Tố Thủ Kiếp

Tác giả: Ngọa Long Sinh
Thể loại: Truyện Kiếm Hiệp

Mở Màn -

... Đêm trở nên thê lương. Mây đen nghịt trời che kín trăng sao. Gió gào, mưa trút, điện chớp loang loáng, sấm nổ ầm ầm, quang cảnh rừng núi như cuồng loạn cả lên.

Một tiếng "hu... u... u... hú" kéo dài, lẫn vào tiếng sấm, tiếng mưa gió, truyền mãi đi, vang dội cả một vùng rừng nội.

Một lần chớp loé lên, tiêu tan cảnh đêm tối trong nháy mắt đồng thời chiếu sáng một thân hình ăn vận áo bào văn nhã, với bộ mặt thanh tú đầy những hạt mưa đọng lóng lánh như hạt châu, tay xách ngược thanh trường kiếm, chân gấp bước, thần thái hớt hãi...

Vụt cái, nổi lên mấy tiếng thét dữ dội, trong lằn mưa gió tơi bời hiện ra ba cái bóng người ngược chiều chạy tới, đứng chặn lối đi người kia!

Ba người này ăn vận hệt nhau: đồ chẽn sắc đen, đầu cũng bao quấn lụa đen, chỉ lộ ra hai con mắt.

Người đứng giữa, bỗng đưa tay phách ra một chưởng. Chưởng phong hô gió, vén hẳn ra một khoảng trống rộng ước hơn một thước đánh giạt cả lằn mưa gió đi!

Người vận áo bào ra vẻ văn nhã, dừng bước lại, tay trái đưa lên phẩy một cái từ trước ngực vạch thành một đường tròn tống ra, cất cao giọng, hỏi:

-Chư vị bịt mặt bằng khăn đen, kín kín hở hở! Sao đáng gọi anh hùng hảo hớn?

Câu hỏi chưa dứt, hai chưởng lực giập vào nhau. "Binh" một tiếng. Công lực của người áo bào hơi kém, bị đẩy lùi lại sau hai bước.

Người áo chẽn đen đứng phía tay mặt, cười lạnh lùng mà rằng:

- Năm hồ, Bốn biển, Đại giang Nam Bắc, nhân vật trong làng võ, ai cũng muốn giết ngươi đi!

Người áo chẽn đứng bên tay trái, đằng hắng rồi nói:

- Hiện ngươi đương bị hãm trong vòng bao vây trùng điệp rồi! Đừng nói là thân thể bằng xương thịt, dù là Kim cương La Hán, xương đồng da sắt,cũng không chống lại được cuộc vây đánh của những cao thủ trong làng võ hiện giờ!

Người áo đen đứng giữa, trầm giọng nói:

- Đây cũng là một cơ hội cuối cùng. Có hai đường sống và chết. Tùy ý ngươi lựa chọn.

Giữa lúc đương nói, trong màn mưa mù mịt, bóng người qua lại như bay trên mười kẻ áo chẽn sắc đen, đầu bịt khăn đen, như ong vọt tới, bao vây lấy người áo bào dài.

Chợt có tiếng một người già từ phía bên, nói:

- Sinh mạng con người đáng quý biết bao? Nếu như vì một vật ngoại thân mà lựa chọn con

đường chết, quả thực đáng tiếc!

Giọng nói không lớn, nhưng rõ ràng, từng chữ lọt vào tai!

Người áo bào dài đưa mắt quét vòng một lượt nhìn bọn người bao vây, đoạn cất giọng lẫm liệt nói:

- Tiên tổ để lại! Hà có thể để huỷ mất về tay ta! Đại trượng phu coi sống chết là cái gì.

Chợt lại nghe có tiếng con gái dịu dàng nói tiếp vào:

- Trên còn cha mẹ, dưới còn vợ con, tuổi chưa mấy mà chỉ những nói chết. Rõ thực vô nghĩa!

Lại có tiếng oang oang, ra vẻ nóng nẩy:

- Hạng người này đến chết cũng chưa tỉnh ngộ. Khỏi phí lời vô ích!

“Vèo” một cái, cùng với câu nói, người ấy vọt tới tống ra một quyền nhằm giữa ngực đối phương:

Người áo dài bước sang ngang hai bước, tay trái phát ra một ngọn “Gió tây vén mành” gạt chéo đi, miệng cười nhạt nói:

- Coi lối quyền của nhà ngươi, có thể là môn hạ của Ngôn gia ở Thìn Châu!

Người to lớn vừa ra một quyền đó, bị chàng thiếu niên nói đúng tẩy. Hắn giật mình, hơi chậm tay lại.

Chàng thiếu niên áo dài vừa nói, tay trái vừa gạt vừa hoàn đòn, lẹ đến nỗi đại hán kia chỉ hơi ngừng chậm hơn một chút đã bị đầu ngón tay chàng quét trúng vai, lùi lại sau đến ba bước.

Lập tức từ mé trái, một giọng cười lạnh lùng âm hiểm nổi lên, một bóng đen bé nhỏ nhào tới liền với một ngọn “Phất móng lên năm dây đàn” đập chéo vào lưng thiếu niên.

Quay đi nửa vòng, thanh trường kiếm trong tay mặt thiếu niên đồng thời loáng lên, hàn quang rợn người trong màn mưa gió, chém tạt ngang vào cổ tay đối phương.

Người nhỏ bé kia nổi giận quát:

- Nhãi con! Trêu vào tay ta!

Vừa quá, vừa thâu tay mặt về, tay trái thuận thế ra một đòn “Phi bạt tràn chung” lẹ như chớp đánh vào vai tay mặt đối phương.

Thiếu niên áo dài có vẻ dè dặt, không muốn làm thương tổn người kia, nên mũi kiếm chuyển hướng múa lên một lằn kiếm quang che kín lấy mình, cất giọng trịnh trọng nói:

- Đường quyền của các hạ, về phần cứng, mạnh thì có thừa, nhưng phần nhu biến thì chưa đủ. Phải chăng là Lỗ lão tiền bối tức là Thần quyền Lỗ Bính ở phủ Tào Châu thuộc Sơn Đông?

Người nhỏ bé áo đen tự nhiên nhảy lùi lại, rút lui, lặng ngắt không nói nửa lời.

Thiếu niên nho sinh, ngửa mặt nhìn trời, cười ha hả:

-Chư vị dù bịt đầu, che mặt, ta tin rằng chư vị đều là những nhân vật có tên tuổi trong làng võ đương kim...

Chàng chưa hết câu, một cái bóng người vụt lao tới với hai tia sáng lóe điểm thẳng vào hai yếu huyệt trên mình chàng.

Chàng thanh niên đưa xiên lưỡi gươm dài lên, một ngọn “Thiết Thụ Ngân hoa” kiếm hoa loé ra, nổi lên mấy tiếng keng keng chát chúa, đánh bật hai ngọn Phán quan bút trong tay người kia ra một bên.

Người kia vội đổi đòn, đôi bút tức thời biến thành “Phượng hoàng gật đầu” cổ tay trái gằn mạnh một cái loá ra ba điểm hàn quang điểm vào ba nơi trọng huyệt, đồng thời tay mặt ngọn bút ngầm dùng ngọn “Quỷ vương điểm hồi” thình lình thọc vào huyệt đan điền.

Kiếm thế của chàng thanh niên lẹ như chớp, một ngọn “Tám phương mưa gió” vãi ra một lớp kiếm quang, giữ kín lấy mình, rồi bất thần nhảy lùi lại hai bước.

Người kia cười nhạt, xô vào theo. Hai ngọn bút liên hoàn vừa đâm vừa quật, nháy mắt tuôn ra năm đòn.

Thanh niên vận kiếm rít gió, khắp người trên dưới xung quanh đều như một màn kiếm bao phủ, mặc dù ngọn bút người kia tuôn đánh ra như mưa, cũng không tìm ra một khe trống để luồn đòn vào được.

Mưa càng như trút xuống gió reo ù ù, chớp nhoằng lẫn với những lằn kiếm quang bút ảnh vụt sáng, vụt tắt trong một trận mưa gió điên cuồng.

Hai ngọn bút của người áo đen giao hỗ công tập, phối hợp với cái thân pháp như mây bay nước chảy, trong một loáng tuôn ra đã mười sáu, mười bảy đòn.

Chỉ thấy khí kiếm thoát ra lạnh như băng văng, tung hoàng trên dưới, quả nhiên đã luyện tới cái bí quyết chữ “ổn” trong công phu võ nghệ. Dù chàng chỉ “thủ” chứ không “công”, vậy mà giữ mình hết sức kín đáo, mặc cho đôi bút người kia xoay trở đánh ra những ngọn kỳ lạ hiểm hóc, vẫn không lọt qua được làn kiếm kỳ diệu của chàng.

Sau hai chục ngọn liên tiếp của người áo đen, chàng thiếu niên bỗng vận kiếm hoàn đòn. “Soạt... soạt” hai nhát gươm lợi hại vô cùng, bức người áo đen phải lùi về mấy bước, chàng ngừng tay gươm nói:

- Hai ngọn bút của các hạ, đòn ra thần kỳ. Biến hoá rất hay nhưng thiếu trầm ổn. Các hạ là cao thủ trong phe Hình Ý môn! Phải thế không?

Người kia mặt lặng ngắt, môi mấp máy, quay mình đi ra.

Chợt một tiếng to lớn, oang oang cất lên:

- Tiếp một ngọn đao... này!

Giữa làn mưa xối xả, một đạo hàn quang cùng bóng người vọt ra. Lưỡi dao Khai sơn rộng bản, sống dao dầy như sống dao rựa hô gió, đập xuống đỉnh đầu chàng thanh niên, nghe véo một tiếng.

Sức đao trầm hậu, sức tay lại khoẻ, một lưỡi đao tận lực chém xuống, như xé gió gầm lên.

Thiếu niên cùng với lưỡi gươm cùng bay lẹ ra bên đến ba thước.

Lưỡi dao chém hụt, người kia lắng cổ tay một cái như có máy hãm, đồng thời với chân tiến lên, lưỡi dao đương chém dọc, nay biến thành phạt chéo ngang lưng khí, thế càng mạnh mẽ!

Thiếu niên di bộ, lánh người để tránh, trong khi đó đã nhận rõ ràng tình thế phía bên mặt. Một hàng bốn người áo đen đứng ngang ra, cách xa chàng không đầy ba thước. Giả như chàng lánh đòn bước thêm một bước rộng, tất nhiên là bị đâm sầm vào họ. Tình thế buộc chàng không thể cứ nhường nhịn nữa lập tức gằn cổ tay một cái, thân kiếm rung lên thành một ngọn "Uyển để phiên vận". Cùng với thân kiếm rung lên, ba lần kiếm hoa sáng ngời tỏa thẳng vào nơi đại huyệt phản kích đối phương.

Ngọn kiếm ấy thần dị vô cùng. Tuy là phát ra sau ngọn dao, nhưng lẹ vượt mức không khác chi cùng với ngọn dao cùng thoát ra một lúc. Và kiếm hoa loang đi như chớp người áo đen không thể không kịp thâu đao nhảy lùi về, bởi lẽ nếu ham ăn người thì đồng thời cũng bị người ăn. Với cái lối đổi đòn ấy, một là đối phương đã dụng ý thì họ có lợi hơn, hai là cả hai cùng tổn thương hoặc "đồng quy ư tận".

Người kia lùi ra rồi, chàng thanh niên cũng ngừng kiếm, cười và hỏi:

- Các hạ ra một ngọn dao, trầm trọng ghê gớm, thực hiếm có trên giang hồ. Chắc chắn các hạ phải là tay đao nổi tiếng Nhất đao Khai sơn Chư Ngọc Tường lão tiền bối?

Người kia ngạc nhiên, nói:

- Nhãi con! Khá thiệt!

Ngọn đao Khai sơn khoa lên một cái cùng với người nhảy lùi lại sau hơn năm thước.

Vì cả bọn đều bịt đầu bịt mặt bằng khăn đen, nên ngoài việc nhận xem thân hình cao thấp, béo gầy khác nhau, chỉ còn cách nhận ở đòn đánh ra để có thể đoán định họ thuộc môn phái nào!

Người kia vừa rút lui khỏi, thì một tiếng quát lanh lảnh nổi lên, cùng một bóng người mảnh dẻ, như một mũi tên bắn đi. Chưa nhận rõ ra người, một lằn ánh sáng lạnh đem theo tiếng thét gió, xé không khí xiên tới.

Thiếu niên hơi cau mày, trường kiếm quạt ngang vèo đi "keng" một cái ngân lên thành tiếng trong vắt, ngăn chặn thế kiếm đối phương lại. Đồng thời có tiếng nhỏ nhẹ rót vào tai:

- Ngươi giỏi đoán coi ta là ai? Nói mau...!

Tiếng oanh trong vắt, đúng là giọng con gái.

Thiếu niên cầm ngang ngọn kiếm, trầm ngâm nửa giây, đoạn cười gượng:

- Non sông thiếu gì người tài. Chỉ vì tại hạ lịch duyệt có giới hạn, há dám khoe rằng biết hết cao nhân trong thiên hạ. Tuy nhiên, cứ một đòn cô nương vừa ra, kiếm thế lặng lẽ, vả vận sức cổ tay trầm hùng kinh nhân, nhất định là lai lịch chẳng tầm thường...!

Ba tiếng "chẳng tầm thường" chàng chưa nói hết, thiếu nữ đã phì cười và quát:

- Nói chuyện dằng dai vớ vẩn! Coi gươm... ta...!

Cùng với tiếng "gươm... ta" cổ tay trắng nõn như ngô cẩn phất lên một cái "loằng... nhoằng... veo veo" trong nháy mắt tuôn ra một lúc bảy ngọn kiếm: ba đâm, bảy chém, có cái khí thế mưa dồn sóng giập khiến đối phương ngộp thở.

Thiếu niên nghe chừng đêm nay khó mà có kết cục tốt đẹp yên lành được, bèn không nhường đòn nữa. Một mặt vung gươm lên vùn vụt đi như "cầu vồng quán nhật" đánh chặn những ngọn ác liệt lại, một mặt lưu ý nhận xét đường kiếm, hòng tìm hiểu nàng thuộc môn phái nào.

Về phía cô nàng áo đen, hình như cố ý không để chàng nhận xét ra lai lịch mình, cho nên kiếm thế biến hoá hết sức ly kỳ, những đòn đánh ra nhiều khi dụng ý thêm bớt lai căng, không liên hệ đến môn học chính tông của nàng.

Qua lại, vào ra, xô lấn sau mười bốn, mười lăm hiệp liền, chàng thanh niên tức đến phì khói tai ra nhưng vẫn chưa nhận ra môn phái đối phương. Bụng nghĩ thầm:

- Chỉ cần gọi đúng lai lịch họ ra là họ lảng tránh liền. Nếu như con bé này, đánh dằng dai mãi, chung quanh còn vài chục kẻ khác lần lượt nữa thì đến bao giờ mới thôi.

Nghĩ vậy, chàng hăng tiết lên, kiếm thế chợt đổi, như ngàn cân, như sấm sét, dồn tiếp phản công.

Chàng chuyển thần lực, đánh đâm tới tấp tơi bời, khiến cô nàng không kịp thở, cốt buộc nàng phải thi triển tuyệt kỹ ra. Chỉ cần một đòn "lộ tẩy" là chàng đoán ra được!

Quả nhiên bị áp lực của chàng quá mạnh, nàng cuống cả tay chân lên. Tuy rằng thân bác học biết nhiều môn phái, nhưng đến lúc bị đòn quá gấp, cơ hồ rúm cả người lại, nàng không thể không đem hết gia truyền tuyệt học ra đối phó.

Thiếu niên phản công vài nhát gươm, lập tức tranh hồi được thế chủ động, một ngọn "Mây phong Ngũ Nhạc". Kiếm ảnh tuôn ra trùng trùng lớp lớp chụp lấy cô nàng.

Một ngọn ấy uy thế kỳ cường, như núi sóng dồn tới. Nàng áo đen ngộp mình trong muôn trùng đợt sóng gươm ấy, vụt cái tay nâng gấu áo tung mình nhảy vọt lên, kiếm lan ra như cầu vồng ngang trời, "keng keng... reng reng" gươm đập vào nhau nẩy lửa ra, reo lên từng hồi, thân hình nàng như trái banh vọt đi xa ngoài một trượng, từ từ xà xuống... ngực nàng lên xuống, thở hắt hơi trở ra...!

Chàng thanh niên cũng rùng mình run tay, thâu kiếm, chép miệng thở dài mà rằng:

- Một đường kiếm "Cánh băng muôn dặm" của cô nương giống với những ngọn tâm pháp bí truyền của phái Nga My là một trong bốn phái kiếm lừng danh thiên hạ. Cô nương! Phải chăng thuộc phái Nga My?

Sau lớp the mỏng che mặt, lúc đó chẳng ai nhận thấy vẻ mặt vừa kinh ngạc, vừa thẹn thò của nàng. Chỉ thấy cổ tay trắng nõn buông lõng, mũi gươm chỉ xuống đất, nàng lặng lẽ không nói gì, quay mình lùi hẳn về phía sau.

Bỗng một giọng nói vang vang như tiếng chuông:

- Cả hai phái tà chính trong thiên hạ đều phát thệ không đội trời chung với ngươi. Vậy lúc này là cơ hội cuối cùng. Lúc này nếu ngươi không chịu, thì đêm này năm tới sẽ là ngày giỗ đầu của ngươi!

Thiếu niên chợt ngẩng mặt lên trời cười một tràng dài rồi nói:

- Tiên tổ đổi máu với mồ hôi mới có được chút vinh diệu há có thể do bàn tay tại hạ vứt bỏ đi sao? Đêm nay chư vị cố tình ép bức ta, hẳn là có ý quyết phải giết ta đi. Vì bảo vệ vinh dự của tổ tiên, ta xin thanh minh: Bắt đầu từ giây phút này, lưỡi gươm trong tay ta, quyết không nhân nhượng ai nữa...!

Một giọng âm trầm từ phía bên đông nổi lên:

- Đến chết ngươi vẫn chưa tỉnh ngộ! Đành vậy! Không thể làm gì khác hơn!

Ngừng một chút, lại tiếp:

- Xung quanh vây bọc đầy, có thể nói rằng toàn những tay cự phách bậc nhất trên chốn giang hồ. Ngươi lượng sức liệu có địch lại không?

Thiếu niên, mắt sáng như sao, đưa ngang một cái, nói một cách hào hùng:

- Có thế! Tại hạ biết rằng đêm nay khó thoát! Nhưng cũng tự tin rằng, các vị cũng phải trả bằng một giá rất đắt!

Lại có tiếng trầm trầm nói:

- Khẩu khí ngông cuồng! Khỏi nhiều lời nữa!

“Vù” một cái, một luồng kình phong quét tới.

Thiếu niên đưa mắt, nhận ra người kia thân hình cao lớn, vung cây gậy sắt lớn bằng bắp tay trẻ con, quạt ngang tới. Bụng chàng nghĩ, người này sức lực ghê gớm, gậy sắt hô gió, há tầm thường. Chàng vận sức cổ tay, lưỡi gươm xiên chếch gạt ngang một cái. Lửa loé lên như sao, “chát” một tiếng rùng rợn, binh khí chọi nhau, ngọn côn sắt lệch đi một bên, chàng cảm thấy cổ tay nhói lên.

Ngay đó, phía sau có tiếng binh khí gào gió đánh tới.

Chàng thét to một tiếng, một ngọn “Hồi quang phản xạ” lưỡi kiếm văng ra phía sau đánh bật một lúc một lưỡi dao, một lưỡi gươm, tà áo chàng bay lên, thân mình quay ngoắt nửa vòng ánh gươm loé lên một cái đâm thẳng vào cổ tay mặt người to lớn cầm côn sắt.

Kiếm thế biến hoá thần tốc như gió mây, luân chuyển tuyệt diệu.

Đại hán “hừ” một tiếng nhảy lùi hai bước, cổ tay mặt nâng lên đưa chiếc côn sắt dài hơn trượng đập vào đầu gối bên mặt đối phương.

Thiếu niên ngầm vận công lực, kiếm thế phát ra, điểm mạnh vào thân chiếc côn, miệng nói một cách trịnh trọng:

- Côn pháp các hạ tinh kỳ, giống với tuyệt nghệ Thiếu Lâm, trong lối trường côn Thập bát La

Hán...!

Đại hán không trả lời, lẳng đôi vai một cái nhảy lùi về năm bước, thuận đà quai gậy từ dưới lên nhắm đầu chàng đập xuống.

Thiếu niên giận lắm, nói lớn:

- Ta nghĩ rằng đêm nay chỉ là những cao thủ trong làng “hắc” và “bạch” trên giang hồ! Không ngờ bao gồm cả các Đại môn phái trên chốn giang hồ. Đã có mặt phái Nga My, Thiếu Lâm, hẳn là có cả Võ Đang... nữa?

Chưa dứt câu, chợt nghe tiếng binh khí thét gió, từ bốn phía, tám mặt đao kiếm loang loáng như chớp, bóng người nhảy tới... lăn xả vào đánh chém.

Chàng thiếu niên gầm lên một tiếng, kiếm quang loé lên, bóng người vươn theo, tiếng binh khí giáp nhau chát chúa. Lưỡi gươm của chàng múa lên như thần long xuất hải, một mình qua lại trong rừng đao núi kiếm, địch với mấy chục tay võ lâm quái kiệt, ngoài một trăm hồi hiệp rồi mà sức không nao núng.

Mưa từ từ thưa hột, gió cũng dịu dần, tiếng binh khí chạm nhau vang dội cả một góc núi.

Chợt nghe chàng thanh niên quát mắng:

- Đàn chuột nhắt giở trò hèn hạ..!

Thanh gươm trong tay chàng bỗng tự nhiên từ từ chậm lại.

Giữa lúc đó, một lưỡi gươm dài sáng loáng thừa dịp luồn vào, đâm một mũi trúng phía sườn bên tay mặt, máu tươi vọt ra.

Chàng thanh niên hú lên một tiếng dài, như rồng ngân chuyển động cả tầng mây, lưỡi kiếm của chàng thét gió quạt ra, một tiếng rú rùng rợn nổi lên cùng với một chiếc đầu lâu người phun máu, bay đi xa bảy tám thước, một thân người vận áo chẽn sắc đen đổ ập xuống.

Ngay lúc đó một ngọn thiết côn đập tới, thế lẹ như chớp. Lưỡi gươm chàng chàng thiếu niên lúc ấy đương chống chọi với hai mặt phía bên và phía sau, trong khi ngọn côn trước mặt giáng xuống một cách thần tốc, tránh né không kịp. Chàng vội vận khí ra cánh tay trái đưa phắt lên đỡ lấy.

Chỉ nghe đánh “rắc” một tiếng, ngọn côn bật sang một bên, chàng thanh niên rùng mình hơi nhăn mặt. Ngọn thiết côn đã đập gãy cánh tay chàng.

Bị thương khá nặng rồi, tự biết là khó lòng tiếp tục chiến đấu nữa, chàng thanh niên nghiến chặt hàm răng, trường kiếm tay mặt gấp rút quạt ra một đường “Liên hoàn Tam Kiếm”. Ba lần kiếm như lồng vào nhau vạch ra ba vòng tròn, xung quanh trên dưới, trong phạm vi rộng gần hai trượng, mù mịt chỗ nào cũng có kiếm quang. Bọn người bao vây chàng đều rạt cả ra như bèo bị gió thổi. Chàng quát lên một tiếng, thân mình như lằn khói tuôn đi về phía những ngọn núi cao thấp trước mặt.

Mấy chục con mắt ngây ra nhìn theo. Họ đều thán phục cái khí hào hùng của chàng thanh niên. Bỗng một người trong bọn hô lên một tiếng, thế là cả bọn đều phóng chân đuổi theo.

Chàng thanh niên, lúc đầu chạy lẹ như gió, được một quãng xa thì tốc độ đã giảm trông thấy, vì vết thương do ám khí của bọn kia đánh lén trên lưng bắt đầu phát tác, làm cho người chàng như tê liệt dần đi, lại còn chỗ bên sườn, máu chảy, cánh tay bị giập gẫy. Chàng cảm thấy cái chết đã đến nơi rồi.

Quay lại nhìn, mấy chục cái bóng đen đương lao mình vùn vụt đuổi theo, tai chàng nghe rõ cả tiếng áo họ quạt gió phạch phạch.

Chàng dồn hết sức thừa lại, há miệng hớp một ngụm không khí, phóng mình đi, thêm tốc độ. Rốt cuộc, chàng vượt lên tới một ngọn núi trơ vơ, quay mặt lại, cầm ngang lưỡi kiếm, đứng đợi.

Liền đó, bọn người đuổi theo cũng lần lượt lên tới nơi. Thấy chàng quắc mắt, cầm ngang thanh kiếm, khí thế như thiên thần, thành thử không ai dám đương nhiên nhảy vào.

Một giây nghiêm trọng...

Bỗng chàng thanh niên trợn mắt lên, tinh quang loáng như điện từ từ quét ngang nửa vòng nhìn bọn kia, đoạn ngửa mặt lên trời cười dài một tiếng... Bất thần "vèo" một cái, một cái bóng người bật đi rớt thẳng xuống dưới vực sâu ngàn trượng...

Chuỗi cười của chàng thanh niên áo bào rộng cứ chìm xuống, xa dần, chỉ nháy mắt là biến mất vào trong lòng vực thẳm tối đen như mực...

Hồi 1 - Trung Nguyên Tứ Quân Tử

Mặt trời từ từ chìm sau dãy núi phía tây, khắp trời mây ráng ửng đỏ, cảnh sắc đó thực là ngoạn mục.

Một thiếu niên anh tuấn, vận áo dài màu lam, đương bồi hồi đi lại trên bãi cỏ rộng. Có lúc chàng chợt cất đầu nhìn lên đầu ngọn núi cao, thần sắc có vẻ lo lắng.

Cảnh mặt trời lặn đẹp vô cùng, gần hoàng hôn cảnh sắc càng ngoạn mục, nhưng chỉ chốc lát, áng mây đỏ tía biến dần thành bóng tối bao trùm muôn vật.

Dưới một gốc bách cổ kính, hai thiếu niên áo xanh đương chăm chú vào nước cờ. Một thiếu niên, trên vai gài đôi Phán quan bút, ăn vận áo chẽn, ngồi bên lặng lẽ theo dõi từng nước.

Hoàng hôn tắt hẳn bóng. Trời tối sập hẳn.

Thiếu niên áo chẽn, vai gài Phán quan bút, bỗng thở dài:

- Trời tối rồi! Còn thấy gì nữa mà cứ...

Thiếu niên áo xanh ngồi quay mặt về hướng bắc cười ha hả:

- Liễu huynh à! Hết lối gỡ. Xe đệ lấp mất tượng. Pháo đập vào... hà hà...

Thiếu niên áo màu lam đương thơ thẩn đi lại trên bãi cỏ chợt quay lại, rảo bước tới bên, cất tiếng nói:

- Hai tay cùng cao hứng, chơi từ sớm tới giờ mà vẫn chưa hả... Nghỉ tay đi thôi!

Thiếu niên họ Liễu mỉm cười:

- Bạch huynh chớ giục! Mau gỡ cho đệ một nước.

Thiếu niên áo lam cười:

- Đệ bữa nay không có hứng thú! À! Ra xe hai nước giữ mã!

Cả bốn người đều có nhãn lực khác thường. Trời tối như vậy họ vẫn trông rõ từng tý!

Thiếu niên áo chẽn, tay mặt nắm chặt đập lên lòng bàn tay trái, gật đầu nói:

- Cao thật! Vừa giữ mã, vừa uy hiếp pháo!

Thiếu niên ngồi quay mặt về hướng bắc, tay mặt bóp trán, cau mày lại nghĩ. Nước cờ ấy khiến chàng đương thắng hóa bại.

Thiếu niên áo dài lam, lắc đầu:

- Thế cờ này còn lâu mới tàn cuộc được.

Thiếu niên áo chẽn ngẩng đầu nhìn trời:

- Trời tối lắm rồi! Mấy vị lão gia còn làm gì chưa về?

Thiếu niên họ Liễu sẽ đưa tay xoá bàn cờ, nói:

- Ván này đệ nhận thua! Không gỡ được!

Thiếu niên ngồi quay mặt phía bắc, nghiêng đầu nhìn thiếu niên áo dài lam, mà rằng:

- Bạch huynh nóng ruột làm gì? Võ nghệ của gia sư với mấy vị lão tiền bối, vả lại danh vọng của các vị trong làng võ, thiết tưởng chẳng có gì đáng ngại...

Một tiếng cú đêm kêu lên, tiếng vang dội lại, càng thêm ghê rợn.

Thiếu niên áo chẽn thở dài một tiếng:

- A! Đệ nhớ tới một việc! Mai là ngày sinh nhật sư muội của tại hạ. Chồng chưa cưới của nàng từ tận Tĩnh Xuyên đem đồ mừng tới. Gia sư dưới gối chỉ được một mình nàng, cưng như hạt châu trên tay, quyết không để lỡ việc sửa soạn bữa mai. Vậy mà tới giờ còn chưa về! Lạ thật!

Thiếu niên áo xanh ngồi quay mặt phía bắc, hình như bực tức điều gì, đưa mắt nhìn thiếu niên áo chẽn, cười nhạt mà rằng:

- Lệnh sư muội chê chỗ gần, kén chỗ xa... Tỳ bà thuyền ai.

Thiếu niên áo chẽn vội ngắt lời:

- Tống huynh! Xin tự trọng! Việc ấy không thể nói giỡn đùa đâu!

Thiếu niên họ Liễu chép miệng nói:

- Năm trước, tại hạ tới bái phỏng Diệp sư bá, nhân được chiêm ngưỡng ngọc dung của lệnh sư muội. Thực là hoa hờn nguyệt thẹn, đẹp tuyệt nhân hoàn... Chà!

Thiếu niên họ Tống, vốn tính tự nhiên thoát lạc, mỉm cười hỏi:

- Sao? Liễu huynh có vẻ khó quên đi được... hà hà...!

Chàng cười một trận, quay lại nhìn thiếu niên họ Bạch:

- Bạch huynh à! Bọn bốn người chúng ta đây, đã có hai người là kẻ... đau lòng...!

Thiếu niên áo chẽn cau mày, lườm:

- Tống huynh! Ăn nói phải có đức độ một chút! Nếu như đến tai gia sư thì phiền lắm đó!

Thiếu niên họ Tống cười ha hả:

- Diệp sư thúc vốn tánh hào phóng, sai thoát khác tục. Dù có đến tai người, chắc chắn cũng chẳng quở trách đệ.

Thiếu niên họ Liễu lặng ngặt một lúc, cất tiếng:

- Chắc hẳn vị hôn phu của lệnh sư muội phải là một nhân vật có danh tiếng lớn lắm!

Thiếu niên áo sắc lam đột nhiên nói gạt đi:

- Chúng ta ruột gan nào mà cứ lai nhai câu chuyện phiếm ấy! Việc cần kíp trước nhất là việc...

Thiếu niên họ Tống vụt đứng thẳng lên, nói:

- Bạch huynh, có gan hãy lên núi coi xem sự thể... Đệ tình nguyện chịu các vị tiền bối quở phạt.

Thiếu niên áo lam ngẩn mặt ra. Một lúc mới nói:

- Lệnh của gia sư nghiêm hệ vô cùng. Chưa được lệnh, sao dám...

Thiếu niên họ Vạn cười nhạt mà rằng:

- Bạch huynh đã không dám lên núi coi... vậy thì sốt ruột cũng vô ích...!

Thiếu niên áo lam nói:

- Đệ cảm thấy như có điều gì chẳng lành...!

Thiếu niên họ Tống cười hềnh hệch:

- Bạch huynh quá lo xa! Đừng nói là bốn vị lão nhân gia cùng họp ở một nơi! Giả như độc một mình thôi, thử hỏi trong làng võ đương kim, còn kẻ nào dám tới vuốt râu cọp...?

Thiếu niên áo lam sẽ thở dài, yên lặng!

Thiếu niên họ Liễu chợt giơ tay vẫy, hỏi:

- Nghe! Tiếng chi vậy?

Bốn người cùng lặng yên, vểnh tai lên. Quả nhiên có tiếng bì bạch bì bạch từ xa đưa lại.

Thiếu niên áo chẽn cau mày:

- Tiếng vó ngựa trên đường núi?

Thiếu niên áo lam lắc đầu:

- Không đúng...! Không phải..!

Họ Tống nối lời:

- Hoang sơn cùng cốc này, xa đường cái quan, đêm khuya làm gì có tiếng vó ngựa?

Tiếng "bì bạch" mỗi lúc một rõ, chốc lát chỉ còn cách vài trượng.

Thiếu niên áo chẽn có vẻ sốt ruột, nghiêng mình bước ra định xông lại coi, nhưng bị chàng họ Liễu nắm áo giữ lại!

Thiếu niên áo dài sắc lam, vận dụng hết sức mắt ra nhìn chỉ thấy như một đoàn bóng đen từ từ di động trong đêm tối mờ mịt.

Gió thổi ào đi, cành lá cây cỏ như múa lên, chỗ nào cũng có bóng đen lay động với tiếng sột soạt. Chàng vốn tính cẩn thận, chưa nhận rõ ra vật gì nên cứ yên lặng chờ!

Thiếu niên họ Tống hình như nhận ra cái hình bóng đen di động từ từ. Chàng cúi xuống lượm một cục đá.

Tính chàng ngổ ngáo, nhưng trước mặt ba người kia chàng cũng không dám làm liều hấp tấp, vì sợ họ chê cười, bèn cũng chú ý ngầm ngầm chuẩn bị.

"Bì bạch" "lộp độp" tiếng đó lại gần hẳn, mọi người nhìn rõ sự vật!

Một người ăn vận toàn sắc đen, nách chống nạng, men theo con đường nhỏ đi lên. Tiếng "bì bạch" là do chiếc nạng chống xuống đá, phát ra.

Bốn người cùng cảm thấy rằng sự xuất hiện của người chống nạng trên đường núi, đêm tối, có vẻ thần bí, khủng bố...!

Bất luận là ai trong bốn người, giả như một mình mà gặp sự kiện như thế, nhất định là nhảy tới chặn giữ người kia lại, hỏi cho rõ lai lịch. Nay bốn người đứng cả một chỗ, tự nhiên là chẳng ai bảo ai – không nhúc nhích – tám con mắt đều chú vào nhìn người kia, không ai nói năng gì.

Nguyên vì cả bốn người đều là học trò các bậc võ lâm cao thủ, họ giữ phong độ đứng đắn, nhất là trầm tĩnh. Trước sự xuất hiện đột ngột kỳ lạ của người chống nạng, ai cũng giữ tiếng, không nhảy ra tra hỏi làm gì.

Người chống nạng hình như cũng không trông thấy bốn chàng thiếu niên, nên cứ việc "bì bộp" từ từ tiến đi, cũng chẳng ngó nhìn xung quang làm gì. Một lúc tiếng "bì bộp" xa dần, biến thành tiếng "bạch... bạch..." rồi chìm mất vào trong yên lặng.

Thiếu niên có đôi Phán quan bút, chợt thở dài một tiếng:

- Tên thọt cẳng sao đi lẹ vậy...?

Chàng nói với giọng đầy ngờ vực. thiếu nữ áo dài lam cũng nói:

- Liễu huynh nói đúng lắm! Đệ nghe tiếng chiếc nạng chạm xuống đá... có vẻ là nạng bằng thép vậy...?

Thiếu niên họ Tống đưa mắt cho ba người, rồi nói:

-Chư huynh đã nhận ra người kia là tay võ công, với chiếc nạng bằng thép! Tại sao không lên tiếng hỏi và chặn ngay người ta lại?

Thiếu niên áo chẽn, nghiêm nét mặt nói:

- Chẳng lẽ Tống huynh cũng không nhận ra người thọt kia, với cử động từ từ, kỳ thực vẫn có vẻ như vội vã...?

Thiếu niên họ Liễu cũng thêm vào:

- Có thật Tống huynh không nhận ra chiếc gậy nạng của hắn ta bằng thép?

Thiếu niên họ Tống thở dài:

- Cả bốn chúng ta đều cảm thấy sự xuất hiện của người thọt có vẻ quái dị, đều biết chiếc gậy

chống của hắn bằng thép, đều cảm giác hắn chẳng phải tay tầm thường – vậy mà cứ đứng ngẩn ra ở đây. Hắn đi xa rồi, còn nói với đuôi làm gì?

Vừa nói tới đây, chợt văng vẳng có tiếng hổn hển, phì phò…

Tiếng đó, có vẻ như trong tình trạng cực nguy cấp, thở hắt ra, đứt nối giữa sự yên tĩnh của rừng núi đêm khuya, thực là thê lương, hãi hùng.

Bốn người đột nhiên trầm lặng trở lại. Do kinh nghiệm vừa qua, mọi người đều ngấm ngầm chuẩn bị, cùng hết sức lắng tai nghe ngóng.

Tiếng thở nặng và gấp, cùng với tiếng chân bước trầm trọng từ xa lại gần.

Rõ ràng là có một vật gì to lớn đương đi tới.

Cách gốc cây bách chỗ bốn người đứng độ một trượng có một con đường tắt, nhỏ hẹp. Không rõ con đường này bắt đầu từ đâu và đi tới đâu. Một cái bóng đen, lớn, đương lù lù tiến lại. Dưới ánh trăng yếu ớt, mọi người nhận ra đó là một con trâu nước.

Trên mình trâu, một đứa con gái nhỏ, tóc bện thành đôi bím buông xuống vai, ngồi ngược chiều, quay mặt về phía đuôi trâu.

Đêm tối mơ hồ, càng không nhận rõ được mặt mũi, đại để chỉ đoán ra rằng đứa con gái cỡ mười ba, mười bốn tuổi.

Lần này, mọi người lại càng kinh ngạc hơn, cũng cảm thấy máu trong người chạy như cuồng, trái tim đập liên hồi.

Thiếu niên áo chẽn họ Vạn vốn tính cấp táp, không thể trấn tĩnh được, bất giác “hừ” một tiếng, đột nhiên rộng bước tiến ra, ngăn lối đi của thiếu nữ.

Chàng nhảy ra, thì cả ba chàng kia hầu như đồng thời cùng vọt theo thành một hành, chặn ngang lối.

Thiếu nữ quay phắt lại. Lúc đó hai bên chỉ cách nhau độ vài thước, sức mắt của bốn người lại sáng tỏ khác thường, nên nhận rõ hình dáng, diện mạo đối phương.

Đôi mắt nàng lớn, tròn thao láo dưới bộ lông mày cao, hơi xếch lên chân mái tóc. Hai bên mái tóc là hai chiếc bím, kết thành cánh bướm có đuôi buông xuống. Đêm tối, tuy không rõ màu da, sắc mặt, nhưng cứ hình dáng cũng ước đoán là một cô bé xinh xắn.

Ngồi trên lưng trâu, hai chân huy động cùng một lúc, nàng đã xoay ngược, ngồi ngay ngắn lại, dáng bộ rất trầm ổn, sẽ sẽ vỗ tay lên sừng trâu một cái. Con trâu ngừng ngay lại. Nàng đưa mắt nhìn mọi người ra vẻ ngạc nhiên, không nói năng gì hết.

Thiếu niên họ Vạn cười nhạt hỏi:

- Con bé con này! Đêm khuya còn cưỡi trâu đi đâu? Không biết sợ hay sao?

Đứa con gái lắc đầu lia lịa, đưa ngón tay bên mặt lên chỉ chỏ vào miệng!

Thiếu niên họ Vạn “a” một tiếng:

- Sao? Té ra câm à?

Con bé nhoẻn miệng cười, phô ra đôi hàm răng trắng nõn, vừa nhỏ vừa đều.

Vẻ mặt con bé tự nhiên, thơ ngây, chẳng ai hiểu là nó có nghe hiểu hay không.

Thiếu niên họ Vạn quay lại nhìn chàng họ Tống, sẽ gọi:

- Tống huynh!

Họ Tống cười tủm tỉm hỏi:

- Gì vậy?

Họ Vạn sẽ nói:

- Con bé này, lai lịch có vẻ khả nghi? Nó từ đâu tới?

Thiếu niên áo lam đưa mắt nhìn xa xa, lạnh lùng nói:

- Hình như nó từ phía núi cao kia tới?

Họ Liễu cũng nói tiếp vào:

- Đường núi chật hẹp, đi chân cũng khó. Nay cưỡi trâu mà đi thông suốt cả dãy núi kỳ khu hiểm trở thế kia...!

Họ Vạn nói:

- Chính vì thế mà đệ có điểm lấy làm ngờ!

Thiếu niên họ Tống cười nhạt, tay mặt lanh như chớp đưa ra chộp, miệng quát lên:

- Ranh con! Dám vờ vịt giở trò bịp bợm với ta.

Bất thần bị họ Tống đưa tay ra chộp, con bé ra vẻ kinh hãi vội uỡn người về phía sau định tránh.

Nhưng trên lưng trâu chật hẹp, tránh sao thoát, cổ tay nó đã bị họ Tống chộp trúng, tê dại hẳn đi. Họ Tống xách cao nó lên khỏi mình trâu, bất thần buông xuống "huỵch" một tiếng, cát đá bay mù lên.

Bản tâm họ Tống nghĩ rằng khó lòng mà chộp bắt ngay được con bé. Không ngờ vừa ra tay đã tóm được cổ tay nó một cách dễ dàng. Chàng hơi giật mình, thuận tay buông ra, cũng chẳng ngờ rằng nó không gượng nổi, té lộn ngay xuống.

Một lúc sau con bé mới lóp ngóp bò dậy được. Trán nó bị sướt da, máu chảy đỏ lòm. Nhưng hình như nó gan lỳ, không thấy rên la, không thấy nước mắt.

Thiếu niên họ Liễu chợt thở dài:

- Chắc con bé chẳng biết chút võ nghệ nào.

Thiếu niên áo lam, lấy ở bọc một chiếc bình ngọc đưa ra và nói to lên vì sợ nó điếc:

- Thuốc trong bình này chữa thương tích như thần! Cầm lấy, dùng một viên, bóp nhỏ ra, rắc lên vết thương một lần là khỏi.

Con bé cầm lấy chiếc bình, cố sức leo lên lưng trâu, vỗ lên đầu nó một cái. Con trâu thở phì phò từ từ tiến bước.

Tám con mắt cùng nhìn theo. Người và trâu dần dần biến vào trong tối.

Thiếu niên họ Vạn thở dài, nói:

- Con bé! Thực là tai bay vạ gió! Ngã một cái khá đau.

Trong bốn người, chàng là kẻ thô bạo nhất, nhưng cũng là kẻ từ thiện nhất!

Chàng áo lam nói:

- Đệ quyết chẳng tin! Con bé đã từ dãy núi hiểm trở cao vót kia lại, thì dù nó biết võ hay chẳng biết võ, mà hành tung của nó cũng đáng ngờ lắm!

Chàng họ Tống bỗng quát to lên:

- Con ranh con lắm quỷ kế thiệt! Chúng ta lại bị nó bịp rồi!

Họ Liễu ngạc nhiên, hất hàm:

- Nó bịp cái gì chứ?

Họ Tống dậm chân:

- Con oe con ấy... (chàng bỗng im bặt...)

Họ Vạn cười hỏi:

- Con oe ấy sao chứ?

Họ Tống chép miệng:

- Nó... nó lừa chúng ta...

Họ Liễu cũng hỏi:

- Thì nó lừa cái gì chứ?

Họ Tống lại dậm chân:

- Nó khéo che mắt chúng ta. Và lừa... lừa lấy mất của Bạch huynh cả bình thuốc quý.

Họ Vạn nói:

- Bạch huynh tự ý cho nó, để nó rịt vết thương. Sao gọi là nó lừa được. Còn như nói rằng nó che mắt Tống huynh, điều đó cũng khiến ta không hiểu.

Họ Tống lắc đầu, cười nhạt:

- Anh em nghĩ lại coi! Thoạt tiên thấy nó, phải chăng anh em đều có cảm giác rằng nó chẳng phải hạng thường?

Họ Liễu gật đầu:

- Đại để ai cũng cảm thấy như thế?

Họ Tống cười nhạt, nói:

- Liễu huynh chớ ngắt lời nói ngang, cứ để đệ nói nghe xem! (Họ Tống đằng hắng một tiếng, tựa hồ nhắc mọi người chú ý nghe rồi nói tiếp:) Vừa rồi đệ ra một đòn khá nặng. Đừng nói là con ranh mới trên mười tuổi – ngay đến hạng trai tráng khoẻ như trâu, cũng không đương nổi, tất nhiên phải ngất lịm đi. Vậy mà con nhãi ấy tự động trở dậy được, lại leo được lên mình trâu?

Chàng áo lam đột nhiên ngắt ngang lời:

- Hàng năm, cuộc họp của bốn vị tiền bối chưa từng bao giờ quá canh một. Nay canh một qua rồi vẫn chưa về. Đệ muốn lên núi coi xem. Anh em nghĩ sao?

Thiếu niên họ Liễu gật đầu:

- Đệ cũng có ý ấy!

Họ Vạn nói:

- Đệ xin theo!

Họ Tống chậm rãi nói:

- Nếu như Bạch huynh không sợ bị trách phạt, thì đệ cũng xin theo.

Họ Bạch, chàng áo lam nói:

- Dù bị gia sư trách phạt nặng nề, cũng còn hơn là cứ đứng đây mà sốt ruột lo ngại!

Dứt lời, chàng quăng chân chạy đi trước.

Họ Tống, họ Vạn, họ Liễu cùng thi triển khinh công vọt theo.

Bốn cái bóng người bay nhảy trong bóng đêm, theo con đường ngoằn ngoèo ruột dê leo lên vách núi chênh chênh.

Họ đều ra sức thi triển thân pháp, không ai nhường ai đi trước. Mỗi người đều tự phụ ở công phu của mình.

Lên đến đầu ngọn núi cao hàng trăm trượng, người nào người nấy đều mồ hôi đầm đìa. Họ Tống với họ Bạch cùng lên tới đỉnh ngọn đầu tiên, chính ra họ Tống chạy sau, vậy mà lại cùng tới với họ Bạch, đủ thấy khinh công của chàng nhất bọn.

Họ Vạn với họ Liễu tụt lại sau vài ba bước. Bốn người bắt đầu chậm bước, thần sắc đều có vẻ nghiêm trọng, nghe nhìn.

Chỏm núi bất quá rộng chừng trên dưới mười trượng, bốn bề toàn là đá mọc lởm chởm đủ các

hình dạng kỳ lạ, vây quanh lại nhưng một bức tường thiên nhiên.

Trong vùng quái thạch gồ ghề có một toà đá lớn vụt nhô lên. Bốn người đều dồn mắt nhìn lên phía trên toà đá ấy.

Dưới ánh sao mờ tỏ ẩn hiện có thể trông thấy xung quanh toà đá lớn ấy có bốn người vận áo bào chia ngồi ở bốn góc. Với sức mắt tuyệt luân của bốn người có thể nhìn rõ ràng sự vật ban đêm. Họ để ý coi không có gì kỳ lạ xảy nên cũng được yên dạ, không sốt ruột như trước nữa.

Chàng họ Tống dừng chân trước tiên, giơ tay chỏ, sẽ nói:

- Gia sư cùng ba vị sư bá, sư thúc hình như đương vận hành nội công. Chúng ta chớ ồn ào, càng không nên leo lên đó. Cứ ở đây canh chừng cho các vị luyện xong công phu.

Họ Vạn cùng họ Liễu cùng gật đầu, thì thầm:

- Tống huynh nói phải lắm!

Duy có họ Bạch, chỉ sẽ cau mày, lặng thinh.

Một trận gió lùa tới, thổi tung bốn bộ râu dài cùng áo bào rộng của bốn ông già lên. Trận gió qua rồi, đâu đấy lại yên lặng dưới ánh sáng thê lương, mờ mờ.

Chàng áo lam họ bỗng thở dài, lẩm nhẩm nói:

- Bốn vị lão nhân gia, nội công vào hạng tinh thâm bậc nhất, có thể lấy tai thay mắt, dùng tay thay cho tai. Tại sao chúng ta leo lên tới đây rồi mà các vị hình như không hay biết?

Họ Vạn gật đầu:

- Bạch huynh nói phải lắm! Gia sư bình sinh rất cưng sư muội, vô luận là có việc gì cần gấp không khi nào không lo về sớm để liệu lý công việc của sư muội ngày mai.

Họ Tống len vào giữa hai người nói góp:

- Trung Nguyên Tứ Quân Tử, sau mỗi lần tụ họp như thế này, thể nào cũng sáng tạo vài đòn lạ cho ra đời. Ba sư huynh đều là người từng được thấy qua hẳn cũng biết là đệ nói đúng... (ngừng một chút, cố ý nói to hơn) Hoặc giả bốn vị lão nhân gia, mới tìm ra được phương pháp nội công gì lạ, lúc này đương tụ tập cả tinh thần để thể nghiệm chăng?

Chàng như cảm thấy có điều gì chẳng lành, cố ý nói to lên làm kinh động bốn ông già đương ngồi trên toà bàn thạch.

Tám con mắt cùng với nhìn lên cao, chỉ mong các vị trên đó hoặc lắc đầu, hoặc vẫy tay ra hiệu là họ hết nghi hoặc.

Nhưng bốn ông già vẫn ngồi yên như cũ, không chút động cựa.

Chàng họ Bạch hình như sốt ruột, không phép nào tự kìm chế lại nữa, sẽ "hừ" một tiếng, gấp bước chạy vọt lên. Phía sau chàng tiếng áo quạt gió phạch phạch 3 người kia cũng vội theo lên. Họ cùng ngừng bước trố mắt ra nhìn. Bốn ông già ngồi xếp bằng tròn, đôi mắt hơi nhắm, tựa hồ như đương vận hành khí huyết, điều hoà hơi thở... Trên bàn đá, rượu với đồ nhắm còn thừa,

bừa bãi ra đó.

Bốn chàng thiếu niên đưa mắt cho nhau, cùng quỳ xuống rập đầu lạy, miệng: “Thưa sư phụ!”

Theo lệ, Trung Nguyên Tứ Quân Tử mỗi năm có một cuộc tụ họp, đó là một thịnh sự rất lớn trong võ lâm. Bởi vì sau mỗi lần tụ hội như vậy, tất nhiên bốn người lại sáng nghĩ ra được một vài ngọn quyền cước, binh khí hoặc chưởng pháp, nội công tân kỳ. Có điều rằng cuộc tụ hội của bốn vị Quân tử này đầy vẻ thần bí, nghiêm túc, chẳng những không cho ai tham gia, cả đến tụi học trò cũng không được đi theo.

Để giữ cho cuộc tụ họp cho thực bí mật, kín đáo, mỗi lần họ tụ hội ở một nơi, có khi ở dưới thuyền, có khi trong rừng thẳm, và lần này trên tuốt đỉnh núi.

Cũng chẳng ai rõ vì sao họ lựa chọn ngày này tháng này, chỉ biết rằng mười năm như một, chưa năm nào gián đoạn.

Nhân đó, trên chốn giang hồ đồn đại ra nhiều giả thuyết. Có tin đồn rằng Tứ Quân Tử mượn tiếng là tụ họp để nghiên cứu võ công, thực ra để mưu toan việc gì bí mật. Có thể là theo tình hình làng võ hiện tại, các vị tụ họp là cốt để sáng lập ra một phái chủ yếu ngoài các Đại môn phái hiện hữu.

Người thì đoán rằng họ tiến hành một âm mưu oanh động giang hồ.

Lại cũng có tin loan truyền Tứ Quân Tử ngấm ngầm lãnh đạo các tay lục lâm đại đạo cả vùng Đại giang Nam Bắc và mỗi lần tụ họp mục đích là hoạch định mọi hành động cho bọn lục lâm phải theo trong mỗi năm.

Kỳ thực thì chỉ là lời đồn đại! Ngay đến bọn đệ tử thân cận cũng chẳng hiểu biết gì hết.

Lần này là lần họp thứ mười của Tứ Quân Tử, nơi họp là Bách Trượng Phong trên dãy núi chỗ tiếp giáp của hai tỉnh Triết Giang và An Huy tức là tỉnh Hoãn xưa.

Lại nói chuyện bốn thanh niên họ Tống, Vạn, Bạch, và Liễu tự biết rằng đã phạm vào cấm lệ của sư phụ sau khi leo lên Bách Trượng Phong, nên cùng quỳ cả xuống, miệng kêu “sư phụ” xin chịu quở phạt, trong bụng tin chắc rằng có thể nào sư phụ cũng nổi giận sấm sét và hình phạt hẳn là khốc liệt. Họ quỳ xuống rồi, một lúc sau không thấy động tĩnh bèn ngước mắt nhìn.

Bốn vị lão nhân vẫn ngồi yên như bốn toà bụt mộc, chỉ thấy râu tóc với áo bào lay động trước gió. Mỗi vị sư phụ đều có một mảnh lụa trắng đeo ở trước ngực.

Mảnh lụa trắng cột chặt trên hàng cúc áo nên dù gió to vẫn không chút lay động.

Dưới ánh sao mờ, phảng phất như có hàng chữ viết trên mảnh lụa. Thiếu niên họ Bạch thò tay vào túi lấy ra “ống mồi lửa” giơ lên phất tay một cái. Ánh lửa bừng lên, nhìn vào mảnh lụa thấy hàng chữ rằng:

“Truyền cho đồ đệ là Thiết Sinh: Cái tin thầy đã chết, tạm thời không được loan truyền trong làng võ lâm. Nhân đêm tối, đem xác thầy trở về quê, đình quan tài, đặt ở nơi thư xá sau vườn. Đợi ba tháng sau hãy phát tang.

Chu Thiên Thượng tuyệt bút.”

Nét chữ sương kính đúng là thủ bút của sư phụ.

Mỗi hàng chữ khác nào một nhát gươm đâm vào ruột gan Bạch Thiết Sinh, chàng cất tiếng khóc rống lên.

Một người khóc, ba người kia khóc theo, trong khoảnh khắc, trên đỉnh núi cao, giữa cảnh hoang lương, vang dội lên chỉ có tiếng gào khóc.

Trong bọn, có họ Tống là người sai thoát hiểu việc hơn cả. Khóc một trận rồi, chàng chợt gạt nước mắt, gọi to lên:

- Xin các bạn chớ khóc nữa! Lúc này phải lo sửa soạn mọi việc thì hơn!

Bạch Thiết Sinh tuy ngừng tiếng khóc, nhưng thương tâm đầy uất, nước mắt cứ tuôn ra như suối, không phép cầm lại.

Họ Tống trước hết tới gỡ những mảnh lụa trắng ra, trải ở trên bàn đá, gọi mọi người lại và nói:

-Chư huynh! Hãy nhận kỹ xem chữ viết ở đây có đích xác là nét chữ của các vị sư trưởng mình không?

Bạch Thiết Sinh để ý nhìn, thấy trên bốn mảnh lụa, ngoài trừ đề tên họ cho mỗi người học trò với tên ký của mỗi vị sư trưởng là khác nhau, còn lời lẽ, từng câu từng chữ đều hệt một điệu. Chàng hơi ngờ vực, nghĩ thầm:

- Lẽ nào trước khi chết, các vị sư trưởng còn bàn nhau cả đến cách viết nữa hay sao?

Chợt nghe họ Liễu nói:

- Nét chữ của gia sư, chỉ cần liếc qua là nhận rất được. Chữ này đúng là thủ bút của Người!

Họ Vạn cũng nói:

- Di thư này, đúng là tự tay gia sư viết ra!

Chàng họ Tống đưa mắt nhìn bốn mảnh lụa trắng, trầm ngâm giây phút rồi nói:

- Bạch huynh! Xin nhận kỹ lại. Trong hàng Tứ Quân Tử thìChu sư thúc nổi tiếng về thư pháp với nét bút già dặn có sức, khó ai bắt chước lối được. Bạch huynh nhận kỹ xem, may có tìm ra điều chi lạ. Đệ quyết không tin rằng, trước khi chết các vị còn bàn nhau cách đặt câu, dùng chữ hệt nhau như vậy...!

Lúc này ống dẫn lửa vừa hết mồi, phụt một cái, lửa bùng lên rồi tắt ngấm, đêm tối lại che phủ hết thảy.

Chỉ nghe tiếng Bạch Thiết Sinh thở dài, nói:

- Coi nét chữ đích xác là chữ gia sư rồi. Đệ cùng ý nghĩ như Tống huynh, không tin rằng bốn vị lão nhân gia, tới khi chết, còn ung dung thương lượng cách viết di ngôn giống hệt nhau? Ở trong hẳn là còn có điều gì khác!

Họ Liễu cũng góp ý kiến:

- Coi vậy thì bốn vị sư trưởng hẳn là đã có chuẩn bị sẵn. Trên Bách Trượng Phong làm gì có bút mực, làm gì sẵn lụa trắng?

Họ Vạn gật đầu:

- Liễu huynh nói có lý! Nếu chẳng phải bốn vị lão nhân gia cố ý tự sát, thì trong làng võ nghệ đương kim, ai mà dám động chạm tới các vị...

Bạch Thiết Sinh đưa tay ra vơ lấy một mảnh lụa trên phiến đá, đoạn cất tiếng gọi:

- Văn Quang huynh à!

Chàng họ Tống đương mải miết suy nghĩ, nghe gọi đến tên mình, vội hỏi:

- Việc gì thế! Bạch huynh?

Bạch Thiết Sinh ngửa mặt nhìn trời rồi nói:

- Giờ đã khuya! Nếu theo đúng di ngôn của các vị sư trưởng thì ngay lúc này ta phải làm việc, đưa di hài xuống núi trước khi trời sáng!

Tống Văn Quang quay sang hỏi Liễu sinh:

- Vân Phi huynh có ý kiến gì chăng?

Liễu Vân Phi nói:

- Tiểu đệ rối cả ruột lên, không có ý kiến gì khác. Tống huynh hẳn là có chủ ý, đệ xin theo!

Văn Quang lại nhìn chàng áo chẽn, và hỏi:

- Xung huynh! Thế nào?

Vạn Xung vén tay áo quết nước mắt, nói:

- Di thư đã do các vị lão nhân gia chính tay viết ra, chúng ta là học trò, chỉ việc tuân theo. Theo ý đệ, trước hãy lo đem thi thể các vị sư trưởng về quê quán, sau ra công truy xét nguyên nhân cái chết này!

Văn Quang nhìn mấy mảnh lụa trắng, rồi nói:

- Liễu huynh, Vạn huynh trước hãy thu những mảnh lụa lại, đó là tuyệt mệnh di thư, và là một tài liệu can hệ trong việc điều tra nguyên nhân sau này.

Liễu Vân Phi và Vạn Xung đều lượm lấy mảnh lụa trắng cất vào trong bọc.

Văn Quang nhìn đuôi sao Bắc Đẩu rồi nói:

- Giờ ước chừng canh tư. Còn một canh nữa trời sáng. Theo đệ nghĩ, đợi mờ sáng hãy dời khỏi cũng không muộn.

Vạn Xung lắc đầu:

- Giữa ban ngày, mỗi người vác một cái xác trên vai, đi trên đường cái lớn, thiên hạ chết khiếp

cả đi!

Tống Văn Quang giơ tay ra hiệu:

- Xung huynh chớ nóng nảy! Nghe đệ nói hết đã. Bốn vị sư trưởng đột nhiên chết một cách thần bí, để lại tuyệt mệnh thư cũng có vẻ thần bí, thực là không ai có thể ngờ tới. Trước biến cố này, đừng nói là thiếu kinh nghiệm như bọn ta, ngay các tay có định lực và kinh nghiệm tuyệt luân, cũng phải hoang mang quẫn óc. Đệ tuy lòng đau như cắt, nhưng vẫn ức hận về cái chết này quá ư ly kỳ. Hồi tưởng lại vài tháng trước đây, không thấy có một dự liệu nào lạ hết, càng khiến đệ thêm ngờ vực. Nay giữa đêm tối, không tài nào nhận ra chút vết tích gì khác. Thầy chết vẫn y nguyên chỗ như kia, hoặc giả có thể tìm ra dấu vết gì khác nữa chăng. Nếu như di động đi ngay, e rằng phương hại đến việc tra xét vết tích. Cho nên đệ có ý đợi sáng rõ, xem xét cẩn thận lại xem. Sau đó chuyển vận di hài cũng không muộn.

Liễu Vân Phi gật đầu:

- Tống huynh trầm tĩnh suy tính như vậy, thực đáng phục!

Văn Quang quay sang nhìn Vạn Xung rồi nói:

- Còn như việc đem di hài đi, nên như thế nào, đệ đã nghĩ kỹ! Phải chờ Vạn huynh vất vả một phen!

Vạn Xung nói:

- Tống huynh cứ sai bảo! Vất vả cái gì!

Văn Quang nói:

- Xung quanh Bách Trượng Phong đều là núi cao liên miên lấy gì ra để chuyển vận bốn cỗ di hài. Lại còn lo giữ sao cho kín tiếng. Theo như di thư đã dạy, hẳn là có ý nghĩa gì đó. Vậy chỉ còn một cách là phiền Vạn huynh gấp đường trở về núi lao trúc, đem một chiếc xe ngựa nhẹ, có mui che kín, tới đây làm phương tiện di chuyển di hài.

Vân Phi gật đầu khen:

- Ý kiến đó quả nhiên là cao minh!

Văn Quang nói tiếp:

- Đệ ước lượng hành trình thì đêm mai, khoảng canh hai Vạn huynh đã trở về tới chân núi Bách Trượng này!

Vạn Xung đứng phắt lên, nói:

- Không nên chậm trễ! Đệ đi ngay!

Quay mình đi vài bước, chàng bỗng dừng chân quay đầu lại:

- Đệ đi rồi, đối với cái chết của gia sư, không được tự tay điều tra, coi xét lại....?

Văn Quang nói:

- Vạn huynh yên trí! Trong cái chết của bốn vị lão nhân gia dù có khác nhau, cũng chẳng khác mấy chút.Và chúng tôi cứ giữ nguyên như đây, đợi Vạn huynh về mới di chuyển mà!

Vạn Xung giơ tay chào, quay mình tung bước chạy xuống núi.

Trong khi đó Bạch Thiết Sinh ngồi lặng nghĩ. Chàng cố nén bi thương, để ý phân tách tình hình, bụng nghĩ:

- Bốn mảnh lụa vuông vắn hệt nhau. Nhất định là có sự sửa soạn từ trước rồi. Nhưng Tứ Quân Tử ngoài việc mỗi năm một lần tụ tập, ngày thường rất hiếm đi lại với nhau. Xét vậy trừ phi trong lần hội họp năm trước đã có ước hẹn cùng chết và đều dùng lụa trắng viết sẵn tuyệt mệnh thư. Xét ra việc đó vô lý hết sức. Nhưng ngoài cái lý ấy ra, chỉ còn có một lẽ nữa là giữa lúc Tứ Quân Tử tụ họp trên núi, đột nhiên có kẻ dùng võ công hoặc dùng thuật gì khác, cưỡng bách bốn người hạ bút viết vào bốn mảnh lụa do kẻ đó sửa soạn sẵn. Viết song, kẻ kia hạ độc thủ giết cả bốn người đi.

Nghĩ vậy, nhưng rồi chàng lại vội vã bỏ ý nghĩ ấy đi? Chàng luận lý rằng: Đừng nói là võ nghệ của Tứ Quân Tử ít kẻ nào đối địch nổi, dù là một chọi một. Giả như có kẻ nào võ nghệ cao siêu hơn cả bốn vị, thì bốn vị ấy quyết cũng chẳng chịu khoanh tay cho mà giết. Ít nhất cũng phải có một cuộc vật lộn đã. Nay bốn vị cùng ngồi xếp bằng tròn, bộ điệu êm ả như kia, không có di tích gì là kháng cự phản ứng hết. Giả thử như bị đầu độc đi nữa, thì ít nhất cũng phải lăn lộn với dáng điệu khác hẳn.

Chợt nghe Văn Quang thở dài, hỏi:

- Bạch huynh! Có tìm ra được đầu mối gì chăng?

Thiết Sinh lắc đầu, nhăn nhó:

- Trăm đầu ngàn mối! Không biết đâu mà lần gỡ...!

Tống Văn Quang nói:

- Hiện giờ chúng ta đều rối loạn cả óc. Theo đệ, xin hãy gác sự bi thương ra, ngồi lặng yên dưỡng thần đã. Chừng nào tâm thần lắng tĩnh, sẽ tìm xét nguyên nhân!

Bạch Thiết Sinh nói:

- Xin tuỳ ý nhị huynh!

Văn Quang nói:

- Vậy thôi, xin Liễu huynh đứng canh chừng cho Bạch huynh cùng đệ toạ công điều tức. Sau đó đến lượt Liễu huynh toạ công.

Văn Quang ngồi xuống, nhắm mắt nói:

- Bạch huynh hành công ngay đi. Chẳng mấy lúc trời sáng.

Bạch Thiết Sinh nhắm mắt lại, nhưng trong lòng thì lớp lớp sóng nhồi, không sao lắng tâm được.

Tai nghe gió thổi, thông reo, càng nghĩ càng thấy sự thể ly kỳ quái đản, càng như mê lạc trong sương mù vô hướng.

Chàng mở mắt nhìn, thấy Liễu Vân Phi tựa mình chống tay lên má mà ngồi, đương ngó nhìn sao trên trời, còn Văn Quang thì thở ra hít vào rất đều. Chàng vội nhắm mắt lại, điều hoà hơi thở, chợt thấy động tâm, nghĩ rằng:

- Lần này Tứ Quân Tử họp ở đây, các tay võ lâm khó mà biết được. Vậy trừ bốn người học trò chúng ta ra, không còn kẻ thứ năm nào rõ được nơi chốn tụ họp. Nếu bảo rằng Tứ Quân Tử bị kẻ nào ám toán, chỉ trừ một trong bốn người học đã tiết lộ tin tức ra ngoài...?

Nghĩ vậy bụng càng ngờ vực, chàng mở mắt thao láo nhìn vào mặt Tống Văn Quang.

Chợt nghe Văn Quang thở dài, mở bừng mắt rồi nói:

- Đệ suy nghĩ rất kỳ, càng thấy cái chết này khả nghi nhiều lắm!

Thiết Sinh gật đầu:

- Đệ cũng nghĩ vậy.

Văn Quang đưa mắt nhìn Liễu Vân Phi rồi nói:

- Việc tụ họp ở Bạch Trượng Phong này không ai biết tới!

Vân Phi gật đầu:

- Đúng thế...

Thiết Sinh nói luôn:

- Vậy là bọn anh em ta không tránh khỏi được sự hiềm nghi..?

Văn Quang nói:

- Đệ nghĩ hơi khác!

Thiết Sinh hỏi:

- Xin cho biết cao kiến?

Văn Quang hỏi:

- Theo đệ thì ngoài bốn ta ra, còn có kẻ khác cũng rõ việc này?

Thiết Sinh cau mày:

- Việc Tứ Quân Tử mỗi năm một lần tụ họp, thiên hạ võ lâm ai mà chẳng biết! Duy có thời gian với nơi tụ họp thì người ngoài không ai biết nổi. Theo đệ nghĩ thì lần này gia sư tới đây, trừ đệ ra, không ai biết hết. Cho nên nếu nghĩ rằng sự tình tiết lộ, thì đệ là kẻ duy nhất đáng ngờ mà thôi!

Liễu Vân Phi đưa tay lên vỗ vào đầu rồi nói:

- Gia sư cũng vậy! Lần đi này cũng chỉ một mình đệ biết!

Văn Quang nói:

- Về phần gia sư, trừ việc truyền dạy võ công cho đệ, rất ít gặp mặt người lạ. Lần này một tháng trước khi lên đường dự cuộc họp, chưa hề thấy một kẻ lạ nào tới gặp mặt. Ngay như việc đến Bạch Trượng Phong thì cũng tới khi lên đường mới nghe sư phụ nói ra. Như vậy, trừ đệ ra, không ai được rõ hành tung hết!

Liễu Vân Phi nói:

- Trong gia đình Diệp sư thúc, vì người nhiều, lắm miệng. Ngoài Vạn huynh ra còn có cô con gái cưng đã lớn. Nếu quả cái chết của Tứ Quân Tử đúng là bị mưu sát, thì việc tiết lộ thời gian với địa điểm tụ họp, về phía Vạn huynh có thể coi là quan hệ lớn!

Bạch Thiết Sinh nói:

- Theo đệ thì bốn chúng ta, không ai thoát khỏi hiềm nghi!

Văn Quang nói:

- Bạch huynh nói phải lắm!

Liễu Vân Phi cau mày:

- Bạch huynh nói vậy, không khỏi là võ đoán!

Thiết Sinh từ từ đưa mắt nhìn Vân Phi rồi hỏi:

- Liễu huynh có vẻ như trong lòng không yên?

Vân Phi nhảy chồm lên, quát:

- Bạch huynh! Ăn nói phải thận trọng...

Văn Quang vôi can:

- Hai vị chớ tranh chấp! Đợi Vạn huynh trở về, bốn chúng ta đều có lời thề rất độc trước di thể ân sư, để tỏ rõ lòng ngay thẳng....

Bạch Thiết Sinh cười nhạt:

- Thề thốt thì làm gì! Ở đời miệng nói một đằng, bụng nghĩ một nẻo! Giả thử bắt thề năm mười lượt thì cũng vẫn vậy thôi!

Văn Quang hỏi:

- Theo Bạch huynh thì...?

Thiết Sinh đón lời:

- Thì bốn người chúng ta kết nhà cỏ trên Bạch Trượng Phong, suốt đời coi giữ nấm mồ của bốn vị sư phụ. Một thằng trong bọn mà dời khỏi đây, thì ba thằng kia hợp lực lại giết quách đi!

Chàng gằn giọng, nói từng tiếng một, mặt mũi trang nghiêm cả quyết, mỗi lời là một uất hận phát ra từ gan ruột.

Văn Quang và Vân Phi đều ngẩn ra, cùng hỏi:

- Chúng tôi thực không hiểu Bạch huynh nói vậy là ý thế nào? Bên thầy ấp mồ, đó là việc đệ tử tận hiếu đạo với thầy. Nhưng suốt đời ở đây giữ mồ thì được việc gì...?

Thiết Sinh nói:

- Đệ tin chắc cái chết của bốn vị lão nhân là có nguyên do gì khác. Dù là tự tử, thì cũng là do tình thế... bức bách...

Văn Quang gật đầu:

- Trước khi tìm ra nguyên nhân, vô luận Bạch huynh đa nghi thế nào, cũng không thể đoán liều...

Liễu Vân Phi hỏi:

- Nhưng chẳng hay việc này có quan hệ gì đến việc anh em ta phải lưu ở đây để trọn đời giữ mồ?

Bạch Thiết Sinh nói:

- Có quan hệ lắm chứ! Việc bốn vị lão nhân tụ họp nơi đây, ngoài anh em ta ra không ai biết cả! Do đó ta tin rằng nguyên nhân cái chết này, nhất định phải có liên quan đến một người trong bốn anh em ta... (tia mắt lạnh lùng nghiêm lệ của chàng từ từ liếc qua, nhìn hai người kia rồi nói tiếp:)

- Nhưng chúng ta chẳng ai chịu nhận là hung thủ mưu giết ân sư! Ta tin rằng hung thủ đã có thể mưu sát ân sư, tất nhiên là có tác dụng gì đó. Có tác dụng thế tất xong việc là tìm cách xa dời nơi đây ngay. Cho nên, kẻ nào đi khỏi đây trước tiên, tức là kẻ có mưu đồ tác dụng. Dẫu kẻ đó chưa hẳn là chính tay giết người, nhưng cũng là kẻ có đồng mưu hay liên quan với hung thủ. Hãy tóm cổ kẻ ấy trước đã. Tẩn cho một trận đòn là ra manh mối!

Văn Quang và Phi Vân cúi đầu lặng yên. Họ đều nghĩ rằng lời chàng nói kể cũng có lý, nhưng cũng có điều quá đáng, không thể theo được.

Bỗng nghe Thiết Sinh cười vang lên, rồi hỏi:

- Hai vị có vẻ như sợ không dám ở ngọn núi hoang vu này chăng?

Liễu Vân Phi nói:

- Đệ rất kính phục tấm lòng Bạch huynh sùng kính sư trưởng. Nếu như không có cách gì khác tìm ra nguyên nhân câu chuyện này thì chỉ có cách y theo lời Bạch huynh là hơn!

Văn Quang nói:

- Hãy đợi Vạn huynh trở về. Ta sẽ bàn kỹ.... (chàng ngửa mặt nhìn sông Ngân Hà, rồi nói tiếp:) Nay nghĩ lại thì người chống nạng với đứa con gái cưỡi trâu, thực đáng ngờ quá...!

Liễu Vân Phi giậm chân, la:

- Đúng thế! Đệ đuổi theo, tộp cổ chúng đem về...!

Dứt lời, chàng vụt quay mình nhảy vọt đi xa đến ngoài trượng.

Bạch Thiết Sinh cau mày gọi:

- Liễu huynh! Chớ vội...!

Vân Phi quay lại:

- Sao? Anh sợ rằng ta không trở lại... ư?

Thiết Sinh nói:

- Nếu quả thực người chống nạng sắt cùng con bé cưỡi trâu có liên quan đến cái chết của các vị sư gia thì Liễu huynh chẳng tài nào đuổi kịp họ nữa. Nếu họ chỉ là kẻ thường, ngẫu nhiên qua lại, thì dù đuổi kịp, bắt về, có ích gì?

Vân Phi cố cãi:

- Nói vậy có lý lắm! Nhưng hãy cứ hết sức mình thử coi xem, càng không đuổi kịp, càng yên trí rằng hai người đó là có liên can, vậy cũng là có ích cho việc gặp gỡ sau này. Hai vị cứ đợi, trước khi trời sáng rõ, đệ đã có đây!

Tống Văn Quang nói:

- Đệ liệu trước, Liễu huynh đuổi theo, chẳng gặp ma nào hết!

Vân Phi không cãi nữa, quăng chân lên chạy. Chỉ thấy loang loáng vài lần lên xuống, bóng hình đã lẫn vào đêm tối.

Văn Quang đứng lên, đi đi lại lại, đôi mày cau nhìn, đầu óc đương chìm vào suy nghĩ.

Thiết Sinh thì ngồi xếp bằng tròn, ngửa mặt trông trời, âm thầm lặng ngắt. Cái chết của Tứ Quân Tử hiển nhiên đã gieo mối ngờ vực giữa bọn đệ tử!

Văn Quang bỗng ngừng chân, quay lại nói:

- Theo ý Bạch huynh đã xác nhận rằng cái chết này có liên quan đến bốn anh em chúng ta sao?

Thiết Sinh nói:

- Đệ không dưng có đặt điều ra làm chi! Bốn vị lão sư đều giữ bí mật thời gian, nơi họp. Trừ bốn chúng ta ra, ai mà biết được. Vậy chỉ có anh em ta đã hữu ý hay vô tình tiết lộ bí mật ra thôi! (Chàng thở dài, nói thêm:) Nếu như bốn vị ân sư định tự tuyệt mà chết thì cần gì phải lựa chọn nơi đây. Huống chi riêng đệ tin rằng sư phụ của đệ không hề có ý tự tuyệt ấy....!

Văn Quang nói:

- Đúng thế! Danh dự của các vị mỗi ngày mỗi lớn. Không lý gì....

Thiết Sinh nói tiếp:

- Vì thế đệ mới chủ trương cả bốn anh em dựng nhà ở đây. Chưa tìm ra manh mối, không ai được dời khỏi ngọn núi này!

Văn Quang hỏi:

- Nhưng di thư còn đây, đều ra lệnh cho bọn ta chuyển linh cữu về làng, định tang ba tháng. Bạch huynh muốn ở lại chẳng hoá ra trái di mệnh sao?

Thiết Sinh nói:

- Chẳng dấu gì Tống huynh! Đệ rất ngờ vực mấy mảnh di thư ấy! Dù chính do tay các vị viết ra, nhưng đều là thế không đừng được, bị bức bách mà viết!

Văn Quang hỏi:

- Trong bốn anh em ta, Bạch huynh có thể ngờ vực ai nhiều nhất?

Không ngờ Văn Quang hỏi đột ngột như vậy, Bạch Thiết Sinh ngẩn người ra, ngẫm nghĩ một lúc mới nói:

- Bốn anh em ta, ai cũng có thể là hung thủ giết ân sư được hết. Nhưng cứ theo chỗ đệ với chư huynh chơi với nhau lâu năm rồi, thì bất luận là thế nào, trước khi rõ manh mối, đệ chưa dám bàn luận, suy đoán.

Tống Văn Quang nói:

- Cứ theo hành vi công việc mà xét thì Vạn huynh chất phác, vốn ít tâm cơ. Trừ Vạn huynh ra thì Liễu huynh, Bạch huynh với đệ đều là kẻ có cơ trí, láu lỉnh.

Thiết Sinh gật đầu:

- Bình sinh đệ trầm mặc ít nói. Gặp việc là suy xét kỹ. Cho nên cũng đáng chịu nhiều hiềm nghi hơn cả.... (chàng hơi ngừng một chút, nói tiếp:) Tống huynh thì bề ngoài hào phóng, mà trong lòng thì lo lắng đủ điều, được kể là đáng hiềm nghi bậc nhì...!

Văn Quang cười nhạt yên lặng.

Thiết Sinh đưa mắt nhìn bốn cỗ thây ma, rồi nói tiếp:

- Đến như Liễu huynh lúc thì thô lỗ, hào hùng, chợt lại cẩn thận từng tý, khó mà xét được tâm tình. Vậy nên ngoại trừ Tống huynh và đệ ra, Liễu huynh là kẻ đáng ngờ nhất...

Văn Quang ngửa mặt cười nhạt mà rằng:

- Lối xét đoán của đệ với Bạch huynh đại để nhiều điểm hơi khác.

Bạch Thiết Sinh hỏi:

- Xin nghe cao luận?

Văn Quang nói:

- Theo đệ xét thì trong bốn người, Liễu huynh là đáng ngờ bậc nhất... (bỗng hạ giọng nói vẻ:)

Trước khi nhắc đến người chống nạng với con bé cưỡi trâu, đệ đã nghĩ đến rằng một khi nhắc đến là Liễu huynh hăng hái đuổi theo ngay. Quả nhiên là đúng. Vả lại Bạch huynh từng có lời ngăn lại, Liễu huynh cũng nhất định cứ đi??

Nghe nói vậy, trong lòng Thiết Sinh hơi ngợ tuy trong lúc đó vẫn chưa thực hiểu ý Văn Quang nói vậy là thế nào, bất quá chỉ gật gù đầu làm như bộ lãnh hội điều gì!

Văn Quang đưa mắt nhìn xung quanh một vòng rồi nói:

- Nếu như đệ dự đoán không sai, thì tình cảnh trước mắt...

Đương nói thì bỗng có một tiếng "hú" dài đưa lại làm Văn Quang không nói nữa.

Thiết Sinh đứng phắt lên:

- Tiếng hú của ai?

Văn Quang nói:

- Nghe âm giọng lạ tai hết sức!

Sắc mặt Bạch Thiết Sinh biến đổi hẳn đi. Chàng cau mày lắng tai một lúc lại ngồi xuống. Rõ ràng là trong khoảnh khắc chàng đã lo lắng quá nhiều, cuối cùng chỉ còn cách ngồi đó đợi sự biến đổi.

Văn Quang cười nhạt mà rằng:

- Lấy tĩnh chế động – lấy dài đãi lao – lối đó rất hay!

Nói rồi chàng cũng xếp chân ngồi bằng tròn, từ từ nhắm mắt lại.

Chợt nghe từ dưới chân núi có tiếng trầm trọng, rất mạnh nói:

- Hân hạnh được mời, gấp đường để tới. Nhưng đường đất xa xôi, tới nơi đã khuya. Cũng may là chưa lỡ kỳ hẹn....!

Câu nói tới đây bỗng đứt, rõ ràng là cố ý đợi người phía trên trả lời...!

Bạch Thiết Sinh và Tống Văn Quang nghe nói, cảm thấy như ngực bị người ta đấm, rùng mình lên, sẽ đưa mắt cho nhau, cùng mở miệng định lên tiếng...

... Nhưng vừa sắp lên tiếng, cả hai bỗng vội ghìm giọng kín miệng lại.

Hồi 2 - Đoạn Hồn Bách Trượng Phong

Đại khái người ở phía dưới đợi mãi không thấy bên trên trả lời, liền tự động leo lên. Chỉ nghe tiếng chân trầm trọng, một lúc nghe rõ tiếng áo sột soạt.

Bạch Thiết Sinh sẽ hé mi mắt nhìn, thấy một người thân hình cao lớn, bộ râu dài phất phơ trước ngực, ăn vận gọn ghẽ, áo trùm ngoài rất rộng, theo sau là một thiếu niên ăn vận đồ chẽn, đương rộng bước đi tới. Họ như dụng ý làm kinh động mọi người cố tình giậm mạnh bước chân, nghe huỳnh huỵch.

Người cao lớn râu dài đi tới gần chỗ Tứ Quân Tử ngồi, ôm tay quyền lên cao, thi lễ rồi nói:

- Tại hạ là Đồ GiangNam, từ lâu ngưỡng mộ đại danh của các vị, cho nên nhận được thiếp mời, vội cùng thằng cháu tới đây gấp.

Vừa nói tới đó, ông ta chợt nhận thấy ngồi vây quanh sơn thạch có tới sáu người, bèn lại đổi giọng nói:

- Còn hai vị đây quý tính cao danh là gì? Tại hạ xin có lời chào!

Nói xong lại chắp tay vái dài một cái nữa!

Nhưng chỉ nghe tiếng gió núi thổi vào tà áo của họ phần phật, mà không nghe thấy tiếng trả lời.

Tống Văn Quang và Bạch Thiết Sinh tuy nghe ông khách nói rõ ràng từng tiếng, nhưng vẫn làm như người điếc, cứ nhắm mắt ngồi yên, chẳng nói chẳng rằng.

Đồ GiangNam cau đôi mày lại, đằng hắng một tiếng, rồi quay lại bảo người thiếu niên đứng phía sau:

- Hài nhi, Tứ Quân Tử đang vận khí điều tức, ta không nên làm rộn người. Chúng ta đi gấp đường lên đây, thành ra cha cũng thấy hơi mệt, hãy ngồi đây nghỉ một lúc đã.

Nói xong liền thủng thỉnh bước lùi lại chừng hơn một trượng, ngồi xuống xếp chân bằng tròn dưỡng thần.

Người thiếu niên cũng bước tới sát bên cạnh cha ngồi xuống.

Bạch Thiết Sinh tự nhủ thầm: “Quái lạ! Không biết tại sao ông già này lại biết việc bốn vị sư trưởng tụ họp ở đây? Nếu muốn tra nguyên nhân cái chết của bốn vi, thì đây chính là một đầu mối rất tốt.”

Tống Văn Quang sẽ hé mắt nhìn bỗng một cái, rồi thi triển công phu thiên lý truyền âm nói:

- Bạch huynh có biết hai người kia là ai không?

Bạch Thiết Sinh cũng dùng phép thiên lý truyền âm đáp lại:

- Hồi huynh đệ hay đi hầu gia sư, cũng có nghe người nói đến tên Đồ GiangNam một vài lần.

Hình như ông ta ở trong Tam Thương Thất trạch, cũng có đôi chút tiếng tăm thì phải. Còn lai lịch của ông ta thế nào, huynh đệ cũng không rõ lắm.

Bạch Thiết Sinh mới nói tới đây, lại nghe thấy dưới chân núi đưa lên một tràng cười dài, kế lại nghe tiếng nói:

- Vị nào chấp sự ở trên núi thế? Tại ha là Cửu Giang Đàm Khiếu Thiên, mong ơn cho triệu nên đến bái yết đây!

Bạch Thiết Sinh giật mình vội hỏi Tống Văn Quang:

- Tống huynh! Thế là cái gì? Việc bốn vị sư trưởng tụ họp ở trên toà núi cao trăm trượng này, có lẽ đã truyền đi khắp giang hồ rồi hay sao?

Tống Văn Quang nói:

- Lạ thật! huynh đệ cũng chịu không sao hiểu nổi!

Kế lại nghe dưới chân núi có một giọng ồm ồm cất lên:

- Đàm huynh vừa đến đấy à?

Đàm Khiếu Thiên nói:

- Tứ Quân Tử gửi thiếp đến mời, huynh đệ đâu dám trái mệnh.

Người có giọng ồm ồm lại cười nói:

- Địa điểm và thời gian tụ hội của Trung Nguyên Tứ Quân Tử xưa nay vẫn giữ rất bí mật, không hiểu tại sao lần này lại gửi thiếp mời chúng ta, tất nhiên phải xảy ra sự gì quan trọng lắm chớ chẳng không!

Đàm Khiếu Thiên nói:

- Rất có thể trong vòng mười năm nay, trong những kỳ tụ họp, Trung Nguyên Tứ Quân Tử đã nghiên cứu sáng chế ra được môn võ công tân kỳ nào, nên muốn mời anh hùng thiên hạ đến chứng kiến chăng?

Người có giọng ồm ồm lại cất tiếng cười ha hả, rồi im không nói gì nữa.

Kế lại nghe thấy tiếng chân đi, rồi hai cái bóng người nhảy lên đỉnh núi.

Bạch Thiết Sinh sẽ hé mắt nhìn, trong bóng đêm lờ mờ chỉ thấy hai người sóng vai cùng đi.

Người phía trái hơi dong dỏng cao, để râu dài, mình mặc áo trường bào, sau lưng có hai món võ khí cài chéo qua nhau, trong bóng tối con hơi lờ mờ nhận thấy chiếc chuôi kiếm động đậy, hơi thò đầu lên khỏi vai bên phải. Còn món võ khí kia thì trông không rõ là vật gì.

Tống Văn Quang lại dùng phép thiên lý truyền âm nói:

- Bạch huynh, ta cứ mặc họ, đừng hỏi gì cả, ngồi yên mà xem đêm nay tất cả có bao nhiều người tìm lên ngọn núi này.

Chỉ thấy hai người mới tới bước lại gần tảng đá lớn chắp tay, rồi người đứng mé bên trái cất tiếng nói:

- Đàm Khiếu Thiên được Tứ Quân Tử rủ lòng yên hạ cố cho gọi, rất lấy làm vinh hạnh, xin đến bái hầu.

Người bên phải thân hình bé nhỏ, nói tiếp:

- Huynh đệ Lỗ Bình ở phủ Tào Châu tỉnh Sơn Đông là một kẻ tiểu tốt vô danh, may được Tứ Quân Tử hạ mình kết giao, thật là vinh hạnh cho tiểu đệ vô cùng.

Hai người báo danh xong, cùng cúi xuống vái một cái thật dài.

Gió đêm lồng lộng, làm cho hơi rượu thịt bốc lên ngào ngạt đưa và mũi hai người, nhưng không nghe thấy tiếng ai đáp lại.

Đàm Khiếu Thiên hơi biến sắc mặt, đứng thẳng người lên đưa mắt nhìn hết Tứ Quân Tử, rồi lại nhìn Tống Văn Quang cười nhạt nói:

- Đại trượng phu có thể giết chớ không thể nhục, các vị đã không có bụng muốn kết giao, thì hà cố gì lại gửi thiếp mời chúng tôi? Trung Nguyên Tứ Quân Tử tuy danh tiếng lừng lẫy một thời, nhưng thiết tưởng cũng không nên quá khinh đời, coi người bằng nửa con mắt như vậy!

Lỗ Bính ngoảnh lại nhìn Đàm Khiếu Thiên rồi nói:

- Đàm huynh, chúng mình bị người ta coi thường như thế, còn mặt mũi nào mà đứng ở đây nữa? Thôi, ta hãy về đi, rồi mọi chuyện sẽ tính sau.

Đồ GiangNam ngồi ở phía xa, lúc này mới lên tiếng:

- Trung Nguyên Tứ Quân Tử còn đang vận khí điều tức, hai vị không nên vội giận, đã đến đây thì hãy ngồi chơi chờ một lúc, có sao!

Đàm Khiếu Thiên nghe tiếng, liền ngẩng lên hỏi:

- À! Đồ huynh cũng đến đấy à?

Đồ GiangNam nói:

- Tôi còn đến sớm hơn hai vị một lúc.

Đàm Khiếu Thiên đăm đăm nhìn vào mặt Bạch Thiết Sinh và Tống Văn Quang rồi nói:

- Lỗ huynh, hai người trẻ tuổi này chắc là đệ tử của Trung Nguyên Tứ Quân Tử?

Lỗ Bình ho khan vài tiếng, rồi nói:

- Theo chỗ tiểu đệ biết, thì Tứ Quân Tử mỗi người đều có một đệ tử y bát, nhưng thật chưa trông thấy bao giờ.

Đàm Khiếu Thiên nói:

- Chẳng lẽ cả bọn họ cũng nhập định nốt hay sao?

Nghe giọng nói của ông ta vẫn đượm vẻ cáu kỉnh tức bực, chợt nghe phía sau nổi lên một giọng nói lạnh như băng:

- Các vị nếu không có hứng thú dự thịnh hội của Tứ Quân Tử mời, thì cứ việc về đi, hà tất phải đứng đây so kè bẻ măng, lại tỏ ra người nhỏ nhen, hẹp lượng.

Đàm Khiếu Thiên nổi giận nói:

- Ai thế? Ăn nói...

Vừa quay đầu lại nhìn, bất giác im bặt, không thốt ra được câu nào nữa.

Lỗ Bình liếc mắt nhìn qua người vừa tới, rồi cũng lẳng lặng cúi đầu, không nói gì hết.

Người vừa tới không biết đã bước đến bên hai người từ lúc nào, sau tuyệt không hề nghe thấy một tiếng động nhỏ.

Đàm Khiếu Thiên ngẩn người ra một lúc, rồi chắp tay cười hỏi:

- Ngôn huynh đã đến từ sớm phải không?

Người này cười một cách lạnh nhạt rồi nói:

- Đến sau hai vị một lúc.

Bạch Thiết Sinh nghe giọng lưỡi Đàm Khiếu Thiên tự nhiên đổi hẳn, biết người mới tới, tất phải là một vị cao nhân, bèn hé mắt ra nhìn, chỉ thấy người ấy thân thể vừa cao vừa gầy, mình mặc áo dài đen, vì đứng cách đấy tới bảy, tám thước, đêm tối tuy không trông rõ diện mạo, nhưng chỉ ngắm cái dáng điệu thần tình của ông ta, cũng đủ làm cho người ta cảm thấy rờn rợn.

Người đứng chết sững ở bên cạnh là Lỗ Bình. Lúc ấy, chợt cũng chắp tay thi lễ, hỏi rằng:

- Đại gia có phải vị Đương gia chưởng môn nhân của nhà họ Ngôn ở Thần Châu, quý danh là Ngôn Phượng Cương không?

Người mặc áo đen không đợi Lỗ Bình dứt lời, lập tức lạnh lùng đáp:

- Phải, tại hạ chính là Ngôn Phượng Cương.

Lỗ Bình vội nói:

- Huynh đệ vẫn ngưỡng mộ đại danh đã lâu.

Ngôn Phượng Cương thốt nhiên bước tới một bên, ngồi xuống xếp bằng tròn lại. Thấy ông ta đã ngồi, Đàm Khiếu Thiên và Lỗ Bình cũng phải bước theo, bắt chước cùng ngồi một lượt.

Chưởng môn nhân Ngôn nha môn đất Thần Châu, địa vị và danh vọng không kém gì Trung Nguyên Tứ Quân Tử. Việc ông thân hành tới đỉnh ngọn núi cao trăm trượng này không những ra ngoài ý liệu của bọn Đàm Khiếu Thiên và Lỗ Bình, cả đến Bạch Thiết Sinh và Tống Văn Quang cũng phải lấy làm sửng sốt, không hiểu đầu đuôi ra sao.

Trên đỉnh núi hoang vu lúc này lại khôi phục được cái vẻ u tĩnh của lúc bình thường. Luồng gió ban đêm ào ào từng trận điểm xuyết cho cảnh sắc thê lương càng tăng thêm phần tịch mịch.

Trong khi ấy, một bóng người nhanh như tên bắn, từ xa bay lại, tiếng gió thổi vào vạt áo phần phật, phá tan cảnh trầm tịch của canh khuya.

Người này dừng chân trên một mỏm đá, đưa mắt nhìn cảnh vật xung quanh, rồi chẳng nói chẳng rằng, lui ra một bên, ngồi xuống.

Bạch Thiết Sinh sợ lộ hình tích, không dám hé mắt nhìn, chàng biết là trên đỉnh núi lại mới có thêm một người nữa, nhưng không biết người ấy là ai.

Thời gian trôi qua trong cái khng cảnh ly kỳ huyền ảo đó. Bầu trời đã dần dần sáng.

Ở trong hoàn cảnh ấy, Tống Văn Quang và Bạch Thiết Sinh không thể ngẩng lên trông trời được, nhưng cũng đoán chắc là lúc này đã vào khoảng canh năm.

Trước khi bình minh, bao giờ cũng phải tối sầm lại một lúc, sắc trời tự nhiên đen như mực, gió đêm cũng theo đó mà thổi mạnh hơn, trên đỉnh núi cao tiết trời lại càng lạnh dữ.

Thật là một hoàn cảnh đầy vẻ bí mật, khủng khiếp, bảy tám vị võ lâm cao thủ, nín thở ngồi vây xung quanh bốn cái xác chết mà không biết.

Sau một thời gian ngắn, bóng tối qua đi, sắc trời lại dần dần hửng sáng, phía đông đã hiện lên một màu nhờ nhờ như ruột cá.

Liễu Vân Phi xuống núi đuổi theo người què chống nạng và cô bé cưỡi trâu, vẫn chưa thấy trở về.

Trong bọn người ngồi vây quanh xác chết đó, mỗi người đều có một cảm tưởng khác nhau nhưng chỉ có Bạch Thiết Sinh và Tống Văn Quang là khó chịu nhất. Trước mắt họ đều là những tay cao thủ đệ nhất giang hồ, cùng trong một lúc cùng chạy tới Bách Trượng Phong, thật không ai hiểu dụng tâm chân chính của họ ở chỗ nào? Hai người hết đau đớn lại buồn rầu, hết buồn rầu lại chuyển thành lo lắng.

Tuy họ lo lắng sốt ruột vô cùng, muốn mở miệng bàn tính với nhau, nhưng lại không dám.

Chợt nghe Ngôn Phượng Cương ho mạnh một tiếng rồi nói:

- Trời sáng rồi!

Giọng nói của ông ta vừa nặng nề, vừa lạnh lẽo, lại chỉ ngắn ngủi có ngần ấy tiếng, khiến không ai đoán được ý ông ta muốn nói gì, nên không ai tiếp lời.

Thốt nhiên, một tiếng niệm Phật oang oang từ dưới một chân núi truyền lên, trong ánh sáng rạng động, chỉ thấy một vị hoà thượng mặc áo xám, vai vác thiền trượng, phơi phới đi lên.

Trừ Trung Nguyên Tứ Quân Tử và Tống Văn Quang, Bạch Thiết Sinh ra, còn các người khác đều bị giật mình vì tiếng niệm Phật oang oang đó. Họ cùng mở choàng mắt ra nhìn vị hoà thượng mới tới.

Chỉ thấy tà áo tăng bào gió bay phấp phới, trên môi hoà thượng vẫn điểm một nụ cười, ung dung bước đến bên tảng bàn thạch, một tay đặt trước ngực, khom mình nói với bốn vị Trung Nguyên Tứ Quân Tử đang ngồi xếp bằng tròn nhập định:

- Tệ Chưởng môn vì đang thời kỳ bế quan, không thể thân hành đến ứng triệu được, nên phái bần tăng tới đây đại diện.

Một luồng gió ban mai lồng lộng ùa tới, làm cho những tà áo và mấy chòm râu của bốn vị quân tử đều tung bay phấp phới nhưng bốn vị vẫn ngồi im, chẳng nói chẳng rằng, cả đến rèm mắt cũng không buồn mấp máy.

Vị tăng nhân áo xám độ lượng thật rộng rãi, khoan hồng, thấy thế chỉ cười, quay lại nhìn mấy người đang ngồi xếp bằng tĩnh toạ bên cạnh hỏi:

- Các vị đến sớm quá nhỉ?

Ngôn Phượng Cương cười nhạt một tiếng, rồi nói:

- Lão thiền sư nhã lượng quá nhân, huynh đệ thật hết sức bội phục!

Khôi bào tăng nhân cười nói:

- Trung Nguyên Tứ Quân Tử danh trọng nhất thời, bần tăng dẫu bị khuất nhục một chút cũng không sao. Kẻ xuất gia đã trừ diệt tính nóng từ lâu. Ngôn chưởng môn có nói khích, cũng không làm cho bần tăng tức giận đâu mà!

Giọng nói của ông ta tuy vẫn uyển chuyển ôn hoà, nhưng ý câu nói đã lộ vẻ bất mãn.

Chợt lại nghe thấy một giọng giận dữ nổi lên:

- Trung Nguyên Tứ Quân Tử danh giá tuy lớn, nhưng cũng không thể khinh người như rác thế được!

Quần hào ngoảnh lại chỉ thấy một người mặc áo xanh đang xăn áo xăm xăm bước tới.

Người này tuổi chỉ chừng trên dưới hai mươi, mày thanh mắt sáng, mặt trắng môi son, thần thái cực kỳ phong lưu tiêu sái, tay cầm chiếc quạt, bước thẳng đến phía Tứ Quân Tử ngồi.

Quần hùng trên đỉnh núi, ai cũng bất mãn về thái độ lạnh lùng vô lễ của Trung Nguyên Tứ Quân Tử, nhưng lại khiếp vì uy danh của họ, nên đều không muốn đứng lên trách hoi trước nay. Bỗng dưng có người phát tác hộ thì còn gì hơn. Nên mặc cho chàng thiếu niên muốn làm gì thì làm, tuyệt không một ai ngăn trở.

Bạch Thiết Sinh và Tống Văn Quang nghe bước chân mỗi lúc một tiến lại gần bốn vị sư trưởng ngồi, bất giác sợ cuống lên, cùng mở choàng mắt ra nhìn.

Chỉ thấy một thanh niên văn sĩ đã bước tới gần hòn cổ thạch, rồi giơ chiếc quạt lên điểm vào mình một vị quân tử.

Tống Văn Quang thốt nhiên vùng đứng dậy, quát lên một tiếng:

- Dừng tay lại!

Tiếng quát chưa dứt, người đã đứng chắn ngang trước mặt chàng thiếu niên văn sĩ.

Thì ra người bị chàng thiếu niên điểm đó, chính là sư phụ của Tống Văn Quang, vì thế nên hắn càng lo sợ hơn Bạch Thiết Sinh, quên cả việc giả vờ tĩnh toạ.

Chàng thiếu niên áo xanh cười nhạt một tiếng mà rằng:

- Thì ra trong bọn ngươi vẫn còn có một người sống!

Tống Văn Quang giận dữ thét lên:

- Ngươi mở mồm ra là rủa xả người khác, dụng ý muốn gì?

Rồi lập tức giơ quyền đánh ra, nhưng quyền chưa chạm tới đối phương, lại chợt cảm thấy không ổn, bèn rụt vội tay về, bước lùi lại hai bước.

Chàng thiếu niên chỉ lẳng lặng đứng yên, nhưng đôi mắt sáng như điện vẫn đăm đăm nhìn vào mặt Tống Văn Quang.

Ngôn Phượng Cương chợt đứng lên bước đến gần, đưa mắt nhìn qua Tứ Quân Tử một lượt, rồi lạnh lùng nói:

- Bốn vị gửi thiếp mời, hẹn chúng tôi đi gấp đến đây, mà sao lại khinh thường khách quá vậy? Có lẽ các vị cố ý làm trò đùa...

Vừa nói tới đấy, chợt ho khan một tiếng rồi ngừng bặt không nói nữa.

Thì ra ông ta vừa nhận thấy Trung Nguyên Tứ Quân Tử người nào sắc mặt cũng trắng bệch như da người chết đã được mấy ngày, trong bụng lập tức cảm thấy tình thế có vẻ bất ổn.

Tống Văn Quang chợt chắp tay nói:

- Các vị sư trưởng tôi xưa nay tụ hội ở đâu, thường vẫn giấu không cho ai biết, không hiểu vì cớ gì mà các vị lại tìm đến đây?

Ngôn Phượng Cương đôi mắt vẫn chăm chú nhìn vào mặt Tứ Quân Tử, hình như không nghe thấy câu hỏi của Tống Văn Quang.

Vị thanh niên văn sĩ hình như cũng nhận thấy tình hình khác lạ, nên chỉ cau mày suy nghĩ, không nói gì cả.

Chợt lại nghe thấy một giọng oang oang cất lên:

- Nếu Tứ Quân Tử không phí thiếp mời, thì bọn ta cũng không tự nhiên đến đây quấy nhiễu, để mua lấy chuyện bực mình.

Người nói câu ấy chính là Đàm Khiếu Thiên, ông ta vừa nói vừa thủng thỉnh đi tới.

Tống Văn Quang trong bụng càng lo, tự biết những người này toàn là tay lão luyện giang hồ, nếu để họ đến gần các vị sư trưởng thì thế nào họ cũng nhận ngay ra là Trung Nguyên Tứ Quân Tử đều đã tắt thở, nhưng muốn ngăn trở thì lại không ngăn nổi, trong lúc thảng thốt, không biết tính thế nào, chỉ toát mồ hôi ra như tắm.

Đột nhiên Ngôn Phượng Cương hét vang lên như sấm:

- Diệp huynh, lệnh nữ không cùng đi với anh ư?

Mấy câu nói của ông ta vang vang như tiếng sấm, dẫu người đứng cách xa tới năm, ba trăm trượng cũng nghe thấy rõ ràng, vậy mà Trung Nguyên Tứ Quân Tử vẫn hình như không nghe tiếng.

Đàm Khiếu Thiên sẽ nói:

- Ngôn chưởng môn.

Ngôn Phượng Cương quay lại hỏi:

- Cái gì thế?

Đàm Khiếu Thiên đáp:

- Những người đến dự hội hôm nay chỉ có Ngôn huynh là danh tiếng lừng lẫy nhất, địa vị cũng cao nhất.

Anh chàng thiếu niên văn sĩ đã lâu không nói câu nào. Lúc này mới cười khẩy một tiếng, chửi liền:

- Đồ vô dụng!

Đàm Khiếu Thiên chợt cảm thấy hai tai nóng bừng, huyết khí bốc lên ngùn ngụt, rảo bước đến trước mặt chàng thiếu niên, sừng sộ hỏi:

- Thằng bé này giỏi, mày mắng ai thế?

Chàng thanh niên ngửng mặt lên trông trời, không thèm nhìn Đàm Khiếu Thiên, chỉ lạnh lùng nói:

- Ta thích chửi ai thì chửi người ấy, ngươi hỏi làm gì?

Thái độ lạnh lùng của chàng thanh niên còn hàm chứa một khí thế đủ làm cho người ta phải e dè sợ sệt, nên Đàm Khiếu Thiên vừa hầm hầm xông đến, trừng mắt nhìn chàng, rồi thốt nhiên lại bước lùi trở lại.

Ngôn Phượng Cương đôi mắt đang nửa nhắm nửa mở, chợt mở bừng lên, phóng ra hai luồng nhỡn quang sáng loáng như điện, lạnh lùng nhìn chàng thiếu niên một lượt, rồi lại nhìn thẳng vào mặt Tống Văn Quang, hỏi bằng một giọng lãnh đạm:

- Lão phu và Trung Nguyên Tứ Quân Tử chơi với nhau đã mấy chục năm nay chẳng lẽ các ngươi không nghe lệnh sư nói đến bao giờ ư?

Tống Văn Quang đáp:

- Cháu đã được nghe đại danh lão tiền bối từ lâu, chỉ vì vô duyên chưa được bái kiến, hôm nay tình cờ được gặp, vãn bối rất lấy làm hân hạnh.

Ngôn Phượng Cương ngoảnh lại nhìn quần hùng một lượt rồi nói tiếp:

- Không biết tại sao bốn vị lệnh sư trưởng lại gửi thiếp mời anh hùng thiên hạ đến đây họp mặt?

Ông ngừng một lát, lại thủng thỉnh nói:

- Cuộc hội họp của Trung Nguyên Tứ Quân Tử xưa nay vẫn hết sức bí mật, điều ấy khắp giang hồ không ai là không biết. Ngay cả tại hạ đối với bốn vị, giao tình không phải tầm thường, vậy mà cũng không biết mỗi năm một lần, các vị họp nhau ở đâu. Vậy nên khi thiếp mời, tại hạ vừa kinh ngạc vừa sung sướng vội vã đi gấp ngày đêm lên đây...

Nói đến đấy, ông ta chợt ngửa cổ lên trời cười ha hả một hồi, rồi lại tiếp:

- Ta tưởng các vị đến dự hội hôm nay, phần đông đều cùng một tâm trạng giống như lão phu. Ai ngờ lệnh sư gửi thiếp mời người ta lên họp ở trên một toà núi cao trăm trượng này, rồi chỉ mải ngồi điều tức, không thèm đếm xỉa gì đến khách! Hừ, đã thế lại còn phong bế cả huyệt mạch, đoạn tuyệt cả hơi thở! Hà hà! Cái trò này kể cũng hơi thái quá đấy! Lão phu với Trung Nguyên Tứ Quân Tử giao tình thâm hậu, không nói làm gì, nhưng còn người khác, chỉ e họ không kham nổi!

Ông ta nói bằng một giọng hách dịch, phách lối, tựa như không còn ai hơn mình nữa.

Anh chàng thiếu niên văn sĩ có thái độ lạnh lùng cao ngạo, lúc ấy chợt cất tiếng hỏi xen:

- Nhưng người ông chỉ đó, không phải là nói gồm cả tôi...

Ngôn Phượng Cương đôi mắt lại long lanh sáng quắc, lạnh lùng hỏi:

- Ngươi có biết ta là ai không?

Chàng văn sĩ nói:

- Trong con mắt tôi thì dù đương kim hoàng đế hay kẻ thứ dân cũng chẳng khác gì nhau!

Ngôn Phượng Cương giận lắm, cười nhạt một tiếng rồi nói:

- Ngươi mới một nhúm tuổi đầu, không đáng nói chuyện với lão phu. Ngươi là môn hạ của ai, mau nói tên ra, ta sẽ tìm lệnh sư tính toán.

Thanh niên văn sĩ cầm chiếc quạt xua xua, cười nói:

- Gia sư còn ở tận chân trời. Tìm tôi cũng thế!

Ngôn Phượng Cương giận đến tái xanh cả mặt, giậm chân xuống tảng sơn thạch, rên lên:

- Hỏng, hỏng! Nếu bữa nay ta không cho mày một bài học thì Ngôn gia môn mặt nào còn đứng được ở chốn giang hồ?

Trong khi nói, ông ta đã ngầm tụ sẵn công lực.

Chàng thanh niên không quay đầu lại, cũng không biết rằng Ngôn Phượng Cương rất có thể giận quá nổi xung lên đánh mình được, và hình như cũng không để ý gì đến câu chuyện ấy nữa.

Chỉ thấy chàng vung chiếc quạt lên trỏ một cái, rồi nói:

- Hôm nay đông ghê! Lại có người đến nữa kia!

Ngôn Phượng Cương vừa định xúc thế phóng ra, nghe chàng nói vậy, bèn dừng lại, ngẩng đầu lên trông xem ai.

Thì ra quả có một bọn ba người, hai vị trung niên đạo nhân và một ông già râu bạc dài tới đầu gối, tay chống gậy, đang sóng vai đi tới.

Ba người vừa xuất hiện, làm cho quần hào ngồi trên đỉnh núi đều giật mình kinh ngạc, cuộc phân tranh vừa rồi cũng vì thế mà lắng hẳn.

Cặp mắt quần chúng đều đổ dồn cả vào ba người mới tới, duy có chàng thanh niên văn sĩ vẫn thản nhiên như không trông thấy, chỉ ngửa mặt lên nhìn trời.

Tống Văn Quang vừa thấy ba người ung dung đi tới, đã biết ngay rằng, cái chết của Trung Nguyên Tứ Quân Tử không thể còn giấu ai được nữa.

Ngôn Phượng Cương từ lúc thấy ba người lên núi, cái vẻ cao ngạo ngông nghênh cũng lập tức tiêu tan mất cả.

Bạch Thiết Sinh thấy người đến mỗi lúc một nhiều, mà trời vẫn chưa sáng rõ, cứ xem tình hình này thì không biết chừng hôm nay còn bao nhiêu người lên Bách Trượng Phong nữa!

Cục thế biến đổi hoàn toàn ra ngoài ý liệu, Bạch Thiết Sinh trong bụng bối rối, không biết tính cách nào, bèn từ từ đứng dậy!

Lại thấy chàng văn sĩ áo xanh cất giọng sang sảng nói:

- Lại hãy còn người nín thở giả chết nữa à?

Ngôn Phượng Cương quay lại lườm chàng thanh niên một cái, rồi sẽ hỏi nhỏ Tống Văn Quang:

- Người ấy là ai thế?

Tống Văn Quang đáp:

- Vãn bối chưa từng gặp hắn bao giờ!

Trong khi hai người thì thầm nói chuyện thì ông già râu dài và hai đạo sĩ đã đi đến gần hòn giả thạch:

Ông già râu dài đảo mắt nhìn khắp hình thế xung quanh, rồi hỏi:

- Ở đây vừa có chuyện gì xảy ra, các vị đến toà cô phong hẻo lánh này làm gì thế?

Ngôn Phượng Cương chắp tay nói:

- Lâu lắm không được gặp Thượng huynh, không ngờ bữa nay may mắn lại…

Ông ta chợt nhân thấy câu nói của mình không ăn nhập gì với câu hỏi, liền ngừng một lúc, rồi nói tiếp:

- Huynh đệ tiếp được phi thiếp của Trung Nguyên Tứ Quân Tử liên danh, mời dự cuộc họp, nên vội đi gấp lại đây.

Quần hào cũng đồng thanh nói tiếp:

- Chúng tôi cũng tiếp được thiếp mời, nên mới tới đầy phó ước.

Ông già tay phải lên vuốt chòm râu, rồi tiếp:

- Trung Nguyên Tứ Quân Tử xưa nay hội họp ở đâu, thường vẫn giấu kín, không biết lần này tại sao lại làm trái hẳn thường lệ, phí thiếp mời các vị tới đỉnh núi này để làm gì?

Ngôn Phượng Cương nói:

- Đó chính là chỗ mà bọn tiểu đệ không sao hiểu nổi!

Tống Văn Quang chợt chạy đến bên Bạch Thiết Sinh, ghé tai nói sẽ:

- Bạch huynh, cứ xem tình hình này thi không khéo việc bốn lão nhân tạ thế, đã bị người ta biết cả rồi...

Chàng ngừng lại một giây, rồi lại tiếp:

- Ngần này người thiên nam địa bắc, mỗi người ở một phương, sao lại đồng thời cùng nhận được thiếp mời của bốn vị lão nhân gia, thật là ly kỳ khó hiểu!

Bạch Thiết Sinh nói:

- Tống huynh định tuyên bố cái chết của bốn vị sư trưởng ra cho mọi người cùng biết hay sao?

Tống Văn Quang nói:

- Mình không tuyên bố, chỉ sợ khó lòng che nổi mắt người ta!

Bạch Thiết Sinh nói:

- Nếu làm thế chẳng hoá ra trái với ý của bốn vị lão nhân đã dặn trong di thư sao?

Tống Văn Quang nói:

- Tình thế này còn làm sao mà nghĩ đến điều ấy được nữa?

Chợt lại nghe tiếng ông già râu dài nói:

- Việc này lão phu không sao có thể tin được...

Ông thò tay phải vào bọc lấy rất một phong bạch giản rồi lại tiếp:

- Các vị hãy lấy phong thiếp mời của Tứ Quân Tử ra đây, kiểm soát lại xem nào.

Hình như ông ta không tin rằng tất cả ngần này người lại cùng nhận được thiếp mời một lúc như thế.

Quần hào nghe xong, ai cũng thò tay vào bọc lấy phong giản thiếp ra, chỉ có chàng thiếu niên văn sĩ là vẫn đứng im không nhúc nhích, hình như không nghe thấy gì cả.

Ông già râu bạc xem xong ngần ấy phong bạch giản, lại nhướng cao đôi mày rậm, lẩm bẩm nói một mình:

- Quái lạ! Lạ thật! Thế này là nghĩa lý gì?

Bạch Thiết Sinh thấy tất cả quần hào đều lấy ra phong thiếp mời có chữ ký của Tứ Quân Tử, trong bụng lại càng mê hoặc, bất giác thở dài một tiếng, nói với Tống Văn Quang:

- Tống huynh, tình thế này quả không thể sao giấu được hung tin của bốn vị lão nhân gia, nếu để họ tự phát giác thì thà mình tuyên bố trước còn hơn!

Tống Văn Quang hỏi:

- Bạch huynh đồng ý chứ?

Đoạn chàng bước đến bên tảng sơn thạch, vòng tay nói với mọi người:

- Thưa các vi lão tiền bối, tại hạ có lời chào các vị.

Quần hào có mặt tại trường đều linh cảm thấy chàng sắp tuyên bố điều gì hết sức quan trọng, nên đều nín im thin thít, bao nhiêu cặp mắt đều đổ dồn vào Tống Văn Quang, lắng tai nghe chàng nói:

Tống Văn Quang vẻ mặt trang nghiêm, bằng một giọng đau đớn, nói:

-Chư vị lão tiền bối đều là những người có địa vị rất cao trong giới võ lâm đương thời, không quản xa xôi lặn lội tới đây phó ước, vãn bối rất lấy làm cảm tạ.

Chàng nói đến đây thốt nhiên không kìm nổi hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi.

Ông già râu dài ho khan một tiếng rồi nói:

- Bé con, thôi đừng khóc nữa, mau nói cho chúng ta nghe, Trung Nguyên Tứ Quân Tử gặp biến cố gì vậy?

Tống Văn Quang buồn bã nói:

- Gia sư và ba vị sư trưởng đều bị ngộ hại cả...

Việc này tuy đã ở trong ý liệu của mọi người, nhưng khi nghe Tống Văn Quang nói ra, quần hào vẫn cảm thấy xúc động, bàng hoàng.

Đỉnh núi cao vắng vẻ, đột nhiên như bị bao trùm bởi một đám mây đen thảm thê u ám, sắc mặt người nào cũng tỏ vẻ đau đớn ngậm ngùi.

Ta nên biết rằng Trung Nguyên Tứ Quân Tử ở trong giới võ lâm đều có một địa vị rất cao, danh tiếng lẫy lừng. Bốn người chơi với nhau rất thân, nghĩa đồng sinh tử, nay thốt nhiên bị người ám hại cả bốn, thật là một vụ án rất lớn, đủ làm chấn động nhân tâm giới giang hồ.

Một bầu không khí tịch mịch thê lương kéo dài tới chừng nguội một chén nước trà, chàng thanh niên văn sĩ thốt nhiên thở dài một tiếng mà rằng:

- Sóng gió nổi hề! Tai ương đã dấy...

Thốt nhiên chàng quay ngoắt mình, rảo bước đi ngay.

Ngôn Phượng Cương quát to:

- Đứng lại!

Rồi nhanh như cắt, bàn tay vươn ra, nắm lấy bả vai chàng thanh niên.

Chàng thanh niên làm như không nghe thấy tiếng quát, đầu cũng không buồn quay lại, hai chân bước thật nhanh, nhẹ nhàng tránh khỏi hai thế của đối phương.

Động tác của chàng cực kỳ nhanh nhẹn, vừa tránh thoát cái nắm của Ngôn Phượng Cương, người đã cách xa tới bảy, tám thước.

Đàm Khiếu Thiên đạp mạnh hai chân xuống đất, thân hình bay vụt lên, vòng ra phía trước, chắn ngang trước mặt chàng thanh niên.

Thanh niên không buồn liếc mắt nhìn, chỉ hơi vươn lưng một cái, thân hình chợt xông thẳng về phía trước, vừa vặn tránh khỏi cái thế của Đàm Khiếu Thiên.

Trên đỉnh núi chợt nổi lên những tiếng xôn xao, hành động kỳ dị của chàng thanh niên, hình như đã làm cho mọi người coi như cừu địch, chỉ thấy bóng người thoang thoáng, áo quần phấp phới, ùa ra đuổi theo.

Chàng thanh niên thốt nhiên quay lại, lạnh lùng hỏi:

- Các người muốn đánh nhau hả?

Diện mạo, thần thái của chàng tuy tuấn tú văn nhã, nhưng trong hai con mắt sáng như điện còn ẩn một luồng sát khí kinh người. Chàng vừa quay lại hỏi, quần hào đều lập tức dừng lại, trong phút chốc không một ai lên tiếng.

Ước chừng nguội một chén trà, ông già râu bạc mới gõ đầu gậy xuống đất, nói với mọi người:

- Hắn đã có thiệp mời tất nhiên phải có giao tình với Tứ Quân Tử. Vậy thì cùng là bạn đồng đạo cả, chúng ta không nên lỗ mãng!

Ông ta tuổi cao đức trọng, thanh danh vũ học đều vượt cả mọi người, nên khi thấy ông đứng ra can thiệp, quần hào đều lẳng lặng, không ai nói gì nữa.

Chàng thanh niên cất cao giọng nói:

- Lão tiền bối đoán sai rồi, tại hạ không được hân hạnh quen biết Trung Nguyên Tứ Quân Tử. Hôm nay tới đây chỉ là một sự tình cờ mà thôi!

Ông già đôi mắt long lanh, hình như cũng bị chàng văn sĩ áo xanh chọc tức, nhưng chỉ trong thoáng chốc, ông lấy lại được sắc mặt hoà nhã, mỉm cười một cách nhạt nhẽo:

- Những hạng thanh niên, tính nết hay bướng bỉnh...

Ông ngừng một lúc, rồi lại nói:

- Các hạ tự nhiên vô cố chạy đến chỗ hoang sơn vắng vẻ này đừng nói lão phu không tin, dẫu đến đứa trẻ lên ba, cũng chưa chắc đã loè nổi nó. Và trên ngọn núi này, toàn là những người có đôi chút tiếng tăm trong giang hồ cả, đối với thái độ ngông nghênh ngạo mạn của các hạ, ai không khó chịu?

Chàng thanh niên nói:

- Tại hạ đến cũng chỉ có hai tay không, mà đi cũng chỉ có hai tay không. Tại hạ không tin rằng có người dám coi tại hạ như hung thủ giết bốn vị Quân Tử Trung Nguyên.

Ngôn Phượng Cương cười nhạt một tiếng, rồi nói với ông già râu dài:

- Những hạng người ngông cuồng như vậy, Ngôn Phượng Cương này mới trông thấy là lần đầu. Thượng huynh hà tất phải nói với hắn cho phí lời. Trước hết ta hãy bắt lấy hắn, rồi sau sẽ tra xem hung thủ giết hại Tứ Quân Tử là ai. Dưới con mắt của ngần này người, không lẽ lại không tìm ra đầu mối?

Chàng thanh niên sắc mặt vẫn nghiêm nghị lạnh lùng nói:

- Nếu vị nào coi tại hạ là chướng mắt, thì xin cứ việc ra tay thử coi!

Ngôn Phượng Cương địa vị là tôn sư một phái, tuy đã biết võ công của chàng không phải tầm thường, nhưng trước mặt quần hào, chẳng lẽ lại cam nhịn nhục, bèn cười nhạt một tiếng, bước lên hai bước, định xông vào tấn công.

Ông già râu dài thốt nhiên cầm cây gậy trúc đưa ngang ra ngăn Ngôn Phượng Cương lại, nói:

- Ngôn huynh hãy thong thả. Trước hết chúng ta hãy tra xem Tứ Quân Tử chết vì cớ gì đã. Đó là việc cần thiết hơn cả.

Vừa nói vừa đưa mắt, ngầm bảo Ngôn Phượng Cương đừng vội lỗ mãng.

Ngôn Phượng Cương tuy chưa hiểu rõ ý ông già ngăn không cho mình động thủ là vì cớ gì, nhưng cũng không cố cưỡng.

Ông già thu gậy về, cất cao giọng nói:

- Việc Trung Nguyên Tứ Quân Tử bị người mưu hại, không những lão phu không ngờ, mà các vị dám chắc cũng đều cảm thấy ngạc nhiên. Điều ấy làm cho lão phu băn khoăn tự hỏi không biết trong những thanh giản thiếp có cái gì đáng ngờ không?

Ngôn Phượng Cương gật đầu khen:

- Thượng huynh nói có lý lắm!

Vị tăng nhân mặc áo xám lâu lắm không nói câu nào, lúc này chợt cất tiếng xen vào:

- Bần tăng phụng mệnh tệ Chưởng môn phương trượng đến đây, và các anh hùng trong thiên hạ ai cũng biết tệ Chưởng môn có tài nhận biết nét chữ. Nếu phong thiếp mời có giả tạo thì làm sao qua được mắt người? Vì thế nên bần tăng dám quả quyết rằng những phong giản thiếp đó toàn là thủ bút của Tứ Quân Tử cả.

Xem ý ông ta đối với Chưởng môn phương trượng thực đã bội phục vạn phần nên trong khi nói, thái độ vẫn tỏ ra hết sức cung kính.

Ngôn Phượng Cương nói:

- Vô luận thế nào, cái chết của Tứ Quân Tử cũng làm dao động nhân tâm trong giới giang hồ.

Vậy ta cần phải tra xét cho đến nơi đến chốn.

Lúc này chợt nghe có tiếng khóc nức nở từ dưới chân núi đưa lên.

Quần hùng cúi đầu trông xuống, thấy một thiếu nữ mặc toàn đồ trắng, đang hấp tấp chạy lên.

Phía sau thiếu nữ lại có một vị thiếu niên anh tuấn, mày thanh mắt sáng, lưng đeo trường kiếm, theo sát chân nàng.

Tiếng khóc của bạch y thiếu nữ nghe rất thê thảm đau đớn. Vì nàng đưa tay phải lên che mặt, nên không ai trông rõ dung mạo, nhưng cứ coi cái thân hình uyển chuyển dịu dàng, với bàn tay trắng nuột như ngọc của nàng, cũng đoán biết đó là một mỹ nhân dung nhan tuyệt thế.

Người thiếu niên đeo kiếm đi sau thần sắc có vẻ nghiêm trang kính cẩn.

Đàm Khiếu Thiên trông thấy từ phía xa xa, đã chắp tay chào hỏi:

- Đường công tử, lâu lắm không gặp!

Chàng thiếu niên cũng chắp tay thi lễ, nói:

- Đàm huynh lâu nay vẫn mạnh chứ?

Bạch y thiếu nữ thốt nhiên rảo bước chạy nhanh đến chỗ Tứ Quân Tử, nức nở gọi:

- Gia gia!

Rồi nàng quỳ sụp xuống trước mặt người ngồi mé bên phải lạy luôn mấy lạy, đoạn lại phục xuống đất, khóc rầm lên.

Tống Văn Quang hỏi nhỏ:

- Có phải Diệp cô nương đấy không?

Thiếu nữ nghe tiếng, bỏ tay ra, ngửng bộ mặt phấn còn đầm đìa nước mắt lên cất đầu hỏi:

- Phải tôi đây! Huynh đài là ai?

Tống Văn Quang nói:

- Tại hạ là Tống Văn Quang, gia sư là Kim Thánh Nghi...

Tống Văn Quang trỏ Bạch Thiết Sinh giới thiệu:

- Vị này là Bạch huynh, học trò củaChu sư bá.

Thiếu nữ tuy đang trong cơn đau đớn, nhưng tâm thần vẫn sáng suốt, bèn gật đầu chào Bạch Thiết Sinh rồi nói:

- Tiểu muội vẫn được nghe gia phụ nói đến Bạch huynh luôn.

Bạch Thiết Sinh khiêm tốn vài câu rồi hỏi:

- Diệp sư muội đã gặp Vạn Xung huynh chưa?

Bạch y thiếu nữ đáp:

- Vì tiểu muội gặp Vạn sư huynh ở dọc đường, nên mới biết là gia phụ và ba vị bá bá đã bị ngộ hại, bèn vội đi gấp đường về đây. Tiểu muội nhờ có ngựa tốt nên đi được nhanh hơn, Vạn sư huynh chắc cũng sắp tới.

Ánh dương quang vàng hoe chiếu thẳng vào khuôn mặt diễm lệ tuyệt trần của người thiếu nữ, những giọt nước mắt long lanh trên khoé mắt và hai gò má, không những đã không làm giảm cái sắc đẹp thiên nhiên của nàng, trái lại những nét đau đớn bi thương, còn tạo thêm cho nàng một vẻ đẹp dịu dàng đáng mến.

Bao nhiêu làn nhỡn tuyến của những người ở trên đỉnh núi lúc này đều đổ dồn lên khuôn mặt ngọc của thiếu nữ, rõ ràng là cái sắc đẹp của nàng đã làm cho tất cả bấy nhiêu người đều bay hồn lạc vía, mắt choáng, hồn mê.

Tống Văn Quang thở dài một tiếng, rồi nói:

- Diệp sư muội đừng buồn nữa. Việc đã thế này ta nên thu xếp hậu sự cho chóng là hơn. Những người ở đây đối với cái chết của bốn vị sư trưởng, ai cũng đau xót. Họ đương bàn định với nhau để tìm cho ra hung thủ.

Bạch y thiếu nữ thở một hơi thật dài, gật đầu nói:

- Tống sư huynh nói rất phải.

Chàng thiếu niên đeo kiếm, thốt nhiên rảo bước đi tới, lạnh lùng nhìn Tống Văn Quang và Bạch Thiết Sinh một lượt, rồi đưa tay đỡ thiếu nữ dậy, sẽ nói:

- Diệp muội đã khóc suốt dọc đường rồi, bây giờ hãy nghỉ một lúc cho khoẻ.

Bạch y thiếu nữ sẽ kéo cánh tay bị chàng nắm lại, nói:

- Tôi muốn được ngồi bên gia gia, để ngắm kỹ di chung của người.

Nói đến chỗ thương tâm, hai hàng nước mắt lại tràn ra hai khoé mắt.

Chàng thiếu niên đeo kiếm thở dài nói:

- Thôi đừng khóc nữa, phải giữ gìn sức khoẻ chứ!

Chợt chàng ngẩng lên chắp tay thi lễ với Bạch Thiết Sinh và Tống Văn Quang, rồi tự giới thiệu:

- Huynh đệ là Đường Thông, ngày thường vẫn được nghe nhạc gia nhắc đến đại danh của hai vị sư huynh, tiếc vì chưa có dịp bái kiến. Lần này nhân phụng mệnh từ mẫu xuyên trung xuốngNam thăm sức khoẻ nhạc gia, và thuận đường đếm bái vọng các vị trưởng bối. Không ngờ bốn vị lão nhân gia lại cùng bị ám hại một ngày, thật là đại bất hạnh!

Giọng nói của chàng tuy khiêm tốn uyển chuyển những một điều nhạc gia, hai điều nhạc gia, hình như cố ý tỏ cho mọi người biết thân phận của mình.

Tống Văn Quang vội chắp tay đáp lễ, nói:

- Thì ra là Đường huynh, tiểu đệ cam chịu tội thất kính!

Bạch Thiết Sinh cũng nói:

- Hôm qua vừa nghe Vạn huynh nhắc tới huynh đài...

Đường Thông than rằng:

- Nhạc gia và ba vị lão tiền bối đều là những vị danh cao vọng trọng trong giới võ lâm hiện thời, rút cuộc đều cùng bị bại một lượt, thật là một biến cố vô cùng quan trọng. Huynh đệ đã lập tức phái người đi gấp ngày đêm về bẩm với gia mẫu, để người tới đây chủ trì công việc tìm kiếm hung thủ.

Ngôn Phượng Cương nói chen:

- Vũ công và uy vọng của lệnh đường đều cùng tuyệt thế, nếu người chịu đứng lên cáng đáng việc này, thì lo gì không tìm ra hung thủ!

Ông già râu dài cũng nói:

- Lão hủ không biết hai họ Đường, Diệp đã kết thông gia với nhau. Vậy xin có lời mừng tới Đường thế huynh.

Đường Thông cười nói:

- Việc này do gia mẫu và nhạc gia quyết định, vãn bối được nhờ dư ấm tổ tiên...

Hắn định nói: "nhơ dư ấm Tổ tiên nên lấy được vợ đẹp" chợt lại nghĩ, nói thế không tiện, bèn ngừng lại không tiếp nữa.

Đồ GiangNam từ nãy vẫn ngồi yên, lúc này mới lên tiếng:

- Tục ngữ có câu:"Rắn không đầu khó luồn, chim không cánh khó bay", chúng ta lắm người chỉ thêm nhiều điều, người này nói một câu, người kia chen một tiếng, rút cuộc vẫn chẳng đi đến đâu. Theo ý tại hạ thì bây giờ ta nên bầu lấy một hai người chủ sự đứng ra liệu lý việc tang sự cho bốn vị Quân tử, và cắt người điều tra hung thủ, đó là việc cần thiết hơn cả.

Đàm Khiếu Thiên nói:

- Đồ huynh nói phải lắm, tiểu đệ cũng đồng ý.

Mọi người ai cũng tán thành, cùng đồng thanh bầu Thượng Tam Đường và Ngôn Phượng Cương làm minh chủ đại cuộc. Hai người cố nhún nhường không được, Thượng Tam Đường vuốt râu cười nói:

- Các vị đã có lòng quá yêu, tín nhiệm lão hủ, lão hủ từ chối mãi cũng không tiện. Còn mong các vị giúp đỡ thêm vào, công việc mới có thể hoàn hảo được.

Nói xong, lại đưa mắt nhìn bọn Tống Văn Quang, Bạch Thiết Sinh và Đường Thông, rồi nói:

- Trung Nguyên Tứ Quân Tử bị hại, các vị tuy đau thương vô hạn, nhưng việc này còn quan hệ đến tình thế toàn thể võ lâm, không cứ gì những phong thiếp mời đó có phải thủ bút của Tứ Quân Tử không, lão phu trong nhất thời tuy không thể thấu suốt được mọi nhẽ, nhưng quyết không phải là do sự xảo hợp ngẫu nhiên. Kẻ hung thủ âm mưu ám hại Tứ Quân Tử, tất nhiên

không coi bọn lão hủ và các vị anh hùng trong thiên hạ vào đâu...

Ông ngừng lại một chút, rồi lại tiếp:

- Vì thế lão hủ mong các vị, ai có chứng cứ gì liên quan đến việc này, xin bỏ ra đây, để tất cả mọi người cùng kiểm soát lại, họa may có tìm ra được đầu mối gì chăng?

Mọi người nghe nói, đều thò tay vào túi lấy phong thiếp mời ra đặt lên một tảng sơn thạch.

Tống Văn Quang chú ý nhìn kỹ, chỉ thấy trên thiếp viết rằng:

“Trước giờ ngọ ngày hai mươi ba tháng Tám, xin kính mời đại giá tới “đỉnh Bách Trượng Phong phía Bắc tỉnh Triết Giang hội họp. Quá “giờ ấy xin miễn chờ.

Ký tên,

“Lam Triệu Thường,ChuThiên Trượng,”

“Kim Thánh Nghi, Diệp Trường Thanh.”

Tất cả các thanh giản thiếp, thanh nào cũng viết đúng như thế, vừa giản dị vừa lạc thảo, hình như đều do tay một người viết ra, nhưng bốn chữ ký thì mỗi chữ một khác.

Thượng Tam Đường lại hỏi Tống Văn Quang và Bạch Thiết Sinh:

- Hai vị có tìm thấy vật gì khả nghi ở trong mình lệnh sư không?

Tống Văn Quang sẽ hỏi Bạch Thiết Sinh:

- Có nên cho họ xem tờ di chúc của các vị sư trưởng không?

Bạch Thiết Sinh cũng thì thầm đáp:

- Nếu quả họ có bụng tốt, thực tâm muốn truy cứu hung thủ, thì dẫu có bắt chúng ta phải nhảy vào lửa, lội xuống nước, ta cũng không từ. Việc gì phải giấu.

Nói xong liền thò tay vào mình, lấy ra một cái túi trong đựng tờ di chúc, đặt lên tảng đá, rồi nói:

- Chúng tôi lên tới đỉnh núi, thì bốn vị sư trưởng đã tắt thở từ lâu, trừ mảnh lụa viết thành di chúc này ra, thì không còn tìm thấy vật gì khả nghi nữa.

Thượng Tam Đường nhìn qua mảnh lụa, rồi lại hỏi:

- Hai vị có xê dịch thi thể của các vị lệnh sư không thế?

Tống Văn Quang đáp:

- Thưa không!

Thượng Tam Đường thủng thỉnh đi vòng quanh thi thể bốn người, chú ý xem xét một lượt, rồi mới cầm tờ di chúc lên coi, đoạn lại hỏi:

- Bức di chúc này, có phải đúng là thủ bút của Tôn sư không?

Bạch Thiết Sinh nói:

- Vãn bối tuy cũng hơi ngờ, nhưng nét chữ thì đúng lắm!

Chợt thấy chàng thanh niên mặc áo xanh cười nhạt một tiếng rồi nói:

- Điều tra theo lối ấy, thì có đến một năm nữa cũng không tìm ra nguyên nhân cái chết của Tứ Quân Tử!

Thượng Tam Đường buông mảnh lụa xuống, đứng lên vòng tay nói:

- Lão hủ quên chưa thỉnh giáo đai giá quý tính đại danh là gì? Tôn sư là ai?

Chàng thiếu niên đáp:

- Tại hạ là một kẻ vô danh, không dám đếm xỉa, còn gia sư thời ẩn cư đã lâu, nói ra chắc các vi cũng không biết.

Thượng Tam Đường biến sắc mặt nói:

- Lão phu đã đi mòn giày cỏ, vẹt gậy tre khắp đông, tây, nam, bắc bốn phương, tự tin là đã biết người rất nhiều. Ba mươi năm về trước, các bậc võ lâm đồng đạo, đại phàm người nào hơi có danh vọng một chút, nếu lão hủ chưa gặp mặt thời tất cũng đã được nghe danh. Các hạ cứ nói cho ta nghe.

Chàng thanh niên chợt ngửa mặt lên trời, cười ha hả nói:

- Gia sư xưa nay không hề giao thiệp với các nhân vật võ lâm, nói ra cũng chẳng khác gì không nói. Nhưng về vụ án này, vãn bối có biết một hai điều, cũng xin góp ý kiến! Sao lão anh hùng không mở bàn tay phải của bốn vị Quân tử đặt trên đầu gối ra, xem lòng bàn tay có gì khác không?

Hồi 3 - Liều Mình Báo Thù Cha

Toàn trường ai cũng kinh ngạc sửng sốt về lối luận đoán quả quyết của chàng thanh niên, bất giác bao nhiêu cặp mắt đều đổ dồn vào mình chàng.

Thiếu nữ áo trắng Diệp Sương Y cũng ngước đôi mắt bồ câu đen láy lên nhìn chàng thiếu niên văn sĩ, chỉ thấy luồng nhỡn tuyến lạnh lẽo xa xôi của chàng đang trông thẳng về một góc chân trời, hình như không biết là mọi người đang đăm đăm nhìn mình. Cái thái độ lạnh lùng kiêu ngạo đó, hình như cách biệt rất xa với thế giới hiện tại.

Thiếu nữ nghĩ thầm: “Người đâu mà kiêu ngạo quá vậy? Chẳng lẽ trên đỉnh núi này không có ai đáng lọt vào mắt của hắn hay sao?” Nàng đã bắt đầu ghét cái mặt anh chàng khinh người ấy.

Thượng Tam Đường chống mạnh cây gậy tre xuống đất nói:

- Thì lão phu cũng tạm nghe láo một câu xem nào!

Rồi ông ngoảnh lại bảo Tống Văn Quang và Bạch Thiết Sinh:

- Các ngươi thử mở bàn tay phải của các vị lệnh sư ra xem sao?

Tống Văn Quang do dự một lúc, rồi cũng theo lời mở bàn tay phải của Tứ Quân Tử ra xem.

Nhưng khi nhìn kỹ, quả thấy lòng bàn tay mỗi vị đều có một cái dấu đỏ, vuông vắn đủ bốn góc.

Trong cái ấn đỏ ấy còn rất nhiều những vạch ngang vạch dọc nhỏ li ti, tựa như nét chữ, lại giống như những chỉ tay, nhưng vì nó nhỏ quá, mắt phàm không thể trông rõ được, nên không ai biết là cái gì.

Chợt nghe thiếu nữ áo trắng kêu lên:

- Ủa, thôi hắn chạy mất rồi!

Quần hào đều giật mình quay đầu lại, quả nhiên không thấy chàng ta đâu cả.

Ngôn Phượng Cương cau mày nói:

- Quái lạ, không biết tại sao thằng bé này lại biết là trong lòng bàn tay của Tứ Quân Tử có dấu?

Đồ GiangNam nói:

- Rất có thể hắn chính là một tên trong bọn hung thủ cũng nên.

Thần Quyền Lỗ Bình nói:

- Dù hắn không phải là hung thủ, thì tất cũng phải biết lai lịch của hung thủ.

Thượng Tam Đường gõ đầu gậy xuống đất, than rằng:

- Lão phu đã từng vượt qua bao nhiêu cơn sóng gió, không ngờ ngày nay lại bị chết đuối ở ngòi

lạch.

Đường Thông nói:

- Chắc hắn đi cũng chưa xa, chúng ta đuổi theo may ra còn kịp.

Thiếu nữ thở dài nói:

- Chỉ sợ đuổi không kịp, hắn rút lui một cách rất nhẹ nhàng, không một tiếng động. Chúng ta tuy đông người, mà cũng không ai biết hắn chuồn đi lúc nào, thì còn nói gì đuổi theo?

Mấy câu nói của nàng làm cho cử toạ đều cảm thấy đỏ mặt.

Thượng Tam Đường lại gõ đầu gậy xuống đất nói:

- Việc cần thiết lúc này, là phải tìm một chỗ an toàn, rước thi thể Tứ Quân Tử quàn tạm, rồi lão phu và chư vị cùng liên danh gửi thiếp đi khắp Đại giang Nam Bắc, nhờ các bạn đồng đạo võ lâm tìm cho ra tông tích cái anh chàng văn sĩ hỗn xược ấy.

Vị tăng già Thiếu Lâm lúc này thốt nhiên đứng dậy, chắp tay ngang ngực, nói với mọi người:

- Bần tăng đến đây là do mệnh lệnh Chưởng môn phương trượng, sai tới tham dự đại hội của Trung Nguyên Tứ Quân Tử mời. Bây giờ Tứ Quân Tử đã bị hại, bần tăng phải lập tức trở về phúc mệnh. Vậy xin phép cáo từ trước.

Nói xong, vác thiền trượng lên vai, xăm xăm bước đi.

Vị đạo nhân cùng đi với Thượng Tam Đường lên núi lúc nãy, bấy giờ mới lên tiếng:

- Các dấu đỏ trong lòng bàn tay của bốn vị quân tử hình như là một loại dấu hiệu đặc biệt. Trông những nét ngang dọc ở bên trong, có vẻ giống như lối chữ Triện thì phải.

Ngôn Phượng Cương quay lại nhìn đạo nhân rồi hỏi:

- Dám hỏi đạo trưởng pháp hiệu là gì?

Đạo nhân mỉm cười đáp:

- Bần đạo là Huyền Nguyệt.

Ngôn Phượng Cương sửng sốt giây lâu rồi chắp tay nói:

- Tiểu đệ cam chịu tội thất kính!

Huyền Nguyệt cười nói:

- Bần đạo ít khi ra chốn giang hồ, nên Ngôn chưởng môn không biết là phải. Bần đạo đâu dám trách!

Tống Văn Quang, Bạch Thiết Sinh hình như cũng đã từng nghe danh Huyền Nguyệt đạo trưởng, nên vừa nghe thấy ông ta xưng danh, đều quay lại nhìn. Cả đến Diệp Sương Y cũng buông tay áo che mặt xuống, ngước cặp thu ba long lanh ngắm nghía phong thái của một tay đanh kiếm Vũ Đương khét tiếng một thời.

Huyền Nguyệt bước lại gần ba người, rồi nói với Tống sinh và Bạch sinh:

- Hai vị hiền điệt tuy chưa biết bần đạo, nhưng chắc đã nghe tôn sư nói đến tên bần đạo rồi chứ?

Tống Văn Quang chắp tay thi lễ rồi nói:

- Vãn bối quả có được nghe Tiên sư nói đến đại danh lão tiền bối, chỉ giận vì vô duyên chưa được bái kiến.

Huyền Nguyệt thở dài nói:

- Ôi, thật là một việc ghê gớm quá sức tưởng tượng, nếu bần đạo đến sớm một chút, thì may ra không đến nỗi...

Ông ngừng lại một giây rồi tiếp:

- Ba tháng trước, bần đạo tiếp được một phong thư củaChu huynh, trong thư có nhắc tới một chuyện rất quái lạ. Ông nói mấy tháng gần đây, hình như luôn luôn có người ngầm theo dõi hành tung của các ông ấy. Người đó hình như một cái bóng ma, ẩn ẩn hiện hiện không biết đâu mà dò. Trong thư cũng nhắc đến kỳ hội họp trên Bách Trượng Phong ngày hai mươi ba tháng Tám, và dặn bần đạo đến sớm để cùng bốn vị họp mặt.

Trung Nguyên Tứ Quân Tử tuy danh trọng một thời, nhưng những người bạn thật là tri kỷ thì lại không có mấy, giao tình của bần đạo đối với bốn vị lệnh sư trưởng có thể gọi là một trong những vị tri kỷ đó. Lẽ ra tôi đến đây từ hôm qua, không ngờ lúc sắp đi, chưởng môn sư huynh lại gọi đến, giao cho mấy việc vặt của bản môn, đến nỗi lỡ mất hành kỳ. Chỉ vì đến chậm một ngày, mà thành ra vĩnh quyết.

Bạch Thiết Sinh nói:

- Trừ những ngày bốn vị sư trưởng hội họp ở trên Bách Trượng Phong ra, thì nửa năm nay, vãn bối chưa hề rời gia sư một bước, sao không hề nghe thấy chuyện đó?

Huyền Nguyệt nói:

- Lệnh sư chỉ nói cho tôi biết sự lo lắng ngờ vực đó thôi, còn ngoài ra chưa từng nói cho ai biết cả.

Bạch Thiết Sinh đau đớn, ứa nước mắt nói:

- Vãn bối ngu xuẩn, không đoán được những nỗi lo lắng của gia sư, bây giờ nghĩ lại càng thấy xấu hổ.

Huyền Nguyệt đạo trưởng thở dài nói:

- Hiền điệt cũng không nên buồn bực, trong việc này ta còn tự trách mình hơn các hiền điệt. Ta nguyện xin tận hết khả năng để điều tra về nguyên nhân cái chết của Tứ Quân Tử. Khi nào cần, bần đạo sẽ thỉnh chưởng môn sư huynh phái thêm người trợ thủ.

Đoạn ông quay ra phía quần hào hỏi:

- Thế nào, các vị đã tìm thấy đầu mối gì chưa?

Thượng Tam Đường đáp:

- Đầu mối duy nhất chỉ là bốn cái dấu đỏ trong lòng bàn tay của bốn vị quân tử đó thôi. Chỉ vì nét chữ nhỏ quá, không sao nhận biết được rõ ràng. Lão phu đang định đi mượn thuỷ tinh kính về soi thử xem sao.

Ngôn Phượng Cương hỏi:

- Thuỷ tinh kính có phải của nhà “Vũ lâm đệ nhất gia” không?

Thượng Tam Đường nói:

- Chính đó. Một trăm năm về trước, anh hùng thiên hạ họp nhau trên đỉnh núi Thiếu Thất luận kiếm tỷ võ, đều quyết nghị Nam Cung Minh võ công cao nhất. Nên các vị chủ não mấy môn phái lớn làm một cái biển đề năm chữ “Thiên Hạ Đệ Nhất Gia”, cùng ký tên vào đưa tặng. Ngoài ra lại còn tặng thêm ba món bảo vật là Thuỷ tinh kính, Ngọc ngô công, Hiên viên đao và đính ước bốn điều, phàm các đồng đạo võ lâm đều phải tuân theo.

Đàm Khiếu Thiên hỏi:

- Thượng đại hiệp có biết ba món bảo vật ấy dùng vào việc gì không?

Thượng Tam Đường nói:

- Lão phu chỉ biết cái Thuỷ tinh kính có thể soi được những vật rất nhỏ. Ngọc ngô công có thể giải trừ bách độc. Còn dao Hiên viên thì nghe đâu như thời Hiên Viên Hoàng đế đánh Xuy Vưu, thường giắt bên mình. Con dao này chỉ được cái lâu đời, ngoài ra chẳng có công dụng gì đặc biệt.

Ông ngừng một lúc, rồi lại tiếp:

- Trung Nguyên Tứ Quân Tử uy danh lừng lẫy một thời, dẫu có đi đâu một mình, cũng chưa chắc đã ai hạ nổi. Huống hồ lại cả bốn người tụ họp một chỗ, thì dù đối phương võ nghệ cao cường đến đâu, nếu không qua một cuộc chiến đấu kịch liệt, vị tất đã có thể giết chết được cả bốn. Vì thế nên lão phu dám quả quyết rằng: trước khi bị hại, tất cả bốn người đều đã bị trúng thuốc mê, hoặc bị một lại ám khí gì rất độc. Nếu ta có Thuỷ tinh kính, thì có thể coi được những vết nhỏ ở trong cái dấu đỏ kia xem là cái gì, hoặc nếu có viên ngọc rết thì cũng có thể biết là bốn người bị trúng chất độc gì. Sau đó mới có manh mối mà điều tra ra hung thủ.

Huyền Nguyệt nói:

- Nghe đâu Nam Cung thế gia vì cớ bảo vệ thanh danh “Võ lâm đệ nhất gia” và ba món vật báu, nên năm vị chủ nhân năm đời đều bị ám sát. Bây giờ chúng ta đến hỏi, lại sợ phạm phải bốn điều cấm kỵ, ngộ lỡ họ không cho mượn thì đi đi về về mất công.

Thượng Tam Đường nói:

- Tại hạ và ông chủ đời thứ ba nhà Nam Cung đã từng cùng ngồi ăn uống với nhau một lần. Ông ta quý lão phu lắm, nên có mời phu nhân ra hội kiến...

Ông thở dài một tiếng, rồi lại tiếp:

- Đó là việc bốn chục năm về trước. Lão phu và vị tam đại chủ nhân nhà Nam Cung sau bữa cơm đó là thôi không gặp nhau nữa. Được ít lâu thì nghe tin ông ta bị ám sát.

Huyền Nguyệt đạo trưởng nói:

- Nếu Thượng lão anh hùng và nhà Nam Cung đã có tình thân hữu thì may ra có hy vọng mượn được hai món bảo vật ấy.

Ngôn Phượng Cương cau mày nói:

- Nam Cung thế gia cách đây hàng ngàn dặm, vừa đi vừa về ít nhất cũng phải mất gần một tháng. Huynh đệ trong lúc đi vội vàng, chưa kịp thu xếp việc nhà, chỉ sợ khó lòng đi theo các vị được.

Thượng Tam Đường vội nói:

- Ngôn huynh là người chủ sự đại cuộc, sao từ biệt dễ dàng thế được?

Ngôn Phượng Cương mỉm cười nói:

- Đã có Thượng huynh và Huyền Nguyệt đạo huynh, còn cần gì đến huynh đệ nữa?

Đồ GiangNam cũng ngoảnh lại bảo chàng thiếu niên ngồi bên:

- Chúng ta và Tứ Quân Tử không có giao tình gì cả, thiết tưởng cũng không nên tham dự vào việc này. Ta nên về thôi!

Lỗ Bình và Đàm Khiếu Thiên cũng nhấp nhổm muốn tháo lui.

Thượng Tam Đường không ngờ câu chuyện lại xảy ra như thế, mắt trông thấy mọi người đều kiên quyết muốn đi. Trong phút chốc trong bụng cũng bối rối, chưa biết nghĩ ra cách gì được.

Diệp Sương Y thấy tình hình như vậy, liền kêu to:

- Các vị tiền bối thong thả hãy đi, xin nghe tiện nữ trình bày một câu đã.

Giọng của nàng dịu dàng uyển chuyển như tiếng chim hoàng oanh, làm cho quần hào có người đã đi được vài bước, lại như bị tiếng nói thôi miên, đều dừng cả lại.

Chỉ thấy nàng sẽ cất gót sen, từ từ đi tới trước thi hài cha, quỳ xuống khấn rằng:

- Nữ nhi tài hèn, e không đủ sức báo thù cho cha, nhưng cha chết một cách vô cùng thảm khốc, phơi thây ở chốn núi hoang. Nếu con không báo được thù, thì mặt nào còn đứng ở trong trời đất? Cha có khôn thiêng, xin tha cho con cái tội rông càn.

Nàng khấn xong, đôi mắt long lanh, cặp má ửng hồng, nhẹ nhàng đứng lên. Đường Thông đứng bên đằng hắng một tiếng rồi hỏi:

- Diệp muội muốn nói gì?

Diệp Sương Y cười một cách đau khổ, nói:

- Anh để mặc tôi.

Đường Thông hơi biến sắc mặt, nhưng vẫn cố ôn tồn nói:

- Chỗ này không phải là con gái đứng ra mà cao đàm khoác luận được.

Thiếu nữ thốt nhiên quay phắt lại, trừng mắt nhìn chàng, sẵng giọng nói:

- Gia gia tôi đã mất, cuộc hôn nhân của chúng ta từ nay thôi không kể đến nữa!

Đường Thông ngẩn người ra, lắp bắp hỏi:

- Sao? Diệp muội nói sao?

Thiếu nữ nói:

- Việc báo thù cho gia gia tôi còn nặng gấp mấy nghìn lần việc hôn nhân của tôi. Vả gia gia tôi có trối lại bắt tôi phải lấy anh đâu...

Đường Thông giậm chân nói:

- Hoang đường, hoang đường...

Thiếu nữ cười khẩy nói:

- Tôi lo báo thù cho thân phụ, sao lại gọi là hoang đường?

Nói xong nàng tiến lên hai bước, tới trước mặt Huyền Nguyệt chắp tay vái, rồi nói:

- Sư thúc là một trong những người bạn tri kỷ của gia phụ, xin vì điệt nữ tác chủ.

Huyền Nguyệt đạo trưởng nói:

- Hiền điệt nữ có việc gì cần cứ nói, nếu có phải vì muốn tra cứu nguyên nhân cái chết của lệnh tôn, hoặc dò tìm hung thủ thì bần đạo xin cố sức.

Diệp Sương Y vái tạ, đưa mắt nhìn khắp quần hào một lượt rồi nói:

- Trong các quý vị, bất kỳ ai, nếu có thể tra xét được hung thủ giết hại gia gia tôi và các vị sư bá, lại thay tôi rửa hận thù, thì Diệp Sương Y này xin tình nguyện sung làm tỳ thiếp để báo đáp.

Giọng nói của nàng tuy nhỏ, nhưng ở trong tai quần hào nghe ra, thì chẳng khác gì tiếng sấm dội. Ai nấy đều sửng sốt đứng ngây người ra.

Diệp Sương Y sẽ lấy mấy ngón tay búp măng vén những sợi tóc mây loà xoà trước trán, hai hàng châu lệ cũng từ từ theo khoé mắt rơi xuống gò má.

Ngôn Phượng Cương chợt ngửa cổ lên trời cười ha hả:

- Thật là một cô con gái có hiếu, biết hứa thân để báo thù cha. Chuyện này có thể thành một thiên mỹ đàm trong lịch sử võ lâm được.

Đồ GiangNam ngoảnh lại nhìn con trai, rồi nói:

- Hài tử, chúng ta cũng nên lưu lại đây, may ra gặp vận may cũng chưa biết chừng.

Bao nhiêu người vừa rồi rục rịch toan đi, chỉ vì mấy câu nói của thiếu nữ, lại thay đổi chủ ý.

Đường Thông giận đến tái xanh cả mặt, máu uất bốc lên không sao nén được. Chàng cười gằn một tiếng bảo thiếu nữ:

- Được, để rồi ta xem kẻ nào bạo phổi dám đứng ra nhận lãnh việc ấy để mua chuộc lòng nàng.

Vừa nói dứt lời, tay phải chợt vung lên, tức thì ba cái kim châm nhỏ như ba sợi tóc tuột tay bay vút lên không.

Thốt nghe trên không nổi lên mấy tiếng kêu nho nhỏ. Ba con chim hoạ mi vừa bay qua đều bị rơi cả xuống đỉnh núi chết ngay tức khắc. Môn ám khí tẩm thuốc độc của nhà họ Đường đất Tứ Xuyên quả độc vô cùng, chỉ hơi rớm máu là chết, không còn cách gì chữa được.

Quần hào trông thấy ba con chim chết, trong bụng cũng đều kính sợ bội phục. Cái tiếng "ám khí thế gia của họ Đường" mấy trăm năm nay lừng lẫy võ lâm, thật là danh bất hư truyền.

Huyền Nguyệt đạo trưởng thở dài một tiếng rồi nói:

- Hiền điệt nữ có lòng hiếu muốn báo thù cha tuy đáng khen thật, nhưng cái hành động trái lễ giáo ấy, e rằng không hợp lý.

Thiếu nữ nói:

- Cái thù giết cha không đội trời chung, nếu chỉ tích chứa trong bụng, đến nỗi đau đớn quá mà chết, hoặc rút kiếm đâm cổ tự tử ngay trên đỉnh núi này, có lẽ lại được tiếng là hiếu nữ!

Huyền Nguyệt đạo trưởng nói:

- Cách đó tuy là hạ sách, nhưng cũng không thẹn với hai chữ "hiếu nữ"

Diệp Sương Y lấy tay áo lau nước mắt, thổn thức nói:

- Rất có thể điệt nữ làm việc này bị người đời chê là bội nghịch cương thường, coi rẻ luân lý. Nhưng cháu chỉ biết hết lòng thay cha báo thù, còn ai muốn chê trách chửi rủa thế nào mặc họ, miễn là cháu được thoả chí báo thù thì thôi. Kẻ nào làm cho cháu đau đớn vì mất cha, kẻ ấy sẽ phải đem máu ra mà bồi thường. Có gì là trái đạo?

Nàng nói đâu ra đấy, rõ ràng lý lẽ phân minh. Ngay trong lúc bấy giờ, không ai dám quyết đoán là phải hay trái.

Thượng Tam Đường gõ đầu gậy trúc xuống đất, nói:

- Lão hủ sống gần bảy chục tuổi đầu, những chuyện ngược đời thế này, bây giờ mới được nghe là một.

Đường Thông chợt dõng dạc tiếp lời:

- Việc hai họ Đường, Diệp liên thân, đã được gia mẫu và tiên nhạc quyết định, võ lâm xuyên trung ai cũng biết cả. Ai dám làm cho họ Đường, họ Diệp thay đổi ý kiến, huynh đệ xin vì danh dự họ Đường, hãy cho họ nếm thử mười ba mũi ám khí tẩm độc này cho họ biết tay!

Bạch y thiếu nữ lạnh lùng nói:

- Gia gia tôi chưa hề nói cho tôi biết việc hôn nhân của đôi ta mà trùng nhiên có việc ấy thật, thì bây giờ gia phụ đã mất, còn ai cai quản được hôn sự của tôi nữa? Hừ, nếu anh quả là một bậc trượng phu có chí khí thì tại sao không đứng ra nhận lãnh trách nhiệm rửa thù cho gia gia tôi? Hay còn hiềm vì võ công kém quá, không đủ sức đối địch với người ta chăng?

Đường Thông biến sắc mặt nói:

- Đường môn thế gia lập túc giang hồ hàng mấy trăm năm nay, phải sợ đứa nào? Đàn bà con gái, phải biết đạo tam tòng tứ đức. Nàng có mối thù cha, thì đã có họ Đường đứng ra thay nàng rửa hận. Việc gì phải phơi đầu lộ mặt ra chốn giang hồ, lấy sắc đẹp dụ người ta báo thù cho cha. Câu chuyện ấy đồn đi, còn ra thế nào nữa?

Diệp Sương Y vừa toan cãi lại, thì Ngôn Phượng Cương đã đón lời:

- Đường thế huynh không nên giận. Người ta có câu rằng: Đại trượng phu cũng khó giữ được vợ hiền con hiếu. Huống hồ Diệp cô nương cũng chưa về nhà họ Đường...

Đàm Khiếu Thiên cũng nói:

- Ngôn huynh nói rất phải. Diệp cô nương làm việc này tuy cũng có chút khác đời thật, nhưng cái đảm khí của nàng cũng đáng bội phục.

Kế rồi mỗi người một câu, nhao nhao phụ hoạ. Thượng Tam Đường thấy sắc mặt Đường Thông lúc thì xanh ngắt, lúc lại tái nhợt, biết chàng đã căm tức đến cực điểm. Nếu còn để chúng nói nữa, tất gây ra sự chẳng lành. Bèn vội gõ đầu gậy xuống đất, nói to:

- Thôi, tôi xin các vị. Lúc này không phải là lúc để chúng ta bàn chuyện phiếm...

Huyền Nguyệt đạo trưởng cũng nói với Diệp Sương Y:

- Hiền điệt nữ làm việc này dù phải dù trái, trong nhất thời lão phu cũng không sao đoán định được. Nhưng việc cần thiết lúc này, là phải điều tra nguyên nhân cái chết của Tứ Quân Tử. Nghe người ta nói nhà Nam Cung thế gia có viên ngọc rết, người bị trúng độc, dùng việc ngọc ấy thử, sẽ biết là trúng phải loại độc gì. Lại còn cái ấn đỏ trong lòng bàn tay của các nạn nhân, cũng cần phải mượn thuỷ tinh kính soi cho biết là dấu hiệu đặc biệt gì. Có biết rõ hai điều ấy, mới có đủ chứng cớ để truy tầm kẻ sát nhân. Vậy nên ta phải lập tức đi ngay, đến nhà Nam Cung thế gia mượn hai vật ấy, không nên chậm trễ.

Thượng Tam Đường hỏi:

- Thế còn bốn cỗ thi thể này thì sao? Chẳng lẽ cũng khiêng cả đến nhà Nam Cung thế gia hay sao?

Huyền Nguyệt đạo trưởng nói:

- Cố nhiên là phải mang đi. Nhưng tất phải thuê mấy cỗ xe ngựa.

Diệp Sương Y nói:

- Sư huynh cháu đang đi thuê xe ngựa, chắc đến chiều tối mới về tới đây?

Huyền Nguyệt trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Bây giờ chúng ta phải chia ra làm hai toán. Thượng đại hiệp và Ngôn chưởng môn đi trước đến nhà Nam Cung thế gia hỏi mượn hai món bảo vật đi đã, còn bần đạo và các vị khác sẽ hộ tống linh thể đi sau. Phải nói cho họ biết là mình chỉ mượn một lát, soi xong đem trả lại ngay. May ra họ nể mặt Thượng đại hiệp mà cho mượn chăng?

Thượng Tam Đường gật đầu khen phải. Đàm Khiếu Thiên nói:

- Tại hạ cũng xin đi trước với hai vị.

Kế rồi cả ba cùng cáo từ đi trước. Chờ cho bọn họ đi khỏi, Huyền Nguyệt đạo trưởng mới vẫy tay gọi Tống Văn Quang, Bạch Thiết Sinh rồi hỏi:

- Các vị hiền điệt lên tới đỉnh núi đã thấy lệnh sư tắt thở lâu chưa?

Tống Văn Quang nói:

- Gia sư và các vị sư trưởng chắc đã tắt nghỉ lâu rồi. Chỉ vì thấy dáng ngồi của các vị vẫn nghiễm nhiên như lúc còn sống, nên chúng cháu không dám kinh động. Vì thế mãi đến sau này mới biết.

Huyền Nguyệt đạo trưởng thở dài nói:

- Ta không thể nào tin được là trong khi bốn vị quân tử tụ họp một chỗ, mà lại bị giết một cách êm thấm như thế. Việc này bên trong còn nhiều uẩn khúc, khó giải thích quá!

Ngừng một lúc, ông ta lại nói tiếp:

- Con đường từ đây sang Nam Cung thế gia xa hàng mấy ngàn dặm. Bần đạo định lợi dụng đoạn hành trình đó, vừa đi vừa để ý dò tìm xem có thấy dấu vết gì chăng. Lát nữa hai vị hiền điệt nên giữ linh xa, để bần đạo núp trong đó cho tiện nghe ngóng. Các người ngồi ngoài, hễ thấy ai lảng vảng đến gần thì phải chú ý theo dõi hành động của họ.

Tống, Bạch đều kính cẩn vâng lời.

Không bao lâu, mặt trời đã ngả về Tây. Vạn Xung, đồ đệ của Diệp Trường Thanh đã thuê được một cỗ xe bốn bánh đem đến.

Hồi 4 - Vũ Lâm Đệ Nhất Gia

Trời đã gần tối, bốn cỗ thi hài của Trung Nguyên Tứ Quân Tử đều được đặt lên chiếc xe ngựa mà Liễu Vân Phi, người đi đuổi theo cô gái cưỡi trâu vẫn chưa thấy trở về.

Huyền Nguyệt đạo trưởng sai Bạch Thiết Sinh đánh xe, còn mình thì ngồi bên mấy cỗ thi thể, quần hào đều cưỡi ngựa theo sau. Một đoàn rầm rộ tiến sang Nam Dương.

Dọc đường, nhờ được ngựa khoẻ, xe nhẹ, đi gấp ngày đêm, nên đến cuối tháng Chín, tàn thu, giữa mùa hoa cúc nở, thì đoàn linh xa đã vào tới Nam Dương.

Phủ trạch của Nam Cung thế gia toạ lạc trong một khu đồi, phía ngoài thành Nam Dương.

Bữa ấy trời vừa xế chiều, cỗ linh xa đã đậu dưới góc sườn núi.

Bóng tà dương phản chiếu lên nền trời, qua những đám mây, biến ảo thành muôn màu rực rỡ. Hàng ngàn vạn gốc thuỳ dương thướt tha bao phủ quanh một khu thôn lạc, bên trong kiến trúc cực kỳ nguy nga vĩ đại.

Ngọn gió chiều thu đã có vẻ hơi lành lạnh, thổi những lá liễu vàng, bay phấp phới trên không, làm cho cảnh sắc đã tiêu điều lại càng thêm hiu hắt.

Thần Quyền Lỗ Bình đi đầu, chợt lắc dây cương cho ngựa dừng lại, rồi nói:

- Cứ theo lời đồn của thiên hạ, thì đã có quy luật nhất định là muốn vào “Vũ lâm đệ nhất gia”, cách năm dặm phải xuống ngựa đi bộ vào, cách ba dặm phải tháo bỏ vũ khí, không biết còn xe ngựa thì phải xử trí thế nào?

Huyền Nguyệt đạo trưởng nói:

- Bọn Thượng đại hiệp tất đã đến từ lâu, sao không thấy ra đón chúng mình?

Vừa nói tới đó, chợt nghe một tiếng đồng la nổi lên, rồi từ phía sau một cây bạch dương cao lớn nhảy ra một chú bé con mày thanh mắt sáng, hai tay vác một chiếc mộc bài trên đề bốn chữ thật lớn: “Mời ông xuống ngựa” giơ cao lên khỏi đỉnh đầu.

Cái thể lệ năm dặm xuống ngựa, ba dặm tháo vũ khí, là do anh hùng võ lâm thiên hạ, vì có sùng kính Nam Cung Minh là một tay võ công tuyệt thế, nên mới cùng ký tên lên một tấm biển vuông, trên đề năm chữ “Võ công đệ nhất gia”, ngoài ra còn đặt bốn điều quy lệ thông tri cho tất cả các bạn võ lâm đồng đạo trong thiên hạ đều phải tuân theo. Lại nhân những người ký tên trong tấm biển bao gồm cả chưởng môn chín đại môn phái giang hồ và các vị bá chủ nam, bắc hai đường thủy bộ. Vì thế nên mấy chục năm nay không ai dám đem thân thử phạm vào bốn điều đại quy đó.

Lỗ Bình đi đầu tiên, đưa mắt nhìn tấm mộc bài một lượt, rồi nhảy xuống ngựa, kế đó quần hào cũng lần lượt nhảy xuống theo.

Lỗ Bình vòng tay nói với chú đồng tử:

- Chào chú bé!

Chú bé lắc đầu, lấy tay chỉ vào miệng, rồi lại nhảy về phía sau cây bạch dương.

Lỗ Bình ngẩn người ra một lúc, rồi quay lại nói với Đồ GiangNam:

- Đồ huynh! Thằng bé xinh xắn thế mà bị câm à? Chả có lẽ?

Đồ GiangNam nói:

- Rất có thể là nó không muốn nói. Thôi thì chúng ta cứ tuân theo quy cũ, giắt ngựa mà đi. Hãy cứ thử vào quá bên trong xem sao, rồi sẽ liệu.

Thế là cả bọn đều giắt ngựa tiến vào. Tên đồng tử ngoảnh lại nhìn mọi người nhưng không ngăn trở gì cả.

Bên trong là một khu rừng rất rộng, nhưng trừ hai loại cây thuý liễu và bạch dương ra, thì chẳng có cây gì khác nữa. Có những con đường nhỏ lát bằng đá trắng, nằm vắt ngang vắt dọc trong khắp khu rừng.

Trừ những tiếng gió thổi vi vu, lá khô bay xào xạc ra thì trong khu rừng chu vi hàng mười dặm này hoàn toàn im vắng, tịch mịch như một cõi chết.

Lúc này, tiếng xe lộc cộc, tiếng chân ngựa dẫm lộp cộp đã phá tan bầu không khí tịch mịch đến rợn người.

Đại khái trông bốn điều quy chế, không nói đến việc cấm xe. Vì thế nên tên đồng tử trông thấy Bạch Thiết Sinh đánh chiếc xe mui đen tiến vào, chỉ lấy tay vỗ vào sau gáy, chớ không lên tiếng ngăn trở. Trông bộ dạng thằng bé, hình như nó cũng đang lấy việc đó làm khó xử.

Trừ thằng bé vác mộc bài ra, thì trong khu rừng rộng đó hình như không còn ai canh gác nữa. Quần hào đi sâu vào bên trong đến mấy chục trượng cũng không thấy ai ngăn trở.

Những cây bạch dương và thuý liễu cành lá rậm rạp giao nhau y như những bức bình phong. Bạch Thiết Sinh dong xe đi giữa rừng, cứ phải quanh bên nọ, quẹo bên kia, vất vả lắm mới tiến lên được một quãng.

Chợt nghe có những bước chân đang từ trong rừng sâu dồn dập tiến ra. Lỗ Bình đi đầu vội dừng lại.

Vì nhà Nam Cung thế gia không những đã đoạt được cái mỹ hiệu "Võ lâm đệ nhất gia", ở biệt lập một khu rừng ngoại thành Nam Dương, bên ngoài lại còn bao trùm một lớp áo cực kỳ thần bí, nên người ngoài không ai biết rõ nội tình của những người trong toà nhà ấy. Chỉ biết rằng họ tuy được hưởng cái vinh dự đẹp đẽ mà thiên hạ ai cũng hâm mộ đó. Họ cũng đã phải trả giá bằng một sự thống khổ vô biên.

Các nhân vật trong làng võ đối với sự bí mật của nhà Nam Cung thế gia chỉ có hai quan niệm: ghen ghét và hâm mộ.

Tiếng chân đi mỗi lúc một gần, rồi có ba người sánh vai nhau từ trong rừng bước ra. Ba người đó chính là bọn Thượng Tam Đường, Ngôn Phượng Cương và Đàm Khiếu Thiên.

Thượng Tam Đường vòng tay nói:

-Chư vị đã đến đấy ư?

Rồi đưa mắt nhìn cỗ xe mui, chợt cau mày nói:

- Huyền Nguyệt đạo trưởng...

Huyền Nguyệt đạo trưởng thưa một tiếng, rồi từ trong xe nhảy xuống.

Hơn hai mươi ngày nay, vị danh kiếm phái Vũ Đương vẫn nằm núp trong cỗ xe mui đen, làm bạn với bốn cỗ thi hài. Chỉ trừ những bữa ăn, còn thì ban đêm cũng ngủ liền ở trong xe, không dời nửa bước. Hình như đối với bốn cỗ thi hài, ông ta có một hứng thú gì đặc biệt, đến nỗi ngày đêm kề liền bên cạnh mà không thấy chán.

Thượng Tam Đường sẽ hỏi:

- Di thể của Tứ Quân Tử đã biến mùi chưa?

Huyền Nguyệt lắc đầu:

- Chưa thấy mùi gì hết, thế mới lạ chứ! Chính bần đạo cũng rất lấy làm ngạc nhiên, không hiểu tại sao lại thế. Thượng đại hiệp đã điều đình với họ cho mượn ngọc rết và kính thuỷ tinh chưa?

Thượng Tam Đường cau mặt nói:

- Chưa. Vì chủ nhân Nam Cung thế gia đang bị đau nặng nên chưa nói được chuyện gì hết.

Huyền Nguyệt lại hỏi:

- Người chủ trương công việc gia đình nhà Nam Cung thế gia hiện thời là ai?

Thượng Tam Đường lắc đầu:

- Lão phu cũng không rõ lắm.

Huyền Nguyệt nói:

- Thôi, bây giờ đại hiệp hãy đưa chúng tôi vào trong nhà, rồi sẽ hay.

Thượng Tam Đường mấp máy đôi môi, hình như muốn nói gì lại thôi, rồi đi lên trước dẫn đường. Huyền Nguyệt và mọi người đều lũ lượt theo sau. Diệp Sương Y vẫn đi kèm bên cỗ linh xa.

Đi một lúc không lâu, chợt thấy khu rừng đột nhiên mở rộng, trước mặt hiện ra một khoảng đất không, vuông vắn chừng vài chục trượng. Hai bên khoảng đất trống có bày hai cái giá gỗ, giữa cắm một chiếc biển trên đề bốn chữ: “Xin bỏ binh khí.”

Trên hai giá gỗ đã cắm đầy dao kiếm, nhiều chiếc có lẽ vì đã quá lâu ngày, nên lưỡi đã hoen rỉ, chuôi đã mục nát. Ngôn Phượng Cương cười nhạt nói:

- Một trong bốn giới pháp là không được mang binh khí nào vào nhà Nam Cung thế gia, xin các vị bỏ đao kiếm xuống!

Huyền Nguyệt tháo thanh kiếm đeo bên mình, cắm vào chiếc giá gỗ mé tay phải. Quần hào cũng đều lần lượt làm theo.

Thượng Tam Đường gài cây gậy trúc lên giá rồi nói:

- Các vị có ai giắt ám khí trong mình, cũng xin bỏ ra để cả lại đây.

Miệng nói, mắt lại liếc nhìn Đường Thông. Đường Thông cười nhẹ một tiếng, thò tay vào mình lấy ra một chiếc túi da treo lên giá gỗ, rồi nói:

- Tất cả ám khí của tại hạ đều ở trong chiếc túi này.

Thượng Tam Đường nói:

- Bốn điều giới pháp là do anh hùng thiên hạ bàn định với nhau rồi lập ra, vậy nên lão hủ rất mong các vị tự động tuân thủ.

Nói xong rảo bước đi lên trước dẫn đường. Huyền Nguyệt đạo trưởng vừa đi vừa hỏi:

- Chủ nhân nhà này là nhân vật thế nào mà hách dịch quá thế?

Thượng Tam Đường lắc đầu:

- Điều ấy lão phu cũng không rõ lắm. Bọn lão phu ở đây mấy hôm, chỉ thấy hai con tỳ nữ đưa cơm nước, ngoài ra không thấy ai khác nữa.

Huyền Nguyệt đạo trưởng nói:

- Đã vậy ta cứ cho dắt xe ngựa vào thẳng bên trong, vì theo như bốn điều giới luật, không thấy khoản nào nói đến cấm xe. Dù họ bẻ, ta cũng có cớ mà nói!

Thượng Tam Đường gật đầu:

- Đạo trưởng nói cũng có lý.

Huyền Nguyệt quay lại vẫy Bạch Thiết Sinh bảo cứ đánh xe vào. Lại đi thêm chừng ba bốn dặm nữa, cảnh vật trước mắt chợt biến đổi khác hẳn. Hoa thơm cỏ lạ vây kín xung quanh một toà trang viện cực lớn, nóc lợp ngói xanh, cửa sơn màu đỏ, trên gác cổng treo một tấm biển lớn chữ vàng nền đen, viết năm chữ đại tự “VÕ LÂM ĐỆ NHẤT GIA”.

Phía trái chỗ góc tấm biển biên chi chít những hàng chữ nhỏ, chữ thì viết lối khải, chữ thì viết lối thảo, toàn là chữ ký của chưởng các phái, hoặc hùng chúa các phương.

Thượng Tam Đường sắc mặt nghiêm trang, dẫn quần hùng đi vòng qua vườn hoa, rồi bước lên thềm đá.

Huyền Nguyệt chợt quay lại dặn nhỏ Bạch Thiết Sinh:

- Hễ có xảy ra sự gì lạ, hiền điệt cũng đừng lên tiếng, cứ để mặc bần đạo liệu cách đối phó.

Bạch Thiết Sinh vâng lời, Huyền Nguyệt lại rảo bước đi lên sóng vai với Thượng Tam Đường, đi qua bảy bực thềm đá.

Hai cánh cửa sơn đỏ mở rộng bên trong bày la liệt những chậu hoa, qua một cái sân rất rộng, rồi đến từng cửa thứ hai, nhưng đây đó vẫn im lặng như tờ, không thấy bóng người qua lại.

Một tòa đình viện tráng lệ huy hoàng, hoa cúc hoa quế xông hương sực nức. Chỉ vì vắng vẻ trầm tịch quá, khiến cho người ta cảm thấy cảnh vật xung quanh như bị bao trùm bởi một tấm màn bí mật.

Tới trước cửa lớn, Thượng Tam Đường sẽ nói với Huyền Nguyệt:

- Đạo trưởng, xe ngựa không thể dắt qua thềm đá được. Ta hãy cho dừng lại ở đây thôi.

Huyền Nguyệt cau mày hỏi:

- Tại sao nhà Nam Cung thế gia không có một người nào thông báo cả nhỉ?

Nói vừa dứt lời, chợt thấy từ phía sau dãy chậu hoa có một người con gái mặc áo xanh, tuổi trạc mười bốn, mười lăm, mắt sáng mày thanh, tóc bện ngang vai, thủng thỉnh bước ra.

Huyền Nguyệt đưa mắt nhìn Thượng Tam Đường, chỉ thấy ông nghiêm trang đứng im, rõ ràng là ông cũng chưa biết thiếu nữ đó là ai. Bèn chắp tay ngang ngực, khom lưng nói:

- Xin kính chào cô nương.

Thiếu nữ áo xanh ngước đôi mắt to đen láy, nhìn khắp mọi người một lượt, rồi khom lưng nói với Huyền Nguyệt:

- Xin hỏi pháp hiệu của đạo trưởng, và người tới đây có việc gì?

Tiếng nói rõ ràng rành rẽ, tỏ ra một người có sức lực dồi dào.

Huyền Nguyệt đạo trưởng tươi cười nói:

- Bần đạo là Huyền Nguyệt, có chút việc cần, muốn được bái kiến chủ nhân Nam Cung thế gia.

Thanh y nữ tỳ lại ngước mắt nhìn cỗ xe ngựa, rồi lắc đầu thở dài nói:

- Đạo trưởng đã biết bốn điều giới pháp ở đây chưa?

Huyền Nguyệt gật đầu:

- Bần đạo đã hiểu, và chưa từng làm trái kỷ luật.

Thiếu nữ nói:

- Đánh xe vào thẳng trang viện nhà Nam Cung thế gia chưa hề xảy ra việc ấy bao giờ.

Huyền Nguyệt cười nói:

- Chúng tôi sở dĩ không quản xa xôi ngàn dặm tới đây, cầu kiến Nam Cung thế gia, chính chỉ vì muốn giải quyết những sự nghi nan ở trong xe này thôi.

Thượng Tam Đường cũng chắp tay nói:

- Bọn lão phu đến đây đã được ba hôm, mong ơn hậu đãi, ở lại quý trang…

Thanh y nữ lạnh lùng ngắt lời:

- Nam Cung thế gia đối với quý khách đến thăm, bao giờ cũng tiếp đãi tận lễ, nhưng quyết không dung những kẻ khinh thường bốn đại giới pháp.

Huyền Nguyệt vẫn tươi cười nói:

- Bọn bần đạo ở xa đến, hoặc giả có xúc phạm đến bốn điều giới luật, cô nương trách cứ cũng không đàm oán. Chỉ mong cô nương thông báo với lệnh chủ nhân giùm cho một tiếng, bần đạo cảm kích vô cùng.

Thiếu nữ trầm ngâm một lát, rồi nói:

- Các vị dong xe vào trang viện, mặc có phạm vào bốn điều giới luật hay không, nhưng cái tội khinh thường nhà Nam Cung thế gia cũng không phải nhỏ.

Huyền Nguyệt nói:

- Để lát nữa được bái yết chủ nhân, bần đạo sẽ đương diện thỉnh tội.

Thiếu nữ nói:

- Vậy xin mời các vị vào trong sảnh ngồi chơi một chút, được để tôi vào bẩm với chủ nhân, chờ lệnh định đoạt.

Nói xong thủng thỉnh bước lên, vừa đi vừa nói:

- Xin các vị thứ lỗi, tôi xin phép đi trước dẫn đường.

Huyền Nguyệt ngoảnh lại dặn Bạch Thiết Sinh ở lại trông xe, còn mình thì cùng quần hào theo thiếu nữ vào trong sảnh.

Xuyên qua mấy dãy chậu hoa rồi tới tầng cửa thứ hai, thiếu nữ chỉ dãy phòng ốc mé bên trái, nói:

- Mời các vị hãy vào phòng khách nghỉ ngơi một lát, để tôi thỉnh mệnh chủ nhân xong, sẽ lại ra nói với các vị.

Thiếu nữ tuy nhỏ tuổi, nhưng nói năng lanh lợi, rõ ràng, đâu ra đấy, cử chỉ lại đứng đắn ung dung, tỏ ra một tay lão luyện.

Khách tuy toàn là các vị hào khách võ lâm, tiếng tăm lừng lẫy, nhưng đối với nhà Nam Cung thế gia thần bí này, trong bụng vẫn có một vài phần kiêng nể, nên không dám lỗ mãng, nhất nhất đều tuân theo lời thiếu nữ chỉ bảo.

Thiếu nữ chờ mọi người nồi yên đâu đấy, mới leo lên thềm đá, đi vào lớp cửa thứ hai.

Trong phòng khách bài trí rất u nhã, cửa sổ, bàn ghế đều được lau chùi bóng lộn, không có qua một mảy may bụi. Trên chiếc bàn bát tiên sơn đỏ đã bày sẵn những chén trà thơm, vừa đúng mỗi người một chén, chén nào cũng bốc hơi nghi ngút, rõ ràng là vừa mới pha xong, nhưng trong nhà thì tuyệt không thấy ai ra tiếp khách cả.

Bất cứ mọi vật, mọi việc gì ở trong nhà Nam Cung thế gia đều có vẻ thần bí khác thường cả.

Quần hào đều ngồi xuống ghế, nhưng không ai bưng chén trà lên nhấp giọng.

Ước chừng ăn xong bữa cơm, mới thấy phía ngoài có tiếng giầy nhè nhẹ tiến vào. Người nữ tỳ áo xanh lúc nãy lại xuất hiện.

Đối với cô bé thần thái ung dung, nghiêm nghị, quần hào không sao dám khinh thường, tất cả đều đứng lên nghênh tiếp.

Thiếu nữ cúi mình nói:

-Chư vị không quản xa xôi ngàn dặm tới đây, chủ nhân tôi rất lấy làm vinh hạnh, nên tuy lúc này bệnh nặng chưa khỏi, chủ nhân cũng gắng gượng ra tiếp khách. Vậy xin mời các vị vào nội sảnh tương kiến.

Trong khi nói, đôi mắt thiếu nữ vẫn long lanh đưa qua đảo lại, nhìn vào tận mặt từng người. Nhiều người bị cái nhìn soi mói sắc sảo của nàng đều cảm thấy bứt rứt khó chịu.

Huyền Nguyệt chắp tay nói:

- Xin phiền cô nương dẫn lối.

Thiếu nữ xin lỗi rồi bước lên trước.

Qua hai cánh cửa lớn tới một con đường nhỏ, hai bên trồng toàn hoa, hương thơm thoang thoảng, gió thổi hiu hiu, cảnh sắc mười phần thơ mộng, nhưng vì không khí quá lặng lẽ tịch mịch nên làm cho người ta chỉ cảm thấy rờn rợn sợ sệt.

Cô gái áo xanh đưa mọi người tới trước một toà nhà nguy nga tráng lệ, sẽ gõ nhẹ vào chiếc vòng đồng trên hai cánh cửa sơn son khép chặt.

Chợt nghe một tiếng “ké... ét” mạnh, rồi cánh cửa từ từ mở ra, quần hào ngẩng đầu lên trông vào bên trong, chỉ thấy trước mắt một màu sáng chói!

Thì ra trong toà đại sảnh rộng rãi mênh mông, bốn mặt lát toàn bạc mỏng, bàn ghế đồ vật đều bọc toàn gấm trắng, thành ra cả toà nhà đều sáng rực.

Thiếu nữ đưa khách vào tới cửa, liền đứng nép về một bên nhường lối. Huyền Nguyệt đi đầu, sẽ đưa mắt liếc quanh một lượt, thấy trong nhà từ đồ vật cho đến những thứ trang hoàng trần thiết, đều dùng toàn màu trắng, không lẫn một màu gì khác nữa.

Quần hào lũ lượt theo sau, mặt người nào cũng lộ vẻ nghiêm chỉnh, cung kính. Cách bài trí trang hoàng trong căn phòng này vừa đặc biệt vừa trang nghiêm, khiến ai mới bước chân vào tự nhiên cũng nảy ra cái ý tự ti mặc cảm.

Người con gái áo xanh chờ cho khác vào hết, mới cất tiếng hô to:

- Giai khách đã tiến vào nội sảnh!

Tức thì bên trong chợt đưa ra một tiếng thở dài, tấm màn trắng sẽ từ từ hé mở, rồi một bà cụ già tóc bạc da mồi thủng thỉnh bước ra.

Đó là một lão phụ thân thể gầy gò, nước da vàng khô. Rõ ra một người ốm đã lâu ngày, tay phải còn chống một cây gậy trúc.

Bà mặc áo trắng dài, mái tóc bạc được bọc gọn trong một tấm khăn lụa trắng.

Cách phục sức với cỡ tuổi của bà ta đều quá ư tương phản.

Theo sau bà ta còn có bốn vị phụ nhân cũng mặc áo trắng theo hầu. Sắc mặt người nào cũng lộ vẻ nghiêm trang và u uất, làm cho người ta trông thấy đều có cái cảm giác nặng nề bứt rứt.

Huyền Nguyệt đưa mắt nhìn bà cụ già một lượt, rồi nghĩ thầm: “Chẳng lẽ bà cụ già ốm yếu thế kia lại chính la Nam Cung phu nhân?”

Bụng tuy nghĩ vậy, nhưng ông ta vẫn đứng lên, chắp tay ngang ngực, cúi đầu nói:

- Bần đạo Huyền Nguyệt xin kính chào lão tiền bối!

Bà già gõ nhẹ đầu chiếc gậy trúc xuống đất, cười nói:

- À, Vũ Đương danh gia, lão thân cam thất kính!

Huyền Nguyệt hơi giật mình, nghĩ bụng: “Bà lão này rõ ra người đã lăn lộn giang hồ lâu năm, nên có vẻ lão luyện lắm.”

Bà già lại tươi cười nói:

- Xin mời các vị ngồi. Lão thân vì mới bị cảm, nên không thân hành ra đón quý khách được, mong các vị miễn trách cho.

Nói xong liền ngồi xuống ghế trước.

Bốn thiếu phụ mặc áo trắng, tuổi tác không đều nhau, đứng xếp thành một hàng dài, phía sau lưng bà lão.

Quần hào thấy chủ nhân đã ngồi, bèn cùng lần lượt ngồi xuống.

Ngôn Phượng Cương sẽ hỏi Thượng Tam Đường:

- Bà cụ già kia có phải là Nam Cung phu nhân không?

Thượng Tam Đường cũng thì thầm đáp lại:

- Huynh đệ chỉ quen vị chủ nhân thứ ba nhà này, ngoài ra không biết ai cả. Vị trung niên phu nhân đứng hàng thứ hai kia tức là vợ ông ta.

Hai người nói rất nhỏ, nhưng hình như cũng bị bà già nghe tiếng. Chợt nghe bà ta cười nhẹ một tiếng rồi nói:

- Nam Cung thế gia đã có quy cũ thành nếp, không bị lễ giáo của người đời bó buộc...

Nói xong, lại quay lại bảo người thiếu phụ đứng hàng thứ hai:

- Sao con trông thấy bạn cũ của vong phu mà không ra chào một tiếng?

Thiếu phụ cúi đầu sẽ nói:

- Tôn tức xin tuân lệnh.

Nói xong sẽ nhấc gót sen, đứng cách xa xa, đối trước Thượng Tam Đường, khom mình thi lễ, nói:

- Vị vong nhân Thường Tố Ngọc bái kiến Thượng đại kha.

Thượng Tam Đường vội đứng lên, chắp tay đáp lễ nói:

- Phu nhân trí nhớ tốt quá! Tại hạ không thể biệt tận tâm lực lo lắng hậu sự cho Nam Cung huynh, mỗi lần nghĩ đến, thực rất lấy làm ân hận.

Thường Tố Ngọc buồn bã nói:

- Thượng đại kha không quản xa xôi ngàn dặm tới đây phúng điếu vong phu, Thường Tố Ngọc rất lấy làm cảm kích.

Nói xong lại cúi mình thi lễ, rồi lui về chỗ cũ.

Huyền Nguyệt đứng lên chắp tay nói với lão phụ nhân:

- Bần đạo nghe tiếng Nam Cung thế gia đã lâu. Hôm nay rất lấy làm hân hạnh được các vị phu nhân tiếp kiến.

Lão phu nhân cười một cách buồn bã nói:

- Vong phu Nam Cung Minh, vì không nghe lão thân can gián, sinh dũng nhất thời, tranh hùng trên đỉnh núi Thiếu Thất, đến nỗi...

Thượng Tam Đường ngắt lời nói:

- Nam Cung lão tiền bối là một bậc nhân kiệt, khi ở trên Thiếu Thất sơn, một mình đánh bại anh hùng thiên hạ, khiến cho quần hào phải khuynh phục, đồng tâm phụng tặng vinh diệu "Võ lâm đệ nhất gia". Thiết tưởng trăm ngàn năm nay mới có một nhà Nam Cung là được hưởng cái vinh diệu ấy...

Lão phu nhân ngắt lời:

- Vì được cái vinh diệu ấy nên mới khiến cho nhà tôi già trẻ lớn bé năm đời đều thành quả phụ. Chúng tôi đã phải mua cái vinh diệu ấy bằng một giá quá đắt.

Bà quay lại nhìn bốn thiếu phụ đứng sau lưng một lượt, rồi lại nói tiếp:

- Những nỗi đau đớn uất ức, lão thân đã phải ẩn nhẫn suốt mấy chục mùa mưa nắng, chưa từng hé răng than thở với ai. Chỉ đáng thương cho các con dâu, cháu dâu tôi, hết thảy lại dẫm cả vào vết xe đổ của tôi...

Bà nói đến đấy, giọng bỗng chìm hẳn xuống, hai hàng lệ già từ từ lăn xuống hai gò má.

Huyền Nguyệt đưa mắt nhìn bốn vị phu nhân đứng sau bà già, thấy người đứng đầu hàng mé phải tuổi trạc năm mươi, người thứ hai tuổi ước chưa đầy bốn chục, người thứ ba chỉ vào khoảng

ba mươi hoặc ba mươi hai, còn người đứng cuối cùng có lẽ mới độ mười bảy mười tám. Người nào cũng mặc quần áo trắng, bịt tóc bằng khăn trắng, không tô son phấn, kẻ nhạt lông mày. Nói về dung sắc, thì người nào cũng đáng gọi là mỹ nhân cả.

Chợt nghe cái giọng ai oán của bà già lại cất lên:

- Nam Cung thế gia xưa nay vẫn ít đi lại với các nhân vật võ lâm, nên cũng không thể nói đến chuyện ân oán được. Chỉ vì vong phu tự ý sinh cường, chiếm được cái vinh diệu "Vũ lâm đệ nhất gia" thì cũng rước ngay cho nhà Nam Cung chồng tôi một cái thảm hoạ đứt ruột đau lòng, tuyệt nòi mất giống, một nhà toàn đàn bà goá. Các vị thử nghĩ xem trong các nhân vật võ lâm, còn có nhà nào cảnh huống thê lương hơn nhà tôi không?

Huyền Nguyệt đạo trưởng cũng ngậm ngùi than thở giây lâu rồi nói:

- Uy danh của nhà Nam Cung thế gia đã làm chấn động Đại giang Nam Bắc. Nhưng trong giới võ lâm, đã có mấy ai biết đến những nỗi đau đớn khổ tâm của năm vị phu nhân! Ôi! Danh lợi hại người đến thế kia ư?

Lão phu nhân chỉ thở dài một tiếng, lặng ngắt không nói gì nữa.

Một bầu không khí ảm đạm thê lương như bao trùm lấy toà nội sảnh. Một lát sau, Huyền Nguyệt mới lên tiếng:

- Anh em chúng tôi đến quấy nhiễu quý phủ hôm nay, trong bụng rất lấy làm thắc mắc, mong lão tiền bối tha thứ, và sẵn lòng giúp đỡ chúng tôi một chút.

Lão bà ngẩng lên hỏi:

- Đạo trưởng muốn lão thân giúp đỡ việc gì, xin cứ nói thẳng cho biết!

Huyền Nguyệt nói:

- Lão tiền bối có biết tiếng Trung Nguyên Tứ Quân Tử không ạ?

Lão phu nhân nói:

- Lão thân tuy chân không hề bước ra khỏi cửa, nhưng các bạn cũ của vong phu thỉnh thoảng lại chơi, bàn về các việc trong giang hồ, cũng có thấy nhắc đến tên bốn vị ấy.

Huyền Nguyệt nói:

- Trung Nguyên Tứ Quân Tử bị ám hại ở trên Bách Trượng Phong phía Bắc tỉnh Triết Giang cùng một lúc. Trước khi bọn họ bị hại, còn có người giả danh phi thiếp mời rất nhiều nhân vật cao thủ võ lâm tới Bách Trượng Phong dự hội. Nhưng khi quý vị cao bằng đến nơi, thì Tứ Quân Tử đã tắt nghỉ rồi. Khắp mình bốn người không có thương tích gì, chỉ thấy lòng bàn tay phải hơi hiện lên một cái dấu đỏ. Vì những nét bên trong nhỏ quá sức mắt không sao hiện nhận được, nên chúng tôi không quản xa xôi nghìn dặm tới đây, định mượn quý phủ viên ngọc rết và chiếc kính thuỷ tinh để soi cho rõ. May ra có thể tìm được vết tích gì của hung thủ chăng. Rồi lại xin phụng hoàn quý phủ lập tức.

Lão bà thở dài một tiếng mà rằng:

- Trung Nguyên Tứ Quân Tử có khôn thiêng, tất cũng phải cảm kích các vị đã tận tình tận nghĩa đối với bạn bè như vậy. Ôi! Gia đình Nam Cung nhà tôi ông cháu, cha con năm đời đều bị ám hại, thì chẳng thấy một nhân vật võ lâm nào tra cứu hộ cho.

Thượng Tam Đường nói:

- Năm xưa chín đại môn phái và hào kiệt bốn phương liên danh tặng tấm biển "Vũ lâm đệ nhất gia", lại lập ra bốn điều giới luật bắt buộc các nhân vật trong võ lâm đều phải nhất luật tuân theo, thành ra lại vô tình mua cho gia đình Nam Cung thế gia một thảm hoạ tày trời, đến nỗi gia trưởng năm đời đều phải chết thảm. Nếu bây giờ lão phu nhân chịu phi thiếp mời tất cả các môn phái, giao cho họ trách nhiệm điều tra hung thủ. Tôi tin rằng không khi nào họ từ chối.

Đôi mắt lão bà chợt loé lên một ánh sáng kỳ dị, nhưng chỉ một thoáng qua, lại khôi phục được vẻ bình thường cười, nói:

- Chỉ lo sợ lão thân không mặt mũi nào...

Rồi quay lại bảo người đàn bà lớn tuổi nhất:

- Con vào trong nhà lấy cái kính thuỷ tinh ra đây...

Người đàn bà vâng lệnh quay vào. Bà ta lại bảo Thường Tố Ngọc:

- Cháu vào lấy cho ta viên ngọc rết.

Thường Tố Ngọc cũng vâng lệnh lui ra. Lão bà gõ chiếc gậy xuống đất, đứng lên hỏi:

- Linh thể của Trung Nguyên Tứ Quân Tử hiện nay ở đâu?

Thượng Tam Đường chắp tay nói:

- Xin lão phu nhân thứ cho chúng tôi cái tội mạo muội, bốn cỗ thi hài hiện đặt ở trong xe ngoài cửa phủ.

Lão bà "a" một tiếng rồi nói:

- Nam Cung thế gia trừ mấy mụ gái goá này ra, thì còn ai nữa? Cố nhiên là các vị không coi vào đâu?

Ngừng một giây, rồi lại tiếp:

- Lão phu bị cảm chưa khỏi hẳn nên không thể bồi tiếp các vị lâu được, xin cáo lui trước.

Rồi cũng không chờ bọn Huyền Nguyệt trả lời, bà già chống gậy thủng thỉnh bước vào nhà trong. Hai thiếu phụ cũng đi theo.

Thế là trong nội sảnh chỉ còn trơ lại bọn khách, cả tên nữ tỳ áo xanh, từ nãy vẫn đứng chờ ngoài cửa, lúc này cũng biến đâu mất nốt.

Một cơn gió nhẹ, thổi vào chiếc màn trắng, làm cho bức màn răn răn từng nếp sóng gợn, khắp gian phòng chỉ có một màu trắng toát, càng làm cho không khí tăng thêm phần khủng bố và thê lương.

Thượng Tam Đường se sẽ thở dài một tiếng, nói nhỏ với Huyền Nguyệt:

- Đạo trưởng, việc ta cho người dong xe, vào trong viện làm cho chủ nhân Nam Cung thế gia tức giận, có thể bất lợi cho mình.

Huyền Nguyệt lạnh lùng nói:

- Việc đã lỡ rồi, cũng chỉ đành ngồi mà đợi biến. Chủ nhân đã sai người đi lấy ngọc và kính, chẳng lẽ lại giở mặt.

Thượng Tam Đường tỏ vẻ lo lắng hỏi:

- Lão phu chỉ lo chọc giận chủ nhân Nam Cung thế gia thì phiền lắm.

Ngôn Phượng Cương cười nhạt nói:

- Trong mấy hôm ở đây, huynh đệ đã nhẫn nại đến cực điểm rồi. Nam Cung thế gia tuy vinh quy, nhưng huynh đệ dù sao cũng là chưởng môn một phái, bình sinh chưa hề để ai khinh dễ bao giờ.

Thượng Tam Đường vội xua tay nói:

- Thôi thôi. Ngôn huynh hãy nể mặt tiểu đệ, cố nhẫn nhục thêm ít nữa...

Bức màn trắng thốt nhiên lại hé mở, rồi người trung niên phụ nhân tay bưng một cái hộp nhỏ bằng gỗ, chạm trổ rất khéo thủng thỉnh bước lại gần bàn, đặt chiếc hộp gỗ xuống nói:

- Trong hộp gỗ này có cái kính thuỷ tinh, mà các vị hỏi mượn... Vị nào nhận vật này đây?

Thượng Tam Đường chỉ Huyền Nguyệt nói:

- Xin đưa cho vị đạo trưởng này.

Người đàn bà đưa cặp mắt lạnh như băng nhìn Huyền Nguyệt hỏi:

- Đạo trưởng xuất thân ở môn phái nào, xin hãy cho biết đã.

Huyền Nguyệt nói:

- Bần đạo là Huyền Nguyệt phái Vũ Đương.

Người đàn bà chỉ chiếc hộp trên bàn, nói:

- Cái kính trong hộp này xin giao cho đạo trưởng, trước khi mặt trời lặn, xin lại đem đến chỗ này mà trả.

Nói xong, không đợi Huyền Nguyệt trả lời, lập tức rảo bước, lẩn vào sau bức màn trắng.

Đàm Khiếu Thiên nói nhỏ:

- Đạo trưởng thử mở cái hộp ra xem nào.

Huyền Nguyệt mỉm cười nói:

- Theo tôi đoán thì quyết không sai đâu.

Ngoài miệng tuy nói ra giọng quả quyết như vậy, nhưng trong bụng vẫn không khỏi nghi ngờ, bèn thuận tay mở nắp hộp ra.

Tất cả ngần ấy người, tuy đã được nghe tên ba món bảo vật từ lâu, nhưng đều chưa trông thấy bao giờ. Thấy Huyền Nguyệt mở nắp hộp ra, liền lập tức xúm cả lại xem.

Chỉ thấy trong chiếc hộp gỗ lót một lớp nhung đỏ rất dầy. Giữa hộp đặt ngay ngắn một miếng đá thủy tinh, vuông vắn hai tấc, dầy chừng nửa tấc, trong suốt.

Đó là chính tấm kính thuỷ tinh, một trong ba món bảo vật trông chỉ tầm thường có thế thôi. Quần hào xem xong không khỏi thất vọng. Ngôn Phượng Cương cười khẩy nói:

- Thì ra chỉ là một miếng đá thủy tinh thường, thế mà cũng được liệt vào hàng bảo vật! Mới biết các cụ ngày xưa cũng hay phóng đại quá.

Huyền Nguyệt lại cầm miếng kính ngắm kỹ một lúc, tuyệt không tìm thấy đặc điểm của nó ở chỗ nào, trong bụng bất giác cũng hơi ngớ, tự nghĩ: “Miếng kính này có gì quý, mà được liệt vào hàng ba món bảo vật?”

Ông để kính lên mắt soi, mới thấy cảnh vật trong nhà không một tơ hào nào không bị thu vào miếng kính, bốn phương tám góc, một mảy tóc cũng trông thấy rành rành.

Ngôn Phượng Cương thấy thần sắc Huyền Nguyệt có vẻ say sưa mê mải, trong bụng lấy làm kỳ quái, bèn hỏi:

- Đạo trưởng có thấy gì lạ không?

Huyền Nguyệt tấm tắc khen:

- Tinh hoa của nhật nguyệt dựng đục nên, lại do tay thợ khéo mài giũa, liệt danh vào hàng ba món bảo vật, quả không phải là hư truyền.

Ngôn Phượng Cương kinh ngạc nói:

- Nếu vậy chắc là có ma thuật? Đạo trưởng đưa tôi mượn xem một chút.

Huyền Nguyệt nói:

- Chúng ta hãy đem ra ngoài này soi thử cái dấu đỏ trong tay Tứ Quân Tử đã, rồi Ngôn huynh xem sau cũng không muộn.

Vừa nói vừa đứng lên bước ra ngoài sảnh. Quần hùng vừa toan đi theo, chợt nghe một giọng đàn bà lạnh lùng cất lên ở phía sau lưng:

- Các vị hãy thong thả. Ngọc rết giao cho ai đây?

Mọi người ngoảnh đầu lại, thấy Thường Tố Ngọc tay bưng chiếc hộp sắt, vừa từ trong nhà bước ra.

Thượng Tam Đường vừa toan chạy lại đỡ, thì Ngôn Phượng Cương đã bước lên đón trước nói:

- Xin giao cho tại hạ.

Thường Tố Ngọc nói:

- Xin các hạ cho biết tôn tính.

Ngôn Phượng Cương đáp:

- Tại hạ Ngôn Phượng Cương, chưởng môn đời thứ mười Ngôn gia môn đất Thần Châu.

Thường Tố Ngọc nói:

- Trước khi mặt trời lặn, xin lại đưa đến đây cho.

Nói xong cúi đặt chiếc hộp xuống đất, rồi nói:

- Trai gái không được trao tay cho nhau. Xin Ngôn chưởng môn thứ cho tôi cái tội vô lễ.

Ngôn Phượng Cương ho khan mấy tiếng rồi nói:

- Đó là lễ giáo, tôi đâu dám trách phu nhân.

Thường Tố Ngọc lạnh lùng cười nói:

- Xin phiền chưởng môn.

Nói xong quay ngoắt mình lại rảo bước đi ngay.

Ngôn Phượng Cương nhặt chiếc hộp lên, mở ra xem, bất đồ một luồng hơi lạnh từ trong hộp xông lên ông ta lẩm bẩm khen:

- Chẳng trách người ta liệt vào hàng tam bảo, cũng phải chỉ riêng có cái hơi lạnh của nó cũng đã đáng quý lắm rồi.

Chú ý trông trong hộp, chỉ thấy một viên ngọc rết trắng muốt, dài ngắn chừng ba tấc, soi rõ cả tóc râu mặt mũi, không khác gì tấm gương. Toàn thân viên ngọc đều trong suốt duy có sống lưng, là hơi lờ mờ hiện lên một cái gân đỏ. Ngọc đã quý lại nhờ được tay thợ khéo mài giũa, nên trông rất linh động, chỉ hơi nhác đi một chút, là trông loạn mắt ngay.

Ông ta đậy nắp hộp lại, rồi rảo bước đi ra.

Hồi 5 - Thủy Tinh Kính, Ngọc Ngô Công

Huyền Nguyệt đạo trưởng dẫn đầu. Vòng qua mấy dãy chậu hoa, rồi ra đến cửa lớn.

Lúc này Bạch Thiết Sinh vẫn ngồi trên xe ngựa, dáng điệu có vẻ nóng nảy bồn chồn. Vừa trông thấy Huyền Nguyệt, vội đứng lên đón, vồn vã hỏi:

- Lão tiền bối có mượn được hai bảo vật không?

Huyền Nguyệt giơ chiếc hộp gỗ lên, nói:

- Mượn được đây rồi. Hiền điệt mau mở rèm xe ra.

Bạch Thiết Sinh mở rèm xe, Huyền Nguyệt liền cầm chiếc hộp gỗ nhảy lên.

Từ lúc đặt bốn cỗ thi hài vào trong xe, trừ Huyền Nguyệt đạo trưởng ra, thì không ai ngó vào xe làm gì nữa. Lúc này rèm xe được cuốn lên, mọi người nhìn vào, mới thấy bốn vị quân tử vẫn ngồi xếp bằng tròn đối diện y như lúc ở trên đỉnh núi.

Huyền Nguyệt tay phải cầm kính, tay trái mở bàn tay của Lam Triệu Thường ra xem, nhờ ánh sáng ngoài cửa xe lọt vào, tỉ mỉ soi kỹ một lúc, sắc mặt chợt tái hẳn lại.

Đoạn ông bỏ tay Lam Triệu Thường xuống, rồi cầm tay Chu Thiên Thượng lên xem, càng xem, sắc mặt ông càng tái xanh, đôi mày cau có, rõ ràng là trong bụng đang bối rối dị thường.

Chỉ một lúc không lâu, ông đã xem hết bốn bàn tay, rồi ngửng mặt lên trời, thở ra một hơi dài, đoạn lại nhảy xuống xe.

Bạch Thiết Sinh vội hỏi:

- Lão tiền bối có tìm thấy gì lạ không?

Huyền Nguyệt sắc mặt trầm trọng, đưa mắt nhìn khắp mọi người, rồi hỏi:

- Trong các vị đây, có ai biết cái tên “Cừu võ lâm” không?

Thượng Tam Đường lẩm bẩm, nhắc lại:

- Cừu võ lâm, Cừu võ lâm!

Chợt ông ngẩng lên lắc đầu:

- Lão phu đã moi hết bộ óc khô này ra rồi, mà chẳng thấy cái tên kỳ dị ấy đâu cả!

Ngôn Phượng Cương cau mày nói:

- Cừu võ lâm? Tên gì mà lạ thế? Rõ ràng là có kẻ nào thù hận võ lâm, nên mới đặt cái danh hiệu quái gở ấy. Chớ ở đời này làm gì có con người đó?

Thượng Tam Đường chợt vỗ tay reo:

- A phải rồi, Ngôn huynh nói có lý lắm! Tiểu đệ xin bái phục!

Bạch Thiết Sinh cau mặt hỏi:

- Chẳng lẽ trừ ba chữ “Cừu võ lâm” ra, không còn dấu vết gì khác nữa sao?

Huyền Nguyệt nói:

- Hiền điệt lên mà xem, tự khắc sẽ rõ.

Thiết Sinh đỡ lấy tấm kính, rồi cũng nhảy lên xe, lần lượt soi vào bốn bàn tay người chết.

Nhưng sao khi xem xong, sắc mặt chàng cũng tái nhợt, chẳng kém gì Huyền Nguyệt, rồi thở dài một tiếng, nhảy xuống xe, đưa trả tấm kính cho Huyền Nguyệt.

Thượng Tam Đường rất lấy làm kỳ dị, nghĩ bụng: “Tại sao ai xem xong cũng cau mặt, tái mặt thế kia là lý gì?”

Ông không sao dằn nổi tính tò mò, bèn cũng cầm kính nhảy lên xe xem.

Lên đến xe, Thượng Tam Đường mở tay Lam Triệu Thường ra soi trước.

Nhưng vệt đỏ nhỏ như tơ nhện trên lòng bàn tay nạn nhân, dưới tấm kính thuỷ tinh đã hiện thành một bản đồ án, chữ nhỏ li ti, rõ ràng từng nét.

Đàm Khiếu Thiên đi lại bên xe, sẽ nói:

- Lão tiền bối trông thấy những gì, có thể thuật lại cho chúng tôi nghe được không? Nếu để cả ngần này người phải lên xem lấy, thì mất nhiều thì giờ quá.

Thượng Tam Đường đưa mắt nhìn Huyền Nguyệt, thấy ông ta không tỏ ý phản đối, bèn gật đầu, nhìn vào lòng bàn tay người chết, sẽ đọc: “Ký tử lục...” (sổ ghi tên người chết).

Vừa đọc đến đấy, Ngôn Phượng Cương chợt cao giọng nói:

- Hừ, thật là đồ khùng! Không biết đứa nào mà đại ngôn quá thế!

Thượng Tam Đường lại đọc tiếp: “Người ta không có ai là sống mãi, nhưng chết cũng có kẻ trước người sau. Trung Nguyên Tứ Quân Tử chẳng qua chỉ là những người được tuyển đầu tiên.”

Ngôn Phượng Cương vừa nghe, vừa lẩm bẩm:

- Điên, điên, thật là thằng điên...!

Thượng Tam Đường vẫn tiếp tục đọc: “Chết chóc dần dần, tiền nhân báo trước, tên ở sổ này, khó lòng tránh thoát...”

Vừa đọc đến đấy, thốt nhiên dừng lại, không đọc nữa.

Ngôn Phượng Cương quay lại nhìn bọn Đồ GiangNam cười nói:

- Không biết bọn mình có vinh hạnh được đăng tên trong cuốn sổ ấy không?

Thượng Tam Đường thở dài đáp:

- Ngôn huynh đừng lo, trong mười tên trong sổ, cũng có cả đại danh của Ngôn huynh đây này.

Ngôn Phượng Cương giật bắn người lên, xương sống lạnh toát, đằng hắng một tiếng, gượng cười nói:

- Nếu vậy thì quả thật vinh hạnh cho tiểu đệ!

Miệng tuy nói cứng như vậy kỳ thực thì trong bụng đã sợ run lên, nghĩ đến cái chết của Tứ Quân Tử, biết rằng hung thủ không phải chỉ nói khoác.

Thượng Tam Đường lại xem kỹ một lúc nữa, thốt nhiên sắc mặt tái mét, nhảy xuống xe, đưa trả tấm kính cho Huyền Nguyệt. Rồi nói với bọn Ngôn Phượng Cương:

- Ở dưới toàn là tên người, khỏi cần phải xem nữa.

Lỗ Bình rụt rè hỏi:

- Thượng huynh, có tên tại hạ ở trong đấy không?

Thượng Tam Đường nói:

- Nếu tôi không trông lầm, thì hình như cũng có cả tên Lỗ huynh thì phải.

Huyền Nguyệt nói:

- Có một điều lạ, là tại sao chỉ có một cái dấu cỏn con như vậy, mà họ biên được lắm chữ thế? Thật là thần kỳ!

Ngôn Phượng Cương nói:

- Đó chỉ là một xảo thuật. Bây giờ ta lại thử viên ngọc rết xem Tứ Quân Tử trúng phải thứ thuốc độc gì!

Nói xong liền nhảy lên xe, mở hộp lấy viên ngọc rết ra, đặt lên lòng bàn tay Chu Thiên Thượng, đúng chỗ có cái dấu đỏ. Quần hùng đều xúm cả lại xem.

Chỉ thấy viên ngọc rết trắng muốt như tuyết, vừa chạm vào cái dấu đỏ, lập tức biến sắc dần dần. Nhất là cái chỉ đỏ ở lưng viên ngọc, phản ứng lại càng mau lẹ, chỉ trong nháy mắt đã biến thành màu tím đen.

Thượng Tam Đường chợt quay lại nói với Huyền Nguyệt:

- Quả nhiên Tứ Quân Tử bị trúng kịch độc thật.

Ngôn Phượng Cương thấy viên ngọc rết, đã dần dần biến thành màu đen, bèn vội thu về, nhảy xuống xe, ngẩn người ra nhìn viên ngọc, luống cuống không biết làm thế nào.

Thì ra, ông ta thấy viên ngọc đã trở thành màu đen, trong bụng băn khoăn lo lắng, không biết làm thế nào cho nó trở lại màu trắng như cũ, chỉ chép miệng thở dài:

- Hoài của, viên ngọc quý, hiếm có thế này mà chỉ dùng được có một lần là hỏng. Uổng quá!

Huyền Nguyệt sắc mặt cực kỳ trầm trọng, sẽ nói với Thiết Sinh:

- Hiền điệt nếu thấy trong mình khó chịu, thì phải nói ngay cho bần đạo biết.

Ngôn Phượng Cương cúi đầu nhìn chiếc hộp thiếc trong tay rồi nói:

- Chúng ta vượt hàng ngàn dặm tới Nam Dương, mục đích chỉ là để tìm xem nguyên nhân cái chết của Tứ Quân Tử có phải vì trúng độc không. Bây giờ mọi việc đã xong, ta đem kính và ngọc trả họ thôi chứ?

Huyền Nguyệt nói:

- Cố nhiên, "ngọc bích lại hoàn họ Triệu." Thôi chúng ta đem trả mau lên, rồi còn đi cho sớm.

Nói rồi bưng hộp kính đi lên trước. Quần hào lũ lượt theo sau. Chỉ có Bạch Thiết Sinh, Đường Thông là ở lại coi xe. Diệp Sương Y vẫn phủ miếng khăn đen che mặt, đứng tựa gốc cây bạch dương, ngẩng mặt trông trời, hình như đang mải suy nghĩ chuyện gì.

Đường Thông đột nhiên hạ giọng hỏi Bạch Thiết Sinh:

- Bạch huynh xem cái dấu đỏ trong lòng bàn tay lệnh tôn sư, có phát hiện được điều gì lạ nữa không?

Bạch Thiết Sinh lắc đầu nói:

- Phát hiện được điều gì thì Huyền Nguyệt đạo trưởng và Thượng lão tiền bối đã tuyên bố cả rồi, huynh đệ không có ý kiến gì khác cả.

Đường Thông cau mày nói:

- Bạch huynh đừng có nói dối, tiểu đệ không tin là Bạch huynh không tìm thấy manh mối gì khác lạ...

Hắn ngừng một lúc rồi lại tiếp:

- Việc này không những Bạch huynh đã tìm ra manh mối mà cả đến Huyền Nguyệt đạo trưởng và Thượng lão tiền bối cũng đều biết cả. Nếu các vị đã phát giác được đây không phải là một vụ án tầm thường, thì tại sao lại bí mật không chịu tuyên bố?

Thiết Sinh ấp úng:

- Vì là... vì là...

Giữa lúc ấy chợt nghe có tiếng chân đi tới, hai người đều im bặt, không nói gì nữa.

Chỉ trong thoáng chốc, đã thấy một tên nữ tỳ áo xanh, từ trong trang viện bước ra.

Tên nữ tỳ vừa bước ra, đã giương đôi mắt to đen láy nhìn khắp mọi người, rồi dịu dàng hỏi:

- Trong mấy vị, ai có trách nhiệm trông coi ở đây?

Bạch Thiết Sinh đưa mắt cho Đường Thông rồi hỏi:

- Có việc gì thế?

Người con gái áo xanh đăm đăm nhìn cỗ xe, hỏi:

- Cỗ xe ngựa kia chở thi hài đấy à?

Thiết Sinh gật đầu:

- Vâng, phải đó!

Tên nữ tỳ biến sắc mặt lạnh lùng nói:

- Chủ nhân tôi truyền lệnh, các ông phải đem ngay cỗ xe này ra khỏi rừng dương liễu.

Thiết Sinh cau mày nói:

- Xin để tôi bẩm mệnh với mấy vị tiền bối đã, rồi mới có thể quyết định được.

Người con gái quắc mắt lên, thủng thỉnh bước đến bên cỗ xe. Vừa đi vừa nói:

- Các người đã không muốn bận tay thì để tôi làm đỡ.

Nói vừa dứt lời, liền giơ tay nắm lấy cương ngựa, Bạch Thiết Sinh giật mình kinh sợ, vội rảo bước tiến lên, đứng chắn ngang đầu cỗ xe, sẵng giọng nói:

- Buông ra!

Thiếu nữ chỉ "hừ" một tiếng, tay cầm chặt dây cương kéo thật mạnh cỗ xe tức thì bon bon chạy lên phía trước.

Đường Thông nhún hai chân một cái lăng không nhảy vọt lên ngăn lại, một tay nắm dây cương, một tay đẩy xe, con ngựa lại bước giật lùi về chỗ cũ.

Thiếu nữ giận lắm nói:

- Hai vị đã ương ngạnh như vậy, xin đừng trách tôi vô lễ.

Nói xong rảo bước chạy đến bên cỗ xe.

Bạch Thiết Sinh vội chạy theo năn nỉ:

- Cô nương hãy vui lòng cho chờ thêm chút nữa, để chúng tôi bẩm qua các vị tiền bối một tiếng, rồi xin tức khắc đi ngay không dám để cô nương bận tâm.

Người con gái do dự một lúc rồi nói:

- Thôi được, chỉ trong vòng ăn xong bữa cơm, nếu các người không ra khỏi khu rừng này, tôi sẽ đốt xe.

Nói xong, lập tức quay đi. Bạch Thiết Sinh trông theo sau lưng thiếu nữ, chờ nàng đi khuất, sẽ bảo Đường Thông:

- Đường huynh, trông xe giùm một lúc, để tiểu đệ vào trang xem thế nào.

Đường Thông cười nói:

- Bạch huynh sợ con ranh con ấy đốt xe thật ư?

Bạch Thiết Sinh cũng cười nói:

- Thực ra, tiểu đệ không thích gây chuyện với họ, vì chẳng gì mình cũng phạm vào bốn điều giới luật của người ta, người ta vẫn có quyền nói được.

Nói xong, rảo bước đi vào trang, nhưng mới đi được một quãng đã trông thấy bọn Huyền Nguyệt từ trong cổng lớn đi ra.

Huyền Nguyệt bước đến gần Bạch Thiết Sinh, sẽ nói:

- Ta đi thôi!

Bạch Thiết Sinh lập tức nhảy lên xe, giong cương cho xe chạy.

Chiếc xe ngựa len lỏi đi trong khu rừng liễu mông mênh, tiếng bánh xe nghiến trên đường đá lọc lọc, phá tan cảnh tịch mịch âm u của khu rừng vắng lạnh.

Quần hào lũ lượt đi theo sau xe, tất cả đều im lặng, không ai lên tiếng. Dường như trong bụng mỗi người đều mang nặng một bầu tâm sự.

Ra tới chỗ giá kiếm, ai nấy đều lấy vũ khí đeo vào mình. Lúc này Ngôn Phượng Cương mới thở ra một hơi dài, rồi nói:

- Khu vườn rộng thế này, riêng chỉ việc quét lá cũng phải hàng trăm người mới có thể làm nổi. Tại hạ thật không sao tin được rằng trong nhà Nam Cung thế gia lại chỉ có mấy người quả phụ ấy thôi.

Đàm Khiếu Thiên nói:

- Huynh đệ từ nhỏ đến giờ vào nam ra bắc, đi đã nhiều nơi mà chưa hề thấy nơi nào có cái không khí âm u, khủng bố như gia đình nhà Nam Cung này.

Thượng Tam Đường cười nói:

- Vô luận cảnh tưởng ở đây ra sao, nhưng họ đối với mình quả cũng tử tế hết sức. Tôi hãy hỏi trong các vị đây, đổi thử vị nào có viên ngọc rết và tấm kính thuỷ tinh quý ấy thì có vui lòng cho ai mượn một cách dễ dàng như họ không?

Quần hào đều cúi đầu nín lặng, hình như họ cùng tự nhủ: “Có vậy, nếu hai vật đó là của mình, thì dù người thân đến đâu cũng đừng hòng hỏi mượn.”

Ngôn Phượng Cương ho khan một tiếng, lẩm bẩm nói một mình:

- Hoài của viên ngọc rết!

Hình như trong bụng ông ta vẫn không sao quên được viên ngọc.

Huyền Nguyệt từ nãy đến giờ vẫn mặt ủ mày chau, chẳng nói chẳng rằng, lúc này chợt cất tiếng hỏi:

- Hoài của cái gì? Hoài của...

Ông rất ghét cái tính tham lam của Ngôn Phượng Cương nên định nói: “Hoài của, nhà Nam Cung thế gia không tặng Ngôn huynh viên ngọc ấy chăng?” Nhưng lại sợ câu nói của mình rất có thể khiến cho họ Ngôn thẹn quá hoá giận, lại gây ra những chuyện không hay nên không nói tiếp nữa.

Ngôn Phượng Cương không hiểu ý ấy, nên vẫn thản nhiên cười đáp:

- Hoài của viên ngọc quý như vậy, mà chỉ dùng được có một lần, đã tím đen lại.

Huyền Nguyệt nói:

- Nếu viên ngọc rết quả chỉ dùng được một lần rồi vứt đi, thì đã chẳng đến phần Ngôn chưởng môn.

Ngôn Phượng Cương chợt tỉnh ngộ, vội nói:

- Đạo trưởng nói cũng có lý. Nhưng người ta làm thế nào cho nó lại trắng ra như mới?

Huyền Nguyệt cười nói:

- Có khó gì đâu? Chỉ việc bỏ viên ngọc vào một chén sữa tươi, ước chừng nguội chén nước trà, là sữa sẽ hút hết chất độc trong viên ngọc ra, viên ngọc lại trong suốt như cũ.

Ngôn Phượng Cương cười nói:

- À, thì ra là thế!

Lúc này mọi người đã ra khỏi khu rừng liễu. Diệp Sương Y liền hỏi Huyền Nguyệt:

- Lão tiền bối hết săn sóc cho gia phụ và các vị sư thúc bá, điệt nữ thật cảm kích vô cùng. Nhưng điệt nữ muốn hỏi ý kiến chư vị lão tiền bối...

Huyền Nguyệt ngắt lời hỏi:

- Hiền điệt nữ muốn thế nào cứ nói, đừng ngại!

Diệp Sương Y buồn bã nói:

- Điệt nữ muốn hộ tống di hài tiên phụ và các vị sư trưởng về quê, nhưng chỉ sợ lâu ngày quá, thi thể bị hư nát mất.

Huyền Nguyệt nói:

- Điều đó hiền điệt nữ khỏi lo, vì bốn cỗ thi hài này dẫu để thêm năm ba tháng nữa cũng không hề gì.

Diệp Sương Y ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao thế ạ?

Huyền Nguyệt trầm ngâm một lát, rồi nói:

- Vì nếu bốn cỗ thi hài này mà nát được thì tất đã nát từ lâu rồi, còn đâu đến hôm nay? Hiền điệt

nữ hẳn cũng đã biết trong ngần ấy ngày đi đường, bần đạo đều nằm lỳ trong xe, làm bạn với mấy cái xác chết rồi chứ?

Diệp Sương Y gật đầu nói:

- Chính vì thấy lão tiền bối quá tận tâm mà điệt nữ càng thêm cảm kích, không biết làm thế nào báo được ơn sâu.

Huyền Nguyệt chợt tỏ vẻ xúc động vô cùng, hai mắt long lanh ngấn lệ, hình như có một tâm sự cực kỳ đau đớn mà không nói ra được.

Quần hào thấy thế, ai cũng ngạc nhiên, bao nhiêu cặp mắt đều dồn vào mặt ông ta.

Thượng Tam Đường sẽ nói:

- Đạo trưởng, theo ý lão phu thì bất nhược ta cứ nói phắt ra cho mọi người cùng biết, để họ khỏi nghi ngờ, thắc mắc có phải hơn không?

Huyền Nguyệt trầm ngâm một lát, rồi thở dài nói:

- Thôi được, nhưng đứng đây nói chuyện không tiện, chúng ta hãy tìm chỗ nào vắng vẻ rồi bần đạo sẽ nói cho các vị nghe.

Đoạn rồi cả đoàn lại kéo nhau đi.

Hồi 6, 7 - Hồng Nhan Hoạ Thuỷ

Đoạn đường mà quần hào đang đi, chỉ là một cánh đồng hoang không có một thôn xóm nào cả.

Chợt từ trên không nổi lên những tiếng sấm ầm ỳ, rồi tiếp đấy là một đám mây đen từ phương chính Bắc cuồn cuộn kéo đến, không bao lâu mây đen kéo đầy trời, chớp dây loang loáng, sấm sét vang rền.

Thượng Tam Đường ngẩng đầu trông trời, rồi chép miệng than:

- Cơn mưa to quá!...

Vừa nói tới đó, những hạt mưa lớn bằng hạt đậu đã lắc rắc ném xuống, rồi kế đến một trận mưa rào ào ào dội xuống.

Huyền Nguyệt chỉ về phía một khu rừng rậm ở phía xa xa, nói:

- Trong khu rừng kia hình như có người ở, chúng ta cố chạy đến đấy tránh mưa một lúc đã.

Bạch Sinh vung mạnh cây roi, chiếc xe ngựa lồng lên rồi chạy như bay về khu rừng rậm. Quần hào cũng đều rảo bước chạy theo.

Khi chạy đến nơi mới biết đó chỉ là bãi tha ma, trong trồng đầy một giống thủy bách. Bên ngoài bãi đất có ba gian nhà tranh nho nhỏ.

Ngôn Phượng Cương cau mày nói:

- Ngôi nhà bé thế này, dù có tống cả chủ nhân ra ngoài cũng không đủ chỗ cho chúng ta ngồi.

Thượng Tam Đường cười nói:

- Người ta đã có câu "Xỉnh nhà ra thất nghiệp", Ngôn huynh hãy chịu khó một chút.

Nói xong, xăm xăm bước lên gõ cửa.

Chỉ nghe "kịch" một tiếng, cánh cửa gỗ đã hé mở ra, rồi một cái đầu đàn ông tóc bạc phơ, da dẻ nhăn nheo thò ra ngoài. Thượng Tam Đường chắp tay nói:

- Xin kính chào lão trượng!

Ông già nghiêng tai, như cố lắng nghe rồi hỏi:

- Ngươi nói gì thế?

Thượng Tam Đường lại nói to hơn:

- Chúng tôi đi ngang qua đây, gặp trời mưa to, xin lão trượng cho trú chân một lát. Mưa tạnh, chúng tôi xin đi ngay.

Ông già đưa mắt nhìn mọi người một lượt, rồi lắc đầu nói:

- Nhà chật lắm làm sao chứa được bấy nhiêu người...

Lão ho mạnh hai tiếng, rồi lại nói:

- Ở trong bãi tha ma có một nhà từ đường rộng rãi lắm. Các ông đi quá vào trong đó mà tránh mưa.

Vừa nói dứt lời, “sầm” một tiếng, cánh cửa đã đóng sập lại.

Thượng Tam Đường quay lại nói với mọi người:

- Chúng ta hãy thử vào trong kia xem đi. Chắc ông già này không nói dối đâu.

Ngôn Phượng Cương cười nhạt nói:

- Tôi không tin là lão ta bị điếc.

Đàm Khiếu Thiên nói:

- Nếu lão nói dối, tý nữa trở ra, ta sẽ đốt gian nhà này cho mà coi.

Chợt nghe “két” một tiếng, cánh cửa gỗ lại từ từ hé mở, ông già hồi nãy lại thò đầu ra nói:

- Các ông có thể vào trong từ đường được, nhưng ngựa phải để ở ngoài.

Nói xong, “sầm” một tiếng, cánh cửa đóng sập lại.

Lúc này mây mỗi lúc mỗi đen, mưa mỗi lúc một mau, trông chừng cũng phải bốn năm tiếng đồng hồ nữa mới có thể ngớt được. Cả bọn, người nào người nấy quần áo đều ướt như chuột lột, ai cũng muốn được chổ nghỉ ngơi cho sớm, nên cùng rảo bước chạy thật nhanh vào trong bãi tha ma.

Bên trong toàn những giống cây bách, già có tới hàng trăm năm, cây nào cũng lớn tầng ôm, cành lá rườm rà nên cũng cản đỡ được nhiều mưa gió.

Chỉ khổ một nỗi là xe ngựa đi trên một khu đất đầy mồ mả và cây cối, cực kỳ vất vả. Bạch Sinh phải xuống xe dắt ngựa đi, mà cũng phải khó khăn lắm mới vào tới được giữa rừng.

Quả nhiên bên trong có một ngôi từ đường, qui mô tuy không lấy gì làm rộng lắm nhưng cách kiến trúc thì tinh xảo vô cùng.

Bạch Sinh tìm một gốc cây lớn, cành lá rậm rạp, buộc xe ngựa cẩn thận rồi cũng theo mọi người vào trong chính sảnh.

Trong nhà quét dọn rất sạch sẽ, nền nhà lát đá xanh, tường sơn trắng, phía sau hương án đặt một bài vị của tổ tông mấy đời nhà họ Vương.

Ngôn Phượng Cương vừa rũ bớt những giọt nước mưa đọng trên áo, vừa nói:

- May quá, nếu mưa suốt đêm nay, ta cũng có thể ngủ tạm trong từ đường này được rồi.

Huyền Nguyệt nhìn khắp nơi một lượt rồi nói:

- Thôi! Bây giờ xin mời các vị thay quần áo và ngồi vận khí điều tức một lúc.

Ngôn Phượng Cương cười hỏi:

- Việc gì phải điều tức? Có lẽ đạo trưởng sợ chúng ta bị một cơn mưa làm ướt rồi bị bệnh hết cả sao?

Huyền Nguyệt lắc đầu:

- Bần đạo chỉ muốn các vị nghỉ ngơi cho tinh thần bình tĩnh một chút.

Sắc mặt ông trở nên nghiêm trang, trịnh trọng tiếp:

- Vì bần đạo còn muốn tố cáo với các vị một việc hết sức quan trọng.

Mọi người đều linh cảm là có một sự gì hết sức đặc biệt quan trọng sắp sửa xảy ra nên đều nghe lời Huyền Nguyệt, mở khăn gói lấy quần áo khô ra thay, đoạn tìm một chỗ ngồi vận khí dưỡng thần.

Nhưng chỉ trong chốc lát, Ngôn Phượng Cương lại mở mắt ra nhìn mọi người một lượt rồi đứng lên rón rén bước về phía Diệp Sương Y, thì thào gọi:

- Diệp cô nương!

Diệp Sương Y mở mắt ra hỏi:

- Lão tiền bối định bảo gì ạ?

Ngôn Phượng Cương ngồi xuống cạnh nàng, cười hì hì nói:

- Có chuyện gì đâu! Ngồi buồn quá nên tìm cô nương nói chuyện một chút cho vui.

Diệp Sương Y giật mình vội ngồi thụt vào góc tường, cau mặt nói:

- Xin lão tiền bối hãy thận trọng một chút...

Đường Thông ngồi cách đó một quãng, quay phắt lại cười nhạt hỏi:

- Ngôn lão tiền bối năm nay bao nhiêu tuổi rồi?

Ngôn Phượng Cương cười ha hả đáp:

- Tại hạ năm nay được năm mươi tám cái xuân xanh rồi. Ngươi hỏi làm gì?

Đường Thông vỗ vào thắt lưng nói:

- Ngôn quyền nhà họ Ngôn danh chấn thiên hạ, nhưng không biết so với môn ám khí tẩm độc của họ Đường nhà ta thế nào? Lão tiền bối có muốn thử không?

Ngôn Phượng Cương biến sắc mặt, mặt bừng sát khí, lạnh lùng đáp:

- Ngươi có muốn thử, ta cũng xin sẵn lòng bồi tiếp!

Đường Thông đứng phắt dậy, lùi lại phía sau mấy bước, tay phải đã thò vào chiếc túi da đựng ám khí, Ngôn Phượng Cương cũng đứng lên giơ tay thủ thế.

Tình trạng đã gay go cực điểm chỉ trong nháy mắt có thể nổ bùng.

Thượng Tam Đường vội bước lên, chắn giữa hai người can:

- Thôi xin hai vị có chuyện gì hãy bàn nhỏ với nhau, quyết không nên động thủ.

Kỳ thực thì Đường Thông cũng hơi ngán ngón quyền của họ Ngôn, mà họ Ngôn cũng hơi ngán môn ám khí tẩm độc của họ Đường. Nhưng tình thế đã đi đến chỗ tên đã đặt lên nỏ, kiếm rút khỏi bao, chả lẽ lại thôi đi thì mang tiếng là hèn nhát. Nay thấy có người đứng ra dàn xếp, thật là gãi trúng chỗ ngứa, làm gì mà không lui.

Huyền Nguyệt chắp tay trước ngực, nghiêm trang nói:

- Các vị ở đây, người thì là chưởng môn một phái, người thì là hùng chúa một phương, xin hãy nghĩ tới địa vị mình mà nhường nhịn nhau một chút. Các vị hãy nghỉ ngơi chốc lát cho lại sức rồi bần đạo sẽ tuyên bố một việc cực kỳ khủng khiếp để các vị tìm lấy một giải pháp quyết định.

Huyền Nguyệt vẫn là người được quần hào kính nể nhất trong này, nên khi nghe ông nói vậy, tất cả đều quay về chỗ ngồi vận khí điều tức.

Một mình Diệp Sương Y lui ra ngoài thềm, đứng tựa lưng vào cột, sắc mặt cực kỳ u uất.

Quang cảnh ngôi từ đường giờ đây lại khôi phục cái vẻ hoang lương tịch mịch, ngoài tiếng gió rít mưa gào thì thật hoàn toàn yên ắng.

Mọi người nghỉ ngơi một lút, tinh thần đã phấn chấn như cũ. Ai nấy đều nhìn chăm chăm Huyền Nguyệt, chờ ông ta tuyên bố sự gì, mà mọi người đều đoán là quan trọng lắm.

Huyền Nguyệt vẫn nhắm mắt ngồi yên, dường như ông ta vẫn chưa điều tức xong.

Ngôn Phượng Cương có vẻ sốt ruột liền đằng hắng mấy tiếng rồi khẽ hỏi Thượng Tam Đường:

- Thượng huynh! Việc gì mà bí mật thế? Thượng huynh có biết thì nói cho tiểu đệ nghe cũng được, hà tất phải đợi Huyền Nguyệt đạo trưởng.

Thượng Tam Đường có ý ngần ngại:

- À! À! Cái ấy... cái ấy...

Ông ta lắp bắp một hồi, rốt cuộc chẳng nói được câu gì cả. Huyền Nguyệt chợt mở bừng đôi mắt, chiếu thẳng luồng nhỡn quang lạnh như điện vào mặt Ngôn Phượng Cương hỏi:

- Ngôn huynh muốn biết lắm à?

Ngôn Phượng Cương cười nói:

- Lẽ dĩ nhiên là tiểu đệ muốn được biết ngay câu chuyện bí mật đó.

Huyền Nguyệt từ từ đứng lên, ngước mắt nhìn mấy đám mây đen kịt đang bay ngoài cửa từ đường thủng thẳng nói:

- Đây là một tin tức cực kỳ ghê gớm, nói ra ai cũng phải rụng rời. Nhưng bần đạo chưa dám tin chuyện ấy có thật.

Mấy câu nói của ông ta thật là mập mờ chẳng đâu vào đâu. Tuy nhiên, cái địa vị và danh phận của ông quyết không khi nào lại tỏ vẻ xúc động mãnh liệt ở trước mắt mọi người như vậy. Vì thế nên quần hào đều kinh ngạc, đưa mắt nhìn nhau không ai biết nói thế nào.

Chợt lại nghe Huyền Nguyệt thở dài một tiếng, trầm trọng nói:

- Bần đạo đã phát giác thấy trên bốn thì hài của Trung Nguyên Tứ Quân Tử.

Vừa nói đến đây ông chợt im bặt, rảo bước chạy ra cửa từ đường.

Ngôn Phượng Cương gọi to:

- Đạo trưởng phát giác được cái gì? Sao không nói đi?

Chợt Huyền Nguyệt quát to:

- Ai thế?

Nhưng bên ngoài trừ tiếng gió mưa sầm sập ra thì chẳng có tiếng gì đáp lại.

Ngôn Phượng Cương chợt giậm mạnh hai chân xuống đất, người như khúc tên lìa khỏi cung lao vút lên mái nhà.

Đàm Tiếu Thiên tặc lưỡi khen:

- Tôn sư một phái có khác, võ công khá thật!

Diệp Sương Y quay lại hỏi Huyền Nguyệt:

- Lão tiền bối! Sao cháu chẳng nghe thấy tiếng gì lạ cả?

Huyền Nguyệt cười một cách hiền từ đáp:

- Bần đạo tự tin là tai hãy còn chắc lắm, không đến nỗi nghe lầm.

Đường Thông trông ra phía ngoài mưa vẫn còn như trút nước lẩm bẩm nói:

- Ngôn Phượng Cương đi lần này chỉ sợ không bao giờ về nữa.

Đồ GiangNam ngồi một bên "hứ" một tiếng nói:

- Đồ nói láo!

Đường Thông quay lại nhìn cha con Đồ GiangNam, lạnh lùng nói bâng quơ:

- Người ta lúc sắp chết bây giờ cũng hồi quang phản chiếu.

Đồ GiangNam đứng phắt dậy, giận dữ hỏi:

- Ngươi rủa ai?

Rồi xông tới trước mặt Đường Thông. Đường Thông sắc mặt tái xanh, bừng bừng sát khí, cũng đứng dậy nói:

- Ngươi có giỏi thì ra đây!

Đồ GiangNam nói:

- Lão tử đâu có sợ ngươi.

Nói dứt lời, lập tức tung mình nhảy ra sân.

Huyền Nguyệt vừa toan cất tiếng ngăn lại, đột nhiên cảm thấy một luồng muôn khí dâng lên lồng ngực, hình như muốn trông thấy một cuộc chém giết cực kỳ tàn nhẫn mới có thể tan được luồng khí quái gở ấy.

Một bậc lão thành trì trọng như Thượng Tam Đường, mọi khi vẫn hay bày giải can gián những chuyện rắc rối của người khác, mà lúc này cũng chỉ ngồi im không động, mắt đăm đăm nhìn ra ngoài từ đường, có cái vẻ như người ngồi trên núi đang chờ xem hai hổ đánh nhau.

Lỗ Bính, Đàm Khiếu Thiên cũng đổ xô ra cửa xem.

Diệp Sương Y thấy thế vội nói với Huyền Nguyệt:

- Lão tiền bối không can đi, không lẽ cứ để mặc họ đánh nhau đến chết sao?

Huyền Nguyệt lạnh lùng cười nói:

- Cứ để cho họ đánh nhau một trận cho hả đi.

Diệp Sương Y cau mày hỏi:

- Mặc thế nào được? Hai người đánh nhau tất xảy ra lưu huyết.

Trong khi hai người nói chuyện, Đường Thông và Đồ GiangNam đã vận khí điều tức, chuẩn bị để xông vào đánh nhau.

Diệp Sương Y đưa mắt nhìn khắp quần hào, thấy ai nấy đều chắp tay ra sau lưng như đang chờ xem một trò vui sắp sửa diễn, tuyệt không một ai có ý định ngăn cản, bất giác la toáng lên rảo bước lại gần phía hai người quát to:

- Đứng im!

Hai họ Đường và Đồ đều trừng mắt nhìn thiếu nữ hỏi:

- Cái gì?

Diệp Sương Y đứng xen vào giữa hai người lạnh lùng hỏi:

- Tại sao các người lại đánh nhau?

Đường Thông nói:

- Đứng lui ra! Không tôi ném ám khí lại chạm vào mình.

Diệp Sương Y thở dài nói:

- Các vị đến đây là để giúp thân phụ tôi điều tra hung thủ, bất cứ ai chết hoặc bị thương tôi cũng

không muốn.

Lúc này trời vẫn mưa như trút nước, ba người vừa thay quần áo xong, đứng giữa sân lại bị ướt như chuột lột.

Chợt nghe tiếng Ngôn Phượng Cương gọi to:

- Diệp cô nương nên đi vào đi.

Diệp Sương Y vẫn đứng yên, chỉ đưa mắt nhìn hai người rồi nói:

- Hai vị không oán không thù, chỉ vì một câu khích bác nho nhỏ mà đến mạng phải đem tính mạng ra thử thách. Sao lại coi rẻ mình quá thế vậy?

Nói xong, quay vào từ đường. Ngôn Phượng Cương cười nói:

- Cô nương cứ để mặc họ đánh nhau, hơi đâu mà can. Thật ra họ thù nhau không phải vì một câu khích bác, mà chính là vì cô nương đấy thôi.

Diệp Sương Y cau mày chưa kịp nói gì, thì ở ngoài sân hai họ Đồ, Đường đã xông vào đấm đá dưới cơn mưa tầm tã.

Đồ GiangNam công lực thâm hậu, ngón quyền mãnh ác dị thường, quyền phong vù vù lẫn vào trong tiếng gió mưa sầm sập.

Đường Thông thì thân pháp lẹ làng, biến hóa kỳ diệu, luôn luôn tránh được những ngọn quyền phong ác liệt của đối phương.

Diệp Sương Y lại đưa mắt nhìn Thượng Tam Đường và Huyền Nguyệt đạo trưởng, chỉ thấy hai người cùng nhìn đăm đăm hai người đang đánh nhau, sắc mặt người nào cũng lộ vẻ sung sướng, tựa hồ như cùng mong cho hai người họ đều bị chết hoặc bị thương.

Thốt nhiên nàng cảm thấy lạnh tóc gáy toát cả mồ hôi vì nàng vừa nhận ra từ lúc bọn này từ nhà Nam Cung ra tâm tính đều thay đổi khác hẳn, hình như người nào cũng tàn nhẫn độc ác, ngay cả Huyền Nguyệt đạo trưởng, một kẻ xuất gia đức hạnh nhân từ và Thượng Tam Đường, một bậc lão thành xưa nay vẫn nổi tiếng là hay hòa giải những sự bất bình trong thiên hạ mà lúc này cũng biến thành kẻ lạnh lùng tàn ác.

Trong trường kịch chiến bỗng nổi lên tiếng quát giận dữ xen lẫn một tiếng “hực” đưa ra.

Đứng trong nhìn ra, chỉ thấy Đường Thông thân hình lảo đảo bước lùi lại phía sau đến năm sáu bước.

Lỗ Bình quay lại nhìn Đàm Khiếu Thiên nói:

- Đàm huynh! Nếu ngọn quyền ấy là của tiểu đệ thì đã thừa sức đánh gục thằng bé này rồi.

Đàm Khiếu Thiên lạnh lùng “hừ” một tiếng rồi nói:

- Chưa chắc, Đường gia ở Tứ Xuyên tuy chỉ nổi tiếng về môn ám khí tẩm thuốc độc, nhưng còn công phu quyền cước vị tất đã thua ai.

Lỗ Bình nổi giận nói:

- Vậy thì cái tiếng Thần Quyền của tiểu đệ chỉ là hư danh sao?

Đàm Khiếu Thiên nói:

- Trên giang hồ thiếu gì người chỉ có cái hư danh!

Lỗ Bình quát to:

- Nếu Đàm huynh không tin thì hãy thử xem.

Đàm Khiếu Thiên nói:

- Lỗ huynh không sợ quyền cước vô tình thì cứ hãy thử.

Diệp Sương Y nghe xong, sửng sốt nghĩ thầm: “Quái lạ! Có lẽ những người này đều đã bị hóa điên hết rồi chăng? Hình như trong bụng của mỗi người đều có cái gì bực dọc, bứt rức chỉ muốn liều mạng đánh nhau một trận cho kịch liệt thừa sống thiếu chết mới hả hơi hay sao ấy?”

Lại nghe tiếng Đường Thông quát to:

- Người quanh minh lỗi lạc không thèm làm những chuyện mờ ám. Coi huynh đệ dùng ám khí đây này.

Tiếp theo đó là một tiếng thét nửa chừng, rồi một tiếng “huỵch”, Đồ Giang Nam đã nằm sóng xoài ra giữa trời mưa.

Chợt lại nghe một tiếng la thất thanh “gia gia” kèm theo một bóng người nhanh như cắt, nhảy đến trước mặt Đường Thông.

Diệp Sương Y nhác trông đã thấy đó là một chàng thiếu niên trạc tuổi mười bảy, mười tám tuổi, là con trai của Đồ GiangNam.

Trong làn mưa lờ mờ còn trông thấy mặt của Đường Thông bừng bừng sát khí, cặp mắt đỏ ngầu. Vừa trông thấy chàng thanh niên xông ra, liền ngửa mặt lên trời cười ha hả:

- Đường mỗ hôm nay đã đại khai sát giới, dù giết một người hay mười người cũng vậy thôi.

Nói xong tay phải giơ lên, nhằm chàng thiếu niên phóng luôn ba mũi ám khí.

Chàng thiếu niên này là con trai duy nhất của Đồ GiangNam. Bình nhật được phụ thân cưng chiều như trứng mỏng, chẳng những đã đem võ công của mình truyền hết lại cho, mà còn cho theo hai người bạn tri giao để luyện tập thêm các môn tuyệt nghệ nên tuy tuổi còn nhỏ mà công lực cũng đã khá cao. Gã vừa thấy ba mũi ám khí của đối phương vừa ném tới gần đến trước mặt, bèn lập tức vận khí đan điền xoay mình một cái, hai chân chưa chấm đất thân hình đã lánh kịp sang một bên.

Diệp Sương Y thấy cục thế đã trở nên hỗn loạn, câu chuyện lôi thôi giữa hai họ Đàm, Lỗ đã thành ra một mũi tên đã đặt lên dây cung, không thể không bắn đi được nữa. Đường Thông và cha con họ Đồ đã biến thành tử thù, không có cách gì giải được. Đồ GiangNam bị trúng độc chưa biết sống chết thế nào, người con trai không kể gì đến thân liều mạng xông vào trả thù cho cha, tình hình cũng có vẻ nguy ngập. Ngôn Phượng Cương đứng ngoài, đôi mắt hau háu nhìn

như hổ rình mồi, trên môi thoáng nở một nụ cười thâm hiểm.

Điều làm cho Diệp Sương Y thắc mắc nhất là thái độ của Huyền Nguyệt đạo trưởng và Thượng Tam Đường, cả hai đều đã khác hẳn bản tính thường ngày. Không những đã không ngăn cản thì chớ, trái lại còn lộ vẻ khoái trá, khoanh tay đứng xem, như người xem diễn kịch.

Bạch, Tống, Vạn ba vị sư huynh, đệ thì đứng xúm lại một chỗ thì thào bàn tán, hình như họ mải mưu tính một sự gì hết sức quan trọng và bí mật, đến nỗi không ai thèm chú ý đến cuộc chiến đấu sinh tử của hai đấu thủ tại chính trường.

Diệp Sương Y băn khoăn đứng dựa cột hồi lâu, đột nhiên nàng nhận thấy những người này hình như bị loạn óc, trong bụng họ có lẽ chứa đầy sự oán thù, thâm độc nên không những họ thản nhiên đứng xem người ta chém giết nhau mà trong đôi mắt của họ lộ vẻ thích thú, nhấp nhổm chực xông vào đánh hôi là khác.

Nàng thở dài nghĩ thầm: "Từ lúc từ trong nhà Nam Cung trở ra, hình như người nào cũng biến đổi tâm tính thế là lý gì? Tại sao lại có sự lạ lùng như vậy?"

Còn đang nghĩ ngợi, chợt thấy Đường Thông nhảy lùi về phía sau hơn một trượng, thiếu nữ biết hắn đánh lâu sốt ruột nên muốn sử dụng ám khí.

Nàng không kịp suy tính gì nữa vội rảo bước chạy ra giữa trận miệng thì quát:

- Khoan đã! Không được đánh nhau nữa!

Đường Thông đã đeo lên tay một cái bao tay bằng da hươu, thò tay vào túi móc ra một nắm "Đoạt hồn sa", vừa giơ tay toan ném, chợt nghe tiếng quát liền buông tay xuống.

Gã thiếu niên ngoảnh lại nhìn Diệp Sương Y, nét mặt đầy vẻ đau đớn ngơ ngác như người mất hồn.

Thiếu nữ đứng giữa ngăn hai người, ôn tồn nói:

- Các ngươi không nên vì một chuyện nhỏ nhặt mà chém giết nhau như thế.

Gã thanh niên nước mắt ràn rụa đáp:

- Nhưng hắn giết gia gia tôi, cô nương bảo tôi không báo thù hay sao?

Đường Thông thản nhiên lạnh lùng nói:

- Ai bảo gia gia ngươi học nghệ chưa tinh đã dám...

Diệp Sương Y vội ngắt lời:

- Thôi không được nói lời lôi thôi nữa!

Rồi nàng hỏi Đường Thông:

- Ngươi đã dùng ám khí gì để đả thương Đồ lão tiền bối?

Đường Thông cười một cách rất đắc ý:

- Ám khí của Đường gia ở Tứ Xuyên phần nhiều đã được tẩm thuốc độc.

Diệp Sương Y sẵng giọng:

- Tôi biết rồi! Bây giờ tôi chỉ hỏi anh có đem theo thuốc giải độc không?

Đường Thông trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Có thì có! Nhưng tôi không muốn cứu hắn.

Diệp Sương Y cau mặt nói:

- Đánh người ta bị thương lại không chịu chữa bịnh, muốn để cho hắn chết à?

Đường Thông sầm nét mặt nói:

- Nếu người bị thương là tôi thì cô nương có cứu không?

Diệp Sương Y nói:

- Bất cứ là ai bị thương tôi cũng không đành tâm ngồi nhìn người ta chết được.

Giữa lúc ấy, chợt nghe bên trong từ đường vang lên một tiếng thét vang như sấm:

- Nếu không tin ngươi cứ thử nếm quyền lực của lão phu xem nào.

Tiếp theo tiếng quát là mấy tiếng "xoảng, xoảng", hai miếng ngói trên nóc miếu đã rơi xuống vỡ tan tành.

Ngoảnh lại thì ra đó là hai ông già Lỗ Bình và Đàm Khiếu Thiên đã lôi nhau ra quần thảo.

Hai người công lực đều thâm hậu, võ nghệ đều dùng toàn đòn mạnh trong khi giao đấu, uy thế cực kỳ mãnh liệt, quyền đi cước lại, chưởng phong vù vù.

Ngôn Phượng Cương lạnh lùng nói:

- Hai vị muốn đánh nhau thì ra sân mà đánh, trong này chật hẹp không những vướng chân vướng tay, mà còn đụng chạm đến anh em, như thế phiền lắm.

Đàm Khiếu Thiên và Lỗ Bình quả nhiên nghe lời, vừa đánh vừa lùi dần ra sân, nhưng hai tay vẫn không hề dừng lại.

Ngôn Phượng Cương quay lại nhìn Thượng Tam Đường khẽ gọi:

- Thượng huynh...

Thượng Tam Đường đang mải mê xem cặp Đàm, Lỗ đánh nhau nên không nghe thấy tiếng gọi.

Ngôn Phượng Cương vừa gặp ngọn lửa vô danh đang bốc lên ngùn ngụt không biết trút vào đâu, bèn mượn cớ sinh sự hầm hầm quát:

- Thượng huynh điếc tai hay sao đấy?

Thượng Tam Đường bình nhật tính tình rất trầm tĩnh, lúc này không biết tại sao cũng rất dễ nổi

cáu, bèn chống mạnh cây gậy xuống đất thét lớn:

- Ngươi chửi ai thế?

Ngôn Phượng Cương cười nhạt:

- Cố nhiên là chửi ngươi, thế đã sao chứ?

Thượng Tam Đường nổi giận giơ gậy vụt ngang một cái, Ngôn Phượng Cương trong lúc bất ngờ không kịp né tránh, suýt chút nữa là bị quật trúng vào yếu huyệt ở sau lưng.

Diệp Sương Y thấy tình hình càng lúc càng đi đến chỗ đổ vỡ, trong lòng nóng như lửa đốt, dậm chân gắt bảo Đường Thông:

- Trời ơi! Ngươi có cho thuốc giải độc hay không thì bảo?

Đường Thông khẽ đằng hắng một tiếng rồi chạy đến bên Đồ GiangNam. Gã thiếu niên hốt hoảng kêu lên:

- Đừng chạm vào cha ta!

Diệp Sương Y vội ngăn gã lại:

- Cứ để cho hắn chữa cho lệnh tôn, hắn không dám làm gì đâu.

Chỉ nghe tiếng Ngôn Phượng Cương quát tháo:

- Tránh xa ra!

Thì ra lúc họ Ngôn và Thượng đã dốc toàn lực ra chiến đấu. Hai người công lực đều cao siêu tuyệt đỉnh, một khi đã liều mình tử chiến thì uy lực mãnh liệt thế nào cứ tưởng tượng cũng đủ rõ. Cây gậy trong tay họ Thượng thoắt cái vụt ngang, thoắt cái đưa dọc, biến hóa kỳ ảo khôn lường. Cứ trong cái lối ra đòn vừa nhanh vừa ác, tuyệt không hợp với con người tâm tính lúc nào cũng vui vẻ khoan hòa như ông.

Ngôn Phượng Cương vẫn dùng tay không cự địch. Ngôn gia quyền đã từng khét tiếng võ lâm, quả danh bất hư truyền. Hai tay ông liên tiếp đánh ra, quyền phong ào ào như thác cuộn biến hóa vô cùng, chỉ trong phút chốc đã kềm hãm được đầu gậy của họ Thượng.

Lúc này gã thiếu niên bị Diệp Sương Y ngăn lại, chịu để Đường Thông xem bịnh cho cha nhưng hai mắt vẫn hau háu nhìn, chỉ sợ hắn thừa cơ hạ độc thủ.

Giữa lúc ấy thì tiếng quyền phong vù vù, quảy phong vun vút của cặp Ngôn, Thượng đã ra đến giữa sân.

Diệp Sương Y tuy thông minh tuyệt đỉnh nhưng dù sao cũng là một khuê nữ, ít từng trải giang hồ. Từ nhỏ đến giờ, chưa từng thấy một cuộc ẩu đả loạn xạ hi hữu như thế bao giờ, trong bụng hết sức khó chịu. Tự nghĩ: “Những người này đều vì cha mình mà tới đây, bây giờ để họ hiểu lầm nhau mà gây nên thù oán chẳng qua cũng là lỗi tại mình”. Nàng càng nghĩ càng cảm thấy hối hận, cố suy nghĩ tìm cách hòa giải cho êm.

Nhưng giờ đây lại thấy Thượng Tam Đường cũng xông vào vòng chiến, cái ý niệm của nàng bất

giác cũng lung lay, tự nghĩ: “Nếu bảo vì mình mà gây ra cuộc tàn sát này thì Thượng lão tiền bối là một bậc lão thành, đạo cao đức trọng trong võ lâm ai cũng kính nể, chẳng lẽ cũng lại là phường hiếu sắc hay sao? Thật là vô lý!”

Còn đang suy nghĩ miên man, chợt nghe phía sau có tiếng nói:

- Hắn đã trúng phải hai mũi “Truy hồn bạch cốt đinh”, một mũi trúng vào chỗ yếu hại nên không chết cũng bị hỏng một cánh tay.

Đó là tiếng Đường Thông, thiếu nữ hỏi:

- Ngươi đã cho ông ta uống thuốc giải độc chưa?

Đường Thông gật đầu. Gã thiếu niên lườm hắn một cái rồi hậm hực nói:

- Nếu gia phụ có mệnh hệ nào thì Đồ Tiểu Giang này quyết không tha thứ cho ngươi được.

Đường Thông cười nhạt, vừa toan đối trả thì Diệp Sương Y đã xua tay ngăn lại. Gã thiếu niên chạy tới bên Đồ GiangNam bế cha vào trong từ đường.

Đường Thông đột nhiên bước lại bên Diệp Sương Y nắm lấy tay nàng nói nhỏ:

- Tình hình đã hỗn loạn quá sức, nàng là con gái có một thân một mình hà tất phải lưu luyến ở đây làm gì, ta nên bỏ đi thôi.

Diệp Sương Y cau đôi mày liễu, khẽ gắt:

- Buông ra!

Nàng ngước đầu lên, chợt Đường Thông mặt đỏ bừng bừng, đôi mắt quắc lên một tia sáng kỳ dị.

Thiếu nữ linh cảm thấy một sự chẳng lành bèn vừa vùng vẫy giằng tay ra, vừa kêu lên một tiếng thật lớn.

Vạn Xung nghe tiếng kêu lớn, vội chạy ra trợn mắt nhìn Đường Thông quát:

- Ngươi làm trò gì thế?

Đường Thông bị tiếng thét lớn của Diệp Sương Y làm cho dục hỏa nguội dần, lại nghe Vạn Xung quát hỏi bèn khẽ ho khan một tiếng, lạnh lùng đáp:

- Chẳng làm gì cả!

Rồi thủng thỉnh bước lên thềm, chắp tay ra sau lưng xem đánh nhau.

Đột nhiên từ trên không lóe lên một tia chớp sáng rực, tiếp theo đó là một tiếng sét nổ vang trời, mưa gió càng mạnh, những cuộc đánh nhau càng hăng.

Chợt nghe hai tiếng “bực, bực”, cặp Thần quyền Lỗ Bình và Đàm Khiếu Thiên cùng đồng thời ngã sóng soài ra đất.

Thì ra hai người này công lực ngang nhau, đấu luôn mấy mươi hiệp vẫn không phân thắng bại. Lỗ Bình một quyền đánh trúng vào vai bên trái của Đàm Khiếu Thiên, Đàm Khiếu Thiên cố

nhịn đau đánh một quyền trúng vai Lỗ Bình. Thế là cả hai cùng bị trọng thương ngã ra một lúc.

Huyền Nguyệt đạo trưởng vẫn nhắm mắt ngồi ngay giữa cửa, đối với những cuộc chém giết lẫn nhau ở ngay trước mắt hình như không hề hay biết gì cả.

Cặp võ lâm cao thủ họ Ngôn và họ Thượng lúc này đang đấu với nhau đến chỗ gay go nhất. Cây gậy trúc của Thượng Tam Đường khi co khi giãn, tùy ý điều khiển, điểm, đỡ, đánh, gạt bao nhiêu ngón đòn hóc hiểm đều cho ra bằng hết. Chỉ một cây gậy tre mà gồm đủ đao, song, côn, kiếm biến hóa trăm khoanh.

Ngôn Phượng Cương thì hay tay quyền đã dùng hết bí quyết của chử “ẩn”, bất kỳ Thượng Tam Đường tấn công mãnh liệt đến đâu ông ta vẫn điềm tĩnh ung dung, môn hộ phong bế cực kỳ kín đáo, làm cho đối phương không kịp phát chiêu đã phải biến đổi thế công.

Cục thế đã biến diễn rõ ràng, cứ bề ngoài mà trông thì cây gậy trong tay Thượng Tam Đường gạt ngang đánh dọc, chiếm hết ưu thế. Ngôn Phượng Cương chỉ tránh né giữ thế thủ chớ không đánh lại. Kỳ thực thì bao nhiêu tinh hoa sắc sảo lão không lộ ra ngoài nhưng cái thắng đã nắm phần chắc. Trong vòng một trăm chiêu, Thượng Tam Đường thoát ra khỏi được chưởng phong của lão đã là một sự may mắn vô cùng.

Nước mưa đã làm cho người ta chóng khôi phục được tri giác, Đàm Khiếu Thiên và Lỗ Bình chỉ ngất đi một lúc lại cùng từ từ tỉnh dậy.

Đàm Khiếu Thiên rùng mình một cái cho những giọt nước mưa đọng trên mình rơi xuống, rồi thở một hơi dài, đưa tay rút đơn đao cài nơi vai ra, lạnh lùng quát:

- Họ Lỗ kia mau rút binh khí ra. Hôm nay chúng ta không chết thề quyết không thôi.

- Lỗ Bình này đánh nhau không bao giờ dùng binh khí.

Đàm Khiếu Thiên quát lớn:

- Mày đã muốn chết, đừng trách ta là ác!

Dứt lời hai bên lại xông vào tử chiến.

Huyền Nguyệt đạo trưởng đột nhiên mở mắt quát to lên như sấm:

- Dừng tất cả lại!

Vừa quát vừa đứng phắt lên, thuận tay rút thanh trường kiếm cài sau vai, xông vào giữa vòng chiến của cặp Ngôn, Thượng, vung kiếm múa lên, hóa thành một vòng kiếm quang hơi lạnh kinh người, rẽ hai người sang hai bên.

Ngôn Phượng Cương đã cầm chắc phần thắng trong tay, chợt bị Huyền Nguyệt đạo trưởng phá đám thì giận lắm, cười nhạt nói:

- Đạo trưởng định giở trò gì thế? Hay là định hai người đánh một chăng?

Huyền Nguyệt đạo trưởng ngửa mặt lên trời cười ha hả:

- Ngôn chưởng môn đừng nói quá nặng lời! Bần đạo tự tin là thanh kiếm này không đến nổi phải

nhường ngón quyền của nhà họ Ngôn...

Nói đến đây, ông dừng lại thở dài một tiếng rồi tiếp:

- Hai vị nên tĩnh tâm nghĩa lại cho kỹ, cứ cái địa vị và danh tiếng của hai vị ở trong võ lâm, tại sao lại không nhịn nổi vài câu khách khí nhỏ nhặt? Huống hồ Thượng huynh đã có tiếng là người hay hòa giải những chuyện lộn xộn của người khác, thì sao lúc này lại gây chuyện với Ngôn chưởng môn làm chi?

Ngôn Phượng Cương ngẩn người một lúc rồi nói:

- Ừ nhỉ! Không hiểu tại sao lại lạ thế không biết?

Lúc này ông ta vừa kịch đấu trận, những cái ấm ức bức rứt trong bụng và cái khí huyết đang vương lên ở trong mình cũng đã phát tiết được ít nhiều, hỏa khí cũng đã giảm bớt.

Huyền Nguyệt đạo trưởng ngửa mặt lên trời cho những giọt nước mưa chan hòa vào mặt rồi nói tiếp:

- Chẳng giấu gì các vị, vừa rồi cũng chính bần đạo đã bị kích thích rất mạnh, chỉ muốn rút kiếm ra đánh một trận, có trông thấy máu mới có thể giải được những gì uất ức trong bụng, nhưng may sao lại tỉnh ngộ được sớm, vội điều khí vận tức, tâm hồn mới bình tĩnh lại được. Cứ lấy đó mà suy cũng đủ biết chắc các vị cũng có cùng một cảm giác như bần đạo?

Thượng Tam Đường ho khan một tiếng rồi nói:

- Đúng, đúng! Chính lão hủ cũng có cái cảm giác lạ lùng như thế.

Huyền Nguyệt đạo trưởng đưa mắt nhìn cặp Lỗ, Đàm đang say sưa chiến đấu nói:

- Hai vị kia chắc cũng vì thế đấy thôi!

Ngôn Phượng Cương đột nhiên vung tay lên, một luồng quyền phong ào ào như gió bão đánh vào khoảng giữa hai đối thủ làm cho những giọt nước mưa bắn tung tóe ra bốn phía.

Hai người cùng dừng tay ngoảnh lại nhìn Ngôn Phượng Cương đồng thanh hỏi:

- Ngôn huynh làm thế là có ý gì?

Ngôn Phượng Cương cười hì hì:

- Hai vị hãy dừng tay một lát, rồi có muốn đánh nhau nữa cũng chưa muộn.

Huyền Nguyệt đạo trưởng nói:

- Mời tất cả các vị vào cả trong này, bần đạo có việc muốn khẩn cáo.

Mọi người theo vào sảnh đường, bao nhiêu cặp mắt đều đổ dồn vào Huyền Nguyệt đạo trưởng, không ai lên tiếng nhưng đều ngầm vận khí điều tức cho tinh thần bình tĩnh.

Huyền Nguyệt đạo trưởng tra kiếm vào bao rồi thở dài nói:

- Bần đạo từ hồi vào cửa từ bi, tuy chưa hoàn toàn thanh thản được cửa ải danh lợi, nhưng mười

năm trời nay chưa từng thấy bao giờ tâm thần bị xung động kịch liệt như hôm nay. Chắc các vị cũng cảm thấy thế phải không?

Đàm Khiếu Thiên cau mày nói:

- Đạo trưởng nói đúng đấy. Tại hạ và Lỗ huynh xưa nay không thù oán gì cả thật không có bụng muốn động thủ nhưng không hiểu tại sao như có một cái gì bực bực tức tức trong lòng, tưởng nếu không đánh nhau thì không phát tiết ra được.

Lỗ Bình cũng nói:

- Huynh đệ cũng cùng cảm giác ấy, lòng luôn luôn tự vẫn là không nên đánh nhau với Đàm huynh, vậy mà không hiểu tại sao hai tay cứ phải đánh nhau, không đánh không chịu nổi.

Huyền Nguyệt đạo trưởng gật đầu nói:

- Chính vì có chuyện ấy nên bần đạo khuyên các vị hãy dừng tay là thế. Việc này lạ lắm, bần đạo hết sức hoang mang không hiểu ra sao cả.

Ngôn Phượng Cương nói:

- Căn bệnh của chúng ta là do từ nhà Nam Cung mà ra, điều ấy không còn hoài nghi gì nữa, nhưng huynh đệ thật không hiểu tại sao nhà Nam Cung lại cố ý hại chúng mình? Và nếu đã có ý hại mình thì tại sao họ không hề bỏ thuốc độc cho mình chết hết đi, có phải giản dị đi không? Hà tất phải dùng cách làm cho chúng ta phải tự tàn sát lẫn nhau mà chết?

Huyền Nguyệt đạo trưởng đột nhiên tuốt kiếm ra vung lên thành một đường sáng bạc cau mày nói:

- Căn bệnh này cố nhiên là do nhà Nam Cung thế gia gây nên, chúng ta đều đã bị trúng độc cả rồi, chỉ là trong lúc này không biết là trúng độc gì?

Vừa lúc đó, chợt từ bên ngoài nổi lên những tiếng cộc cộc của cây gậy tre chống xuống đất đưa vào, ngắt ngang câu nói của Huyền Nguyệt đạo trưởng.

Mọi người đều chú ý nhìn ra, chỉ thấy một bà mụ già da nhăn tóc bạc, tay chống gậy trúc thủng thỉnh bước vào. Theo sau bà ta có hai tỳ nữ vận áo xanh, tuổi trạc hai mươi, trên tay mỗi người đều cầm một cái bát bằng bạc đậy kín.

Thượng Tam Đường ngạc nhiên, đăm đăm nhìn bà lão một lúc rồi buột miệng kêu:

- Nam Cung chủ nhân...

Bà già cử động trong bề ngoài thì thủng thỉnh ung dung nhưng kỳ thật thì nhanh nhẹn vô cùng. Thượng Tam Đường nói chưa dứt câu thì mụ đã tiến vào trong sảnh, chống mạnh cây gậy trúc xuống đất rồi lạnh lùng nói:

- Phải chính lão thân là chủ nhân của Nam Cung Thế Gia!

Lúc này mưa đã tạnh nhưng mây xám vẫn chưa tan, từng trận thu phong hầm hét lùa qua những cây bách trên bãi tha ma hát lên những tiếng xào xạc rào rào của lá cây va chạm vào nhau.

Bà già mặc áo đen, da mặt trắng xanh ngắt nhưng hai thiếu nữ đi theo hầu thì lại xinh đẹp như tiên, hai má hồng hồng, tóc xanh óng mượt, da trắng như tuyết, mắt đen như nhung.

Bà già tuy sắc diện đầy vẻ bệnh hoạn nhưng đôi mắt long lanh như điện, nhìn vào ai thì như thấu đến gan ruột người ta. Huyền Nguyệt đạo trưởng tinh thần trấn tỉnh hơn cả, trừng mắt quát lớn:

- Nam Cung phu nhân...

Vừa nói được mấy câu, đột nhiên một luồng hơi nóng từ dưới đan điền lại cuồn cuộn dâng lên, vội nhắm nghiền hai mắt, không dám nói nữa.

Nam Cung phu nhân ngẩng mặt lên trời nhìn đám mây đen dày đặc miệng cười khanh khách nói:

- Mới có mấy chục mùa nóng lạnh mà con cháu cha ông mấy đời nhà họ Nam Cung đều bị chết yểu, mối thù này chẳng lẽ không báo...

Huyền Nguyệt đạo trưởng trong lòng vẫn sáng suốt như thường, tự nghĩ: "Nam Cung phu nhân đang ốm mà vẫn gắng gượng đến đây, đủ hiểu là họ đã mưu mô sắp đặt từ trước, nếu mình không tìm cách chuồn đi ngay thì nguy lắm".

Lòng nghĩ như vậy, nhưng hai chân dường như bị tê liệt không sao nhúc nhích nổi.

Nam Cung phu nhân nhìn khắp mọi người một lượt rồi nghiêm nghị nói:

- Nhà Nam Cung thế gia đối với hai phái Hắc, Bạch trong giang hồ xưa nay vốn không thù không oán, nhưng mấy mươi năm nay một nhà bốn đời đều bị tai họa mà tuyệt không ai biết rõ họ bị nguyên nhân gì mà chết? Chết về tay ai? Cả đến thi thể cũng không tìm thấy nốt. Bây giờ chỉ còn năm người quả phụ không cần ai tìm giết, cũng chỉ khoảng chừng mấy chục năm nữa là giòng họ nhà Nam Cung tự nhiên sẽ phải tuyệt tích trên giang hồ. Cái thủ đoạn thâm độc ấy trăm ngàn năm nay chưa hề nghe thấy.

Lúc này quần hào đã trở lại cái trạng thái như lúc mới đến, mặt người nào người nấy đều đỏ như gấc chín, trong cái tâm tình hỗn loạn chỉ muốn đánh đấm cấu xé, còn xen lẫn một ngọn lửa dục, đang bốc cháy ngùn ngụt, không sao dập nén được. Đến nỗi bao nhiêu con mắt đều nhìn hau háu vào hai thiếu nữ như chỉ muốn ăn tươi nuốt sống, không ai thèm để tai nghe Nam Cung phu nhân nói những câu gì.

Bà già lại cười khanh khách một hồi, quay lại bảo hai tỳ nữ:

- Đã đến giờ rồi, hãy để họ cố gắng chịu đựng một chút nữa thì họ hóa điên mất, chúng ngươi động thủ đi thôi.

Hai người con gái vâng lệnh, lập tức cởi bỏ áo ngoài, lưng ong khẽ uốn chẳng khác gì một đôi bướm xuyên hoa xông tới trước mặt quần hào, thân pháp cực kỳ linh diệu.

Quần hào lúc này đã mất hết lý tính, đều đứng phắt dậy xông ra túm lấy hai thiếu nữ và đấm đá nhau loạn xạ. Thật là một cuộc ẩu đả vô cùng sôi nổi, không ra lề lối gì cả.

Trong đám ẩu đả hỗn loạn đó, người nào võ công cao cường tất là được lợi thế hơn, người nào

công lực kém hơn mình mẩy bị đầy vết thương, máu chảy ròng ròng.

Lạ nhất là những người này đều bị một ma lực gì sai khiến, nên tuy đã bị trọng thương mà vẫn không chịu dừng tay.

Huyền Nguyệt đạo trưởng lúc đầu còn nhờ có định lực nội công thâm hậu, trấn át được dục niệm, nhưng chỉ lát sau, dần dần cũng bị lôi cuốn vào đám loạn đả.

Cuộc hỗn chiến kéo dài chừng ăn xong bữa cơm, Đàm Khiếu Thiên không sao gắng gượng nổi bị Ngôn Phượng Cương đấm cho một quyền vào giữa ngực, phun ra một phún máu tươi rồi ngã gục xuống. Tiếp theo đó là Tống Văn Quang, Bạch Thiết Sinh, Vạn Xung cùng lần lượt ngã cả. Toàn trường chỉ còn lại bốn tay có võ công cao nhất là Huyền Nguyệt đạo trưởng, Thượng Tam Đường, Ngôn Phượng Cương và Lỗ Bình vẫn còn đấm đá túi bụi, chưa chịu dừng tay.

Lão bà cau mày lẩm bẩm nói một mình:

- Bốn người này võ công cao lắm, nếu để họ đánh nhau mãi chỉ sợ còn lâu...

Hai nữ tỳ đột nhiên hét to lên một tiếng, bốn cánh tay trắng muốt cùng giơ lên, đánh thẳng vào giữa bọn bốn người.

Bọn này tuy trong bụng bị kích thích mãnh liệt nhưng tinh thần vẫn chưa đến nỗi hoàn toàn mê lú, nên khi bị chưởng phong của hai thiếu nữ phóng tới, vẫn còn biết giơ tay chống gạt.

Nhưng mấy người này vì đánh nhau quá lâu, mất sức quá nhiều, lại thêm chưởng phong của hai nữ tỳ cực kỳ quái dị khó đoán, nên chỉ trong một khắc, họ đều bị hai thiếu nữ đánh trúng huyệt đạo, ngã lăn xuống đất.

Mụ già thích chí mỉm cười, bảo nhỏ hai thiếu nữ:

- Chúng bay kéo họ vào góc nhà kia.

Hai thiếu nữ vâng lời, mặc áo dài vào đoạn khiêng từng người một đặt vào xó nhà.

Lúc này, chỉ một mình Diệp Sương Y là không tham dự vào cuộc hỗn chiến, nàng vẫn lẳng lặng đứng một bên. Cuộc hỗn chiến thảm khốc vừa rồi đã làm cho nàng thất đảm, ngơ ngác rụng rời đến nổi quên cả chạy trốn.

Chợt nghe cái giọng lạnh như thép của bà già quát bảo:

- Bỏ tấm khăn che mặt ra!

Thiếu nữ ngẩng lên nhìn mụ nhưng vẫn đứng chết sững, chẳng nói chẳng rằng.

Bà già cau mặt dằn giọng:

- Mi có nghe ta nói không? Hay là phải để ta ra tay lấy?

Diệp Sương Y đôi mắt đầy vẻ hoảng sợ, giơ tay lên từ từ tháo chiếc khăn xuống.

Bà lão chăm chăm nhìn vào mặt nàng giây lát, gật gù nói:

- Cô bé đẹp quá!

Diệp Sương Y cảm thấy đôi mắt mụ sáng lên một luồng sát khí, trong bụng sợ hãi vô cùng, tự nghĩ: "Người này nội công thâm hậu kinh khủng, mà mắt mụ hình như lại chứa đầy vẻ oán độc, căm thù, không khéo mụ giết mình chết."

Nàng tuy là một thiếu nữ mới lớn chưa am hiểu hết việc đời, nhưng được cái là thông minh và có trí hơn đời, nàng biết mấy người trong bọn sở dĩ điên cuồng bên trong tất phải có duyên cớ, nữ chủ nhân Nam Cung thế gia nhân lúc hỗn loạn đột nhiên chạy đến, chắc là họ có sắp đặt từ trước, cái âm mưu bí mật đó chỉ trong chốc lát sẽ được phanh phui vậy nên nàng cũng không muốn nhân dịp bỏ trốn vội.

Mụ già nhìn kỹ thiếu nữ một lát, đột nhiên cười lạt nói:

- Bé con tốt lắm!

Giọng nói của bà ta đột nhiên trở nên thân mật, ôn hòa nhưng tia mắt vẫn lạnh như băng.

Diệp Sương Y nghĩ thầm: "Ta phải giả bộ ngây ngô ngốc nghếch để mụ không đề phòng thì mới thừa cơ trốn đi được." Nàng ngước đôi mắt ngây thơ nhìn bà già vờ hỏi:

- Tôi tốt gì cơ?

Mụ già cười nhạt nói:

- Mi không bị trúng độc.

Rồi quay lại bảo hai tên nữ tỳ:

- Điểm huyệt cho những người kia, rồi đổ "Tỉnh thần thang" cho họ uống, cho họ tỉnh lại.

Hai tỳ nữ "dạ" một tiếng, điểm huyệt quần hào xong, lại mở chiếc bát bạc ra, trong bát đựng đầy một thứ nước màu xanh biếc, hương xông lên sực nức thấm vào tới gan phổi người ta.

Hai tỳ nữ cạy răng từng người, đổ nước xanh đó vào miệng họ.

Bà lão khẽ gõ đầu gậy xuống đất hỏi Diệp Sương Y:

- Hài tử! Ngươi muốn biết rõ đầu đuôi câu chuyện này lắm phải không?

Diệp Sương Y thấy bà ta đoán đúng tâm sự mình bất giác quả tim đập thình thịch, nghĩ thầm: "Mụ này ghê gớm thật! Hình như mụ nhìn thấu cả ruột gan người ta."

Lại thấy mụ ngửa mặt lên trời cười nhạt nói:

- Trên đời này chưa có ai biết rõ sự bí mật của Nam Cung thế gia mà còn được sống sót. Bé con, mi muốn biết cũng được, nhưng biết rõ rồi thì đừng hòng sống nữa con ạ!

Diệp Sương Y lạnh toát cả xương sống, nghe câu nói của mụ mỗi câu đều như mũi kim đâm suốt trái tim. Và mụ nói một cách quả quyết hình như không còn gì có thể lay chuyển nổi ý định của mụ, nên nàng chỉ đành lẳng lặng đứng nghe chứ không biết nói gì nữa.

Nước tỉnh tửu thang quả nhiên kiến hiệu như thần, quần hào uống một lúc không lâu, đều lần lượt tỉnh lại.

Bà lão đưa mắt nhìn mọi người một lượt rồi lạnh lùng nói:

- Nhà Nam Cung thế gia đối với các nhân vật giang hồ hơi có chút đỉnh tiếng tăm thời này đều có cái thù không đội trời chung. Sự đau đớn thống khổ của năm đời quả phụ nhà ta cần phải lấy máu tươi của mấy trăm hoặc mấy ngàn nhân vật võ lâm mà gội rửa, bồi thường cho đã...

Mụ ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Nhưng lão thân không muốn cho các ngươi chết một cách hồ đồ, trước khi các ngươi chết, lão thân sẽ vạch sẵn ra mấy con đường cho các ngươi lựa chọn...

Mụ ngửa mặt lên trời cười khanh khách rồi lại nói:

- Nhưng dù theo con đường nào thì các ngươi đừng hòng gặp may mắn, vì mỗi con đường đều có sự thống khổ vô tận của nó.

Huyền Nguyệt đạo trưởng thần trí tỉnh táo trước nhất, nghe mụ nói chỉ khẻ “hứ” một tiếng rồi cười nhạt:

- Dùng mưu mẹo quỉ quái để đánh lừa người ta không biết đáng gọi là nhân vật gì?

Mụ già cười một cách lạnh lùng:

- Cái thủ đoạn giết hại bốn đời nhà Nam Cung thế gia có phải là mưu mẹo quỉ quái không?

Thượng Tam Đường lúc này cũng đã tỉnh lại, bèn nói:

- Trong ngần người này, ai là kẻ đã dự vào việc giết hại con cháu bốn đời nhà Nam Cung? Cái lối tội người này gán cho người kia không phải là đường lối của kẻ anh hùng.

Mụ già tóc bạc cười một cách đanh ác:

- Ta không hơi đâu mà cãi lý với các ngươi, bây giờ ta chỉ vạch ra hai con đường rồi tùy các ngươi lựa chọn.

Mụ lại gõ cây gậy xuống đất nói tiếp:

- Việc này ta phải nói lại từ đầu cho các ngươi chết được nhắm mắt: ngay lúc mới bước chân vào nhà Nam Cung thế gia, các ngươi đã được uống một chén trà, trong đó đã có bỏ thuốc độc.

Diệp Sương Y giật mình nhớ lại, lúc ngồi chờ trước cửa nhà Nam Cung, có một con tiểu tỳ đem nước trà ra mời, may sao nàng từ chối không uống, nếu không lúc này mình sẽ ra thế nào? Nàng chợt đỏ bừng đôi má không dám nghĩ tiếp nữa.

Lại nghe mụ già nói tiếp:

- Cái lối đó thì thật ra cũng hơi ngốc, nhưng ta đoán các vị mới tới nhà Nam Cung lần này là lần đầu chắc cũng không ai ngờ là lão thân lại bỏ thuốc độc vào trà để đãi khách.

Thượng Tam Đường lẩm bẩm một mình:

- Không ai ngờ thật!

Mụ già lại cười hềnh hệch nói tiếp:

- Đầu tiên ta định cho các ngươi ngã ngay nhà Nam Cung thế gia, song nghe trong bọn ngươi có một thiếu nữ, thế là ta đã thay đổi chủ ý, ta không bỏ thuốc độc vào trong trà mà lại bỏ vào một thứ thuốc xuân tình cực kỳ mãnh liệt để các ngươi uống xong, không sao nén được lửa dục mà tự tàn sát nhau vì đứa con gái.

Huyền Nguyệt đạo trưởng "hừ" một tiếng giận dữ nói:

- Mưu kế thâm độc thật!

Mụ già vẫn điềm nhiên nói:

- Bây giờ ta cho các ngươi lựa lấy hai con đường: một đường sống và một đường chết. Trước hết ta hãy nói về con đường sống...

Mụ nói tới đây lại còn trầm ngâm như đang suy nghĩ cần nói câu gì trước. Một lúc lâu mụ mới thủng thẳng lên tiếng:

- Trên đời này trừ nhà Nam Cung ta ra, dám chắc không còn ai biết là trên cơ thể con người đều có bốn cái huyệt rất lạ, những cái huyệt này không thuộc vào trong hệ thống kinh huyệt phổ thông nhưng đều có một diệu dụng vô cùng...

Huyền Nguyệt đạo trưởng giật mình kinh sợ vội hỏi:

- Có chuyện thế cơ à?

Mụ già cười khẩy:

- Ngươi không tin thì thử chọn con đường ấy xem!

Rồi mụ thở dài nói tiếp:

- Người bị điểm vào bốn huyệt đó sẽ hoàn toàn mất hẳn trí nhớ nhưng trái lại võ công thì tăng tiến một cách khá nhanh. Có những môn võ công người thường luyện một cách khó khăn mà người bị điểm huyệt lại luyện một cách dễ dàng như không. Không khó nhọc gì cả.

Quần hào đều đưa mắt nhìn nhau, không ai lên tiếng.

Mụ già cười the thé một hồi rồi nói tiếp:

- Nếu các vị chọn con đường sống, lão thân sẽ lập tức điểm vào bốn huyệt bí mật đó. Sau khi điểm huyệt rồi sẽ lập tức quên hết mọi chuyện, dẫu cha mẹ con cái cũng không nhận ra nữa, và sẽ vui vẻ làm nô lệ cho nhà Nam Cung suốt đời.

Huyền Nguyệt đạo trưởng mắt trợn tròn xoe, thần quang tóe lửa nhìn vào mặt mụ già hỏi:

- Còn con đường chết thì thế nào?

Mụ già đáp ra ngoài câu hỏi:

- Ngươi có nội công thâm hậu lắm, lão thân mới chỉ được gặp vài tay cao thủ như ngươi.

Huyền Nguyệt đạo trưởng đang tự tìm cách giải huyệt lấy, nhưng thấy thủ pháp điểm huyệt cực kỳ quái lạ không sao giải được nên đành lại thôi, trừng mắt hỏi lại:

- Ta hỏi ngươi con đường chết như thế nào? Sao ngươi không nói?

Mụ già đột nhiên lại cất tiếng cười the thé:

- Đường chết ấy à? Giản dị lắm. Trước hết lão thân sẽ giải huyệt cho các ngươi, rồi mới cho các ngươi uống một thứ thuốc độc chậm ngấm trong vòng bảy ngày chất thuốc chưa phát.

Ngôn Phượng Cương nói:

- Hết bảy ngày chất thuốc phát ra thì chết chứ gì? Ta xin tình nguyện chọn con đường chết.

Mụ già cười khẩy:

- Nếu quá dễ dàng như vậy thì ta dám chắc tất cả các ngươi sẽ chọn con đường chết cả. Nhưng không đâu, cho các ngươi uống thuốc độc xong, ta sẽ quét vào người các ngươi một lớp mật ong bỏ ra hang cốc cho kiến và sâu bọ, chim chóc sẽ ngửi thấy mùi mật mà kéo đến. Các vị uống thuốc xong, toàn thân gân cốt đều mềm nhũn ra không cử động gì được, tha hồ cho sâu bọ đục khoét.

Huyền Nguyệt đạo trưởng lạnh lùng nói:

- Phương pháp đó quả thật âm độc có một không hai!

Mụ già gật gù nói:

- Vì thế nên ta tin rằng các vị không ai muốn chọn con đường chết. Thời gian bảy ngày tuy ngắn ngủi, nhưng một người sống mà mình bôi đầy mật nằm trong chỗ núi hoang vắng vẻ để cho sâu kiến, ruồi bọ đục khoét dần thì chịu sao nổi?

Huyền Nguyệt đạo trưởng lẳng lặng cúi đầu chẳng nói chẳng rằng, rõ ràng là ông ta đã khiếp sợ vì những lời đe dọa của mụ.

Lại nghe tiếng mụ già the thé đưa ra:

- Lão thân tuy nóng lòng muốn báo thù, nhưng đối đãi với thuộc hạ bao giờ cũng khoan dung đức độ. Nếu các ngươi chịu đầu hàng nhà Nam Cung thế gia, thì lão thân này quyết không bạc đãi. Bốn huyệt bị điểm, tuy làm cho các vị quên hết trí nhớ, mất sạch phiền não nhưng cũng có cái hay là từ nay các vị sẽ được thảnh thơi tâm trí mà an hưởng cuộc đời khoái lạc vô song.

Trong khi nói, thần sắc mụ lộ vẻ say sưa mê mải như chính mình được hưởng cái cảnh khoái lạc đó. Mụ nói tiếp:

- Đó là một thế giới riêng biệt không có ký ức, không biết phiền não, tất cả người đời đối với các ngươi không còn liên hệ gì nữa trong đời sống của mình, các ngươi chỉ cần biết có ba điều: ăn uống, trai gái, và giết người...

Quần hào nghe đến đó đều rùng mình, xương sống lạnh toát.

Diệp Sương Y từ nãy giờ chỉ cúi đầu lẳng lặng nghe, lúc này nàng đột nhiên lên tiếng:

- Lão tiền bối! Trung Nguyên Tứ Quân Tử có phải cũng chính lão tiền bối giết không?

Mụ già gật đầu nói:

- Ừ! Mi hỏi hay đấy! Nhưng Trung Nguyên Tứ Quân Tử vẫn còn sống nhăn, ai bảo là chết? Có điều là lúc này bọn họ đã quên hết dĩ vãng rồi, mi tuy là con gái của Diệp Trường Thanh nhưng ông ta cũng không nhận ra nữa đâu.

Huyền Nguyệt đạo trưởng hậm hực nói:

- Nhân vật võ lâm làm hại gia đình nhà mụ đến nỗi năm đời phải chịu góa phụ, mụ muốn báo thù đó là chuyện chính đáng không ai bảo sai. Nhưng oan có đầu, nợ có chủ, muốn biết ai là thủ phạm cần phải dò xét điều tra cho cặn kẽ, khi nào có chứng cớ hẳn hoi thì tha hồ đem hung thủ ra mà mổ xẻ, băm vằm gì tùy ý, có đâu lại coi toàn thể võ lâm là kẻ thù, báo phục lạm sát vô can như thế được?

Ông ngừng một lát, lại tiếp:

- Và Trung Nguyên Tứ Quân Tử là những người thích sống cuộc đời đạm bạc không chuộng hư danh, không bị lôi cuốn vào những cuộc tranh chấp của giang hồ, không can thiệp vào những chuyện thị phi của võ lâm, trừ việc mỗi năm bốn người họp mặt nhau một lần, còn bình thường lúc nào cũng ẩn cư một chỗ, nổi tiếng thanh bạch, vậy mà mụ lấy họ ra để khai đao trước là thế nào?

Mụ già đột nhiên cười sằng sặc:

- Chính vì bốn người đó khét tiếng là người hiền, trong giang hồ ai cũng biết Trung Nguyên Tứ Quân Tử không ham danh lợi, không thích xen vào những việc ân oán của võ lâm nên ta mới tìm họ trước. Các người thử nghĩ xem, Tứ Quân Tử là những nhân vật lừng lẫy võ lâm, nhất thời bị người giết chết hoặc mất tích, thì cái tin ấy có làm chấn động giang hồ không? Cứ theo lão thân dự đoán, những kẻ đến thăm nhà Nam Cung thế gia, bọn ngươi chỉ là tiên phuông, còn từ nay trở đi không biết có bao nhiêu nhân vật sẽ tìm đến đây nữa. Lão thân chỉ việc ung dung pha sẵn thuốc độc ngồi chờ đãi khách, như thế có giản dị hơn không?

Huyền Nguyệt đạo trưởng cười nhạt:

- Hừ! Mưu kế thâm độc thật, tàn khốc thật!

Mụ già thản nhiên cười nói:

- Những kẻ tìm đến nhà Nam Cung không phải ai lão thân cũng cần đến cái tài của họ đâu. Người nào trúng tuyển lão thân mới điểm bốn bí huyệt của họ rồi thâu làm môn hạ, người nào không trúng tuyển thì cho họ uống một thứ thuốc độc cực mạnh rồi vứt ra chỗ núi hoang cho sâu kiến nó đục khoét. Kế hoạch của lão thân là phải dùng đến một trăm nhân vật võ lâm...

Diệp Sương Y vội ngắt ngang:

- Nếu gia phụ còn sống thì bốn cái thi thể kia ở đâu ra?

Mụ già đắc ý nói:

- Các ngươi sắp sửa mất hết trí nhớ, quên hết dĩ vãng, không biết tương lai, ta có nói rõ cho các

ngươi biết cũng không sao. Bốn thi thể ấy là do ta tự chọn từ trước, nhưng người này không may có cái vóc diện mạo hao hao giống Tứ Quân Tử, ta cho họ uống thuốc độc rồi sai người đem lên đặt ở Bách Trượng Phong.

Diệp Sương Y bĩu môi nói:

- Tôi không tin trên đời này lại có người giống nhau như thế, giống đến nỗi con cũng không nhận ra cha, học trò cũng không nhận ra thầy nữa. Một người còn khó, huống hồ chi có những bốn người! Ai mà nghe được!

Nam Cung phu nhân cười nói:

- Con bé này cũng tinh tế thật. Việc ấy tuy khó nhưng đối với lão thân lại chẳng khó khăn tí nào, chỉ cần hình dạng khuôn mặt hao hao giống là được, còn mắt, mũi, miệng thì lão thân có thể dùng thủ thuật làm cho giống như tạc khuôn.

Diệp Sương Y ngạc nhiên hỏi:

- Bà còn biết cả thuật sửa dung nhan cơ à?

Nam Cung phu nhân cười nói:

- Nào chỉ biết thuật sửa dung nhan mà thôi, ta còn biết móc mắt, nối tay, chân, thay diện mạo nữa. Những việc này đối với ta chẳng khác gì trò chơi.

Huyền Nguyệt đạo trưởng hỏi:

- Chắc mụ đã đọc nhiều sách thuốc lắm phải không?

Mụ đắc ý nói:

- Nào chỉ đọc nhiều sách thuốc, mà còn bói toán, dịch lý, không cái gì mà lão thân không biết. Chỉ nói việc báo thù cho con cháu Nam Cung thế gia, lão thân đã mất hơn ba năm tìm mưu tính kế.

Ngôn Phượng Cương chợt lẩm bẩm một mình:

- Hai đường sống, chết, đường nào cũng ghê gớm tàn khốc cả.

Nam Cung phu nhân chợt quày tay ra phía sau nắm lấy tay phải của Diệp Sương Y hỏi:

- Ngươi có muốn xem gia gia ngươi không?

Diệp Sương Y gật đầu nói:

- Bà bà cứ yên tâm, tôi không trốn đi đâu đâu mà sợ.

Mụ già lạnh lùng nói:

- Ngươi đã biết hết mọi sự bí mật của Nam Cung thế gia, đã đủ để không thể tha cho mi được nữa.

Diệp Sương Y nói:

- Trước khi trông thấy gia phụ, dẫu bà có tha tôi cũng không đi.

Mụ già thuận tay điểm huyệt cho Diệp Sương Y rồi mới buông tay nàng ra, vừa đứng lên vừa nói:

- Gia gia mi khỏe mạnh lắm!

Vừa nói vừa thủng thỉnh bước đến trước mặt Huyền Nguyệt đạo trưởng.

Huyền Nguyệt đạo trưởng đã định bụng liều chết, nhưng huyệt đạo đã bị điểm không sao vùng vẫy chống cự được. Mắt trông thấy Nam Cung phu nhân bước đến trước mặt bất giác thở dài nói:

- Mụ dùng âm mưu thâm độc ám toán, bần đạo chết cũng không phục mụ.

Nam Cung phu nhân nói:

- Ngươi không nên than thở vì sở học không có chỗ phát huy. Từ nay về sau, ngươi còn sống ngày nào là chỉ lấy sự giết người làm khoái lạc.

Nói dứt lời, mụ đưa tay điểm vào huyệt đạo của Huyền Nguyệt đạo trưởng.

Chỉ nghe tiếng gậy của mụ luôn luôn chống xuống đất kêu “cộc, cộc”, thân hình di động không ngừng, ngón tay thoăn thoắt duỗi ra co vào, chỉ trong khoảnh khắc, mụ đã điểm hết bốn huyệt đạo của ngần ấy người, chỉ trừ có Thượng Tam Đường.

Thượng Tam Đường đưa mắt nhìn quần hào nằm la liệt dưới đất, trong lòng đau đớn vô cùng, khẻ thở dài nói:

- Mụ đem chúng tôi ra chém mỗi người một nhát cho rồi. Phương pháp điểm huyệt của mụ tàn khốc quá.

Mụ già mỉm cười nói:

- Ngươi tuy là bạn của nhà Nam Cung, nhưng trước tình cảnh này không thể tha thứ cho ngươi được.

Mụ cười ha hả một hồi rồi nói:

- Các con từ nay hãy yên nghỉ nhé. Ta sẽ đem tính mạng của hàng ngàn, hàng vạn cao thủ võ lâm bồi thường cho cái chết của các con.

Thượng Tam Đường nghe mụ than thở ai oán một hồi liền nghĩ thầm: “Mụ già này tuy thủ đoạn tàn khốc, nhưng cư nghĩ cái tình cảnh của mụ luôn luôn mất con, mất cháu thì không trách mụ được.”

Còn đang suy nghĩ, chợt Nam Cung phu nhân cúi đầu xuống nói:

- Thượng Tam Đường! Ngươi giao du với đứa cháu tam đại nhà ta rất thân, vậy nể mặt cháu ta, ta sẽ đặc biệt thi ân cho ngươi, nhưng ngươi phải theo ta hai điều kiện.

Thượng Tam Đường hỏi:

- Điều kiện gì?

Nam Cung phu nhân đáp:

- Điều thứ nhất là ngươi phải để cho ta sửa lại diện mạo và cạo hết tóc đi...

Thượng Tam Đường sửng sốt:

- Cái gì? Lão phu đã gần bảy mươi tuổi đầu rồi, tự dưng đem cạo trụi cả râu tóc đi còn ra thể thống gì?

Nam Cung phu nhân cười nhạt nói:

- Không những ta phải cạo cả râu tóc ngươi đi mà ta còn muốn thay cả bộ mặt của ngươi nữa cơ! Làm cho trên đời này không còn ai nhận ra ngươi là Thượng Tam Đường nữa.

Thượng Tam Đường lắc đầu lia lịa nói:

- Thật là tức cười quái gở! Lão phu sống ngần tuổi này rồi mà chưa từng nghe thấy câu chuyện kinh hồn như vậy.

Nam Cung phu nhân lạnh lùng nói:

- Chuyện kinh hồn ta còn chưa nói tới...

Ngừng một lát rồi lại tiếp:

- Còn một điều kiện nữa là ngươi hãy giúp cho Nam Cung thế gia gây thành một cuộc tàn sát gió tanh mưa máu trên khắp giang hồ...

Thượng Tam Đường lắc đầu lia lịa nói:

- Võ lâm cao thủ trên giang hồ nhiều không xiết kể, Thượng Tam Đường được bao nhiêu hơi sức mà đòi dấy động binh đao gây thành bạo kiếp?

Nam Cung phu nhân cười lạt nói:

- Không cần ngươi phải dùng đến binh đao hay đánh nhau với ai hết, chỉ cần ngươi kể cho ta nghe lai lịch của từng người là đủ. Ngươi giao du rất rộng, qua lại với tất cả chín đại môn phái lại nổi tiếng là người hiền, nếu ngươi lấy tình bằng hữu giao du với nhà ta thì lại càng danh giá hơn nữa.

Thượng Tam Đường nói:

- Lão phu quả có quen biết với nhiều bạn bè võ lâm đồng đạo thật, nhưng không phải người nào lão phu cũng biết rõ tường tận về họ đâu.

Nam Cung phu nhân nói:

- Ngươi cứ nói hết những điều ngươi biết về họ là được rồi, nếu ngươi bằng lòng hai điều kiện đó, ta sẽ không điểm bốn bí huyệt của ngươi để ngươi còn giữ được trí nhớ.

Thượng Tam Đường ngẫm nghĩ giây lâu rồi gật đầu:

- Thôi được rồi, lão phu thuận theo hai điều kiện của phu nhân.

Nam Cung phu nhân lập tức vẫy tay bảo hai nữ tỳ:

- Chúng bay thử đếm xem có đủ số người không?

Hai nữ tỳ vâng lệnh đếm xong báo cáo:

- Mười người sống, bốn người đã chết!

Nam Cung phu nhân nói:

- Tốt lắm! Chúng bay khiêng họ lên cổ xe kia chở về đi.

Hai nữ tỳ vâng “dạ” một tiếng thật lớn rồi lập tức khiêng bọn Huyền Nguyệt đạo trưởng, cả bọn mười người chất hết lên xe rồi ra roi cho ngựa chạy đi.

Bãi tha ma hoang vắng, ngôi từ đường lại khôi phục cái cảnh tịch mịch ngày thường của nó.

Tiếng xe ngựa lộc cộc mỗi lúc một xa dần.

Lúc này, trên không mây xám đã dần tan hết, một vầng thái dương xé mây hiện ra, nắng vàng trải khắp mặt đất.

Hồi 8 - Trận Kiếm Thất Tinh

Quang âm thấm thoắt, thoáng đã nửa năm, trong giới vũ lâm đều xôn xao sôi nổi vì cái tin Trung Nguyên Tứ quân tử và bọn Huyền Nguyệt thốt nhiên mất tích.

Một hôm vừa đúng ngọ, ngoài cửa Tam nguyên quan núi Vũ Đương có một chiếc kiệu nhỏ, bốn mặt che rèm lụa xanh do hai người đàn ông thân thể lực lưỡng khiêng tới. Theo sau cỗ kiệu có bốn tên nữ tỳ mặc áo chẽn màu quan lục, mỗi người trên cánh tay trái đều đeo một món võ khí trông giống như lưỡi liềm, và cái túi nhỏ, trên thêu một bông hoa hồng.

Bốn tỳ nữ tuổi đều trac trên dưới đôi mươi, diện mạo xinh đẹp, dáng điệu lanh lẹn. Họ theo sát hai tên phu kiệu đi nhanh như bay, không hề tỏ vẻ khó nhọc chút nào.

Cỗ kiệu xanh đi thẳng tới cửa chính Tam nguyên quan mới dừng lại.

Hai cánh cửa quan sơn đen vẫn đóng im ỉm.

Từ trong bức rèm xe, đưa ra một giọng nói hơi nằng nặng:

- Xuân Lan, Thu Hương, hai con vào gõ cửa đi.

Lập tức hai thiếu nữ áo xanh "dạ" to một tiếng, rồi xăm xăm bước lên, phóng một chưởng vào chiếc vòng đồng trên cánh cửa.

Hai cánh cửa sơn đen "két" một tiếng rồi bật tung ra, một đạo nhân trạc tuổi trung niên, lưng đeo trường kiếm thủng thỉnh bước ra, ngước mắt nhìn cỗ kiệu che rèm xanh, rồi lại nhìn Xuân Lan, Thu Hương, chắp tay nói:

- Hai vị nữ thí chủ đến đây có việc gì?

Thiếu nữ đứng bên phải sợ hãi lùi lại phía sau hai bước nói nhỏ:

- Chị Xuân Lan, chị nói cho ông ta biết đi!

Thiếu nữ đứng bên trái mỉm cười nói:

- Sao cái tính cả thẹn của chị mãi không sửa được như vậy? Sau này chị đi lấy chồng, có lẽ cũng phải nhờ tôi đi nói hộ chắc?

Nói rồi quay lại vái đạo nhân một vái, thưa rằng:

- Chúng tôi không quản xa xôi nghìn dặm tới đây là cốt được bái kiến quý chưởng môn.

Đạo nhân ngẩn người giây lâu, mới nói:

- Tệ chưởng môn mấy năm gần đây đã đóng cửa tạ khách, không tiếp một ai chỉ sợ phí công các vị đi lại vất vả.

Xuân Lan cau mày vừa định nói lại, thì vị đạo nhân như chợt nghĩ ra điều gì, vội hỏi:

- Các vị ở đâu đến đây?

Vừa nói vừa đưa mắt ngắm nghía cỗ kiệu. Xuân Lan nói:

- Chắc đạo trưởng cũng ít khi ra khỏi Vũ Đương sơn phải không?

Đạo nhân thản nhiên gật đầu:

- Cô nương nói đúng. Bần đạo nhập miếu từ năm lên bẩy. Mấy chục năm nay chưa từng bước ra khỏi đại môn một bước.

Xuân Lan thò tay vào chiếc túi thêu, lấy ra một tấm giản thiếp màu đại hồng, đưa cho đạo nhân rồi nói:

- Không cần phải nhìn nhìn ngó ngó nữa, đạo trưởng cứ cầm tấm thiếp này đệ trình quý Chưởng môn, nói có Đường lão thái thái, vị chưởng môn nhân thứ chín Đường gia đất Tứ Xuyên, thân hành đến thăm Người. Còn tiếp hay không, không can dự gì đến đạo trưởng.

Đạo nhân cúi nhìn tấm thiếp, thấy ngoài bì đề mấy chữ sau này:

Thư gửi Huyền Chân đạo trưởng. Chưởng môn phái Vũ Đương tự mở đọc.

Tứ Xuyên Đường bái.

Đạo nhân xem xong, trầm ngâm một lúc, rồi đưa trả Xuân Lan, lắc đầu nói:

- Không được, chưởng môn tôi đương kỳ tọa quan, không thể tiếp kiến được bất kỳ vị khách nào.

Chợt nghe một tiếng cười nhạt từ trong kiệu đưa ra, tiếp theo là tiếng nói:

- Lão thân đưa thiếp cầu kiến, đã là tận lễ giang hồ rồi, vậy mà ngươi còn kiếm cách nọ cách kia từ chối, rõ ràng là cố ý cự tuyệt! Nếu cứ lấy địa vị, danh tiếng mà bàn, thì lão thân đâu có kém gì chưởng môn phái Vũ Đương các ngươi...

Vừa nói tới đấy, thì vị đạo nhân kia dáng chừng sốt ruột, cao giọng ngắt lời:

- Bần đạo từ bé đến giờ, không từng nói dối ai một câu. Lão tiền bối trách thế, chẳng hóa khinh thường bần đạo lắm sao?

Trong cỗ kiệu rèm xanh lại đưa ra một tiếng cười nhạt, nói:

- Xuân Lan vứt bái thiếp xuống!

Xuân Lan dạ một tiếng, lại cầm tờ thiếp đưa cho đạo nhân miệng thì nói:

- Đỡ lấy!

Đạo nhân này từ nhỏ chưa từng nói chuyện với đàn bà con gái bao giờ, nên rất lúng túng không biết xử trí thế nào, khi thấy Xuân Lan đưa cánh thiếp ra, lại vội vàng giơ tay đỡ lấy.

Người ngồi trong kiệu lại cười nhạt, nói:

- Ta không muốn phí lời với một tên giữ cửa, ngươi cứ đưa thiếp này cho Chưởng môn ngươi,

hấn tiếp hay không, không can gì đến ngươi cả. Một giờ sau lão thân sẽ trở lại, lúc ấy dù các ngươi không tiếp ta cũng cứ vào. Ta bảo trước cho mà biết.

Nói chưa dứt lời, hai tên đại hán đã đặt đòn kiệu lên vai quay lại lối cũ, đi nhanh như bay, thoáng chốc đã mất hút.

Đạo nhân ngẩn người đứng trông theo, mãi tới khi không thấy bóng chiếc kiệu nữa, mới đóng cửa đi vào.

Ước chừng thổi chín nồi cơm, hai cánh cửa lớn lại được mở rộng, rồi bẩy tám người đàn ông, tuổi cỡ trung niên, mặc áo đạo bào kéo nhau đi ra.

Vị đạo nhân đi đầu, tuổi cao hơn hết, bộ râu dài rủ xuống tận ngực, phấp phới bay tung, đôi mắt sáng quắc, nhác trông đã biết là người có nội công vào bực thượng thừa.

Hình như ông là người đứng đầu trong bọn, vừa ra tới cửa bèn lập tức chỉ huy cho mấy người kia, chia ra làm hai đội, dàn thành thế trận trên một bãi cỏ, ngay trước cửa Tam Nguyên quan.

Tam Nguyên Quan là nội viện của Vũ Đương, cách tòa đạo quan phía trước hai ngọn núi nữa. Ngày thường khách đến lễ, không ai bước chân tới khu này. Xung quanh rừng rậm vây kín bốn bề, chính là một nơi mà phái Vũ Đương vẫn dùng để chứa quyền kinh, kiếm phả, và cũng là nơi cư trú của các vị cao cấp trưởng lão trong phái.

Chu vi khu này rộng chừng ba dặm, biệt lập thành một khu cấm địa, bất luận hạng người nào, nếu chưa được người trong phái Vũ Đương cho phép, cũng không được bước vào bên trong. Mười năm nay, chưa ai dám phá cái lệ này.

Bọn đạo sĩ vừa ở trong đại viện đi ra, tất cả có tám người, bẩy người bầy thành một trận tuyến, chắn ngang trước cửa Tam Nguyên quan. Vị đạo nhân lớn tuổi nhất đứng riêng một mình, cách mặt trận chừng hơn một trượng, chắp tay ra sau lưng, ngẩng đầu nhìn mấy đám mây trắng đang bay lơ lửng trên không, thần sắc cực kỳ nghiêm chỉnh.

Hai cánh cửa gỗ sơn đen lại từ từ khép chặt.

Từng cơn gió rừng thổi qua lá thông, phát ra những tiếng u u, làm cho cảnh vật thâm sơn, càng tăng thêm phần tịch mịch.

Phút chốc, từ bên sườn núi phía trái chợt nổi lên một tiếng hú trong trẻo, rồi một bóng người nhanh như mũi tên lao tới chỉ trong nháy mắt đã tới trước cửa Tam Nguyên quan, đưa mắt nhìn trận thế, rồi đứng dừng lại.

Đạo nhân râu dài chờ cho người kia đứng yên đâu đấy, mới từ từ dời làn nhỡn tuyến chiếu thẳng người lạ mặt, lông mày hơi cau lại, hình như muốn nói gì lại thôi.

Người đàn ông mới tới, thân thể gầy gò da vàng như sáp, giữa hai lông mày lờ mờ nổi lên một luồng hắc khí, nếu không nhờ có đôi mắt đưa đi đưa lại, thì ai mới nhác trông cũng tưởng là một người chết, vừa ở trong áo quan chui ra.

Đạo nhân chú ý nhìn người lạ mặt một lúc, rồi thốt nhiên với tay ra sau vai rút thanh trường kiếm vung lên không một vòng, lạnh lùng nói:

- Ngươi có biết xung quanh Tam Nguyên quan trong vòng ba dặm đã vạch thành cấm khu rồi không? Bất cứ người nào nếu chưa được người trong Vũ Đương cho phép, đều không được tự tiện bước vào!

Gã đàn ông ngoác miệng ra cười một hồi, giọng cười lạnh như thép nói:

- Ta cũng đã nghe có người nói như vậy!

Rồi gã lại cười thêm một hồi nữa.

Đạo nhân chợt trừng mắt quát:

- Im mồm! Cười cái gì thế?

Ông dừng lại một lúc, rồi lại hỏi:

- Ngươi là thế nào với nhà họ Đường đất Tứ Xuyên?

Gã đàn ông đáp:

- Món ám khí tẩm độc của Đường gia đất Tứ Xuyên tuy lợi hại thật, nhưng chưa đủ làm cho tại hạ khiếp phục.

Đạo nhân sửng sốt hỏi:

- Vậy thì ngươi là ai?

Gã đàn ông lạnh lùng đáp:

- Đạo trưởng chắc không đi lại trong giang hồ, nên không biết tại hạ... (ngừng một lát, gã lại tiếp). Nghe khẩu khí của đạo trưởng, thì hình như ngài đã được giới vũ lâm tặng cho một ngoại hiệu là "kiếm si thiết tạp" phải không?

Đạo trưởng đáp:

- Phải, bần đạo chính là Huyền Tinh, ngoại hiệu "Kiếm si Thiết tạp". Ngươi đã nghe danh bần đạo, thì nên rút lui ngay đi là hơn.

Gã đàn ông nhếch miệng cười:

- Oai danh của đạo trưởng tuy vang dội khắp bốn phương nhưng cũng chưa đủ làm cho tại hạ phải hoảng vía mà bỏ chạy đâu!

Huyền Tinh cười nhạt:

- Hừ, ngươi là ai mà dám làm oai làm phách quá vậy?

Gã đàn ông giơ ba ngón tay lên rồi hỏi:

- Đạo trưởng có nhận ra thế này là nghĩa gì không?

Huyền Tinh ở trong phái Vũ Đương địa vị rất cao, chỉ phải cái tính lạnh lùng cô độc, lại hơi ngốc nghếch, hàng ngày ngoài việc luyện kiếm ra không hỏi gì đến việc khác nữa. Từ khi Huyền Chân đạo trưởng kế vị chưởng môn, đối với vị sư đệ này, vẫn hết sức quan tâm. Vũ công của

Huyền Tinh tuy cao siêu trác tuyệt đáng liệt vào hàng cao thủ nhưng khốn nỗi ông ta không có tâm cơ, không phân biệt nỗi thị phi hắc bạch, nếu cho ra chốn giang hồ tất không sao tránh được nguy hiểm nên mới đem trách nhiệm phòng thủ Tam Nguyên quan giao cho ông ta cai quản.

Từ hồi tiếp nhận trách nhiệm phòng thủ Tam Nguyên, trong vòng mười năm trời, không biết ông ta đã đánh bại được bao nhiêu tay cao thủ vũ lâm dám thiện tiện xông vào cấm địa, vì thế mới có cái ngoại hiệu là “Kiếm si Thiết tạp”.

Gã đàn ông thấy mình đã giơ ba ngón tay lên, mà Huyền Tinh chỉ đứng ngây ra nhìn chẳng bảo sao cả, thì cau mày nói:

- Không biết vị đạo trưởng kiến thức hẹp hòi, hay vì tiếng tăm của tại hạ quá nhỏ mọn, không đủ để đạo trưởng nhận ra? Thôi để tại hạ tự giới thiệu lấy vậy: ba ngón tay này là đại biểu cho cái hỗn hiệu “Tam thủ Sưu hồn” của tại hạ.

Huyền Tinh lẩm bẩm như nói một mình:

- “Tam thủ Sưu hồn”! Hừ, tên gì mà kỳ cục vậy?

Gã đàn ông đắc ý nói tiếp:

- Huynh đệ chính là “Tam thủ Sưu hồn” Bao Phương.

Huyền Tinh vẫn thản nhiên, lắc đầu:

- Bần đạo chưa nghe thấy quý danh bao giờ thật! Các hạ đến đây có việc gì?

Bao Phương giận tái mặt, nhưng vẫn lạnh lùng đáp:

- Tại hạ có chút việc cần, muốn vào bái yết Huyền Chân đạo trưởng.

Huyền Tinh ngắt lời:

- Chưởng môn sư huynh tôi đang thời kỳ bế quan, không tiếp khách lạ. Ngươi có việc gì cần, xin để ba tháng nữa sẽ trở lại.

Bao Phương nổi giận nói:

- Bao mỗ này địa vị thế nào, mà để một tên gác cửa như ngươi đùa rỡn được! Ngươi tưởng ta sợ hay sao? Ngươi có chịu vào thông báo hay không thì bảo!

Huyền Tinh vẫn lắc đầu:

- Chưởng môn tôi đã có lệnh: bất cứ ai nếu muốn vào trong Tam Nguyên quan thì phải thắng nổi thanh kiếm trong tay bần đạo, thông qua được trận Thất tinh này bần đạo sẽ cho người vào thông báo với chưởng môn sư huynh.

Bao Phương chẳng nói chẳng rằng, tay phải đưa lên chặn ngang ngực, tay trái cầm kiếm, rảo bước tiến lên vài bước.

Huyền Tinh đưa thanh trường kiếm vạch theo thế “Hoạch định âm dương” kiếm quang sáng loáng, đánh chéo một nhát.

Bao Phương trong bụng không muốn đánh nhau, nhưng mũi kiếm của Huyền Tinh đã bức đến tận nơi thế không sao lùi được nữa bèn giơ tay trái lên phóng ra một chưởng, cực kỳ lanh lẹ, chặn ngang thế kiếm, tay phải dùng chiêu "Quỷ thủ chiêu hồn" khóa lấy cổ tay cầm kiếm của Huyền Tinh.

Hắn vừa ra tay đã dùng ngay ngón tuyệt nghệ thành danh tức là một chiêu trong "Sưu hồn tam thức" quả nhiên đánh bật được Huyền Tinh phải lùi lại phía sau ba bước.

Bẩy vị đạo trưởng kia thấy Huyền Tinh động thủ với người khách lạ, bèn lập tức phát động trận kiếm, di chuyển lại gần, người như những bánh xe từ từ lăn đi, kiếm quang lấp lánh, sáng chói một vùng.

Bao Phương hình như có một nỗi khổ tâm gì, không nói ra được, nên tuy đã chiếm được ưu thế mà vẫn không muốn hạ độc thủ, thừa thế tấn công. Đáng lý tiến lên, gã lại vội nhẩy lùi về phía sau ba thước, vòng tay toan nói, thì chợt nghe có nhiều tiếng chân bước vội vàng, từ phía bên sườn núi đưa tới.

Gã vội quay lại nhìn, thấy bốn tên nữ tỳ phò một cỗ kiệu nhỏ, đi nhanh như bay, đến thẳng trước mặt Huyền Tinh vẫn không dừng bước.

Huyền Tinh cau mày quát:

- Đứng lại cả! Chẳng lẽ các ngươi khinh thanh trường kiếm của bần đạo không đủ sắc hay sao?

Miệng tuy nói cứng, nhưng chân tự nhiên cũng cứ lùi dần về phía sau mấy bước.

Hồi 9 - Đường Lão Thái Thái

Huyền Tinh đạo trưởng mấy chục năm nay chưa từng dời khỏi Tam Nguyên Quan một bước, rất ít khi được trông thấy đàn bà con gái. Lúc này thốt nhiên thấy bốn tỳ nữ xinh đẹp như tiên phò xung quanh kiệu. Chỉ sợ lỡ mũi kiếm vô tình lại chạm vào những làn da mơn mởn trắng nõn như tuyết kia chăng nên đôi chân không sao tự chủ được cứ lùi dần ra tránh lối.

Cỗ kiệu vượt qua trước cửa Tam nguyên mới dừng lại, bức rèm lụa xanh vén lên, rồi một người đàn bà y phục cao quý, tuổi trạc năm mươi, thủng thỉnh bước ra, bốn tên nữ tỳ đứng xếp hàng hai bên, dáng điệu cực kỳ cung kính.

Người đàn bà đảo mắt liếc qua kiếm trận và Huyền Tinh đạo trưởng một lượt, rồi lại nhìn Bao Phương, mỉm cười lạnh lùng nói:

- Thần châu nhị quỷ xưa nay đi đâu cũng có đôi, sao bữa nay lại lẻ loi một mình thế này?

Bao Phương tính tình tuy cuồng ngạo lạnh lùng nhưng đối với vị chưởng môn nhà họ Đường đất Tứ Xuyên đã nổi danh lừng lẫy về môn ám khí tẩm độc này cũng không dám quá phần hống hách, bèn chỉ sẽ đằng hắng một tiếng rồi nói:

- Từ bữa chia tay ở Xuyên Trung, thấm thoát đã mười năm, hôm nay may mắn lại được gặp phu nhân.

Quý phụ gật đầu mỉm cười:

- Thần châu nhị quỷ mấy năm nay danh tiếng lừng lẫy khắp Trung Nguyên, không ngờ đối với lão thân vẫn còn giữ được lễ mạo như hồi trước.

Bà ta cười khanh khách một hồi, rồi lại hỏi:

- Tiêu lão nhị đâu?

Bao Phương đôi mắt sáng rực như điện, liếc nhìn Huyền Tinh một cái rồi nói:

- Không dấu gì phu nhân, Tiêu đệ tôi bị người ta ám toán nội thương nặng lắm, hiện đang nằm nghỉ trong một tòa sơn cốc kín đáo, cách đây chừng mười dặm. Tại hạ nghe nói phái Vũ Đương có thứ thuốc “Cửu chuyển Tiểu hoàn đan” công hiệu rất mạnh, nên đến cầu Huyền Chân chưởng môn cho vài viên, không ngờ gặp lão mũi trâu này. Chẳng biết lý lẽ gì cả, nhất định không cho tại hạ vào Tam quan, lại còn bức bách phải động thủ. Hừ, nếu tính nết tôi còn như hồi trước, thì đã xẩy ra chuyện đánh nhau rồi...

Đường phu nhân cười khanh khách ngắt lời:

- Tình hình hôm nay, bắt buộc Thần Châu nhị quỷ nín nhịn là phải, nhưng Tiểu hoàn đan của phái Vũ Đương có phải bạ ai cũng tặng được đâu?

Bao Phương nói:

- Nếu tại hạ được gặp Huyền Chân đạo trưởng, thì chỉ cần nói một lời, chắc chắn ông ta sẽ vui lòng đưa tặng.

Đường phu nhân nhìn trầm ngâm một lát rồi nói:

- Ngươi cũng không cần gặp Huyền Chân đạo trưởng làm gì. (Bà đưa mắt nhìn Huyền Tinh, rồi lại tiếp:) Bọn họ bố trí thế nầy, chỉ chuyên để đối phó với lão thân...

Bao Phương vội nói:

- Không được, huynh đệ tôi bị thương nặng lắm, chỉ còn thoi thóp thở, nếu hôm nay không xin được linh đan, thì e khó lòng mà sống được đến sáng mai.

Đường phu nhân cười nhẹ nói:

- Ta đã bảo ngươi không cần gặp Huyền Chân đạo trưởng để xin thuốc, thì tất nhiên ta sẽ có cách khác chứ!

Rồi bà thò tay vào trong kiệu lấy một cái bình nhỏ bằng ngọc, dốc ra hai viên linh đan đưa cho Bao Phương, rồi nói:

- Cửu chuyển tiểu hoàn đan của phái Vũ Đương chỉ trị được thương thế, chớ hai viên linh đan này của ta còn có thể cải tử hoàn sinh được, ngươi đem về cho lệnh đệ uống.

Bao Phương đỡ lấy linh đan, thưa rằng:

- Thần châu nhị quỷ xưa nay chưa hề vô công mà hưởng lộc của ai. Nay được phu nhân tặng thuốc, tất nhiên phải có cái gì báo đáp. Tôi xin đem vật định thủ tặng Huyền Chân đạo trưởng để chuyển tặng phu nhân.

Đường phu nhân nói:

- Trước khi mặt trời lặn, chúng ta sẽ gặp nhau ở dưới cây cổ tùng nghìn năm chân núi Thất tinh, cách đây ngoài mười dặm, nói chuyện sau. Bây giờ ngươi nên về ngay cho lệnh đệ uống thuốc kẻo trễ. Lấy nước suối hòa vào một viên thuốc đổ cho người bệnh, sau đó chừng hai giờ nếu chưa thấy đỡ, thì lại cho uống thêm viên nữa.

Bao Phương cúi mình nói:

- Xin đa tạ phu nhân.

Nói xong lập tức quay mình chạy đi nhanh như tên bắn, khinh công của gã thật là trác tuyệt, chỉ hai ba lần nhô lên hụp xuống, là đã mất hút.

Lúc nầy Đường phu nhân mới quay lại điềm nhiên nhìn Huyền Tinh đạo trưởng cười nói:

- Đạo trưởng dàn trận kiếm ở trước cửa Tam Nguyên Quan là cốt để nghênh tiếp lão thân đó chăng?

Thần thái và ngôn ngữ của Đường phu nhân có một cái oai riêng, khiến người trông thấy phải sinh kính nể.

Huyền Tinh cung kính đáp:

- Bái thiếp của phu nhân đã đệ trình tệ Chưởng môn rồi.

Phu nhân nói:

- Thế thì tốt lắm! Quý Chưởng môn bảo sao?

Huyền Tinh nói:

- Tệ Chưởng môn đang thời kỳ tọa quan, mỗi ngày chỉ vào buổi chiều mới tỉnh một lần. Bái thiếp của phu nhân tuy đã chuyển đệ, nhưng chỉ sợ tệ Chưởng môn vẫn chưa xem tới. Vậy tốt hơn hết là phu nhân hãy tạm về, sáng mai hãy tới, xem Chưởng môn tôi có thể miễn cưỡng ra tiếp được không

Đường phu nhân ngửng mặt lên trời, cười khanh khách nói:

- Lão thân mấy chục năm nay chưa từng dời khỏi Xuyên Trung một bước, lần này phải vượt hàng ngàn dặm tới đây, khi nào lại chịu đi không về rồi.

Bà ngừng lại, đăm đăm nhìn trận kiếm, mà rằng:

- Đạo trưởng bày trận kiếm này, có phải cốt ý định ngăn không cho lão thân nhập quan chăng?

Huyền Tinh đáp:

- Tam Nguyên quan chu vi ba dặm đã hoạch định làm cấm khu. Người nào tự liệu bước vào, sẽ nhất luật ...

Đường phu nhân lạnh lùng hỏi:

- Nhất luật làm sao?

Huyền Tinh trả lời:

- Nhất luật đuổi ra, cự lại thì giết.

Đường phu nhân cười nhạt:

- Hừ, khẩu khí huênh hoang thật!

Nói rồi thò tay vào kiệu lấy ra một cây gậy, đầu chạm hình rồng bằng bạc sáng loáng chống mạnh xuống đất, thụt sâu vào đá tới hơn một tấc, lạnh lùng nói:

- Nếu lão thân vượt qua được trận kiếm này thì sao?

Huyền Tinh ngẩn người ra một lát rồi nói:

- Mấy chục năm nay chưa từng xẩy ra trường hợp ấy. Phu nhân tuy là chưởng môn một phái địa vị tôn quý, nhưng chỉ sợ một mình cũng khó lòng vượt qua được trận kiếm.

Đường phu nhân quát to:

- Nếu ta không vượt được kiếm trận, thì ta sẽ lập tức trở về Xuyên Trung, nhà họ Đường từ nay về sau không còn bao giờ xuất hiện trên chốn giang hồ, còn nếu ta phá được trận ...

Huyền Tinh vội ngắt lời:

- Bần đạo sẽ lập tức rung chuông báo động, để Chưởng môn sư huynh phá lệ ra tiếp phu nhân.

Đường phu nhân đáp:

- Cách đánh cuộc đó, lão thân tuy bị thiệt, nhưng ngươi cũng chỉ có một chút quyền ấy thôi. Được rồi, ta cứ nhất định thế.

Huyền Tinh vung thanh kiếm lên nói:

- Hãy thong thả, trước khi vượt trận kiếm, phải thắng nổi thanh kiếm trong tay bần đạo đã.

Đường phu nhân cười khanh khách:

- Cũng được, ngươi tiến chiêu đi!

Huyền Tinh cười nhạt, cầm thanh kiếm trên tay đưa chéo lên một nhát.

Đường phu nhân cầm ngang cây gậy đầu rồng, thủng thỉnh bước lên, khi gần tới gần tới trước mặt Huyền Tinh, đột nhiên dằn giọng quát:

- Cẩn thận nhé!

"Vút" một tiếng, cây gậy đã quét ngang ra, Huyền Tinh vung thanh trường kiếm, vạch thành một đạo cầu vồng, chém vào cổ tay phải của Đường phu nhân.

Đường phu nhân cười nhạt nói:

- Giỏi! Đường kiếm hay lắm!

Cây gậy trong tay vung lên một vòng, biến thành một trượng ảnh.

Thanh trường kiếm của Huyền Tinh thế đánh ra rất nhanh mà thế thu về lại càng nhanh hơn nữa. Cổ tay rung lên thanh trường kiếm thu về lại phóng ra, mũi kiếm khoa lên, hóa thành ba bông kiếm hoa, đánh thẳng vào ba đại huyệt trước ngực Đường phu nhân.

Cậy gậy bạc của Đường phu nhân đang động chuyển sang tĩnh, gạt mũi kiếm đi.

Huyền Tinh thu kiếm về, lùi nhanh về phía sau ba bước, nhưng rồi lại lập tức lại xông lên, trong lúc vừa lui vừa tiến đó kiếm thế đã thi triển, chỉ thấy hàn quang lấp lánh, kiếm khí đầy trời, từng bông kiếm hoa sáng chói mắt, xung quanh sáu bẩy thước bóng kiếm loang loáng, y như một lớp sóng bạc đang ào ào dồn tới.

Nhưng cây gậy đầu rồng của Đường phu nhân, lúc này lại chuyển về thế thủ, mỗi chiêu mỗi thức đều từ từ đưa ra, không chiêu nào không đắc thể, phong bế môn hộ kín đáo cẩn mật, mặc dầu thế kiếm của Huyền Tinh lanh lẹ đến đâu, cũng không sao nhích lên được nửa bước.

Chỉ trong nháy mắt hai bên đã đấu được hơn hai mươi hiệp.

Chợt nghe Đường phu nhân lạnh lùng nói:

- Kiếm pháp Vũ Đương ra chỉ có thể! Cẩn thận coi lão thân phản công đây này!

Trong khi nói thì chiếc gậy bạc trong tay đã biến đổi chiêu số, đang thong thả trở nên nhanh nhẹn, đang thế thủ trở thành thế công.

Chỉ thấy chiếc gậy xoay tròn, kèm theo những tiếng vù vù như gió bão, co, duỗi, thu, phóng, đánh dọc, quật ngang, uy thế cực kỳ mãnh liệt, chớp mắt đã phản khách vi chủ, trong vòng hơn một trượng, tiếng vù vù của cậy gậy làm cho váng óc, điếc tai.

Huyền Tinh vừa thi triển xong một chiêu kiếm pháp, đã bị đối phương chiếm mất ưu thế, phản công tới tấp như vũ bão dồn ép cho đến nỗi không còn đủ sức trả đòn nữa.

Đây là một cuộc giao đấu kịch liệt rất ít thấy trong làng võ, kiếm quang, trượng ảnh lấp loáng vù vù như một cơn gió lốc.

Đường phu nhân hình như có một nguồn nội lực vô cùng vô tận, công thế của cây gậy đầu rồng trong tay bà ta mỗi lúc một mạnh, mỗi lúc một nhanh hơn.

Thốt nhiên nổi lên một tiếng “choang” rất lớn làm rung chuyển cả mặt đất, rời kiếm quang, bóng gậy đều cùng dừng lại cả một lúc.

Thì ra Huyền Tinh đạo trưởng bị màn trượng ảnh của Đường phu nhân dồn ép, đến nỗi không sao phản công được nữa, bất giác máu nóng sôi lên, ngầm vận nội lực, vung kiếm lên đỡ thẳng một đòn.

Kiếm và gậy vừa chạm vào nhau, cả hai bên đều cảm thấy cổ tay tê dại, và đồng thời cùng lùi lại phía sau một bước.

Trên nét mặt nghiêm nghị của Đường phu nhân chợt ánh lên một luồng sát khí, lạnh lùng nói:

- Lão thân không có ý muốn kết thù oán với phái Vũ Đương, chỉ cốt tỏ cho ngươi biết điều mà đi. Không ngờ ngươi vẫn ương ngạnh, liều chết ngăn trở. Đã vậy đừng trách lão thân độc ác, hãy tiếp một gậy nữa coi.

Nói xong từ từ giơ gậy lên chiếu thẳng đỉnh đầu Huyền Tinh đánh xuống.

Huyền Tinh đạo trưởng tính nết thật thà, lại không chịu nổi những lời nói khích, nên nghe Đường phu nhân chế giễu cũng cho là thật, bèn ngầm vận nội công, vung kiếm lên gạt mạnh gậy ra.

Đường phu nhân cười nhạt:

- Hừ, muốn chết!

Thân gậy và lưỡi kiếm chạm vào nhau lần thứ hai, lại bật lên một tiếng “choang” dữ dội.

Huyền Tinh đạo trưởng thân thể run lên, không sao tự chủ được, lại bước lùi lại phía sau hai bước.

Bảo kiếm là một vật nhẹ, sắc bén, biến hóa càng nhanh, càng dễ thắng. Cây trường kiếm trong tay Huyền Tinh, dùng để đón đỡ với cây gậy bạc đứng về phương diện vũ khí mà bàn thì phải chịu thiệt trước.

Đường phu nhân đã thắng một đòn không để Huyền Tinh kịp thở, ngón đòn thứ hai lại liên tiếp

giáng xuống.

Huyền Tinh tính nết ngay thẳng chất phác, thấy đối phương ra đòn như thế trong bụng không phục, thanh trường kiếm đưa lên, lại dùng một chiêu "Lực bình Nam thiên" đón thẳng đầu gậy đánh tới.

Lần này Đường phu nhân vận đủ mười thành sức mạnh, bà ta biết rằng kiếm pháp Vũ Đương đã nổi danh lừng lẫy trong giang hồ, Huyền Tinh tuy hơi ngớ ngẩn, không thích hợp với công phu luyện kiếm khó lòng đi sâu vào chỗ áo diệu, thấy hiểu hết được phép cơ biến linh hoạt trong kiếm pháp, song thủ pháp của ông ta lại rất vững vàng, thế kiếm trầm mạnh đã thâm nhập được bí quyết của chữ "ẩn" trong vũ công, nếu không dùng lời nói khích, để hắn đem cái sở đoản ra chống cái sở trường của mình, thì dù đấu đến một hiệp nữa, cũng chưa chắc đã phân thắng bại.

Kiếm gậy đụng nhau lần thứ ba, hình thế biến đổi khác hẳn, thanh kiếm trong tay Huyền Tinh vừa chạm vào thân gậy, lập tức ông ta cảm thấy như bị một áp lực nặng bằng cả tòa núi Thái đè xuống đầu, bèn vội hành khí vận công, dốc hết toàn lực nắm vững thanh kiếm, mới ghìm được sức mạnh không cho giáng xuống. Thế là một thanh kiếm và một cây gậy cầm cự với nhau ở trên không.

Mặt trận Thất tinh vẫn luân chuyển không ngừng, lúc này thốt nhiên đều dừng cả lại, bẩy cặp mắt đều đổ dồn vào đôi kiếm gậy vẫn giữ miếng nhau, nhất định không ai chịu buông trước.

Huyền Tinh đạo trưởng mặt đỏ bừng bừng, mồ hôi giỏ giọt, ướt đẫm cả vạt áo. Còn Đường phu nhân thì sắc mặt vẫn bình tĩnh như thường, không tỏ vẻ gì là mệt mỏi.

Xem như vậy đủ thấy rằng về phương diện nội lực, Huyền Tinh đạo trưởng chưa phải là đối thủ của Đường phu nhân.

Giữa lúc hai bên đang ra sức giữ miếng, Đường phu nhân chợt quát to:

- Buông tay ra!

Tức thì cây gậy bạc rung lên, Huyền Tinh chợt thấy cổ tay phải tê dại, rồi thanh trường kiếm dời khỏi tay rơi tuột xuống đất.

Đường phu nhân vừa thu gậy về, vừa nói:

- Chiêu thuật biến hóa thanh trường kiếm của đạo trưởng, thực ra không kém gì lão thân, nhưng chỉ vì sơ ý bị lão thân nói khích, dùng cái sở đoản của mình chống với cái sở trường của người khác, trên phương diện binh khí đã chịu thiệt thòi rồi! Nếu đạo trưởng không phục thì lại nhặt kiếm lên đánh lại.

Đường phu nhân nói mấy câu ấy, nghe thì tưởng là an ủi Huyền Tinh đạo trưởng, kỳ thực thì chỉ là cốt nhắc khéo cho ông ta đừng quên lời hứa.

Huyền Tinh bản tính thực thà, lại xuất thân trong môn hộ chính phái, coi lời hứa giá đáng nghìn vàng, tuy trong lòng không phục, nhưng cũng không mặt nào nhặt kiếm lên đấu lại, bèn chỉ nghiêm sắc mặt nói:

- Mời phu nhân phá trận kiếm.

Nói xong lánh sang một bên, lùi ra hai bước, nhường lối.

Đường phu nhân gật đầu nói:

-Các nhân vật trong chính phái, quả nhiên người nào tâm địa cũng lỗi lạc quang minh, độ lượng rộng rãi.

Rồi chống mạnh cây gậy xuống đất, rảo bước xông vào giữa trận.

Trận kiếm Thất tinh lại bắt đầu chuyển động, bẩy thanh trường kiếm lấp lánh dưới bóng mặt trời, trông rất đẹp mắt.

Ánh nắng chiếu lên khuôn mặt đầy đặn của Đường phu nhân, trông rõ từng nét nghiêm trang trịnh trọng, hình như trong bụng bà ta cũng thấp thỏm lo âu.

Nên biết rằng Thất tinh kiếm trận của phái Vũ Đương đã từng khét tiếng giang hồ, bẩy thanh kiếm tiếp tay nhau biến hóa muôn hình nghìn vẻ, vì thế nên không biết có bao nhiêu cao thủ vũ lâm đã bị hủy hoại thanh danh dưới trận kiếm này.

Chỉ nghe tiếng đầu gậy gõ trên mặt đất không ngừng, Đường phu nhân đã tới sát kiếm trận.

Bà thong thả giơ cao cây gậy lên, nghiêm trang nói:

- Lão thân nghe tiếng Thất tinh trận của Vũ Đương từ lâu, hôm nay mới được trông thấy, thật là may mắn.

Vừa nói vừa cầm ngang cây gậy, “vút” một tiếng thân gậy đã quét ngang thẳng một nhát.

Chỉ thấy thanh trường kiếm của vị đạo nhân đứng đầu thốt nhiên chuyển động, lanh lẹn vô cùng gạt cây gậy ra, đồng thời hai cây trường kiếm khác cũng điểm chéo một nhát vào thân gậy.

Đường phu nhân hạ thấp cây gậy xuống, tránh thoát được ba mũi kiếm của đối phương, rồi thốt nhiên bước sấn lên, tiến vào giữa trận.

Ba thế kiếm vừa đánh ra cũng chìm theo đà gậy lại cùng đồng thời thu về, thế trận đang tĩnh, đột nhiên biến ra động, một mũi kiếm đón đầu đối phương xỉa tới, còn hai mũi kia cũng chia ra hai bên tả hữu tấn công, kiếm quang lấp lánh sáng chói cả mắt.

Mới một chiêu nhập trận, Đường phu nhân đã nhận thấy kiếm trận cực kỳ lợi hại, nếu không tìm cách phá thế kiếm liên hoàn biến hóa linh diệu của đối phương đi, thì dù vũ công cao đến đâu, cũng khó lòng cầm cự lâu được.

Nguyên do trận Thất tinh này, cách biến hóa của mỗi thế công đều có một chủ hai khách, một kiếm đánh thẳng, hai kiếm đánh chéo, ba kiếm đánh ra do ba góc cạnh khác nhau, làm cho người ta tự cảm thấy ứng tiếp không xuể.

Đường phu nhân rất giầu kinh nghiệm giang hồ, nên sau khi giao thủ một hai chiêu đầu, bà đã thấy rõ kiếm trận lợi hại, nếu chờ cho mặt trận phát động toàn thể, kiếm thế liên tiếp thi triển không ngừng, thì dù muốn tìm cơ hội chế địch trước cũng không phải là dễ.

Trong khi lâm trận, cần nhất phải chặn lấy tiên cơ của địch trước, cậy gậy bạc trong tay phu nhân múa tít lên, liên tiếp phóng ra ba chiêu, biến thành một màn quái ảnh vậy chặt lấy thế

kiếm, thân hình thốt nhiên lùi về phía sau ba bước thoát ra khỏi trận kiếm.

Bọn đạo sĩ vừa huy động trận kiếm, thốt nhiên mất biến mục tiêu công kích, trận pháp tự nhiên rối loạn.

Đường phu nhân đã lùi ra khỏi trận, nhưng chỉ trong nháy mắt lại đột nhiên tiến lên tấn công, lại thế nhanh như luồng chớp, cây gậy trong tay dùng chiêu "Lực tảo ngũ nhạc" ào ào đánh ra, tay phải ngầm vận nội công dồn sức mạnh vào lòng bàn tay giữ thế chưa phát.

Chỉ nghe tiếng kim khí va vào nhau xoang xoảng, ba thanh trường kiếm đón đầu nghênh chiến đều bị cây gậy bạc quét sạch.

Trận kiếm đã rối loạn của quần đạo, còn chưa hoàn toàn khôi phục được nguyên trạng, lại bị một gậy cực kỳ mãnh liệt của Đường phu nhân gạt phăng thế kiếm ngăn địch hàng tiền phong, trận kiếm lập tức bị vỡ một khoảng lớn, ba người phía sau tiến lên, lại bị ba người của mình chặn lại, trong khoảnh khắc, những thanh trường kiếm không sao phóng ra được bị dồn lại một chỗ, thế là chưởng pháp rối loạn tơi bời.

Đường phu nhân thừa thế xấn vào, kình lực đã tụ sẵn trong bàn tay phải, lúc ấy mới đột ngột phóng ra.

Chưởng này không những ra ngoài ý liệu của mọi người, mà còn nhanh hơn chớp nhoáng, đánh thẳng vào cánh tay phải của một đạo nhân đứng gần đấy.

Chỉ nghe "xoảng" một tiếng, thanh kiếm trong tay đạo nhân đã rơi xuống đất, thân hình đứng không vững, lảo đảo suýt ngã.

Trận kiếm thốt nhiên dừng lại, không biến hóa được nữa.

Đường phu nhân đã đánh trúng một chưởng, lại vung gậy lên tấn công như bão táp, kèm theo những tiếng gió vù vù rít lên thành tiếng.

Quần đạo ứng biến không kịp, tránh rạt ra hai bên, thế là bị Đường phu nhân thông qua được trận kiếm.

Huyền Tinh thấy đối phương lọt qua trận kiếm Thất tinh một cách dễ dàng như vậy, bất giác thở dài than rằng:

- Mười năm nay không biết có bao nhiêu cao thủ vũ lâm tự tiện xông vào cấm địa mà bản phái đã hoạch định, nhưng người thắng được thanh kiếm trong tay bần đạo, vượt qua được trận kiếm Thất tinh, chỉ mới có phu nhân là một. Uy danh của Đường gia Tứ Xuyên quả là danh bất hư truyền.

Đường phu nhân mỉm cười nói:

- Đạo trưởng quá khen ...

Vừa nói tới đấy, thốt nhiên nụ cười tắt hẳn, sắc mặt lại trở nên nghiêm nghị nói:

- Lão thân sở dĩ vượt hàng ngàn dặm tới đây, thực ra vì có một chút việc rất cần gặp quý Chưởng môn, đạo trưởng đã có lới hứa trước, vậy xin đưa lão thân vào nội viện ngay cho.

Huyền Tinh gật đầu nói:

- Bần đạo đã hứa, tất phải giữ lời. Nhưng xin phu nhân cho kiệu phu và thị nữ đứng chờ ở ngoài Tam Nguyên quan. Bần đạo chỉ đưa một mình phu nhân vào viện thôi.

Đường phu nhân gật đầu nói:

- Nếu đã là luật lệ của quý phái, thì lão thân cũng không muốn cố cưỡng.

Huyền Tinh ngoảnh lại nói với bẩy vị đạo nhân nét mặt đều có vẻ sượng sùng, buông thõng hai tay đứng phía sau, rằng:

- Các ngươi ở đây trông cửa quan cẩn thận, để ta đưa khách vào nội viện.

Đoạn lại chắp tay ngang ngực, nói với Đường phu nhân:

- Xin mời phu nhân.

Rồi rảo bước đi vào trong quan.

Đường phu nhân thủng thỉnh theo sau, vừa đi vừa đưa mắt ngắm hình thế xung quanh, nhận thấy tòa Tam Nguyên quan đã có tiếng trong giang hồ này, qui mô tuy không lấy gì làm rộng rãi lắm, nhưng vì xây dựng bên triền núi, dưới những vòm cây cổ thụ cao lớn sum xuê, cách kiến trúc cực kỳ tinh xảo, thành một cảnh sắc đặc biệt tân kỳ.

Qua một lớp sân rộng trồng toàn hoa, rồi đến một tầng cửa thứ hai. Nơi đây có bốn vị đạo trưởng đeo trường kiếm, sóng vai đứng chắn lối đi.

Bốn người vừa trông thấy Huyền Tinh đạo trưởng đều chắp tay ngang ngực, cúi mình thi lễ.

Huyền Tinh vẫy tay nói:

- Các ngươi mau đánh chuông truyền báo với Chưởng môn nhân có quý khách muốn yết kiến.

Bốn vị đạo nhân tuy hơi sửng sốt nhưng không dám hỏi căn vặn. Một người đứng bên trái chắp tay vái một vái, rồi tiến vào trong từng cửa thứ hai.

Chỉ trong khoảnh khắc, ba tiếng chuông lanh lảnh ngân vang, dư âm chưa dứt đã lại nghe phía xa xa có một hồi chuông khác hồi ứng.

Huyền Tinh nói với Đường phu nhân:

- Xin phu nhân chờ cho một lát, bần đạo đã sai người dùng tiếng chuông cấp báo riêng của bản phái truyền đi, để báo với tệ Chưởng môn. Thế nào cũng có người ra đón phu nhân bây giờ.

Đường phu nhân mỉm cười cám ơn. Giữa lúc ấy chợt có một tên đồng tử mặc áo đạo trang hấp tấp chạy ra, nhìn Đường phu nhân một lượt, rồi chắp tay nói với Huyền Tinh:

- Sư thúc rung chuông báo cảnh, chẳng hay có việc gì cần cấp không?

Huyền Tinh nói:

- Vị nữ đàn việt đây là Chưởng môn Đường gia đất Tứ Xuyên, có việc cần muốn gặp Chưởng

môn nhân. Ngươi đưa phu nhân vào.

Tên đạo đồng tỏ vẻ ngần ngại nói:

- Sư thúc, Chưởng môn sư tôn ...

Huyền Tinh cau mày gắt:

- Im mồm, tao bảo mày đưa vào thì mày cứ đưa. Chưởng môn nhân quở trách, đã có ta chịu, không việc gì đến mày.

Tên đạo đồng cúi rạp xuống, thưa:

- Đệ tử kính tuân pháp dụ.

Rồi quay sang phía Đường phu nhân, nói:

- Xin mời nữ đàn việt ...

Nói xong xăm xăm đi lên phía trước dẫn lối. Đường phu nhân theo sau.

Tên đạo đồng đi nhanh vùn vụt, thoáng chốc chợt dừng lại nói:

- Xin đàn việt chờ đây một lát, để tôi vào báo trước.

Đường phu nhân gật đầu, dừng lại trước một tòa đại viện, xung quanh trồng toàn trúc.

Chỉ trong thoáng chốc, tên đạo đồng đã bước ra, đưa khách vào qua một cái cửa đan bằng phên.

Tên đạo đồng chỉ vào một gian nhà lợp ngói, có những chậu cảnh rất đẹp bày la liệt trước cửa, rồi nói:

- Gia sư đang chờ trong Ngọa vân xá, xin nữ đàn việt cứ vào một mình.

Đường phu nhân thủng thỉnh bước lên, chỉ thấy trong nhà khói trắng mù mịt, ngoài cửa lại che bức mành trúc, nên không trông rõ cảnh vật trong nhà.

Đường phu nhân đột nhiên cảm thấy ngần ngại, không biết trong luồng khói trắng kia còn có cái gì nguy hiểm hơn trận Thất tinh nữa chăng?

Chợt nghe trong nhà có một giọng nói rắn rỏi đưa ra:

- Mời nữ đàn việt vào chơi.

Đường phu nhân cầm cây gậy rẽ bức mành trúc bước vào, chỉ thấy trên chiếc vân sàng bằng gỗ thông, một vị đạo trưởng xếp bằng tròn, mình mặc áo bào xanh, râu dài tới ngực, mặt như trăng rằm, đôi mắt nhắm nghiền, rõ ra vẻ tiên phong đạo cốt, khiến ai trông thấy cũng phải sinh lòng kính nể.

Đường phu nhân cúi mình thi lễ nói:

- Chưởng môn Đường gia đất Tứ Xuyên tham kiến đạo trưởng.

Đạo nhân mỉm cười, mở choàng mắt ra, hai luồng nhỡn tuyến sáng như điện chiếu thẳng vào mặt Đường phu nhân, cười nói:

- Nữ thí chủ danh tiếng lẫy lừng vũ lâm, bần đạo ngưỡng mộ đã lâu bữa nay được tiếp kiến, thật là vạn hạnh.

Đường phu nhân nói:

- Lão thân bỗng dưng đến quấy nhiễu buổi thanh tu của đạo trưởng, thật là có lỗi, mong đạo trưởng lượng thứ cho.

Huyền Chân đạo trưởng với tay trái kéo cánh cửa sổ phía sau vân sàng ra, một ngọn gió nhẹ nhàng lùa vào tịnh xá, tức thì làn khói trắng theo gió bay ra, thoáng chốc đã tan đi hết, tay phải đặt trước ngực, cười nói:

- Nữ đàn việt không quản xa xôi tới đây, chẳng hay có việc gì chỉ giáo?

Đường phu nhân nói:

- Nếu không có việc gì cần, đâu dám đến đây phiền nhiễu. Nguyên nhân mấy tháng nay trong vũ lâm liên tiếp xẩy ra mấy việc quan trọng, chắc đạo trưởng cũng đã biết rồi!

Huyền Chân lắc đầu nói:

- Bần đạo mấy năm gần đây vướng việc tọa quan, nên những chuyện vũ lâm, rất ít nghe thấy.

Đường phu nhân cau mày:

- Những việc quan hệ trọng đại như việc này, mà bọn họ dám giấu đạo trưởng ư?

Huyền Chân mỉm cười nói:

- Nếu đại giá tới sớm một hôm, thì nhất định không gặp bần đạo ...

Đường phu nhân vội ngắt lời:

- Vậy ra hôm nay đạo trưởng mới mãn quan kỳ?

Huyền Chân chợt thở dài nói:

- Một năm nay bần đạo tham thiền tĩnh tọa, do tĩnh sinh sáng suốt, nên hình như giác ngộ thấy rằng: cái tai họa giết chóc sắp sửa xảy ra ...

Vừa nói tới đấy, thốt nhiên ngưng bặt, nhìn ra cửa quát to:

- Ai đấy?

Chỉ nghe một giọng cười sang sảng từ ngoài đưa vào, tiếp theo là tiếng nói:

- Tiếp khách sớm ba tháng, chỉ sợ lỡ mất mười năm công hành của đạo trưởng.

Huyền Chân đạo trưởng cười nhẹ một tiếng, nói:

- Bần đạo chỉ cần một năm quan kỳ bình yên là đủ toại nguyện rồi.

Người bên ngoài lại cất tiếng cười ha hả:

- Hay, hay cho cái "đã đủ toại nguyện"! ...

Tiếng cười đi xa dần dần, mãi không nghe thấy nữa. Đường phu nhân mới hỏi Huyền Chân:

- Nghe giọng nói của người ấy thì hình như là bạn cố tri của đạo trưởng phải không? Không biết ông ta là chưởng môn phái nào?

Huyền Chân cười nói:

- Người lạ áo vải, học vấn uyên thâm, hắn với bần đạo quen biết nhau đã được hơn một năm, nhưng vẫn không biết tên họ hắn là gì!

Đường phu nhân tỏ vẻ ngượng nghịu nói:

- Lão thân quấy nhiễu quan kỳ, làm lỡ công hành của đạo trưởng, thật không phải quá!

Huyền Chân nói:

- Đó chẳng qua cũng là ý trời, bần đạo đâu dám trách nữ đàn việt? Vừa rồi nữ đàn việt đang bàn đến mấy việc quan trọng xẩy ra cho giới vũ lâm gần đây, chẳng hay là những việc gì, xin nữ đàn việc cho nghe tiếp.

Đường phu nhân nói:

- Đạo trưởng có quen Trung Nguyên Tứ quân tử không?

Huyền Chân đạo trưởng đáp:

- Bần đạo mộ danh Tứ quân tử đã lâu, nhưng vì vô duyên vẫn chưa được gặp. Duy có sư đệ của bần đạo là Huyền Nguyệt giao du với họ thân lắm.

Đường phu nhân nói:

- Tứ quân tử vẫn tự coi mình cao quý, rất ít giao thiệp với các nhân vật giang hồ. Cứ kể trong giới vũ lâm thì bọn họ ít kẻ thù nhất.

Huyền Chân đạo trưởng gật đầu:

- Bần đạo cũng nghe người ta nói thế.

Đường phu nhân ngậm ngùi than rằng:

- Lão thân năm xưa không nén nổi lòng ham mê danh vọng, thường cùng các cao thủ giang hồ tranh vương đồ bá, lấy sự giết chóc làm vui. Trong khoảng mười năm trời, tung hoành khắp đại giang nam bắc, gây không biết bao nhiêu tội lỗi, kẻ thù nhan nhản khắp giang hồ, không đâu không có. Nhưng từ hồi gặp Trung Nguyên Tứ quân tử, bị họ cảm hóa, tự nhiên chán ghét cả mọi sự, lui về cố viên, bế quan sám hối thấm thoát lại đã qua mười năm. Nhưng trong vũ lâm chắc không ai biết chuyện lão thân đã từng cùng Tứ quân tử chiến đấu suốt một đêm ... Ôi! Thật không ai ngờ bốn vị đạo cao chức trọng, cam sống cuộc đời đạm bạc như Trung Nguyên Tứ quân tử, mà chỉ trong một đêm đều bị hại cả.

Trên khuôn mặt hiền từ bình thản của Huyền Chân đạo trưởng thoáng hiện lên một nét âm thầm khó tả, ông trầm ngâm một lát, rồi hỏi:

- Thật có chuyện thế à?

Hồi 10 - Ba Mươi Năm Bí Mật

Đường phu nhân nói:

- Việc này đã truyền đi khắp giang hồ, gây thành một tác động rất lớn cho giới vũ lâm, chẳng lẽ đạo trưởng lại không biết tí gì hay sao?

Huyền Chân lắc đầu:

- Trong thời kỳ tọa quan, bần đạo không hỏi gì đến việc ngoài nên chẳng biết chuyện gì cả.

Đường phu nhân nói:

- Nếu thế thì việc Huyền Nguyệt đạo trưởng của quý phái bị mất tích, có lẽ đạo trưởng cũng không biết chăng?

Huyền Chân cau mày nói:

- Để bần đạo thử hỏi xem sao.

Nói dứt lời, ông với chiếc dùi gỗ để trên án thư toan gõ chuông gọi, chợt nghe một tràng cười dài bức mành trúc cuốn lên, rồi một chàng thiếu niên thần thái phong lưu, nghi dung tuấn nhã thủng thỉnh bước vào.

Người này ăn mặc tuy giản dị, nhưng cử chỉ thần tình đều có một khí độ thanh khiết cao quý thoát tục. Chàng vào tới trong phòng, đưa mắt nhìn Đường phu nhân một lượt, rồi vòng tay thi lễ hỏi:

- Phu nhân có phải là Đường lão thái, chưởng môn nhân Đường gia đất Tứ Xuyên không ạ?

Đường phu nhân nghiêng mình đáp lễ, cười nói:

- Chính tôi đây. Sao tôn giá lại biết?

Chàng thanh niên cũng cười đáp:

- Phu nhân danh tiếng lừng lẫy giang hồ, ai còn không biết.

Huyền Chân đạo trưởng thấy chàng thanh niên vào, vội đứng lên đón, hớn hở nói:

- Hơn một năm nay mới được gặp mặt, có phải tướng công định đến tìm bần đạo đánh chơi mấy ván cờ chăng?

Thanh niên cười nói:

- Chính thế, hôm nay nhất định phải sát phạt với đạo trưởng một mẻ mới được.

Đường phu nhân cau mày có vẻ không bằng lòng, nghĩ thầm:

“Ta ở trong vũ lâm địa vị đâu đến nỗi hèn kém gì mà lão đạo trưởng thấy ta vào, vẫn nghiễm

nhiên không thèm đứng dậy đón. Còn thằng bé con kia là ai, mà được lão trọng vọng như vậy?”

Trong bụng tuy không phục nhưng ngoài miệng vẫn chẳng nói ra. Chàng thanh niên thông minh tuyệt đỉnh, hình như cũng nhận thấy cử chỉ của Huyền Chân đạo trưởng vừa rồi, đã làm phật ý Đường phu nhân bèn ngoảnh lại cười nói:

- Lão tiền bối không quản xa xôi tới đây, có lẽ vì muốn tra cứu nguyên nhân nào đã làm cho lệnh lang mất tích phải không?

Đường phu nhân biến sắc mặt hỏi:

- Tại sao tôn giá lại biết?

Chàng thanh niên mỉm cười nói:

- Đường lão thái muốn biết lệnh lang hạ lạc nơi nào, chỉ e trên đời này trừ tại hạ ra, thì không còn người thứ hai nào biết nữa.

Đường phu nhân hấp tấp hỏi:

- Khuyển tử hiện nay ở đâu?

Thanh niên mỉm cười nói:

- Nam Cung thế gia.

Đường phu nhân sửng sốt hỏi:

- Nam Cung thế gia? Có phải nhà Nam Cung đã được thiên hạ suy tôn là “Vũ lâm đệ nhất gia” không?

Thanh niên lại cười đáp:

- Thì chỉ có nhà Nam Cung ấy, chớ còn nhà nào nữa.

Đường phu nhân tái mặt hỏi:

- Có đúng thế thực không?

Nụ cười trên môi Huyền Chân đạo trưởng lập tức thu lại, rõ ràng là ông cũng bị xúc động vì cái tin đột ngột đó. Chàng thư sinh áo xanh vẫn giữ nguyên nụ cười bí mật, thủng thỉnh nói:

- Tuy nhiên dù lão tiền bối có tới nhà Nam Cung bây giờ, thì cũng khó lòng mà trông thấy lệnh lang.

Đường phu nhân hốt hoảng, run run hỏi:

- Làm sao?Hay là... hay là khuyển tử đã bị hại rồi?

Thiếu niên lắc đầu:

- Nếu lệnh lang đã thâu được vũ công chân truyền của lão tiền bối thì tính mạng tạm thời có thể vô sự. Còn nếu vũ công tầm thường, không đáng trúng tuyển thì khó đoán định lắm.

Đường phu nhân chống mạnh cây gậy trúc xuống đất, sẵng giọng hỏi:

- Tại sao ngươi lại biết rõ ràng như thế?

Chàng thanh niên đôi mắt lạnh lùng nhìn Đường phu nhân thủng thỉnh nói:

- Nếu phu nhân không tin, tại hạ cũng không biết làm sao được nữa...

Đường phu nhân hình như cũng nhận thấy câu nói của mình có hơi lỗ mãng, bèn ngầm vận khí điều tức cho tâm trí bình tĩnh lại. Luồng nhỡn tuyến của chàng thiếu niên lại từ từ chuyển sang Huyền Chân đạo trưởng, nụ cười lại thoáng hiện trên đôi môi:

- Lệnh sư đệ Huyền Nguyệt đạo trưởng...

Huyền Chân vẫn điềm tĩnh hỏi:

- Có thể cũng bị hãm trong nhà Nam Cung thế gia chăng?

Thiếu niên hỏi lại:

- Hình như đạo trưởng đã yên trí về chuyện đó?

Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Năm năm trước bần đạo và chưởng môn nhân hai phái Nga Mi, Thanh Thành cùng là thượng khách của Bách Nhẫn thiền sư chùa Thiếu Lâm, nhân lên đỉnh núi Thiếu Thất sơn thưởng nguyệt và đàm luận hình thể giang hồ, bần đạo đã từng bàn đến nhà Nam Cung thế gia sau này tất sẽ là một mối họa lớn cho giang hồ. Bần đạo chủ trương liên lạc với chín đại môn phái, cùng tới nhà Nam Cung đòi ba món bảo vật về. Rồi sau đó lại do các môn phái liên hiệp, phái ba mươi sáu cao thủ canh gác xung quanh nhà Nam Cung trong vòng năm dặm, để giám sát hành động của những người trong gia đình ấy. Chỉ tiếc rằng ý kiến của bần đạo không được ai hưởng ứng.

Thiếu niên cười nói:

- Năm năm trước nhà Nam Cung thế gia đã đủ lông đủ cánh, giả tỷ những người dự hội bữa đó có theo ý của đạo trưởng mà thi hành, e rằng cũng vô ích.

Chàng ngừng một lát rồi lại tiếp:

- Nhưng dù sao cũng làm cho âm mưu của nhà Nam Cung thế gia sớm bị bại lộ, còn hơn là không.

Huyền Chân đạo trưởng nghiêm sắc mặt nói:

- Tiểu sư đệ Huyền Nguyệt tài trí, kiếm thuật đều vào hàng thượng thừa, nếu không chiến thắng nổi địch thì ít nhất cũng có thể bảo toàn được tính mệnh, mà trốn thoát lấy thân chứ?Tại sao lại đến nỗi bị hãm vào nhà Nam Cung thế gia được?

Nói xong ông lại nhìn chàng thiếu niên bằng cặp mắt ngờ vực. Đường phu nhân từ nãy đến giờ vẫn lẳng lặng ngồi yên, lúc này chợt lên tiếng hỏi chàng thanh niên:

- Việc thằng con tôi bị hãm ở nhà Nam Cung, tôn giá mắt có trông thấy tận nơi không? Hay

cũng chỉ là nghe người ta nói thế?

Chàng thiếu niên mỉm cười nói:

- Không ngờ chỉ vì một câu nhẹ miệng của tôi mà gây ra bao nhiêu phiền phức! Hai vị cật vấn tôi y như quan tòa hỏi cung phạm nhân. Thôi xin thứ cho tại hạ khỏi phải trả lời.

Đường phu nhân cau mày đã toan phát tác, nhưng sau lại cố nén. Huyền Chân đạo trưởng công phu hàm dưỡng còn thâm sâu hơn, trong bụng tuy muốn biết ngay tin tức Huyền Nguyệt nhưng ngoài mặt vẫn bình tĩnh, chỉ cười nói:

- Một năm nay ngồi tọa quan, không được đánh ván cờ nào nên chân tay đã thấy ngứa ngáy rồi đây!

Thiếu niên cũng cười nói:

- Đó mới chính là cái đạo đãi khách chứ!

Huyền Chân cầm cái dùi gõ vào chiếc chuông đồng để trên bàn hai tiếng. Tiếng chuông còn ngân nga chưa dứt, tên đạo đồng đã bưng bàn cờ đem vào.

Thanh niên nhìn Đường phu nhân cười nói:

- Lão thái thái vũ công, ám khí đã từng khét tiếng vũ lâm nhưng còn môn cờ thì thế nào?

Đường phu nhân vẫn cố nén sốt ruột, thủng thỉnh đáp:

- Cũng có biết gọi là.

Chàng thanh niên cười nói:

- Hay lắm, hay lắm! Lát nữa thế nào cũng xin lão thái thái chỉ giáo cho vài nước.

Huyền Chân bưng bàn cờ lại giường ngồi, chàng thiếu niên cũng kéo chiếc ghế gỗ sang theo, miệng vẫn cười hỏi:

- Đạo trưởng tọa quan một năm nay, chắc cờ đã tiến lắm phải không? Hôm nay chúng ta thử so tài, cũng nên dùng vật gì đặt cuộc cho vui.

Huyền Chân nói:

- Học như người bơi thuyền ngược chiều, không tiến thì phải thoái. Bần đạo đã lâu không chơi môn này, có lẽ quên hết rồi cũng nên.

Thanh niên cười nói:

- Tại hạ vẫn nhường đạo trưởng ba nước, được không?

Huyền Chân cũng không khách sáo, đi một hơi liền ba con, miệng thì nói:

- Đánh cuộc bằng cái gì bây giờ?

Chàng thanh niên đăm đăm nhìn ba con cờ trắng của Huyền Chân vừa đi, trầm ngâm một lát rồi nói:

- Đánh cuộc không nên lớn quá cũng không nên nhỏ quá. Theo ý tại hạ thì chúng ta nên đem bàn tay trái ra mà đặt cuộc.

Huyền Chân giật mình vội hỏi:

- Hả? Cái gì? Đặt cuộc bằng bàn tay trái ư?

Thanh niên cười nói:

- Ăn cơm cầm đũa tay phải, viết chữ cầm bút bằng tay phải, còn bàn tay trái vô dụng chẳng đem đặt cuộc thì để làm gì?

Nghe cái lối đánh cuộc kỳ khôi như vậy, ngay cả Đường phu nhân là một người lão luyện giang hồ cũng phải lấy làm sửng sốt. Huyền Chân đạo trưởng lắc đầu nói:

- Thân thể của cha mẹ đâu dám tự ý hủy hoại? Đánh cuộc như vậy thì bần đạo xin hàng.

Thanh niên vẫn điềm tĩnh nói:

- Đó chỉ là tại hạ đề nghị, còn nếu đạo trưởng không ưng thì dùng cái khác.

Huyền Chân nói:

- Công tử đề nghị đặt cuộc to quá như vậy, bần đạo còn biết thay bằng cái gì bây giờ?

Thanh niên cười nói:

- Đã vậy để tại hạ nghĩ giúp đạo trưởng có được không?

Huyền Chân nói:

- Xin cứ cho nghe.

Thanh niên nói:

- Nếu tại hạ thua, xin tình nguyện chặt bàn tay trái này để dâng đạo trưởng, còn nếu đạo trưởng thua chỉ xin đạo trưởng kể cho nghe một câu chuyện bí mật có liên quan đến nhân vật vũ lâm, mà phải là sự thật trăm phần trăm. Đạo trưởng có bằng lòng không?

Huyền Chân cười nói:

- Bần đạo sáu chục năm nay đã từng được xem bao nhiêu cảnh vật đổi sao dời, đi đã khắp, đông, tây, nam, bắc; những chuyện kỳ văn mật sự...

Thiếu niên ngắt lời:

- Có một điểm tại hạ cần phải nói trước là câu chuyện bí mật ấy càng ít người biết càng hay. Nếu được chuyện nào trừ đạo trưởng ra không còn ai biết nữa, thì lại càng hay lắm.

Huyền Chân cười nói:

- Về điểm ấy thì bần đạo có thể hứa chắc chắn được, duy có điều hai bên đặt cuộc khinh trọng quá chênh lệch như vậy làm sao coi được?

Thanh niên mỉm cười:

- Không sao, không sao!

Nói xong cầm quân cờ đi một nước. Từ lúc ấy hai người đều cắm đầu vào bàn cờ, hình như không còn biết có người thứ ba đang ngồi ở trong phòng nữa.

Đường phu nhân đang nóng lòng sốt ruột về sự an nguy của cậu con trai duy nhất, thấy hai người chỉ mê mãi đánh cờ quên cả tiếp khách thì giận lắm, cao giọng quát to:

- Cứu nhân như cứu hỏa, khuyển tử bị hãm thân trong cảnh nguy hiểm không biết sống chết thế nào, hai vị còn bắt lão thân phải chờ đến bao giờ nữa?

Hai tay đấu cờ vẫn đăm đăm nhìn vào bàn cờ, hình như không nghe thấy gì cả. Đường phu nhân càng giận chợt cầm cây gậy quật xuống đất một cái thật mạnh, tức thì chiếc bàn cờ nảy cao lên khỏi mặt giường.

Chàng thanh niên nhanh tay ấn bàn cờ xuống, quay lại cười nói:

- Đường lão thái thấy tại hạ đi sai nước cờ chăng?

Đường phu nhân giận tái xanh cả mặt, gằn giọng nói:

- Lão thân đâu có ung dung ngồi xem đánh cờ được.

Thiếu niên vẫn tươi cười nói:

- Nếu vậy thì chắc lão thái thái chỉ băn khoăn về vấn đề an nguy của lệnh lang thôi, phải không?

Đường phu nhân chợt dịu sắc mặt, thở dài nói:

- Mẫu tử tình thâm, lòng nào còn bình tĩnh được? Xin hai vị thứ cho cái cử chỉ thất thố của tôi.

Thiếu niên chỉ tủm tỉm cười, lại quay lại đi một nước cờ nữa. Mỗi lần chàng đi một quân, sắc mặt Huyền Chân lại lộ vẻ bối rối. Hai người từ lúc ấy lại chú hết tinh thần vào bàn cờ. Đường lão thái đằng hắng một tiếng rồi hỏi:

- Hai vị có thể dừng lại một lát, cho lão thân hỏi thăm vài câu được không?

Huyền Chân vừa toan nói thì chàng thanh niên đã nhanh như cắt hạ luôn một con cờ, Huyền Chân lại bị hấp dẫn cúi xuống nghĩ nước. Chàng thanh niên vẻ mặt lúc thì nghiêm trọng, lúc thì bình tĩnh rõ ràng là chàng chỉ dùng một nửa tinh thần chú ý vào việc đánh cờ. Chàng nói với Đường thái thái:

- Lão thái có điều gì chỉ bảo xin cứ nói.

Đường phu nhân nhắc lại câu hỏi lúc nãy:

- Khuyển tử hiện nay bị hãm ở đâu?

Thiếu niên đi một nước cờ rồi thủng thỉnh đáp:

- Chân núi Độc sơn phủ Nam Dương, trong nhà Nam Cung thế gia rừng Trường Thanh.

Đường phu nhân hỏi:

- Các hạ có trông thấy tận nơi không?

Thanh niên đáp:

- Cố nhiên là có trông thấy.

Đường phu nhân đứng lên vòng tay vái Huyền Chân đạo trưởng một vái rồi nói:

- Quấy quả đạo trưởng thật là không phải. Lão thân xin cáo từ.

Nói xong quay ra cửa toan đi. Chàng thanh niên chợt cao giọng nói:

- Nam Cung thế gia phòng thủ cẩn mật lắm, huống hồ lại còn thêm bốn điều giới quy của Vũ lâm hộ vệ, khó lòng vi phạm được. Lão thái vũ công tuy cao, ám khí tuy độc nhưng muốn đàng hoàng xông thẳng vào tận nơi, e không phải chuyện dễ...

Chàng lại cúi xuống đi một nước cờ rồi tiếp:

- Giả sử lão thái có vào được tới nơi, cũng không thể trông thấy lệnh lang được đâu.

Đường phu nhân đã ra đến cửa, nghe chàng thiếu niên nói thế lại vội vàng quay vào, cung kính nói:

- Các hạ có kế gì xin chỉ giáo cho, lão thân cảm kích vô hạn.

Chàng thanh niên nói:

- Lão thái thái hãy tạm chờ một lát để tại hạ gỡ lại nước cờ bí này đã, rồi sẽ nói chuyện cũng không muộn.

Thì ra trong khi chàng nói chuyện với Đường phu nhân, vì không chú ý nên bị Huyền Chân đạo trưởng đi luôn hai nước cờ hiểm, chuyển thế thủ ra thế công chiếm mất ưu thế.

Đường phu nhân ruột tuy nóng như lửa đốt nhưng cũng không biết làm thế nào được, đành phải miễn cưỡng ngồi lại. Chàng thanh niên hình như về môn cờ đã đi đến chỗ tuyệt nghệ, nên chỉ chú ý một chút là lại gỡ được cái thế quân bình. Huyền Chân đạo trưởng đã thấy lúng túng, không biết xoay trở ra sao.

Đường phu nhân vừa đằng hắng một tiếng toan hỏi, chàng thanh niên đã nói trước:

- Nếu lão thái thái muốn gặp lệnh lang thì trước hết hãy bỏ những cái phô trương thanh thế bề ngoài đi đã, nhà Nam Cung tai mắt nhan nhản khắp thiên hạ chỗ nào cũng có, mà uy danh của Đường gia Tứ Xuyên cũng lừng lẫy giang hồ, nhất cử nhất động của lão thái thái đều không qua khỏi mắt họ. Vậy nên theo ý tại hạ, thì lão thái nên lên kiệu về ngay đi...

Chàng ngừng một lát lại tiếp:

- Khi tới một khu nào hoang vắng, lão thái nên bỏ kiệu thay hình đổi dạng, rồi hãy đi lên phía bắc...

Đường phu nhân cau mày ngắt lời:

- Lão thân danh phận thế nào mà lại làm cái trò lén lút, giấu giếm như một kẻ gian phi, sau này câu chuyện đồn đi khắp nơi thiên hạ còn ai coi ra gì nữa?

Thiếu niên cười nói:

- Lão thái như không tin lời tại hạ thì cũng đành vậy, chớ còn biết sao được nữa?

Đường phu nhân trầm ngâm một lát, rồi thở dài nói:

- Đáng thương thay là lòng người làm cha mẹ! Thôi thì vì con mà lão thân cũng đành phải theo lời các hạ thay hình đổi dạng vậy, chớ còn biết làm thế nào bây giờ?

Chàng thanh niên cười nhẹ nói:

- Nhà Nam Cung thế gia bề ngoài như không phòng bị gì cả, nhưng kỳ thực thì bên trong đều ngầm đặt cơ quan, bố trí rất chu đáo. Thái thái dẫu cải trang cũng chưa chắc che dấu được đủ mọi mặt, nên chỉ sơ ý một chút là trước khi đến Nam Dương, họ đã phái người theo dõi thái thái rồi...

Chàng chợt đổi giọng, thi triển công phu “Truyền âm nhập mật” nói tiếp:

- Có một xóm lẻ dân cư chừng vài chục nóc nhà, ở về phía Tây khu rừng Trường Thanh, cạnh nhà Nam Cung khoảng hơn mười dặm. Từ phía Tây đi tới rẽ sang Đông tới căn nhà thứ hai, trong nhà có một bà già tóc bạc phơ phơ ở có một mình, đó chính là người có thể tìm cách đưa lão thái thái vào nhà Nam Cung thế gia được. Tuy nhiên trước hết thái thái phải làm được hai điều này đã: Một là phải giữ thế nào cho kín đáo đừng để bị ai nghi ngờ theo dõi, hai là phải có một món lễ vật gì kha khá hối lộ cho mụ, mụ mới chịu hết lòng giúp mình.

Đường thái thái cau mày nói:

- Ngộ nhỡ mụ không chịu giúp thì sao?

Thanh niên ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Nếu thế thái thái cứ bảo mụ rằng “Thập tam lang kêu tôi đến tìm mụ”.

Đường phu nhân ngắt lời hỏi:

- Thập tam lang là ai cơ?

Thanh niên đáp:

- Thập tam lang là ai lão thái thái không cần phải biết, nhưng cứ nói tên ấy ra thì thế nào mụ cũng giúp.

Đường phu nhân tuy có cái tài kiêu hùng nhất thế nhưng đang lúc lo lắng vì con, ngoài mặt dẫu cố gượng trấn tĩnh mà kỳ thực thì trong lòng bối rối như tơ vò. Tuy thấy những lời của chàng thanh niên rất nhiều mâu thuẫn, cũng không còn bụng nào đắn đo suy xét kỹ, chỉ hấp tấp quay ra đi luôn.

Huyền Chân đạo trưởng vì thế cờ đang đi đến chỗ gay go nên phải chú hết tinh thần vào đó, đến nỗi Đường phu nhân đi lúc nào cũng không hay. Mãi đến lúc trên bàn cờ chỉ còn một loại

quân đen, không thể gỡ được nữa mới buồn bã thở dài một tiếng, nói:

- Bần đạo tự nghĩ một năm nay tĩnh tọa, nước cờ tất phải tinh tiến hơn nhiều. Không ngờ vẫn bị thua công tử một bực.

Ngoảnh lại không thấy Đường thái thái đâu, bất giác ngạc nhiên hỏi:

- Đường lão thái đi đâu rồi?

Thanh niên cười nói:

- Bà ấy về từ lâu rồi!

Huyền Chân đạo trưởng than rằng:

- Đường lão thái là hùng chúa một phương danh tiếng rất lớn, bần đạo tiếp đãi không được chu đáo, chỉ e bà ta để bụng hiềm thù thì phiền lắm.

Thanh niên cười nói:

- Không sao, bà ta đang nóng lòng sốt ruột vì đứa con mất tích, thì giờ đâu để tâm đến chuyện ấy!

Huyền Chân đạo trưởng đăm đăm nhìn chàng thanh niên, nói:

- Công tử đem bàn tay trái đánh cuộc lấy một câu chuyện bí mật vũ lâm, món đặt cuộc lớn quá, cũng may là bần đạo lại thua!

Chàng thanh niên mỉm cười:

- Nếu kẻ thua cuộc là tại hạ thì lúc này xung quanh tịnh xá của đạo trưởng đã bị máu me làm bẩn hết rồi.

Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Công từ hà tất phải chế diễu, bần đạo đã thua cuộc phải giữ lời hứa.

Ông ngừng một lát, ngửa mặt lên trời suy nghĩ giây lâu, rồi thủng thỉnh nói tiếp:

- Đây là câu chuyện mấy chục năm về trước mà lúc nào bần đạo cũng canh cánh trong lòng, nhưng tuyệt nhiên không hề nói qua với ai. Ôi! Một việc bí ẩn của vũ lâm mà trừ bần đạo ra, chắc không còn ai biết nữa.

Chàng thanh niên đôi mắt sáng hẳn lên, cười nói:

- Hay lắm, hay lắm! Càng bí mật càng hay! Xin đạo trưởng cứ cho nghe.

Huyền Chân sắc mặt vụt trở nên trang trọng, gật đầu nói:

- Việc này rất lớn, quan hệ đến cả hai phái chính tà trong vũ lâm. Bần đạo đã suy nghĩ hàng mấy chục năm trời, mà vẫn chưa dám quả quyết có nên đem công bố cho tất cả các bạn vũ lâm cùng biết không? Vì nếu nói ra thì có thể làm chấn động nhân tâm...

Thanh niên hỏi:

- Chuyện gì mà quan trọng đến thế?

Huyền Chân đạo trưởng không trả lời, chỉ nhắm mắt ngồi yên. Hình như trong thâm tâm của ông đang bị kích động mãnh liệt. Một lát sau, ước chừng nguội hết chén trà, Huyền Chân đạo trưởng chợt mở bừng mắt nhìn chòng chọc vào mặt chàng thiếu niên rồi nói:

- Chúng ta quen biết nhau đã mấy năm nay, mà bần đạo vẫn chưa biết tên họ của các hạ...

Thanh niên mỉm cười đáp:

- Tại hạ tên gọi Nhâm Vô Tâm.

Huyền Chân đạo trưởng lẩm bẩm nhắc lại:

- Nhâm Vô Tâm, Nhâm Vô Tâm cái tên nghe lạ quá nhỉ?

Thanh niên nói:

- Đạo trưởng trước khi nhập cửa huyền môn chắc cũng phải có tên họ do cha mẹ đặt cho, nhưng hiện giờ thì mấy ai biết đến? Đủ hiểu rằng người ta đặt tên chỉ dùng để gọi, dù tục hay nhã có hại gì đến mình đâu? Đạo trưởng hà tất phải lấy làm kinh ngạc! Thôi bây giờ xin đạo trưởng kể chuyện đi, tại hạ xin lắng nghe.

Huyền Chân thở dài nói:

- Ba chục năm trước, hồi bần đạo chưa tiếp chức chưởng môn, một bữa theo gia sư lên Côn Lôn phó hội. Khách dự hội bữa đó đều là các nhân vật có tên tuổi trong vũ lâm, nhưng chỉ có hai vị chưởng môn là ân sư tôi và Thiên Long đại sư phái Thiếu Lâm, còn các môn phái khác thì hoặc là cho đệ tử cao cấp, hoặc phái các vị trưởng lão vào hàng tôn trưởng đi đại diện. Cuộc thịnh hội hôm ấy vui lắm, chủ khách đều hân hoan mà giải tán. Gia sư và Thiên Long đại sư cùng kết bạn ra về. Một hôm vào giữa buổi trưa, trời bỗng dưng nổi trận mưa rào, bọn chúng tôi cả thảy bốn người đều chạy vào sườn núi để tránh.

Nhâm Vô Tâm chăm chú nghe tới đây, chợt hỏi:

- Bốn người là những ai?

Huyền Chân đáp:

- Bần đạo quên chưa nói rõ, trong bọn trừ hai thầy trò tôi ngoài ra còn hai thầy trò Thiên Long đại sư. Người học trò đại sư là Bách Nhẫn tức là chưởng môn phái Thiếu Lâm bây giờ.

Huyền Chân ngừng một lát rồi lại tiếp:

- Dưới chân sườn núi, chỗ chúng tôi đứng trú mưa có một tòa động đá bị một cây thông lùn, cành lá rườm rà che khuất phải tiến vào bên trong mới trông thấy cửa động. Tệ phái và phái Thiếu Lâm môn quy rất nghiêm ngặt, Bách Nhẫn và bần đạo tuy trông thấy tòa động đá nhưng không ai dám chủ trương. Mãi một lúc sau gia sư mới nhận ra, bèn một mình thủng thỉnh tiến vào. Không ngờ gia sư vào động một lúc khá lâu mà vẫn không thấy ra, bần đạo tuy sốt ruột nhưng đứng trước mặt Thiên Long đại sư vẫn phải cố làm ra vẻ trấn tĩnh. Lại chờ một lúc lâu nữa, Thiên Long đại sư hình như cũng lấy làm lạ, bèn đứng lên đi vào tìm.

Ngờ đâu Thiên Long đại sư vào động cũng không thấy ra nữa. Bần đạo và Bách Nhẫn đứng ngoài chờ ước chừng thổi chín nồi cơm, vẫn không thấy tăm hơi gì cả. Không thể nhẫn nại được nữa, chúng tôi bèn bàn nhau vào động kiếm. Vào tới trong động chỉ thấy gia sư và Thiên Long đại sư đều nằm phục trên nền đá, đôi mắt nhắm nghiền hình như đều chết cả rồi. Bần đạo hồn vía rụng rời, lập tức bế gia sư ra khỏi thạch động, thi triển thủ pháp “Thôi cung quá huyệt” nắn bóp huyệt đạo cho người.

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Còn Thiên Long đại sư và Bách Nhẫn đại sư thì sao?

Huyền Chân thở dài:

- Bọn họ ra sau bần đạo một lúc. Có lẽ Bách Nhẫn cứu chữa cho sư phụ ngay ở trong động, rồi sau mới bế ra ngoài.

Nhâm Vô Tâm lại hỏi:

- Rồi sau sao nữa?

Huyền Chân nói tiếp:

- Sau khi tỉnh dậy, gia sư chỉ nói có một câu “Mau đưa ta về núi” rồi lại nhắm nghiền đôi mắt lại. Trước tình cảnh ấy, bần đạo ruột đã rối như tơ vò và ân sư xưa nay tính rất nghiêm khắc, nói thế nào phải làm đúng như vậy, không được hỏi lại. Bần đạo chỉ đành vâng theo lệnh dụ, lập tức cõng gia sư gắng sức đi suốt ngày đêm đến núi Vũ Đương.

Nhâm Vô Tâm lại hỏi:

- Lệnh sư không dặn dò gì đạo trưởng nữa ư?

Huyền Chân nói:

- Về đến cửa quan, bần đạo lập tức cho mời mấy vị sư đệ cùng vào phòng ân sư để nghe lệnh sai khiến. Không ngờ chờ lâu tới chừng ăn xong bữa cơm, không thấy ân sư tỉnh dậy mà cũng chưa tắt thở, hơi thở chỉ thoi thóp như sợi tơ, không đứt mà cũng không tan.

Nhâm Vô Tâm chợt chớp mau đôi mắt, nói:

- Thật là kỳ quái!

Huyền Chân lại kể tiếp:

- Chờ mãi không thấy sư phụ tỉnh dậy, tôi và mấy sư đệ bèn một mặt thi triển thủ pháp “Thôi cung quá huyệt” xoa bóp các huyệt mạch trên mình người, một mặt hòa một thứ linh đan độc môn của tệ phái cho người uống, chỉ mong người chóng chóng lai tỉnh...

Nói tới đấy hai mắt chợt nhắm nghiền, nét mặt vừa đau khổ vừa kinh hãi, không nói được nữa. Nhâm Vô Tâm biết trong bụng ông đang xúc động mạnh nên phải nhắm mắt điều tức, cho tâm trí bình tĩnh lại bèn cũng ngồi yên không hỏi gì nữa.

Một lúc sau, Huyền Chân lại mở mắt ra kể tiếp:

- Ước chừng qua một giờ nữa, lúc ấy đã vào khoảng giờ tý gia sư thốt nhiên hồi tỉnh, nhảy phắt dậy giơ tay phách không đánh một chưởng vào ngực bần đạo. Môn quy của phái Vũ Đương chúng tôi rất nghiêm ngặt, dù trông thấy sư phụ giơ chưởng đánh ra cũng không dám tránh né, nhưng cái bản năng cầu sống của con người đã thúc đẩy bần đạo xoay người tránh thoát chỗ yếu hại, thành thử chưởng phong chỉ trúng vào nách bên phải, làm bần đạo bị gãy mất hai cái xương sườn. Chỉ thấy ân sư đôi mắt long lên sòng sọc như mắt người điên, tôi sợ quá quát bảo các sư đệ hãy tránh xa ra, không ngờ vì họ chậm chân một chút đã bị gia sư túm được...Hai sư đệ tuy học đã thành tựu nhưng vì không dám chống lại, nên đều bị gia sư bẻ gãy chân tay, đánh mạnh vào yếu huyệt thổ huyết không ngừng. Bần đạo được Huyền Tinh sư đệ cứu đem ra ngoài mới được thoát chết! Đó là cả một đoạn cố sự kinh khủng và thương tâm. Đến bây giờ mỗi lần nghĩ lại, vẫn cảm thấy rùng mình.

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Rồi sau ra sao?

Huyền Chân nói:

- Bần đạo đã được cứu ra, Huyền Nguyệt, Huyền Quang sợ ân sư trong lúc điên cuồng đuổi theo, bèn đóng chặt cửa phòng lại.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Lệnh sư vũ công cao như thế, hai cánh cửa phòng làm sao ngăn nổi được ngài?

Huyền Chân nói:

- Đó mới thật là một chuyện quái đản ly kỳ, những sự biến hóa đều không ai có thể ngờ tới được. Gia sư bị nhốt ở trong phòng đã không phá cửa mà ra, lại đem bao nhiêu hờn giận trút cả lên mình hai vị sư đệ đã bị thương, bọn họ bị gia sư dùng móng tay sắc cấu nát thi thể ra mà chết! Ôi, dẫu người thù oán nhau đến bậc nào, cũng không thể nào giết nhau một cách kinh khủng tàn nhẫn đến thế được, huống chi là tình thầy trò mấy chục năm trời. Tôi và hai sư đệ đứng ngoài trông thấy thế, trong bụng thực đau như dao cắt. Nhưng khốn nỗi hung phạm không những là ân sư có công ơn nuôi dưỡng chúng tôi, lại là vị chưởng môn sư trưởng, nếu ra tay cứu gỡ cho sư đệ thì thế nào cũng gây thành một thảm kịch thầy trò đánh nhau, còn ra thế nào nữa.

Hồi 11 - Bàn Tay Trắng Xinh Xinh

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Thế còn lệnh sư có việc gì không?

Huyền Chân lắc đầu:

- Người cũng quy tiên ngay sau khi đó... Số là gia sư cấu nát thân thể hai sư đệ xong, trong bụng hình như vẫn còn uất ức căm hờn điều gì chưa tiêu đi được, bèn tự cắn lưỡi và đập vỡ óc ra mà chết.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Việc này trừ đạo trưởng và mấy vị sư đệ ra, thì còn ai biết nữa không?

Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Các vị sư đệ của bần đạo chỉ biết gia sư thốt nhiên hóa điên mà thôi, còn nửa mẩu chuyện về trước họ tuyệt nhiên không biết tí gì. Bách Nhẫn đại sư thì tuy biết mẩu chuyện xảy ra lúc đầu, nhưng còn đoạn sau là lúc thầy cấu nát thân trò thì lại không biết. Chỉ duy có bần đạo là được trông thấy tận mắt từ đầu đến cuối.

Bần đạo và ba sư đệ bàn với nhau quyết định giấu kín việc này, tránh cho Vũ Đương khỏi mang tiếng xấu. Một tháng sau, bần đạo đã hoàn toàn bình phục mới tiếp nhận chức chưởng môn, và cũng đã từng xuất lĩnh mấy cao thủ của bản phái đến chỗ động đá năm xưa tra xét, nhưng chỉ thấy thanh sơn như cũ, tùng, thạch nguyên xưa, không thấy một mảy may nào đáng gọi là khả nghi cả. Tòa động đá thì cũng tầm thường như tất cả những tòa động khác, sâu không quá năm trượng. Bần đạo đã định đem câu chuyện xảy ra ở trong động kể cho các sư đệ nghe, nhưng lại sợ lộng xảo thành chuyết gây nên những chuyện ngờ vực lôi thôi, nên đành phải để bụng. Thấm thoát đã mấy chục năm mà bần đạo chưa từng hé răng nói qua với ai, ba vị sư đệ của bần đạo vẫn yên trí là gia sư thốt nhiên bị một chứng bệnh quái gở biến thành người điên, chỉ riêng có bần đạo là mỗi lần nhớ đến chuyện này vẫn cảm thấy ăn năn xấu hổ nghi nghi hoặc hoặc, không biết giải thích ra sao. Câu chuyện bí mật ấy cứ tích chứa trong tâm không khác gì một lưỡi kiếm sắc, ngày đêm xuyên qua trái tim, đau khổ mấy chục năm trời mà không nói ra được.

Nhâm Vô Tâm nghe xong câu chuyện đau khổ đó lại cảm thấy hứng thú, hỏi tiếp:

- Còn Thiên Long đại sư, trường hợp chắc cũng giống như lệnh tôn sư?

Huyền Chân lắc đầu:

- Bần đạo cũng không rõ lắm, chỉ biết rằng sau đó chỉ chưa đầy một tháng đã nghe tin Bách Nhẫn đại sư tiếp nhiệm môn hộ Thiếu Lâm.

Ông thở dài một tiếng rồi nói tiếp:

- Trong vòng ba chục năm nay bần đạo tuy cũng có gặp Bách Nhẫn đại sư vài lần nhưng thấy

hình như ông có ý tránh, không muốn nhắc tới chuyện đó nên bần đạo cũng không muốn hỏi.

Nhâm Vô Tâm thốt nhiên đứng lên nói:

- Mong ơn đạo trưởng tin cậy, kể cho nghe câu chuyện bí mật ba chục năm nay vẫn giấu kín ở trong thâm tâm, tại hạ thật cảm kích vô cùng. Bây giờ tại hạ xin cáo biệt, ba tháng nữa lại xin tới Vũ Đương hầu đạo trưởng một ván cờ.

Nói xong chắp tay vái một cái. Huyền Chân đạo trưởng lúc này lại trở nên vui vẻ phóng túng, cười nói:

- Những chuyện bí mật tích chứa trong bụng bần đạo không được bao nhiêu. Lần sau chắc không còn gì để nói nữa.

Nhâm Vô Tâm cười ha hả:

- Lần sau ta lại đặt cược cái khác.

Dứt lời đẩy cửa bước ra.

Huyền Chân đạo trưởng trông theo tới khi hình ảnh chàng thiếu niên khuất hẳn, mới cúi xuống trầm ngâm nghĩ ngợi một lát, chợt cầm chiếc dùi gỗ gõ vào cái chuông đồng. Tức thì ba tiếng chuông lanh lảnh reo lên, vang vang không dứt. Giữa lúc dư âm còn vương vất, một tên đồng tử khuôn mặt thanh tú mở màn bước vào, khoanh tay cúi đầu chờ lệnh. Huyền Chân đạo trưởng sẽ nói:

- Mau ra mời hai vị sư thúc Huyền Tinh và Huyền Quang vào đây.

Tên đạo đồng vâng mệnh lui ra, chỉ một lát sau đã đưa hai vị trung niên đạo nhân mặc áo bào đen bước vào Ngọa Vân tinh xá. Hai vị đạo nhân chấp tay khom lưng nói:

- Chưởng môn sư huynh có điều gì chỉ bảo?

Huyền Chân mỉm cười nói:

- Một năm nay mới lại được trông thấy hai vị sư đệ.

Huyền Tinh bước lên hai bước, khúm núm thưa rằng:

- Tiểu đệ bất tài không cự nổi cường địch, làm kinh nhiễu sự thanh tu của sư huynh, xin tình nguyện chịu tội.

Huyền Chân cười nói:

- Người đó là Đường thái thái danh tiếng lừng lẫy một thời, sư đệ ngăn thế nào nổi? Mà cũng không phải vì thế mà mất thể diện của bản phái.

Chợt ông đổi sắc mặt nghiêm trang nói tiếp:

- Hai vị sư đệ ngồi xuống đây, ngu huynh có một việc trọng yếu cần phải bàn với hai vị.

Hai người đưa mắt nhìn nhau, đồng thanh nói:

- Chưởng môn sư huynh có việc gì sai khiến xin cứ nói, còn những việc quan trọng chúng tiểu đệ đâu dám lạm bàn!

Huyền Chân đăm đăm nhìn hai người rồi hỏi:

- Hai vị sư đệ có biết tại sao ngu huynh lại bế quan một năm không?

Huyền Quang ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Chắc hẳn sư huynh vì cần luyện môn "Hồi thiên tam chiêu" trong Thái cực tuệ kiếm phải không?

Huyền Chân nghiêm trang nói:

- Sư đệ chỉ mới đoán trúng có một nửa. (Ông chợt ngửa mặt lên trời thở dài rồi nói tiếp:) Cái họa loạn giang hồ đã bắt đầu nảy mầm, trong giới vũ lâm mấy chục năm nay gió êm sóng lặng, chỉ là ấp ủ một cuộc phong ba bão táp mãnh liệt hơn, ghê gớm hơn đang sắp sửa bùng lên mà thôi. Ôi!Cái chết của Trung Nguyên Tứ Quân Tử mới là một tiếng chuông báo động, từ nay trở đi những tấn kịch giết chóc sẽ mở rộng dần dần.

Ông than thở một hồi rồi hỏi sang chuyện khác:

- Huyền Nguyệt sư đệ khi đi có nói gì với hai vị sư đệ không?

Huyền Tinh nói:

- Huyền Nguyệt sư huynh chỉ nói là có việc cần phải xuống núi một chuyến, chứ không nói là đi có việc gì và bao giờ về.

Huyền Chân trầm ngâm một lát rồi nói:

- Rất có thể Huyền Nguyệt sư đệ đã bị hãm thân vào vòng nguy hiểm.

Huyền Tinh, Huyền Quang đồng thời cùng giật mình, hấp tấp hỏi:

- Tại sao sư huynh lại nói thế?

Huyền Chân đôi mắt long lanh chớp luôn mấy cái, nói:

- Đó chỉ là một dự cảm của ngu huynh. Chỉ đáng giận cho ngu huynh sơ ý không phòng ngừa trước, để đến lúc mất trộm mới nghĩ đến cách rào dậu. Bây giờ ngu huynh cần phải hạ sơn một chuyến mới được.

Ông đưa mắt nhìn hai sư đệ rồi lại tiếp:

- Lần này đi rất có thể sẽ gặp nhiều biến cố, sức một người sợ không sao đương nổi, vậy ngu huynh muốn đem Huyền Quang sư đệ đi theo, còn công việc trong quan phiền Huyền Tinh sư đệ quản lý hết thảy.

Huyền Tinh vội nói:

- Tiểu đệ trí thiển tài sơ, sợ không đương nổi trọng trách.

Huyền Chân cười nói:

- Điều đó ngu huynh đã liệu tính trước, sư đệ đừng thoái thác.

Rồi quay lại bảo Huyền Quang:

- Sư đệ mau mau thu xếp hành lý, chúng ta sẽ lập tức lên đường.

Huyền Quang hình như muốn nói gì lại thôi. Rồi trở về phòng thu xếp các đồ đạc tùy thân đoạn lại quay sang nhà tịnh xá chờ lệnh. Huyền Chân đạo trưởng đứng lên nói:

- Thôi ta đi!

Rồi với tay lên vách tháo thanh trường kiếm, phơi phới rời khỏi nhà Ngọa Vân tinh xá. Huyền Tinh đi tiễn, chấp tay chúc rằng:

- Vô Lượng thọ phật! Sư huynh sư đệ đi đường bình an và sớm biết tin tức sư huynh Huyền Nguyệt.

Huyền Chân cười nói:

- Sư đệ ở nhà trông coi Tam nguyên quan cho cẩn thận.

Câu cuối cùng vừa dứt thì người đã ra khỏi Tam Nguyên quan hơn một trượng.

Ba hôm sau.

Dưới chân ngọn Thiếu Thất trên Tung Sơn, trước cửa chùa Thiếu Lâm, một ngôi chùa danh tiếng khắp thiên hạ, đã thấy một chàng thanh niên mặc áo xanh, mày thanh môi trắng, dáng điệu nho nhã đột nhiên xuất hiện. Ngôi chùa Thiếu Lâm ngày thường trang nghiêm như thế nhưng mấy tháng gần đây thốt nhiên phòng thủ rất nghiêm ngặt, trong chùa ngoài chùa đều đặt ngầm chông nhọn, chăng dây thép, rào dậu kín đáo đến con ruồi cũng bay không lọt.

Khi chàng thiếu niên tới chùa cón cách khoảng mười dặm thì bọn phòng thủ phát hiện, vội đi đường tắt về chùa báo tin. Vậy nên chàng vừa tới cửa chùa đã thấy ba vị sư tăng mặc áo cà sa, tay cầm thiền trượng đứng xếp hàng ngoài cửa chờ đón. Vị sư đứng giữa tuổi trạc năm mươi, vẻ mặt trang nghiêm đôi mắt sáng quắc, rõ ra một vị cao tăng nội công đã vào bậc thượng thừa. Vừa trông thấy chàng thanh niên ung dung bước tới, ông ta cất cao giọng niệm một câu “A Di đà Phật”, tay trái đặt trước ngực nói:

- Xin kính chào thí chủ.

Chàng thanh niên mỉm cười chấp tay thi lễ nói:

- Đa tạ ba vị đại sư mất công ra đón.

Ba vị sư tăng đều hơi sửng sốt, nhưng chỉ trong nháy mắt lại trấn tĩnh ngay được. Vị sư đứng giữa mỉm cười nói:

- Thí chủ tới đây chẳng hay có việc gì chỉ giáo?

Thiếu niên đưa mắt nhìn ba người rồi thủng thỉnh đáp:

- Tại hạ muốn được tham kiến Bách Nhẫn đại sư.

Vị sư đứng giữa bước lên hai bước, hỏi:

- Thí chủ cho biết quí tính?

Thanh niên đáp:

- Tại hạ là Nhâm Vô Tâm. Đại sư pháp hiệu...

Vị sư tăng nói:

- Lão nạp là Bách Trần. Cửa từ bi tuy rộng, khách nào đến cũng phải nghênh tiếp chu đáo, chỉ tiếc rằng thí chủ đến chơi hôm nay thật không may.

Thiếu niên hỏi:

- Dám hỏi đại sư: Thế nào là không may?

Bách Trần nói:

- Chưởng môn sư huynh tôi mấy bữa nay pháp thể không yên, nên không thể tiếp quý khách được.

Nhâm Vô Tâm đôi mắt long lanh cười nhạt hỏi:

- Nhưng nếu tại hạ cứ nhất định muốn gặp thì sao?

Bách Trần cười nói:

- Vũ lâm đồng đạo trong thiên hạ những kẻ dám khinh thường chùa Thiếu Lâm, lão nội quả chưa từng thấy người nào...

Nhâm Vô Tâm nói:

- Tại hạ cho rằng đại sư nói cũng hơi quá sự thực!

Bách Trần biến sắc mặt nói:

- Thí chủ nói năng nên cẩn thận một chút, bần tăng xưa nay vốn không thích nói đùa.

Nhâm Vô Tâm cứ thủng thỉnh tiến lên trên môi vẫn giữ nụ cười lạnh lẽo, nhưnh thần tình cử chỉ thì rõ vẻ tiêu sái ung dung, như không có chuyện gì xảy ra cả. Bách Trần đăm đăm nhìn vào mặt Nhâm Vô Tâm, thốt nhiên quát to:

- Thí chủ hãy dừng lại, nếu cứ xấn bừa vào thì chớ trách lão nội vô lễ!

Nhâm Vô Tâm điềm nhiên nói:

- Đại sư là một bậc cao tăng đắc đạo, chắc là không ưa những việc múa kiếm hươi đao?

Bách Trần đáp:

- Vì cần phải duy hộ uy danh của Thiếu Lâm, bần tăng không thể không nhờ vào sức mạnh của

cây thiền trượng này, chỉ trừ khi thí chủ biết điều lui ngay thì không kể.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Dù sao tại hạ cũng nhất định phải vào chùa Thiếu Lâm, nhất định phải gặp đại sư Bách Nhẫn nhưng cũng nhất định không động thủ với các vị.

Chàng dừng một giây rồi lại tiếp:

- Chẳng lẽ ngoài cách đánh nhau ra thì không còn phương pháp nào khác nữa chăng?

Cách nói nửa cứng nửa mềm của chàng thanh niên lại làm cho Bách Trần đại sư sinh ra lúng túng, không biết xử trí thế nào, ông trầm ngâm một lát rồi nói:

- Nhâm thí chủ có cao kiến gì xin cứ nói thẳng ra, đừng ngại.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Chi bằng chúng ta đánh cuộc, nếu tại hạ thua xin quay về lập tức, còn đại sư thua thì phải đưa tại hạ vào bái kiến Bách Nhẫn đại sư.

Bách Trần lắc đầu quầy quậy:

- Chịu thôi, bần tăng không biết đánh cuộc.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đánh cuộc có hàng ngàn vạn lối, có phải cứ nhất loạt phải theo một luật lệ nào đâu? Dẫu đứa trẻ con ba tuổi cũng còn biết đánh nữa là.

Bách Trần ngây người ra một lúc rồi hỏi:

- Vậy thì đánh cuộc thế nào, thí chủ hãy nói cho bần tăng nghe thử.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đánh cuộc thì do tại hạ quyết định, còn phương pháp thì tùy ý đại sư. Bất kỳ cầm, kỳ, thi, họa, quản huyền ca phú, sai quyền, hành luận, luận văn hành vũ, chỉ cần một bên ra đề một bên đối lại, cái gì mà không đánh cuộc được?

Bách Trần thấy chàng huênh hoang quá độ bất giác vùng cười lên ha hả:

- Nhâm thí chủ khẩu khí ngang tàng như vậy chắc là không gì không tinh, không gì không giỏi phải không?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đại sư cứ ra đề mục, tại hạ xin phụng bồi.

Bách Trần nói:

- Nếu bần đạo đem kinh Phật ra thảo luận với thí chủ thì e mang tiếng là cố ý làm khó dễ. Thí chủ đã khinh thường Thiếu Lâm như vậy chắc cũng là một tay tuyệt nghệ kinh nhân, chúng ta đều là người luyện võ chi bằng lấy ngay vũ công ra mà bàn, có lẽ tốt hơn.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Chỉ cần không phải động thủ để tránh những cuộc đổ máu vô ích, còn thì về bất cứ vấn đề gì, tại hạ cũng xin tòng mệnh.

Bách Trần nói:

- Tốt lắm, Nhâm thí chủ thật là một người sảng khoái, bần tăng rất kính phục.

Ông đưa mắt nhìn lên hai cây tùng thân to bằng miệng bát, cách đấy chừng hơn một trượng nói tiếp:

- Lão nội muốn trong ba chưởng đánh cái cây bên trái kia gãy làm hai đoạn.

Nói xong ngầm đề chân khí, "vù" một tiếng đã phóng ra một chưởng. Chưởng lực đánh lên cây tùng bất quá chỉ làm cho cành lá hơi rung động, như vừa bị một cơn gió nhẹ thổi qua. Bách Trần quay lại nhìn Nhâm Vô Tâm một cái rồi lại giơ tay phải lên phóng luôn một chưởng nữa.

Chưởng lực lần này lại càng yếu, đến cả những cành lá cũng không hề rung động. Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Đại lực kim cương chưởng của đại sư hỏa hầu sâu lắm!

Bách Trần hơi sửng sốt lại đưa tay phải lên ngang ngực, từ từ đẩy ra. Chưởng này tuy phóng rất chậm nhưng hình như dùng sức rất mạnh, nên mặt ông ta đã đỏ như gấc chín. Chỉ nghe đánh "sầm" một tiếng, cây thông thân to bằng miệng bát đã gãy thành hai đoạn. Nhâm Vô Tâm đưa mắt nhìn cây tùng gãy, cười nói:

- Chưởng lực của đại quả thực hùng hậu, chỉ đáng tiếc là còn phải phóng luôn ba chưởng, nếu chỉ dùng một chưởng mà đánh gãy được cây tùng lớn, mới thật đáng tranh cao thấp với anh hùng trong thiên hạ.

Bách Trần cau mày nói:

- Nhâm thí chủ chỉ cần thực hiện như lối đó, bần tăng nhận thua ngay tức khắc.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đại sư là một vị cao tăng có đạo đức, một lời nói ra chắc không khi nào thay đổi.

Bách Trần đưa mắt ngắm nghía chàng thanh niên rồi nghĩ thầm:

"Người này tuổi bất quá chỉ mới độ hai mươi cho dù mới sinh ra đã học võ ngay, lại được danh sư chỉ điểm cũng chỉ được hai mươi năm hỏa hầu là cùng, chẳng lẽ về phương diện nội lực lại có thể hơn ta được hay sao mà sợ!"

Nghĩ vậy bèn thúc dục:

- Nhâm thí chủ cứ việc ra tay đi. Nếu thí chủ đánh gẫy được cây tùng kia, thì dù bị quở phạt lão nạp cũng xin đưa thí chủ vào bái kiến sư huynh Chưởng môn.

Nhâm Vô Tâm hình như chỉ chờ có câu ấy, bèn thốt nhiên xoay mình giơ tay phóng ra một

chưởng, "sầm" một tiếng cây tùng bên phải đã đổ gục xuống. Bách Trần như người vừa bị giáng một cái tát nảy lửa, cứ đứng ngây người ra, hết nhìn cây tùng lại nhìn Nhâm Vô Tâm bàng hoàng như người mê ngủ. Nhâm Vô Tâm ngẩng đầu trông trời cười nói:

- Đại sư tại hạ đã hẹn với một người trước buổi chiều nay.

Bách Trần thở dài nói:

- Thí chủ tạm chờ một lát, lão nạp xin lập tức cho người vào thông báo.

Nói xong liền giơ tay vẫy một tăng nhân lại gần nói nhỏ mấy câu, vị tăng nhân vâng lời quay đi. Bách Trần chấp tay ngang ngực nói với Nhâm Vô Tâm:

- Xin mời thí chủ.

Nhâm Vô Tâm cũng không khách sáo, lập tức rảo bước đi lên trước. Vừa đến cửa chùa thấy bên trong là một rừng hoa rất rộng, có bốn tăng nhân mặc áo đen chia nhau đứng xếp hàng hai bên, thấy Bách Trần đại sư vào đều chấp tay cúi mình thi lễ. Bách Trần ở trong Thiếu Lâm địa vị rất tôn quý, bốn vị tăng nhân vẫn cúi rạp đầu, đợi hai người đi khỏi một quãng xa mới dám đứng thẳng lên.

Đang đi lại thấy hai vị tiểu sa di ở trong chùa đi ra, chấp tay nói với Bách Trần:

- Đệ tử phụng mệnh ra đón khách.

Bách Trần liền ngoảnh lại nói với Nhâm Vô Tâm:

- Đây là tiểu sa di hầu cận tệ phương trượng, xin mời thiếu chủ đi theo họ, lão nạp xin cáo lui.

Nói xong chấp tay vái chào rồi lui ra. Nhâm Vô Tâm theo hai tên tiểu sa di đi vào bên trong. Xuyên qua rừng hoa thì tới một tòa thiền viện, kiến trúc rất tinh tế. Một dãy hồng tường vây quanh khu viện lạc, hai cánh cửa gỗ thông trắng nửa khép nửa mở.

Một chú tiểu đẩy mạnh cánh cửa gỗ rồi ngoảnh lại nói với khách:

- Xin thí chủ chờ đây một lát!

Nói xong xăm xăm tiến vào thiền viện. Còn một chú tiểu nữa vẫn đứng bên cạnh Nhâm Vô Tâm, hình như có ý giám sát hành động của chàng. Chú tiểu này tuổi tuy còn nhỏ nhưng sắc mặt lạnh như tiền, đôi mày đầy sát khí, trông không có vẻ gì là từ thiện. Nhâm Vô Tâm trong bụng cũng hơi lấy làm lạ.

Chỉ trong khoảnh khắc chú tiểu vừa vào lại trở ra, nói:

- Mời thí chủ vào, gia sư đang đợi trên thiền thất.

Nhâm Vô Tâm gật đầu, theo hai chú tiểu đi qua một con đường nhỏ lát bằng đá trắng, vòng qua một dãy chậu hoa leo ba bậc thềm đá, là tới cửa một tòa thiền phòng u tĩnh, trang nghiêm.

Trong nhà có một vị lão tăng lông mày dài đến mang tai sắc mặt hồng hào tươi tốt, ngồi xếp chân bằng tròn trên bồ đoàn. Nhâm Vô Tâm sẽ đằng hắng một tiếng, thủng thỉnh bước vào, miệng thì nói:

- Xin kính chào lão thiền sư.

Vị hòa thượng đang lim dim đôi mắt, chợt mở choàng ra nhìn Nhâm Vô Tâm một lượt, chắp tay nói:

- Mời thí chủ ngồi.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Vô cớ quấy nhiễu, mong lão thiền sư rộng lượng tha thứ.

Vị hòa thượng nói:

- Lão nạp là Bách Nhẫn, xin thí chủ cho biết quí tính và có việc gì chỉ giáo.

Nhâm Vô Tâm nghiêm trang nói:

- Tại hạ là Nhâm Vô Tâm đến đây là vì việc Thiên Long đại sư.

Nói đến đấy chợt ngừng bặt, Bách Nhẫn giật mình tỏ vẻ khích động, vội đứng lên cúi mình nói:

- Mời thí chủ ngồi.

Nhâm Vô Tâm vâng lời ngồi lên một chiếc ghế dựa bằng gỗ thông. Bách Nhẫn nói:

- Thiên Long thiền sư tức là tiên sư của lão nạp. Ngài viên tịch đã lâu, Nhâm thí chủ đột nhiên nhắc tới tên Ngài là có ý gì vậy?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đáng thương một vị cao tăng nhất thế mà bị chết một cách quá ư bi thảm.

Bách Nhẫn ngẩn người, đăm đăm nhìn chàng thanh niên một lúc, bất giác bật cười hỏi:

- Thí chủ năm nay bao nhiêu tuổi?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đa tạ lão sư hỏi đến, tại hạ đâu dám đương.

Lời lẽ tuy lễ phép uyển chuyển nhưng người hỏi một đằng, người đáp một nẻo, chẳng ăn nhập vào đâu. Bách Nhẫn lại mỉm cười nói:

- Gia sư qui hóa đã mấy chục năm nay, có lẽ hồi đó Nhâm thí chủ chưa ra đời?

Đang nói sắc mặt chợt sầm lại hỏi:

- Nhâm thí chủ đột ngột tới đây nhắc tới tên gia sư, có lẽ vâng lệnh vị cao nhân nào chỉ xử chăng?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đại sư chớ nóng nảy, tại hạ vượt hàng ngàn dặm tới đây, đi đường vất vả, đại sư không cho được một chén nước, như thế đâu phải là đạo đãi khách.

Bách Nhẫn cất cao giọng gọi:

- Pha trà lên đây.

Vừa nghe một tiếng “dạ” từ phía xa xa, đã thấy chú tiểu bưng một cái khay bằng gỗ thông, trên đặt một chén trà nước ánh lên một màu xanh biếc. Nhâm Vô Tâm đỡ lấy chén trà, chú tiểu lại cúi mình lui ra. Bách Nhẫn đại sư ngồi xuống nhắm mắt lại. Trong thiền xá im lặng như tờ, chủ khách đều không ai lên tiếng. Ước chừng nguội chén trà, Bách Nhẫn chợt mở mắt ra nói:

- Trong thiền phòng chỉ mình lão nạp và Nhâm thí chủ, có việc gì xin thí chủ cứ cho biết đừng ngại.

Nhâm Vô Tâm đôi mắt long lanh mỉm cười nói:

- Tại hạ là người ngoài cuộc, không dám hỏi nhiều những chuyện riêng tư trong quí tự, chỉ cần đại sư cho mượn một vật, nếu được đại sư nhận lời tại hạ xin lập tức đi ngay.

Bách Nhẫn ngần ngừ hỏi:

- Thí chủ muốn mượn vật gì?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Cây thiền trượng của Thiên Long thiền sư dùng hồi trước.

Bách Nhẫn sầm nét mặt nói:

- Di vật của vong sư, đâu dám đem cho mượn một cách dễ dàng như vậy?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Cho mượn hay không là quyền ở đại sư.

Bách Nhẫn phất tay áo đứng lên, thủng thỉnh bước đến trước mặt Nhâm Vô Tâm, mặt đầy sát khí, rõ ràng là ông đã không dằn được lửa giận. Nhâm Vô Tâm sắc mặt vẫn thản nhiên, nhỡn quang càng lóng lánh, chàng cũng từ từ đứng lên. Bách Nhẫn tiến sát tới trước mặt chàng thanh niên, lạnh lùng hỏi:

- Ai bảo ngươi tới đây, phải nói cho thực, nếu nửa lời ấp úng thì đừng hòng ra khỏi đây một bước.

Nhâm Vô Tâm vẫn bình tĩnh nói:

- Đã đến không sợ, đã sợ không đến, nếu tại hạ sợ hãi thì không dám một mình dấn thân vào đây.

Bách Nhẫn phất ống tay áo:

- Nhâm thí chủ chắc đã nghe nói đến chỉ lực kim cương của phái Thiếu Lâm rồi chứ?

Nhâm Vô Tâm đôi mắt long lanh như điện, đăm đăm nhìn hai ngón tay của Bách Nhẫn, chỉ thấy mỗi ngón to lên gấp hai sắc đỏ như máu, nhác trông đã biết đó là một công lực có thể xuyên đá chặt vàng, giết người như bỡn, chàng cũng ngấm đề chân khí để phòng bị, nhưng ngoài mặt vẫn

giữ vẻ bình tĩnh mỉm cười nói:

- Đại sư tướng mạo trung hậu, quả không phải là hung phạm phản sư thí trưởng.

Câu nói đường đột đó quả có một uy lực rất mạnh, làm cho Bách Nhẫn đại sư phải giật mình sửng sốt. Chàng thanh niên không đợi Bách Nhẫn thiền sư kịp mở miệng, đã nói chặn trước:

- Có điều cái chết của Thiên Long thiền sư vẫn ghi trong lòng đại sư một niềm hối hận rất sâu mà không thể nói ra với ai được, vì thế nên lúc nãy thình lình nghe người nhắc đến, đại sư không khỏi giật mình có đúng thế không?

Bách Nhẫn thấy Nhâm Vô Tâm nói đúng tâm sự, tự nhiên lại cảm thấy dễ chịu, bèn buông tay xuống thở dài nói:

- Những sự chất chứa trong bụng bần tăng, thí chủ do đâu mà biết?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Việc này giản dị lắm, nói ra chỉ sợ đại sư cũng phải bật cười.

Bách Nhẫn đối với chàng thanh niên tự nhiên cũng thấy có cảm tình, sắc mặt chợt dịu hẳn lại, chắp tay nói:

- Chúng ta mới gặp nhau lần đầu, Nhâm thí chủ đã nhìn thấy nỗi uất muộn chất chứa trong tâm lão nạp mấy chục năm nay, thật khiến cho lão nạp phải bái phục.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Việc ấy có gì khó, người ta có câu rằng:”Người trong cuộc thì quáng, người ngoài cuộc thì sáng”. Nếu đại sư muốn nghe ý kiến của kẻ ngu này thì tại hạ nguyện xin phụng cáo.

Bách Nhẫn nói:

- Lão nạp nguyện được nghe cao luận.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Có gì đâu, số là khi tại hạ vừa nhắc tới lệnh sư tôn chợt thấy đại sư biến hẳn sắc mặt, đủ thấy rằng trong thâm tâm đại sư đối với sư trưởng, vẫn có cái gì áy náy xấu hổ không yên.

Bách Nhẫn hỏi:

- Vậy tai sao thí chủ lại hỏi mượn cây thiền trượng của tiên sư làm gì?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Việc ấy lại càng giản dị hơn nữa, vì đại sư thử nghĩ: những vật mà lệnh tôn sư thường đem theo bên mình ngoài cây thiền trượng ra, tại hạ còn có biết vật gì nữa đâu?

Bách Nhẫn nói:

- Á thì ra thế, sự việc tuy giản dị nhưng cái lối xét đoán tài tình của Nhâm thí chủ đã đủ làm cho người ta kính phục. Nhưng lão nạp còn một điểm nghi ngờ, mong Nhâm thí chủ giải thích giùm

cho: thí chủ đã biết lão nạp không phải hung thủ giết thầy, thì sao lại đoán là lão nạp đối với cái chết của ân sư, trong bụng rất lấy làm hổ thẹn?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư nghe tới lệnh tôn sư lập tức nổi giận, không sao át đi được, nội một điều đó đủ chứng minh rằng đại sư tâm tính trung hậu; những sự vui, mừng, hờn, giận không cần che đậy giấu diếm, hạng người như vậy có thể làm được những việc đại nghịch luân thường được không? Tuy nhiên nếu đại sư không có lòng hối thẹn thì việc gì nghe thấy người ta nhắc đến, mà lại xúc động mãnh liệt như vậy? Cứ đó mà suy, đại sư tuy không giết thầy nhưng có lẽ trong bụng vẫn hối thẹn rằng vì mình bất lực, mà đến nỗi thầy phải chết oan. Những mối mâu thuẫn cứ luôn luôn xung đột nhau, làm cho đại sư không ngày nào mà không phải nghĩ đến, mà lại sợ không muốn nhắc đến nữa.

Bách Nhẫn bất giác thở dài một tiếng nói rằng:

- Lão nạp xưa nay làm việc gì cũng quang minh chính đại, ngẩng lên không hổ thẹn với trời, cúi xuống không hổ với người vậy mà đối với cái chết của ân sư, trong lòng thực ăn năn khôn tả. Không biết làm sao cho quên được?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Nếu đại sư biết hành động của mình không có gì đáng hối hận thì tự nhiên trong lòng sẽ thanh thản lâng lâng.

Bách Nhẫn ngạc nhiên hỏi:

- Thí chủ nói thế là ý thế nào?

Chàng thanh niên đáp:

- Có phải đại sư chỉ ân hận một điều là vì chưa cho lệnh tôn sư uống thuốc cứu thương, chưa cứu chữa được tận tình hết sức phải không?

Bách Nhẫn giật mình cau mày hỏi:

- Tại sao thí chủ lại biết?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Kính mừng đại sư, may mà đại sư chưa dùng linh dược chữa cho lệnh tôn sư...

Bách Nhẫn thở dài ngắt lời:

- Chỉ vì điều ấy mà lão nạp vẫn ăn năn tự trách mấy chục năm nay, còn có gì mà đáng mừng?

Nhâm Vô Tâm nghiêm sắc mặt nói:

- Lệnh tôn sư vũ công cao cường nhất thế, nếu không bị một chưởng chí mạng thì không khi nào lại hôn mê ngay như vậy được! Nếu lúc ấy cho uống thuốc, bị chất thuốc kích thích nạn nhân không những không khỏi mà còn có thể trở nên nguy hiểm hơn.

Bách Nhẫn càng nghe càng kinh ngạc, vội hỏi:

- Câu chuyện bí mật hơn ba chục năm trừ lão nạp và Huyền Chân đạo trưởng Chưởng môn phái Vũ Đương ra, thì không còn người thứ ba nào biết nữa. Có lẽ thí chủ đã được đạo trưởng Huyền Chân kể cho biết rồi chăng?

Nhâm Vô Tâm gật đầu nói:

- Cũng là do một sự tình cờ, nên tại hạ được Huyền Chân đạo trưởng vui lòng cho nghe câu chuyện lạ lùng ấy.

Bách Nhẫn trầm ngâm một lát rồi nói:

- Ân sư viên tịch tới nay vừa đúng ba mươi hai năm. Ngay hôm xảy ra tai nạn, Ngài mê man liền năm ngày năm đêm rồi tắt thở. Trong năm hôm đó, lão nạp và mấy sư đệ thay phiên nhau túc trực bên giường bệnh không hề dời đi một bước, nhưng tuyệt nhiên không thấy gia sư tỉnh lại một phút nào. Lão nạp và các sư đệ vì không biết căn bệnh Ngài ra sao nên không dám tự tiện cho uống những thuốc trị thương có tính chất kích thích mạnh, chỉ dùng thủ pháp cứu chữa thôi. Vì thế nên sau khi người tịch, lão nạp ân hận vô cùng, cứ nghĩ rằng có lẽ nếu dùng linh dược cứu chữa thì không đến nỗi.

Ngừng một lát, ông lại thở dài nói tiếp:

- Lão nạp tiếp chưởng môn hộ Thiếu Lâm được ít lâu, thì cũng nghe tin Huyền Chân nhận chức chưởng môn phái Vũ Đương, xem thế đủ rõ vong sư và vị tiên sư của Huyền Chân đạo trưởng cùng qui tiên trong thời gian đó. Không biết Huyền Chân đạo trưởng dùng phương pháp gì cứu chữa cho sư phụ?

Nhâm Vô Tâm mỉm cười:

- Huyền Chân đạo trưởng thì lại ân hận rằng đã dùng linh đan cứu chữa cho sư trưởng. Nhờ sức linh đan mà sư trưởng tỉnh lại được một ngày, nhưng cũng chính vì cái ngày đó mà đạo trưởng phải ân hận suốt đời, có lẽ còn khổ hơn đại sư nhiều. Vì thế nên tại hạ mới mừng đại sư.

Bách Nhẫn kinh ngạc vô cùng vội hỏi:

- Thế là thế nào? Xin thí chủ nói rõ cho biết.

Nhâm Vô Tâm lắc đầu:

- Việc riêng của phái Vũ Đương tại hạ nói ra không tiện. Đại sư muốn biết xin cứ hỏi thẳng Huyền Chân đạo trưởng. Tại hạ chỉ có thể nói mấy câu đó, để giải bớt những nỗi ân hận ray rứt trong thâm tâm của đại sư mấy chục năm nay mà thôi. Bây giờ tại hạ xin hỏi đại sư một điều, mong đại sư vui lòng chỉ giáo cho.

Bách Nhẫn nói:

- Nhâm thí chủ cứ hỏi, lão nạp biết được điều gì quyết không dám giấu.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư có nghi ngờ gì về cái chết của lệnh tôn sư không?

Bách Nhẫn đăm đăm nhìn chàng thanh niên một lúc, rồi chậm rãi trả lời:

- Một cái chết vô cùng đột ngột như vậy, ai mà không nghi ngờ?Nhưng sau khi an táng ân sư xong, lão nạp cũng có trở lại động đá dò xét, không thấy gì khả nghi cả. Và trên mình gia sư cũng không có thương tích gì, lại nữa khi còn sinh tiền, gia sư chỉ chuyên tâm tích đức tu thiện không gây thù oán với ai, nên không có manh mối gì để điều tra, đành chỉ coi như là một tai nạn.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Theo lời Huyền Chân đạo trưởng nói thì hôm xảy ra việc đó, đại sư vào động đá trước, vậy đại sư thử nhớ lại xem trong động có vật gì khả nghi không?

Bách Nhẫn lắc đầu:

- Lão nạp vừa vào tới động trông thấy ân sư ôm gậy nằm sóng soài dưới đất, hồn vía rụng rời, còn bụng nào mà để ý xem xét những vật xung quanh nữa.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư hãy thử nhớ kỹ lại xem nào!

Bách Nhẫn lấy tay vỗ trán, nghĩ một lúc rồi reo lên:

- A phải! Lão nạp nhớ hình như lúc ấy có trông thoáng thấy một cánh tay thon thon trắng nõn như ngọc, nhưng chỉ nháy mắt đã biến mất.

Nhâm Vô Tâm cặp mắt sáng hẳn lên, vội hỏi:

- Đại sư có chắc chắn như thế không?

Bách Nhẫn lắc đầu:

- Đứng trước hoàn cảnh đó, tôi vừa đau đớn vừa sợ hãi, làm sao còn nhận định được chắc chắn hay không.

Nói đến đấy ông chợt nhắm nghiền mắt lại, một lúc mới từ từ mở mắt ra nói tiếp:

- Đến bây giờ nhớ lại, tôi vẫn còn tưởng tượng như có thể hình dung được cánh tay ma quái ấy. Nhưng trước sau tôi vẫn cho đó là một ảo giác, không phải cảnh thực.

Nói xong ông ngẩng đầu trông lên trần nhà, đôi mắt mơ màng như đang thả hồn về dĩ vãng. Nhâm Vô Tâm cũng không hỏi gì nữa, không khí trong thiền phòng như lắng chìm hẳn xuống, một con ruồi bay qua cũng nghe tiếng động. Một lúc lâu Bách Nhẫn đại sư chợt nhìn Nhâm Vô Tâm cao mày hỏi:

- Nhâm thí chủ không quản xa xôi nghìn dặm, trèo đèo vượt suối tới đây chỉ cốt giúp lão nạp tiêu trừ một mối ăn năn tự trách, ám ảnh lão nạp mấy chục năm nay mà thôi sao?

Nhâm Vô Tâm lắc đầu:

- Đó chỉ là việc phụ, tại hạ sở dĩ đến đây mục đích muốn mách đại sư một phương pháp điều tra vụ nghi án của Tôn sư.

Bách Nhẫn thốt nhiên ngồi thẳng dậy, cặp mắt trợn tròn, trừng trừng nhìn Vô Tâm hấp tấp hỏi:

- Nghi án? Sao lại nghi án? Có lẽ thí chủ cho là gia sư bị ám sát hay sao? Thí chủ lấy gì làm bằng chứng?

Vô Tâm mỉm cười thủng thỉnh đáp:

- Trong thiên hạ không việc gì mà không khởi đầu từ một nguyên nhân. Hai vị chưởng môn danh tiếng lừng lẫy khắp trong làng võ, đồng thời cùng bị nạn một lúc trong tòa động đá, cùng mang một chứng bệnh như nhau, nếu bảo là bị độc trùng cắn thì ít nhất cũng phải có thương tích hoặc máu độc dồn tụ trong mình, nếu bảo là chưởng khí thì sao hai vị đồ đệ vào sau lại không bị? Rõ ràng là phải có bàn tay vô hình nào hạ sát! Cánh tay ngà ngọc mà đại sư trông thấy đó vị tất đã phải là ảo ảnh.

Bách Nhẫn ngẫm nghĩ một lúc rồi lắc đầu:

- Việc này thật hết sức bí mật! Vì gia sư xưa nay không thù oán với ai, lại nữa chẳng lẽ cả hai vị chưởng môn cùng chung một kẻ thù?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Cái chết của hai vị chưởng môn ba chục năm về trước với cái chết của bốn vị Tứ quân tử vừa rồi cũng không khác nhau xa mấy. Trung Nguyên Tứ quân tử cũng không có kẻ thù, lúc chết khám trong mình cũng không có vết tích gì.

Bách Nhẫn sửng sốt nói:

- Nhâm thí chủ nói rất có lý. Vậy biết làm thế nào bây giờ? Gia sư tạ thế đã hơn ba chục năm nay, còn tra xét vào đâu được nữa?

Vô Tâm gật gù nói:

- Vì thế hôm nay tại hạ không quảng đường đột tới đây cốt để cung cấp cho đại sư một vài manh mối.

Bách Nhẫn đại sư vội hỏi:

- Xin thí chủ cho nghe cao luận.

Nhâm Vô Tâm nghiêm sắc mặt nói:

- Mấy chục năm gần đây, người bị tao ngộ nhiều cảnh huống thê thảm hơn nhất trong giới vũ lâm không ai bằng nhà Nam Cung thế gia. Từ đời Nam Cung Minh đánh bại anh hùng thiên hạ, chiếm được mỹ hiệu “vũ lâm đệ nhất gia” từ đó về sau, con cháu mấy đời nhà ấy đều bị người ám toán mà sau khi chết thân thể cũng mất tích luôn.

Bách Nhẫn gật đầu:

- Những chuyện ấy lão nạp được nghe nói đến.

Vô Tâm lại tiếp:

- Vì thế nên bao nhiêu nỗi căm thù uất ức, những người trong gia đình Nam Cung thế gia đều trút cả lên đầu các nhân vật vũ lâm. Họ nghi ngờ thù oán tất cả mọi người, từ bấy đến nay các vụ nghi án trong vũ lâm đều luôn luôn tiếp diễn, người thì bị ám sát kẻ thì bị mất tích. Nếu tình trạng này cứ kéo dài mãi thì kết quả còn thảm khốc đến đâu ta cứ tưởng tượng cũng đủ rõ.

Bách Nhẫn ngắt lời:

- Có lẽ Nhâm thí chủ cho rằng cái chết của gia sư với việc trả thù của nhà Nam Cung thế gia có liên can với nhau hay sao?

Vô Tâm nói:

- Hiện giờ chưa có chứng cứ xác thực, chưa thể nói quyết được. Nhưng nếu đại sư có lòng từ bi cứu khổ, thiết tưởng cũng nên tới Nam Dương một chuyến. Dù không điều tra được nguyên ủy vụ án của lệnh sư, thì ít nhất cũng vì vũ lâm thuyết pháp giải trừ những cuộc trả thù mù quáng khốc hại do nhà Nam Cung gây nên, công đức thật là vô lượng.

Thấy Bách Nhẫn có vẻ nửa tin nửa ngờ, Vô Tâm lại nói:

- Đại sư đức cao vọng trọng danh tiếng lẫy lừng, nếu một khi đã chịu đứng ra trừ hại cho vũ lâm, thì hào kiệt bốn phương ai không nhiệt liệt hưởng ứng? Đạo Phật lấy sự cứu dân làm trọng, xin đại sư chớ ngần ngại.

Bách Nhẫn lẳng lặng giây lâu rồi nói:

- Những vụ án ám toán, mất tích gần đây trong giang hồ cũng thấy đồn đại sôi nổi, nhưng thí chủ do đâu mà biết chủ mưu những vụ đó là nhà Nam Cung thế gia? Việc này can hệ rất lớn, không thể vô duyên vô cớ mà lập nhân chỉ tội được.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Nếu muốn có chứng cớ xác thực cũng không khó gì, nhưng tại hạ nói ra chắc không ai tin, vì thế nên muốn yêu cầu đại sư hạ sơn, một khi đại sư đã trông thấy tận mắt mới tuyên bố ra ngoài, chắc hẳn không còn ai dám nghi ngờ nữa.

Bách Nhẫn vừa toan nói, Vô Tâm lại vội xua tay:

- Đại sư hãy để tại hạ nói nốt: Nhà Nam Cung thế gia tai mắt khắp thiên hạ, nếu đại sư muốn đi Nam Dương cần phải bí mật thay hình đổi dạng, đừng để họ nhận ra mới được.

Bách Nhẫn gật đầu nói:

- Thí chủ nói cũng có lý. Việc này hãy để thong thả, lão nạp còn phải thu xếp mọi việc trong chùa cho ổn thỏa rồi mới tính đến chuyện đó được.

Vô Tâm đứng lên chấp tay thưa rằng:

- Lẽ ra tại hạ còn muốn hầu chuyện đại sư thêm lát nữa, tiếc vì tại hạ còn vướng chút chuyện khẩn yếu, cần phải làm gấp nên không thể nấn ná được nữa. Vậy xin cho cáo từ.

Nói xong cúi chào, rồi chỉ sẽ nhún mình một cái thân hình đã bay ra khỏi thiền thất. Bách Nhẫn đứng ngẩn người nhìn theo cho tới khi bóng chàng thanh niên khuất hẳn.

Hồi 11 - Bàn Tay Trắng Xinh Xinh

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Thế còn lệnh sư có việc gì không?

Huyền Chân lắc đầu:

- Người cũng quy tiên ngay sau khi đó... Số là gia sư cấu nát thân thể hai sư đệ xong, trong bụng hình như vẫn còn uất ức căm hờn điều gì chưa tiêu đi được, bèn tự cắn lưỡi và đập vỡ óc ra mà chết.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Việc này trừ đạo trưởng và mấy vị sư đệ ra, thì còn ai biết nữa không?

Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Các vị sư đệ của bần đạo chỉ biết gia sư thốt nhiên hóa điên mà thôi, còn nửa mẩu chuyện về trước họ tuyệt nhiên không biết tí gì. Bách Nhẫn đại sư thì tuy biết mẩu chuyện xảy ra lúc đầu, nhưng còn đoạn sau là lúc thầy cấu nát thân trò thì lại không biết. Chỉ duy có bần đạo là được trông thấy tận mắt từ đầu đến cuối.

Bần đạo và ba sư đệ bàn với nhau quyết định giấu kín việc này, tránh cho Vũ Đương khỏi mang tiếng xấu. Một tháng sau, bần đạo đã hoàn toàn bình phục mới tiếp nhận chức chưởng môn, và cũng đã từng xuất lĩnh mấy cao thủ của bản phái đến chỗ động đá năm xưa tra xét, nhưng chỉ thấy thanh sơn như cũ, tùng, thạch nguyên xưa, không thấy một mảy may nào đáng gọi là khả nghi cả. Tòa động đá thì cũng tầm thường như tất cả những tòa động khác, sâu không quá năm trượng. Bần đạo đã định đem câu chuyện xảy ra ở trong động kể cho các sư đệ nghe, nhưng lại sợ lộng xảo thành chuyết gây nên những chuyện ngờ vực lôi thôi, nên đành phải để bụng. Thấm thoát đã mấy chục năm mà bần đạo chưa từng hé răng nói qua với ai, ba vị sư đệ của bần đạo vẫn yên trí là gia sư thốt nhiên bị một chứng bệnh quái gở biến thành người điên, chỉ riêng có bần đạo là mỗi lần nhớ đến chuyện này vẫn cảm thấy ăn năn xấu hổ nghi nghi hoặc hoặc, không biết giải thích ra sao. Câu chuyện bí mật ấy cứ tích chứa trong tâm không khác gì một lưỡi kiếm sắc, ngày đêm xuyên qua trái tim, đau khổ mấy chục năm trời mà không nói ra được.

Nhâm Vô Tâm nghe xong câu chuyện đau khổ đó lại cảm thấy hứng thú, hỏi tiếp:

- Còn Thiên Long đại sư, trường hợp chắc cũng giống như lệnh tôn sư?

Huyền Chân lắc đầu:

- Bần đạo cũng không rõ lắm, chỉ biết rằng sau đó chỉ chưa đầy một tháng đã nghe tin Bách Nhẫn đại sư tiếp nhiệm môn hộ Thiếu Lâm.

Ông thở dài một tiếng rồi nói tiếp:

- Trong vòng ba chục năm nay bần đạo tuy cũng có gặp Bách Nhẫn đại sư vài lần nhưng thấy

hình như ông có ý tránh, không muốn nhắc tới chuyện đó nên bần đạo cũng không muốn hỏi.

Nhâm Vô Tâm thốt nhiên đứng lên nói:

- Mong ơn đạo trưởng tin cậy, kể cho nghe câu chuyện bí mật ba chục năm nay vẫn giấu kín ở trong thâm tâm, tại hạ thật cảm kích vô cùng. Bây giờ tại hạ xin cáo biệt, ba tháng nữa lại xin tới Vũ Đương hầu đạo trưởng một ván cờ.

Nói xong chắp tay vái một cái. Huyền Chân đạo trưởng lúc này lại trở nên vui vẻ phóng túng, cười nói:

- Những chuyện bí mật tích chứa trong bụng bần đạo không được bao nhiêu. Lần sau chắc không còn gì để nói nữa.

Nhâm Vô Tâm cười ha hả:

- Lần sau ta lại đặt cược cái khác.

Dứt lời đẩy cửa bước ra.

Huyền Chân đạo trưởng trông theo tới khi hình ảnh chàng thiếu niên khuất hẳn, mới cúi xuống trầm ngâm nghĩ ngợi một lát, chợt cầm chiếc dùi gỗ gõ vào cái chuông đồng. Tức thì ba tiếng chuông lanh lảnh reo lên, vang vang không dứt. Giữa lúc dư âm còn vương vất, một tên đồng tử khuôn mặt thanh tú mở màn bước vào, khoanh tay cúi đầu chờ lệnh. Huyền Chân đạo trưởng sẽ nói:

- Mau ra mời hai vị sư thúc Huyền Tinh và Huyền Quang vào đây.

Tên đạo đồng vâng mệnh lui ra, chỉ một lát sau đã đưa hai vị trung niên đạo nhân mặc áo bào đen bước vào Ngọa Vân tinh xá. Hai vị đạo nhân chấp tay khom lưng nói:

- Chưởng môn sư huynh có điều gì chỉ bảo?

Huyền Chân mỉm cười nói:

- Một năm nay mới lại được trông thấy hai vị sư đệ.

Huyền Tinh bước lên hai bước, khúm núm thưa rằng:

- Tiểu đệ bất tài không cự nổi cường địch, làm kinh nhiễu sự thanh tu của sư huynh, xin tình nguyện chịu tội.

Huyền Chân cười nói:

- Người đó là Đường thái thái danh tiếng lừng lẫy một thời, sư đệ ngăn thế nào nổi? Mà cũng không phải vì thế mà mất thể diện của bản phái.

Chợt ông đổi sắc mặt nghiêm trang nói tiếp:

- Hai vị sư đệ ngồi xuống đây, ngu huynh có một việc trọng yếu cần phải bàn với hai vị.

Hai người đưa mắt nhìn nhau, đồng thanh nói:

- Chưởng môn sư huynh có việc gì sai khiến xin cứ nói, còn những việc quan trọng chúng tiểu đệ đâu dám lạm bàn!

Huyền Chân đăm đăm nhìn hai người rồi hỏi:

- Hai vị sư đệ có biết tại sao ngu huynh lại bế quan một năm không?

Huyền Quang ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Chắc hẳn sư huynh vì cần luyện môn "Hồi thiên tam chiêu" trong Thái cực tuệ kiếm phải không?

Huyền Chân nghiêm trang nói:

- Sư đệ chỉ mới đoán trúng có một nửa. (Ông chợt ngửa mặt lên trời thở dài rồi nói tiếp:) Cái họa loạn giang hồ đã bắt đầu nảy mầm, trong giới vũ lâm mấy chục năm nay gió êm sóng lặng, chỉ là ấp ủ một cuộc phong ba bão táp mãnh liệt hơn, ghê gớm hơn đang sắp sửa bùng lên mà thôi. Ôi!Cái chết của Trung Nguyên Tứ Quân Tử mới là một tiếng chuông báo động, từ nay trở đi những tấn kịch giết chóc sẽ mở rộng dần dần.

Ông than thở một hồi rồi hỏi sang chuyện khác:

- Huyền Nguyệt sư đệ khi đi có nói gì với hai vị sư đệ không?

Huyền Tinh nói:

- Huyền Nguyệt sư huynh chỉ nói là có việc cần phải xuống núi một chuyến, chứ không nói là đi có việc gì và bao giờ về.

Huyền Chân trầm ngâm một lát rồi nói:

- Rất có thể Huyền Nguyệt sư đệ đã bị hãm thân vào vòng nguy hiểm.

Huyền Tinh, Huyền Quang đồng thời cùng giật mình, hấp tấp hỏi:

- Tại sao sư huynh lại nói thế?

Huyền Chân đôi mắt long lanh chớp luôn mấy cái, nói:

- Đó chỉ là một dự cảm của ngu huynh. Chỉ đáng giận cho ngu huynh sơ ý không phòng ngừa trước, để đến lúc mất trộm mới nghĩ đến cách rào dậu. Bây giờ ngu huynh cần phải hạ sơn một chuyến mới được.

Ông đưa mắt nhìn hai sư đệ rồi lại tiếp:

- Lần này đi rất có thể sẽ gặp nhiều biến cố, sức một người sợ không sao đương nổi, vậy ngu huynh muốn đem Huyền Quang sư đệ đi theo, còn công việc trong quan phiền Huyền Tinh sư đệ quản lý hết thảy.

Huyền Tinh vội nói:

- Tiểu đệ trí thiển tài sơ, sợ không đương nổi trọng trách.

Huyền Chân cười nói:

- Điều đó ngu huynh đã liệu tính trước, sư đệ đừng thoái thác.

Rồi quay lại bảo Huyền Quang:

- Sư đệ mau mau thu xếp hành lý, chúng ta sẽ lập tức lên đường.

Huyền Quang hình như muốn nói gì lại thôi. Rồi trở về phòng thu xếp các đồ đạc tùy thân đoạn lại quay sang nhà tịnh xá chờ lệnh. Huyền Chân đạo trưởng đứng lên nói:

- Thôi ta đi!

Rồi với tay lên vách tháo thanh trường kiếm, phơi phới rời khỏi nhà Ngọa Vân tinh xá. Huyền Tinh đi tiễn, chấp tay chúc rằng:

- Vô Lượng thọ phật! Sư huynh sư đệ đi đường bình an và sớm biết tin tức sư huynh Huyền Nguyệt.

Huyền Chân cười nói:

- Sư đệ ở nhà trông coi Tam nguyên quan cho cẩn thận.

Câu cuối cùng vừa dứt thì người đã ra khỏi Tam Nguyên quan hơn một trượng.

Ba hôm sau.

Dưới chân ngọn Thiếu Thất trên Tung Sơn, trước cửa chùa Thiếu Lâm, một ngôi chùa danh tiếng khắp thiên hạ, đã thấy một chàng thanh niên mặc áo xanh, mày thanh môi trắng, dáng điệu nho nhã đột nhiên xuất hiện. Ngôi chùa Thiếu Lâm ngày thường trang nghiêm như thế nhưng mấy tháng gần đây thốt nhiên phòng thủ rất nghiêm ngặt, trong chùa ngoài chùa đều đặt ngầm chông nhọn, chăng dây thép, rào dậu kín đáo đến con ruồi cũng bay không lọt.

Khi chàng thiếu niên tới chùa cón cách khoảng mười dặm thì bọn phòng thủ phát hiện, vội đi đường tắt về chùa báo tin. Vậy nên chàng vừa tới cửa chùa đã thấy ba vị sư tăng mặc áo cà sa, tay cầm thiền trượng đứng xếp hàng ngoài cửa chờ đón. Vị sư đứng giữa tuổi trạc năm mươi, vẻ mặt trang nghiêm đôi mắt sáng quắc, rõ ra một vị cao tăng nội công đã vào bậc thượng thừa. Vừa trông thấy chàng thanh niên ung dung bước tới, ông ta cất cao giọng niệm một câu “A Di đà Phật”, tay trái đặt trước ngực nói:

- Xin kính chào thí chủ.

Chàng thanh niên mỉm cười chấp tay thi lễ nói:

- Đa tạ ba vị đại sư mất công ra đón.

Ba vị sư tăng đều hơi sửng sốt, nhưng chỉ trong nháy mắt lại trấn tĩnh ngay được. Vị sư đứng giữa mỉm cười nói:

- Thí chủ tới đây chẳng hay có việc gì chỉ giáo?

Thiếu niên đưa mắt nhìn ba người rồi thủng thỉnh đáp:

- Tại hạ muốn được tham kiến Bách Nhẫn đại sư.

Vị sư đứng giữa bước lên hai bước, hỏi:

- Thí chủ cho biết quí tính?

Thanh niên đáp:

- Tại hạ là Nhâm Vô Tâm. Đại sư pháp hiệu...

Vị sư tăng nói:

- Lão nạp là Bách Trần. Cửa từ bi tuy rộng, khách nào đến cũng phải nghênh tiếp chu đáo, chỉ tiếc rằng thí chủ đến chơi hôm nay thật không may.

Thiếu niên hỏi:

- Dám hỏi đại sư: Thế nào là không may?

Bách Trần nói:

- Chưởng môn sư huynh tôi mấy bữa nay pháp thể không yên, nên không thể tiếp quý khách được.

Nhâm Vô Tâm đôi mắt long lanh cười nhạt hỏi:

- Nhưng nếu tại hạ cứ nhất định muốn gặp thì sao?

Bách Trần cười nói:

- Vũ lâm đồng đạo trong thiên hạ những kẻ dám khinh thường chùa Thiếu Lâm, lão nội quả chưa từng thấy người nào...

Nhâm Vô Tâm nói:

- Tại hạ cho rằng đại sư nói cũng hơi quá sự thực!

Bách Trần biến sắc mặt nói:

- Thí chủ nói năng nên cẩn thận một chút, bần tăng xưa nay vốn không thích nói đùa.

Nhâm Vô Tâm cứ thủng thỉnh tiến lên trên môi vẫn giữ nụ cười lạnh lẽo, nhưnh thần tình cử chỉ thì rõ vẻ tiêu sái ung dung, như không có chuyện gì xảy ra cả. Bách Trần đăm đăm nhìn vào mặt Nhâm Vô Tâm, thốt nhiên quát to:

- Thí chủ hãy dừng lại, nếu cứ xấn bừa vào thì chớ trách lão nội vô lễ!

Nhâm Vô Tâm điềm nhiên nói:

- Đại sư là một bậc cao tăng đắc đạo, chắc là không ưa những việc múa kiếm hươi đao?

Bách Trần đáp:

- Vì cần phải duy hộ uy danh của Thiếu Lâm, bần tăng không thể không nhờ vào sức mạnh của

cây thiền trượng này, chỉ trừ khi thí chủ biết điều lui ngay thì không kể.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Dù sao tại hạ cũng nhất định phải vào chùa Thiếu Lâm, nhất định phải gặp đại sư Bách Nhẫn nhưng cũng nhất định không động thủ với các vị.

Chàng dừng một giây rồi lại tiếp:

- Chẳng lẽ ngoài cách đánh nhau ra thì không còn phương pháp nào khác nữa chăng?

Cách nói nửa cứng nửa mềm của chàng thanh niên lại làm cho Bách Trần đại sư sinh ra lúng túng, không biết xử trí thế nào, ông trầm ngâm một lát rồi nói:

- Nhâm thí chủ có cao kiến gì xin cứ nói thẳng ra, đừng ngại.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Chi bằng chúng ta đánh cuộc, nếu tại hạ thua xin quay về lập tức, còn đại sư thua thì phải đưa tại hạ vào bái kiến Bách Nhẫn đại sư.

Bách Trần lắc đầu quầy quậy:

- Chịu thôi, bần tăng không biết đánh cuộc.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đánh cuộc có hàng ngàn vạn lối, có phải cứ nhất loạt phải theo một luật lệ nào đâu? Dẫu đứa trẻ con ba tuổi cũng còn biết đánh nữa là.

Bách Trần ngây người ra một lúc rồi hỏi:

- Vậy thì đánh cuộc thế nào, thí chủ hãy nói cho bần tăng nghe thử.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đánh cuộc thì do tại hạ quyết định, còn phương pháp thì tùy ý đại sư. Bất kỳ cầm, kỳ, thi, họa, quản huyền ca phú, sai quyền, hành luận, luận văn hành vũ, chỉ cần một bên ra đề một bên đối lại, cái gì mà không đánh cuộc được?

Bách Trần thấy chàng huênh hoang quá độ bất giác vùng cười lên ha hả:

- Nhâm thí chủ khẩu khí ngang tàng như vậy chắc là không gì không tinh, không gì không giỏi phải không?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đại sư cứ ra đề mục, tại hạ xin phụng bồi.

Bách Trần nói:

- Nếu bần đạo đem kinh Phật ra thảo luận với thí chủ thì e mang tiếng là cố ý làm khó dễ. Thí chủ đã khinh thường Thiếu Lâm như vậy chắc cũng là một tay tuyệt nghệ kinh nhân, chúng ta đều là người luyện võ chi bằng lấy ngay vũ công ra mà bàn, có lẽ tốt hơn.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Chỉ cần không phải động thủ để tránh những cuộc đổ máu vô ích, còn thì về bất cứ vấn đề gì, tại hạ cũng xin tòng mệnh.

Bách Trần nói:

- Tốt lắm, Nhâm thí chủ thật là một người sảng khoái, bần tăng rất kính phục.

Ông đưa mắt nhìn lên hai cây tùng thân to bằng miệng bát, cách đấy chừng hơn một trượng nói tiếp:

- Lão nội muốn trong ba chưởng đánh cái cây bên trái kia gãy làm hai đoạn.

Nói xong ngầm đề chân khí, "vù" một tiếng đã phóng ra một chưởng. Chưởng lực đánh lên cây tùng bất quá chỉ làm cho cành lá hơi rung động, như vừa bị một cơn gió nhẹ thổi qua. Bách Trần quay lại nhìn Nhâm Vô Tâm một cái rồi lại giơ tay phải lên phóng luôn một chưởng nữa.

Chưởng lực lần này lại càng yếu, đến cả những cành lá cũng không hề rung động. Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Đại lực kim cương chưởng của đại sư hỏa hầu sâu lắm!

Bách Trần hơi sửng sốt lại đưa tay phải lên ngang ngực, từ từ đẩy ra. Chưởng này tuy phóng rất chậm nhưng hình như dùng sức rất mạnh, nên mặt ông ta đã đỏ như gấc chín. Chỉ nghe đánh "sầm" một tiếng, cây thông thân to bằng miệng bát đã gãy thành hai đoạn. Nhâm Vô Tâm đưa mắt nhìn cây tùng gãy, cười nói:

- Chưởng lực của đại quả thực hùng hậu, chỉ đáng tiếc là còn phải phóng luôn ba chưởng, nếu chỉ dùng một chưởng mà đánh gãy được cây tùng lớn, mới thật đáng tranh cao thấp với anh hùng trong thiên hạ.

Bách Trần cau mày nói:

- Nhâm thí chủ chỉ cần thực hiện như lối đó, bần tăng nhận thua ngay tức khắc.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đại sư là một vị cao tăng có đạo đức, một lời nói ra chắc không khi nào thay đổi.

Bách Trần đưa mắt ngắm nghía chàng thanh niên rồi nghĩ thầm:

"Người này tuổi bất quá chỉ mới độ hai mươi cho dù mới sinh ra đã học võ ngay, lại được danh sư chỉ điểm cũng chỉ được hai mươi năm hỏa hầu là cùng, chẳng lẽ về phương diện nội lực lại có thể hơn ta được hay sao mà sợ!"

Nghĩ vậy bèn thúc dục:

- Nhâm thí chủ cứ việc ra tay đi. Nếu thí chủ đánh gẫy được cây tùng kia, thì dù bị quở phạt lão nạp cũng xin đưa thí chủ vào bái kiến sư huynh Chưởng môn.

Nhâm Vô Tâm hình như chỉ chờ có câu ấy, bèn thốt nhiên xoay mình giơ tay phóng ra một

chưởng, "sầm" một tiếng cây tùng bên phải đã đổ gục xuống. Bách Trần như người vừa bị giáng một cái tát nảy lửa, cứ đứng ngây người ra, hết nhìn cây tùng lại nhìn Nhâm Vô Tâm bàng hoàng như người mê ngủ. Nhâm Vô Tâm ngẩng đầu trông trời cười nói:

- Đại sư tại hạ đã hẹn với một người trước buổi chiều nay.

Bách Trần thở dài nói:

- Thí chủ tạm chờ một lát, lão nạp xin lập tức cho người vào thông báo.

Nói xong liền giơ tay vẫy một tăng nhân lại gần nói nhỏ mấy câu, vị tăng nhân vâng lời quay đi. Bách Trần chấp tay ngang ngực nói với Nhâm Vô Tâm:

- Xin mời thí chủ.

Nhâm Vô Tâm cũng không khách sáo, lập tức rảo bước đi lên trước. Vừa đến cửa chùa thấy bên trong là một rừng hoa rất rộng, có bốn tăng nhân mặc áo đen chia nhau đứng xếp hàng hai bên, thấy Bách Trần đại sư vào đều chấp tay cúi mình thi lễ. Bách Trần ở trong Thiếu Lâm địa vị rất tôn quý, bốn vị tăng nhân vẫn cúi rạp đầu, đợi hai người đi khỏi một quãng xa mới dám đứng thẳng lên.

Đang đi lại thấy hai vị tiểu sa di ở trong chùa đi ra, chấp tay nói với Bách Trần:

- Đệ tử phụng mệnh ra đón khách.

Bách Trần liền ngoảnh lại nói với Nhâm Vô Tâm:

- Đây là tiểu sa di hầu cận tệ phương trượng, xin mời thiếu chủ đi theo họ, lão nạp xin cáo lui.

Nói xong chấp tay vái chào rồi lui ra. Nhâm Vô Tâm theo hai tên tiểu sa di đi vào bên trong. Xuyên qua rừng hoa thì tới một tòa thiền viện, kiến trúc rất tinh tế. Một dãy hồng tường vây quanh khu viện lạc, hai cánh cửa gỗ thông trắng nửa khép nửa mở.

Một chú tiểu đẩy mạnh cánh cửa gỗ rồi ngoảnh lại nói với khách:

- Xin thí chủ chờ đây một lát!

Nói xong xăm xăm tiến vào thiền viện. Còn một chú tiểu nữa vẫn đứng bên cạnh Nhâm Vô Tâm, hình như có ý giám sát hành động của chàng. Chú tiểu này tuổi tuy còn nhỏ nhưng sắc mặt lạnh như tiền, đôi mày đầy sát khí, trông không có vẻ gì là từ thiện. Nhâm Vô Tâm trong bụng cũng hơi lấy làm lạ.

Chỉ trong khoảnh khắc chú tiểu vừa vào lại trở ra, nói:

- Mời thí chủ vào, gia sư đang đợi trên thiền thất.

Nhâm Vô Tâm gật đầu, theo hai chú tiểu đi qua một con đường nhỏ lát bằng đá trắng, vòng qua một dãy chậu hoa leo ba bậc thềm đá, là tới cửa một tòa thiền phòng u tĩnh, trang nghiêm.

Trong nhà có một vị lão tăng lông mày dài đến mang tai sắc mặt hồng hào tươi tốt, ngồi xếp chân bằng tròn trên bồ đoàn. Nhâm Vô Tâm sẽ đằng hắng một tiếng, thủng thỉnh bước vào, miệng thì nói:

- Xin kính chào lão thiền sư.

Vị hòa thượng đang lim dim đôi mắt, chợt mở choàng ra nhìn Nhâm Vô Tâm một lượt, chắp tay nói:

- Mời thí chủ ngồi.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Vô cớ quấy nhiễu, mong lão thiền sư rộng lượng tha thứ.

Vị hòa thượng nói:

- Lão nạp là Bách Nhẫn, xin thí chủ cho biết quí tính và có việc gì chỉ giáo.

Nhâm Vô Tâm nghiêm trang nói:

- Tại hạ là Nhâm Vô Tâm đến đây là vì việc Thiên Long đại sư.

Nói đến đấy chợt ngừng bặt, Bách Nhẫn giật mình tỏ vẻ khích động, vội đứng lên cúi mình nói:

- Mời thí chủ ngồi.

Nhâm Vô Tâm vâng lời ngồi lên một chiếc ghế dựa bằng gỗ thông. Bách Nhẫn nói:

- Thiên Long thiền sư tức là tiên sư của lão nạp. Ngài viên tịch đã lâu, Nhâm thí chủ đột nhiên nhắc tới tên Ngài là có ý gì vậy?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đáng thương một vị cao tăng nhất thế mà bị chết một cách quá ư bi thảm.

Bách Nhẫn ngẩn người, đăm đăm nhìn chàng thanh niên một lúc, bất giác bật cười hỏi:

- Thí chủ năm nay bao nhiêu tuổi?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đa tạ lão sư hỏi đến, tại hạ đâu dám đương.

Lời lẽ tuy lễ phép uyển chuyển nhưng người hỏi một đằng, người đáp một nẻo, chẳng ăn nhập vào đâu. Bách Nhẫn lại mỉm cười nói:

- Gia sư qui hóa đã mấy chục năm nay, có lẽ hồi đó Nhâm thí chủ chưa ra đời?

Đang nói sắc mặt chợt sầm lại hỏi:

- Nhâm thí chủ đột ngột tới đây nhắc tới tên gia sư, có lẽ vâng lệnh vị cao nhân nào chỉ xử chăng?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đại sư chớ nóng nảy, tại hạ vượt hàng ngàn dặm tới đây, đi đường vất vả, đại sư không cho được một chén nước, như thế đâu phải là đạo đãi khách.

Bách Nhẫn cất cao giọng gọi:

- Pha trà lên đây.

Vừa nghe một tiếng "dạ" từ phía xa xa, đã thấy chú tiểu bưng một cái khay bằng gỗ thông, trên đặt một chén trà nước ánh lên một màu xanh biếc. Nhâm Vô Tâm đỡ lấy chén trà, chú tiểu lại cúi mình lui ra. Bách Nhẫn đại sư ngồi xuống nhắm mắt lại. Trong thiền xá im lặng như tờ, chủ khách đều không ai lên tiếng. Ước chừng nguội chén trà, Bách Nhẫn chợt mở mắt ra nói:

- Trong thiền phòng chỉ mình lão nạp và Nhâm thí chủ, có việc gì xin thí chủ cứ cho biết đừng ngại.

Nhâm Vô Tâm đôi mắt long lanh mỉm cười nói:

- Tại hạ là người ngoài cuộc, không dám hỏi nhiều những chuyện riêng tư trong quí tự, chỉ cần đại sư cho mượn một vật, nếu được đại sư nhận lời tại hạ xin lập tức đi ngay.

Bách Nhẫn ngần ngừ hỏi:

- Thí chủ muốn mượn vật gì?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Cây thiền trượng của Thiên Long thiền sư dùng hồi trước.

Bách Nhẫn sầm nét mặt nói:

- Di vật của vong sư, đâu dám đem cho mượn một cách dễ dàng như vậy?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Cho mượn hay không là quyền ở đại sư.

Bách Nhẫn phất tay áo đứng lên, thủng thỉnh bước đến trước mặt Nhâm Vô Tâm, mặt đầy sát khí, rõ ràng là ông đã không dằn được lửa giận. Nhâm Vô Tâm sắc mặt vẫn thản nhiên, nhỡn quang càng lóng lánh, chàng cũng từ từ đứng lên. Bách Nhẫn tiến sát tới trước mặt chàng thanh niên, lạnh lùng hỏi:

- Ai bảo ngươi tới đây, phải nói cho thực, nếu nửa lời ấp úng thì đừng hòng ra khỏi đây một bước.

Nhâm Vô Tâm vẫn bình tĩnh nói:

- Đã đến không sợ, đã sợ không đến, nếu tại hạ sợ hãi thì không dám một mình dấn thân vào đây.

Bách Nhẫn phất ống tay áo:

- Nhâm thí chủ chắc đã nghe nói đến chỉ lực kim cương của phái Thiếu Lâm rồi chứ?

Nhâm Vô Tâm đôi mắt long lanh như điện, đăm đăm nhìn hai ngón tay của Bách Nhẫn, chỉ thấy mỗi ngón to lên gấp hai sắc đỏ như máu, nhác trông đã biết đó là một công lực có thể xuyên đá chặt vàng, giết người như bỡn, chàng cũng ngầm đề chân khí để phòng bị, nhưng ngoài mặt vẫn

giữ vẻ bình tĩnh mỉm cười nói:

- Đại sư tướng mạo trung hậu, quả không phải là hung phạm phản sư thí trưởng.

Câu nói đường đột đó quả có một uy lực rất mạnh, làm cho Bách Nhẫn đại sư phải giật mình sửng sốt. Chàng thanh niên không đợi Bách Nhẫn thiền sư kịp mở miệng, đã nói chặn trước:

- Có điều cái chết của Thiên Long thiền sư vẫn ghi trong lòng đại sư một niềm hối hận rất sâu mà không thể nói ra với ai được, vì thế nên lúc nãy thình lình nghe người nhắc đến, đại sư không khỏi giật mình có đúng thế không?

Bách Nhẫn thấy Nhâm Vô Tâm nói đúng tâm sự, tự nhiên lại cảm thấy dễ chịu, bèn buông tay xuống thở dài nói:

- Những sự chất chứa trong bụng bần tăng, thí chủ do đâu mà biết?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Việc này giản dị lắm, nói ra chỉ sợ đại sư cũng phải bật cười.

Bách Nhẫn đối với chàng thanh niên tự nhiên cũng thấy có cảm tình, sắc mặt chợt dịu hẳn lại, chắp tay nói:

- Chúng ta mới gặp nhau lần đầu, Nhâm thí chủ đã nhìn thấy nỗi uất muộn chất chứa trong tâm lão nạp mấy chục năm nay, thật khiến cho lão nạp phải bái phục.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Việc ấy có gì khó, người ta có câu rằng:”Người trong cuộc thì quáng, người ngoài cuộc thì sáng”. Nếu đại sư muốn nghe ý kiến của kẻ ngu này thì tại hạ nguyện xin phụng cáo.

Bách Nhẫn nói:

- Lão nạp nguyện được nghe cao luận.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Có gì đâu, số là khi tại hạ vừa nhắc tới lệnh sư tôn chợt thấy đại sư biến hẳn sắc mặt, đủ thấy rằng trong thâm tâm đại sư đối với sư trưởng, vẫn có cái gì áy náy xấu hổ không yên.

Bách Nhẫn hỏi:

- Vậy tai sao thí chủ lại hỏi mượn cây thiền trượng của tiên sư làm gì?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Việc ấy lại càng giản dị hơn nữa, vì đại sư thử nghĩ: những vật mà lệnh tôn sư thường đem theo bên mình ngoài cây thiền trượng ra, tại hạ còn có biết vật gì nữa đâu?

Bách Nhẫn nói:

- Á thì ra thế, sự việc tuy giản dị nhưng cái lối xét đoán tài tình của Nhâm thí chủ đã đủ làm cho người ta kính phục. Nhưng lão nạp còn một điểm nghi ngờ, mong Nhâm thí chủ giải thích giùm

cho: thí chủ đã biết lão nạp không phải hung thủ giết thầy, thì sao lại đoán là lão nạp đối với cái chết của ân sư, trong bụng rất lấy làm hổ thẹn?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư nghe tới lệnh tôn sư lập tức nổi giận, không sao át đi được, nội một điều đó đủ chứng minh rằng đại sư tâm tính trung hậu; những sự vui, mừng, hờn, giận không cần che đậy giấu diếm, hạng người như vậy có thể làm được những việc đại nghịch luân thường được không? Tuy nhiên nếu đại sư không có lòng hối thẹn thì việc gì nghe thấy người ta nhắc đến, mà lại xúc động mãnh liệt như vậy? Cứ đó mà suy, đại sư tuy không giết thầy nhưng có lẽ trong bụng vẫn hối thẹn rằng vì mình bất lực, mà đến nỗi thầy phải chết oan. Những mối mâu thuẫn cứ luôn luôn xung đột nhau, làm cho đại sư không ngày nào mà không phải nghĩ đến, mà lại sợ không muốn nhắc đến nữa.

Bách Nhẫn bất giác thở dài một tiếng nói rằng:

- Lão nạp xưa nay làm việc gì cũng quang minh chính đại, ngẩng lên không hổ thẹn với trời, cúi xuống không hổ với người vậy mà đối với cái chết của ân sư, trong lòng thực ăn năn khôn tả. Không biết làm sao cho quên được?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Nếu đại sư biết hành động của mình không có gì đáng hối hận thì tự nhiên trong lòng sẽ thanh thản lâng lâng.

Bách Nhẫn ngạc nhiên hỏi:

- Thí chủ nói thế là ý thế nào?

Chàng thanh niên đáp:

- Có phải đại sư chỉ ân hận một điều là vì chưa cho lệnh tôn sư uống thuốc cứu thương, chưa cứu chữa được tận tình hết sức phải không?

Bách Nhẫn giật mình cau mày hỏi:

- Tại sao thí chủ lại biết?

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Kính mừng đại sư, may mà đại sư chưa dùng linh dược chữa cho lệnh tôn sư...

Bách Nhẫn thở dài ngắt lời:

- Chỉ vì điều ấy mà lão nạp vẫn ăn năn tự trách mấy chục năm nay, còn có gì mà đáng mừng?

Nhâm Vô Tâm nghiêm sắc mặt nói:

- Lệnh tôn sư vũ công cao cường nhất thế, nếu không bị một chưởng chí mạng thì không khi nào lại hôn mê ngay như vậy được! Nếu lúc ấy cho uống thuốc, bị chất thuốc kích thích nạn nhân không những không khỏi mà còn có thể trở nên nguy hiểm hơn.

Bách Nhẫn càng nghe càng kinh ngạc, vội hỏi:

- Câu chuyện bí mật hơn ba chục năm trừ lão nạp và Huyền Chân đạo trưởng Chưởng môn phái Vũ Đương ra, thì không còn người thứ ba nào biết nữa. Có lẽ thí chủ đã được đạo trưởng Huyền Chân kể cho biết rồi chăng?

Nhâm Vô Tâm gật đầu nói:

- Cũng là do một sự tình cờ, nên tại hạ được Huyền Chân đạo trưởng vui lòng cho nghe câu chuyện lạ lùng ấy.

Bách Nhẫn trầm ngâm một lát rồi nói:

- Ân sư viên tịch tới nay vừa đúng ba mươi hai năm. Ngay hôm xảy ra tai nạn, Ngài mê man liền năm ngày năm đêm rồi tắt thở. Trong năm hôm đó, lão nạp và mấy sư đệ thay phiên nhau túc trực bên giường bệnh không hề dời đi một bước, nhưng tuyệt nhiên không thấy gia sư tỉnh lại một phút nào. Lão nạp và các sư đệ vì không biết căn bệnh Ngài ra sao nên không dám tự tiện cho uống những thuốc trị thương có tính chất kích thích mạnh, chỉ dùng thủ pháp cứu chữa thôi. Vì thế nên sau khi người tịch, lão nạp ân hận vô cùng, cứ nghĩ rằng có lẽ nếu dùng linh dược cứu chữa thì không đến nỗi.

Ngừng một lát, ông lại thở dài nói tiếp:

- Lão nạp tiếp chưởng môn hộ Thiếu Lâm được ít lâu, thì cũng nghe tin Huyền Chân nhận chức chưởng môn phái Vũ Đương, xem thế đủ rõ vong sư và vị tiên sư của Huyền Chân đạo trưởng cùng qui tiên trong thời gian đó. Không biết Huyền Chân đạo trưởng dùng phương pháp gì cứu chữa cho sư phụ?

Nhâm Vô Tâm mỉm cười:

- Huyền Chân đạo trưởng thì lại ân hận rằng đã dùng linh đan cứu chữa cho sư trưởng. Nhờ sức linh đan mà sư trưởng tỉnh lại được một ngày, nhưng cũng chính vì cái ngày đó mà đạo trưởng phải ân hận suốt đời, có lẽ còn khổ hơn đại sư nhiều. Vì thế nên tại hạ mới mừng đại sư.

Bách Nhẫn kinh ngạc vô cùng vội hỏi:

- Thế là thế nào? Xin thí chủ nói rõ cho biết.

Nhâm Vô Tâm lắc đầu:

- Việc riêng của phái Vũ Đương tại hạ nói ra không tiện. Đại sư muốn biết xin cứ hỏi thẳng Huyền Chân đạo trưởng. Tại hạ chỉ có thể nói mấy câu đó, để giải bớt những nỗi ân hận ray rứt trong thâm tâm của đại sư mấy chục năm nay mà thôi. Bây giờ tại hạ xin hỏi đại sư một điều, mong đại sư vui lòng chỉ giáo cho.

Bách Nhẫn nói:

- Nhâm thí chủ cứ hỏi, lão nạp biết được điều gì quyết không dám giấu.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư có nghi ngờ gì về cái chết của lệnh tôn sư không?

Bách Nhẫn đăm đăm nhìn chàng thanh niên một lúc, rồi chậm rãi trả lời:

- Một cái chết vô cùng đột ngột như vậy, ai mà không nghi ngờ?Nhưng sau khi an táng ân sư xong, lão nạp cũng có trở lại động đá dò xét, không thấy gì khả nghi cả. Và trên mình gia sư cũng không có thương tích gì, lại nữa khi còn sinh tiền, gia sư chỉ chuyên tâm tích đức tu thiện không gây thù oán với ai, nên không có manh mối gì để điều tra, đành chỉ coi như là một tai nạn.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Theo lời Huyền Chân đạo trưởng nói thì hôm xảy ra việc đó, đại sư vào động đá trước, vậy đại sư thử nhớ lại xem trong động có vật gì khả nghi không?

Bách Nhẫn lắc đầu:

- Lão nạp vừa vào tới động trông thấy ân sư ôm gậy nằm sóng soài dưới đất, hồn vía rụng rời, còn bụng nào mà để ý xem xét những vật xung quanh nữa.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư hãy thử nhớ kỹ lại xem nào!

Bách Nhẫn lấy tay vỗ trán, nghĩ một lúc rồi reo lên:

- A phải! Lão nạp nhớ hình như lúc ấy có trông thoáng thấy một cánh tay thon thon trắng nõn như ngọc, nhưng chỉ nháy mắt đã biến mất.

Nhâm Vô Tâm cặp mắt sáng hẳn lên, vội hỏi:

- Đại sư có chắc chắn như thế không?

Bách Nhẫn lắc đầu:

- Đứng trước hoàn cảnh đó, tôi vừa đau đớn vừa sợ hãi, làm sao còn nhận định được chắc chắn hay không.

Nói đến đấy ông chợt nhắm nghiền mắt lại, một lúc mới từ từ mở mắt ra nói tiếp:

- Đến bây giờ nhớ lại, tôi vẫn còn tưởng tượng như có thể hình dung được cánh tay ma quái ấy. Nhưng trước sau tôi vẫn cho đó là một ảo giác, không phải cảnh thực.

Nói xong ông ngẩng đầu trông lên trần nhà, đôi mắt mơ màng như đang thả hồn về dĩ vãng. Nhâm Vô Tâm cũng không hỏi gì nữa, không khí trong thiền phòng như lắng chìm hẳn xuống, một con ruồi bay qua cũng nghe tiếng động. Một lúc lâu Bách Nhẫn đại sư chợt nhìn Nhâm Vô Tâm cao mày hỏi:

- Nhâm thí chủ không quản xa xôi nghìn dặm, trèo đèo vượt suối tới đây chỉ cốt giúp lão nạp tiêu trừ một mối ăn năn tự trách, ám ảnh lão nạp mấy chục năm nay mà thôi sao?

Nhâm Vô Tâm lắc đầu:

- Đó chỉ là việc phụ, tại hạ sở dĩ đến đây mục đích muốn mách đại sư một phương pháp điều tra vụ nghi án của Tôn sư.

Bách Nhẫn thốt nhiên ngồi thẳng dậy, cặp mắt trợn tròn, trừng trừng nhìn Vô Tâm hấp tấp hỏi:

- Nghi án? Sao lại nghi án? Có lẽ thí chủ cho là gia sư bị ám sát hay sao? Thí chủ lấy gì làm bằng chứng?

Vô Tâm mỉm cười thủng thỉnh đáp:

- Trong thiên hạ không việc gì mà không khởi đầu từ một nguyên nhân. Hai vị chưởng môn danh tiếng lừng lẫy khắp trong làng võ, đồng thời cùng bị nạn một lúc trong tòa động đá, cùng mang một chứng bệnh như nhau, nếu bảo là bị độc trùng cắn thì ít nhất cũng phải có thương tích hoặc máu độc dồn tụ trong mình, nếu bảo là chướng khí thì sao hai vị đồ đệ vào sau lại không bị? Rõ ràng là phải có bàn tay vô hình nào hạ sát! Cánh tay ngà ngọc mà đại sư trông thấy đó vị tất đã phải là ảo ảnh.

Bách Nhẫn ngẫm nghĩ một lúc rồi lắc đầu:

- Việc này thật hết sức bí mật! Vì gia sư xưa nay không thù oán với ai, lại nữa chẳng lẽ cả hai vị chưởng môn cùng chung một kẻ thù?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Cái chết của hai vị chưởng môn ba chục năm về trước với cái chết của bốn vị Tứ quân tử vừa rồi cũng không khác nhau xa mấy. Trung Nguyên Tứ quân tử cũng không có kẻ thù, lúc chết khám trong mình cũng không có vết tích gì.

Bách Nhẫn sửng sốt nói:

- Nhâm thí chủ nói rất có lý. Vậy biết làm thế nào bây giờ? Gia sư tạ thế đã hơn ba chục năm nay, còn tra xét vào đâu được nữa?

Vô Tâm gật gù nói:

- Vì thế hôm nay tại hạ không quảng đường đột tới đây cốt để cung cấp cho đại sư một vài manh mối.

Bách Nhẫn đại sư vội hỏi:

- Xin thí chủ cho nghe cao luận.

Nhâm Vô Tâm nghiêm sắc mặt nói:

- Mấy chục năm gần đây, người bị tao ngộ nhiều cảnh huống thê thảm hơn nhất trong giới vũ lâm không ai bằng nhà Nam Cung thế gia. Từ đời Nam Cung Minh đánh bại anh hùng thiên hạ, chiếm được mỹ hiệu "vũ lâm đệ nhất gia" từ đó về sau, con cháu mấy đời nhà ấy đều bị người ám toán mà sau khi chết thân thể cũng mất tích luôn.

Bách Nhẫn gật đầu:

- Những chuyện ấy lão nạp được nghe nói đến.

Vô Tâm lại tiếp:

- Vì thế nên bao nhiêu nỗi căm thù uất ức, những người trong gia đình Nam Cung thế gia đều trút cả lên đầu các nhân vật vũ lâm. Họ nghi ngờ thù oán tất cả mọi người, từ bấy đến nay các vụ nghi án trong vũ lâm đều luôn luôn tiếp diễn, người thì bị ám sát kẻ thì bị mất tích. Nếu tình trạng này cứ kéo dài mãi thì kết quả còn thảm khốc đến đâu ta cứ tưởng tượng cũng đủ rõ.

Bách Nhẫn ngắt lời:

- Có lẽ Nhâm thí chủ cho rằng cái chết của gia sư với việc trả thù của nhà Nam Cung thế gia có liên can với nhau hay sao?

Vô Tâm nói:

- Hiện giờ chưa có chứng cứ xác thực, chưa thể nói quyết được. Nhưng nếu đại sư có lòng từ bi cứu khổ, thiết tưởng cũng nên tới Nam Dương một chuyến. Dù không điều tra được nguyên ủy vụ án của lệnh sư, thì ít nhất cũng vì vũ lâm thuyết pháp giải trừ những cuộc trả thù mù quáng khốc hại do nhà Nam Cung gây nên, công đức thật là vô lượng.

Thấy Bách Nhẫn có vẻ nửa tin nửa ngờ, Vô Tâm lại nói:

- Đại sư đức cao vọng trọng danh tiếng lẫy lừng, nếu một khi đã chịu đứng ra trừ hại cho vũ lâm, thì hào kiệt bốn phương ai không nhiệt liệt hưởng ứng? Đạo Phật lấy sự cứu dân làm trọng, xin đại sư chớ ngần ngại.

Bách Nhẫn lẳng lặng giây lâu rồi nói:

- Những vụ án ám toán, mất tích gần đây trong giang hồ cũng thấy đồn đại sôi nổi, nhưng thí chủ do đâu mà biết chủ mưu những vụ đó là nhà Nam Cung thế gia? Việc này can hệ rất lớn, không thể vô duyên vô cớ mà lập nhân chỉ tội được.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Nếu muốn có chứng cớ xác thực cũng không khó gì, nhưng tại hạ nói ra chắc không ai tin, vì thế nên muốn yêu cầu đại sư hạ sơn, một khi đại sư đã trông thấy tận mắt mới tuyên bố ra ngoài, chắc hẳn không còn ai dám nghi ngờ nữa.

Bách Nhẫn vừa toan nói, Vô Tâm lại vội xua tay:

- Đại sư hãy để tại hạ nói nốt: Nhà Nam Cung thế gia tai mắt khắp thiên hạ, nếu đại sư muốn đi Nam Dương cần phải bí mật thay hình đổi dạng, đừng để họ nhận ra mới được.

Bách Nhẫn gật đầu nói:

- Thí chủ nói cũng có lý. Việc này hãy để thong thả, lão nạp còn phải thu xếp mọi việc trong chùa cho ổn thỏa rồi mới tính đến chuyện đó được.

Vô Tâm đứng lên chấp tay thưa rằng:

- Lẽ ra tại hạ còn muốn hầu chuyện đại sư thêm lát nữa, tiếc vì tại hạ còn vướng chút chuyện khẩn yếu, cần phải làm gấp nên không thể nấn ná được nữa. Vậy xin cho cáo từ.

Nói xong cúi chào, rồi chỉ sẽ nhún mình một cái thân hình đã bay ra khỏi thiền thất. Bách Nhẫn đứng ngẩn người nhìn theo cho tới khi bóng chàng thanh niên khuất hẳn.

Hồi 13 - Phơi Thây Băng Thất

Bách Nhẫn đại sư mỉm cười nói:

- Sư đệ chu đáo lắm!

Rồi cầm chiếc khăn che lên mặt, chỉ để lộ có hai con mắt.

Ba cái bóng nhẹ nhàng thoăn thoắt, len qua khu rừng rậm đi thẳng vào nhà Nam Cung thế gia.

Đêm ấy ánh trăng lờ mờ, sao khuya thưa thớt, rất thuận lợi cho khách dạ hành. Ba người đều có khinh công thượng thừa nên chỉ một lát sau đã tới khu rừng Trường Thanh, Bách Đại thốt nhiên dừng bước nói:

- Xuyên qua khu rừng rộng này là tới nhà Nam Cung thế gia, trong rừng chỉ sợ họ gài chông, sư huynh và sư đệ phải cẩn thận mới được.

Bách Nhẫn gật đầu. Ba người cùng đi chậm lại. Vừa đi được hơn một trượng, chợt Bách Đại cầm tay Bách Nhẫn kéo vào một gốc cây bạch dương lớn gần đấy. Bách Tường khôn ngoan cũng núp vào sau một cây khác.

"Soạt" một tiếng, một bóng người từ ngoài tiến vào dừng chân cách chỗ ba người nấp ước chừng ba thước.

Bách Đại ghé mắt trông ra chỉ thấy người ấy thân thể nhỏ bé, lưng đeo trường kiếm, mặt che một vuông khăn xanh, chỉ để chừa ra ngoài có hai con mắt. Hình như tất cả những người đến nhà Nam Cung thế gia đều không muốn lộ bộ mặt thực cho người khác trông thấy.

Cái bóng bé nhỏ đó dừng chân nghe ngóng một lúc, rồi len lén đi lẫn vào những bóng tối của cành lá, tiến vào trong rừng, thoáng chốc đã mất hút.

Bách Đại thi triển công phu "Thiên lý truyền âm" nói với Bách Nhẫn:

- Người ấy đi không nghe một tiếng động nhỏ, đủ hiểu là một tay khinh công tuyệt giỏi, không chừng đêm nay các nhân vật vũ lâm đến viếng nhà Nam Cung thế gia không ít.

Bách Tường đại sư cũng khẽ nói:

- Hôm nay trên con đường Nam Dương, nhan nhản những người đeo đao giắt kiếm, nhà Nam Cung chắc cũng đã chuẩn bị, nếu tiểu đệ đoán không lầm thì rất có thể họ đã chăng một mẻ lưới, lẳng lặng chờ chúng ta chui đầu vào.

Bách Nhẫn trầm ngâm một lát rồi nói:

- Sư đệ nói cũng có lý, chúng ta phải đề phòng cẩn thận mới được.

Bách Đại nói:

- Trừ trường hợp vạn bất đắc dĩ, sư huynh quyết không nên động thủ.

Nói xong liền xăm xăm đi lên trước.

Nhưng thật là một sự ra ngoài ý liệu của mọi người, ba vị đại sư đã tiến vào sâu tới giữa rừng mà không hề gặp một sự gì ngăn trở. Tuy nhiên sự vắng lặng của khu rừng này, lại làm cho mọi người có cảm giác âm trầm khủng khiếp.

Ra tới cửa rừng, chợt một luồng hương thơm của các loài danh hoa dị thảo thoang thoảng đưa lại. Khu đệ trạch rộng lớn của nhà Nam Cung thế gia đứng sừng sững trong bóng tối. Cánh cửa sơn đen và mảnh vải trắng che lấp tấm biển đề năm chữ: “Nam Cung đệ nhất gia” làm cho những đình đài lầu các bên trong biến thành một cõi chết, không trông thấy một bóng đèn, hoặc nghe thấy một tiếng động, trong đêm tối âm thầm, phảng phất như có một khí vị chết chóc lạnh lẽo.

Bạch Đại chỉ vào khu nhà nói:

- Đây là nhà Nam Cung thế gia.

Bách Nhẫn nói:

- Chúng ta cứ tiến vào xem.

Bách Đại đi lên trước dẫn đường. Hai cánh cổng lớn hình như đã có người mở sẵn, hé ra một khoảng vừa đủ một người chui vào lọt.

Bách Đại giơ tay ra hiệu cho Bách Tường, rồi lập tức nhảy vào.

Trong sân đầy những chậu hoa, nhưng trong bóng tối chỉ thấy từng đám đen sì. Bách Đại thốt nhiên vận đề chân khí, nhún mình nhảy cao tới hai trượng rơi xuống nóc nhà. Bách Nhẫn, Bách Tường cũng lập tức nhảy theo.

Trong ba người thì Bách Đại tai mắt linh mẫn hơn cả, nên sau khi lên tới nóc nhà, vội quay lại ra hiệu cho hai người sau nằm nép cả xuống.

Quả nhiên nháy mắt đã thấy hai cái bóng nhanh như chim cắt bay vụt tới.

Người đi trước chính là bà già mặc áo vải vừa gặp buổi chiều, còn người đi sau là Bao Phương.

Bà già đứng lại nói sẽ:

- Nhà Nam Cung thế gia trang viện rộng lớn thế này, lại không canh phòng gì cả thì lạ thật!

Bao Phương nói:

- Người trong giang hồ thường đồn rằng nhà Nam Cung thế gia có bao nhiêu đàn ông đều chết sạch, chỉ còn lại mấy người quả phụ yếu đuối, nhờ dư vinh của “Vũ lâm đệ nhất gia” che chở, người trong giang hồ kể cả hai phái Hắc Bạch xưa nay không ai dám xâm phạm, nên không cần phải canh phòng giới bị.

Bà già “ hừ” một tiếng rồi nói:

- Theo ý lão thân thì không phải thế đâu...

Nói chưa dứt lời đã tung mình nhảy lên cao tới hai trượng.

Bách Đại thì thầm nói sẽ:

- Nghe khẩu khí người này tất là một nhân vật có tiếng tăm lớn trong giang hồ, vũ công không kém gì bọn ta. Hai vị hãy đi sau tiểu đệ, thử theo dấu họ xem sao.

Trong khi đang nói thì bà già áo vải đã đi khỏi chừng bốn năm trượng. Ba người vội vàng đứng lên chạy theo.

Bà già thân pháp tuy nhanh nhưng thỉnh thoảng còn đứng lại nghe ngóng, hoặc nhận xét đường lối. Bao Phương cũng đi theo sát gót, bộ dạng có vẻ kính cẩn, phục tòng.

Bách Đại lúc nào cũng đi cách bọn họ chừng hai trượng nhờ có bóng tối che chở, nên không đến nỗi bại lộ, chỉ thấy bà già lúc đi nhanh, lúc đi chậm, có lúc lại ngừng lại giơ ngón tay tính toán một hồi rồi mới rảo bước đi lên.

Bách Đại tuy không hiểu bà ta làm thế để làm gì, nhưng cứ trông bộ dạng cẩn thận của bà thì không phải bà ta cố ý làm ra vẻ bí mật để lòe ai.

Lầu các nguy nga, trang viện rộng rãi, nhưng tất cả vẫn im lìm như cõi chết, mấy người vượt tường leo nóc vào tới nội trạch, vẫn không thấy ai ngăn trở. Tưởng chừng như bao nhiêu người trong nhà này đều đã chết hết cả.

Vượt qua nóc nhà đại sảnh tới một khu vườn hoa rất rộng, nhờ ánh sao chiếu xuống còn lờ mờ trông thấy núi non bộ, ao sen và đình đài, thủy các san sát từng dãy.

Khu vườn bát ngát mênh mông, diện tích có tới trên mười mẫu. Bách Đại nằm nép dưới gờ nóc đại sảnh, vận đủ mục lục nhìn ra, thấy bà già và Bao Phương đang đi về phía một hòn giả sơn.

Bách Đại đưa mắt trông theo phía sau lưng hai người, thấy họ đã đi khuất vào đám hoa lá um tùm ở chân hòn núi giả, bèn vội vàng tung mình nhảy xuống đuổi theo, không kịp che đậy hình tích nữa.

Chỉ thấy bà già và Bao Phương đang đứng thì thào với nhau ở dưới một tòa tiểu đình hình như bàn tính việc gì. Chợt nghe bà già nói:

- Cứ nên tin là có, còn hơn ngỡ là không. Ngươi thử bước đủ mười lăm bước về phía chính bắc xem sao. Nhưng phải nhằm đúng góc tòa mao đình này không được bước chệch ra ngoài nửa bước.

Bao Phương vâng lời, ưỡn ngực, ngẩng đầu, đi về phía chính bắc mười lăm bước, rồi ngồi xổm xuống đất, bới bới trong đống cỏ, hình như định tìm kiếm vật gì.

Bách Đại nấp sau một gốc hoa, trong bụng rất lấy làm kỳ, nghĩ thầm: “Hai người này không biết định giở trò ma quỷ gì đây?”

Chợt lại thấy Bao Phương đứng phắt lên nhảy vào trong đình nói sẽ:

- Đúng đúng, trong bụi cỏ quả có chiếc vòng bằng sắt thật, tôi đã theo lời dặn của lão thái, cầm chiếc vòng xoay về phía trái ba vòng.

Bà già lẩm bẩm nói một mình:

- Xem thế đủ hiểu mụ không đánh lừa ta.

Nói xong lại ra khỏi đình, đi về phía đông hai mươi nhăm bước, rồi cũng bắt chước lối Bao Phương vừa rồi, ngồi xổm xuống đất, bới tìm trong đống cỏ.

Bách Đại càng xem, càng lấy làm nghi hoặc, bèn cũng tiến dần về phía trước, định xem cho rõ.

Chợt thấy từ trong bóng tối phía sau giả sơn, có một người đàn ông thân thể cao lớn thủng thỉnh bước ra, trong bóng tối lờ mờ trông gã lừng lửng như một tòa tháp sắt.

Bách Đại cau mày nghĩ thầm: “Quái lạ, sao lại có người cao lớn thế này?” Bất giác ông ta lại thấy lo cho bà cụ già.

Không ngờ sự thực lại ra ngoài ý liệu của Bách Đại, khi người cao lớn chỉ còn cách bọn bà già khoảng chừng bốn năm thước, thốt nhiên đứng dừng lại, không tiến nữa.

Mà bà già hình như không hề hay biết gì cả, chỉ vội vàng đứng lên chạy về tiểu đình, nhận định phương hướng một lúc, rồi lại nhằm hướng chính nam bước đi. Đi ước chừng ba chục bước, lại ngồi xổm xuống mò mẫm trong đống cỏ. Kế đó lại trở về đình, đi sang phía chính tây bốn mươi nhăm bước, cách thức cũng đúng như mấy lần trước.

Bách Đại hình như đã hơi nghĩ ra, liền tự nhủ: “Bà già này cử động kỳ cục như vậy, tất nhiên phải có nguyên do. Có khi bà ta đã phát hiện được cái gì rồi chăng?”. Vừa nghĩ, ông vừa nhẩm tính lại số bước chân và phương hướng để cố ghi kỹ lấy.

Lúc này, Bách Nhẫn Bách Tường cũng đã lẻn tới phía sau. Bách Nhẫn thì thầm hỏi:

- Sư đệ có thấy gì lạ không?

Bách Đại sẽ đáp:

- Lão phụ nhân hình như đã được vị cao nhân nào chỉ điểm, nên có vẻ am hiểu đường lối bí mật trong nhà Nam Cung thế gia lắm. Nhưng lúc này chưa thấy gì lạ, các vị hãy cố nén chờ một lúc.

Chợt nghe Bách Tường tấm tắc khen:

- Thân pháp đẹp quá!

Bách Đại hỏi:

- Thân pháp ai?

Bách Tường nói:

- Trên hòn giả sơn vừa có một bóng người bay lên, thân pháp cực kỳ nhanh chóng, hiếm có.

Trong khi nói thì cái bóng đã bay vụt xuống bên cạnh hồ sen dưới chân núi, Bách Đại quay lại dặn dò Bách Nhẫn:

- Ngộ lỡ gặp người nhà Nam Cung, hoặc các bạn đồng đạo hiểu lầm đánh lộn, sư huynh cũng đừng can thiệp, tránh để đối phương xúc phạm, và tốt hơn hết là nên tìm lối thoát thân ngay, cứ

trông về phía đông bắc mà chạy.

Lúc này trong một góc giả sơn lại thấy xuất hiện thêm ba cái bóng cao lớn nữa, cộng với cái bóng trước là bốn, từ từ tiến lên, vây kín tòa đình viện lại.

Bốn người này thân hình đều cao tới trượng hai, trong lúc đi đường lúc la lúc lắc, dưới ánh sáng lờ mờ của ban đêm, trông phảng phất như bốn pho tượng kim cương ở trong những tòa cổ miếu mới phục sinh vậy.

Thấy bốn người cao lớn đã đứng trấn bốn góc tiểu đình vây lão bà và Bao Phương lại, Bách Đại liền nghĩ thầm: "Bốn người cao lớn kia tuy trông có vẻ ngây ngốc, nhưng chắc hẳn phải có sức khỏe phi thường. Động thủ với họ nên lựa chỗ rộng rãi, dùng trí cầu thắng, họa may còn được, chứ để chạm vào mình thì khó đối phó lắm."

Chợt nghe lão bà cất tiếng lạnh lùng nói:

- Đông phương giáp ất mộc.

Gã đại hán đứng ở phía đông tức thì thò tay vào túi lấy ra một vật, hai tay cung kính đưa ra.

Bách Đại mục lực rất tinh, nhưng đêm đã tối mò, lại đứng cách xa quá, nên không sao trông rõ trong tay gã đại hán cầm vật gì.

Lại nghe tiếng lão bà nói:

- Nam phương bính đinh hỏa.

Gã đại hán đứng góc nam cũng thò tay vào mình lấy ra một vật đưa cho lão bà. Lão bà lại nói tiếp:

- Tây phương canh tân kim, Bắc phương nhâm quý thủy.

Hai người kia cũng thò tay vào bọc lấy vật đưa ra.

Sự tình biến hóa thật là kì dị, không những làm cho bọn Bách Nhẫn cảm thấy hứng thú, vả lại gây cho ba người một dự cảm mãnh liệt: trong khu rừng rộng lớn này còn ẩn dấu bao nhiêu chuyện bí mật kinh khủng.

Bốn người cao lớn xếp hàng chữ nhất đi về phía giả sơn, bà già và Bao Phương cũng đi lẫn vào sau lưng họ. Bách Đại thì thầm nói với Bách Nhẫn:

- Hai vị chú ý vào người mai phục ở trên bờ ao sen nhưng phải kín đáo, đừng để lộ hình tích. Tiểu đệ xin đi trước dẫn đường.

Nói xong, khom lưng bò men dưới những gốc hoa, theo dõi bọn kia bốn người lớn, bà già và Bao Phương đi đến chỗ bóng tối dưới chân núi giả, thốt nhiên biến mất, không thấy đâu nữa. Lúc này Bách Đại đã bò tới bên bờ ao, nếu muốn đuổi theo bọn đó, thì thế nào cũng phải chạy ra khỏi chỗ cây cối um tùm, hình tích tất không tránh khỏi bại lộ.

Bách Đại đành nằm yên không dám cựa quậy, trong bụng vẫn ghi nhớ chỗ bà già và bọn người cao lớn biến mất ban nãy. Quả nhiên người nấp trên bờ ao dáng chừng chờ lâu sốt ruột, bèn đứng lên đi về phía núi giả.

Bách Đại nhìn theo thấy hai người mặc áo bào rộng, mặt bịt khăn vải, bộ pháp cực kì nhanh nhẹn, bước chân không hề nghe có tiếng động.

Bách Đại quay về phía sau ra hiệu cho Bách Nhẫn, Bách Tưởng rồi cũng đứng lên chạy theo. Hai người mặc áo dài lúc này đã lẩn vào trong bóng tối dưới chân hòn núi giả biến mất.

Bách Đại vội rảo bước tiến lên, chỉ thấy sau núi có nhiều cây hoa bao bọc một con đường giáp cốc, ăn thông vào phía trong. Cây hoa ở cửa cốc, nhiều cành lá bị gãy nát, chắc hẳn vì mấy người đi qua vừa rồi dẫm phải. Bách Đại nhìn qua hình thế một lát, rồi cũng đi vào. Đi qua chỗ giáp khẩu, địa thế thốt nhiên thấp hẳn xuống.

Bách Đại không muốn mạo hiểm, vội đứng dừng lại, chỉ thấy hai bên cây cối rậm rạp, cành lá rườm rà kết lại như một cái giàn, ngẩng đầu trông lên không thấy một ngôi sao, con đường phía trước mặt bằng đá thì cứ thấp dần mãi xuống, hình như đi thông ruột vào hòn núi giả thì phải.

Giữa lúc ấy, bọn Bách Nhẫn cũng vừa vào tới nơi, Bách Tường thì thào hỏi:

- Có chắc bọn bà già đi qua con đường này không?

Bách Đại gật đầu:

- Có lẽ đúng.

Nói xong nhún mình xuống, men theo con đường đá đi vào. Đi chừng hơn mười bước nữa thì tới dưới hòn giả sơn, chỉ thấy trên vách núi bóng nhẵn có một cánh cửa đá, cao chừng bảy tám thước. Bách Đại nghĩ thầm: “Bốn người cao lớn lúc đi qua đây tất phải cúi rạp người xuống, mà người đứng trong này muốn giết họ, thì dễ như trở bàn tay. ”

Tòa giả sơn này bất quá chỉ rộng chừng hai mẫu, Bách Đại ước nhẩm biết mình đã đi tới giữa lòng núi, nhưng tuyệt không hề nghe thấy một tiếng gì cả, hình như mấy bọn người ban nãy không ai đi vào con đường này. Ông nghi hoặc tự nghĩ: “Hay là bà lão vừa rồi chính là người trong Nam Cung thế gia cố ý dụ mình vào đây, rồi lại tháo lui ra một lối bí mật khác. Nếu bây giờ họ buông cánh cửa đá kia xuống, thì chắc chắn minh sẽ bị chôn sống ở đây mãi!”

Chợt lại nghe tiếng Bách Tường giục:

- Sư huynh, sao còn chưa đi đi? Đứng đây làm gì?

Trong thạch đạo tuy đen thui như mực, nhưng Bách Đại rất tinh mắt, vẫn lờ mờ trông thấy cảnh vật xung quanh. Lúc quay lại nhìn thấy Bách Nhẫn, Bách Tường còn đứng cách sau mình chừng năm sáu thước, bèn vội chạy tới bên cạnh nói nhỏ:

- Hai vị hãy lui ra khỏi thạch đạo, canh chừng ngoài cửa, đừng vào vội.

Bách Nhẫn ngạc nhiên hỏi:

- Sao lại thế?

Bách Đại đáp:

- Nếu bà già này là người của Nam Cung thế gia cải dạng để dụ mình, thì chẳng hóa ra mình bị trúng kế chui đầu vào cạm bẫy của họ hay sao?

Bách Nhẫn gật đầu:

- Sư đệ nói cũng có lý, vậy Bách Tường sư đệ hãy ra canh ở ngoài cửa, giữ lối rút lui để tiểu huynh cùng Bách Đại sư đệ vào trong kia dò thám xem hư thực thế nào đã.

Bách Tường nói:

- Tiểu đệ xin tuân mệnh. (Nói xong lập tức lui ra)

Bách Đại nói:

- Sư huynh và tiểu đệ phải đi cách xa nhau chừng ba thước, phòng xa lỡ bị cường địch trong bóng tối ám toán thì ta còn có thể chiếu ứng lẫn nhau được.

Bách Nhẫn gật đầu đồng ý. Bách Đại lại thò tay vào mình lấy ra một lưỡi chủy, bỏ sẵn trong tay áo, đoạn men theo bức vách tiến lên.

Vừa đi được vài bước, chợt nghe có tiếng chân nặng chình chịch từ trong đưa ra. Bách Đại vội nghiêng mình nép vào vách đá, ngầm vận công lực, nắm chặt lưỡi chủy thủ, nín thở đứng chờ.

Tiếng chân đang đi, thốt nhiên ngừng lại, Bách Đại chú ý trông thấy cách đấy bảy tám thước có một bóng người cực kỳ cao lớn, thấp thoáng như ẩn như hiện, Bách Đại dùng công phu "Truyền âm nhập mật" nói với Bách Nhẫn:

- Sư huynh cứ đứng nguyên chỗ đó, để tiểu đệ vào trước xem sao.

Nói xong tay trái đặt lên trước ngực để phòng thân, tay phải nắm chắc mũi chủy thủ len lén đi vào, khi tới gần chỗ có tiếng động chỉ thấy cái bóng đen ngồi dựa vào vách đá, không động không cựa.

Bách Đại tiến lên hai bước, tới bên cạnh bóng đen, tay phải chĩa mũi chủy thủ ra, tay trái nắm lấy cổ tay phải của đối phương. Chỉ thấy cổ tay hắn lớn bằng cái bát, lông lá xồm xoàm, ngón tay lạnh như đá. Thì ra hắn đã chết rồi.

Bách Đại giật mình kinh sợ, tự nghĩ: "Người này chính là một trong bốn người cao lớn vừa rồi, không biết tại sao lại chết nhanh thế này?"

Giữa lúc ấy, chợt thấy có ánh lửa thấp thoáng từ phía bên trái chiếu ra.

Thực ra hết con đường thạch đạo, lại còn hai con đường rẽ sang hai bên, ánh lửa vừa rồi là do ở con đường bên trái. Bách Đại vội rảo bước tiến nhanh, bất ngờ lại đạp phải xác một người cao lớn nữa nằm chết ở đầu con đường rẽ.

Bách Đại nhìn sang bên trái, thấy bà già áo vải và Bao Phương đứng cách đó chừng năm trượng. Bao Phương trong tay còn cầm cây hỏa tập giơ cao lên soi.

Nhờ ánh lửa chập chờn, Bách Đại tinh mắt đã kịp nhận ra hai đại hán cao lớn nữa, nằm sóng soài ở giữa con đường dung đạo, mà hai người mặc áo dài thì núp vào sau hai cái xác đó.

Trước mặt bà cụ và Bao Phương là một khung cửa sắt. Bà già lấy tay xô mạnh, cánh cửa rít lên một tiếng se sẽ rồi từ từ mở ra.

Tức thì một luồng âm phong lạnh lẽo từ trong cánh cửa lùa ra, làm cho cây hỏa tập trong tay Bao Phương chập chờn một lúc rồi tắt phụt. Thế là trong thạch đạo lại tối om như mực, luồng không khí khủng bố lan tràn khắp nơi.

Bách Đại nép vào bức vách tiến lên hai trượng nữa, rồi ngồi thụp xuống. Hai người mặc áo dài cũng thừa dịp bước theo, tới phía sau bà già chừng ba bốn thước thì cùng đứng cả lại.

Chợt nghe tiếng Bao Phương nói:

- Đường lão thái, chỗ này nguy hiểm lắm, chúng ta khéo không có lại bị mắc mưu địch...

Bách Đại nghĩ thầm: "À thì ra bà này là Đường lão thái, một nhà chuyên môn dùng ám khí tẩm thuốc độc, danh tiếng vang lừng trong vũ lâm, hèn gì mà đánh chết một lúc bốn gã đại hán, không có một tiếng động ra ngoài. Có lẽ bốn người ấy đều bị trúng ám khí tẩm độc cả. Thế mới biết ám khí Đường môn quả nhiên danh bất hư truyền!"

Bách Đại còn đang suy nghĩ, chợt nghe bà già trầm giọng nói:

- Ngươi sợ rồi à?

Bao Phương đằng hắng một tiếng sẽ nói:

- Bao mỗ lăn lộn trong chốn giang hồ, trải qua bao sóng gió nguy nan, có coi cái chết vào đâu? Chỉ vì tại hạ thấy chỗ này ở trong ruột quả núi giả, quyết không phải là chỗ người ở, nếu chẳng may trúng phải quỷ kế, thì chỉ chết oan vô ích.

Miệng thì nói, tay lại đánh lửa châm lên. Đường lão thái cầm cây gậy trúc đặt ngang trước ngực,xăm xăm bước vào trong cửa. Bách Đại để ý nhìn thấy cây hỏa tập trong tay Bao Phương đang run lẩy bẩy, hình như gã đã thấy bên trong khuôn cửa sắt có cái gì đáng sợ lắm thì phải.

Hai người mặc áo dài thấy vào rồi, cũng giơ tay ra hiệu cho nhau, cùng bước theo sau. Người đi sau chót chính là Bách Đại.

Đó là một tòa mật thất rất rộng, bốn bức vách đá đen sì, dưới đất có từng dãy quan tài xếp thành hàng ngay ngắn. Giữa nhà là một cái ao con đầy nước, những cơn gió lạnh lẽo âm u từ dưới ao bốc lên, tản đi khắp gian nhà.

Bờ ao còn dựng một cái bài lâu, trên có ba chữ đại tự: "MÊ HỒN LAO" bằng mực đỏ. Ngoài ra trong nhà không trần thiết gì cả.

Bao Phương hình như không chịu nổi cái cảnh khủng bố đó, bèn ho mạnh một tiếng rồi nói:

- Lão tiền bối, trong này chỉ toàn người chết cả, có gì mà tra với xét?

Đường lão thái chợt quay lại, lạnh lùng nói:

- Ta vào đây tìm con ta.

Bao Phương giật mình vội hỏi:

- Sao cơ? Lệnh lang ở trong này à?

Đường lão thái nói:

- Đúng thế, nó ở trong những cỗ quan tài này, nhưng không biết là cỗ nào?

Bao Phương hít một hơi dài, nói:

- Nếu thế thì lệnh lang đã chết rồi ư?

Đường lão thái nói:

- Không phải, nó vẫn còn sống như thường...(ngừng một lát, bà lại tiếp:) Chẳng qua đó cũng chỉ là lời đồn, nhưng mong rằng người ấy không nói dối ta!

Bao Phương nghi hoặc hỏi:

- Lệnh lang còn sống thì sao lại nằm trong quan tài ở một nơi băng thất lạnh lẽo như thế này?

Đường lão thái nói:

- Ngươi không tin ư?

Bao Phương lắc đầu:

- Tôi từ nhỏ đến giờ, đi khắp đông tây nam bắc, mắt đã được trông thấy bao nhiêu sự kì quái lạ đời, nhưng thật quả chưa hề thấy có ai lại đem người sống bỏ vào áo quan đặt nằm trong nhà đá bao giờ. Điều đó tại hạ quyết không dám tin.

Đường lão thái nói:

- Để ta nói cho ngươi nghe một chuyện đáng sợ hơn nữa: trong những cỗ quan tài nằm đây không những chỉ có con trai lão thân, mà còn có cả mấy nhân vật tiếng tăm lừng lẫy trong giang hồ nữa kia.

Bao Phương thò tay lấy cây hỏa tập khác châm nối vào cây trước rồi nói:

- Không biết những nhân vật đó là ai, lão thái có thể cho tại hạ biết được không?

Đường lão thái nói:

- Chưởng môn phái Ngôn gia môn là Ngôn Phượng Cương, ngươi biết chứ?

Bao Phương nói:

- Tại hạ cũng có nghe danh.

Đường lão thái nói:

- Ngoài ra còn có Thượng Tam Đường, Huyền Nguyệt đạo trưởng, những người ấy có phải là các nhân vật có tên tuổi trong vũ lâm cả không?

Bao Phương gật đầu. Đường lão thái lại nói tiếp:

- Ấy vậy mà bây giờ họ nằm cả ở trong những chiếc áo quan này. Ngươi có dám tin không?

Hồi 14 - Mẹ Con Tình Nặng

Bao Phương sửng sốt đến nỗi đánh rơi cây hỏa tập xuống đất, giọng run run hỏi:

- Nếu những câu lão thái nói toàn là sự thật, thì quả là một chuyện kinh khủng có thể làm chấn động vũ lâm...

Đường lão thái nói:

- Chưa hết, lại còn cả Trung Nguyên tứ quân tử nữa.

Bao Phương cúi nhặt cây hỏa tập giơ cao lên, vẻ mặt tỏ ra kinh khủng đến cực điểm. Gã đưa mắt nhìn mấy cỗ quan tài rồi lắc đầu:

- Vô lý, vô lý! Sao lại có chuyện vô lý đến thế được? Để tại hạ thử mở một cỗ ra xem có đúng thế không?

Nói xong lập tức bước lên, lấy tay mở nắp một cỗ áo quan ngay đầu dãy.

Quả nhiên cỗ áo quan chưa đóng đinh, nên Bao Phương vừa chạm tay vào đã mở ngay ra được.

Đường lão thái ngoài miệng tuy quả quyết, kỳ thật trong bụng cũng bán tín bán nghi: một người còn sống cho vào quan tài đặt nằm trong động đá hơi lạnh thấu xương thế này, dù không chết cóng cũng phải chết ngạt. Chuyện ấy làm sao có thể tin được? Vì thế, vừa thấy Bao Phương mở nắp quan tài, bà vội thò đầu vào nhòm.

Ánh lửa chập chờn chiếu thẳng vào mặt người nằm trong áo quan, chỉ thấy da mặt hắn trắng bệch, giống như nước da người ốm đã lâu ngày, hơi thở cực kỳ yếu đuối.

Bao Phương hạ thấp cây hỏa tập xuống, nhìn kỹ một lúc rồi sẽ nói:

- Lão tiền bối, người này vẫn còn sống thật!

Đường lão thái cau mày nói:

- Nam Cung thế gia tìm đủ thiên phương bách kế, bắt sống bao nhiêu cao thủ vũ lâm bỏ vào quan tài, đặt nằm trong hầm đá thế này, tất phải có nguyên cớ.

Bao Phương vỗ đùi nói:

- Phải rồi, tất nhiên họ phải dự định một âm mưu gì ghê gớm. Trong này có tới bảy tám chục cỗ quan tài, nếu mỗi chiếc đều có một người thì không phải chỉ mất công trình một hai năm có thể làm nổi...

Giữa lúc ấy chợt nghe một tiếng thở dài từ trong đám quan tài đưa ra.

Đứng trong hầm đá âm u lạnh lẽo, xung quanh la liệt quan tài, đã làm cho người ta có sẵn cái cảm giác khủng bố, lại nghe thấy một tiếng thở dài não ruột đó, ai mà không rợn tóc gáy?

Bao Phương đằng hắng một tiếng cho thêm can đảm, rồi hốt nhiên vận khí đan điền giơ cao tay phải chuẩn bị ứng phó.

Đột nhiên hắn cảm thấy mấy ngón tay trái đau nhói, vội buông cây hỏa tập rớt xuống đất. Thì hắn vì quá chú ý tới cái tiếng thở dài ma quái vừa rồi, đến nỗi cây hỏa tập cháy sát tới tận tay mà cũng không biết.

Cây hỏa tập đã tắt, trong thạch thất tức thì lại tối đen như mực.

Cũng trong khoảnh khắc đó, thốt nhiên người nằm trong áo quan đứng dậy. Bao Phương vừa ngẩng đầu lên chạm ngay vào khuôn mặt lạnh giá như tiền của người ấy. Hắn có cái cảm giác như luồng hơi lạnh đó truyền từ mặt thấu suốt tới tim gan, bất giác xương sống lạnh toát, toàn thân run lên nhảy lùi về phía sau mấy bước.

Đường thái thái cũng giật mình sửng sốt, đứng ngây người ra một lúc, rồi mới lên tiếng:

- Nếu ngươi còn nói được thì hãy trả lời lão thân mấy câu, còn cố tình làm trò yêu quái để lòe nạt người ta thì chớ trách lão thân tàn ác.

Người kia chẳng nói chẳng rằng, chỉ nhấc cao chân phải bước ra khỏi áo quan.

Lúc này trong thạch thất đã tối thui như mực, Đường lão thái dẫu nhờ có mục lực hơn người, cũng khó lòng có thể trông thấy rõ cảnh vật cách đó chừng năm sáu thước. Vậy mà người kia đi đứng vẫn ung dung, động tác cực kỳ mau lẹ, hắn bước qua chỗ Đường lão thái, rồi đi về phía bờ ao.

Bao Phương vội vàng châm một cây hỏa tập khác, giơ cao lên soi. Chỉ thấy người kia mặc bộ quần áo đen, ra tới bên ao băng, khum hai bàn tay vốc nước uống ừng ực. Uống tới bảy tám vốc mới dừng tay, ngoảnh mặt lại.

Bao Phương chú ý nhìn kỹ, thấy nước da trắng nhợt của người ấy lúc này đã có đôi chút huyết sắc, hình như những ngụm nước băng đó đã nuôi sống cơ thể của hắn.

Đường lão thái chống mạnh cây gậy trúc xuống đất, hỏi:

- Ngươi có nghe rõ tiếng ta nói không?

Người kia ngơ ngác một lúc rồi gật đầu. Đường lão thái mừng lắm nói:

- Thế thì tốt lắm, nếu ngươi thành thật trả lời cho lão thân mấy câu hỏi, lão thân sẽ cứu ngươi ra khỏi tòa thạch thất này.

Người kia cau mày lại, hình như cố tìm hiểu ý nghĩa câu nói của Đường lão thái. Chừng nửa giờ sau, hắn mới nhớ ra, bèn giơ tay chỉ vào miệng, rồi đưa hai tay lên xua lấy xua để.

Bao Phương nói:

- Lão tiền bối, người này hình như bị câm.

Đường lão thái nói:

- Có khi hắn bị người trong Nam Cung thế gia cắt mất lưỡi rồi, nên không thể nói được.

Bao Phương lại nhìn người kia một lúc rồi bảo:

- Ngươi thử há miệng ta xem nào.

Người kia còn chưa hiểu ý Bao Phương muốn nói gì, chợt nghe phía ngoài có tiếng đá lăn xào xạt. Kế đó lại nghe có tiếng nằng nặng từ trong xó tối đưa ra:

- Ngoài kia có người sắp tới, hãy bỏ ngay người ấy vào áo quan, rồi nấp vào một chỗ. Nếu là người Nam Cung thế gia vào, ta có thể thừa cơ xem họ định âm mưu gì.

Đường lão thái nhướng mày hỏi:

- Vị cao nhân nào đó?Sao không chịu lộ diện ra đây cho lão thân tiếp kiến?

Cái tiếng nằng nặng lại cất lên:

- Lúc này mà thái thái còn chưa chịu dẹp bớt tính hiếu thắng đi... thì giờ gấp lắm rồi, không thể nói chuyện được nữa. Mau bỏ người kia vào áo quan đi.

Đường thái thái nghe đối phương nói cũng có lý, bèn bước lên điểm vào huyệt đạo của người áo đen, sẽ bảo Bao Phương:

- Tắt lửa đi rồi bế hắn vào áo quan, đậy lại như cũ, chúng ta trốn mau!

Bao Phương làm đúng như lời Đường thái thái rồi ngồi thụp xuống, nấp vào phía sau quan tài. Đường thái thái chưa chịu đi ngay, còn lượn quanh ao băng một lượt, đoạn cũng nấp vào sau một cỗ quan tài khác.

Quả nhiên một lát sau đã nghe có tiếng giày đi tới rồi một con nữ tỳ đầu tết hai trái đào, tay giơ cao đèn lồng bước vào trước, theo sau là một người đàn bà mặc áo trắng dài, tuổi trạc ngoài ba mươi.

Dưới ánh đèn sáng, dung mạo thiếu phụ hiện ra lồ lộ, mắt phượng mày ngài, lưng thon má phấn, cách phục sức cũng rất nhã đạm tinh khiết.

Đường lão thái nghĩ thầm: “Trông người đàn bà này tướng mạo thật đoan trang cao quý, đâu phải là kẻ hung ác tàn bạo? Nếu mắt mình không được trông thấy cảnh tượng khủng khiếp ở trong “Mê hồn lao” này, thì dù ai nói mình cũng không tin là thật”. Bà nghĩ đến đấy liền thò tay vào mình lấy ra một nắm trâm độc dự định ném ra.

Đường lão thái tự nghĩ: “Bốn tên đại hán chết vì trâm độc của mình, còn nằm ngổn ngang trên con đường, cửa động bí mật cũng đã bị mở ra, không lý gì mà họ không trông thấy.”

Nhưng sự tình xảy ra lại ngoài ý liệu của bà, người đàn bà áo trắng hình như không khám phá ra sự gì lạ, nên sắc mặt vẫn điềm tĩnh, đưa mắt nhìn quanh bốn phía rồi bảo con thị nữ:

- Treo đèn lên!

Con thị nữ vâng lời, treo đèn lên bài lâu, rồi theo người đàn bà lui ra cửa, cúi đầu đứng yên. Hình như còn chờ đợi ai nữa.

Đường lão thấy thái độ của người đàn bà không tỏ vẻ gì khác lạ, nên nghĩ thầm: “Người đàn bà

này tính tình thâm trầm thật, những sự biến đổi đột ngột xảy ra trong mật thất như thế, mà vẫn ung dung bình tĩnh như thường. Người trong Nam Cung thế gia đáng sợ thật.”

Chợt lại nghe phía ngoài có tiếng giày đi vào, rồi cũng có hai con tiểu tỳ xách đèn lồng dẫn đường cho hai người đàn bà mặc áo trắng nữa.

Hai người đàn bà tới sau nhan sắc cũng cực kỳ xinh đẹp và tuổi còn trẻ hơn người trước một chút.

Hai người trông thấy người đàn bà đi trước, đều cúi đầu thi lễ. Người này gật đầu rồi khẽ hé cặp môi son, thì thào nói nhỏ với hai người đi sau mấy câu.

Hai người đi sau cũng quay lại bảo nữ tỳ treo đèn lên.

Chỉ trong phút chốc, ba chiếc đèn lồng đã được treo cao lên ngang nóc tòa bài lâu, ánh sáng rực rỡ chiếu khắp cả gian thạch thất. Ba người đàn bà và ba con thị nữ vẫn đứng cả ngoài cửa, có vẻ như đang chờ đợi cái gì.

Lại một lúc nữa, lại nghe có tiếng gậy chống xuống đất lộc cộc, xen lẫn với tiếng giày lẹp xẹp tiến vào. Ba người đàn bà áo trắng vừa rồi lập tức đứng thẳng lên, tránh ra hai bên cúi đầu khoanh tay, điệu bộ cực kỳ cung kính. Đủ hiểu người sắp tới đây tất là người có địa vị rất cao trong nhà Nam Cung.

Bước chân đi mỗi lúc một gần, rồi một bà già da mồi tóc bạc, mình mặc áo trắng ngắn, tay chống gậy trúc thủng thỉnh bước vào. Đường lão thái đứng sau quan tài nhìn ra đã trông thấy rõ ràng, liền nghĩ thầm: “Thì ra chỉ là một bọn đàn bà tác yêu tác quái. Nếu ta không thân hành tới đây, thì làm sao mà biết được?”

Bà già vào tới giữa gian thạch thất, đảo mắt trông quanh một lượt, rồi thốt nhiên cất tiếng cười ha hả nói:

- Vị cao nhân nào xâm nhập vào cấm khu của nhà Nam Cung thế gia thật là lớn mật! Chỉ riêng một điểm đó cũng đủ cho lão thân bội phục vô cùng…(Nói tới đó chợt ngừng lại một lúc rồi tiếp:) Người nào xâm nhập vào đây, quyết không phải là hạng vô danh tiểu tốt? Sao không đường hoàng ra đây cho lão thân gặp mặt, mà lại trốn trốn nấp nấp như vậy, còn ra thể thống gì nữa?

Đường lão thái vốn giàu kinh nghiệm giang hồ, nghe giọng lưỡi bà ta đủ thấy đối phương chưa trông thấy mình, và vừa rồi lại nghe tiếng người cảnh cáo, rõ ràng là trong này còn có người khác nữa, vậy thì việc gì mình lại xuất đầu lộ diện vội? Nghĩ vậy nên cứ nằm yên nghe động tĩnh.

Bà già hỏi ba bốn lượt, không thấy ai trả lời, chợt biến sắc mặt, mắt trợn tròn xoe cười nhạt nói:

- Trong thạch thất này chu vi không quá vài trượng, dầu một cây kim rơi, lão thân cũng tìm ra được, huống hồ là người, ta đã nói tử tế mà không nghe thì đừng có trách…

Nói đến đấy, mụ lại đưa mắt nhìn ba người đàn bà mặc áo trắng rồi nói:

- Phượng Trân, Tú Linh ra trấn giữ cửa đá, hễ thấy ai chạy ra thì cứ việc giết chết, đừng nể nang gì cả. Còn Tố Ngọc thì đi từ mé bên trái sang mé bên phải, tìm kỹ một lượt xem địch nhân núp nơi đâu.

Tiếng nói vừa dứt, người đã dời khỏi chỗ đứng chừng ba thước rồi bắt đầu đi từ mé bên phải sang bên trái.

Người đàn bà vào thạch thất trước tiên thì đi từ mé bên trái sang mé bên phải.

Đường lão thái nắm chắc mấy mũi trâm độc, ngầm vận công lực xúc tích chờ địch, tự nghĩ: "Mụ già này cặp mắt sáng như điện, có lẽ mụ chính là nhân vật chủ não trong số bốn người này. Ta làm thế nào hạ được mụ, còn mấy người kia đối phó cũng dễ. Chỉ cốt lưu một người sống là đủ.

Vừa nghĩ tới đấy, mụ già đã đi tới phía trước, chỉ còn cách mình chừng bốn năm thước tức là chỉ còn cách mình độ hai, ba cỗ quan tài nữa. Đường lão thái vừa định phóng độc trâm ra, chợt thấy mụ già đứng dừng lại, lắng tai nghe ngóng.

Đường lão thái lấy làm lạ cũng lắng tai nghe, quả thấy có tiếng thở rất yếu từ cỗ quan tài mé bên phải đưa ra.

Cái tiếng thở đó chỉ nhỏ như tiếng cây kim rơi xuống đất, nếu không hết sức chú ý thì không sao nghe thấy được, Đường lão thái kinh sợ nghĩ thầm: "Mụ già tai mắt linh mẫn như vậy, đủ thấy là người có nội công thượng thừa. Có lẽ đêm nay mình được gặp một tay kình địch ghê gớm nhất từ xưa đến nay."

Mụ già giơ cây gậy trúc gõ vào áo quan hai tiếng rồi sẽ gọi:

- Tố Ngọc, lại đây mau lên.

Người đàn bà dạ một tiếng rồi thoăn thoắt bước tới, khom lưng thưa:

- Bà bà dạy gì ạ?

Bà già nói:

- Người nầy đã cựa mình được sao không thả hắn ra?

Người thiếu phụ nói:

- Nhưng hắn vào đây chưa được đầy tháng!

Bà già lắc đầu:

- Ta đã dặn các ngươi rằng công lực của mỗi người cao thấp có khác, ba bảy hai mươi mốt ngày trở đi thế nào cũng có sự biến hóa không giống nhau. Mau thử mở nắp áo quan ra xem nào.

Thiếu phụ vâng lời, lập tức giơ hai bàn tay trắng nõn ra, nhấc nắp quan tài lên. Bà già thò cây gậy trúc vào áo quan điểm mấy cái, rồi thốt nhiên nhảy tránh về một bên.

Chỉ nghe một tiếng thở thật dài, rồi một người nhanh như chim cắt từ trong áo quan nhảy vụt ra, xa tới bảy tám thước mới rơi xuống đất.

Đường thái thái ngước mắt trông lên, thấy người ấy tuổi trạc hai mươi nhăm hoặc hai mươi sáu, mặc quần áo đen, mặt to tai lớn, miệng rộng mắt tròn, dưới ánh đèn còn trông rõ nước da trắng nhợt, không có một tý huyết sắc nào.

Mụ già đôi mắt long lanh sáng quắc, nhìn trừng trừng vào mặt gã áo đen, tay trái từ từ giơ lên,

miệng se sẽ hát một bài.

Tiếng hát nằng nặng yếu đuối, như tiếng người nói mê, khiến người nghe cũng cảm thấy buồn ngủ.

Người áo đen đôi mắt đang trợn tròn, bị cái tiếng kỳ quái ấy thôi miên, từ từ nhắm lại rồi ngồi thụp xuống đất.

Đường thái thái kinh sợ nghĩ thầm: "Quái lạ, trên đời sao lại có môn vũ công quái gở như vậy? Thật quả ta chưa từng được mắt thấy tai nghe bao giờ!"

Mụ già mỉm cười đắc ý nói:

- Thế là "Thất thập nhị sát" chỉ còn thiếu có ba tên.

Thiếu phụ cong ngón tay lẩm nhẩm đếm rồi kính cẩn thưa:

- Khải bẩm bà bà, trừ người này ra thì còn thiếu những bốn tên. Vì hôm nọ Phượng Trinh điểm nhầm kinh mạch của một người làm cho hắn phát điên, không thể khống chế nổi nên phải loại bỏ.

Mụ già nói:

- Ừ nhỉ! Thế mà ta quên khuấy đi mất!

Thiếu phụ thấy lão bà không có ý giận, lại nói thêm:

- Bẩm bà bà, Tứ Đại kim cương bỗng nhiên mất tích, không thấy đâu nữa, chắc là đã có vị cao nhân nào đã lẻn vào "Mê hồn lao"? Việc này rất khả nghi, Tứ đại kim cương sức khỏe như hổ, dày da lắm thịt, dẫu có gặp những tay nội gia cao thủ cũng không đến nỗi bị giết một cách êm ả như vậy...

Mụ già vừa nghe tới đấy, thốt nhiên cất tiếng cười khanh khách. Tiếng cười của mụ nghe the thé như xói vào màng tai, mãi mãi không ngớt.

Trong khi cười trên khuôn mặt đầy những nếp nhăn của mụ, chợt bốc lên một luồng hắc khí dày đặc. Tiếng cười vừa dứt, bầu không khí trong hầm đá tuy đã lấy lại được vẻ trầm lặng âm u như cũ, nhưng nét mặt mụ già lại biến thành một người khác hẳn.

Mặt mụ bạnh ra, lớn gấp hai lúc thường, bao nhiêu nếp nhăn đều dãn thẳng ra, luồng hắc khí vẫn lởn quởn bao quanh khuôn mặt mụ, trông giống như một con ác quỷ nhất là cặp mắt đỏ rực như hai bó đuốc, nhìn vào đâu tưởng như có thể đốt cháy được chỗ đó.

Mụ đưa mắt nhìn khắp một lượt từ trái qua phải, từ sau tới trước rồi cất giọng the thé nói:

- Đường lão thái, trong tòa thạch thất lên trời không lối, xuống đất không đường này, mụ còn định trốn đi đâu? Mụ ở trong vũ lâm cũng đáng kể là một nhân vật chủ não, vậy mà trốn trốn lẩn lẩn như vậy, còn ra thể thống gì nữa?

Mấy câu nói đó chẳng khác gì mũi dao đâm thẳng vào tim Đường lão thái, tuy biết là gặp phải tay kình địch nhưng không thể không làm mặt cứng, đứng phắt dậy tay cầm sẵn một nắm châm đuôi rết, thủng thỉnh bước vào nhà giữa.

Thiếu phụ áo trắng mắt đăm đăm nhìn Đường lão thái, chân bước lùi dần về bên cạnh, không biết vì nàng đã trông thấy nắm ám khí trong tay Đường lão thái mà muốn tránh, hay vì nàng muốn nhường lối cho Nam Cung phu nhân dễ xoay trở.

Đường lão thái tuy đã từng nhiều phen vào sinh ra tử, nhưng thật chưa bao giờ phải đụng độ với một nhân vật nào đáng sợ như mụ già này, bà chợt cảm thấy lạnh toát xương sống, bèn đứng dừng lại còn cách Nam Cung phu nhân khoảng chừng bốn năm thước. Mụ già cười hềnh hệch nói:

- Quả nhiên là ngươi! Ta đoán không sai.

Hai người cùng chống gậy trúc, tuổi tác tuy chênh lệch nhưng cũng đều vào hạng cao niên, lúc này cả hai cùng đưa mắt ngắm nghía lẫn nhau. Mụ già lại cười nói:

- Ngươi to gan thật! Dám lẻn vào “Mê hồn lao” của ta mà không sợ chết à?

Đường lão thái lạnh lùng đáp:

- Đại giang nam bắc, bốn bể năm hồ, chỗ nào ta chẳng dám đi?

Mụ già nheo mắt nhìn Đường lão thái, ánh mắt lại càng quắc lên dữ dội, gật gù nói:

- Bao nhiêu năm nay, lần này là lần đầu tiên có người dám tự tiện bước chân vào “Mê hồn lao” của Nam Cung thế gia, hừ!

Đường lão thái cười nhạt:

- Đầm rồng hang hổ, núi kiếm rừng đao, lão thân còn không sợ sá gì một khu “Mê hồn lao” tầm thường này...

Bà ngừng một lát rồi lại tiếp:

- Lão thân có một việc đáng ngờ, muốn thỉnh giáo Nam Cung phu nhân.

Nam Cung phu nhân chợt đổi giọng ôn tồn nói:

- Mấy chục năm nay các cao thủ vũ lâm vào đây có tới hàng trăm người, nhưng vì hồi trước dược liệu chưa đủ nên phân nửa đều bị chết oan. Tuy nhiên mười năm gần đây, việc này không còn xảy ra nữa. Chắc lão thái quan tâm đến số phận lệnh lang nên tôi xin nói trước.

Đường lão thái vội hỏi:

- Con tôi ở đây thật ư?

Nam Cung phu nhân điềm nhiên nói

- Xin cứ yên tâm. Trước khi ngươi về âm phủ, thế nào lão thân cũng cho ngươi được gặp lệnh lang một lần sau cùng.

Nói đến đấy, chợt lại đổi sang giọng hung hăng, tàn ác:

- Từ xưa đến nay các cao thủ vào trong “Mê hồn lao” này rất đông, nhưng toàn là do lão thân uổng phí bao nhiêu tâm cơ mới mời được họ, trong số những người đó lão thân tự tin rằng có

nhiều người vũ công không kém gì ngươi. Cho tới lúc này, người mà lão thân không mời dám tự tiện bước chân vào "Mê hồn lao" mới có ngươi là một.

Đường lão thái lạnh lùng nói:

- Thật là vinh hạnh cho lão thân quá!

Nam Cung phu nhân nói:

- Ngươi đã phát hiện được sự bí mật hàng mấy chục năm của nhà Nam Cung thế gia, và đã được nghe chính miệng lão thân tố cáo nguyên nhân thất tung của những vị cao thủ vũ lâm, tất nhiên phải hiểu rằng cơ hội của ngươi sống mà ra khỏi đây mong manh hết sức!

Mụ nói tới đấy thốt nhiên lại buông tiếng cười sằng sặc, đám hắc khí trên mặt mụ càng lúc càng dày, giọng nói càng lạnh lẽo:

- Lão thân đã lập tâm bắt đủ Thất thập nhị sát hiện giờ còn thiếu bốn chỗ. Cứ kể vũ công của ngươi nếu cho sung vào số đó, thì rất có thể thành một trong tứ đại lãnh đội. Lúc ấy, ngươi không những không phải nhờ lệnh lang nữa, mà còn diệt được hết thất tình lục dục vĩnh viễn không biết sầu khổ là gì. Ngươi thử tưởng tượng một thế giới như thế sẽ thuần phác đến mức nào? Trong đó con người chỉ biết có hai việc là ăn và giết người, ngoài ra không phải lo lắng gì nữa, sung sướng biết bao nhiêu...

Mụ mới nói đến đấy, Đường lão thái đã giận dữ hét lên:

- Câm họng đi!

Nam Cung phu nhân vẫn lạnh như tiền nói:

- Rượu mời không uống lại muốn uống rượu phạt...

Đường lão thái chống mạnh cây gậy trúc xuống đất, ngắt lời Nam Cung phu nhân:

- Lão thân hỏi một câu: Tại sao ngươi biết lão thân đến đây?

Nam Cung phu nhân cười hềnh hệch:

- Chỉ có ám khí độc môn của Đường gia Tứ Xuyên mới có thể giết chết được bốn vị đại kim cương canh cửa của ta một cách êm ái như vậy được chứ? Có gì mà không hiểu?

Đường lão thái "hừ" một tiếng rồi nói:

- À thì ra thế! Lão thân lại tưởng là ngươi có thuật tiên tri...

Nam Cung phu nhân nhìn mấy mũi ám khí trong tay Đường lão thái, hỏi:

- Ngươi cầm sẵn ám khí thế kia là định ám toán ta đó chăng?

Đường lão thái thủng thỉnh đáp:

- Dù ta có báo cho ngươi biết trước, ngươi cũng khó lòng tránh nỗi những mũi thần trâm này.

Nam Cung phu nhân lạnh lùng nói:

- Ám khí tẩm độc của Đường gia quả có chỗ độc đáo, song đối với lão thân e rằng vô dụng.

Thấy Đường lão thái bĩu môi tỏ ý không tin, mụ lại nói:

- Không tin ngươi cứ thử xem. Nhưng ngươi phải hứa với ta một điều là: Nếu ám khí của ngươi không hại được lão thân thì ngươi phải chấp thuận lời yêu cầu của lão thân sung vào đội "Thất thập nhị thần sát".

Đường lão thái nghĩ thầm: "Những mũi trâm độc trong người ta có tới bốn năm chục chiếc, hai bên đứng cách nhau gần thế này, không có lý gì lại ném không trúng?"

Hai người đều đầy lòng tự tin, bốn mắt nhìn nhau cùng chiếu ra những tia nhìn chế giễu cười cợt.

Đường lão thái lại gõ cây gậy xuống đất nói:

- Nếu lão thân lỡ tay ném trúng ngươi thì tất ngươi không còn đủ thì giờ trối trăn được nữa. Lúc ấy lão thân dù có muốn gặp mặt khuyển tử, chỉ sợ các con dâu, cháu dâu ngươi cũng không dám tự tiện tác chủ. Vậy lão thân yêu cầu phu nhân trước khi thử ném ám khí, hãy cho lão thân trông thấy mặt khuyển tử đã.

Nam Cung phu nhân cười nhạt:

- Nếu ngươi hứa với ta là sẽ vui lòng gia nhập "Thất thập nhị sát" ta sẽ tha lệnh lang ra ngay lập tức.

Đường thái thái hỏi:

- Nếu chẳng may ngươi bị thương vì ám khí của ta thì sao?

Nam Cung phu nhân nói:

- Đó chẳng qua là lão thân học nghệ không tinh, chết là đáng, còn oán ai nữa?

Đường lão thái nói:

- Được rồi, chúng ta cứ quyết định theo đúng như lời vừa nói!

Nam Cung phu nhân vẫy tay nói với Tố Ngọc:

- Ngươi tìm Đường Thông cho hắn uống một chén Tỉnh tửu thang trước đã, đoạn giải huyệt đạo cho hắn, rồi đưa hắn ra đây để mẹ con hắn nói chuyện vài câu.

Thường Tố Ngọc vâng lời tìm một cỗ áo quan, mở nắp kéo Đường Thông ra.

Đường thái thái để ý nhìn kỹ, thấy cỗ quan tài xếp hàng thứ chín, đếm từ bên trái sang phải bèn ghi nhớ lấy.

Dưới ánh đèn rực rỡ đã trông thấy người ở trong áo quan bước ra, hai mắt nhắm nghiền da mặt trắng bệch, đúng là ái tử Đường Thông. Đường thái thái bất giác động lòng, toàn thân run run, nhưng chỉ trong khoảnh khắc lại trấn tĩnh ngay được.

Thường Tố Ngọc đặt Đường Thông nằm dưới đất, xoa nắn bảy tám huyệt đạo xong, thốt nhiên

giơ chân đá vào sườn bên phải hắn một cái. Thân thể Đường Thông tức thì bị hất tung lên rồi rơi xuống trước mặt Đường thái thái.

Đường thái thái tay nhanh mắt sáng, trong khi Đường Thông chưa rơi xuống tới nơi, bà đã giơ cao cây gậy trúc lên ngáng lại khiến Đường Thông vừa rơi xuống đất, đã đứng thẳng lên được.

Đường Thông lúc vừa được kéo ở trong áo quan ra, thân thể cứng đờ như người chết, không động cựa gì được, nhưng lúc này sinh mệnh đã hồi phục chỉ còn có thần trí là chưa được hoàn toàn minh mẫn, nên khi trông thấy Đường thái thái nét mặt vẫn ngây ngô, không nhận ra được.

Mẫu tử tình thâm, Đường thái thái thấy cậu con yêu như vậy không khỏi đau xót trong lòng, bèn thở dài một tiếng nói:

- Thông nhi, con thử nhìn kỹ xem có còn nhận được mẹ không?

Nam Cung phu nhân cười nhạt nói:

- Hắn chưa uống Tỉnh tửu thang nên ở đời này, hắn không còn nhận biết ai cả.

Đường lão thái đôi mắt quắc lên như tóe ra lửa, hầm hầm nói:

- Ngươi đã hứa với ta như thế nào sao không giữ lời?

Nam Cung phu nhân lạnh lùng đáp:

- Làm gì mà nóng nảy thế, lão thân đã nói quyết không khi nào lại sai lời. Tố Ngọc mau đem Tỉnh tửu thang ra đây!

Tố Ngọc vâng lời thò tay vào bọc lấy ra một chiếc lọ con bằng thúy ngọc, cầm sẵn trong tay. Nam Cung phu nhân chợt như vừa nhớ ra sự gì lại hỏi Đường thái thái:

- Ngươi vào đây có một mình hay còn ai nữa? Sao không mời ra đây hội kiến một thể?

Đường lão thái trầm ngâm một lát rồi nói:

- Bất luận có ai vào đây nữa hay không, bao nhiêu trách nhiệm lão thân xin gánh chịu hết.

Bà vì trọng danh dự không muốn nói dối lại cũng không muốn tố cáo người khác, nên mới trả lời như vậy. Nam Cung phu nhân cười ha hả nói:

- Vậy thì càng tốt. Mong rằng những người vào đây với ngươi toàn là những nhân vật có tiếng tăm trong vũ lâm cả, sau này cũng đỡ cho lão thân phải tốn công.

Ý mụ muốn nói rằng phàm những nhân vật có tên tuổi trong vũ lâm đều là kẻ thù của nhà Nam Cung thế gia cả.

Đường lão thái vì muốn cho con sớm tỉnh lại nên cố nén giận, mặc cho mụ muốn nói gì thì nói. Nam Cung phu nhân đưa mắt ra hiệu cho Tố Ngọc đưa thuốc cho Đường Thông uống, Tố Ngọc vâng lời cầm lọ thuốc bước tới bên Đường Thông. Đường lão thái cặp mắt nhanh như điện luôn luôn theo dõi từng cử chỉ của nàng.

Chỉ thấy Tố Ngọc nắm lấy chỗ yếu hại trên bả vai Đường Thông rồi dốc hết lọ thuốc vào miệng chàng. Đường Thông từ từ nhắm mắt lại, hình như bị ngất đi, trong khi ấy tay Tố Ngọc vẫn nắm

chặt lấy vai chàng. Đường lão thái chợt quát to:

- Ngươi còn chưa buông tay ra là có ý gì vậy?

Tố Ngọc cau mày nói:

- Lão thái phải tự trọng một chút, nếu tôi nổi nóng lên đánh một chưởng vào tâm mạch lệnh lang thì sao?

Đường lão thái tuy tức giận cũng đành phải đứng yên, không dám phát tác.

Sắc mặt Đường Thông lúc này đã thấy nổi lên một tia huyết sắc, rồi dần dần đỏ như gấc chín. Chàng thở một hơi dài rồi mở bừng mắt ra. Đường thái thái vội gọi:

- Thông nhi, con thử xem ai đây! (Vừa nói vừa tháo chiếc khăn phủ đầu ra.)

Đường Thông ngơ ngác nhìn một lúc rồi thốt nhiên buột miệng reo lên:

- Mẫu thân đại nhân!

Lúc này Thường Tố Ngọc mới buông tay ra, lui về phía sau. Đường Thông ngầm vận chân khí hoạt động huyết mạch rồi xông về phía Đường lão thái. Lão thái giơ tay đón con vào lòng, vuốt tóc chàng nói:

- Hài tử, đừng sợ có mẹ ở đây, không ai dám làm gì con đâu!

Đường Thông hình như muốn nói rất nhiều, nhưng không biết nói gì trước, chỉ gọi được một câu “Mẫu thân!” rồi lại im bặt. Đường lão thái nói:

- Con kể từ đầu cho mẹ nghe, tại sao con lại vào đây?

Nam Cung phu nhân nói xen vào:

- Muốn nói gì thì nói năm ba câu thôi, sắp hết giờ rồi!

Đường lão thái ngoảnh lại, thấy luồng hắc khí phủ trên mặt Nam Cung phu nhân càng lúc càng nhiều đến nỗi lúc này đã che lấp tất cả thân thể của mụ, liền nghĩ thầm: “Đám hắc khí này hình như do từ người mụ bốc ra, nhất định là một loại nội công kỳ dị, mỗi phút kéo dài là luồng hắc khí dày thêm, chi bằng ta hạ thủ ngay đi là hơn!” Nghĩ vậy, bà liền sẽ bảo Đường Thông:

- Con đi theo sát lưng ta, để ta đả phát mụ này xong đã rồi sẽ nói chuyện sau.

Dặn xong, ngầm vận chân khí quát to một tiếng:

- Hãy tiếp lão thân một gậy!

Đoạn cầm cây gậy giơ lên điểm về phía Nam Cung phu nhân. Nam Cung phu nhân sẽ lắc đôi vai nhẹ nhàng tránh ra ba thước, lạnh lùng nói:

- Ngươi khó lòng chống nổi ta mười hiệp đâu? Sao không sử dụng ám khí thành danh của nhà họ Đường ra?

Hồi 15 - Mưa Gió Hầm Băng

Nam Cung phu nhân vừa nói vừa đưa gậy lên đỡ.

Hai cây gậy trúc vừa đập vào nhau đánh “chát” một tiếng. Đường lão thái chợt thấy cổ tay tê dại, cây gậy suýt nữa cũng bị văng đi, bất giác kinh sợ nghĩ thầm: “Người này nội lực mạnh lắm, bình sinh ta mới gặp là một...”

Còn đang nghĩ ngợi, Nam Cung phu nhân đã múa cây gậy lên phản công, phóng ra một chiêu “Thái Sơn áp đỉnh”. Chiêu này tuy chỉ là một chiêu tầm thường, nhưng do tay Nam Cung phu nhân thi triển thì uy thế lại khác hẳn, cây gậy vung lên biến thành ba bốn cái bóng kỳ ảo vô cùng.

Đường phu nhân đã từng gặp nhiều đại địch kinh nghiệm dồi dào, tự biết là nếu tránh gậy này tất bị mụ chiếm mất tiên cơ mà mình thì rơi vào cái thế bị động, nên đành phải liều lĩnh giơ gậy lên đỡ.

Hai cây gậy chạm vào nhau lần thứ hai, Đường lão thái cố giữ cây gậy của đối phương không cho đánh xuống. Hai bên ghìm nhau một lúc, Đường phu nhân đuối sức nên cây gậy cứ từ từ chìm xuống.

Lúc này Đường Thông thần trí đã tỉnh hẳn thấy tình hình như vậy, trong bụng cũng lo lắng bồn chồn nhưng tự lượng sức mình không cứu gỡ được, đành chỉ đứng ngoài băn khoăn hồi hộp.

Đường lão thái biết không thể cầm cự được lâu hơn nữa, bèn vận sức mạnh ra cổ tay, hạ nhanh đầu gậy xuống, thi triển bí quyết chữ “Hoạt” tránh khỏi cây gậy của đối phương, lùi về phía sau hai bước,

Nam Cung phu nhân lạnh lùng nói:

- Thanh danh của Đường lão thái đất Tứ Xuyên quả nhiên không phải là lời đồn láo.

Nói xong vung cây gậy trúc lên, đánh bên phải lẫn bên trái, chỉ trong khoảnh khắc đã tấn công luôn được năm gậy.

Đường thái thái luôn luôn lùi về phía sau, vừa đỡ vừa tránh mới thoát được năm gậy của đối phương. Nam Cung phu nhân đang tấn công, thốt nhiên thu gậy về lạnh lùng nói:

- Nếu ngươi không sử dụng ám khí thì vĩnh viễn không bao giờ còn có dịp dùng tới nó nữa. Đường thái thái lúc này nhuệ khí đã nhụt, biết câu nói của mụ không phải quá đáng bèn nghiêm trang nói:

- Trông đây này!

Miệng vừa nói tay phải đã giơ lên, tức thì một nắm trâm bạc nhỏ như những sợi lông trâu tung ra một khoảng rộng chừng hai thước vuông, nhắm thẳng phía trước bắn ra.

Người đứng cách đấy trong vòng năm thước dù có khinh công tuyệt thế, cũng khó lòng tránh

thoát. Đường lão thái đắc ý nghĩ thầm: “Mặc dầu ngươi thần công cái thế, cũng đừng hòng tránh được những mũi trâm độc của ta”.

Không ngờ sự việc xảy ra lại khác hẳn ý liệu của bà ta, những mũi trâm bạc đó quá nửa đều trúng vào mình Nam Cung phu nhân nhưng mụ vẫn đứng yên không cựa quậy.

Ám khí Đường môn có tới mấy chục loại, loại nào cũng tối độc vô cùng, nhất là loại trâm đuôi rết lại càng mạnh lắm. Trừ trường hợp bất đắc dĩ còn thì Đường thái thái ít khi dám dùng tới. Vậy mà bữa nay Nam Cung phu nhân hứng chịu tới mấy chục mũi vẫn thản nhiên như không, quả là một sự lạ.

Chợt lại nghe Nam Cung phu nhân cười khanh khách nói:

- Bây giờ lão thân mới cho ngươi mở mắt ra!

Nói xong liền rùng mình một cái, bao nhiêu mũi ngân trâm cắm vào mình ban nãy đều rơi lả tả xuống đất. Đường thái thái run sợ nghĩ thầm: “Ám khí của ta sức mạnh vô cùng, dẫu người có khí công cũng không chống cự nổi với những mũi trâm nhỏ li ti như thế, không hiểu tại sao mụ lại không bị thương tổn gì cả?”

Nam Cung phu nhân mỉm cười một cách ôn tồn nói:

- Lão thân vì nghĩ tới danh phận của ngươi nên không muốn làm cái lối cưỡng bách, cốt để cho ngươi phải khâm phục tự ý đầu hàng. Bây giờ chắc ngươi đã hiểu, đừng nói ngươi ngay cả các cao thủ vũ lâm đương thời cũng không ai kháng cự nổi lão thân...

Nói đến đấy mụ lại quay lại bảo thiếu phụ đứng bên:

- Tố Ngọc, mau đem thuốc “Tẩy tâm” ra đây!

Đường lão thái vội khua tay:

- Ấy thong thả đã...

Nam Cung phu nhân trừng mắt quát:

- Thế nào?Ngươi lại hối rồi à? Ta vì nghĩ chỗ cùng đàn bà nên không bắt ngươi phải chịu cái khổ phong kinh bế mạch...

Đường lão thái nói:

- Ám khí Đường môn tất cả có mấy chục loại, ta mới dùng có một thứ, sao đã kể là thua?

Nam Cung phu nhân cười nhạt:

- Lão thân không có thì giờ đợi ngươi thí nghiệm cả mấy chục loại ám khí được. Nếu ngươi có ý phản bội lời hứa thì bắt buộc lão thân phải dùng sức mạnh.

Đường lão thái tự biết nếu hai bên động thủ thì mình khó lòng chiếm được phần thắng. Chỉ còn tìm cách gì cứu được ái tử ra thoát chỗ nguy hiểm này, thì dù thân mình có chết cũng không ngại.

Bà trầm ngâm một lát chưa biết tính kế gì thì Nam Cung phu nhân chừng như đã sốt ruột, cười

nhạt nói:

- Ngươi chẳng gì cũng là địa vị chưởng môn một phái, lão thân đã hết sức kính nể không ngờ ngươi vẫn chấp mê bất tỉnh. Đã vậy xin chớ trách ta thất lễ.

Nói xong mụ giơ gậy trỏ vào ngực Đường lão thái, miệng thì bảo Thường Tố Ngọc:

- Tố Ngọc ra bắt Đường Thông lại.

Đường lão thái bước ngang ra hai bước, tránh khỏi đầu gậy trúc của Nam Cung phu nhân, cây gậy trong tay cũng nhanh như cắt điểm vào mặt Tố Ngọc.

Tố Ngọc cười nhạt phất tay một cái, tức thì một tấm khăn lụa trắng từ trong ống tay áo bay ra quấn lấy đầu gậy của Đường lão thái.

Đường lão thái không ngờ Thường Tố Ngọc xuất thủ nhanh như vậy nên chưa kịp trở tay, đã bị chiếc khăn lụa của nàng quấn lấy đầu gậy.

Tố Ngọc tay phải kéo mạnh đầu gậy sang một bên rồi thuận đà bước lên hai bước, giơ tay trái nắm lấy Đường Thông.

Đường thái thái muốn quay sang cứu nhưng đã bị cây gậy của Nam Cung phu nhân ngáng lại.

Tình thế bắt buộc bà phải tự cứu mình trước đã, tay phải dùng chiêu "Thôi sơn điền hải", vận dụng nội lực phóng một chưởng vào đầu gậy.

Đường lão thái đã dốc hết chân lực vào một chưởng sức mạnh đó tới ngàn cân, đầu gậy của Nam Cung phu nhân quả bị gạt ra tới hơn một thước. Đường lão thái thừa thế thò tay vào túi ám khí bốc một nắm tung ra, lập tức biến thành những mũi trâm vàng óng ánh nhắm Nam Cung phu nhân và Thường Tố Ngọc bay tới.

Nam Cung phu nhân luyện được kỳ công nên không sợ bất cứ loại ám khí nào, nhưng Thường Tố Ngọc thì không có được cái công lực ấy nên phải nhảy lui về sau mấy thước, rồi phóng ra một luồng chưởng phong gạt những mũi trâm vàng rơi xuống đất.

Thừa dịp đó, Đường lão thái đã thu cây gậy về, nhắm đúng ba chỗ yếu huyệt của Nam Cung phu nhân phóng luôn ba chiêu tuyệt học. Nam Cung phu nhân múa gậy lên đỡ. Công lực của mụ đã cực kỳ thâm hậu, chưởng thế lại kì bí vô cùng, nên chỉ năm hiệp Đường thái thái đã bị vây kín vào trong màn trượng ảnh.

Lúc này Tố Ngọc và Đường Thông cũng đã bắt đầu giao chiến, vào lúc bình thường công lực của Đường Thông cũng chưa chống nổi Tố Ngọc, huống chi hiện thời sức khỏe của chàng chưa hoàn toàn hồi phục, nên vừa đỡ được vài chiêu hơi thở đã thấy hổn hển.

Chỉ trong nháy mắt Tố Ngọc đã điểm trúng vào huyệt Kiên tỉnh của Đường Thông khiến chàng chỉ kịp kêu một tiếng rồi lại ngã xuống đất. Một con nữ tỳ áo xanh vội chạy đến kéo chàng đi.

Đường thái thái thấy con bị bắt lại, trong bụng lo sợ vô cùng nhưng khổ nổi cây gậy của Nam Cung phu nhân cực kỳ lợi hại, biến thành từng từng lớp lớp trượng ảnh vây kín lấy thân hình, không sao thoát ra được.

Trong một phút phân tâm, cây gậy xoay trở hơi chậm, Đường lão thái liền bị Nam Cung phu

nhân thừa chỗ sơ hở đánh luôn một chưởng.

Đường lão thái hốt nhiên giơ tay trái lên đón lấy chưởng thế của đối phương. Nam Cung phu nhân cười nhạt một tiếng rồi ngầm đề chân khí, gia thêm hai thành kình lực vào lòng bàn tay.

Nhưng khi chưởng thế hai bên vừa tiếp xúc, Nam Cung phu nhân tự nhiên thu thế, lùi về sau mấy bước.

Mục lực của mụ quả rất tinh tường nên khi hai chưởng sắp tiếp giáp, mụ đã kịp trông thấy trong tay Đường lão thái có một chấm nhỏ sắc lạnh, lóng lánh bèn vội vàng thu chưởng rút lui.

Thì ra Đường lão thái đã nhận rõ tình thế hôm nay thật khó lòng mà sống ra khỏi gian thạch thất này được, đành phải tìm cơ hội làm bị thương một vài người để gỡ gạc đôi chút, nên mới ngầm lấy ra hai chiếc ngân trâm tuyệt độc cầm sẵn bên tay trái chỉ chờ dịp hạ thủ.

Bất đồ Nam Cung phu nhân đôi mắt tinh như cú vọ, đã trông thấy rõ ràng vội thu chưởng về, cầm ngang cây gậy quật lại.

Đường lão thái thấy âm mưu đã lộ, bèn nghĩ thầm: "Công lực của mình không thể đối địch với mụ này được, nếu cứ mải giao đấu thì không những nắm chắc phần thua, mà sinh mệnh của con mình cũng bị nguy hiểm nữa. Chi bằng ta cứ phá những cỗ áo quan này ra, trong đó biết đâu còn những người sống, may ra họ có thể giúp mình một tay được."

Vừa nghĩ tới đấy, chợt thấy từ trong góc thạch thất có một tiếng hú nổi lên. Đường thái thái vội ráng sức gạt cây gậy của Nam Cung phu nhân ra rồi nhảy vào phía sau dãy quan tài. Đồng thời bốn ngọn sa đăng treo trên nóc bài lâu cũng bỗng dưng tắt phụt.

Người trong nhà Nam Cung thế gia tuy toàn là đàn bà con gái, nhưng người nào cũng có cái đức trấn tỉnh dị thường. Bốn ngọn đèn thốt nhiên tắt ngấm, đủ hiểu người tắt đèn đó vũ công không phải tầm thường và cũng không phải có một người có thể làm nổi. Vậy mà họ vẫn điềm tĩnh như không, người nào đứng yên chỗ đó, không hề nhốn nháo.

Trong gian thạch thất lúc này lại yên lặng như tờ, không hề nghe có tiếng động. Đường lão thái sẽ nhích dần về phía Bao Phương thi triển thuật Truyền âm nhập mật nói:

- Người nấp trong xó tối đã ra tay rồi đó, nhưng không biết là ai?

Bao Phương lấy tay xua xua, lặng im không nói. Bầu không khí im lặng kéo dài ra tới chừng nguội chén trà, trong thạch thất thốt nhiên lóe lên một tia lửa.

Đường lão thái trông ra thấy Nam Cung phu nhân và Thường Tố Ngọc đã lùi tới phía cửa, rõ ràng là họ đã có ý muốn dời khỏi thạch thất.

Quả nhiên tai nghe tiếng Nam Cung phu nhân lạnh lùng cất lên:

- Các vị đã không muốn ra mặt, lão thân cũng không cố ép. Gian thạch thất này tường dày vách cứng, trừ khi các vị có bảo đao bảo kiếm, chém sắt như bùn không kể còn thì muốn ra khỏi nơi đây chỉ là một ảo tưởng. Những người nằm trong áo quan đây đều là những nhân vật có danh vọng trong giang hồ, bọn họ đã bị lão thân dùng phương pháp độc bộ vũ lâm điểm vào bốn kỳ huyệt trên mình họ nên đã quên hết cả thân thế lai lịch, dẫu đến cha con anh em cũng không nhận ra nữa, chỉ trừ có thứ Tỉnh tửu thang của nhà Nam Cung thế gia mới có thể làm cho họ

tỉnh lại trong chốc lát, còn thì chẳng có thuốc nào cứu được. Những người này toàn bộ do lão thân phí tổn bao nhiêu tâm huyết mới mời tới được, trong số đó rất có thể có cả sư huynh sư đệ, học trò hoặc con cháu các ngươi...

Nói tới đấy, mụ lại cất lên một tràng cười the thé rồi tiếp:

- Nhưng hiện thời họ đã trở nên thuộc hạ của nhà Nam Cung thế gia. Chỉ trừ khi các người không muốn họ trở thành thuộc hạ của ta thì nhân dịp này nên giết hết đi, đó cũng là một cách các ngươi báo thù...

Trong khi mụ nói, Đường lão thái vẫn để ý quan sát nhưng tuyệt không thấy động tĩnh gì cả. Nam Cung phu nhân cặp mắt long lanh như điện, nhìn khắp gian phòng vẫn không trông thấy người nào, bèn phẩy tay một cái nói:

- Lão thân nói thế là hết, xin cáo lui (vừa nói vừa rảo bước đi ra)

Ánh lửa chỉ lóe lên một chút rồi tắt, những người trong nhà Nam Cung quả nhiên đều tháo lui ra cửa. Cánh cửa đá cũng từ từ khép lại.

Trong thạch thất lại tối đen như mực, rồi một bóng người từ trong đám quan tài nhảy vọt ra cửa. Đường lão thái tuy không trông rõ người vừa nhảy ra thân hình diện mạo thế nào, nhưng cũng lờ mờ nhận thấy bóng dáng.

Bóng người đó dán tai vào cánh cửa nghe ngóng một hồi rồi nói:

- Đi xa rồi!

Trong đám quan tài lại nhảy thêm ra hai cái bóng nữa, cùng rảo bước tiến về phía cửa đá. Đường lão thái cũng bước ra chấp tay nói:

- Vừa rồi nhờ các vị ra tay tương trợ. Lão thân xin đa tạ.

Trong chỗ thiên nguy vạn hiểm, Đường lão thái vẫn giữ được uy phong như lúc bình thường, thật không hổ danh là chưởng môn một phái.

Ba người vừa rồi đều bịt đầu bằng mảnh lụa đen, hai người mặc áo vải ngắn còn một người mặc tăng bào xám. Người mặc tăng bào chấp tay nói:

- Nữ đàn việt danh tiếng lẫy lừng, lão nạp nghe tiếng đã lâu.

Đường lão thái thở dài nói:

- Nói ra lại thêm xấu hổ, nếu không nhờ su phụ ra tay cứu giúp, thì lão thân cũng không tránh khỏi độc thủ...

Bà ngừng một lát lại nói:

- Sư phụ pháp hiệu là gì, có thể cho tôi biết được không?

Vị hòa thượng trầm ngâm một lát rồi khẽ đáp:

- Lão nạp là Bách Nhẫn.

Đường lão thái giật mình nói:

- Té ra là chưởng môn đại sư phái Thiếu Lâm, xin Người tha lỗi cho lão thân vô ý không biết.

Bách Nhẫn tháo chiếc khăn đen xuống nói:

- Nữ đàn việt khách sáo quá.

Đường lão thái đưa mắt nhìn hai người áo ngắn, băn khoăn tự hỏi: "Không hiểu tại sao chưởng môn chùa Thiếu Lâm lại đi với hai người tục gia này?"

Kế lại nghe phía sau quan tài có tiếng cười nói:

- Lâu lắm không gặp đại sư.

Bách Nhẫn chấp tay cúi mình nói:

- Có phải Huyền Chân đạo huynh đó không?

Câu hỏi vừa dứt đã thấy một đại hán ăn mặc đạo trang, ống tay áo rộng vung vẫy bước ra nói:

- Chính là bần đạo đây. Không ngờ đại sư cũng thân hành tới nhà Nam Cung thế gia này.

Bách Nhẫn cười nói:

- Chính bần tăng cũng không ngờ lại gặp đạo huynh ở đây?

Huyền Chân đạo trưởng đặt một tay lên trước ngực, nói với Đường lão thái:

- Nhâm Vô Tâm chỉ đường cho lão thái rồi lại nói khích bần đạo, nên bần đạo không thể không bớt chút thì giờ cất công tới đây được.

Bách Nhẫn đưa mắt nhìn dãy quan tài nói:

- Không biết những nhân vật nào nằm trong áo quan này, ta thử mở ra xem sao!

Huyền Chân nói:

- Trong thạch thất tối như bưng lấy mắt thế này, dù có mở quan tài cũng khó lòng nhận diện được.

Lúc này Bao Phương mới lên tiếng:

- Tôi có lửa đây!

Nói xong thò tay vào bọc lấy ra một cây hỏa tập, lại lấy mảnh lụa trắng gấp lại thành cái chảo che gió rồi châm lên. Trong tòa thạch thất lại chan hòa ánh sáng. Huyền Chân đạo trưởng nhìn Bao Phương rồi nói:

- Chúng ta đốt lửa thế nào người trong Nam Cung thế gia cũng biết!

Bách Nhẫn than rằng:

- Tình hình này cũng khó lòng tránh khỏi một trường ác đấu.

Huyền Chân nói:

- Vừa rồi bần đạo đã để ý thấy vũ công của Nam Cung phu nhân cao tới một trình độ mà không ai có thể ngờ tới được, ngay cả mấy thiếu phụ áo trắng hình như cũng đều có tuyệt kỹ kinh nhân, nếu chúng ta ra mặt chống đối, bần đạo e rằng bọn mình cũng khó lòng thủ thắng...

Vừa nói tới đấy, chợt nghe Bao Phương "hừ" một tiếng, rồi giơ tay hương về phía trước phóng ra một chưởng.

Mọi người vội quay lại, chỉ thấy người áo đen ban nãy thốt nhiên đứng bật lên. Bao Phương phóng một chưởng tuy trúng vào mình gã nhưng gã vẫn thản nhiên như không biết gì cả.

Thì ra trong khi bọn Nam Cung phu nhân đi ra, thuận tay kéo luôn cả Đường Thông đi còn gã áo đen ở trong áo quan nhảy ra vừa rồi thì bỏ sót lại. Lúc này gã mới chợt tỉnh liền đứng phắt dậy. Bao Phương dạn dày kinh nghiệm giang hồ nên thấy Nam Cung phu nhân bỏ quên gã áo đen lại, đã đoán chắc là mụ có dụng ý gì nên từ nãy đến giờ vẫn để ý giám sát. Lúc này quả thấy gã đứng lên liền phóng chưởng ra đánh chặn.

Gã áo đen mắt vẫn nhìn trừng trừng vào đám đông người rồi thủng thỉnh bước tới. Dưới ánh đèn sáng, chỉ trông thấy da mặt gã trắng bệch, đôi mắt trợn tròn râu tóc bù xù, hình dạng trông thật gớm ghiếc. Huyền Chân đạo trưởng vì đứng gần gã nhất nên mục tiêu của gã cũng nhằm đúng vào ông mà tiến tới.

Huyền Chân đạo trưởng thốt nhiên bước ngang ra hai bước, rút thanh kiếm đeo bên sườn vạch thành một đạo cầu vòng, giận dữ thét lên:

- Nếu ngươi không đứng lại thì chớ trách bần đạo tàn ác.

Người kia hình như cũng hơi hiểu ý câu nói của Huyền Chân, bèn đứng dừng lại.

Huyền Chân tiến lên một bước, nắm lấy cổ tay người áo đen. Người áo đen động tác cực kỳ chậm chạp, tay phải co về phía sau, hình như muốn tránh năm đầu ngón tay của Huyền Chân đạo trưởng.

Nhưng Huyền Chân động tác cũng nhanh như cắt, chỉ trong nháy mắt ông đã nắm được cườm tay của gã áo đen. Lạ một điều là nước da của gã lạnh toát như da người chết, làm cho ông phải sửng sốt rùng mình.

Lúc này gã áo đen cũng không còn chậm chạp lờ đờ nữa, tay trái gã giơ lên đánh một chưởng vào giữa ngực Huyền Chân.

Huyền Chân vũ công rất cao cường lại chiếm được ưu thế từ trước nhưng vì còn muốn thử xem công lực của đối phương như thế nào, nên không muốn làm hắn bị thương vội, chân trái sẽ nhích chéo ra một chút rồi thốt nhiên xoay mình tránh thoát một chưởng, đồng thời buông cườm tay của gã áo đen ra lùi nhanh về phía sau ba bốn bước.

Gã áo đen từ lúc bị Huyền Chân đạo trưởng nắm lấy cổ tay, động tác chợt trở nên linh hoạt, tinh thần lại càng phấn chấn, hắn vung hai tay lên xông vào đối thủ. Huyền Chân không đỡ đòn chỉ nhẹ nhàng né tránh, rồi thuận đà phóng luôn một chưởng vào sau lưng gã áo đen, gã quay cánh tay lại khóa lấy chưởng thế của đối phương.

Huyền Chân lại gia thêm một thành công lực vào chưởng lực. Hai chưởng vừa tiếp xúc, ông liền cau mày nghĩ thầm: “Công lực người này cũng không phải tầm thường, mình không nên khinh địch.” Nghĩ vậy ông liền phất ống tay áo đạo bào lên, nhảy tránh sang một bên.

Người áo đen chợt kêu hai tiếng cực kỳ quái gở, hai cánh tay co về, co lưng lại phóng ra luôn ba mươi hai chiêu Thông Tý thần quyền, hình dạng trông giống như con khỉ.

Huyền Chân đã định bụng tra xét lai lịch của đối phương, nên chỉ nhảy qua nhảy lại né tránh, không chịu trả đòn. Bọn Bách Nhẫn đại sư đứng bên theo dõi cuộc chiến đấu đã nhận ra công phu quyền chưởng của gã áo đen rất cao siêu, gã càng đánh càng mau càng mạnh, chớp mắt đã tấn công được bốn chục chiêu.

Huyền Chân đạo trưởng vừa tránh thế công của đối phương vừa cười nói:

- Ngón Thông Tý thần quyền của người này đã tới tám thành hỏa hầu, nếu không bị nhà Nam Cung thế gia dùng dược liệu khắc chế thì quyền thế biến hóa chắc còn mạnh hơn thế nữa. Có lẽ hắn là môn hạ của Trường Bạch Hầu Tiên ngoài quan ngoại cũng nên?

Nói xong ông lập tức vận chưởng phản kích, gạt người áo đen lùi lại hai bước. Giữa lúc ấy chợt nghe phía ngoài có mấy tiếng két két, rồi cách cửa đá lại bật tung ra. Nam Cung phu nhân tay chống gậy trúc đứng trấn ngay giữa cửa. Hai bên là hai thiếu phụ mặc áo trắng.

Huyền Chân tay trái vung lên, tay phải dùng một chiêu “Họa Long điểm tinh”, ngón tay trỏ và ngón tay giữa giơ lên điểm vào huyệt “Kiên tĩnh” ở vai bên trái gã áo đen. Động tác của ông ta nhanh như chớp nhoáng, người áo đen tránh thoát chưởng thế nhưng lại không tránh thoát được chỉ lực, thành ra bị đối phương điểm trúng vào vai, ngã lăn xuống đất.

Nam Cung phu nhân đối với sự sống chết của người áo đen hình như không quan tâm gì cả, chỉ cười nhạt nói:

- Thủ pháp giỏi!

Đường lão thái thò tay vào mình lấy năm mũi “Truy hồn bạch cốt đinh” cầm sẵn ở tay, đợi dịp phóng ra. Huyền Chân đạo trưởng điểm gã áo đen ngã xong mới ung dung quay lại nói:

- Xin phu nhân đừng cười!

Nam Cung phu nhân đưa mắt nhìn khắp mọi người một lượt rồi nói:

- Các vị đây đủ cả tăng, đạo, đàn ông, đàn bà chắc hẳn không phải là những kẻ vô danh trong làng võ. Đã có gan vào đây sao không dám lộ bộ mặt thực cho mọi người trông thấy, chẳng lẽ còn sợ mấy người đàn bà này hay sao?

Huyền Chân đạo trưởng do dự một chút rồi giơ tay kéo mảnh vải che mặt xuống nói:

- Bần đạo là Huyền Chân phái Vũ Đương.

Nam Cung phu nhân nói:

- À thì ra Chưởng môn nhân phái Vũ đương, lão thân xin chịu lỗi thất kính.

Huyền Chân cười:

- Phu nhân nặng lời quá!

Nam Cung phu nhân lại quay nhìn Bách Nhẫn đại sư hỏi:

- Các hạ chắc là Chưởng môn phái Thiếu Lâm?

Bách Nhẫn cũng bỏ mảnh vải xuống nói:

- A di đà Phật, bần đạo chính là Bách Nhẫn.

Nam Cung phu nhân mới đầu còn hơi sửng sốt kế lại cười ha hả:

- Hay lắm, hai vị chưởng môn tôn sư trứ danh của hai đại môn phái cùng chiếu cố tới Nam Cung thế gia, thật là hân hạnh, hân hạnh!

Mụ lại nhìn trừng trừng vào mặt Bách Đại, Bách Tường hỏi:

- Còn hai vị này chắc đều là những nhân vật có lai lịch lớn cả, phải không?

Bách Đại tháo chiếc khăn bịt mặt xuống cười nói:

- Dẫu tôi có lộ diện ra chắc phu nhân cũng không biết là ai.

Nam Cung phu nhân nhìn kỹ quả nhiên không nhận ra thật, nhưng mụ vốn tính thâm trầm chỉ lạnh lùng cười nói:

- Ngươi đã cùng đi với hai vị Chưởng môn Thiếu Lâm, Vũ Đương thì tất địa vị và danh phận ở trong vũ lâm cũng không kém bao nhiêu.

Bách Nhẫn muốn lảng sang chuyện khác bèn chấp tay ngang ngược nói:

- Nữ đàn việt, tại hạ có mấy câu muốn thỉnh giáo...

Nam Cung phu nhân ngắt lời:

- Đại sư muốn hỏi những người ở trong áo quan đặt ở “Mê hồn lao” này là ai, phải không?

Bách Nhẫn nói:

- Trước khi hỏi việc đó, bần tăng hãy xin thỉnh giáo nữ đàn việt một câu khác đã.

Nam Cung phu nhân nói:

- Xin đại sư cứ hỏi.

Bách Nhẫn nói:

- Trung Nguyên tứ quân tử có phải đã chết về tay phu nhân không?

Nam Cung phu nhân lạnh lùng đáp:

- Trung Nguyên tứ quân tử ấy à? Họ đều nằm cả ở trong những cỗ quan tài đó.

Huyền Chân đạo trưởng hỏi:

- Bần đạo có một vị sư đệ tên gọi Huyền Nguyệt, không biết hiện giờ ở đâu?

Nam Cưng phu nhân lạnh lùng cười:

- Thì cũng ở cả trong những “Mê hồn sàng” kia chứ còn đâu nữa!

Bách Nhẫn nghiêm sắc mặt nói:

- Những người ấy không biết có thù oán gì với nhà Nam Cung thế gia mà bị phu nhân giam giữ trong căn nhà đá này?

Nam Cung phu nhân cười nhạt:

- Hừ, con cháu mấy đời nhà Nam Cung chúng tôi đều bị sát hại, sao các vị chỉ làm ngơ không hỏi gì đến?

Bách Nhẫn nói:

- Theo chỗ tôi biết thì Trung Nguyên tứ quân tử xưa nay không hay giao thiệp với các nhân vật vũ lâm, quyết không khi nào lại tham dự vào những cuộc tàn sát đó.

Hồi 16 - Còi Quỷ Giục Thây Ma

Nam Cung phu nhân chợt ngửa cổ lên trời cười khanh khách:

- Lão thân không có thì giờ đấu khẩu với đại sư...

Mụ ngừng một lát rồi lại tiếp:

- Các vị đã có tài lọt vào "Mê hồn sàng" của nhà Nam Cung, đã biết hết những bí ẩn lão thân rất lấy làm khâm phục, nhưng ở đây vào thì dễ ra thì khó, hôm nay các vị đừng hòng ra khỏi đây.

Đoạn quay lại bảo thiếu phụ đứng bên trái:

- Tố Ngọc đóng cửa lại.

Thường Tố Ngọc vâng lời, giơ tay phất lên vách một cái, cách cửa đá tức thì tự động đóng sập lại.

Huyền Chân mỉm cười nói:

- Phu nhân đừng sợ, chúng tôi đã dám vào đây tất nhiên không coi cái chết ra gì cả. Nhưng trước khi động thủ tôi muốn nhìn mặt sư đệ một chút, không biết phu nhân có vui lòng không?

Nam Cung phu nhân lạnh lùng hỏi lại:

- Nếu lão thân không bằng lòng thì sao?

Huyền Chân nghiêm sắc mặt nói:

- Thì bần đạo cũng không cố ép.

Nam Cung phu nhân bỏ cây gậy trúc, ngồi xếp bằng tròn dưới đất thò tay vào mình lấy ra một chiếc sáo bằng đồng dài chừng bảy tám tấc, thủng thỉnh nói:

- Vũ Đương, Thiếu Lâm đều là hai chủ phái đại vũ học trong giang hồ thời nay, võ công tất có chỗ độc đáo. Nhưng lão thân tin rằng: hai vị còn chưa trông thấy những môn bí mật không truyền ra ngoài của nhà Nam Cung, vậy hôm nay xin mời hai vị thưởng thức cho rộng tầm con mắt.

Huyền Quang (người cùng đi với Huyền Chân) thì thào nói sẽ:

- Mụ yêu tinh này khắp mình quỷ khí, không biết mụ còn định giở trò gì nữa? Việc cứu sư huynh Huyền Nguyệt là việc cần thiết ta nên làm ngay, đừng để mụ cố ý kéo dài thời gian mà trúng phải gian kế.

Đường lão thái nghe Huyền Quang nói vậy cũng cho là phải, bèn quát hỏi:

- Mụ đem con ta giấu đi đâu rồi?

Nam Cung phu nhân lạnh lùng nói:

- Im đi đừng làm ồn lên nữa, lệnh lang vẫn còn sống như thường, không chết đâu mà sợ!

Huyền Chân nhìn Bách Nhẫn nói:

- Nam Cung phu nhân thâm trầm tàn nhẫn, trăm kế nghìn mưu, ta phải cẩn thận đừng để mắc mưu mụ. Theo ý bần đạo thì ta nên ra tay trước thì hơn.

Bách Nhẫn gật đầu:

- Đạo huynh nói cũng có lý!

Huyền Chân vừa rút thanh kiếm định ra tay thì Huyền Quang đã quát lên một tiếng, múa kiếm xông lên.

Thường Tố Ngọc sắc mặt lạnh như tiền, chẳng nói chẳng rằng bước ra ngăn lại. Huyền Quang vẫy kiếm nói:

- Xin rút vũ khí ra.

Tố Ngọc thò tay vào mình lấy ra một mảnh lụa đỏ rũ tung ra, biến thành cái giải dài chừng tám chín thước. Tuy đó chỉ là một giải lụa nhưng ở tay Thường Tố Ngọc sử dụng thì chẳng khác một cây roi sắt, quật thẳng ra phía trước kèm theo những tiếng "vút vút" ghê hồn.

Huyền Quang thấy thế cũng không dám khinh địch, vội cầm thanh kiếm dùng chiêu "Thôi song vọng nguyệt" chém chéo đi một nhát. Mảnh lụa đỏ là một vật rất mềm vừa bị thanh kiếm chạm phải, tức thì uốn cong lại, mắt chỉ thấy thoáng một ánh đỏ, mảnh lụa đã quấn vào mũi kiếm.

Huyền Quang kinh sợ vội rùn người xuống tránh, tay phải gia thêm sức mạnh định cắt đứt giải lụa. Bất đồ Thường Tố Ngọc lại mượn thế bước sấn lên, phóng chân đá vào ngực đồng thời năm ngón tay cũng đưa ra nắm lấy vai địch thủ.

Mũi kiếm của Huyền Quang bị giải lụa đỏ quấn chặt còn chưa kịp thu về, mắt đã trông thấy chân tay đối phương đồng thời đánh ra đành chỉ vận khí đan điền, cúi rạp xuống đất lùi lại phía sau.

Mặc dù ông ứng biến thần tốc đã tránh thoát một đòn, nhưng cây bảo kiếm trong tay cũng suýt bị văng đi mất. Đứng trước mặt vị Chưởng môn Thiếu Lâm và Đường lão thái, Huyền Quang mới giao đấu một chiêu đã bị đối phương ép buộc phải thoái bộ, trong bụng cũng tức bực vô cùng nhưng ông nhờ có nội công tinh thâm nên ngoài mặt vẫn hết sức trấn tĩnh, chỉ ngầm vận khí điều tức một lúc rồi lại cầm kiếm xông lên. Bách Đại, Bách Tường đứng ngoài xem đã thấy rõ cái cảnh Huyền Quang bị thua về tay thiếu phụ, trong bụng cũng phải đề cao cảnh giác không dám coi thường.

Bách Đại chợt dùng thuật "Truyền âm nhập mật" hỏi Bách Tường:

- Chưởng môn sư huynh vừa dặn sư đệ đứng coi ở phía ngoài con đường dung đạo, sao sư đệ cũng theo vào đây? Cuộc giao chiến hôm nay dù bọn mình có thắng được mụ yêu tinh kia cũng khó lòng ra khỏi được gian thạch thất này?

Bách Tường cũng dùng thuật "Truyền âm nhập mật" đáp:

- Ngoài ấy đã có một cao nhân khác canh giữ, nội tình thế nào tôi đã báo cáo với chưởng môn

sư huynh rồi, sư huynh không cần phải lo.

Bách Đại hỏi:

- Cao nhân khác là ai?

Bách Tường nói:

- Một người không quen biết.

Bách Đại nói:

- Vậy mà sư đệ cũng dám tin cẩn phó thác cho người ta?

Bách Tường đáp:

- Hắn khuyên tôi nên vào đây tiếp tay với các vị sư huynh vì sợ trong này không đủ thực lực.

Hai người còn đang nói chuyện chợt nghe có nhiều tiếng kỳ lạ the thé nổi lên, chói cả màng tai. Mọi người vội ngoảnh lại xem thấy Nam Cung phu nhân đưa chiếc sáo ngắn lên miệng thổi, tiếng sáo nghe giống tiếng sói tru ma gào, thoáng chốc đã đi khắp tòa thạch thất.

Lúc này Huyền Quang đã bước đến gần Thường Tố Ngọc, hai bên chỉ còn cách nhau vào khoảng ba bước. Tố Ngọc đã đẩy lui được Huyền Quang lẽ ra nên thừa thắng đuổi theo nhưng nàng vẫn cứ đứng nguyên chỗ cũ, khi thấy Huyền Quang lại cầm kiếm xông tới lần thứ hai, nàng cũng chỉ lẳng lặng đứng trông dường như đã yên trí là mình thế nào cũng thắng, không cần phải phòng bị gì cả.

Huyền Quang cầm thanh kiếm vung lên thành hai đóa kiếm hoa, lạnh lùng nói:

- Vũ công của phu nhân bần đạo rất lấy làm bội phục, muốn xin lãnh giáo thêm vài chiêu nữa.

Tố Ngọc cười nhạt đáp:

- Chỉ sợ ngươi không phải là địch thủ của ta!

Huyền Quang biến sắc mặt nói:

- Được rồi, xin hãy thử xem!

Nói xong cầm thanh kiếm chém chéo đi một nhát. Tố Ngọc sẽ uốn lưng ong, luôn luôn tránh né nhưng không chịu trả đòn. Huyền Quang ngạc nhiên nghĩ thầm: "Người này chỉ né tránh không chịu trả đòn là có ý gì vậy?" Còn đang nghĩ ngợi chợt nghe bên tai nổ đánh "ầm" một tiếng. Lúc ngoảnh lại chỉ thấy một chiếc nắp áo quan bật tung lên, rồi một người nằm trong áo quan đã đứng phắt dậy.

Kế đó những tiếng "ầm ầm" lại nổi lên liên tiếp, mười mấy chiếc nắp áo quan thi nhau bay lên và trong mỗi cỗ áo quan đó, đều có một người mặc quần áo đen đứng dậy. Tiếng sáo đồng mỗi lúc một thêm the thé, lanh lảnh đinh tai váng óc, mười mấy người áo đen cùng nhảy ra khỏi quan tài, thật là một sự biến chuyển vô cùng kinh khủng, những tiếng âm nhạc chói tai kia có một sức mạnh thần kỳ đủ khống chế nổi những cái thây người sống bị ướp lạnh trong gian thạch thất.

Mặc dù Bách Nhẫn đại sư là một bực đạo hạnh thâm sâu nhưng đứng trước hoàn cảnh quái gỡ này, cũng thấy quả tim đập thình thịch bèn vội chắp tay ngang ngực, lẩm nhẩm đọc kinh. Bách Tường, Bách Đại cũng cầm sẵn binh khí trong tay chuẩn bị ứng phó. Huyền Chân sẽ quát:

- Huyền Quang sư đệ, lùi lại mau!

Miệng thì quát, tay cũng thò ra sau lưng rút thanh bảo kiếm, Huyền Quang vội lùi về đứng sau lưng Huyền Chân đạo trưởng. Đường lão thái cũng cầm sẵn một nắm ám khí, chỉ chờ bọn người áo đen có cử động gì khác thường là ném ra. Tiếng sáo vẫn liên tiếp không ngừng, những chiếc quan tài vẫn lần lượt bật nắp, những người nằm trong áo quan cũng vẫn lục tục nhảy ra.

Không bao lâu những cỗ quan tài trong thạch thất quá nửa đều đã được mở tung, bốn năm chục người mặc áo đen đứng khắp vòng ngoài vây mấy người vào giữa. Huyền Chân đạo trưởng rất mực tinh tế, tuy trong lúc kinh hoàng ông vẫn để ý nhận xét hoàn cảnh xung quanh, chỉ thấy trong dãy quan tài vẫn còn rất nhiều cỗ nắp đã hé ra rồi lại đậy xuống, hình như người nằm bên trong không đủ sức mở hẳn nắp áo quan ra. Thốt nhiên tiếng sáo ngừng bặt, trong gian thạch thất lại im lặng như tờ.

Chợt nghe Huyền Quang kêu to:

- Có phải Huyền Nguyệt sư huynh đấy không?

Huyền Chân vội quay lại nhìn, quả thấy Huyền Nguyệt mặc quần áo đen đứng lẩn trong đám đông người. Huyền Quang hình như bị xúc động mạnh không sao nén nổi, thình lình quát lên một tiếng rồi xăm xăm bước tới bên Huyền Nguyệt. Huyền Chân vội nắm cánh tay Huyền Quang lôi lại sẽ nói:

- Tinh thần của hắn đã bị Nam Cung phu nhân khống chế rồi, hắn đâu còn nhớ ngươi là sư đệ của hắn?

Nam Cung phu nhân cười khanh khách nói:

- Đúng thế! Tâm thần của bọn này đã bị ta khống chế, đừng nói các ngươi chỉ là sư huynh sư đệ, dù cho cha mẹ vợ con họ, họ cũng không nhận ra nữa đâu.

Giọng nói của mụ tuy từ tốn dịu dàng, nhưng ý nghĩa câu nói thì thực khiến cho người nghe phải rợn tóc gáy. Bách Nhẫn đại sư lẩm nhẩm niệm Phật hiệu rồi nói:

- Thật là một hạo kiếp kỳ quái bi thảm, trong vũ lâm chưa từng thấy bao giờ.

Nam Cung phu nhân chống cây gậy trúc xuống đất, thủng thỉnh bước lên vài bước nói:

- Trong số những người này không những có Huyền Nguyệt đạo trưởng của phái Vũ Đương lại còn có cả Trung Nguyên tứ quân tử và Chưởng môn Ngôn gia đất thần châu là Ngôn Phượng Cương nữa.

Bách Nhẫn để ý nhận kỹ từng người, quả thấy Trung Nguyên tứ quân tử đứng lẩn trong bọn ấy thực nhưng lúc này người nào đôi mắt cũng lờ đờ, mặt mũi ngơ ngác như mất cả hồn vía. Nam Cung phu nhân thấy bọn quần hào đã bị thất đảm về cảnh tượng biến ảo ly kỳ trước mắt, mới cười bằng một giọng quái gở nói:

- Các vị đều là những bậc danh tiếng lẫy lừng trong vũ lâm đã lâu, mà đối với sự biến ảo này không nghĩ ra đầu mối thì cũng lạ thật. Lão thân xưa nay làm việc gì cũng quang minh chính đại, các vị lát nữa tất khó lòng tránh khỏi bị lâm vào cảnh như họ, vậy nhân dịp trong lúc đầu óc các vị còn sáng suốt, có thấy chỗ nào không hiểu thì cứ hỏi đi.

Huyền Chân đạo trưởng đảo mắt trông khắp xung quanh thấy bọn áo đen đều đứng yên chăm chăm, hình như còn chờ Nam Cung phu nhân thổi sáo ra lệnh rồi mới hành động, bèn sẽ ho nhẹ một tiếng nói:

- Bần đạo tuy không dám tự phụ là tinh thông y lý nhưng được đọc sách thuốc đã nhiều, còn nhớ hình như có một loại dược vật có tính chất làm cho người ta mất hết trí nhớ, tuy không nhận được mặt cha mẹ vợ con, nhưng về vũ công thì lại không quên...

Nam Cung phu nhân cười nhạt ngắt lời:

- Những người đã lọt vào "Mê hồn sàng" của lão thân tuy quên hết những việc đã qua nhưng vũ công thì trái lại, chẳng những không quên mà mỗi ngày lại càng tinh tiến hơn lên nữa. Không biết đạo trưởng có tin như thế không?

Huyền Chân gật đầu:

- Bần đạo biết phu nhân không nói khoác, những người này quả nhiên giữ được vũ công nguyên vẹn chỉ cần huyết mạch ở chân tay họ hoạt động được, thì vũ công dù có tổn thất cũng không quá hai thành. Do đó bần đạo có thể đoán chắc rằng: tâm thần của những người này không phải do dược vật khống chế, dù có dùng thuốc thật nữa thì thuốc cũng không phải là vật liệu chủ yếu, hoặc giả phu nhân cố ý vịn vào cớ thuốc thang để lừa dối người đời đó thôi.

Nam Cung phu nhân cười khanh khách, giọng cười lạnh như băng, nói:

- Đúng vậy, thuốc chỉ có thể làm cho người ta mất hết chứ không thể làm cho vũ công của người ta tăng tiến lên được. Nhưng lão thân không dám nói khoác, những câu lão thân nói đây không câu nào xa quá sự thật; ấy là con người ta mỗi người đều có một sự bí mật mà hiện thời những người biết sự bí mật đó, trên đời này chỉ có lão thân và mấy đứa con dâu cháu dâu góa bụa của lão thân đây thôi.

Huyền Chân trầm ngâm một lát rồi nói:

- Bần đạo cũng tin rằng những lời phu nhân nói hoàn toàn không sai sự thực.

Nói đến đấy, ông lại đưa đôi mắt sáng quắc như điện nhìn bọn người xung quanh rồi tiếp:

- Nhưng lúc này bọn người vây quanh đây hình như hỏa hầu còn chưa tới, nếu phu nhân định cậy vào lực lượng của họ để đối phó với bần đạo và vị Phương trượng Thiếu Lâm đây e rằng khó được như nguyện. Và ám khí của Đường gia đất Tứ Xuyên đâu phải tầm thường, trong khi động thủ tránh sao khỏi lưu huyết?

Nam Cung phu nhân lại cười nhạt:

- Những người này tuy trông cặp mắt họ lờ đờ như không có thần nhưng khi họ bắt đầu vận động, khí huyết sẽ lưu thông, vũ công lại phục hồi ngay tức khắc.

Mụ trông qua một lượt rồi lại tiếp:

- Và trong bọn này phần nhiều là đệ tử các môn phái lớn và những người có tên tuổi ở Trung Nguyên, cùng với các vị cũng là chỗ bạn bè quen biết dù trong lúc hỗn chiến bất luận bên nào bị thương vong cũng không thiệt hại gì đến nhà Nam Cung thế gia cả.

Đường lão thái lắc đầu thở dài:

- Mụ thật đáng kể là một người âm hiểm đệ nhất trên đời, sinh bình lão thân mới gặp là một.

Nam Cung phu nhân chợt nghiêm sắc mặt nói:

- Lão thân vì nể mặt các vị đều là chưởng môn một phái, danh tiếng lẫy lừng nên mới phá lệ ưu đãi, giải thích cho các vị thấy rõ những việc mà các vị không thể tưởng tượng nổi. Nhà Nam Cung tôi mang một trách nhiệm nặng nề, nhẫn nhục ẩn cư ở ngoài khu rừng Trường thanh này mấy chục năm trời, đối với sự mấy đời con cháu bị tàn sát không hỏi han gì đến, nhưng một khi đã phát động việc báo thù thì tất phải có chuẩn bị từ trước, quyết không khi nào lại còn sai sót để kẻ thù thừa cơ quật lại. Không phải lão thân nói khoác, chỉ riêng bọn cao thủ vũ lâm trong “Mê hồn lao” này đã đủ kháng cự nổi chín đại môn phái của các ngươi rồi!

Bách Nhẫn đại sư nói:

- A Di đà phật, lão nạp còn muốn thỉnh giáo phu nhân một câu.

Nam Cung phu nhân nói:

- Đại sư muốn hỏi gì xin hãy hỏi mau lên, lão thân đã đến giờ luyện công không thể tiếp chuyện suông với các vị lâu hơn nữa.

Bách Nhẫn nói:

- Mấy chục năm gần đây trong vũ lâm thường đồn đại là có nhiều nhân vật tên tuổi bỗng dưng bị mất tích, có lẽ đều do tay Nam Cung phu nhân bắt cóc họ phải chăng?

Nam Cung phu nhân thản nhiên đáp:

- Đúng, phần nhiều bọn ấy đều mắc vào vòng lưới của nhà Nam Cung thế gia cả.

Bách Nhẫn thở dài nói:

- Lão nạp cũng đã nghĩ đến điều ấy. Ôi! Không ngờ những nghi án mấy chục năm nay bây giờ mới sáng tỏ.

Nam Cung phu nhân nói:

- Tỏ rõ ra thì đối với các vị cũng chỉ có hại chớ không có lợi. Bao nhiêu năm nay chưa từng có người nào biết rõ những điều bí mật của Nam Cung thế gia mà lại còn tỉnh táo ra khỏi nhà Nam Cung được cả.

Giọng mụ lại chợt trở nên tàn ác, hung hăng:

- Bây giờ chỉ còn hai con đường dành cho các vị, một là chết, hai là biến thành tay sai cho Nam Cung thế gia như mấy người áo đen kia. Muốn lựa đường nào xin tùy ý các vị.

Huyền Chân đạo trưởng ngẫm xét đại thể, biết không sao tránh khỏi một trận ác đấu bèn cười nhạt nói:

- Đáng tiếc là cả hai con đường ấy, bọn bần đạo đều không ai thích cả.

Nam Cung phu nhân cũng cười nhạt nói:

- Vậy thì xin tùy các vị muốn làm thế nào ra khỏi đây thì làm. Lão thân còn mắc việc, bốn tiếng đồng hồ nữa sẽ xin trở lại.

Nói xong mụ chống gậy thủng thỉnh quay ra cửa. Bách Đại thốt nhiên quát to:

- Đứng lại!

Nam Cung phu nhân lờ như không nghe tiếng, hai thiếu phụ áo trắng cũng theo mụ ra khỏi cửa đá. Bách Đại lại quát:

- Ta bảo mụ đứng lại, mụ có nghe tiếng không?

Vừa nói vừa xoay mình rảo bước đuổi theo. Bọn người áo đen đứng vây xung quanh, lúc ấy thốt nhiên cũng xông ra chắn ngang đường. Bách Đại thét lên:

- Tránh ra!

Vừa quát vừa giơ tay lên, phóng một chưởng “phi bạt tràn chung” vào người đứng trước mặt. Chưởng lực của ông ta rất hùng hồn lại dồn hết sức mạnh phóng ra uy thế không phải tầm thường, tiếng chưởng phong vù vù như gió bão. Người áo đen lập tức giơ tay phải lên bắt lấy. Vì huyết mạch của hắn chưa hoạt động, vũ công chưa phục hồi, làm sao có thể tiếp nổi một chưởng ấy của Bách Đại? Nên chỉ nghe đánh “bùng” một tiếng như đánh vào miếng da rách, người áo đen lảo đảo bước lùi lại ba bước rồi ngã phịch xuống đất.

Thấy Bách Đại đánh một chưởng đã làm cho đối phương bị thương, hai người áo đen đứng hai bên đều giơ chưởng đánh ra, Bách Đại phấn khởi thần uy vung hai cánh đón bắt lấy chưởng thế của hai người. Ba người sáu chưởng lại đấu hết một chiêu. Hai người áo đen đều bị đẩy lùi về phía sau mấy bước.

Khi ngẩng đầu lên thì Nam Cung phu nhân và hai thiếu phụ đã ra khỏi cửa đá, hình như sự sống chết của những người trong thạch thất này đều không liên can gì đến mụ, nên mụ không thèm ngoảnh cổ lại. Thường Tố Ngọc đi sau cùng chân vừa bước ra khỏi khuôn cửa, chợt lại quay lại lấy trong mình ra một vật, ném vào thạch thất. Chỉ thấy ngọn lửa lóe lên mấy lượt rồi nổ đánh ầm một tiếng, tức thì một luồng khói xanh nghi ngút bay tản ra bốn phía. Bọn người áo đen nghe thấy tiếng nổ thốt nhiên từ từ chuyển động, giơ tay nhấc chân, động tác càng lúc càng nhanh càng mạnh.

Huyền Chân đạo trưởng cau mày nói:

- Hỏng, ngần này người nếu để cho huyết mạch họ được hoạt động, vũ công hồi phục thì chúng ta đối phó với họ cũng mệt chớ chẳng phải chơi!

Bách Nhẫn đại sư hiền từ nói:

- Chẳng lẽ chúng ta quyết liều sống chết đánh nhau với họ hay sao?

Huyền Chân nói:

- Theo ý tiểu đệ thì những người này tuy tâm thần đã bị Nam Cung thế gia khống chế nhưng hỏa hầu hình như chưa thành, mà Nam Cung phu nhân cũng chưa vận dụng họ được đúng như ý muốn, nếu chúng ta không ra tay thì có khi họ cũng không làm gì ta đâu!

Bách Nhẫn đại sư nói:

- Vậy chẳng lẽ chúng ta cứ ngồi đây nhìn họ hay sao?

Huyền Chân nói:

- Thì ta đành ngồi chờ Nam Cung phu nhân tới rồi hợp sức mà đánh, may ra có cơ thoát thân được. Còn đánh nhau với bọn người loạn trí này thì dù thắng hay bại cũng không có nghĩa lý gì cả. Theo ý tiểu đệ thì lúc này ta nên chia ngồi ra bốn góc bày thành một trận hình tròn, phòng xa lỡ họ nổi khùng xông vào tấn công trước, ta sẽ chia nhau ra cự địch cùng ứng chiến lẫn nhau, như vậy có lẽ tiện hơn.

Bách Nhẫn đại sư gật đầu khen phải. Kế đó mỗi người đều chọn lấy một phương vị, bày thành một phương trận dưới sự chỉ huy của Huyền Chân đạo trưởng. Khi mặt trận đã dàn xong, Huyền Chân đạo trưởng lại nói:

- Chúng ta đang bị hãm vào một hoàn cảnh hết sức nguy hiểm, vậy cần phải trấn tĩnh tinh thần chuẩn bị đối phó với tình thế, không nên rối loạn.

Ngừng một lát, ông lại tiếp:

- Bần đạo rất lấy làm lạ không hiểu tại sao trong số những người này phần đông đều là cao thủ thượng hạng trong giang hồ, tất không chỉ có một thứ thuốc "Mê thần" có thể làm cho họ mất hết bản tính, chịu nghe mệnh lệnh của Nam Cung phu nhân sai khiến được. Bần đạo dám chắc đây chỉ là một sự huyền bí ở trong vũ học đó thôi.

Bách Nhẫn mỉm cười nói:

- Lão nạp cũng có cảm tưởng như vậy, đạo huynh cứ thử ra tay thí nghiệm xem sao, nếu có thể dùng được lão nạp việc gì, lão nạp xin cố sức.

Huyền Chân nói:

- Vừa rồi bần đạo trông thấy tình hình trong khi Đường lão thái và Nam Cung phu nhân giao đấu, đã cảm thấy vũ học của nhà Nam Cung hình như có chỗ cực đoan riêng, ngoài sự quỉ bí độc lạt ra còn có một sức mạnh kỳ lạ đặc biệt, tựa hồ dựa vào chỗ ảo bí ấy mà thành, trừ thủ pháp ra thì sự tiến tu của nội công cũng đã tới một sức mạnh cực kỳ nhanh chóng.

Đường lão thái nói:

- Đạo trưởng nói đúng đấy, trong lúc lão thân động thủ với Nam Cung phu nhân thấy toàn thân mụ bốc lên một luồng hắc khí giống như đám mây, làm cho ám khí của lão thân ném vào đều vô công hiệu.

Huyền Chân gật đầu nói:

- Xin các vị đều tự đề phòng cẩn thận, bần đạo tuy nghĩ vậy nhưng không dám quả quyết hoặc giả lại còn gây ra những sự phiền phức nữa.

Huyền Quang rút thanh trường kiếm ra đặt trước ngực, Đường lão thái cũng lấy sẵn ám khí ra cầm ở tay. Tất cả mọi người đều cầm binh khí chuẩn bị sẵn sàng. Huyền Chân đạo trưởng nhắm hai mắt lại, tay chấp trước ngực sắc mặt nghiêm chỉnh rồi từ trong miệng đưa ra một thứ tiếng tựa như hát như kêu, trước còn nho nhỏ sau cất cao dần, lúc này mới nghe rõ như tiếng tụng kinh.

Bọn người áo đen hình như hơi động đậy, Huyền Chân đạo trưởng thủng thỉnh bước lại gần họ. Thân thể ông ta thẳng đờ, thần sắc ngây ngô bước đi khó khăn, hình như có một lực lượng gì thần bí kéo thân thể ông ta lại không cho tiến lên. Tiếng tụng kinh của Huyền Chân mỗi lúc một to, những tiếng hồi âm vang vang đáp lại truyền đi khắp gian nhà.

Huyền Nguyệt đạo trưởng hình như không chống nổi cái sức kêu gọi của tiếng đọc kinh đó bèn từ từ tiến lại phía Huyền Chân. Huyền Quang sợ lúc này thần trí Huyền Nguyệt chưa tỉnh trong lúc bất thần, đột nhiên xuất thủ có hại cho Huyền Chân chăng, bèn vội kêu lên:

- Nhị sư huynh...

Nói chưa dứt câu, Huyền Chân chợt mở bừng đôi mắt, ngừng tiếng niệm kinh sẽ quát:

- Huyền Nguyệt sư đệ có còn nhận được ngu huynh không?

Huyền Nguyệt mở to đôi mắt, nhấp nháy mấy cái tựa như muốn nói lại thôi... Huyền Chân nắm lấy cổ tay trái Huyền Nguyệt nói tiếp:

- Anh em đồng môn ở với nhau mấy chục năm nay, sư đệ không nhận ra tiểu huynh thực ư?

Chợt nghe Huyền Nguyệt quát to một tiếng rồi giơ tay phải đánh vào ngực Huyền Chân đạo trưởng. Huyền Chân đã phòng bị trước liền gia thêm sức mạnh vào bàn tay phải khóa chặt lấy mạch môn của Huyền Nguyệt lại ngầm vận nội công, ưỡn ngực hứng lấy chưởng phong. Huyền Nguyệt tay trái đã bị đối phương nắm chặt nên dùng sức cũng yếu đi nhiều, một chưởng đánh ra khí thế trông tưởng hùng mạnh lắm nhưng kỳ thực thì chẳng có gì, chỉ nghe "bình" một tiếng, Huyền Chân vẫn đứng yên không hề nhúc nhích.

Huyền Quang đứng ngoài sợ quá, hét lên:

- Nhị sư huynh điên hay sao thế?

Rồi múa thanh trường kiếm xông tới. Tức thì bọn người áo đen đều nhích bước tiến lên, hàng trăm cặp mắt cùng đổ dồn vào phương trận, nhấp nhổm chỉ chực ra tay. Huyền Chân vội quát bảo Huyền Quang:

- Mau cất kiếm về, đừng làm cho họ xông ra nữa.

Vừa nói vừa buông tay Huyền Nguyệt ra. Trong thạch thất lúc này lại yên lặng như tờ, không có lấy một tiếng động. Huyền Nguyệt thủng thỉnh lùi về phía sau hai bước, bọn người áo đen cũng đứng im không đụng cựa gì nữa. Huyền Chân nghĩ thầm "Nguy hiểm thật, suýt nữa thì gây nên

một trận quần ẩu!”

Ông giơ ống tay áo lau mồ hôi trán rồi nói với Bách Nhẫn:

- Đại sư có nhận được đầu mối gì không?

Bách Nhẫn lắc đầu, Huyền Chân lại nói:

- Bần đạo đã hơi nhận thấy một chút bí ẩn: Nếu chúng ta ngồi im thì bọn cũng không xuất thủ công kích...

Ông đang nói lại chợt thấy cánh cửa đá từ từ mở ra. Mọi người vội ngẩng đầu lên trông chỉ thấy một người mặc áo vàng, mặt che một mảnh khăn sa đen, đứng trấn ở giữa cửa. Huyền Chân sẽ nói:

- Người này ăn mặc kỳ dị, hình như không phải người nhà Nam Cung thế gia?

Chợt nghe một giọng nằng nặng nhưng rõ ràng từ trong mảnh sa đen đưa ra:

- Nơi này không nên ở lâu, thừa lúc Nam Cung phu nhân đang bận hành công các vị nên mau mau rời khỏi tòa thạch thất đi. Nếu chờ tới lúc mụ hành công xong có muốn đi cũng không phải chuyện dễ.

Bách Nhẫn đại sư hỏi:

- Các hạ là ai?

Người lạ nói:

- Thì giờ lúc này quý hơn vàng bạc không phải là lúc tra hỏi tên tuổi và tôi cũng chưa muốn cho các vị biết rõ bộ mặt thực vội, các vị cứ yên trí là tôi không có bụng hại các vị là được rồi. Ngoài cửa có cắm chông ngầm mai phục, tôi đã vì các vị nhổ bỏ sạch sẽ, các vị nên đi ngay đi!

Huyền Chân nói:

- Nếu các hạ thực tâm cứu chúng tôi thì trước hết hãy tìm cách gì ngăn bọn người áo đen này lại mới được!

Người áo vàng ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Được rồi, các vị hãy rút binh khí ra, khi ra khỏi thạch thất đừng nên dùng dằng ở hòn giả sơn, cứ đi thẳng vào phủ đệ Nam Cung rồi trông về phía Nam đi chừng hai chục dặm tới bờ sông Bạch hà, ở đó tôi đã dành sẵn chiếc thuyền chờ các vị.

Huyền Chân lại hỏi:

- Tôn giá có thể cùng đi với chúng tôi được không?

Người áo vàng nói:

- Khi lên thuyền sẽ có người đón tiếp các vị. Chúng ta còn nhiều cơ hội gặp gỡ không đi đâu mà vội.

Ngừng một lát lại nói tiếp:

- Để tôi dẫn bọn áo đen này ra chỗ khác, trong khi đó các vị phải tìm cách chạy thật nhanh ra cửa thạch thất mới kịp.

Nói xong thò tay vào mình lấy ra một chiếc đồng la gõ "chung chung" rầm lên. Bọn người áo đen nghe tiếng đồng la gõ tức thì nhảy xông cả về phía người lạ mặt. Người lạ mặt nhảy tới bên một cỗ áo quan co chân đá một cái, áo quan lập tức bật lên bay vào đám người áo đen miệng thì quát lớn:

- Mời các vị đi mau, đừng bận tâm tới tại hạ. Tại hạ đã có cách thoát thân!

Huyền Chân sẽ nói với Bách Nhẫn:

- Lúc này chúng ta chưa thể cứu được những người bị bắt, hãy nên ra khỏi chỗ nguy hiểm này đã rồi sẽ tính kế sau.

Bách Nhẫn quay đầu nhìn lại thấy bọn người áo đen đã ra tay, kẻ quyền người cước đều nhằm cả vào người lạ mặt mà tấn công, trong bụng lại thấy bất nhẫn nghĩ thầm: "Người này vũ công dù cao đến đâu cũng khó lòng đương nổi với bọn người mất trí kia được. Người ta đã mạo hiểm đến đây cứu mình, chẳng lẽ mình lại bỏ mặc cho người ta chết hay sao?"

Ông vừa toan gọi Bách Đại, Bách Tường bảo xông vào cứu thì lại nghe tiếng người áo vàng quát to:

- Các vị không đi đi, còn đợi gì nữa?

Huyền Quang, Đường lão thái và Bao Phương lúc này đều đã chạy ra ngoài cửa đá. Bách Nhẫn tự nhủ: "Có lẽ là hắn đã tự tin là có thể thoát hiểm được nên cứ thôi thúc mình đi! Thôi ta cũng không nên dùng dằng mà lỡ hết việc lớn." Nghĩ vậy liền đứng lên phất ống tay áo một cái, thân hình đã ra tới cửa động.

Bách Đại nói:

- Mời các vị cứ đi trước, tiểu đệ xin đoạn hậu.

Vừa nói xong đã thấy một người mặc áo đen xông tới, ông lập tức ngầm vận nội công giơ tay phóng luôn một chưởng, chỉ nghe người áo đen kêu "hự" một tiếng rồi cả thân hình té ngửa, rơi tõm xuống băng trì. Nhưng một chưởng đó cũng lôi cuốn được bọn người áo đen kéo ồ cả lại. Người lạ mặt thấy thế vội giơ đồng la lên gõ luôn một hồi dồn dập, bọn người áo đen đang đuổi theo Bách Đại lại bị tiếng đồng la hấp dẫn, đều quay trở lại.

Huyền Chân đạo trưởng chống kiếm đi trước, Bách Đại cầm lưỡi chủy thủ đi sau đoạn hậu men theo đường dung đạo rảo bước tiến lên. Chỉ trong khoảnh khắc cả bọn đã ra khỏi sơn động. Lúc này chân trời đã hơi có ánh sáng, thì ra đã qua canh năm. Bách Nhẫn lắng tai còn nghe văng vẳng mấy tiếng đồng la, bất giác thở dài nói:

- Chúng ta tuy đã thoát hiểm nhưng người cứu chúng ta vẫn còn bị hãm ở trong thạch thất!

Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Đại sư cứ yên tâm, theo bần đạo dự đoán thì người ấy không những thoát hiểm mà rất có thể

còn xuống thuyền trước mình cũng chưa biết chừng! Chúng ta phải đi mau lên, chần chừ mãi lỡ bị địch đuổi kịp thì phiền lắm!

Rồi ông rảo bước đi lên trước, cả bọn cũng hấp tấp chạy theo. Lạ một điều là cả nhà Nam Cung không một ai hay biết gì cả, quần hào an an ổn ổn ra khỏi khu rừng Trường thanh, nhắm hướng nam thẳng tiến. Trong bọn toàn là những tay đệ nhất cao thủ, khinh công tuyệt đỉnh đi nhanh như bay, chỉ trong chốc lát đã được hai chục dặm. Lúc này phương Đông đã hiện lên một đám mây trắng, cảnh vật đã trông thấy rõ ràng bên bờ sông nằm ngang trước mặt, quả nhiên đã buộc sẵn một chiếc thuyền gỗ, cánh buồm đã trương lên hình như chỉ chờ nhổ neo.

Một gã đại hán tuổi trạc ba mươi đứng trên mũi thuyền đang nghênh Đông ngó Tây, trên bộ mặt hắn mồ hôi nhỏ giọt đủ biết là hắn đang nóng lòng sốt ruột chờ đợi ai, vừa trông thấy quần hào đi tới hắn đã giơ tay vẫy lấy vẫy để. Huyền Chân đặt một tay lên ngực vừa toan cất tiếng, gã đại hán đã lập tức nhổ neo nói chặn trước:

- Xin mời các vị xuống thuyền mau lên. Có chuyện gì xin để lát nữa sẽ nói.

Hồi 17 - Giao Phong Trên Mặt Nước

Đường lão thái nhún chân nhảy lên thuyền trước, quần hào lục tục nhảy theo. Bách Nhẫn đại sư đi sau cùng, vừa mới đặt một chân lên sàn thuyền con thuyền đã từ từ rời bến, thuận buồm xuôi gió đi nhanh như bay, chỉ trong chốc lát đã đi được tới bốn năm dặm. Trong thời gian đó, gã đại hán chỉ mải miết cầm sào đẩy thuyền, chẳng nói chẳng rằng. Mãi đến khi thuyền ra tới giữa dòng, trời đã sáng rõ nửa vầng hồng nhật đã nổi lên khỏi mặt đất, gã đại hán mới gác cây sào lên mui, lấy tay áo lau mồ hôi rồi nói:

- Trong thuyền đã có đủ cơm nước, các vị có thấy đói xin cứ việc lấy dùng tự nhiên.

Vì thấy đại hán cử động hấp tấp có vẻ đáng ngờ nên cả bọn đều lẳng lặng đứng ngoài mũi thuyền theo dõi hành động của hắn, không ai chịu chui vào khoang. Bách Nhẫn đại sư niệm Phật một câu rồi hỏi:

- Thí chủ cốt tới đây để đón chúng tôi đấy ư?

Gã đại hán lúc này sắc mặt đã trở nên bình tĩnh, mỉm cười nói:

- Tại hạ chờ các vị có tới một trống canh rồi!

Bách Nhẫn đại sư hỏi:

- Thí chủ có thể cho biết quý danh được không?

Đại hán cười nói:

- Tại hạ chỉ là một tên tiểu tốt trong vũ lâm, tên tuổi không có ở trong sổ sách, dù nói ra các vị cũng không biết thà không nói thì hơn.

Huyền Chân nói:

- Tôn giá đã không muốn cho biết tên tuổi, chúng tôi cũng không dám hỏi gặng. Bần đạo chỉ thắc mắc một điều là tại sao tôn giá lại biết bọn bần đạo định xuống thuyền?

Đại hán nói:

- Tại hạ phụng mệnh đến đón các vị.

Huyền Chân lại hỏi:

- Mệnh ai?

Đại hán trầm ngâm một lát rồi nói:

- Nhâm tướng công.

Bách Nhẫn sửng sốt hỏi:

- Nhâm tướng công nào? Hay là Nhâm Vô Tâm?

Huyền Chân nói:

- Quả nhiên là hắn, bần đạo đoán quả không sai!

Đại hán gật đầu nói:

- Nhâm tướng công dặn tôi mời các vị tạm nghỉ trên chiếc thuyền nhỏ này một ngày một đêm, bắt đầu kể từ sáng hôm nay cho tới mai hãy lên bờ.

Đường lão thái ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao thế?

Đại hán nói:

- Tại hạ chỉ biết theo lời dặn của Nhâm tướng công mà thưa lại với các vị như thế, còn lý do bởi đâu thực quả tại hạ cũng không rõ.

Gã ngừng một lát lại tiếp:

- Trong thuyền đã sắp sẵn rượu thịt cơm chay, xin các vị cứ lấy dùng tự nhiên. Thời gian một ngày một đêm cũng không lâu lắm, rất có thể lúc đó Nhâm tướng công sẽ tới thăm các vị.

Chợt nghe Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Bọn họ đang đuổi theo kia kìa!

Quần hào đều ngẩng đầu trông lên, quả thấy hai thiếu phụ mặc áo trắng, cưỡi ngựa trắng đang đi theo dọc bờ sông đuổi tới. Phía sau hai người còn có tám kị sĩ mặc áo đen cưỡi tám con ngựa cao lớn lực lưỡng, lưng đeo vũ khí đi kèm. Khi hai bên còn cách nhau chừng bốn năm trượng, hai thiếu phụ dường như không muốn quần hào trông thấy rõ mặt nên đều quay đầu nhìn đi phía khác.

Huyền Quang nhớ lại cuộc giao đấu đêm qua, mình bị bại về tay thiếu phụ trong bụng vẫn còn căm giận bèn nói:

- Họ đã đuổi theo thì chúng tôi vẫn ghé thuyền lên bờ nghênh chiến xem thắng bại về ai. Nếu ta bắt sống được hai thiếu phụ kia thì có thể đánh đổi lấy Huyền Nguyệt sư huynh được.

Huyền Chân vừa toan ngăn cản thì đại hán đã đón lời:

- Không được, Nhâm tướng công đã dặn đi dặn lại không được để vị nào lên bờ trước thời hạn một ngày một đêm cả.

Huyền Quang hỏi:

- Sao lại thế?Chẳng lẽ chúng ta còn lo lạc đường nữa hay sao?

Đại hán mỉm cười nói:

- Xin các vị vào cả trong khoang để mạc tại hạ ứng phó với mấy người này.

Huyền Chân trầm ngâm một lát rồi chui vào khoang trước. Mọi người thấy Huyền Chân vào

cũng lần lượt chui vào theo. Đường lão thái nhìn Huyền Chân nói:

- Đạo trưởng, chúng ta có thể cứ ngồi yên trong khoang thuyền này à? Lệnh sư đệ nói cũng có lý, nếu ta bắt sống được hai thiếu phụ kia thì có hy vọng đánh đổi được Huyền Nguyệt đạo trưởng và khuyển tử về, có phải hay biết bao nhiêu không?

Huyền Chân lắc đầu:

- Lão thái đừng nóng, những sự bí ẩn của nhà Nam Cung đã bị phát giác, cố nhiên ta không thể tha thứ cho bọn họ được, nhưng tình thế lúc này lại khác, vị tráng sĩ kia đã hết sức khuyên ta không nên vào bờ, tất phải có duyên cớ gì đặc biệt ta không nên cố cưỡng.

Đường lão thái tuy không nói ra nhưng trong bụng cũng không phục. Mọi người lại quay nhìn lên bờ, thấy thiếu phụ đi đầu đã quay mặt lại, giơ tay vẫy đò. Gã đại hán tảng lờ như không trông thấy, cứ cắm cổ chèo đò. Thiếu phụ đứng trên bờ nói to:

- Ngươi không chịu ghé vào bờ, đợi lát nữa ta đuổi kịp thì đừng hòng sống sót!

Con thuyền còn cách bờ ít nhất cũng tám chín trượng nhưng tiếng nói nghe rất rõ, tưởng như người nói đang ở cạnh mình. Dòng sông đang chảy xiết, con thuyền nhỏ thuận dòng trôi đi vèo vèo, dần dần không trông thấy hai thiếu phụ và bọn người cưỡi ngựa đâu nữa. Đại hán chợt buông mái chèo, bước vào trong thuyền nói:

- Mời các vị xơi chút gì cho đỡ đói.

Huyền Chân mỉm cười nói:

- Chúng tôi vẫn còn no cả, đa tạ tráng sĩ quan tâm.

Đường lão thái chợt cất tiếng hỏi:

- Tôn giá có phải họ Cao không?

Đại hán hơi biến sắc mặt nói:

- Đường thái thái vẫn còn nhớ việc mười lăm năm về trước cơ à?

Đường lão thái gật đầu thủng thỉnh nói:

- Đó là một trong những cuộc ác chiến mà sinh bình lão thân được gặp, lẽ nào lại quên được?

Đại hán hình như cảm khái về những chuyện đã qua, thở dài nói:

- Nhưng lần ấy tại hạ vẫn bị thua về tay lão thái.

Đường lão thái mỉm cười:

- Vì ngươi còn mãi để ý việc khác đến nỗi lỡ tay. Nhưng dù bị thua vẫn còn vẻ vang.

Đại hán vùng cười ha hả:

- Thua mà vẫn vẻ vang, hà hà...

Gã lại chợt sầm nét mặt, thở dài nói:

- Chuyện cũ đã thành dĩ vãng, Cao Giao bây giờ không giống Cao Giao năm xưa nữa... Một con thuyền với chiếc cần câu ngày tháng tiêu dao trên dòng nước bạc, không ganh đua với người, không cạnh tranh với đời đó là sở nguyện duy nhất của tại hạ...

Thái độ gã chợt trở nên nghiêm trang kính cẩn, chấp hai tay đặt trước ngực nói:

- Đó toàn là nhờ ơn Nhâm tướng công ban tứ, khiến Cao mỗ này mới thay hình đổi lốt, tu tỉnh nên người...

Trong đám quần hào phần đông tuy không biết Nhâm Vô Tâm là ai, nhưng với Cao Giao thì đã rõ lắm. Người này năm xưa nguyên là một đại đạo, tiếng tăm lừng lẫy khắp dải Trường giang, chẳng những vì võ nghệ cao cường lại còn vì tài bơi lặn nữa. Không ngờ một tay kiêu hùng như thế mà thốt nhiên thay đổi tâm tính, chịu sống một cuộc đời ẩn dật sinh nhai bằng nghề chài lưới, quả là một chuyện động trời.

Huyền Chân tỏ vẻ ngậm ngùi:

- Bần đạo ngưỡng mộ đại danh đã lâu...

Cao Giao giơ tay xua lấy xua để nói:

- Những chuyện đã qua không nên nhắc đến nữa, xin đạo trưởng bỏ qua đi cho.

Bách Nhẫn khen rằng:

- Bể khổ không bờ, hồi đầu là bến, vứt bỏ đồ đao lập tức thành Phật. Lão nạp xin mừng Cao thí chủ.

Cao Giao rót một chén rượu bưng lên nói:

- Tại hạ xin kính mời các vị một chén.

Bách Nhẫn nói:

- Lão nạp xưa nay chưa từng uống một giọt rượu, xin để dùng trà thay vào.

Cao Giao đặt chén rượu xuống rồi rót chén nước trà mời Bách Nhẫn, kế đó lại cầm hồ rượu rót mời mỗi người một chén, tự mình cũng uống chén rượu rót ra trước nhất.

Huyền Chân lại hỏi:

- Không biết Cao tráng sĩ định đưa chúng tôi đi đâu bây giờ?

Cao Giao cười nói:

- Nhâm tướng công muốn chư vị lưu lại dưới thuyền một ngày một đêm tất là có dụng ý. Rồi sau đó lại chờ xem ông ta định đoạt thế nào, ta sẽ chiếu theo đó mà làm.

Bao Phương tỏ vẻ sốt ruột nói:

- Ngần này người nhét vào một con thuyền nhỏ bề dài không quá một trượng, bề ngang không đầy một thước chờ suốt một ngày một đêm thì đến chết ngạt mất.

Cao Giao mỉm cười nói:

- Bao huynh đừng lấy thế làm ủy khuất, huynh đệ đã thân chèo thuyền cho Bao huynh, hẳn Bao huynh phải hài lòng chứ?

Thời gian thấm thoát không mấy lúc đã hết một ngày dài, nhưng trong lòng quần hào thì coi dằng dặc như cả một năm trường, may nhờ có Huyền Chân và Bách Nhẫn đều bình tĩnh thản nhiên nên mọi người tuy sốt ruột cũng không dám kêu ca. Lại qua một đêm không trăng sao thưa mây nhạt, bốn bề tịch mịch đìu hiu.

Cao Giao ném chiếc neo xuống sông rồi nói:

- Đêm nay thuyền không ghé bờ, chúng ta thả neo ở giữa sông một đêm. Cũng may con sông này nước nông cho nên khỏi lo gió to sóng lớn làm cho các vị mất ngủ.

Hắn nói xong lại lấy một chiếc áo tơi bằng vải sơn đen khoác lên mình, thủng thỉnh bước ra ngoài khoang, ngồi xổm ở đầu thuyền dựa vào cột buồm, nhắm mắt tĩnh tọa. Lúc này cánh buồm đã cuộn lại, một lá thuyền con rập rình giữa làn sóng bạc. Quần hào trong thuyền tuy đều là những kẻ hào tráng trong giới vũ lâm, nhưng chưa ai từng trải qua cái cảnh ngồi suốt đêm trong một chiếc thuyền con để chờ sáng, nên lúc này trong lòng mỗi người đều nảy ra một cảm giác là lạ.

Thốt nhiên có một tiếng thở dài từ đâu đưa lại, xé tan cảnh tịch mịch đêm trường. Cao Giao đang nằm dựa cột buồm, vùng đứng phắt dậy vớ vội lấy con sào. Khi ngẩng đầu trông lên chỉ thấy một lá thuyền con đang rẽ sóng vùn vụt tiến lại. Huyền Chân đạo trưởng rút thanh trường kiếm, rón rén bước ra ngoài mũi thuyền. Con thuyền nhỏ đã dần dần hiện ra trước mắt, chỉ thấy cửa khoang thuyền khép chặt, một người mặc áo đen ngồi ở mũi thuyền cầm mái chèo bơi. Người ấy ngồi xoay lưng về phía trước nên mặc dầu Huyền Chân đạo trưởng và Cao Giao mục lực tinh tường đến đâu, cũng không sao nhận rõ được diện mạo.

Chỉ trong chớp mắt hai con thuyền chỉ còn cách nhau vào khoảng hơn một trượng, Cao Giao đằng hắng một tiếng rồi nói:

- Nếu bằng hữu không quay lái đi thì hai chiếc thuyền va vào nhau bây giờ!

Chiếc thuyền nhỏ quả nhiên ngừng lại, gã áo đen buông chèo đứng lên rồi thả neo xuống. Huyền Chân ghé lại gần Cao Giao thì thào nói nhỏ:

- Cao tráng sĩ, chiếc thuyền này có vẻ khả nghi lắm.

Cao Giao đáp:

- Chúng ta hãy tạm tránh họ là hơn.

Nói xong giơ tay nhổ neo. Chợt thấy người áo đen chèo thuyền ban nãy nhún mình nhảy sang chỗ Cao Giao đứng, Cao Giao vội vung hai cánh tay múa cây sào tre gạt lại.

Nhưng khi cây sào tới sát tên áo đen thì thốt nhiên lại bị hạ thấp xuống. Huyền Chân sửng sốt nghĩ thầm: “Chẳng lẽ người này cũng tư thông với nhà Nam Cung hay sao? Những người trong thuyền tuy đều là tay vũ nghệ cao cường nhưng không người nào biết bơi lội, nếu quả bị sa vào tay giặc thì biết làm thế nào ứng phó được?”

Còn đang suy nghĩ, gã áo đen đã nhảy xuống sạp thuyền. Hai chân gã rất nặng làm cho mũi thuyền bị chìm hẳn xuống, tia nước bắn tung lên ướt cả áo của Huyền Chân đạo trưởng. Cao Giao vội buông cây sào, thò tay xuống sạp thuyền lấy ra một lưỡi đơn đao, tuốt bỏ ra vỏ ngoài. Huyền Chân trong bụng đã hơi nghi ngờ bèn đề tụ công lực toàn thân, thủ thế chờ sẵn phòng khi Cao Giao có giở trò phản trắc thì lập tức hạ thủ ngay.

Cao Giao cầm đơn đao đứng chắn trước mặt gã áo đen, quát:

- Đứng lại!

Tay phải cầm đao khoa lên múa thành một đường đao quang lấp lánh. Người áo đen theo lời dừng lại, từ từ đưa tay lên tháo chiếc khăn trùm mặt xuống. Huyền Chân vừa nhìn rõ mặt gã bất giác sửng sốt rụng rời, thanh kiếm trong tay suýt nữa thì văng xuống đất. Thì ra người áo đen đó chẳng phải ai xa lạ mà chính là Huyền Nguyệt đạo trưởng. Nhưng nét mặt ông ta vẫn ngây ngô như người mất hồn, cánh tay chậm chạp thò ra phía sau rút thanh trường kiếm.

Cao Giao nhìn kỹ đối phương một lát, thái độ hốt hoảng vừa rồi chợt trở nên bình tĩnh. Rõ ràng là ngày trước hắn đã bị khổ nhiều lần vì bọn người áo đen, nay thấy người đứng trước mặt mình hoàn toàn xa lạ nên đảm khí lại tăng lên gấp bội.

Huyền Chân sẽ niệm một câu: “Vô lượng thọ Phật” rồi thủng thỉnh bước lại gần nói với Cao Giao:

- Cao tráng sĩ để ý trong con thuyền nhỏ kia hộ, còn người này đã có bần đạo đối phó.

Tiếng nói vừa dứt thốt nhiên thấy bên thuyền nhỏ lóe lên mấy ánh lửa, phút chốc trong thuyền đã sáng tỏ như ban ngày. Cánh cửa thuyền đã mở tung ra, Nam Cung phu nhân ngồi nghiêm chỉnh trên bồ đoàn, chấp tay nhắm mắt, cây gậy trúc thì đặt ngang phía trước mặt. Bên cạnh mụ còn có một con tiểu tỳ mặc áo xanh, tay cầm một thanh bảo kiếm sáng loáng như nước, mũi kiếm kề vào cổ một gã thiếu niên bị dây thừng trói chặt, đặt nằm trong khoang thuyền.

Gã thiếu niên chỉ mặc sơ sài một tấm áo lót mình, đùi và cánh tay đều để hở, miệng há hốc,mắt trợn tròn, người đó chính là con trai yêu của Đường lão thái, tên gọi Đường Thông. Lúc này bọn Bách Nhẫn đại sư đều đã tỉnh giấc, chui cả ra ngoài khoang.

Đường lão thái trông thấy con tính mạng như ngàn cân treo sợi tóc, bất giác quả tim đập thình thình, nhưng bà vốn dĩ là một tay đã từng mòn gót giang hồ, vào sinh ra tử nên tuy trong bụng sợ hãi bồn chồn, mà ngoài mặt vẫn cố giữ vẻ trấn tĩnh, chỉ lẳng lặng đứng yên không nói gì cả. Huyền Nguyệt đạo trưởng lúc này đã rút kiếm ra đâm vào ngực Huyền Chân.

Huyền Chân cầm kiếm đưa chéo lên dùng chiêu “Dã hỏa thiên thiên” giữ lấy thế kiếm tay trái điểm thật nhanh vào huyệt Khúc trì của Huyền Nguyệt. Ông ta định trước hết hãy chế hãm huyệt đạo của Huyền Nguyệt, bắt sống lấy rồi sẽ tìm cách khôi phục thần trí cho hắn sau. Không ngờ Huyền Nguyệt chợt xoay nghiêng đi, đưa chéo lưỡi kiếm chém vào cánh tay trái Huyền Chân. Thế kiếm đi nhanh quá sức tưởng tượng khác hẳn với lối đánh chậm chạp vừa rồi. Cũng may Huyền Chân đã hiểu rõ cách biến hóa thế kiếm của Huyền Nguyệt, nên dù lúc lâm nguy vẫn không bối rối chỉ hạ thấp cánh tay trái xuống,phi chân đá vào cổ tay cầm kiếm của đối phương. Huyền Nguyệt cũng phóng ra một chưởng vào chỗ yếu hại dưới bụng Huyền Chân.

Hai người giao đấu được vài chiêu, chân vẫn đứng yên một chỗ, nhưng cách biến hóa của thế chưởng thế kiếm đều đã đi đến chỗ trí mạng cả. Rốt cuộc Huyền Chân bị bức bách phải lùi chéo ra một bước. Huyền Nguyệt bước sấn lên,múa tít thanh kiếm hóa thành một vùng sáng lạnh như thép. Huyền Chân thấy những thế kiếm của Huyền Nguyệt đánh ra đều là những chiêu số cực kỳ lanh lẹ trong kiếm pháp Vũ Đương, nếu để hắn chiếm được lợi thế thì thật tối ư nguy hiểm. Thế là hai vị sư huynh đệ đồng môn, kiếm thuật cùng một phương pháp đã mở ra một trường ác chiến kịch liệt, lở đất long trời.

Vì con thuyền quá chật, nên mọi người đứng xung quanh đều bị luồng kiếm phong làm tung bay cả tà áo. Chợt nghe một tràng cười khanh khách từ chiếc thuyền con vọng lại, Nam Cung phu nhân thốt nhiên mở mắt đứng lên, bước ra mũi thuyền. Chỉ thấy mấy sợi tóc bạc của mụ theo chiều gió bay phơi phới, tấm lưng còng không dựa vào cây gậy trúc trông càng rõ vẻ già nua, lọm khọm đáng thương.

Mụ làm như không trông thấy những người đứng trên con thuyền phía trước, đôi mắt chỉ đăm đăm nhìn những đợt sóng nhấp nhô cuồn cuộn, ra vẻ suy nghĩ mơ màng. Con nữ tỳ mặc áo xanh cầm mũi kiếm vạch lên cánh tay trái Đường Thông một đường, làm cho máu tươi tuôn ra như suối. Đường lão thái đứng bên này nhưng mắt vẫn luôn luôn theo dõi từng cử chỉ của con nữ tỳ. Thấy tình hình như vậy bèn ho nhẹ một tiếng, quay lại nói với Bách Nhẫn:

- Đại sư,lão thân nhịn không nổi nữa rồi!

Nói dứt lời,bà chống mạnh đầu gậy xuống sạp thuyền,rồi dùng thế “Tiềm long thăng thiên” bay lên tới hơn hai trượng,trong khi thân hình còn đang lơ lửng trên không chợt lại xoay mình biến thành thế “Bát bộ đăng không” hướng về chiếc thuyền con nhảy tới. Bách Nhẫn thở dài quay lại bảo Bách Đại:

- Sư đệ sang đỡ Đường lão thái một tay!

Bách Đại vâng lệnh,lập tức dậm mạnh hai chân,thân hình đã như mũi tên lao thẳng sang thuyền quân địch. Đường lão thái chân chưa chấm tới sạp thuyền, Nam Cung phu nhân thốt nhiên đã quay mình lại,múa cây gậy trúc biến thành một màn trượng ảnh phủ kín sạp thuyền, khiến cho Đường lão thái không sao tìm được một kẽ hở để đặt chân. May nhờ có nội công tinh thuần nên bà chỉ ngầm đề chân khí giữ vững thân hình,rồi hạ thấp cây gậy quét ngang một vạch. Hai cây gậy vừa chạm vào nhau bật lên một tiếng chát chúa chối tai, Đường lão thái dựa vào đà gậy, thân hình lùi lại vượt lên cao tới tám chín thước.

Trong khi đó Bách Đại cũng vừa nhảy tới, Nam Cung phu nhân vội xoay cây gậy trúc lia ngang cản lại. Bách Đại trong tay chỉ có một mũi chủy dài không đầy một thước, muốn gạt trượng thế của đối phương thật khó khăn hết sức. Nhưng vũ công của một vị cao tăng chùa Thiếu Lâm đâu phải tầm thường? Ông chỉ sẽ vận chân khí nhảy vượt lên năm sáu thước tránh khỏi trượng thế rồi vung quyền đánh lại. Môn “Kim cương thần quyền” của Bách Đại uy mãnh vô cùng,nên vừa ra tay quyền phong đã rít lên thành tiếng.

Nam Cung phu nhân không ngờ thế quyền của đối phương hùng mạnh đến thế,vội giơ tay trái lên phóng ra một chưởng đón lấy. Hai luồng tiềm lực vừa lăng không va vào nhau, Bách Đại dựa vào sức phản kích của đối phương,thân hình lại vọt lên thêm mấy thước nữa. Ông từ từ hít mạnh một hơi rồi lại tống thêm một chiêu “Kim cương thần quyền”, người cũng nhảy theo quyền rơi xuống sạp thuyền. Nam Cung phu nhân vội nhảy sang bên tránh được một quyền, rồi thu gậy về

thôi không cản nữa.

Đường lão thái xuống thuyền trước, đưa cây gậy ra quét ngang một lượt,rồi xông vào trong khoang. Bách Đại đại sư thì nhảy tới trước mặt Nam Cung phu nhân. Nam Cung phu nhân đột ngột đứng thẳng người lên, đôi mắt sáng quắc múa cây gậy trúc dùng chiêu “Trào phiếm Nam Hải” đẩy lui Đường lão thái, tay trái duỗi thẳng ngón tay cứng như ngọn kích điểm vào Bách Đại đại sư.

Bách Đại cũng vung lưỡi chủy dùng chiêu “Kim cương thu tý” chém ngang vào cổ tay trái Nam Cung phu nhân,còn tay trái của mình thì dùng chiêu “Phi bạt kích chung” đánh tới. Nam Cung phu nhân trong một lúc chưa thu được gậy về, từ cách vận công đón lấy một quyền của Bách Đại chỉ còn cách bước ngang mà tránh. Một con thuyền nhỏ sạp rộng được bao nhiêu? Nam Cung phu nhân lúc này đã đứng mấp mé ở mé thuyền, nếu còn lùi nữa thì thế tất phải rơi xuống nước.

Nhưng bà già tóc bạc ấy lại có một vũ công đủ làm kinh thế hãi tục, hai chân mụ đứng như đóng đinh xuống đất, thân như chiếc bánh xe xoay một vòng đã ra tới phía sau Đường lão thái. Đường lão thái đang đau xót vì con nên đã quyết liều chết, liền co tay về dùng chiêu “Thái Sơn áp đỉnh” dốc hết toàn lực phóng ra. Chiêu này tuy chỉ là một chiêu thuật tầm thường nhưng vì Đường lão thái đã dùng toàn lực mà đánh,nên sức mạnh cực kỳ ghê gớm,cây gậy trúc múa lên kèm theo những tiếng “vút vút” kinh hồn.

Nam Cung phu nhân cười nhạt một tiếng rồi thốt nhiên cúi rạp người xuống nhanh như cắt,luồn qua cây gậy của Đường lão thái nhảy vào trong khoang. Chiêu này thật vô cùng nguy hiểm, trừ những người có khinh công tuyệt thế, còn dám chắc không ai dại gì mà thí nghiệm

Bách Đại đại sư giận dữ thét lên:

- Bữa nay bần tăng quyết cùng phu nhân phân chia cao thấp, nếu chẳng may bần tăng bị thua vào tay phu nhân thì phái Thiếu Lâm sẽ tình nguyện rời khỏi Nam Dương, vĩnh viễn không can thiệp gì đến việc làm của nhà Nam Cung thế gia nữa!

Lúc này trên mặt Nam Cung phu nhân lại nổi lên một lớp hắc khí, nên không ai trông rõ sắc mặt mụ mừng hay giận, mụ tảng lờ làm như không nghe tiếng Bách Đại nói…

Bách Đại thấy mụ không trả lời, trong lòng càng giận lại quát to hơn:

- Chúng ta không muốn lấy thế đông người hiếp kẻ cô thế, nhưng nếu mụ cứ giả câm giả điếc thì đừng trách bần tăng không theo đúng lễ số trong võ lâm.

Ông ta ăn mặc theo lối người làm ruộng mà miệng cứ một điều bần tăng, hai điều bần tăng làm cho người nghe cũng phải bật cười.

Nam Cung phu nhân cười nhạt nói:

- Chín đại môn phái và tất cả những người có danh tiếng địa vị trong vũ lâm, lão thân nhất định không buông tha ai cả. Phái Thiếu Lâm không muốn tìm Nam Cung thế gia nhưng Nam Cung thế gia thì tất phải tìm phái Thiếu Lâm.

Bách Đại cười nhạt:

- Thật là khẩu khí điên cuồng rồ dại! Nào có giỏi thì ra đây, bần tăng xin lãnh giáo.

Nói vừa dứt lời,lập tức vung quyền lên “sầm” một tiếng, cánh cửa khoang thuyền đã vỡ ra một miếng, con thuyền chòng chành mãi không đứng vững được. Đường lão thái tay trái nắm lấy bốn mũi tên “xà đầu bạch vũ” tay phải cầm gậy trúc hộ vệ thân thể, xông vào trong khoang. Chợt nghe tiếng con nữ tỳ quát to:

- Lui ra!

Mũi kiếm trong tay con bé vừa nhích lên, đầu vai Đường Thông lại thủng thêm miếng nữa,máu tươi bắn vọt lên. Đường lão thái kêu lên một tiếng rồi vội vàng lùi lại. Nam Cung phu nhân nhấp nháy đôi mắt, nhãn quang xanh biếc như mắt mèo, nói:

- Đường lão thái đau xót tính mạng của đứa con yêu lắm hả?

Đường lão thái lẳng lặng cúi đầu. Mụ lại cười gằn hỏi tiếp:

- Hay là ngươi không xót?

Bách Đại thấy đám hắc khí trên mình mụ mỗi lúc một dày, biết là mụ đang ngầm vận một môn kỳ công ngoại môn, liền cũng đề tụ chân khí sửa soạn dốc hết toàn lực tấn công. Đường lão thái buồn bã thở dài một tiếng, từ từ hạ cánh tay cầm tên xuống nói:

- Mụ muốn gì cứ nói đi. Mụ yêu cầu điều gì nếu ta có thể làm được, thì quyết không từ chối.

Nam Cung phu nhân cười khanh khách:

- Điều thứ nhất là ngươi phải quay ra phía sau đấu với tên hòa thượng kia một trận.

Đường lão thái ngẩn người ra một lát rồi hỏi:

- Còn gì nữa?

Nam Cung phu nhân lạnh lùng đáp:

- Điều kiện thứ hai còn dễ hơn! Trong nhà Nam Cung ta đã có đủ nhân tài, duy chỉ còn thiếu một tay cao thủ về môn ám khí như ngươi mà thôi.

Đường lão thái giận dữ thét lên:

- Lão thân thà chịu đau khổ vì mất con, nhưng quyết không khi nào để mụ uy hiếp như vậy!

Tiếng thét vừa dứt, tay trái đã giơ lên, bốn mũi tên đầu rắn đã bay thẳng vào tên nữ tỳ áo xanh. Thủ pháp phóng ám khí của Đường lão thái đã là đệ nhất thiên hạ, hai bên đứng lại cách nhau quá gần, mục tiêu lại còn dễ trúng. Bốn mũi phi tiêu hai mũi trước hai mũi sau lần lượt bay ra nhanh như luồng chớp. Nam Cung phu nhân thốt nhiên giơ tay phẩy một cái, bốn ngọn nến lớn trong thuyền đồng thời tắt phụt, cả khoang thuyền lại chìm trong bóng tối.

Lại nghe có tiếng huỵch huỵch như có tiếng người ngã xuống,nhưng trong lúc hốt hoảng không nhận rõ người ngã xuống là ai, là con tỳ nữ hay Đường Thông?

Đường lão thái bất giác sợ run lên, tình mẹ con sâu nặng khiến cho bà cũng không dám tin ở thủ pháp ném ám khí của mình, bèn lập tức nghiến răng xông vào trong khoang. Chợt thấy một

luồng gió lạnh tạt vào mặt, sức gió tuy không lấy gì làm mạnh nhưng khí lạnh buốt như kim châm. Đường lão thái giơ tay phóng ra một chưởng, người thì nhảy về phía Đường Thông gọi to:

- Hài tử, mẹ đến cứu con đây!

Rồi đưa tay ra sờ soạng. Lúc này chợt lại nghe tiếng cười nhạt của Nam Cung phu nhân, thì ra mụ đã lẻn về phía cuối thuyền từ lúc nào. Đường lão thái quơ tay không nắm được gì bèn lại lấy ra ba mũi "Đoạn hồn châm" ném về phía có tiếng cười. Tiếng cười thốt nhiên im bặt, không khí lại im lặng như tờ. Đường lão thái lấy trong mình ra một cây hỏa tập, đánh đá châm lên.

Ánh lửa đã soi rõ một chiếc ghế trong khoang bị gãy đổ nằm nghiêng một bên, còn Nam Cung phu nhân và con nữ tỳ đã biến đi đâu mất. Trong khoang thuyền lúc này, chỉ còn lại một mình Đường Thông. Đường lão thái vội ngồi thụp xuống lấy tay sờ ngực con trai, thấy hơi thở vẫn điều hòa trong bụng mới hơi yên.

Lúc quay đầu lại đã thấy Bách Đại tới gần, bước chân nặng chình chịch. Đường lão thái sẽ nói:

- Đại sư có trông thấy Nam Cung phu nhân đâu không?

Bách Đại lắc đầu:

- Chính bần tăng cũng đang định hỏi lão thái câu ấy!

Đường lão thái nói:

- Tôi xông vào trong khoang,mụ đã trốn ra sau thuyền rồi. Không biết ba mũi độc trâm của tôi có trúng vào ai không?

Câu nói như có ý ngầm cho là Nam Cung phu nhân đã trúng phải ám khí của mình. Bách Đại nghiêm trang nói:

- Nam Cung phu nhân giảo hoạt thật!

Nói xong nhắm mắt đứng chấp tay đứng im. Đường lão thái ngạc nhiên nghĩ bụng: "Lão hòa thượng này làm trò gì vậy?"

Bà tuy nhận thấy thái độ Bách Đại có vẻ khác thường,nhưng trong phút chốc không sao nghĩ ra được duyên cớ. Ước chừng nguội một chén trà Bách Đại mới buông tay ra, thần sắc lại bình tĩnh như thường nói:

- Thôi ta hãy tạm tha cho mụ lần này, nhưng sớm muộn gì bần tăng cũng phải thử sức với mụ một trận.

Đường lão thái nghe Bách Đại nói vậy, mới chợt nghĩ ra thì ra vừa rồi Bách Đại định ngưng tụ công lực chuẩn bị đối phó với Nam Cung phu nhân, bất đồ mụ đã chuồn mất. Đường lão thái bế Đường Thông ra mũi thuyền, đặt nằm xuống sạp rồi bắt đầu xoa nắn các đường huyệt đạo cho chàng.

Nhưng thủ pháp điểm huyệt của Nam Cung thế gia khác hẳn thủ pháp của các phái vũ lâm. Đường lão thái xoa nắn các huyệt đạo một lúc khá lâu mà Đường Thông vẫn còn mê man bất tỉnh. Lúc ngẩng đầu trông sang thuyền cũ, thấy kiếm quang đã tắt, cuộc ác chiến cũng đã ngừng, hình như Huyền Nguyệt đã bị Huyền Chân đạo trưởng chế phục. Đường lão thái ẫm

Đường Thông,vận đề chân khí lăng không nhảy về thuyền cũ. Bách Nhẫn đại sư bước ra đón, chấp tay nói:

- Kính mừng lão thái đã cứu được lệnh lang!

Đường lão thái thở dài nói:

- Nói ra lại càng xấu hổ, lão thân không làm cách nào giải huyệt cho tiện nhi được.

Hồi 18 - Dạ Chiến Trong Rừng Hoang

Bách Nhẫn nói:

- Thủ pháp vũ công của nhà Nam Cung khác hẳn lối thường, tuy nhiên bần tăng tin rằng nếu góp sức tất cả ngần này người, tất thế nào cũng giải được huyệt cho lệnh lang.

Bách Đại cũng nhảy sang thuyền nói:

- Bần tăng đã tìm khắp trong thuyền vẫn không rõ Nam Cung phu nhân và con nữ tỳ trốn đi lối nào. Rất có thể họ lặn xuống sông hay đều bị trúng ám khí của Đường lão thái.

Đường thái thái cúi xuống nhìn Đường Thông đang nằm trong lòng nói:

- Nếu vậy thì huyệt đạo của khuyển tử cũng chưa cần phải giải vội.

Huyền Chân nói:

- Điều ấy lại khác, sư đệ bần đạo bị điểm huyệt là do thủ pháp của bản môn, cố nhiên bần đạo chỉ điểm vào những huyệt nào không có hại cho thân thể, còn lệnh lang lại do thủ pháp điểm huyệt của nhà Nam Cung thế gia chế phục, nếu chúng ta không tìm cách giải huyệt ngay sợ để lâu có hại. Sau khi lệnh lang đã tỉnh, nếu thái thái không yên tâm,lại tự điểm huyệt lấy cũng không muộn.

Đường lão thái nói:

- Đạo trưởng thật là cao kiến, nhưng khốn nỗi lão thân đã tìm cách giải huyệt cho khuyển tử rồi mà vô hiệu.

Bách Nhẫn bước lại gần nói:

- Để lão nạp thử coi cách giải huyệt của phái Thiếu Lâm có giải được không?

Ông nhìn khắp thân thể Đường Thông một lát, rồi giơ tay phải lên vỗ nhanh vào mấy yếu huyệt của chàng. Vũ công phái Thiếu Lâm tuy đã được thiên hạ suy tôn là vũ học chính tông,vậy mà cũng chịu không giải nổi huyệt đạo cho Đường Thông. Ông xoa nắn một hồi lâu chàng vẫn nằm yên không hề nhúc nhích.

Huyền Chân cúi xuống nhìn kỹ một lúc rồi nói:

- Chỉ sợ lệnh lang không phải bị điểm huyệt...

Đường thái thái giật mình nói:

- Đạo trưởng có nhận thấy chỗ nào khác thường không?

Huyền Chân nói:

- Bần đạo không dám chắc lắm, nhưng xin lấy nội lực thí nghiệm xem có phải hai người này bị

thủ pháp đoạn mạch làm bị thương không?

Nói xong liền vận đề chân khí, giơ tay ấn lên bối tâm của Đường Thông. Một lát sau chợt thấy sắc mặt Đường Thông hiện lên mấy tia máu đỏ, toàn thân hơi run run,rõ ràng là khí huyết của chàng đã bị Huyền Chân dùng nội lực thúc đẩy, nhưng đôi mắt chàng thì vẫn lờ đờ như cũ không thấy linh động chút nào.

Huyền Chân rút tay về, lắc đầu nói:

- Lạ thật!

Đường lão thái nói:

- Lão thân không tin rằng thủ pháp điểm huyệt của nhà Nam Cung thế gia, thiên hạ lại không có ai giải nổi.

Giữa lúc ấy lại nghe có một tiếng mái chèo khua động trên mặt nước,mà lần này hình như có cả một đoàn thuyền rẽ sông tiến lại. Cao Giao một tay nhổ neo, một tay với con sào định đẩy thuyền lánh đi. Bách Nhẫn vội giơ tay ngăn lại nói:

- Nam Cung phu nhân thân hành tới đây cũng chỉ đến thế là cùng, việc gì phải sợ?

Trong khi đang nói thì quả có một đoàn thuyền vùn vụt tiến đến,chia nhau ra bao vây lấy chiếc thuyền của quần hào vào giữa. Bách Đại giằng lấy cây sào tre trong tay Cao Giao rồi nói:

- Tráng sĩ cho bần tăng mượn chiếc sào một lúc nhé!

Cao Giao cúi đầu nói:

- Nhâm tướng công đã dặn đi dặn lại là các vị không nên động thủ với người trong Nam Cung thế gia...

Đường lão thái chợt nói xen vào:

- Không động thủ chẳng lẽ chúng ta cứ đành ngồi đây mà đợi chết hay sao?

Vừa nói dứt lời liền giơ tay lên,tức thì hai mũi "Kim tiền tiêu" nhằm con thuyền phía chính đông bay tới. Màn đêm lờ mờ chợt lóe lên một tia sáng lạnh, "keng" một tiếng hai mũi phi tiêu đã rơi lõm bõm xuống nước. Chợt lại thấy một cái bóng trắng thấp thoáng từ trong khoang thuyền nhỏ nhảy vụt sang thuyền lớn. Bách Đại quát to một tiếng,cầm ngang cây sào gạt mạnh.

Tức thì một tiếng quát trong trẻo từ trên không đưa xuống, một ánh sáng lạnh lóe lên,cây sào tre đã gãy làm hai khúc, kế đó một vị nữ lang mặc áo trắng đã đáp xuống sàn thuyền, quần áo bay phần phật.

Đường lão thái không đợi nữ lang đứng yên, lập tức cầm cây gậy dùng chiêu "Hoành tảo ngũ nhạc" quét ngang ra. Nữ lang áo trắng cầm thanh bảo kiếm ánh sáng loang loáng như nước vung lên chém vào cây gậy, miệng thì quát:

- Dừng cả lại! Ta phụng mệnh tới đây, có việc cần nói với các ngươi.

Hai bên đứng cách nhau rất gần, Đường lão thái đã trông rõ thanh kiếm trong tay thiếu phụ là

một bảo vật chém sắt như chém bùn, bèn vội thu ngay gậy về. Huyền Chân nói nhỏ:

- Lão thái hãy tạm ngừng tay, chờ ả nói xong ta sẽ động thủ cũng không muộn.

Đường lão thái nghe lời lùi về phía sau hai bước, nhưng lại thò tay vào mình lấy ra ba mũi "Thất bộ đoạn hồn trâm" cầm sẵn để phòng bị. Thiếu phụ đôi mắt long lanh nhìn khắp quần hào một lượt rồi thủng thỉnh nói:

- Nam Cung thế gia không muốn xung đột với hai phái Thiếu Lâm và Vũ Đương ngay lúc này, vì thế mới đưa trả Huyền Nguyệt đạo trưởng. Xin hai phái các vị hãy thoái lui ra khỏi trường thị phi này cho.

Bách Đại cười nhạt:

- Vừa rồi Nam Cung phu nhân đã đại giá thân lâm,bây giờ lại sai phu nhân tới đây...

Thiếu phụ lạnh lùng ngắt lời:

- Bà bà tôi hóa thân muôn hình ngàn thức, đâu có phải dễ dàng để cho người ta trông thấy chân thân?

Bách Đại sửng sốt nghĩ thầm: "Nếu quả mụ già ban nãy chỉ là Nam Cung phu nhân hóa thân, thì vũ công của mụ thực đã tới bực kinh nhân."

Huyền Chân đạo trưởng chấp tay nói:

- Nữ đàn việt có thể cho chúng tôi biết quí danh được không?

Nét mặt thiếu phụ vẫn lạnh như tiền đáp:

- Tôi là Trần Phượng Trinh, cháu dâu đời thứ tư của nhà Nam Cung thế gia.

Huyền Chân lại chấp tay cười nói:

- Bần đạo thất kính,thất kính!

Trần Phượng Trinh nói:

- Đạo trưởng hà tất phải khách sáo. Các vị có muốn thoái lui hay không, xin cho biết ngay để tôi còn về phúc mệnh.

Người trong Nam Cung thế gia hình như trời sinh ra đều có sẵn một thái độ lạnh như băng sương, dẫu trong lúc nói những câu lễ độ khách sáo, mà đầu mày cuối mắt vẫn đượm vẻ lạnh lẽo xa xôi.

Huyền Chân đạo trưởng mỉm cười:

- Thịnh ý của Nam Cung phu nhân tại hạ rất lấy làm cảm kích. Nhưng nếu phu nhân không muốn cho hai phái Thiếu Lâm, Vũ Đương nhúng tay vào việc này thì dễ lắm, Nam Cung phu nhân chỉ cần chấp thuận cho bần đạo một điều thỉnh cầu là đủ.

Trần Phượng Trinh hỏi:

- Điều gì xin đạo trưởng cứ cho biết.

Huyền Chân nghiêm sắc mặt đáp:

- Chỉ cần Nam Cung phu nhân phá hủy “Mê hồn lao” tha những kẻ vô tội ra, thì Thiếu Lâm và Vũ Đương xin lập tức rút lui ngay...

Trần Phượng Trinh cười lạt ngắt lời:

- Trước khi nói,xin đạo trưởng hãy suy nghĩ cho chín, tòa “Mê hồn lao” là do nhà Nam Cung thế gia chúng tôi đã kiệt tận tâm huyết mấy đời mới gây dựng nên được, lẽ nào bỗng dưng lại phá hủy một cách dễ dàng như vậy?

Bách Nhẫn nói:

- Nữ đàn việt đã không muốn phá hủy “Mê hồn lao” phóng thích những người vô tội, thì riêng phái Thiếu Lâm chúng tôi cũng không khoanh tay làm ngơ được!

Trần Phượng Trinh nói:

- Bà bà tôi chẳng qua chỉ nghĩ hai phái Thiếu Lâm và Vũ Đương xưa nay chưa từng làm điều gì thất đức,nên mới lấy lòng tốt khuyên can. Các vị đã chấp mê không tỉnh thì đừng trách chúng tôi là tàn nhẫn!

Nói xong lại đảo luồng nhỡn tuyến sắc như nước, nhìn khắp mọi người một lượt rồi nói tiếp:

- Hai vị đã khăng khăng dấn mình vào xoáy nước thì cũng đành vậy. Bây giờ tôi còn phải về thưa lại cho bà bà tôi rõ.

Nói xong quay ra, thủng thỉnh bước đi. Đường lão thái gõ mạnh cây gậy trúc xuống sạp thuyền quát to:

- Đứng lại, hãy tiếp lão thân mấy mũi “Đoạn hồn trâm” đã, rồi hãy đi cũng không muộn!

Nói dứt lời tay trái vung lên, lập tức ba đường ngân tuyến vùn vụt bay thẳng vào mặt Phượng Trinh. Phượng Trinh cười nhạt, vung thanh trường kiếm lên phóng ra một luồng kiếm hoa, ánh sáng loang loáng bao phủ khắp thân hình, ba luồng ngân tuyến của Đường lão thái chẳng khác gì hòn sỏi ném xuống bể, không thấy tăm hơi đâu nữa.

Đường lão thái thấy ném không trúng,lại thò tay vào mình lấy chiếc bao tay bằng da hươu đeo vào, rồi bốc một nắm độc sa, miệng thì quát lớn:

- Các vị hãy tránh cả vào trong khoang mau!

Rồi cách tay vung lên, lập tức một luồng khói đen xông lên rồi tản ra bốn phía,bao trùm một khoảng chu vi tới hơn một trượng. Phượng Trinh cũng quát to một tiếng, thanh kiếm trong tay múa tít lên biến thành một màn kiếm bạc. Kiếm phong xoay tròn như bánh xe, ù ù như gió bão, đánh tạt màn độc sa của Đường lão thái ra bốn phía, một phần còn bay ngược lại khoang thuyền tới chỗ quần hào đứng.

Giữa màn độc sa mù mịt như sương mù, một luồng sáng trắng bay vụt lên không rồi rơi xuống chiếc thuyền nhỏ. Huyền Chân đạo trưởng vội phất ống tay áo bào lên, phóng ra một luồng

kình phong cực kỳ mãnh liệt. Đám độc sa bị sức phản kích của luồng kiếm phong bay tạt vào khoang thuyền vừa rồi, bị luồng kích phong của Huyền Chân đạo trưởng đánh bạt cả ra sông.

Đường lão thái đứng ngây người, trông theo con thuyền của Phượng Trinh, lẩm bẩm nói:

- Không ngờ trong nhà Nam Cung thế gia, người nào cũng luyện môn vũ công đó.

Xa xa còn nghe tiếng Trần Phượng Trinh nói vọng lại:

- Phàm những kẻ thù địch của nhà Nam Cung thế gia, bất cứ lúc nào cũng đối diện với cái chết!

Con thuyền mỗi lúc một xa dần, thoáng chốc đã mất biến vào trong đêm tối. Huyền Chân bước ra mũi thuyền, thấy mấy chiếc thuyền con vây quanh đấy vẫn đứng yên không đi theo thuyền của Trần Phượng Trinh, trong bụng rất lấy làm kỳ quái bèn bước ra ven thuyền chú ý trông sang.

Nhãn lực của Huyền Chân rất tinh nên vừa thoáng trông ông đã nhận ra sự lạ, số là trong các khoang thuyền tối om đó đều có một đốm lửa nhỏ bằng ngôi sao, luôn luôn di chuyển nhấp nháy không ngừng. Chỉ trong nháy mắt, ông chợt nghĩ ra vội quát to:

- Chạy mau,chạy mau! Chúng ta bị trúng mưu của họ rồi!

Cao Giao hình như đối với nhà Nam Cung thế gia đã có một ấn tượng sợ hãi từ lâu, nên vừa nghe tiếng Huyền Chân đạo trưởng kêu, liền lập tức bơi thuyền chạy trốn. Thuyền vừa đi khỏi chừng vài chục trượng đã nghe thấy mấy tiếng nổ long trời. Mấy chiếc thuyền nhỏ vừa rồi đã tự động nổ tung lên rồi bốc cháy ngùn ngụt, ánh lửa sáng rực một vùng.

Những chiếc thuyền nhỏ đó vỡ tung ra thành từng mảnh lửa nhỏ trôi khắp trên mặt sông, biến thành một cảnh tượng kì dị, không biết ở trong những con thuyền đó chứa chất gì mà khi thuyền vỡ ra rồi, thế lửa vẫn còn bốc cháy dữ dội, mặt sông lúc này trông chẳng khác gì biển lửa. Bách Nhẫn đại sư thở dài nói:

- May quá, nếu không nhờ được đạo huynh tinh ý, thấy rõ được âm mưu thâm độc của nhà Nam Cung thì lúc này chúng ta đã chết cháy ở trong biển lửa kia rồi.

Huyền Chân mỉm cười nói:

- Đó toàn là nhờ hồng phúc của cả mọi người, chứ bần đạo có tài gì?

Ông ngừng một lát lại tiếp:

- Bao nhiêu sự bí mật của nhà Nam Cung đã bị bại lộ, tất chúng không chịu để chúng ta an nhiên thoát hiểm, kế này không xong họ sẽ lại bày kế khác, chúng ta cần phải cẩn thận, đừng coi thường...

Huyền Quang đạo trưởng hốt nhiên nói xen vào:

- Cứ xem phương pháp họ phóng hỏa đốt thuyền thế này đủ hiểu trong nhà Nam Cung có nhiều người giỏi nghề bơi lặn, chi bằng chúng ta bỏ thuyền lên bộ, có lẽ còn yên trí hơn.

Đường lão thái nói:

- Lão thân cũng nghĩ vậy, cứ ngồi đây mà nơm nớp đề phòng thì thà rằng lên bờ đánh nhau một

trận, thua được cho dứt khoát còn dễ chịu hơn.

Huyền Chân chợt quay ra mũi thuyền hỏi Cao Giao:

- Nhâm tướng công dặn ngươi thế nào?

Cao Giao đáp:

- Nhâm tướng công dặn tại hạ khi nào các vị xuống thuyền, thì phải lập tức nhổ neo đi ngay và cứ đi men trong sông, cố tránh đừng để gặp mặt người nhà Nam Cung thế gia và cũng không được để các vị lên bờ. Không ngờ họ lại tìm đến đây chóng thế, bây giờ thì không những chúng ta đã được gặp mặt người nhà Nam Cung thế gia, mà lại còn phải động thủ với họ nữa...

Hắn ngửa mặt lên trời, thở dài một tiếng rồi nói:

- Bây giờ không biết tại hạ phải nói với Nhâm tướng công thế nào đây?

Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Việc này đâu phải lỗi tại tráng sĩ?

Nói xong lại đưa mắt nhìn Bách Nhẫn và Đường lão thái rồi tiếp:

- Tình thế lúc này đã biến đổi, người nhà Nam Cung thế gia đã biết bọn mình ở đây, hỏng mưu này tất họ lại bày mưu khác, vả lại trong bọn ta không ai biết bơi ở dưới thuyền thật tối ư nguy hiểm. Vậy theo ý bần đạo thì Cao tráng sĩ hãy tạm ghé thuyền vào bờ cho chúng tôi lên.

Cao Giao đằng hắng một tiếng rồi nói:

- Việc này thật khó cho tại hạ quá, chư vị nói rất có lý, tình thế lúc này dù ở dưới thuyền hay lên bộ cũng không hơn gì nhau. Nhưng chưa được lệnh Nhâm tướng công mà đã đưa các vị vào bờ, trong bụng tôi quả rất lấy làm thắc mắc.

Huyền Chân đạo trưởng thở dài nói:

- Nhâm tướng công lúc này sống chết mất còn cũng chưa biết rõ, chúng ta hà tất phải chờ đợi.

Cao Giao ngẩn người ra một lát dường như muốn nói gì lại thôi, nhưng vẫn theo lời mọi người cho thuyền vào bờ. Quần hào lần lượt bỏ thuyền lên bờ,ai cũng cảm thấy tinh thần phấn chấn. Đường lão thái cõng đường Thông còn Huyền Quang thì cõng Huyền Nguyệt. Bách Tường, Bách Đại đi trước mở đường, Huyền Chân cầm kiếm đi sau đoạn hậu. Đi ước chừng được hai ba trượng, Huyền Chân đột nhiên quay lại gọi:

- Cao tráng sĩ!

Cao Giao hỏi:

- Đạo trưởng còn định dặn gì ạ?

Huyền Chân nói:

- Tráng sĩ ở trong thuyền chỉ sợ nhà Nam Cung bắt gặp, quyết không chịu buông tha. Bần đạo muốn mời tráng sĩ cùng đi luôn thể, dọc đường có sự gì ta chiếu cố lẫn nhau, có lẽ tốt hơn.

Cao Giao cười nói:

- Người trong nhà Nam Cung thế gia tuy ai cũng có tuyệt kỹ, nhưng nếu Cao mỗ không ra khỏi chỗ sông nước thì họ cũng chẳng làm gì nổi!

Nói xong vươn mình nhảy ùm xuống sông, mặt nước bắn tóe lên như phun hoa, thoáng chốc đã biến mất không trông thấy đâu nữa. Mọi người tần ngần một lúc rồi lại kéo nhau đi. Trong khi mọi người đang mải miết bước nhanh, chợt nghe Bách Đại quát to một tiếng:

- Ai đó?

Bách Đại nội lực tinh thâm nên dù trong đêm tối,vẫn có thể trông rõ cảnh vật xung quanh trong khoảng vài ba trượng. Đường lão thái trong bụng đang lo lắng vì tính mệnh con trai nên rất dễ cáu giận. Vừa nghe tiếng Bách Đại quát hỏi, bà đã vội thò tay vào mình lấy hai mũi trâm độc, chỉ rình cơ hội ném ra. Quần hào đều chú ý nhìn, quả thấy dưới gốc cây đại thụ cách đấy chừng hơn hai trượng, có một bóng đen đang nằm phủ phục.

Thốt nhiên trong chỗ bóng đen lóe lên một tia lửa sáng rồi một chiếc phong đăng màu hồng từ từ cất lên cao. Cảnh vật xung quanh ngọn đèn đều trông rõ mồn một. Người cầm đèn là một gã mặc quần áo đen, đầu trùm khăn đen chỉ để chừa có hai con mắt, cả bàn tay của gã cũng đeo bao đen, cánh tay trái giơ cao lên khiến cho ánh đèn chiếu ra xa hơn.

Bách Đại dậm mạnh gót chân xuống đất, nhảy vụt về phía gốc cây. Huyền Chân đạo trưởng cũng phất ống tay áo bào nhảy theo. Người áo đen vẫn đứng yên không động, nhưng đôi mắt thì vẫn đưa đi đưa lại không ngừng. Bách Đại đứng cách gã chừng ba bốn thước, ngầm vận công lực đề phòng, rồi cất tiếng hỏi:

- Ngươi là ai? Sao hỏi không nói? Nếu còn cố ý giả câm giả điếc thì chớ trách bần tăng xuất thủ vô tình!

Gã áo đen trả lời bằng một giọng hết sức lạnh lùng:

- Tại hạ vâng lệnh Nam Cung phu nhân chờ các vị ở đây đã lâu!

Đường lão thái cười nhạt:

- Vậy thì xin các hạ hãy nếm thử ám khí của Đường môn xem mùi vị thế nào đã!

Nói vừa dứt lời thì hai mũi trâm độc đã bay vụt về phía gã áo đen. Gã áo đen vừa trông thấy hai vệt sáng trắng bay vèo tới liền lập tức xoay mình trốn vào phía sau gốc cây, hai mũi trâm độc đều ghim cả lên thân cây. Bách Đại nói:

- Người này vũ công cũng không đến nỗi kém.

Vừa nói vừa rảo bước tiến lên phóng ra một chưởng. Gã áo đen lại xoay mình đi tránh thoát chưởng thế rồi lạnh lùng nói:

- Các ngươi đã bị hãm vào vòng vây rồi!

Gã ngừng một chút rồi lại tiếp:

- Đứng trước hoàn cảnh này, các ngươi chỉ còn có hai con đường có thể tùy ý lực chọn: Một là

vứt bỏ khí giới giơ tay chịu trói, hai là chết.

Bách Đại nổi giận,giơ tay phóng thêm một chưởng nữa. Lúc này ông đã tiến tới gần gã áo đen, hai bên chỉ còn cách nhau độ hơn một thước, chỉ phong đã có thể điểm khắp những huyệt yếu hại của đối phương.

Nhưng người áo đen nhờ được gốc cây lớn che chở, Bách Đại vừa phóng chưởng tới, hắn đã lẩn vào sau cây mà tránh. Bách Đại đánh luôn mấy chưởng mà không chưởng nào trúng vào gã áo đen. Chợt nghe gã kêu lên một tiếng quái gở, cổ tay vừa lật lại, chiếc hồng đăng đã bay cao tới mấy trượng rồi tắt phụt. Giữa lúc đó chợt nghe có tiếng chân nhiều người từ ba bề bốn bên rầm rập chạy tới. Huyền Chân vội kêu lớn:

- Chúng ta mắc kế dụ địch rồi,chạy mau!

Mọi người vừa hiểu ra thì đã quá chậm, tất cả có tới mấy chục tên áo đen đã từ bốn phía kéo lại, vây quần hào vào giữa. Cách phục sức của những người này đều giống nhau như hệt, mỗi người trong tay đều cầm một thứ vũ khí ánh sáng lấp lánh. Huyền Chân thấy tình hình như thế, biết là đêm nay không thể tránh khỏi được một trận ác chiến, bèn ghé tai Huyền Quang dặn nhỏ:

- Mau đặt Huyền Nguyệt sư đệ xuống rồi chuẩn bị tác chiến.

Kế lại nói với Bách Nhẫn:

- Bọn người áo đen này rất có thể là Thất thập nhị sát mà Nam Cung phu nhân nói đó. Nếu bần đạo đoán không lầm thì tinh thần của bọn này đã bị Nam Cung phu nhân khống chế, họ không biết thế nào là phải trái, thiện ác. Nếu đối với bọn người gần như điên cuồng đó mà chúng ta còn nghĩ đến nhân đạo hay từ bi, thì không khác gì tự đào hố chôn mình vậy.

Trong khi nói bọn người áo đen đã có mấy tên tiến sát lại gần, vòng vây càng ngày càng thu hẹp lại. Huyền Quang vội bỏ Huyền Nguyệt xuống rồi rút kiếm ra, ngoảnh mặt về phía tây mà đứng. Đường lão thái không muốn đặt con xuống đất, chỉ lấy dây lưng quấn chặt chàng vào mình.

Chợt nghe Huyền Chân cất cao giọng nói:

- Ta phải trừ khử ngay tên áo đen núp sau thân cây kia đi, kẻo cuộc chiến đêm nay rất có thể bị hại về tay gã.

Ông cố ý nói to để Bách Đại nghe tiếng, lưu ý là mình sắp tới giúp. Bách Nhẫn niệm Phật một câu rồi nói:

- Xin đạo huynh cứ thi lệnh.

Huyền Chân rút kiếm ra chém chéo đi một nhát. Tên áo đen lúc này chính đang bị Bách Đại đánh cho một quyền phải núp vào thân cây. Lưỡi kiếm của Huyền Chân vừa vặn đưa ra chặn lối rút lui của hắn. Hai vị cao thủ một kiếm một chưởng kẹp gã áo đen vào giữa, bắt buộc gã phải ra tay, tay trái vung lên đón lấy quyền của Bách Đại, tay phải dùng chiêu "Thủ huy tỳ bà" chống lại lưỡi kiếm của Huyền Chân.

Huyền Chân lấy làm lạ nghĩ thầm: "Người này nói năng rõ ràng quyết không phải là người loạn óc, sao lại hồ đồ đến nỗi giơ tay không ra đỡ kiếm?"

Còn đang nghĩ ngợi đã thấy chưởng thế của người áo đen đánh vào thanh kiếm. Huyền Chân gia thêm sức mạnh, định trước hết hãy chặt đứt bốn ngón tay của gã đi đã, bất đồ sự thật lại ra ngoài ý liệu, chỉ nghe một tiếng "cách" thanh kiếm đã bị gã áo đen gạt ra tới nửa thước. Lúc này thế quyền của Bách Đại và thế chưởng của gã cũng vừa gặp nhau, chỉ nghe "bùng" một tiếng, nội lực của gã áo đen không địch nổi Bách Đại nên bị đẩy lùi về một bước.

Huyền Chân thấy lưỡi kiếm của mình bị gạt ra, chợt hoảng nhiên tỉnh ngộ vội kêu lên:

- Các vị lưu ý, những chiếc bao tay đen trên tay người này làm bằng một thứ dây thép rất nhỏ, có thể tránh được đao kiếm.

Vừa nói vừa múa tít thanh kiếm lên, liên tiếp phóng ra ba chiêu chặn ngang hai đường rút lui của gã áo đen. Bách Đại đã dùng quyền gạt gã lùi lại chợt thấy trên mu bàn tay, cổ tay và ngón tay đều hơi ngưa ngứa, bất giác giật mình vội đá ngược chân lên đề phòng giữ môn hộ, rồi chú ý nhìn kỹ mu bàn tay quả thấy hơi rơm rớm máu. Bách Tường thấy thế vội hỏi:

- Sư huynh bị thương rồi ư?

Nói xong rảo bước tiến lên thế cho Bách Đại. Bách Đại gượng nói:

- Sư đệ phải cẩn thận, không nên tiếp chưởng với hắn vì bao tay của hắn có trâm độc.

Đường lão thái nhìn trừng trừng vào một người mặc áo đen đang tiến về phía mình, chợt lại thấy hắn dừng lại, giơ vũ khí lên nhưng không tiến công ngay, dường như còn chờ đợi cái gì,miệng thì nói:

- Thuốc giải độc trong thiên hạ không thứ nào hay hơn thuốc của họ Đường tôi, đại sư hãy tạm uống một viên thuốc cho chất độc khỏi tản ra, đợi qua trận này tôi sẽ trị độc cho đại sư. Rồi cầm viên thuốc đưa cho Bách Đại. Bách Đại tiếp lấy bỏ vào miệng chiêu đi.

Huyền Chân đạo trưởng biết gặp cường địch không dám nhân nhượng nữa, lập tức biến đổi kiếm thế ánh kiếm loang loáng, chỉ nhằm những chỗ yếu hại của đối phương mà đánh tới. Người áo đen tuy nhờ có bao tay tránh được đao kiếm nhưng Huyền Chân kiếm thuật kỳ ảo, biến chiêu lanh lẹ làm cho gã áo đen chân tay luống cuống, ứng tiếp không xuể chưa đầy mười chiêu đã bị loạn cả chưởng pháp.

Bách Tường thấy Huyền Chân đã chiếm được ưu thế tuyệt đối, bèn không cần phải ra tay nữa chỉ lùi ra một bước đứng xem. Người áo đen đang đánh chợt hét lên một tiếng, một tay gạt ngang thanh kiếm của đối phương rồi bất thình lình nhún mình nhảy lên ngọn cây. Huyền Chân cười nhạt nói:

- Bần đạo nhất định đêm nay phải khai sát giới mới được.

Nói vừa dứt lời lấp tức phất ống tay áo, tức thì một luồng sánh lạnh nhằm lưng người áo đen phóng tới. Chỉ nghe đánh "huỵch" một tiếng gã áo đen đã nhảy lên ngọn cây, chợt lại ngã nhào xuống. Huyền Chân co tay trái về, tức thì luồng sáng lạnh vừa rồi lại chui vào tay áo.

Bách Tường nhanh mắt đã trông rõ luồng sáng lạnh đó chỉ là một lưỡi nhọn rất quý, sắc bén vô cùng bèn nghĩ thầm: "Người ta đồn kiếm thuật của Huyền Chân đạo trưởng ảo diệu tuyệt luân, không ngờ thủ pháp ném ám khí của ông ta cũng tinh xảo đến thế!" Thi thể người áo đen đã rơi

xuống đất, ngực hắn bị một vết thương máu tuôn ra xối xả.

Giữa lúc ấy chợt nghe từ phía xa xa có tiếng quát tháo truyền tới:

- Các ngươi đã bị bao vây, ta chỉ cần ra lệnh một tiếng là các cao thủ sẽ nổ lực xông ra tấn công. Những người này đều là các nhân vật có tiếng tăm trong vũ lâm không phải như những loại vũ sư tầm thường, vũ công các ngươi dù cao đến đâu cũng khó lòng chống cự nổi!

Giọng nói the thé, lanh lảnh không cần phải đoán cũng biết là Nam Cung phu nhân. Bách Đại cũng cất cao giọng trả lời:

- Nam Cung phu nhân đấy à? Ngươi có dám nhận lời thách chiến với bần tăng không?

Ông ta uống viên thuốc giải độc của Đường lão thái quả nhiên đã thấy trong mình hơi dễ chịu, vì trong bụng vẫn căm giận Nam Cung phu nhân nên cũng quên không nhớ là vết thương của mình chưa được khỏi hẳn. Chợt lại nghe tiếng Nam Cung phu nhân cười lanh lảnh nói:

- Lão thân sớm muộn cũng phải so tài cao thấp với cao thủ trong thiên hạ, nhưng lúc này thời cơ chưa đến nên không có nhã hứng thù tiếp các vị.

Nói vừa dứt lời mụ lại hú lên một hồi, tiếng hú lanh lảnh gay gắt, nghe như tiếng quỷ ma gào thét. Bọn người áo đen nghe tiếng hú lập tức múa binh khí xông lên. Huyền Chân đạo trưởng vội bảo mọi người:

- Các vị ra tay mau lên, thừa lúc khí huyết họ chưa hoạt động mạnh, ta phải hạ ngay mấy tên trước để làm nhụt nhuệ khí chúng đi đã.

Vừa nói vừa vung thanh kiếm xông lên trước, kiếm quang đi đến đâu máu tươi phun đến đấy. Chỉ trong chớp mắt ông đã hạ luôn được hai tên đứng hàng đầu. Đường lão thái cầm ngang cây gậy lia trúng vào sườn một tên đứng trước mặt, đồng thời tay trái phóng ra bốn mũi trâm độc. Thế là một tên trúng gậy, bốn tên trúng ám khí đều ngã ra một lượt. Hai người vừa ra tay đã hạ được bảy tên áo đen, làm cho quần hào đều phấn khởi tinh thần, cho rằng quân địch tuy đông nhưng thực lực cũng không đáng kể.

Hồi 19 - Taytrắng Lại Xuất Hiện

Không ngờ cuộc thế lúc này thốt nhiên lại biến chuyển, đoàn người áo đen đã ào ạt xông lên.

Động tác lúc đầu của họ tuy cực kỳ chậm chạp, nhưng chỉ một lát sau đã trở nên linh hoạt dị thường, bốn mặt đổ dồn lại ào ào như thác lũ, vây kín Huyền Chân và Đường lão thái vào giữa. Bách Nhẫn thấy thế vội bảo Bách Tường và Bách Đại:

- Hai sư đệ phải nỗ lực xông vào phá vòng vây ra.

Nói xong ông bước xấn lên, giơ tay phóng ra một quyền. Bách Đại cũng vung lưỡi chuỷ lên đâm trúng ngực một gã áo đen, rồi thừa lúc gã chưa ngã, đã nhảy xấn theo giật lấy lưỡi “Nhạn lĩnh đao” đưa cho Bách Nhẫn.

Bách Nhẫn vừa tiếp lấy vũ khí, thì một lưỡi khai sơn đao ở đâu lại vừa chém tới, bèn vội giơ đao đón lấy.

Hai đao vừa chạm vào nhau, chỉ nghe một tiếng “xoảng”, ngọn đao của đối phương tuy đã bị gạt đi, nhưng Bách Nhẫn cũng cảm thấy cổ tay tê dại, bất giác kinh sợ nghĩ thầm:

“Người này nội lực thâm hậu, ta chớ nên coi thường.”

Gã áo đen biến chiêu cực kỳ lanh lẹ, hắn không đợi Bách Nhẫn kịp trả đòn, ngọn đao khai sơn chợt đổi thế đánh ra thế chém, dùng chiêu “Hoành tảo ngũ nhạc” lia ngang một nhát.

Bách Nhẫn đại sư ngầm vận nội lực, giơ đao gạt lại, lại nghe “xoảng” một tiếng, hai người cùng bật lùi trở lại một bước.

Gã áo đen vác đao xông lên, vào thẳng đòn giữa, điểm sang đối phương.

Qua một vài thế đao, Bách Nhẫn biết đã gặp tay kình địch, liền bước chéo ra một bước, dùng chiêu “Kim cương thư tý” phản công lại.

Gã áo đen chém hụt, lập tức lại đổi chiêu. Hai lưỡi đao cùng vung lên, vù vù như gió bão, quấn chặt không dời.

Bách Đại đấu với một người cầm trường kiếm, tay trái cầm đao, tay phải đồng thời nhằm giữa ngực đối phương đánh ra một quyền.

Bình sinh Bách Đại rất ít khi gặp địch thủ, bữa nay ông đã dốc toàn lực vào chưởng đó, yên trí là đối phương dù không bị trọng thương, tối thiểu cũng phải bật lùi về phía sau, nên quyền vừa phóng ra, chân cũng bước xấn lên, giơ năm ngón tay định cướp lấy thanh kiếm của địch thủ.

Không ngờ sự việc xảy ra lại khác hẳn ý liệu, gã áo đen lập tức xoay mình tránh khỏi ngọn quyền, thi triển thế kiếm, chiêu lạ giở ra, hàn quang loang loáng như tuyết cuốn mưa bay, nhằm cánh tay Bách Đại chém ngang một cái.

Bách Đại giật mình vội lùi lại ba bước xoay người đi một vòng, nhảy tránh sang bên cạnh, rồi

phóng một chưởng gạt thế kiếm của đối phương ra, đoạn lại thi triển chiêu thuật "tay không đoạt kiếm" liên tiếp đánh luôn ra ba chiêu kỳ học, nhưng đều bị đối phương tránh thoát.

Về phía Huyền Chân và Đường lão thái lúc này cũng đang gặp cường địch, và cũng phải thi triển những chiêu tuyệt học, gắng sức chống đối.

Cũng may là bọn người áo đen đó tâm thần đã bị khống chế, nên ứng biến vẫn không được linh hoạt như bọn Huyền Chân. Hai bên lực lượng tuy chênh lệch nhiều, mà phe quần hào vẫn chưa đến nỗi bị kém thế.

Trong lúc hai bên đang đánh nhau kịch liệt, chợt nghe từ phía xa xa có tiếng đàn vọng lại, âm điệu dồn dập, hối hả, tưởng như có hàng thiên quân vạn mã đang rầm rầm rộ rộ kéo đến.

Bọn người áo đen nghe thấy tiếng đàn, chân tay chợt trở nên lờ đờ, chậm chạp.

Bách Đại thừa thế, lập tức thoi luôn một quyền vào giữa ngực người áo đen, làm cho gã này bật tung người lên tới bảy, tám thước.

Huyền Chân cũng thi triển luôn hai chiêu tuyệt học, đánh trúng gã hai áo đen.

Bách Nhẫn, Bách Tường mỗi người cũng giết được một. Đường thái thái phóng ám khí hạ được hai tên. Bao Phương cũng nhân dịp nước đục thả câu, đánh bị thương một gã.

Chỉ trong khoảnh khắc, bọn người áo đen đã vừa chết, vừa bị thương quá nửa.

Chợt lại nghe có tiếng hú lanh lảnh đưa lại, những người còn sống sót thốt nhiên thu vũ khí về, cắm đầu chạy miết.

Huyền Chân đưa mắt nhìn theo những bóng người lố nhố, chìm dần vào trong đêm tối, thở dài nói:

- Thế lực của Nam Cung thế gia quả không nên coi thường, chỉ riêng bọn người bị mụ thu phục này cũng đủ làm loạn võ lâm rồi.

Nói đến đấy ông tra kiếm vào bao rồi lại tiếp:

- Vừa rồi, trong lúc đang đánh nhau, nghe văng vẳng hình như có tiếng đàn từ đâu đưa lại. Bọn người áo đen chân tay tự nhiên trở nên chậm chạp. Người gảy đàn tựa hồ có ý giúp chúng ta, và hắn lại cũng biết rõ mọi việc bí ẩn trong nhà Nam Cung thế gia nữa, nếu ta muốn diệt trừ bọn họ, thế tất phải đi kiếm người ấy trước.

Bách Nhẫn đại sư gật đầu:

- Đạo huynh thật cao kiến. Nhưng biết tìm hắn ở đâu?

Huyền Chân nói:

- Tiếng đàn hình như ở phía chính bắc, cách đây cũng không xa lắm. Chúng ta thử đi tìm xem.

Bách Nhẫn nói:

- Người ấy giúp chúng ta, nhưng lại hình như không muốn lộ diện, dẫu ta có đi tìm cũng vô ích. Theo ý lão nạp, chúng ta hãy tìm một chỗ nghỉ ngơi, rồi sẽ bàn cách đối phó với nhà Nam Cung

thế gia.

Quần hào sau một đêm bôn ba vào sinh ra tử, ai cũng cảm thấy mệt phờ, nên khi nghe Bách Nhẫn đề nghị đều nhiệt liệt tán thành.

Thế là cả bọn lại kéo nhau đi. Trời vừa tờ mờ sáng đã tới thị trấn, liền tìm vào một nhà khách sạn nghỉ chân.

Điếm tiểu nhị thấy một bọn vừa tăng vừa đạo, đàn ông đàn bà, lại có cả mấy người ốm bị cõng trên lưng rầm rộ kéo vào, tuy trong bụng lấy làm kỳ quái, nhưng cũng chạy ra niềm nở tiếp đón, đưa vào khách phòng phía sau.

Một khách sạn ở trong thị trấn nhỏ, khách khứa chỉ toàn là người buôn bán, thuyền thợ phu phen, chủ quán thấy bọn khách lạ, đã đặc biệt ưu đãi, dành cho cả một căn nhà ba gian rộng rãi.

Lúc này trời đã sáng hẳn. Đường lão thái vừa vào tới phòng, liền tháo dây lưng đặt Đường Thông xuống, rồi không nghĩ gì đến sự nghỉ ngơi, lập tức ngầm vận công lực xoa nắn các yếu huyệt trên khắp thân thể chàng.

Thủ pháp điểm huyệt đặc biệt của Nam Cung thế gia, Đường lão thái đã dư biết sức mình không thể giải nổi, những mẫu tử tình thâm, khiến bà chợt nảy ra một ý tưởng kỳ lạ, là cứ thử xoa nắn khắp các yếu huyệt trên thân thể Đường Thông xem hoạ may có tìm được bí quyết gì giải được huyệt không.

Qua một giờ thí nghiệm, Đường lão thái đã xoa nắn hết bảy mươi hai đường huyệt đạo của Đường Thông, mà chàng vẫn mê man bất tỉnh.

Đường lão thái sắc mặt lo lắng bồn chồn, mồ hôi toát ra như tắm.

Quần hào ngồi nhập định dưỡng thần một lúc, đã lần lượt tỉnh dậy, thấy tình hình như vậy, ai cũng thở dài buồn bã. Bách Đại chợt nói:

- Trong võ công của phái Thiếu Lâm chúng tôi, có một thủ pháp chỉ dựa vào nội công thâm hậu, thúc đẩy chân khí để giải huyệt mạch bị thương, nhưng không biết đối với thủ pháp điểm huyệt kỳ quái của nhà Nam Cung thế gia có công hiệu gì không? Nếu nữ đàn việt có lòng tin, thì để bần tăng thử thí nghiệm xem sao.

Đường lão thái nói:

- Nếu đại sư cứu được tiện nhi, thì ơn ấy lão thân xin minh tâm khắc cốt.

Bách Đại nói:

- Nữ đàn việt nói nặng lời quá. Bần tăng đâu dám đảm đương?

Nói xong bước tới ngồi xuống bên cạnh Đường Thông.

Lúc này bao nhiêu cặp mắt quần hào đều đổ dồn vào Bách Đại đại sư, trên mặt mọi người đều lộ vẻ thiết tha mong đợi.

Bách Đại ho nhẹ một tiếng, rồi giơ tay phải ấn lên bối tâm của Đường Thông. Đường lão thái lau ráo mồ hôi, ngồi cách ra một bên chú ý nhìn thấy sắc mặt Bách Đại dần dần ửng đỏ, bàn tay

đặt trên lưng Đường Thông, cũng hơi run run.

Một vệt ánh nắng xuyên qua song cửa sổ, chiếu vào trong nhà, soi rõ những hạt mồ hôi lấm tấm trên trán và sống mũi Bách Đại.

Giữa lúc ấy chợt nghe văng vẳng từ phía xa xa có tiếng người gọi tên Bách Đại.

Bách Đại giật mình, những nét hồng hào trên mặt thốt nhiên biến mất, ông quay lại hỏi Bách Tường:

- Sư đệ, hình như có ai gọi tôi, phải không?

Bách Tường ngẩn người, vội lắng tai nghe, quả nhiên có tiếng gọi pháp hiệu của Bách Đại, giọng nhỏ như tơ bay, lúc dứt lúc nối, liên tiếp không ngừng, bèn đứng bật dậy nói:

- Để tôi ra coi xem.

Lúc này ánh nắng đã lan tràn khắp nơi, ngoài đường kẻ đi người lại tấp nập, cái cảm giác âm thầm khủng bố của Nam Cung thế gia gieo vào đầu óc mọi người, cũng theo bóng mặt trời dần dần nhạt bớt. Hình như những sự khủng bố cần phải dựa vào bóng đêm mới có hiệu lực.

Bách Tường len lén đi ra khỏi phòng, quần hào cũng không ai để ý, riêng có Huyền Chân đạo trưởng là hơi cảm thấy kỳ quái, ông đưa mắt trông theo Bách Tường, đã toan gọi lại, nhưng chợt nghĩ: "Bách Tường võ công cao siêu, và đang lúc ban ngày ban mặt, không lẽ nhà Nam Cung thế gia dám giở trò gì?" Nên lại để mặc ông ta đi, không nói gì nữa.

Bách Đại lại ngưng tụ công lực, gia sức giải huyệt cho Đường Thông.

Ước chừng nguội một chén trà, Đường Thông đôi mắt chợt nhấp nháy luôn mấy cái, rồi thở ra một hơi dài.

Đường lão thái mừng lắm, vội gọi:

- Hài tử! Hài tử!

Chợt nghe đánh "bịch" một tiếng, cắt đứt câu gọi của Đường lão thái.

Quần hào vội ngoảnh trông ra cửa, thấy Bách Tường đã nằm sóng sượt dưới đất, một chân còn gác lên ngưỡng cửa.

Rõ ràng là ông ta đã cố hết sức lê về đến cửa, rồi vừa tới đấy thì không sao gượng được nữa, đành phải ngã quỵ.

Biến cố xảy ra thực vô cùng đột ngột, làm cho mọi người đều đứng chết sững.

Bách Nhẫn đại sư lặng đi một lúc, mới sực tỉnh, vội chạy ra ôm xốc lấy Bách Tường dậy hỏi:

- Sư đệ bị ám toán phải không? Bị thương ở đâu?

Chợt thấy hai tay lạnh buốt như chạm vào khối đá, Bách Tường hình như đã chết rồi.

Huyền Chân chạy đến lấy tay đập mạnh vào hậu bối Bách Tường chỉ thấy thân hình ông ta run lên, từ từ hé mắt, thều thào nói:

- Một bàn tay trắng... trắng đẹp... đẹp... trên bàn tay...

Ông ta đã dùng hết hơi sức, cố nói cho rõ, nhưng sức đã yếu quá, chỉ lắp bắp được vài câu, rồi ho nhẹ một tiếng, nhắm mắt trút ra hơi thở cuối cùng.

Bách Nhẫn đặt Bách Tường xuống, chắp tay ngang ngực, nhắm mắt lẩm bẩm tụng kinh.

Huyền Chân đạo trưởng sắc mặt trầm trọng, sẽ nói:

- Một cánh tay trắng... trắng đẹp... trên bàn tay... Thế là cái gì?

Bách Đại run run hỏi:

- Bách Tường sư đệ chết rồi ư?

Được lão thái đáp:

- Chết rồi!

Bách Đại thở dài một tiếng, bàn tay đặt trên lưng Đường Thông thốt nhiên đưa lên phía trước, tăng thêm nội lực, nguyên nguyên bất tuyệt dồn vào bối tâm của chàng.

Chợt nghe Đường Thông thở dài một tiếng, duỗi hai tay ra kêu:

- Rét chết tôi rồi!

Đường lão thái mừng quá, nước mắt tuôn ra như suối, sẽ nói với Bách Đại:

- Tuyệt nghệ Thiếu Lâm, quả nhiên bất phàm, cái ơn cứu con, lão thân xin ghi vào phế phủ.

Bách Đại từ từ co tay về, nói:

- Không cần phải thế.

Nói dứt lời, lập tức đứng lên rảo bước chạy đến bên Bách Tường. Chỉ thấy sắc mặt ông ta trắng bệch, ngón tay co quắp lại, hình như gân cốt trong người đang bắt đầu co rút.

Bách Đại cúi xuống xem xét thật kỹ khắp thân thể Bách Tường, rồi lẩm bẩm nói sẽ:

- Bách Tường sư đệ bị một môn nội công kỳ độc làm bị thương.

Nói xong ông ngồi thừ người ra, mặt mày cau có, vừng trán nhăn lại rõ ràng là ông đang cố gắng kiềm chế sự đau đớn.

Bách Nhẫn tụng kinh xong, từ từ mở mắt, hai giọt lệ cũng theo khoé mắt rỏ xuống gò má, lấy tay sẽ vuốt đầu Bách Tường nói:

- Sư đệ theo ngã Phật về Tây, tiểu huynh chúc sư đệ thuận buồm xuôi gió.

Bách Đại vùng khóc oà lên, vừa khóc vừa nói:

- Sư đệ chết thay cho ta!

Bách Nhẫn nói:

- Sư đệ đừng nên tự trách, sống chết có mệnh, sức người không thể làm gì được.

Bách Đại ôm lấy thây Bách Tường, nức nở gọi:

- Nếu sư đệ không chạy ra xem ai gọi tôi thì việc gì đến nỗi bị ám toán?

Bách Nhẫn lại nói:

- Việc đã xảy ra rồi, còn làm sao được nữa? Ta nên lo lắng việc chôn cất cho người chết là hơn. Lão nạp chỉ lạ một điều là võ công của Bách Tường sư đệ ở trong chùa Thiếu Lâm chỉ kém sư đệ một bực, không hiểu tại sao lại bị giết một cách dễ dàng như vậy!

Huyền Chân thở dài nói:

- Chỉ đáng tiếc là lệnh sư đệ chết chóng quá, không kịp nói hết những sự bí mật...

Bách Nhẫn vội hỏi:

- Đạo huynh nghe thấy tiện sư đệ nói những gì?

Thì ra lúc Bách Nhẫn trông thấy Bách Tường ngã xuống, tâm thần bị xúc động mạnh quá, đến nỗi mê man không nghe thấy mấy câu sau cùng của Bách Tường. Lúc này nghe Huyền Chân nói mới chợt nhớ ra.

Huyền Chân đáp:

- Lệnh sư đệ chỉ nói: Một cánh tay trắng, một cánh tay rất đẹp...

Bách Nhẫn rùng mình, tưởng như vừa bị ai thoi một quyền vào đầu, toàn thân run lẩy bẩy nói:

- Cái gì? Một cánh tay trắng à?

Huyền Chân cũng kinh ngạc vì thái độ của Bách Nhẫn, sửng sốt một lát, rồi đáp:

- Đúng vậy! Lệnh sư đệ nói có trông thấy một cánh tay trắng tuyệt đẹp...

Bách Nhẫn tuy đã cố trấn tĩnh, nhưng câu chuyện mấy chục năm qua, đột nhiên lại lởn vởn hiện ra trước mắt. Ông tưởng tượng như đang đứng trong một toà sơn động, mắt trông thấy một bàn tay thon nhỏ nõn nà đang đưa qua đưa lại trong xó tối, miệng lẩm bẩm nói một mình:

- Một cánh tay trắng, đúng rồi! Đó là một cánh tay trắng tuyệt đẹp!

Huyền Chân đạo trưởng sẽ đằng hắng một tiếng, rồi nói:

- Bần đạo không hiểu tại sao một cánh tay đẹp lại có thể làm cho lệnh sư đệ bị tử thương được?

Bách Nhẫn đại sư thần trí như đang chìm đắm vào dĩ vãng, nên không nghe thấy câu hỏi của Huyền Chân. Ông vẫn nhớ mãi cánh tay xinh đẹp cách đây mấy chục năm, đã xuất hiện một lần làm cho Thiên Long đại sư bỗng dưng bị chết một cách cực kỳ bí mật, tới bây giờ lại đến lượt Bách Tường cũng bị chết về cánh tay ma quái đó. Thế là nghĩa gì?

Thấy mặt ông ngơ ngác như mất hồn, Huyền Chân đạo trưởng lại càng ngờ vực liền dằn mạnh tiếng gọi:

- Đại sư!

Bách Nhẫn giật mình, bàng hoàng như người vừa tỉnh cơn mê mộng, thở dài một tiếng rồi hỏi:

- Đạo huynh bảo gì?

Huyền Chân không đáp, chỉ đứng lên thủng thỉnh bước ra cửa. Bách Đại cũng rảo bước chạy theo nói:

- Đạo trưởng, chúng ta thử ra ngoài này tra xét xem có thấy gì lạ không?

Đường thái thái vỗ vào lưng Đường Thông dặn:

- Con nằm đây nghỉ một chút nhé!

Đường Thông ngước đôi mắt lạnh lùng nhìn mẹ, đối với cử chỉ âu yếm của Đường lão thái, hình như không một mảy may xúc động.

Đường lão thái cũng vừa kịp nhận thấy trong con mắt của ái tử chỉ chứa đầy những sự thù hằn và lạnh lẽo, như đứng trước kẻ tử thù, bất giác cũng rùng mình, không dám nhìn mặt hắn nữa.

Cái chết của Bách Tường đại sư làm cho mọi người đều cảm thấy những sự khủng bố chết chóc lại đè nặng trĩu tâm hồn. Huyền Quang đạo trưởng thấy Đường Thông đã tỉnh, bèn cũng giơ tay giải hai đường huyệt đạo trên thân thể Huyền Nguyệt, rồi vừa lay vừa gọi:

- Sư huynh!

Huyền Nguyệt ngồi nhỏm lên, đảo mắt nhìn khắp gian nhà, rồi lại nhìn chằm chằm vào mặt Huyền Quang một lúc lâu, chợt như nghĩ ra, vội hỏi:

- Ngươi có phải là Huyền Quang sư đệ không?

Huyền Quang thấy Huyền Nguyệt đã nhận ra mình, mừng quá vội nói:

- Sư huynh, chính tiểu đệ đây...

Ông mừng đến nỗi nghẹn lời không nói được nữa. Một lát sau mới cố nén cảm xúc, nói tiếp:

- Chưởng môn sư huynh cũng cùng đến đây...

Huyền Nguyệt lạnh lùng hỏi:

- Đi đâu rồi?

Huyền Quang chỉ ra cửa nói:

- Sư huynh vừa chạy ra ngoài kia!

Huyền Nguyệt chẳng nói chẳng rằng, thốt nhiên đứng bật dậy chạy ra cửa. Huyền Quang cũng vội đứng lên chạy theo, gọi với:

- Sư huynh, sư huynh đi đâu đấy?

Huyền Nguyệt chẳng nói chẳng rằng, cứ cắm đầu chạy miết.

Đường lão thái vừa trông thấy ánh mắt của Đường Thông nhìn mình bằng một vẻ căm thù hằn học, nên đã linh cảm thấy nhà Nam Cung thế gia bỗng dưng chịu thả Huyền Nguyệt và Đường Thông về tất nhiên phải có dụng ý, mà dụng ý đó chắc chắn không phải là lợi cho mình.

Bà đằng hắng một tiếng, rồi nhanh như cắt, cầm cây gậy trúc chắn đường Huyền Nguyệt, nói:

- Đạo trưởng, thân thể chưa được khoẻ hẳn, hãy tạm ở nhà tĩnh dưỡng đợi lệnh sư huynh về, rồi muốn đi đâu hãy đi.

Huyền Nguyệt trừng mắt nhìn Đường thái thái, sắc diện luôn luôn thay đổi, một lát không biết nghĩ thế nào, lại quay trở vào.

Lúc này Bách Nhẫn đã lấy lại được bình tĩnh, liền ôm thi thể Bách Tường đặt vào góc nhà, sẽ hỏi Đường thái thái:

- Lệnh lang đã tỉnh chưa?

Đường lão thái cười gượng đáp:

- Khuyển tử tuy đã tỉnh, nhưng lão thân nhận thấy còn nhiều điểm đáng ngờ lắm.

Bách Nhẫn vừa toan hỏi, thì Huyền Chân đã trở về thấy Huyền Nguyệt đã dời ra chỗ khác, liền hỏi Huyền Quang:

- Huyền Nguyệt sư đệ đã tỉnh rồi ư?

Huyền Quang đáp:

- Tiểu đệ vừa giải huyệt cho nhị sư huynh.

Huyền Chân sắc mặt nghiêm chỉnh, thủng thỉnh bước tới bên Huyền Nguyệt, quát lên một tiếng:

- Huyền Nguyệt sư đệ!

Miệng thì gọi, tay đã giơ lên đánh vào huyệt "thiên linh" của Huyền Nguyệt. Huyền Nguyệt vừa kịp ngước mắt nhìn lên, thân hình đã chao đi vài dòng, rồi ngã ngửa ra phía sau. Huyền Quang giơ tay toan đỡ, thì Huyền Chân vội quát:

- Đừng chạm vào hắn!

Huyền Quang vội rụt tay về, cúi đầu lẳng lặng. Đường lão thái nói:

- Đạo trưởng tiện tay xin cũng điểm vào huyệt thiên linh của khuyển tử giùm lão thân luôn thể.

Huyền Chân mỉm cười nói:

- Hoàn cảnh của chúng ta lúc này chính là đang đối diện với cái chết, bất cứ lúc nào, thần chết cũng kề liền bên cạnh, không đề phòng cẩn thận không được.

Còn đang nói chuyện, chợt lại nghe văng vẳng có tiếng gọi pháp hiệu của Huyền Chân. Quần hào đều sửng sốt bàng hoàng, chưa biết đối phó ra sao, thì Bách Nhẫn đã đứng phắt dậy chạy

ra.

Huyền Chân vội rảo bước tiến lên, ngăn lại nói:

- Đại sư không nên nóng nảy, hãy thong thả để tìm một kế sách vạn toàn đã.

Bách Nhẫn nói:

- Lão nạp phải ra tìm Bách Đại, tính hắn nóng gấp, nghe thấy tiếng gọi thế nào cũng đi tìm. Tôi không thể để mặc hắn chết được.

Huyền Chân nói:

- Bách Đại đại sư vừa rồi có nói là còn ra chợ mua một cỗ áo quan, chắc cũng sắp về. Đã vậy để bần đạo cùng đi với đại sư.

Vừa đi được mấy bước, lại không nghe thấy cái tiếng ma quái ấy nữa, mà Bách Đại cũng đang rảo bước chạy về.

Bách Nhẫn thở ra một hơi dài, như người vừa trút được gánh nặng, hỏi:

- Sư đệ có nghe thấy tiếng gì lạ không?

Bách Đại lắc đầu, lắng tai nghe ngóng một lúc rồi nói:

- Có tiếng gì lạ đâu?

Huyền Chân bước ra cửa khách sạn, ngẩng trông lên trời, chỉ thấy da trời trong vắt, trăng sáng vằng vặc, ngoài đường kẻ đi người lại như mắc cửi, tuyệt không thấy gì lạ cả, bất giác cau mày lẩm bẩm:

- Quái nhỉ! Không lẽ trên đời này có ma thật chăng?

Bách Đại vội hỏi:

- Đạo trưởng, có phải vừa rồi lại nghe có tiếng gọi phải không?

Thấy Bách Đại nói to quá, Huyền Chân đạo trưởng sợ những người trong khách sạn chú ý, vội nói:

- Chúng ta hãy vào cả trong nhà, rồi sẽ nói chuyện.

Rồi giất tay Bách Nhẫn đi vào, Bách Đại theo sau, hậm hực nói:

- Chắc cái tiếng đó lại kêu pháp hiệu của bần tăng phải không?

Huyền Chân cười nói:

- Lần này thì "hắn" tìm bần đạo.

Bách Đại nói:

- Đạo trưởng có gan dám đi không? Nếu đạo trưởng đi bần tăng cũng xin liều mạng đi theo.

Huyền Chân nói:

- Chỉ đáng tiếc là từ nãy đến giờ không nghe thấy tiếng gọi nữa. Nhưng đại sư không lo, bần đạo dám chắc là "nó" còn theo đuổi nữa, chứ chưa chịu thôi đâu. Lát nữa ta lên đường, "nó" sẽ lần lượt gọi đủ tên từng người cho mà coi.

Bách Đại nghiến răng, cười nhạt:

- Vô luận thế nào tôi cũng phải bắt cho kỳ được tên sát nhân vô sỉ đó, để báo thù cho sư đệ.

Lúc này bầu không khí trong phòng đã trở nên nghẹt thở, trong lòng một người đều nặng trĩu một mối lo sợ thấp thỏm. Duy có Bách Đại vì quá đau đớn về cái chết của sư đệ nên sự căm hờn đã lấn cả sợ hãi.

Huyền Chân chắp tay nói với Bách Nhẫn:

- Đại sư, chúng ta không nên nấn ná ở đây lâu nữa!

Bách Nhẫn đại sự gật đầu nói:

- Bây giờ lão nạp phải về Trung Sơn, nên các vị có nhã hứng muốn du ngoạn Trung Sơn thì lão nạp xin hoan nghênh hết sức.

Huyền Chân nói:

- Tình thế lúc này chúng ta chỉ nên tụ chớ không nên tán, bần đạo xin vui lòng theo đại sư cùng đi.

Đường lão thái cũng nói:

- Lão thân cũng xin đồng ý.

Mọi người đang trò chuyện, xảy nghe có tiếng giày lẹp xẹp đi tới, rồi một chàng thiếu niên tuổi trạc mười sáu, mười bảy, mặc quần áo đen, lưng đeo trường kiếm sừng sững hiện ra trước cửa.

Chàng thiếu niên đảo mắt nhìn quanh phòng một lượt, rồi hỏi:

- Trong các vị đây, vị nào là Huyền Chân đạo trưởng?

Huyền Chân đạo trưởng nhìn chàng thiếu niên một lát, rồi đáp:

- Bần đạo là Huyền Chân, xin thí chủ cho biết quý tính?

Chàng thiếu niên không trả lời câu hỏi của Huyền Chân, lại nói:

- Tại hạ vâng lệnh Nhâm tiên sinh, mời các vị đến chơi nói chuyện.

Huyền Chân giật mình vội hỏi:

- Nhâm tướng công hiện nay ở đâu?

Thiếu niên nói:

- Cũng gần đây thôi, nhưng chỗ đó, tại hạ khó nói tên lắm.

Huyền Chân đưa mắt nhìn Bách Nhẫn nói:

- Ta thử đi xem sao.

Đường lão thái hỏi:

- Nhâm tướng công có phải là chàng thanh niên mặc áo xanh mà lão thân đã gặp ở Tam Nguyên Quan dạo nọ không?

Huyền Chân đáp:

- Chính phải đó!

Chàng thiếu niên tỏ vẻ sốt ruột, giục:

- Nhâm tiên sinh dặn tôi mời các vị lại ngay cho, càng sớm càng tốt.

Huyền Chân đạo trưởng đứng lên trước nhất. Mọi người cũng đều lục đục đứng lên. Bách Đại bế thi thể Bách Tường, Đường lão thái khoá mạch môn của Đường Thông rồi vác lên vai. Huyền Quang cõng Huyền Nguyệt, tất cả đều theo chàng thiếu niên đi ra cửa quán.

Lúc này Bách Đại đã gọi được một chiếc xe ngựa, đặt thi thể Bách Tường và hai người mất trí lên. Bách Đại đi sau áp tải.

Huyền Chân vốn tính cẩn thận, nên trong lúc đi đường, mắt vẫn luôn luôn theo dõi từng cử chỉ của chàng thiếu niên.

Đi ước chừng sáu, bảy dặm thì tới một khoảng vườn rau, rộng chừng hai mẫu. Giữa vườn, dưới gốc cây bạch đào thân to tay ôm, có một nếp nhà tranh đã lâu đời, xung quanh trồng đủ các thứ rau, giữa chỉ chừa một khoảng đất hẹp, vừa vặn cho một người đi. Lúc này có một gã đại hán mặc áo rách đi chân đất, đang đạp thuỷ xa tưới rau.

Bách Nhẫn khẽ bảo Bách Đại:

- Sư đệ cũng cùng vào một thể.

Bách Đại nói:

- Còn thi thể Bách Tường sư đệ để đây ai trông?

Bách Nhẫn nói:

- Trên đời này chưa từng có ai ăn trộm xác chết bao giờ. Cứ để đấy cũng không sao.

Bách Đại vâng lời đi vào. Đường thái thái toan ẵm Đường Thông đi theo, Huyền Chân nói:

- Ta hãy vào gặp Nhâm tướng công đã, rồi ra đón bọn họ vào sau cũng không muộn.

Đường thái thái hiểu ý Huyền Chân, bèn thôi không nói gì nữa, chỉ ngầm vận điều chân khí, phòng xa ngộ lỡ người trong ngôi nhà tranh kia không phải là Nhâm Vô Tâm, thì sẽ lập tức động thủ.

Trong khi trò chuyện, đã đi gần tới nếp nhà tranh. Gã đại hán đạp thuỷ xa thấy quần hào đi vào,

vẫn cúi đầu mải miết làm việc, hình như không biết là có khách.

Hồi 20 - Đã Có Chủ Trì

Chàng thiếu niên đang đi, chợt quay lại nói:

- Xin các vị hãy đứng ngoài này chờ một lát.

Nói xong đẩy hai cánh cửa gỗ khép kín, bước vào trong nhà, một lát sau lại trở ra, chắp tay nói:

- Xin mời các vị vào.

Quần hào lũ lượt kéo vào, chỉ thấy trong nhà có một chiếc bàn vuông bằng gỗ mộc, trên bày la liệt rượu thịt, hơi rượu bốc thơm lừng.

Huyền Chân đưa mắt nhìn khắp xung quanh, không thấy Nhâm Vô Tâm đâu cả, trong bụng đang nghi nghi hoặc hoặc, chợt lại thấy phía sau bức rèm cỏ trong góc nhà bước ra một chàng thanh niên mặc áo lam.

Người này mi thanh mục tú, mặt phấn môi son, cử chỉ tiêu sái, chính là Nhâm Vô Tâm, người mà quần hào đang mong được gặp.

Cánh tay trái của chàng quấn một giải sa trắng buộc treo lên cổ, hình như bị thương nặng.

Huyền Chân giật mình hỏi:

- Cánh tay của các ha...

Nhâm Vô Tâm mỉm cười ngắt lời:

- Chỉ bị thương xoàng, không sao. Xin mời các vị ngồi.

Quần hào lần lượt ngồi xuống. Nhâm Vô Tâm nâng chén rượu cười nói:

- Trước hết hãy xin mời các vị cạn chén đã.

Nói xong ngửa cổ uống luôn một hơi. Bách Nhẫn nói:

- A di đà Phật! Bần tăng kiêng rượu, xin đa tạ thịnh ý của Nhâm tướng công.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Xin mời các vị tự nhiên đi cho, tại hạ không biết khách sáo.

Quần hào lúc này trong bụng ai cũng nặng như chì, còn tưởng gì đến ăn uống, lại thấy Nhâm Vô Tâm chuyện trò vui vẻ ăn uống ngon lành, Huyền Chân đạo trưởng sốt ruột, không sao chờ được, liền chắp tay hỏi:

- Nhâm tướng công triệu chúng tôi tới đây, chắc phải có sự gì quan trọng muốn chỉ giáo?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đúng vậy! Tại hạ quả có việc trọng yếu muốn bàn với các vị.

Bách Nhẫn đại sư hỏi:

- Có phải vì chuyện nhà Nam Cung thế gia không?

Nhâm Vô Tâm mỉm cười:

- Đúng vậy! Chính là chuyện Nam Cung thế gia!

Ngừng một lát, chàng chợt nghiêm sắc mặt nói tiếp:

- Tình thế lúc này, tuy ta đi chậm một bước, song cũng chưa đến nỗi hoàn toàn tuyệt vọng.

Huyền Chân hỏi:

- Người dụ bọn áo đen tập kích ở trong hầm đá nhà Nam Cung thế gia có phải là các hạ không?

Nhâm Vô Tâm mỉm cười:

- Không phải tại hạ, nhưng cũng có liên quan với tại hạ.

Huyền Chân ngừng một lát lại hỏi:

- Người gảy đàn trên bờ sông Bạch Hà để dụ bọn áo đen thoái lui, phải chăng cũng là các hạ?

Nhâm Vô Tâm gật đầu:

- Đạo trưởng đoán đúng lắm. Người đó chính là tại hạ.

Huyền Chân hỏi:

- Các hạ hình như biết rõ mọi việc trong nhà Nam Cung thế gia lắm thì phải?

Nhâm Vô Tâm chỉ tủm tỉm cười, kế lại đưa mắt nhìn khắp mọi người rồi nói:

- Tại hạ mời các vị tới đây là vì có hai việc quan trọng muốn cùng các vị bàn tính. Tình hình trong nhà Nam Cung thế gia các vị đã được trông thấy tận mắt, nhưng lúc này họ chưa chuẩn bị phát động, một là vì Nam Cung phu nhân, người chủ mưu vụ này công hành chưa viên mãn, có mấy món tuyệt kỹ vẫn chưa luyện xong. Hai là vì những người bị Nam Cung phu nhân dùng dược vật khống chế trong “Mê hồn lao”, hoả hầu chưa đủ. Cứ theo những tin tức mà tại hạ thâu lượm được thì họ còn phải mất một thời gian khoảng chừng nửa năm nữa, việc chuẩn bị mới hoàn thành. Chừng đó trong võ lâm sẽ có một cuộc tàn sát cực kỳ thảm khốc, mà hai môn phái lớn Thiếu Lâm và Vũ Đương sẽ là mục tiêu thứ nhất trong dự mưu của họ.

Huyền Chân đạo trưởng thở dài nói:

- Việc này quan hệ tới vận mệnh của toàn thể giới võ lâm. Mặc dù mục tiêu thứ nhất của Nam Cung thế gia không phải là hai phái Thiếu Lâm và Vũ Đương, mà bần đạo đã biết cũng không thể khoanh tay ngồi yên được. Nhâm tướng công áo vải hành hiệp giang hồ, bần đạo vẫn lấy làm khâm phục. Nếu tướng công đứng ra chủ trì việc này, thì phái Vũ Đương kể từ bần đạo trở xuống đều tuân theo mệnh lệnh của tướng công.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Đạo trưởng quá nặng lời, ba năm nay tại hạ không một giờ một khắc nà không chú ý tới mọi hành động của nhà Nam Cung. Dẫu có mấy người bạn đồng tâm đã dốc hết tâm lực giúp đỡ tại hạ nhưng rút cục cũng chỉ vì thế cô lực bạc, không thể phòng phạm chu đáo được. Mà Nam Cung phu nhân lại là một người thâm hiểm giảo hoạt, tâm cơ cực giỏi, y đạo võ công đều đã tới trình độ hỏa hầu, trong ngoài đề phòng lại nghiêm mật từng ly từng tý, nên tại hạ tuy đã dò biết việc mấy năm gần đây trong võ lâm có rất nhiều nhân vật cao thủ bỗng dưng mất tích, đều có liên can đến nhà Nam Cung thế gia, nhưng thật không biết là những người ấy vẫn còn sống và đã bị Nam Cung thế gia thu dụng.

Bách Nhẫn đại sư nói:

- A di đà Phật! Nam Cung phu nhân hình như không gì là không giỏi, có thể võ công tài trí của bà ta còn hơn cả Nam Cung Minh ngày trước.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Có thể thật. Nam Cung phu nhân quả là một kỳ tài hiếm có trong võ lâm. Y đạo, võ công thế gian vô địch. Chẳng những thế mà thôi, bà ta còn tinh nghề bói toán, độn giáp, bụng chứa đầy thuật lạ mưu cao, một thân gồm đủ cả văn, võ, lang, độc…

Đường thái thái thở dài nói:

- Cứ nghĩ đến cái không khí âm trầm, khủng bố trong “Mê hồn lao” lúc nãy, lão thân vẫn thấy rùng mình, rợn tóc gáy.

Bách Đại tỏ vẻ sốt ruột, nói:

- Bây giờ ta phải tìm phương pháp gì đối phó với nhà Nam Cung thế gia. Chỉ ngồi bàn suông mãi thì có ích gì?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư nói đúng, thì giờ chúng ta không còn mấy. Nếu đợi Nam Cung phu nhân chuẩn bị xong xuôi, thì chúng ta không còn cơ hội áp chế được họ nữa. Xin các vị trù tính ngay cho.

Huyền Chân trầm ngâm một lúc, rồi thở dài nói:

- Nhâm tướng công đã có bụng cứu thế, lại biết rõ những sự bí mật của nhà Nam Cung thế gia từ lâu, sao lại để dùng dằng tới mãi bây giờ? Phải chi ba năm trước, tướng công tuyên bố ngay cho thiên hạ biết rõ âm mưu gian hiểm của mụ thì chẳng những ta đã kịp thời ngăn chặn được bao nhiêu sự đáng tiếc xảy ra cho võ lâm, mà tình hình cũng không đến nỗi nghiêm trọng như ngày nay!

Nhâm Vô Tâm gượng cười nói:

- Đạo trưởng trách như vậy rất phải, chẳng qua cũng là lỗi bởi tại hạ vô tài, không phát giác được âm mưu của họ từ trước. Những sự bí ẩn trong “Mê hồn lao” tại hạ cũng chỉ mới biết được chừng một tháng nay. Hồi ấy đạo trưởng đang thời kỳ bế quan, tại hạ đã hai lần bồi hồi ở trước Tam Nguyên Quan, mà không dám vào quấy nhiễu, đành phải nấn ná chờ đến ngày đạo trưởng công hành viên mãn. Ngay lúc đó nếu tại hạ nói thẳng ra, e rằng đạo trưởng không tin, nên phải kiếm cách dụ các vị tới đây, để các vị có dịp chứng kiến tận mắt những âm mưu ghê gớm của

Nam Cung phu nhân.

Đường lão thái chợt nhớ ra một việc, vội nói:

- Nhâm tướng công, con tôi bị hãm trong Mê hồn lao, tuy lão thân đã cứu ra được, nhưng nó bị trúng thuốc độc của Nam Cung phu nhân, đến nỗi mất hết trí nhớ, tướng công đã biết dùng tiếng đàn dẫn dụ được bọn người áo đen, thì chắc cũng biết cách khôi phục thần trí cho khuyển tử?

Nhâm Vô Tâm do dự một lát, rồi nói:

- Điều ấy cũng khó đoán định được lắm. Nhưng lão thái cứ đưa lệnh lang vào đây, tại hạ thử cố gắng xem sao.

Đường thái thái vội đứng lên chạy ra cửa. Huyền Chân cũng sẽ bảo Huyền Quang:

- Ra bế sư huynh ngươi vào đây!

Huyền Quang vâng lời, tất tả đi ngay. Bách Đại bồn chồn hỏi Bách Nhẫn:

- Tiểu đệ cũng muốn nhờ Nhâm tướng công xem mạch cho Bách Tường một thể có được không?

Bách Nhẫn mỉm cười buồn bã:

- Ừ! Thì cứ thử xem.

Bách Đại lập tức đứng lên chạy vụt ra xe. Một lát sau cả ba người lại bế người ốm, người chết vào trong ngôi nhà tranh.

Nhâm Vô Tâm nhìn ba người một lúc rồi nói:

- Các vị hãy giải huyệt đạo cho họ, rồi đặt họ nằm xuống đất.

Đường lão thái và Huyền Quang y lời giải huyệt, đặt nạn nhân xuống đất, rồi lui ra một bên.

Nhâm Vô Tâm thò tay vào mình lấy ra một chiếc sáo bằng ngọc đưa lên miệng thổi.

Tức thì một luồng thanh âm từ trong ống sáo từ từ cất lên.

Taytrái của chàng bị quấn băng đeo lên cổ, vận dụng tuy khó khăn, nhưng không ảnh hưởng gì tới tiếng sáo.

Âm thanh trước còn thấp, sau mỗi lúc một cao dần, cao dần, liên miên bất tuyệt.

Huyền Nguyệt mở mắt ra trước, nhỡn quang từ từ đưa khắp gian nhà một lượt, rồi thốt nhiên đứng phắt lên, ngơ ngác nhìn quanh, đối với bọn người trước mặt, hình như không nhận biết ai cả.

Đường Thông cũng vươn hai cánh tay đứng dậy.

Tiếng sáo lúc này đã biến đổi, âm điệu mỗi lúc một nhanh, khi thì ào ào như thác cuốn, lúc lại rầm rập như ngựa phi cực kỳ hỗn loạn.

Quần hào trong bụng cũng cảm thấy rung động, chân tay ngứa ngáy, nhấp nhổm chỉ muốn đánh nhau, tưởng như kẻ thù đang đứng ở trước mặt. Ai nấy đều vội vàng, vội đề chân khí điều hoà hơi thở, cho tâm trí đỡ bị kích thích.

Chừng nghe Đường Thông quát lên một tiếng, vung quyền đánh Huyền Nguyệt. Huyền Nguyệt phản ứng cực kỳ chậm chạp, bị Đường Thông đánh trúng một quyền, lập tức bật lùi sang bên cạnh mấy bước.

Nhưng một quyền của Đường Thông đã lôi cuốn được Huyền Nguyệt giơ chưởng lên đánh lại, đây là chiêu "Thần long xuất vân".

Hai người lập tức xông vào ác đấu, quyền qua cước lại, không ai chịu nhường ai.

Huyền Nguyệt công lực thâm hậu, nên chỉ qua mười chiêu là Đường Thông đã lộ vẻ luống cuống, đành chỉ xoay quanh đỡ đòn, không còn đủ sức đánh lại nữa. Đường thái thái thấy thế sợ quá vội kêu:

- Nhâm tướng công, khuyển tử và Huyền Nguyệt đạo trưởng thần trí đều không được sáng suốt, nếu cứ để đánh nhau mãi rất có thể nguy tới tính mệnh. Tướng công nên cho họ nghỉ đi.

Nhâm Vô Tâm lờ như không nghe tiếng, vẫn gia công thổi sáo như cũ.

Huyền Chân đạo trưởng thấy Huyền Nguyệt ra đòn mỗi lúc một nặng, Đường Thông đã luôn luôn bị dụ vào thế hiểm, trong bụng cũng lo lỡ Huyền Nguyệt quá tay đánh chết Đường Thông thì chẳng khỏi gây thù với Đường lão thái, bèn đứng lên gọi to:

- Nhâm tướng công thôi đi, đừng để họ đánh nhau nữa!

Tiếng địch của Nhâm Vô Tâm lúc này chợt lại chuyển sang điệu khác, đang từ cấp tốc, sát phạt, đổi ra hoà hoãn, âm trầm, làm cho hai địch thủ đang đánh nhau say sưa hăng hái, bỗng nhiên khí thế trở nên chậm chạp, lờ đờ.

Quyền cước của hai người hình như cũng chuyển hướng theo điệu sáo, cứ từ từ chậm dần, rồi ngừng cả lại.

Nhâm Vô Tâm cất sáo đi, rồi lắc đầu, thở dài nói:

- Hỏng, hai người này trúng độc quá nặng, tâm thần họ đã bị Nam Cung phu nhân khống chế mất rồi.

Đường lão thái vội hỏi:

- Không còn phương pháp gì chữa được nữa sao?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Phương pháp không phải là không có, nhưng cần phải mất một thời gian khá dài.

Huyền Chân đạo trưởng hỏi:

- Chừng độ bao lâu?

Nhâm Vô Tâm đáp:

- Khoảng chừng nửa năm, tối thiểu cũng phải ba tháng.

Bách Đại chọt hỏi xen:

- Sư đệ của bần tăng, chẳng hay còn cứu được không?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Để tại hạ xem thương thế ra sao đã.

Nói xong đứng dậy tới bên Bách Tường, áp tai vào ngực nghe ngóng một hồi, rồi lắc đầu nói:

- Bách Tường đại sư tắt thở đã lâu, dù có thuốc tiên cũng không sao cứu được nữa.

Mọi người nghe xong đều lặng lẽ cúi đầu. Bách Nhẫn trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Lão nạp còn một việc, muốn phiền Nhâm thí chủ điều tra hộ.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư cứ cho biết.

Bách Nhẫn nói:

- Vị sư đệ của lão nạp đây, ở trong chùa Thiếu Lâm cũng đáng kể là một trong những tay cao thủ, vô luận tay võ công cao cường đến đâu, cũng không thể chỉ một chưởng đã có thể giết nổi hắn. Vậy mà lần này hắn bị chết một cách rất dễ dàng, trong mình lại không có thương tích. Lão nạp thật không hiểu ra sao cả!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Bách Tường đại sư ra khỏi khách sạn chừng bao lâu?

Bách Nhẫn đáp:

- Chỉ chừng nguội chén nước trà.

Kế đó ông lại thuật hết tình hình trong lúc Bách Tường bị nạn cho Nhâm Vô Tâm nghe.

Nhâm Vô Tâm nghe xong, trầm ngâm một lát rồi nói:

- Những sự kỳ quái trong vụ này nói ra chỉ khiến cho người ta loạn óc. Tại hạ xưa nay vốn không tin là trên đời này có ma quỷ, nhưng những sự kỳ quái trong nhà Nam Cung thế gia quả còn đáng sợ hơn ma quỷ. Ba năm nay tại hạ đã tận tâm tận lực mà vẫn không sao điều tra ra manh mối.

Chàng ngửa mặt lên trời thở dài, rồi lại tiếp:

- Nhưng tại hạ đã xác định được một điều là những người bị cho vào áo quan, giấu trong hầm lạnh của nhà Nam Cung thế gia, không phải chỉ bị dược vật khống chế tinh thần mà thôi đâu. Cái cơ quan huyền bí ở trong đó, thật khiến cho người ta nghĩ nát óc cũng không sao tìm ra giải đáp.

Huyền Chân nói:

- Bần đạo tuy đã được trông thấy tận mắt cảnh tượng quái dị khủng khiếp trong “Mê hồn lao”, nhưng nếu ai bảo trên thế giới này có linh hồn, bần đạo cũng nhất quyết không tin.

Bách Nhẫn nói:

- Tuy nhiên những việc kỳ quái trong nhà Nam Cung thế gia vẫn làm cho đầu óc lão nạp lúc nào cũng lẩn quẩn một mối nghi hoặc không sao giải thích được.

Nhâm Vô Tâm chợt nghiêm sắc mặt lại, nói:

- Quái do tâm sinh ra, các vị không nên để cho Nam Cung phu nhân chăng một màn lưới thần bí mà lôi cuốn mình vào tà đạo...

Chàng ngừng một giây, rồi lại thở dài nói tiếp:

- Và nếu các vị bị mê hoặc bởi cái không khí thần bí của nhà Nam Cung thế gia, thì tức là các vị đã bị trúng kế của Nam Cung phu nhân rồi đó!Chí bị họ đoạt,khí bị họ áp chế, chỉ sợ sau này các bạn đồng đạo võ lâm đều bị mê hoặc bởi cái không khí thần bí đó, mà lần lượt rơi cả vào kiếp nạn. Do thế tại hạ xin yêu cầu các vị không nên đem những cái đã trông thấy ở trong “Mê hồn lao” truyền bá ra ngoài, cố hết sức tránh những lời tuyên truyền xuyên tạc khiến cho Nam Cung phu nhân có cơ hội lợi dụng được.

Đường lão thái nói:

- Nhâm tướng công nói dẫu phải, nhưng khốn nỗi những điều quái dị mắt thấy tai nghe vừa rồi chẳng khác gì cái bóng ma ám ảnh bên mình, không sao xua đuổi được.

Nhâm Vô Tâm gật đầu nói:

- Sở dĩ tại hạ dụ các vị tới nhà Nam Cung thế gia, mục đích cũng là để các vị được trông thấy tận mắt cái kiếp nạn mà trăm năm nay, trong lịch sử võ lâm chưa từng thấy qua. Nhân dịp cùng các vị tính kế đối phó với kẻ cường địch, và cũng để giải bớt những mối mê hoặc đang nhen nhúm trong lòng mỗi vị.

Ngừng một lát, chàng lại tiếp:

- Những người bị bắt vào nhà Nam Cung thế gia, mới đầu đều phải uống một thứ thuốc độc, điều đó quả có thật. Vì thế tại hạ mới phải mời mấy vị võ lâm tinh thông y học nghiên cứu xem thứ thuốc Nam Cung phu nhân dùng cho các nạn nhân uống có những chất gì, để liệu chế thuốc giải...

Bách Nhẫn đại sư nói:

- Nhâm thí chủ hiệp cốt nhân tâm, vì võ lâm thiên hạ trù mưu tính kế, hao tổn tâm huyết thật khiến cho chúng tôi phải xấu hổ đến chết.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư không nên quá khiêm tốn, sau này tại hạ chắc còn phải nhờ đại sư nhiều việc.

Bách Nhẫn nói:

- Nhâm thí chủ muốn sai khiến việc gì, lão nạp xin hết sức.

Nhâm Vô Tâm nhìn Huyền Chân và Đường lão thái, rồi hỏi:

- Hai vị định đi đâu bây giờ?

Huyền Chân nói:

- Bần đạo định về Vũ Đương, kén lấy mấy tên đệ tử võ công hơi cao một chút cho luyện tập trận kiếm, để phòng sau này phải đối phó với Nam Cung thế gia.

Đường lão thái nói:

- Tôi phải về Tứ Xuyên chữa bệnh cho khuyển tử xong đã, rồi sẽ liệu sau.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Bệnh của lệnh lang trước hết phải tìm thuốc giải độc, rồi để cho tĩnh dưỡng ít lâu, thần trí sẽ dần dần hồi phục. Nếu thái thái có lòng tin, xin cứ giao lệnh lang cho tại hạ. Tại hạ nguyện xin hết sức chạy chữa. Vả tâm thần lệnh lang đã bị Nam Cung phu nhân khống chế, để ở bên mình cũng nguy lắm.

Đường thái thái ngẩn người, chưa biết nói sao. Nhâm Vô Tâm đã quay sang nói với Huyền Chân:

- Huyền Nguyệt đạo trưởng cũng cùng một căn bệnh đó. Nếu đạo trưởng vui lòng, xin cứ để tại hạ đưa tới một chỗ bí ẩn, an toàn, tìm cách điều trị.

Chàng nói xong liền đứng lên, nhìn khắp mọi người, rồi thủng thỉnh tiếp:

- Tại hạ còn một điều cần phải thưa với các vị, là từ nay trở đi, dù có thấy tin tức gì lạ, xin các vị cũng đừng sốt ruột, nhất là hễ thấy kẻ nào khả nghi, thì tuyệt đối không nên để họ tới gần. Bây giờ tại hạ có chút việc phải đi, xin các vị bảo trọng.

Nói dứt lời, liền bước lại phía Đường Thông và Huyền Nguyệt, giất tay hai người đi vào nội thất.

Quần hào yên trí là chàng đưa hai bệnh nhân vào phòng rồi lại trở ra, bất đồ chờ mãi không thấy, đều lấy làm quái lạ. Bách Đại sốt ruột gọi to:

- Nhâm tướng công! Nhâm tướng công!

Vừa gọi vừa rảo bước đi vào, chỉ thấy cửa sổ trong phòng mở toang, còn Nhâm Vô Tâm thì đã biến đâu mất hút. Bất giác đứng ngẩn người ra.

Bách Nhẫn chờ lâu không thấy Bách Đại trở ra, sợ lỡ xảy ra sự gì chăng, bèn cùng vội chạy theo vào, chỉ thấy Bách Đại một mình đứng tựa cửa sổ, trông ra ngoài vườn, vẻ mặt ngơ ngác, liền hỏi:

- Bách Đại sư đệ, Nhâm tướng công đâu?

Bách Đại quay đầu lại đáp:

- Không biết hắn đi đâu mất rồi. Con người thật là kỳ quái!

Bách Nhẫn nói:

- Người này khác nào như con thần long, thấy đầu chẳng thấy đuôi. Đã là kỳ nhân, thì hành động cũng ly kỳ, lạ gì mà lạ?

Lúc này quần hào cũng đã lục tục kéo vào, trông qua cửa sổ chỉ thấy lúa xanh mơn mởn, đồng ruộng mênh mông, chẳng thấy hình ảnh Nhâm Vô Tâm đâu nữa.

Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Chúng ta cũng nên đi đi thôi!

Bách Nhẫn đại sư hỏi:

- Đạo trưởng định về Vũ Đương ử?

Huyền Nguyệt nói:

- Bây giờ bần đạo hãy trở về Tam Nguyên Quan, hai tháng nữa sẽ xin xuất lĩnh đệ tử môn hạ tới chùa Thiếu Lâm tương hội với đại sư, cùng tính mưu cự địch.

Nói xong nhún mình nhảy qua cửa sổ mà đi. Huyền Quang cũng theo luôn.

Bách Nhẫn nhìn theo bóng hai người đã khuất, mới quay lại hỏi Đường lão thái:

- Thái thái định đi đâu?

Đường lão thái đáp:

- Lão thân định về Tứ Xuyên trước đã, rồi tiện thể triệu tập các bạn võ lâm đồng đạo trong Xuyên, cùng hợp lực tiểu trừ Nam Cung thế gia.

Bách Nhẫn nói:

- Sau hai tháng nữa bần tăng sẽ chờ đón đại giá ở đỉnh núi Thiếu Thất.

Đường lão thái nói:

- Lão thân xin cố gắng đúng hẹn.

Bao Phương chợt cất tiếng nói xen:

- Huynh đệ tại hạ đang nằm dưỡng thương ở Xuyên, tại hạ xin theo Thái thái về thăm một thể.

Đường lão thái gật đầu, rồi cả hai cùng nhảy qua cửa sổ mà đi.

Bách Nhẫn khép hai cánh cửa lại, rồi bảo Bách Đại:

- Chúng ta cũng đi thôi!

Nói xong quay mình bước ra khỏi nội thất. Nhưng khi vừa bước tới cửa phòng, chợt giật mình đứng sững lại.

Thì ra ông đã trông thấy một thiếu nữ mặc áo trắng ngồi trên chiếc ghế gỗ, quay lưng vào nhà trong.

Bách Nhẫn trầm giọng hỏi:

- Ai đó?

Người con gái hình như không nghe thấy câu hỏi, vẫn lẳng lặng ngồi yên. Bách Đại nghiêng mình lách qua Bách Nhẫn, bước lên trước, ngầm tụ công lực, quát hỏi:

- Ngươi điếc hay sao thế?

Thiếu nữ thủng thỉnh đáp:

- Tôi nghe thấy rồi!

Bách Đại ngầm vận “kim cương quyền lực” giơ tay phải lên nói:

- Bần đạo chỉ cần đánh sẽ một quyền là cô nương bị thương ngay tức khắc.

Thiếu nữ thản nhiên, lạnh lùng đáp:

- Chúng ta không thù không oán, tại sao ngươi muốn đánh ta?

Bách Đại ngẩn người ra, từ từ buông tay xuống nói:

- Nữ thí chủ nói đúng. Nhưng sao bần tăng hỏi lại không trả lời?

Thiếu nữ hỏi lại:

- Hai vị sư phụ có phải ở chùa Thiếu Lâm cả không?

Bách Nhẫn đáp:

- Cô nương đoán đúng. Bần tăng là Bách...

Vừa nói tới đấy, chợt lại nghĩ đến cái chết của Bách Tường, bèn vội dừng lại, thi triển công phu “truyền âm nhập mật”, nói với Bách Đại:

- Sư đệ để ý giám sát cẩn thận, để tiểu huynh vòng ra trước mặt thị xem sao.

Bách Đại gật đầu, bước lên một bước, quyền kim cương đề tụ đủ mười thành công lực, chỉ chờ dịp phóng ra.

Bách Nhẫn vòng ra trước mặt thiếu nữ, đứng cách nàng chừng bốn, năm thước.

Người con gái hình như không muốn cho Bách Nhẫn trông thấy mặt, liền cúi gầm đầu xuống nên chỉ trông rõ một nửa mặt về phía bên ngoài.

Bách Nhẫn cau mày, chắp tay nói:

- Nữ thí chủ nếu không phải là người trong Nam Cung thế gia thì tại sao lại không dám đường hoàng nhìn thẳng vào mặt người khác?

Người con gái từ từ đứng lên, bước ra cửa, vừa đi vừa nói:

- Nếu hai vị không muốn cho tôi ở đây, thì tôi xin cáo lui.

Bách Nhẫn xoay mình đứng chắn phía trước nói:

- Nữ thí chủ đừng đi vội.

Thiếu nữ đứng lại hỏi:

- Để làm gì?

Bách Nhẫn nghiêm nét mặt nói:

- Nếu cô nương không cho bần tăng biết rõ quý danh, và mục đích đến đây có việc gì, thì đừng mong ra khỏi ngôi nhà này.

Bách Đại nóng ruột, không nhịn nổi, liền bước ngang ra một bước, nắm lấy cổ tay trái thiếu nữ. Thiếu nữ vội rút tay về, tránh thoát.

Bách Đại bắt hụt, lại đưa tay trái lên, chặn ngang ngực hộ thân, tay phải phóng ra một chưởng.

Thiếu nữ thân pháp nhanh nhẹn, chỉ sẽ uốn lưng ong xoay đi nửa vòng là lại tránh thoát hai thế của đối phương.

Bách Đại giơ tay trái đánh ra, tay phải thi triển thủ pháp "Thập nhị cầm long" là một môn tuyệt kỹ của Thiếu Lâm, nắm lấy yếu huyệt uyển mạch của thiếu nữ, chỉ trong thoáng chốc tay trái phóng luôn năm chiêu, tay phải ba lần biến thức.

Thiếu nữ áo trắng bị tả chưởng hữu chỉ của Bách Đại tấn công tới tấp, bắt buộc nàng phải phản kích để giải vây. Nàng lật cổ tay ngọc lên, mấy ngón tay thon nhỏ luôn luôn điểm ra, ngăn giữ mạch huyệt, không cho thế công của Bách Đại tới gần.

Thủ pháp đánh bằng mấy ngón tay đó, đã làm cho Bách Đại choáng người. Ông cảm thấy những chỗ bị ngón tay của đối phương điểm vào, toàn là những yếu huyệt cần phải tránh cả, làm cho thủ pháp Cầm long của ông tưởng như không sao có thể thi triển được.

Nhưng Bách Đại ứng biến rất nhanh, nên chỉ qua vài đòn chiến diện, ông đã kịp nhận thấy thủ pháp của thiếu nữ tuy quỷ dị khôn lường, có thể hoá giải được những công thế kỳ ảo của mình, nhưng hình như cũng chỉ có một chiêu cứ đổi đi đổi lại mà dùng mãi.

Bách Đại nhờ nội lực thâm hậu, giơ tay trái phóng ra một chưởng cực kỳ lanh lẹ, ù ù như gió bão, cốt làm phân tán tâm thần thiếu nữ, tay phải ngừng lại để tìm cách phá giải chiêu thức của nàng.

Ông là người thông minh, kiến thức uyên bác, chỉ trong nháy mắt đã ước liệu được thời gian biến hóa của mấy ngón tay đối phương, bèn thét lên một tiếng, tay phải đưa ngang, đánh ra một chiêu "Thiên ngoại lai vân."

Chiêu này dùng tới tám thành công lực, một luồng kinh khí mãnh liệt vô cùng, đánh thẳng vào thiếu nữ.

Thiếu nữ bị một chiêu đó, không sao gắng gượng nữa, phải bật lùi lại phía sau ba thước.

Bách Đại lập tức nhảy theo, bồi luôn cho nàng một quyền vào giữa ngực.

Thiếu nữ luôn luôn nghiêng mình né tránh, làm cho quyền của Bách Đại bị trượt ra ngoài.

Chỉ nghe "bình" một tiếng, nhà cửa rung chuyển, cát bụi mù mịt, vách tường bằng đất bị thủng ra một mảng lớn rộng chừng hai thước.

Thiếu nữ nhún mình nhảy ra tới hơn một trượng, định theo chỗ vách thủng chuồn ra ngoài.

Những Bách Đại đã chuẩn bị từ trước, khi nào chịu để nàng bỏ chạy một cách dễ dàng như vậy, bèn phất ống tay áo tăng bào, rồi nhanh như một mũi tên xông lên trước, tay phải thi triển chiêu "kim xách phộc long" một trong "Thập nhị cầm long thủ", nắm lấy cổ tay của thiếu nữ.

Quả nhiên thiếu nữ vẫn dùng thủ pháp vừa rồi, cong mấy ngón tay phải điểm vào huyệt "khúc trì" ở sườn Bách Đại.

Bách Đại đã biết trước là khi nào tới gần huyệt "khúc trì" năm ngón tay cong cong đó sẽ bất thình lình duỗi thẳng ra, khiến cho đối phương không tính được mức độ cự ly mà né tránh. Vừa rồi suýt nữa Bách Đại đã bị thua vì ngọn đòn đó, và đồng thời cũng đã tìm được phương pháp giải trừ, bèn cười nhạt một tiếng, cánh tay trái hơi hạ thấp xuống, dụ cho thiếu nữ duỗi thẳng ngón tay ra, rồi thốt nhiên biến đổi thủ pháp, tay trái phóng một quyền, quét qua mặt thiếu nữ, khiến cho tâm thần nàng bị phân tán, tay phải đổi thành chiêu "Túng long Bắc hải", bất thình lình lật ngược cổ tay, khoá lấy cổ tay phải của thiếu nữ.

Ông đã tính đúng được thời gian và tầm cự ly của thiếu nữ nên mới thành công được một cách dễ dàng.

Hồi 21 - Tố Nữ Báo Động

Thiếu nữ kêu lên một tiếng kinh hoảng, thì ra uyển mạch ở cổ tay phải của nàng đã bị Bách Đại nắm trúng.

Chỉ lực của Bách Đại rắn như sắt, thiếu nữ cảm thấy cổ tay như sắp gẫy, đau quá, không sao chịu nổi, bất giác buột miệng kêu rú lên.

Bách Nhẫn đại sư tâm địa hiền từ, thấy thế không nỡ, bèn nói:

- A di đà Phật! Sư đệ không nên độc tay, chúng ta thà tha lầm một trăm người, còn hơn là giết oan một người!

Bách Đại nói:

- Người con gái này hành động rất đáng ngờ, lại còn cố làm ra vẻ thần bí, đúng là người nhà Nam Cung thế gia không sai.

Vừa nói vừa bóp mạnh tay thêm chút nữa. Thiếu nữ thấy cổ tay đau như tiện, quên cả giữ gìn, ngẩng đầu kêu to:

- Buông ta ra!

Bách Nhẫn chú ý, nhìn thấy nàng môi son má phấn, mày xanh như lá liễu, mắt trong như nước hồ thu, rõ ràng là một giai nhân tuyệt thế.

Lúc này mồ hôi trên trán nàng đã thánh thót rỏ xuống đôi gò má.

Bách Đại vì quá uất hận bởi cái chết của sư đệ nên không gì làm ông xúc động được nữa. Thấy thiếu nữ nhăn nhó vì đau, ông chỉ lạnh lùng nói:

- Nếu ngươi sợ đau, thì phải thành thật trả lời bần tăng mấy câu hỏi đây.

Thiếu nữ vừa thở hổn hển vừa nói:

- Nếu ta không cố ý hiện thân, thì đời nào ngươi bắt được ta...

Ngừng một lát, nàng lại tiếp:

- Trong vòng một trăm trượng xung quanh khu vườn này, đều có người trong Nam Cung thế gia mai phục, ta chỉ cần thả tín hiệu cầu cứu, là bọn họ lập tức kéo đến.

Bách Đại nói:

- Tốt lắm, càng nhiều càng hay, bần tăng sẽ được giết một mẻ sướng tay để báo thù cho sư đệ.

Thiếu nữ đưa mắt nhìn thi thể Bách Tường nằm trong góc nhà, thở dài hỏi:

- Vị sư phụ này chết đã bao lâu rồi?

Bách Nhẫn đáp:

- Chưa đầy mười hai tiếng đồng hồ.

Thiếu nữ nói:

- Trừ phi các ngươi tình nguyện cho vị sư phụ ấy xung vào chân “Thất thập nhị sát” trong nhà Nam Cung thế gia thì trên đời này không còn ai có thể cứu được ông ta nữa.

Bách Đại nổi giận nói:

- Đệ tử môn hạ Thiếu Lâm, khi nào lại chịu đem thân đi làm nanh vuốt cho ai?

Bách Nhẫn đại sư đăm đăm nhìn vào mặt thiếu nữ, dường như cố nhận xét xem nàng ở địa vị thế nào trong nhà Nam Cung thế gia. Ông còn mang máng nhớ mặt mấy người quả phụ trong nhà Nam Cung thế gia, nhưng không thấy một người nào giống mặt người con gái này, liền cau mày hỏi:

- Nữ thí chủ hình như không phải là một trong mấy vị quả phụ nhà Nam Cung thế gia, có phải không?

Thiếu nữ thủng thỉnh đáp:

- Nếu tôi là người nhà Nam Cung thế gia thì lúc này hai vị sư phụ chắc đã táng mạng.

Bách Nhẫn quay lại bảo Bách Đại:

- Sư đệ buông tay ra, chúng ta không nên bắt nạt một người con gái cô thế.

Bách Đại tuy trong bụng không muốn, nhưng không dám trái ý sư huynh, đành phải buông tay ra, lạnh lùng nói:

- Nếu ngươi định trốn, thì đừng trách bần tăng tàn ác!

Thiếu nữ kéo tay áo lau mồ hôi, đôi mắt long lanh hết nhìn Bách Nhẫn lại nhìn Bách Đại, hình như muốn tìm trên hai khuôn mặt đó một cái gì, nên mấy câu cảnh cáo của Bách Đại tựa hồ cũng không nghe thấy.

Bách Nhẫn thấy nàng nói năng rõ ràng, sắc diện cử chỉ cũng như người thường, không giống bọn nô bộc bị dược vật khống chế, trong bụng tự nhủ: “Những sự thần bí trong nhà Nam Cung thế gia thường ghi một ấn tượng sợ hãi khủng bổ vào lòng người ta, khó có thể quên được. Vậy mà người con gái này vẫn giữ gìn được thần thái tự nhiên, kể cũng lạ thật! Xem chừng nàng ở trong nhà Nam Cung thế gia địa vị cũng không đến nỗi thấp kém. Ta thử hỏi dò nội tình trong nhà Nam Cung thế gia xem, hoạ may có biết được chút nào không?”

Ông nghĩ vậy, bèn ôn tồn nói:

- Nữ thí chủ tuy không phải là nhân vật cốt cán trong nhà Nam Cung thế gia, nhưng địa vị chắc cũng không kém quan trọng?

Thiếu nữ lúc này chỉ mải nhìn quanh ngó quất, hình như không nghe thấy câu hỏi của Bách Nhẫn đại sư.

Bách Đại thấy thái độ của nàng như vậy, càng thêm tức bực, sẽ gắt:

- Nếu không vì lòng nhân từ của chưởng môn sư huynh tôi, thì bần tăng đã cho ngươi nếm thủ pháp phản cân trầm mạch của phái Thiếu Lâm rồi!

Thiếu nữ vẫn điềm nhiên, thò đầu nhìn vào phòng trong lẩm bẩm nói một mình:

- Kỳ quái thật!

Bách Nhẫn xua tay ngăn Bách Đại không cho bạo động, rồi hỏi:

- Kỳ quái gì cơ?

Thiếu nữ quay lại hỏi:

- Hai vị đến đây bao lâu rồi?

Bách Nhẫn không trả lời, chỉ hỏi:

- Nữ thí chủ định tìm ai?

Thiếu nữ gật đầu:

- Tôi tìm một người họ Nhâm.

Bách Nhẫn hỏi:

- Có phải Nhâm Vô Tâm không?

- Tôi không biết tên, chỉ biết ông ta họ Nhâm thôi!

Bách Nhẫn nói:

- Cô nương không biết tên thì cứ tả hình dáng cũng được.

Thiếu nữ lắc đầu:

- Tôi không biết, tôi không gặp ông ta bao giờ. Tôi chỉ vâng lệnh người sai khiến thôi.

Nàng vừa nói, sắc mặt vừa lộ vẻ bối rối, bồn chồn. Bách Nhẫn đại sư lại hỏi:

- Nữ thí chủ vâng lệnh ai?

Thiếu nữ không đáp, chỉ thở dài, lẩm bẩm:

- Sắp đến giờ rồi, tôi không thể chờ được nữa!

Bách Nhẫn đại sư nói:

- Lão nạp là chưởng môn phương trượng chùa Thiếu Lâm, quen thân với Nhâm tướng công lắm. Nếu cô nương có lòng tin, thì muốn nói gì với Nhâm tướng công, xin cứ nhắn, lão nạp sẽ nói lại cho Nhâm tướng công hay cũng được.

Thiếu nữ nói:

- Tôi đâu dám tin sư phụ.

Bách Nhẫn cười nói:

- Cô nương đã không biết mặt Nhâm tướng công thì dù có gặp ông ta cũng làm sao mà biết được?

Thiếu nữ nói:

- Điều ấy không cần sư phụ phải lo hộ. Tôi đã có cách liên lạc với ông ta.

Bách Nhẫn trầm ngâm một lát, rồi nói:

- Thế mới thật khó. Lão nạp dẫu có tín vật chứng thực là phương trượng Thiếu Lâm đây, nhưng chắc nữ thí chủ cũng không biết được?

Thiếu nữ nói:

- Sư phụ cứ cho tôi xem.

Bách Nhẫn thò tay vào mình lấy ra một pho tượng màu hoàng kim đặt lên lòng bàn tay, nói:

- Nữ thí chủ có nghe nói về pho tượng Ngã Phật này bao giờ không?

Thiếu nữ chú ý nhìn pho tượng một lúc, chợt sụp quỳ xuống đất lạy, nói rằng:

- Vãn bối tuy chưa được trông thấy bao giờ, nhưng đã từng nghe người ta nói pho Kim Phật sắc lệnh này, chỉ có chưởng môn chùa Thiếu Lâm mới được giất trong mình thôi.

Bách Nhẫn cất pho tượng đi, rồi sẽ hỏi:

- Nữ thí chủ nghe ai nói về Kim Phật sắc lệnh?

Thiếu nữ đáp:

- Gia phụ!

Bách Nhẫn vội hỏi:

- Lệnh tôn là ai?

Thiếu nữ đáp:

- Gia phụ tên gọi Diệp Trường Thanh.

Bách Nhẫn sửng sốt hỏi:

- Phải chăng là Diệp đại hiệp, một trong Trung Nguyên Tứ Quân Tử?

Thiếu nữ ứa nước mắt nói:

- Chính thị. Vãn bối tên gọi là Diệp Sương Y.

Bách Nhẫn sắc mặt cũng rầu rầu, thở dài nói:

- Lão nạp và Trung Nguyên Tứ Quân Tử tuy rất ít khi gặp gỡ, song cũng là phương ngoại tri giao. Xin mời cô nương đứng lên cho.

Diệp Sương Y vừa đứng lên, Bách Nhẫn lại nói:

- Võ công của Trung Nguyên Tứ Quân Tử biệt lập một phái, không kém gì Thiếu Lâm, chỉ tiếc là đều đã biến thành người thiên cổ.

Diệp Sương Y nói:

- Gia phụ và ba vị sư thúc bá vẫn còn sống cả.

Bách Nhẫn tuy đã nghe Nam Cung phu nhân nói Trung Nguyên Tứ Quân Tử vẫn còn sống, và hiện đã biến thành bộ hạ của mụ, nhưng trong bụng vẫn không tin. Lúc này lại nghe Diệp Sương Y nói như vậy, vội hỏi:

- Câu ấy có thực không?

Diệp Sương Y nói:

- Gia phụ và ba vị sư thúc bá đều bị Nam Cung phu nhân cho uống Mê thần dược, rồi giam ở trong "Mê hồn lao"...

Bách Nhẫn thở dài nói:

- Hôm nọ bần tăng và mấy vị nữa có vào thám hiểm trong "Mê hồn lao", đã được nghe Nam Cung phu nhân nói vậy nhưng tuyệt không dám ngờ là sự thật.

Ngừng lại một lát, ông lại hỏi:

- Cô nương không bị mụ cho uống Mê hồn dược, thì sao lại cam tâm để cho mụ sai khiến?

Diệp Sương Y nói:

- Vãn bối vì tình thế bắt buộc, bất đắc dĩ phải nương thân trong nhà Nam Cung thế gia. Cốt lưu cái thân này lại, để mai sau còn có lúc phải dùng đến.

Bách Đại chợt hỏi xen:

- Những người trong Nam Cung thế gia, ai cũng phải uống mê thần dược, sao chỉ riêng một mình cô nương được miễn?

Diệp Sương Y nói:

- Vãn bối may nhờ được đệ Tứ phu nhân trong Nam Cung thế gia che chở nên mới giữ được thần trí tỉnh táo...

Bách Nhẫn đại sư nói:

- Nhâm tướng công đã đi khỏi đây, cô nương có cần bảo việc gì xin cứ nói, bần tăng sẽ xin chuyển đạt hộ.

Diệp Sương Y ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Đại sư đã là một vị chưởng môn, lại là bạn tri giao với gia nghiêm, vãn bối thực không dám giấu giếm điều gì. Nhưng trước khi tới đây, Tứ phu nhân đã căn dặn là việc này chỉ được nói riêng với Nhâm tướng công thôi. Nên vãn bối không dám trái lệnh. Duy có điều này, vãn bối có thể tiết lộ với đại sư được là: Mấy môn thần công của Nam Cung phu nhân đã sắp viên mãn, ba tháng trước đây mụ đã tiên liệu là giang hồ sắp có biến, nên phải luyện tập gấp đêm ngày, kỳ hạn sớm hơn dự định nhiều. Có thể chỉ nội trong vòng một tháng nữa mà thôi. Do thế cuộc hẹn của Tứ phu nhân và Nhâm tướng công đành phải bỏ dở...

Bách Nhẫn ngắt lời:

- Cuộc hẹn gì vậy?

Diệp Sương Y nói:

- Điều đó vãn bối không rõ, chỉ thấy Tứ phu nhân nói: Bàn tay ma của Nam Cung phu nhân luyện, hoả hầu đã thành, Nhâm tướng công cần phải lưu tâm cẩn thận, người ấy võ công cao lắm...

Bách Nhẫn cau mày:

- Bàn tay ma?

Diệp Sương Y nói:

- Đó là lời Tứ phu nhân dặn, thực ra vãn bối cũng không hiểu rõ lắm.

Bách Nhẫn đại sư chợt lại nhớ đến cái chết của Thiên Long thiền sư và Bách Tường, bất giác gật gù lẩm bẩm:

- Bàn tay ma, có lẽ chính là cái bàn tay tuyệt đẹp đó!

Diệp Sương Y nói:

- Nếu đại sư gặp Nhâm tướng công, xin nói dùm hộ vãn bối mấy câu như vậy. Bây giờ vãn bối xin cáo từ.

Nói xong chắp tay thi lễ, đoạn hớt hải ra cửa đi mất!

Bách Nhẫn nhìn theo bóng dáng thiếu nữ, chợt thở dài nói:

- Tội nghiệp cô bé!

Nói xong cúi xuống ôm xốc thi thể Bách Tường lên, rảo bước đi ra cửa. Vừa đi vừa nói:

- Chúng ta hãy mau mau ra khỏi nơi đây, rồi sẽ tính kế.

Hai người ra khỏi khu vườn, chỉ thấy gió thu lạnh lẽo, lá rơi xào xạc, phong cảnh hoang vắng y như một bãi tha ma. Hai người trong bụng đều nặng trĩu những nỗi ưu tư, lo lắng nên chỉ cắm đầu đi, không ai buồn lên tiếng.

Bách Nhẫn nghĩ đi nghĩ lại, không biết làm cách gì thông tin cho Nhâm Vô Tâm ngay, để chàng liệu cách ứng phó. Thời gian chỉ còn có ba mươi ngày nữa, mà chàng thì như chim trời cá nước, biết phương hướng nào mà tìm?

Ông chợt nghĩ đến người đàn ông đạp thủy xa ban nãy, bèn vội quay đầu nhìn lại khu vườn, nhưng chỉ thấy chiếc thuỷ xa vẫn theo chiều gió từ từ chuyển động, mà người đạp xe thì đã đi đâu mất biến.

Chiếc xe ngựa lúc này vẫn đậu ở bên đường, còn người phu xe thì đang ngồi ngủ gật ở phía trước xe, trông rõ ra vẻ ung dung nhàn hạ.

Bách Đại ngoảnh lại nói với Bách Nhẫn:

- Mời sư huynh ngồi vào bên trong, để tiểu đệ ở ngoài còn coi động tĩnh.

Bách Nhẫn bế thi thể Bách Tường vào trong xe. Bách Đại đánh thức gã phu xe dậy, rồi ra roi cho ngựa chạy.

Bách Đại cùng gã phu xe ngồi phía trước, đảo mắt nhìn khắp xung quanh, những người qua đường, không một người nào lọt qua luồng nhỡn tuyến của ông ta.

Thốt nhiên nghe từ phía xa xa văng vẳng có tiếng đàn sáo đưa lại. Lắng tai nghe kỹ một lúc thì ra là tiếng kèn đám ma.

Gã phu xe chợt co một dây cương lại, cho ngựa rẽ sang con đường ngang, miệng lẩm bẩm nói một mình:

- Thà đi vòng mất một thỏi đường, còn hơn là gặp đám ma.

Bách Đại cau mày toan nói, nhưng chợt lại nghĩ: "Những người khách bộ hành còn hay kiêng nhảm, huống hồ người phu xe quanh năm giong ruổi đường trường, nên họ cẩn thận cũng phải. Vả họ đã tự ý, mua đường thì mặc họ, hơi đâu mà can thiệp."

Con đường rẽ này hình như bỏ hoang đã lâu, quanh năm không có vết chân người qua lại, hai bên cỏ tốt như rừng, bò kín cả lối đi. Bách Đại chợt có cái cảm giác rợn rợn, cặp mắt luôn luôn nhìn chòng chọc vào những bụi cỏ rậm, đề phòng lỡ có quân mai phục.

Đi một lúc lâu, chợt thấy phía trước mặt có một pho tượng Như Lai cao ước tới năm thước đặt ở bên đường, dưới ánh nắng chiều thu, kim quang lại càng chói lọi rực rỡ.

Hai bên tượng Phật có ba cỗ quan tài còn mới tinh, đặt ngang đường cái, chắn hết lối đi. Hai vị tăng nhân thân thể gầy gò khô đét, đầu trọc lông lốc, mặc áo cà sa vàng, tay chắp ngang ngực, đứng trước quan tài, sắc mặt âm trầm cặp mắt đờ đẫn.

Bách Đại giật mình, vội bảo người phu xe dừng lại. Người phu xe quát to:

- Hai vị tránh ra cho chúng tôi đi nhờ một chút!

Hai nhà sư vẫn cúi đầu chắp tay đứng yên, hình như không nghe thấy tiếng người phu xe nói.

Bách Nhẫn đại sư biết là có chuyện, liền nhảy xuống xe. Bách Đại sẵng giọng nói:

- Các vị tự nhiên vô cớ ra chắn đường, chắc hẳn là muốn sinh sự với anh em ta chăng?

Nhà sư đứng bên trái lạnh lùng đáp:

- Người xuất gia trông thấy kim thân của Ngã Phật, sao không quỳ lạy?

Bách Nhẫn rảo bước tiến lên, miệng nói:

- Sư đệ xuống đi!

Rồi bước tới tượng Phật, nói:

- Bần tăng sơ ý, xin hai vị đại sư chớ trách.

Nói xong chắp tay cung kính lễ một lễ, nhưng hai tay đã ngầm tụ công lực, đề phòng.

Bách Đại cũng theo sư huynh quỳ xuống lễ Phật. Nhà sư miệng nở một nụ cười âm hiểm, thủng thỉnh nói:

- Phật pháp vô biên, phổ độ chúng sinh. Hai vị lễ được một lễ, sau khi chết đi sẽ được tiêu diêu cực lạc.

Bách Đại đứng phắt dậy nói:

- Người trong đạo Phật phải lấy phương tiện làm đầu, phiền hai vị đại sư nhường lối cho chúng tôi.

Nhà sư đứng bên phải cười nhạt:

- Nể mặt Ngã Phật, bần tăng đặc biệt quyên cho ba vị mấy vật cần dùng.

Bách Đại hỏi:

- Vật gì mà cần dùng?

Nhà sư chỉ tay vào ba cỗ áo quan tài nói:

- Ba cỗ áo quan này đều là thứ gỗ thượng hảo hạng. Các vị có thể chứng đại đạo, trút bỏ thể xác trước mặt Ngã Phật, linh hồn theo Phật về Tây, há chẳng phải là một điều khoái lạc của kiếp con người hay sao.

Bách Đại lạnh lùng "hừ" một tiếng, nói:

- Cũng là đệ tử Tam bảo cả, bần tăng không muốn thương tổn lòng từ bi của Ngã Phật, xin hai vị tránh lối cho.

Nhà sư đứng phía trái cười sằng sặc, nói:

- Hai vị đã không chịu, thì để chúng tôi ra tay siêu độ cho vậy.

Bách Đại quắc mắt hỏi:

- Các vị có phải là người của Nam Cung thế gia không?

Hai nhà sư không trả lời, Bách Đại quay lại nói với Bách Nhẫn:

- Xin sư huynh ra lệnh.

Bách Nhẫn nghiêm trang nói:

- Thôi chúng ta đi đường khác vậy, cùng là người trong cửa Phật, lẽ nào lại tàn sát lẫn nhau?

Bách Đại thở dài một tiếng, lòng đầy uất ức, nhưng không biết nói sao. Ông vừa quay lưng đi, chợt nghe mấy tiếng nổ long trời, rồi ba chiếc nắp áo quan thi nhau bay lên.

Bách Đại tuy đã quay đi, nhưng vẫn để ý giám sát hành động của hai nhà sư, vừa nghe tiếng nổ, lập tức quay mình lại đánh ra một quyền.

Một luồng quyền phong cực kỳ mãnh liệt rít lên như xé bầu không khí, nhắm thẳng vào nhà sư bên trái đánh tới.

Ông đã tính đúng vị trí, độ cách cực kỳ chuẩn xác, nên quyền phong không hề chệch ra ngoài nửa bước.

Nhà sư vội giơ bàn tay khẳng khiu ra đón đỡ. Hai luồng tiềm lực vừa va vào nhau, tức thì gây thành một cơn gió lốc, cuốn cát bụi bay mù mịt.

Nhà sư áo vàng võ công tuy cao, xuất chiêu cũng cực kỳ quái di, nhưng rút cục vẫn không chịu nổi ngọn quyền ác liệt của Bách Đại, cái thân hình gầy gò bị đánh bật lên khỏi mặt đất. Chợt thấy hai chân lão co lại, quay lộn người đi, rồi lại rơi trở về chỗ cũ. Sắc mặt lão vẫn âm trầm, tay phải đã thò vào tay áo.

Bách Đại thân thể cũng hơi run run, tự nghĩ: “Tên này thân pháp võ công cực kỳ quái dị, xem chừng không phải võ nghệ Trung Quốc, có lẽ hắn là một vị Lạt Ma ở Tây Tạng cũng nên?”

Trong khi nghĩ ngợi, nhỡn tuyến của ông đã chiếu vào ba cỗ quan tài.

Lúc này nắp quan tài đã mở, bên trong có ba người sừng sững đứng bên.

Người bên trái thân thể gầy gò, cánh tay trái bị cụt tới tận nách, tay phải cầm một thanh trường kiếm đã tuốt vỏ, ánh sáng lóng lánh như bạc. Thần tính âm âm, mặt mũi hung ác, đôi mắt sáng quắc như điện.

Người đứng bên phải thân hình ngũ đoản, bụng to bè bè, tóc dài tới hơn một thước, để rối bù lên như tổ quạ, quần áo thì rách rưới bẩn thỉu, hình như đã bao nhiêu năm chưa được nhúng vào nước.

Vậy mà trong tay nhân vật khó coi ấy lại cầm một chiếc thúy địch màu bích lục dài chừng ba thước, trong suốt từ trên xuống dưới không có một tỳ vết nào, nhác trông cũng biết là một vật có giá trị.

Còn người đứng giữa lại là một vị tăng nhân mặc áo vàng đi chân đất. Gã này tầm vóc nhỏ bé gầy gò, chỉ bằng một đứa trẻ con, nhưng tấm áo cà sa thì lại quá rộng, gió thổi làm tà áo bay tung lên, che kín cả thân thể. Trông tưởng như một tấm áo phơi trước gió, không biết là bên trong có người.

Ba người này thân hình đã cổ quái, thần tình lại càng âm hiểm đáng sợ. Bách Nhẫn đưa mắt nhìn qua đã nhận ra lai lịch hai người đứng bên, còn người đứng giữa thì không biết là ai cả.

Ông chợt biến sắc mặt, bước lên vài bước, nói với người đứng bên trái:

- Thí chủ có phải là Mộ Dung Phi đại hiệp mà người ta thường gọi là “Nam Hải đệ nhất kỳ kiếm” đó chăng?

Người một tay chẳng nói chẳng rằng, cây trường kiếm trong tay thốt nhiên vung lên, biến thành những điểm sao bạc, kiếm phong rít lên vù vù.

Bách Nhẫn mỉm cười nói:

- Thí chủ đã sử dụng chiêu tuyệt học “Nhất kiếm thiên ảnh” trong Nam Hải kiếm pháp, xuất thần nhập hóa như vậy, chắc là lão nạp đoán không sai.

Người cụt tay thấy Bách Nhẫn nhận định chính xác như vậy, sắc mặt cũng hơi biến đổi. Gã ăn mày vừa béo vừa lùn bất giác ngửa cổ lên trời cười sằng sặc nói:

- Chưởng môn phái Thiếu Lâm có khác, kiến văn rộng rãi thật! Mỗ xin bái phục!

Bách Nhẫn cười nói:

- Thí chủ quá khen! Trông cách phục sức và cây sáo trong tay thí chủ, bần tăng lại chợt nhớ đến một người. Nếu bần tăng đoán không sai, thì trong Cái Bang có một vị đại kỳ nhân gọi là “Xà Thần” Khang Tổ, người ấy không những thích chơi thú vật, lại giỏi nghề dạy rắn, có lẽ chính là thí chủ?

Bách Đại đứng lên lạnh lùng đỡ lời:

- Môn hạ Cái Bang người nào cũng là bực anh hiệp kỳ sĩ, thấy nghĩa dám làm, khi nào lại chịu đầu thân làm tôi tớ cho nhà Nam Cung thế gia? Chắc sư huynh đoán lầm rồi!

Lão béo lùn lại ngửa cổ lên trời cười sằng sặc một hồi, rồi thốt nhiên đặt ống sáo lên môi, thổi.

Tiếng sáo vừa sắc vừa nhọn, khiến cho người nghe có cảm tưởng mỗi tiếng là một mũi dao nhọn cứa vào quả tim.

Hồi 22 - Thực Giả Khó Phân

Giữa lúc đó trong pho tượng Phật Như Lai thốt nhiên cũng nổi lên một thứ tiếng the thé lanh lảnh như xói vào tai, nghe còn khó chịu hơn tiếng sáo của lão ăn mày.

Tiếp theo đó lại thấy ước chừng có tới mấy chục con rắn từ trong bệ toà sen nối đuôi nhau bò ra, màu sắc sặc sỡ, trông giống như một chiếc cầu vồng từ từ bò thẳng về phía Bách Nhẫn, Bách Đại.

Mấy chục con rắn tuy có lớn có nhỏ, màu sắc khác nhau, nhưng tất cả hình như đều có linh tính, biết theo tiếng sáo điều khiển, dàn thành trận rắn ở trước mặt hai vị đại sư chùa Thiếu Lâm, lưỡi đỏ thè dài, hơi tanh nồng nặc. Con nào trông cũng có vẻ hung độc dị thường.

Bách Nhẫn và Bách Đại đều biến sắc mặt, lập tức ngầm vận chân khí, quán chú lên hai cánh tay, phòng bị.

Lão hoà thượng đứng giữa lúc này chợt toét miệng cười một cách độc ác, nói:

- Ngươi không nhận ra ta là ai ư?

Miệng lão cười rộng ngoác ra tới tận mang tai, làm cho bộ mặt lại càng thêm quái gở.

Bách Nhẫn vẫn điềm đạm nói:

- Đại sư phụ hình như rất ít khi vào Trung Nguyên, nên lão nạp không nhớ ra được.

Lão sư áo vàng cười ha hả:

- Ngươi đã không biết ta để ta dạy cho ngươi biết!

Lão vừa nói vừa nhún chân nhảy lên không, rồi xoay mình một cái, tức thì trong tấm tăng bào tưởng chừng như có hàng trăm ngàn cánh tay tung ra không biết bao nhiêu là ám khí.

Chỉ trong phút chốc đã thấy trên không tua tủa những mũi ám khí, đen có, trắng có, nhanh có, chậm có, lấp lánh sáng ngời, rít lên như gió, vù vù bay về phía Bách Nhẫn, Bách Đại.

Bách Đại vội quát to:

- Sư huynh lui ra, để đấy cho tiểu đệ...

Nói xong vung hai tay lên phóng ra hai luồng cương phong thế như bạt sơn đảo hải, gạt những mũi ám khí bay vụt trở lại.

Không ngờ trong số có mấy mũi ám khí vẫn vun vút bay thẳng, vạch thành mấy đường sáng trắng, lao về phía Bách Nhẫn.

Bách Nhẫn đại sư sắc mặt vẫn điềm tĩnh nói:

- Coi thân pháp của đại sư thì hình như người ở Tây Tạng sang?

Ông nói rất thong thả, mỗi khi nói một tiếng, là tay đã bắt được một mũi ám khí, chừng khi nói dứt câu, thì lòng bàn tay ông đã có cả một nắm ám khí, như người cầm một nắm lá khô vậy.

Nhà sư cười nhạt nói:

- Thủ pháp khá lắm!

Xà Thần Khang Tổ cười sằng sặc nói:

- Ngươi tinh mắt thật đấy, vị đại sư này quả mới ở Tây Tạng đến.

Bách Nhẫn đại sư ngắt lời:

- Nếu đại sư phụ ở Tây Tạng, thì tất là "Thiên Thủ Như Lai" Phổ Pháp đại sư đã nổi tiếng đệ nhất cao thủ môn ám khí trong Hoàng giáo, phải không?

Rồi ông lại đưa mắt nhìn hai nhà sư xuất hiện lúc đầu, hỏi tiếp:

- Còn hai vị này chắc là tả hữu hộ pháp của Thiên Thủ Như Lai, "Xấu vi đà" Hướng Minh đại sư và "Lãnh diện thiên vương" Phi Minh đại sư phải không? Ôi! Lão nạp bây giờ già cả, mắt mũi kèm nhèm, nếu không thì vừa rồi đã nhận ra hai vị.

Khang Tổ lại cười hì hì, đầu gật lia lịa:

- Đúng, đúng! Ngươi đoán đúng cả!

Bách Nhẫn thở dài nói:

- Các vị đều là những nhân vật tiếng tăm lừng lẫy, hùng cứ một phương, sao bỗng dưng lại đầu thân làm môn hạ cho nhà Nam Cung thế gia, điều ấy thật khiến cho lão nạp phải ngạc nhiên.

Khang Tổ chỉ cười sằng sặc, rồi thốt nhiên chúm miệng huýt một tiếng sáo, mấy chục con rắn đang khoanh mình dàn trận, chợt ngóc đầu nhảy vọt lên không, rồi xông cả về phía Bách Nhẫn, Bách Đại.

Bách Nhẫn đại sư vẫn biết tiếng Khang Tổ là người tâm địa hiểm độc từ lâu, nên trong lúc nói chuyện vẫn phải để ý coi chừng khi thấy đàn rắn bắt đầu phát động, ông đã quát lên một tiếng, thân hình nhảy vọt lên không, thuận tay rút ra một món võ khí dài chừng ba thước sáu tấc, lưỡi sáng loáng như nước, đứng trên không chém vào đàn rắn.

Môn binh khí ngoại môn này là một vật phòng thân của Bách Nhẫn, hồi ông chưa tiếp nhận chức chưởng môn. Đã từ lâu ông vẫn bỏ xó không dùng đến, tới nay vì phải xông pha vào những chỗ sóng gió nguy hiểm, mới lại phải đem theo để hộ thân.

Món đồ này ông dùng từ nhỏ đã quá quen tay, nên lúc này đem thi triển qua đã tạo nên một uy lực kinh hồn. Chỉ thấy kim quang lấp lánh, gió lộng vù vù, nháy mắt đã có ba bốn con rắn độc bị chém đứt đôi, máu tanh phun ra như tưới, nhưng những khúc rắn vẫn còn nhảy lên nhảy xuống không ngừng.

Bách Đại gầm lên một tiếng như sư tử gầm, hai chân đứng vững theo thế "kim cương thung", hai tay vung lên phóng ra những luồng cương phong cực kỳ cường liệt, đánh bật đàn rắn tung ra bốn phía, con thì va vào quan tài, con thì va vào pho tượng, đều nằm thẳng đờ không cựa quậy

được nữa. Có nhiều con rơi cả vào đầu, vào cổ bọn Mộ Dung Phi và lão Lạt Ma Tây Tạng.

Phổ Pháp đại sư rũ áo đứng lên, tránh khỏi đàn rắn, lại phất ống tay áo, phóng ra bảy mũi nhọn, nhằm bốn đại huyệt trên ngực Bách Đại ném tới.

Bách Đại mặt lạnh như tiền, vừa phóng chưởng gạt xong độc xà ám khí, chợt lại thấy một luồng kiếm quang chói loà trước mắt. Mộ Dung Phi không biết đã tới sát bên mình từ bao giờ, thanh trường kiếm trong tay hắn đang múa lên trước mắt Bách Đại.

Bách Đại ngửa mặt uốn lưng, co chân lên đá vào cổ tay cầm kiếm của gã. Mộ Dung Phi không tránh, chỉ chúc mũi kiếm xuống điểm vào đầu gối Bách Đại. Thân hình hắn không động, cánh tay cũng không cong lên, mà kiếm chiêu đã biến thức một cách cực kỳ nhanh chóng. Và những chỗ hắn xỉa mũi kiếm vào, bắt buộc Bách Đại không cứu không được.

Bách Đại quay mình nhảy lên, dùng thế công chống thế công, vung cả hai chưởng lên đánh vào ngực Mộ Dung Phi.

Mộ Dung Phi cầm nghiêng lưỡi kiếm, chém chéo vào hai bên sườn Bách Đại.

Chiêu thức của hai người đều cực kỳ mãnh liệt, lấy công làm thủ, không để cho đối phương kịp thở.

Thân hình của hai người lúc thì hợp vào một chỗ, lúc lại tách rời ra, chỉ trong chốc lát, chỉ thấy quyền phong kiếm ảnh đưa qua đưa lại, vùng vẫy tung hoành, nhưng quyền phong mỗi lúc một mạnh, mà kiếm ảnh thì mỗi lúc một suy, rút cuộc thì Nam Hải đệ nhất kiếm không địch nổi Thiếu Lâm đệ nhất quyền.

Thốt nhiên nghe có tiếng quát khẽ, rồi lại có tới mấy chục mũi ám khí bay ngang qua luồng kiếm quang, đánh thẳng vào Bách Đại.

Thì ra Phổ Pháp đại sư tuy chưa động thủ, chỉ đứng ngoài lược trận, nhưng vẫn lăm le chỉ rình Bách Nhẫn, Bách Đại sơ hở một chút là truy ngay ám khí vào, khiến cho đối phương không sao đề phòng cho xiết được.

Bách Đại vừa phải tránh ám khí bất cứ lúc nào cũng có thể bay tới, vừa phải để ý đề phòng những con rắn độc dưới chân, lại phải đối phó với những đường kiếm kỳ bí thần tốc của Mộ Dung Phi, phân tâm ra ba phía, thành thử chỉ qua mười chiêu, ông đã dần dần đứng vào liệt thế.

Về phía Bách Nhẫn, tình thế lại càng nguy ngập. Hai chân ông vừa chấm xuống đất, thì Khang Tổ đã vung ống sáo xông lại.

Ống sáo của hắn có thể đâm, chém, xỉa đánh, lúc thì làm bút Phán quan, lúc lại chợt đổi làm "điểm huyệt quyết", có lúc lại còn xen lẫn cả kiếm chiêu, thân hình lão tuy phục phịch, nhưng chiêu thức thì thật là nhanh nhẹn, khéo léo.

Bách Nhẫn vẫn đứng yên không động, ánh kim quang bao trùm khắp thân thể. Đứng bên ngoài trông qua màn kim quang óng ánh đó, chỉ thấy ông sắc diện trang trọng, thái độ vững vàng, mặc dầu đối phương thi triển chiêu thức thiên biến vạn hoá, ông cũng ung dung hoá giải được hết.

"Xấu vi đà" Hướng Minh và "Lãnh diện thiên vương" Phi Minh đưa mắt nhìn nhau, rồi chia hai bên tả hữu đánh dồn lại. Mỗi người giơ lên mười ngón tay, ngón nào cũng đeo bao đồng sáng

loáng, trông như móng chim ưng. Tiếng là tay không, nhưng kỳ thực thì mỗi ngón tay đều là một món binh khí.

Bách Nhẫn đại sư một người địch ba, qua hai chục chiêu đầu, thần khí ông vẫn giữ được trầm ẩn, vững vàng như một trái núi.

Khang Tổ thình lình chúm môi huýt một tiếng sáo, đàn rắn đang bò ngổn ngang loạn xạ lại kéo đàn xông tới. Mỗi khi Khang Tổ phóng chiêu vào ngực Bách Nhẫn, là lập tức một con rắn cũng đồng thời nhảy bổ tới sau lưng ông, và khi hắn đánh vào phía sau địch, thì lại có một con rắn khác tấn công ở phía trước.

Chỉ trong nháy mắt, ống thuý địch nhẹ nhàng tung lên, đàn rắn thi nhau lượn múa, cả một khoảng trước mặt đã biến thành một tấm màn thuý lục, xen lẫn những đốm đỏ lấm chấm, đó là lưỡi rắn. Người và rắn phối hợp ăn khớp như im, ngoài ra lại còn những ngón tay bao đồng của Hướng Minh và Phi Minh tấn công tới tấp, thành thử Bách Nhẫn tuy một mình chống ba, mà chẳng khác gì phải chống với mấy chục cao thủ.

Trời càng dần dần tối, tình thế càng trở nên nguy ngập. Tên phu xe từ nãy vẫn ngồi dựa trên thành xe xem đánh nhau, lúc này thốt nhiên cao hứng, cất tiếng hát véo von. Hát rằng:

Đoạn hồn cỏ tối như rừng,

Hai chàng họ Bách tống chung nơi này.

Đường về Cực lạc vui thay,

Có bầu có bạn đêm ngày tựa nhau!

Bách Đại nghe tiếng hát, thốt nhiên nổi giận đùng đùng, quát:

- À! Thì ra mày cũng là người nhà Nam Cung thế gia, phải không?

Tên phu xe cười sằng sặc đáp:

- Bây giờ ngươi mới biết ư?

Bách Đại quát to:

- Quân nô tài này dám lừa ta à?

Nói dứt lời lập tức quay mình nhảy về phía tên phu xe.

Mộ Dung Phi vung thanh kiếm lên ngăn lại nói:

- Đi đâu?

Rồi chém luôn ra bảy kiếm. Tên phu xe cười ha hả, tỏ vẻ đắc ý nói:

- Ngày này sang năm là giỗ anh em ngươi, các ngươi có chạy lên trời cũng không hòng trốn thoát!

Bách Đại đại sư cười nhạt nói:

- Lão tăng chết thì các ngươi cũng hết sống!

Trong khi nói, chiêu thức chợt biến đổi, uy thế mãnh liệt vô cùng, nhiều khi đối phương tấn công, ông cũng không tránh nhưng khi trả đòn thì ra toàn những ngón chí mạng cả.

Bách Nhẫn đại sư ngoài mặt tuy vẫn giữ vẻ trầm tĩnh,kỳ thật trong bụng lo lắng vô cùng, tự nghĩ: "Nếu ta chết ở đây thì lấy ai báo tin cho Nhâm Vô Tâm? Võ lâm sắp xảy ra biến cố lớn, mà ta không tìm cách gì thoát ra được, thật là lỡ hết công việc!"

Trong khi mải suy nghĩ, chiêu thức hơi rối loạn, chợt nghe "soạt" một tiếng, ống tay áo bào đã bị Phi Minh xé rách mất một miếng.

Ông kinh sợ, thốt nhiên hú lên một tiếng thật dài, cây "Kim tiên ngân sảng" trong tay chiêu thức chợt trở nên lanh lẹ, thân hình từ nãy vẫn đứng yên, lúc này cũng vượt lên phía trước. Ông tuy không có bụng muốn giết ai, nhưng lúc này bắt buộc không thể nhân nhượng được nữa, ánh kim quang vừa loé lên, một con rắn độc đã bị chém đứt đôi, máu bắn vọt lên, ướt cả vạt áo tăng bào.

Nhưng con rắn trước vừa chết, thì con rắn sau lại xông lên, tấn công tới tấp. Ngoài ra lại còn ám khí của Thiên Thủ Như Lai, cây địch của Xà Thần, và những ngón tay bao đồng quái dị của Hướng Minh, Phi Minh...

Bách Đại đại sư thở dài nghĩ thầm: "Không lẽ hôm nay ta..." Vừa nghĩ tới đấy, chợt nghe có tiếng vó ngựa đang phi nước kiệu chạy đến.

Tiếng ngựa hý vang trời, tiếng vó ngựa dồn dập, lại thế cực kỳ tấn tốc, chỉ trong nháy mắt đã tới phía trước.

Bách Nhẫn chợt cảm thấy tinh thần phấn khởi, liếc mắt trông ra chỉ thấy một con ngựa trắng, người ngồi trên lưng ngựa mặc áo xanh, đi bít tất trắng, phong nghi tiêu sái, cánh tay trái bị thương, cầm lỏng cương ngựa, tay phải cầm chiếc roi bằng tơ dài tới ba thước, cao tiếng quát rằng:

- Ai dám vô lễ với Bách Nhẫn đại sư thế?

Vừa quát vừa ruổi ngựa xông vào trận tuyến.

Bách Nhẫn mừng lắm reo lên:

- Nhâm tướng công đã tới!

Lập tức vung vũ khí lên tấn công luôn bảy chiêu, dồn đàn rắn của Khang Tổ lùi ra được mấy bước.

Chàng kỵ sĩ trên lưng ngựa chính là Nhâm Vô Tâm, cười nói:

- Những quân nô tài này to gan thật, còn chưa bước đi à?

Thốt nhiên chàng vung ngọn roi lên cuốn một cái, thanh kiếm trong tay Mộ Dung Phi tức thì bật tung lên.

Mộ Dung Phi tái mặt, lăng không nhảy lùi lại sáu bảy thước, rồi đứng ngẩn người ra.

Khang Tổ quát hỏi:

- Bằng hữu có phải là Nhâm Vô Tâm mà gần đầy đã khét tiếng trong giang hồ đó chăng?

Nhâm Vô Tâm mỉm cười đáp:

- Không dám!

Vừa nói vừa vung ngọn roi điểm vào giữa ngực Khang Tổ.

Khang Tổ vội nhảy lùi lại chừng bốn năm bước, nói to:

- Nhâm Vô Tâm! Có giỏi hãy nếm thử mùi vị trận rắn của ta xem sao!

Nói xong lão cầm ống địch đưa lên miệng thổi, đàn rắn quả nhiên bỏ Bách Nhẫn, xông về phía Nhâm Vô Tâm.

Nhâm Vô Tâm cười một thôi dài, nói:

- Dẫu là thần long cũng không doạ nổi Nhâm mỗ, huống hồ là mấy con rắn nhép này!

Miệng thì cười cười nói nói, tay lại giơ lên, chỉ thấy một nắm bụi vàng theo tay bay ra, tức thì mùi hùng hoàng sặc sụa theo gió tản ra ba bốn phía.

Đám bụi vàng vừa bay ra, thì đàn rắn độc đang nhảy lên xông vào đối phương, đều rơi lả tả xuống đất, cặp mắt lờ đờ lưỡi đỏ uốn lại, thái độ hung hãn biến đâu mất hết, nằm sóng soài cả ở trên mặt đất, không nhúc nhích được nữa.

Khang Tổ sắc mặt tái nhợt. Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Các ngươi còn trò gì nữa, cứ giở nốt ra!

Thiên Thủ Như Lai lạnh lùng nói:

- Cẩn thận nhé!

Rồi xoay mình một cái, tức thì tấm áo rộng thùng thình lại tung bay phơi phới.

Trong ống tay áo của lão, thốt nhiên có tới mười đốm hàn tinh chia ra bốn ngả vun vút bay lại.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Tại hạ vẫn cẩn thận đây!

Nói xong phất ống tay áo phóng ra một luồng tụ phong, bề ngoài trông thì không lấy gì mãnh liệt, nhưng mấy mũi ám khí sáng loáng kia vừa bay tới, đã bị luồng kình phong gạt bắn xuống đất.

Thiên Thủ Như Lai nét mặt vốn dĩ đã thâm trầm, lúc này cũng không khỏi biến sắc. Thốt nhiên lão ngoảnh lại hẩy tay nói với đồng bạn:

- Tha cho chúng nó một lần. Ta đi thôi!

Vừa nói vừa xăm xăm đi lên trước, cả bọn đều lục tục chạy theo sau.

Nhâm Vô Tâm vẫy vẫy ngọn roi, cười ha hả:

- Các ngươi đi đấy à? Ta không tiễn đâu!

Tiếng cười chưa dứt, bọn Thiên Thủ Như Lai đã mất hút vào trong bóng tối, trước mặt ba người chỉ còn sót lại pho tượng Phật và ba cỗ quan tài.

Bách Đại hậm hực nói:

- Tha cho bọn này một cách giản dị như vậy, bần tăng thực không sao hả giận được!

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nhảy xuống ngựa nói:

- Bọn này chẳng qua chỉ là tụi bù nhìn, môn hạ của Nam Cung thế gia, đại sư giết chúng làm gì cho bẩn tay!

Tên phu xe vừa rồi hình như sợ quá, ngồi chết dí trên xe, mãi lúc này mới chợt tỉnh dậy, vội kéo dây cương, định ruổi ngựa chạy trốn.

Không ngờ xe chưa kịp chạy, Bách Đại đã quát lên một tiếng, nhảy vụt lại nắm lấy cương ngựa, con ngựa không chạy được, chỉ ngửa cổ lên hý một thôi dài.

Tên phu xe cuống lên, vội thét:

- Tránh ra!

Rồi vung ngọn roi quật vào đầu Bách Đại. Bách Đại càng giận, quát:

- Nghiệt chướng, mày còn dám hỗn à?

Tayphải nắm lấy ngọn roi giật mạnh, tên phu xe lập tức ngã lăn xuống đất. Bách Đại túm ngay lấy vạt áo của gã.

Tên phu xe sắc mặt tái mét, nhìn Nhâm Vô Tâm bằng đôi mắt van lơn, run run nói:

- Nhâm tướng công cứu tôi với!

Nhâm Vô Tâm mặt lạnh như tiền, thủng thỉnh bước tới. Bách Đại nói:

- Tên này đánh lừa chúng tôi tới đây, lại còn dám mở miệng chế giễu, thật không thể nào khoan thứ được!

Tên phu xe mắt vẫn đăm đăm nhìn Nhâm Vô Tâm, lắp bắp:

- Nhâm tướng công cứu tôi với!

Nhâm Vô Tâm cười gằn hỏi:

- Tại sao ta phải cứu ngươi?

Tên phu xe mặt càng tái, giọng càng run nói:

- Nhâm tướng công… tướng công…

Hắn mới nói được ngần ấy câu, Nhâm Vô Tâm thốt nhiên giơ tay đánh vào thiên linh cái, miệng thì nói:

- Ta chỉ cứu những bực anh hùng hán tử, chớ không cứu những quân vô sỉ thất phu như mi!

Bách Đại sửng sốt, buông rời tay ra, tên phu xe mềm nhũn người đi ngã phục xuống đất.

Bách Nhẫn đại sư nhắm mắt lại thở dài nói:

- Nếu hôm nay không nhờ có Nhâm tướng công kịp thời tới cứu, thì anh em lão nạp chắc đã lâm nguy rồi!

Nhâm Vô Tâm trên môi nở một nụ cười cực kỳ tiêu sái, nói:

- Tại hạ vẫn yên trí là đại sư đã về Tung Sơn rồi, không ngờ lại đi tới đây.

Bách Nhẫn đại sư thở dài nói:

- Nếu lão nạp không phải đi tìm Nhâm tướng công thì bây giờ cũng về gần tới Tung Sơn rồi.

Nhâm Vô Tâm ngạc nhiên hỏi:

- Tìm tại hạ? Chẳng hay có việc gì vậy?

Bách Nhẫn đại sư nói:

- Có người nhờ lão nạp chuyển cáo tới Nhâm tướng công một việc hết sức quan trọng.

Nhâm Vô Tâm đôi mắt long lanh, hỏi dồn:

- Ai? Người nào? Việc gì?

Bách Nhẫn đại sư trầm ngâm một lúc, rồi đem những câu nói của Diệp Sương Y thuật lại cho chàng nghe. Nhâm Vô Tâm nghe đến đâu, sắc mặt tái đến đấy. Khi Bách Nhẫn kể xong, chàng đưa ống tay áo lên lau mồ hôi trán, miệng vẫn mỉm cười nói:

- Tại hạ như cánh bèo mặt nước, nay đây mai đó, không ở chỗ nào nhất định. Nếu không may mắn được gặp các vị ở đây thì thật lỡ hết việc lớn!

Bách Nhẫn thở dài nói:

- Mấy câu Diệp cô nương dặn dò, lão nạp tuy nhớ kỹ, nhưng dù sao cũng chỉ như con yểng học nói, kỳ thực thì bên trong tất còn nhiều uẩn khúc, mà Diệp cô nương chưa dám thổ lộ hết chân tình. Nhâm tướng công nếu muốn biết tường tận hơn thì phải thân điều tra lấy mới được.

Nhâm Vô Tâm gật đầu:

- Việc này quả nhiên còn nhiều chi tiết phiền toái, tại hạ cần phải hỏi lại cho rõ ràng. Thời giờ cấp bách, tại hạ không dám nấn ná ở đây lâu. Xin cáo từ trước.

Nói xong cúi mình thi lễ, rồi nhảy lên ngựa, ra roi đi thẳng. Bách Nhẫn trông theo đám cát bụi phía sau lưng chàng kỵ mã, ngậm ngùi nói:

- Thật là một con rồng trong loài người, trời sinh tài lạ!

Bách Đại sắc mặt trầm lại, nói:

- Không hiểu tại sao hôm nay tiểu đệ nhận thấy hắn có vẻ kỳ quái khác thường!

Bách Nhẫn cau mày hỏi:

- Kỳ quái vì cái gì?

Bách Đại trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Thực ra tiểu đệ cũng không biết kỳ quái vì cái gì, chỉ cảm thấy thần sắc của hắn bữa nay hơi có vẻ dị dạng, nhưng lại không nói ra được những chỗ dị dạng ấy.

Bách Nhẫn bật cười nói:

- Đột ngột nghe thấy một biến cố quan trọng như vậy, ai mà không biến đổi thần thái? Nhâm tướng công tuy là một bực kỳ tài, nhưng rốt cuộc lại cũng chỉ là một con người, không phải là thần thánh, làm sao tránh khỏi xúc động. Sư đệ đừng nên đa nghi quá thế!

Bách Đại không nói gì nữa, nhảy lên xe, cầm lấy dây cương, rồi nói:

- Mời sư huynh lên xe, chúng ta phải đi mau, không nên nấn ná chỗ này, lỡ bọn kia đổi ý quay trở lại thì phiền lắm.

Xe ngựa vừa đi được mấy bước, chợt lại nghe có tiếng vó ngựa lộp cộp từ phía sau đưa tới.

Bách Nhẫn ngẩng đầu trông lên, lại thấy một con ngựa trắng phóng như bay đến, nhưng trên yên ngựa hình như còn đặt một bao hành lý rất lớn.

Con ngựa vừa đi tới trước mặt, Bách Nhẫn, Bách Đại cùng giật mình sửng sốt, sắc mặt tái mét. Vì cái gói lớn nằm trên lưng ngựa, lúc này đã hiện rõ ra là một cái xác người mặc áo xanh, mà con bạch mã chân cao bờm dài, sức vóc lực lưỡng thì rõ ràng là con ngựa của Nhâm Vô Tâm cưỡi vừa rồi, không còn sai được nữa.

Bách Đại kêu lên một tiếng rồi nhảy xuống xe, túm lấy cương con ngựa trắng.

Bách Nhẫn cũng tung mình nhảy tới bên xác chết, nâng đầu lên nhìn kỹ, thốt nhiên kêu rú lên một tiếng, sắc mặt tái mét.

Một vị chưởng môn phái Thiếu Lâm mà đã phải kinh hoảng như vậy, quả là sự không vừa. Bách Đại vội hỏi:

- Sư huynh, ai thế?

Bách Nhẫn đứng đờ người ra, không sao trả lời được. Bách Đại hấp tấp nhảy tới bên cạnh, nhìn kỹ xác chết, rồi cũng tái mặt, lắp bắp:

- Trời! Nhâm... Nhâm tướng công...

Thì ra cái xác nằm trên yên ngựa ấy, chính là Nhâm Vô Tâm.

Một vị kỳ nam tử, thân mang tuyệt kỹ lại đang ghé vai gánh một trọng trách cực kỳ nặng nhọc là

sự sinh tử tồn vong của toàn thể giới võ lâm, thốt nhiên bị chết một cách dễ dàng nhanh chóng như vậy, làm cho Bách Nhẫn, Bách Đại là hai vị cao tăng, tính tình vốn dĩ vẫn rất mực trầm tĩnh, lúc này cũng đều có cảm tưởng như bị một tiếng sét đánh ngang đầu, chỉ đứng chết lặng người đi, như hai pho tượng đá.

Một lúc khá lâu, Bách Nhẫn đại sư mới hơi định thần, bèn cất tiếng thở dài, đau đớn nói:

- Nhâm tướng công không chết... vĩnh viễn không chết...

Bách Đại chợt như bừng tỉnh, vội kêu to:

- Đuổi mau! Thử xem kẻ nào hạ độc thủ!

Nói chưa dứt lời, chợt nghe có tiếng cười ha hả từ dưới bụng ngựa đưa lên, kèm theo tiếng nói:

- Không cần phải đuổi! Chính tôi hạ độc thủ đấy!

Bách Nhẫn, Bách Đại đều giật mình, bước lùi lại ba bước, quát to:

- Ai đấy?

Hai người chợt thấy mắt hoa lên, một người đang từ dưới bụng ngựa nhảy ra, rồi lại rơi lên lưng ngựa.

Bách Đại vừa sợ vừa giận, lập tức quát lên một tiếng, giơ tay phóng ra một luồng cương phong ào ào bay về phía người lạ.

Người kia bị luồng cương phong đánh bật lên không, thân hình nghiêng ngả, rõ ràng là đã bị trọng thương.

Bách Đại phấn khởi tinh thần, quát:

- Nghiệt chướng! Thì ra mày...

Không ngờ tiếng quát chưa dứt, chợt thấy mắt hoa lên. Bóng người vừa rồi đã chễm chệ ngồi trên lưng ngựa. Thân pháp của gã thật kỳ quái hết sức, mà cũng nhanh nhẹn hết sức.

Bách Nhẫn, Bách Đại đều kinh sợ tái mặt. Lập tức cùng xông lại, mỗi người liên tiếp tấn công luôn ba chiêu. Gã lạ mặt lại theo luồng chưởng phong bay vụt lên như quả bóng, miệng gã còn cười nói:

- Hai vị không nhận ra tiểu đệ hay sao? Mà cứ đánh mãi thế?

Hai vị đại sư nghe nói cũng giật mình sửng sốt lùi lại mấy bước.

Chỉ thấy gã giơ tay lột chiếc phong mạo che sụp xuống tận mắt ra, miệng tủm tỉm cười, đứng sừng sững trong đêm tối, cặp mắt long lanh, với nụ cười trào phúng kia, không phải Nhâm Vô Tâm thì còn ai vào đấy?

Bách Nhẫn, Bách Đại bàng hoàng tưởng như mình đang mơ ngủ, hết nhìn thây ma nằm trên yên ngựa, lại nhìn người đàn ông đứng trước mặt, mồ hôi nhỏ giọt, thảng thốt không biết nói sao.

Một lát sau, Bách Nhẫn đại sư mới lấy tay áo lau mồ hôi, run run nói:

- May quá! Thật là nguy hiểm, tối ư nguy hiểm!

Bách Đại cau mày nói:

- Chả lẽ tên này giả mạo hay sao?

Nhâm Vô Tâm mỉm cười, nâng đầu xác chết lên, lấy tay sẽ cạo lên mặt hắn, quả có một lớp phấn trắng lả tả rơi ra.

Bách Nhẫn thở dài nói:

- Lấy giả làm chân, suýt nữa thì lão nạp đã gây thành một lỗi lầm cực lớn. Nếu Nhâm tướng công không ra tay kịp thì không những hỏng hết việc lớn, mà tính mạng của Tứ phu nhân với Diệp cô nương cũng đều chết về tay lão nạp.

Nói đến đấy, ông lại rùng mình, nhắm mắt lại không dám nói tiếp nữa. Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư tâm địa từ bi, lấy lòng thành đãi người, cố nhiên không thể đoán ra được những âm mưu xảo trá quỷ quyệt của Nam Cung thế gia...

Chàng lại đưa mắt nhìn xác chết, mỉm cười tiếp:

- Tên này không những diện mạo hao hao giống tại hạ, mà giọng nói, dáng đi cũng đã được Nam Cung thế gia huấn luyện cho giống hệt như đúc. Đừng nói hai vị đại sư không thể nhận ra được, ngay đến tại hạ trông thấy cũng không khỏi ngạc nhiên.

Bách Đại giận dữ hỏi:

- Họ làm thế để làm trò gì vậy?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Họ muốn thám thính tin tức của phái ta, nên không tiếc sự hao phí tài sức, chúng ta nếu không chú ý đề phòng cẩn thận thì dễ mắc mưu gian của họ lắm.

Bách Đại vừa rồi chỉ cảm thấy chàng Nhâm Vô Tâm giả có nhiều hình tích khả nghi, mà không sao nhận định được khả nghi ở chỗ nào. Lúc này mới chợt nghĩ ra, vội nói:

- Chẳng trách khi hắn vừa tới, bọn kia tuyệt không ai kháng cự, lập tức thoái lui ngay. Vả lại lão Thiên Thủ Như Lai phóng ám khí ra, hình như chỉ tới gần hắn là tự động rơi cả xuống đất. Thì ra bọn họ đã bày mưu với nhau từ trước!

Ông lại đưa mắt nhìn thi thể tên phu xe, nói tiếp:

- Bần tăng tuy rất căm giận tên phu xe này, nhưng thật quả cũng không định giết hắn. Có lẽ tên kia vì sợ cơ mưu bại lộ, nên phải hạ độc thủ... Có thế mà mãi đến bây giờ bần tăng mới nghĩ ra!

Ba người cùng ngậm ngùi, than thở giây lâu. Bách Nhẫn chợt hỏi:

- Tứ phu nhân nhà Nam Cung thế gia có hẹn với tướng công điều gì phải không?

Nhâm Vô Tâm nghiêm trang nói:

- Vị Tứ phu nhân ấy tên gọi Trần Phượng Trinh. Đó là một người thông minh tài cán, thâm hiểu đạo lý. Chúng ta muốn phá Nam Cung thế gia, tất phải cần nàng giúp đỡ. Nàng hẹn gặp tại hạ tất cố sự gì quan trọng.

Bách Nhẫn nói:

- Tứ phu nhân đã sai Diệp cô nương tới gian nhà tranh tìm tướng công nhưng không gặp. Cô ta có nhờ tôi chuyển cáo với tướng công rằng...

Rồi ông lại đem lời Diệp Sương Y thuật cho chàng nghe.

Nhâm Vô Tâm nghe xong cũng biến sắc mặt, đứng ngẩn người một lúc, rồi thốt nhiên ngửa mặt lên trời, than:

- Trời chẳng giúp ta! Trời chẳng giúp ta!

Bách Nhẫn, Bách Đại thấy thái độ của chàng như vậy, trong bụng cũng đều cảm thấy buồn bực lo lắng. Một lát, Bách Nhẫn sực nhớ ra một việc lại ngẩng lên nói:

- À quên! Suýt nữa thì lão nạp quên khuấy đi mất. Tứ phu nhân còn dặn rằng “bàn tay ma” mà Nam Cung thế gia dự bị để gây sóng gió giang hồ, thì lúc này khí hạn đã thành, Nhâm tướng công cần phải đặc biệt lưu ý...

Nhâm Vô Tâm giật mình, sắc mặt hoảng hốt, hấp tấp hỏi:

- Có thật không? Ai nói thế?

Chàng tuy thừa biết câu ấy là của Tứ phu nhân dặn nhưng vì trong lúc tâm thần bị xúc động mạnh, mới buột miệng hỏi một câu ngớ ngẩn như vậy.

Bách Nhẫn nói:

- Đó cũng là lời của Tứ phu nhân dặn. Lão nạp nghi rằng bàn tay tuyệt đẹp đã giết sư đệ Bách Tường có lẽ chính là “bàn tay ma” ấy?

Nhâm Vô Tâm lẳng lặng một lát, chợt ngẩng lên cười nói:

- Binh tới đã có tướng đương, nước tràn đã có đất chắn. Họ có bàn tay ma thì chúng ta đã có gươm sắc. Việc gì mà lo!

Hồi 23 - Động Chế Thuốc Bí Mật

Chàng nói đến đây, chợt lại cất tiếng cười khanh khách, tiếng cười cực kỳ khinh tùng sảng lãng, chẳng khác nào tiếng cười của những kẻ hoàn toàn vô tự lự, chưa từng nếm mùi đau khổ bao giờ.

Cười xong chàng lại nói:

- Lúc này chúng ta không nên lãng phí thời gian, tại hạ phải đi ngay cho được việc.

Bách Nhẫn đại sư nói:

- Bần tăng đã đi lâu ngày cũng cần phải về chùa để xếp đặt mọi việc. Nhâm tướng công nếu có việc gì dùng đến xin cứ cho triệu, bần tăng sẽ đến ngay.

Nhâm Vô Tâm vội xua tay nói:

- Theo ý tại hạ, hai vị đại sư không nên về chùa vội vì Nam Cung Thế Gia âm hiểm tàn ác, chúng ta phải tập trung lực lượng thì mới có thể đối đầu với chúng được. Nếu ta phân tán ra thì rất dễ cho chúng tỉa dần lắm.

Bách Đại đại sư hỏi:

- Vậy tướng công bảo chúng tôi đi đâu bây giờ?

Nhâm Vô Tâm chỉ về phía ĐôngNamnói:

- Đi thẳng đây chừng một trăm bước sẽ trông thấy một tấm bia bằng đá, bên cạnh bia là con đường mòn. Hai vị cứ đi theo con đường ấy tự nhiên sẽ có người ra đón...

Bách Đại đại sư lại hỏi:

- Người ra đón sẽ đưa chúng tôi đi đâu?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Khi đến đó các vị sẽ biết, bây giờ tại hạ cần phải cáo lỗi hai vị trước.

Nói xong vòng tay thi lễ rồi lập tức rảo bước đi nhanh như bay. Bách Nhẫn đại sư và Bách Đại đại sư đưa mắt nhìn nhau rồi lẳng lặng dắt ngựa đi.

Đi ước chừng một trăm bước quả nhiên thấy có cái bia đá và một con đường chỉ rộng vừa một chiếc xe ngựa. Bách Đại đại sư dắt ngựa đi vào thấy hai bên đường cỏ mọc um tùm, càng đi vào sâu càng gập ghềnh khúc khuỷu.

Lúc này mặt trăng đã lên cao, ánh trăng lờ mờ chiếu xuống con đường gập ghềnh nên vẫn trông rõ lối đi.

Nhưng xe ngựa chỉ đi thêm được một đoạn đường nữa thì bị cỏ mọc che cả lối đi, không sao

nhận được đường lối, chân ngựa bập bẫy bước cao bước thấp làm cho xe ngựa nghiêng bên này ngã bên kia, vô cùng vất vả.

Bách Đại đại sư chau mày nói với Bách Sư đại sư:

- Tới đây là hết đường rồi, còn đi nữa hay thôi?

Bách Nhẫn đại sư ngần ngừ một lát rồi nói:

- Bỏ xe đi bộ vậy.

Bách Đại đại sư lập tức nhảy lên xe bế thi thể của Bách Tường xuống rồi cứ thẳng phía trước mặt mà đi. Hai người thân thủ cực kỳ nhanh nhẹn, vững vàng nên không coi con đường khó đi này vào đâu cả.

Hai người tuy không ai nói ra, nhưng trong bụng đều băn khoăn nghĩ ngợi, ngờ vực tự nghĩ: “Không lẽ anh chàng Nhâm Vô Tâm này cũng lại là Nhâm Vô Tâm giả cố ý dẫn dụ mình vào đây chăng?”

Càng đi lên phía trước, cỏ lại càng cao quá đầu người, hình như nơi đây không có vết chân người dẫm lên bao giờ. Bách Đại đại sư đang đi chợt dừng lại hỏi Bách Nhẫn đại sư:

- Sư huynh! Ta còn đi nữa hay thôi?

Bách Nhẫn đại sư chưa kịp trả lời thì bỗng có ánh sáng chiếu thẳng vào mặt hai người, Bách Đại đại sư quát hỏi:

- Ai soi lửa đấy?

Chỉ nghe một giọng nói cứng cỏi đưa ra:

- Người tới đó có phải là Bách Nhẫn đại sư và Bách Đại đại sư của phái Thiếu Lâm đó không?

Bách Đại đại sư tiến lên vài bước rồi hỏi:

- Chính phải chúng tôi đây. Tôn giá là ai?

Ánh lửa đột nhiên tắt ngấm, rồi từ trong bụi cỏ lao ra một bóng người.

Người đó đến gần Bách Đại đại sư, khom lưng thi lễ nói:

- Vừa rồi tại hạ có điều không phải, xin lão thiền sư thứ cho.

Giọng nói có vẻ thành thật cung kính. Bách Nhẫn đại sư chú ý nhìn, thấy người đó tuổi cỡ trung niên, thân hình khôi vỹ, bèn cũng chắp tay đáp lễ nói:

- Lão nạp không dám, chính bọn lão nạp mới là lỗ mãng.

Người đàn ông đưa mắt nhìn quanh bốn phía rồi nói:

- Nhâm tướng công sai người đưa thư, dặn tại hạ ra đây đón hai vị. Vì việc này cần phải giữ bí mật, nên vừa trông thấy hai vị tại hạ không dám đường đột nhận ngay. Xin mời hai vị đi lên cho.

Nói xong quay mình đi trước dẫn lối, Bách Nhẫn đại sư và Bách Đại đại sư liền đi theo sau.

Đi được một đoạn, chợt nghe trong bụi cỏ phía trước nổi lên mấy tiếng sáo nho nhỏ, gã trung niên cũng huýt sáo lên đáp lại.

Kế đó lại thấy hai người đàn ông lưng đeo dao đứng trong ruộng cỏ, bốn mắt long lanh đang theo dõi lối đi của mình.

Người đàn ông dẫn đường đưa hai vị đại sư xuyên qua ruộng cỏ, lúc thì quẹo sang phải, lúc thì ngoặt sang trái, trong khi đó lại còn phải tránh những chỗ có chông ngầm. Đi tới ước chừng khoảng chín nồi cơm, gã mới lên tiếng:

- Sắp đến rồi!

Bách Nhẫn đại sư và Bách Đại đại sư cùng ngẩng đầu lên coi thì thấy ruộng cỏ đã thưa dần, trước mắt hiện ra một khoảng đất trống. Ngoài khoảng đất trống đó còn lờ mờ trông thấy một con đường giáp cốc. Bách Đại đại sư lẩm bẩm nói một mình:

- Chỗ này kín đáo thật.

Thì ra con đường giáp cốc này trên thì hẹp dưới thì rộng, hình thế thật là đặc biệt, có lẽ là do tay người tạo nên, đứng ngoài khó lòng mà nhận ra được.

Một lát sau, người đàn ông đưa hai đại sư vào một thạch động rộng rãi mênh mông, đi qua hết cửa này tới cửa kia, từng từng lớp lớp, khuất khúc quanh co.

Trong động ánh lửa sáng rực, người đi kẻ lại rộn rịp, trông ai cũng có vẻ bận rộn tới tấp. Hai vị đại sư còn đang nghi nghi hoặc hoặc, người đàn ông đã đưa họ vào một gian thạch thất, nói:

- Hai vị đại sư hãy ở nơi đây nghỉ ngơi một lúc, khi nào Nhâm tướng công về tại hạ sẽ vào báo ngay.

Nói xong vái chào lui ra. Bách Nhẫn đại sư nói với Bách Đại đại sư:

- Sư đệ hãy đặt thi thể Bách Tường lên giường, còn chúng ta ngồi nghỉ nơi ghế này cũng được.

Bách Đại đại sư y lời, đặt thi thể Bách Tường xuống rồi nói:

- Pháp thể Bách Tường sư đệ để đã lâu ngày sắp hư đến nơi, sư huynh bảo phải làm sao?

Bách Nhẫn đại sư thở dài nói:

- Cố chờ thêm hai ngày nữa, nếu vẫn không có cách gì thì đành phải hỏa táng.

Một lát sau, lại thấy một tên thanh y đồng tử bưng cơm lên. Hai người đang buồn rầu lo lắng nên cũng không để ý đến chuyện ăn uống.

Giữa lúc ấy, chợt nghe phía ngoài có tiếng người ho nhẹ, rồi tiếp theo là một giọng nói ông già vọng vào:

- Có phải Bách Đại đại sư đang ở trong ấy không? Tiểu đệ là Cù Thức Biểu muốn vào bái kiến sư huynh!

Bách Đại đại sư vừa nghe ba tiếng “Cù Thức Biểu” vừa sợ vừa mừng, vội đứng phắt dậy chạy ra

gọi to:

- Bách Đại đây, mời Cù huynh vào ngồi chơi trong này.

Cửa ngoài lập tức tiến vào một ông già râu tóc bạc như cước, mặt đỏ như quả táo chín, mặc áo bào rộng buông lỏng dây đai, thần tình cực kỳ tiêu sái.

Bách Đại đại sư chắp tay thi lễ nói:

- Lâu lắm không gặp Cù huynh, thấy cố nhân vẫn được mạnh khỏe thật là đáng mừng, đáng mừng.

Rồi quay lại nói với Bách Nhẫn đại sư:

- Sư huynh, vị này Trung Phù Cù Thức Biểu, một danh tú của võ lâm và cũng là một thần y hiện đại.

Bách Nhẫn đại sư đứng lên chắp tay thi lễ nói:

- Hân hạnh!

Cù Thức Biểu chợt nhìn thấy thi thể Bách Tường vội hỏi:

- Bách Đại sư huynh, vị này là...

Bách Đại đại sư ngậm ngùi đáp:

- Đó là sư huynh của tại hạ tên gọi Bách Tường, bị chết vì bàn tay ma của Nam Cung Thế Gia, bọn chúng tôi đang lo không biết làm cách nào để đưa về Tung Sơn an táng đây.

Cù Thức Biểu thở dài nói:

- Việc này tôi cũng được Nhâm tướng công nói qua. Ôi! Lúc này ma kiếp đang thịnh hành, không biết rồi đây còn không biết bao nhiêu chính nhân quân tử rơi vào kiếp nạn đây?

Ông ngừng một giây rồi lại nói tiếp:

- Mời hai vị dùng cơm đi đã, còn việc giữ gìn pháp thể Bách Tường đại sư, huynh đệ xin bảo đảm.

Hai người nghe nói đều mừng rỡ, vội đứng lên chắp tay cám ơn. Bách Đại đại sư nói:

- Cù huynh ơn rộng tới cả người chết, anh em bần tăng cảm kích vô cùng. Nhưng nếu có tiện thì xin Cù huynh liệu lý ngay cho.

Cù Thức Biểu ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Vậy thì Bách Đại sư huynh hãy bế pháp thể y theo tại hạ sang đây.

Bách Đại đại sư vâng lời, bế pháp thể Bách Tường đi theo Cù Thức Biểu ra khỏi phòng, Bách Nhẫn đại sư cũng đi theo.

Quanh co một lúc, tới một gian thạch thất khác. Cù Thức Biểu dặn dò hai người đứng chờ rồi hấp tấp đi vào phía trong.

Cả gian phòng chỉ có một chiếc giường đá, Bách Đại đại sư đặt thi thể Bách Tường xuống đó, rồi đưa mắt nhìn quanh phòng một lượt nói:

- Căn phòng này kín lắm, dùng làm nơi ướp xác thì thật là thích hợp.

Một lát sau, Cù Thức Biểu đã ôm vào một đống dược liệu, theo sau còn có một tên tiểu đồng ôm vào một chiếc thùng gỗ.

Cù Thức Biểu đặt dược liệu xuống rồi nói:

- Khi đã đóng cửa phòng lại, nếu không có việc gì cần thì không nên mở ra.

Bách Nhẫn đại sư và Bách Đại đại sư biết là chỉ một lúc nữa là phải ra khỏi phòng, khó lòng còn được trông thấy di dung của Bách Tường nên hai người còn lộ vẻ tần ngần quyến luyến không muốn rời xa.

Cù Thức Biểu đánh lửa đốt bó thuốc ở dưới đất cho cháy bùng lên rồi nói:

- Bây giờ thì mời hai vị ra ngoài.

Bách Đại đại sư và Bách Nhẫn đại sư cùng nhìn thi hài một lượt nữa rồi rón rén đi ra.

Cù Thức Biểu đóng cánh cửa mật thất vào, lại còn khóa thêm một lần khóa nữa, sau đó lấy trong thùng gỗ ra một vật màu trăng trắng nhét vào kẻ hở trên khuôn cửa, vừa làm vừa nói:

- Đống dược liệu sẽ cháy hết, thuốc sẽ ngấm vào thân thể, nếu không mở cửa ra thì năm ba chục năm nữa thi thể của Bách Tường đại sư vẫn giữ được nguyên vẹn.

Chợt nghe có tiếng người nói chen vào:

- Cù đại hiệp thủ đoạn giỏi lắm, sau này khi tại hạ trăm tuổi cũng xin nhờ đại hiệp đốt cho một mớ.

Ba người cùng giật mình quay lại đã thấy Nhâm Vô Tâm tay phải ôm tay trái rảo bước chạy vào, trên vạt áo xanh của chàng vẫn còn dính đầy những vệt máu chưa khô.

Ba người thảng thốt chưa kịp hỏi, chàng đã mỉm cười nói:

- Các vị đừng lo. Bây giờ để tại hạ đưa các vị ra giới thiệu với mấy bằng hữu rồi chúng ta sẽ bàn cách tiêu tai giải họa.

Bách Nhẫn đại sư cất tiếng nói:

- Các vị ấy hiện giờ ở đâu?

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Xin mời ba vị ra đây.

Nói xong chàng quay lưng đi trước, ba người theo sau. Khi tới trước một cánh cửa đá đã khép chặt, ngoài cửa có bốn tên đồng tử đeo kiếm chia ra đứng hai bên, vừa thấy Nhâm Vô Tâm đến gần liền cúi mình thi lễ, một tên lấy tay đẩy cánh cửa ra.

Bách Nhẫn đại sư và Bách Đại đại sư cùng nhìn vào trong, thấy đó một gian thạch thất rộng mênh mong, bốn vách một nửa toàn là sách quí, một nửa toàn những chai thuốc, lọ thuốc xanh đỏ đủ màu, góc tường chất đầy dược liệu, giữa nhà kê một cái bàn gỗ dài đến hơn một trượng, xung quanh bàn có tới hơn mười người ngồi.

Bọn Bách Nhẫn theo Nhâm Vô Tâm vào phòng mới trông rõ bọn người ấy phần nhiều là những vị lão nhân râu dài tóc bạc, trong số các cụ già, quá nửa là đã có vẻ lọm khọm yếu đuối, nhác trông cũng biết họ không phải là những người trong võ lâm.

Các vị này thì có người đang xem sách, có người thì đang chế thuốc, người thì đang nhắm mắt tĩnh tọa, hình như không ai lưu ý đến bọn khách mới bước vào phòng.

Nhâm Vô Tâm ra hiệu cho bốn tên đồng tử lui ra khép cửa lại, rồi bước đến gần bàn cao giọng nói:

- Các vị lão tiền bối vất vả quá.

Các vị lão nhân lúc này mới ngừng tay, từ từ ngẩng lên nói:

- Nhâm tướng công đã về!

Nhâm Vô Tâm chắp tay vái một cái rồi nói:

- Các vị lão tiền bối vì thiên hạ sinh linh không tiếc công sức, bận rộn tối ngày. Tại hạ xin kính tạ một lễ.

Cù Thức Biểu tỏ vẻ như người đứng đầu bọn đó, vội chắp tay thi lễ nói:

- Nhâm tướng công nhân tâm hiệp cốt, lấy việc thiên hạ làm việc mình, ngày đêm cúc cung tận tụy như vậy, dẫu chúng tôi có đem chút sức mọn gánh đỡ một vai thì có chi đâu là đáng kể.

Nhâm Vô Tâm nói với Bách Nhẫn đại sư và Bách Đại đại sư:

- Hai vị đại sư, các vị lão tiền bối đây phần nhiều không hiểu võ công, lại sinh trưởng trong những nhà đại gia phú quí an nhàn sung sướng đã quen, chỉ vì nghe lời tại hạ thỉnh cầu cam tâm từ bỏ cuộc sống phong lưu xa cách vợ con, về nơi hang cùng ngõ hẹp này vùi đầu nghiên cứu tìm thuốc giải độc để cứu thế độ dân, đằng đẵng hai, ba năm nay chưa từng về thăm nhà. Tấm lòng từ bi ấy thật hiếm có.

Nói xong, lại chỉ hai vị đại sư giới thiệu với mọi người:

- Đây là chưởng môn phương trượng chùa Thiếu Lâm pháp hiệu Bách Nhẫn đại sư, còn vị này sư đệ của người, pháp hiệu Bách Đại.

Mấy ông già vừa nghe xong đều đứng lên chắp tay thi lễ nói:

- Chúng tôi vẫn thường nghe đại danh của các cao tăng phái Thiếu Lâm, hôm nay được gặp thật là vạn hạnh.

Bách Nhẫn đại sư, Bách Đại đại sư cũng chắp tay đáp lễ, nói khiêm nhường mấy câu rồi cùng ngồi xuống bàn. Nhâm Vô Tâm gọi người pha trà thơm đãi khách.

Cù Thức Biểu chợt hỏi Nhâm Vô Tâm:

- Nhâm tướng công đã tìm thấy hai vị thuốc ấy chưa?

Nhâm Vô Tâm đáp:

- Tại hạ đã phái người sang những miền hoang vu phương Tây Bắc và các vùng núi Vân Quy mà tìm kiếm, ít nhất cũng phải vài ba tháng nữa mới có tin tức.

Một ông già đầu hói, râu dài quá ngực, nói giọng GiangNamđứng lên nói:

- Linh dược khó cầu, không phải chỉ trong một thời gian mà có thể kiếm được. Lão hủ đã nghiên cứu được mấy loại thuốc có thể thay thế được cho dược vật nhưng chưa hiểu công hiệu thế nào.

Cù Thức Biểu nói:

- Nếu vậy, ta hãy thử đem mấy tên bắt được trong nhà Nam Cung Thế Gia ra đây thí nghiệm thử xem sao.

Bách Đại đại sư ngạc nhiên hỏi:

- Các vị cũng bắt được người của Nam Cung Thế Gia giam ở đây sao?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Tại hạ vì cố muốn chế giải dược nên phải bắt mấy người bị Nam Cung Thế Gia cho uống thuốc độc đem về làm vật thí nghiệm. Mấy người đó bị giam ở đây đã hai năm rồi.

Cù Thức Biểu rảo bước ra cửa, giơ tay phất một cái, cánh cửa đá tức thì theo tay mở ra.

Bốn tên đồng tử thấy Cù Thức Biểu bước ra vội kính cẩn thưa:

- Lão tiền bối có điều chi dạy bảo.

Cù Thức Biểu nói:

- Các ngươi dẫn mấy người trong Nam Cung Thế Gia đến đây.

Bốn đồng tử vâng lời lập tức quay đi.

Chỉ một lát sau đã dẫn hai người đi vào trong thạch thất.

Hai người này tầm vóc đều cao lớn, da mặt trắng xanh, tựa như người ốm lâu ngày mới dậy. Cù Thức Biểu nói với mọi người:

- Xin các vị đại phu hãy đứng cả vào khu an toàn cho.

Tức thì tất cả các đại phu đều đứng cả vào trong góc tòa thạch thất. Bốn tên đồng tử thì lập tức chia ra đứng vây bốn phía, hai tên thì rút trường kiếm cầm sẵn nơi tay, còn hai tên thì giải huyệt cho hai đại hán.

Hai đại hán đồng thời cùng thở ra một hơi dài, rồi đưa mắt nhìn khắp mọi người trong phòng một lượt.

Ông già đầu hói lấy trong hộc bàn ra ba chiếc bình ngọc, mở nắp dốc mỗi bình ra hai viên thuốc màu sắc khác nhau đưa cho Cù Thức Biểu.

Nhâm Vô Tâm vội nói:

- Cù huynh đừng cho họ uống thuốc vội, để tại hạ hỏi họ mấy câu đã.

Đoạn quay sang hỏi một gã đại hán:

- Hai vị huynh đài quý tánh là chi?

Hai đại hán đăm đăm nhìn Nhâm Vô Tâm một lút, rồi gã đứng bên trái đột nhiên trả lời:

- Vũ Kỳ!

Nhâm Vô Tâm gật đầu mỉm cười, lại quay sang hỏi gã bên phải:

- Huynh đài có nhớ tên họ chăng?

Người này ngơ ngác nhìn ngược nhìn xuôi, chẳng nói gì cả.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Các vị cứ thong thả nhớ kỹ lại xem các vị là người ở đâu? Bị Nam Cung Thế Gia bắt từ hồi nào? Sau đó tại hạ sẽ kiếm thuốc chữa cho hai vị.

Hai gã đại hán hình như nghe hiểu câu nói của Nhâm Vô Tâm nên đều cúi đầu gầm mặt ra vẻ suy nghĩ.

Hồi 24 - Nhân Thuật Hiệp Tâm

Trong khi mọi người đều chú ý chờ nghe câu trả lời thì thốt nhiên hai gã đại hán thét lên một tiếng thật lớn, rồi cùng đứng bật dậy.

Bốn tên đồng tử vẫn luôn luôn đứng vây hai người vào giữa. Bách Đại thấy bốn tên ấy lớn nhất cũng chỉ vào khoảng mười bốn mười lăm tuổi, liền nghĩ thầm: "Bốn chú bé con này dù cho mới đẻ ra đã tập võ ngay, cũng bất quá mới được mười năm hoả hầu, vậy mà xem chừng như cả bốn người hình như đều là nhân vật chủ não trong toà thạch thất này, khi nà Nhâm Vô Tâm đi vắng, công việc ở đây tất do bọn họ chủ trì?"

Lại nhìn hai gã đại hán, lúc này đã thấy mặt họ dần dần ửng đỏ, hai mắt long sòng sọc, giang tay mắm miệng, hình như chỉ chực đánh nhau. Bốn tên đồng tử thái độ vẫn nhàn nhã ung dung, nhưng tám con mắt vẫn luôn luôn canh chừng hai gã đại hán.

Nhâm Vô Tâm chợt nói nhỏ:

- Tụi ngươi đứng dẹp ra một bên.

Nói song tiến tới gần hai người, cười hỏi:

- Hai vị huynh đài...

Nó chưa dứt câu, gã đại hán đứng bên trái đã giận dữ quát to một tiếng, rồi giơ tay nắm lấy cánh tay phải của chàng. Nhâm Vô Tâm cứ để mặc cho hắn nắm, vẫn ôn tồn hỏi tiếp:

- Vũ huynh có còn nhớ Nam Cung phu nhân không?

Gã đại hán tự xưng Vũ Kỳ vừa nghe bốn chữ "Nam Cung phu nhân" chợt giật bắn người như bị sét đánh, bàn tay nắm Nhâm Vô Tâm lại càng xiết chặt hơn nữa.

Nhâm Vô Tâm đã ngầm vận công lực cực âm chí những hoá giải kình lực trên năm ngón tay của Vũ Kỳ một cách cực kỳ khéo léo. Chàng biết trong lúc này thần trí gã đại hán đang nửa mê nửa tỉnh, nếu làm cho hắn sợ hãi quá, rất có thể hắn sẽ nổi khùng mà hành động liều lĩnh. Chàng vẫn cố lấy giọng ôn hoà, hỏi lại:

- Vũ huynh có còn nhớ Nam Cung phu nhân không?

Gã đại hán ngơ ngác nhìn khắp mọi người một lượt, rồi chợt lộ vẻ kinh ngạc hỏi:

- Ủa, phu nhân đến đấy à? Sao huynh đệ không nghe thấy tiếng nhạc?

Nhâm Vô Tâm nghĩ thầm:

- Có lẽ người này đã hơi tỉnh cũng nên? Nhưng sao sắc mặt hắn vẫn ngơ ngác thế này?

Kế lại thấy Cù Thức Biểu luôn luôn đưa mắt cho mình, ra ý bảo điểm huyệt hai người lại, chàng bèn bất chợt xoay cổ tay đi, rồi rút ra khỏi bàn tay Vũ Kỳ, đồng thời hai cánh tay chia ra hai bên, điểm vào huyệt "Tinh xúc" của hai người, một cách cực kỳ mau lẹ, dễ dàng như bỡn.

Bách Đại đại sư buột miệng khen:

- Thủ pháp đẹp quá!

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đại sư quá khen!

Cù Thức Biểu lúc này mới lấy một viên thuốc đen trong số sáu viên thuốc của ông già hói đầu đưa ban nãy bỏ vào miệng Vũ Kỳ, lại chọn lấy một viên trắng bỏ vào miệng gã đại hán ngồi bên phải.

Lúc này trong phòng đều im phăng phắc, bao nhiêu cặp mắt đều đổ dồn vào mặt gã đại hán, chờ xem biến chuyển.

Cù Thức Biểu chợt nói nhỏ:

- Nhâm tướng công thử giải huyệt cho họ coi.

Nhâm Vô Tâm gật đầu, vung hai tay lên, cách không đánh vào sườn mỗi người một cái.

Chỉ thấy thân hình hai người run lên, và đồng thời thở ra một hơi dài, bốn làn nhỡn tuyến quắc lên một cách hung dữ, nhìn trừng trừng vào mặt Nhâm Vô Tâm.

Thốt nhiên Vũ Kỳ kêu rú lên một tiếng, rồi cúp gập người xuống, hai tay ôm chặt lấy bụng.

Cù Thức Biểu vội thét lên:

- Nhâm tướng công mau...

Tiếng nói vừa dứt, tay đã vung lên, một ngón tay đã điểm vào giữa ngực Vũ Kỳ.

Nhâm Vô Tâm vận chỉ lực nhanh như gió, tuy chàng ra tay sau, nhưng lại tới trước, nháy mắt đã điểm trúng ba đại huyệt trên tâm mạch Vũ Kỳ.

Vũ Kỳ thân thể mềm nhũn, ngã gục xuống đất, một tên đồng tử bước lên một bước, luồn tay vào lưng hắn đỡ hắn dậy.

Cù Thức Biểu thở ra một hơi dài, lắc đầu nói:

- Nguy hiểm thật! Nếu không nhờ Nhâm tướng công thủ pháp nhanh chóng thì còn gì là tính mạng anh chàng họ Vũ nữa?

Nhâm Vô Tâm vừa toan hỏi nguyên cớ vì sao lại có chuyện lạ thế, thì chợt nhận thấy gã đại hán đứng bên phải, sắc mặt vừa hơi hồng hào, đã lại tái xanh, và cặp mắt đang long lên như hung thần, đã lại trở nên lờ đờ dại dột, bất giác cũng hơi lo, vội hỏi:

- Cù huynh, người này có việc gì không?

Cù Thức Biểu chú ý nhìn gã đại hán một lúc, rồi lắc đầu:

- Tính mạng thì không sao, nhưng chỉ dùng một viên thuốc trắng vừa rồi, không đủ công hiệu.

Bách Nhẫn đại sư chợt hỏi:

- Cù đại hiệp, Vũ Kỳ có lẽ bị trúng độc hoặc giả viên thuốc đen có tính chất trái ngược với loại thuốc của Nam Cung thế gia chăng?

Cù Thức Biểu cười nói:

- Lão thiền sư nói không sai, thứ thuốc này chúng tôi chỉ dùng thử, để coi cho biết căn nguyên loại độc dược của nhà Nam Cung thế gia, xem sức phản ứng thế nào mà thôi.

Nói xong lại bước tới bên giá thuốc với một cái bình bằng ngọc gắn kín, mở lấy một viên thuốc bóp nát ra, ấn vào miệng Vũ Kỳ, rồi nói:

- Viên thuốc đen vừa rồi tất trong có một chất tương phản với loại thuốc độc của Nam Cung thế gia. Cũng may tôi đã đề phòng điểm đó, nên mỗi thứ thuốc đều phải chế sẵn thuốc giải.

Nhâm Vô Tâm thấy gã đại hán kia, đôi mi mắt cũng đã dần dần sụp xuống, bèn nói:

- Cù huynh cũng nên cho tên này uống một viên giải dược, khôi phục lại sức khoẻ cho hắn luôn thể.

Cù Thức Biểu nói:

- Không hề gì. Viên thuốc trắng cứ để nó ngấm vào mình hắn cũng không sao.

Ông lựa một viên thuốc màu đỏ cầm lên nói:

- Ba loại thuốc viên đỏ, đen, trắng bao gồm hàng trăm chất thuốc giải độc. Cách bào chế hoàn toàn không giống nhau. Duy có thứ thuốc đỏ này là uống vào chỉ có lợi chớ không có hại.

Nói xong, lại bóp nát viên thuốc nhét vào kẽ răng cho gã đại hán, rồi bước lùi ra mấy bước nói:

- Viên thuốc này mà không công hiệu nữa thì đành chịu.

Ước chừng thổi chín nồi cơm, lại thấy sắc mặt gã đại hán dần dần ửng đỏ, cặp mắt từ từ mở to, ngơ ngác nhìn khắp căn phòng, nhãn quang mỗi lúc một thêm linh động, thần thái càng tỏ vẻ kinh ngạc, lạ lùng.

Những người trong phòng, ai cũng cảm thấy tinh thần phấn khởi, cho là điềm tốt.

Nhâm Vô Tâm chợt lẩm bẩm nói một mình:

- Tôi đã sai người đi gấp ngày đêm sang nước Thiên Trúc, mời một vị cao tăng tinh thông thuật "Da du" tới đây giúp sức các vị. Chỉ vị đường đất xa xôi cách trở, nên mãi tới bây giờ vẫn chưa thấy hồi âm. Nếu hai vị thuốc hồng, bạch này mà có công hiệu, thì đỡ được bao nhiêu công lao.

Cù Thức Biểu đăm đăm nhìn những nét biến ảo trên nét mặt gã đại hán, hình như không nghe thấy câu nói của Nhâm Vô Tâm.

Ông nhận sự uỷ thác của Nhâm Vô Tâm, mời khắp các vị danh y toàn quốc, vùi đầu trong toà thạch thất này đã ngót ba năm trời, mà vẫn chưa nghiên cứu được phương pháp giải độc dược của Nam Cung thế gia, trong bụng không khỏi lấy làm xấu hổ. Lúc này thấy hai thứ thuốc hồng, bạch hợp dụng, hình như đã có công hiệu, trong bụng vừa sợ vừa mừng, không biết lấy gì hình

dung được. Nên tâm trí ông hoàn toàn bị những nét biến chuyển trên khuôn mặt gã đại hán thu hút mất cả.

Gã đại hán đôi mắt luôn luôn đưa đẩy, tỏ vẻ kinh ngạc hết sức. Một lúc lâu sau, gã chợt thở dài một tiếng rồi hỏi:

- Đây là đâu? Các người là ai? Sao tôi lại ở đây?

Nhâm Vô Tâm mỉm cười đáp:

- Tại hạ là Nhâm Vô Tâm, còn vị này là Cù Thức Biểu, một bậc thần y đương thời.

Gã đại hán gật gù, kế lại đảo mắt nhìn Bách Nhẫn, Bách Đại hỏi:

- Còn hai vị đại sư phụ này là ai?

Bách Nhẫn đại sư chắp tay nói:

- Lão nạp là Bách Nhẫn, còn tệ sư đệ đây là Bách Đại.

Gã đại hán ngẩn người một lát, rồi thốt kêu lên:

- A, phải rồi! Hai vị ở chùa Thiếu Lâm phải không?

Bách Nhẫn mỉm cười nói:

- Vâng, chính phải.

Gã đại hán cau mày, lẩm bẩm: "Bách Đại... Bách Đại..."

Thốt nhiên gã kêu to:

- Phải rồi, tôi nhớ ra rồi, đại sư tức là Bách Đại đại sư, mà người ta thường gọi là "Tế thế sinh phật" phải không?

Nói xong đứng phắt dậy, chắp tay vái một vái sát xuống tận đất.

Bách Đại vội nhảy tránh ra một bên, chắp tay vái trả, nói:

- Bần tăng không dám, xin thí chủ miễn lễ!

Gã đại hán từ từ đứng lên nói:

- Đại sư đã cứu mạng cho một người anh em của tại hạ, chẳng lẽ đã quên rồi ư?

Bách Đại nhìn kỹ gã đại hán một lúc, rồi cau mày nói:

- Trong bước giang hồ, hoặc giả có khi ngẫu nhiên giúp đỡ người ta là sự thường, làm sao nhớ được?

Gã đại hán lại nói:

- Nếu vậy chắc đại sư cũng không nhớ mặt tại hạ?

Bách Đại cười:

- Thí chủ thứ lỗi, bần tăng trí nhớ kém lắm!

Đại hán nói:

- Tại hạ họ Trương, tên gọi Quang Ân, còn gia huynh là Trương Quang Nghĩa.

Thấy Bách Đại vẫn lắc đầu, gã lại nói:

- Đại sư đã được các bạn giang hồ đồng đạo kêu là "Tế thế sinh phật", luôn luôn cứu khốn phò nguy, nên không nhớ tới anh em tại hạ là phải. Gia huynh còn có một hỗn hiệu gọi là "Thiết thủ Côn Lôn", tên ấy may ra đại sư còn nhớ?

Bách Đại quả nhiên lúc này mới chợt nhớ ra. Mấy năm trước nhân đi hành cước, có cứu được hai anh em nhà nọ, trong đó có một người chưởng lực khá mạnh, một lúc đánh chết được luôn bảy tên cường địch. Rút cục lại vì quân địch quá đông, vả lại toàn là cao thủ, nên bị khốn vào giữa, không sao phá được vòng vây. Đánh mãi đến lúc mất cả hơi sức, chỉ còn chờ chết. May sao lại gặp Bách Đại đi ngang qua, nổi lòng công phẫn, bèn ra tay dẹp tan tụi cường khấu, cứu được hai người thoát cơn nguy nan. Nhớ lại chuyện đó, ông bèn gật đầu nói:

- À phải, lão nạp nhớ ra rồi. Hiền côn trọng đều là những người có tiếng trong làng võ, vậy mà không hiểu tại sao lại cam tâm đầu thân vào nhà Nam Cung thế gia?

Trương Quang Ân thốt nhiên tái mặt, ngồi phịch xuống ghế.

Bách Đại đại sư hốt hoảng gọi:

- Trương thí chủ...

Trương Quang Ân không trả lời, chỉ từ từ nhắm mắt lại, sắc mặt đầy vẻ đau đớn.

Nhâm Vô Tâm thở dài nói:

- Công đã gần thành lại bị thất bại, thuốc giải độc của chúng ta xem chừng khó lòng mà cứu được những người này!

Trong phòng lúc này đều im phăng phắc, mười mấy cặp mắt đều đổ dồn cả vào Trương Quang Ân.

Thoáng chốc chợt nghe thấy một tiếng thở dài, phá tan bầu không khí trầm tịch, rồi có tới bốn năm tiếng thở dài khác phụ hoạ theo. Niềm lo lắng như đang đè trĩu trong lòng mỗi người. Tình hình thực khẩn trương đến cực điểm.

Giữa lúc ấy chợt nghe một tiếng thét lớn, rồi Trương Quang Ân đột nhiên đứng phắt dậy, thò tay túm lấy ông già đứng bên cạnh.

Cuộc biến chuyển quá ư đột ngột, nên tuy đã có mấy tay cao thủ là Nhâm Vô Tâm và Bách Đại đứng đấy mà cũng không ứng cứu kịp.

Bốn tên đồng tử lập tức rút kiếm ra khỏi vỏ. Bách Đại bước đến trước mặt Trương Quang Ân, nói một cách rất ôn tồn:

- Trương thí chủ, xin nể mặt bần tăn, buông tay ra...

Câu nói chưa dứt, Trương Quang Ân đã gầm lên một tiếng, đẩy ông già nằm cong queo dưới đất, rồi vung tay lên đánh vào giữa ngực Bách Đại.

Bách Đại cũng vội vận quyền kim cương chống đỡ. Hai luồng quyền phong vừa chạm vào nhau, tức thì thân hình Trương Quang Ân bị đánh bật lùi lại mấy bước.

Tức thì hai tên đồng tử đưa hai thanh kiếm lên, chỉ thấy hào quang lấp lánh. Trương Quang Ân đã rú lên một tiếng ngã gục trên vũng máu.

Thốt nhiên lại nghe tiếng Nhâm Vô Tâm kêu to:

- Cù huynh tránh mau!

Miệng thì nói, tay đã phóng ra một chưởng, nhằm thẳng về phía trước đánh tới.

Chỉ nghe “bùng” một tiếng, rồi một người đã theo tiếng động ngã lăn xuống đất. Cù Thức Biểu ngẩng đầu nhìn theo, thấy Vũ Kỳ đã nằm sóng soài trên mặt đất, tai mũi đều ứa máu mà chết.

Thì ra trong lúc Trương Quang Ân túm lấy ông già đứng bên thì Vũ Kỳ cũng lẳng lặng đứng dậy, giơ tay định túm lấy gáy Cù Thức Biểu. May nhờ Nhâm Vô Tâm nhanh mắt, nhanh tay cứu ứng kịp, nếu không thì lúc này chắc đã bồi thêm một mạng nữa.

Cù Thức Biểu càng nghĩ lại càng rùng mình, vội chắp tay cảm tạ Nhâm Vô Tâm, rồi sai người vực ông già lên đem vào phòng trong chạy chữa, và đem hai cái xác chết ra ngoài.

Biến cố xảy ra chỉ trong chớp mắt, khiến mấy vị lão nhân đều run cầm cập, không nói nên lời. Nhâm Vô Tâm luôn luôn kiếm lời an ủi mọi người, rồi mời tất cả về phòng yên nghỉ.

Xong đâu đấy, chàng lại đưa Bách Nhẫn, Bách Đại về phòng riêng của mình, sai mấy tên tiểu đồng dọn một mâm cơm khác, bưng lên.

Ba người cùng ngồi vào bàn ăn uống. Bách Nhẫn thấy trong mâm chỉ toàn món ăn chay, không thấy có rượu, bèn cười nói:

- Nhâm thí chủ hà tất phải giữ lễ, xin cứ để lão nạp ăn chay, tướng công nên uống mấy chén rượu cho lại sức.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Tại hạ rất ít khi uống rượu, rượu tuy làm cho người ta tráng chí, nhưng cũng nhiều khi làm cho người ta say sưa đến nỗi hỏng cả công việc. Tại hạ chỉ lúc nào nhàn rỗi lắm mới uống. Xin hai vị đại sư đừng để tâm.

Giữa lúc chuyện trò vui vẻ, Nhâm Vô Tâm thốt nhiên biến sắc, hai tay vịn lấy mép bàn đứng phắt lên, lắng tai nghe ngóng. Bách Đại ngạc nhiên hỏi:

- Nhâm tướng công nghe thấy gì lạ thế?

Nhâm Vô Tâm hạ giọng nói nhỏ:

- Tại hạ chợt có cảm giác là lạ. Hình như có gian tế lẻn vào động.

Hồi 25 - Nữ Ma Nát Hồn Vía

Bách Nhẫn, Bách Đại nghe nói cùng giật mình, chú ý lắng nghe, nhưng bên ngoài trừ tiếng gió thổi ù ù, tiếng lá rơi xào xạc, thì không thấy gì lạ cả.

Nhâm Vô Tâm thấy hai người nét mặt cùng ngơ ngác, có ý như không tinh thính giác của mình, liền mỉm cười nói:

- Khu vực này phòng bị rất nghiêm mật, dẫu có bị địch nhân phát hiện, cũng không dễ lọt vào được. Nhưng mà...

Tên đồng tử đứng hầu sau lưng Nhâm Vô Tâm chợt nói:

- Để đệ tử ra coi xem sao.

Nói dứt lời liền rảo bước đi ra, nháy mắt đã mất biến.

Bách Nhẫn đại sư đưa mắt trông theo, tấm tắc khen:

- Mấy chú bé thủ hạ của tướng công trông thật đáng yêu.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Hai vị đại sư không phải người ngoài, tại hạ dẫu có khoe khoang một chút, chắc hai vị cũng nguyên lượng. Bốn tên đồng tử này tại hạ đã phải phí bao nhiêu tâm huyết mới huấn luyện được. Các nhân vật võ lâm tầm thường không dễ làm gì được chúng. Nhà Nam Cung thế gia đã có cơ tâm từ lâu, lại cậy vào vũ công quỷ bí, độc dược kinh nhân, ám toán các bậc anh hùng hào kiệt, bao nhiêu cao thủ đều đã lần lượt sa vào cạm bẫy. Vậy nên tại hạ không thể không dự bị, đào luyện lấy một số nhân tài, để có người đỡ chân đỡ tay.

Ngừng một lát, chàng lại tiếp:

- Nếu không phải vì tình thế bức bách, tại hạ một mình không thể kiêm cố được tất cả mọi việc, thì quyết cũng không dám kinh động tới quý phái và phái Vũ Đương.

Bách Nhẫn nghiêm nghị nói:

- Nhâm tướng công đã xả kỷ vong linh, vì võ lâm tiêu tai giải ách, bọn lão nạp kính bội vô cùng...

Vừa nói tới đấy, Nhâm Vô Tâm chợt lấy tay xua xua, rồi đứng phắt dậy, rảo bước chạy ra cửa.

Bách Đại cũng vùng đứng lên chạy theo. Nhâm Vô Tâm vừa ra đến ngoài cửa, lại lộn trở vào, tháo thanh cổ kiếm đeo trên vách xuống, cầm lăm lăm trong tay, rồi nhảy ra đi thẳng.

Bách Nhẫn kinh sợ nghĩ thầm: "Có lẽ chính Nam Cung phu nhân thân hành đến đây chăng? Sao trông Nhâm tướng công có vẻ quan trọng lắm vậy?" Nghĩ thế, ông cũng vội đứng lên hấp tấp đi ra khỏi phòng.

Vừa đi được một quãng, đã thấy tên tiểu đồng ban nãy đứng dựa vào vách đá, cứng đờ như cái xác không hồn.

Nhâm Vô Tâm cúi xuống bắt mạch cho tên đồng tử, xong lại hối hả chạy đi, chẳng rằng chẳng nói. Bách Đại cầm chủy theo sát sau lưng.

Bách Nhẫn đại sư đi sau cùng, khi qua chỗ tên đồng tử, ông lấy tay sờ lên ngực, thấy quả tim đã ngừng đập, thì ra đứa bé đã chết từ lúc nào.

Bách Nhẫn kinh sợ nghĩ thầm: "Chú bé này vừa ra khỏi thạch thất vài ba trượng, đã bị người đánh chết, mà sao không ai nghe thấy tiếng động?"

Còn đang nghĩ ngợi đã thấy Nhâm Vô Tâm và Bách Đại chạy trở lại, sẽ nói với Bách Nhẫn:

- Còn là may, nếu trong số các vị tiền bối ai có việc gì, thì tại hạ thật ôm hận suốt đời.

Bách Nhẫn đại sư nói:

- Chú tiểu đồng này chết rồi!

Nhâm Vô Tâm gượng cười, cúi xuống bế tiểu đồng lên, thủng thỉnh đi lên phía trước. Vừa đi được mấy bước, chợt lại đặt thi thể xuống đất, rồi lập tức băng mình chạy đi như bay. Bách Nhẫn, Bách Đại cũng vội vã chạy theo.

Nhâm Vô Tâm thân hình nhanh như luồng chớp, chỉ nháy mắt đã chạy xa tới trăm trượng. Vừa đưa mắt nhìn lên, đã trông thấy bốn tên canh cửa đứng dựa bờ tường, cứng đờ như thây chết, và cũng lúc ấy lại thấy một cái bóng đen bé nhỏ, thoáng hiện ra, rồi lại biến đi mất.

Căn động này ở trong ruột núi, ít khi trông thấy bóng mặt trời, ngày cũng như đêm đều nhờ những ngọn đèn chế theo kiểu đặc biệt soi sáng. Cái bóng nhỏ bé đó vừa thoáng hiện lên, đã lại biến ngay, nếu không phải là người có cặp mắt rất tinh thì không sao nhận ra được.

Nhâm Vô Tâm giận lắm, dốc hết toàn lực, vùn vụt chạy theo, miệng thì quát lớn:

- Ai đó, đứng lại!

Đuổi được một quãng, lại trông thấy cái bóng đó chạy vào phía trái động, nhanh như điện, sức mắt khó lòng nhận ra được.

Nhâm Vô Tâm giận dữ như điên, lại thét lên:

- Ngươi không đứng lại, đừng trách là ta ác.

Vừa quát dứt lời, chợt nghe phía trước cũng có những tiếng ồn ào đưa lại. Thì ra là bốn gã đại hán mặc áo xanh, tay cầm dao đang đi tuần thám, nghe tiếng Nhâm Vô Tâm quát, đều reo hò xông lại, nhưng cả bốn người đều không trông thấy gì cả.

Nhâm Vô Tâm nhỡn lực tinh tường, tuy còn đứng đằng xa, đã trông thấy cái bóng chạy tới gần bọn đó, bèn quát rầm lên:

- Chú ý...

Nói chưa dứt lời, cái bóng bé nhỏ đã xông tới trước mặt bốn gã đại hán, chỉ thấy bốn người đang

đứng một chỗ, chợt bị gạt ra làm hai, rồi cùng ngã ra hai bên vệ đường, bốn con dao đều rơi loảng xoảng xuống mặt đá.

Nhâm Vô Tâm giật mình kinh hãi, không biết đối phương dùng thủ pháp gì mà chỉ trong nháy mắt đã đánh ngã được bốn võ sì, vũ nghệ đều vào bực cao cường như vậy?

Nỗi uất hận căm hờn kèm lẫn với tính hiếu thắng sẵn có, làm cho chàng không kịp đắn đo, lập tức nhảy vọt tới phía sau cái bóng. Hai bên chỉ còn cách nhau khoảng chừng mười trượng.

Nhờ ánh đèn sáng tỏ, chàng đã nhận rõ đối phương. Đó là một người tầm vóc nhỏ nhắn, mềm mại, đầu bịt khăn xanh, mình khoác áo choàng đen, chân đi giày đế mỏng cũng màu đen, trong lúc di chuyển, hình dáng chập chờn như một bóng ma. Đêm hôm đi đường gặp hắn, người yếu bóng vía tất không khỏi rùng mình, rợn tóc gáy.

Nhâm Vô Tâm lập tức tung mình nhảy tới sát sau lưng cái bóng, thanh bảo kiếm vung lên, nhằm đúng bối tâm địch thủ xỉa tới, miệng thì quát:

- Ai? Quay mặt lại!

Chàng đã dốc toàn lực vào mũi kiếm đó, cái bóng nhỏ bé kia hình như cũng biết đối thủ lợi hại, hắn chẳng những không tiến lên lại còn lui về, rồi bất thình lình xoay mình trở lại.

Thốt nhiên từ trong cái bóng đen đó, một cánh tay trắng muốt như ngọc vung lên, kèm theo một luồng gió nhẹ xông thẳng vào lòng Nhâm Vô Tâm.

Nhâm Vô Tâm chợt cảm thấy bàn tay phát run, suýt nữa thì đánh rơi cả thanh bảo kiếm. Chàng giật mình kinh sợ, vội cầm kiếm đưa ngược lên, rồi một ngón tay trái cũng đồng thời điểm vào địch thủ.

Một thế kiếm và một luồng chỉ phong đó, Nhâm Vô Tâm đã dùng hết tài nghệ vũ học của chàng, hai chiêu cùng phóng ra một lúc, bên trong còn ẩn giấu những biến hoá vô cùng, mặc dầu là tay cao thủ đến đâu cũng khó lòng tránh thoát.

Ai ngờ, cái bóng bé nhỏ kia chỉ sẽ uốn lưng một cái, thân hình đã nhẹ nhàng lướt qua Nhâm Vô Tâm, trong lúc đó chàng chỉ trông thoáng thấy một cánh tay trắng muốt khoe lên trước mặt, còn ngoài ra không thấy gì nữa.

Vừa thẹn vừa giận, Nhâm Vô Tâm quát to một tiếng, múa thanh kiếm lên, xoay mình đánh tới, kiếm phong ù ù như gió bão, kiếm quang lấp lánh như luồng chớp.

Người áo đen ứng biến cực kỳ thần tốc, chỉ thấy hắn hơi né người một chút, thân hình đã bay vèo đi mấy thước, rồi chạy thẳng về phía trước, nháy mắt đã chạy xa tới hai ba trượng.

Bách Đại quát to:

- Thí chủ hãy đứng lại nói chuyện đã!

Rồi vung tay đánh ra một quyền. Người nhỏ bé vừa thoát luồng kiếm phong của Nhâm Vô Tâm, lại gặp quyền phong của Bách Đại đón đầu đánh tới.

Trong lúc luống cuống, hắn lại né tránh sang bên cạnh, ép sát lưng vào tường vượt lên.

Bách Đại không đợi hắn vượt qua, lập tức cong cánh tay phải như vòng cung, bất chợt tống ra một quyền nữa.

Quyền phong phóng ra, vừa gặp lúc người áo đen chạy tới, bắt buộc hắn phải dừng lại.

Mấy người có mặt tại đây đều là cao thủ trong làng võ, nên đã kịp lợi dụng thời gian trong nháy mắt đó, cùng xông lại tấn công một lúc.

Bách Đại vừa co tay phải về, tay trái đã tống luôn một quyền vào giữa mặt gã áo đen. Bách Nhẫn xông lên nắm lấy vai gã. Nhâm Vô Tâm thì áp năm ngón tay trái vào mấy đại huyệt ở lưng đối phương, tay phải vung cây bảo kiếm lên phòng giữ phía bên cạnh.

Ba mặt dồn lại, quyền chưởng, chỉ phong dàn thành một vòng lưới. Mọi người đều cho rằng dù đối phương có mọc cánh cũng không hòng bay ra thoát.

Nào ngờ người áo đen chỉ sẽ xoay mình một vòng, tức thì quyền chưởng, chỉ phong của ba người rõ ràng đã đánh trúng vào mình gã, mà hình như đều đánh vào chỗ không. Ai nấy đều có cái cảm tưởng như người gã chỉ có hình mà không có chất vậy.

Bách Nhẫn, Bách Đại đều hoảng hốt kinh sợ, vừa toan biến chiêu, đã nghe tiếng Nhâm Vô Tâm quát to:

- Hai vị đại sư lui mau!

Giọng chàng run run, rõ ra đã trông thấy sự gì kinh hoàng tới cực độ, bất giác hai người cùng dừng tay lại, nhảy lùi cả về phía sau.

Nhâm Vô Tâm cầm thanh bảo kiếm chắn ngang trước ngực, rồi cũng lùi về đứng chặn trước mặt Bách Nhẫn, Bách Đại.

Người áo đen thốt nhiên dừng lại, trong tấm áo choàng đen từ từ thò ra một cánh tay đẹp như ngà ngọc. Nhâm Vô Tâm lại kêu to:

- Hai vị tránh mau!

Rồi vung thanh trường kiếm lên, tức thì một nguồi nội lực từ thanh trường kiếm tuôn ra, liên miên bất tuyệt theo vùng chuyển động của thế kiếm, biến thành một bức tường vô hình, ngăn phía trước chỗ mình đứng cách một khoảng chừng bốn năm thước.

Bách Đại thấy thế bất giác cũng tấm tắc khen thầm:

- Người này công lực còn hơn ta nhiều lắm!

Kế lại nghe chàng dùng thuật “truyền âm nhập mật” nói với hai người:

- Hai vị đại sư hãy tránh xa ra, tại hạ chỉ có thể cầm cự được một thời gian, chớ chắc không thể cầm cự lâu hơn được đâu!

Nhưng cánh tay ngà ngọc đã hấp dẫn mục quang của hai vị đại sư, nên Nhâm Vô Tâm nói mấy câu vừa rồi, không ai nghe thấy cả.

Chỉ vì cánh tay ấy đẹp quá, đẹp đến nỗi dù cho họp tất cả những nhà điêu khắc trứ danh trên

cõi đời này lại cũng không sao có thể tạc nên được một cánh tay nào đẹp hơn thế nữa.

Đó là một cánh tay tròn trặn, thon nhỏ, màu da trắng nõn, lại hơi có ánh hồng hồng, bàn tay dài mà nhỏ, những ngón tay mềm mại, mũm mĩm như búp măng non, cực kì diễm lệ.

Chợt trông thấy cánh tay nõn nà ấy giơ lên cao, nhè nhẹ đưa qua đưa lại. Bách Đại không sao chống cự nổi sức quyến rũ của bàn tay ma ấy, bèn lập tức bước lên mấy bước.

Thốt nhiên, một luồng kiếm phong lạnh buốt phà vào mặt, tưởng như lạnh thấu cả ruột gan.

Bách Nhẫn, Bạch Đại lúc này mới bừng tỉnh, vội quay đầu lại, thấy Nhâm Vô Tâm mồ hôi đẫm trán, và bên tai còn nghe văng vẳng tiếng nói của chàng:

- Hai vị đại sư mau nhắm mắt lại.

Hai người chợt nhớ tới hoàn cảnh của mình, vội theo lời chàng nhắm mắt lại. Nhâm Vô Tâm lại nói:

- Hai vị đại sư hãy trở lại phòng riêng của tại hạ, chờ đó một lát, tại hạ sẽ về ngay.

Bách Đại liền hỏi:

- Nhâm thí chủ không cần chúng tôi giúp một tay sao?

Nhâm Vô Tâm lắc đầu:

- Tại hạ tự khắc sẽ có cách đối phó. Hai vị đại sư hà tất phải quan tâm.

Hai người vừa đi được mấy chục bước, đã nghe Nhâm Vô Tâm quát to một tiếng, lại cùng ngoảnh cổ lại, chỉ thấy một luồng kiếm khí sáng ngời, đang vây lấy cánh tay ngà ngọc.

Nhâm Vô Tâm thấy hai người tỏ vẻ chần chừ, lại lên giọng thôi thúc, Bách Nhẫn đành phải kéo Bách Đại chạy về tĩnh thất.

Ngồi một lúc ước chừng nguội chén trà, chợt nghe ngoài cửa có tiếng giầy bước nhẹ.

Bách Đại vội đứng lên, ngầm tụ công lực, nắm chắc lưỡi chuỷ, thủ thế đợi địch.

Cánh cửa đá két một tiếng rồi hé mở ra. Nhâm Vô Tâm lủi thủi bước vào, sắc mặt đầy vẻ bơ phờ mỏi mệt. Bách Nhẫn đại sư đứng lên đón, nói:

- A di đà phật! Nhâm thí chủ có cần lão nạp giúp gì không?

Nhâm Vô Tâm lắc đầu:

- Đa tạ đại sư, không sao cả. Mời đại sư ngồi!

Chàng chống kiếm bước vào, ngồi xuống ghế, nhắm mắt điều tức. Bách Nhẫn và Bách Đại trông qua đã biết chàng bị thương khá nặng, nên không dám kinh động, cứ để mặc chàng vận khí điều dưỡng.

Ước chừng thổi chín nồi cơm, nước da tái nhợt của chàng mới dần dần tươi tỉnh, chàng thở dài một tiếng, rồi mở bừng mắt ra.

Bách Đại khen:

- Nhâm thí chủ nội công tinh thâm thật, chỉ mới chốc lát đã vận khí quy nguyên được, thực đáng khâm phục!

- Tại hạ không bị thương, chỉ vì vận lực quá sức, nên bị tiêu hao nội lực nhiều. Tình hình chúng ta hôm nay thật quá ư nguy hiểm.

Bách Nhẫn đại sư hỏi:

- Người ấy phải chăng là nhân vật trong Nam Cung thế gia? Võ công của hắn hình như còn trên cả Nam Cung phu nhân, không biết hắn thuộc hạng người nào?

Nhâm Vô Tâm ngồi thừ ra, trầm ngâm một lát rồi nói:

- Hai vị đại sư còn nhớ năm chục năm về trước, giang hồ thường truyền tụng câu chuyện về Nhiếp Hồn Nữ Ma không?

Bạch Đại nói:

- Bần tăng tuy cũng có nghe thấy câu chuyện đó, nhưng không thấy rõ nguyên uỷ. Vả lại, Nhiếp Hồn Nữ Ma mỗi khi xuất hiện, thường chỉ thoáng chốc lại biến mất, dẫu có ra tay với rất nhiều cao thủ võ lâm thì những người bị hại không còn ai sống sót, nên tới bây giờ, vẫn chưa ai thuật lại rõ ràng tường tận. Nhưng Nhiếp Hồn Nữ Ma có liên quan gì đến người có bàn tay trắng vừa rồi không?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Nào phải chỉ có liên can mà thôi! Nếu tại hạ đoán không nhầm thì Nhiếp Hồn Nữ Ma, với bàn tay trắng quái gở ban nãy chỉ là một!

Bách Đại ngồi ngây ra một lúc, rồi lắc đầu cười:

- Điều ấy khó tin lắm, vì theo ý bần tăng, thì Nhiếp Hồn Nữ Ma đã biệt tích mấy mươi năm nay rồi. Nếu mụ còn sống tới bây giờ, quyết không khi nào chịu im hơi lặng tiếng một thời gian dài đến thế? Vả lại, đời nào mụ chịu cam tâm làm thân tôi mọi cho Nam Cung phu nhân?

Nhâm Vô Tâm gật đầu:

- Đại sư nói rất có lý nhưng tại hạ cũng không phải là đoán mò, việc này quan hệ rất lớn đến vận mệnh võ lâm, nên tại hạ chưa dám quyết đoán, còn phải đợi điều tra cho chính xác đã.

Chàng ngừng một lát, rồi lại thở dài nói tiếp:

- Chẳng dám giấu gì hai vị đại sư, vừa rồi trong khi giao đấu với nữ yêu, tại hạ đã bị thương rất nặng, không biết có còn sống được không?

Bách Nhẫn, Bách Đại cùng giật mình sửng sốt, vội hỏi:

- Tướng công bị thương à? Bị thương ở đâu? Để bần tăng mời Cù đại phu vào xem mạch cho. Sao chưa chi đã vội buông những câu thất vọng như vậy?

Nhâm Vô Tâm lắc đầu cười gượng:

-Tại hạ bị trúng một chưởng của con yêu phụ. Bàn tay mụ có luyện kỳ độc, dẫu thuốc tiên cũng không chữa được. Nhân lúc độc chưa phát tác, tại hạ định đem một việc tối ư quan trọng uỷ thác cho hai vị đại sư. Không biết hai vị có vui lòng nhận lời chăng?

Bách Nhẫn thở dài nói:

- Nhâm tướng công muốn uỷ thác việc gì thì xin cứ cho biết, nếu hai huynh đệ bần tăng có thể làm được, quyết không dám từ nan.

Nhâm Vô Tâm ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Trên đời này trừ "Tử Cốc Nhị Kỳ" ra thì không ai có đủ tài trí có thể đương đầu với Nam Cung thế gia được. Nhưng hai vị lão nhân gia vì bị trọng thương nên biến thành tàn phế từ lâu, đã bao nhiêu năm nay không hề bước chân ra khỏi Tử Cốc. Vì thế, tại hạ muốn phiền hai vị một việc ...

Nói tới đây, chàng lại thò tay vào mình lấy ra một chiếc túi gấm nhỏ, rồi tiếp:

- Trong này đã có ghi rõ tên và hình thế khu vực Tử Cốc. Sau khi tại hạ chết rồi, phiền hai vị tuyển lấy một người thân tín, nhanh nhẹn, đem cái túi này lên Tử Cốc, giao cho hai vị lão nhân gia ...

Bách Nhẫn chưa kịp nói gì thì Bách Đại đã đỡ lời:

- Nhâm tướng công đừng ngại, nếu chẳng may trời không thương kẻ anh hùng, bắt tướng công phải nửa chừng đoản mạng, thì việc đó bần tăng sẽ xin đảm nhiệm. Nhưng thiết tưởng, tướng công cũng đừng nên thất vọng vội, Cù đại phu và các vị danh y đây tất sẽ hết lòng cứu chữa cho tướng công. Bần tăng tin rằng bất cứ bệnh nào cũng phải có phương pháp chữa chạy.

Nhâm Vô Tâm lấy trong mình ra một chai thuốc viên, dốc lấy bốn viên màu xanh biếc, bỏ vào miệng nuốt đi rồi nói:

- Thuốc tuy đã có sẵn, nhưng tại hạ nghe nói người nào bị Nam Cung thế gia hạ độc thủ thì phải nhờ chính người hạ độc chữa cho mới được. Lúc đầu, tại hạ bị "bàn tay ma" đánh một chưởng thì không thấy trong mình có gì thay đổi, nên yên trí là mình không bị trúng độc. Lúc này mới biết là lầm, vậy nên đành phải đem các việc mai sau phó thác cho hai vị. Hai vị đại sư tài trí có thừa, lại đều nhiệt thành với việc tiêu trừ tai kiếp cho toàn võ lâm, dám chắc sẽ không sợ gian lao, nguy hiểm ...

Vừa nói tới đây, chợt nghe bên ngoài có tiếng giầy lẹp xẹp đi vào.

Bách Đại vội đứng phắt dậy, rút lưỡi chuỷ cầm tay, quát hỏi:

- Ai?

Vừa quát vừa nhảy phắt ra, đứng chắn ngang trước cửa, chỉ nghe thấy tiếng một thiếu nữ thỏ thẻ đáp:

- Là tiện nữ!

Tiếng nói trong trẻo ngọt ngào, rõ ràng là tiếng một thiếu nữ ngây thơ hiền hậu. Nhưng ở tai

Bách Nhẫn, Bách Đại nghe ra thì không khác gì sét đánh bên tai.

Bách Đại run run hỏi:

- Cô nương ... cô nương là ai?

Tức thì một làn hương thoang thoảng đưa vào, rồi trước cửa hiện ra một hắc y thiếu phụ.

Hồi 26 - Mẹ Chồng, Nàng Dâu

Bách Đại vội vung lưỡi chuỷ lên, dùng chiêu Trảo Phiếm Nam Hải, nhằm giữa ngực thiếu phụ chém mạnh một phát.

Thì ra lúc này, Bách Đại đã trông rõ thiếu phụ này chính là một trong số những người quả phụ của nhà Nam Cung.

Thiếu phụ khẽ uốn lưng ong, nhẹ nhàng tránh thoát, rồi nói to:

- Đừng đánh! Tiện thiếp muốn gặp Nhâm tướng công!

Nhâm Vô Tâm nghe tiếng, vội nói:

- Đại sư mau dừng tay lại!

Bách Đại vội đứng né qua một bên, trong tay vẫn cầm lăm lăm lưỡi chuỷ, ngầm vận công lực phòng bị.

Nhâm Vô Tâm nhìn thiếu phụ, rồi chắp tay nói:

- Xin mời Tứ phu nhân vào trong này.

Hắc Y thiếu phụ thủng thỉnh bước vào thạch thất, đôi mắt đăm đăm nhìn Nhâm Vô Tâm, chợt cau mày hỏi:

- Tướng công bị thương à?

Nhâm Vô Tâm gật đầu:

- Tại hạ bị cô ta đánh trúng một chưởng!

Thiếu phụ nói:

- Tiện thiếp biết tướng công đã động thủ với ả.

Nhâm Vô Tâm vội hỏi:

- Tại sao phu nhân biết?

Thiếu phụ đáp:

- Tiện thiếp thấy áo cô ả bị trường kiếm đâm thủng hai nhát, nên đoán chắc do tướng công gây ra. Quả nhiên là đúng như vậy!

Nàng chợt đảo mắt nhìn khắp Bạch Nhẫn, Bạch Đại, rồi nín lặng, không nói gì nữa.

Nhâm Vô Tâm cười một cách buồn bã, nói:

- Tứ phu nhân có điều gì thì xin cứ nói ngay cho, tại hạ bị thương nặng lắm, chắc không sống được bao lâu nữa! Nhị vị hoà thượng đây đều là người tâm phúc của tại hạ, xin phu nhân chớ

ngại!

Thiếu phụ tiếp lời:

- Cũng may hôm nay gặp phiên trông coi trang viện của tiện thiếp, cũng đáng kể là một điều may trong sự không may!

Bách Nhẫn đại sư vội hỏi:

- Phu nhân nói thế thì chắc vết thương của Nhâm thí chủ còn có cơ hội được chữa khỏi chăng?

Thiếu phụ gật đầu:

- Nếu không cứu được thì tiện thiếp đã chẳng cất công tới đây. Nhưng phiên gác của tiện thiếp chỉ còn có hai canh giờ nữa thôi, thì giờ lúc này đúng là tấc đất tấc vàng, không thể giải thích cặn kẽ cho các vị nghe được. Chúng ta phải lập tức đi ngay!

Bách Đại hỏi:

- Đi đâu?

Thiếu phụ đáp:

- Đi tới chốn chữa thương cho Nhâm tướng công!

Nhâm Vô Tâm gượng cười đáp:

- Tứ phu nhân giúp đỡ tại hạ nhiều quá, tại hạ cảm kích vô cùng ...

Thiếu phụ tỏ vẻ sốt ruột, vội nói:

- Tướng công không tin tiện thiếp hay sao?

Nhâm Vô Tâm do dự một chút rồi bảo:

- Tại hạ đâu dám nghi ngờ, nhưng phu nhân có thể cho tại hạ biết trước, cách trị liệu cho thương thế của tại hạ như thế nào được không?

Tứ phu nhân vội đáp:

- Gỡ chuông phải nhờ chính người buộc chuông, chứ trong nhà Nam Cung thế gia chưa từng có thuốc giải cứu ...

Mới nghe tới đây, Bách Nhẫn, Bách Đại đã giật mình sửng sốt:

- Sao, sao ....Phu nhân bảo chúng tôi phải đến gặp con yêu phụ ...

Nói tới đây, tự biết lỡ lời, hai người thốt nhiên nín bặt. Tứ phu nhân Trần Phượng Trinh vẫn bình tĩnh nói tiếp:

- Đúng vậy! Cần phải gặp người ấy mới có thể chữa trị cho Nhâm tướng công. Thôi, xin mời các vị đi ngay cho, nếu chậm thì e không kịp.

Nói xong, lập tức quay mình, hấp tấp đi trước. Nhâm Vô Tâm nói nhỏ:

- Hai vị đại sư nếu có hứng thì xin cùng đi, bằng không cứ để tại hạ đi một mình cũng được.

Bách Đại nói:

- Đi chứ! Chúng tôi không thể an tâm để tướng công dấn thân vào hang cọp.

Xa xa còn nghe tiếng Trần Phượng Trinh vọng lại:

- Nếu hai vị không yên tâm, xin mời cùng đi cả cũng được.

Thế là cả ba người cùng kéo nhau ra cửa, đuổi theo Trần Phượng Trinh. Ra tới cổng ngoài, bốn người cùng trổ thuật khinh công đi nhanh như gió. Đi ước chừng bảy, tám dặm tới bên dưới một sườn núi, đã thấy có ba gian nhà tranh, đứng dựa lưng vào vách đá.

Trần Phượng Trinh đến trước cửa thì dừng lại, lấy tay gõ vào vách đá ba tiếng, tức thì cánh cửa từ từ mở rộng, rồi một thiếu nữ tóc rủ ngang vai từ trong nhà bước ra. Chính là Diệp Sương Y!

Trần Phượng Trinh bước qua một bên, rồi nói:

- Xin mời các vị vào trong nhà!

Bách Đại nghiêng mình đi vào trước. Phượng Trinh ngửa mặt trông trời rồi nói:

- Chúng ta chỉ còn một canh giờ nữa thôi.

Sau khi cả bọn đã vào tới trong nhà. Diệp Sương Y châm lửa vào cây bạch trúc trên bàn, tức thì ánh nến chiếu sáng khắp cả ba gian nhà cỏ.

Trần Phượng Trinh nói nhỏ với Nhâm Vô Tâm:

- Tiện thiếp tuy đã biết rất nhiều bí ẩn trong nhà Nam Cung thế gia, nhưng không phải hoàn toàn cái gì cũng biết, việc chữa thương cho tướng công hôm nay không dám chắc có kết quả mỹ mãn hay không, chỉ toàn trông mong vào sự may rủi của tướng công mà thôi.

Từ lúc bước chân vào gian nhà, Bách Nhẫn đại sư đã đưa mắt quan sát bốn phía, thấy trong nhà ngoài chiếc giường, chiếc bàn và mấy chiếc ghế bằng tre ra thì không còn vật gì khác nữa. Trước giường có che một bức màn gió bằng vải đen, trên giường hình như có một người đang nằm ngủ thì phải.

Nhâm Vô Tâm nghe Phượng Trinh nói xong, chỉ cười đáp:

- Điều đó tại hạ đâu dám trách phu nhân!

Trần Phượng Trinh không nói gì, thủng thỉnh đi tới phía giường.

Bách Đại dùng thuật truyền âm nhập mật nói với Bách Nhẫn:

- Nếu có sự gì xảy ra, sư huynh nên lo bảo hộ Nhâm thí chủ chạy thẳng ra ngoài, để tiểu đệ đối phó với mấy người này.

Bách Nhẫn gật đầu, đứng lùi ra phía cửa. Trần Phượng Trinh vén bức màn vải đen lên, quả thấy một người con gái vận đồ đen nằm ở trên giường. Bách Đại chú ý nhìn, thấy Trần Phượng Trinh thân thể hơi run run, hình như trong lòng nàng cũng đương hồi hộp sợ hãi, không dám quả

quyết tự tin.

Căn nhà tranh hoang vắng, ngọn nến chập chờn, bên ngoài trời đêm tối mịt mù, bốn bề im lặng, ngần ấy cảnh tượng đủ gieo vào lòng người ta một cảm giác hãi hùng, ghê rợn. Bách Nhẫn, Bách Đại tuy đều là những bậc cao tăng, công phu tu dưỡng khác hẳn những kẻ bình thường, mà đứng trước hoàn cảnh này cũng không khỏi hồi hộp, lo lắng.

Trần Phượng Trinh đưa hai bàn tay trắng xoa nắn khắp thân thể người con gái nằm trên giường một lúc, rồi thốt nhiên lùi thật nhanh về phía sau ba bước.

Động tác của nàng thật nhanh nhẹn lão luyện, Bách Đại tuy đã lưu ý cẩn thận mà vẫn không sao nhớ được là nàng điểm vào những huyệt nào trên người Hắc Y thiếu nữ. Kế đó, nghe thấy một tiếng thở dài, rồi người ngồi trên giường chợt ngồi nhổm dậy.

Đó là một thiếu nữ diện mạo thanh tú, đôi mắt hơi tròn, mũi thẳng, miệng tươi, lông mày lá liễu, chỉ phải cái nước da trắng nhợt, mặt cắt không còn một giọt máu.

Hắc Y thiếu nữ giơ tay sửa lại mái tóc mây xanh mướt, rồi lấy một chiếc bao tay đen lồng vào tay phải. Phượng Trinh mỉm cười một cách buồn bã nói:

- Đây là "Độc Nhân" do bà tổ sư tiện thiếp hao phí ba mươi năm tâm huyết mới bồi dưỡng nên được. Khi nào nàng đeo bao tay vào thì không những bên trong đã ngầm chứa một chất kịch độc cử thế vô song, mà võ công cũng không ai địch nổi.

Trong khi nói thì Hắc Y thiếu nữ đã bước xuống giường, thủng thỉnh đi lên. Nàng không những nhan sắc đã mỹ lệ tuyệt vời, mà dáng dấp lại cực kỳ yểu điệu, nhưng toàn thân hình như bị bao trùm bởi một luồng hơi lạnh như băng sương, khiến không ai dám đến gần.

Bách Đại thấy thiếu nữ tiến về phía mình, bất giác cũng giật mình, lùi về phía sau mấy bước. Phượng Trinh vội chắp tay đặt lên trước ngực, miệng lẩm nhẩm đọc như người cầu kinh, Bách Nhẫn cố lắng tai nghe, nhưng vẫn không nghe rõ nàng đọc ra tiếng gì.

Thiếu nữ đang đi, thốt nhiên dừng lại, rồi ngước mắt nhìn chầm chầm vào mặt Phượng Trinh, đoạn từ từ tiến về phía nàng.

Bốn mắt nhìn nhau một lúc, Phượng Trinh khẽ đưa tay điểm vào gáy thiếu nữ hai cái.

Bách Đại vẫn đưa mắt theo dõi từng cử chỉ của Phượng Trinh, xem nàng điều khiển thiếu nữ áo đen bằng cách nào.

Đấy chính là then chốt những bí ẩn kỳ dị của nhà Nam Cung thế gia, ai hiểu được đầu mối của cái then chốt ấy, tức là đã có thể mở được tấm màn bí mật, cứu được bao nhiêu cao thủ đã mắc vào cạm bẫy của nhà Nam Cung.

Nhưng Trần Phượng Trinh ra tay tuy chậm nhưng lúc điểm ngón tay vào mục tiêu thì nhanh không thể tưởng. Chưa đầy một cái chớp mắt, Bách Đại chỉ còn lờ mờ đoán phỏng đại khái, không sao nhận định được huyệt đạo chính xác.

Thiếu nữ bị Phượng Trinh điểm vào sau gáy, thốt nhiên đôi má ửng hồng, cặp mắt to cũng đã linh hoạt hơn nhiều, trên môi thoáng hiện một nụ cười, từ từ ngồi xuống ghế.

Phượng Trinh vẫy Vô Tâm lại gần, khẽ nói:

- Tướng công ngồi đây, cứ nhìn thẳng vào mắt nàng, để tiện thiếp bảo nàng chữa bệnh.

Nhâm Vô Tâm lúc này đã mất hết cái khí cao ngạo, lập tức ngoan ngoãn ngồi xuống, đối diện với thiếu nữ áo đen.

Phượng Trinh khẽ đằng hắng một tiếng, rồi hỏi thiếu nữ:

- Lan Cô! Lan Cô có biết vị tướng công này là ai không?

Hắc Y thiếu nữ đang nhắm mắt, nghe Phượng Trinh hỏi vậy liền mở mắt ra, đăm đăm nhìn vào mặt Vô Tâm một lát, rồi cười một cách dễ dãi đáp:

- À, hình như tiểu nữ đã gặp ở đâu đó một lần ...

Phượng Trinh liền dùng thuật " truyền âm nhập mật" nói với Vô Tâm:

- Nhâm tướng công! Lúc này thần trí của nàng đã tạm phục hồi trong chốc lát, nhưng trong lòng nàng vẫn còn ghi nhớ rất nhiều những chuyện hận thù, chém giết. Tướng công phải lựa những lời thân mật, ngọt ngào để nói với nàng, cốt làm cho nàng đối với tướng công có đôi chút cảm tình, rồi tiện thiếp mới bảo nàng trị thương cho mới được.

Nhâm Vô Tâm cau mày nghĩ thầm:

- Biết nói chuyện gì bây giờ?

Chàng ngước nhìn lên, vừa đúng lúc bắt gặp nụ cười tươi như hoa của nàng, liền thừa cơ nói:

- Võ công của cô nương cao tuyệt! Tại hạ bái phục vô cùng.

Lan Cô nghe chàng khen, sắc mặt hớn hở, hình như đắc ý lắm, liền giơ bàn tay đeo bao lên, cười nói:

- Cao nhân thiên hạ, chưa ai chịu nổi ta một chưởng... (nàng ngừng một lát, lại tiếp). Chúng ta động thủ thử xem!

Câu nói của nàng có vẻ ngây ngô, không khác gì một đứa trẻ con chưa hiểu việc đời.

Nhâm Vô Tâm còn đang băn khoăn, chưa biết nói gì thì Trần Phượng Trinh đã thừa cơ đón lời:

- Vị tướng công đây đã động thủ với Lan Cô và bị nội thương. Bây giờ nhờ Lan Cô chữa hộ.

Không khí trong phòng lúc này đã hoàn toàn yên lặng, bao nhiêu cặp mắt đều đổ dồn vào Lan Cô. Chỉ thấy nàng thong thả tháo chiếc bao tay, để lộ bàn tay đẹp như ngà ngọc, năm đầu ngón tay thon thon trắng nõn vừa đưa lên, tức thì một làn u hương phảng phất, tỏ khắp gian nhà.

Không ai có thể tưởng tượng nổi, một bàn tay diễm lệ tuyệt trần như vậy, lại nhuộm toàn mùi máu tanh nồng.

Lúc này Trần Phượng Trinh thân thể chợt run lẩy bẩy, mồ hôi toát ra đầm đìa trên vầng trán ngọc, thì ra chính nàng cũng không dám tự tin là nàng có đủ uy lực khống chế nổi chiếc bàn tay mỹ lệ ấy không.

Nhâm Vô Tâm sắc mặt cũng xám ngoét như tàn tro, đôi mắt đăm đăm không dời bàn tay ngọc.

Bách Nhẫn, Bách Đại nhích lên hai bước, ngầm đề tụ công lực toàn thân, phòng bị sẵn sàng, chỉ chờ tình thế bất chợt biến đổi thì lập tức tấn công.

Chợt nghe Lan Cô hỏi:

- Ngươi bị thương nặng lắm ư?

Nhâm Vô Tâm gật đầu:

- Chất độc đã ngấm vào phủ tạng.

Lan Cô liền bảo:

- Để ta xem chất độc có còn cứu được không đã.

Nhâm Vô Tâm đáp:

- Tại hạ bị thương ở sau lưng, sợ không tiện coi chăng?

Phượng Trinh nhìn ra ngoài trời, vội nói:

- Việc trị thương là cần thiết, tướng công không nên câu nệ.

Nhâm Vô Tâm cởi bỏ áo ngoài, Phượng Trinh vội vàng xé chiếc áo lót mình của chàng ra,tức thì trong thấy dấu bàn tay đỏ lửng in trên lưng chàng, chỉ còn cách huyệt Mệnh Môn chừng hơn một tấc.

Bách Nhẫn đại sư rùng mình, nghĩ thầm: “Nguy hiểm quá! Vết bàn tay này chỉ cần nhích về bên trái một tấc nữa, thì lúc này chắc chàng đã bỏ mạng trong sơn động rồi.”

Lan Cô đặt bàn tay ngọc lên vết thương của Vô Tâm, rồi từ từ nhắm mắt lại.

Ước chừng nguội chén trà, bàn tay ngọc của Lan Cô thốt nhiên hiện lên một màu hồng hồng, trước còn hơi mờ nhạt, sau mỗi lúc một thắm dần. Chỉ trong nháy mắt, bàn tay trắng như tuyết đã biến thành màu đỏ sẫm.

Khi nhìn tới Nhâm Vô Tâm, thấy chàng hình như đang cố gắng chịu những nỗi cực kì đau đớn, mồ hôi nhỏ xuống từng giọt.

Bách Đại nắm chặt bàn tay, đăm đăm nhìn Lan Cô, chỉ chực chờ sẵn sàng ra tay.

Lại ước chừng nguội một chén trà nữa, những giọt mồ hôi trên trán Vô Tâm mới thấy ráo dần, nét mặt chàng dần dần đã trở nên bình tĩnh.

Phượng Trinh thì cứ đi đi lại lại, bồn chồn như con kiến bò trên miệng chén nước nóng. Sắc mặt lộ vẻ bối rối.

Thốt nhiên nghe phía ngoài như có một viên đá ném cạch một tiếng vào song cửa sổ. Trần Phượng Trinh tái mặt, vội giơ tay phẩy tắt ngọn nến. Tức thì ba gian nhà tranh đều tối thui như mực.

Chợt nghe tiếng Phượng Trinh thì thào nói nhỏ:

- Người tới đây có thể là bà bà tôi, cũng có thể là con dâu tôi, nhưng dù là ai đi nữa mà họ biết tôi phản bội Nam Cung thế gia, ngầm giúp đỡ các vị, tất cũng mách đến tai tổ bà tôi, đằng nào tôi cũng không tránh khỏi cái chết. Vậy chỉ còn một kế duy nhất là ta phải giết người này đi để diệt khẩu, nếu không thì cả ngần người này tính mệnh đều nguy mất ...

Ngừng một lát, nàng nói tiếp:

- Tôi nghe nói võ công Thiếu Lâm đã được công nhận là lãnh tụ của Võ Lâm, bảy mươi hai môn tuyệt kỹ quán tuyệt thiên hạ. Lát nữa, hai vị thấy tôi ra tay thì xin hợp lực tấn công, thủ pháp càng độc, càng nhanh càng tốt. Làm thế nào để chỉ trong năm, ba hiệp là hạ ngay được đối thủ ...

Bách Nhẫn cũng hạ giọng nói nhỏ:

- Nhưng ...

Phượng Trinh vội ngắt lời:

- Hoàn cảnh của chúng ta lúc này đã mấp mé gần cái chết, tôi không còn thì giờ để nghe các vị góp ý kiến được nữa. Tôi biết các vị hoà thượng Thiếu Lâm xưa nay vẫn giữ quy cũ, động thủ cần phải chính đại đàng hoàng, chỉ một chọi một, dựa vào võ công cao thấp, quyết định hơn thua. Nhưng đây không phải là một cuộc tỷ võ, vấn đề là đối phương sống, mình chết, đối phương chết, mình sống, thế thôi!

Vừa nói tới đây, chợt nghe tiếng cát đá ném rào rào lướt qua mái nhà.

Phượng Trinh thì thào nói tiếp:

- Đến rồi! Hai vị chuẩn bị sẵn sàng đi, hễ thấy tôi ra tay thì hai vị đánh từ hai phía vào. Người ấy dù võ công cao mà trong lúc bất ngờ, bị ba mặt dồn lại, tất cũng khó lòng tránh thoát.

Bách Nhẫn, Bách Đại chưa kịp trả lời, đã thấy tiếng giầy lẹp xẹp đi tới phía cửa. Tiếng giầy đã tới cửa, thốt nhiên lại dừng lại, người đứng ngoài hình như muốn vào nhưng còn có ý do dự.

Bách Nhẫn chú ý trông ra, chỉ thấy người ấy thân thể nhỏ nhắn, đứng sừng sững ngay giữa cửa ra vào, không nói không rằng, mà cũng không lui không tiến.

Bách Nhẫn, Bách Đại ngầm tụ công lực, chờ Trần Phượng Trinh ra tay trước.

Một trận gió thoáng qua, làm tung bay tà áo của người đứng ngoài cửa, người đó giơ tay sửa lại mấy sợi tóc bay loà xoà trước trán, rồi cất giọng trầm trầm hỏi:

- Tứ bà má có trong ấy không ạ?

Trong nhà có tiếng Phượng Trinh đáp lại:

- Linh nhi đó à!

Người con gái thỏ thẻ đáp:

- Dạ! Sao bà má không thắp đèn lên?

Phượng Trinh đáp:

- Thắp đèn lại sợ cường địch chú ý.

Chợt nghe người con gái cười nhẹ một tiếng rồi nói:

- Nhi tức có mấy việc không hiểu, vẫn muốn hỏi Tứ bà má đã lâu, nhưng chưa có dịp, ít khi được một đêm thong thả như đêm nay.

Phượng Trinh không đáp, chỉ hỏi lại:

- Con đến đây thay phiên cho ta đấy ư?

Thiếu nữ đáp:

- Lão tổ bà hình như đã có ý nghi ngờ bà má!

Phượng Trinh lạnh lùng đáp:

- Bà tổ nghi ngờ ta vì cái gì?

Thiếu nữ đáp:

- Bà tổ nghi ngờ bà má tư thông với cường địch, tiết lộ những bí mật quan trọng của Nam Cung thế gia.

Phượng Trinh lại lạnh lùng hỏi:

- Con phụng mệnh bà tổ đến đây giết ta chăng?

Người con gái trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Lão tổ bà có ý định thế thật, nhưng nhi tức tuyệt không có ý ấy...

Nàng ngừng một lát, rồi lại tiếp:

- Nhi tức có một việc nghi ngờ, muốn hỏi bà má.

Phượng Trinh đáp:

- Con muốn hỏi gì thì cứ hỏi đi.

Thiếu nữ chợt rảo bước vào phòng, vừa đi vừa nói:

- Bà má cứ yên tâm, trước khi trời sáng, lão tổ bà quyết không phái người đến đây đâu.

Phượng Trinh sẵng tiếng nói to:

- Lão tổ bà đoán không sai. Bà ấy đã sai ngươi đến đây thì ngươi cũng đừng hòng toàn mạng mà về.

Người con gái cười một cách nhẹ nhàng:

- Lão tổ bà đã dạy nhi tức phương pháp giết bà má. Bà má dù võ công cao đến đâu, cũng không

thể chống cự nổi!

Phượng Trinh “hừ” một tiếng, rồi nói:

- Ta đã mai phục rất nhiều cao thủ trong gian nhà lá này. Chỉ cần ta ra lệnh một câu thì ngươi sẽ bị nát thây ra từng mảnh.

Thiếu nữ khẽ đằng hắng một tiếng, rồi nói:

- Lão tổ bà đã đoán trước rằng nhi tức tới đây sẽ gặp nguy hiểm, vậy mà quả nhiên đúng thật. Nhưng nhi tức quyết không khi nào nỡ hại bà má, nếu bà má vui lòng hợp tác với nhi tức. Nhi tức sẽ tìm cách che đậy, khiến tổ bà không những không nghi ngờ bà má mà trái lại còn tín nhiệm hơn trước nữa là khác.

Phượng Trinh sửng sốt hỏi:

- Thế nào? Ngươi cũng định ...

Nàng định hỏi: “Ngươi cũng định bội phản Nam Cung thế gia ư?” nhưng lại ngại miệng nên không muốn nói tiếp.

Thiếu nữ thở dài nói:

- Nhi tức ngờ rằng chúng ta đều bị trúng kịch độc cả, bất cứ lúc nào lão tổ bà muốn chúng ta chết cũng dễ như trở bàn tay.

Nàng cười một cách cay đắng, rồi tiếp:

- Nhi tức chỉ không biết rằng chất độc trong người chúng ta cho đến khi nào sẽ phát tác mà thôi.

Trần Phượng Trinh chợt thở dài nói:

- Vậy trước khi ngươi tới đây, lão tổ bà đã dặn cho ngươi biết cách làm cho chất độc trong người ta phát tác, phải không?

Thiếu nữ đáp:

- Đúng thế! Do đó, nhi tức có thể hạ sát bà má ngay trong nháy mắt, khiến bà má trở tay không kịp.

Trần Phượng Trinh biết rằng nàng không nói dối, chỉ thở dài một tiếng, lẳng lặng không nói gì nữa.

Bách Nhẫn, Bách Đại núp trong xó tối, lắng nghe, đã biết rõ địa vị hai người, tuy là mẹ chồng nàng dâu nhưng cả hai đều dùng những lời lẽ sắc bén để đối chọi nhau, chẳng ai chịu ai, đã thế còn lăm le định giết nhau nữa, thật là kỳ dị!

Kế lại nghe thiếu nữ nói tiếp:

- Khi nhi tức lại đây, lão bà tổ đã phái mười hai cao thủ theo đi. Mấy người đó còn đang chờ ở ngoài kia, nhi tức chỉ cần huýt một tiếng sáo là họ sẽ chạy ngay đến.

Phượng Trinh thở dài nói:

- Lão tổ bà hôm nay sai ngươi giết ta. Biết đâu sau này cũng sẽ sai người khác giết ngươi.

Thiếu nữ thủng thỉnh đáp:

- Bởi thể, nhi tức mới suy đi nghĩ lại, không muốn giết bà má nữa. Kỳ thực chúng ta tuy là con cháu của bà ta nhưng cùng với những cao thủ do bà ta bắt được thì hoàn cảnh cũng chẳng hơn gì nhau, cũng cùng bị thuốc độc khống chế, không biết chết sống lúc nào.

Phượng Trinh thở dài:

- Ngươi biết lo xa nghĩ sâu như thế, thật ta cũng không ngờ!

Thiếu nữ lại hạ giọng nói tiếp:

- Nhi tức vẫn ngờ rằng không biết con trai bà má đã chết thật rồi không?

Phượng Trinh sửng sốt hỏi:

- Sao tự nhiên ngươi lại hỏi vậy? Ta thực chưa bao giờ nghĩ đến điều ấy.

Thiếu nữ thở dài:

- Nhi tức cũng chỉ đoán phỏng đó thôi. Nhưng nếu bọn họ quả nhiên chết thật, thì chắc cũng do lão tổ bà chủ mưu ...

Bách Nhẫn, Bách Đại nghe tới đây, bất giác choáng cả người, họ không ngờ trên đời lại có câu chuyện quái gở đến thế? Tuy hai người đã nghe thấy hẳn hoi, mà vẫn không dám tin ở tai mình.

Phượng Trinh chợt đằng hắng một tiếng, ngắt lời thiếu nữ, rồi nói to:

- Xin mời hai vị đại sư ra ngoài này!

Bách Nhẫn, Bách Đại lúc này mới trông rõ khuôn mặt người thiếu nữ, chỉ thấy nàng dung nhan kiều lệ, mắt phượng mày ngài, môi son má phấn. Bộ dạ hành y bó sát lấy người, càng làm lộ tấm lưng thon nhỏ.

Cùng là một vị tuyệt thế giai nhân, nhưng lúc này với vừa rồi đã gây cho người ta hai ấn tượng khác nhau một trời, một vực.

Mỹ nhân khẽ ngước cặp mắt long lanh, trong như nước hồ thu nhìn hết Bách Đại lại nhìn Bách Nhẫn, đoạn hé cặp môi son thỏ thẻ hỏi:

- Nếu tôi đoán không lầm thì hai vị đại sư đều là cao tăng ở chùa Thiếu Lâm phải không ạ?

Bách Nhẫn chắp tay nói:

- Bần tăng là Bách Nhẫn. Còn sư đệ đây là Bách Đại!

Thiếu nữ cũng nghiêng mình nói:

- Tiện nữ là Điền Tú Linh!

Nói xong, nàng quay nhìn Nhâm Vô Tâm, hỏi:

- Người này đang được trị thương ư?

Phượng Trinh gật đầu rồi nói:

- Ngươi có biết cách khống chế Lan Cô không?

Điền Tú Linh đáp:

- Nhi tức đã được lão tổ bà truyền lại.

Trần Phượng Trinh nói:

- Nếu vậy ngươi trông hộ dùm ta việc này, ta phải về ngay, kẻo lão tổ bà lại thêm nghi ngờ.

Nói xong, đứng lên vái chào Bách Nhẫn, Bách Đại, rồi vút một cái, đã băng mình ra cửa đi mất.

Bách Đại nghĩ thầm: “Người này kỳ thật! Nói đi là đi, không hề dặn dò gì cả. Mình phải làm thế nào bây giờ?”.

Ông bèn ngẩng đầu lên, hỏi Điền Tú Linh:

- Nữ thí chủ có quen Nhâm tướng công không?

Điền Tú Linh chú ý nhìn Nhâm Vô Tâm một lúc, rồi gật đầu đáp:

- Tôi có biết!

Đoạn nàng ta lại gần, đưa hai bàn tay ngọc vuốt ve Lan Cô một lúc. Chỉ thấy Lan Cô từ từ ngả người ra phía sau, hai mắt cũng dần dần nhắm lại, tựa như người ngủ say.

Tú Linh bế Lan Cô đặt lên giường, lấy mảnh vải đen trùm lên, rồi quay lại nói với Bách Nhẫn, Bách Đại:

- Hai vị có thể tới thăm quí hữu được rồi.

Dứt lời cũng bỏ ra cửa đi luôn.

Hai người liền bước đến gần Nhâm Vô Tâm, thấy chàng nhắm mắt ngồi im, da dẻ hồng hào, thần thái bình tĩnh, hình như đang vận khí điều tức.

Bách Nhẫn đại sư bảo Bách Đại:

- Ta đừng làm rộn Nhâm tướng công vội. Hãy thử chờ một chút xem sao.

Bách Đại vội bảo:

- Nhâm thí chủ ngồi lâu lắm rồi mà vẫn chưa tỉnh, rõ ràng là vết thương chưa khỏi, chân khí đình trệ chưa lưu thông được. Không biết ta có nên giúp một tay không?

Vừa nói xong lại thấy Điền Tú Linh bước vào, nàng nói:

- Nhâm thiếu hiệp bị trọng thương bởi tay Lan Cô thì trừ Lan Cô ra trên đời không ai có thể trị được. Các vị đừng chạm vào!

Bách Đại nói:

- Nhâm tướng công là người có đại chí, hiệp cốt nhân tâm, xin nữ thí chủ tận tâm cứu giúp cho.

Điền Tú Linh nhìn kỹ Nhâm Vô Tâm rồi đáp:

- Nếu Lan Cô không cứu được thì tôi cũng đành chịu thua. Hai vị đại sư hãy nán chờ một lúc nữa xam sao.

Nói xong liền ngồi xuống ghế. Bách Nhẫn liền chắp tay nói:

- Nữ thí chủ, lão nạp có mấy việc nghi ngờ, muốn thỉnh giáo nữ thí chủ.

Điền Tú Linh đáp:

- Xin đại sư cứ hỏi!

Bách Nhẫn liền hỏi:

- Nam Cung thế gia kể từ hồi Nam Cung lão tiền bối đánh bại cao thủ thiên hạ, đoạt được Tam Bảo, vẫn được thiên hạ võ lâm sùng bái, danh tiếng lẫy lừng, địa vị tôn quí, có thể nói là từ xưa đến nay chưa có một nhân vật nào sánh kịp. Vậy mà lệnh tổ bà không chịu ngồi yên thụ hưởng danh vọng, lại cố tình làm mưa làm gió, quấy rối võ lâm như thế là cớ làm sao?

Điền Tú Linh cười nhẹ một tiếng, hình như muốn nói lại thôi.

Bách Nhẫn đại sư ngừng một chút, rồi nói tiếp:

- Người trong giang hồ có kẻ xấu người tốt, hoặc giả có kẻ tham lam dòm ngó Tam Bảo, hoặc có kẻ ghen ghét vì cái hưng thịnh nhà Nam Cung mà mưu toan vượt quy cũ võ lâm. Nhưng nếu quả có thế thì sao Nam Cung thế gia không cầu chín đại môn phái ra tay tương trợ?

Tú Linh nhướng mày đáp:

- Điều ấy tôi đã rõ. Đại sư có nói với tôi cũng chẳng ích gì.

Bách Nhẫn nghiêm trang nói:

- Lão nạp cũng biết nữ thí chủ không thể tác chủ được, nhưng cũng xin chuyển cáo với lệnh tổ bà rằng: “Đại kiếp chưa tạo thành, nếu biết kịp thời tỉnh ngộ, thì vẫn còn cách cứu vãn được.” Lão nạp xin lấy danh phận là chưởng môn Thiếu Lâm Tự đứng ra hoà giải và điều tra hung thủ sát hại mấy vị nam chủ nhân nhà Nam Cung thế gia.

Tú Linh trầm ngâm một lúc, rồi thở dài:

- Đại sư nói tuy phải nhưng tiếc rằng đã muộn quá rồi!

Bách Đại đại sư nói theo:

- Lệnh tổ bà có dụng tâm riêng, nên đã dự mưu từ lâu, cố tạo nên một trường sát kiếp trong võ lâm. Tình thế lúc này đã như mũi tên đặt trước dây cung, e khó lòng khuyên được bà ta hồi tâm chuyển ý.

Tú Linh chỉ gật đầu, lẳng lặng không đáp. Bách Nhẫn đại sư lại nói:

- Người ta có câu "Sơ bất gián thân", bần tăng là người xuất gia, lại càng không nên dùng lời nói khéo để cầu lợi. Nhưng việc này có quan hệ rất lớn đến sự an nguy của võ lâm đồng đạo trong thiên hạ, không phải là chuyện thường nên bần tăng không thể không vì thương sinh linh của thiên hạ mà thỉnh cầu phu nhân nên vì đại nghĩa diệt thân.

Tú Linh lạnh lùng ngắt lời:

- Cho dù các vị có liên hợp các cao thủ võ lâm trong thiên hạ lại, tôi tin rằng cũng không thể nào thắng nổi Nam Cung thế gia.

Bách Đại nói:

- Vì thế chúng tôi mới phải thỉnh cầu nữ thí chủ vì võ lâm thiên hạ mà trù tính cho một diệu sách.

Tú Linh trầm ngâm một lát, rồi đáp:

- Đây là một việc bí ẩn cực kỳ trọng đại bắt nguồn từ mấy trăm năm trước đây, mãi đến bây giờ lão tổ bà tôi mới phát hiện ra, thế thôi!

Bách Nhẫn, Bách Đại đều chú hết tinh thần, lắng tai nghe nàng nói, trên nét mặt của hai người đều lộ vẻ thiết tha kỳ vọng.

Hồi 27 - Sự Bí Mật Trọng Đại

Điền Tú Linh đưa mắt nhìn hai người rồi nói:

- Những kẻ võ công tầm thường, một khi vào làm môn hạ cho Nam Cung thế gia, thì công lực có thể tăng lên gấp bội và sẽ suốt đời cúc cung tận tuỵ phục vụ cho Nam Cung thế gia, không bao giờ thay đổi. Đầu óc của họ chỉ biết có hai việc: một là, luyện vũ công; hai là, vâng mệnh đi giết người. Còn ngoài ra không biết gì khác nữa.

Bách Đại thừa dịp hỏi dồn:

- Từ xưa đến nay, những loại thuốc làm cho người ta mê lú, mất bản tính không phải là ít, nhưng chưa hề nghe đến có loại thuốc nào lại làm cho người ta phải tận trung, tận nghĩa với mình như thuốc của lệnh tổ bà đã cho những tay hào kiệt uống. Bần tăng tính rằng, lệnh tổ bà còn dùng thủ pháp độc môn kỳ bí nào khác nữa, có đúng chăng?

Tú Linh cau mày, cúi đầu không nói gì nữa.

Bách Đại lại trầm giọng nói:

- Đó tuy chỉ là lời ức đoán nhưng bần tăng dám chắc là không sai sự thật là bao nhiêu.

Tú Linh chợt ngẩng đầu, đáp:

- Đại sư đoán quả không sai!

Bách Đại đôi mắt long lanh, hỏi:

- Lệnh tổ bà dùng phương pháp gì? Phu nhân có thể cho bần tăng biết được không?

Tú Linh thở dài:

- Lão tổ bà tôi học rộng nhớ nhiều, tri thức phong phú, khắp gầm trời này có lẽ không có được người thứ hai. Chính tôi cũng không hiểu là thủ pháp ấy do tổ bà tôi tự sáng chế ra, hay là theo một võ lâm bí kíp nào thất truyền đã lâu đời, cũng không rõ nữa.

Bách Đại tuy không nói ra, nhưng trong lòng vẫn nghi hoặc, không biết nàng nói thực hay nói dối.

Bách Nhẫn từ nãy giờ vẫn ngồi yên, lúc này mới lên tiếng:

- Điều làm cho lão nạp băn khoăn nhất là nhà Nam Cung thế gia vốn dĩ đã là lãnh tụ võ lâm. Vì cớ gì lệnh tổ bà lại muốn làm cỏ hết thẩy bọn võ lâm đồng đạo như vậy.

Tú Linh buồn bã, khẽ đáp:

- Con không kể lỗi cha, vợ không nói xấu chồng, tổ bà tôi dù sao cũng là bậc trên, nên có nhiều điều, tôi nói ra không tiện.

Nàng ngừng một lát, rồi thở dài nói tiếp:

- Chẳng giấu gì hai vị, tổ bà tôi thần trí hình như cũng không được sáng suốt lắm, tựa hồ đối với ai bà cũng thù, cũng ghét, có khi còn thù ghét cả chính bản thân mình ...

Bách Nhẫn, Bách Đại bất giác cùng rùng mình. Ba người đều im lặng một lúc. Bách Nhẫn đại sư mới thở dài, nói:

- Hận thù ...hận thù, ôi!...

Tú Linh từ từ cúi đầu xuống, nói:

- Bà không hề tin cậy một ai. Ngay đến bọn chúng tôi là con cháu dâu chí thân cũng vậy. Trong nhà chỉ có vị phu nhân đời thứ hai là còn gần gũi với bà hơn cả, vậy mà chính ngay vị phu nhân ấy trong mình vẫn bị chất độc phục sẵn như chúng tôi, bất cứ lúc nào tổ bà chỉ cần vẫy tay một cái là chúng tôi sẽ chết ngay tức khắc, không còn cách gì cứu chữa được nữa.

Nói tới đây, hình như nàng bị xúc động mạnh, nên giọng nói hơi run run, đôi má ửng hồng.

Giây phút yên lặng trôi qua, Tú Linh chợt quay lại nhìn Lan Cô nằm trên giường, run run nói:

- Hai vị đại sư có biết người nằm trên giường kia là ai không?

Bách Nhẫn, Bách Đại cùng kinh ngạc, lắc đầu. Bốn con mắt cùng đăm đăm nhìn Điền Tú Linh, ra ý hỏi. Tú Linh mỉm cười buồn bã nói:

- Ở đây, chúng tôi đều gọi nàng là Lan Cô. Nhưng "Lan Cô" chỉ là một cái tên mà mãi sau này tổ bà tôi mới đặt cho nàng, thực ra thì nàng còn có tên họ khác.

Bách Đại vội hỏi:

- Phu nhân có thể cho chúng tôi biết tên thật của nàng ta được không?

Tú Linh thủng thỉnh đáp:

- Tên họ của nàng, có lẽ trong giới võ lâm không một ai không biết. Hai vị đại sư chắc thế nào cũng đã từng nghe thấy.

Bách Đại vội hỏi:

- Ai?

Điền Tú Linh đôi mắt sáng lên, nói một cách rất thong thả:

- Đại sư có biết cách đây đã lâu lắm, trong võ lâm có một vị nữ ma đầu rất thích mặc áo đỏ, tên gọi là ...

Bách Nhẫn vội giật mình, ngắt lời:

- Phu nhân nói thế, có lẽ vị này trước kia đã từng chỉ một phẩy tay đã hạ sát thất kiệt, và trong khi chuyện trò cười nói đã độc sát luôn mười bảy cao thủ võ lâm đương thời, vị này là ...

Hình như cả Bách Nhẫn đại sư lẫn Điền Tú Linh đều không muốn nhắc đến tên "người ấy" nên

chỉ nói đến đấy thì cùng ngừng lại.

Không khí trong phòng lúc này thật nặng nề, khó thở. Một lúc khá lâu, Bách Nhẫn mới thở dài, nói tiếp:

- Lệnh tổ bà thật là bực kỳ tài, một vị nữ ma đầu như vậy, mà cũng thu phục nổi.

Tú Linh thủng thỉnh nói:

- Tổ bà tôi sau khi tìm được bà ta, liền dùng đủ các thứ thuốc, các loại thủ pháp, làm cho bà tai quên hết mọi sự, chỉ biết luyện võ, chỉ biết liều chết phụng sự lão tổ bà ...

Nàng lại đưa mắt nhìn Lan Cô, nói tiếp:

- Bà ta không những quên cả tên tuổi lai lịch, thậm chí còn quên cả tình dục, thời gian, sở dĩ bà ta trẻ mãi như thế là vì óc bà ta không nghĩ đến chuyện thời gian và sự sống chết.

Nàng thở dài một tiếng, rồi nói tiếp:

- Cũng bởi cớ ấy, nên bà ta đối với sự sống chết của kẻ khác cũng không bao giờ để ý.

Nàng giải thích bằng một giọng cực kỳ êm ái, ngọt ngào, khiến cho một việc xấu xa, hung ác đó chẳng những đã được bao trùm bằng một màu sắc diễm lệ, thần bí mà còn làm cho nó bao gồm một triết lý cao siêu riêng biệt nữa.

Bách Nhẫn, Bách Đại ngẩn mặt nhìn nhau, cùng ngồi ngây người ra, không biết nói gì nữa.

Tú Linh lại nói:

- Nếu nàng khôi phục được trí nhớ, nhớ lại tất cả những sự sống chết, biệt ly, cùng bao nhiêu tình cảm đau thương, khổ não, vui buồn, thì chắc sẽ không dám khinh thường sự sống chết của con người đến thế.

Bách Nhẫn thở dài nói:

- Thiện tai, thiện tai! Nữ thí chủ quả là người có tâm huyết. Thủ đoạn của Lan Cô độc ác như vậy, người đời ai chẳng cho là vì Nam Cung phu nhân dùng dược vật để kích thích cái thiên tính hung độc của bà ta lên, mà có ngờ đâu bản tính con người ai cũng lương thiện, mà Nam Cung phu nhân chỉ dùng dược vật làm cho người ta mê lú cái bản tính ấy thôi.

Tú Linh cười một cách buồn bã:

- Đại sư nói chí phải! Chỉ tiếc rằng dù có Đức Quan Âm Bồ Tát hiện lên thuyết pháp cũng không thể làm cho bà ta khôi phục lại bản tính được nữa.

Bách Đại nghiêm trang nói:

- Phu nhân nói thế, chẳng khỏi quá bi quan ...

Ông nói chưa dứt lời, chợt nghe bên cạnh có tiếng cười, nói chen vào:

- Phải! Quả là bi quan thái quá!

Thì ra không biết Nhâm Vô Tâm đã tỉnh lại từ bao giờ, chỉ vì hai người đang mãi say sưa nghe câu chuyện kể của Điền Tú Linh nên không ai để ý.

Bách Nhẫn giật mình ngoảnh lại, mừng rỡ:

- Nhâm tướng công đã khỏi rồi đấy ư?

Nhâm Vô Tâm cười, vươn vai đứng lên nói:

- Tuy chưa thật khỏi, nhưng cũng gần khỏi.

Rồi chàng chắp tay vái Điền Tú Linh, mỉm cười nói:

- Tại hạ khỏi bệnh toàn là nhờ ơn của phu nhân ban cho. Tại hạ xin đa tạ!

Điền Tú Linh cũng mỉm cười, đứng lên đáp lễ:

- Tướng công có lẽ số còn trường thọ, nên trời mới mượn tay bà má tiện thiếp cứu giúp, chứ tiện thiếp có công gì đâu, mà dám nhận tạ.

Nhâm Vô Tâm đảo mắt nhìn quanh nhà, rồi hỏi:

- Chẳng hay Tứ phu nhân đi đâu rồi?

Điền Tú Linh chỉ đáp vắn tắt:

- Bà má tôi vừa hết phiên trực, nên đã cùng Diệp Sương Y về nhà trong rồi.

Nhâm Vô Tâm lại nói với Bách Nhẫn, Bách Đại:

- Bây giờ chúng ta nên rút lui cho mau, ở lại sợ lộ tông tích, lại gây thêm phiền phức cho các vị phu nhân.

Bách Nhẫn gật đầu nói:

- Phải đó! Ta không nên nấn ná ở đây lâu.

Điền Tú Linh thở dài:

- Ba vị đi, tiện thiếp cũng không dám giữ, chỉ mong sau này có phen gặp gỡ, xin các vị cứ coi như chưa gặp thiếp bao giờ, thì may cho thiếp lắm!

Ba người không biết nói sao, chỉ biết vòng tay thi lễ rồi lần lượt lui ra. Khi đã ra tới cửa ngoài, Nhâm Vô Tâm chợt đứng sững lại, ngập ngừng nói với Tú Linh:

- Cứ theo những lời giang hồ đồn đại thì thiếu chủ nhân của nhà Nam Cung thế gia đã bị hại từ lâu, nhưng kỳ thực ...

Điền Tú Linh sắc mặt chợt hốt hoảng, nụ cười trên môi vụt tắt biến, run run hỏi:

- Kỳ thực ... kỳ thực làm sao? Xin tướng công nói cho tiện thiếp nghe.

Nhâm Vô Tâm do dự một lát, rồi quả quyết đáp:

- Theo như tại hạ biết thì thiếu chủ nhân đời thứ năm của Nam Cung thế gia tuy gặp nguy nan, nhưng vẫn chưa đến nỗi phải bỏ mạng.

Điền Tú Linh vừa nghe đến đây, trống ngực chợt đập thình thịch, sắc mặt tái mét, hỏi dồn:

- Thực ... thực thế à?

Bách Nhẫn, Bách Đại đã đi được vài bước, cũng giật mình đứng sững lại, lắng tai nghe.

Nhâm Vô Tâm nghiêm sắc mặt:

- Tại hạ tuy không dám xác định, nhưng mười phần cũng chắc được ba, bốn, nếu không thì đâu dám nói liều?

Tú Linh vừa sợ, vừa mừng, vội hỏi:

- Nhâm tướng công có biết hiện giờ chàng đang ở đâu không?

Giọng nàng hơi run run, tỏ ra đã xúc động mãnh liệt. Nhâm Vô Tâm thủng thỉnh đáp:

- Đó là một việc tối ư bí mật, trên đời này hoạ chăng chỉ có hai vị lão nhân biết rõ sự thực, còn tại hạ chẳng qua cũng chỉ biết có thế thôi.

Tú Linh vội hỏi:

- Hai vị lão nhân đó là ai?

Nhâm Vô Tâm nói dằn từng tiếng một:

- Tử Cốc Nhị Kỳ! Phu nhân có nghe thấy cái danh ấy bao giờ chưa?

Tú Linh ngẩn người, lẩm bẩm:

- Tử Cốc Nhị Kỳ .... Tử Cốc Nhị Kỳ ...

Nàng vừa lẩm nhẩm, vừa đưa mắt hết nhìn Bách Nhẫn lại nhìn Bách Đại. Hai vị đại sư cũng lắc đầu, cười một cách gượng gạo.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Tại hạ cũng chắc là phu nhân không biết. Hai vị lão nhân đó có thể nói là vũ công thiên hạ vô địch, kiến văn thì uyên bác vô cùng.

Bách Đại liền nói:

- Hai vị ấy chắc trước kia cũng có một đoạn lịch sử huy hoàng, rực rỡ, nhưng bây giờ vì đã mai danh ẩn tích lâu ngày nên không còn ai nhớ đến nữa! Vì thế nên chính bần tăng cũng không biết.

Nhâm Vô Tâm gật đầu:

- Đại sư đoán chắc không sai! Điều ấy tại hạ cũng không rõ lắm!

Tú Linh lại hỏi:

- Tử cốc ở đâu? Tướng công có thể cho tiện thiếp biết được không?

Nhâm Vô Tâm lắc đầu:

- Xin thứ lỗi, tại hạ không thể nói được!

Tú Linh ứa nước mắt, nói:

- Nhâm tướng công nếu thương tôi là kẻ cơ khổ linh đinh thì xin làm phước trỏ đường cho tôi. Ơn ấy tôi quyết chẳng bao giờ dám quên.

Nhâm Vô Tâm ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Nếu phu nhân muốn đi thì tại hạ có thể đưa phu nhân lên Tử Cốc được!

Tú Linh vui mừng, nói:

- Thực ư?

Nhâm Vô Tâm quả quyết nói:

- Tại hạ khi nào dám nói dối phu nhân!

Tú Linh hớn hở:

- Nếu vậy tiện thiếp xin đa tạ tướng công, và xin được đi theo tướng công ngay bây giờ ...

Đang nói chợt nàng ngừng bặt, cúi đầu buồn bã, tiếp:

- À, mà tiện thiếp còn vướng mấy việc chưa thu xếp xong. Vì vậy, chưa thể đi ngay được. Làm thế nào bây giờ?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Nếu phu nhân chưa thu xếp xong, tại hạ có thể dời lại được. Lúc nào phu nhân xong việc thì chúng ta sẽ cùng đi.

Tú Linh lại tươi cười nói:

- Vậy thì hay lắm! Xin tướng công biên cho một địa chỉ, trong vòng năm ngày, tiện thiếp xin đến bái kiến.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Cách đây mười dặm có một toà tiểu miếu, ba hôm nữa tại hạ sẽ đến đó chờ phu nhân.

Tú Linh đáp:

- Tiện thiếp xin y hẹn!

Nhâm Vô Tâm gửi lời cảm tạ đến Trần Phượng Trinh, rồi chắp tay cáo biệt, đoạn cùng Bách Nhẫn, Bách Đại sánh vai đi ra. Điền Tú Linh còn đứng trông theo, mãi tới khi bóng ba người đã khuất hẳn, mới ngậm ngùi quay gót trở vào.

Bọn Nhâm Vô Tâm ra khỏi căn nhà lá, liền trổ thuật khinh công chạy thẳng một mạch hơn mười dặm, tới một sườn núi, hình thế cực kỳ cheo leo hiểm trở.

Lúc này, vừng đông đã rạng, gió mát hiu hiu, quang cảnh xung quanh thật âm u tĩnh mịch.

Nhâm Vô Tâm chợt dừng chân lại, thở ra một hơi dài nói:

- Chỗ này kín đáo yên tĩnh, ta hãy nghỉ chân một lát. Tại hạ còn có mấy việc quan trọng, cần phó thác hai vị đại sư.

Bách Nhẫn liền nói:

- Xin tướng công cứ nói!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Sự dụng tâm của Nam Cung phu nhân đã sáng tỏ như ban ngày, nếu ta không kịp thời chặn lại thì một cuộc tàn sát thảm khốc trong giới võ lâm tất không sao tránh khỏi. Nhưng nếu muốn ngăn chặn hành động điên cuồng của Nam Cung phu nhân mà chỉ bằng vào sức mấy người chúng ta, liệu có thể được không?

Bách Nhẫn lắc đầu nói:

- Cố nhiên là không được. Nhâm tướng công có cao kiến gì xin cứ cho biết.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Bởi những lẽ đó nên tại hạ định vào Tử Cốc một lần nữa.

Bách Nhẫn đại sư liền hỏi:

- Tử Cốc Nhị Kỳ tất nhiên có mối giao tình sâu đậm với Nhâm tướng công, có phải không?

Nhâm Vô Tâm đáp:

- Hai vị ấy đối với tại hạ đều có cái ơn truyền nghệ, chỉ đáng tiếc là cả hai đều không thể rời khỏi Tử Cốc được. Nhưng tại hạ thiết tưởng, trên đời này trừ hai vị ấy ra thì không còn nhân vật nào có thể đối đầu với Nam Cung phu nhân được nữa.

Bách Đại nói:

- Khi nào gặp hai vị đó, tướng công nên hỏi cách đối phó với Lan Cô như thế nào? Theo ý bần tăng thì trong nhà Nam Cung thế gia thì chỉ có Lan Cô là đáng sợ hơn cả.

Nhâm Vô Tâm đáp:

- Điều đó đại sư khỏi cần căn dặn thì tại hạ cũng nhớ. Việc tại hạ định uỷ thác với hai vị đại sư, là sau khi tại hạ đi khỏi thì nhờ hai vị chủ trì đại cuộc cho.

Bách Nhẫn nói:

- Chỉ sợ chúng tôi tài thô học thiển, không gánh vác nổi trách nhiệm chăng?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Vô luận người nào cũng không dám khoe là có thể chống cự nổi với Nam Cung thế gia. Hai vị đại sư không cần phải lo, tình thế này, ta chỉ biết xuất tận lực tận trí, còn thành bại thế nào là do trời định.

Bách Nhẫn nói:

- Đã vậy xin tướng công cứ sai bảo. Lão nạp quyết không dám từ nan.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Việc này cũng là vạn bất đắc dĩ, hai vị có thể thay tục trang mấy hôm để đánh lạc hướng điều tra của Nam Cung thế gia được không?

Bách Nhẫn còn đang do dự, chưa kịp trả lời thì Bách Đại đã nói đỡ:

- Đại sư huynh bần tăng là chưởng môn Thiếu Lâm Tự nên có trách nhiệm quản lý môn hộ, thống xuất mấy ngàn đệ tử, nên nhất cử nhất động đều có ảnh hưởng đến tai mắt võ lâm, vì thế khi hành sự phải hết sức tránh những gì có thể vượt qua quy cũ của bản phái. Nhâm tướng công nếu muốn sư huynh bần tăng cải trang, thì thực quả là một điều khó khăn.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười, ngượng nghịu:

- Tại hạ ...

Bách Đại vội xua tay, ngắt lời:

- Nếu việc này vào thế bất đắc dĩ, không thể làm thế nào khác được thì một mình bần tăng xin đảm nhận hết. Một mình bần tăng tuy không thể làm vừa ý Nhâm tướng công, nhưng bần tăng nguyện xin cố gắng.

Nhâm Vô Tâm kính cẩn đáp:

- Đại sư chịu tòng quyền như vậy. Tại hạ chỉ biết thay mặt võ lâm đồng đạo kính tạ một lễ.

Bách Đại nói:

- Bần tăng không dám. Nhâm tướng công có cần gì thì xin cứ nói thẳng.

Nhâm Vô Tâm trầm ngâm một lát, rồi nói:

- Hiện nay, võ lâm trong thiên hạ chia thành hai tập đoàn. Một tập đoàn phải lấy Nam Cung thế gia làm trung tâm, do Nam Cung phu nhân thống lãnh. Còn một tập đoàn là do những cao thủ võ lâm không sợ cường quyền, không muốn cam tâm làm thân tôi mọi như chúng ta đây, kết hợp lại mà thành. Hai khối tập đoàn đó bờ cõi đã phân minh, ranh giới đã quyết định, trông bề ngoài thì tưởng là hai bên đều ở thế quân bình, không ai kém ai, nhưng thực ra thì thực lực của chúng ta so với Nam Cung thế gia còn cách nhau một trời một vực. Tình huống đó, lúc này còn chưa rõ lắm, chỉ vì hai bên chưa thực sự đụng độ với nhau một trận lớn nào cả. Vậy nên kế hoạch của chúng ta lúc này là phải gấp rút chuẩn bị mọi mặt, mới kịp thời đối phó với tình thế.

Bách Nhẫn, Bách Đại đều gật đầu, công nhận là phải, nhưng không ai ngắt lời. Nhâm Vô Tâm lại tiếp:

- Công lực của Nam Cung phu nhân không nói làm gì, chỉ riêng bảy mươi hai tên Địa Sát, thuộc hạ của mụ, võ công cũng đã đủ kinh hồn. Trong số đó, có kẻ bị Nam Cung phu nhân cho uống thuốc độc, làm mê lú mất bản tính, có kẻ vì khiếp sợ uy thế của Nam Cung thế gia mà phải theo, lại cũng có kẻ bị viễn ảnh tương lại dụ hoặc, mà cam tâm tình nguyện làm tôi tớ cho mụ.Tỷ dụ như phe Cái Bang có Xà Thần Khang Tổ, phe Hoàng Giáo có Thiên Thủ Như Lai Phổ Phan,phái Nam Hải Kiếm Pháp có Mộ Dung Phi... Bọn này đồng tâm nhất trí vì Nam Cung phu nhân tranh đoạt thiên hạ. Họ tin tưởng rằng, một mai thành công, bọn họ sẽ trở nên khai quốc công thần của nhà Nam Cung thế gia. Vậy nên bọn họ không hề tiếc công sức, tiếc tính mạng, mà dốc lực chống đối với bọn ta.

Trong khi nói, ba người đã đi tới một toà thạch động. Lúc này, trời đã gần trưa, nhưng vì là giữa mùa đông, nên trời vẫn còn lạnh như cắt thịt.

Ngẩng đầu trông lên chỉ thấy mây đen u ám, che khuất cả ánh dương. Tiết trời có vẻ như sắp có trận mưa tuyết, mà thường thường trước khi tuyết xuống, thiên khí vẫn rất dễ làm cho người ta cảm thấy bâng khuâng, buồn bã. Sắc mặt của Nhâm Vô Tâm chính hợp với sắc trời đó.

Chàng thở dài nói tiếp:

- Tuy nhiên, đáng sợ nhất là hạng người bị Nam Cung phu nhân dùng dược vật khống chế, bọn ấy đều công lực cao cường, thậm chí cả Trung Nguyên Tứ Quân Tử, Ngôn Phượng Cương, Lỗ Bình, địa vị toàn là tôn chủ một phái, lúc này họ đã quên hết dĩ vãng, trong bụng chỉ còn biết liều mạng chống lại bọn ta, mà mình thì không thể không lý đến thân thể địa vị với cái thanh danh hiệp nghĩa trước kia của họ được. Vì thế, trong lúc động thủ lại càng thêm khó cho mình ...

Bách Nhẫn nghe đến đây, chợt buột miệng ngắt lời:

- Tướng công kiến giải thật là thấu đáo từ chân tơ, kẽ tóc. Vậy mà từ trước đến giờ, bần tăng chưa từng nghĩ đến điều đó.

Nhâm Vô Tâm lại tiếp:

- Giả sử thực lực của chúng ta có thể tương đương với họ đi chăng nữa, thì tình thế đó cũng đã bất lợi cho ta rồi, huống hồ bên ta những người có thể đương đầu với Thất Thập Nhị Sát, hoạ chăng chỉ có hai vị đại sư và năm, bảy vị bên phái Võ Đang mà thôi. Vậy thì đến lúc hai bên đương đầu, ta làm sao có thể thắng được họ?

Bách Nhẫn, Bách Đại nghe bấy nhiêu lời, đều có cảm tưởng như đang bị tảng đá nặng ngàn cân từ từ đè lên trái tim, tức hơi không thở được nữa.

Tiền đồ thật là mịt mù u ám, không trông thấy một tia ánh sáng nào, có thể bám víu được. Hai vị cao tăng tuy đã đặt sự sống chết ra ngoài cuộc đời, mà lúc này cũng không khỏi vì kiếp nạn của cõi hồng trần mà lo âu thấp thỏm.

Im lặng một lúc, Nhâm Vô Tâm lại thủng thỉnh:

- Trước cục diện gian khổ này, bên ta chỉ có một hy vọng thủ thắng, ấy là phải tìm cách gì để khôi phục lại thần trí cho bọn võ lâm cao thủ kia. Do đó, tại hạ mới nghĩ đủ thiên phương bách kế, mời mấy chục vị danh y đương thời tụ hợp lại một chỗ, nghiêm cứu, tìm tòi phương cách giải

độc, lại mời mấy chục võ lâm cao thủ về môn điểm huyệt, nghiêm cứu xem Nam Cung phu nhân đã dùng thủ pháp gì, và điểm vào những huyệt bí mật nào trên mình nạn nhân.

Lúc này quả nhiên trời đã có tuyết bay phơi phới như mưa bụi. Nhâm Vô Tâm lấy tay phủi những hoa tuyết bám trên vai áo, rồi nói tiếp:

- Nhưng công tác đó, không những tổn phí bao nhiêu nhân lực vật lực, hơn nữa, lại không biết còn hao phí bao nhiêu thời gian nữa? Và cứ nghe những tin tức do Diệp cô nương đem lại mới đây, thì Nam Cung phu nhân đã luyện thành công mấy môn tuyệt kỹ thần công. Những phương pháp nghiên cứu của ta, dù có cơ hội thành tụ, nhưng thời gian không cho phép, cũng chẳng làm thế nào được ...Vì thế nên theo ý của tại hạ, chúng ta hãy tìm đủ mọi cách quấy rối Nam Cung phu nhân, làm cho mụ không thể tập trung, chú ý vào thời giờ luyện công được nữa. Ta cứ kéo dài ngày thành công của mụ được thêm ngày nào hay ngày nấy. Có thế may ra ta mới có đủ thời giờ sửa soạn và xếp đặt công việc.

Bách Đại gật đầu:

- Ý kiến hay lắm! Ta cứ theo thế mà thi hành.

Nhâm Vô Tâm thở dài nói:

- Trước kia, tại hạ những tưởng Nam Cung phu nhân không hề hay biết về những dự mưu của tại hạ, dù đâu mụ đã thấu triệt hết mọi việc. Có điều, mụ đã biết rõ lực lượng của mình không có gì, nên mụ không thèm để ý. Trừ phi bây giờ, thực lực của chúng ta thốt nhiên tăng cường, đủ để uy hiếp mụ, mới bắt buộc được mụ phải chú ý phòng ngừa.

Chàng đưa mắt nhìn khắp bốn phía, rồi lại tiếp:

- Nhưng bọn ta hiện thời chỉ gồm mấy người, mà đại đa số lại đã mai danh ẩn tích, trong các núi sâu rừng thẳm, còn biết đâu mà tìm? Do thế tại hạ mới phải nghĩ tới cách tòng quyền là mời hai vị đại sư và các vị đạo trưởng Võ Đang cải trang, luôn luôn thay đổi y phục, hình dạng, khiêu khích bọn Thất Thập Nhị Sát, cốt làm cho Nam Cung phu nhân nghĩ rằng các vị cao thủ võ lâm lánh đời đã lâu, bây giờ lại xuất hiện và hợp lực với bọn ta. Những biến hoá đột ngột đó, tất làm cho mụ phải kinh hoàng, không biết rõ thực lực của ta ra sao, nên sẽ phải hao phí tâm huyết dò xét điều tra, cuộc luyện công vì thế sẽ phải kéo dài thêm nhiều ngày nữa.

Chàng nói một hơi thao thao bất tuyệt. Bách Nhẫn, Bách Đại nghe xong, trong bụng cũng phải phục thầm.

Nhâm Vô Tâm thở ra một hơi dài, đoạn lại tươi cười nói tiếp:

- Tại hạ đã nói hết chân tình và mọi việc cần phải uỷ thác cho các vị. Bây giờ tại hạ phải gặp Huyền Chân đạo trưởng, rồi mới lên Tử Cốc điều tra thêm về những việc bí ẩn của nhà Nam Cung thế gia.

Bách Nhân cung kính nói:

- Sau khi tướng công nhập cốc, Bách Đại sư đệ sẽ thay tướng công gánh lấy cái trách nhiệm nặng nhọc ấy, xin tướng công cứ an tâm.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Tại hạ đã cho người đi đón Huyền Chân đạo trưởng từ hôm qua, chắc bây giờ cũng đã tới nơi rồi, chúng ta về thôi, kẻo đạo trưởng đợi.

Hồi 28 - Bày Mưu Định Kế

Ba người cùng đứng lên, sửa lại xiêm áo, rồi dắt tay nhau trở về thạch động.

Lúc này Huyền Chân đạo trưởng đã tới, được Cù Thức Biểu đưa vào một gian thạch động, ngồi xem sách, chờ chủ nhân về.

Mọi người gặp nhau đều vui mừng thăm hỏi và cùng cảm khái, thở than. Giây lâu, Nhâm Vô Tâm mới đem kế hoạch vừa rồi thuật lại cho Huyền Chân đạo trưởng nghe.

Huyền Chân đạo trưởng nghĩ một hồi, rồi thủng thỉnh nói:

- Bao nhiêu đời chưởng môn phái Võ Đương, tuy chưa từng nghe nói ai có thuật dịch dung cải trang bao giờ, nhưng việc này quan hệ rất lớn đến vận mệnh toàn thể võ lâm, bần đạo đành phải tòng quyền. Lần này, bần đạo sẽ sai đệ tử Huyền Quang đi suốt ngày đêm về Vũ Đương triệu tập những tay cao thủ, còn bần đạo cũng xin dốc toàn lực hiệu lạo. Nhâm tướng công muốn phân phó việc gì, bần đạo cũng xin gắng sức.

Nhâm Vô Tâm mừng lắm, không biết phải nói thế nào để tỏ lòng biết ơn.

Bách Nhẫn trầm ngâm một lát, chợt ngẩng lên nói:

- Nếu Huyền Chân đạo huynh đã tòng quyền thì tại sao bần tăng còn khư khư giữ theo quy cũ, chẳng hoá ra không thông quyền đạt biến lắm sao? Việc này nếu vong linh các vị tổ tiên bản phái có biết, chắc cũng sẵn lòng tha thứ cho bần tăng.

Nói đến đây, Bách Nhẫn lại quay lại hỏi Bách Đại:

- Sư đệ nghĩ thế có phải không?

Bách Đại mở to đôi mắt, dường như muốn nói gì, nhưng không biết nghĩ sao, lại chỉ thở dài một tiếng, rồi cúi đầu ngồi yên.

Nhâm Vô Tâm vừa phấn khởi, vừa cảm động, vội đứng lên hướng vào Bách Nhẫn đại sư và Huyền Chân đạo trưởng vái dài một vái, nói:

- Hai vị chưởng môn chịu hy sinh vì đại nghĩa như vậy, thật khiến cho tại hạ cảm kích vô cùng!

Hai vị chưởng môn cũng vội đứng lên đáp lễ. Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Nhâm tướng công đã vì võ lâm đồng đạo xả thân, xem thường sống chết. Bọn bần tăng chẳng qua cũng chỉ cống hiến đôi chút tài hèn, xá gì mà đáng kể.

oOo

Nhâm Vô Tâm còn được hai ngày nhàn hạ, bèn ở lại thạch động, để các vị danh ý chẩn mạch và bốc thuốc trị thương.

Sáng ngày thứ ba, chàng mới cáo từ mọi người, rồi tới ngôi miếu nhỏ, chờ đón Điền Tú Linh.

Vì trong đám danh y có mấy cao thủ chuyên môn về thuật dịch dung, nên bọn Bách Nhẫn, Bách Đại, Huyền Chân đều phải ở lại mấy ngày, để chờ cải hoàn diện mạo, rồi mới chia nhau đi thi hành nhiệm vụ.

Nhâm Vô Tâm ra khỏi động, xuyên qua cánh đồng cỏ đã bị tuyết phủ trắng xoá. Lúc này, mưa tuyết đã tạnh nhưng bầu trời vẫn còn mù mịt, trước mắt chỉ còn một màu trắng xoá như giải bạc.

Chàng lướt qua cánh đồng, mà chân không hề chạm lên mặt tuyết. Đi được mấy dặm, đã thấy dưới chân sườn núi, ẩn trong một khu rừng rậm, cây cối đều bị tuyết phủ, lộ ra một toà miếu nhỏ.

Chàng đã đem theo rượu và lương khô, ngồi trong cổ miếu vừa ăn vừa đợi. Lúc này, bốn bề vắng lặng vì đang tiết nghiêm đông, nên cả đến những tiếng chim chóc, côn trùng cũng biến mất. Nhâm Vô Tâm đã quen sống tĩnh mịch nên cũng không lấy thế làm khó chịu.

Nhưng chàng chờ mãi đến đêm hôm thứ ba, cũng không thấy tăm tích Điền Tú Linh đâu cả. Tính chàng tuy trầm tĩnh nhưng lúc này cũng không khỏi nóng nẩy, bồn chồn, đoán là có lẽ đã có cớ sự gì xảy ra cho nàng chăng?

Chờ tới canh khuya, tuyết tan, mây tạnh, nền trời đã hiện lên mấy điểm hàn tinh. Nhâm Vô Tâm bước ra cửa miếu, đưa mắt nhìn khắp bốn phía, chỉ thấy ánh sao soi xuống mặt đất, óng ánh như rắc thuỷ tinh.

Chàng đứng ngắm vơ vẩn một lúc, đã toan quay vào, chợt thoáng trông thấy về mé phải có một bóng đen, đang chuyển động rất nhanh trên bãi cỏ trắng như bạc.

Chàng tưởng là Điền Tú Linh đã đến, bèn quay lưng lại, chú ý đứng chờ. Dưới ánh sao khuya, chỉ thấy cái bóng đi nhanh như cỡi gió, nháy mắt đã lờ mờ nhận ra hình dáng, quả đúng là nữ tử.

Nhâm Vô Tâm ngạc nhiên nghĩ thầm: "Không ngờ Điền cô nương lại có môn khinh công tuyệt đỉnh như vậy?"

Nhưng chàng vừa nghĩ tới đó, chợt lại giật mình, vì chàng vừa trông rõ người con gái đó không phải là Điền Tú Linh mà lại chính là Lan Cô, một người "độc" thần bí của nhà Nam Cung.

Nàng mặc một chiếc áo bào đen dài chấm gót, tóc để xoã hai bên vai. Tóc và tà áo nàng tung bay phấp phới trong luồng gió lạnh, nhưng thân hình nàng vẫn không hề có một động tác gì hết, vai vẫn thẳng, lưng vẫn ngay, chân vẫn không nhấc, thật đúng như một bóng ma đang cỡi gió mà bay đến.

Bộ mặt trắng xanh của nàng ẩn trong mớ tóc đen, làm cho màu da trở nên xanh bóng, trông lại càng dễ sợ, nhưng tất cả những vẻ ma quái rùng rợn ấy, vẫn không che hết những nét mỹ lệ trên khuôn mặt thần bí của nàng.

Nhâm Vô Tâm mục lực rất tinh nên từ đằng xa, chàng đã trông rõ trên khuôn mặt đẹp của Lan Cô vẫn có một thần sắc ngây ngô, ngơ ngác, miệng đang lẩm nhẩm, không biết đang nói câu gì.

Nhâm Vô Tâm vội nhảy về phía sau một cây cổ thụ, đứng nấp chờ. Chỉ trong nháy mắt đã thấy Lan Cô đi vượt qua, hai bàn tay nàng thu vào trong tay áo, đôi mắt ngây ngô vẫn nhìn thẳng về phía trước, hình như không hề trông thấy cảnh vật xung quanh.

Miệng nàng vẫn lẩm bẩm nói. Nhâm Vô Tâm đã cố lắng tai, nhưng cũng chỉ nghe loáng thoáng, câu được câu mất:

- Gọi họ ra, rồi lập tức giết chết... bất cứ ai, bất cứ việc gì đều không ngăn nổi ta... Gọi họ ra rồi giết chết ngay... bất cứ ai... bất cứ việc gì...

Nàng cứ nói đi nói lại chỉ hai câu ấy thôi. Lúc này cảnh vật xung quanh vắng vẻ yên tĩnh nên dù nàng đã đi xa mà tiếng nói vẫn còn nghe rõ.

Nhâm Vô Tâm rùng mình kinh sợ, tự nghĩ: “Chắc mụ lại được lệnh đi giết ai đây? “Họ” là ai? Ai là nạn nhân của mụ đêm nay?”

Chàng định chạy theo để xem Lan Cô đi đâu nhưng chỉ trong giây phút do dự, Lan Cô đã chạy biến đi tận đâu, trên mặt tuyết cũng không thấy dấu chân để lại.

Nhâm Vô Tâm đứng thừ người ra một lúc, trong bụng băn khoăn, không biết lát nữa đây, người nào sẽ phải bỏ mạng vì đôi bàn tay ngà ngọc nõn nà kia.

Chàng thở dài, lủi thủi quay về ngôi miếu nhỏ, nhưng vừa đi được vài bước, chợt lại nghe tiếng tà áo bây phần phật ở phía sau.

Nhâm Vô Tâm hốt hoảng quay lại, đã thấy Lan Cô vùn vụt chạy về, đôi mắt vẫn ngơ ngác, miệng vẫn lẩm bẩm, và hai bàn tay vẫn giấu vào bên trong ống tay áo.

Nhâm Vô Tâm kinh sợ, nghĩ thầm: “Mụ đi giết ai mà nhanh đến thế? Từ nãy đến giờ có lẽ chưa thổi chín nồi cơm”. Chàng vừa nhảy tránh vào sau một bụi cây, thì Lan Cô cũng vừa lướt qua bên cạnh, thân hình lẹ như một luồng chớp.

Giữa lúc ấy chợt nghe có tiếng sói tru, rồi một con sói xám không biết từ đâu đã nhảy qua một tảng đá lớn, xông tới trước mặt Lan Cô. Lan Cô vẫn lẩm bẩm: “Bất kì ai, bất kì việc gì... cũng không ngăn cản nổi ta...”

Rồi cũng không rõ nàng làm cách nào, mà bàn tay phải vừa nhẹ nhàng đưa lên, con vật đã bị hất tung lên cao, chỉ kịp kêu oẳng oẳng mấy tiếng, thân hình bắn ra tới hai trượng, rồi như một cái bị gạo, rơi phịch xuống đất. Tức thì một khoảng tuyết trắng đã thấm đẫm những máu sói.

Lan Cô vẫn điềm nhiên đi thẳng, hình như nàng không hề có chút mảy may cảm giác. Tà áo đen vẫn phơi phới tung bay, chỉ thoáng chốc đã chìm dần vào đêm tối.

Nhâm Vô Tâm bước tới bên con sói, cúi xuống xem xét một lúc, rồi lắc đầu lẩm bẩm:

- Võ công cao thật! Thủ pháp giỏi thật!

Nhâm Vô Tâm tuy võ công cũng đã vào bậc siêu đẳng mà cũng không nghĩ ra phương pháp chống trả với ngọn đòn quái ác vừa rồi. Giữa lúc chàng đang nghĩ ngợi, chợt lại nghe tiếng tà áo Lan Cô bay phần phật, chàng vội ngẩng nhìn lên thì bóng nàng chỉ còn cách chỗ chàng đứng hơn mười trượng.

Lan Cô cứ đi đi lại lại như thế, ước tới bốn, năm lần. Nhưng đến lần cuối cùng thì nàng không đi thẳng nữa, mà lại đi vòng xung quanh ngôi miếu.

Nhâm Vô Tâm lấy làm lạ, không hiểu mụ làm thế là có dụng ý gì?

Chợt lại nghe từ phía xa xa có tiếng sáo văng vẳng truyền lại. Tiếng sáo rất nhỏ, nhỏ đến nỗi nếu cảnh vật xung quanh lúc này không cực kỳ yên tĩnh và Nhâm Vô Tâm không đang chú ý lắng nghe thì dù thính tai đến đâu cũng không thể nghe thấy được.

Tiếng sáo nổi lên không bao lâu, thì lại thấy một cái bóng trắng vùn vụt, chạy đến ngôi cổ miếu. Mà cái bóng ấy di chuyển cũng rất nhanh, tà áo bay phấp phới, chỉ mấy lần nhô lên hụp xuống, là đã tới gần toà miếu. Người đó chính là Điền Tú Linh, đệ ngũ đại phu nhân của nhà Nam Cung thế gia.

Khuôn mặt thanh tú của nàng lúc này đã tái nhợt, hình như nàng đang lo lắng hoảng hốt vì một sự việc, vừa đi vừa trông sau ngó trước, tựa hồ như sợ bị ai theo đuổi.

Nhâm Vô Tâm vội nhảy ra, khẽ gọi:

- Điền cô nương, Nhâm Vô Tâm đây!

Điền Tú Linh ngực vẫn còn phập phồng thở mạnh, trên môi đã cố gắng nở một nụ cười gượng gạo, nói:

- Tiện thiếp đến chậm quá! Làm phiền Nhâm tướng công phải chờ lâu.

Nhâm Vô Tâm khẽ hỏi:

- Hay đã có sự gì xảy ra chăng?

Điền Tú Linh buồn bã gật đầu:

- Tiện thiếp đã sợ không thể theo tướng công lên Tử Cốc được.

Nhâm Vô Tâm vội hỏi:

- Sao thế?

Tú Linh nói:

- Tổ bà tôi đã bắt đầu nghi ngờ tôi, nếu thấy tôi đi ra ngoài lâu quá, thì thế nào tổ bà tôi cũng nêu sự bí mật của tôi ra. Chừng đó thì không những tôi không giữ toàn được mạng mà cả bà má tôi cũng nguy hiểm nữa.

Trong khi Tú Linh đang nói, thì từ phía xa xa, chợt lại nổi lên mấy tiếng sáo, nhưng chỉ thoáng chốc lại im bặt.

Nhâm Vô Tâm thì thào:

- Điền cô nương có biết Lan Cô...

Chàng nói chưa dứt lời, chợt nghe có tiếng ai gọi:

- Ngũ phu nhân.... Ngũ phu nhân...

Tiếng gọi vừa buồn thảm, vừa giận dữ, như khóc như gào, nghe lạnh cả tóc gáy.

Nhâm Vô Tâm trong óc vừa thoáng nhớ tới câu Lan Cô lẩm bẩm vừa rồi:

- Gọi chúng nó ra, lập tức giết ngay...

Chàng sợ toát mồ hôi, vội giơ tay xua xua, thì thào:

- Im! Đừng thưa!

Lúc mới đầu, nghe tiếng gọi, Tú Linh đã suýt buột miệng thưa lên, may Nhâm Vô Tâm đã kịp thời chặn lại. Lúc này, nàng mới chợt nhớ tới hoàn cảnh của mình. Tức thì, sắc mặt tái nhợt, cắt không ra một giọt máu.

Tiếng gọi lúc xa lúc gần, lúc đứt lúc nối, đêm hôm thanh vắng, đứng giữa cánh đồng hoang, nghe chẳng khác gì tiếng hú.

Gọi mãi "ngũ phu nhân" không thấy thưa, chợt người đó lại đổi giọng:

- Nhâm Vô Tâm... Nhâm Vô Tâm...

Nhâm Vô Tâm chỉ cảm thấy ruột gan đảo lộn, hồn vía cơ hồ cũng theo tiếng gọi ai oán, thê lương đó mà phơi phới bay đi. Chàng đành nghiến chặt hai hàm răng lại, cho khỏi bật lên tiếng thưa, nhưng quả tim vẫn đập thình thịch, không sao tự chủ được.

Chàng sợ không sao kìm hãm được nổi, liền vận khí hành công, dùng tâm pháp thượng thừa nội công, trấn tỉnh tâm thần, chàng lại sợ Điền Tú Linh nội lực tu dưỡng chưa đủ, lỡ buột miệng thưa lên chăng, bèn lấy tay bịt chặt miệng nàng lại.

Trong bóng tối mờ mờ, tuy không rõ sắc diện của Tú Linh, nhưng tay chàng đặt lên miệng nàng thấy da nóng hôi hổi, hơi thở cũng mỗi lúc một nhanh, mà cái tiếng gọi cũng mỗi lúc một gần.

Nhâm Vô Tâm thốt nhiên vận đề chân khí, kéo Tú Linh vào một góc tối trong xó miếu. Lúc này đã thấy Lan Cô phơi phới theo chiều gió bay lại, miệng vẫn luôn luôn kêu gọi tên hai người.

Nhâm Vô Tâm đứng trong bóng tối, nín thở nhìn ra, thấy sắc mặt nàng không có vẻ hờn giận, cũng không có vẻ bi thương, nhưng nếu lúc đó có người nào vô phúc thưa lên một tiếng, thì chắc chết ngay với nàng, không còn hồ nghi gì nữa.

Từ bấy giờ cho đến sáng, Lan Cô cứ chập chờn bay qua bay lại xung quanh ngôi miếu, miệng vẫn luôn luôn kêu gọi không ngừng.

Đôi mắt thất thần của nàng lúc nào cũng đăm đăm nhìn thẳng về phía trước, tưởng chừng như nếu có người đứng bên cạnh chắc nàng cũng không hay.

Sao đã dần dần tắt, tiết trời mỗi lúc một giá buốt thêm. Trong màn sương mai nhờ nhờ như màu sữa loãng, đột nhiên lại nổi lên một tiếng sáo.

Lan Cô chợt quay mình, phơi phới bay về hướng phát ra tiếng sáo, miệng vẫn không ngừng kêu gọi. Mãi tới lúc cái bóng đen của nàng hoàn toàn mất hút, Nhâm Vô Tâm mới thở ra một hơi dài, buông tay xuống, chỉ thấy mồ hôi đã đầm đìa đầy trán, còn Điền Tú Linh thì ngã khuỵu ngay xuống đất.

Nhâm Vô Tâm vừa bị nội thương mới khỏi, lại phải dùng nội công chiến đấu một thời gian khá lâu, đến nỗi tâm thần mỏi mệt rã rời. Chàng lẳng lặng điều tức giây lâu, rồi mới thở dài nói:

- Nguy hiểm quá!

Điền Tú Linh buồn rầu nói:

- Không ngờ Tổ bà tôi lại sai khiến được Lan Cô học đại pháp ma thu hồn. Xem chừng mấy môn thần công kỳ bí của Tổ bà tôi cũng đã thành công cả rồi.

Nàng lại thở dài một tiếng ai oán:

- Nếu Tổ bà tôi đã sai khiến Lan Cô đi giết tôi tức là đã biết tôi bội phản... nhưng không hiểu tại sao bà lại biết?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Cái tài của Nam Cung phu nhân thực không ai lường nổi. Chắc bà ta dùng một thuật gần giống như bí pháp “Nhiếp Tâm Thuật” để khống chế tâm thần của Lan Cô, rồi lại dùng tiếng sáo để chỉ huy nàng.

Tú Linh gật đầu:

- Theo chỗ tôi biết thì Tổ bà tôi dùng thủ pháp thần bí điểm vào một huyệt đạo trên mình Lan Cô. Huyệt đạo này từ quả tim ăn thông lên tận óc, làm cho người bị điểm mê man đi. Nhưng trong khi mê, thế nào cũng có lúc bất thần tỉnh lại giây lát. Tổ bà tôi lợi dụng giây lát đó để truyền bảo mệnh lệnh, rồi lập tức buông tay ra, thế là từ đấy trong óc người bị điểm chỉ còn nhớ mỗi một việc, và sẽ cố sức làm cho bằng được việc ấy, trời cũng không thể cản nổi.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Tại hạ sợ việc này không chỉ giản dị như thế. Tất nhiên còn có phương pháp khác nữa, mà cái phương pháp ấy mới chính là then chốt của vụ bí mật này. Nếu tại hạ dò ra được cái then chốt ấy thì thế nào tại hạ cũng lấy lại được trí nhớ cho Lan Cô.

Tú Linh mỉm cười buồn bã:

- Lan Cô là vũ khí lợi hại nhất của Tổ bà tôi, cái then chốt bí mật ấy cố nhiên bà phải giữ gìn cho cẩn thận, đời nào lại để lộ cho người ngoài biết được?

Nhâm Vô Tâm thong thả đứng lên:

- Bây giờ tại hạ phải lên Tử Cốc, còn cô nương định tính thế nào?

Tú Linh thở dài nói:

- Tiện thiếp bây giờ trở thành một kẻ không cửa không nhà, bơ vơ cô độc. Tổ bà thiếp đã biết thiếp bội phản, chắc không khi nào chịu buông tha...

Nàng vừa nói vừa ứa nước mắt, Nhâm Vô Tâm trong bụng cũng băn khoăn, nhưng không biết nói câu gì để an ủi nàng, đành cứ đứng thừ người ra. Một lát sau, Điền Tú Linh lại ai oán nói tiếp:

- Vả lại, tiện thiếp đã bị tổ bà ngầm cho uống thuốc độc, không biết độc phát lúc nào? Vì những lẽ đó mà tiện thiếp thật không nỡ làm luỵ Nhâm tướng công, theo tướng công đi bây giờ, chẳng

qua chỉ làm lỡ việc lớn...

Nhâm Vô Tâm nghiêm sắc mặt:

- Sao cô nương lại nói vậy? Đừng nói cô nương vì bọn chúng tôi mà bị lệnh tổ bà nghi kỵ, dù cho cô nương với chúng tôi không quen thuộc gì thì chúng tôi cũng không thể khoanh tay ngồi yên, đưa mắt nhìn cô nương vì việc nhà của Nam Cung thế gia mà bị dày vò, ức hiếp như thế được!

Điền Tú Linh đôi mắt đang âu sầu, ai oán chợt sáng hẳn lên. Nàng sống trong gia đình Nam Cung, mắt lúc nào cũng chỉ trông thấy những kẻ thâm trầm, giảo quyệt, tai chỉ nghe những chuyện lừa lọc đảo điên, dẫu thân thiết như tỉ muội, mẫu tử cũng không bao giờ nói với nhau được một lời chân thật, dốc tự đáy lòng.

Nàng thật không sao ngờ được là trên đời lại còn có những người không nghĩ đến lợi hại, không tính đến việc thành bại, nếu là việc tín nghĩa thì dù phải nhảy vào chỗ nước lửa cũng không từ. Nên nàng cứ đứng ngẩn người ra, đăm đăm nhìn Nhâm Vô Tâm một lúc, rồi mới thở dài nói:

- Nhâm tướng công còn vui lòng đưa tiện thiếp lên Tử Cốc nữa hay sao?

Nhâm Vô Tâm quả quyết gật đầu:

- Cố nhiên!

Tú Linh chớp mau đôi mắt, thỏ thẻ:

- Nhưng hoàn cảnh của tiện thiếp lúc này, e rằng không giúp được công tử việc gì cả.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười:

- Quân tử nhất ngôn! Điền cô nương không cần thắc mắc gì cả. Nào, chúng ta đi thôi!

Tú Linh trái tim như bị kích thích mạnh, một lát sau mới bình tĩnh lại được, bèn vội đứng lên sửa lại khăn áo chỉnh tề. Hai người đi trên quãng đường đầy tuyết một lúc, thân hình đều nhanh như một làn gió, nháy mắt đã tới con đường nhập cốc bí mật. Chỉ thấy hai cái bóng từ phía bên cạnh đang chạy như bay tới.

Trong hai người, có một người tầm vóc cao lớn, mình mặc áo tú tài màu lam, sắc mặt như người ốm.

Còn một người thì da dẻ hồng hào, tinh thần mạnh mẽ, mình mặc áo gấm, tuổi trạc cỡ trung niên, nhác trông ra vẻ một vị phú thương đang hồi làm ăn phát đạt.

Hai người một giàu, một nghèo, một người học trò, một người lái buôn, trông thật không tương xứng một chút nào. Duy thân pháp thì đều cực kỳ thần tốc, chỉ vài lần nhô lên hụp xuống là đã bay tới trước mặt Nhâm Vô Tâm.

Điền Tú Linh lúc này giống như một con chim phải cung, vừa trông thấy hai bóng người, quả tim tưởng như đã ngừng đập, bèn dừng lại, hỏi nhỏ:

- Hai người này có vẻ bất chính, Nhâm tướng công phải cẩn thận mới được.

Nói chưa dứt lời, hai người đó đã bước đến bên cạnh. Người áo lam nhìn Nhâm Vô Tâm cười

gọi:

- Nhâm tướng công!

Nhâm Vô Tâm sắc mặt vẫn điềm tĩnh như thường, chỉ giơ tay xua xua, ra ý bảo người kia đừng nói. Điền Tú Linh thấy thế rất đỗi kinh ngạc, không hiểu sao Nhâm Vô Tâm lại quen hai người hành tung quỉ bí như vậy. Nàng còn đang nghi nghi hoặc hoặc, đã thấy người áo gấm nhìn nàng mỉm cười chào:

- Điền cô nương!

Tú Linh giật mình kinh hãi, nhủ thầm: “Sao bọn này lại biết lai lịch của mình? Hay Tổ bà đã phái họ đến theo dõi mình chăng?” Nàng vừa nghĩ vừa bước lùi lại một bước rồi giơ tay phóng ra một chưởng.

Võ công Nam Cung thế gia quả nhiên cực kỳ quái dị, chưởng thế đánh ra, nội lực âm nhu, chưởng ảnh huyền ảo, không biết là sau chiêu đó còn ẩn tàn bao nhiêu chiêu thế lợi hại nữa.

Không ngờ người áo gấm chỉ cười ha hả:

- Điền cô nương có lẽ không nhận ra lão nạp hay sao?

Vừa nói vừa xoay người đi nửa vòng, giơ tay áo bào khẽ phẩy một cái, tức thì tránh thoát một chưởng của Điền Tú Linh.

Tú Linh còn đang ngẩn người, Nhâm Vô Tâm đã cười nói:

- Cái thuật dịch dung của mấy vị thần y kể cũng thánh thật! Cả đến Điền cô nương cũng không nhận ra đại sư, thì dám chắc trên đời này không còn ai có thể nhận ra được nữa!

Tú Linh ngơ ngác, chẳng hiểu đầu đuôi ra làm sao. Kế lại đưa mắt nhìn kỹ người khách lạ, lúc này mới thấy mặt mũi ông ta quả hao hao giống Bách Đại đại sư thật.

Nàng bất giác thở ra một hơi dài, nhưng trong bụng vẫn nửa tin nửa ngờ, rụt rè hỏi:

- Phải... phải Bách Đại đại sư không?

Người áo gấm chắp tay, mỉm cười nói:

- Chính thị là bần tăng!

Ông quên mất là mình đã cải trang, vẫn thủ lễ theo kiểu của nhà chùa.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Đại sư chớ quên là từ lần sau gặp ai chỉ vái chào thôi, đừng chắp tay niệm phật thế nữa.

Bách Đại bật cười nói:

- Vậy tại sao tướng công vẫn gọi bần tăng là “đại sư”?

Lúc này, Điền Tú Linh mới tươi cười nói:

- Xin đại sư thứ cho tiện thiếp cái tội lỗ mãng vừa rồi.

Nói đến đây, nàng chợt ngừng lại, đưa mắt nhìn người mặc áo lam. Bách Đại vội cười, nói:

- Vị này là Huyền Chân đạo trưởng, chưởng môn phái Võ Đương.

Tú Linh "à" một tiếng, rồi lại lùi mấy bước, nghiêng mình nói:

- Vãn bối được nghe danh đạo trưởng đã lâu.

Huyền Chân cũng cúi đầu đáp lễ, Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Bách Nhẫn đại sư và lệnh đệ Huyền Quang đạo trưởng có lẽ vẫn còn ở trong thạch động?

Huyền Chân cười nói:

- Tệ sư đệ đã theo Bách Nhẫn đại sư đi trước rồi. Bách Nhẫn đại sư cải trang thành một vị quan lớn mặc thường phục đi du ngoạn sơn thuỷ. Tinh thần khí độ giống y như hệt. Tệ sư đệ thì giả làm một thuộc hạ theo hầu, trông cũng xứng lắm.

Mọi người đều cười, Bách Đại nói:

- Bây giờ chúng tôi xin đi trước.

Nhâm Vô Tâm gật đầu nói:

- Việc này nguy hiểm rất lớn, xin hai vị giữ gìn cẩn thận cho.

Bách Đại cười nói:

- Bần tăng... ấy quên, tại hạ biết lắm!

Đôi bên chắp tay vái chào rồi cùng quay đi.

Điền Tú Linh thở dài nói:

- Không ngờ mấy vị cao nhân, danh tiếng lẫy lừng thiên hạ, còn là tôn chủ một phái mà cũng chịu ủy khuất, thây đổi hình dạng như ai.

Nhâm Vô Tâm cũng chép miệng nói:

- Đó chính là những bậc xuất gia từ bi đạo đức, tạo phú cho chúng sinh, tuy phải thay hình đổi dạng, nhưng ngẩng lên không thẹn với trời, cúi xuống không hổ với người. Nhâm mỗ này thật khâm phục họ sát đất...

Nói xong chàng đưa Tú Linh vào căn động bí mật. Tú Linh thấy mấy ông già đầu tóc bạc phơ mà vẫn cứ cắm đầu cắm cổ mải miết làm việc, trong lòng cũng không khỏi bồi hồi cảm động.

Vào thạch thất, Cù Thức Biểu ra đón, hạ thấp giọng:

- Nhâm công tử quên rồi ư?

Nhâm Vô Tâm sửng sốt:

- Quên gì cơ?

Cù Thức Biểu đáp:

- Chỗ này đã bị Nam Cung thế gia phát hiện, vì thế nên vị nữ ma đầu ấy mới biết mà tìm đến. Bây giờ công tử phải tính cách gì đi chứ.

Nhâm Vô Tâm nghĩ một lúc rồi nói:

- Tại hạ vẫn định tìm một chỗ bí mật an toàn khác, để mời các vị tiền bối tới đó nhưng sau nghĩ lại việc này cần phải suy xét cho chính chắn đã.

Cù Thức Biểu có vẻ giận:

- Còn phải suy xét việc gì nữa?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Tại hạ nghĩ chỉ còn cách ở lại đây là tốt nhất!

Cù Thức Biểu sửng sốt:

- Thế nào? Tướng công nói thế là nghĩa làm sao?

Nhâm Vô Tâm thủng thỉnh đáp:

- Vì người nhà Nam Cung thế gia chắc sẽ đoán rằng chỗ bí mật của ta đã bị họ phát giác, tất thế nào ta cũng phải dời đi chỗ khác. Bây giờ có lẽ họ đã mai phục cả bốn bề, để chờ xem động tĩnh của ta ra sao. Nếu ta dời đi lúc này là trúng với dự liệu của họ.

Cù Biểu Thức gật đầu:

- Rất có thể!

Nhâm Vô Tâm nói tiếp:

- Hai bên đấu trận, cần nhất là đừng để hành động của mình lọt vào ức đoán của địch thủ, họ đoán mình đi thì mình không đi. Nam Cung phu nhân dù thông minh đến đâu cũng không ngờ rằng mình táo gan ở lại.

Chàng ngừng một lát, rồi tiếp tục:

- Để lát nữa, tại hạ sẽ dàn một nghi trận, khiến cho họ tưởng chúng ta đã đi cả rồi, luôn thể ta còn dụ họ vào một lối khác nữa.

Cù Thức Biểu trầm ngâm một lát rồi nói:

- Kế ấy dẫu hay, nhưng quá mạo hiểm, ngộ nhỡ...

Nhâm Vô Tâm ngắt lời:

- Kế ấy nếu dùng để đối phó với những người ngay thẳng thì quả thật là quá ư mạo hiểm, nhưng đối với những người khôn ngoan, xảo quyệt trong Nam Cung thế gia thì lại đắc dụng vô cùng, bọn họ đoán là chúng ta đã dọn đi, dù có muốn kiểm soát, cũng chỉ đứng phía ngoài xem xét qua loa cho xong chuyện, chớ quyết không chịu vào tận nơi để tìm tòi kỹ lưỡng, vì họ đã yên trí

là họ liệu việc không thể sai được. Phương pháp đó tuy có hơi mạo hiểm thực, nhưng còn an toàn hơn là dọn đi nơi khác.

Cù Thức Biểu ngẫm nghĩ một lát, chợt gật gù khen:

- Có lý lắm!

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Muốn đánh lừa những hạng người cực kỳ gian hoạt thì nên dùng những biện pháp cực kỳ thiển cận. Cái đạo lý ấy mới nghe cứ tưởng là không phải, nhưng kỳ thực thì chính xác vô cùng.

Cù Thức Biểu tươi cười nói:

- Quả đúng như vậy!

Tú Linh đứng một bên cũng bật cười góp ý:

- Có lẽ Gia Cát Khổng Minh ngày xưa cũng dùng cách ấy để đối phó với lão gian hùng Tư Mã Ý. Nếu đổi địa vị Tư Mã Ý là Trương Dực Đức, biết rõ là toà thành bỏ trống cứ vẫn tiến vào, thì Gia Cát Lượng không thể dùng cái kế ấy được.

Nhâm Vô Tâm cười:

- Không ngờ Điền cô nương cũng thuộc làu những sự tích đã được truyền tụng trong nhân gian như vậy.

Điền Tú Linh thở dài:

- Lúc nào rảnh rỗi, tiện thiếp cũng xem truyện cho tiêu khiển, chứ còn biết làm gì hơn...

Nhâm Vô Tâm biết những câu đó đã gợi cho nàng nhớ đến hoàn cảnh tịch mịch cô đơn mà cảm khái, bèn quay sang nói với Cù Thức Biểu nhờ dịch dung cho nàng.

Hồi 29 - Rủ Nhau Làm Bậy

Cù Thức Biểu nhìn Điền Tú Linh một lát rồi hỏi:

- Không biết tướng công định cải trang cho cô nương đây thành hạng người nào?

Vô Tâm cười nói:

- Tuỳ ý tiên sinh.

Tú Linh cười:

- Lão tiền bối cứ dịch dung cho tiện thiếp thành một nam tử vì tiện thiếp còn phải đi cùng đường với Nhâm tướng công.

Cù Thức Biểu ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Nữ cải nam trang, tuy bề ngoài có giống nhưng cử chỉ nói năng vẫn không giấu được ai. Nhưng thôi được, để ta thử cố xem. Mời cô nương theo lão phu sang bên này. Nhâm tướng công hãy đứng đây đợi một lát.

Điền Tú Linh vâng lời, theo ông ta ra khỏi thạch ốc.

Một lát sau lại thấy ông già khác, tay xách chiếc khăn gói bằng vải lam, bước vào. Nhâm Vô Tâm ngẩng trông lên, thấy ông già ấy chính là Thi Thuý Phong, một vị danh y quê Hà Sóc, liền đứng lên đón, lão cười nói:

- Nhâm tướng công hãy thay bộ y phục này vào đi. Lão phu sẽ xin vì tướng công mà sửa đổi nét mặt cho khác đi một chút..

Trong khăn gói, có một bộ y phục học trò bằng vải màu lam nhạt, giầy tất đủ cả. Nhâm Vô Tâm vội cởi áo cũ thay vào áo mới, rồi ngồi xuống ghế đá cho Thi Thúy Phong hoá trang.

Thi Thuý Phong lấy trong mình ra một chiếc hộp sắt, đặt lên bàn, cười nói:

- Xin tướng công hãy tạm nhắm mắt lại, để lão phu bắt đầu.

Vô Tâm theo lời nhắm mắt lại, chỉ thấy hai tay Thi Thuý Phong nhè nhẹ đưa đi đưa lại trên mặt mình, dần dần chàng cảm thấy da mặt nhờn nhờn ươn ướt, nhưng chỉ một lát là khô ráo dễ chịu ngay. Kế lại nghe Thi Thuý Phong cười nói:

- Xong rồi!

Vô Tâm cũng cười hỏi:

- Xong rồi kia à? Nhanh thế?

Rồi chàng mở mắt ra, đỡ lấy tấm gương trên tay Thi Thúy Phong, đưa lên mặt soi, chỉ thấy trong gương hiện ra khuôn mặt già nua gầy guộc, râu mọc lún phún đầy cằm, rõ ra một chàng

tú tài kiết xác, thân già trước tuổi, còn đâu là chàng hiệp sĩ Nhâm Vô Tâm hoà hoa phong nhã mọi khi nữa.

Nhâm Vô Tâm thán phục vô cùng, vừa cười vừa nói:

- Tiên sinh diệu thuật vô song, đáng phục, đáng phục!

Thi Thuý Phong mỉm cười hỏi:

- Nhâm tướng công có biết tại sao lão phu lại hoá trang cho tướng công một hình dạng xấu xí, tiều tuỵ như vậy không?

Nhâm Vô Tâm ngẩn người ra một lúc, rồi lắc đầu cười gượng, Thi Thuý Phong liền giải thích:

- Trong giang hồ hiện thời không thiếu gì gái dâm đãng lẳng lơ, tướng công cải trang như thế này sẽ tránh được bao nhiêu là điều phiền phức.

Nhâm Vô Tâm bật cười:

- Lão tiền bối quả thực là dày dạn kinh nghiệm giang hồ, nhưng tại hạ...

Chàng vừa nói đến đây đã nghe tiếng Cù Thức Biểu cười ha hả, từ ngoài cửa nói vào:

- Nhâm tướng công không biết những câu chuyện phong lưu giai thoại của Thi lão tiên sinh lúc thiếu thời à? Nếu không thế thì làm sao có những kinh nghiệm hay ho ấy?

Mọi người đều cất tiếng cười vang. Trong khi đó Cù Thức Biểu đã dắt một chú tiểu đồng đội mũ nhỏ, mặc áo xanh bước vào. Chú tiểu đồng này mày rậm, mắt to, sắc mặt đầy vẻ ngây thơ thành thật, tuổi chỉ vào cỡ mười ba, mười bốn. Dầu người tinh mắt đến đâu cũng không thể nhận ra đó chính là Điền Tú Linh, đệ ngũ phu nhân của nhà Nam Cung thế gia nữa.

Điền Tú Linh đảo mắt nhìn quanh phòng một lượt, rồi cất giọng thỏ thẻ:

- Kỷ nhi xin đợi lệnh Nhâm tướng công sai bảo.

Cù Thức Biểu cười nói:

- Nhâm tướng công xem thử Điền cô nương cải trang có giống không?

Nhâm Vô Tâm vỗ tay cười sằng sặc bảo:

- Khéo quá! Tuyệt quá! Dù Nam Cung phu nhân có trông thấy, chắc cũng không thể nhận ra được.

Đoạn chàng chắp tay vái nàng một vái, nói:

- Thế này thì thật là uỷ khuất cho Điền cô nương quá!

Tú Linh mỉm cười nói:

- Huyền Quang đạo trưởng địa vị tôn quí như vậy mà còn hoá trang làm người hầu cho Bách Nhẫn đại sư, huống hồ tiện thiếp có xá kể gì? Xin tướng công đừng bận tâm đến điều ấy.

Nhâm Vô Tâm thở dài:

- Bọn ta tuy sức không thắng nổi Nam Cung phu nhân, nhưng chí khí thì còn vượt mụ xa. Hay dở gì thì ta cũng phải liều mạng với mụ một chuyến, dù không thắng được mụ, ít nhất cũng làm cho mụ thất điên bát đảo mới nghe.

Rồi chàng lại nói với hai vị danh y:

- Bây giờ xin hai vị xếp cho một số y phục cũ và vài món đồ nghề dùng để chế thuốc, cần nhất là ít dược liệu quí giá và mấy cái đơn thuốc bỏ đi, cho vào cái hộp bằng sắt, nhưng phải là cái hộp đẹp, chế tạo tinh xảo, để người ta vừa trông thấy là biết ngay bên trong đựng vật gì quí giá.

Thi Thuý Phong ngạc nhiên, không hiểu chàng cần dùng mấy vật ấy làm gì.

Cù Thức Biểu cười hỏi:

- Có phải Nhâm tướng công định dùng những vật đó để đánh lạc hướng đối phương chăng?

Nhâm Vô Tâm đáp:

- Vâng, đúng thế!

Cù Thúc Biểu liền đáp:

- Những vật đó thì đã có sẵn, để lão phu đi lấy cho tướng công.

Nói xong hấp tấp kéo tay Thi Thuý Phong đi ra khỏi phòng.

Chỉ trong chốc lát, hai người đã đem đủ những đồ cần dùng đến.

Thi Thuý Phong cười nói:

- Chiếc hộp này là gia bảo của Thạch tiên sinh ở Kinh Đô. Chỉ nội chiếc hộp không cũng đã quí giá lắm rồi, huống hồ bên trong lại còn bao nhiêu là thuốc quí nữa.

Nhâm Vô Tâm nghiêng người cảm tạ, lại dặn Điền Tú Linh chờ đợi trong giây lát, rồi cầm hộp và các thứ ra khỏi cửa..

Chỉ trong phút chốc, chàng đã ra khỏi động bí mật, xem xét khắp bốn phía trong khoảng chu vi chừng vài chục trượng. Khi biết chắc là không có ai theo dõi, chàng mới đi mạnh chân ra con đường chính, giẫm đạp bừa lên cây cỏ, làm thành nhiều vết chân, để ai trông thấy cũng tưởng là vừa có một bọn người đông đúc vừa ra khỏi động.

Sau đó chàng lại đem sống áo và các đồ dùng làm thuốc vứt rải rác ở các bụi cây ở hai bên vệ đường.

Những dấu chân trên mặt đất chỉ có đi mà không có về, vì lúc trở về chàng đều trổ thuật khinh công, chân không chấm xuống đất. Với các vật dụng vung vãi lung tung, đủ chứng tỏ là những người trong động đều đã đi chỗ khác và trong lúc vội vàng đã đánh rơi rất nhiều đồ vật.

Chàng dàn nghi trận ra xa tới hơn một dặm, lại cẩn thận kiểm soát một lượt, rồi mới yên trí ra về.

Sau đó, chàng còn đem những cỏ khô, dây mây và những tảng đá trước kia vẫn dùng để lấp lối

vào động, dẹp hết ra cả hai bên, trong động đã không có người thì hà tất cần gì phải che đậy.

Làm xong bấy nhiêu việc, chỉ hết chừng ba bốn giờ, lúc này mặt trời đã lặn, sao hôm đã lác đác một vài ngôi, sắc trời có vẻ u ám.

Trong động, Cù Thức Biểu, Thi Thuý Phong cùng Điền Tú Linh chờ lâu sốt ruột, đã sai người dọn cơm, vừa ăn vừa đợi. Trong khi ăn, Điền Tú Linh vẫn mặt ủ mày chau, biếng cười biếng nói. Một lát, nàng chợt ngẩng lên hỏi hai vị danh y:

- Hai vị tiền bối có biết trên đời này có một loại độc dược mà người uống vào vẫn vô sự, nhưng khi nào người hạ độc muốn cho nó phát ra thì nó sẽ phát ra không?

Thi Thúy Phong ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Lão phu đã phí mất ba chục năm tâm huyết, nghiêm cứu các loại độc dược trên đời này, mãi tới bây giờ vẫn chưa thấy có loại độc dược lạ nào như vậy.

Cù Thức Biểu nói tiếp:

- Theo lời Điền cô nương nói thì có lẽ loại độc dược ấy chính là một loại trùng độc ở Miêu Cương?

Tú Linh vội hỏi:

- Người bị trúng trùng độc, người khác có thể xem mà biết được không?

Cù Thức Biểu nói:

- Lão phu tuy không có thuốc chữa chứng đó, nhưng có thể xem biết được.

Tú Linh ngập ngừng:

- Vậy nhờ tiền bối xem dùm coi có phải vãn bối đã bị trúng loại trùng độc ấy không?

Cù Thức Biểu nhìn nàng một lát, rồi lắc đầu:

- Cô nương thần khí sung túc, mắt trong và sáng thế kia, quyết không phải là người bị trúng trùng độc. Cô nương thấy trong người thế nào mà lại cho rằng mình bị trúng trùng độc?

Tú Linh thở dài:

- Đó chính là một sự bí mật giữa cụ, bà, con, cháu dâu nhà Nam Cung chúng tôi. Vì tổ bà tôi không hề tín nhiệm một ai, bà lại sợ chúng tôi bội phản, nên đã bắt chúng tôi uống thuốc độc trước.

Hai vị danh y đưa mắt nhìn nhau, lẳng lặng.

Một lát sau, Cù Thức Biểu mới nói:

- Xin cô nương đưa tay để lão phu coi thử mạch xem sao.

Tú Linh vội đưa tay ra, Cù Thức Biểu dùng hai ngón tay để bắt mạch cho nàng, thái độ cực kỳ thận trọng. Một lúc lâu ông mới buông tay, ngẩng lên nói với Thi Thúy Phong:

- Mời Thi huynh xem thử.

Thi Thúy Phong bước lại gần, rồi cũng đặt tay lên mạch nàng.

Xem xong ông lại hỏi Cù Thức Biểu:

- Cù huynh thấy thế nào?

Cù Thức Biểu lắc đầu:

- Tiểu đệ không thấy triệu chứng gì là Điền cô nương đã bị trúng độc.

Thi Thuý Phong cũng nói:

- Mạch của cô nương rất bình thường, không có gì khác lạ, cả hai chúng tôi cùng đồng ý như nhau, dám chắc người khác xem cũng thế thôi.

Tú Linh ấp úng:

- Thế hay là... có khi tiện nữ chưa bị trúng độc?

Thi Thuý Phong bèn nói:

- Điều ấy cũng không thể quyết đoán được, có khi Nam Cung phu nhân đã chế ra được một thứ thuốc độc riêng, người uống phải sau một khoảng thời gian chừng độ hai ba năm mới phát ra, cũng chưa biết chừng.

Tú Linh buồn bã:

- Tiện thiếp dẫu chết cũng chẳng tiếc gì, nhưng thực không muốn chết trước khi mọi sự việc chưa được làm sáng tỏ.

Vừa nói tới đây, Nhâm Vô Tâm vừa bước vào, trên vạt áo của chàng dính đầy bùn đất và cỏ may.

Cù Thức Biểu cười nói:

- Nhâm tướng công đi đâu về mà trông cỏ vẻ vất vả vậy? Hãy ngồi xuống đây uống vài chén rượu cho ấm bụng đã.

Nhâm Vô Tâm ngồi vào bàn, ăn uống một chút, rồi nhìn Điền Tú Linh cười nói:

- Kỳ nhi, chúng ta phải đi ngay bây giờ.

Tú Linh ngây người ra một lúc, mới chợt nhớ là chàng gọi mình, bèn bật cười đáp:

- Xin tuỳ lệnh tướng công!

Nhâm Vô Tâm lại nói với Cù Thức Biểu và Thi Thúy Phong:

- Tại hạ đã bố trí bên ngoài xong xuôi rồi. Nhưng các vị cũng nên cẩn thận bỏ bớt một gian thạch thất bên ngoài, đừng dùng gì tới, cửa ngõ lấp hết đi. Sau khi tại hạ đi rồi, cũng nên đốt một ít cây khô ở trước động cho có dấu vết tàn phá, thế là không còn lo gì nữa.

Nhâm Vô Tâm nói xong, chắp tay cáo từ. Mấy tên tiểu đồng hầu cận chàng đã sửa soạn sẵn hai gói hành lý cầm ra trao cho Nhâm Vô Tâm và Điền Tú Linh mỗi người một gói.

Lúc này, các vị lão nhân và mấy người trong động đều tề tựu đông đủ, cùng đưa tiễn hai người ra tới cổng ngoài, rồi mới từ biệt.

Ra khỏi cửa động, Tú Linh quay đầu lại, quả thấy quang cảnh nơi đây giống hệt như một nơi vừa có đám đông người đi qua.

Hai người đi lẩn vào trong bóng đêm, chợt thấy phía trước mặt loé lên một tia lửa, bèn vội vàng nhảy tránh về một bên. Nhâm Vô Tâm thấy bên đường có một cây tùng bách, lá rườm rà, bèn đưa tay ra hiệu cho Tú Linh, rồi cả hai cùng nhảy lên cây, ngồi nấp vào trong đám lá rậm.

Vừa ngồi yên một lát, lại thấy ánh lửa loé lên lần nữa, trước mắt đã hiện ra hai người đàn ông, một người câm cây hoả tập, còn một người cầm lưỡi chuỷ đang đi như bay trên mặt tuyết, thỉnh thoảng dừng lại như muốn tìm kiếm vật gì.

Tuy ánh lửa chập chờn, lúc mờ lúc tỏ nhưng nhờ được bầu trời đầy sao phản ánh lên mặt tuyết, nên trong vòng ba thước còn có thể nhận diện được sự vật. Nhâm Vô Tâm và Điền Tú Linh ngồi trên cây trông xuống, đã thấy rõ hai người đàn ông cùng mặc y phục dạ hành, một người chân tay thô lớn, bàn tay rất dài, trông có vẻ như một cao thủ về môn ngoại công. Còn một người thì tầm vóc thấp bé, thân pháp nhanh nhẹn nhẹ nhàng, trên mặt hai người đều che một miếng vải đen.

Nhâm Vô Tâm nhìn kỹ một lát, rồi dùng công phu “truyền âm nhập mật” hỏi Điền Tú Linh:

- Cô nương đã luyện công phu “ truyền âm nhập mật” chưa?

Tú Linh lắc đầu. Chàng lại nói:

- Nếu vậy, tại hạ hỏi điều gì thì cô nương cũng chỉ cần gật hay lắc đầu cũng đủ.

Tú Linh gật đầu. Chàng hỏi:

- Người cao lớn kia hình như thuộc về Bắc Phái, tên là Ác Thiên Vương Lý Bá...

Tú Linh không đợi chàng nói hết, đã vội gật lấy gật để. Vô Tâm lại nói:

- Còn người thấp bé kia không biết có phải là Hoàng Phủ Thiếu Hồng, người đời thường gọi Tứ Bát Thuý Hoa Điệp,một caothủ nổi danh khắp lục tỉnh phía Bắc phải không?

Tú Linh lại gật đầu, sắc mặt lộ vẻ kinh dị, nghĩ thầm:

- Nhâm Vô Tâm quả là bậc kỳ tài. Chàng đối với hảo sĩ trong thiên hạ, sao mà biết rành mạch đến thế?

Lại nghe Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Hai người này đều là nhân vật trong Thất Thập Nhị Địa Sát của Nam Cung thế gia chăng?

Tú Linh lại gật đầu. Lúc này, Lý Bá hình như phát hiện được cái gì, bèn cầm hoả tập giơ cao lên, gọi khẽ:

- Hoàng Phủ huynh lại đây xem thử cái này là cái gì?

Hoàng Phủ Thiếu Hồng nhảy tới bên cạnh hắn. Lý Bá cúi xuống, nhặt trong bụi mây khô ra một chiếc hộp sắt, trên nắp hộp chạm mấy viên ngọc quí, dưới ánh sao trong lóng lánh như kim cương.

Hắn đưa cho Hoàng Phủ Thiếu Hồng xem, rồi nói bằng một giọng hơi có vẻ xúc động:

- Cái hộp trông có vẻ quí giá, không biết bên trong đựng gì?

Hoàng Phủ Thiếu Hồng cau mày, không đáp, chợt cầm lưỡi chuỷ sáng loáng như nước, vung lên chém một nhát vào chiếc khoá đồng, rồi mở nắp hộp ra. Hai người cùng ngồi xuống bới bới tìm tìm trong hộp một lát, Lý Bá chợt thở dài nói:

- Mấy lão già này chạy trốn như đoàn chuột, đến nỗi có cái hộp quý cũng đánh rơi.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng nói:

- Những vật này là cần câu cơm của họ, không hiểu sao họ lại vứt đi?

Lý Bá lắc đầu cười:

- Huynh đệ nói thế không đúng! Chắc hẳn bọn họ sợ có người theo đuổi, trong lúc vội vàng, chỉ mãi chạy cho nhanh, đâu còn thời giờ kiểm soát đồ vật, nên mới bỏ mất chiếc hộp quí giá thế này, chứ đâu phải họ vứt đi.

Nhâm Vô Tâm và Điền Tú Linh chỉ đưa mắt nhìn nhau cười. Giữa lúc ấy chợt thấy một bóng đen vừa cao vừa gầy từ xa chạy đến. Cái bóng này cũng bịt mặt bằng một chiếc khăn đen, chỉ để lộ hai con mắt sáng quắt như điện. Hắn đi đã gần tới sau lưng Lý Bá và Hoàng Phủ Thiếu Hồng, mà hai người này vẫn không biết gì cả. Đủ hiểu khinh công của hắn cao đến bực nào.

Gã tiến sát đến sau lưng Hoàng Phủ Thiếu Hồng, đôi mắt đăm đăm nhìn chiếc hộp trong tay Lý Bá, lẳng lặng không nói gì. Lý Bá và Hoàng Phủ Thiếu Hồng vẫn không biết có người đứng sau lưng, đầu óc hình như để cả vào chiếc hộp sắt. Một lát, Lý Bá chợt cười khẽ nói:

- Những dược liệu và mấy cái đơn thuốc này chắc toàn là vật quí. Chi bằng chúng ta đem thẳng về, đừng để người khác tranh mất công.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng hỏi:

- Đem thẳng về đâu?

Lý Bá cười nói:

- Đưa thẳng về cho Nam Cung phu nhân, chứ còn đem về đâu nữa? Nếu được lão phu nhân cao hứng, chưa biết chừng...

Hoàng Phủ Thiếu Hồng liền ngắt lời:

- Nhưng hành động của chúng ta hôm nay thuộc về Địa Xương cai quản, mình không nói qua lão ta một tiếng thì sao được?

Lý Bá thở dài:

- Hoàng Phủ huynh, chúng ta đều là những nhân vật có tiếng tăm hiển hách trong giang hồ, từ ngày vào làm môn hạ của Nam Cung thế gia, không những phải chịu sự cai quản của người khác mà địa vị còn dưới cả anh đầu lĩnh hạng bét. Ngay cả Nam Cung phu nhân, mặt mũi thế nào, mình cũng chưa được biết, vậy thì hà tất gì phải trung thành như vậy!

Hoàng Phủ Thiếu Hồng đáp:

- Lão phu nhân bận trăm công nghìn việc, thì giờ đâu mà tiếp chúng ta.

Lý Bá cười nhạt:

- Thế sao lão Địa Xương Tiêu Nhị thì muốn vào hầu lão phu nhân lúc nào cũng được?

Hoàng Phủ Thiếu Hồng đáp:

- Người ta là đầu lĩnh, mình bì thế nào được.

Lý Bá lạnh lùng nói:

- Ấy đó, chính vì lẽ ấy, tiểu đệ mới bàn với đại huynh về việc đem thẳng chiếc hộp này đến chỗ của lão phu nhân, để phu nhân biết huynh đệ mình là người mẫn cán, rồi ta sẽ thừa dịp bắt cẳng lão quỉ ốm kia đi, có phải là nhất cử lưỡng tiện không? Nếu bây giờ ta đem cái hộp này nộp qua tay lão, lão nhận là công lão thì huynh đệ ta còn xơ múi gì nữa.

Nhâm Vô Tâm nghe đến đây liền quay lại nhìn về người áo đen đứng phía sau Hoàng Phủ Thiếu Hồng, thấy mắt hắn ánh lên một tia sáng dữ dội, liền nghĩ bụng: “Tên này có lẽ là một trong sáu tên đầu lĩnh Thất Thập Nhị Địa Sát đây chăng? Nếu đúng thì phen này tên Lý Bá sẽ phải chết với hắn?”

Kế lại nghe Hoàng Phủ Thiếu Hồng bảo:

- Lý huynh nếu quả định làm thế thì tiểu đệ quyết không làm theo.

Lý Bá biến sắc nói:

- Sao vậy?

Hoàng Phủ Thiếu Hồng cười nhạt:

- Tiểu đệ nghĩ tình huynh đệ đã chơi với nhau bao nhiêu ngày, nên không khi nào lại tố cáo chuyện này với ai. Lý huynh muốn vào yết kiến Nam Cung phu nhân thì xin cứ tuỳ tiện.

Lý Bá ngẩn người ra một lát, rồi chợt giậm chân xuống đất, giận dữ nói:

- À, thì ra ta không có mắt...

Vừa nói đến đây, chợt nghe phía sau có một giọng nói lạnh như thép vang lên:

- Đúng đó! Quả là nhà ngươi không có mắt thật!

Cái tiếng nói đó, thật chẳng khác gì mũi dao nhọn đâm suốt trái tim Lý Bá. Lý Bá rùng mình, quay phắt đầu lại, mục quang chạm phải luồng nhãn tuyến đầy sát khí của hắc y nhân, tức thì

chiếc hộp sắt rơi xuống đất, đánh “bộp” một tiếng.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng cũng giật mình quay lại, thốt lên một tiếng kinh hoàng, nhưng đôi mắt hắn không thấy lộ vẻ gì là khủng khiếp. Có lẽ hắn đã biết người áo đen đến đó từ lâu nhưng vì muốn bảo toàn tính mạng và địa vị nên cam tâm bán rẻ bằng hữu.

Gã áo đen trừng mắt nhìn Lý Bá một lúc, rồi thốt nhiên cúi xuống nhặt chiếc hộp, mở ra xem qua một lượt rồi đặt xuống trước mặt Lý Bá.

Lý Bá ấp úng:

- Cái... cái này...

Gã áo đen hừ một tiếng, lạnh lùng cười:

- Lý huynh đã muốn đem cái hộp này nộp tận tay lão phu nhân thì cứ tự tiện đem ngay đi.

Lý Bá lùi lại một bước, lắp bắp bào chữa:

- Vừa rồi... vừa rồi... tại hạ chỉ là nói đùa... nói đùa...

Gã áo đen dịu giọng nói:

- Giữa chúng ta, chức vị tuy có kẻ trên người dưới, nhưng đều trung thành với Nam Cung thế gia, tình nghĩa như huynh đệ, ai đưa đi cũng chẳng thế.

Hắn cười khanh khách mấy tiếng, rồi lại nói tiếp:

- Vả lại, chúng ta còn phải ở đây để tra xét, nếu Lý huynh chịu mang cái hộp này về trước, để phu nhân khỏi trông đợi thì càng hay lắm.

Lý Bá chớp chớp đôi mắt, ấp úng:

- Nhưng... nhưng...

Người áo đen cười ha hả:

- Lý huynh đừng từ chối nữa. Tại hạ chỉ hơi áy náy một chút, chứ tuyệt nhiên không có gì khác, Lý huynh đừng ngại.

Lý Bá vẫn đứng yên, không dám động đậy, mắt hết nhìn gã áo đen lại nhìn Hoàng Phủ Thiếu Hồng.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng chỉ đưa mắt nhìn ra phía xa, chẳng nói năng gì.

Lý Bá không biết nghĩ sao, chợt ngẩng đầu lên nói bằng giọng quả quyết:

- Đầu lĩnh đã sai bảo, thuộc hạ xin vâng lệnh nhưng chẳng hay đầu lĩnh còn sai bảo gì nữa không?

Gã áo đen lắc đầu:

- Không còn việc gì khác nữa.

Lý Bá hỏi:

- Lúc trở về, thuộc hạ có còn phải đến đây nữa không?

Người áo đen lắc đầu, Lý Bá cúi xuống lấy chiếc hộp, rồi thủng thỉnh quay đi. Người áo đen luôn miệng cười khẩy, chờ cho Lý Bá quay đi liền giơ hữu thủ phóng một chưởng vào sau lưng hắn.

Một chưởng ấy bề ngoài trông nhẹ như không, vậy mà cả thân hình cao lớn lực lưỡng của Lý Bá không sao chịu nổi, hắn chỉ kịp "hự" một tiếng, rồi ngã ngay xuống đất, chiếc hộp văng đi một nơi, máu đỏ loang ra khắp mặt tuyết.

Gã áo đen cười sằng sặc:

- Lý Bá ơi Lý Bá! Ngươi đừng trách ai, chỉ nên trách mình chọn bằng hữu không tin, nếu Hoàng Phủ Thiếu Hồng bảo ngươi trước, thì ngươi đâu đến nỗi phải bỏ mạng tại đây.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng từ nãy đến giờ vẫn đóng vai khách bàng quan, lúc này mới giật mình kinh hãi nói:

- Sao... sao đầu lĩnh lại nói vậy?

Thiếu Hồng cúi đầu, không biết nói gì nữa.

Gã áo đen lại lạnh lùng nói tiếp:

- Ta vừa tới đây, ngươi đã biết ngay, còn vờ làm bộ không trông thấy. Phen này ta giết Lý Bá, chắc ngươi khoái lắm nhỉ?

Thiếu Hồng lẳng lặng một lát, chợt ngẩng lên cười nói:

- Đại Kha xét quả không sai, thuộc hạ đã biết Lý Bá có lòng muốn phản Đại Kha từ lâu, nên mới để mặc cho hắn tự nói ra, để Đại Kha liệu bề mà đối phó.

Người áo đen lạnh lùng nói:

- À thì ra thế? Chứ không phải người thù ghét gì Lý Bá?

Thiếu Hồng cúi đầu nói:

- Thuộc hạ đối với Đại Kha lúc nào cũng một lòng một dạ, xin Đại Kha đừng ngờ.

Gã áo đen cười ha hả rồi nói:

- Tên Lý Bá chết ở đây là do Nhâm Vô Tâm sát hại, phải thế không?

Thiếu Hồng vội đáp:

- Phải phải, chính mắt thuộc hạ trông thấy.

Nhâm Vô Tâm ngồi trên cây, bất giác rủa thầm một tiếng, chợt nghe gã áo đen cười ha hả nói:

- Thì ra chính mắt ngươi trông thấy. Nhưng tại sao Nhâm Vô Tâm lại sát hại Lý Bá?

Thiếu Hồng chớp mau đôi mắt, rồi nói luôn một hơi:

- Nhâm Vô Tâm bảo hộ mấy lão già đi trốn, mấy lão già đi rồi, Nhâm Vô Tâm ở lại đoạn hậu, vừa gặp Lý Bá nấp trong bụi cây nhìn ra, hắn liền phóng chưởng đánh chết.

Người áo đen nói:

- Nếu thế thì hoá ra Lý Bá vì trung thành mà chết? Như thế công lao to lắm!

Thiếu Hồng mỉm cười:

- Người đã chết rồi, dù có công lớn cũng chẳng làm gì. Cái hộp kia là do Đại Kha phải hết sức chiến đấu với quần ma mới giành được.

Người áo đen cười ha hả:

- Đúng đúng! Cái hộp ấy là do ta giành được. Nhưng nếu lão phu nhân lại hỏi ta vì sao giành được chiếc hộp mà lại không biết bọn chúng chạy đi đâu, thì biết nói sao?

Thiếu Hồng ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Bọn họ đi đâu thì trừ Nhâm Vô Tâm ra, đến mấy lão già mà hắn đưa đi cũng còn không biết, huống hồ người ngoài? Vả lại, Nhâm Vô Tâm võ công cao quá, ai mà bắt được hắn?

Nhâm Vô Tâm cười thầm, tự nghĩ: “Quá khen!”

Hồi 30 -

Gã áo đen lại cười ha hả nói:

- Đúng đúng! Nhâm Vô Tâm võ công cao lắm, thật là quỉ khốc thần sầu, nhưng mà... lão phu nhân dặn ta chỉ giữ việc theo dõi xem bọn chúng di cư đi đâu, tại sao ta lại ra mặt cướp bảo vật của họ?

Thiếu Hồng nhăn nhở cười lớn:

- Vì hành tung của bọn ta đã bị Lý Bá làm bại lộ rồi mà. Nhâm Vô Tâm là hạng người nào, há chịu để chúng ta theo dõi? Trước tình thế đó, Đại Kha chỉ còn cách liều mạng mạo hiểm đoạt lấy chiếc hộp bí mật trong tay hắn.

Gã áo đen vỗ tay cười hơ hớ:

- Đúng, đúng! Diệu, diệu! Câu chuyện bịa ấy thực là hợp tình hợp lý, không còn khe hở chỗ nào! Lát nữa ngươi cứ thế mà nói, nghe không? hi hi...

Chợt nghe từ xa xa có tiếng cười, nói góp:

- Chuyện gì mà hợp lý thế? Và nói cho ai nghe...

Tiếp theo tiếng nói là một bóng người vừa thấp vừa béo, chân tay ngắn ngủn bay vèo đến.

Người này cũng vận y phục đen, mặt bịt vuông lụa đen như ba người trước, chỉ để lộ hai con mắt ti hí nhìn ra.

Khi tới trước mặt hai người, gã béo lùn vẫn cười, nói tiếp:

- Tiểu đệ nghe đồn Hoàng Phủ huynh có cái lưỡi Tô Tần từ lâu, huynh mới bịa ra chuyện gì hay thế? Huynh có thể kể cho tiểu đệ nghe được không?

Thiếu Hồng gượng cười nói:

- Nào có chuyện gì đâu?

Gã béo lùn lại cười nói:

- Đêm đông lạnh lẽo không có rượu uống thì ta nói chuyện vui cũng đủ quên rét, sao Hoàng Phủ huynh lại không chịu...

Người áo đen gầy lạnh lùng ngắt lời:

- Hãy nói việc chính đã, rồi sẽ nói chuyện chơi sau, ngươi đi tra xét chung quanh đây có thấy gì lạ không?

Gã béo lùn nói:

- Bọn lão già trong động này đã trốn hết rồi, thuộc hạ vào trong đó chỉ thấy cây cối ngã

nghiêng, mà còn thấy cả vết cháy nữa.

Gã áo đen cao gầy hỏi:

- Ngươi có vào tận trong động tra xét không?

Gã béo lùn đáp:

- Thuộc hạ đã vào tận nơi tra xét tường tận rồi. Bọn họ trước khi đi đã thiêu huỷ mấy căn động, và còn nhận thấy dấu chân rất nhiều người đi thẳng tới con đường này.

Nhâm Vô Tâm ngẫm nghĩ cười thầm: "Người ta thường bảo người lùn hay làm biếng, quả thực không sai. Hắn vừa làm biếng vừa nói dối, thành ra lại có lợi cho mình."

Người áo đen gật đầu. Gã lùn lại quay qua hỏi Thiếu Hồng:

- Hoàng Phủ huynh...

Hoàng Phủ Thiếu Hồng cười ngắt lời:

- Huynh đài muốn nghe chuyện gì? Chuyện của tiểu đệ kia kia...

Gã lùn miệng thì hỏi: "Đâu?", mắt thì nhìn theo tay hắn trỏ.

Thiều Hồng đáp: "Ở kia!", tay thốt nhiên hạ thấp xuống, điểm ngay vào huyệt Hoa Cái của gã lùn.

Huyệt này ở dưới cuống họng, bốn tấc sáu phân, chính là Hoa Cái của ngũ tạng, một trong sáu tử huyệt của con người, nếu bị điểm trúng, thì huyết sẽ đọng lại ở trái tim, nhất định phải chết.

Gã lùn chợt quay phắt lại, đôi mắt trợn ngược, tưởng như lòi cả con ngươi ra ngoài, vừa định quát hỏi, nhưng tiếng quát chưa thốt ra khỏi cuống họng thì thân hình đã ngã xuống.

Gã áo đen lạnh lùng cười nói:

- Tên này cũng bị Nhâm Vô Tâm giết chết ư?

Thiếu Hồng lắc đầu cười nói:

- Không phải! Hắn bị một cao thủ cùng đi với Nhâm Vô Tâm sát hại. Nếu không vì có nhiều cao thủ đi hộ tống mấy lão già thì Đại Kha đã có thể tóm được cả bọn rồi, đâu phải chỉ có cướp được cái hộp.

Gã áo đen vỗ vai hắn, cười khì khì:

- Hiền đệ quả không hổ là hiền đệ của ngu huynh! Trong số bảy mươi hai vị hào kiệt của nhà Nam Cung thế gia, có lẽ chỉ mỗi mình hiền đệ là xứng đáng làm tri kỷ của ngu huynh mà thôi.

Thiếu Hồng đôi mắt long lanh, nhưng lại vội cúi đầu xuống, cười nói:

- Tiểu đệ khi nào dám nhận là tri kỉ của Đại Kha, chẳng qua chỉ một lòng trung thành với Đại Kha mà thôi!

Người áo đen trầm ngâm một lát rồi nói:

- Bẩy mươi hai vị hào kiệt chúng ta lẽ ra phải có sáu vị đầu lĩnh, nhưng hiện thời mới có hai, nếu hiền đệ không chê, thì để ngu huynh tiến cử với lão phu nhân.

Thiếu Hồng nói to:

- Đại Kha có ý tài bồi, tiểu đệ không bao giờ dám quên ơn!

Gã áo đen cười ha hả một hồi rồi nói:

- Chúng ta đừng chơi nhàn nhã như thế này, lát nữa về nói với bọn họ rằng chúng ta vừa huyết chiến một trận với Nhâm Vô Tâm cũng thật khó tin.

Thiếu Hồng ngẫm nghĩ một lát, rồi ngẩng lên nói:

- Điều đó cũng dễ!

Nói xong nhảy lên, bất thình lình phóng một chưởng vào vai người áo đen. Thân hình hắn nhanh như một con cắt, tiếng nói chưa dứt, tay phải hắn đã đập vào vai người áo đen. Không ngờ người áo đen thân pháp còn nhanh hơn, cái thân hình gầy guộc của hắn lập tức theo đà chưởng phong bay vèo đi.

Hắn nổi giận sừng sộ hỏi:

- Làm cái gì thế?

Vừa nói đến đây, như chợt nghĩ ra, hắn lại cười xoà nói tiếp:

- Ừ, thế mà hay, chúng ta giả vờ đánh nhau một trận, cho nó có vẻ thực hơn.

Rồi hắn quay mình xông tới, thân hình chập chờn bay qua bay lại, thoắt cái đã được bảy chiêu. Hai người chiến đấu tới mấy chục chiêu, rồi mới phủi tay cười xòa. Đoạn mỗi người cúi xuống, ôm xốc một cái xác lên, trổ thuật khinh công, chạy biến vào trong đêm tối.

Trên cành cây, Tú Linh đã được chứng kiến từ đầu đến cuối tấn bi hài kịch hiếm có ấy, chờ cho hai người đi đã xa, nàng mới thở ra một hơi dài, nói:

- Tiện thiếp những tưởng bọn Thất Thập Nhị Sát đều thề chết trung thành với Tổ bà, ai ngờ... hừ! Cơ trí thâm trầm, thủ đoạn ghê gớm như Tổ bà mà cũng không làm cho bọn thủ hạ trung thành hoàn toàn được, thì đủ biết muốn làm một vị minh chủ võ lâm đâu phải dễ.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Từ xưa đến nay, những người làm nên nghiệp bá, có thể chia làm ba loại: một là, bụng dạ quảng đại, lấy đức làm người phục, khiến cho những kẻ thủ hạ đều được hưởng ơn mưa móc. Hạng này thì hiếm lắm; hai là, cố làm ra vẻ nhân nghĩa, dùng quyền thuật mà thu phục nhân tâm, khiến cho người ta phải hết lòng tận trung với mình, đó cũng đáng gọi là nhân kiệt. Hán Cao Tổ khi xưa dùng Trương Lương, Tiêu Hà, Hàn Tín cũng theo lối ấy.

Chàng ngừng giây lát rồi nói tiếp:

- Còn những kẻ chỉ lấy uy thế lấn hiếp người ta, dùng sức mạnh ép người ta, hoặc dùng thủ đoạn tàn độc khiến cho người ta sợ hãi, khiếp đảm mà phải theo, thì đó là hạ sách. Cách này lúc

đầu có thể bắt buộc người ta theo mình được, nhưng rồi chỉ trong một thời gian, thế nào cũng bị chúng phản lại. Ta cứ xem Kiệt, Trụ, Tần thì đủ rõ.

Tú Linh than rằng:

- Vậy thì thủ đoạn ấy thành công cũng chóng mà hại cũng nhanh.

Nhâm Vô Tâm gật đầu nói:

- Đúng vậy! Lệnh tổ bà muốn nhanh chóng hoàn thành nghiệp bá nên mới dùng thủ pháp ấy. Có lẽ cũng là sự bất đắc dĩ. Nhưng có biết đâu rằng con đê đắp vội, tất phải dễ vỡ, mà một khi đã vỡ thì không còn cách gì hàn gắn được nữa.

Tú Linh ngồi ngẩn người ra một lát, không biết nói gì. Nàng tuy đã bội phản nhà Nam Cung nhưng không dễ gì trong phút chốc đã cắt đứt được thân tình. Lúc này, quả nàng cũng đang lo cho sự thành bại của nhà Nam Cung.

Nhâm Vô Tâm lẳng lặng hồi lâu, rồi lại nói:

- Người áo đen vừa rồi võ công cao lắm, lai lịch tất không phải tầm thường...

Tú Linh ngắt lời:

- Tiện thiếp cũng không rõ. Tuy nhiên, theo ý tiện thiếp thì người ấy tuy võ công cao, lai lịch quỉ bí nhưng tâm địa không đến nỗi nham hiểm, xảo quyệt như tên Hoàng Phủ Thiếu Hồng. Tên ấy mới thật đáng sợ!

Vô Tâm mỉm cười:

- Cô nương cho rằng người áo đen tâm cơ không bằng Hoàng Phủ Thiếu Hồng sao? Nếu vậy thì cô nương lầm to.

Tú Linh tươi cười nói:

- Lần này thì nhất định tướng công đoán sai. Tên Hoàng Phủ Thiếu Hồng nói đến nỗi gã áo đen khâm phục sát đất, tướng công không thấy ư?

Vô Tâm cười nói:

- Bề ngoài nhìn vào thì tưởng thế, nhưng kỳ thực thì gã áo đen làm gì mà không thấu suốt ruột gan tên Hoàng Phủ Thiếu Hồng? Có điều hắn muốn lợi dụng tên kia, nên mới giả vờ làm bộ ngu xuẩn, để tên kia khỏi đề phòng...

Chàng ngừng một lát, nói tiếp:

- Tuy nhiên, hắn cũng không muốn để Hoàng Phủ Thiếu Hồng coi thường hắn, vì nếu để gã coi thường thì chưa chắc gã đã chịu phục tòng mệnh lệnh. Do thế, hắn mới dùng võ công để trấn áp Hoàng Phủ Thiếu Hồng, cô nương thử nghĩ xem một người âm trầm giảo hoạt như hắn, làm sao có thể thua Hoàng Phủ Thiếu Hồng được?

Tú Linh gật đầu, chịu là chàng nói đúng. Lúc này, trời đã gần sáng, bức màn đêm đã từ từ hé ra một góc. Chờ cho trời sáng, hai người mới nhảy xuống, nhắm phía mặt trời mọc tiếng lên. Vừa

đi được một quãng, chợt nghe tiếng vó ngựa rầm rập từ đằng xa chạy đến. Tú Linh sợ hãi nói:

- Lại có người tới, chúng ta phải tìm chỗ nấp ngay mới được.

Vô Tâm cười nói:

- Bây giờ hai chúng ta đang đóng vai hai thầy trò đạp tuyết tìm mai, việc gì phải trốn?

Tú Linh ngần ngừ:

- Không biết mình cải trang có giống không?

Vô Tâm cười đáp:

- Cù Thức Biểu tinh tế, cẩn thận lắm, trong bao phục này chắc có đủ các đồ cần dùng.

Tú Linh cởi bao phục ra, quả thấy bên trong có đủ sách vở, giấy bút. Vô Tâm bèn cầm lấy một quyển thơ thì một đàn thiện mã đã rầm rầm kéo đến.

Vó ngựa như sắt, dẫm nát cả những tảng tuyết đóng thành băng, phía sau đàn ngựa, tuyết bắn lên phơi phới như phun hoa. Những người ngồi trên mình ngựa, kỹ thuật đều rất tinh vi, nên mặc dù ngựa phi nước kiệu mà họ vẫn ngồi vững như bàn thạch.

Nhâm Vô Tâm tay cầm cuốn sách, vừa đi vừa ngâm, mắt vẫn không buồn nhìn lên. Chợt nghe một tiếng quát hỏi, rồi một gã đại hán mặc áo gấm ngồi trên lưng con ngựa trắng, tay phải cầm chiếc roi vung lên, tay trái gò dây cương lại, tức thì con ngựa nhảy chồm hai chân trước lên như người đứng, miệng hí vang trời.

Nhâm Vô Tâm có ý làm ra vẻ sợ hãi, lùi lại mấy bước, trừng mắt nhìn người cưỡi ngựa.

Người cưỡi ngựa nhảy vụt xuống đất, bước tới trước mặt Vô Tâm, hỏi:

- Huynh đệ tại hạ đi lạc đường, không nhận rõ phương hướng, không biết Nam Cung thế gia ở đâu, mong các hạ làm ơn chỉ dùm.

Nhâm Vô Tâm làm bộ ngơ ngác, hỏi lại:

- Nam Cung thế gia à? Nam Cung thế gia là cái gì cơ?

Gã đại hán sầm mặt gắt:

- Bằng hữu cố tình giả đò ngớ ngẩn, định che mắt ai?

Hắn nói tiếng Quan Đông, lại nhân lúc nóng giận nên nói líu tíu chẳng biết đằng nào mà nghe. Nhâm Vô Tâm ngẫm nghĩ cười thầm, nhưng ngoài mặt vẫn giả bộ ngây ngô đáp:

- Tiểu sinh chỉ biết có họ Nguyên, họ Bạch, họ Lý với Lý Bạch, Đỗ Phủ mà thôi. Còn Nam Cung thế gia là ai, quả tiểu sinh không hiểu.

Gã đại hán cười nhạt:

- Nam Cung thế gia ở ngay gần đây, trời xuống tuyết lớn, mà vừa mới bảnh mắt, ngươi đã len lén tới đây ngao du, lại còn leo lẻo chối không biết Nam Cung thế gia là cái gì! Ha ha..., bằng

hữu đóng kịch tài lắm!

Hắn lùi lại phía sau, cầm cây roi vung lên, hô to:

- Các huynh đệ, mau vây tên này lại!

Vô Tâm nói bằng giọng run run:

- Tiểu sinh đến đây chỉ định đạp tuyết tầm mai, tuyệt không có một hành vi nào mờ ám, các vị hảo hán lầm rồi.

Chàng nói chưa dứt câu thì sáu con ngựa đã xong lại, vây kín hai người vào giữa.

Gã mặc áo gấm vừa rồi, cười nhạt nói:

- Trời rét thế này mà còn có nhã hứng đạp tuyết tầm mai, thì trừ khi là người điên hử?

Nhâm Vô Tâm thở dài nói:

- Văn võ hai đường, tính tình khác biệt, thói quen của văn nhân, không phải các vị hảo sĩ võ lâm có thể hiểu được. Tin hay không, thì xin tuỳ ở các vị.

Người áo gấm lại quát:

- Không tin!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Các vị không tin, tiểu sinh cũng đành, chứ nào biết làm sao! Hảo sĩ võ lâm giong ngựa giang hồ, lấy sự báo ân trả oán chém giết làm vui, nhưng văn nhân chúng tôi lại lấy câu thơ chén rượu, đạp tuyết tầm mai làm thú. Hảo hán có tin không?

Người áo gấm lại quát:

- Không tin!

Vô Tâm thở dài nói:

- Chúng tôi là những kẻ văn nhân, sức không trói nổi con gà, gặp các vị võ hiệp hảo hán, dẫu có lý cũng không biết nói thế nào cho rõ được.

Tú Linh đứng bên cũng thở dài, nói góp:

- Thật đúng là có lý cũng chẳng biết nói thế nào cho rõ!

Gã áo gấm cười nhạt:

- Ta chỉ cần ngươi nói cho ta biết rõ lai lịch.

Nhâm Vô Tâm giật mình nhưng ngoài miệng vẫn giữ giọng ngây ngô, hỏi:

- Lai lịch gì? Tiểu sinh chỉ là một kẻ...

Người áo gấm lại cười, ngắt lời:

- Chỉ là một kẻ thư sinh, phải không? Hà hà, ngươi đừng cho ta là một thằng ngốc, kỳ thực ngươi mới chính là thằng đại ngốc.

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Thế là thế nào? Tiểu sinh quả thực không hiểu.

Gã áo gấm cười ha hả:

- Kẻ văn nhân đạp tuyết tầm mai, mà lại biết cả thuật khinh công đạp tuyết không ngấn ư?

Nhâm Vô Tâm giật mình, nhưng vẫn cố giữ vẻ trấn tỉnh:

- Hảo hán nói thế là thế nào? Tiểu sinh vẫn chưa hiểu.

Tú Linh cũng nói góp:

- Công tử tôi có biết khinh công khinh kiết gì đâu? Hảo hán đừng lầm...

Người áo gấm cười sằng sặc:

- Công tử ngươi đến đây đạp tuyết tầm mai, sao trên đôi giầy đó vẫn sạch trơn, không dính dấu tuyết?

Nhâm Vô Tâm đơ cổ, không biết cãi thế nào, bất giác nhìn xuống đôi giầy, quả thấy giầy vẫn sạch trơn như mới, còn đang lúng túng, đã thấy bảy đại hán từ trên lưng ngựa nhảy cả xuống, tay phải cầm cây roi, luôn luôn vung vẩy, mười bốn con mắt sắc như dao dồn cả lên mặt chàng.

Gã áo gấm lại cười nói:

- Ba mươi hai lộ hảo hán ở Quan Đông cũng chẳng thiếu gì kẻ gian ngoa giảo quyệt, nhưng chưa từng có kẻ nào dám giở trò trước mặt huynh đệ ta. Bằng hữu nên nói thật đi thì hơn.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Ngươi muốn tại hạ nói thật cái gì?

Gã áo gấm nghiêm nét mặt nói:

- Ngươi có phải là môn hạ của Nam Cung thế gia không?

Nhâm Vô Tâm lắc đầu:

- Không phải!

Gã đại hán sừng sộ:

- Ngươi vẫn còn chối, phải không? Ta lại hỏi ngươi lần nữa, nếu không phải thì tại sao ngươi lại loanh quanh dối trá như vậy?

Vô Tâm cười khanh khách:

- Nam Cung thế gia tiếng tăm lừng lẫy trong võ lâm mấy chục năm nay, chủ nhân nhà ấy, năm đời đều vì công đạo võ lâm phấn đấu mà thác, thật không hổ cái tiếng “Võ lâm đệ nhất gia”!

Nếu tại hạ là môn hạ nhà Nam Cung thì việc gì phải chối?

Người áo gấm hừ một tiếng rồi nói:

- Đã vậy, tại sao vừa rồi ta hỏi thăm nhà Nam Cung thế gia, ngươi lại giả vờ làm như chưa từng nghe thấy tên ấy bao giờ, là nghĩa gì?

Vô Tâm chưa kịp trả lời thì gã lại tiếp:

- Ta không cần biết ngươi có phải là người nhà Nam Cung thế gia hay không, nhưng đã nói dối như vậy thì cũng không phải là hạng người tử tế.

Nói xong, hắn lại vung roi, quát:

- Các huynh đệ mau bắt tên này lại, để ta tra hỏi cho rõ ràng!

Sáu người kia cùng dạ ran một tiếng, rồi cầm roi xông vào, Nhâm Vô Tâm cau mày hỏi:

- Các vị muốn động thủ thật ư?

Gã áo gấm cười sằng sặc nói:

- Các ngươi không nghe thấy người ta thường có câu rằng: "Quan Đông có bảy ngọn Phá Lục Tiên, dưới đánh ma quỉ, trên đánh tiên" à? Địa vị của bảy huynh đệ ta như thế nào, mà nói đến động thủ lại còn phải hỏi giả hay thật?

Tú Linh không đợi Nhâm Vô Tâm lên tiếng, lập tức quát:

- Mặc kệ Phá Lục Tiên với Phá Lưỡng Tiên của các ngươi! Các ngươi muốn động thủ thì cứ động thủ đi!

Nhâm Vô Tâm thầm nghĩ: "Điền cô nương vẫn còn cái thói thiên kim tiểu thơ, việc gì cũng không chịu nhường nhịn. Trận đánh nhau hôm nay thật là oan uổng!"

Trong khi ấy, ba ngọn roi của đối phương đã vung tới. Thì ra bảy cây roi này đều tết bằng tóc, buộc bằng dây vàng, có thể vừa dùng làm roi ngựa, vừa dùng làm binh khí. Nếu lại đem nội lực dồn lên ngọn roi, thì đứng đằng xa có thể điểm lên các đại huyệt khắp trên mình địch thủ. Cán roi có mũi nhọn, nếu đánh xáp lá cà thì quay cán lại làm thành mũi chuỷ, thật là một món binh khí ngoại môn gồm cả nhuyễn ngạnh, đánh xa đánh gần cũng đều thuận tiện.

Nhâm Vô Tâm luôn luôn né tránh trong chưởng ảnh, ngọn roi, chàng không muốn đánh lại mà cũng không muốn nói rõ cho họ khỏi ngộ nhận. Giữa lúc ấy, chợt lại nghe tiếng vó ngựa rầm rập chạy đến, thoáng chốc đã tới gần.

Vô Tâm liếc mắt trông thấy một đoàn năm kỵ sĩ, đi đầu là một con la nhỏ lông xanh, xương xẩu gồ ghề, đuôi trụi, tai ngắn, trông chẳng thuận mắt chút nào nhưng cước lực của nó có lẽ còn nhanh hơn cả tuấn mã. Theo sau là bốn con vừa lừa vừa ngựa, ngựa thì ngựa tồi còn lừa thì cũng lừa ốm, trong bề ngoài, không ai có thể biết rằng sức chúng chạy nhanh không kém gì ngựa thiên lý.

Người cưỡi la, đầu trọc, lông mày ngắn, thân hình gầy ốm, khuôn mặt xám ngoét, mũi lớn, miệng rộng ngoác lên tới gần mang tai. Lão mặc bộ áo mà da đồng, rách mướp, lưng còn thắt

chiếc dây lụa màu lam, trông tựa như một ông sư kiết xác, ngày ngày cầm bát đi khất thực. Người nào la ấy, trông thật tương xứng một cách khôi hài.

Hàng thứ nhì là một con lừa hoa, trên lưng đã không có yên cương, lại còn đặt ngang lù lù hai túi vải to kếch. Một ông già tóc bạc, thân thể khô đét, quần áo lam lũ, ngồi chễm chệ trên hai cái túi, chân bỏ thõng chạm xuống tận đất, đứng phía sau trông giống như trẻ con cưỡi chó, mà đứng mé bên thì lại trông giống như con la có sáu chân.

Hàng thứ ba là hai con lừa lông đen nhánh như đồng lum, hình dạng màu lông, cao thấp giống nhau như hệt. Người ngồi trên lưng lừa đều bụng lớn, mặt tròn, da dẻ hồng hào, tuy đầu tóc đã bạc phơ mà thái độ chẳng khác gì trẻ con, vừa đi vừa cười đùa nhí nhảnh. Hai người đã giống nhau như hai giọt nước, lại cưỡi hai con lừa giống nhau sánh vai cùng đi, khiến cho ai trông thấy cũng tưởng là mình hoa mắt, trông một người hoá ra hai.

Con ngựa đi hàng thứ tư, hình thù càng cổ quái, đó là một giống ngựa chân thấp, còn thấp hơn cả con la, người ngồi trên lưng ngựa là một ông già râu quai nón, người cao như cây phướn, mắt tròn, mày rậm, râu cứng như rễ tre, áo thì vừa chật vừa ngắn, tay áo không dài quá khuỷu tay, ống quần không che kín đầu gối, hai cánh tay gân nổi lên như gân chảo. Trông lão ta tuổi đã gần bảy mươi, mà sức lực còn khoẻ mạnh hơn trai tráng.

Bọn Quan Đông Thất Tiên cũng nhận ra hình dạng kỳ quái của bọn người mới tới, nhưng tay vẫn không ngừng liên thủ tấn công Vô Tâm và Tú Linh.

Lão già cưỡi la đi đầu thấy hai bên đánh nhau, bèn ngoái đầu trông lại, người cưỡi lừa đi hàng thứ nhì, sắc mặt tỉnh bơ như không trông thấy. Còn lão già béo lùn đi hàng thứ ba lại quay đầu cười nói với người bên cạnh:

- Bùi lão nhị trông kìa, ở đây người ta dùng cả roi ngựa đánh người, mà đánh lại không trúng, mới tức cười chứ! hì, hì...

Lão già bên cạnh cũng cười khanh khách:

- Đánh trúng hay không trúng, không thành vấn đề, có điều bảy người đánh hai trông chướng mắt quá, phải không Bùi lão đại?

Bùi lão đại cười ha hả:

- Chẳng cần chúng mình phải lắm lời, coi chừng có người đã nhịn không nổi nữa rồi kia kìa!

Câu nói chưa dứt, ông già cưỡi ngựa đi hàng thứ tư đã vỗ tay vào vế ngựa đánh “bộp” một tiếng, con ngựa tức thì vượt qua bốn người, xông vào bọn Quan Đông Thất Tiên.

Hồi 31 - Cái Bang Ngũ Lão

Ông ta vừa phóng ngựa xông vào đám đánh nhau, vừa hét vang như sấm:

- Dừng cả lại! Bảy người đánh hai mà không biết xấu à?

Gã áo gấm trong bọn Quan Đông Thất tiên nổi giận nói:

- Ai khiến ngươi chõ mõm vào việc người ta?

Gã vừa mắng vừa vung tít ngọn roi lên như mưa bụi, điểm vào ba đại huyệt bên sườn ông già. Ông già không thèm nhìn chỉ đưa tay bắt lấy ngọn roi, cười ha hả quát:

- Nằm xuống!

Vừa quát vừa cầm ngọn roi giật mạnh. Gã áo gấm tay vẫn nắm vững đốc roi, thân hình không hề nhúc nhích. Ông già nóng tiết hét:

- À giỏi!

Chỉ trong nháy mắt đã thấy ba ngọn roi khác đồng thời đánh tới, ông già ngã người về phía sau, hai chân kẹp chặt lấy sườn ngựa, con ngựa gầy hí lên một tiếng đứng thẳng lên như người, thành thử nửa mình bên trên của ông già gần chấm tới mặt đất.

Chỉ nghe tiếng roi vun vút quật ngang trước mặt và hai bên đầu ông già. Ông xoay nghiêng bàn tay quét trúng chân hai gã đại hán, tay trái vẫn nắm chắc ngọn roi của người áo gấm, gắng sức giật mạnh.

Người áo gấm thân hình hơi ngã về phía sau, chân vẫn đứng vững, gân cánh tay nổi lên lớn như chiếc đũa, những đốt ngón tay trên bàn tay nắm cán roi đã biến ra màu trắng xanh. Chợt nghe một tiếng “phựt” cây roi dài bằng tóc bện lẫn với sợi chỉ vàng đã đứt rời ra làm ba đoạn.

Gã đại hán áo gấm không đứng vững được nữa, thân hình lập tức ngã ngửa ra phía sau. Ông già vẫn ngồi nghiêng trên mình con ngựa đứng, lúc này thốt nhiên bị mất thăng bằng, thân hình cũng bị nghiêng đi rồi cả người lẫn ngựa đều đổ nhào sang bên cạnh. Ông ta chống khuỷu tay xuống đất, thân hình bật thẳng lên không, lộn ngược người lại, bay về phía sau tới hơn một trượng.

Con ngựa lúc sắp ngã, kinh sợ hí rầm lên. Nhâm Vô Tâm bay vụt tới đỡ lấy hai chân trước con ngựa, đặt nó đứng xuống đất. Con ngựa hình như sợ quá, lại hí lên một hồi toan nhảy ra ngoài, Nhâm Vô Tâm sẽ đưa tay vỗ nhẹ lên mình nó vài cái, tức thì con ngựa đứng yên, không cựa quậy nữa. Ông già cưõi la buột miệng nói:

- Thế mới thật là chân công phu!

Ông già tóc bạc cưỡi lừa hoa sắc mặt lạnh như tiền, lúc này cũng hơi biến sắc mặt, lẩm bẩm: “Đúng thế!”

Bọn Quan Đông Thất tiên đứng xúm lại, vây xung quanh người bị thương ở chân. Gã đại hán áo gấm tay vẫn cầm lăm lăm đoạn roi đứt, trừng mắt nhìn ông già râu quai nón, ông già cũng quắc mắt nhìn lại. Hai người cùng thân hình cao lớn uy mãnh, mặt mũi thần tình cũng nhiều chỗ hơi giống nhau. Nhưng người áo gấm thì sắc mặt hầm hầm đầy vẻ giận dữ, còn ông già râu quai nón miệng chỉ hơi tủm tỉm nói:

- Hảo tiểu tử, gân sức quả nhiên cứng cáp, xem chừng công phu ngoại môn của ngươi cũng được tới tám thành hỏa hầu chứ không ít!

Gã áo gấm quát:

- Ngươi hãy thử lại lần nữa xem?

Ông già vuốt râu cười khì khì:

- Lão ngần này tuổi đầu, ai lại đi đánh nhau với trẻ con!

Người áo gấm trợn mắt, sửng cồ:

- Vừa rồi không đánh nhau là gì?

Ông già cười:

- Vừa rồi lão chỉ ngứa mắt vì trông thấy tụi ngươi cậy đông người xúm vào bắt nạt kẻ cô thế, nên mới trừng phạt một chút chứ nếu các ngươi cứ một chọi một thì đã chẳng có chuyện.

Người áo gấm còn chưa biết nói gì, lão nhân đã tiếp:

- Lão phu sinh bình vẫn có tính cứu khốn phò nguy, bênh thiện diệt ác. Hai phe các ngươi đánh nhau vì cớ gì, mau kể cho lão nghe, nếu xét ra ngươi phải có lẽ lão sẽ giúp ngươi một tay cũng nên.

Người áo gấm nổi giận nói:

- Ai khiến cái thứ ngươi giúp? Việc riêng của anh em ta, xưa nay vốn không thích cho người ngoài nhúng vào! Ngươi biết điều thì tránh ra cho được việc!

Ông già cười ha hả:

- Ngươi không thích người ngoài nhúng tay vào chuyện riêng của tụi ngươi, nhưng lão cứ thích nhúng tay vào. Ngươi làm gì lão?

Người áo gấm giận lắm, chẳng nói chẳng rằng thốt nhiên nhảy lên, thoi một quyền vào giữa mặt ông già, tay phải cầm đốc roi có lưỡi chủy dùng chiêu thức "Huyền điểu lạc sa", "Khổng tước dịch vũ", "Phượng hoàng triển xí" liên tiếp ba chiêu, chia ra đánh vào đầu vai và sáu huyệt lớn trên sườn ông già, cách biến chiêu nhanh như điện chớp.

Hắn đã dốc hết toàn lực vào mấy chiêu đó, đứng ngoài chỉ trông thấy trong luồng gió mạnh vù vù, kèm theo những đốm sao lấp loáng, bao trùm thân hình ông già vào giữa.

Ông già mặt lạnh như tiền, thân hình vững như trái núi, chờ cho những đốm ngân tinh tới gần hai chân thốt nhiên trôi vèo đi tới sáu bảy thước, hai tay buông thõng xuống, khuỷu tay đặt sát

vào eo lưng, cổ tay đặt sát vào bắp vế ngón tay cong lên. Trông bề ngoài thì tưởng là ông ta không có ý trả đòn, kỳ thực thì bàn tay đã vào thế tính hạ độc thủ.

Thân hình ông ta vừa chuyển động thì hai ông già mặt mũi hồng hào đã biến sắc mặt bảo nhau:

- Chết rồi, lão Ngũ đã nổi nóng muốn giết người!

Nói xong hai thân hình đã phơi phới từ trên lưng lừa, lăng không bay xuống. Người bên trái thân hình lẹ như mũi tên bắn, lao tới sau lưng ông già râu quai nón, cười hềnh hệch nói:

- Lão Ngũ đừng nóng, ngươi thử cười đi xem nào!

Vừa nói vừa lấy hai ngón tay cù vào hai bên nách ông già, ông già quả nhiên bật cười ha hả, thân hình co quắp lại. Thì ra ông già này tính nóng như lửa, trời không sợ đất không kiêng, bình sinh chỉ có sợ mỗi một thứ là nhột!

Ông lùn đứng bên phải thân pháp cũng cực kỳ nhanh nhẹn, người nhẹ như một nắm bông gòn bay xuống giữa chỗ ông già và người áo gấm, phất ống tay áo ngăn không cho người áo gấm xông lên. Người áo gấm chỉ thấy một nguồn sức mạnh nhu hòa, từ trong ống tay áo của ông già lùn phóng ra đẩy mình lùi lại mấy bước. Chợt lại nghe ông ta cười ha hả nói:

- Lão Ngũ, người ta tên họ là gì ngươi còn chưa biết, sao đã định giết chết người ta? Thật là chuyện tức cười!

Người áo gấm nổi giận nói:

- Ai thua ai được chưa rõ ràng, làm sao đã biết là lão giết được ta?

Lão lùn cười hi hí nói:

- Thôi đừng làm ồn lên nữa!

Ông già râu quai nón lúc này cũng đã hết nhột nín cười, trỏ tay vào mặt gã áo gấm quát to:

- Nếu không có hai người này, thì ngươi đã chết mất ngáp rồi con ơi!

Hai người lại xông vào định đánh nữa. Ông già lùn đứng giữa dang hai tay ra cản hai người lại, cười nói với ông già râu quai nón:

- Ngươi muốn dính vào chuyện người khác hay muốn đánh nhau thì mặc kệ ngươi, nhưng trước hết ngươi phải hỏi cho rõ ràng xem hai bên, bên nào thiện bên nào ác đã, rồi hãy ra tay mới được chứ?

Ông già nổi giận hét vang như sấm:

- Ta không muốn đánh nhau nhưng tên kia thật là vô lễ khả ố, hắn đối với lão còn hoành hành bá đạo như vậy, đủ hiểu hắn đối với người khác thế nào, việc gì còn phải hỏi!

Lão lại trỏ Nhâm Vô Tâm nói tiếp:

- Ngươi coi người ta nho nhã lịch sự thế kia, đâu có phải là người ác?Các ngươi đừng can ta, thế nào ta cũng phải can thiệp vào chuyện này kỳ được mới nghe.

Ông già lùn cười nói:

- Mặt ác bụng chưa chắc đã ác, mặt hiền bụng chưa chắc đã hiền, đừng có tưởng bở!

Ông già trừng mắt hỏi:

- Ai bảo thế?

Ông già lùn cười ha hả nói:

- Trên đời này không còn ai ngang ngạnh bá đạo cho bằng ngươi, vậy ngươi cũng tự nhận là kẻ ác chăng?

Ông già râu quai nón đứng ngẩn người ra, không biết trả lời thế nào. Ông già đầu trọc từ nãy vẫn ngồi yên trên mình la, lúc này mới quay lại mỉm cười nói với ông già tóc bạc:

- Tính lão Ngũ chỉ có Bài lão Tam trị nổi, nếu không có vị khắc tinh ấy ở đây thì bọn mình cũng đến thúc thủ, không làm gì được hắn.

Nét mặt lạnh lùng của ông già tóc bạc lúc này mới hơi thoáng nở một nụ cười. Ông già cưỡi la lại nói:

- Hai phe kia hình như cũng là những nhân vật có lai lịch, hiền đệ thử ra hỏi lại xem sao!

Ông già tóc bạc vâng lời nhảy xuống đất, thủng thỉnh bước lại gần chỗ ba ông già đồng bọn rồi ngoảnh về phía Quan Đông Thất tiên, chắp tay nói:

- Các vị có thể cho lão hủ biết đại danh được không?

Gã áo gấm tỏ vẻ ngần ngừ, chưa kịp trả lời ông già tóc bạc đã mỉm cười nói tiếp:

- Việc này anh em tôi đã nhúng tay vào, quyết không chịu nửa chừng bỏ dở nên lão phu mới mạo muội thỉnh giáo quí danh, lai lịch các vị. Các vị đã là bậc giang hồ hào kiệt, thiết tưởng cũng thông cảm những nỗi khổ tâm cho chúng tôi...!

Ông nói năng đã uyển chuyển từ tốn, thái độ lại nghiêm trang cung kính, vô hình trung đã biểu lộ một uy lực đủ bắt buộc người khác phải tuân theo. Nhâm Vô Tâm đứng ngoài cũng bất giác tấm tắc khen thầm: "Lời nói thật lịch sự, thủ đoạn thật cao minh! Người như vậy mà còn phải nghe theo mệnh lệnh của kẻ khác, thì đủ biết ông già đầu trọc kia hành động còn cao hơn bậc nữa."

Người áo gấm nghe ông già nói xong cũng chấp tay thi lễ, mỉm cười nói:

- Anh em tôi không phải là hạng người vô lễ, chỉ vì bình sinh không quen chịu khuất phục ai!

Kế lại vỗ vào ngực nói:

- Tại hạ là Kim Thừa Tín. Bọn bảy anh em tôi tức là "Quan Đông Thất điều phá lục tiên". Các hạ cứ đem bảy chữ ấy hỏi thăm trong đám giang hồ, sẽ biết chúng tôi là hạng người nào.

Ông già tóc bạc quay lại bảo ông già râu quai nón:

- Danh tiếng hào hiệp của anh em họ Kim quả đã vang dậy xa gần, Ngũ đệ có lẽ lầm chăng?

Đoạn ông ta lại bước tới gần Nhâm Vô Tâm chắp tay cười hỏi:

- Xin các hạ cho biết đại danh.

Vô Tâm cười nói:

- Tại hạ chỉ là một tên vô danh tiểu tốt trong giang hồ, tên tuổi tưởng không cần phải nói.

Ông già sầm nét mặt lại nói:

- Các hạ tuy anh hoa không lộ ra ngoài nhưng vừa rồi một tay chống lại "Quan Đông Thất tiên", thân thủ đó che sao nổi mắt lão phu?

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Các hạ lầm rồi!

Ông già quắc mắt nói:

- Không dám nói tên tuổi tất phải có gian ý! Lão phu nhất định phải yêu cầu các hạ giải thích cho minh bạch.

Vô Tâm chưa kịp trả lời, Tú Linh đứng sau lưng chàng thốt nhiên bước ra, cười nhạt nói:

- Chống được "Quan Đông Thất tiên" cứ gì phải có thân thủ ghê gớm, có thân thủ ghê gớm cứ gì phải có danh tiếng lừng lẫy giang hồ, có danh tiếng lừng lẫy trong giang hồ, cũng cứ gì nhất định phải khai tên tuổi trước mặt các hạ! Còn phải giải thích gì nữa?

Ông già nhướng cao lông mày, ánh mắt càng lạnh như thép, miệng vẫn mỉm cười nói:

- Chú tiểu quản gia này miệng lưỡi sắc bén nhỉ?

Tú Linh thản nhiên nói:

- Đạo lý rành rành ra đấy, dù đứa trẻ lên ba cũng biết nói, và dù người đầu óc ngu tối đến đâu cũng phải nghe ra, cứ gì phải có miệng lưỡi sắc bén mới nói được!

Nàng nói một thôi một hồi rồi cũng không thèm nhìn ai, chỉ quay lại nói với Vô Tâm:

- Tướng công, ta đi đi thôi, nói chuyện với những người không cần giảng đạo lý, chỉ mất thì giờ và càng thêm tức mình!

Vừa nói dứt lời, bọn "Quan Đông Thất tiên" đã đổ xô ra chắn ngang giữa lối, không cho nàng đi. Tú Linh nổi giận hỏi:

- Các ngươi giữ ta làm gì? Còn muốn đánh nhau nữa chăng?

Kim Thừa Tín cười nhạt, lạnh lùng đáp:

- Đã hẳn!

Tú Linh nhướng mày nói:

- Muốn đánh nhau thì cứ việc ra tay đi! Tại hạ sẵn lòng lĩnh giáo!

Ông già đầu bạc nói với Kim Thừa Tín:

- Lần này các hạ khỏi cần phải ra tay, đã có anh em chúng tôi!

Kim Thừa Tín lắc đầu nói:

- Anh em tôi tới đây đã liều một chết, nếu không làm xong việc này, chúng tôi cũng không tính đến chuyện trở về Quan Đông nữa.

Hắn đã yên trí Nhâm Vô Tâm là người trong Nam Cung thế gia, lại thấy năm vị lão nhân hành tung quỉ bí, chỉ sợ có liên quan gì với Nam Cung thế gia nên không muốn nói rõ. Ông già râu quai nón sốt ruột, hét vang như sấm:

- Việc gì mà ghê gớm thế?Tại sao các vị không dám nói thật? Hay là...

Ông già đầu bạc xua tay ngăn không cho lão nói, chỉ bảo Kim Thừa Tín:

- Chưa biết chừng anh em các hạ tới đây lại cùng chung một mục đích với chúng tôi cũng nên.

Kim Thừa Tín hỏi:

- Các hạ thử nói trước xem có đúng không nào?

Ông già đưa mắt nhìn quanh một lượt rồi thò tay vào mình lấy ra một cục than, viết lên lòng bàn tay hai chữ đoạn lại đưa cục than cho Kim Thừa Tín nói:

- Các hạ đem mục đích của mình viết lên bàn tay, để chúng ta thử so xem.

Kim Thừa Tín cầm lấy cục than, ngần ngừ đưa mắt nhìn bọn anh em một lượt, như muốn thăm dò ý kiến. Sáu người kia tuy không ai nói gì nhưng đều gật đầu tỏ vẻ đồng ý.

Kim Thừa Tín cũng viết vào lòng bàn tay hai chữ, rồi bước tới trước mặt ông già đầu bạc nói:

- Tôi viết xong rồi!

Ông già cười nói:

- Bây giờ chúng ta cùng mở tay ra xem.

Nói chưa dứt lời, hai nắm tay đều đồng thời xòe cả ra. Chỉ thấy một bàn tay trắng, một bàn tay đen, một bàn tay thô và một bàn tay thanh tú, mỗi bàn tay đều có hai chữ “Nam Cung”. Ông già râu quai nón xem xong hai bàn tay, thốt nhiên biến sắc mặt quắc mắt nhìn Nhâm Vô Tâm.

Kim Thừa Tín cũng tái mặt nói:

- Năm vị đến đây cũng là vì việc Nam Cung thế gia ư?

Ông già tóc trắng gật đầu, trỏ Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Người kia có phải là...

Kim Thừa Tín lớn tiếng đáp:

- Hắn là môn hạ Nam Cung thế gia.

Ông già râu quai nón mắt trợn tròn xoe, râu dựng đứng lên như lông nhím, thét vang như sấm:

- Tiểu tử giỏi thật! Vậy mà ta cứ ngỡ ngươi là người tử tế, dè đâu mi lại là môn hạ của Nam Cung thế gia?

Nói chưa dứt lời, mười đầu ngón tay đã khum lại rồi cả cái thân hình cao lớn kèm theo một luồng kình phong, đón đầu Nhâm Vô Tâm xông tới. Nhâm Vô Tâm né mình tránh thoát hai thế, chợt nghe bên cạnh có tiếng nói:

- Chà, thân pháp nhanh quá!

Thì ra hai anh em ông già lùn đã từ hai phía đánh dồn tới. Lúc này trên miệng hai người đã tắt nụ cười, động tác nhanh như chớp đánh vào hai vai Nhâm Vô Tâm, bộ vị xuất thủ thật là kỳ lạ lanh lẹ. Giữa lúc đó, ông già râu quai nón xoay mạnh thân hình, nhấc cao một bàn chân quét ngang vào hai đầu gối Nhâm Vô Tâm.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- À thì ra "Cái Bang Ngũ lão" cũng cậy đông lấn kẻ cô thế, chẳng khác gì những quân vô sỉ.

Chàng vừa cười vừa rụt vai lại, nhảy vụt lên không, hai chân hơi co về, đứng dưới trông lên giống như một con hạc đang nghiêng cánh bay lượn trên mây. Ông già râu quai nón gầm lên một tiếng, vừa toan nhảy theo chợt thấy ông già đầu bạc quát:

- Khoan đã!

Rồi nhảy đến trước mặt ông già râu quai nón, ngay lúc đó Nhâm Vô Tâm cũng vừa phơi phới rơi xuống đất, nhìn ông già đầu trọc vòng tay cười nói:

- Các hạ thật là người mát tính, bên kia ồn ào như thế mà các hạ vẫn ngồi yên được!

Ông già ngoác cái mồm cá ngão ra, cười ha hả nói:

- Lão phu quả càng ngày càng lười thật!

Vô Tâm lại hỏi:

- Việc này chẳng lẽ các hạ không lý gì đến sao?

Lão lại cười ha hả:

- Bọn anh em lão còn mạnh hơn lão nhiều, việc gì phải cần lão nhúng vào. Lão Nhị hãy lại nói chuyện với vị công tử này đi, hỏi hắn tại sao hắn mới tí tuổi đầu đã biết rõ lai lịch của anh em ta? Và cũng hỏi xem hắn có phải là môn hạ Nam Cung thế gia thật không?

Kim Thừa Tín nói to:

- Việc gì còn phải hỏi? Tôi đã biết rõ hành tung của hắn rồi, hắn không còn chối vào đâu được nữa...

Ông già tóc bạc xua tay ngắt lời:

- Các hạ đừng vội võ đoán. Đại kha tôi không hay nói, mà đã nói thì tất không sai.

Nhâm Vô Tâm lại cười nói với ông già đầu trọc:

- Các vị tiền bối trong giang hồ thường nói rằng: "Cái Bang Ngũ lão" duy có lão Đại là "không phong không mang". Nhưng bữa nay tại hạ xem ra thì bốn chữ "không phong không mang" phải đổi là "Không lộ phong mang" mới đúng!

Chàng không biết rằng câu nói của chàng vẫn chưa được đúng hẳn, vì lão trọc đầu cũng không phải là không lộ phong mang, lão chỉ đem cái phong mang của lão cho bọn đàn em mượn, thế thôi.

Ông già đầu trọc miệng như hơi mỉm cười nói:

- Thế mới lại kỳ nữa! Người còn ít tuổi như vậy mà sao lại biết lắm chuyện của những người già trong giang hồ thế? Nào lại đây! Lão Nhị tiếp chuyện hắn đi.

Ông ta cứ giục đi giục lại lão Nhị ra tiếp Nhâm Vô Tâm nghe thì hình như không có nghĩa lý gì, kỳ thực trong mấy câu ấy ông ta đã nêu lên cái vấn đề cốt yếu của câu chuyện.

Không ngờ Nhâm Vô Tâm hình như chỉ thích nói chuyện riêng với ông ta, nên không đợi ông già đầu bạc hỏi vẫn điềm nhiên nói với lão Đại:

- Tại hạ không những am hiểu nhiều chuyện của các bậc tiền bối, mà cả những chuyện của vũ lâm đương thời tại hạ cũng rõ như nhìn vào bàn tay vậy.

Chàng nhìn khắp mọi người một lượt, rồi lại tiếp:

- Ngay như chư vị tới đây có mục đích gì, các hạ không cần nói ra tại hạ cũng biết.

Ông già đầu trọc cười hỏi:

- Các hạ cứ nói ta nghe thử, coi có đúng không?

Nhâm Vô Tâm thủng thỉnh nói:

- Mười chín năm về trước, thiếu chủ nhân đời thứ tư nhà Nam Cung thế gia bị giết chết. Vũ lâm thiên hạ họp đại hội ở Động Đình, Lãnh Diện Bạch Mi Truy phong tẩu Âu Dương Đình Âu Dương nhị hiệp trong ngũ lão, đang đêm sấn vào Động Đình cùng đại hiệp đương thời Động Đình là "Cửu sĩ ông" Ông Bình đấu luôn ba chưởng, gây nên cuộc huyết chiến trên Quân Sơn giữa hai bang "Động Đình" và "Cái Bang". Tam hiệp trong ngũ lão có hai anh em Bùi thị song phi kiếm và Triệu ngũ hiệp một mình cử nổi cái đỉnh ngàn cân, quần hào ở bang Động Đình tức giận, bèn thiết kế đốt Quân Sơn thiêu bọn Cái Bang ở Quân Sơn tuyệt bắc. May sao các hạ ở ngoài biên tái xa xôi ngàn dặm nghe biết tin ấy, bèn đi suốt ngày đêm trở về, dọc đường đổi ngựa tới mười lăm lần...

Chàng thở một hơi rồi lại tiếp:

- Khi các hạ về đến nơi thì hai bên đã đi đến chỗ lưỡng bại câu thương. Các hạ chỉ dùng hai ba câu là giải quyết xong cục diện nguy cấp đó, bắt "Động Đình đại hiệp" phải thân hành đem quần hào Động Đình tiễn bọn anh hùng Cái Bang ra quan ải. Nhưng Cái Bang Ngũ lão sau khi

về bang, cũng lập tức qui ẩn rút lui ra khỏi giang hồ.

Chàng nói thao thao bất tuyệt một hồi, câu chuyện vũ lâm cách đây đã mười chín năm trời, mà chàng thuật lại rõ ràng trơn tru như chính mình là người trong cuộc. Cái Bang ngũ lão nghe xong sắc mặt đều lộ vẻ xúc động, mơ màng như đang thả hồn về dĩ vãng.

Chờ chàng nói xong, ông già đầu trọc mới lắc đầu cười:

- Chuyện này có lẽ chính lão phu cũng không còn nhớ được rõ lắm.

Vô Tâm lại chắp tay cười nói:

- Cái Bang Ngũ lão quả là những người biết giữ tín nghĩa, sau khi qui ẩn tuyệt không hỏi gì đến chuyện giang hồ, phen này bỗng dưng lại xuất hiện ở đây tất nhiên phải vì một vấn đề gì quan trọng có liên can đến sự sống chết, mất còn của Cái Bang.

Lão già đầu trọc mỉm cười hỏi:

- Việc ấy là việc gì?

Nhâm Vô Tâm nhấn mạnh từng tiếng:

- Xà Thần Khang Tổ!

Ông già trọc đầu chợt nghiêm sắc mặt hỏi:

- Các hạ còn biết những gì nữa?

Vô Tâm thủng thỉnh đáp:

- Mười chín năm trước, Xà Thần Khang Tổ vì hành vi không đứng đắn nên bị sư đệ tiếp chưởng môn hộ Cái Bang. Vì việc đó mà lúc nào hắn cũng canh cánh bên lòng, mãi tới mười chín năm sau hắn mới báo thù.

Cái Bang ngũ lão thôi không cười cợt nữa, Quan Đông Thất tiên nghe câu chuyện bí mật của vũ lâm xong, sắc mặt cũng đều lộ vẻ xúc động. Vô Tâm lại nói tiếp:

- Hồi năm ngoái Bang chủ Cái Bang thốt nhiên kêu là bị bệnh nặng, triệu hết mười lăm đại đệ tử về Tổng đàn, từ đấy trong giang hồ không còn ai trông thấy vị Bang chủ ấy đâu nữa. Người ta cho rằng ông ta còn đau chưa khỏi, kỳ thực...

Chàng nói tới đấy chợt ngừng lại, đưa mắt nhìn Cái Bang Ngũ lão, thấy sắc mặt người nào cũng lộ vẻ trầm trọng, tập trung hết tinh thần nghe chàng nói. Kim Thừa Tín sốt ruột hỏi:

- Kỳ thực làm sao?

Vô Tâm thở dài đáp:

- Kỳ thực ông ta chết đã lâu rồi!

Quan Đông Thất tiên đều rùng mình, buột miệng kêu lên một tiếng. Bang chủ cái Bang từ trần đó là một tin cực kỳ trọng đại, vậy mà trong giang hồ tuyệt không một ai biết, làm gì mà bọn họ không khỏi kinh ngạc? Ông già râu quai nón thốt nhiên sầm mặt quát to:

- Đó là việc bí mật của bản bang, ngươi làm sao mà biết?

Vô Tâm nói:

- Trước khi tổng đàn Cái Bang chưa ra lệnh triệu hồi mười lăm đại đệ tử, Lăng bang chủ đã chết về tay Xà Thần Khang Tổ. Vì thế Tổng đàn mới phái người đi gấp ngày đêm triệu mười lăm đại đệ tử về để lo việc hậu sự. Sau khi đã bàn luận kỹ càng, mới quyết định bắt hung thủ là Khang Tổ về Tổng đàn để thi hành môn quy. Nhưng trước khi chưa bắt được hung thủ, cũng giấu không tuyên bố cái tin Lăng bang chủ từ trần cho thiên hạ biết vội.

Chàng ngừng một lát rồi lại tiếp:

- Nhưng từ đó không ai biết tung tích Khang Tổ đâu nữa, đệ tử cái Bang tuy đã rải tai mắt khắp thiên hạ mà trong một thời gian vẫn không sao tìm thấy hắn. Mười lăm đệ tử đều phải bó tay không còn cách gì hơn nữa, đang đêm đành phải tìm lên động Thanh âm nham Hàn giản trên "Thiên mục tuyệt đỉnh" báo cáo với Cái Bang Ngũ lão và năn nỉ Ngũ lão hạ sơn. Vì thế nên giang hồ lúc này mới lại được thấy hiệp tung Cái Bang ngũ lão.

Ông già râu quai nón mắt trợn tròn xoe, kêu rầm lên:

- Quái thật! Quái thật! Ngươi đứng đâu mà trông thấy?

Ông già tóc bạc chính là Lãnh Diện Bạch mi Truy Phong Tẩu Âu Dương Đình sắc mặt trầm trọng, sẵng giọng nói:

- Ngũ đệ đừng ngắt lời, cứ để hắn nói nốt.

Vô Tâm nói tiếp:

- Khốn nỗi Cái Bang Ngũ lão vũ công tuy cao nhưng lại không có tài tiên tri, tuy chịu hạ sơn về Tổng đàn Cái Bang nhưng chưa điều tra được tin tức của Khang Tổ. Lúc này nếu không nhờ có Bạch Đại tiên sinh và Âu Dương nhị hiệp đứng trong ngầm giữ trọng trách điều khiển, thì mấy ngàn đệ tử Cái Bang chắc đã hóa thành cục thế rồng không đầu, mà Tổng đàn cái Bang trước sau vẫn không dám tuyên bố về cái chết của Bang chủ, vì sợ làm chấn động giang hồ lại còn sợ làm cho lòng quân ly tán...

Ông già râu quai nón kinh sợ nghĩ thầm: "Không hiểu sao hắn còn biết cả tới ruột gan của đại kha ta nữa?"

Vô Tâm vẫn tiếp tục kể:

- Mãi tới trước đây hơn một tháng, Tổng đàn Cái Bang mới đột nhiên nhận được một tin kinh hồn, đó là tin Xà Thần Khang Tổ đã đầu thân vào Nam Cung thế gia, làm một chân trong "Thất thập nhị địa sát". Cái Bang Ngũ lão kinh sợ một mặt đưa thư sang Động Đình giải thích cái cớ phải phá lời thề lại xuất hiện giang hồ, một mặt thu xếp hành lý lập tức lên đường truy nã hung thủ. Đó là nguyên nhân xui khiến các vị tới đây bữa nay, tại hạ mạo muội trình bày không biết có đúng sự thực không?

Hai ông già béo lùn chính là anh em Đinh thị đưa mắt nhìn ông già đầu trọc là Bạch Đại tiên sinh. Bạch Đại tiên sinh lại đưa mắt nhìn Âu Dương Đình.

Âu Dương Đình cau mày nói:

- Tại sao nhà ngươi lại biết rõ ràng như vậy?

Vô Tâm cười nói:

- Tại hạ không những chỉ biết việc ấy mà còn biết rằng "Phá vân thất tiên" sở dĩ đến đây hôm nay vì cớ Đường Thông, một người bạn thế giao của các vị bị Nam Cung thế gia hãm hại mà Đường lão thái đã đem tin tức truyền tới Quan Đông. Nếu không thì sao tự nhiên các vị lại bỏ cả ba trăm mẫu đất chăn nuôi mục súc, lần mò vào Quan Nội làm gì?

Quan Đông thất tiên lại càng kinh ngạc, Kim Thừa Tín vội hỏi:

- Việc đó tại sao các hạ biết?

Vô Tâm thủng thỉnh đáp:

- Các vị đừng hỏi tại sao tại hạ lại biết vội, các vị chỉ cần trả lời là tại hạ nói thế có đúng không?

Âu Dương Đình cau mày hỏi:

- Đúng thì làm sao? Mà không đúng thì làm sao?

Vô Tâm cười nói:

- Nếu như các vị nhận thấy là tại hạ nói đúng, thì xin các vị nghe tại hạ khuyên một câu.

Âu Dương Đình hỏi:

- Câu gì, các hạ cứ thử nói cho chúng ta nghe thử.

Ông nói bằng một giọng dè dặt, ôn tồn không ra nhận lời mà cũng không ra không. Vô Tâm nghĩ thầm: "Ông già này lợi hại thật!" bất giác chàng cũng phải đắn đo một lúc rồi mới chậm rãi lên tiếng:

- Tại hạ chỉ khuyên các vị không nên khinh cử vọng động, và nhất là đừng có cứ thế này vào thẳng nhà Nam Cung thế gia sinh sự.

Hồi 32 - Cao Thủ Giao Đấu

Mọi người đều lẳng lặng chờ nghe Âu Dương Đình trả lời vì "Phá Vân Thất Tiên" đã nhận thấy "Lãnh diện bạch mi Truy phong tẩu" là người cơ trí thông minh, chủ ý của ông ta tất không đến nỗi lầm lẫn. Âu Dương Đình trầm ngâm một lát rồi thủng thỉnh nói:

- Các hạ nói thế tất không phải là không có nguyên cớ, nhưng các hạ có thể giải thích rõ ràng hơn được không?

Vô Tâm nói:

- Tiềm lực của Nam Cung thế gia lớn lắm, rất có thể cách xa với ý liệu của các vị nhiều. Nếu các vị không đắn đo cẩn thận mà cứ làm bừa đi, tôi e rằng đả thảo kinh xà không những vô ích mà còn ảnh hưởng tới đại cuộc nữa.

Âu Dương Đình đôi mắt chợt sáng hẳn lên, hỏi:

- Đại cuộc gì?

Vô Tâm dằn mạnh từng tiếng:

- Chủ trì chính nghĩa vũ lâm, giải cứu đồng đạo bị hại, phá âm mưu của Nam Cung thế gia, báo thù cho những anh hùng hào kiệt bị chết oan, như thế không phải là đại cuộc ư?

Â Dương Đình lại hỏi:

- Thế nào mới không phải là khinh cử vọng động?

Vô Tâm nói luôn:

- Các vị cần phải kín đáo đợi thời cơ, khi nào thấy có người nông nổi muốn vọng động thì ta phải hết sức ngăn cản.

Âu Dương Đình hỏi:

- Bao giờ tới thời cơ?

Vô Tâm nói:

- Khi nào thời cơ đến, tại hạ sẽ lập tức thông báo tới các vị.

Âu Dương Đình ngẫm nghĩ giây lâu rồi mới ngẩng lên nói với Bạch Đại tiên sinh:

- Việc này xin tùy đại kha quyết định.

Bạch Đại tiên sinh cũng cau lông mày trầm ngâm một lát rồi nói:

- Vị tướng công này nói cũng có lý...

Ông vừa nói đến đấy, chợt nghe ông già râu quai nón kêu to:

- Mặc dù hắn nói có lý hay vô lý, anh em ta không thể hoàn toàn tin lời một người hành tung quỉ bí, lai lịch mờ ám mà quyết định đại sự được!

Kim Thừa Tín cũng nói:

- Câu nói của lão tiền bối cũng trúng tâm lý tại hạ. Bảy anh em tôi hoàn toàn đồng ý với tiền bối.

Âu Dương Đình trên môi thoáng nở một nụ cười, rõ ràng là ông ta cũng tán thành ý kiến ấy. Bạch Đại tiên sinh nhướng cao lông mày, nói với Vô Tâm:

- Các hạ đã nghe rõ chưa? Dù các hạ có tài biện luận đến đâu, cũng khó lòng làm cho chúng tôi tâm phục.

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Nếu thế tất các vị muốn bắt tại hạ phải nói ra mấy chuyện kinh hồn?

Bạch Đại tiên sinh nói:

- Hãy chờ xem câu chuyện của các hạ kinh hồn đến bực nào đã!

Vô Tâm ngửa mặt lên trời cười ha hả nói:

- Cái Bang ngũ lão xưa nay ngang dọc giang hồ, những chuyện kinh hồn tất nhiên trông thấy cũng nhiều. Tại hạ dẫu có nói đến rách lưỡi, cũng vị tất đã làm cho các vị hồi tâm chuyển ý. Nhưng nếu các vị cứ nhất quyết muốn đi, thì tối thiểu vũ công cũng phải thắng tại hạ, mới đủ tư cách…

Chàng đưa mắt nhìn khắp mọi người một lượt, rồi lại tiếp:

- Vì nếu không thế chẳng khác xua dê vào miệng cọp, chỉ có đi mà không có về…

Ông già râu quai nón nổi giận đùng đùng quát:

- Được rồi, để lão phu thử đấu với ngươi mấy hiệp, xem vũ công của ngươi cao đến bậc nào mà dám huênh hoang khoác lác!

Vô Tâm lạnh lùng nói:

- Các hạ đừng trách tại hạ ăn nói lỗ mãng, chớ vũ công của các hạ dẫu đấu với tên thư đồng của tại hạ đây, cũng còn kém một bực.

Ông già râu quai nón tức là Triệu Liệt Bân tóc râu dựng ngược, hét vang như sấm:

- Hừ, mẹ kiếp! Lão phu chỉ cần dùng ba chiêu là đủ bắt nó ngã sang Đông, nó quyết không dám trái lệnh ngã sang Tây cho mà coi!

Nhâm Vô Tâm biết cục diện hôm nay nếu không lấy vũ công trấn áp bọn họ, thì khó lòng mà bắt buộc họ phải theo ý mình, nên mới cố khiêu khích làm cho lão Triệu phải giận sôi sùng sục.

Lúc này chàng lại cười nhạt nói:

- Đừng nói ba chiêu, cứ đấu đủ ba trăm chiêu, nếu các hạ thắng được hắn, tại hạ xin cúi đầu nhận tội.

Triệu Liệt Bân giận lắm, day tay mắm miệng, nhấp nhỏm chỉ định xông ra. Vô Tâm xua tay nói:

- Khoan đã!

Rồi chàng đưa mắt nhìn khắp mọi người hỏi:

- Vị nào có nhã hứng, muốn đấu với tại hạ?

Bạch Đại tiên sinh thủng thỉnh đứng lên nói:

- Nhị đệ, lần này ta phải tự ra tay mới được.

Âu Dương Đình khom lưng đáp:

- Đại kha nên cẩn thận!

Bạch Đại tiên sinh xốc lại cổ áo, ngưng thần tĩnh khí bước tới trước mặt Nhâm Vô Tâm. Triệu Liệt Bân kêu to:

- Để tiểu đệ giáo huấn tên này, rồi đại kha sẽ động thủ!

Vừa nói lão vừa nhảy vọt tới trước mặt Tú Linh, xuất chiêu cực kỳ lăng lệ, quả nhiên thế như bạt núi băng ngàn. Tú Linh vẫn đứng yên, chờ cho đối phương đánh tới mới nhẹ nhàng xoay mình tránh thoát, miệng vẫn mỉm cười hỏi:

- Ngươi có muốn ta nhường trước ba chiêu không?

Vừa nói dứt lời, chợt nghe Nhâm Vô Tâm dùng thuật “Truyền âm nhập mật” nói vào tai:

- Người này có thần lực, nội ngoại công phu đã đạt tới bực lô hỏa thuần thanh, cô nương chớ coi thường, ta chỉ nên dùng thân pháp linh xảo mà trốn tránh, cốt làm tiêu hao chân lực của hắn, chọc cho hắn tức giận điên cuồng, nếu qua được ba trăm chiêu thì tức là mình thắng.

Tú Linh nhìn chàng bằng cặp mắt long lanh, miệng cười tủm tỉm, tỏ ý là mình đã hiểu lời chàng nói. Chỉ trong nháy mắt Triệu Liệt Bân đã tấn công được hai chục chiêu, khí thế hung mãnh như mưa gầm gió thét, mới trông thì tưởng là không có lề lối gì cả, kỳ thực thì mỗi chiêu mỗi thức đều tinh diệu tuyệt vời bao gồm cả thô hào và tế nhị.

Tú Linh nhớ lời Vô Tâm dặn quả nhiên chỉ dùng thân pháp nhẹ nhàng, chập chờn lẩn tránh trong màn chưởng ảnh của đối phương. Thỉnh thoảng cũng có đánh ra một chiêu nhưng chỉ đánh đến nửa chừng lại thu về, bộ vị xuất chiêu của nàng rất kỳ lạ, ít thấy ở trong vũ lâm.

Chiêu thức của Triệu Liệt Bân khác nào như nước sông Trường Giang cuồn cuộn chảy xuống không ngừng. Nhưng Điền Tú Linh thân hình khéo léo, chẳng khác gì con cá “lư” bơi ngược dòng sông, dẫu dồn hết nước sông cũng không ngăn cản nổi.

Bọn Cái Bang đứng ngoài xem, sắc mặt đều lộ vẻ âm trầm, bốn mặt chỉ nghe thấy tiếng quyền phong vù vù, áo quần phấp phới, lừa kêu dậy đất, ngựa hí vang trời, không khí đấu trường mười phần nghiêm trọng.

Bạch Đại tiên sinh đang lắng hết tinh thần theo dõi trận đấu, chợt nghe Âu Dương Đình dùng thuật "Truyền âm nhập mật" nói:

- Không ngờ một tên thư đồng oắt tì mà công phu đã cao thâm tới bực ấy? Anh chàng công tử kia xem chừng cũng không phải tay vừa. Lát nữa đại kha đấu với hắn cũng nên lưu ý.

Bạch Đại tiên sinh gật đầu. Bùi lão tam chợt nói:

- Tên thư đồng chiêu thức quả có mới lạ quỉ bí nhưng có vẻ hơi yếu, giống như con gái. Nếu vị công tử kia lát nữa cũng dùng những chiêu thức đó, đại kha chỉ nên dùng những chiêu hùng hồn trầm ổn mà đối địch, lấy chậm chế nhanh, lấy cương khắc nhu tất phải thắng.

Bạch Đại tiên sinh cũng gật đầu nhưng không nói gì cả.

Trong lúc ấy Điền Tú Linh với lão Triệu càng đấu càng mãnh liệt, trải qua một thời gian gắng sức mà chiêu thức của Triệu Liệt Bân vẫn không hề giảm sút, lực lượng chân khí tiềm tàng trong nội thể của ông ta giống như nước nguồn, nguyên nguyên bất tuyệt, dùng không cạn, lấy không hết.

Tú Linh nghĩ thầm: "Ông già này nội lực thật kinh hồn, coi chừng ông ta có thể đấu một ngày một đêm nữa cũng được. Nội lực của ta không đủ, làm sao mà chống cự lại được? Chi bằng ta dùng chiêu thức quỉ bí, cố thắng lấy một chiêu xem sao?"

Nàng nghĩ tới đấy bất giác quên phứt cả lời dặn của Nhâm Vô Tâm. Giữa lúc đó lại thấy Triệu Liệt Bân cong năm ngón tay lên như cái thùng, dùng chiêu "Xích thủ bát long" chĩa ra túm lấy vai bên trái và sườn bên phải của Tú Linh.

Chiêu thức của ông ta vốn dĩ vẫn uy mãnh cương liệt, lần này lại thấy đối phương từ lúc đánh đến giờ chưa từng hồi thủ lần nào, lại càng không cần gìn giữ, bèn vươn hai tay đánh ra hai nơi, thành thử trước ngực bỏ trống.

Tú Linh không hề do dự lập tức xoay mình lại đánh ra một chưởng, xuyên qua chi phong của Triệu Liệt Bân, tay trái cong lại đánh vào uyển mạch của lão. Triệu Liệt Bân quát to một tiếng, hai bàn tay cùng khép lại giữ không môn, bắt tay địch, biến chiêu nhanh như điện chớp.

Tú Linh mừng thầm nghĩ bụng: "Chính ta chỉ cần có thế". Nàng vừa nghĩ xong, lập tức cũng biến chiêu, tới khi chiêu của Triệu Liệt Bân dùng đã hết đà, nàng mới thốt nhiên hạ tay phải xuống vạch chéo một nhát theo hình nửa vầng trăng, điểm thật nhanh vào đại huyệt "Khúc trì" ở hai khuỷu tay của Triệu Liệt Bân, tay trái vung lên nghiêng bàn tay chặn đường tháo lui của đối thủ.

Một chiêu ấy gồm cả công lẫn thủ, bề ngoài trông tuy không có gì là đặc biệt, kỳ thực thì kỳ quỉ vô cùng, dù chưởng chiêu của Triệu Liệt Bân biến hóa thế nào cũng khó lòng tránh thoát được chiêu "Thiên la địa võng" ấy.

Chỉ thấy Triệu Liệt Bân buông thõng hai tay xuống, ép sát vào thắt lưng và hai bên đùi. Tú Linh thấy đối phương tuy tránh được chiêu ấy, nhưng toàn thân từ trên xuống dưới sơ hở rất nhiều, trong bụng càng mừng nghĩ thầm: "Biến chiêu cái kiểu ấy, chỉ tổ mua lấy cái chết". Hai tay lập tức đưa lên định hạ sát thủ.

Không ngờ trong khoảng thời gian nháy mắt đó, Triệu Liệt Bân thốt nhiên đứng thẳng người như cây gỗ, ngã về phía sau hai chân thừa thế đá liên tiếp luôn bảy cái. Đại phàm công phu "Thiết bản kiều" toàn nhờ ở sự vững chắc, hai chân phải như đóng đinh xuống đất, thân hình mới không bị đổ. Không ngờ trong trường hợp ấy, Triệu Liệt Bân vẫn còn có thể giơ chân đá địch thủ được.

Tú Linh đã cầm chắc phần thắng nên sơ ý không đề phòng, lúc này trong bụng kinh sợ, chân tay luống cuống, đành phải nhảy lùi lại mấy bước. Không dè Triệu Liệt Bân trong khi đá liên hoàn luôn bảy đá, thân hình đã từ từ đứng dậy, đá tới cái thứ năm thì hai cánh tay đặt sát hai bên đùi lúc nãy, thốt nhiên vung lên phối hợp với công thế của đôi chân, chia ra đánh vào đầu bên trái và sườn bên phải của Tú Linh.

Chỉ trong thoáng chốc, một chiêu ông ta đã biến đổi tới bốn thức, đánh vào năm nơi trên, giữa, dưới, bên trái, bên phải của địch thủ. Tú Linh sợ quá liệu khó lòng tránh thoát, trong bụng chợt nảy ý ác, định thi triển một chiêu cực kỳ lang độc quyết cùng đối phương đồng quy ư tận. Nhưng vì nàng dùng sức còn kém đối phương xa, nên phần thua đã nắm chắc.

Giữa lúc Nhâm Vô Tâm vừa biến sắc mặt định xông vào, thì Bạch Đại tiên sinh đã nhanh như một mũi tên lao vụt tới, miệng thì quát:

- Dừng lại!

Hai tay đã dang ra ngăn giữa Triệu Liệt Bân và Điền Tú Linh. Tú Linh thừa dịp bước lùi lại phía sau, Triệu Liệt Bân cũng bị Bạch Đại tiên sinh đẩy ra khỏi vòng chiến. Ta nên biết ông ta đã giao du với Triệu Liệt Bân mấy chục năm trời, cùng tập vũ công một nhà, nên chiêu thức gia số của Triệu Liệt Bân thế nào, ông đã biết rõ lắm nên vừa ra tay giải ngay được nguy cơ, nếu là người khác dù vũ công có cao hơn ông ta, cũng không thể chỉ trong nháy mắt đã gỡ ngay được chiêu thức của hai người đang quyết liều một sống một chết.

Triệu Liệt Bân quát to một tiếng, lảo đảo lùi lại mấy bước mới đứng vững thân hình, miệng còn nghiến ngẫm:

- Đại kha kỳ quá, tiểu đệ rõ ràng đã thắng đến nơi rồi, sao đại kha lại xuất thủ bang trợ địch nhân?

Bạch Đại tiên sinh mỉm cười nói:

- Trong vòng ba trăm chiêu, nếu tiểu đệ không thắng nổi người ta thì kể như là thua rồi!

Triệu Liệt Bân ngẩn người hỏi:

- Không lẽ đã quá ba trăm chiêu rồi cơ à?

Bạch Đại tiên sinh thủng thỉnh đáp:

- Khi hiền đệ đá tới cái thứ tư thì đã được ba trăm linh một chiêu rồi.

Vô Tâm bất giác khâm phục vô cùng, tự nghĩ: "Bạch Đại tiên sinh quả là một bậc nhân kiệt, xử sự không những đã chính trực vô tư mà nhỡn quang cũng minh mẫn hiếm có, đáng kính đáng phục!"

Triệu Liệt Bân chớp chớp đôi mắt cười một cách gượng gạo:

- Ba trăm chiêu, trời sao mà chóng quá vậy? Tiểu đệ cứ yên trí là mới có mấy chục chiêu thôi chứ!

Bạch Đại tiên sinh cười nói:

- Tại hiền đệ chuyên chú vào chiêu thức đối địch quá nên mới quên hết mọi sự. Nhưng đối phương mới một tí tuổi đầu đã làm cho hiền đệ phải chú hết tinh thần chống chọi, vẫn không thắng nổi, nội một điểm đó cũng đủ thấy hiền đệ thua rồi, dẫu có hạ độc thủ để cần lấy thắng cũng chẳng vẻ vang gì!

Triệu Liệt Bân đỏ mặt tía tai cúi đầu lẳng lặng, xem chừng trong bụng ông ta lấy làm khó chịu lắm. Tú Linh lại cảm thấy bất nhẫn, thỏ thẻ nói:

- Thực ra thì vũ công của Triệu đại hiệp còn cao hơn tôi nhiều lắm, tôi đâu có...

Vô Tâm cười ha hả ngắt lời:

- Ngươi biết thế thì tốt lắm, nếu lúc đầu ngươi dám trả đòn ngay thì chỉ trong vòng ba chục chiêu đã thua rồi!

Triệu Liệt Bân ngẩng lên trông chàng bằng một đôi mắt chứa chan cảm kích, chợt vùng cười ha hả:

- Rõ ràng là lão phu thua rồi, công tử hà tất còn phải thếp vàng vào mặt lão nữa! Từ nhỏ đến giờ lão đánh nhau có cả trăm ngàn trận, thua có được có, việc gì phải bận tâm?

Vô Tâm cũng thầm phục ông ta là người sảng khoái, chợt lại nghe Bạch Đại tiên sinh mỉm cười nói:

- Quí quản gia đã cao minh như vậy, công tử vũ công tất phải kinh người? Xin cho lão phu thỉnh giáo mấy chiêu tuyệt kỹ.

Vô Tâm cũng mỉm cười bước lên mấy bước, Bạch Đại tiên sinh nói:

- Lão phu hơn tuổi, xin nhường công tử xuất thủ trước!

Vô Tâm nói:

- Nếu vậy tại hạ xin thất lễ!

Rồi chàng bước ngang ra ba bước, đặt tay trước ngực ngưng thần đợi địch. Hai người đối diện nhìn nhau một lúc, chưa ai chịu ra tay trước. Lúc này mọi người đều đã đứng lùi ra xa hơn một trượng, quây thành vòng tròn, nín thở chờ hai cao thủ lâm trận. Không khí thật trầm trọng, trong ngoài im phăng phắc, thậm chí nghe rõ cả hơi thở của từng người.

Chợt nghe "vút" một tiếng, thì ra Bạch Đại tiên sinh thân hình đã bay xa bảy bước, ngón tay trái nhè nhẹ búng một luồng chỉ phong vun vút xé luồng không khí bay ra.

Chiêu "Đàn chỉ thần thông" nguyên là một chiêu dùng để dụ địch, tuy không hại được đối phương nhưng có thể nhử cho đối phương hốt hoảng đón đỡ, mình sẽ thừa thế phản kích. Đó

chính là cái lối người đi săn ném đá cho chim sợ bay ra khỏi rừng, để dễ giương cung bắn. Bạch Đại tiên sinh quả xứng đáng là tuyệt đại cao thủ, kinh nghiệm giang hồ thật lão luyện.

Không ngờ Vô Tâm tuổi tuy còn nhỏ nhưng tâm cơ trầm ổn, lúc lâm địch vẫn ung dung đối phó, không hề hấp tấp luống cuống, khi thấy chỉ phong đưa tới chàng vẫn đứng yên không tránh, mục quang vẫn chiếu thẳng vào Bạch Đại tiên sinh.

Chỉ nghe vèo một tiếng chỉ phong đã tan biến vào không khí, hai người lại đối diện nhìn nhau. Giây lâu, cả hai mới dần dần nhúc nhích bước đi, họ đều cố tình di chuyển thân hình làm mê hoặc nhỡn quang của đối phương, rồi mới dùng định lực trầm ổn của mình, bức đối phương phải phân tán tinh thần, chờ đối phương phân tán tinh thần sau đó mới dùng chiêu thức lăng lệ ào ạt tấn công, làm cho đối phương trở tay không kịp vì thế hai người cùng co hai cánh tay lại, lấy bàn tay hộ trụ thân thể, con mắt không dám rời nhau khoảnh khắc.

Giữa bầu không khí căng thẳng đến tột độ đó, không ai để ý đến mấy cái bóng đỏ vừa hiện ra trên nền tuyết trắng ở cách đấy một quãng xa xa. Thời gian qua một lúc khá lâu, tâm thần mỗi người càng lúc càng trở nên trầm trọng. Cũng trong khi ấy, những cái bóng đỏ đã tiến lại gần chỉ còn cách chừng vài trượng. Thì ra đó là bốn vị Lạt ma áo đỏ.

Bốn vị cao tăng đưa cặp mắt sắc như dao nhìn khắp mọi người một lượt, nét mặt đều lộ vẻ kinh ngạc, đứng dừng cả lại xem. Chợt nghe Nhâm Vô Tâm quát sẽ một tiếng, thân hình vụt nhảy lên không.

Mọi người đều ngẩng đầu nhìn theo chỉ thấy tà áo chàng tung bay phấp phới, đứng dưới trông lên không nhận rõ bộ vị chưởng thế của chàng ở đâu nữa. Bạch Đại tiên sinh cũng hơi biến sắc mặt, thân hình bay vèo đi như một đám mây, cuốn ra khỏi vị trí. Vô Tâm nhảy lên cao tới ba trượng, chợt lộn người lại hai tay dang ra, nhằm đầu Bạch Đại tiên sinh nhảy xuống.

Thân hình của chàng cực kỳ mềm mại nhẹ nhàng, không khác gì một con rồng đang uốn khúc nhào lộn trên không, quả thật vô cùng đẹp mắt. Bọn Cái Bang tứ lão đều đưa mắt nhìn nhau vừa kính phục, vừa lo lắng.

Bọn Quan Đông thất tiên trố mắt ra nhìn, xương sống lạnh toát. Điền Tú Linh quả tim cũng đập thình thình, vì lần này là lần thứ nhất mới được trông thấy Nhâm Vô Tâm thi triển thân pháp kinh hồn như vậy. Ngay cả bốn vị Lạt ma hồng y đứng ngoài xem cũng cảm thấy kinh dị, không ngờ vũ lâm quan nội lại có những cao thủ tuyệt vời như thế.

Chỉ trong nháy mắt đã thấy Vô Tâm lăng không đưa hai chưởng ra, mới trông thì tưởng là "Thất cầm thần chưởng" của Bắc Thiên sơn, nhưng nhìn kỹ thì chiêu thức còn cao hơn chưởng pháp Thiên sơn nhiều. Bạch Đại tiên sinh càng đánh càng nhanh, thốt nhiên vung mạnh hai tay, thân hình đã nhẩy lên khỏi mặt đất.

Tình hình lúc đó viết ra thì tỉ mỉ dài dòng, kỳ thực sự việc xảy ra chỉ trong chớp mắt. Trong lúc hai người một lên một xuống gặp nhau giữa lưng chừng trong một thời gian chớp nhoáng, người ta chỉ nghe thấy tiếng chưởng liên tiếp đánh ra vù vù.

Người không tinh ý tưởng là chỉ có một chưởng, thực ra trong cái chớp nhoáng đó, hai người đã trao đổi với nhau tới mấy chưởng. Mọi người ngẩng đầu trông theo thẩy đều giật mình biến sắc, nhưng ngay lúc đó hai bóng người đã dời ra hai ngả.

Nhâm Vô Tâm áo quần phấp phới lộn đi một vòng, rồi nhẹ nhàng rơi xuống đứng vào chỗ cũ. Bạch Đại tiên sinh thì bay ra tới hơn một trượng rồi mới rơi xuống, sắc mặt tươi tỉnh vừa rồi phút chốc đã biến thành u uất, ngực cũng phập phồng thở mạnh. Bọn người đứng xem toàn là hạng cao thủ, nên đã nhận ra Bạch Đại tiên sinh chân lực đã bị thương nhẹ đang phải vận khí điều tức.

Nhâm Vô Tâm cũng không thừa thế truy kích, đủ hiểu là chàng vẫn có ý nhường. Âu Dương Đình mắt sáng như điện đã thấy rõ tình hình, trong bụng ông ta tuy cũng cảm kích Vô Tâm là người có độ lượng, nhưng vì thanh danh Cái Bang ngũ lão mấy chục năm trời nên không muốn cho Bạch Đại tiên sinh nhận thua ngay, chỉ lẳng lặng đứng im.

Bạch Đại tiên sinh vừa điều tức xong, chợt lại xông vào tay trái dùng quyền, tay phải dùng chưởng đánh thẳng vào ngực và bụng Vô Tâm. Ông ta không nỡ phụ lòng mong mỏi của Âu Dương Đình, trong bụng tuy biết là vừa rồi mình đã bị thua nên lòng tranh thắng cũng bị sự xấu hổ làm nhụt bớt, vì vậy trong khi ra tay cũng không dè dặt quá như trước nữa.

Không ngờ trong bụng đã không lưu ý đến sự được thua, thì chiêu thức cũng trở nên linh lợi nhẹ nhàng, chỉ trong nháy mắt ông ta đã tấn công được bảy chiêu. Vô Tâm đã nắm chắc phần thắng, nhưng lúc này cũng không dám sơ hốt, trước hết lấy thế cho vững ung dung đón đỡ, chiêu thức thật là kín đáo không còn sơ hở nào.

Âu Dương Đình thấy chàng thủ thế nghiêm mật như vậy, bất giác cũng phải khen thầm. Thoắt chàng đã hồi thủ được ba chiêu, từ thủ biến ra công chiêu thức biến hóa, chỉ hay ở chỗ tự nhiên, không một vẻ gì là gượng ép. Đấu hết mười chiêu, Bạch Đại tiên sinh và Âu Dương Đình đều nhận ra rằng vũ công chiêu thức của chàng khác hẳn tên thư đồng lúc nãy.

Càng làm cho người ta kinh sợ hơn nữa là chiêu thức của chàng tuy đã tới tuyệt đỉnh của bốn chữ “lăng lệ, tấn tốc”, nhưng mỗi khi phóng chưởng hình như chàng vẫn chưa dùng hết sức, không ai hiểu trong mình chàng thiếu niên còn ẩn tàng bao nhiêu tiềm lực?

Đàn ngựa đứng trên mặt tuyết vì bị rét cóng, kêu không thành tiếng lúc này cũng bị kinh hoảng bởi hai đấu thủ thân hình bay qua lộn lại, chưởng phong chưởng ảnh vù vù nhấp nhoáng, bèn nhẩy loạn cả lên, chân gõ xuống đất cồm cộp, làm cho tuyết dưới đất bắn lên như mưa.

Trong lúc đàn ngựa lừa nhốn nháo kinh hoàng như thế, thì bọn người đứng xem trái lại, người nào cũng đứng ngây như pho tượng đá, bao nhiêu tinh thần đều đổ dồn cả vào chiến trường. Bên ngoài xảy ra sự gì họ cũng không biết, thậm chí đến bốn vị Lạt ma áo đỏ chỉ đứng cách họ có hơn một trượng, mà cũng không một người nào chú ý.

Vô Tâm và Bạch Đại tiên sinh chiêu thức đều cực kỳ thần tốc, chỉ trong khoảnh khắc đã đấu được mấy trăm chiêu. Tấm áo dài màu da đồng của Bạch Đại tiên sinh lúc này đã ướt đẫm mồ hôi dính sát vào lưng. Nhâm Vô Tâm thì sắc mặt vẫn giữ vẻ ung dung bình tĩnh. Tú Linh trông theo thân hình tiêu sái của chàng, bất giác trên môi cũng nở nụ cười tán thưởng.

Bọn “Phá Vân Thất Tiên” sắc mặt đều lộ vẻ kinh ngạc, họ đã từng nghe thanh danh “Cái Bang ngũ lão” từ lâu, mà ai có ngờ đâu một cao thủ danh tiếng lừng lẫy giang hồ như Bạch Đại tiên sinh mà lại bị thua bởi một kẻ thiếu niên vô danh tiểu tốt như Nhâm Vô Tâm.

Tú Linh ngẩng đầu nhìn bọn Cái Bang tứ lão còn lại, thấy sắc mặt bốn người đều tỏ vẻ nóng

lòng sốt ruột, bất giác than thầm: “Mấy vị tiền bối trong Cái Bang ngũ lão thật đáng kính đáng phục, nếu phải là người khác thì khi thấy đại kha sắp bị thua đến nơi, tất phải xông vào đánh hôi để gỡ thể diện, nhưng đằng này họ chỉ đứng ngoài bực tức ngấm ngầm thôi, đủ hiểu họ là hạng người thế nào?”

Hồi 33 - Biện Luận Thắng Bại

Chợt thấy Triệu Liệt Bân mở banh vạt áo trước ngực ra, kêu rầm lên:

- Đại kha!

Tiếng thét vang như sấm làm cho mọi người đều giật mình, đàn ngựa cũng hoảng hốt đứng dừng cả lại ngơ ngác. Triệu Liệt Bân nghiến răng xé nát vạt áo ra từng mảnh, hình như ông ta cốt làm thế cho hả giận, miệng thì rít lên:

- Đại kha.... rõ ràng đại kha sắp thua rồi, còn cố gắng gượng chống đỡ làm gì nữa?

Âu Dương Đình và anh em Bùi thị đều cúi gầm mặt xuống, không ai dám nhìn vào mặt ông ta. Giữa lúc ấy, Nhâm Vô Tâm chợt tà tà bay lên, áo quần phơi phới rồi như một cánh chim hồng, đậu xuống cách đấy chừng ba trượng.

Bạch Đại tiên sinh dùng một chiêu "Vân long thám chảo" vừa đánh tới nửa chừng lại lập tức thu chưởng thế lại, năm ngón tay cong cong với lên trên không, thân hình đứng thẳng như cây gỗ, ý chừng ông ta muốn với lấy cái thanh danh chế thắng bất bại mà ông ta vừa để tuột tay rơi mất.

Một phút lặng lẽ trôi qua.

Bạch Đại tiên sinh vẫn đứng đờ người ra như chết đứng, không hề động cựa. Triệu Liệt Bân thốt nhiên khóc oà lên, rồi tung mình nhảy vụt tới chân Bạch Đại tiên sinh. Anh em Bùi thị và Âu Dương Đình bất tri bất giác cũng tiến cả tới bên Bạch Đại tiên sinh.

Bùi Tam vỗ vào vai Triệu Liệt Bân ôn tồn nói:

- Ngũ đệ, thắng bại là việc thường của con nhà tướng, câu ấy chính miệng ngũ đệ vẫn thường nói, đã quên rồi ư?

Triệu Liệt Bân nổi giận, kêu rống lên như cái còi:

- Ta thua đến hàng nghìn lần cũng không sao, nhưng đại kha thì không thể thua được! Không thể thua được!

Bùi Tam cười nói:

- Sao Ngũ đệ ngốc thế, đại kha cũng là người, thiên hạ chỉ có Tiên Phật mới không bao giờ thua, chớ còn người thường thì chưa từng có ai lại vĩnh viễn không thua bao giờ.

Ngoài mặt tuy ông ta vẫn cố giữ vẻ tươi cười, ôn tồn khuyên giải Triệu Liệt Bân nhưng hai khóe mắt ông ta cũng thấy long lanh ngấn lệ. Nhân vì Bạch Đại tiên sinh tượng trưng cho quang vinh Cái Bang, ngẫu tượng cho hết thảy đệ tử Cái Bang, mà bao nhiêu cái tượng trưng cho quang vinh, ngẫu tượng cho tôn phái ở cõi đời này đều không thể thua được, vĩnh viễn không thể thua được!

Giữa lúc bầu không khí bi ai thống khổ đang bao trùm lên đầu bọn Cái Bang ngũ lão, thì Nhâm

Vô Tâm chợt cất tiếng cười khanh khách. Triệu Liệt Bân cơn giận càng bốc lên ngùn ngụt, quát lớn:

- Ngươi thắng thì cứ việc thắng, còn cười nỗi gì?

Nhâm Vô Tâm cao giọng nói:

- Tại hạ chỉ cười các hạ, chớ có cười gì đâu!

Triệu Liệt Bân trợn mắt quát:

- Triệu mỗ thà bị ngươi đâm cho một đao, còn hơn là bị ngươi cười!

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Bạch Đại tiên sinh bị thua bao giờ, mà các vị cứ nhất định buộc ông ấy phải nhận thua, còn gì tức cười hơn nữa?

Triệu Liệt Bân ngẩn người một lúc, rồi lại giận dữ nói:

- Ai khiến ngươi giả nhân giả nghĩa...

Vô Tâm nghiêm sắc mặt nói:

- Tại hạ bình sinh chưa từng nói dối bao giờ, sao các hạ lại bảo là tại hạ giả nhân giả nghĩa? Nếu quả tại hạ thắng được "Cái Bang ngũ lão" thì đó chính là một điều vẻ vang danh giá cho tại hạ, chớ có nhục nhã gì đâu mà phải chối?

Triệu Liệt Bân không biết nói sao, lại quay ra nhìn Bạch Đại tiên sinh. Lúc này bốn vị Hồng y lạt ma thừa lúc chiến trường đang lộn xộn kẻ khóc người cười, đã lén bước đến tận nơi mà vẫn không ai hay biết.

Nghe Nhâm Vô Tâm nói vậy, không những Triệu Liệt Bân đã ngơ ngác quay lại nhìn Bạch Đại tiên sinh, mà tất cả bao nhiêu cặp mắt của mọi người cũng đều đổ dồn về phía ông ta. Bạch Đại tiên sinh bỏ hai tay xuống, cười một cách gượng gạo nói:

- Chính thế, ta đã thua đâu!

Điền Tú Linh cau mày trong bụng không phục, "Phá vân thất tiên" cũng ngạc nhiên đưa mắt nhìn nhau. Bạch Đại tiên sinh thủng thỉnh nói:

- Nhưng ta sở dĩ chưa thua là vì vị công tử ấy nới tay đó thôi, chỉ trong vòng mười lăm chiêu nữa ta sẽ hết hy vọng, và năm mươi chiêu nữa ta sẽ không còn sức trả đòn. Đứng trong tình trạng ấy, ai mà không nhận thấy thế? Công tử nói như vậy, càng làm cho anh em tôi khó xử.

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Dẫu trông bề ngoài thì như thế nhưng thực tế lại khác, hiền huynh đệ chỉ biết có một mà không biết đến hai.

Bạch Đại tiên sinh nói:

- Thực tế khác ở chỗ nào, tại hạ thật không hiểu.

Vô Tâm nhìn khắp mọi người một lượt, rồi thủng thỉnh đáp:

- Hiền huynh đệ tất cũng biết rằng, trước khi tại hạ động thủ đã hiểu rõ hết vũ công và chiêu thức biến hoá của Bạch Đại tiên sinh, mà tiên sinh thì chưa hề biết một tí gì về vũ công, chiêu thức của tại hạ. Trong khi hai bên giao đấu nếu mình biết rõ vũ công của đối phương, thì ấy là đã chiếm được tiên cơ chế địch rồi, cố nhiên như vậy thì phần thắng tất phải nhiều hơn phần bại. Tại hạ chỉ được lợi một điểm đó, nhưng như thế sao gọi là thắng được?

"Phá vân thất tiên" lúc này mới hiểu ra bất giác cùng đưa mắt nhìn nhau cười mỉm. Nhưng Bạch Đại tiên sinh lại lắc đầu thở dài:

- Đức độ của công tử thật đáng cho lão hủ phải cảm kích. Nhưng thà rằng công tử bịa ra một lý do gì khác để an ủi tại hạ, hoặc giả tại hạ còn có thể mượn cớ đó tự an ủi lừa dối mình cho xong, đằng này công tử lại nêu lên cái lý do ấy, làm cho tại hạ tự dối mình cũng không thể được nữa!

Vô Tâm cau mày nói:

- Câu nói của tại hạ toàn là sự thực, sao tiền bối còn ngờ?

Bạch Đại tiên sinh cười một cách gượng gạo:

- Mấy chiêu thức vừa rồi là do mấy năm gần đây lão phu mới tự sáng chế, chưa dám đem ra giang hồ thi triển, dẫu đến đệ tử bản bang cũng chưa trông thấy, công tử làm sao mà biết được?

Vô Tâm cười nói:

- Môn chưởng pháp vũ công của tiền bối sáng chế ra, không lẽ trên đời này không còn ai biết nữa hay sao?

Bạch Đại tiên sinh đáp:

- Trừ năm anh em lão hủ, ngoài ra quyết không còn ai biết nữa.

Vô Tâm thủng thỉnh nói:

- Năm xưa tiền bối du hiệp giang hồ thường để tâm ghi nhận những chỗ tinh vi tột bực trong các chiêu thức của các môn phái vũ lâm đương thời, sau khi quy ẩn mới đem những điều đã ghi nhận được hợp cả lại làm một, cái gì hay thì giữ lại cái gì dở thì bỏ đi, rồi nhân đó mà sáng chế ra môn chưởng pháp vừa rồi...

Chàng vừa nói tới đó, Triệu Liệt Bân đã trợn mắt kêu lên:

- Quái thật, những việc đó chính lão phu còn chưa biết rõ ràng, làm sao ngươi lại nói được rành mạch đến thế?

Nhâm Vô Tâm không trả lời, vẫn tiếp tục nói tiếp:

- Nhưng trong khi sáng chế môn chưởng pháp đó, ngẫu nhiên đôi khi gặp những chỗ khó khăn không giải quyết được, tất nhiên tiền bối cũng có thỉnh giáo một vị bằng hữu nào chớ chẳng không?

Bạch Đại tiên sinh chợt biến sắc mặt kinh ngạc nói:

- Quả có chuyện ấy thật, nhưng sao...

Vô Tâm cười nói:

- Tiền bối có thỉnh giáo ai thì người đó tất phải biết rõ môn chưởng pháp của tiền bối chứ!

Bạch Đại tiên sinh sắc mặt chợt đổi ra vẻ kính cẩn, nghiêm trang nói:

- Nhưng vị tiền bối mà lão hủ thỉnh giáo ấy, tuy học vấn uyên bác kinh nhân nhưng trong giang hồ tuyệt không một ai biết chỗ ở của Ngài, công tử dù có nói là đã từng được nghe Ngài nói về môn chưởng pháp đó, lão hủ cũng nhất định không tin!

Ngừng một lát, ông lại tiếp:

- Trừ phi công tử nói ra được tên tuổi vị lão nhân ấy, lão hủ mới hết nghi ngờ.

Vô Tâm mỉm cười, nói dằn từng tiếng:

- Tử Cốc nhị kỳ!

Cái Bang ngũ lão và Điền Tú Linh nghe xong đều giật mình kinh sợ, còn anh em Kim Thừa Tín thì chỉ ngơ ngác nhìn nhau, không biết Tử Cốc nhị kỳ là ai? Ai là Tử Cốc nhị kỳ?

Bạch Đại tiên sinh đôi mắt sáng hẳn lên, hấp tấp hỏi:

- À công tử có phải là...

Thốt nhiên ông lại lắc đầu quầy quậy:

- À mà không phải, không phải!

Vô Tâm cười hỏi:

- Cái gì không phải?

Bạch Đại tiên sinh nói:

- Lão hủ đã được nghe lão nhân gia nói về "hắn" nhưng ngài tả hình dạng "hắn" không giống công tử tí nào!

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Tiên sinh lịch lãm giang hồ như vậy, há lại không nghe nói đến thuật dịch dung bao giờ sao?

Bạch Đại tiên sinh cả mừng, cười nói:

- Thế thì phải rồi, phải rồi! Nhưng sao vừa rồi công tử không nói rõ tên họ lai lịch ra lại cứ nhất định bắt lão phu phải bêu xấu!

Vô Tâm cười nói:

- Nếu vừa rồi tại hạ nói rõ tiện danh thì chưa chắc các hạ đã chịu tin.

Bạch Đại tiên sinh cười ha hả, khom mình vái một vái rồi nói:

- Lão hủ ở ngoài biên ải xa xôi ngàn dặm, không ngờ hôm nay may mắn lại được gặp công tử, chuyến đi này thật không đến nỗi uổng phí!

Mọi người đứng ngoài nghe hai người nói chuyện đều ngẩn ngơ chẳng hiểu nghĩa lý gì cả. Triệu Liệt Bân sốt ruột không sao nhịn nổi, buột miệng hỏi:

- Đại kha vừa nói vị tiền bối Tử cốc, nói "hắn" là ai thế?

Bạch Đại tiên sinh cười ha hả:

- "Hắn" là một vị kỳ đại cao nhân, và vị cao nhân ấy lúc này hiện đang đứng trước mặt chúng ta đây.

Triệu Liệt Bân đưa mắt nhìn Nhâm Vô Tâm lẳng lặng không nói gì, nhưng sắc mặt vẫn lộ vẻ nghi hoặc. Vô Tâm cũng chắp tay vái trả Bạch Đại tiên sinh, mỉm cười nói:

- Tiên sinh quá khen, tại hạ đâu dám nhận.

Kim Thừa Tín buột miệng kêu lên:

- Các vị nói chuyện từ nãy đến giờ, anh em tôi chẳng hiểu gì cả! Rút cuộc thì vị này là ai?

Bạch Đại nói:

- Hiền huynh đệ cũng là những bậc hiệp nghĩa quân tử, lão hủ nói rõ cũng không sao. Để lão hủ xin giới thiệu vị này là...

Nhâm Vô Tâm vội ngắt lời:

- Lão tiên sinh cứ để tại hạ tự giới thiệu lấy, tiện danh là Nhâm Vô Tâm.

Cái Bang tứ lão và Phá vân thất tiên đều đứng ngẩn người ra. Một lát sau chợt nghe Kim Thừa Tín cười ha hả nói:

- Nhâm Vô Tâm...Nhâm Vô Tâm...không ngờ hôm nay anh em tôi lại gặp Nhâm Vô Tâm!

Bạch Đại tiên sinh ngạc nhiên hỏi:

- Các vị cũng biết tiếng Nhâm công tử hay sao?

Nhâm Vô Tâm không chờ Kim Thừa Tín trả lời, vội nói:

- Tại ha vừa xuất đạo chưa được bao lâu đã có người biết tới tiện danh, thật là một điều vinh hạnh lớn lao cho tại hạ.

Kim Thừa Tín cười nói:

- Công tử xuất đạo tuy chưa lâu, nhưng lão ô bách tuế không bằng phượng hoàng sơ sinh, điều ấy cũng không lấy gì làm lạ.

Nhâm Vô Tâm lại chắp tay vái một vái rồi nói:

- Đa tạ các vị quá khen. bây giờ tại hạ chỉ xin thỉnh cầu các vị một điều, là việc đối phó với nhà Nam Cung thế gia xin các vị hãy cố gắng ẩn nhẫn ít lâu, đợi lúc nào thời cơ chín mùi, lúc ấy nghĩa kỳ của các vị chỉ đến đâu, gian đảng sẽ tan đến đấy, như vậy mới gọi là "Nhất cử thành công".

Kim Thừa Tín nói:

- Công tử nói dẫu phải nhưng anh em chúng tôi đã cất công lặn lội tới đây, bây giờ lại bảo chờ lại, vậy thì trong thời gian đó chúng tôi biết làm cái gì? Và ở đâu?

Nhâm Vô Tâm lấy trong mình ra một thanh giản thiếp, đưa cho Kim Thừa Tín nói:

- Quí vị tìm người có tên trong đây đưa cho hắn thanh giản thiếp này, hắn sẽ thu xếp tất cả mọi việc cho quý vị.

Kim Thừa Tín đỡ lấy thanh giản thiếp, rồi nói:

- Còn công tử định đi đâu bây giờ?

Vô Tâm nói:

- Tại hạ phải lên Tử Cốc bái kiến Nhị Kỳ.

Vừa nói tới đấy chợt nghe xa xa có tiếng âm nhạc réo rắt. Mọi người đều lắng tai nghe. Tiếng nhạc thật là kỳ lạ, nghe không ra tiếng đàn, tiếng sáo mà cũng không ra tiếng trống, tiếng thanh la, trong những khúc điệu bi ai hùng tráng lại còn xen lẫn cái ý vị thần bí và trang nghiêm, khiến cho người nghe đều cảm thấy máu nóng sôi lên không sao nén lại được.

Bạch Đại tiên sinh cau mày nói:

- Tiếng âm nhạc cực kỳ quái gở, chúng ta hãy tạm tránh đi là hơn.

Triệu Liệt Bân kêu to:

- Đường đường nam tử, hách hách trượng phu, sợ gì ai mà phải tránh?

Bạch Đại tiên sinh sa sầm mặt nói:

- Ngũ đệ, lúc này không phải là lúc để cho ngươi sinh cường! Phải hỏi ý kiến Nhâm công tử xem đã.

Nhâm Vô Tâm tươi cười nói:

- Tại hạ cũng muốn xem cho biết cái tiếng âm nhạc kỳ quái ấy có ý nghĩa gì...

Chợt nghe Triệu Liệt Bân reo to:

- Đến rồi!

Mọi người ngẩng trông lên quả thấy từ phía xa xa, lẩn trong đám bụi mịt mù có nhiều bóng đỏ đang từ từ tiến lại. Bạch Đại tiên sinh nhìn kỹ một lúc rồi nói:

- Những người này có lẽ là khách ở Quan ngoại mới đến cả?

Vô Tâm nói:

- Hay là bọn Lạt ma cao tăng trong đảng Hồng y chăng?

Trong khi mọi người đang xôn xao bàn tán thì bọn người áo đỏ đã tiến đến gần. Bốn vị Hồng y lạt ma thân hình cao lớn lực lưỡng đi trước dẫn đường, bước nhanh như bay, mỗi người trên tay đều cầm một thứ nhạc khí hình thù cổ quái, cái tiếng nhạc kỳ dị vừa rồi là do nhạc khí ấy phát ra.

Sau lưng bốn người ấy lại còn sáu người nữa cũng mặc áo đỏ, tầm vóc còn cao hơn bốn người trước tới một cái đầu, mười hai cánh tay dài như tay vượn, khiêng hai cái đòn tre trên đòn buộc một chiếc ghế bọc lụa đỏ, một vị Hồng Y lạt ma thân thể mập ú như người phù thủng, ngồi xếp bằng tròn trên ghế, hai mắt nhắm nghiền như đang ngủ say.

Cái Bang ngũ lão và Phá vân thất tiên tuy đã từng gặp nhiều quái nhân, nhưng quả chưa hề thấy người nào kỳ cục đến thế. Triệu Liệt Bân cười thầm nói sẽ:

- Ông già béo kia nặng thịt quá đến nỗi không đi nỗi, phải nhờ người khiêng. Đã vậy sao không nằm ở miếu Lạt ma mà ngủ lỳ cho sướng đời, ai bắt đến đây mà chịu tội?

Ông ta đang cao hứng nói ba hoa chợt nghe Âu Dương Đình “suỵt” một tiếng liền im bặt, không dám nói nữa. Đoàn người áo đỏ khi tới cách bọn đông người chừng hơn một trượng đều dừng cả lại, bốn người đi đầu chia ra đứng thành hai hàng, sáu người đi sau cũng đặt chiếc cáng xuống đất.

Tiếng nhạc cũng vừa ngừng lại, ông già béo mắt vẫn nhắm nghiền, uể oải hỏi:

- Đến chưa?

Bốn người đứng phía trước khom lưng nói:

- Hồi bẩm sư phụ, đến rồi ạ!

Lúc này lão mới vươn vai, ngáp một cái thật dài rồi từ từ mở mắt ra. Da mặt ông ta hồng hào tươi tốt, lông mi thưa mà dài, đôi mắt tuy đã mở nhưng dưới hàng lông mi trông chỉ ti hí như một nét vạch. Ông ta nhìn ngang ngửa một lượt rồi mới thủng thỉnh hỏi:

- Ở đâu?

Một người chỉ vào Nhâm Vô Tâm kính cẩn thưa:

- Đằng kia ạ.

Thì ra bốn người áo đỏ dẫn lộ đó chính là bốn vị Hồng y lạt ma mà các vị độc giả đã thấy từ lúc quần hào mới khởi sự tranh chấp. Sau khi đã nghe rõ lai lịch của hai phe rồi, mới len lén bỏ đi đưa vị lão Lạt ma đến.

Nhâm Vô Tâm rất lấy làm ngạc nhiên, không hiểu mấy vị Lạt ma này tìm mình để làm gì. Chợt thấy đôi mắt ti hí của lão Lạt ma phóng ra một tia hào quang sáng chói nhưng chỉ thoáng cái lại tan biến, lão lắc đầu một cách uể oải nói:

- Kỳ quái, kỳ quái!

Triệu Liệt Bân bất giác ngứa miệng hỏi:

- Kỳ quái cái gì?

Lão Lạt ma nhếch môi cười:

- Trước khi tới đây, lão tăng đã nghe người ta nói có mấy tay cực kỳ lợi hại, nhưng cứ mắt lão tăng xem ra thì chẳng có gì là ghê gớm cả.

Giọng nói của ông ta tuy uể oải như không có hơi, nhưng ông ta nói tiếng Hán rất lưu loát. Triệu Liệt Bân tuổi tuy đã gần bảy chục nhưng tính tình vẫn không khác gì hồi niên thiếu, đã nóng nảy lại hay có tính hiếu kỳ, nghe lão Lạt ma nói không sao nhịn nổi lại hỏi:

- Mấy nhân vật mà ngươi nói đó là những ai, thử nói cho ta nghe xem có phải người ta đánh lừa ngươi không?

Lão Lạt ma cười nói:

- Lão tăng không quen biết ngươi tại sao lại phải mất thì giờ nói cho ngươi nghe? Và chuyện này ngươi nghe chẳng những không được lợi gì mà lại còn khổ vì tức nữa.

Triệu Liệt Bân kinh ngạc nói:

- Việc gì mà tức?

Lão Lạt ma cười ha hả:

- Ngươi thật muốn ta nói cho nghe ư?

Triệu Liệt Bân sợ đại kha ngăn trở, vội bước tới đứng bên Phá vân thất tiên nói to:

- Cố nhiên, ngươi cứ nói đi!

Lão Lạt ma cười sằng sặc nói:

- Ta nghe người ta đồn "Cái Bang ngũ lão" ở Trung Nguyên vũ công tuyệt giỏi, hay đâu chỉ toàn là đồ giá áo túi cơm đánh một thằng bé con cũng không nổi! Lão tăng lại vừa nghe bọn đồ đệ nói ở đây có mấy cao thủ rất cừ, lão tăng mới không từ lao khổ chạy vội tới đây, nếu biết thế này thì thà nằm khoèo ở nhà ngủ còn sướng hơn.

Triệu Liệt Bân giận quá râu tóc dựng ngược, mắt trợn tròn xoe nhưng không biết nói thế nào để đối lại. Lão nghĩ một lát thốt nhiên vùng cười ha hả nói:

- Trông ngươi giống như sắp bị đem đi cúng thần, đã phải nằm trên cáng cho người ta khiêng mà vẫn còn kêu là lao khổ, nghĩ thật tức cười! Ha ha..

Lão Lạt ma nói:

- Có phải nhà ngươi chửi lão tăng giống như con lợn bị người ta khiêng đi cúng thần phải không?

Triệu Liệt Bân cười chán lại ngửa mặt lên trời "phì" một tiếng không thèm trả lời. Lão Lạt ma chẳng những không giận lại cười sằng sặc nói:

- Nếu bụng dạ lão tăng không rộng rãi thì làm sao lại được phát phúc thế này? Ngươi ăn nói tuy hỗn hào, nhưng lão tăng cũng không thèm chấp. Các con, ta đi thôi!

Triệu Liệt Bân quát to:

- Hãy thong thả!

Lão Lạt ma cười nói:

- Ngươi còn muốn gì nữa, cứ nói đi!

Triệu Liệt Bân ngẩn người không biết nói sao. Lão Lạt ma lại cười nói:

- Ngươi tức làm gì cho tổn thọ? Lão tăng chỉ định đến đây tìm một người không thấy thì đi, chớ còn ở đây làm gì?

Vừa nói dứt lời sáu gã đại hán đã đặt đòn cáng lên tay quay lưng đi luôn. Nhâm Vô Tâm chợt nghĩ ra một việc, vội nói to:

- Đại sư định tìm ai xin cứ cho biết, may ra tại hạ có thể mách giúp được!

Lão Lạt ma lắc đầu nói:

- Ngươi không thể biết được đâu...

Nói chưa dứt lời chợt thấy đàn ngựa hý rầm lên, rồi chạy ra bốn phía. Đoàn ngựa này toàn là giống lương câu ở Quan ngoại, đã được anh em Phá vân thất tiên huấn luyện từ lâu, ngày thường không bao giờ phải buộc dây cương;còn những lừa ngựa của Cái Bang ngũ lão bề ngoài trông tuy xấu xí nhưng kì thực đều là loại dị thú, hàng vạn con mới lựa được một. Vì thế nên vừa rồi trong lúc hai bên đấu nhau, quyền phong chưởng ảnh như gió thét mưa gào mà chúng vẫn nghiễm nhiên không sợ. Lúc này thốt nhiên con nào con nấy đều bỏ hàng ngũ chạy loạn xạ, làm cho Cái Bang ngũ lão và Phá vân thất tiên sợ tái mặt.

Không ngờ đàn lừa ngựa vừa chạy đi một quãng bỗng lại kêu lên một tiếng thê thảm, rồi từ từ ngã lăn xuống đất. Mọi người đều kinh sợ, đổ xô lên xem. Chợt nghe lão Lạt ma quát to:

- Không được chạm vào!

Vừa rồi lão nói không ra hơi, vậy mà lúc này tiếng quát của lão vang dội như một tiếng sét nổ lưng trời. Mọi người còn đang ngơ ngác, đã thấy lão Lạt ma vò đầu cười gượng:

- Lão tăng đã lười không muốn sinh sự, không ngờ vẫn không tránh khỏi lôi thôi, muốn thoát thân cũng không được nữa!

Rồi trỏ đàn ngựa nằm dưới đất nói:

- Các ngươi thử xem kia là cái gì?

Mọi người đều chú ý nhìn, chỉ thấy trong chỗ tuyết tạo thành nước hiện ra vô số những rắn nhỏ màu xanh xám, dài không đầy một thước, đầu giống như lưỡi thuổng trông rõ là một loại rắn độc kinh khủng.

Lúc này đàn rắn độc đều lần lượt bò lên bụng những con lừa ngựa, chui từ bên này qua bên kia nhanh như gió, chỉ trong khoảnh khắc mười một con vừa lừa vừa ngựa đã bị chúng hút hết máu thịt, chỉ còn trơ lại một ít xương và da.

Mọi người trông thấy đều rụng rời hết vía, sắc mặt tái mét. Cái Bang ngũ lão và Phá vân thất tiên lại càng đau ruột, Triệu Liệt Bân và Kim Thừa Tín đồng thời cùng thét lên một tiếng song song nhảy lên, nhưng đều bị người bên cạnh giữ lại. Lão Lạt ma cũng lắc đầu lắc cổ than thở:

- Không ngờ Trung thổ cũng có nhân vật khua rắn ăn thịt thú...

Lão đưa mắt nhìn quanh một lượt nói tiếp:

- Các vị có biết người ấy là ai không?

Vô Tâm đưa mắt nhìn Bạch Đại tiên sinh, lẳng lặng không nói gì cả. Bạch Đại tiên sinh sắc mặt đầy vẻ đau khổ tức giận, giậm chân nói:

- Nghiệp chướng, nghiệp chướng! Không lẽ lại là hắn?

Vô Tâm cũng nói:

- Nhất định là hắn!

Lão Lạt ma và Phá vân thất tiên đồng thời buột miệng hỏi:

- "Hắn" là ai vậy?

Vô Tâm thở dài nói:

- Trên đời này hiện thời trừ "Xà Thần" Khang Tổ ra thì còn ai vào đấy?

Chàng đưa mắt nhìn Cái Bang ngũ lão nói nhỏ:

- Lúc này các vị lại càng không nên ra mặt.

Bạch Đại tiên sinh cau mày nghĩ ngợi một lúc rồi thở dài:

- Nếu không ra mặt thì làm thế nào?

Vô Tâm quả quyết:

- Chạy!

Lão Lạt ma xua lấy tay vò đầu mỉm cười nói:

- Nhìn ra xung quanh mà xem, chỉ sợ khó lòng đi thoát.

Bốn mặt lúc này quả nhiên đã bị rắn vây kín, hơi tanh nồng nặc làm cho người ta ngửi thấy phải buồn nôn. Trận rắn tầng tầng lớp lớp vây thành một vòng tròn, không biết bao nhiêu con rắn nằm la liệt khắp mặt đất rộng tới khoảng hai ba trượng, trừ người khinh công tuyệt giỏi còn thì không ai có thể vượt qua được.

Vô Tâm nhìn khắp trận rắn một lượt, rồi lẩm bẩm nói một mình:

- Khang Tổ thủ đoạn độc thật! Làm sao mà cả ngần này người cùng vượt qua được bây giờ?

Chợt nghe Triệu Liệt Bân nói:

- Những con rắn này hình như chết cả rồi hay sao mà cứ nằm lỳ một chỗ, không cựa quậy lên xuống gì thế kia?

Âu Dương Đình lắc đầu nói:

- Đàn rắn lúc này tuy nằm im nhưng nếu ta chạm vào chúng, chúng sẽ lập tức nhảy lên nha nhao như một đám loạn tiễn, mình khó lòng khỏi bị trúng độc.

Kim Thừa Tín trợn mắt hỏi:

- Thế kia à?

Âu Dương Đình thở dài nói:

- Cứ xem vừa rồi lúc những con lừa ngựa bị rắn cắn, chạy đi chưa đầy bảy bước đã lăn ra chết cả, giả sử mình có vận nội lực kháng cự lại cũng khó lòng tránh khỏi.

Triệu Liệt Bân tức quá chửi rầm lên:

- Không ngờ bản lãnh dạy rắn của thằng cha Khang Tổ càng ngày lại càng lợi hại đến thế. Chỉ giận vì anh em mình xưa nay không thèm học cái công phu bẩn thỉu đó, nên bây giờ mới không biết phá cách nào.

Kim Thừa Tín đứng ngẩn ra một lát, rồi chép miệng nói:

- Bây giờ phải tìm cách gì nhảy ra khỏi đây mà không chạm đến đàn rắn?

Vô Tâm quay lại nhìn lão Lạt ma thấy lão vẫn tủm tỉm cười, hình như trong bụng đã yên trí lắm bèn vòng tay cười nói:

- Đại sư có cao kiến gì không?

Lão Lạt ma cười đáp:

- Có thì vẫn có!

Vô Tâm nói:

- Vậy xin đại sư dạy cho.

Lão Lạt ma nói:

- Xem chừng vũ công của ngươi cũng vào bậc khá, vậy hãy ở lại để cùng lão tăng đoạn hậu.

Vô Tâm gật đầu nói:

- Còn những người khác thì sao?

Hồi 34 - Đànrắncùngbay

Lão Lạt ma vỗ hai tay vào nhau nói mấy câu tiếng Phạn, sáu vị Lạt ma cao lớn lập tức buông đòn trúc xuống rồi tháo chiếc ghế ra. Ba người đứng phía trái quỳ hai chân xuống, hai người khác rảo bước chạy tới, hai tay chống vào vai ba người rồi nhảy phắt lên, người đứng bên trái chân phải dẫm lên vai bên trái người quỳ giữa, chân trái thì dẫm lên vai phải một người khác. Người đứng bên phải cũng làm thế.

Còn người đứng sau cùng, tay cầm cây gậy trúc dài hai thước rưỡi, một đầu chấm xuống đất, cả thân hình cao lớn lú tới lưng chừng cây, hai chân đặt vào vai hai người trên rồi đứng thẳng lên.

Ba người quỳ dưới đất giang thẳng hai cánh tay nắm lấy nhau, rồi ráng hết sức bình sinh từ từ đứng dậy. Sáu người hình như đã được huấn luyện về môn này từ lâu, nên trông họ đứng rất vững vàng sừng sững như một tòa núi. Mỗi người thân hình đều cao tới hơn chín thước, nên khi họ xếp thành tòa tháp, thì từ vai người đứng trên cùng tối thiểu cũng cách mặt đất tới hơn một trượng rưỡi.

Vô Tâm ngẩng đầu trông lên chỉ thấy người ấy đặt ngang cây trúc lên vai, đầu trước ngọn trúc đã vào đúng giữa trận rắn, chỉ vì cách mặt đất xa quá nên đàn rắn vẫn không bị đánh động.

Lão Lạt ma cười nói:

- Lão tăng đã vì các vị xây thành một tòa thiết tháp, các vị chỉ việc leo lên cây trúc kia nhảy ra ngoài, dù đàn rắn có đông hơn nữa cũng không sợ.

Phá vân thất tiên há mồm trợn mắt, vừa sợ vừa mừng. Vô Tâm vỗ tay khen:

- Diệu kế của đại sư ít ai sánh kịp, tại hạ xin đa tạ trước.

Lão Lạt ma cười nói:

- Diệu kế thì quả là diệu kế, nhưng lão tăng không có kiệu ngồi nữa.

Vô Tâm hỏi:

- Tại hạ và đại sư đoạn hậu đã đành, nhưng sau khi mọi người đi rồi, mấy vị cao túc của đại sư làm sao chạy được?

Lão Lạt ma cười nói:

- Lão tăng đã có cách, các hạ không cần phải lo.

Vô Tâm quay lại nói với bọn “Phá vân thất tiên”:

- Xin mời các vị đi trước, ta phải mau lên kẻo Khang Tổ kéo người tới thì không kịp chạy nữa!

“Phá vân thất tiên” biết là tình hình khẩn cấp nên cũng không khiêm nhượng. Kim Thừa Tín chỉ dặn anh em;

- Để ngu huynh đi trước dẫn đường cho các vị hiền đệ.

Nói xong lập tức nhảy lên vai một người đứng dưới cùng, quả nhiên thấy vững như đứng dưới đất bèn không nghi ngờ gì nữa, thoăn thoắt nhảy lên hết tầng thứ hai rồi đến tầng trên cùng. Lấy bàn chân nhún nhún cây trúc thử xem có chắc không rồi mới dám bước lên.

Chỉ thấy cây trúc hơi rung rung, thân hình Kim Thừa Tín đã leo tới ngọn cây trúc, ngọn trúc sẽ bật lên, hắn theo đà lăng không nhảy vọt ra phía ngoài tới hơn bốn trượng, quả nhiên đã ra khỏi đàn rắn. Sáu người còn lại thấy huynh trưởng đã thoát hiểm bèn khom mình vái lão Lạt ma nói:

- Đa tạ đại sư!

Sáu người này sắc mặt đều cương quyết, thái độ điềm đạm ít cười ít nói, lúc này dẫu phải mở mồm cảm ơn nhưng cũng chỉ nói vừa đủ, không thừa ra một chữ. Lão Lạt ma hình như cũng ngại nói, chỉ uể oải mỉm cười phẩy tay mấy cái. Vô Tâm ngẫm nghĩ cười thầm: “Mấy người này sao mà giống tính nhau thế? Giá họ ở chung một nhà, chắc suốt ngày không ai nghe thấy tiếng cười nói. Nhưng nếu có thêm Triệu ngũ hiệp vào, thì tình cảnh thật thảm quá! ”

Trong lúc ấy sáu người đã lần lượt trèo lên vai sáu vị Lạt ma rồi leo lên cây trúc nhảy ra khỏi trận rắn một cách cực kỳ lanh lẹ nhẹ nhàng. Anh em Phá vân thất tiên đã hoàn toàn thoát ly khỏi trận rắn, lão Lạt ma mới cười hì hì nhìn Cái Bang ngũ lão. Triệu Liệt Bân trừng mắt quát to:

- Ngươi nhìn cái gì? Anh em ta không cần phải nhờ tới cái trò xiếc ấy mà vẫn có thể sống được, không tin ngươi thử chờ xem.

Lão Lạt ma vẫn cười hì hì, không nói gì cả. Bạch Đại tiên sinh mỉm cười nói:

- Lão phu thử đi trước xem sao!

Nói xong hướng về sáu vị Lạt ma đứng làm tháp, chấp tay nói:

- Xin phiền các vị.

Đoạn nhẹ nhàng tung mình nhảy lên rồi cũng theo lối Phá vân thất tiên, thoát ra ngoài trận rắn. Triệu Liệt Bân cứ đứng ngây người ra. Bùi Tam tiên sinh cười nói:

- Đại kha đã đi bằng lối đó, lão Ngũ định thế nào?

Triệu Liệt Bân lúng túng:

- Cái ấy…cái ấy…

Vừa nói vừa ngước mắt nhìn lên, đã thấy Âu Dương Đình nhảy lên cành trúc. Bùi Tam nói:

- Người ta có bụng tốt, lão Ngũ nếu không bái lĩnh chẳng hóa phụ lòng người ta hay sao?

Triệu Liệt Bân thốt nhiên cười ha hả:

- Đại kha, nhị kha đã làm như vậy, tiểu đệ còn biết làm sao?

Vô Tâm trong bụng cũng phải phục thầm, nghĩ bụng: “Bạch Đại tiên sinh thật là người khiêm cung quân tử, nếu trong vũ lâm có nhiều người như vậy, còn ai dám khinh thường?”

Còn đang nghĩ ngợi, chợt nghe Tú Linh se sẽ gọi:

- Công tử!

Vô Tâm ngẩng đầu trông lên đã thấy bọn Cái Bang ngũ lão đi hết rồi, bèn nói nhỏ:

- Tôi còn phải ở lại đoạn hậu, cô nương cứ đi trước đi.

Tú Linh chớp mau đôi mắt, hết nhìn sáu vị Lạt ma lại nhìn đôi chân bé nhỏ, không biết nghĩ làm sao!

Vô Tâm chợt nghĩ ra, bất giác cũng ngần ngừ không biết quyết định thế nào. lão Lạt ma nhìn hai người một lúc, rồi mỉm cười hỏi:

- Chú tiểu đồng kia sao không đi đi còn đợi gì nữa?

Vô Tâm chấp tay cười nói:

- Hắn thân phận hèn mọn, đâu dám hỗn thế?

Lão Lạt ma cười hềnh hệch, đôi mắt lim dim nói:

- Nếu vậy thì làm thế nào? Chẳng lẽ lại bỏ hắn lại đây cho rắn ăn hay sao?

Vô Tâm lấy xoa má rồi lại nhìn Tú Linh, vừa hay cũng bắt gặp cặp mắt Tú Linh đưa lên nhìn mình, chàng chợt nghĩ: "Tú Linh khinh công rất giỏi, có lẽ nàng có thể tự nhảy qua được, vì nàng không muốn biểu lộ thân phận nên mới phải hỏi ý mình đây." Nghĩ vậy chàng liền mỉm cười nói với lão Lạt ma:

- Tên thư đồng của tại hạ từ nhỏ luyện võ công, võ công tuy không cao nhưng môn khinh công cũng có vài phần hỏa hầu, chi bằng để hắn tự nhảy ra, đỡ phải mạo phạm tới các vị cao túc của đại sư.

Lão Lạt ma gật đầu cười nói:

- Thế thì tốt lắm. Hắn thân phận thấp hèn, chỉ có cách ấy là hay hơn cả.

Tú Linh giận lắm, nghĩ thầm: "Nhâm tướng công nói là thân phận hèn mọn là lời nói khách sáo, không ngờ hắn là một kẻ xuất gia mà cũng làm phách như vậy. Lý ra những kẻ tu hành phải coi chúng sinh bình đẳng mới phải, cớ sao lại còn phân biệt kẻ hơn người kém? "

Nàng trừng mắt giận dữ nhìn lão Lạt ma, nhưng cặp mắt lão vẫn lim dim nửa nhắm nửa mở, tuy rằng lão đứng đấy mà trông chẳng khác gì người đang buồn ngủ, ai muốn ngắm nghía thế nào lão cũng hình như không trông thấy.

Tú Linh trong bụng tuy uất hận nhưng cũng không biết làm gì hơn được. Nàng đành quay đi dẫm mạnh chân xuống đất, thân hình lập tức tà tà bay lên trông như một mũi hỏa tiễn, lao thẳng ra ngoài. Bao nhiêu tức giận nàng trút cả vào cái thế đó, thân pháp nhanh như luồng chớp nhưng vừa bay ra tới ngoài hai trượng, thân hình tự nhiên cứ chìm dần xuống, có vẻ như sắp rơi vào đàn rắn, làm cho mấy vị Lạt ma đều hồi hộp lo thay cho nàng.

Không ngờ chỉ trong nháy mắt hai tay nàng chợt dang ra hai bên, giữa lúc thân thể sắp sửa rơi

xuống thốt nhiên lại nghiêng người lượn đi một vòng, rồi rơi ra ngoài trận rắn. Bọn Hồng y Lạt ma đều thở ra một hơi dài, như người vừa trút được gánh nặng. Lão Lạt ma chỉ mỉm cười nói:

- Thân pháp đẹp lắm!

Vô Tâm cố ý khiêm tốn, mỉm cười nói:

- Đại sư quá khen!

Lúc này bốn vị Lạt ma tay cầm nhạc khí đã nhảy ra khỏi trận rắn, cả sáu vị đứng làm tháp vừa rồi cũng đã lần lượt nhảy xuống đất. Người thứ nhất tay cầm gậy trúc chạy nhanh lên hai bước, chống đầu gậy xuống đất, thuận đà hai chân lăng không nhảy vọt ra ngoài, cây gậy lại ngã về phía sau. Kế đó năm người kia cũng lần lượt nhảy ra theo lối ấy.

Vô Tâm bất giác tắc lưỡi khen:

- Công phu khá thật!

Lão Lạt ma đắc ý cười nói:

- Sáu tên đồ đệ của lão hoà thượng ngoài mặt trông tuy ngu xuẩn, kỳ thực đều hữu dụng cả. Lão hoà thượng nếu cho chúng ra hành đạo giang hồ, chắc chắn không đầy nửa năm chúng cũng chiếm được chút ít danh vọng.

Câu nói của lão tuy đầy vẻ kiêu ngạo ngông cuồng nhưng Nhâm Vô Tâm cũng không lấy thế làm để bụng, vì chàng cũng nhận thấy lão có đủ điều kiện và lý do để mà kiêu ngạo.

Lão Lạt ma lại nheo cặp mắt ti hí, cười nói:

- Các hạ có biết tại sao lão tăng lại giữ các hạ cùng ở lại đoạn hậu không?

Rồi không đợi Vô Tâm trả lời, lão lại tiếp:

- Vì lão trông những con rắn độc này thật đáng ghét, nên mới tìm cách trừ tuyệt chúng đi, mới định nhờ các hạ giúp vào một tay.

Vô Tâm đôi mắt sáng ngời cười nói:

- Chính tại hạ cũng có ý ấy. Không biết đại sư định hạ thủ cách nào?

Lão Lạt ma cười đáp:

- Lúc này mọi người đã đi khỏi, không sợ chúng cắn ai nữa. Vậy ta hãy khua cho chúng xông cả vào đây, xem chúng có cắn chết được lão hòa thượng hay chính lão hòa thượng tiễn chúng quy Tây?

Vô Tâm cười ha hả:

- Hay, hay, kế hay lắm! Chẳng mấy khi tại hạ được xem người đấu với rắn, thật là một kỳ quan không tiền khoáng hậu!

Hàng ngàn con rắn độc xông vào tấn công thật là một sự tối ư nguy hiểm, vậy mà hai người đối đáp với nhau y như sắp được xem một trò chơi kỳ lạ thích thú. Lão hòa thượng nhìn chàng gật

đầu cười mỉm:

- Lão hòa thượng vừa tới Trung Nguyên đã gặp ngay một thiếu niên như ngươi, chắc là lão hòa thượng đã đến hồi may mắn.

Vô Tâm hỏi dò:

- Không biết đại sư vào quan chuyến này là vì việc gì?

Lão Lạt ma nói;

- Lão tới đây là vì có hẹn.

Lão ngừng một lát rồi lại mỉm cười nói tiếp:

- Mong rằng người hẹn với lão cũng có một vài phần giống ngươi, nếu không thì lão không khỏi thất vọng.

Vô Tâm vừa toan hỏi nữa đã thấy lão Lạt ma ngồi xếp bằng tròn dưới đất, miệng thì nói:

- Hai người chúng ta vũ công không giống nhau thì cách đối phó với đàn rắn độc, tất mỗi người cũng có thủ đoạn riêng vì thế ta cứ tự ý, ai muốn làm cách nào đối phó với đàn rắn thì làm.

Lão ngẩng lên nhìn Vô Tâm rồi lại nói:

- Nhưng nếu ngươi không mười phần tự tin thì tốt hơn hết là cứ đứng yên còn hơn.

Vô Tâm mỉm cười:

- Đại sư cứ yên tâm, tại hạ không đến nỗi bị rắn cắn đâu.

Lão Lạt ma ngồi xếp bằng tròn, lòng bàn chân đặt ngửa, hai đầu gối để hờ trên mặt đất. Cái lối ngồi như thế Trung Nguyên quả chưa ai luyện bao giờ. Lão cởi chiếc áo cà sa đỏ ra, từ vai trở xuống nung núc những thịt, da dẻ nhẵn bóng, trông giống như một pho tượng Phật, chỉ khác vì hai con mắt nhắm nghiền, sắc mặt trầm trọng, những nét tươi cười đã biến đâu mất.

Vô Tâm còn đang lấy làm kỳ quái, không hiểu lão dụ rắn bằng cách nào chợt thấy lão vung tay một cái, cỗ tràng hạt đeo trên cổ tay lão đứt tung ra, bắn tung đi tứ phía mỗi nơi một hạt.

Tức thì có đến mấy chục con rắn độc bị hột tràng hạt ném phải nằm chết quay lơ, còn những con rắn sống đều ngóc đầu dậy nhao nhao nhảy lên, trông như đàn châu chấu bay rào rào về phía hai người. Lão Lạt ma vẫn ngồi yên hai mắt nhắm nghiền, hình như không phòng bị gì cả.

Vô Tâm sợ hãi vừa toan nhảy ra tiếp cứu bất đồ đã có mấy chục con lao thẳng về phía chàng, lưỡi đỏ thè lè, hơi tanh nồng nặc. Vô Tâm không còn thì giờ ngó đến lão hòa thượng nữa, đành phải giơ hai tay phóng ra một luồng chưởng phong cực kỳ mãnh liệt. Nội lực của chàng rất thâm hậu, nên đã biến luồng chưởng phong vô hình thành ra vật hữu hình.

Chỉ thấy luồng chưởng phong đi đến đâu, đàn rắn đang bay ào ào như thác cuốn chợt như bị một bức tường sắt ngăn lại, hất ngược trở về. Mười mấy con đi trước đều bị nát ra như tương, mùi máu rắn tanh nồng xông lên ngạt mũi.

Những con rắn độc này không biết có phải đều bị thuốc mê làm cho lú lấp, hay là vì giống vật vô

tri nên không hề biết sợ chết là gì, cứ lớp nọ chết đi thì lớp kia lại ào tới chẳng khác gì dòng nước thủy triều, xô vào bờ hết đợt này tới đợt khác, tưởng như không bao giờ hết.

Lúc này ta mới thấy rõ chưởng lực của Nhâm Vô Tâm hỏa hầu quả thật kinh hồn, ít ai ngờ tới. Chỉ trong nháy mắt quanh mình chàng đã chất đầy xác và máu rắn, nhưng nếu chưởng phong của chàng chỉ hơi chậm một chút mà bị một hai con rắn lọt vào, thì vũ công của chàng dù cao đến đâu cũng không thể thoát chết được.

Sau khi đã phóng luôn năm chưởng, chàng mới có thì giờ liếc mắt nhìn lão Lạt ma thấy lão vẫn ngồi yên như cũ, hai tay bưng lấy mặt nhưng cả cái thân hình trần trùng trục của lão đã bị rắn độc bâu kín, những con rắn tới sau vẫn cứ xông lại, con nọ nối đuôi con kia há mồm ngoạm vào lớp da trắng hồng của lão. Thân hình của lão tuy to lớn nhưng không có một chỗ nào không bị miệng rắn cắn vào.

Nhâm Vô Tâm hoảng hốt nghĩ thầm: “Một vị thế ngoại cao nhân như vậy sao bỗng dưng lại cam tâm liều chết với đàn rắn thế kia?”

Ý chàng cho rằng vị Lạt ma này tất bôi thuốc độc vào mình để cho đàn rắn cắn, ông ta tuy chết đàn rắn quyết cũng không sống. Nhưng nếu đem tính mạng một vị cao nhân như ông ta đổi lấy mạng đàn rắn thì thật cũng đáng tiếc.

Lúc này Nhâm Vô Tâm đã không còn thì giờ đau xót nữa, vì những con rắn khác đã nhao nhao xông lại phía chàng. Vô Tâm quát to một tiếng, tay đã rút trong mình ra một ống địch bằng ngọc.

Chàng xoay mình một vòng cầm ống địch quét ngang một lượt, ánh ngọc lấp lánh lập tức trùm kín thân thể, những con rắn độc chạm vào ánh sáng đó không khác gì bị một lưỡi dao sắc chém đứt làm ba bốn đoạn, máu bắn vọt lên hơi tanh lộn mửa. Chàng đã định chạy đến bên vị Lạt ma, nếu ông ta quả chết hẳn rồi chàng sẽ mai táng tử tế, khỏi bị đàn rắn hút hết máu thịt.

Trong khi nghĩ ngợi, thân hình chàng đã di chuyển tới bên cạnh lão Lạt ma. Nhưng khi chàng ngẩng trông lên, chợt lại giật mình đứng sững lại. Số là vị Lạt ma vẫn không chết, ông ta chỉ rung hai cánh tay một cái, đàn rắn đang ở trên mình ông không những đều lả tả rơi xuống đất, không động cựa được nữa mà da thịt ông ta vẫn nhẵn bóng như gương, suốt mình không hề có một vết răn cắn.

Lão Lạt ma mở mắt nhìn Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Lão hòa thượng đã giết chết không biết bao nhiêu rắn nhưng đã hết đâu!

Nói xong hai mắt khép lại, hai tay lại ôm lấy mặt, những con rắn còn sống sót vẫn tới tấp nhảy vào bâu lấy ông ta. Nhâm Vô Tâm vừa sợ vừa lạ, chàng tuy là người biết nhiều hiểu rộng nhưng chưa từng thấy loại vũ công nào kỳ dị như thế bao giờ, và cũng chưa hề nghĩ tới là trên đời lại có phương pháp giết rắn quái gở như vậy.

Thấy đàn rắn cũng còn nhiều, chàng sốt ruột vung chiếc địch lên, thi triển nguồn nội lực vô biên ra sức giết rắn. Bên kia lão Lạt ma cứ chốc chốc lại rũ ra một loạt rắn chết. Ông ta thấy chưởng phong nội lực của Vô Tâm hùng mạnh như vậy, trong bụng cũng lấy làm kỳ.

Thốt nhiên ở bên kia đàn rắn, có tiếng gọi thất thanh:

- Công tử, Nhâm công tử...

Tiếng gọi trong trẻo rõ là tiếng Điền Tú Linh. Nàng tuy đã cố gắng đổi giọng nhưng lúc này có lẽ vì quá lo lắng sợ hãi, nên tiếng kêu vẫn không giấu được giọng con gái. Vô Tâm biết những người đã thoát đứng bên kia, thấy lâu quá mình không ra nên sốt ruột. Tuy nhiên đàn rắn lúc này hãy còn nhiều, dẫu có muốn bỏ đi cũng không sao được.

Giữa lúc ấy, chợt lại nghe lão Lạt ma cười hà hà, đứng phắt dậy nói:

- Chúng ta nên đi thôi, đừng để người khác chờ lâu sốt ruột. Và đàn rắn không còn bao nhiêu nữa!

Nói xong ông ta tung mình nhảy vọt lên không, trên mình ông hãy còn mười mấy con rắn lúc này mới lả tả rơi xuống đất. Nhâm Vô Tâm cũng ráng sức phóng thêm một chưởng cuối cùng nữa, rồi mới nhảy lên theo. Hai người vừa nhảy lên đã thấy đoàn người bên kia chạy lại tìm.

Người bồn chồn lo lắng nhất là Tú Linh, nhưng khi nàng trông thấy Vô Tâm bình yên trở về, sắc mặt nàng lại trở nên lãnh đạm. Vô Tâm thấy thế kinh sợ, nghĩ thầm: "Mình phải cẩn thận mới được, kẻo lại vì vô tâm mà vướng vào tình nghiệt thì nguy lắm."

Chàng làm như không để ý tới nàng, chỉ nói chung với tất cả mọi người:

- Ta không nên nấn ná ở đây, chạy mau!

Mọi người đối với chàng lúc này đã tin phục mười phần, nên khi nghe chàng dục đều lập tức chạy theo. Đàn rắn cũng nhao nhao quay lại đuổi nhưng mọi người đã chạy xa rồi.

Chạy chừng nguội chén trà nóng, xem chừng đã cách trận rắn một khoảng khá xa, Nhâm Vô Tâm mới đi thong thả lại, mọi người cũng chậm bước theo. Chàng nói:

- Xin các vị cứ chiếu theo lời dặn trong thanh giản mà hành sự, tại hạ lúc này xin cùng các vị chia tay.

Bạch Đại tiên sinh hỏi:

- Bao giờ ta lại gặp nhau?

Vô Tâm nói:

- Ngày gặp nhau tức là ngày cử sự.

Bạch Đại tiên sinh tinh thần phấn chấn nói:

- Được...

Nói xong rảo bước đi lên trước. Nhâm Vô Tâm đứng lại cáo từ và dặn dò khắp mọi người một lượt, rồi mới thấy lão Lạt ma lạch bạch đi tới, vừa đi vừa lẩm bẩm:

- Lão hòa thượng rất sợ đi bộ, bây giờ lại phải tìm cách gì kiếm mấy cây tre và cái ghế êm mới được.

Điền Tú Linh vẫn còn oán giận vì mấy câu khinh miệt của ông ta vừa rồi, bèn lạnh lùng hỏi:

- Nếu đi không nổi thì đi ngay đi cho sớm, còn nấn ná ở đây làm gì nữa?

Rồi nàng quay lại bảo Vô Tâm:

- Công tử, chúng ta cũng nên đi đi thôi!

Lão Lạt ma làm như không nghe thấy câu châm chọc của Tú Linh, chỉ đứng lại nói:

- Hãy khoan, lão hoà thượng còn muốn hỏi các hạ một câu.

Vô Tâm cười nói:

- Tại hạ cũng đang muốn thỉnh giáo đại sư, không hiểu vừa rồi đại sư thi triển môn thần bí gì mà...

Lão Lạt ma xua tay ngắt lời chàng nói:

- Nếu lão hòa thượng muốn hỏi vũ công lai lịch của các hạ, các hạ có nói không?

Nhâm Vô Tâm trầm ngâm một lát rồi vò đầu bứt tai nói:

- Chỉ sợ tại hạ khó nói lắm.

Lão Lạt ma cười ha hả:

- Nếu vậy thì lão hòa thượng khi nào lại muốn khai lai lịch của mình ra?

Vô Tâm thở dài chấp tay nói:

- Có phải thế, tại hạ đành xin cáo từ vậy.

Tú Linh cũng phụ họa:

- Phải đấy, ta đi thôi!

Dứt lời nàng xăm xăm tiến lên trước, không ngờ lão Lạt ma đã bước lên đứng chắn ngang trước mặt không cho nàng đi. Tú Linh giật mình kinh sợ nói:

- Ngươi định làm trò gì thế này?

Lão Lạt ma cười hì hì đáp:

- Lão hòa thượng chỉ muốn hỏi thăm hai vị một người, hai vị dừng lại một chút không được sao?

Vô Tâm vội nói:

- Xin đại sư cứ hỏi, nếu tại hạ biết quyết không dám giấu.

Lão Lạt ma nghiêm trang nói:

- Người ấy xuất hiện giang hồ chưa được bao lâu, nhưng không khác gì một ngôi tuệ tinh sáng chói giữa trời đêm. Lão hòa thượng xa xôi vạn dặm cũng được nghe danh, các vị thường đi lại Trung Nguyên chắc là phải biết.

Tú Linh đưa mắt nhìn Vô Tâm rồi buột miệng hỏi:

- Người ấy tên gì?

Lão Lạt ma đằng hắng một tiếng rồi nói:

- Tên hắn là Nhâm Vô Tâm.

Tú Linh đôi mắt long lanh vội hỏi:

- Nhưng đại sư tìm người ấy làm gì?

Lão Lạt ma nói:

- Lão hòa thượng không ngại xa xôi tới đây tìm hắn, là vì có chút việc cần. Nếu hai vị biết hắn ở đâu, xin làm ơn chỉ giùm.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư có thể cho tại hạ biết việc cần ấy là việc gì được không?

Lão Lạt ma cười nói:

- Hắn hẹn lão tăng tới đây, lúc này chắc hắn cũng nóng lòng sốt ruột đợi lão. Hai vị nếu biết hắn ở đâu thì mau báo cho lão biết.

Vô Tâm ngẩn người một lát rồi nói:

- Nếu hắn hẹn đại sư thì sao không hẹn rõ nơi nào để hai bên gặp mặt?

Lão Lạt ma thở dài nói:

- Thế sự biến thiên, nào ai học đến chữ ngờ...

Hồi 35 - Ma Già Pháp Vương

Nhâm Vô Tâm chợt giật mình tái mặt hỏi:

- Đại sư nói thế, có phải là vì người dẫn đường đã bị hại rồi không?

Lão Lạt Ma đôi mắt bỗng sáng hẳn lên, hấp tấp hỏi lại:

- Sao các hạ biết?

Vô Tâm đăm đăm nhìn vào mặt lão, rồi hỏi:

- Không biết đại sư với Thiên Trúc kỳ tăng Ma Già Pháp Vương là thế nào?

Lão Lạt Ma đáp:

- Lão hoà thượng chính là Ma Già.

Vô Tâm cau mặt hỏi:

- Ma Già Pháp Vương là kỳ tăng ở Thiên Trúc, mà đại sư thì hình như ở Tạng Biên, chớ không giống người Thiên Trúc. Thế là tại sao?

Ma Già Pháp Vương nói:

- Lão tăng ở núi Thần Sơn, biên giới Tây Tạng từ nhỏ. Người đời đồn lão là người Phật quốc Thiên Trúc, đó là nói sai.

Vô Tâm ngẫm nghĩ một lúc, rồi lại hỏi:

- Nếu vậy thì đại sư cùng đi với Độc Hành lão nhân lại đây phải không?

Ma Già Pháp Vương thủng thỉnh đáp:

- Đúng thế, ba mươi năm trước, lão tăng đã từng gặp Độc Hành Ông một lần. Lần này ông ta không từ thiên tân vạn khổ tới Thần Sơn tìm lão, mời lão đến đây. Nhưng chẳng may ông bạn cũ của lão lại không may bị chết ở dọc đường, vì thế nên lão tăng đành chịu, không làm cách gì tìm được Nhâm Vô Tâm nữa.

Vô Tâm đứng lặng người đi một lát, rồi mới thở dài nói:

- Vị... vị tiền bối ấy võ công tuyệt thế, làm sao bỗng dưng lại chết được?

Ma Già Pháp Vương thở dài than rằng:

- Độc Hành Tẩu võ công dù có quán tuyệt trần hoàn, cũng không tránh được số trời. Chỉ đáng tiếc một điều là hắn chết hơi hấp tấp quá!

Vô Tâm ngẩn người hỏi:

- Có lẽ vì Độc Hành tiền bối đi đường xa vất vả quá, nên lao lực mà chết chăng?

Ma Già Pháp Vương gật đầu:

- Đó cũng là một nguyên nhân. Nhưng vì hắn chết bất thần, nên không kịp nói cho lão tăng biết là nên đến đâu tìm Nhâm Vô Tâm. Lão tăng mới phải đi hỏi thăm vớ vẩn thế này.

Nhâm Vô Tâm cúi mình kính cẩn nói:

- Tại hạ chính là Nhâm Vô Tâm.

Ma Già Pháp Vương thoạt nghe thì đứng ngây người ra, rồi thốt nhiên nổi giận đùng đùng nói:

- À giỏi! Ngươi hẹn lão tăng tới đây rồi lại cố ý giấu giếm không chịu lộ diện là cớ làm sao?

Vô Tâm cười gượng:

- Tại hạ nghe Độc Hành lão nhân nói thì đại sư là một người gầy gò, tính nóng như lửa, nay thấy đại sư không những tầm vóc đã khác, tính tình cũng lại không giống, nên tại hạ không dám nhận liều.

Ma Già Pháp Vương sắc mặt đã hết giận, lại cười hì hì nói:

- Đúng, đúng! Ba mươi năm trước, lão hoà thượng tầm vóc tính tình quả đúng thế thật. Nhưng ba mươi năm sau này lão hoà thượng đã hối về cái tính nóng nảy đó, nên mới cố gắng tu tỉnh, bất cứ việc gì cũng chỉ lấy nụ cười ứng phó…

Chợt ông vỗ bình bịch vào bụng, cười ha hả tiếp:

- Vì tính tình lão đã thay đổi, nên thân thể mới phát phì ra thế này. Do đó chính cố nhân năm xưa, thốt nhiên gặp mặt cũng không nhận ra được nữa.

Vô Tâm nghiêm trang nói:

- Đại sư dã thay đổi được tâm tính, tất là đã tham thấy được diệu đế từ bi của Ngã Phật, thật là đáng mừng.

Ma Già Pháp Vương nhìn suốt từ đầu tới chân Vô Tâm một lượt rồi nói:

- Không ngờ Độc Hành ông suốt đời đi một mình mà cũng biết nói quá sự thật. Hắn nói công tử không những học vấn uyên bác, võ công cao tuyệt mà phẩm mạo lại cũng khác chúng nữa. Hai câu trước hắn nói đúng, nhưng còn câu thứ ba thì…. hì hì… hắn tả sai quá… hì hì…

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Đại sư đừng nên quên là võ lâm Trung Nguyên phần nhiều đều giỏi về môn dịch dung.

Ma Già Pháp Vương ngẩn người ra một lát, rồi vùng cười to nói:

- Có lẽ lão hoà thượng trông thấy vị thư đồng của công tử đây, cũng đã đoán ra điều ấy!

Tú Linh bất giác đỏ bừng mặt, sượng sùng cúi xuống, mân mê giải áo, không hiểu tại sao lão lại biết mình cải dạng.

Vô Tâm cũng kinh ngạc, thầm phục lão tinh mắt. Chàng cứ đứng ngây người không biết nói lại

làm sao.

Ma Già Pháp Vương thôi không cười cợt nữa, chỉ hỏi bằng một giọng đứng đắn:

- Công tử đã dịch dung mà đi, chắc phải có sự gì quan trọng. Có lẽ cũng là vì việc Nam Cung thế gia chăng?

Vô Tâm đáp:

- Chính thế!

Chàng nói chưa dứt lời, lão Lạt Ma lại hỏi:

- Lão tăng đã nghe Độc Hành Tẩu nói chuyện, nhưng dọc đường không nghe được tin tức gì liên quan đến sự bí mật trong nhà Nam Cung thế gia, thế là tại sao?

Vô Tâm thở dài nói:

- Như thế đại sư đủ hiểu là Nam Cung thế gia hành động bí mật đến thế nào? Nếu không thì khi nào tại hạ dám phiền đến pháp giá của đại sư?

Nói xong chàng lại đem những việc các cao thủ võ lâm bị Nam Cung phu nhân dùng độc dược làm cho mê loạn tâm trí để thu phục làm tay sai và giam vào thạch thất, lại luyện cho Lan Cô thành một thứ khí giới giết người quỷ bí như thế nào, nói hết cho Ma Già Pháp Vương nghe.

Ma Già Pháp Vương cau mày ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Từ bé đến giờ, lão tăng mới nghe câu chuyện kỳ lạ ấy là một. Hiện thời lão tăng cũng chịu không hiểu ra làm sao, nhưng lão tăng có thể đoán chắc rằng chỉ cần một thời gian, lão tăng có thể khám phá ra là vì cớ gì đã khiến cho người ta tạo nên những sự quỷ bí ấy. Lúc này lão tăng đã nhất định sẽ cũng người ấy đấu chí đến cùng.

Vô Tâm nghiêng mình nói:

- Đại sư từ bi cứu thế, thật đánh kính, đáng phục! Tại hạ xin vì võ lâm Trung Nguyên bái tạ trước. Nhưng lúc này thời cơ đã gấp lắm, không biết đại sư có...

Ma Già Pháp Vương ngắt lời:

- Liệu ba tháng nữa có kịp không?

Vô Tâm gật đầu nói:

- May ra có thể. Nhưng đại sư có cần tại hạ giúp một tay không?

Ma Già Pháp Vương nói:

- Chúng ta nên chia ra mà hành động có lẽ tốt hơn. Sau ba tháng nữa, ta sẽ hẹn chỗ gặp nhau.

Vô Tâm lấy trong mình ra một thanh giản thiếp, đưa cho Pháp Vương nói:

- Bất cứ lúc nào, đại sư có cần gì, xin cứ chiếu theo địa chỉ biên ở đây mà tới, tự khắc sẽ có người thu xếp mọi việc theo ý đại sư. Bây giờ tại hạ có việc gấp, cần phải đi ngay. Ba tháng nữa

họp mặt, lúc ấy sẽ có rượu ngon kính thỉnh đại sư.

Pháp Vương cười nói:

- Được. Lão tăng xin chờ các hạ.

Ông vừa nói vừa cầm lấy thanh giản thiếp. Hai bên cùng chắp tay cáo biệt.

Khi bọn Hoàng Y Lạt Ma đi đã xa rồi, Tú Linh thở dài nói:

- Công tử thật có duyên, cả đến bọn lão quái vật kia cũng hết lòng tin phục. Mấy chục năm nay trong giang hồ, trừ cảm thấy ra, có lẽ không còn người thứ hai nữa.

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Lấy thành thực đãi người, tự nhiên người cũng sẽ lấy thành thực đáp lại...

Chàng chợt ngẩng đầu trông trời, rồi nói:

- Điền cô nương, chúng ta dùng dằng ở đây đâu quá rồi. Phải đi nhanh lên mới được.

Nói xong phất ống tay áo đi lên trước.

Vừa đi được mấy dặm, Tú Linh chợt nhăn nhó kêu:

- Ôi! Dù có muốn đi đến đâu nữa thì cũng phải ăn, bụng đói thì chân còn lê sao nổi?

Vô Tâm bật cười nói:

- Trong bao phục có một ít lương khô, cô nương hãy lấy ra ăn tạm cho đỡ đói.

Điền Tú Linh mở gói lấy lương khô ra ăn, nhưng lòng nàng lúc này còn mang nặng một bầu tâm sự, lại thấy Nhâm Vô Tâm đối xử có vẻ lãnh đạm, khác hẳn lúc trước, lại càng cảm thấy bất mãn, không thiết gì ăn uống nữa, bèn chỉ ăn qua loa vài miếng, rồi cất ngay đi.

Trong khi ấy, Nhâm Vô Tâm vẫn đưa cặp mắt lạnh lùng nhìn ra phía trước, như quên không biết có nàng đứng bên cạnh.

Ngày đông ngắn ngủi, lúc này trời đã nhá nhem tối. Tú Linh đang đi, thốt nhiên thở dài lẩm bẩm:

- Chỉ đáng thương cho vị Độc Hành lão nhân, vì người bạn mà nghìn dặm bôn ba, thiên tân vạn khổ, đến nỗi lao tâm lao lực mà chết. Nhưng nào người ta có thèm nghĩ đến đâu?

Nàng tuy chỉ lẩm bẩm một mình, nhưng kỳ thực cố ý nói cho Vô Tâm nghe thấy.

Vô Tâm lờ như không nghe tiếng, chỉ thầm thở dài trong bụng. Lúc này chàng đã phải đem hết tâm thần cống hiến cho cuộc chiến đấu liên quan đến chính khí tồn vong của võ lâm, tình thế khẩn cấp này không cho chàng thương xót ai vì thương xót rất dễ phân thần, và cũng rất dễ làm cho người ta mất hết chí tranh đấu.

Đêm đã tối, tiết trời càng lạnh ngắt. Tú Linh lại kêu lên:

- Tôi mệt quá, không sao đi nổi nữa rồi, có tìm chỗ nào nghỉ chân được một lúc không?

Vô Tâm sẽ thở dài, trỏ tay ra phía trước nói:

- Đằng kia có chỗ nghỉ.

Hai người đi men theo bờ sông một lúc, tới một chỗ khúc sông ăn lõm vào, quả thấy một con thuyền nhỏ buộc sẵn ở đó.

Trong thuyền đèn vẫn còn sáng, văng vẳng nghe trong khoang có tiếng ngâm thơ.

Vô Tâm chúm môi huýt sáo một tiếng. Tiếng sáo vừa sắc vừa ngắn, thoạt nghe tưởng như tiếng côn trùng kêu.

Tiếng sáo vừa dứt, tiếng ngâm thơ trong thuyền cũng im bặt, rồi một gã đại hán mặc áo ngắn đi chân trần, từ trong khoang chui ra, gọi sẽ:

- Có phải Nhâm công tử đó không?

Tiếng gọi như reo mừng, hình như gã có ý chờ chàng đã lâu. Vô Tâm cũng mỉm cười nói nhỏ:

- Đêm tối dòng sông lạnh, thắp nến ngâm cổ thi. Cao huynh nhã hứng cao quá, tiểu đệ muốn theo cũng không được!

Vừa nói vừa nhẹ nhàng nhảy lên thuyền. Gã đại hán chính là Cao Giao. Khi nghe Vô Tâm nói thế, gã cười đáp:

- Nếu không có công tử, thì lúc này thừa dịp đêm tối. Cao mỗ đã đi giết người cướp của rồi, còn làm gì có thì giờ ngồi đây thưởng thức cái thú chong đèn đọc sách nữa?

Vô Tâm cười nói:

- Từ đêm tối vung dao tới chong đèn đọc sách, cách nhau một đoạn đường đầy gian tân khổ sở, xa lăng lắc, vậy mà Cao huynh có can đảm vượt qua được, thật là đáng kính đáng phục, tiểu đệ thực không bằng.

Cao Giao nói:

- Công tử đừng nói thế, khiến cho Cao mỗ phải then chết. Tiểu đệ muốn gặp công tử, nên cắm thuyền ở đây chờ đã mấy đêm. Ngoài ra tiểu đệ còn sắm sẵn cả rượu ngon cá tươi, chỉ đợi công tử đến là cùng thống ẩm.

Hai người cười cười nói nói, dắt nhau vào thuyền, còn Điền Tú Linh thì vẫn đứng trơ một mình ở ngoài mũi.

Tú Linh đứng ngoài thuyền một lúc, trong bụng vừa giận vừa buồn. Chợt nghe Vô Tâm gọi:

- Điền huynh đệ!

Tú Linh giận dữ nói to:

- Tôi ngửi hơi rượu không quen, chờ lát nữa các vị uống rượu xong, tôi sẽ vào.

Vô Tâm nói:

- Thuyền này tuy nhỏ, nhưng còn có khoang trong, huynh đệ vào trong này nghỉ cũng tiện.

Tú Linh "hừ" một tiếng, rảo bước đi vào, chỉ thấy trong thuyền rượu thịt bầy la liệt, khói bay nghi ngút, toàn là những món ăn quý giá của đêm đông lạnh lẽo. Nhưng lại nghe Vô Tâm nói:

- Điền huynh đệ đã không ngửi quen hơi rượu, tại hạ cũng không dám ép. Huynh đệ có đói, để nhờ Cao huynh dọn thêm vài món khác vào khoang trong.

Tú Linh nói to:

- Thôi hà tất phải phiền...

Lúc này Cao Giao đã mở cửa khoang trong, nàng nện mạnh gót chân đi vào, hai hàng nước mắt cũng theo bước chân thánh thót nhỏ xuống.

Cao Giao nhè nhẹ khép cửa lại, rồi lại trở ra ngồi vào bàn. Hắn biết Vô Tâm hành tung như con thần long, ẩn hiện biến hoá vô cùng, nên thấy chàng dịch dung cũng coi làm thường, nhưng thái độ của Điền Tú Linh lại làm cho hắn ngạc nhiên, bèn sẽ ghé lại gần Vô Tâm, thì thào hỏi:

- Vị huynh đệ vừa rồi hình như có vẻ giận dỗi điều gì? Sao Nhâm công tử không giới thiệu với tại hạ?

Nhâm Vô Tâm chỉ thở dài, lắc đầu cười gượng. Chàng thấy cử chỉ thần thái của Tú Linh, trong bụng đã biết rõ mười phần, bất giác băn khoăn tự nhủ: "Ta biết làm thế nào bây giờ? Để cho nàng giận cũng phiền, mà để cho nàng yêu lại càng khổ hơn! Thật là oan nghiệt!"

Cao Giao cũng là một tay lão luyện giang hồ, thấy chàng hình như có một nỗi khổ tâm khó nói, nên cũng thôi không hỏi nữa, chỉ ân cần chuốc rượu.

Tú Linh nằm trong khoang, lòng đầy uất ức, tự nghĩ: "Hắn dẫu là một vị kỳ hiệp đương thời, nhưng cũng không thể khinh ta như vậy được? Ta tuy cầu hắn dẫn lên Tử Cốc nhưng cũng là do hắn tình nguyện, nào có phải ta ép buộc hắn cho cam?"

Nàng tuy mỏi mệt, nhưng cũng trằn trọc không sao ngủ yên, nghe bên ngoài tiếng uống rượu, cười nói đã dần dần yên tĩnh, bốn bề gió thổi ào ào, sóng va vào mạn thuyền ồm ộp, cũng không biết là đêm còn khuya hay sớm.

Nàng sốt ruột vùng ngồi dậy, mở hé cửa sổ, thò đầu nhìn ra, chỉ thấy bên ngoài ngọn đèn leo lét. Cao Giao nằm phục xuống bàn ngủ, Nhâm Vô Tâm thì đang ngồi dưới đèn viết thư, thỉnh thoảng lại dừng bút thở dài.

Lại một lúc nữa, chàng lấy tay lay lay Cao Giao, trao phong thư vừa viết cho hắn, nói nhỏ:

- Phong thư này xin Cao huynh làm ơn đưa cho Đường thái thái hộ.

Cao Giao tiếp lấy phong thư, lại cau mày nói:

- Công tử suốt ngày vất vả, bây giờ còn chưa đi nghỉ ư?

Vô Tâm lắc đầu mỉm cười:

- Lần này tiểu đệ trở lại Tử Cốc, ít ra cũng phải nửa tháng hoặc một tháng mới về. Nếu không

thu xếp công việc cho xong xuôi thì làm sao yên tâm được? Vả chăng...

Chàng cười gượng, rồi lại tiếp:

- Lại còn nhiều vấn đề, tiểu đệ cần phải suy nghĩ cho ra. Cũng may tôi không ngủ đã quen rồi, mùi vị cái giường thế nào, có lẽ cũng quên cả...

Tú Linh nghe chàng nói vậy, trong bụng cũng cảm thấy thê lương.

Người trong giang hồ chỉ biết Nhâm Vô Tâm kỳ công cái thế hiệp cốt anh phong, nhưng có ai trông thấy cái cảnh chàng suốt ngày bôn ba, suốt đêm không ngủ đâu?

Nàng khép đôi rèm mui lại, nghĩ thầm: “Chàng khó nhọc như vậy để làm gì? Chẳng qua cũng chỉ vì chính khí của võ lâm, chớ có phải vì chàng đâu? Một bực anh hùng hiệp sĩ như vậy, chỉ những nỗi thống khổ với cái gánh nặng chàng đang mang, cũng đã đủ mệt lắm rồi, ta còn khiêu khích chàng làm gì nữa? Huống hồ chàng đã không từ nguy hiểm đưa ta lên Tử Cốc, ta đã không chia xẻ với chàng gánh nặng đó thì thôi, sao lại còn chồng nặng thêm lên nữa?”

Nghĩ tới đấy, nàng chợt rùng mình, nghĩ tiếp: “Nhưng xưa nay ta có phải là người thế đâu? Mà việc này ta đã biết rõ như thế rồi mà... Sao ta lại vì một chuyện nhỏ mọn ấy mà giận dỗi chàng? Hay là... hay là ta đã có tình ý gì với chàng chăng? Chẳng có thế sao vừa thấy chàng ra mặt lãnh đạm, ta đã uất ức, như không sao chịu nổi?”

Nàng chợt thấy hai lòng bàn tay ướt đẫm mồ hôi, cặp má nóng bừng. Nàng hồi tưởng lại những ngày đã qua. Nhâm Vô Tâm mỗi một cử chỉ, mỗi một lời nói thật đã khiến cho các cô thiếu nữ phải say mê. Vậy mà mới có từ sáng đến giờ, thái độ chàng vụt trở nên lạnh lùng, cứng cỏi, phải chăng chàng cũng nhận thấy những sự gần gũi thân mật với một thiếu nữ rất có thể nguy hiểm, nên phải cố tình lảng tránh?

Tú Linh càng nghĩ càng sợ, không biết làm thế nào để chế ngự con tim của mình? Nàng lùi lại phía giường ngủ, ngồi xuống, ngẩn ngơ suy nghĩ.

Không biết đã trải qua bao lâu, chợt nghe tiếng Nhâm Vô Tâm gọi ở phía ngoài:

- Điền cô nương... đã dậy chưa?

Điền Tú Linh mấm môi, quả quyết đứng dậy, sửa lại khăn áo, tươi cười đẩy cửa bước ra. Lúc này nàng đã quyết tâm quên hết những chuyện vừa qua.

Trên bàn vẫn còn mấy món ăn tinh khiết và một bát cháo nóng khói bốc nghi ngút, để phần nàng.

Tú Linh cười một cách rất tươi, khép tà áo nói:

- Công tử đãi tiện thiếp quá hậu, tiện thiếp thật không xứng đáng!

Vô Tâm ngẩn người, không biết nói lại làm sao. Chàng thấy Tú Linh mới có một đêm mà thái độ đã cải biến như vậy, trong bụng rất lấy làm kinh dị, nghĩ thầm: “Nữ tử tính nết dễ thay đổi thật!”

Cao Giao lại càng kinh ngạc, chỉ mở to đôi mắt, ngây người ra nhìn Tú Linh, cười thầm: “À, thì ra vị “huynh đệ” này lại là con gái. Hèn gì...” Hắn vừa nghĩ vừa cúi gầm mặt xuống, không dám

ngẩng lên nữa.

Hồi 36 - Kinh Hồn Dục Đoạn

Tú Linh rửa mặt qua loa, rồi lấy chén đũa mời Nhâm Vô Tâm và Cao Giao cùng ăn. Vô Tâm thấy nàng đột nhiên trở nên vui vẻ dễ dàng, nói cười luôn miệng, trong bụng cũng được an ủi phần nào.

Cao Giao tuy không muốn hỏi rõ, nhưng miệng vẫn đằng hắng luôn luôn, mãi tới khi Nhâm Vô Tâm cáo từ, hắn đưa tiễn hai người lên bờ, mới nhìn Vô Tâm bằng một đôi mắt hóm hỉnh, rỉ tai cười nói:

- Xin mừng công tử nhé, từ nay trở đi trong lúc phiêu du giang hồ không đến nỗi cô đơn tịch mịch.

Vô Tâm chỉ cười gượng, nhân vì trong chốc lát không thể làm cách nào giải thích cho hắn hiểu được.

Hai người lại trông về hướng tây mà đi, ngày hôm ấy đã tới cổ thành Tràng An phía bắc núi Chung Nam.

Con đường này là đường cái lớn, xưa nay vẫn tấp nập kẻ đi người lại, nhưng rất ít khi trông thấy bóng dáng những khách giang hồ hào kiệt, nhưng mấy hôm gần đây, tình hình lại khác hẳn, xe cộ lừa ngựa không biết biến đâu mất hết, đường xá bỗng dưng trở nên vắng ngắt, hoạ hoằn mới có dăm ba gã đại hán đeo kiếm cầm roi, mặt mũi quần áo dính đầy cát bụi, đi lại một cách hấp tấp vội vàng thoáng chốc đã mất hút.

Những vụ án mất tích một cách ly kỳ thần trí của các vị võ lâm cao thủ mỗi ngày một chồng chất lên mãi, đã làm chấn động giang hồ, lòng người đều nơm nớp lo âu và có cảm tưởng như trong võ lâm sắp xảy ra một biến cố cực kỳ ghê gớm.

Tràng An, một đô thành cổ lỗ, vẫn tấp nập và vội vã như xưa, bất cứ một đại sự nào xảy ra cho võ lâm, cũng không ảnh hưởng gì tới bách tính ở trong thành, giữa những nhân vật giang hồ với thường dân, đời sống hình như đều có một thế giới riêng biệt, không ai động chạm đến ai.

Dọc đường Nhâm Vô Tâm đi đứng ung dung, không tỏ vẻ gì vội vã, nhưng mỗi khi đêm khuya canh vắng, chờ cho Tú Linh ngủ yên, chàng mới len lén bỏ đi, tới gần sáng, lại mang bộ mặt bơ phờ mệt mỏi trở về. Không ai đoán được là trong đêm đó chàng đã đi đâu, và làm những việc gì?

Tú Linh vẫn hết sức giữ gìn đối với chàng. Lúc nào cũng tỏ vẻ đứng đắn và lễ độ, thấy chàng cử chỉ khác thường, trong bụng tuy lấy làm lạ, nhưng cũng không hỏi.

Nhiều khi nàng cũng lo thay cho sức khoẻ của Vô Tâm, sợ chàng vì quá lao lực mà sinh bệnh. Nhưng sau thấy mỗi khi đi về, dáng điệu chàng dẫu mệt mỏi, phờ phạc, nhưng chỉ cần xếp bằng ngồi điều tức một lúc, là tinh thần chàng lại hồi phục ngay.

Nhưng một hôm tới thành Tràng An, thái độ của chàng lộ vẻ bồn chồn lo lắng.

Chàng không vào thành, mà lại tìm ra trọ trong một quán rượu tồi tàn ở dưới chân núi Chung Nam.

Chiều hôm ấy, chàng chợt phá lệ gọi lấy hai cân rượu nặng rồi ngượng nghịu cười nói với Tú Linh:

- Nếu cô nương không chịu được hơi rượu, tại hạ có thể bưng vào trong kia uống cũng được.

Tú Linh nở một nụ cười duyên dáng, đáp:

- Đó chỉ là vì tiện thiếp gặp lúc trong mình không được khoan khoái, nên không muốn ngửi hơi rượu, chớ kỳ thực thiếp cũng biết uống. Bữa nay công tử có hứng, tiện thiếp xin tiếp công tử vài chén.

Chàng mừng lắm, liền rót rượu ra hai chén, mời Tú Linh, tự mình cũng uống luôn ba bốn chén lớn. Nhưng trong lúc uống rượu, chàng vẫn luôn luôn nhìn ra cửa sổ xem sắc trời và lắng tai nghe động tĩnh, hình như sắp có sự quan trọng gì xảy ra.

Tuy nhiên, chàng không nói, Tú Linh cũng không hỏi, chỉ nên luôn để ý dò xét hành động của chàng.

Chợt nghe bên ngoài canh đã điểm hai, Vô Tâm thốt nhiên đặt mạnh chén xuống bàn, đứng lên nói:

- Khuya rồi, cô nương cũng nên đi nghỉ thôi!

Tú Linh gật đầu. Đêm nay nàng cũng muốn giúp chàng một tay, nhưng biết là không khi nào chàng chịu nghe, nên chỉ thở dài nói:

- Mong rằng đêm nay công việc của công tử tiến hành đều gặp may mắn.

Vô Tâm sửng sốt, chợt lại cười gượng nói:

- Cô nương đã biết những gì rồi?

Tú Linh điềm nhiên đáp:

- Tiện thiếp chỉ biết đêm nay tất có việc quan trọng, còn thì chẳng biết gì hơn nữa.

Vô Tâm ngửng mặt lên trần nhà thở dài nói:

- Trong khi đi đường, tại hạ quả đã dò xét được rất nhiều tin tức, biết rằng đêm nay...

Nói tới đây, chàng chợt ngừng lại, một lát lại tươi cười nói:

- Cô nương cứ yên tâm, dù có sự gì nguy hiểm, cũng không đáng sợ.

Nói xong chắp tay vái chào, rồi quay mình đi luôn, Tú Linh đẩy rộng hai cánh cửa sổ nhìn theo, thấy bóng chàng đã khuất vào trong đêm tối.

Đêm hôm ấy, nàng trằn trọc mãi không sao ngủ được, mỗi khi chợp mắt đi là lại tưởng như trông thấy Nhâm Vô Tâm đứng trước mặt mình, khắp người đầy tuyết, và bà tổ nàng đang cười the thé như người điên. Nàng lại giật mình, hốt hoảng ngồi dậy, xa xa có tiếng gà gáy liên hồi,

ngoài cửa sổ đã thấy lờ mờ ánh sáng.

Thời gian mỗi khắc qua đi là sự lo lắng của Tú Linh lại chồng thêm một lớp. Trời đã sáng rõ, lẽ ra giờ này Vô Tâm đã trở về rồi, làm sao bây giờ còn chưa thấy?

Chợt nghe cánh cửa sổ có tiếng gõ nhè nhẹ, Tú Linh mừng cuống, đứng phắt dậy, tự nhủ: "À, chàng đã về!"

Nàng đẩy cánh cửa sổ nhìn ra. Bên ngoài là một cái sân nhỏ, lúc này còn phủ kín sương đêm, con mèo tam thể của nhà trọ đang nằm co ro ở góc tường, ý chừng sợ rét? Nàng ngó quanh ngó quẩn, chẳng thấy bóng dáng Vô Tâm đâu cả, tiếng động vừa rồi, có lẽ là do chiếc lá rơi chạm vào cánh cửa.

Căn phòng đối diện lúc này cũng vừa mở cửa, một chàng văn sĩ kiết thủng thỉnh bước ra,tay xốc tà áo, mắt đăm đăm nhìn lớp sương dầy còn phủ trên sàn, miệng ngâm thơ ư ử.

Tú Linh tuyệt vọng, khép cửa quay vào. Ngoài sân đã nghe tiếng chân người đi lại rộn rịp, sương đã tan dần.

Nàng vừa nóng lòng sốt ruột, vừa sợ hãi lo lắng, không biết tại sao Vô Tâm chưa về? Hay là... hay là... Nàng không dám nghĩ tiếp nữa, vội vàng sửa qua xiêm áo, rồi mở cửa bước ra sân, tự nghĩ: "Không biết Vô Tâm đi đâu? Rất có thể chàng đã bị tai nạn gì rồi?" Nàng băn khoăn không biết làm thế nào? Ngồi im mà chờ thì sốt ruột, không chịu nổi, mà đi tìm thì tìm ở đâu?

Nàng chợt rùng mình, khắp người lạnh toát, giữa lúc ấy chợt nghe ngoài viện có tiếng niệm Phật nho nhỏ, rồi hai người đạo sĩ mặc áo lam sóng vai bước vào.

Hai người này đều râu dài, tóc màu tro, sắc mặt cực kỳ trầm trọng. Điền Tú Linh quay lại nhìn bọn họ, cũng vừa bắt gặp họ đang đăm đăm nhìn mình.

Tú Linh chột dạ, quả tim đập thình thịch, buột miệng hỏi:

- Hai vị đạo trưởng định tìm ai?

Hai đạo nhân đưa mắt nhìn nhau, rồi cùng thủng thỉnh bước lại phía nàng, người bên phải sẽ hỏi:

- Có phải đàn việt đang đợi một người không?

Tú Linh đặt tay lên ngực cho đỡ hồi hộp, rồi rụt rè đáp:

- Dạ phải!

Một đạo sĩ nói:

- Người mà đàn việt đang đợi, có nhờ chúng tôi nói với đàn việt là đừng nên ở đây chờ ông ta nữa.

Tú Linh sợ run lên,tái mặt hỏi:

- Chàng... chàng làm sao mà bảo tôi đừng chờ nữa.

Đạo nhân cúi đầu nói:

- Nếu đàn việt muốn gặp ông ta, thì nên thu xếp hành lý theo bần đạo đi, tới nơi sẽ biết.

Tú Linh nói:

- Được!

Nàng chỉ nói một tiếng, rồi lập tức chạy vụt về phòng. Nhưng vừa tới cửa phòng, thốt nhiên lại quay lại, đăm đăm nhìn hai đạo sĩ, hạ giọng hỏi:

- Xin hai vị cho biết đại danh!

Một đạo sĩ nói:

- Bần đạo là kẻ xuất gia, tiện danh không đáng kể. Xin đàn việt thu xếp hành lý mau lên.

Tú Linh chớp chớp đôi mắt, chợt cười nhạt nói:

- Nếu hai đạo trưởng không cho biết rõ nguyên cớ và lai lịch thì làm sao tôi có thể cứ nhắm mắt đi theo hai vị được?

Hai đạo nhân lộ vẻ do dự, rồi lại đưa mắt nhìn nhau, như ngầm hỏi ý kiến. Rồi người bên trái trả lời:

- Bần đạo pháp hiệu Thanh Thạch!

Người bên phải nói:

- Bần đạo là Thanh Tùng.

Hai người đều hết sức dè dặt, trước khi nói câu gì lại đưa mắt ngầm hỏi ý nhau, rồi mới lên tiếng, nhưng cũng chỉ trả lời vừa đủ, không nói thừa ra một chữ.

Tú Linh vẫn lạnh lùng nói:

- Vậy các đạo trưởng có biết tôi đang chờ ai không?

Thanh Tùng sắc mặt đang trầm trọng, chợt thoáng hiện ra cười nói:

- Đàn việt cẩn thận thực...

Thanh Thạch đạo nhân bỗng ngắt lời:

- Nhưng việc này không phải tầm thường, chúng tôi lại cũng phải cẩn thận hơn nữa. Giờ khắc này không thể nói rõ tên tuổi của người ấy ra được.

Tú Linh nói:

- Đạo trưởng chỉ cần nói một chữ trong tên người ấy cũng được.

Thanh Thạch đạo nhân nói:

- Chúng ta chỉ cần "tâm" chiếu là đủ, hà tất phải nói ra.

Tú Linh nghĩ thầm: "Tâm chiếu... Tâm... đúng rồi, chắc chắn là Nhâm Vô Tâm".

Nàng nói:

- Hai vị chờ tôi một lát!

Nói xong lập tức chạy vào phòng thu xếp. Chỉ trong khoảnh khắc đã đeo khăn gói đi ra, nói:

- Xin hai vị đi trước, tôi sẽ theo sau.

Hai vị đạo trưởng chỉ nói một câu: “Thất lễ.” rồi song song bước ra cửa quán. Tú Linh vội vàng tính trả tiền trọ, rồi cũng theo ra. Ba người cùng trông về hướng nam mà đi.

Trong khi đi đường, Tú Linh hỏi dò về cận trạng của Vô Tâm và hiện chàng đang ở đây, hai vị đạo sĩ cũng nhất định không nói, trước sau chỉ đáp một câu: “Đến nơi sẽ biết.” Tú Linh tức quá, nhưng cũng đành chịu, không biết làm gì hơn!

Đi một lúc lâu, thời gian vào khoảng thổi chín nồi cơm, trước mắt Điền Tú Linh chợt hiện ra toà núi Chung Nam nguy nga chót vót. Nàng đoán chắc là hai vị đạo sĩ này tất vừa ở Chung Nam xuống, bèn hỏi:

- Có phải Nhâm tướng công ở trên núi không?

Lần này hai đạo sĩ mới gật đầu đáp:

- Phải!

Nói rồi cùng xăm xăm bước lên con đường lên núi.

Lại đi chừng một lúc lâu nữa, vòng qua mấy lớp đường vòng, Thanh Thạch đạo nhân chợt nói:

- Sắp tới rồi!

Tú Linh ngẩng lên chỉ thấy phía trước mặt hiện ra một toà đạo quan nguy nga cổ lỗ, toạ lạc trên một khoảng đất phẳng trên sườn núi, xung quanh bao bọc bởi những ngọn núi cao chót vót, lưng dựa vào mỏm núi cao nhất, mặt quay về phía đông nam, trước cửa có tấm hoành phi đề năm chữ lớn: “Chung Nam Huyền Diệu Quan.”

Tú Linh nhớ mang máng hình như đã từng nghe người ta nói Huyền Diệu Quan là nơi phát nguyên ra kiếm phái Chung Nam, nay mới được trông thấy, quả nhiên có một khí tượng trang nghiêm đặc biệt.

Trước cửa quan có mấy đạo sĩ mặc áo vải màu lam ngắn đang xách nước cọ rửa những bực thềm đá và cánh cửa, mặt người nào cũng lộ vẻ đau đớn bàng hoàng. Tú Linh chột dạ nghĩ thầm: “Có lẽ bọn này đang cọ rửa vết máu chăng?”

Lúc này lại thấy mấy chục đạo sĩ trẻ tuổi mặc áo xanh búi tóc xúm xít khiêng năm cỗ áo quan sơn đen từ trong Quan đi ra, trông thấy Thanh Thạch, Thanh Tùng đều cúi đầu chào.

Thanh Thạch đạo nhân gật đầu, sắc mặt càng trầm trọng, chân bước chậm lại, nói với Tú Linh:

- Bần đạo đưa đàn việt vào Quan, nhưng trước khi gặp Nhâm tướng công, đàn việt có trông thấy gì lạ cũng đừng hỏi.

Tú Linh lúc này đã sợ tới cực điểm, chưa nghe đạo sĩ nói dứt câu, nàng đã gật lấy gật để, chỉ muốn lập tức nhảy ngay vào Quan, đạo sĩ muốn ra điều kiện gì nàng cũng chịu hết.

Nàng theo hai đạo sĩ vào Quan, ngước mắt nhìn, lại thấy hãy còn mấy cái xác nằm ở trong sân, nhưng đều phủ một mảnh vải gai kín từ đầu xuống đến ống chân, nên không trông rõ mặt.

Tú Linh vì đã hứa trước với Thanh Thạch, nên không dám hỏi, nhưng quả tim vẫn đập thình thịch, bất giác lẩm nhẩm khấn thầm cầu cho Vô Tâm được vô sự.

Đi qua đại điện, hai vị đạo sĩ vẫn không dừng lại, Tú Linh đưa mắt nhìn qua, thấy những pho tượng và án thờ hình như vừa được kê xếp lại, nhưng có nhiều chỗ vẫn còn trông thấy những vết sứt mẻ, trông đó đủ hiểu toà đạo quan này đêm qua chắc đã xảy ra một vụ ác đấu dữ dội.

Đi qua tiền điện, lại tới một cái sân rất rộng, hai bên có hai dãy sương phòng, nhưng đều im lặng như tờ, đâu đây như ẩn náu một khí tượng vô cùng trầm trọng.

Góc sân bên trái còn có một cái cửa tròn, bốn đạo nhân cầm kiếm đứng canh cửa, cặp mắt người nào cũng quắc lên như nảy lửa, sát khí đằng đằng. Vừa trông thấy Thanh Thạch, Thanh Tùng đều cúi đầu làm lễ, rồi tránh ra hai bên nhường lối.

Trong cửa lại còn một lớp sân nhỏ, qua những bụi trúc thưa, thấp thoáng còn trông thấy một dãy sương phòng tinh trí, chắc là chỗ ở của vị chưởng môn.

Thanh Thạch, Thanh Tùng đưa Tú Linh tới trước dãy sương phòng, rồi do Thanh Thạch đạo nhân nghiêng mình cung kính nói:

- Khải bẩm chưởng môn sư huynh, tiểu đệ đã mời vị đàn việt ấy tới đây.

Bên trong lập tức có tiếng một ông già nói:

- Mời vào trong này.

Thanh Thạch đạo nhân sẽ nghiêng mình nói với Tú Linh:

- Xin mời.

Tú Linh cố gắng định thần, tự vén rèm bước vào.

Trong phòng có một vị đạo nhân râu tóc trắng như cước, ngồi xếp bằng tròn trên ván sàng, sắc mặt trắng nhợt, tưởng như cắt không được một giọt máu, tay trái bị thương, quấn bằng mảnh vải trắng, trông ngoài áo bào vẫn lờ mờ nhận thấy, tay phải đạo nhân còn cầm một thanh kiếm, lưỡi sắc như nước, trông lại càng rõ vẻ uy nghiêm.

Tú Linh bất giác quỳ xuống, lễ phép hỏi:

- Dám hỏi đạo trưởng, Nhâm tướng công hiện nay ở đâu?

Đạo trưởng đôi mắt long lanh, đăm đăm nhìn nàng một lúc rồi hỏi:

- Đàn việt có phải là người nhà Nhâm tướng công không?

Tú Linh cung kính đáp:

- Vãn bối chính là người cùng đi với Nhâm tướng công!

Đạo nhân thốt nhiên thở dài một tiếng, rồi nói:

- Được!

Đoạn thủng thỉnh bước xuống khỏi vân sàng, đi vào một cửa bên, tay vén rèm nói với Tú Linh:

- Mời đàn việt vào, Nhâm tướng công hiện ở trong này.

Tú Linh càng cảm thấy hồi hộp, buột miệng kêu to:

- Nhâm tướng công! Nhâm tướng công!

Rồi nàng đứng phắt dậy, xăm xăm chạy vào. Nhưng vừa bước tới cửa phòng, nàng chợt lặng người, choáng váng đứng sững lại.

Thì ra nàng đã trông thấy trong phòng bốn bề rèm che kín mít, không có ánh sáng mặt trời, nhưng bên trong lại thắp mấy cây bạch lạp.

Dưới ánh nến chập chờn, trên chiếc bàn gỗ trước mặt, nàng đã nhận rõ một cỗ quan tài còn mới. Phía trước quan tài còn bày đủ hương hoa lễ vật, ngoài ra không thấy một người nào khác nữa.

Tú Linh lạnh toát cả người, chân tay bủn rủn, lắp bắp hỏi:

- Nhâm... Nhâm Vô... Vô Tâm ở... ở đây ư?

Đạo nhân từ từ gật đầu, sẽ nói:

- Chính đấy!

Tú Linh chỉ nghe như một tiếng sét nổ bên tai, ngực như bị một vật gì nặng tới ngàn cân đè lên, chân đứng không vững, chỉ lảo đảo mấy bước rồi ngã ngồi xuống đất, hai mắt trợn trừng nhìn vào cỗ quan tài, nước mắt tuôn ra như suối.

Cái lối khóc thầm ấy còn đau khổ gấp vạn lần khi khóc thành tiếng. Vị đạo trưởng tóc bạc hình như có vẻ ngạc nhiên, sẽ nói:

- Đàn việt hà tất phải đau thương quá lắm vậy!

Tú Linh lúc này còn để ý đâu đến những lời khuyên nhủ của ông ta. Nàng chỉ lặng đi một lúc, rồi nhảy một bước tới bên áo quan, lăn ra, vừa khóc vừa nói:

- Nhâm tướng công, Nhâm tướng công làm sao lại chết được?... Tướng công đừng chết... đừng chết! Nếu tướng công chết, tôi còn sống làm gì nữa?

Bao nhiêu những nỗi đau thương ai oán, bị nàng cố gắng đè nén bấy lâu, lúc này mới được dịp nổ bung ra, nàng không nghĩ gì đến sự có người lạ đứng bên cạnh, cứ việc lăn lộn gào khóc kể lể:

- Nhâm tướng công ôi! Tướng công chết, tôi cũng không sống được nữa!

Thốt nhiên bên tai nàng chợt văng vẳng có tiếng gọi:

- Điền cô nương! Điền cô nương!

Tiếng gọi vừa quen thuộc, vừa xa xôi, rõ ràng là tiếng Nhâm Vô Tâm.

Tú Linh giật mình, vội ngẩng đầu lên, nhìn trừng trừng vào cỗ áo quan.

Chỉ thấy nắp cỗ áo quan sơn đen, lúc này đã từ từ cất cao lên, để lộ ra hai cánh tay trắng bệch. Sau đó nàng lại trông thấy sắc mặt nhợt nhạt của Nhâm Vô Tâm, đang cố quay lại nhìn về phía nàng.

Chỉ trong phút chốc, bao nhiêu những nỗi mừng, sợ, thẹn, giận, dồn dập quay cuồng trong óc nàng, đến nỗi chính nàng cũng không sao phân biệt nổi tâm ý của mình nữa.

Nàng sững sờ nhìn Vô Tâm một lúc, rồi thốt nhiên đứng vùng dậy, ù té chạy ra khỏi phòng.

Vị đạo trưởng chắp tay trước ngực, chắn không cho nàng ra, hỏi bằng một giọng hiền hoà:

- Đàn việt đã muốn gặp Nhâm tướng công, cớ sao lại bỏ chạy?

Tú Linh lấy ống tay áo lau nước mắt, cười nhạt:

- Hừ! Không ngờ một vị chưởng môn Chung Nam mà cũng chẳng khác gì tụi lưu manh hiểm độc!

Đạo nhân ngẩn người, hỏi:

- Tại sao đàn việt lại thoá mạ bần đạo như vậy?

Tú Linh sẵng giọng nói:

- Tôi hãy hỏi đạo trưởng, tại sao đạo trưởng lại đánh lừa tôi? Có phải là cố ý định bêu xấu tôi ở trước mặc các người không? Ừ, thì thế đấy, nếu Nhâm Vô Tâm chết, tôi cũng không sống. Nhưng bây giờ hắn chưa chết, tôi sẽ đi! Nào thôi, tránh ra để tôi đi!

Trên nét mặt nghiêm trang của vị đạo nhân chợt nở một nụ cười hiền từ dễ dãi. Ông tuy là một bực thế ngoại vong tình, nhưng cũng biết tâm lý các cô thiếu nữ. Mỗi khi bị người ta biết rõ những nỗi thầm kín trong tâm can, thường hay xấu hổ, bèn cười nói:

- Đàn việt lầm rồi, không phải chúng tôi cố ý dàn cảnh để đánh lừa nữ đàn việt đâu. Chẳng qua vì muốn mưu sự an toàn cho Nhâm tướng công, nên mới phải làm thế này để tạm che mắt kẻ thù đó thôi. Thực ra không có ý gì khác cả.

Tú Linh lấy tay áo lau khô nước mắt, không nói gì nữa.

Đạo nhân thở dài nói tiếp:

- Chỉ vì phái Chung Nam tuy đã nhờ Nhâm tướng công mà được bảo toàn, nhưng Nhâm tướng công chẳng may lại cũng bị trọng thương, lúc này chưa thể đi lại được.

Tú Linh chợt lại động lòng, nàng tuy chưa tin hẳn lời vị đạo trưởng, nhưng bất giác cũng từ từ quay lại.

Chỉ thấy Vô Tâm hai tay vẫn nâng nắp áo quan, sắc mặt quả nhiên nhợt nhạt như không còn một tia máu, đôi mắt cũng mất hết tinh thần, lờ đờ nhìn Tú Linh.

Tú Linh thấy thế, cầm lòng không đậu, quên cả hổ thẹn, xăm xăm bước tới, vịn tay vào áo quan, nghẹn ngào hỏi:

- Nhâm... Nhâm tướng công bị thương thật à?

Vô Tâm cười một cách buồn bã, từ từ gật đầu. Tú Linh vội hỏi:

- Bị thương ở đâu? Liệu có việc gì không?

Vô Tâm lắc đầu, chàng thấy Tú Linh quan tâm đến mình như vậy, ruột cũng rối như tơ vò, nghĩ bụng: "Nàng đối với ta quả đã có tình, ta biết làm sao bây giờ?"

Tú Linh thở dài đau đớn nói:

- Tướng công bị thương làm sao? Có thể cho tiện thiếp xem được không?

Nàng nói dứt lời, Vô Tâm đã nằm xuống, đóng nắp áo quan lại. Chỉ nghe tiếng chàng từ trong áo quan đưa ra:

- Tại hạ chỉ bị thương xoàng, phu nhân đừng ngại.

Giọng nói đã lạnh như băng,làm cho người nghe phải khó chịu, lại thêm hai tiếng "phu nhân" chẳng khác gì mũi dao nhọn đâm suốt trái tim Tú Linh. Nàng đứng ngây ra một lát, vừa đau đớn, vừa thẹn thùng, uất giận, trong phút chốc, không biết xử trí ra sao.

Lại nghe tiếng hiền từ của vị đạo nhân nói ở bên tai:

- Nhâm công tử bị thương ở trong phủ tạng, nếu không phải là người có nội công tuyệt thế thì đã nguy rồi. Bây giờ thần trí đã tán, khí lực khô kiệt, không nên để nói nhiều...

Tú Linh giật mình, vội hỏi:

- Chàng bị thương ở phủ tạng ư? Ai mà có thể làm cho chàng bị thương được?

Nàng nghĩ trên đời này, người có thể dùng nội lực làm cho nội phủ kinh mạch của Nhâm Vô Tâm bị thương, trừ bà Tổ nàng và Lan Cô ra, thì còn ai nữa?

Nàng nghĩ tới đây, bất giác lạnh toát ca người, nghĩ thầm: "Hay bà Tổ ta đã tới đây chăng?"

Đạo nhân hạ giọng nói:

- Việc này nói ra còn dài, xin mời nữ đàn việt ra ngoài nhà, bần đạo sẽ nói rõ.

Tú Linh theo đạo nhân đi ra, đã thấy Thanh Thạch, Thanh Tùng đứng chờ ở vân phòng, cung kính hỏi đạo nhân:

- Bịnh tình Nhâm tướng công có biến chứng gì không?

Đạo nhân thở dài nói:

- Nhâm tướng công thật là người trời, vừa rồi đã nói được mấy câu.

Thanh Thạch, Thanh Tùng đều tỏ vẻ hoan hỉ, chắp tay niệm một câu:

- Vô lượng Phật!

Đạo nhân ngồi xếp bằng trên vân sàng, nói với Tú Linh:

- Xin mời nữ đàn việt ngồi.

Tú Linh ngồi xuống nói:

- Xin đạo trưởng nói mau cho tôi biết.

Đạo nhân chậm rãi kể:

- Phái Chung Nam sáng lập đã hai trăm năm nay. Tuy không dám nói là đời nào cũng có nhân tài, nhưng đệ tử Chung Nam ở trong võ lâm cũng đã có địa vị. Hồi xưa Chung Nam thất kiếm quét sạch quần ma, câu chuyện đó tới bây giờ trong giang hồ vẫn còn có người nhắc tới.

Sáu mươi năm trước, chưởng môn bản phái là Lục Chân nhân xuất lĩnh đệ tử quyết chiến với Hoa Sơn Thập nhất kiếm ở sau núi Hoa Sơn. Việc đó tuy đã làm chấn động thiên hạ, nhưng hai phái Chung Nam và Hoa Sơn đều bị tổn thương rất lớn. Lục Chân nhân cũng bị trọng thương không chữa được nữa.

Ông thở dài một tiếng, rồi nói tiếp:

- Trước khi lâm chung, lão nhân gia còn bẻ kiếm thề là từ nay trở đi đệ tử bản môn không được dự vào những chuyện giang hồ, và nhất là không được gây thù chuốc oán với môn phái Hoa Sơn nữa.

Trải qua sáu mươi năm giáo dưỡng, bản phái tuy đã khôi phục được nguyên khí, nhưng không dám quên di huấn của tiền nhân, chỉ bế quan tử thủ, không hỏi gì tới những việc giang hồ. Sáu chục năm nay, đệ tử Chung Nam chưa từng động thủ với ai bao giờ.

Nói đến đây, đôi mắt ông chợt sáng quắc lên như hai luồng điện, rồi lại tiếp:

- Tuy nhiên các môn các phái trong thiên hạ cũng chưa từng thấy ai dám khinh thường Chung Nam kiếm phái.

Tú Linh ngẫm nghĩ cười thầm: “Không biết ông ta nói với mình những câu ấy để làm gì?” Kế lại nghe đạo nhân nói tiếp:

- Vì thế nên mấy năm gần đây, trong giang hồ tuy luôn luôn phát sinh những chuyện quái gở, không những có nhiều cao nhân võ lâm thốt nhiên bị mất tích một cách bí mật, mà đến cả hai phái Thiếu Lâm và Vũ Đương cũng xáo động không yên. Nhưng những chuyện sóng gió giang hồ ấy cũng không hề ảnh hưởng đến phái Chung Nam. Đệ tử bản môn vẫn giữ lời di huấn của tiền nhân, không dám xao lãng.

Không những thế, bần đạo còn ước thúc đệ tử, không cho được tự tiện ra khỏi Chung Nam trước khi trong giang hồ chưa được sóng gió yên lặng.

Ông thở dài một tiếng, rồi lại tiếp:

- Bần đạo vì muốn yên thân, yên việc, nên mới ra lệnh như thế, không ngờ mình không phạm người ta, mà người ta vẫn cứ phạm mình. Đêm qua...

Ông nói đến đấy, chợt nhăn mặt, nắm lấy cánh tay trái, gượng cười nói với Thanh Tùng:

- Hình như vết thương của ngu huynh bị vỡ ra, Tam đệ hãy thay ngu huynh kể tiếp cho nữ đàn việt nghe.

Thanh Tùng vâng lời, kể tiếp:

- Hôm qua, trời vừa chập tối, Huyền Phong đạo trưởng chưởng môn phái Hoa Sơn thốt nhiên xuất lĩnh mười bảy đạo nhân xông lên Chung Nam.

Tú Linh nghe đến đây mới thở ra một hơi dài, nghĩ thầm: "Thì ra đây chỉ là mối túc cừu cựu hận giữa hai phái Chung Nam và Hoa Sơn, chớ không can gì đến bà Tổ ta, may quá!"

Thanh Tùng đạo nhân nói tiếp:

- Sư huynh Thanh Vân chưởng môn chúng tôi vì muốn giữ lễ giáo, tuy biết hắn tới đây là có ý không tốt, nhưng vẫn xuất lĩnh đệ tử toàn phái ra cửa Huyền Diệu Quan nghênh tiếp.

Lúc này trời đã tối hẳn, ngoài cửa quan thắp mấy chục ngọn đèn lồng để đón quý khách. Dưới ánh đèn rực rỡ, đã trông rõ vẻ mặt bọn đạo nhân phái Hoa Sơn, người nào người nấy đều sát khí đằng đằng.

Nhưng chưởng môn sư huynh tôi vẫn niềm nở tiếp đón, mời họ vào trong Quan đãi trà.

Không ngờ Huyền Phong đạo nhân không chịu vào, chỉ lạnh lùng nói:

- Sáu mươi năm trước Lục Chân nhân phái Chung Nam đốc lĩnh mười bảy cao thủ tới Hoa Sơn, thì bữa nay bần đạo cũng đem mười bảy đệ tử tới đây đáp lễ.

Lúc ấy không những chưởng môn sư huynh tôi biến sắc mặt, mà chính bần đạo cũng kinh hãi vô cùng. Nhưng sư huynh tôi vẫn tươi cười nói:

- Những chuyện dĩ vãng sáu mươi năm nay đã biến thành mây khói. Tiền nhân của hai phái đều đã dứt khoát, trước con mắt anh hùng thiên hạ, cùng vui lòng hoà lệ khí thành tường vân, ngày nay can gì đạo huynh còn muốn hoá tường vân thành lệ khí nữa?

Câu nói thật là tận nhân tận nghĩa, tình lý phân minh. Không ngờ Huyền Phong đạo nhân đã cố ý sinh sự, bọn đạo nhân Hoa Sơn lại càng ngang ngạnh dã man, chúng không cần đếm xỉa gì tới phải trái, lập tức rút kiếm ra khỏi bao.

Chưởng môn sư huynh tôi thấy tình hình như vậy, biết rằng có nói cũng vô ích, trong bụng chỉ hơi lấy làm lạ, vì từ lâu vẫn nghe người ta nói Huyền Phong đạo nhân là một bậc khiêm khiêm quân tử, không hiểu tại sao hôm nay bỗng dưng lại trở nên ngang tàng vô lý như vậy?

Và bọn đệ tử cũng hung hăng độc ác, không có vẻ gì là những người xuất gia, tay lăm lăm chuôi kiếm, miệng không nói nửa lời, khí thế cực kỳ hung hãn.

Tứ sư đệ tôi nóng máu không sao nhịn nổi, bèn chống kiếm bước lên quỳ trước mặt sư huynh tôi, xin phép động thủ, dù có bị môn quy xử trị cũng đành.

Thanh Tùng đạo nhân đang thao thao bất tuyệt kể đến đấy, chợt ngừng lại, sắc mặt lộ vẻ đau đớn, thương cảm, một lúc mới tiếp:

- Không ngờ Tứ sư đệ tôi tuổi tuy còn nhỏ, nhưng tài trí kiêm toàn, chỉ trong phút chốc đã ra người thiên cổ...

Ông cố nén xúc động, nhưng mấy giọt nước mắt vẫn từ từ tuôn ra hai gò má. Thanh Thạch ngồi bên cũng lấy tay bưng mặt. Sau một phút yên lặng, Thanh Thạch chợt ngẩng phắt lên, kể tiếp thay cho Thanh Tùng:

- Tứ sư đệ đã chết, tôi và chưởng môn sư huynh mới quyết định lại giẫm lên bánh xe đổ sáu chục năm về trước, cùng phái Hoa Sơn quyết một trận thư hùng, liền phái Tam sư đệ về Quan lấy kiếm.

Không ngờ kiếm chưa kịp đem ra, mười tám đạo nhân phái Hoa Sơn chẳng kể gì tới đạo nghĩa giang hồ, bất thần hạ độc thủ. Chỉ trong nháy mắt, mười tám thanh trường kiếm đã đồng thời vung lên.

Đệ tử bản môn nguyên chỉ định ra đón khách, nên không ai đeo kiếm. Vả cũng không ngờ phái Hoa Sơn lại vô sỉ đến nỗi nhân lúc người ta không đề phòng, thốt nhiên hạ độc thủ. Hai bên vừa trao đổi được ba câu, đã có mấy tên đệ tử bản môn bị thương dưới lưỡi kiếm của chúng. Lúc ấy Tam sư đệ mới đem kiếm ra, thế là hai phái xông vào loạn đả. Chỉ trong vòng một giờ, máu tươi đã nhuộm thấm mấy chục bực thềm ngoài cửa Huyền Diệu Quan.

Bản môn đệ tử tuy sớm tối siêng năng luyện võ, nhưng vì môn quy hạn chế, nên thiếu kinh nghiệm giao đấu. Thốt nhiên gặp cường địch, tự nhiên không cầm cự nổi. Vả bọn họ đều tay không, không thể thi triển kiếm pháp của bản phái được, mà bản môn xưa nay lại chỉ chuyên về kiếm pháp, còn công phu quyền cước, rất ít chú ý đến.

Mười bảy vị đạo nhân Hoa Sơn, võ công đều cao cường tới bực bần đạo không thể ngờ tới, người nào cũng xứng đáng là cao thủ võ lâm cả. Nhưng giữa lúc hai bên giáp chiến, bần đạo còn nhận thấy một sự rất lạ, là trong mười bảy người ấy võ công tuy cao, chiêu thức tuy độc, nhưng kiếm pháp của họ mười phần có tới chín không phải là kiếm pháp Hoa Sơn.

Vừa nghe đến đấy, Tú Linh chợt thấy lạnh toát xương sống. Kế lại nghe Thanh Tùng nói xen:

- Kiếm pháp của họ không những không phải kiếm pháp Hoa Sơn, mà lại lẫn lộn cả võ công của các môn phái khác. Bần đạo còn nhận thấy có người sử dụng “Nam Hải phi phong kiếm” là môn kiếm truyền từ Nam Hải. Chỉ tiếc một điều chúng tôi ít khi hành tẩu giang hồ, nên tuy nhận ra tôn phái kiếm pháp mà không nhận ra lai lịch của họ.

Tú Linh buột miệng hỏi:

- Người sử dụng “Nam Hải phi kiếm pháp” có phải là người tàn tật không?

Thanh Tùng đạo nhân biến sắc mặt hỏi:

- Đúng rồi! Người đó chỉ có một cánh tay. Nhưng sao nữ đàn việt lại biết?

Tú Linh thở dài, lắc đầu:

- Xin đạo trưởng cứ nói nốt.

Thanh Tùng nói:

- Tới khi bần đạo lấy được kiếm ra tiếp cứu thì bọn đệ tử đã bị thương quá nửa, đối phương chỉ có một người bị chưởng môn sư huynh giật được thanh kiếm đâm vào ngực hắn một nhát. Tuy nhiên thương thế cũng không đến nỗi chí mạng, bọn họ vẫn chiến đấy một cách hăng say.

Ông đưa mắt nhìn vào phòng trong, thở dài kể tiếp:

- Chính giữa lúc ấy, chợt nghe dưới chân núi nổi lên một tiếng hú trong trẻo, nghe như tiếng hạc lanh lảnh, thấu suốt chín từng mây…

Tú Linh ngồi nghe một cách mê mải say sưa, như chính mình đang dự trong chiến cuộc. Vừa nghe Thanh Tùng kể tới đấy, bất giác mừng rỡ reo thầm. “A, chắc Nhâm Vô Tâm đã tới!”

Thanh Tùng đạo nhân sắc mặt cũng lộ vẻ cao hứng, kể tiếp:

- Nghe thấy tiếng hú, bọn Hoa Sơn hình như đều giật mình thất sắc, và đồng thời một bóng người cùng theo tiếng hú bay lên.

Bóng người đó nhanh không khác gì một luồng chớp, khi đến tới nơi, mới nhận rõ đó chỉ là một vị thiếu niên văn sĩ, toàn trường ai cũng sửng sốt, không hiểu sao chàng ta tuổi còn nhỏ, mà võ công đã cao cường như vậy? Bọn bần đạo lúc ấy chỉ cho là quân tiếp viện của đối phương, trong bụng càng lo, chợt thấy chàng thiếu niên tỏ vẻ tức giận, giậm chân nói:

- Chậm quá! Chậm quá! Ta đến chậm quá!

Trong khi nói, chàng đã cướp được hai thanh kiếm ở trong tay hai tên đệ tử Hoa Sơn.

Thân thủ của chàng cực kỳ thần tốc huyền diệu, bần đạo dẫu khéo nói đến đâu cũng không thể hình dung ra được. Bên đối phương lại càng tỏ vẻ kinh hoàng, nhốn nháo, đã có người buột miệng kêu:

- Nhâm Vô Tâm! Đúng là Nhâm Vô Tâm!

Nhưng bọn bần đạo kiến thức hẹp hòi, từ xưa đến nay chưa từng được nghe ai nói đến Nhâm Vô Tâm bao giờ, trong bụng còn đang kinh nghi, đã nghe tiếng Nhâm tướng công gọi to:

- Các vị đạo hữu Chung Nam nghe đây! Bọn này không phải là đệ tử Hoa Sơn. Chúng chỉ là người trong “Thất thập nhị địa sát” của nhà Nam Cung thế gia trá hình đó thôi!

Bọn bần đạo đều giật mình. Lúc này mới hoảng nhiên tỉnh ngộ. Chẳng trách những người này từ lúc lên núi, miệng đều câm như hến, mặt sát khí đằng đằng, và chiêu thức võ công cũng mỗi người mỗi khác, và chẳng lý gì đến đạo nghĩa giang hồ…

Tú Linh nghe mỗi câu ông ta nói, tưởng như bị một quyền thoi vào giữa ngực, bất giác cúi gầm đầu xuống.

Thanh Tùng đạo nhân không để ý đến, vẫn điềm nhiên kể tiếp:

- Đối phương bị Nhâm tướng công nêu rõ lai lịch, lại càng tức giận, nhưng hình như chúng đều khiếp sợ uy danh nên không những không một người nào dám xông ra đối địch, trái lại còn chúc mũi kiếm xuống, đứng ngây mặt ra. Nhâm tướng công nói với anh em bần đạo rằng:

"Trong số mười tám người này, chỉ có một mình Huyền Phong là chưởng môn phái Hoa Sơn, nhưng thần trí hắn cũng bị Nam Cung thế gia khống chế. Bọn họ lấy cớ vì mối túc cừu giữa hai phái Chung Nam và Hoa Sơn tới đây khiêu chiến, chỉ cốt tiêu diệt thực lực của phái Chung Nam, bắt các vị đạo trưởng phải gia nhập đội "Thất Thập Nhị Địa sát", bổ sung vào con số vừa bị thương tổn của chúng. Tại hạ tuy đã biết tin ấy từ lâu, nhưng thật không ngờ chúng tới đây nhanh thế!"

Bọn bần đạo nghe Nhâm tướng công nói xong, bất giác mồ hôi đều vãi ra như tắm.

Không ngờ Nhâm tướng công nói chưa dứt lời, chợt nghe từ phía xa xa văng vẳng có tiếng âm nhạc đưa lại.

Bọn mười tám người kia vừa nghe tiếng nhạc, thốt nhiên như bị thôi miên, không kể gì đến sống chết, lập tức múa gươm xông vào.

Bọn bần đạo khi nào lại để Nhâm tướng công độc lực chiến đấu, nhưng Nhâm tướng công nhất định không nghe, nói: "Không phải tại hạ nói năng ngông cuồng, các vị đạo trưởng ra bây giờ là chỉ chết uổng, mà cũng chẳng giúp được tại hạ việc gì. Dù các vị không tiếc tánh mạng nhưng cũng phải bảo tồn thực lực cho phái Chung Nam mới được."

Bần đạo tuy biết Nhâm tướng công nói thế không phải là khích tướng, nhưng trong bụng cũng không khỏi xấu hổ. Chưởng môn sư huynh bèn sai bần đạo và Nhị sư huynh đốc lĩnh bọn đệ tử về Quan, còn Người thì ở lại chiến đấu, tiếp tay cho Nhâm tướng công.

Phái Chung Nam chỉ có bần đạo và Nhị sư huynh là võ công khá hơn cả, vậy mà lúc đầu đã vào lấy kiếm, sau lại hộ vệ cho đệ tử tháo lui, thành ra đều được vô sự.

Nói xong lại thở dài, cúi gầm đầu xuống.

Tú Linh lẳng lặng giây lâu, chợt ngẩng lên hỏi:

- Nhưng rồi về sau Nhâm tướng công làm sao mà bị thương?

Thanh Vân đạo trưởng thở dài nói:

- Bần đạo tuy sóng vai chiến đấu bên cạnh Nhâm tướng công, kỳ thật thì không giúp được Nhâm tướng công một mảy may nào!

Ông vỗ vào chuôi kiếm, ngậm ngùi nói tiếp:

- Thanh kiếm này, bần đạo tuy đã từng rèn luyện mấy chục năm nay, nhưng chỉ bế quan tự luyện, chẳng khác gì ếch ngồi đáy giếng, nếu gặp những cuộc tàn sát nảy lửa như cuộc tàn sát đêm qua, thì tự nhiên đầu óc rối loạn, mười phần quên mất đến bảy, tám.

Vì thế nên Nhâm tướng công cứ phải vừa đánh vừa lưu ý chiếu cố bần đạo, chỉ chừng một lúc không lâu, bần đạo đã bị thương, mà bên địch thủ cũng đã có sáu, bảy người bị chưởng phong của Nhâm tướng công sát hại.

Nhưng Nhâm tướng công võ nghệ tuy kinh nhân, mà bên đối phương thì hình như không kể gì đến sống chết, có kẻ đã bị trọng thương mà vẫn còn lăn xả vào trước mũi kiếm, nhất định không lùi. Thật bình sinh bần đạo mới thấy bọn người hung tàn liều lĩnh như thế là một.

Trong khi kịch chiến, trời đã lờ mờ sáng. Mười tám cao thủ của đối phương chỉ còn sót lại chừng năm, sáu mống.

Cũng trong lúc ấy, cái tiếng âm nhạc quái gở vừa rồi, thốt nhiên ngừng bặt, mấy người còn sống sót tự nhiên tinh lực và đảm khí hình như cũng theo tiếng nhạc mà tan dần, thanh kiếm trong tay cũng từ từ ngã xuống.

Trước cửa Huyền Diệu Quan lúc này đã bao trùm một bầu không khí tịch mịch nặng nề, không khác gì cõi chết.

Giữa lúc ấy, trong màn sương sớm mịt mù dưới chân núi chợt thấy bóng một người con gái đang từ từ bay lên.

Cô ta mặc áo trắng, da mặt cũng trắng nhợt, mặt cắt không được giọt máu, qua màn sương mỏng, trông như một cái bóng ma. Lúc ấy không những bần đạo cảm thấy rợn người, mà Nhâm tướng công hình như cũng kinh ngạc, lẩm bẩm nói: “Quái, sao nàng lại mò lên tới đây?”

Nhâm tướng công vừa nói dứt lời, cái bóng đã xông tới trước mặt. Bần đạo còn đang luống cuống, thiếu nữ đã nhanh như chớp phóng một chưởng vào giữa ngực Nhâm tướng công. Chưởng thế trông không lấy gì làm mạnh, nhưng Nhâm tướng công lại hình như không gắng gượng nổi, thân hình lảo đảo lùi lại mấy bước rồi ngã gục.

Tú Linh run run hỏi:

- Có... có phải thiếu nữ ấy chỉ vào khoảng ngoài hai mươi tuổi, phải không?

Thanh Vân ngạc nhiên, đăm đăm nhìn nàng một lúc rồi hỏi:

- Nữ đàn việt có biết cô ta à?

Tú Linh sắc mặt cũng tái mét, lại giục:

- Rồi sao, sao nữa, đạo trưởng cứ nói nốt đi.

Thanh Vân đạo trưởng thở dài:

- Bần đạo thấy Nhâm tướng công vì cớ cứu mình mà bị thương, nên không còn kịp đắn đo gì nữa, lập tức phấn lực xông lên, chỉ thấy người con gái phóng một chưởng xong, thân hình tựa hồ hơi run run, đứng trước Nhâm tướng công, sắc mặt ngơ ngác như người mất hồn, rồi thốt nhiên xua tay một cái, quay mình bỏ chạy.

Thân pháp của nàng nhanh như một luồng gió, chỉ trong nháy mắt đã mất hút, cả năm sáu người kia cũng bỏ chạy theo. Bần đạo đuổi không kịp. Ôi!...

Ông kết thúc câu chuyện bằng một tiếng thở dài. Không khí trong vân phòng lúc này thật nặng nề ngột ngạt.

Tú Linh sắc mặt tái mét, vừng trán ướt đẫm mồ hôi, nghĩ thầm: “Người ấy nhất định là Tứ phu

nhân. Bà bị bà Tổ khám phá ra âm mưu tạo phản, mới dùng thuốc mê làm lú lấp bản tính, mà Nhâm Vô Tâm thì không ngờ nên mới đến nỗi…" Những dòng nước mắt của nàng hoà lẫn với mồ hôi nhỏ xuống hai gò má trắng nhợt.

Nàng thật không ngờ bà Tổ nàng lại tàn ác đến nỗi đầu độc cả chắt dâu ruột của mình. Vậy thì bà ta còn từ cái gì mà không dám làm?

Thanh Tùng đạo nhân buồn rầu nói:

- Khi bần đạo ở trong Quan ra thì Nhâm tướng công đã đuối sức lắm, mà trong ngoài Huyền Diệu Quan đã la liệt những xác chết và máu tươi.

Bọn bần đạo tuy đau đớn vì sự bất hạnh của bản môn, nhưng lại còn lo lắng vì vết thương của Nhâm tướng công hơn vì vết thương nặng lắm. Anh em chúng tôi cũng đành chịu không sao chữa nổi. Nhưng Nhâm tướng công đối với phái Chung Nam vô thân vô cố, bọn bần đạo nỡ nào để tướng công phải vì phái Chung Nam mà chết!

Lúc ấy, trái lại Nhâm tướng công lại an ủi anh em bần đạo và bảo bần đạo xuống núi đón nữ đàn việt. Khi mới lên núi, nữ đàn việt trông thấy mấy cái tử thi và quan tài, đó chính là dấu vết cuộc ác đấu đêm qua.

Thanh Vân đạo trưởng lại nối lời:

- Bần đạo vì sợ người nhà Nam Cung thế gia trở lại, tìm giết Nhâm tướng công, mới mời Nhâm tướng công vào quan tài nằm tạm. Nếu bọn họ tới đây, thấy Nhâm tướng công đã chết, tất cũng không để ý nữa.

Ông cười một cách đau khổ:

- Không ngờ vì thế mà làm cho nữ đàn việt hiểu lầm bần đạo.

Tú Linh chỉ ngồi lặng người, mồ hôi toát ra như tắm, một lúc lâu, không nói được câu nào.

Hồi 37 - Gỡ Mối Nghi Ngờ

Bốn người cùng cúi đầu im lặng, mỗi người đều theo đuổi một ý nghĩ riêng. Một lúc lâu, Thanh Vân đạo trưởng chợt ngẩng đầu lên, nói bằng một giọng quả quyết:

- Việc đã đến thế này, bao nhiêu đệ tử phái Chung Nam cùng đồng lòng thề chết chống đối với Nam Cung thế gia đến cùng, dù còn một người, cũng quyết không chịu buông kiếm.

Ông đưa mắt nhìn vào cỗ quan tài có Nhâm Vô Tâm nằm rồi nói:

- Bần đạo chỉ thắc mắc nhất vì sự an nguy của Nhâm tướng công, ở đây không có linh dược. Và Huyền Diệu Quan lúc này đã biến thành một nơi gió tanh mưa máu, khó lòng mà bảo hộ cho Nhâm tướng công được an toàn.

Nói đến đây ông chợt đứng lên, hướng vào Tú Linh vái một vái rồi nói:

- Bần đạo muốn phiền nữ đàn việt hộ tống quan tài Nhâm tướng công xuống núi ngay ngày hôm nay, rồi tìm thầy chạy chữa cho tướng công chóng hồi phục. Bần đạo và các đệ tử phái Chung Nam, đời đời kiếp kiếp không bao giờ dám quên đại đức.

Ông là một vị chưởng môn, địa vị tôn quý đến đâu, nay phải cung kính ân cần nói với một thiếu nữ như Tú Linh những câu thiết tha như vậy, đủ hiểu đối với việc này ông trịnh trọng đến thế nào.

Thanh Thạch, Thanh Tùng đứng sau sư huynh cũng nước mắt ràn rụa, nghiêng mình vái nàng một vái.

Tú Linh vội đứng lên, nghẹn ngào đáp lễ, nói:

- Đạo trưởng uỷ thác, tiện thiếp đâu dám không tuân. Nhưng... nhưng... Nhâm tướng công thương thế nguy cấp như vậy, tiện thiếp biết tìm đâu được danh y bây giờ?

Nàng nói chưa dứt lời, chợt nằm phục xuống ghế, khóc âm lên.

Thanh Vân đạo trưởng và hai sư đệ đều đưa mắt nhìn nhau, không biết xử trí cách nào.

Thốt nhiên nghe trong nhà có tiếng Nhâm Vô Tâm gọi bằng một giọng rè rè yếu ớt:

- Đạo trưởng...

Tiếng gọi chưa dứt, ba vị đạo trưởng và Tú Linh cùng chạy xô vào. Chỉ thấy Nhâm Vô Tâm đang gắng gượng ngồi lên, Tú Linh vội vàng chạy đến đỡ nắp áo quan lên hộ chàng.

Thanh Vân đạo trưởng ôn tồn hỏi:

- Tướng công định dặn bảo gì?

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Đạo trưởng cứ yên tâm. Nam Cung thế gia vừa bị thảm bại một trận, trong vòng năm, ba tháng, quyết chưa dám trở lại ngay, có khi họ cũng không còn thì giờ trở lại nữa, vì đến ngày ấy chúng tôi sẽ hoàn toàn phát động thế công, họ lo thân họ chưa xong, làm gì còn lực lượng tấn công kẻ khác?

Chàng cười to một tiếng, rồi lại tiếp:

- Các vị đạo trưởng nên thừa cơ hội ấy mà trung chỉnh môn hộ. Sau này cũng có hôm Nhâm mỗ tới Huyền Diệu Quan quấy quả các vị đạo trưởng vài chén rượu.

Chàng tuy bị thương nặng, tiếng nói hơi yếu, nhưng vẫn cười nói vui vẻ, như không có chuyện gì xảy ra.

Ba vị đạo trưởng thấy thế, vừa đau đớn, vừa khâm phục. Thanh Vân đạo trưởng thở dài nói:

- Sự sống chết của anh em bần đạo chỉ là việc phụ, duy thương thế của Nhâm tướng công mới đáng…

Nhâm Vô Tâm vội cười ngắt lời:

- Có một chưởng quèn, làm sao kết quả nổi tính mạng Nhâm mỗ? Xin các vị đạo trưởng cứ yên tâm!

Thanh Vân đạo trưởng nói:

- Nhưng hiện thời tướng công không đi lại được, mà các vị võ lâm đồng đạo thì đang chờ tin tức của tướng công…

Vô Tâm nói:

- Xin các vị sai người đưa tại hạ sang Tam Túc. Ở đấy sẽ có người chữa bệnh cho tại hạ.

Thanh Vân đạo trưởng mừng lắm, vội nói:

- Thật ư?

Thanh Tùng đạo nhân cũng mừng rỡ nói:

- Bần đạo tuy bất tài, nhưng Nhâm tướng công muốn đi đâu, bần đạo cũng xin tình nguyện đưa đi.

Tú Linh nói:

- Việc hộ tống Nhâm tướng công là bổn phận của tiện thiếp, xin cứ để tiện thiếp lo lấy.

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Đa tạ hậu ý của phu nhân, nhưng tại hạ thực không dám phiền…

Miệng chàng tuy vẫn giữ nguyên nụ cười, nhưng giọng nói thì lạnh hơn đá, khiến người nghe phải khó chịu.

Ba vị đạo trưởng cũng lấy làm kinh dị, vì họ thấy Tú Linh đối với chàng ân cần tha thiết như vậy,

mà sao chàng chỉ đáp lại bằng một thái độ hết sức lạnh nhạt thờ ơ? Ngoài miệng tuy họ không nói ra, nhưng bất giác cùng quay cả lại nhìn Tú Linh.

Tú Linh sửng sốt một lúc, thốt nhiên chân tay run lẩy bẩy, nước mắt chảy ròng ròng, nghiến răng nói:

- Công tử luôn mồm gọi tôi là "phu nhân" sao không tuyên bố cho mọi người biết tôi là ai luôn thể?

Vô Tâm ngẩn người một lát, rồi cười gượng nói:

- Nhưng... nhưng...

Tú Linh lấy tay áo lau nước mắt, mỉm cười buồn bã nói với Thanh Vân đạo trưởng:

- Không cần hắn phải nói, để tôi xin tự giới thiệu: Tôi chính là một quả phụ đời thứ năm của nhà Nam Cung thế gia!

Thanh Vân, Thanh Thạch, Thanh Tùng đều giật bắn người, đôi mắt trợn tròn, mặt đăm đăm nhìn nàng.

Tú Linh lại gượng cười nói:

- Ba vị chắc lấy làm lạ, không hiểu sao người nhà Nam Cung thế gia mà lại đi cùng với Nhâm Vô Tâm phải không?

Vô Tâm buột miệng thở dài nói:

- Vị phu nhân đây tuy là người nhà Nam Cung thế gia, nhưng tâm hồn trong trắng như hai vầng nhựt nguyệt. Nàng không nỡ trông thấy những hành động của Nam Cung thế gia nên mới không nề nguy hiểm, bỏ trốn đi...

Ba vị đạo sĩ lúc này mới hiểu ra, bèn đưa mắt nhìn nhau, cùng tỏ vẻ ngậm ngùi.

Tú Linh lại cười một cách buồn bã nói:

- Ba vị đạo trưởng lúc này tất đã hiểu rõ vì sao Nhâm Vô Tâm cố ý làm nhục tôi. Chỉ vì tôi là một quả phụ của nhà Nam Cung thế gia, hai nữa lại còn hết lòng...

Nói tới đấy nàng lại tức tưởi, không sao nói tiếp được nữa. Vô Tâm thở dài nói:

- Tại hạ có dám làm điều gì sỉ nhục phu nhân đâu? Chỉ sợ phu nhân...

Tú Linh lau ráo nước mắt, cười nhạt:

- Tướng công không cần phải giải thích, một kẻ quả phụ sao không thương khóc vong phu, lại đi quan tâm đến người khác, chẳng trách người ta khinh thường cũng phải!

Vô Tâm buồn bã nói:

- Cô nương lầm quá, lầm quá!

Chàng mỉm một nụ cười buồn bã, đôi mắt long lanh như có ngấn lệ, sẽ nói:

- Có chuyện gì mà cô nương phải khổ...

Tú Linh ngắt lời:

- Tôi nhịn nhục như thế cũng đã quá nhiều rồi. Bây giờ là lúc cần phải nói cho hết.

Ba vị đạo trưởng biết rằng câu chuyện riêng giữa hai người tất còn có nhiều phức tạp, người ngoài không nên tham dự, bèn cùng đưa mắt cho nhau, rồi len lén lui ra.

Bất đồ, Tú Linh lại giơ tay ngăn lại nói to:

- Ba vị đạo trưởng đừng đi vội!

Ba đạo trưởng thấy sắc mặt nàng cực kỳ bi thảm, đau đớn, cũng không nỡ trái ý, bèn lại quay gót đi vào. Tú Linh ngập ngừng một lúc, rồi thở dài nói:

- Hôm nay tiện thiếp muốn trình bày với ba vị đạo trưởng một chuyện bí mật mà từ bao nhiêu năm nay thiếp vẫn giấu kín tận đáy lòng. Để ba vị biết cho rằng, thiếp thật không phải là hạng người vô sỉ!

Trong khi nói, hai hàng nước mắt của nàng vẫn tuôn ra như suối, nhưng nàng cũng không buồn lau, cứ để mặc nó thánh thót chảy xuống thấm cả ngực áo. Miệng vẫn tiếp tục kể:

- Mười năm về trước, có một đứa con gái mồ côi, nghèo khổ, được một nhà võ lâm thế gia nuôi làm “Đồng dưỡng tức” [Đứa con dâu nuôi từ lúc còn bé]. Hồi đó đứa bé bất quá mới độ bảy, tám tuổi, mà anh chồng vị lai của nó cũng chỉ vào khoảng lên sáu, lên bảy là cùng.

Một đôi đồng tử từ bé cùng sống chung một mái nhà, lại là vợ chồng chưa cưới, đối với con mắt người ngoài thì thật là xứng đôi vừa lứa, hạnh phúc vô cùng.

Nào ngờ sự thực lại khác hẳn. Hai đứa trẻ trời sinh ra hình như đã sẵn có oan nghiệt từ kiếp trước, nên kiếp này không những chúng đã thù ghét nhau cay đắng, thậm chí chúng còn sợ nhau như rắn rết hùm beo. Bởi thế nên mỗi lần trông thấy nhau, chúng đều tìm hết cách lảng tránh.

Nhưng cả hai đứa trẻ cùng thông minh tinh quái, trước mặt người lớn, chúng không bao giờ lộ vẻ chán ghét nhau, nhưng kỳ thật sự chán ghét ấy mỗi ngày lại càng trầm trọng thêm lên, không hề giảm bớt.

Giọng nói của nàng vừa buồn vừa ai oán, y như kể chuyện một người nào khác, nhưng ai nghe cũng biết hai đứa trẻ nàng nói đây chính là thiếu chủ nhân đời thứ năm nhà Nam Cung thế gia và nàng.

Tú Linh lại kể tiếp:

- Thời gian từ từ trôi qua trong những niềm uất hận và chán ghét của hai đứa trẻ. Chúng cũng từ mái tóc để trái đào, biến thành một đôi thiếu niên tuấn tú. Đôi thiếu niên này bất cứ nhìn về phương diện nào, chúng cũng vẫn là một đôi giai ngẫu thiên thành. Chủ nhân nhà võ lâm thế gia mới quyết định chờ tới khi đứa con gái được mười sáu tuổi thì sẽ chính thức làm lễ thành hôn.

Đứa con gái sống bó buộc trong khuôn khổ gia tộc đã lâu ngày, trong bụng tuy không bằng lòng,

nhưng không dám phản đối, chỉ biết lẳng lặng tuân theo.

Nhưng ngoài miệng tuy không dám phản kháng, mà trong bụng nó lại càng phản kháng kịch liệt. Tới ngày thành hôn, nó lén giấu một con dao vào trong bộ áo cưới, định bụng khi nào đôi bên đứng gần nhau, thì đâm chết tân lang rồi mình sẽ tự tử sau.

Thanh Vân đạo trưởng kinh sợ kêu lên một tiếng. Vô Tâm thì đôi mắt long lanh, buột miệng nói:

- Không hiểu vì cớ gì mà cô bé ấy lại thù ghét anh chồng đến bực ấy? Tất nhiên thế nào cũng phải có nguyên nhân!

Tú Linh ai oán thở dài, cúi đầu nói:

- Những sự buồn vui, yêu ghét của người ta, nhiều khi không thể giải thích được. Nhưng đứa con gái này sở dĩ oán ghét người chồng chưa cưới của nó, quả thực cũng có nguyên nhân.

Vô Tâm vội hỏi:

- Nguyên nhân gì?

Tú Linh chợt ngẩng đầu lên, dằn giọng nói:

- Chỉ vì hắn có tính giảo hoạt đa nghi, bình sinh không hề tín nhiệm một ai. Đã thế lại còn độc đoán ngang ngạnh, trái ngược với tất cả mọi người. Cái gì ngọt, hắn bảo là chua, cái gì vuông, hắn cãi là tròn. Và hình như lúc nào hắn cũng sợ có người giết hắn. Mỗi buổi tối, chờ cho mọi người ngủ yên, hắn mới dám lên giường. Dù mẹ đẻ hắn cũng không bao giờ hắn tin.

Nàng ngừng lại một lát rồi lại tiếp:

- Tính cách ấy rất có thể là do hoàn cảnh bồi dưỡng mà thành. Vì mấy đời ông cha hắn đều bị giết sau khi kết hôn được ít lâu, lại cũng có lẽ vì thế mà hắn rất ghét chuyện lấy vợ, rồi nhân chuyện ghét lấy vợ mà ghét luôn cả người vợ chưa cưới!

Vô Tâm ngậm ngùi nói:

- Bất cứ người nào sinh trưởng trong hoàn cảnh ấy, cũng khó lòng khỏi biến thành thần trí thất thường, hành động gàn dở?

Tú Linh lại nói:

- Bắt một người con gái lấy anh chồng tính cách gàn dở như vậy, thì dù chết họ cũng không chịu. Ngày lễ kết hôn, nghi thức tuy cực kỳ giản dị, nhưng cũng long trọng. Chỉ vì nhà võ lâm thế gia ấy danh tiếng tuy hiển hách, nhưng rất ít giao thiệp với các nhân vật trong làng võ, nên hôm cưới tuyệt không có một người khách nào. Không những không có khách, mà cả đến lễ mừng, cũng không thấy một ai đưa đến.

Vô Tâm thốt nhiên ngắt lời hỏi:

- Thật không một ai đưa đồ mừng đến ư?

Tú Linh tựa hồ cũng nhận thấy câu hỏi của chàng còn có ẩn ý, bất giác ngạc nhiên đáp:

- Không có thật!

Vô Tâm ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Cô nương cứ kể nốt cho nghe.

Tú Linh nói tiếp:

- Chưa dứt một hồi trống, hôn lễ đã chấm dứt. Người con gái mê man như loạn trí bị người ta đẩy vào động phòng, bên tai chỉ nghe văng vẳng như tiếng bà Tổ dặn đi dặn lại là phải sớm sinh quý tử để nối dõi tông đường. Lại nghe thấy bà cười nói: “Các con dâu nhà ta đều có tướng nghi nam, chắc thế nào cũng sinh con trai!”

Sau khi mọi người lui ra, trong tân phòng chỉ còn lại đôi vợ chồng mới. Đứa con gái giấu bàn tay trong tay áo, nắm chặt lấy chuôi dao, chỉ đợi anh chồng đến gần là hạ thủ.

Ai ngờ anh ta quả cũng thông minh, hình như đã thấu rõ tâm lý của người con gái, chợt cười nhạt hỏi: “Ngươi cầm dao làm gì thế? Có phải định giết ta chăng?”

Người con gái giật mình kinh sợ, chưa kịp nói gì thì anh ta đã chạy ra đóng cửa sổ, khoá cửa phòng lại, rồi đăm đăm nhìn cô vợ mới, sẵng giọng nói: “Ngươi cứ yên tâm, dù ngươi quỳ xuống đất lạy ta, ta cũng không thèm động chạm đến ngươi đâu! Từ nay trở đi, ban ngày thì ta với ngươi là vợ chồng, ban đêm thì mỗi người ngủ một giường, thế là tiện nhất!”

Thực ra đứa con gái cũng không thích ở chung một phòng với hắn, dù là ngủ riêng giường, bèn hỏi hắn cần phải đóng kịch như vậy chừng bao lâu.

Người con trai sắc mặt chợt lộ một thần thái kỳ dị, nói:

- Những người sống trong nhà này tất phải chịu sự uỷ khuất. Ta nói thật cho ngươi biết, chính ta tới giờ phút này cũng chưa biết trong nhà có bao nhiêu sự kỳ quái. Nếu ngươi không chịu ẩn nhẫn, thì rất có thể sẽ gặp những cảnh ngộ còn thê thảm gấp mấy lần chết!

Người con gái nghe xong sợ quá, cứ đứng đờ người ra. Một lúc lâu, hắn lại nói:

- Bây giờ ta đã thành hôn, chắc chỉ một hai tháng nữa là phải đi. Ta đối với ngươi như thế không phải là vì do lòng nhân từ, mà thật ra chỉ vì không muốn lưu dòng giống lại cho họ mà thôi!

Mãi đến lúc ấy, người con gái mới nhận ra giữa những người trong gia đình nhà này đối với nhau đều mang nặng một lòng thù oán, những mối liên hệ trong gia tộc đều chỉ ràng buộc nhau bằng một chữ “hận”.

Người con trai nói xong, nằm lăn xuống đất ngủ, không thèm lý gì đến tân nương. Được hơn hai mươi ngày, quả nhiên hắn ra đi thật. Trước khi đi, hắn không hề nói với người vợ trên danh nghĩa một nửa lời, chỉ gườm gườm nhìn nàng bằng con mắt oán thù, căm giận.

Thế là từ đấy, vĩnh viễn không còn thấy hắn trở về nữa.

Nàng nói xong, đưa mắt nhìn mọi người một lượt, đoạn mỉm cười một cách buồn bã mà rằng:

- Các vị chắc cũng đã biết đứa con gái ấy chính là tiện thiếp. Tiện thiếp sở dĩ đem câu chuyện bí mật nói ra hôm nay, chỉ vì muốn để các vị phán quyết xem như thế tiện thiếp có phải là hạng

gái bất trinh, vô sỉ không?

Vô Tâm buồn bã cúi gầm mặt xuống, lẳng lặng ngồi yên. Ba vị đạo trưởng sắc mặt đều lộ vẻ bùi ngùi.

Một lúc lâu, Thanh Tùng đạo nhân chợt ngẩng đầu lên, nói:

- Theo ý bần đạo, chỉ một mình nữ đàn việt hộ tống Nhâm tướng công sang Tam Túc cũng đủ.

Thanh Vân đạo trưởng gật đầu nói:

- Chính nên như vậy, không biết ý Nhâm tướng công nghĩ sao?

Vô Tâm lại đưa mắt nhìn Tú Linh, cười gượng hỏi:

- Nhưng không biết cô nương có còn vui lòng đưa tại hạ đi không?

Tú Linh nghiêm sắc mặt nói:

- Bao giờ tôi cũng sẵn lòng...

Ba vị đạo trưởng đều thở ra một hơi dài như vừa trút được gánh nặng. Tú Linh lại nói:

- Lần này tôi đưa tướng công đi chỉ cốt được gặp hai vị tiền bối trong Tử Cốc. Ngoài ra không còn yêu cầu điều gì nữa. Nếu khuôn thiêng run rủi cho thiếp khám phá được những điều bí mật, thì từ nay trở đi tiện thiếp sẽ... sẽ...

Nói tới đấy, thốt nhiên nàng ngừng bặt, cúi gầm đầu xuống, tay mân mê tà áo. Trong phòng lúc này đều im phăng phắc. Mỗi người đều như đeo nặng một bầu tâm sự, không ai muốn lên tiếng.

Thốt nhiên, ngoài cửa vân phòng có tiếng ồn ào, tiếp theo đó lại có tiếng chân người chạy rầm rập.

Thanh Vân đạo trưởng biến sắc mặt, sẽ quát:

- Ai đó?

Ngoài cửa có tiếng người thở hổn hển nói:

- Đệ tử là Tĩnh Tâm có chút việc muốn bẩm với Chưởng môn sư tôn.

Thanh Vân đạo trưởng cau mày nói:

- Việc gì mà hoảng hốt thế? Vào đây!

Nói chưa dứt lời, đã thấy một đạo sĩ trẻ vén rèm đi vào, sắc mặt có vẻ sợ hãi, khom lưng nói:

- Khải bẩm chưởng môn, ngoài cửa quan có một vị nữ đàn việt muốn gặp Nhâm tướng công...

Hắn thở dài một hồi, rồi lại tiếp:

- Vị... vị nữ đàn việt ấy mặc toàn đồ trắng... đệ tử... tử trông... trông hình như... người thiếu nữ đánh Nhâm tướng công hôm qua...

Ba vị đạo trưởng sắc mặt đều tái mét. Thanh Thạch, Thanh Tùng đã giơ tay vào chuôi kiếm. Tú Linh quay nhìn Vô Tâm, run run hỏi:

- Người ấy có phải là... là Trần Phượng Trinh không?

Vô Tâm sắc mặt trầm trọng, chỉ sẽ gật đầu. Tâm Tĩnh cúi đầu nói:

- Chúng đệ tử tuy đã sửa soạn ứng chiến, nhưng còn chờ lệnh sư phụ.

Thanh Vân đạo trưởng nhìn Vô Tâm nói:

- Tướng công nên vòng ra phía sau mà xuống núi còn anh em bần đạo đành chỉ quyết liều tử chiến.

Vô Tâm thở dài nói:

- Không hiểu tại sao bà ta lại còn đến đây làm gì? Thật là trái với hành động thường ngày của Nam Cung thế gia.

Chàng lại hỏi Tĩnh Tâm:

- Chỉ có một người thôi ư?

Tĩnh Tâm nói:

- Tôi không kịp trông kỹ. Hình như chỉ có một người thì phải!

Vừa nói dứt lời, ngoài cửa đã thấy tiếng chân chạy huỳnh huỵch, rồi một người đứng ngoài cửa nói to:

- Người con gái đợi ngoài kia tỏ vẻ sốt ruột, cứ một hai đòi gặp Nhâm tướng công. Cô ta xưng tên là Diệp Sương Y.

Tú Linh giật mình, buột miệng hỏi:

- Diệp Sương Y à? Có đúng không?

Thanh Tùng đạo nhân nói:

- Các vị dù có quen Diệp Sương Y nữa, nhưng cũng phải cẩn thận đề phòng, lỡ bị người giả mạo.

Vô Tâm ngẫm nghĩ một lúc, rồi nói:

- Nếu phải là bọn kia, tất họ cứ việc xông vào, cần gì phải giả mạo?

Tú Linh lo lắng nói:

- Cho dù là Diệp Sương Y thật, nhưng Trần Phượng Trinh đã bị thuốc mê, thì nàng làm sao mà thoát thân được?

Thanh Vân đạo trưởng tỏ vẻ sốt ruột, giục:

- Tướng công định thế nào? Xin cấp tốc ra lệnh, bần đạo cũng vui lòng tuân theo.

Vô Tâm quả quyết nói:

- Đạo trưởng cứ cho mời nàng vào đây.

Tú Linh vội kêu:

- Nhưng...

Vô Tâm ngắt lời:

- Nếu có người theo dõi nàng để dò la tin tức, thì ta lại càng nên mời nàng vào để họ khỏi nghi ngờ.

Nói chưa dứt lời, đã nghe phía ngoài có tiếng quát tháo. Có tiếng binh khí chạm vào nhau xoang xoảng, tiếp theo đó lại có tiếng chân người huỳnh huỵch chạy vào, hoảng hốt kêu to:

- Đệ tử Hàn Tâm cầu kiến.

Miệng thì xưng danh, chân đã chạy vào tới nơi, thái độ cực kỳ bối rối. Thanh Vân đạo trưởng tái mặt hỏi:

- Việc gì, nói mau?

Hàn Tâm vừa thở vừa nói:

- Diệp cô nương chờ mãi nóng ruột, cứ xông bừa vào. Chúng đệ tử ngăn lại, thành thử hai bên xô xát. Chúng đệ tử không sao ngăn nổi, vừa hay lúc ấy có Từ sư thúc đến. Bây giờ hai người còn đang đánh nhau ở ngoài kia.

Thanh Vân đạo trưởng mừng rỡ nói:

- Từ sư thúc đến đấy à? May quá, ngươi ra mời sư thúc vào ngay đây cho ta!

Vô Tâm giật mình nói:

- Từ sư thúc nào? Hay là "Độ Ách Kim Châm" Từ Tố Bạch chăng?

Thanh Vân đạo trưởng gật đầu:

- Chính đấy! Nghề thuốc của ông ta đã nổi tiếng giang hồ. Lần này ông ta tới đây, thương thế của Nhâm tướng công không phải phiền người khác nữa. Thật là may mắn!

Nhâm Vô Tâm cau mày nói:

- Theo ý tại hạ, người này không phải là người cùng đạo với ta. Vả lại hắn tới đây hôm nay, sao lại đúng dịp đến thế được?

Thanh Vân đạo trưởng nói:

- Nhưng hắn với bần đạo là đôi bạn lâu năm. Bần đạo biết tính hắn lắm.

Vô Tâm thở dài nói:

- Đạo trưởng chỉ biết lấy chí thành đãi người, nên có ngờ đâu là nhân tâm nan trắc. Trước kia tại

hạ cũng đã mời ông ta mấy lần, lần nào ông ta cũng cố tình lảng tránh.

Thốt nhiên lại nghe ngoài cửa có tiếng cười ha hả đưa vào. Vô Tâm vội nói:

- Dù sao đạo trưởng cũng đừng cho ông ta biết là tại hạ bị thương nặng nhưng chưa chết.

Nói xong chàng vội vàng nằm xuống, đậy nắp áo quan lại.

Tú Linh nhanh trí, vội quỳ xuống trước áo quan thổn thức khóc.

Thanh Vân đạo nhân còn đang ngẩn ngơ, chưa biết tính sao đã nghe tiếng cười nói ở ngoài cửa:

- Lần này đạo huynh phải cảm ơn tiểu đệ nhé!

Thanh Vân đạo trưởng rảo bước chạy ra, đã thấy một vị lão nhân, thân hình cao lớn, mũ áo màu vàng, miệng cười ha hả bước vào. Nhưng khi lão trông thấy Thanh Vân đạo trưởng, chợt nín bặt, không cười nữa, sẽ hỏi:

- Tiểu đệ lại ngỡ là đạo huynh không muốn động thủ với con gái, nên mới lánh mặt không ra. Có ngờ đâu là đạo huynh đã bị thương.

Thanh Vân đạo trưởng cười gượng nói:

- Lâu lắm không được gặp. Từ huynh phong thái vẫn như xưa, mà bần đạo thì vừa bị một trận suýt chết!

Từ Tố Bạch sửng sốt hỏi:

- Đạo huynh nói thế là ý thế nào?

Thanh Vân đạo trưởng mời khách vào vân phòng ngồi, thở dài nói:

- Chuyện này nói ra còn dài. Không biết người con gái vừa rồi thế nào?

Từ Tố Bạch cười nói:

- Không phải tiểu đệ nói khoe, người con gái ấy võ công tuy cao nhưng chưa phải là đối thủ của tiểu đệ. Chỉ vì tiểu đệ không muốn làm cho nàng bị thương, nên chỉ đuổi xuống núi mà thôi.

Ông ta cười một hồi, rồi lại tiếp:

- Nhưng theo lời đạo huynh vừa nói thì hình như Huyền Diệu Quan vừa xảy ra biến cố gì chăng?

Thanh Vân đạo trưởng thở dài nói:

- Từ huynh đoán quả không sai...

Rồi ông kể tóm tắt câu chuyện đêm qua cho Từ Tố Bạch nghe, duy không nhắc gì đến việc Điền Tú Linh.

Từ Tố Bạch nghe xong, chợt vỗ bàn đứng phắt dậy nói:

- Lại có chuyện thế cơ à? Nhà Nam Cung thế gia không ngờ lại hung tàn bạo ngược tới bực ấy! Đạo huynh thử nghĩ kỹ lại xem, biết đâu không phải là lầm!

Thanh Vân đạo trưởng lắc đầu:

- Quyết không thể lầm được!

Thanh Tùng đạo nhân cũng nói góp:

- Người con gái vừa rồi rất có thể cũng là người nhà Nam Cung thế gia?

Từ Tố Bạch ngửa mặt lên trời thở dài một tiếng rồi nói:

- Không ngờ bọn ta mấy chục năm nay đối với nhà Nam Cung thế gia một niềm kính trọng. Vả lại bọn họ cũng đủ vẻ vang danh giá lắm rồi, cớ sao lại còn bày ra cái trò ấy nữa?

Thanh Tùng đạo nhân thở dài nói:

- Chỉ đáng tiếc là vị Nhâm tướng công vì trượng nghĩa phù nguy mà đến nỗi uổng tính mệnh.

Từ Tố Bạch biến sắc mặt nói:

- Gần đây tiểu đệ cũng được nghe danh tiếng của vị Nhâm tướng công. Nghe nói ông ta võ công cao lắm, làm sao đến nỗi chỉ bị người ta đánh có một chưởng mà chết được?

Thanh Vân đạo trưởng ấp úng:

- Cái ấy... cái ấy... vì... vì...

Ông không quen nói dối, thành ra không tìm được câu gì nói cho xuôi, chỉ lúng búng mấy câu, rồi tắt giọng.

Thanh Tùng đạo nhân vội đỡ lời:

- Nhâm tướng công võ công tuy cao, nhưng vì cô quả bất địch chúng. Vả lại trong lúc bất ngờ, bị địch thủ đánh một chưởng vào giữa ngực nội tạng kinh mạch đều bị đứt cả. Dẫu có Đại la Kim tiên cũng không sao cứu được nữa.

Từ Tố Bạch lẳng lặng giây lâu, rồi lại hỏi:

- Thật đáng tiếc, đáng tiếc... Đạo huynh đã làm lễ an táng chưa?

Thanh Tùng đạo nhân lắc đầu:

- Quan tài hãy còn tạm quàn ở trong đan phòng.

Từ Tố Bạch ngẩng đầu lên nói:

- Cũng có khi những tay nội gia cao thủ bị thương ở kinh mạch, vẫn còn có hy vọng cứu sống lại được. Rất có thể các vị đạo huynh vì không thông y lý, nên không nhận ra. Để tiểu đệ xem lại cẩn thận, may ra còn cứu được chăng?

Thanh Vân đạo trưởng mừng rỡ nói:

- Nếu thế...

Thanh Tùng đạo nhân vội đón lời:

- Anh em bần đạo tuy không thông y lý, nhưng người chết hay sống, chẳng lẽ lại không biết hay sao? Vả lại bần đạo đối với Nhâm tướng công lại càng phải kiểm nghiệm cẩn thận, quyết không thể lầm được.

Từ Tố Bạch nói:

- Tiểu đệ trong bụng rất hâm mộ Nhâm tướng công, thế tất phải trông thấy tận mắt, mới được yên tâm.

Miệng nói chân đã bước tới cửa đan phòng. Thanh Thạch, Thanh Tùng đều tái mặt, nhưng không biết làm cách gì ngăn cản được, đành chỉ hốt hoảng chạy theo.

Từ Tố Bạch tay đã đặt lên nắp quan tài, lăm le định mở. Bất đồ Tú Linh đang quỳ dưới đất khóc nức nở, chợt đứng phắt dậy, nói to:

- Bỏ tay ra!

Trong khi quỳ trước linh sàng khóc giả, Tú Linh chợt nghĩ tới thân thế cô khổ của mình, bất giác ruột đau như cắt, nước mắt chan hoà, không sao nén đi được, thành ra khóc giả mà thành khóc thật.

Nàng quát xong, liền giơ ngón tay cắt ngang uyển mạch của Từ Tố Bạch.

Cái cắt đó, bề ngoài tựa hồ không lấy gì làm mạnh, kỳ thực bên trong biến hoá vô cùng. Dù Từ Tố Bạch muốn động thủ mặt nào, cũng bị chỉ phong khoá chặt.

Từ Tố Bạch hoảng sợ, vội rút tay về trừng mắt nhìn Tú Linh một lúc, chợt lại cười ha hả nói:

- Chú tiểu quản gia này võ công khá lắm. Trừ Nhâm tướng công ra, chắc không ai rèn nổi?

Tú Linh chỉ lạnh lùng “hừ” một tiếng. Thanh Tùng đạo nhân đã đỡ lời:

- Vị tiểu thí chủ này chính là người nhà Nhâm tướng công.

Từ Tố Bạch nói:

- Đã là môn hạ Nhâm tướng công, sao lại không muốn cho tại hạ cứu sư phụ?

Tú Linh giận dữ đáp:

- Quan tài của tướng công ta, không ai được quyền xâm phạm tới!

Từ Tố Bạch vẫn tươi cười nói:

- Tại hạ vì lòng tốt muốn thăm bệnh cho Nhâm tướng công, chớ không có ý gì khác.

Nói xong lại định mở nắp quan tài. Tú Linh lập tức bước lên đứng chắn ngang trước áo quan, giơ tay phóng luôn ba chiêu, chỉ trong nháy mắt đã điểm vào ba đại huyệt “trung cực”, “thái nguyên”, và “huyền cơ” của Từ Tố Bạch.

Chiêu thức thần tốc, và chỉ phong lanh lẹ của nàng đã gạt được Từ Tố Bạch lùi ra tới sát góc tường.

Nàng dừng tay lại quát:

- Nếu ngươi còn rờ tay vào áo quan của tướng công ta nữa, ta sẽ đánh gẫy tay ngươi lập tức. Đừng có oán!

Lúc này Từ Tố Bạch mới biến sắc mặt, nổi giận quát:

- Đồ con nít ngu dại, không biết phải trái là gì! Nhâm tướng công không dạy ngươi tôn kính trưởng lão ư?

Tú Linh cười nhạt:

- Tướng công ta chỉ dặn: hễ gặp kẻ nào ngu xuẩn vọng động thì cứ đánh chết đi. Vừa rồi ta mới cảnh cáo cho ngươi một đòn nhẹ đó thôi, nếu ngươi cứ ngang ngạnh không nghe thì chớ trách ta tàn ác!

Từ Tố Bạch nổi giận nói:

- Đồ ngoan cố! Người ta tử tế mà không biết...

Tú Linh cũng giận dữ quát:

- Ta không cho ngươi động tay vào, thì ngươi không được động tay vào. Không tin ngươi cứ thử xem!

Từ Tố Bạch sắc mặt tái xanh, nhìn Thanh Vân đạo nhân, cười nhạt nói:

- Tại hạ với đạo huynh là đôi bạn chơi với nhau đã lâu năm, nên không muốn sinh sự lôi thôi ở trong chỗ thanh tu của đạo huynh. Nhưng đạo huynh nghe thấy tên tiểu đồng này hỗn xược với tiểu đệ như vậy, mà không can thiệp là tại sao?

Thanh Vân đạo trưởng còn đang lúng túng, không biết xử trí thế nào. Thanh Tùng đạo nhân đứng bên đã nói đỡ:

- Hậu sự của Nhâm tướng công hoàn toàn là do vị tiểu thí chủ này liệu lý. Anh em bần đạo làm gì được?

Từ Tố Bạch thấy Điền Tú Linh khuỳnh tay chống hông, gườm gườm nhìn mình, nước mắt vẫn còn đầm đìa trên đôi gò mà, liền nghĩ thầm: "Nếu Nhâm Vô Tâm chưa chết, thì sao tên tiểu đồng này lại đau xót như vậy?"

Từ Tố Bạch tâm địa thâm trầm, mắt sắc như dao. Nếu Điền Tú Linh khóc giả, thì thế nào cũng bị hắn khám phá ra ngay. Nhưng hắn có biết đâu rằng Tú Linh khóc đây là khóc cho thân thế của mình, chớ có phải là khóc Nhâm Vô Tâm đâu?

Vừa rồi hắn thấy Tú Linh mới ra tay có vài chiêu, đã biết võ công của nàng không phải tầm thường. Vì thế hắn cũng không muốn động thủ, vì nếu thắng được nàng thì chẳng danh giá gì, mà lỡ thua thì mang nhục.

Thanh Tùng đạo nhân thấy cặp mắt hắn cứ đảo lia lịa, không biết trong óc hắn đang nghĩ gì, bèn cười một cách vuốt ve, nói:

- Hảo ý của Từ huynh, Nhâm tướng công ở dưới suối vàng chắc cũng thông cảm. Theo ý bần đạo, bất nhược Từ huynh hãy ra vân phòng nghỉ ngơi một lát, bần đạo bảo nó pha trà.

Từ Tố Bạch cũng muốn nhân dịp tháo lui cho đỡ ngượng, bèn cười nhạt nói:

- Trà ngon của đạo huynh xin để thết đãi vị tiểu quản gia của Nhâm Vô Tâm. Tại hạ bị người ta mạt sát như vậy còn mặt nào ngồi đây uống nước nữa?

Nói xong phất tay áo đi thẳng, không buồn quay cổ lại. Thanh Vân đạo trưởng vội chạy theo gọi:

- Từ huynh... Từ huynh...

Nhưng Từ Tố Bạch đã đi khá xa, chỉ còn trông thấy tà áo vàng phấp phới, thoáng cái đã khuất vào sau rặng cây cối xanh um.

Thanh Vân đạo trưởng đứng ngẩn người trông theo một lúc rồi mới thở dài quay vào, sắc mặt đầy vẻ hối tiếc sượng sùng.

Thanh Tùng đạo nhân nhìn Tú Linh mỉm cười nói:

- May quá, nếu không nhờ có cô nương, thì mấy anh em bần đạo thật không sao ngăn cản nổi hắn!

Thanh Vân đạo nhân tỏ vẻ không bằng lòng nói:

- Nhưng nếu ông ta thực tình, thì không những bần đạo bỗng dưng vô cớ đắc tội với cố nhân, mà lại còn lỡ mất dịp tốt chữa bệnh cho Nhâm tướng công nữa.

Chợt nghe giọng nói yếu ớt của Nhâm Vô Tâm từ trong quan tài đưa ra:

- Đạo trưởng hà tất phải thắc mắc. Tại hạ dám đoan quyết là Từ Tố Bạch sở dĩ đến đây hôm nay chỉ là cốt dò thăm tin tức cho Nam Cung thế gia đó thôi!

Thanh Vân đạo trưởng hỏi:

- Sao tướng công biết?

Vô Tâm mở hé nắp áo quan ra, nhưng người vẫn nằm yên, sẽ nói:

- Từ Tố Bạch với đạo trưởng là bạn thân đã lâu. Vậy mà khi biết đạo trưởng bị thương, hắn chỉ hỏi thăm qua một câu, trong khi đó hắn lại tỏ ra sốt sắng thiết tha đến vết thương của tại hạ. Như vậy có phải là vô lý không? Phàm sự gì đã không hợp tình hợp lý tất phải có gian ý ở bên trong.

Thanh Tùng đạo nhân vỗ tay nói:

- Phải! Phải! Tướng công nói rất có lý!

Vô Tâm lại nói:

- Năm ngoái tại hạ muốn tìm phương thuốc giải cứu loại mê dược của nhà Nam Cung thế gia, nên phải đi khắp bốn phương nam bắc, tìm đón các vị danh y, và cũng đã hai ba lần đến thỉnh

Từ Tố Bạch. Ông ta cố ý tránh không tiếp. Sau đó tại hạ để lại một phong thư dài, lời lẽ rất thành khẩn, kể rõ mọi việc có liên quan đến nhà Nam Cung thế gia, mong ông ta đọc xong bức thư sẽ tới chỗ địa điểm tại hạ đã hẹn sẵn, để cùng họp mặt.

Thanh Vân đạo trưởng buột miệng hỏi:

- Thế ông ta có tới không?

Nhâm Vô Tâm thở dài nói:

- Cố nhiên là không. Ông ta chỉ cho người mang đến cho tại hạ một mảnh giấy, trong viết giản dị mấy câu chối từ... Xem đó đủ thấy ông ta xem phong thư dài của tại hạ, đã rõ hành động của nhà Nam Cung thế gia gần đây như thế nào. Vậy mà lúc nghe đạo trưởng thuật tới việc đó, ông ta còn giả bộ kinh ngạc, than thở, rõ ràng là giả dối. Vả lại ông ta hấp tấp chạy tới, rồi lại phất tay áo mà đi. Do thế, tại hạ lại càng tin chắc chín phần mười là ông ta đã đầu thân vào nhà Nam Cung thế gia.

Thanh Vân đạo trưởng chắp tay cúi đầu, niệm một câu:

- A di đà Phật!

Thanh Tùng đạo nhân than rằng:

- Nhâm tướng công không những cơ trí quá nhân, lại còn thông minh tinh tế rất mực. Bần đạo kính phục bội phần. Từ Tố Bạch về tất sẽ báo cáo là Nhâm tướng công đã chết. Nhà Nam Cung thế gia hẳn không đề phòng, tướng công có thể yên tâm tiến hành công việc được.

Buổi chiều hôm ấy, trong ánh nắng chiều hôm, một cỗ xe mui đen từ núi Chung Nam đi xuống. Phía sau có ba người đi theo. Ba người này khinh công đều rất giỏi, cỗ xe chạy tuy nhanh, nhưng họ vẫn theo kịp một cách dễ dàng.

Hai người đi đầu mặc võ phục màu đen, bịt mặt bằng khăn đen. Người đi sau mặc áo xanh chẽn tay, che mặt bằng một chiếc khăn xanh, dáng điệu mềm mại gọn gàng, nhác trông cũng đoán được là một thiếu nữ.

Thiếu nữ đầu bù tóc rối, chiếc khăn xanh trùm mặt buộc thấp xuống ngang mũi, để lộ cặp mắt trong như nước hồ thu, và đầy vẻ lo âu uất ức. Lúc này trán nàng đã lấm tấm mồ hôi. Nàng theo sát phía sau hai người áo đen, chân không hề có tiếng động.

Hai người áo đen chỉ chăm chú nhìn vào cỗ xe, cửa sổ đóng kín mít, thỉnh thoảng lại lấy tay ra hiệu cho nhau, mà vẫn không biết có người con gái theo phía sau.

Cỗ xe ngựa ra khỏi núi liền theo hướng tây mà đi. Địa thế chỗ này rất hoang vắng. Người đánh xe hình như cũng biết có người theo dõi, nên cứ luôn luôn quất roi vào lưng ngựa, giục ngựa chạy cho nhanh.

Người áo đen đi bên trái thốt nhiên quát:

- Cỗ xe đi trước kia lập tức phải dừng lại, ta sẽ tha chết cho người đánh xe. Bằng không để ta đuổi kịp thì chết cả lũ!

Người này vừa cao vừa gầy, giọng nói hung hăng dữ dội, ống tay áo bên trái như không có gì,

nên buộc vào một sợi dây tơ treo ở sau lưng, phía sau đeo một thanh trường kiếm vỏ đen bóng, trông hình dáng ta có thể đoán ra gã là "Nam Hải đệ nhất kiếm" Mộ Dung Phi.

Người đánh xe giơ cao ngọn roi, vụt mạnh lên lưng ngựa, đầu cũng không buồn quay lại.

Hai gã áo đen đưa mắt nhìn nhau, rồi người cụt tay rút kiếm ra khỏi vỏ.

Người bên phải co hai vai lên, thân hình gầy gò của gã không khác gì một mũi hoả tiễn bắn vụt lên không, lộn đi một vòng, tà tà bay xuống cỗ xe ngựa.

Nhưng cũng ngay lúc ấy, con ngựa kéo xe vừa bị một roi vụt mạnh, đau quá nhảy vọt lên một bước dài, làm cho người áo đen bước hụt ra ngoài, nhưng tay hắn cũng kịp bám vào mui xe, cứ thế chạy theo xe một lúc, rồi bất thình lình hắn co chân lên nhảy phắt lên mui xe, thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn.

Người đánh xe nghe trên mui xe có tiếng động, sắc mặt tái mét, quát to:

- Xuống!

Rồi quay phắt lại cầm roi vụt ngang cổ người áo đen. Tiếng roi rít lên vun vút.

Người áo đen cười nhạt, tay trái nắm lấy ngọn roi, quát:

- Buông ra!

Tiếng quát chưa dứt, ngọn roi đã bị gã giật được, người phu xe mất đà, lập tức ngã sấp xuống, đầu va vào mui xe đánh "sầm" một tiếng.

Chỉ nghe một tiếng hú dài, rồi kiếm quang bay lên loang loáng. Thì ra Mộ Dung Phi đã nhảy tới bên xe, vung kiếm lên chém mạnh vào càng xe, làm cho cỗ xe gẫy thành hai đoạn.

Con ngựa sợ hoảng hý lên một thôi dài, cất bốn vó phóng đi như bay. Cỗ xe nghiêng hẳn đi, rồi đổ nhào xuống vệ đường.

Người con gái áo xanh đi sau, ánh mắt lại càng lộ vẻ kinh hoàng, vội nấp vào một bụi cây um tùm cách đó ba trượng để chờ xem động tĩnh.

Chỉ thấy gã áo đen nhảy xuống mui xe, cười ha hả nói:

- Nhâm Vô Tâm phen này dù ngươi sống hay chết, cũng không hòng thoát khỏi tay hai vị thái gia. Nếu ngươi còn sống thì ta sẽ bồi thêm cho một nhát kiếm, còn nếu ngươi đã chết, thì ta cũng băm vằm xác ngươi ra làm trăm ngàn mảnh! Ha ha!

Người đánh xe cố gượng bò dậy, chỉ mặt gã, mắng rằng:

- Nhâm Vô Tâm ở đâu? Ai là Nhâm Vô Tâm? Chúng mày điên à?

Mộ Dung Phi cười một cách nham hiểm, vung kiếm chỉ vào yết hầu người đánh xe. Người đánh xe không sợ hãi, càng quát to hơn:

- Ngươi muốn giết cứ giết! Đường đường đệ tử Chung Nam há phải sợ cái thứ côn đồ như các ngươi hay sao?

Gã áo đen cười ha hả:

- Chung Nam đệ tử hách quá ta!

Hắn vừa nói vừa nhảy tới bên cỗ xe, hai tay cầm miếng vải mui xe, xé toạc ra làm hai mảnh.

Thiếu nữ nấp trong bụi cây chợt run bắn người lên, vội rút trong giầy ra một lưỡi chuỷ, vừa định xông tới, chợt lại thấy gã áo đen sửng sốt, lùi lại ba bước, nắm lấy vạt áo người đánh xe, quát to:

- Nhâm Vô Tâm đâu?

Hắn đã đoán quyết Nhâm Vô Tâm một là bị trọng thương, hai là chết rồi, đang nằm trong cỗ xe đó. Không ngờ lúc nhòm vào trong xe, chỉ thấy bên trong chất đầy kinh sách, mà chẳng thấy Vô Tâm đâu cả.

Người thiếu nữ đứng trong bóng tối lúc ấy mới thở ra một hơi dài, tự nghĩ: “Ta đã biết Nhâm tướng công hành sự xưa nay có bao giờ lại sơ ý đến thế? Nhưng Nhâm tướng công còn sống hay đã chết, hiện giờ chàng ở đâu?”

Nhâm Vô Tâm hành tung mù mịt, làm cho thiếu nữ càng nghĩ càng lo, không biết điều tra vào đâu được.

Kỳ thực thì lúc này Nhâm Vô Tâm và Điền Tú Linh đã ra khỏi Chung Nam sơn từ lâu.

Nhân vì Nam Cung thế gia đã biết Nhâm Vô Tâm trúng phải một chưởng của Phượng Trinh, dù không chết tất cũng bị trọng thương, làm sao có thể đi bộ được, vậy nên họ chỉ chú ý vào cỗ xe.

Thừa lúc đêm tối, một tên đệ tử Chung Nam cõng Vô Tâm xuống chân núi, rồi đặt chàng xuống, cáo từ lui về. Thanh Thạch, Thanh Tùng đã định thân hành đi tiễn, nhưng chàng sợ đông người lộ chuyện, nên nhất định từ chối.

Giữa cánh đồng mênh mông vắng vẻ, chỉ còn lại Vô Tâm và Tú Linh cùng đứng ngẩn ngơ nhìn nhau một lúc. Tú Linh chợt thở dài lên tiếng trước:

- Ta đi đâu bây giờ?

Vô Tâm ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Lúc này tôi cũng chưa có chủ ý gì cả, không biết là mình nên ngày nghỉ đêm đi lẩn lút trong những con đường hẻo lánh hay là nên cứ đàng hoàng đi trên đường lớn? Hai cách ấy đều cùng có lợi và có hại ngang nhau. Cô nương có ý kiến gì không?

Tú Linh chớp mau đôi mắt, nói:

- Len lỏi trong những con đường vắng vẻ gập ghềnh, không biết công tử có đi nổi không?

Hồi 38 - Mưa Gió Canh Trường

Vô Tâm gượng cười nói:

- Không đi nổi cũng phải đi, chớ còn làm sao được nữa?

Tú Linh hỏi lại:

- Nhưng chúng ta định đi đâu chứ?

Vô Tâm nói:

- Phía tây núi Không Động, trên bờ sông Thao.

Tú Linh thở dài nói:

- Con đường này thiếp không thuộc, vả lại thân thể tướng công đang yếu, dù sao cũng không nên len lỏi trong rừng hoang núi vắng, nếu chẳng may xảy ra sự gì, thì còn biết kêu vào đâu?

Nàng trầm ngâm một lát rồi nói tiếp:

- Vậy nên theo ý thiếp, ta cứ đi đường lớn còn an toàn hơn nhiều. Vì lẽ thường đường cái đông người qua lại, dù chúng có trông thấy ta, tất cũng chưa dám hành động ngay, chúng ta vẫn có thì giờ lẩn trốn được.

Vô Tâm cười nói:

- Cô nương phân tích quả là hợp lý, nhưng nếu nhà Nam Cung thế gia cũng nghĩ như cô nương, tất chúng sẽ mai phục khắp dọc đường lớn, lúc đó ta sẽ tính sao?

Tú Linh ngẩn người ra một lát, đưa mắt nhìn khắp xung quanh rồi cau mày nói:

- Ở đây toàn là con đường xuyên qua núi, trắc trở khó đi, thân thể tướng công như vậy, chỉ e khó lòng vượt qua?

Vô Tâm cũng tỏ vẻ ngần ngừ, lẳng lặng giây lát, rồi quả quyết nói:

- Dù sao thì ta cũng cứ đi, khi nào xét ra không chịu nổi, lúc ấy sẽ hay.

Nói xong xốc áo bước đi.

Tuy chàng cố làm ra vẻ khoẻ mạnh rắn rỏi nhưng hai chân vẫn lảo đảo, xiêu bên nọ vẹo bên kia, điều đó thật không giấu nổi mắt ai.

Tú Linh lẳng lặng theo sau, nhiều lúc đã toan giơ tay đỡ chàng nhưng vừa đưa tay ra, chợt lại rụt lại miệng se sẽ thở dài.

Thốt nhiên thấy Vô Tâm lạng người đi, rồi ngã ngồi xuống đất.

Tú Linh hốt hoảng kêu rú lên một tiếng, vội chạy lại đỡ, chỉ thấy chàng mắt nhắm nghiền, khoé

miệng ứa máu, hơi thở cực kỳ yếu ớt.

Vì chàng đã dịch dung nên không trông rõ sắc mặt nhưng sờ lên trán thấy lạnh buốt như đá, đủ hiểu là chàng đã bị trọng thương, vừa rồi lại cố gắng đi một quãng đường dài nên bị mất sức nhiều quá, đến nỗi không sao gượng nổi.

Tú Linh ruột rối như tơ vò, bất giác ứa nước mắt lẩm bẩm nói một mình:

- Ai bảo chàng quật cường? Rõ ràng không đủ sức, lại còn cố miễn cưỡng, bây giờ ta biết làm sao?

Đêm khuya thanh vắng, đường núi tịch mích, gió lạnh từng cơn, tiết trời rét như cắt ruột.

Tú Linh bế chàng trong tay, mê man bước đi, vừa đi vừa lẩm bẩm:

- Chàng đừng chết! Chàng đừng chết!

Những giọt nước mắt trong như thủy tinh, thánh thót rơi xuống mặt chàng.

Trời đất mịt mù, mây đen u ám. Cái cảnh cô độc bơ vơ, không người nâng đỡ, làm cho nàng cảm thấy thân mình nhỏ bé và yếu đuối như một cánh hồng trước luồng gió bão không biết gục xuống lúc nào.

Nàng cúi xuống nhìn người nằm trong lòng vẫn mê man bất tỉnh, đôi mắt nhắm nghiền, hai tay lạnh buốt, hơi thở thoi thóp, coi chừng không còn hy vọng sống được nữa.

Thời gian không biết đi qua bao lâu, và đã đi được bao nhiêu đường đất, nàng chợt nảy ra một ý tưởng, nghiến răng nhìn Nhâm Vô Tâm lẩm bẩm:

- Thiếp sẽ cùng chết với chàng, chàng xuống suối vàng khỏi lo tịch mịch, vì bất cứ lúc nào ở đâu thiếp cũng không dời chàng nửa bước.

Nàng ngẩng đầu lên chợt thấy trong khe núi có một ngôi từ đường nho nhỏ, lưng dựa vào sơn cốc.

Ở một nơi hoang sơn cùng cốc, lại vào giữa lúc đêm khuya mà trong gian từ đường vẫn còn có ánh đèn leo lét chiếu qua cửa sổ, thật là một cảnh tượng lạ lùng đặc biệt. Nhưng Tú Linh không còn thời giờ suy xét tới điều đó, nàng chỉ bế Vô Tâm xăm xăm bước vào.

Đây là một ngôi miếu cổ đổ nát hoang vắng, cửa sổ mạng nhện chăng đầy, thềm đá rêu xanh phủ kín, dưới ánh nến vàng khè, còn trông rõ mấy dấu chân mới, nhưng nhìn kỹ thì chỉ thấy một bàn chân trái, có lẽ dấu chân của một người tàn tật, hoặc là của giống ma rừng. Canh khuya rừng thẳm, dù người táo gan đến đâu, trông thấy dấu chân ấy cũng không khỏi rùng mình.

Tú Linh cũng không buồn tìm hiểu nhiều, nàng chỉ cắm đầu rảo bước thật nhanh vào miếu.

Chợt một cơn gió lạnh thoảng qua, ánh lửa chao đi chao lại, phập phồng chợt tắt. Tú Linh chợt cảm thấy một mùi hôi hám ẩm mốc xông thẳng vào mũi, giống hệt như không khí trong căn phòng bí mật của nhà Nam Cung thế gia.

Chính giữa miếu có một chiếc khám thờ đã mọt ruỗng, tróc hết nước sơn, góc nhà thì đầy những gạch vụn, bụi bặm nhưng chiếc hương án trước khám thờ thì lại được lau chùi sạch sẽ,

nửa cây nến cắm trên bàn đã đùn ra hai bên trông như bông hoa gọt bằng sáp, ngọn nến theo chiều gió chập chờn lúc tỏ lúc mờ.

Bên ngọn nến còn nửa chiếc bánh bò và một đống xương gà ăn thừa, với một lưỡi chuỷ thủ sáng loáng, phía đầu hương án có một chiếc quan tài không nắp, bên trong vứt bừa bộn mấy cái gối chăn, hình như mọi khi vẫn có người nằm trong quan tài duy không biết người hay ma?

Giữa miếu có một đống tro tàn, mỗi lần gió to tàn tro bay lên mù mịt như mưa bụi.

Tú Linh đưa mắt nhìn quanh, chợt buồn bã lẩm bẩm nói một mình:

- Chẳng lẽ chúng ta chết ở đêm nay thật sao? Ai đã thửa sẵn cỗ quan tài cho chúng ta thế này?

Nàng nhếch miệng cười một cách chua chát, rồi đặt Vô Tâm nằm vào trong quan tài. Dưới gầm bàn có một cái ang bằng đồng, trong còn ít nước lã nhưng bụi làm vẩn đục.

Tú Linh xé một góc vạt áo nhúng vào ang nước, đắp lên trán cho Vô Tâm, miệng se sẽ nói:

- Chàng còn tỉnh lại nói với thiếp được một câu nữa chăng? Chỉ một câu thôi.

Nói đến chỗ thương tâm, nước mắt nàng lại tuôn ra như suối, Nhâm Vô Tâm quả nhiên mở to đôi mắt con ngươi lờ đờ đưa đi đưa lại, trên môi cố nở một nụ cười héo hắt thều thào nói:

- Nàng... nàng hãy còn ở đây ư?

Tú Linh mừng quá nghẹn ngào không nói được nên lời, mãi một lúc sau, mới gượng cười gật đầu nói:

- Vô luận công tử đi đâu, thiếp cũng theo liền bên cạnh.

Vô Tâm ngẩn người một lát, rồi thở dài nói:

- Tôi đã quá coi thường chưởng lực của Phượng Trinh mà lại quá tự tin mình, không.. không ngờ..

Tú Linh run run hỏi:

- Bây giờ chàng trong mình thế nào?

Vô Tâm gắng gượng mỉm cười:

- Tôi đã thấy khá nhiều, chỉ nghỉ ngơi chốc lát, lại có thể đi được.

Tú Linh đăm đăm nhìn chàng rồi lắc đầu:

- Chàng nói dối.

Vô Tâm vội đưa mắt nhìn đi nơi khác, chàng cũng biết là vết thương của chàng nặng lắm, nếu không có danh y kịp thời cứu chữa thì không sao nhưng nếu chẳng may... ôi chàng nhắm mắt lại không dám nghĩ tới nữa.

Tú Linh ngửa mặt nhìn lên trần nhà, nói như người ngủ mơ:

- Trời xanh hỡi! Tôi bằng lòng đổi mạng tôi cho chàng! Tôi chết không có hại cho ai, nhưng

chàng... chàng còn bao nhiêu việc quan trọng cần phải làm, còn bao nhiêu người chờ đợi, chàng không thể chết được.

Vô Tâm nghe xong thốt nhiên rùng mình, bao nhiêu việc không muốn thốt ra, lúc này vì mấy câu nói của Tú Linh lại như dòng nước thuỷ trào ùn ùn kéo tới. Bất giác chàng cũng buột miệng nói theo:

- Ta không thể chết, không thể chết được!

Chàng nói chưa dứt lời, chợt thấy đầu lưỡi hơi mặn mặn rồi nhổ ra một cục máu tươi. Thế là lại ngất đi.

Tú Linh sợ quá khóc ầm lên, ánh nến vàng khè chiếu vào những giọt nước mắt của nàng long lanh như những hạt sương buổi sáng.

Thốt nhiên giữa lúc ấy từ phía xa xa có tiếng hát văng vẳng vọng lại.

Đó là một tiếng hát của một người đàn ông, giọng rất trầm hùng, hát rằng:

Khuôn thiêng chẳng thương hề, trời giáng tai ương.

Xót xa thân thế hề, phiêu bạt tha hương.

...

Giọng ca đầy vẻ bi ai hùng tráng, đêm đông gió lạnh, đủ khiến cho người nghe cảm thấy đứt ruột.

Tú Linh ngừng khóc lắng tai nghe. Chợt thấy tiếng hát im bặt, rồi cửa miếu bật tung ra.

Tú Linh vội ngẩng đầu lên trước mắt đã thấy hiện ra một cái bóng cao lớn lù lù đứng chắn trước ngọn nến. Đó là một người đàn ông tóc dài rủ xuống tận vai, râu quai nón che kín tới nửa bộ mặt, chỉ để lộ đôi mắt lóng lánh như tỏa hào quang khiến cho người ta không dám nhìn thẳng tận mặt, đôi vai rất rộng, đứng gần chật cửa miếu.

Trông hắn uy nghi như một vị thiên thần, nhưng vị thiên thần này chỉ có một cánh tay phải, và một cẳng chân trái, còn tay trái và chân phải thì đã bị chặt cụt.

Nách bên trái hắn còn ôm một bó củi khô, bàn tay phải xách một hồ rượu lớn. Hắn quắc mắt nhìn Tú Linh rồi cũng chẳng nói chẳng rằng, nhảy lò cò vào miếu, vứt bó củi xuống, mở nút vò rượu đưa lên miệng tu ừng ực.

Tú Linh cũng chỉ nhìn hắn một lượt rồi quay đi lấy tay lau ráo vết máu trên mép của Vô Tâm.

Chợt nghe sầm một tiếng, người cụt tay đã đặt mạnh bầu rượu xuống bàn miệng lại nghêu ngao hát:

Tú Linh quay phắt lại gắt:

- Ở đây có người bị thương, người không trông thấy sao?

Người cụt tay không buồn ngoảnh lại, khoanh chân ngồi xuống đất, đưa lưng về phía Tú Linh với tay lấy que củi châm lửa đốt.

Hắn làm như không hề nghe tiếng Tú Linh nói, tay thì đốt lửa miệng vẫn gân cổ ngâm nga:

Xót xa thân thế hề, phiêu bạt tha hương.

...

Tú Linh nổi giận đứng phắt dậy nắm lấy vai người cụt tay lắc lắc mấy cái dằn giọng nói:

- Ông hát nho nhỏ chứ, để cho người bị thương nằm yên một chút! Tôi không muốn đuổi ông đi đâu.

Người đàn ông thốt nhiên vùng cười ha hả nói:

- Hay hay! Cảm ơn, cảm ơn! Ha ha.

Quả nhiên hắn thôi không hát nữa!

Tú Linh sẽ thở dài nói:

- Ngoài kia gió lạnh lại nhiều sương mù, ông cứ ở đây ngủ đỡ một đêm cũng được, nhưng xin ngồi ra một bên, đừng che khuất đống lửa.

Người kia ngoan ngoãn đứng lên, ngồi sang bên cạnh, đôi mắt sáng quắc, đăm đăm ngó sững Tú Linh sắc mặt tỏ vẻ kinh dị. Hắn lại với lấy chiếc hồ đưa lên miệng tu thêm vài ngụm rượu thốt nhiên lắc đầu cười nói:

- Hà hà, lạ quá, lạ quá.

Tú Linh cau mày nói:

- Tôi bảo ông nói nhỏ chứ, ông quên rồi sao?

Người cụt tay nói:

- Ờ ờ...

Nhưng hình như hắn không nhịn nổi, lại buột miệng kêu:

- Lạ quá lạ quá.

Tú Linh giận lắm hỏi:

- Lạ cái gì?

Người cụt tay nói:

- Những câu gì lão phu định nói đều bị người nói trước cả, như thế không đủ lạ hả?

Tú Linh cau mày hỏi:

- Ông định nói gì?

Người cụt tay cười nói:

- Ta vừa chạy ra ngoài mua rượu kiếm củi, lúc trở về thì chỗ ở giường nệm đều bị người chiếm cứ. Lão phu chưa từng đuổi người, trái lại người còn toan đuổi lão phu. Thế chẳng kỳ lạ là gì?

Tú Linh ngẩn người ra một lát, rồi ấp úng nói:

-À, thì ra đây là chỗ ở của ông đấy? Làm.. làm sao bây giờ?

Người cụt tay nói:

- Ngươi đã biết đây là chỗ ở của ta, thì định tính sao?

Tú Linh ngơ ngác giây lát rồi hỏi lại:

- Làm sao bây giờ?

Người cụt tay phì cười nói:

- Ngươi là thằng ngốc hay sao mà ngớ ngẩn thế? Bây giờ người đã biết đây là nhà của lão phu, thì dù không muốn đi cũng phải nói với lão phu xin ngủ nhờ mới phải chứ? Sao lại còn cứ ngồi ỳ ra đó? Có lẽ là người tưởng rằng ta không đuổi được người chứ?

Tú Linh thở dài nói:

- Ông không đuổi được tôi đâu!

Người cụt tay ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao lại lạ vậy?

Tú Linh nói:

- Không giấu gì ông, tôi tuy trông bề ngoài yếu ớt nhưng kỳ thực có biết võ công, nếu ông đuổi tôi thì chỉ bị thiệt.

Người cụt tay cười ha hả:

- Thật ư!

Tú Linh gật đầu:

- Tôi nói dối ông làm gì? Không tin ông cứ thử xem, nhưng thôi tôi khuyên ông đừng thử là hơn, vì thật ra tôi cũng không nỡ động thủ với ông.

Người cụt tay cười sằng sặc:

- Không ngờ người lại từ bi đến thế! Xem chừng giường nệm của lão phu đành phải nhường cho người thật.

Nói dứt lời lão co chân chui vào gần bàn thờ nằm.

Lúc đầu Tú Linh còn nghe tiếng lão uống rượu ừng ực nhưng sau đó một lát đã thấy lão ngáy ầm ầm như kéo gỗ, thì ra lão đã ngủ rồi.

Lúc này gió lạnh ào ào, ngoài cửa đã thấy mưa bay lất phất. Đêm đông mưa gió, càng làm cho

lòng người tê tái quặn đau. Tú Linh nhìn Vô Tâm nằm mê man trong áo quan mà hai hàng nước mắt tuôn ra như suối.

Mấy hạt nước mưa bị gió đưa tạt vào miếu, làm cho đống lửa gần tàn, thốt nhiên tắt ngấm.

Tú Linh cũng chẳng buồn cho thêm củi đốt, chỉ ngồi ngây mặt nhìn ra cửa, ruột rối hơn mớ bòng bong.

Thốt nhiên trong màn mưa gió lại thấy hiện ra hai cái bóng đen vừa cao vừa gầy từ phía xa chạy tới như bay.

Chỉ nghe người bên trái nói:

- Anh em mình thật là số đen, đã bị một chuyến sai khổ sở thế này, trời già lại không ưa đang tự nhiên thì trời đổ mưa. Chúng mình cứ đội mưa đi cả đêm thế này chẳng khác gì hai con ma đói.

Người bên phải nói:

- Vô luận thế nào ta cũng phải tìm kiếm cho kỹ. Chỗ kia có ánh lửa, chắc có người ở, ta hãy vào đó tránh mưa một lát rồi sẽ tính sau.

Vừa nói dứt lời, hai cái bóng đã bay vụt tới trước cửa miếu.

Tú Linh giật mình kinh sợ, chưa biết nên ứng phó cách nào, hai bóng người đã sóng vai bước vào vừa đi vừa rũ những giọt nước mưa dính vào quần áo.

Hai người này cách ăn mặc cũng giống nhau, thân hình cũng cao gầy như nhau. Người bên trái còn đeo một thanh trường kiếm, một ống tay áo trong hình như không có gì buột vào thắt lưng, thì ra hắn cũng bị cụt một tay.

Tú Linh vừa thấy cách ăn mặc của họ, lập tức biến sắc, hai người mới vào đồng thời cũng vừa trông thấy nàng.

Cả hai sắc mặt cùng lạnh như tiền, nhưng con mắt thì hoăm hoắm như mắt cú. Họ nhìn nàng rồi cùng lộ vẻ sửng sốt.

Tú Linh quay mặt nhìn đi chỗ khác, nàng tuy cố làm ra vẻ trấn tĩnh, nhưng quả tim vẫn đập thình thịch vì nàng đã nhìn rõ hai gã ấy đều là nhân vật trong Thất thập nhị địa sát của Nam Cung thế gia. Người cụt tay chính là Nam Hải Mộ Dung Phi.

Thì ra Mộ Dung Phi và người áo đen đi đuổi theo cỗ xe ngựa khi thấy trong xe chỉ thấy kinh sách mà không có Vô Tâm đâu cả. Họ nổi giận vung kiếm chém tên đệ tử Chung Nam, là người đánh xe ngựa một nhát rồi bỏ đi.

Hai người phụng mệnh đi dò xét tin tức Nhâm Vô Tâm, vì không biết đích xác hành tung của chàng nên không dám về báo cáo. Như thế đủ hiểu Nam Cung phu nhân coi Nhâm Vô Tâm như một mối lo tâm phúc, dẫu biết là chàng đã chết, nhưng nếu không có người trông thấy thi thể của chàng thì mụ vẫn chưa yên tâm.

Mộ Dung Phi và gã áo đen tuy đã nổi tiếng hung thần trong võ lâm từ lâu nhưng đối với Nam Cung phu nhân vẫn sợ như cọp, quả nhiên chưa dò được tin tức đích xác không dám về báo, đành phải lần mò vào sâu trong rừng tìm kiếm lại một lượt.

Nếu Vô Tâm không bị thương quá nặng thì lúc này tất chàng đã chạy xa rồi, chúng đuổi theo không kịp dù trong bụng kinh sợ cũng đành phải về báo cáo, dù có bị trách phạt cũng cam.

Không ngờ tình cờ chàng lại chui vào nghỉ trong ngôi miếu đó, và lại không ngờ trời mưa, chúng cũng phải tìm chỗ trú chân nên mới bắt gặp.

Hai gã hung thần đưa mắt cho nhau, gã đứng bên trái cười nói:

- Chúng tôi lỡ độ đường tới đây, Chủ nhân có thể cho hai anh em tôi sưởi nhờ một chút được không?

Tú Linh không dám quay lại chỉ hờ hững đáp:

- Các người cứ tuỳ tiện.

Người áo đen cười nói:

- Cảm ơn!

Rồi hắn điềm nhiên ngồi xuống chỉ trong chốc lát ngọn lửa lại cháy bùng lên. Hắn đưa mắt nhìn quanh gian miếu rồi giơ tay báo hiệu cho Mộ Dung Phi.

Mộ Dung Phi lập tức nhảy xổ tới bên cỗ quan tài, Tú Linh đứng bật dậy quắc mắt nhìn Mộ Dung Phi chỉ chờ hắn ta tay là nàng quyết liều tính mệnh tấn công trước.

Không ngờ Mộ Dung Phi chỉ mỉm cười nói:

- Vị bằng hữu này ngủ ngon quá nhỉ!

Rồi hắn lại quay tới bên đống lửa ném thêm mấy que củi vào rồi ngồi xuống sưởi.

Tú Linh nói thầm một mình: “May quá!” Nàng lấy khăn lau khô nước mắt rồi ngồi xuống, quay lại bên đống lửa, thần thái cố làm ra vẻ bình tĩnh an nhàn.

Giữa lúc đó chợt thấy Mộ Dung Phi rút thanh trường kiếm ra, Tú Linh đã giật mình, không ngờ hắn chỉ cầm kiếm rồi nhìn đống lửa miệng lẩm bẩm:

- Đống lửa tốt quá, nếu không có nó thì anh em ta phải đi suốt đêm nay ở dưới trời mưa.

Gã áo đen cười khanh khách:

- Phải rồi, đúng là đống lửa tốt.

Tú Linh trong bụng hồi hộp, lo lắng vô cùng, nàng tuy không sợ chết nhưng Vô Tâm còn thoi thóp thở, nàng cũng quyết không để chàng lọt vào tay kẻ địch.

Nàng đăm đăm trông ra cửa miếu, chỉ khấn trời chóng tạnh để hai tên kia cút đi cho rồi.

Chợt lại nghe Mộ Dung Phi cười khẩy một tiếng nói:

- Từ xưa nay trên đời không biết bao nhiêu phương ngôn vạn ngữ, nhưng tiểu đệ phục nhất có một câu.

Gã áo đen hình như đang nhắm mắt ngủ gà, nghe đồng bạn nói mới mở choàng mắt ra hỏi:

- Câu gì?

Mộ Dung Phi cười hả hả lên giọng ngâm:

- Đi mòn gót sắt tìm không thấy, nào biết rằng ngay trước mắt mình... Hà hà, Tống huynh, lửa đủ chưa?

Tú Linh chợt thấy quả tim như muốn nhảy bật ra ngoài, vội đưa tay chặn lấy ngực. Mộ Dung Phi và người áo đen vùng đứng dậy cười ha hả.

Mộ Dung Phi đứng chắn ngay trước cửa cười một cách nham hiểm nói:

- Nhâm Vô Tâm đừng có giả vờ chết, mau ra đây tiếp thiếu gia vài hiệp.

Gã áo đen chợt co một chân lên đá đổ hương án cười nói:

- Bằng hữu chui vào gầm mà tưởng che được mắt anh em ta ư? Biết điều thì ra đi.

Người cụt tay trở mình ngồi lên, hình như đang ngủ say vừa chợt tỉnh giấc, lấy tay dụi mắt cười một cách gượng gạo nói:

- Hôm nay thật là xui xẻo, nãy đã bị người chiếm mất giường, bây giờ lại bị người đá đổ cả bàn.

Gã áo đen sửng sốt ngây mặt ra nhìn một lúc rồi cười nhạt nói:

- Nếu người không có liên can gì tới mấy người kia thì đừng có lắm chuyện.

Người cụt tay nói:

- Tiểu nhân chỉ là một kẻ tàn tật, đâu dám lắm chuyện.

Nói xong bò ra góc tường phía xa ngồi co rúm lại một đống.

Gã áo đen lại quay mặt nhìn ra phía ngoài cười gằn:

- Nhâm Vô Tâm mày vờ chết làm gì vô ích! Mau ra đây mà chịu chết cho rồi.

Tú Linh vẫn ngồi giữ quan tài, tay đã ngầm tụ chân lực, nhưng thấy hai người kia tuy ăn nói hung hăng cuồng ngạo kỳ thực thì vẫn rụt rè không dám vọng động liền nghĩ thầm:

“Hai tên này lúc mới đầu có ý làm oai làm phách, không ra tay ngay, chẳng qua chúng chỉ sợ Nhâm Vô Tâm chưa mất hết công lực nên mượn cớ đốt lửa để điều hành công lực chờ cho sức khoẻ khôi phục mới dám phát tác. Vậy mà lúc này hình như chúng vẫn chưa dám tự tin.”

Nghĩ tới đây nàng bèn làm mặt cứng cười nhạt nói:

- Các người làm gì mà ồn lên thế? Có muốn ta đánh thức Nhâm tướng công dậy không?

Nàng biết nếu lúc này nàng sợ hãi chối là không có Nhâm Vô Tâm ở đây thì bọn Mộ Dung Phi đâu phải hạng tầm thường, chúng sẽ đoán biết là Nhâm Vô Tâm sắp chết, tất lập tức ra tay không cần đắn đo gì nữa.

Nghe nàng nói xong, hai tên kia bất giác rùng mình cùng lùi lại phía sau một bước sắc mặt hơi tái.

Tú Linh thấy thế trong bụng mừng thầm, nhưng ngoài mặt cố ý làm ra vẻ lạnh lùng, quay mặt nhìn đi chỗ khác, không lý gì đến họ nữa.

Hai gã áo đen đưa mắt nhìn nhau, không ai dám ra tay trước, nhưng cũng không tiện bỏ chạy.

Tú Linh ngoài mặt tuy vẫn giữ vẻ lạnh lùng kỳ thực thì ruột gan nóng như lửa đốt. Nàng thấy hai tên nọ cứ đứng ỳ mãi ra, không tiến mà cũng không lui, chỉ sợ chờ lâu lúc nữa, chúng sẽ phát giác ra là nàng nói dối, bèn lên giọng kẻ cả, lạnh lùng nói:

- Ta khuyên các người đừng nên chờ Nhâm tướng công tỉnh dậy làm gì, hãy mau mau cút đi là hơn.

Người áo đen ngồi trong xó miếu, đôi mắt long lanh có vẻ cười cợt, lẳng lặng chờ xem diễn biến, lúc này chợt cau mày trong miệng tựa hồ như đang lẩm bẩm:

- Hỏng hỏng hỏng to...

Chợt thấy Mộ Dung Phi ngửa mặt lên trần nhà cười sằng sặc, tiếng cười đó tuy ở trong ý liệu của người cụt tay nhưng lại ở ngoài ý liệu của Tú Linh.

Mộ Dung Phi cười chán rồi lại nói:

- Tống huynh này, trên đời kể có hàng ngàn vạn chuyện cổ tích, nhưng trong đó tiểu đệ chỉ có phục mỗi một chuyện.

Trên môi gã họ Tống cũng thoáng hiện một nụ cười hiểm độc hỏi:

- Chuyện gì?

Mộ Dung Phi lại cười ha hả nói:

- Chuyện thời Tam quốc, Thục, Nguỵ tương tranh, Gia Cát chết rồi còn loè được Tư Mã sống, chỉ đáng tiếc...

Hắn đưa cặp mắt sáng như dao nhìn Tú Linh rồi nói tiếp:

- Chỉ đáng tiếc là vừa rồi người nói hơi vội vã, nếu người quả thật là người thông minh, cố nhịn đi lát nữa, thì chúng ta có lẽ cũng bị bóng vía của Nhân Vô Tâm đuổi ra khỏi đây rồi thật.

Gã áo đen cũng cười nhạt nói:

- Đời nào thầy trò Nhâm Vô Tâm mà lại có lòng tốt khuyên chúng ta chạy đi? Thật là trò cười!

Tú Linh lúc này mới giật mình tỉnh ngộ, trong bụng vừa hối vừa tuyệt vọng. Nhưng tình trạng đó chỉ xảy ra trong khoảnh khắc, lại tan biến đi ngay, nàng chợt nghĩ mình đã đặt sự sống chết ra ngoài vòng còn sự gì có thể làm cho mình sợ được nữa.

Giữa lúc ấy Mộ Dung Phi đã rút kiếm ra, gã áo đen cũng vung tay bước sấn tới nói to:

- Mộ Dung huynh hãy đứng đây lược trận, tên này không đáng để anh em ta cùng ra tay một lúc.

Vừa nói vừa giơ tay lên, tay trái chặn ngang tay phải đánh thẳng nhằm ngực và bụng Tú Linh phóng tới.

Mộ Dung Phi thốt nhiên dừng chân lại, xoay mình đứng chắn cửa miếu, cười nhạt nghĩ thầm: "Tên này mọi khi đối với mình vẫn anh anh em em ra vẻ thân thiết lắm, vậy mà lúc có ăn thì lại nhảy ra tranh công! Hừ, được để coi thử ngón nghề Phù vân thập thất nhị chưởng của người có đủ đối phó với đệ tử Nhâm Vô Tâm không cho biết!" Hắn nghĩ vậy liền thõng mũi kiếm xuống khoanh tay đứng xem.

Lúc này gã áo đen đã nhanh như điện phóng luôn ra bảy chiêu, thế như gió bão liên miên bất tuyệt.

Mộ Dung Phi bất giác cũng giật mình, không ngờ hắn đã luyện được chưởng lực âm nhu tới hoả hầu đó. Phải biết chưởng thế của người áo đen trông thì rất nhẹ nhàng tưởng như không có sức, thực ra thì bá đạo vô cùng. Đối phương chỉ chạm vào một ngón tay của gã cũng đừng hòng sống sót.

Trong khi đó gã áo đen lại đánh ra thêm bảy chưởng nữa, chưởng ảnh phơi phới, quả giống như mây bay gió thoảng bao vây lấy Tú Linh, vậy mà Tú Linh vẫn chưa trả đòn.

Vừa hết mười bốn chưởng, thân hình của nàng đã có vẻ lờ đờ chậm chạp, lẩn tránh cũng khó khăn đôi mắt lại càng hoảng hốt lo sợ.

Gã áo đen càng ra sức tấn công tới tấp lông mày Mộ Dung Phi lại càng nhíu lại.

Người cụt tay ngồi trong bóng tối trông ra bất giác cũng thở dài một tiếng, ông đối với Tú Linh hình như cũng hơi có cảm tình, nhưng ánh mắt lại lộ vẻ dửng dưng hoàn toàn đóng vai khách bàng quang.

Chợt nghe tiếng gã áo đen cười ha hả:

- Môn hạ của Nhâm vô Tâm tài nghệ chẳng qua chỉ có vậy! Người dám tiếp ta bảy chưởng nữa không?

Nói chưa dứt lời, Tú Linh đã cười nhạt, lập tức phóng ra một chưởng.

Thì ra lúc trước nàng cố tình làm bộ kinh hoàng thất thố, mục đích chỉ là để dẫn dụ địch. Nhân vì trong bụng nàng đã không quan tâm gì tới sự sống chết, nên đầu óc rất thảnh thơi bình tĩnh. Trong khi hai bên đấu sức mà giữ được bình tĩnh ung dung đối phó, là đã thắng được đối phương một bực, người áo đen kinh nghiệm chiến đấu tuy dồi dào hơn nàng rất nhiều nhưng vì quá kiêu ngạo khinh địch nên mới bị trúng kế.

Chưởng thế của nàng nguyên đã súc thế từ lâu, nên lúc nàng đánh ra uy lực cực kỳ dũng mãnh.

Gã áo đen cười chưa dứt tiếng, chưởng phong đã ào ào phóng tới, hắn hốt hoảng xoay mình định tránh nhưng đã quá chậm, chỉ thấy một bên sườn tê cứng, tay trái đã không nhấc lên được nữa.

Mộ Dung Phi cũng giật mình, không biết hắn giật mình vì sợ hay vì mừng? Hắn nguyên vẫn định chờ người áo đen bị đối phương đánh bại, mình sẽ xông vào tiếp chiến, nhưng lúc nãy hắn thấy chiêu thức của Điền Tú Linh hung mãnh độc liệt như vậy, bất giác lại đâm lo.

Người cụt tay ngồi trong xó nhà thần sắc đột nhiên biến đổi một cách kỳ dị, lão vùng đứng phắt dậy, đôi mắt long lanh đăm đăm nhìn theo thân pháp của Tú Linh.

Tú Linh đã thắng một chiêu, không còn đắn đo gì nữa, liên tiếp phóng ra bốn chiêu nữa.

Chiêu thức của nàng càng lúc càng quỷ quyệt biến ảo khôn lường, chiêu nào cũng làm cho đối phương phải kinh ngạc, vì chưa từng được trông thấy bao giờ, hắn lúng túng không biết chống đỡ cách nào, càng nguy hơn nữa là tay trái của hắn dã bị thương, thành ra cả một nửa người bên trái bị bỏ trống.

Môn võ công mà Tú Linh dùng đây chính là chưởng pháp độc môn bí truyền của nhà Nam Cung thế gia, trừ dâu con nhà đó, trong giang hồ tuyệt không ai biết được nữa.

Và người nhà Nam Cung thế gia cũng ít khi động thủ với các nhân vật võ lâm, vì thế Mộ Dung Phi và gã họ Tống cũng không nhận ra được.

Mới hết bốn chiêu, người áo đen dã luôn luôn bị dụ vào cái thế cực kỳ nguy hiểm. Hắn sợ quá, toát cả mồ hôi liếc mắt nhìn Mộ Dung Phi, thấy hắn vẫn cầm ngang cây kiếm đứng yên, không có vẻ gì là muốn nhảy vào trợ trận.

Lại qua ba chiêu nữa, mồ hôi hắn đã đọng thành từng giọt, chảy xuống tới cằm, hắn không sao gắng gượng được nữa, bất giác buột miệng kêu lớn:

- Mộ Dung huynh mau đến giúp tiểu đệ một tay!

Mộ Dung Phi lúc này cũng đang ngẩn người ra vì những chiêu thức quỷ bí lăng lệ của Tú Linh. Hắn nghe gã áo đen gọi vội vung thanh kiếm lên xông vào đánh giúp.

Tú Linh cũng tự biết mình tuy chiếm được ưu thế chẳng qua chỉ là nhờ vào sự may mắn đánh lừa đối phương được chốc lát, nhưng nếu hai người cùng tiếp tay giáp công nhất định họ sẽ thắng thế.

Còn đang suy nghĩ, tranh trường kiếm cua Mộ Dung Phi đã như một đạo cầu vồng, rít lên thành tiếng, chém chéo xuống một nhát.

Gã áo đen thở ra một hơi dài, lùi lại ba bước, đoạn thò tay vào mình, lấy ra một cây roi mềm đen nhánh dài chừng bốn thước, vung mạnh một cái, cho thẳng ra như cây bút, điểm vào hai huyệt đạo bên sườn của Tú Linh.

Chỉ thấy tiếng roi vun vút, kèm theo kiếm khí loang loáng, kiếm chiêu của Mộ Dung Phi đã từng nổi tiếng giang hồ, lúc này hắn lại đã súc thế đợi phóng ra cố nhiên là chiêu thức cực kỳ lăng lệ gấp bội lúc thường.

Gã áo đen lúc đầu vì sơ ý khinh thường không dùng vũ khí đến nỗi suýt bị lâm nguy, lúc này trong tay đã có cây roi, nên tinh thần trở nên phấn chấn, luôn luôn thi triển chiêu thức hiểm độc đánh vào sau lưng Tú Linh.

Tú Linh tay không lại phải đấu với hai cường địch nên chỉ qua vài chiêu đã vào thế hạ phong. Nhờ được tâm hồn sáng rõ, không coi cái chết vào đâu, nên mỗi khi gặp hiểm chiêu vẫn liều mạng xông vào, quyết cùng đối phương cùng chết, bắt buộc đối phương phải quay về tự cứu, thủ

thế nên còn có thể kéo dài thời gian ra được.

Nhưng lối đánh đó thực vất vả vô cùng, dầu người võ công cao tới đâu cũng không thể cầm cự được mãi.

Mộ Dung Phi cũng đã nhận thấy nhược điểm của nàng bèn xoay tròn thanh kiếm cười ha hả nói:

- Cứ đánh mãi thế này, hắn cũng đủ mệt đứt hơi mà chết, chúng ta việc gì cần phải đánh vội?

Tú Linh nghiến hai hàm răng ngọc, quay mình đi một vòng dùng chiêu "Tinh di hoán đẩu" phóng ra một chưởng.

Chiêu này cũng là một chiêu chí tử, nhưng chính giữa lúc nàng quay mặt đi luồng nhãn quang chợt chạm vào Nhâm Vô Tâm đang nằm trong quan tài, bất giác rùng mình nghĩ thầm: "Nếu ta chết thì chàng sẽ ra sao?.. Có khi tới thi thể của chàng chúng cũng không để cho nguyên vẹn?"

Vừa nghĩ tới đấy, trái tim của nàng như thắt lại, chợt quát to một tiếng:

- Dừng lại!

Thân hình nàng đã lùi nhanh về phía sau ba bước.

Lão cụt tay đăm đăm nhìn thân pháp của nàng đầy vẻ mâu thuẫn và thống khổ, hình như trong bụng đang có sự gì rất khó giải quyết tới khi nghe tiếng nàng quát to, lão lại càng thêm kinh ngạc.

Mộ Dung Phi và người áo đen cùng cười nhạt dừng tay lại chia ra đứng hai bên Tú Linh không cho nàng chạy trốn. Mộ Dung Phi lại cười khẩy nói:

- Nếu mi muốn đầu hàng thì cũng dáng gọi là thông minh.

Tú Linh trừng mắt nói:

- Lúc này nếu ta muốn chạy thì các người cũng không đuổi được ta đâu.

Mộ Dung Phi đưa mắt nhìn quanh, thấy các cửa sổ bốn bên đều đổ nát với thân pháp nhẹ nhàng như cánh bướm của nàng, nếu quả nàng vượt qua cửa sổ mà chạy thì chúng thật khó lòng đuổi kịp. Hắn cúi đầu ngẫm nghĩ một lát, rồi chợt cười ha hả nói:

- Có lẽ.. nhưng dù sao thì Nhâm Vô Tâm cũng không chạy thoát.

Tú Linh nói:

- Quả vậy, lúc này hắn không còn đi được nữa, nếu các người tha cho hắn, thì ta sẽ không trốn, thì dù các người muốn làm gì ta cũng vui lòng.

Mộ Dung Phi ngửa cổ lên trời cười sằng sặc nói:

- Tức cười ơi là tức cười! Mi là cái thá gì mà dám đòi thế mạng cho Nhâm Vô Tâm? Ta nói thực cho mà biết, đến mười mạng mi đánh đổi lấy một ngón tay của hắn cũng chưa đủ, đừng có mơ hồ.

Tú Linh cau mặt nói:

- Người có biết ta là ai không?

Nàng nói câu ấy bằng một giọng cực kỳ khó khăn vì nàng thực không muốn cho chúng biết lai lịch của mình nhưng trừ cách ấy ra thì thực tuyệt vô hy vọng.

Mộ Dung Phi sửng sốt một lát, chợt lại cười khanh khách:

- Ngươi là ai, hoặc giả cũng là một nhân vật ba đầu sáu tay oai danh hiển hách trong võ lâm chăng?

Tú Linh đứng thẳng người nghiêm trọng nói:

- Ta chính là..

Nàng vừa nói tới đây bên tai chợt nghe thoáng có một giọng nói là lạ, như rót vào tai, chính là môn nội gia tuyệt học "Truyền âm nhập mật" nói rằng:

- Hai người kia dù có bắt được người chúng cũng không chịu tha Nhâm Vô Tâm đâu!

Tú Linh ngạc nhiên đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy bốn bề gió thổi ù ù, ngọn đèn nghiêng ngả, trong miếu tuyệt không có gì lạ, trừ vị quái khách từ nãy tới giờ vẫn ngồi co ro trong xó tường.

Nàng sửng sốt nghĩ thầm: "Chẳng lẽ người cụt tay kia là một tay nội gia cao thủ, ẩn tích phong trần chăng? Tiếng nói vừa rồi không biết có phải của ông ta không?" Nàng còn đang suy nghĩ, chợt lại nghe cái tiếng nói vừa rồi văng vẳng đưa vào tai:

- Lão phu trước đã từng thề không bao giờ động thủ với ai nên không thể giúp người được, nhưng trời hay giúp những người biết tự giúp sao người không cứ đánh nữa đi, biết đâu không thắng? Mà dù có chết thì cũng chết một cách oanh liệt khỏi phải ân hận gì nữa.

Tú Linh nghe xong chợt lại thấy bầu nhiệt huyết bốc lên ngùn ngụt buột miệng hét lớn:

- Kính tuân lời tiền bối chỉ dẫn!

Mộ Dung Phi và người áo đen đang lắng tai chờ nghe nàng xưng danh chợt nghe nàng nói thế, bất giác kinh ngạc sửng sốt, đứng ngẩn người ra một lát rồi Mộ Dung Phi hỏi:

- Ngươi là ai, sao không nói ra được? Ngươi nói chuyện với ai thế?

Tú Linh quát:

- Ngươi!

Tiếng quát kèm theo một chưởng nhằm giữa ngực Mộ Dung Phi nhắm tới.

Mộ Dung Phi vung thanh kiếm lên chặn chưởng thế của nàng lại giận dữ quát:

- Giỏi! Thì ra vừa rồi người chỉ tìm cách hoãn binh? Bọn thái gia có cho người thở một lúc cũng không sao mà.

Trong khi nói xong câu đó, hắn đã đánh luôn được bảy chưởng. Chưởng thế của Tú Linh cũng chỉ nhằm vào chỗ sơ hở của mũi kiếm mà tấn công, chân vẫn đứng vững không lui một bước. Chợt gã áo đen cười nhạt một tiếng, ngọn roi của gã đã vun vút điểm vào huyệt khúc trì bên

sườn của Tú Linh.

Roi và kiếm hai mặt giáp công chỉ trong khoảnh khắc Tú Linh đã bị lạc xuống hạ phong. Nàng thở dài thầm nghĩ: “Dù thế nào thì hôm nay ta cũng được chết cùng với Nhâm tướng công.”

Hai tay nàng chia ra, vừa toan thi triển chiêu “Bác hổ cầm phượng” tay phải điểm thẳng vào cổ tay cầm kiếm của Mộ Dung Phi, tay trái vòng lại bắt ngọn roi của gã họ Tống.

Không ngờ chỉ trong nháy mắt, chiêu thức của nàng chưa kịp thi ra, chợt lại nghe bên tai có người nói:

- Không nên dùng chiêu đó.

Tú Linh sửng sốt vội thu chiêu về, người kia lại nói:

- “Liên đài bái phật”, “Tà tẩu thất tinh”, “Thực đảo hoàng long”.

Chiêu “Liên đài bái phật” chỉ là thế thủ, chiêu “Tà tẩu thất tinh” là một ngón thua chạy nhưng đến chiêu thứ ba “Thực đảo hoàng long” lại là một thế công rất mãnh liệt, tính chất của ba chiêu hoàn toàn khác nhau, khó lòng thi triển liên hoàn một cách mạch lạc được. Vả lại chiêu “Liên đài bái phật” xưa nay vẫn chỉ dùng để đối phó với một người, lúc này dưới cái tình trạng roi kiếm giáp công nếu sử dụng chiêu đó thực là nguy hiểm vô cùng.

Đổi thử địa vị người khác, trong lúc sự sinh tử tồn vong như ngàn cân treo sợ tóc như lúc này ai dám thi triển ba chiêu chỉ nắm chắc phần bại hơn là phần thắng đó.

Nhưng Điền Tú Linh đã không coi sự sống chết thua được vào đâu, nên cũng chẳng cần đắn đo, lập tức thu chưởng về, thì chân co lại, tay chắp trước ngực,chiêu này chính là chiêu “Liên đài bái phật.”

Chỉ thấy hai mắt hoa lên, bên tai gió thổi ù ù, một roi một kiếm thế công cực kỳ lăng lệ vậy mà không chạm được vào một mảnh áo của nàng.

Nhưng lúc này cái thế “Liên đài bái phật” vẫn chỉ là giữ chứ không phải là đánh, đường rút đã bị đối phương vây kín, thì làm sao còn lo thi triển được chiêu “Tà tẩu thất tinh”? Tú Linh trong bụng cũng hơi lo thầm.

Chợt nghe Mộ Dung Phi cười nhạt nói:

- Ngươi định chết hả?

Thanh trường kiếm kèm theo kiếm phong vù vù đánh tới kiếm phong tuy lặng lẽ, nhưng lưỡi kiếm đánh thẳng thành ra phía dưới bên trái hơi để lộ ra một đường trống.

Tú Linh mừng rỡ chân hơi nhích đi, từ trong luồng kiếm phong của đối phương chuồn ra, đó chính là chiêu “tà tẩu thất tinh” chiêu “độc xà tầm huyệt” của Mộ Dung Phi vừa thi triển nàng đã bước vòng ra phía lưng hắn.

Chiêu “độc xà tầm huyệt” mui kiếm chỉ hướng đánh về phía trước, còn phía sau hoàn toàn bỏ trống. Hắn yên trí lừa đối phương tiền lệ đã bị phong, hậu lộ lại bị chặn, tất nhiên không còn lối thoát nữa.

Không ngờ Tú Linh lại lợi dụng ngay, cái giây phút ngắn ngủi đó, thi triển luôn chiêu “tà tẩu thất tinh” là một chiêu đã tưởng không thể nào thi triển được thành thử đang do dự từ chỗ chết thành chỗ sống, đang từ khách vị chuyển sang chủ vị.

Hắn còn đang sửng sốt bàng hoàng thì chiêu thứ ba “thực đảo Hoàng Long” của Tú Linh phóng ra, khiến hắn không còn lối nào thoát ra được.

Chỉ nghe đánh “bịch” một tiếng, hậu tâm của hắn đã bị Tú Linh đánh trúng hai chưởng, miệng phun máu tươi, ngã gục xuống đất.

Tú Linh đã thắng một chiêu, quả tim lại đập thình thịch, chính nàng cũng không ngờ mình lại thành công một cách dễ dàng như thế.

Gã áo đen sợ quá đứng ngẩn mặt ra rồi thốt nhiên thét ra một tiếng cầm roi xông vào.

Trong lúc sợ hãi chiêu thức của hắn cũng thực sự liều lĩnh, Tú Linh đã vững lòng tin tưởng, lại định thi triển chiêu “tam hoàn sáo nguyệt”, chiêu này gồm ba thức, thức nọ tiếp thức kia đều là thế công cả.

Không ngờ giữa lúc đó, tai nàng lại văng vẳng nổi lên cái tiếng bí mật vừa rồi:

- Không dùng chiêu “tam hoàn sáo nguyệt”. Trước hết hãy nhường hắn ba chiêu, rồi sẽ liệu.

Tú Linh lập tức theo lời thu chưởng về, tránh qua ba chiêu, trong bụng chợt bàng hoàng kinh sợ, cái tiếng thần bí kia không những đã đoán rõ được chiêu thức của đối phương, khiến cho mình chiếm được ưu thế, mà lại còn hiểu được cả chiêu thức mình định sử dụng nữa. Nhưng những chiêu thức mình dùng đều là môn bí truyền của Nam Cung thế gia, giang hồ không một ai hay, làm sao người này lại biết?

Nàng vừa tránh hết ba chiêu, lại nghe thấy tiếng nói:

- “Tà tẩu thiên phong”, “Phượng hoàng triển xí”, “Song phong quán nhĩ”!

Hai chiêu trước còn khá, nhưng chiêu thứ ba “Song phong quán nhĩ” là một đòn phải đánh xáp lá cà, mà người áo đen cầm cây roi dài thế kia, làm sao có thể tới gần hắn được?

Tú Linh tuy trong bụng lấy làm kinh dị, nhưng chân vẫn cứ tiến về phía bên cạnh người áo đen.

Gã áo đen quát to một tiếng, quay đầu ngọn roi, dùng điệu “phong quyện lạc điệp” đánh mạnh vào vai trái Tú Linh.

Tú Linh chưa đứng vững, hai tay đã dùng thế “Phượng hoàng triển xí” tay trái vừa vặn chạm phải đầu ngọn roi của gã áo đen, nàng thừa thế nắm chặt ngay lấy đầu roi.

Gã áo đen hoảng hốt vội xoay mình lại, thành ra mặt gã đối thẳng với mặt nàng. Tú Linh không hề do dự, tay trái tuy vẫn nắm chắc ngọn roi, nhưng hai tay đã chia ra hai bên, mỗi tay vạch thành một đường vành cung, rồi hợp lại mà đánh ra, vừa hay thi triển đúng chiêu “Song phong quán nhĩ”.

Gã áo đen chưa kịp thốt lên tiếng kêu kinh hoàng, bên tai chỉ nghe thấy tiếng sắc nhọn như cứa vào tre nứa, rồi cả cái sọ đã bị Tú Linh bóp nát như tương, máu tuôn xối xả, thân hình đã rơi xuống bên cạnh Mộ Dung Phi.

Tú Linh chỉ đứng ngẩn người ra, không biết nên mừng hay nên sợ, nàng chỉ cảm thấy cuộc đánh nhau vừa rồi, khác nào như một giấc mơ chỉ trong phút chốc mình đã chuyển bại thành thắng, đánh chết luôn hai cao thủ võ lâm. Thật là một điều quả ư vô lý, nói ra chắc không ai dám tin.

Nàng ngẩng nhìn lên, thấy người cụt tay từ trong đi ra, hai con mắt sáng quắc cũng đang đăm đắm nhìn nàng, nhỡn quang hàm chứa một sắc thái kỳ dị, không biết là vui hay buồn, thông cảm hay thống khổ?

Tú Linh nhìn thấy thái độ của ông là phức tạp như vậy, bất giác cúi đầu xuống, trong bụng hơi sờ sợ, ngần ngừ một lát rồi nói:

- Vừa rồi vừa được tiền bối chỉ dẫn... tại hạ...

Người cụt tay vẫn đăm đăm nhìn nàng, mỉm cười nói:

- Đúng vậy!

Tú Linh nghiêng mình kính cẩn nói:

- Cảm ơn cứu mạng, tại hạ không biết phải tạ lại thế nào cho xứng đáng.

Người cụt tay chợt cười ha hả nói:

- Ta làm gì? Miễn người không đuổi lão phu ra khỏi đây là được rồi!

Tú Linh đỏ mặt mỉm cười nói:

- Tại hạ có mắt mà không trông thấy Thái Sơn, tiền bối...

Người cụt tay chợt nín cười xua tay nói:

- Ngươi năm nay bao nhiêu tuổi?

Tú Linh thấy ông ta hỏi một cách đột ngột như vậy cũng hơi sửng sốt, nàng đứng ngây ra một lúc rồi ấp úng nói:

- Tại hạ...tại hạ...

Người cụt tay lại ngắt lời

- Có lẽ người tuổi dần phải không?

Tú Linh không muốn cho ai biết rõ tên tuổi, bèn gật bừa. Nhưng người cụt tay hình như lại thiết tha với việc ấy, thấy nàng nhận, sắc mặt hình như bị kích động mạnh, lẩm bẩm nói một mình:

- Đúng thật, quả nhiên đúng thật.

Tú Linh mỗi lúc lại thêm kinh ngạc, chỉ đứng đờ mặt, không biết nói gì nữa.

Người cụt tay lại ngẩng lên nhìn nàng một cách buồn bã nói:

- Ngươi tốt lắm, tốt lắm! Chỉ phải cái võ công hơi yếu, còn phải tập luyện nhiều mới được.

Tú Linh gượng cười đáp:

- Đa tạ tiền bối chỉ điểm... Tiền bối có thể cho tại hạ biết đại danh được không?

Người cụt tay đưa mắt nhìn đi phương khác, hình như không nghe thấy câu nàng nói, một lúc lâu chợt hỏi?

- Lệnh đường đại nhân gần đây có mạnh khoẻ không?

Tú Linh giật mình, mở to con mắt ấp úng:

- Còn... còn mạnh... Tiền bối... là... là...

Người cụt tay cười ha hả:

- Lão phu chỉ thuận miệng hỏi chơi, chớ có quen biết gì bà ta đâu!

Rồi lại ngửa mặt lên trời cười một tiếng dài, có lẽ ông ta cố mượn tiếng cười để che giấu những xúc động trong tâm tình. Tú Linh cũng đăm đăm nhìn vào mặt ông ta, quên mất cả những câu muốn hỏi.

Người cụt tay cười xong, lại bước tới bên áo quan hỏi:

- Nhâm Vô Tâm với ngươi là thế nào?

Tú Linh ngần ngừ một lát, rồi gượng cười nói:

- Đó là công tử của tiểu nhân...

Hồi 39 - Xả Thân Cứu Kỳ Hiệp

Người cụt tay thốt nhiên quay đầu lại, giận dữ quát to:

- Nói láo! Con cháu nhà Nam Cung thế gia sao lại phải đi làm nô bộc cho người ta?

Tú Linh chợt thấy lạnh toát cả xương sống, thân hình hơi run run nói:

- Sao... sao tiền bối biết?

Người cụt tay ngẩn mặt ra một lát rồi đáp một cách hững hờ:

- Lão phu biết chứ...

Lão chợt ngửa cổ lên trời cười một hồi dài rồi nói:

- Trên đời này có việc gì mà che được mắt lão phu?

Tú Linh thở dài nói:

- Nhâm Vô Tâm với vãn bối tình đồng thủ túc, sống chết có nhau...

Người cụt tay cúi xuống chăm chú nhìn mặt Vô Tâm một lúc rồi lạnh lùng hỏi:

- Có thật là sống chết có nhau không?

Tú Linh gật đầu:

- Quả đúng như thế. Tính mạng vãn bối vừa rồi tuy nhờ được tiền bối cứu cho thoát chết, nhưng... nhưng nếu Vô Tâm vì bị thương nặng mà chết, vãn bối cũng chỉ đành theo xuống tuyền đài...

Nàng nói đến đấy chợt ứa nước mắt, nghẹn ngào không nói tiếp được nữa. Người cụt tay ngẩn mặt ra nhìn Vô Tâm một lúc rồi thốt nhiên lấy tay vạch con ngươi chàng ra xem, lại nắm tay chàng bắt mạch, đoạn ngẩng đầu trông trời lẳng lặng không nói gì cả.

Tú Linh chợt động lòng, buột miệng hỏi:

- Tiền bối vũ công tuyệt thế, y đạo cũng hẳn là hơn người?

Người cụt tay lại đáp một cách hờ hững:

- Có thế thật!

Tú Linh mừng quá vội nói:

- Tiền bối thử xem bệnh hắn liệu còn cứu được không?

Người cụt tay thở dài nói:

- Người này bình thường lo nghĩ nhiều quá đến nỗi lao tâm lao lực, nguyên trong người đã có

bệnh sẵn nhưng nhờ nội công thâm hậu, gắng gượng giữ gìn nên bề ngoài không mấy người biết. Có đúng thế không?

Tú Linh buồn rầu nói:

- Tiền bối chưa trông thấy người, mà đoán bệnh thật chẳng sai tý nào.

Người cụt tay nói:

- Lần này hắn bị trúng một chưởng, nếu lấy nội công của hắn xem ra thì chẳng có gì nghiêm trọng, nhưng khốn nỗi thể chất hắn đã suy nhược, nên lúc này nội ngoại giáp công. Dẫu là người mình đồng da sắt cũng không chịu nổi.

Vừa nói vừa lắc đầu thở dài. Tú Linh chợt thấy trái tim như ngừng hẳn lại, chân tay run lẩy bẩy, nước mắt đầm đìa hai chân mềm nhũn, lảo đảo bước lùi lại, lắp bắp nói:

- Nếu... nếu thế thì không còn hy vọng cứu được nữa chăng?

Người cụt tay trừng mắt nói lớn:

- Ai bảo là không cứu được nữa? Có lão phu đây, sao lại không còn hy vọng cứu được?

Tú Linh mừng quýnh, trong một lúc bao nhiêu sự sợ hãi đau khổ, mừng rỡ bất ngờ dồn dập kéo đến, tình cảm của nàng bị kích thích quá mạnh, làm cho nàng không sao chịu đựng nổi liền ngã ngồi xuống đất. Mắt còn chưa ráo lệ, miệng đã tíu tít hỏi:

- Tiền bối... tiền bối bằng lòng cứu Nhâm Vô Tâm thật không?

Người cụt tay thủng thỉnh đáp:

- Nhưng lão phu bình sinh không từng giúp không ai cái gì bao giờ. Nếu ta chữa khỏi Nhâm Vô Tâm, thì ngươi sẽ làm gì để trả ơn ta?

Tú Linh ứa nước mắt nói:

- Nếu tiền bối cứu sống Vô Tâm, thì dù bắt vãn bối nhảy vào lửa, vãn bối cũng không dám từ.

Người cụt tay đôi mắt long lanh, thở dài nói:

- Vừa rồi lão phu cứu ngươi sống, hình như ngươi cũng chẳng lấy gì làm cảm kích lắm, vậy mà lúc này lão phu mới hứa chữa thương cho Nhâm Vô Tâm, cũng chưa biết chắc hắn có khỏi được hay không, ngươi đã tình nguyện nhảy vào nước lửa để báo đáp! Ôi! Xem thế đủ biết những ai làm bạn với ngươi quả là tốt phước!

Ông ngừng một lát rồi lại mỉm cười nói:

- Lão phu cũng không muốn đòi hỏi gì hơn, chỉ khi nào lão cứu được bạn ngươi khỏi bệnh, ngươi phải quì xuống đất gọi lão một câu “Gia gia” thế là đủ!

Tú Linh ngẩn người ra một lát, rồi ngập ngừng hỏi:

- Đó là...là điều kiện của tiền bối ư?

Nàng thật không thể ngờ tới tại sao người cụt tay lại ra điều kiện quái gở như vậy? Và như vậy thì có lợi gì cho ông ta?

Người cụt tay cười nói:

- Đúng thế, chỉ có một điều kiện ấy thôi. Ngươi bằng lòng chứ?

Tú Linh đang khóc cũng bật cười nói:

- Tiền bối đối với anh em cháu ơn đồng tái tạo, và tiền bối cũng đáng tuổi gia gia cháu, đừng nói tiền bối chỉ bắt gọi một tiếng, dù bắt cháu gọi nghìn tiếng vạn tiếng, cháu cũng vui lòng.

Nói xong lập tức quì xuống toan lạy. Người cụt tay vội xua tay nói:

- Thong thả, thong thả! Chờ lão phu cứu sống Nhâm Vô Tâm rồi ngươi sẽ lạy cũng vừa!

Nói xong duỗi cánh tay ra cười bảo Tú Linh:

- Bây giờ ngươi hãy kéo cái tay áo này lên giùm lão phu đã!

Tú Linh mừng quá, lau vội nước mắt đứng lên cầm ống tay áo ông già, cẩn thận vén cao lên. Ông ta nhìn nàng vén tay áo cho mình, chợt lộ vẻ bồi hồi đau đớn một lúc mới thở dài nói:

- Cho thêm củi vào đống lửa đốt to lên, đừng để cho lửa tắt và cũng đừng quay đầu lại. Sáng mai lão phu sẽ đem chàng Nhâm Vô Tâm sống phây phây trả cho nhà ngươi.

Tú Linh cảm kích vô cùng, nghẹn ngào nói không thành tiếng chỉ khom mình vái ông ta một vái, rồi ngồi xổm xuống bên đống lửa cho thêm củi vào, thổi cho cháy bùng lên. Chỉ nghe phía sau lưng nổi lên những tiếng động nho nhỏ, lúc thì là tiếng quần áo sột soạt, lúc thì là tiếng xoa bóp, sau đó là những tiếng xương kêu răng rắc liên tiếp như pháo nổ, mãi mãi không ngừng.

Thốt nhiên bao nhiêu tiếng động lại im bặt, không khí yên lặng như tờ, trong miếu chỉ còn nghe thấy tiếng củi nổ lách tách. Đêm mỗi lúc một khuya, gió mỗi lúc một mạnh, tiết trời cũng mỗi lúc một giá buốt nhưng phía sau Điền Tú Linh vẫn im lìm không một tiếng động.

Nàng chợt cảm thấy lạnh toát cả người, bỗng dưng rùng mình một cái tự nghĩ: "Người cụt tay hành tích quỉ bí và lúc mới gặp, mình đã nói những câu không được lễ độ lắm, tại sao hắn lại tốt với mình như vậy? Biết đâu không phải tất cả chỉ là những thủ đoạn dùng để giết Nhâm Vô Tâm? Giờ này rất có thể hắn đã giết chết chàng hoặc đem chàng đi đâu mất rồi cũng nên!"

Nàng vừa toan quay lại xem, bỗng chợt nghĩ: "Vũ công của hắn cao như vậy, nếu hắn muốn giết cả hai người thì có khó gì? Việc gì phải dùng tới những thủ đoạn ấy? Người ta có lòng tốt, ta đừng nên ngờ bậy!"

Tuy lòng đã nhủ lòng là không nên ngờ bậy mà bụng vẫn thấp thỏm không yên, chỉ muốn quay lại nhìn trộm một tý. Càng nóng lòng sốt ruột, hình như thời gian lại càng đi chậm lại. Nàng ngẩng trông ra bên ngoài, mưa gió đã ngớt phía đông đã lờ mờ ánh sáng, và những mỏm núi xa xa cũng đã thấy hiện ra trên nền trời u ám. Ngay lúc ấy chợt nghe phía sau có tiếng người rên rỉ, hình như tiếng Nhâm Vô Tâm, kế lại nghe tiếng thở hổn hển có vẻ như tiếng ông già cụt tay.

Tú Linh cau mày, trong bụng lấy làm kinh dị. Tiếng rên rỉ mỗi lúc một yếu, tiếng thở mỗi lúc một gấp... Thốt nhiên lại nghe ông già cụt tay quát lên một tiếng, không khác gì tiếng sét đánh

ngang trời làm cho người nghe choáng cả màng óc. Tú Linh đầu óc còn đang choáng váng, đã lại nghe tiếng người cụt tay nói:

- Được rồi, quay lại đi!

Nói chưa dứt lời, Tú Linh đã vùng đứng lên quay phắt đầu lại. Người cụt tay đã đứng bên quan tài, quần áo ướt sũng mồ hôi, lồng ngực phập phồng, hơi thở hổn hển. Nàng bước lên mấy bước nhìn vào quan tài, thấy Nhâm Vô Tâm tuy vẫn nhắm nghiền đôi mắt nhưng hơi thở đã điều hòa như người đang ngủ say, sờ vào lòng bàn tay cũng thấy hơi âm ấm.

Tú Linh biết người cụt tay đã không ngại tổn hao công lực chữa chạy vết thương cho Nhâm Vô Tâm, cái lòng hiệp nghĩa xả hỷ cứu nhân ấy đã làm cho Tú Linh vô cùng xúc động, đến nỗi nghẹn ngào không nói nên lời, chỉ sụp quì xuống đất run run nói:

- Ơn sâu đức dày của lão tiền bối...

Người cụt tay tức thì trợn mắt quát:

- Sao ngươi vẫn kêu ta là tiền bối?

Tú Linh cảm kích ứa hai hàng lệ, qua màng nước mắt nàng chỉ mơ hồ nhận thấy con người tàn tật xấu xí, áo quần rách rưới đứng trước mặt mình kia quả là vĩ đại cao quí, đánh kính đáng phục, nếu mình được làm con ông ta cũng đủ vẻ vang danh giá một đời. Bèn vội lau nước mắt, phục xuống đất gọi:

- Gia gia, gia gia!

Tiếng nàng tuy nhỏ nhưng thực là những tiếng thốt từ đáy lòng, không một vẻ gì là miễn cưỡng. Người cụt tay đứng ngây người ra nhìn nàng chằm chằm, trong cặp mắt sắc như mắt chim ưng chợt long lanh mấy giọt nước, miệng lẩm bẩm mấy tiếng rất nhỏ nghe như:

- Hài tử...hài tử, hôm nay ta mới được nghe tiếng gọi của con.

Thốt nhiên ông ngửa mặt lên trời cười to mấy tiếng, đưa cao cánh tay còn sót lại lên múa tít đi mấy vòng, miệng thì kêu:

- Ta cao hứng quá! Ta cao hứng quá!

Tú Linh ngẩng lên kinh sợ hỏi:

- Gia gia! Gia gia làm sao...

Người cụt tay vẫn cười ha hả nói:

- Ta cao hứng quá!

Rồi nhảy cẵng một chân, đá bầu rượu lăn lông lốc ra ngoài cửa, cái thân hình cao lớn của ông ta cũng nhảy theo ra. Ông ta tuy chỉ có một chân nhưng thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn. Tú Linh hốt hoảng chạy ra cửa đuổi theo nhưng chỉ thấy bốn mặt núi cao, hồi âm vang vang không dứt, đâu đây chỉ nghe thấy toàn những tiếng:

- Ta cao hứng quá! Ta cao hứng quá!

Nhưng trong màn sương sớm ảm đạm mịt mù, đã không trông thấy bóng dáng ông ta và chiếc bầu rượu đỏ đâu nữa. Tú Linh đứng ngây người ra một lúc, bất giác nước mắt chảy dòng dòng, thổn thức nói một mình:

- Gia gia, hài nhi chưa kịp hỏi tên họ gia gia, sao gia gia đã vội bỏ đi?

Nàng đứng một lúc khá lâu, không thấy ông già cụt tay trở lại, mới thở dài một tiếng lủi thủi quay vào bên cạnh áo quan. Nhâm Vô Tâm đang ngủ say sưa, nàng không nỡ đánh thức dậy, chỉ dựa lưng vào áo quan mà ngồi.

Đống lửa vẫn còn cháy rừng rực, nàng thấy trong mình ấm áp dễ chịu lại sinh ra buồn ngủ, mi mắt nặng trĩu bèn ngả lưng bên quan tài, thiu thiu ngủ mất. Ngoài trời mây đen mù mịt, lúc này lại lóe lên một chút ánh mặt trời.

Mộ Dung Phi bị thương nặng nằm dưới đất, thốt nhiên mở mắt quay đầu trông trộm Tú Linh. Tú Linh vẫn yên trí là hắn chết thật rồi nên không đề phòng chi hết. Vì mấy ngày nay bôn ba mệt nhọc quá sức nên nàng vừa nhắm mắt đã ngủ say như chết, không còn biết trời đất gì nữa.

Mộ Dung Phi đã lổm ngổm bò dậy, trên môi còn nở một nụ cười nham hiểm, ánh mắt sát khí đằng đằng, hắn cứ bò dần từng bước, từng bước lại phía Tú Linh. Tú Linh vẫn ngủ say, Nhâm Vô Tâm nằm trong áo quan tiếng ngáy vẫn đều đều. Mộ Dung Phi tay đã chạm vào thanh kiếm, dần dần hắn đã nắm được chuôi kiếm.

Ngoài cửa ánh nắng đã tràn vào trong miếu, những chỗ nước mưa hắt vào đêm qua đã khô ráo. Tú Linh vẫn say sưa giấc điệp. Mộ Dung Phi tay lăm lăm chuôi kiếm, mắt hết nhìn Tú Linh lại nhìn Nhâm Vô Tâm, ngần ngừ chưa biết nên giết ai trước. Hắn thấy thanh kiếm nặng trĩu trong tay biết rằng mình tuy chưa chết, nhưng chân lực không còn được bao nhiêu, không biết một nhát kiếm có thể giết nổi một mạng không, điều ấy còn chưa dám quyết định, huống hồ lại còn muốn giết cả hai người.

Vì thế nên hắn mới phải phân vân, không biết nên giết ai, đừng giết ai? Hắn thấy Nhâm Vô Tâm nằm trong áo quan, vẻ mặt bình thản hơi thở điều hòa, biết rằng chàng chưa chết mà cũng có lẽ không bị trọng thương như hắn tưởng; nếu hắn giết Tú Linh trước mà chàng tỉnh dậy, thì chắc mạng hắn cũng không còn; còn nếu hắn giết Vô Tâm trước, nhỡ Tú Linh thức dậy thì làm sao?

Hắn tuy là người nham hiểm độc ác nhưng lại không nhanh trí nên đã bỏ lỡ mất cơ hội tốt, nếu hắn cứ quả quyết hạ thủ Tú Linh trước thì Vô Tâm bị trọng thương vừa khỏi, khí lực chưa phục hồi, dẫu có muốn chống lại hắn cũng chưa đủ sức. Đằng này có cơ hội tốt hắn đã bỏ lỡ mất rồi, ánh mặt trời chiếu qua khe cửa sổ vào trong miếu, bị thanh kiếm của Mộ Dung Phi phản chiếu soi thẳng vào mắt Tú Linh.

Tú Linh đang ngủ say chợt thấy mi mắt đau nhói, bèn giật mình mở choàng mắt ra, chợt trông ngay thấy một bóng người cao lớn, tay giơ cao thanh kiếm, miệng nhăn nhó cười một cách hung ác. Cái bóng thấy nàng tỉnh dậy vội quát to một tiếng, cầm kiếm đâm thẳng vào ngực nàng. Tú Linh hốt hoảng vội lăn đi một vòng xa tới mấy thước, vai bên trái tuy bị mũi kiếm đâm trúng, nhưng may không can gì đến những chỗ yếu hại.

Mộ Dung Phi thấy đánh không trúng lại định đuổi theo đánh nữa, không ngờ lực bất tòng tâm,

tay cầm kiếm đã run run làm sao còn đủ sức tấn công được nữa? Tú Linh trong lúc kinh hoàng lập tức sấn lên, tay trái ráng sức phóng ra một luồng tiềm lực, thân hình hơi nghiêng đi lách qua làn kiếm quang của đối phương mà tiến.

Môn vũ học kì dị đó chính là một chiêu cứu mệnh bí truyền của Nam Cung thế gia, trên đời không mấy người giải nổi. Mộ Dung Phi còn đang sửng sốt Điền Tú Linh đã bước sấn tới bên cạnh, tay phải liên tiếp đánh vào hai đại huyệt "Nhũ huyệt" và "Huyền cơ" ở ngực bên trái của Mộ Dung Phi. Thanh kiếm ở tay phải của hắn đã bị luồng tiềm lực của Tú Linh gạt hắn ra một bên, cánh tay bên trái không có, lúc này thấy Điền Tú Linh phóng chưởng ra còn tránh sao kịp. Trong lúc cuống lên, hắn chợt xúc động linh cơ, hét lớn:

- Hãy khoan!

Tú Linh tay đã đặt lên huyệt "Huyền cơ" của hắn nhưng chưa hạ thủ, sẵn tiếng hỏi:

- Ngươi còn muốn nói gì nữa?

Mộ Dung Phi biết lúc này tính mạng mình đã ở trong tay đối phương, trên trán hắn mồ hôi nhỏ xuống tong tong, thốt nhiên ném thanh kiếm kêu to:

- Thiếu phu nhân, phu nhân tưởng tôi không nhận ra phu nhân ư?

Mộ Dung Phi thấy đối phương dùng toàn chiêu thức của Nam Cung thế gia, lại chợt nhớ tới câu chuyện có liên quan đến thiếu phu nhân Điền Tú Linh mà hắn mang máng được nghe mấy hôm nay, nên trong lúc bí quá hắn chợt nảy trí khôn, định bụng cứ gọi liều may ra trúng thì hay lắm. Kỳ thực hắn cũng không dám quả quyết có phải người này đúng là Điền Tú Linh cải trang thực không?

Tú Linh nghe hắn nói bất giác tái mặt, bàn tay định ấn vào ngực hắn cũng hơi run run. Mộ Dung Phi thấy thế mừng thầm, biết là mình đoán không sai, liền nghĩ ra một kế cười nói:

- Phu nhân số hãy còn đỏ, nên trời mới xui khiến tại hạ nhận ra phu nhân, nếu không...

Nói đến đấy hắn lại cố ý lắc đầu thở dài, nín lặng không nói nữa. Tú Linh không dằn nổi tính tò mò, buột miệng hỏi:

- Nếu không thì làm sao?

Mộ Dung Phi cười ha hả nói:

- Nếu không thì Mộ Dung Phi cố nhiên sẽ chết về tay phu nhân, mà phu nhân cũng sẽ phải hận ngàn đời.

Tú Linh cau mày hỏi:

- Ngươi nói thế là nghĩa làm sao?

Mộ Dung Phi ngửa mặt lên trời cười "hắc hắc" nói:

- Nếu phu nhân muốn nghe câu chuyện bí mật...hắc hắc...

Rồi hắn lại im lặng không nói nữa. Kỳ thực trong bụng hắn có chuyện bí mật gì đâu, chẳng qua

hắn chỉ cố ý kéo dài thời gian, để nặn óc tìm một câu chuyện có thể uy hiếp Tú Linh được, có thế thôi. Tú Linh ra thêm sức mạnh vào năm đầu ngón tay, ấn vào ngực Mộ Dung Phi giận dữ quát:

- Ngươi có nói không thì bảo!

Huyệt "Huyền cơ" là một trong ba mươi sáu yếu huyệt trong mình, bình thường bị người ta chạm nhẹ phải cũng đau điếng người không sao chịu nổi, huống hồ đằng này tay Tú Linh lại hàm súc nội kình, xuất thủ tính từng phân thốn hẳn hoi, tuy là đặt trên tử huyệt nhưng chỉ cố ý làm cho hắn đau đớn, chớ chưa muốn bắt hắn phải chết vội.

Mộ Dung Phi tuy mồ hôi đã toát ra như tắm, nhưng vẫn cố cắn răng chịu đựng nói:

- Nói thì đằng nào cũng nói, nhưng không phải dễ dàng thế đâu?

Hắn càng làm bộ bí mật, Tú Linh lại càng nghi ngờ sốt ruột muốn nghe ngay, tay trái nàng bèn nắm lấy huyệt "Khúc trì" trên cánh tay phải hắn, quát to:

- Ngươi còn chưa chịu nói hả?

Mộ Dung Phi chỉ cảm thấy cánh tay đau như dao tiện thấu suốt tới quả tim, nước mắt ứa ra nhưng ngoài miệng vẫn cố nhăn nhở cười. Tú Linh tự nghĩ: "Hắn đau đến chết vẫn cố cắn răng không nói, chắc chuyện này quan trọng lắm chớ chẳng chơi?"

Taynàng ấn mạnh thêm một chút nữa, giọng nói càng gay gắt:

- Nếu ngươi vẫn gan lỳ không nói, ta sẽ bóp gãy nốt cánh tay này của ngươi cho mà coi!

Mộ Dung Phi làm bộ chịu không nổi, run run nói:

- Phu nhân, xin hãy...hãy nới tay một chút.

Tú Linh cười nhạt:

- Ngươi cứ gan nữa đi!

Ngón tay nàng quả nới ra một chút, nhưng bàn tay vẫn không dời yếu huyệt của hắn. Mộ Dung Phi làm bộ thở dài nói:

- Phu nhân bội phản Nam Cung thế gia, quả thật mật lớn tày trời. Nhưng phu nhân há không sợ thủ đoạn của Thái phu nhân làm cho người ta cầu sống không được, cầu chết cũng không xong ư?

Tú Linh chột dạ nghĩ thầm: "Bà Tổ đã ngầm hạ độc dược trong cơ thể ta, không phải là bắt ta chết ngay mà yên chuyện đâu, coi chừng bà ta có thể bắt mình phải chịu trăm cay ngàn đắng chết đi sống lại, đúng như lời Mộ Dung Phi nói:Cầu sống không được, cầu chết không xong! Biết làm thế nào bây giờ?"

Mộ Dung Phi biết là nàng đã trúng kế bèn lại giả bộ buồn rầu, thở dài nói tiếp:

- Dù phen này ra đi phu nhân đã quyết liều một chết, nhưng tất thế nào lòng cũng còn vương một chút tâm sự chưa xong mà đã chết sớm, há chẳng đáng tiếc lắm ru?

Tú Linh giật mình hỏi:

- Sao ngươi biết ta còn vướng chút tâm sự?

Mộ Dung Phi ngửa mặt lên trời than:

- "Tình thiên đa hận sự, sống chết hai đường khôn tỏ." Ôi! Sống chết mơ hồ, sống chết mơ hồ!

Tú Linh kinh sợ nghĩ thầm: "Hay là hắn biết... biết việc của...của phu tế ta?" Nàng lại buột miệng hỏi:

- Ngươi biết chàng còn sống à? Ngươi có biết chàng ở đâu không?

Mộ Dung Phi giả vờ giật mình ấp úng nói:

- Việc của...của thiếu chủ nhân, tại hạ làm sao mà biết được?

Tú Linh cười nhạt:

- Nếu ngươi biết thì cứ việc nói thẳng ra, việc gì còn phải vờ đóng kịch như thế?

Mộ Dung Phi lắp bắp:

- Nhưng.. nhưng nếu tại hạ nói rõ việc... việc của thiếu chủ nhân ra thì... thì... ôi!

Hắn càng nói mập mờ, Tú Linh lại càng nóng muốn biết, bèn gắt:

- Trong giang hồ tuy ai cũng bảo là chàng chết rồi, nhưng ta không tin. Nếu ngươi nói được hiện thời chàng ở đâu, ta sẽ tha chết cho.

Mộ Dung Phi thấy nói liều như vậy, ngờ đâu lại dò trúng được tâm sự Tú Linh, trong bụng tuy đắc ý nhưng ngoài mặt vẫn giả vờ nhăn nhó, thở ngắn than dài. Rồi chợt tắc lưỡi nói:

- Thôi, phu nhân có muốn giết tại hạ, xin cứ ra tay cho!

Tú Linh cười nhạt:

- Bà Tổ ta thủ đoạn tuy lợi hại nhưng cô nương đây cũng không phải là người bụng dạ nhân từ. Nếu ngươi nhất định không nói thật, ta cũng sẽ có thủ đoạn khiến cho ngươi cầu sống không được, cầu chết không xong cho mà coi!

Mộ Dung Phi hình như cũng hơi giật mình, run run nói:

- Tại hạ chỉ cầu chóng chết, quyết không dám nói rõ chỗ công tử trị... trị thương!

Tú Linh choáng người, không biết vì sợ hay vì mừng, vội hấp tấp hỏi:

- Sao sao, ngươi biết chỗ ở của chàng à?

Mộ Dung Phi nhăn nhó nói:

- Thái phu nhân sợ trong giang hồ nếu có người biết là công tử chưa chết, tất sẽ gây thành một trường đại loạn, nên mới đưa công tử đến một chỗ bí mật để dưỡng thương, việc này chỉ có vài người biết trong số có cả tại hạ. Nhưng mấy người biết việc đó đã từng thề độc không được tiết

lộ với ai. Tại hạ dẫu có gan tày trời cũng không dám nói ra.

Tú Linh giận dữ quát:

- Nếu ngươi không nói, ta cũng băm vằm ngươi ra làm trăm ngàn mảnh, ngươi hãy suy nghĩ cho kỹ đi đã.

Mộ Dung Phi mừng thầm nói:

- Nhưng dù tại hạ có nói thực, phu nhân chắc cũng chẳng tin.

Tú Linh nói:

- Cố nhiên. Ta còn muốn ngươi đưa ta đến tận nơi, khi nào trông thấy người, lúc đó ta mới tin và thề không làm khó dễ gì cho ngươi cả.

Mộ Dung Phi nói:

- Nhưng tại hạ cũng làm sao dám tin phu nhân?

Tú Linh nói:

- Ta muốn giết ngươi lúc nào cũng được, hà tất phải bày trò?

Mộ Dung Phi ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Nhưng còn Nhâm Vô Tâm? Nếu phu nhân cho hắn đi theo thì dù chết tại hạ cũng không dám đưa phu nhân đi.

Tú Linh cũng ngẩn người ra, không biết tính thế nào cho tiện nàng không nỡ bỏ mặc chàng đấy mà đi một mình, còn đem chàng đi theo thì quả không tiện chút nào.

Mộ Dung Phi thấy nàng do dự, lại nói tiếp:

- Phu nhân nghĩ thế nào, xin quyết định ngay cho.

Tú Linh bất giác đưa mắt nhìn Vô Tâm đang nằm ngủ say sưa trong quan tài, rồi quả quyết nói:

- Đằng nào ta cũng phải đưa chàng đi, nếu ngươi sợ lộ chuyện thì dọc đường ta sẽ điểm huyệt cho chàng cũng được.

Mộ Dung Phi không biết làm sao, đành phải gật đầu. Tú Linh liền buông tay ra rồi bước về phía quan tài, nhưng đôi mắt vẫn theo dõi cử chỉ của hắn. Tú Linh chợt nghĩ: “Biết đâu hắn không cố ý dụ ta vào vòng mai phục của Nam Cung thế gia?” Nàng bèn giả vờ hỏi bằng một giọng không chú ý lắm:

- Ngươi tính đưa ta đi đâu?

Mộ Dung Phi sửng sốt không biết nên đi đâu, bèn nói bừa:

- Chỗ công tử trị thương ở trong dãy loạn sơn thuộc tỉnh Cam Túc. Ta cứ thẳng phía Tây đi là tới.

Hắn nói liều thành ra lại trúng vào nơi mà Vô Tâm định tới. Tú Linh mừng lắm, liền giơ tay

điểm vào "thụy huyệt" của chàng. Nếu nàng đưa Vô Tâm đi về phía Tây, tất thế nào đi đường cũng bị địch nhân phát giác. May có Mộ Dung Phi dẫn đường, hắn không dám để người nhà Nam Cung thế gia bắt gặp nàng, vì nếu biết đã bị lộ tung tích tất nàng sẽ giết hắn trước. Do đó hắn hết sức tránh những nơi mà hắn biết là có tai mắt nhà Nam Cung thế gia mai phục.

Sự việc biến chuyển lại thành ra may mắn, có lẽ bên trong đã có tạo hóa an bài, nhưng đó là những điều mà chính Điền Tú Linh và Mộ Dung Phi cũng không ai ngờ tới. Tú Linh cúi xuống bế Nhâm Vô Tâm lên, khi qua trước mặt Mộ Dung Phi nàng chợt giơ tay điểm luôn vào bốn huyệt "Tương đài", "Kỳ môn", "Chương môn" và "Bạch hải" của hắn.

Mộ Dung Phi cười một cách đau khổ nói:

- Tại hạ đã bị thương về chưởng của phu nhân, dẫu phu nhân không điểm huyệt tại hạ cũng không trốn được cơ mà?

Tú Linh chỉ lạnh lùng ra lệnh:

- Đi trước đi!

Mộ Dung Phi bị điểm huyệt, chân lực tuy đã mất nhưng chân vẫn đi lại được như thường. Hắn quả theo lời nàng tiến lên trước dẫn lộ. Hai người đi chừng một giờ mới được bốn năm dặm. Tú Linh thấy Mộ Dung Phi mồ hôi đẫm trán, hơi thở hổn hển biết không phải hắn cố ý làm trò, nên cũng không nỡ giục giã.

Lại đi một đoạn nữa, chợt thấy Mộ Dung Phi rảo bước đi về phía trái mấy bước, rồi cúi xuống bới bới ở dưới đất. Tú Linh cau mày nói:

- Nếu ngươi muốn giở trò, thì hãy coi chừng!

Mộ Dung Phi vẫn hì hục bới, một lát sau đã thấy hắn moi dưới đất lên được bảy tám chiếc trứng rùa. Tú Linh thấy thế bất giác bật cười, nghĩ thầm: "Nếu không có hắn cùng đi, chắc ta đành chịu chết đói mất!"

Mộ Dung Phi bới trứng xong, lại lấy cây hỏa tập vơ một nắm lá khô đốt lên rồi bỏ trứng rùa vào nướng. Mỗi người ăn vài quả trứng rùa và uống mấy ngụm tuyết đọng trong hốc đá, đã thấy tinh thần phấn chấn. Tú Linh cười nói:

- Cám ơn ngươi!

Hai người đi đến chiều mới được hơn mười dặm, bốn bề núi non xanh ngắt khí lạnh ghê hồn, trước mặt lại hiện ra một con đường hẹp. Mộ Dung Phi chú ý nhìn qua rặng cây um tùm một lát, rồi chợt bỏ con đường tắt đi len vào rừng. Tú Linh sẵng giọng hỏi:

- Ngươi định đi đâu đấy?

Mộ Dung Phi cười nói:

- Trong những gốc cây ở đây đều có ám hiệu của Nam Cung thế gia, nếu ta đi vào con đường mòn đó, chỉ chừng một dặm sẽ bị chúng phát giác.

Tú Linh giật mình nghĩ thầm: "Cũng may tên này chưa chết lại dẫn đường cho ta, nếu ta đi một mình thì thế nào cũng bị vướng vào vòng vây của họ. "

Nàng có biết đâu rằng Mộ Dung Phi chỉ là một kẻ ích kỷ, coi tính mạng của mình quý hơn vàng, lúc này hắn chỉ tìm mưu tính kế thoát thân, còn đối với sự thành bại của nhà Nam Cung thế gia hắn đâu có quan tâm đến. Tới nửa đêm, Tú Linh tìm được một chỗ khe núi tránh gió, bèn điểm huyệt đạo cho Mộ Dung Phi và đặt Nhâm Vô Tâm nằm xuống nệm cỏ, rồi ngồi ngủ một lát.

Đi ròng rã ba ngày liền, Tú Linh dần dần đã hơi tín nhiệm Mộ Dung Phi, không phòng ngừa cẩn thận như trước nữa. Một hôm đi đến đại tân quan tức là biên cảnh Cam Túc, buổi tối hai người liền tìm vào một tòa miếu hoang ở ngoài châu thành nghỉ ngơi.

Lúc này Mộ Dung Phi thân hình chỉ còn gầy bằng cái que, bất thành nhân dạng. Tú Linh hình dung cũng tiều tụy bơ phờ, duy có Nhâm Vô Tâm vì suốt ngày chỉ li bì ngủ nên không đến đỗi thay đổi lắm. Tú Linh thấy bộ dạng Mộ Dung Phi như vậy, cũng động lòng thương hại bèn nói:

- Thôi đêm nay ta hãy tạm không điểm huyệt ngươi để cho ngươi ngủ được một giấc, sáng mai mà lấy sức đi tiếp.

Người bị điểm huyệt tiếng rằng ngủ say, nhưng các bắp thịt, đầu xương không được thoải mái. dẫu có ngủ mà vẫn không hết mệt nhọc. Khi nghe Tú Linh nói vậy, Mộ Dung Phi tỏ vẻ cảm kích thốt nhiên ứa nước mắt, quì phục xuống đất nghẹn ngào nói:

- Tại hạ thật đáng chết! Tại hạ đã nói dối phu nhân!

Tú Linh sửng sốt, hấp tấp hỏi:

- Cái gì? Hay là ngươi.. ngươi quả không biết chỗ ở của... của chàng?

Mộ Dung Phi lắc đầu:

- Điều đó tại hạ đâu dám nói dối... chỉ vì... chỉ vì

Nói đến đấy hắn chợt thò tay vào mình lấy ra một chiếc lọ nhỏ bằng ngọc màu bích lục, rồi tiếp:

- Tại hạ vừa gặp phu nhân lẽ ra phải đưa ngay thuốc giải độc cho phu nhân mới phải, nhưng tại hạ lại vì tư tâm mà giấu đi, nay thấy phu nhân đối với tại hạ tốt quá, nên tại hạ không đành tâm giấu...

Tú Linh chợt động lòng hỏi:

- Thuốc giải độc gì?

Mộ Dung Phi than rằng:

- Thái phu nhân đã liệu trước là ngày phu nhân bị thuốc độc phát chỉ còn trong vòng năm ba hôm nữa, vì thế nên mới sai tại hạ giắt thuốc giải sẵn trong mình, hễ tìm thấy phu nhân thì phải đưa ngay.

Tú Linh cười nhạt nói:

- Ta đã bội phản bà ấy, khi nào bà ấy còn có lòng nhân từ sai ngươi đem giải dược đến cứu ta nữa?

Mộ Dung Phi buồn rầu nói:

- Chính thế, Thái phu nhân chỉ muốn chính mắt được trông thấy phu nhân chết đi sống lại, chịu đủ thiên ma bách chiết rồi mới cam lòng, nếu phu nhân cứ thế mà chết thì Thái phu nhân còn làm sao thỏa chí báo thù được nữa?

Tú Linh ngồi ngây ra một lúc, rồi thở dài nói:

- Không ngờ bà ấy lại giận ta đến thế?

Mộ Dung Phi nói:

- Loại giải dược này có thể kéo dài độc tính được tới một năm, trong vòng một năm đó Thái phu nhân sẽ sai người bắt phu nhân về, Thái phu nhân sợ bọn tại hạ không đủ sức bắt được phu nhân nên mới trao thuốc giải độc cho cầm phòng. Tại hạ thiết nghĩ phu nhân sống thêm được một năm nữa, cũng có thể liễu kết được tâm sự, chả hơn là chết ngay bây giờ ư?

Tú Linh chú ý nhìn hắn, trong bóng đêm chỉ trông thấy trên mặt hắn vẫn còn long lanh ngấn nước mắt, hình như những lời hắn nói toàn là chí thiết chân thành và hợp tình hợp lý, liền tự nghĩ: "Cứ xem cử chỉ của hắn mấy hôm nay cũng không đến nỗi gian ác lắm, và hắn muốn lừa ta hà tất phải dùng đến cái kế ngu xuẩn đó."

Nghĩ vậy liền đỡ lấy chiếc lọ ngọc mở ra đưa lên mũi ngửi thử, chỉ thấy hương thơm ngào ngạt xông lên nức mũi. Nàng sinh trưởng trong nhà Nam Cung thế gia, đối với các loại thuốc độc trên đời nàng cũng nhận biết khá nhiều, nên vừa ngửi hơi thuốc, nàng đã biết ngay không phải thuốc độc.

Nhưng dù sao nàng vẫn không dám tin hẳn, lại đưa trả Mộ Dung Phi rồi nói:

- Nếu thật là thuốc giải độc, thì ngươi thử uống trước cho ta xem nào!

Mộ Dung Phi ngần ngừ một lúc rồi nói:

- Tại hạ đã muốn lấy lòng tin của phu nhân, thì dù trong lọ đựng thuốc độc tại hạ cũng dám uống.

Hắn nói dứt lời liền mở lọ ra, ngửa cổ dốc một nửa vào miệng. Tú Linh đăm đăm nhìn hắn, thấy hắn quả uống hết nửa lọ thuốc, trong bụng cũng hơi tin nhưng lại nghĩ: "Nếu là thuốc độc thì ít ra cũng phải hai ba giờ mới ngấm. Ta hãy chờ xem." Nàng liền bảo hắn:

- Ngươi cứ đi ngủ trước đi, lát nữa ta sẽ gọi dậy.

Mộ Dung Phi khom lưng nói:

- Đa tạ phu nhân.

Nói xong liền nằm xuống, chỉ một lát sau đã thấy hắn ngáy ầm ầm. Tú Linh không hề nhắm mắt, chờ tới ba tiếng đồng hồ mới gọi Mộ Dung Phi dậy, thấy hắn vẫn khỏe mạnh như thường, không hề có vẻ gì khác lạ bất giác nghĩ thầm: "Xem thế đủ biết nếu trong bình này không phải là thuốc giải, thì cũng quyết không phải là thuốc độc. Ta cứ uống chắc cũng vô hại "

Nàng càng nghĩ càng thấy những lời Mộ Dung Phi nói tuyệt không có gì giả dối, bèn ung dung mở bình ngọc ra, dốc hết chỗ thuốc dở vào miệng. Đêm tối càng âm thầm, gió càng lúc càng

mạnh. Mộ Dung Phi nằm co ro trong xó miếu, hình như đang lim dim, kỳ thực thì hắn vẫn chú ý theo dõi từng cử chỉ của Tú Linh.

Tú Linh uống thuốc xong cảm thấy chân tay dần dần ấm áp, thân thể thư sướng dễ chịu vô cùng, nàng tự mừng thầm là thuốc giải có công hiệu. Nàng đã định rằng hễ uống thuốc vào mà thấy trong mình khó chịu, thì lập tức điểm ngay tử huyệt của Mộ Dung Phi, nay thấy thuốc tựa hồ linh nghiệm bèn cười nói với hắn:

- Thứ thuốc này hình như có sức làm cho người ta hết mệt nhọc. Ngươi có buồn ngủ thì cứ nằm xuống mà ngủ một giấc nữa đi.

Mộ Dung Phi chỉ tủm tỉm cười, không đáp. Tú Linh cũng ngồi xếp bằng tròn vận công điều tức cho thuốc chóng ngấm. Trong phút chốc nàng cảm thấy dưới bụng con hình như có một luồng khí huyết đưa thẳng lên cổ. Nàng giật mình mở mắt nhìn, lại thấy Mộ Dung Phi mở mắt cười toe toét, đang đăm đăm nhìn mình. Nàng biết là có biến, vừa định đứng lên chợt thấy tứ chi mềm nhũn, không sao gắng gượng được nữa.

Tú Linh giận lắm thét lên:

- Ngươi... ngươi dám

Mộ Dung Phi cười ha hả nói:

- Phu nhân lúc này tuy trách mắng tại hạ, nhưng nếu chờ chút nữa thấy trong mình thư thái, chỉ sợ lại phải nhờ ơn tại hạ thôi.

Giọng cười của hắn nghe thật bỉ ổi đê tiện. Tú Linh rùng mình, trong mình cảm thấy bứt rứt, những ý nghĩ bậy bạ cứ lởn vởn trong óc, lâu dần hai má nóng như lửa đốt, máu huyết trong người như muốn phun tóe ra. Nàng sợ quá, vội quát hỏi:

- Ngươi dùng thứ... thứ thuốc gì mà...

Nàng tuy cố lấy sức hét thật to nhưng giọng đã yếu quá, tiếng hét chỉ lí nhí trong miệng, không sao thoát ra được. Nàng chỉ mong Nhâm Vô Tâm thốt nhiên tỉnh dậy, nhưng chàng đã bị điểm huyệt quyết không thể nào tỉnh dậy được trước khi trời sáng. Mộ Dung Phi lại cười ha hả:

- Thuốc độc tầm thường làm sao có thể che mắt được thiếu phu nhân nhà Nam Cung thế gia? Thứ thuốc này dược liệu chính của nó là nhung hươu hòa lẫn với tinh túy chất xạ hương, lại thêm một ít xương giống dị thú ở Nam Hải vào nên công dụng lại càng linh hiệu, nhiều cô con gái khao khát muốn dùng mà còn không được kia!

Ta nên biết loại nhung hươu tính rất lạ, đàn ông uống vào thì thân thể càng thêm tráng kiện, nhưng con gái uống thì lại phát sinh tà niệm, không sao nén được. Tú Linh xưa nay chưa từng được trông thấy hay nghe thấy có thứ thuốc kì dị như thế bao giờ, nên mới dễ dàng mắc hợm.

Lúc này trong mình nàng tuy bứt rứt khó chịu nhưng đầu óc vẫn chưa mất hết trí khôn, bởi vì nàng còn là con gái nên đối việc trai gái, sự cảm thụ không mãnh liệt bằng đàn bà. Mộ Dung Phi đắc ý nhơn nhơn, đôi mắt đỏ ngầu nhìn chằm chằm vào Tú Linh không chớp, miệng cười hì hì nói:

- Phu nhân lúc này đã cảm thấy dễ chịu chưa? Qua lát nữa thì...hi hi...

Mộ Dung Phi vốn tính gian hiểm nên tuy hắn đã tin tưởng mười phần, nhưng vẫn chưa dám khinh cử vọng động chỉ đứng xa xa mà ngó, thỉnh thoảng lại buông ra một câu cực kỳ thô bỉ, bẩn thỉu. Tú Linh đôi má càng đỏ, hơi thở càng gấp, đôi mắt long lanh đưa qua đưa lại, thốt nhiên kêu to một tiếng tiếng thân thể mềm như sợi bún, nằm phục xuống đất miệng không ngớt rên rỉ.

Mộ Dung Phi cả mừng xăm xăm chạy đến, bất đồ Tú Linh chợt nghiến chặt hàm răng, vươn mình phóng một chưởng vào giữa ngực hắn. Mộ Dung Phi trong lúc bất ngờ không kịp phòng bị, chỉ nghe "vù" một tiếng thân hình đã lộn đi tới mấy thước. Tú Linh lúc này sức tuy đã yếu nhiều, nhưng Mộ Dung Phi cũng vừa bị trọng thương chưa khỏi, lại thêm mấy hôm nay đi đường vất vả, nhịn đói nhịn khát nên chỉ vừa bị Tú Linh đánh một chưởng nhẹ, khí huyết của hắn đã sôi lên, xương cốt đau như tiện, bò dậy không nổi.

Tú Linh đánh xong một chưởng, thân thể cũng theo đà ngồi bật dậy, tay rút thanh trường kiếm chính là thanh kiếm của Mộ Dung Phi mà nàng đã đoạt được, gắng gượng đứng lên, lừ lừ đi lại phía Mộ Dung Phi, giơ kiếm toan chém. Hắn sợ quá vội kêu:

- Phu nhân...đừng...

Tú Linh đã giơ thanh kiếm lên nửa chừng, mũi kiếm lại tù từ chìm xuống, nàng chỉ cảm thấy trong mình như có hàng ngàn vạn con sâu con kiến đang lúc nhúc len lỏi trong các thớ thịt, đến nỗi không sao gắng gượng nổi, bàn tay bất giác cứng đờ ra rồi thanh kiếm rơi tuột xuống đất. Thân hình cũng ngã khuỵu xuống.

Mộ Dung Phi thở ra một hơi dài như vừa trút được gánh nặng. Lúc này hắn chỉ cầu lấy thoát thân, lại sợ Tú Linh giả vờ như thế để dụ địch, bèn len lén lùi ra mấy bước rồi gắng gượng quay mình chạy ra cửa miếu.

Nhưng vừa ra tới cửa miếu, hắn bỗng giật mình lùi lại mấy bước, ngã ngồi xuống đất. Thì ra hắn vừa trông thấy hai người mặc đồ đen, bịt mặt đang thủng thỉnh đi tới. Mộ Dung Phi vừa ngã xuống, hai người cũng vừa vào tới trong cửa. Bốn con mắt hau háu nhìn quanh một lượt, người bên trái tỏ vẻ đắc ý cười hì hì:

- Thật không ngờ...không ngờ công lớn lại rơi vào tay anh em mình!

Mộ Dung Phi lại thấy tinh thần phấn chấn, ưỡn ngực nói:

- Các ngươi là ai? Giữ chức gì?

Hai người áo đen lạnh lùng đáp:

- Chúng ta là môn hạ Nam Cung thế gia!

Hồi 40 - Đường Tuyết Gian Nan

Mộ Dung Phi đã đoán hai người này chức vị tất ở dưới mình nên lại càng tăng thêm can đảm, bèn lên mặt hống hách hỏi:

- Các ngươi đã là môn hạ Nam Cung thế gia, sao trông thấy bản tọa lại không xưng danh báo chức?

Hai người áo đen đưa mắt nhìn nhau rồi chợt cùng đưa tay lên, kéo mảnh khăn đen che mặt xuống. Mộ Dung Phi chú ý nhìn thấy người bên trái tuổi còn rất trẻ, mày rậm mắt to thủng thỉnh nói:

- Trương Phong, thuộc hạ Địa Cương.

Người bên phải hơi lớn tuổi hơn, cười nói:

- Vương Vĩnh Hào, môn hạ Địa Linh.

Mộ Dung Phi cười ha hả đứng phắt dậy, mới đầu hắn tưởng hai tên này là người trong "Thất thập nhị địa sát" đã biết rõ hành vi bất trung của hắn, nên theo dõi đến đây mới sợ hoảng hốt đến thế, lúc này biết mình đoán lầm trong bụng đã vững, bèn cười nói:

- Hai ngươi đến đây để đón bản tọa phải không?

Vương Vĩnh Hào cười hì hì nói:

- Chính là đến đón các hạ và luôn tiện đưa các hạ quy thiên.

Mộ Dung Phi tái mặt nói:

- Gì? Ngươi nói cái gì?

Vương Vĩnh Hào nói:

- Thượng cấp đã dặn rằng:bất cứ gặp các hạ ở đâu đều phải tiễn các hạ sang Tây Thiên tức khắc.

Mộ Dung Phi trừng mắt quát:

- Hỗn láo! Bổn tọa một lòng tận trung với nhà Nam Cung thế gia cho tới giây phút này, lẽ nào thượng cấp lại dặn các ngươi như thế? Chắc các ngươi nghe lầm rồi!

Vương Vĩnh Hào toét miệng cười nói:

- Việc các hạ thượng cấp biết cả rồi, nếu không có các hạ dẫn đường thì hai người kia làm sao lại trốn tới đây được?

Mộ Dung Phi chợt cười ha hả nói:

- Dù cho thế nữa thì hai người dám đấu thử với mỗ chăng?

Hắn cố làm vẻ cứng cỏi hách dịch, tỏ ra là mình vẫn uy phong như trước không ngờ gã họ Vương Vĩnh Hào lại cười sằng sặc nói:

- Uy danh của ta so với Nam Hải Mộ Dung Phi cố nhiên cao thấp khác xa nhau lắm, nhưng trời cho đôi mắt ta không đến nỗi mù, nên ta coi tướng ngươi lúc này thật không đáng là địch thủ của ta!

Hắn nói xong, hai thân hình vạm vỡ đã bước xấn tới hai bên Mộ Dung Phi. Mộ Dung Phi hốt hoảng vội đứng lên, nhưng lại ngã phịch ngay xuống. Hai gã áo đen đồng thời rút dao ra chém tới, Mộ Dung Phi chỉ kịp rú lên một tiếng thê thảm, máu tươi tức thì bắn tóe lên như mưa.

Hai gã áo đen cầm dao lau vào đế giày cho sạch máu, chợt nghe trong miếu có tiếng ú ớ nói mê và tiếng rên rỉ lúc đứt lúc nối đưa ra. Hai người cùng chú ý nhìn vào, chỉ thấy một gã thiếu niên ăn mặc lối thư đồng nằm cong queo dưới đất, hai mắt nhắm nghiền, hai bàn tay trắng nõn cứ ôm lấy bụng mà xoa, miệng luôn luôn rên rỉ, cuộc chém giết vừa rồi hình như gã không biết gì hết.

Tuy gã mặc quần áo đàn ông nhưng lúc này vì lăn lộn mãi dưới đất, vạt áo quấn chặt vào người, nên ai để ý nhìn cũng nhận ra đó là một người con gái. Vương Vĩnh Hào đôi mắt trợn tròn, miệng há hốc. Trương Phong cũng cảm thấy bứt rứt cả người, Vương Vĩnh Hào lắp bắp nói:

- Chỉ...chỉ sợ đây...đây chính là Ngũ phu nhân nhà ta?

Trương Phong chỉ ậm ừ không đáp. Vương Vĩnh Hào vội kéo tay hắn nói nhỏ:

- Không được đâu, lỡ cấp trên biết thì chết!

Trương Phong chợt giằng tay ra gắt:

- Mặc kệ...

Rồi hắn xăm xăm bước lại gần nàng. Vĩnh Hào quát to một tiếng, phi thân đá vào thân hắn một cái bằng trời giáng, Trương Phong đang lúc thần hồn như si như dại thốt nhiên bị một cái đá bất ngờ, thân hình bắn cao lên mấy thước. Hắn gầm lên một tiếng, lại toan xông vào. Vương Vĩnh Hào nói:

- Ngươi đã muốn chết thì ta cùng chết một thể cũng được, nhưng ngươi định chiếm cả một mình thì không xong?

Trương Phong giận lắm quát:

- Đồ khốn! Ngươi phải nhường cho lão tử hưởng trước mới được!

Vương Vĩnh Hào cười khẩy:

- Vì cớ gì ta phải nhường ngươi trước?

Trương Phong đáp:

- Vì cái này!

Nói xong giơ tay thoi một quyền vào giữa ngực gã họ Vương. Gã họ Vương ngồi thụp xuống

tránh được một quyền, rồi lại dùng thế “Thu phong tảo lạc diệp” chân phải xoay tròn đi một vòng, quét ngang hai chân Trương Phong. Trương Phong không tránh, chỉ giơ quyền lên dùng thế “Thiết ngưu canh địa” đánh xuống, ”bịch” một tiếng quyền đã đánh trúng đầu vai của Vương Vĩnh Hào, đồng thời hai chân hắn cũng bị Vương Vĩnh Hào quét trúng, lập tức cả hai cùng ngã nhào xuống đất.

Hai gã áo đen toàn là chân nông phu chỉ quen đánh nhau bằng đòn cán, dao quắm. Lúc này chúng đã liều mạng một mất một còn đâu còn kể gì đến chiêu này thức nọ, nên đứng ngoài chỉ nghe thấy những tiếng đấm đá huỳnh huỵch, được cái da thịt họ đều dày dặn nên không ai đến nỗi bị thương.

Choảng nhau một lúc, cả hai đều thở hồng hộc như trâu, Vương Vĩnh Hào chợt quát to:

- Dừng lại!

Trương Phong vừa thở vừa nói:

- Dừng cái gì? Cứ đánh nữa đi, ai sợ?

Miệng tuy nói cứng, kỳ thực hắn cũng muốn dừng lại để thở một chút. Gã họ Vương nói:

- Chúng mình có đánh nhau mãi dù có chết cũng chẳng được ích gì, bất nhược chúng ta đánh cuộc bằng cách sai quyền, xem ai trước ai sau có hơn không?

Trương Phong nghe cũng có lý bèn nói:

- Hừ, sai quyền thì sai, tay này đâu có sợ!

Vương Vĩnh Hào gật đầu nói:

- Nghe ta đếm: Một, hai, ba thì cả hai cùng bắt đầu.

Trương Phong nói:

- Để ta nói: Một, hai, ba…

Tayhắn vừa đưa ra, Vương Vĩnh Hào thốt nhiên giơ chân móc một cái làm cho hắn ngã ngửa người ra. Trương Phong giận lắm, chửi:

- Đ… m…

Tiếng chửi chưa thốt ra hết cửa miệng, Vương Vĩnh Hào đã cưỡi lên lưng y xiết tay vòng vào cổ, cười nói:

- Đừng oán lão tử độc ác, chỉ nên oán ngươi dám đòi hưởng trước lão tử! Hà hà!

Hai tay hắn dần dần xiết chặt, Trương Phong trước còn cố chống cự vùng vẫy sau mãi cũng đuối sức, tuy nhiên hai tay hắn vẫn quờ quạng dưới đất như muốn bấu víu lấy vật gì. Gã họ Vương Vĩnh Hào mồ hôi cũng đầm đìa đầy trán, nhưng trên môi vẫn nở một nụ cười đanh ác. Lúc này bên ngoài song cửa đã lờ mờ có tia sáng chiếu vào, làm cho bộ mặt tái xanh của gã càng tăng thêm phần hung dữ.

Trương Phong đang quờ quạng dưới đất chợt ngón tay chạm phải một vật gì lạnh lạnh, thì ra gã

đã với được thanh kiếm. Gã mừng lắm nhưng hai tay gã lúc này đã cứng đờ, không nắm vững chuôi kiếm mà hai mắt cũng hoa lên, không trông rõ gì nữa. Gã họ Vương đưa tay lên vuốt mồ hôi trán, thở ra một hơi dài, mắt hắn hết nhìn cái thây ma nằm dưới đất lại nhìn Tú Linh, miệng nhăn nhở cười một cách cực kỳ khả ố.

Hắn vừa đứng lên bước lại chỗ Tú Linh, chợt nghe bên tai nổi lên một tiếng quát sẽ, tức thì cả cái thân hình lực lưỡng của hắn đã bị văng vào một góc tường miếu. Bức tường trát đất lâu ngày đã vữa hết vôi, lúc này lại bị thân thể hắn đập vào làm cho bụi đất rơi lả tả, hắn chỉ kịp rú lên một tiếng thảm thiết, máu tươi phun ra như suối nằm chết ngay đơ dưới đất.

Trong ánh sáng ban mai, chỉ thấy Nhâm Vô Tâm vẻ mặt hầm hầm đứng bên cạnh Điền Tú Linh, lồng ngực vẫn còn phập phồng thở dốc. Chàng không hiểu sao sự thể lại diễn biến nhanh đến thế? Chàng chỉ nhớ rằng chàng vừa ngủ một giấc dài, lúc tỉnh dậy thì thấy không những thời gian địa điểm đều biến đổi khác hẳn, mà sức khỏe của chàng cũng hồi phục một cách rất nhanh chóng. Chàng nhìn Tú Linh nằm lăn lóc dưới đất với mấy cái xác chết, trong bụng cũng hơi lờ mờ đoán được một vài phần.

Giữa lúc đó Tú Linh cũng vừa chợt tỉnh dậy, nhưng thần trí của nàng hình như vẫn còn lơ mơ, chưa nhận thức được hoàn cảnh rõ rệt. Vừa trông thấy Nhâm Vô Tâm nàng chợt đứng vùng lên, rồi bất thình lình nhảy vụt ngay vào lòng chàng. Vô Tâm giật mình kinh sợ, vội giơ hai tay đón lấy tay nàng. Lúc đó chàng mới nhận ra toàn thân nàng nóng bỏng như lửa, lại thấy hai gò má nàng đỏ ửng, miệng vẫn rên rỉ nói mê.

Chỉ trong thoáng chốc, Vô Tâm đã hoảng nhiên tỉnh ngộ, chàng kinh sợ nghĩ thầm: “Sao nàng lại uống phải thứ thuốc bậy này?”

Chàng vừa nghĩ vừa lấy tay điểm vào ba huyệt đạo của Tú Linh, rồi bế nàng đặt lên thần án chỗ chàng nằm ban nãy. Tú Linh tuy đã bị điểm huyệt nhưng đôi mắt của nàng vẫn đăm đăm nhìn chàng, nửa như ai oán nửa như van lơn, tựa hồ đang cố đè nén những nỗi thống khổ.

Vô Tâm chợt nghĩ: “Thứ thuốc này tất là của một trong ba cái xác nằm kia đã đánh lừa nàng uống. Vậy thì trong mình chúng tất có giải dược?” Chàng nghĩ vậy liền đi lại gần ba cái xác, thò tay vào mình chúng khám xét. Quả nhiên chỉ một lát sau, chàng đã tìm thấy một chiếc lọ bằng ngọc bích lục ở trong mình Mộ Dung Phi. Sau khi đưa lên mũi ngửi, chàng biết ngay đó chính là giải dược.

Mãi tới khi chàng đã mặc sống áo và thắt lưng lại cho Tú Linh tử tế, nàng mới từ trong giấc mộng si mê tỉnh dậy, đưa mắt nhìn quanh tưởng như mình vẫn còn ở trong mơ.

oOo

Núi Bàn Chủng vị trí ở phía Tây địa hạt Cam Túc đó là một nơi núi hiểm đá xấu, địa thế cheo leo, từ xưa đến nay rất ít người qua lại. Vào buổi chiều tà, trên con đường hẻm trong núi chợt có hai bóng người đi tới. Lúc này tuy đã vào tiết mộ xuân mà hai cái bóng vẫn mặc áo lông cừu, đội mũ lông điêu che gần hết nửa mặt.

Hai người đi một cách vội vàng hấp tấp, chẳng nói chẳng rằng đó là Nhâm Vô Tâm và Điền Tú Linh, thì ra ngọn núi Bàn Chủng này chính là khu vực Tử Cốc. Vô Tâm đã được nghe Tú Linh kể hết những chuyện xảy ra mấy hôm trước, chàng vừa kinh sợ lại vừa lấy làm may mắn; nếu

Mộ Dung Phi không đuổi kịp thì hai người đã không đến nỗi lâm vào vòng nguy hiểm, nhưng nếu không có hắn dẫn đường thì hai người lại khó lòng tới được Tử Cốc.

Càng đáng ngờ hơn nữa là lai lịch của người đàn ông cụt tay, người này không những hành tung quỷ bí, võ nghệ cao cường, mà hình như lại còn thông hiểu cả những thế võ của nhà Nam Cung thế gia nữa. Và ông ta với mình không quen thuộc sao lại chịu tổn hao chân khí, khẳng khái cứu mình như vậy?

Chàng đoán chắc thân thế con người bí mật đó tất phải có liên quan mật thiết với Tú Linh, nhưng việc này đầu dây mối nhợ còn nhiều phức tạp, trong một thời gian ngắn chưa thể phanh ra được. Điền Tú Linh thì chỉ băn khoăn không hiểu tại sao tiết trời đang ấm áp thế này mà Vô Tâm lại bắt mặc áo lông cừu đội mũ lông điêu? Tuy trong lòng nghi hoặc nhưng vì cuộc tai biến vừa qua, nàng vẫn chưa hết sượng sùng bẽn lẽn, nên trong lúc đi đường nàng chỉ lẳng lặng, không hề lên tiếng.

Hai người men theo đường núi đi ước chừng được hai dặm, tiết trời mỗi lúc một lạnh, hai bên vách núi đã thấy ngấm sương và hoa tuyết, đường đi cũng mỗi lúc một gập ghềnh, đang đi chợt thấy một vách đá sừng sững chắn ngang trước mặt, đỉnh núi cao chót vót sát tới tầng mây, trông không biết đến đâu là hết.

Vô Tâm chợt dừng lại nói nhỏ:

- Cửa Tử Cốc ở trên vách núi, cách mặt đất tới năm sáu trượng, cô nương sửa soạn sẵn nhé!

Tú Linh gật đầu. Vô Tâm hít một hơi dài lùi lại ba bước lấy đà, rồi nhảy vọt một cái, thân hình đã như con vượn bám vào vách đá leo lên. Chỉ trong chốc lát, trên núi đã thấy thả xuống một sợi dây thật dài, kế lại nghe tiếng Vô Tâm từ trên cao vọng xuống:

- Lên đi!

Tú Linh cũng bắt chước phương pháp của chàng nhảy lên níu lấy sợi dây. Tiếng rằng nhờ có dây đỡ sức mà lúc leo lên tới đỉnh núi, nàng còn phải thở dốc một hồi.

Cảnh vật nơi đây thật âm u kì dị, tước bích đến đây thì ăn lõm vào sườn núi phẳng, rộng ước hơn một trượng, cửa vào cốc cũng vuông chừng một trượng, bên ngoài có những tảng băng rắn như đá che lấp cả cửa hang. Có lẽ vì băng tích tụ đã lâu ngày nên đã ngả thành màu lam sẫm, càng tới gần càng lạnh buốt, nếu không thông thuộc đường lối quyết không ai có thể tìm ra được cái cửa đó.

Vô Tâm cuộn sợi dây cất đi rồi xăm xăm bước lên trước, tay giơ hỏa tập soi đường, trong màn sương u ám ánh lửa lại biến thành màu biếc xám. Tú Linh theo vào, chỉ thấy bên trong là một cái hang sâu, ngoài rộng trong hẹp thăm thẳm không biết đâu là đáy, hai bên vách núi cứng như sắt và có lẽ vì quanh năm sương gió thấm dầm, thành ra trên mặt đá có nhiều vết lở tróc, sần sùi như vảy cá, lúc này bị những lớp tuyết ngoài cửa hang phản ánh và bóng lửa chập chờn chiếu vào, cảnh tượng trông càng huyền ảo.

Ngẩng trông lên, chỉ thấy bốn bề vách đá bao bọc cao sát tới tầng mây, bên trên còn lờ mờ phủ một màn sương mỏng khiến cho người đứng bên trong, có cái cảm giác như đang đi xuống Hàn băng quỷ ngục ở dưới Cửu u. Tiếng gió rít lên va vào bốn vách đá dội lại nghe như tiếng ma gào. Tú Linh nghĩ thầm: “Nơi này gọi là Tử Cốc, thật là xứng đáng.”

Đi sâu vào cốc chừng hơn mười trượng tiếng gió đã dịu bớt, nhưng khí lạnh lại càng tăng. Trong cốc địa thế tuy bằng phẳng nhưng chỗ nào cũng phủ đầy sương nên rất khó đi, mà bởi sương tuyết phủ lâu ngày biến thành khí lạnh xuyên thấu qua gót chân, đâm xuyên lên tới tim óc.

Đang đi chợt thấy một bóng người cầm thanh trường kiếm sừng sững hiện ra trước mặt, thân hình hơi cúi xuống thanh kiếm hơi đưa lên, hình như đang sắp sửa xông tới. Tú Linh giật mình vội đứng dừng lại, nhưng Vô Tâm vẫn thản nhiên làm như không trông thấy, cứ việc giơ cao hỏa tập rảo bước lướt qua. Tú Linh lấy làm lạ bèn cũng bước theo, khi đến gần mới nhận thấy cái bóng đó là một chàng thiếu niên, mình mặc toàn đồ gấm vóc thêu hoa rất nổi, thanh kiếm trong tay cũng sáng loáng như nước.

Nhưng khi nhìn kỹ mới biết rằng chàng thanh niên áo quần tuy còn mới nhưng người đã chết cứng tự bao giờ, mặt mũi đã co rúm lại băng dính đầy cả hai bên mép, bị ánh lửa chiếu vào trông lại càng dễ sợ. Tú Linh hoảng hốt rú lên một tiếng.

Vô Tâm vội nói:

- Người này chết đã lâu năm, nhưng vì ở đây thời tiết lạnh quá nên thây không bị rữa nát.

Tú Linh hỏi:

- Nếu chết đã lâu, sao không đem chôn đi?

Nhâm Vô Tâm than rằng:

- Hai vị tiền bối trong Tử Cốc hành động kì dị, mình không thể đoán được đâu! Các ngài để cái xác này ở đây có lẽ chỉ cốt làm cho cửa hang Tử Cốc tăng thêm phần khủng bố!

Tú Linh sợ hãi nói:

- Nếu vậy chắc bên trong còn nhiều xác nữa?

Vô Tâm gật đầu rồi giơ cao cây hỏa tập rảo bước đi lên. Địa thế mỗi lúc một dốc, Vô Tâm phải từ từ đi chậm lại, đi được một quãng lại gặp mấy cái xác nữa. Những cái xác này đều giữ đúng tình trạng lúc chết, thân thể vẫn đứng thẳng, quần áo vẫn đẹp đẽ nhưng râu tóc đã rũ kín xuống tận cằm, khiến người trông thấy phải hết vía.

Tú Linh rùng mình, chợt cảm thấy trên trán lạnh buốt như dao cắt, nàng đưa tay lên xoa, bất ngờ những giọt mồ hôi của nàng đã đọng lại thành những cục băng nhỏ như hạt tấm. Ngẩng trông lên, cây hỏa tập trong tay Vô Tâm đã lụi dần hình như sắp tắt, nàng vội kêu:

- Kìa, cây hỏa tập...

Nàng nói ra mới biết giọng mình đã lạc hẳn đi, hai bên đứng cách xa ba thước dù có hét lên chắc cũng không nghe tiếng. Thì ra tiếng nói vừa buột ra khỏi miệng liền bị ngay khí lạnh kết lại, da thịt cũng tê cứng, dẫu có muốn trổ thuật khinh công cũng không đủ sức, hơn nữa nếu chân không bước cẩn thận, lỡ bị ngã xuống chắc cũng khó lòng bò dậy được.

Lại đi một lúc nữa, mới nghe tiếng Nhâm Vô Tâm vọng lại:

- Đến đây là hết trường cốc, phía dưới là "Phong huyệt" tức là lớp cửa thứ hai của Tử Cốc.

Huyệt này sâu hơn năm trượng, lúc này chắc cô nương không còn đủ sức nhảy vào nữa. Vậy cứ nhắm mắt lại rồi men theo vách băng mà tuột xuống, hoặc giả cứ nắm tay tôi mà bước lần đi, nhưng cũng phải cẩn thận lắm mới được vì lỡ trượt chân một cái thì khốn!

Tiếng chàng nói lúc đứt lúc nối, rõ ràng là chàng đã phải gắng hết sức mới nói nổi được bấy nhiêu câu. Tú Linh thấy chàng tỏ vẻ tha thiết săn sóc tới mình, trái tim dường như cũng cảm thấy ấm áp đôi chút. Lúc này cây hỏa tập thốt nhiên đã tắt ngấm, trong bóng tối lạnh lùng Vô Tâm đã nắm chặt lấy tay nàng, lại nghe tiếng chàng nói:

- Cô nương phải ngẩng mặt lên vận khí, đứng cho vững dựa lưng vào vách, thế được rồi, nào đi thôi!

Tú Linh thấy bàn tay bị nắm chặt, thân hình không tự chủ được cứ thế trôi tuồn tuột xuống. Vô Tâm nói huyệt này chỉ sâu chừng hơn năm trượng chỉ cốt làm cho Tú Linh được yên tâm. Kỳ thực thì huyệt sâu tới hai chục trượng và từ trên xuống dưới đường đi dốc ngược, băng đóng rất dày và trơn không còn chỗ nào để chân được nữa.

Tú Linh cố giữ thân hình cho vững nhưng lại không sao dằn nổi tính tò mò, sẽ hé mắt ra trông, lúc này hai người đã đi được quá nửa đường, đám sương mù trước mặt đã dần dần loãng bớt cảnh vật bốn bề cũng đã dần dần trông tỏ. Xuống tới nơi này còn lảo đảo bước lạng đi mấy bước, Vô Tâm phải kéo lại mới đứng yên được.

Nơi đây là một cái huyệt sâu chu vi rộng chừng hơn mười trượng, trước mặt là một sườn núi cao chót vót hình thế cheo leo hơi ngả về phía trước, che mất quá nửa nóc huyệt trên sườn núi lởm chởm những hòn quái thạch, hình giống như những loài ác thú thời tiền cổ nhe nanh giơ vuốt như chực cắn người, lại hình như sắp rơi cả xuống huyệt địa thế cực kỳ hiểm trở.

Hai bên vách băng cũng cao chót vót lên mấy trăm trượng mới dựa vào sườn núi, chỉ còn để chừa một khoảng rất hẹp ở chính giữa. Đứng dưới nhìn lên chỉ thấy một luồng ánh sáng len qua khe hở chiếu vào trong huyệt. Tú Linh tới đây mới cảm thấy những cảnh thần kỳ của tạo hóa, thân mình chỉ nhỏ bằng con sâu cái kiến.

Trên mặt đất hạt sương đọng lại như hoa tuyết, địa thế bằng phẳng vòng quanh khu đó còn có một hàng lan can bằng đá, cao chừng bảy tấc gồm mười tám cây cột đá, trên cột khắc những cảnh khổ não trong mười tám tầng địa ngục, lúc này dưới ánh sáng ảm đạm tuy trông không được rõ lắm, nhưng nhờ bóng tối bút pháp lờ mờ bút pháp lại trở nên linh hoạt như thực.

Chính giữa hàng lan can có một cây cột đồng thân to bằng chiếc chén uống rượu, cao hơn đầu người cắm sâu vào tảng đá, sắc đồng óng ánh màu biếc sẫm, nhác trông cũng biết vật này ít nhất cũng được trên một trăm năm. Tú Linh đưa mắt nhìn qua cảnh vật một lượt, trong bụng không khỏi run sợ sẽ hỏi Vô Tâm:

- Đây có phải là Tử Cốc không? Sao không thấy hai vị tiền bối?

Vô Tâm nghiêm nghị đáp:

- Hai vị tiền bối kỳ nhân tuy cùng ở trong Tử huyệt, nhưng chỗ tĩnh tu của các ngài lại không ở một chỗ, chỉ có ngày Sóc ngày Vọng mới gặp nhau mà thôi.

Ngừng một lát, chàng lại tiếp:

- Hai vị lão nhân gia một vị ở phía trên sườn núi trong một cái động cao nhất, còn một vị lại ở sâu thẳm dưới lòng đất. Mỗi lần tôi muốn cầu kiến, lại gõ vào cái cột đồng kia báo hiệu.

Tú Linh hỏi:

- Gõ vào cột đồng người ở trên sườn núi có thể nghe thấy đã đành, còn người dưới đất làm sao nghe thấy được?

Vô Tâm đáp:

- Cây cột này dài tới mấy trượng, một phần lớn chôn sâu dưới đất đến tận chỗ giường nằm của lão nhân gia, ta chỉ cần gõ vào đầu gậy bên này là người ở đầu gậy bên kia sẽ biết ngay tức khắc.

Chàng ngưng một lát rồi lại tiếp:

- Nhưng chúng ta đến đây hôm nay thật không may lại gặp phải kỳ hai vị kỳ nhân đang tọa quan. Không biết đến bao giờ mới được tiếp kiến?

Tú Linh giật mình nghĩ thầm: “Nếu phải ở đây chờ mấy ngày thì không khéo chết cóng mất!” Nàng đang nghĩ vẩn vơ đã thấy Vô Tâm nhảy qua hàng lan can, dùng hai ngón tay sẽ gõ lên cột đồng mấy tiếng. Tức thì cột đồng ngân lên những tiếng như tiếng chuông, hồi âm vang vang khắp động, mãi mãi không dứt.

Một lát sau tiếng chuông dần dần yên lắng mà Tú Linh vẫn còn nghe thấy những tiếng “coong coong” ở trong tai. Nhưng trên sườn núi và dưới đất vẫn yên tĩnh như tờ, tuyệt không có tiếng ai đáp lại.

Tú Linh cau mày buột miệng than:

- Chúng ta không may thật!

Vô Tâm mỉm cười, chỉ một tảng đá tròn ở trước mặt nói:

- Hòn đá này chất nó giống như một loại “Ôn ngọc” ở núi lửa, vậy nên trời lạnh thế này mà băng sương không thể đọng được. Ta tạm dùng nó làm giường nằm cũng có thể đỡ rét.

Tú Linh cúi xuống nhìn quả thấy chất đá đẹp như ngọc, sờ tay vào tuy không thấy ấm nhưng cũng đến nỗi lạnh như những tảng đá khác. Hai người cùng ngồi trên tảng đá xếp bằng tròn dưỡng thần. Một lúc lâu Tú Linh sẽ mở hé mắt ra, cảnh vật lúc này trông đã rõ hơn ban nãy. Nhãn quang của nàng chợt chạm phải cây cột đá trước mắt, trên cột vẽ cảnh rút lưỡi trong tầng địa ngục thứ bảy.

Chỉ thấy mấy tên quỉ đầu trâu mặt người cười một cách độc ác, mặt mũi vênh váo nom rất dễ sợ, ngục này chuyên trừng trị những kẻ lừa đảo thuyết khách, đàn ông bạc tình đàn bà lắm điều, những người này đều quì la liệt dưới đất. Người thì đang hả miệng kêu, kẻ thì đang dập đầu xin tha mạng thần tình y hệt như thực.

Tú Linh tuy không muốn nhìn nhưng con mắt vẫn không sao dời ra chỗ khác được. Mà càng trông nàng càng cảm thấy rợn tóc gáy, bên tai tưởng như nghe thấy cả tiếng quỉ gào. Nàng rùng mình bất giác ngồi nhích lại gần Vô Tâm. Giữa lúc ấy Vô Tâm cũng vừa mở mắt ra nhìn nàng,

mỉm cười hỏi:

- Cô nương thấy dễ chịu chưa?

Tú Linh đỏ mặt, gượng cười đáp:

- Cũng hơi dễ chịu!

Vô Tâm lại nhắm mắt nhập định. Tú Linh cũng nghiêng mình vừa định nằm xuống một lát, bất đồ chính giữa lúc ấy chợt nghe có tiếng sắt khua loảng xoảng và tiếng xích sắt kéo lê từ ở dưới lòng đất đưa lên, và trong đó hình như xen lẫn cả tiếng thở dài, nghe thật thê lương ảo não.

Thoạt đầu Tú Linh còn tưởng là mình xem những bức hình kia mà phát sinh ảo tưởng, nhưng khi nàng áp tai xuống đất nghe lại càng rõ hơn. Hình như dưới đó có không biết bao nhiêu oan hồn đang đi đi lại lại than thở, cố nghiến răng chịu đựng để khỏi thốt ra những tiếng kêu gào.

Chỉ trong chớp mắt nàng cảm thấy một luồng hơi lạnh đang từ gan bàn chân xông lên tới xương sống, bất giác làn nhỡn quang của nàng lại dính vào cây cột đá. Nàng sợ run lên cầm cập, buột miệng rú lên một tiếng rồi nhảy về phía Nhâm Vô Tâm.

Vô Tâm giật mình mở choàng mắt ra hỏi;

- Cô nương làm sao thế?

Tú Linh ngồi dựa vào lòng Vô Tâm, tay trỏ xuống đất nói bằng một giọng run run:

- Tướng công nghe... nghe xem tiếng gì ở dưới này?

Vô Tâm lắng tai nghe ngóng một lúc rồi lắc đầu:

- Có tiếng gì đâu?

Tú Linh ngẩn người ra lại áp tai xuống đất, quả nhiên không nghe thấy tiếng gì nữa. Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Nếu cô nương có lạnh thì hãy khoác thêm cái áo của tại hạ cho ấm!

Tú Linh từ trong lòng chàng nhảy ra lạnh lùng nói:

- Cảm ơn công tử tôi không rét!

Nàng vừa thẹn vừa giận, tự nghĩ: “Có lẽ hắn cho là ta cố ý bịa đặt ra chuyện ấy để lấy cớ ngồi gần hắn chăng?” Nàng giận dỗi ngồi ra phía sau, định bụng hễ còn nghe thấy cái tiếng ấy nữa sẽ lôi chàng dậy cho chàng nghe.

Lại qua một lúc lâu, cái tiếng kỳ quái vừa rồi không còn nghe thấy nữa, mà chỗ khe trống trên đỉnh sườn núi cũng đã thấy ánh sáng mặt trời hắt vào trong huyệt, cái bóng đen của cây đồng trụ cũng đã dịch sang cái cột đá chỗ Nhâm Vô Tâm ngồi. Cây cột đá này chính là chỗ Tú Linh vừa ngồi ban nãy, trên khắc cái thảm cảnh rút lưỡi trong địa ngục. Nhưng lúc này bóng tối đã mất, hơi lạnh đã giảm bớt, những nỗi sợ hãi của Tú Linh cũng không còn nữa.

Đang lúc nàng ngẫm nghĩ tức cười vì những sự hãi hùng đêm trước, thì chợt nghe dưới đất nổi lên một tiếng “cạch” nho nhỏ, chiếc cột đá bị bóng tối bao trùm thốt nhiên chuyển động. Tú

Linh vừa toan đánh thức Vô Tâm, nào ngờ chàng đã đứng bật dậy sẽ nói:

- Hai vị lão nhân gia đã hết thời kỳ bế quan. Cô nương sắp được gặp người rồi đó.

Chàng nói chưa dứt cây cột đá đã ngả sang một bên, trên đầu cột chợt hiện ra một cửa động tối om om. Cây cột này nguyên đã lớn bằng người ôm nên miệng động cũng vừa đủ một người chui lọt. Chợt lại nghe phía dưới chân cột một giọng già nua, xa xôi văng vẳng đưa lên:

- Phải Vô Tâm tới đó không?

Vô Tâm cung kính đáp:

- Dạ phải!

Cái giọng già nua lại đưa lên:

- Xuống đi!

Vô Tâm sẽ kéo áo Tú Linh chưa kịp lên tiếng, chợt lại nghe một giọng già nua khác từ trên sườn núi văng vẳng đưa xuống:

- Đứa con gái cùng đi với ngươi là ai thế?

Giọng nói tuy nhỏ như sợi tơ bay nhưng cũng nghe rõ cái ý giận dữ. Vô Tâm hơi rùng mình, gượng cười đáp:

- Vị cô nương đây tuy là đệ ngũ đại phu nhân trong Nam Cung thế gia, nhưng... nhưng...

Chàng ấp úng mãi không tìm được câu đáp, phía trên đã nghe tiếng cười nhạt hỏi:

- Nhưng thế nào?

Vô Tâm ngập ngừng đáp:

- Nhưng nàng đã mấy lần cứu mạng cho tiểu bối, lại bị Nam Cung phu nhân bức bách không chỗ dung thân, vì thế tiểu bối đưa nàng lại đây cầu kiến hai vị lão nhân gia, sau đó sẽ liệu khu xử.

Trên sườn núi chỉ nghe "hừ" một tiếng rồi không thấy nói gì nữa. Vô Tâm vì cớ tôn kính "Tử Cốc nhị kỳ" nên khi mới tới chân núi, chàng và Tú Linh đã tìm cách trừ bỏ những nét dịch dung trên mặt. Lúc này Tú Linh thấy sắc mặt chàng đầy vẻ băn khoăn áy náy, mới biết chàng đem mình tới đây quả là một việc cực kỳ mạo hiểm, liều lĩnh.

Trong phút chốc, nàng chợt cảm kích chàng vô hạn liền nói to lên rằng:

- Vãn bối đến đây chỉ cầu được bái kiến hai vị lão tiền bối một lần, quyết không dám làm rộn chỗ thanh tu của hai vị và thề không bao giờ dám tiết lộ những sự có liên quan nơi đây. Nếu hai vị lão tiền bối vì cớ đó mà trách Nhâm tướng công thì vãn bối xin tình nguyện rút lui ngay, không dám ân hận gì cả.

Chợt nghe vị lão nhân dưới đất thở dài nói:

- Ngươi đã đem nàng đến đây thì thôi cũng được.

Nhưng trên sườn núi lại nổi lên một tiếng cười nhạt nói:

- Đã vậy, ngươi hãy lên đây một mình để ta hỏi.

Vô Tâm nhìn Tú Linh nói sẽ:

- Chờ đây một tí, mà đừng có làm gì nhé!

Tú Linh vừa gật đầu, Vô Tâm đã nhảy vọt lên sườn núi bên trái. Nàng đưa mắt nhìn theo, thấy trên sườn núi có rất nhiều cột băng, có thể đứng vào đó mà leo dần lên được. Nhâm Vô Tâm trèo lên những cột băng đó, người mỗi lúc một nhỏ dần. Lên tới hơn mười trượng thân hình chàng chợt biến mất. Lúc này cảnh vật xung quanh lại yên lặng như tờ.

Thốt nhiên cái giọng ông già ở dưới đất lại văng vẳng đưa lên:

- Nghe Nhâm Vô Tâm nói thì chắc ngươi là vợ góa của Nam Cung Thọ phải không?

Tú Linh giật mình, kính cẩn thưa:

- Thưa vâng ạ!

Tiếng nói dưới đất lại đưa lên:

- Ngươi đã nhờ Nhâm Vô Tâm đưa tới đây, chắc trong bụng có sở cầu điều gì? Nhưng lão phu nói trước cho mà biết, vô luận ngươi muốn cầu điều gì tất cũng phải có điều kiện trao đổi.

Tú Linh ngần ngừ một lát rồi nói:

- Dù vãn bối không cầu xin việc gì nhưng lão tiền bối có việc muốn sai khiến, vãn bối cũng xin tuân lệnh.

Người dưới đất cười nói:

- Không ngờ ngươi lại lanh lợi như vậy? Có lẽ những tính ấy đều do Tổ bà của ngươi truyền cho ngươi chăng?

Giọng cười lạnh như băng thép khiến người nghe cũng phải rợn tóc gáy, Tú Linh không biết đáp lại làm sao. Chờ một lúc không thấy tiếng nói đưa lên nữa, nàng mới ngồi xếp bằng tròn, ngẩng lên trông trời.

Chờ mãi tới trưa mới thấy Nhâm Vô Tâm xuất hiện ở trên sườn núi, thân hình chàng nhẹ nhàng như một cánh chim tà tà bay xuống chỗ có những cây cột băng, lúc ấy mới dừng lại hít hơi một lần nữa đoạn phơi phới nhảy xuống, thân pháp cực kỳ đẹp mắt. Tú Linh thấy thế biết là công lực của chàng đã hồi phục như cũ, trong bụng cũng được an ủi lại thấy sắc mặt của chàng có vẻ tươi tỉnh nhẹ nhõm, bất giác mỉm cười vừa toan cất tiếng hỏi, chàng đã xua tay nói:

- Tôi còn phải xuống dưới này một lúc đã.

Nói dứt lời chàng đã chui vào địa huyệt, Tú Linh đành chỉ đưa mắt nhìn theo, nhẫn nại ngồi chờ. Nhưng lần này Vô Tâm chỉ vào huyệt một lát lại ra ngay, nói với Tú Linh:

- Con đường này vừa hẹp vừa tối, cô nương đi cẩn thận nhé!

Chàng vừa nói vừa cầm tay nàng kéo đi, trong huyệt quả nhiên tối mò mò, không trông thấy gì cả. Tú Linh chỉ nghĩ tới lát nữa nàng sẽ được nghe những điều bí mật có liên quan đến đời nàng, do chính miệng vị kỳ nhân trong động nói ra mà đã thấy lòng mừng khấp khởi, nên không còn để ý đến quang cảnh bên ngoài nữa.

Thoáng chốc đã ra khỏi con đường địa đạo tới một gian thạch thất, vuông vắn chừng hơn một trượng. Trong nhà chỉ có một chiếc giường, một chiếc bàn và một cái hỏa lò bằng đá nho nhỏ. Cách trần thiết cực kỳ giản đơn, bên cạnh giường còn có một cánh cửa hẹp. Tú Linh trông khắp bốn phía không thấy ai cả, chắc là vị lão nhân ở bên trong cánh cửa đó.

Nhâm Vô Tâm kính cẩn lên tiếng cầu kiến, bên trong cửa có tiếng đưa ra:

- Cứ vào!

Tú Linh hồi hộp theo Vô Tâm bước vào trong cửa, đầu cúi gầm xuống không dám nhìn lên. Chợt nghe tiếng ông già hỏi:

- Đây là Điền cô nương ư?

Giọng nói rất ôn hòa, không có vẻ gì là hung ác. Tú Linh "dạ" một tiếng rồi ngẩng đầu lên, thấy gian thạch thất này hình bát giác bề rộng cũng như gian ngoài, cách trần thiết cũng không kém phần giản đơn. Trên chiếc giường đá trước mặt, có một vị lão nhân tóc bạc phơ phơ ngồi xếp bằng tròn, mình mặc chiếc áo rộng chế bằng các loại da thú ghép lại, mắt đang đăm đăm nhìn nàng.

Hồi 41 - Thạch Lao

Tú Linh liếc mắt trông trộm, thấy diện mạo ông già cũng chẳng khác gì những ông già tầm thường mấy tý, lòng kính sợ cũng giảm bớt vài phần. Nàng hơi thất vọng, nhưng cũng quỳ xuống thi lễ, thưa rằng:

- Vãn bối Điền Tú Linh tham kiến tiền bối.

Ông già gật đầu nói:

- Ngươi đến đây vì việc gì ta đã biết rồi, nhưng lúc này ta vẫn chưa tiện nói rõ. Ngươi ráng chờ hai hôm nữa hãy hay.

Nàng vừa đứng lên, ông già lại nói:

- Ngươi đã gặp lão phu, vậy hãy ra ngoài chờ đợi lúc nào Vô Tâm xong việc, sẽ đưa ngươi về.

Tú Linh không biết nói sao, đành hướng vào lão nhân và vái một cái rồi tức khắc quay ra.

Ra tới căn phòng ngoài, nàng đua mắt nhìn quanh, thấy bốn bề tối tăm lạnh lẽo, lại cảm thấy thân mình tứ cố vô thân, đi đến đâu cũng bị người hắt hủi, bất giác hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, rồi ngả mình nằm xuống chiếc giường đá.

Thốt nhiên nàng lại nghe cái giọng ồ ồ của ông già cất lên sau cánh cửa hẹp:

- Ít lâu nay, hành động của ngươi ở bên ngoài, ta tuy không biết tường tận, nhưng nhất định là thiếu sự cẩn thận, dù hôm nay ngươi đem người con gái đến đây thì đủ hiểu. Có lẽ ngươi không nghĩ rằng người ấy rất có thể là gian tế của nhà Nam Cung thế gia, cốt theo ngươi tới đây để xem xét những sự bí mật của ta chăng?

Tiếp theo đó là tiếng đáp của Nhâm Vô Tâm. Nhưng chàng nói nhỏ quá, cố lắng tai nghe cũng không rõ. Có thể đó chỉ là những lời biện hộ cho nàng.

Lại nghe tiếng ông già hừ một tiếng rồi nói:

- Thôi đừng nói nữa! Chả lẽ với sự hiểu biết của ta lại không bằng ngươi sao?

Tú Linh nghe đến đây trong bụng lại càng uất ức, khó chịu. Kế đó lại thấy hai người bàn sang chuyện khác.

Tú Linh nghe Vô Tâm báo cáo với ông già những mưu mô sắp đặt của mình, bất giác cũng giật mình kinh sợ. Nàng cũng biết Vô Tâm là một bậc kỳ tài nhưng không ngờ sách lược của chàng lại tinh tế chu mật đến thế. Bà tổ nàng lại độc ác khôn ngoan, cũng chưa chắc phen này đã thắng nổi chàng. Kế lại nghe chàng hỏi:

- Vũ công của Nam Cung phu nhân hiện nay đã vào bậc kinh thế hãi tục, phen này bà ta lại bế quan tu luyện, thì bọn tiểu tử làm sao mà đối địch nổi? Vả lại đến bây giờ trong giới giang hồ cũng chưa ai biết môn vũ công bà ta luyện là môn gì?

Lão nhân cười nhạt nói:

- Thế gian vạn vật có tương sinh tương khắc, công phu nào có người luyện được, thì tất cũng có người phá được, ngươi đừng lo.

Tú Linh còn đang lắng tai nghe, chợt thấy lão nhân quát:

- À, to gan thật, dám nghe trộm à?

Tiếp theo đó, chỉ nghe sầm một tiếng, hai cánh cửa đã đóng sập lại. Tức thì trong gian thạch thất lại tối đen như mực.

Tú Linh vừa sợ vừa giận, định đứng lên tìm lối ra ngoài nhưng khi sờ tới chỗ cánh cửa, chỉ thấy là một phiến phẳng lỳ, không còn dấu vết gì nữa, cả cánh cửa vào phòng lão nhân cũng vậy.

Tú Linh run sợ nghĩ thầm: “Lão thấy ta nghe hết việc bí mật nên định giết ta để diệt khẩu. Nhưng chả lẽ Nhâm Vô Tâm lại yên lòng để ta chết đói chết rét ở đây ư?”

Nghĩ một lúc, nàng lại tự nhủ: "Nhưng Nhâm Vô Tâm đối với ta có tình ý gì đâu? Hắn chỉ lo tìm mưu tính kế để trừ nhà Nam Cung thế gia, còn ngoài ra không hề để ý việc gì nữa... Hắn sở dĩ đem ta đến đây, chẳng qua chỉ là để lợi dụng ta... Vả hắn sợ lão già kia như cọp, khi nào còn dám mở miệng xin cho ta nữa?"

Nàng vừa tự trách mình, vừa oán hận Vô Tâm, lúc đau đớn, lúc thì giận dữ, tâm trạng rối bời.

Thời gian không biết trải qua bao lâu, Tú Linh nhẩm tính có lẽ đã đến ba bốn ngày, trong ba bốn ngày ấy, nàng vừa đói vừa khát, vừa lạnh vừa rét. Nếu trong lòng nàng không mong manh một tia hy vọng là thế nào Nhâm Vô Tâm cũng đến cứu mình thì nàng có lẽ đã cắn lưỡi chết từ lâu.

Nhưng càng mong mỏi mắt, tia hy vọng mỗi lúc một tan dần, nếu quả Nhâm Vô Tâm có ý cứu nàng thì sao để lâu đến thế? Vả dù chàng không cứu được thì ít nhất cũng phải tìm cách gì thông tin cho nàng yên tâm chứ.

Nàng càng nghĩ càng đau đớn, nước mắt chảy dòng dòng, bất giác ngửa mặt lên trời lẩm nhẩm nói:

- Nhâm Vô Tâm ơi! Phen này ta chết về tay ngươi, ta chỉ tự oán hận mình, nhưng sau khi ta hóa thành lệ quỉ thế nào ta cũng báo thù.

Nàng vì yêu mà thành thù, vì đau thương mà thành oán hận, nên giọng nói đầy vẻ đau đớn xót xa.

Nàng nức nở một lúc rồi lại nói:

- Bà Tổ ơi, cháu thật có lỗi với Bà Tổ, nhưng cháu chết đi thế nào cũng hóa thành lệ quỉ giúp lão nhân gia một tay làm cho những kẻ tự xưng là nhân nghĩa đạo đức đều chết trong tay bà tổ mới hả.

Nàng nói đến đây thốt nhiên tung mình nhảy lên, đầu va ngay vào hòn đá trên trần nhà. Trong bóng tối không biết có máu phun ra hay không nhưng thân hình nàng đã mềm nhũn, rồi ngã nằm sóng sượt dưới đất.

Ước chừng một lúc không lâu, trên vách đá chợt nứt ra một khe nhỏ, rồi một bóng người lách mình đi vào. Chỗ khe đá nứt không phải là hai cánh cửa lớn vừa rồi, nên bóng tối vẫn mờ mờ, không trông rõ bóng người mới tới, chỉ biết hắn có vẻ thông thuộc đường lối, nên không phải sờ soạng lần mò, đi được vài bước, hắn dừng lại lấy cây hỏa tập trong mình châm, nhưng ánh lửa chỉ lóe lên rồi tắt ngay.

Nhưng trong giây phút đó cũng đủ cho ta nhận rõ, đó là một ông già thân thể cao lớn, râu tóc bạc phơ, trong khi cử động xem võ công có vẻ bình thường, nhưng tuyệt không phải là ông già mà Tú Linh gặp hôm vào động.

Ông ta nhờ ánh lửa lóe lên đã trông rõ chỗ Tú Linh nằm, bèn vội cúi xuống ôm xốc nàng lên, rồi hấp tấp lùi ra khỏi thạch thất.

Vách đá hở lại khép lại như cũ, bên ngoài cũng tối đen như mực, chợt nghe một giọng lạnh lùng cất lên hỏi:

- Không ngờ con gái mà tính khí cũng cương liệt như vậy, hãy xem nàng còn sống hay chết? Nếu còn sống thì chữa chạy ngay đi, sau này còn có việc dùng tới.

Người đàn ông này sờ tay bắt mạch cho Tú Linh rồi nói:

- Không những chưa chết mà vết thương cũng không lấy gì làm nặng lắm. Có lẽ vì nàng đã đuối sức lâu rồi.

Cái giọng lạnh lùng lại cất lên:

- Thôi được, thế cứ đặt nàng xuống đây là được rồi.

Người đàn ông có vẻ kinh ngạc hỏi:

- Để nàng ở đây, thế lỡ nàng phát giác sự bí mật thì sao?

Người trong bóng tối cười ha hả nói:

- Ngươi thì biết cái gì, chính ta muốn để cho nàng biết những bí mật đó. Thôi, ngươi đi làm cơm đi, nhớ nấu cho... tướng công một bát thạch giải vì hắn thích món ấy lắm.

Người đàn ông vâng lời, đặt Tú Linh xuống đất rồi khúm núm đi ra, thoáng chốc đã hòa mình vào trong bóng tối.

Qua một lúc lâu, Điền Tú Linh chợt cựa mình rên rỉ, thì ra nàng đã từ trong hôn mê dần dần hồi tỉnh.

Nàng cố gượng xoay người lại chợt cảm thấy trên đầu đau như búa bổ, trong tai chỉ nghe tiếng gió ù ù, mà lúc trước nằm trong thạch thất không hề nghe thấy, nàng lấy tay sờ xuống đất, cũng không thấy nền đá nữa, quả thật nơi nàng nằm đây không phải là thạch thất.

Nàng chợt rùng mình, nghĩ thầm: "Hay là ta chết rồi nên oan hồn bay đến đây chăng?"

Giữa lúc ấy, nàng lại nghe có tiếng khóa xích sắt kéo lê sền sệt trên mặt đất. Những tiếng đó nghe rất mơ hồ, lúc đứt, lúc nối nhưng cũng đủ để cho người nghe rợn tóc gáy.

Tú Linh cau mày thầm nhủ: "Có lẽ đây là địa ngục cũng nên? Mình đã liều chết, còn sợ gì nữa? Ta thử đứng lên đi xem những tiếng ấy ở đâu mà ra?" Nàng liền lập tức đứng lên sờ soạng đi lần về phía trước. Địa thế nơi này tuy gập ghềnh khó đi, được cái ít lâu nay nàng đã tập quen với những con đường hẻm núi, nên cũng không lấy gì làm khó khăn lắm.

Cái tiếng khóa sắt càng lúc càng rõ, dần dần nàng còn nghe thấy cả tiếng rên rỉ, Tú Linh lại chợt nhớ đến hôm đầu tiên đến tử cốc, nàng áp tai xuống đất, cũng nghe thấy những tiếng giống hệt như thế. Thì ra nơi đây vẫn còn ở trong tử cốc.

Tú Linh chợt nảy tính tò mò, rảo bước tiến mau hơn. Chợt trông thấy trước mặt có ánh sáng lờ mờ rọi lại. Ánh sáng tuy cực kỳ yếu ớt, nhưng cũng đủ cho nàng nhận thấy đây là một căn động vừa hẹp, vừa dài, bốn mặt quái thạch chìa ra như răng ma.

Lúc này nàng đã nghe rõ trong những tiếng khóa sắt lệt sệt, và những tiếng rên rỉ đó còn có lẫn cả tiếng chân bước nặng chình chịch.

Nàng đi được chừng ba bốn trượng thì đến cuối động, trên vách đá có gắn một chiếc đèn bằng đồng, ánh sáng ảm đạm, bầu đèn lâu ngày đã hoen rỉ.

Dưới ngọn đèn có một cánh cửa sắt, những tiếng xích sắt va chạm, và tiếng rên rỉ đều ở bên trong cửa vang ra. Trên cánh cửa có buộc một sợi xích sắt rất lớn, khóa bằng đồng, chìa khóa treo ngay ở trên sợi dây xích. Ngoài ra bên trên cửa, còn khắc bốn chữ "Vong nhập giả tử" lớn tướng.

Tất cả bấy nhiêu thứ hợp lại, rõ ràng là một cửa địa ngục không sai, Tú Linh lúc này đã quyết liều một phen, nên không biết sợ là gì, cầm ngay chiếc chìa khóa, mở cửa ra.

Nàng phải tốn nhiều hơi sức mới mở được cánh cửa sắt khổng lồ nhích ra một chút.

Tiếng mở cửa vừa ken két nổi lên, tức thì những tiếng dây sắt kéo lê, tiếng bước chân huỳnh huỵch và cái tiếng rên rỉ bên trong cũng đồng thời im bặt.

Tú Linh lách mình bước vào, thốt nhiên giật mình lùi lại mấy bước, đăm đăm nhìn về phía trước.

Ánh đèn trong phòng còn tối hơn ánh đèn ngoài cửa, không khí cực kỳ lạnh lẽo âm thầm. Nhưng trong phòng trống rỗng không có ai cả.

Nàng cố lấy can đảm, đằng hắng một tiếng rồi hỏi:

- Có ai trong này không? Ra cho tôi hỏi một tý.

Nàng hỏi luôn ba bốn câu, không có tiếng ai đáp lại, Nàng đánh liều giơ hai tay lên chặn ngực, rồi từ từ tiến vào.

Vào tới giữa phòng, trông khắp bốn phía cũng không thấy gì lạ, thốt nhiên nghe phía sau nổi lên một tiếng “cách” nhỏ, nàng giật mình vội quay đầu lại, chỉ thấy một ngươi đầu tóc rũ rượi, che gần kín khuôn mặt, trông như một cái thây ma, khắp mình đều trói bằng dây sắt, đang định xông lại phía nàng, nhưng hắn vừa cựa mình, chiếc xích sắt đã va xuống đất cành cạch, nên mới bị Tú Linh nghe thấy.

Nàng trông hình dạng ngươi ấy, bất giác kinh sợ dựng đứng người ra, hai chân mềm nhũn, cơ hồ

lê đi không nổi.

Người lạ nhìn trừng trừng vào mặt nàng giây lâu không chớp, thân hình cũng đứng sững như pho tượng gỗ. Tú Linh định thần một lúc, rồi hỏi bằng một giọng run run:

- Ngươi... ngươi là người hay ma? Và đây là đâu?

Người kia hình như cũng ngạc nhiên vì câu hỏi của nàng, một lúc mới thủng thỉnh nói:

- Ngươi trông ta giống người hay ma? Ngươi nhận thấy nơi đây có phải là nhân gian không?

Tú Linh sửng sốt, nàng nghe giọng nói của hắn vừa khô khan vừa the thé như tiếng quỷ khóc. Tú Linh không sao tự chủ được, bất giác lùi lại mấy bước. Người đàn ông cười khanh khách nói:

- Đây chính là quỷ vực mà ta đã lâu lắm không được ăn gan người sống, hôm nay bỗng dưng ngươi lại dẫn xác đến để ta chén một bữa cho khoái khẩu.

Hắn vừa cười nói vừa kéo lê xích sắt tiến dần về phía Tú Linh. Tú Linh sợ quá, khắp mình nổi gai ốc lên, chân cứ lùi dần về phía cửa.

Gã đàn ông tuy đeo xích sắt đầy mình, nhưng còn nhanh nhẹn hơn nàng, hắn nhảy một bước chắn ngang lối đi, hai tay giơ ra, miệng nhăn nhở cười nói:

- Ngươi đã vào đây lại còn muốn chạy à?

Tú Linh vừa sợ vừa tức, giơ tay phóng một chưởng vào giữa ngực gã đàn ông, nhưng sức lực của nàng lúc này đã yếu quá, nên chiêu thức không đủ để làm hại người.

Gã đàn ông thấy vậy vội cầm xích sắt giơ ngang lên đón lấy chưởng phong.

Tú Linh lùi lại một bước, phóng luôn ra ba chiêu, gã đàn ông vẫn cười khanh khách, nhẹ nhàng đón lấy, mà hình như hắn còn đoán trước được cả cách biến hóa chiêu thức của nàng nữa.

Tú Linh nóng lòng sốt ruột, chỉ muốn đánh cướp lấy một đường mà chạy, bèn cố gắng chút hơi tàn, tay phải một chưởng, tay trái một quyền liên tiếp phóng hơn bảy chiêu.

Bảy chiêu đó chính là bí kỹ của Nam Cung thế gia, chiêu thức kỳ quỉ, biến hóa vô cùng. Tú Linh lúc này chân lực tuy đã gần kiệt, nhưng vì nàng liều mạng mà đánh, nên uy lực vẫn còn lợi hại lắm.

Không ngờ gã đàn ông vẫn cười một cách đanh ác nói:

- Vũ công thế gian đánh thế nào được ma?

Hắn chỉ sẽ giơ tay lên, tiếng xích sắt kêu lẻng xẻng, hóa giải luôn bảy chiêu của nàng một cách dũng dị, có một điều lạ là mỗi chiêu Tú Linh sắp sửa phóng ra, hắn đã biết trước mà chặn ngay từ đầu.

Tú Linh sợ hãi, vượt qua người hắn mà chạy, không ngờ hắn đã nhanh nhẹn xoay mình, giang tay chắn ngang lối đi của nàng.

Tú Linh thét lên một tiếng, nằm xuống đất lăn đi mấy vòng, rồi lại lổm ngổm bò dậy, ngẩng đầu nhìn lên. Gã đàn ông vẫn kéo lê sợi xích sắt, lắc lư tiến về phía nàng, miệng vẫn luôn cười, tiếng

cười nghe giống hệt tiếng gầm gừ của loài thú dữ.

Tú Linh lùi mãi, lùi mãi, bất đồ lưng chạm ngay phải vách đá, không còn lối nào thoát được nữa. Gã đàn ông vẫn cười nhăn nhở, cong mười đầu ngón tay lên xông tới.

Tú Linh rú lên một tiếng, hai đầu gối mềm nhũn, sụp quỳ xuống đất, mười đầu ngón tay lạnh buốt của gã từ từ chạm vào cổ nàng, Tú Linh nhắm nghiền hai mắt chờ chết.

Không ngờ lúc ấy gã đàn ông rụt tay lại, cất tiếng cười sằng sặc, tỏ vẻ đắc ý vô cùng, Tú Linh lấy làm lạ, lại hé mắt ra nhìn.

Chợt nghe gã vừa cười vừa nói:

- Điền Tú Linh, sao ngươi không mở mắt ra?

Tú Linh kinh ngạc quá đỗi, vội mở to mắt kêu lên:

- Sao... sao ngươi lại biết tên ta?

Quái nhân cười khanh khách nói:

- Ngươi không nhận ra ta ư? Thử nghĩ kỹ lại xem, ta là một oan hồn đã bị chết ở trong tuyệt nham ngày trước!

Tú Linh bất giác sợ hãi run lên, chăm chú nhìn vào mặt hắn, dưới ánh đèn lờ mờ, chỉ trông một bộ mặt đã bị mái tóc che kín quá nửa, hàm răng trắng nhỡn, nhọn hoắc, có vài chiếc đã bị gãy, duy có đôi mắt, nhìn kỹ thì hình như đã trông thấy ở đâu.

Gã đàn ông lại cười gằn nói:

- Thử nghĩ lại xem... nghĩ lại xem... ta là người mà hồi nhỏ ngươi ghét nhất!

- Vậy....vậy ra ngươi làNam Cung.....

Gã đàn ông ngửa cổ lên trời cười nói:

- Đúng rồi... ta là hắn... ha ha... không ngờ hôm nay ngươi lại phải quỳ ở trước mặt ta, oán khí bao nhiêu năm nay ta mới gọi là được thở ra một chút.

Tú Linh đăm đăm nhìn con người trước mắt, trong bụng rộn lên những ý tưởng mâu thuẫn, không biết sợ hay mừng? Phải chăng đây chính là người mà mấy tháng nay nàng đã chịu đủ trăm cay nghìn đắng, trèo non lặn suối đi tìm? Nhưng lúc này đứng trước mặt hắn, nàng lại thấy sợ sệt, kinh hoảng, chỉ lăm le muốn chạy trốn.

Nàng chú ý nhìn kỹ thấy hình dạng người này rõ ràng là một phần người, chín phần quỷ, đâu còn cái vẻ ung dung tiêu sái củaNam Cung công tử năm xưa? Chắc hẳn từ dạo đó đến giờ, chàng đã chịu đựng không biết bao nhiêu nỗi cực nhục thống khổ.

Nghĩ đến đấy, nàng chợt cảm thấy thương hại, bèn ứa nước mắt nói:

- Tại sao chàng lại bị giam ở đây?

Người quái chợt im tiếng cười, cặp mắt tràn đầy oán hận nói:

- Ta khổ tâm bố trí bao nhiêu lâu nay, chỉ vì ta đã biết....

Chàng vừa nói tới đấy, chợt thấy ngoài cửa có một bóng người phơi phới bay vào, giơ ống tay áo phất một cái, tức thì một luồng hương thoang thoảng từ trong ống tay áo bay ra.

Tú Linh vừa trông thấy bóng người, mũi đã hít ngay phải luồng hương thơm, tức thì đầu óc mê man, không còn biết gì nữa.

Mãi tới khi tỉnh dậy, Tú Linh mở mắt ra nhìn, chỉ thấy da trời xanh ngắt, mây trắng phất phơ, chim chóc trên cành véo von ca hát, bốn bề cây cối xanh um, cỏ non trải kín mặt đất như tấm thảm, thì ra đây là một khu rừng.

Tú Linh giật mình kinh sợ, gắng gượng ngồi lên, thấy mình vẫn mặc áo lông cừu, mũ lông điêu, nhưng sờ vào mình chỉ thấy mồ hôi ướt đầm. Nàng ngạc nhiên nghĩ thầm: "Quái lạ, ta đang nằm mơ hay sao thế này?"

Hồi tưởng lại những việc vừa xảy ra, đầu óc vẫn còn bàng hoàng kinh sợ, không hiểu vừa rồi là mộng hay bây giờ là mộng? Nhưng khung cảnh trước mắt đây đã chứng tỏ cho nàng biết rằng hiện thời nàng không mơ ngủ.

Giữa lúc đầu óc nàng chưa phân biệt được rõ ràng, chợt nghe có tiếng xe ngựa lọc sọc đang đi từ phía xa đưa lại.

Tú Linh đang muốn tìm người hỏi thăm xem đây thuộc về địa phương nào, nên không tìm chỗ nấp, thoáng chốc đã thấy chiếc xe ngựa tiến lại gần rồi đỗ lại.

Tú Linh đã nhìn rõ thấy cỗ xe sơn son thiếp vàng bóng lộn, cả mấy con ngựa kéo trông cũng khỏe mạnh lực lưỡng, rõ ràng nòi ngựa quý.

Màn xe vừa vén lên, bên trong đã thấy bốn thiếu nữ mặc áo trắng từ trong xe nhảy ra, người nào cũng mặc xiêm dài quét đất, tóc rủ ngang vai, cười nói ríu rít như những con chim vành khuyên, nhảy nhót tiến vào rừng.

Tú Linh mừng lắm, định chạy ra hỏi thăm, chợt ngắm lại bộ quần áo lấm láp xộc xệch của mình, bất giác hơi ngượng, vội đưa tay lên vén gọn mái tóc, sửa lại nếp áo, thủng thỉnh đi ra, nhưng đầu vẫn cúi gằm xuống, không dám nhìn lên.

Tới trước mặt bốn thiếu nữ, nàng dừng lại khép tà áo, thỏ thẻ nói:

- Xin hỏi bốn vị cô nương.....

Nàng chưa nói dứt lời chợt nghe tiếng cười khúc khích, nàng vội ngẩng đầu lên đã thấy bọn thiếu nữ quỳ rạp cả xuống đất. Rồi một ngươi cao nhất bọn cười nói:

- Mới một tháng không gặp mà phu nhân đã không nhận ra bọn nữ tỳ ư?

Tú Linh giật mình sửng sốt, hỏi:

- Các người là....là ai?

Người con gái lại ngẩng đầu lên nói:

- Oanh Oanh xin bái kiến phu nhân!

Thì ra bọn này chính là tỳ nữ nội trạch nhà Nam Cung. Ba người kia cũng vừa ngẩng đầu lên, Tú Linh lặng người đi một lát, mới thốt được nên lời:

- Oanh Oanh, Yến Nhi, sao các người lại đến nơi này?

Oanh Oanh cúi đầu cười nói:

- Bọn tiểu tỳ đến đây cốt chỉ để đón phu nhân!

Tú Linh còn chưa biết là mình ở đây là đâu, vậy mà bọn tỳ nữ nhà Nam Cung thế gia đã biết mà đến đón, thật là một sự lạ lùng. Nàng bất giác buột miệng hỏi:

- Sao các ngươi biết ta ở đây?

Oanh Oanh cười nói:

- Phu nhân quên rằng chính phu nhân đã thông tin cho Thái phu nhân, nên Thái phu nhân mới sai bọn tỳ nữ đi đón.

Tú Linh đứng ngẩn ra như người bàng hoàng trong mộng, tự nghĩ: "Vô lý, sao ta lại thông tin cho họ? Hay là trong lúc hôn mê, ta quả có làm việc ấy, mà rồi lại quên đi chăng? Chả có lẽ..."

Oanh Oanh, Yến Nhi thấy nàng cứ đứng ngây người, chẳng nói chẳng rằng, bèn đưa mắt cho nhau, rồi cùng bước lên, mỗi người một bên nắm lấy tay áo nàng, Yến Nhi nói:

- Xin mời phu nhân lên xe kẻo Thái phu nhân đợi!

Tú Linh chau mày nói:

- Bà Tổ ta....

Nàng nói chưa dứt lời, Oanh Oanh vội cười nói:

- Từ hôm phu nhân đi, Thái phu nhân nhớ lắm, lúc nào cũng khen phu nhân là người tốt, chỉ phải tính nhẹ dạ nghe lời những kẻ không ra gì xúi bẩy. Nay nếu phu nhân trở về thì không những Thái phu nhân vui vẻ mà bọn tỳ nữ cũng rất mừng.

Tú Linh chợt ứa nước mắt, nghẹn ngào nói một mình:

- Ta đoán không sai, trên đời này quả không có ai tốt với ta bằng Bà Tổ, chỉ có Bà Tổ, chỉ có Bà Tổ...

Nói chưa dứt lời, nước mắt nàng đã tràn xuống hai gò má. Hai tên thị nữ thấy thế mừng thầm, lại dùng những lời đường mật ôn tồn dụ dỗ, hết sức nói tốt cho Thái phu nhân. Xem chừng Tú Linh đã xiêu lòng, bốn tên thị nữ liền xúm xít đỡ nàng lên xe.

Tú Linh cũng quyết định trở về bên Bà Tổ, chỉ có ở đấy nàng mới được êm ấm và tôn nghiêm, chỉ có ở đấy nàng mới không bị người ra khinh rẻ và hắt hủi.

Lúc này nàng lại thấy hối hận, tại sao nàng lại phản bội Bà Tổ là người đã yêu thương che chở cho nàng từ bé, mà tự đem mình hy sinh cho những kẻ xa lạ rẻ rúng nàng, khinh miệt nàng,

chẳng quá ngu dại quá ư?

Nàng đưa tay áo lên gạt nước mắt, rồi để mặc bọn thị nữ dìu lên xe.

Cũng trong lúc ấy trên sườn núi phía xa, dưới bóng cây rậm có một bóng người lom khom, đang chú ý theo dõi bọn Tú Linh. Tuy mặt hắn đã bị cành lá che khuất, không nhìn được rõ, nhưng đôi mắt hắn sáng chói như hai luồng điện, đứng đằng xa vẫn trông thấy rõ.

Mãi tới khi cỗ xe đã đi khá xa, cái bóng mới lủi vào đám cây rậm, biến mất.

Vô Tâm ở trong thạch thất, thấy vị lão nhân nhắm mắt ngồi yên, hình như đã nhập định. Chàng cũng đành ngồi bên cạnh điều tức chờ đợi.

Trong thạch thất không phân rõ ngày đêm, chàng ngồi như thể không biết trải qua bao lâu, lão nhân mới mở mắt ra hỏi:

- Ban nãy ngươi vào thăm lão quái vật trước, lão có nói gì không?

Ông ta gọi lão quái vật tức chỉ vị lão nhân ở trên sườn núi, người này hành tung còn thần bí hơn ông ta nhiều.

Vô Tâm nghe hỏi, mỉm cười nói:

- Lão nhân gia chỉ hỏi đệ tử về những việc vừa qua, rồi xua tay bảo đệ tử đi ra.

Lão nhân mỉm cười:

- Lão quái vật gần đây tính nết lại càng cổ quái, ngươi đã lâu không đến, nên không biết có bữa lão muốn nếm thứ dấm cá ở Tây Hồ. Ngươi thử nghĩ xem ở đây đến cá gỗ cũng không có chứ đừng nói cá dấm, thế là lão làm ầm lên, la hét om sòm. Lại một hôm lão đánh cờ với ta, cờ chưa tàn cuộc, lão nhất định đòi ra cốc, nói là ở đây chịu tội thế là đủ rồi, một hai đòi lão Tạ phải đưa đi ngay, lão Tạ tuy không dám trái lệnh, nhưng cũng không làm nổi, tình trạng thật lúng búng tức cười.

Lão nhân miệng cứ thao thao bất tuyệt, nói toàn chuyện vu vơ, nhưng tuyệt không nhắc gì đến Tú Linh, Vô Tâm tuy thắc mắc nhưng không dám hỏi, chỉ đành lẳng lặng ngồi nghe.

Một lúc khá lâu, chợt nghe có tiếng gõ nhẹ trên bức vách, thì ra trên bức vách còn có một cánh cửa ngầm.

Vô Tâm đứng lên mở cửa, bên ngoài có một người đầu tóc bạc phơ, khom lưng bước vào, tay bưng một chiếc khay, lão trông thấy Vô Tâm chợt hớn hở reo lên:

- Nhâm tướng công về từ bao giờ thế? Nếu biết tướng công về thì lão nô đã nấu thêm một bát canh thạch giải rồi.

Vô Tâm trông thấy ông lão ấy cũng vui vẻ lắm, nhưng còn vờ làm mặt giận nói:

- Lâu lắm không gặp, sao ngươi vẫn gọi ta là Nhâm tướng công? Nếu ngươi còn gọi như vậy, ta sẽ gọi ngươi là Tạ lão tiền bối cho mà coi!

Lão nhân cũng sầm mặt nói:

- Trưởng ấu có thứ tự, lớn nhỏ có phân biệt, trên dưới xưng hô không thể loạn được, lão nô theo hầu lão gia mấy chục năm trời, chả lẽ điều ấy cũng không biết?

Ông già ngồi trên giường cười nói:

- Lão ấy cố chấp lắm, thôi cứ để tùy lão muốn gọi thế nào thì gọi.

Lão Tạ đặt chiếc khay xuống bàn, rồi quay lại cười nói với Vô Tâm:

- Độ này thạch giải sẵn lắm, để lão nô nấu một bát canh thật ngon mang lên tướng công xơi.

Nói xong lão lại khom mình lui ra. Lão nhân bảo Vô Tâm:

- Ngươi lại đây ăn một chút cơm cho đỡ đói.

Vô Tâm nghe lời cầm bát cơm lên ăn, bất giác nhìn ra gian phòng ngoài lẩm bẩm: "Còn... nàng... nàng..."

Lão nhân sầm mặt nói:

- Nàng... nàng cái gì? Ta không để nàng chết đói đâu mà sợ. Ngươi ở trong này dụng công học tập, đừng suy nghĩ vớ vẩn. Để ta truyền cho ngươi mấy môn vũ công tuyệt thế, mới có thể đối phó được với môn ma công của nhà Nam Cung thế gia.

Vô Tâm lại thấy tinh thần khấn khởi.

Lúc này chàng mới chợt nhớ đến cánh tay trắng của Lan cô, bèn đem chuyện mình suýt chết về cánh tay ấy thế nào, nhất nhất kể hết cho lão nhân nghe.

Trong khi nghe chàng nói, sắc mặt lão nhân có vẻ xúc động. Ông dựa lưng vào vách đá, đôi mắt lim dim, hình như đang cố đem trí tuệ và kinh nghiệm trường đời mấy chục năm để thử giải thích một việc thần bí mà có lẽ loài người không sao giải thích nổi.

Vô Tâm nín thở ngồi chờ, không dám kinh động. Một lúc lâu, lão nhân chợt mở mắt, thở dài nói:

- Theo chỗ ta biết thì trong vũ lâm năm xưa có một vị kỳ nhân, tên gọi "Tồi tâm sứ giả". Người này chết đã một trăm năm. Khi sinh thời cũng ít người biết rõ hành tung, và vũ công của ông ta thâm hiểm thế nào, nhưng trong giới võ lâm, ai nghe tên ông ta cũng phải kinh hồn táng đởm.

Vô Tâm buột miệng hỏi:

- Đã không ai biết vũ công của ông ta thế nào thì sao lại sợ?

Lão nhân nói:

- Nhân vì hồi ấy trong giang hồ đồn rằng "Tồi tâm sứ giả" có một môn ma công rất thần kỳ, có thể buộc người nào nhìn ông ta một cái, là phải nghe theo mệnh lệnh của ông ta. Cái thuật ma công huyền bí ấy ngày xưa cũng có tương truyền, vũ lâm gọi là "Nhiếp tâm thuật" ai bị thuật ấy mê hoặc tức thì thần trí bị hôn mê, rồi hoàn toàn bị người thi hành thuật hiếp chế. Có người còn làm cả những việc mà sức mình không thể làm nổi, thế mới lạ chứ!

Ông lão thở dài một tiếng rồi tiếp:

- Những sự ấy rất khó giải thích, chỉ có thể lấy vài việc ra làm ví dụ, đại khái như có người không biết một chút gì về vũ công nào, nhưng một khi đã bị cái thuật nhiếp tâm làm mê thì người thi thuật muốn bắt hắn nhảy lên cao ba trượng, hắn cũng nhảy được một cách dễ dàng, hay hoặc bắt hắn phải so tài với tay vũ lâm cao thủ khác, hắn sẽ không ngần ngại gì mà nhận lời ngay. Chẳng những thế, trong khi động thủ, hắn còn có thể thi triển được những chiêu thuật mà hắn chưa từng biết bao giờ.

Vô Tâm chăm chú ngồi nghe, sắc mặt luôn luôn thay đổi.

Lão nhân lại tiếp:

- Những việc ấy đều hoàn toàn vượt ra ngoài lý lẽ mà người ta có thể giải thích được, nhưng đó là sự thật hẳn hoi, không phải là chuyện bịa. Ta chỉ có thể tạm giải thích đó là lực lượng của một loại tinh thần, chưa thể quyết đoán được.

Ai cũng tưởng "Tồi tâm sứ giả"đã có cái thuật "Nhiếp hồn" như vậy, tất có thể thu xách quần hào, muốn sao được vậy, trong giang hồ còn ai dám trái lệnh. May được cái ông ta tuy có dị tài, nhưng tâm địa cũng tốt, bình sinh không làm điều gì ác, nên không đến nỗi gây sóng gió trong giang hồ. Nhưng còn Nam Cung phu nhân...

Ông ta trầm ngâm một lát rồi nói tiếp:

- Hiện này tuy mụ dùng phần nhiều là các vị thuốc để chế ngự quần hào, nhưng theo lời ngươi nói về "Tố thủ Lan cô" thì quyết không chỉ mụ ta hiếp chế cô ta bằng dược lực thôi không, ta cho rằng tinh thần ngươi con gái này đều hoàn toàn bị mụ khống chế, nên đã quên hết cả thân thế, cũng như thời gian và vạn vật.

Vô Tâm chợt nghĩ ra, vội nói:

- Phải rồi, hèn gì mà mấy chục năm nay, dung nhan của Lan cô vẫn không thay đổi, thì ra nhờ nàng quên hết cả ngày tháng, nên mới bảo tồn được dung nhan mãi mãi không già.

Chàng nói đến đấy, lão nhân thốt nhiên biến đổi, nhưng chỉ một thoáng lại trở lại bình thường. Vô Tâm không để ý đến điều đó, vẫn thản nhiên nói tiếp:

- Nam Cung phu nhân vũ công tuy cao, cũng không có gì đáng sợ. Tứ phu nhân Trần Phượng Trinh đã ngầm đưa tin cho đệ tử, nói là ma lực mà Nam Cung phu nhân luyện, toàn là ở "Tố thủ Lan cô" cả. Mấy lần "Tố thủ" xuất hiện, tuy đều chưa đạt tới mức tột cùng, nhưng với ma lực kinh nhân ấy, cũng đủ làm cho người ta không sao kháng cự nổi, đệ tử động thủ với nàng cũng không sao tránh thoát được một chưởng, nếu để nàng luyện thành công hẳn rồi, tất Nam Cung phu nhân sẽ phát động toàn diện, lúc ấy làm sao mà ngăn chặn được.

Lão nhân mỉm cười nói:

- Ta đã nói: Muôn vật trên đời, đều có sinh có khắc, đã có "Tố thủ Lan cô" thì lại có khắc tinh của Lan cô xuất hiện.

Vô Tâm vội hỏi:

- Khắc tinh ấy là gì? Và bao giờ xuất hiện?

Lão nhân lại cười nói:

- Khắc tinh ấy biết đâu không phải là ngươi? Lại biết đâu không phải mấy hôm nữa xuất hiện?

Vô Tâm mừng rỡ nói:

- Có lẽ lão nhân gia đã tìm được cách khắc phá vũ công của nàng rồi chăng?

Lão nhân gật đầu:

- Phàm người bị thuốc độc làm mê, tất phải có thuốc giải, điều đó việc gì phải nghĩ!

Yên lặng một lát, Vô Tâm chợt hỏi:

- Có điều đệ tử rất lấy làm lạ, không hiểu Lan cô với nhà Nam Cung có quan hệ gì? Và cũng không hiểu tại sao Nam Cung phu nhân lại khống chế được nàng?

Lão nhân trầm ngâm một lát rồi nói:

- Việc này ta cũng không rõ lắm, chỉ biết rằng Lan cô với Nam Cung Minh, chủ nhân đời thứ nhất nhà Nam Cung thế gia và Nam Cung phu nhân cùng một vị ma đầu vũ lâm nữa, trong chỗ bốn người đó đều có đầu dây mối nhợ quan hệ rất phức tạp. Nam Cung Minh không những đã vì nàng mà bất hòa với Nam Cung phu nhân, vả lại cái chết của ông ta, hình như cũng có ít nhiều liên quan đến nàng. Nhưng nội tình ra sao, thật không ai biết.

Hồi 42 - Tận Tụy Cứu Võ Lâm

Vô Tâm lại hỏi:

- Còn vị ma đầu võ lâm kia là ai?

Lão nhân nói:

- Vị ma đầu ấy tính tình lại rất cổ quái, tuy có vũ công tuyệt thế, mà bình sinh không muốn cho ai biết tiếng, tên họ của hắn trong vũ lâm, họa chăng có độ ba bốn người biết. Chính ta cũng chỉ biết hắn là một người rất đẹp trai trong thời ấy, mà Nam Cung Minh cũng là một vị phong lưu công tử, còn Nam Cung phu nhân và Lan Cô cũng đều là bậc thiên hương quốc sắc, nguyệt thẹn hoa nhường.

Ông thở dài một tiếng rồi lại tiếp:

- Kể bốn người ấy mà thành hai đôi vợ chồng, thì trên đời tưởng không còn cặp giai ngẫu nào hơn, nhưng khuôn thiên cắc cớ, lại xui khiến cho bốn người ở với nhau tại một chỗ, đến nỗi... ôi!

Nói đến đấy, ông thốt nhiên im bặt. Vô Tâm sốt ruột giục:

- Đến nỗi làm sao?

Lão nhân thủng thẳng đáp:

- Nói tóm lại thì tình cừu ràng buộc quả nhiên kỳ diệu vô cùng. Sau đó ra sao, ngươi cứ đoán cũng biết.

Vô Tâm ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Cứ tình lý mà suy, thì lão ma đầu nguyên đã cùng Lan cô sớm thành giai ngẫu, nhưng lão lại say mê Nam Cung phu nhân, còn Nam Cung Minh thì lại bị Lan cô mê hoặc, vì thế mà giai ngẫu trở thành oán ngẫu, phải không?

Lão nhân gật đầu, chàng lại tiếp:

- Thế là giữa Nam Cung phu nhân và Lan cô trở thành hai tình địch. Sau đó hai người đàn ông kia chết đi, Lan cô mới lọt vào tay Nam Cung phu nhân. Nam Cung phu nhân bèn dùng dược lực và thuật nhiếp tâm làm cho Lan cô bị mê lú mất bản tính. Nhưng vũ công của Nam Cung thế gia vốn là nội gia chính tông, vậy mà Nam Cung phu nhân lại biết rất nhiều công phu bàng môn tả đạo, cái thuật nhiếp tâm là một thuật cực thiên tà, giang hồ không ai biết, Nam Cung phu nhân sở dĩ biết thuật ấy có lẽ là lão ma đầu kia bí mật truyền lại cho mụ. Vậy thì lão ma đầu đó tất có quan hệ với vị "Tồi tâm sứ giả" nhất định không thể không được.

Lão nhân đăm đăm nhìn chàng hồi lâu, rồi nói:

- Ngươi quả là một đứa trẻ thông minh hiếm có, chính ta cũng đoán như vậy, nhưng chưa dám

xác định. Ngươi hãy tạm lưu lại đây bảy ngày, chờ ta nghiên cứu phương pháp phá môn vũ công của Lan cô. Ngươi thử cố nhớ lại những chiêu thức của cô ta sử dụng thế nào, nói lại cho ta rõ.

Vô Tâm ở lại trong thạch thất bảy ngày, tinh thần và vũ công đều tiến tới trông thấy. Trong thời gian đó, chàng chỉ thắc mắc về Điền Tú Linh, không biết tâm trạng của nàng thế nào, nhưng mỗi lần nhắc tới lão nhân lại gạt đi, nên chàng cũng không dám gặng hỏi.

Thời gian bảy ngày đã qua, chàng liền từ biệt lão nhân.

Ông ta cũng không giữ, chỉ ân cần dặn chàng hành sự phải kín đáo. Rồi đưa chàng ra cửa. Ra đến gian ngoài, không trông thấy Tú Linh, chàng tái mặt vội hỏi:

- Lão nhân gia, Tú Linh...

Ông già thủng thẳng đáp:

- Đi rồi!

Vô Tâm đăm đăm nhìn ông, ấp úng hỏi:

- Nhưng... nhưng lão nhân gia đã đem... đem nàng...

Lão nhân sầm mặt gắt:

- Ta làm gì nàng?

Vô Tâm cúi đầu nói:

- Đệ tử không có ý gì khác, chỉ vì Điền cô nương đã cứu mạng cho đệ tử, đệ tử lại đưa nàng tới đây, thế tất phải có bổn phận...

Ông già cau mày ngắt lời:

- Ta biết rồi, nhưng ở đây cần phải giữ bí mật, không phải ai cũng có thể bước chân vào được. Ta đã sai người đưa nàng xuống núi, tính mạng vẫn an toàn, ngươi đừng lo.

Vô Tâm biết ông già quyết không nói dối, nên cũng hơi yên tâm. Chàng toan lên núi bái biệt vị lão nhân kia, chợt thấy lão Tạ chạy ra nói:

- Nhị lão gia dặn tôi thưa với Nhâm tướng công là người đã bế quan, tướng công khỏi phải lên chào nữa.

Lão lại cười nói tiếp:

- Lần này tướng công trở về sơm sớm, lão nô sẽ để phần tướng công thật nhiều thạch giải thật ngon.

Vô Tâm mỉm cười bái biệt lão nhân, và từ giã lão Tạ, rồi thoăn thoắt bước lên Hắc cốc.

Khi ra tới chỗ mấy bộ hài cốt, chàng bỗng giật mình dừng lại, mắt trợn tròn xoe. Thì ra chàng vừa trông thấy phía sau hai cỗ thi hài cũ, lại mới thêm hai cái xác nữa. Hai người này đều mặc võ phục đen, trạng thái lúc chết trông thật đáng sợ.

Vô Tâm định thần nhìn kỹ, thấy hai xác chết tuy đã lạnh cứng, nhưng rõ ràng là khi cùng Tú Linh vào cốc, chàng đã để ý nhận xét, tuyệt không thấy hai cái xác đó, vậy thì trong thời gian chàng ở trong động, hai người đó mới lẻn vào, và ai đã giết họ?

Chàng cúi xuống xem xét tỷ mỉ, xem hai người này chết vì cớ gì, nhưng không tìm thấy vết thương, cũng không thấy có vết máu. Chỉ thấy bốn con mắt lồi cả ra ngoài, hình như họ bị tay cao thủ nào đó dùng nội công đánh chết.

Trong vũ lâm hiện thời, những người có nội công tuyệt đỉnh như vậy rất hiếm. Vô Tâm nghĩ mãi vẫn không đoán ra là ai, tại sao lại đến đây đánh chết hai người này, rồi biến đi mất tích.

Chàng còn đang suy nghĩ, chợt nghe từ phía xa xa, có tiếng quát tháo văng vẳng đũa lại. Vì con đường trong cốc khí lạnh buốt như kim châm, nên tiếng nói vừa ra khỏi miệng lại lập tức bị đông kết lại, không thể đưa đi xa được. Vậy mà tiếng quát tháo đó có thể truyền tới tai chàng, đủ hiểu người ấy tất phải có nội lực kinh nhân, trung khí sung mãn.

Vô Tâm giật mình, vội tung mình chạy đi như bay, chỉ vài ba lần nhô lên hụp xuống trong đám sương mù phía trước, quả đã trông thấy bóng người phấp phới, đao kiếm lấp loáng.

Chàng dừng bước lại, nấp sau một mỏm đá, rồi len lén đi dần ra. Khi còn cách hơn một trượng, chàng mới lờ mờ nhận thấy mấy bóng người trước mặt.

Chỉ thấy ba người đàn ông mặc võ phục đen, tay cầm đơn đao bản hẹp đang vây xung quanh một người tầm vóc cao lớn, vượt hẳn thường nhân.

Loại binh khí của ba người này tuy vẫn thường thấy ở trong giang hồ nhưng cách họ thi triển thật là quỉ quái, quái dị vô cùng. Người cao nhất tay phải múa con dao lên như cơn gió lốc, liên tiếp đánh ra theo phép liên hoàn, dao nọ nối dao kia, liên miên bất tuyệt, không để cho đối phương kịp thở.

Một người cầm dao tay trái, đao pháp tuy cũng giống người kia, nhưng lại toàn đi ngược đường, làm cho người ta không biết đâu mà phòng được. Và đường đao của hai người, một đi thuận, một đi nghịch, phối hợp lại thành không còn một khe hở nào.

Còn người bé nhỏ nhất lại thi triển môn đao pháp Địa thăng là một môn hiếm thấy ở trên giang hồ. Con đường này đã hẹp lại tối, dưới đất thì lởm chởm những huyền băng mà hắn thi triển môn đao pháp đó, quả khiến cho người ta phải kinh sợ.

Trong ba người này, dù phải đối phó với một người cũng khó khăn thay, huống hồ đằng này lại ba người tiếp tay nhau, trên dưới tung hoành, kẻ hô người ứng, dù không sơ hở chút nào, dù cho các vị chưởng môn Thiếu Lâm hay Vũ Đương, cũng khó lòng chiến thắng được bọn họ.

Nhưng người cao lớn đứng trong đám đao quang lấp lánh đó, chỉ dùng tay không đón đỡ ba ngọn đao dài, mà vẫn tỏ ra ung dung nhàn hạ, không những không bị lạc hạ phong mà còn công nhiều hơn thủ.

Chỉ thấy mỗi lần ông ta vung chưởng lên đều kèm theo một luồng chưởng phong cực kỳ mãnh liệt, vũ công cao cường và nội lực thâm hậu ấy,Vô Tâm từ khi hành tẩu giang hồ đến nay, quả chưa từng thấy bao giờ. Có lúc đối phương chém qua một đao, rõ ràng không còn chỗ nào né tránh nữa, vậy mà ông ta chỉ khẽ ngả người qua một chút là đã nhẹ nhàng tránh thoát.

Mục lực như Nhâm Vô Tâm mà cũng chịu phép, không hiểu thân pháp của ông ta biến hóa thế nào.

Chàng lẳng lặng nhẩm tính mấy cao thủ võ lâm đương thời, những người đó mình không biết mặt, nhưng tuyệt không thấy có ai có công lực thâm hậu và thân pháp kỳ quái như người này.

Chỉ trong phút chốc, mấy người áo đen, hình như cũng tự biết không thể cầm cự lâu được nữa, thế tất phải đánh một canh bạc cuối cùng, ba lưỡi dao dài đành kết thành một màng lưới, dần thu hẹp lại, mắt trông thấy ba mũi dao nhọn sáng loáng phóng ra, hình như đều chĩa cả vào người cao lớn, nhưng trong không đầy một nháy mắt đó, ông ta đã lọt ra khỏi lưới đao, nếu người áo đen biến chiêu không nhanh, ba lưỡi dao dài tất phải đâm trúng lẫn nhau.

Vô Tâm càng xem, càng kinh hoàng, chàng biết cái lối đánh giáp la cà như vậy, tình trạng lại càng nguy hiểm, sự sống chết thắng bại chỉ trong khoảnh khắc. Nhưng vì cả hai bên đối với chàng cũng không quen biết, chưa rõ ai là bạn, ai là thù, có khi cả hai bên cùng là kẻ thù cũng chưa biết chừng, vì thế nên chàng không định ra tay giúp ai cả.

Đứng xem một lúc, chàng chợt nhận thấy bóng người cao lớn đứng giữa lưới đao, chưởng tuy lanh lẹ, nhưng trong chiêu thức hình như luôn luôn có chỗ sơ hở, mấy người áo đen đánh sát lại gần, chính là nhắm vào những chỗ sơ hở đó, họ hy vọng trong trường hợp cần phải đánh nhanh tay, đối phương không thể dùng chưởng phong hùng hậu để bù đắp vào những chỗ sơ hở được. Chỗ dụng tâm độc ác của họ như vậy, chính Nhâm Vô Tâm cũng không ngờ tới.

Một cao thủ nội gia tuyệt đỉnh, mà chiêu thức còn những chỗ sơ hở, điều ấy càng làm cho Vô Tâm phải kinh ngạc.

Chàng leo lên, bước lần thêm mấy thước nữa, khi giáp đến tận nơi, mới nhận ra người cao lớn đó chỉ là một người tàn phế, vừa rồi vì sương mù nhiều quá, nên mãi lúc này chàng mới nhận rõ.

Người đã bị tàn phế, võ công dù cao đến mấy, chiêu thức cũng không sao tránh khỏi sơ hở. Nếu là một chọi một, thì những chỗ sơ hở đó cũng không lấy gì làm ngại lắm, nhưng lúc này ông ta phải chống đối với ba cao thủ, ba thanh dao dài, từ bốn phía đổ dồn tới, trên dưới giáp công, dẫu có ba đầu sáu tay, cũng chưa chắc đã phòng ngự xiết, huống hồ đằng này ông ta chỉ còn một cánh tay và một cẳng chân.

Vô Tâm còn đang ngậm ngùi tiếc rẻ, óc chàng thốt nhiên chợt nhớ tới người dị nhân đã liều mạng cứu mình dạo nọ, chàng tuy chưa biết mặt ông ta, nhưng cứ nghe lời Tú Linh miêu tả hình dáng, diện mạo vị ân nhân đó, đem so với con người khôi vỹ kia, thật không sai tý nào. Chàng gật gù nghĩ thầm: "Đúng rồi, đúng là vị ân nhân của mình rồi! Chắc chắn không sai! Ta phải cứu mới được".

Lúc này người cụt tay đã bị đối phương khám phá nhược điểm, tình thế mười phần nguy ngập, Vô Tâm sẽ len lén bước ra thân hình nhích đi như con cá bơi, lừ lừ tiến về phía sau người áo đen, bốn người đang mải đánh nhau, không ai để ý.

Chàng liền xếch ngược lông mày, thét lên một tiếng, tay trái dùng quyền, tay phải dùng chưởng, một chiêu hai thức phóng ra thật nhanh.

Người áo đen nghe tiếng thét, giật mình kinh sợ, chưa kịp xoay trở thì hai luồng chưởng phong

như vũ bão, đã từ phía sau phóng tới.

Hắn đã từng gặp đại địch nhiều lần, nên không cần quay lại, cũng biết người đánh phía sau võ công cao tuyệt, dẫu có tránh được chiêu đầu, thì những chiêu sau liên miên tiếp tới, chắc cũng khó lòng đỡ nổi, bèn xoay người ghé chân rút đao về dùng chiêu Bát phương phong vũ múa thành một luồng đao quanh như bóng mây, che kín thân thể, đó chính là một thế thủ tuyệt diệu.

Vô Tâm chẳng những không lui lại tiến thêm một bước thi triển chiêu vô thượng tuyệt học Phân quang tróc ảnh hai tay không sấn vào trong luồng đạo quang, miệng quát:

- Còn chưa buông à?

Người áo đen thấy con dao trong tay bỗng dưng chặt cứng, thì ra sống dao đã bị Vô Tâm nắm chặt, hắn hoảng hốt vội ráng sức rút dao về, nhưng chẳng khác bọ ngựa lay cột đá, bọ ngựa tuy ráng hết hơi tàn, mà cột đá vẫn trơ trơ không chuyển. Hắn vừa toan vứt dao bỏ chạy, nào ngờ một luồng chân lực đã từ mũi dao tuôn xuống, hắn chỉ cảm thấy hổ khẩu như muốn bật tung ra. Vô Tâm lại quát:

- Nằm xuống!

Thanh trường đao lập tức bị đu về phía trước, chiêu đao đã điểm vào ba đại huyệt Tương đài, Nhũ toàn, Huyền cơ của hắn. Gã áo đen chỉ kịp “hự” một tiếng, rồi ngã lăn xuống đất.

Còn hai gã kia, lúc này vẫn dùng hai thanh dao dài vây kín người cụt tay, nhưng đã không chiếm được ưu thế như lúc ban đầu.

Hai người trong bụng đã hơi hoang mang, lại thấy đồng bọn đã bị Vô Tâm hạ, lại càng hoảng hốt, bèn huýt sáo ra hiệu cho nhau, cùng chém dứ một dao, rồi toan bỏ chạy.

Người cụt tay vội quát:

- Chạy đi đâu?

Ông ta dùng chiêu Vân long thám trảo năm ngón tay chìa ra như năm lưỡi câu, tóm lấy cổ tay gã áo đen, xiết mạnh, gã đau quá vừa buông rơi con dao xuống đất, lại bị đối phương bồi luôn cho một chưởng, thế là ngã gục.

Bên kia, Vô Tâm cũng dùng thế liên hoàn điểm ba huyệt đạo của một người áo đen khác. Ta nên biết ba người áo đen này đều có võ công tuyệt thế, nếu không gặp lúc họ thất đảm kinh hồn, thì Vô Tâm làm sao có thể đắc thủ nhanh chóng như vậy được.

Người cụt tay thấy ba địch thủ đã bị đánh ngã, bèn vươn cổ hú lên một hơi dài, làm cho cả tòa trường cốc dài mấy trăm trượng đều vang lên những tiếng "oang oang" như tiếng chuông lớn đổ hồi, mãi mãi không ngớt, đủ tỏ là trong bụng ông ta hào hứng vô cùng.

Đợi cho hết tiếng vang vang, người cụt tay mới vuốt chòm râu rối dưới cằm, cười nói:

- Hẩy tay một cái mà cường địch đã bị bắt, vũ công của bằng hữu giỏi quá!

Vô Tâm cũng cười nói:

- Không dám!

Người cụt tay đang cười chợt ngừng lại nói:

- Nhưng ta với bằng hữu không quen biết nhau bao giờ, sao bằng hữu lại ra tay giúp ta? Ngươi đã ở trong cốc ra, tất phải biết người bị ngươi đánh ngã vừa rồi là ai chứ?

Vô Tâm cười thầm tự nghĩ: “Người này thật cuồng ngạo, ta cứu hắn thoát nạn, mà hắn còn hạch sách sẳng, không trách Tú Linh bảo hắn là một quái nhân, trên đời hiếm có cũng đúng.” Chàng nghĩ vậy liền đằng hắng một tiếng dài, rồi nói:

- Tiền bối không nhận ra tại hạ ư?

Người cụt tay hai mắt sáng như điện, nhìn trừng trừng vào mặt Vô Tâm một lát, miệng lẩm bẩm nói:

- Trông mặt hơi quen quen thật...

Trong cốc lúc này quả thật hơi tối, Vô Tâm bước lên hai bước, mỉm cười nói:

- Tiền bối!

Người cụt tay thốt nhiên reo to một tiếng:

- À thì ra ngươi!

Rồi ông ta ngửa cổ lên trời cười sằng sặc, Vô Tâm thấy thế biết là mình đoán không sai. Người cụt tay cười xong nắm lấy tay chàng lắc mạnh rồi nói:

- Thiên đạo tuần hoàn, không ngờ người cứu ta hôm nay, lại chính là người ta cứu bữa trước. Thật là trời có mắt.

Nghe giọng nói của ông ta vừa có vẻ vui mừng, vừa cảm khái, Vô Tâm cũng lấy làm sung sướng, khom mình thi lễ mà rằng:

- Tại hạ may mắn, lần này tình cờ lại được báo đáp tiền bối chút đỉnh, đã thấm vào đâu với cái ơn cao dầy của tiền bối.

Người cụt tay chợt nghiêm sắc mặt nói:

- Đúng thế, người chẳng qua trong khi vô ý cứu ta, còn ta thì lại cố ý cứu ngươi. Từ nay trở đi giữa ta với ngươi không ai thiếu nợ ai nữa. Lần sau nếu thấy ngươi bị nạn, ta cũng không cần phải cứu, hoặc ngươi thấy ta bị nạn cũng vậy.

Vô Tâm bật cười nghĩ thầm: "Thật là quái nhân". Chàng chưa kịp nói gì, ông già cụt tay đã cúi xuống nhặt con dao dài, chống thay làm gậy, quay mình toan đi. Vô Tâm vội gọi:

- Tiền bối hãy thong thả, tại hạ...

Người cụt tay quay lại trừng mắt hỏi:

- Ai là tiền bối của ngươi? Ngươi thấy ta già thật sao?

Vô Tâm sửng sốt giây lâu, rồi cười lấy lòng:

- Cái ấy...

Người cụt tay chợt cười ha hả:

- Chúng ta tuy không thiếu nợ nhau, nhưng cuộc gặp gỡ hôm nay cũng kể như có duyên với nhau, ta định đi mua rượu để cùng ngươi thống ẩm mấy chén cho vui.

Nói xong lập tức phơi phới bay đi. Ông ta tuy chỉ còn một chân, nhưng hành động rất mau lẹ, bước đi không hề nghe thấy tiếng, Vô Tâm cũng đi theo.

Hai người tới một eo núi nhỏ, ông già cụt tay mới dừng lại, thò tay vào khe vách đá, lấy ra một chiếc bầu lớn, rồi cười khanh khách nói:

- Cả cơ nghiệp của ta chỉ có cái bầu này, nó mới thật là tính mạng của ta, thân ta dù bị người đả thương cũng không sao, chớ cái hồ này thì tuyệt đối không thể để cho ai đập vỡ được, vậy nên mỗi khi giao thủ với ai, ta phải giấu nó ở một chỗ thật kín đã... hì... hì, rượu này tuy không ngon, nhưng cũng đủ để khử hàn, tráng đởm. Ngươi thử nếm chơi vài hớp.

Trong khi nói, ông ta đã đổ lấy uống một ngụm, chỉ thấy một mùi vị cay cay đưa từ cổ họng xuống đến dạ dày, bất giác buột miệng khen:

- Ngon... khà khà, rượu ngon!

Người cụt tay chợt cười ha hả, lại đỡ lấy bầu. Hai người cứ luân lưu thống ẩm, cùng cảm thấy thư sướng dễ chịu. Giao tình của họ dường như cũng gần thêm một chút.

Vô Tâm nghĩ thầm: "Ông già này cũng là người có tính tình, nhưng lại cố tình ra vẻ cổ quái, lãnh khốc, bên trong tất phải có ẩn ý gì, hoặc giả ông ta còn có một tâm sự đau thương, không thể nói ra được chăng? Ta phải dò xét dần mới được." Nghĩ vậy, chàng liền lên tiếng:

- Tiền... ờ quên... huynh đài

Chàng nói chưa dứt lời, ông già lại trừng mắt:

- Ta không phải tiền bối của ngươi mà cũng chẳng phải huynh đài của ngươi.

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Vậy thì tại sao các hạ lại đến đây? Và tại sao lại đánh nhau với mấy tên áo đen?

Người cụt tay vỗ mạnh vào chiếc bầu rượu nói:

- Có một việc ngươi không hỏi, ta cũng muốn hỏi ngươi.

Vô Tâm nói:

- Các hạ cứ hỏi!

Người cụt tay nói:

- Ngươi có biết một gã đệ tử phái Nam Hải kiếm, kiếm pháp cũng đã luyện tới sáu bảy thành hỏa hầu, gã cũng chỉ có một cánh tay.

Vô Tâm không đợi ông già hỏi dứt lời đáp:

- Mộ Dung Phi, người ấy nhất định là Mộ Dung Phi. Sao các hạ lại biết hắn?

Người cụt tay cười hì hì nói:

- Hôm ấy ở trong ngôi miếu hoang núi Chung Nam, hắn chỉ lăm le muốn giết ngươi.

Vô Tâm đỏ mặt cười gượng:

- Thế thì đúng gã rồi, nhưng hiện thời gã không còn sống nữa.

Ông già gật gù:

- Gã chết thật rồi, nhưng không phải ở trong ngôi miếu đó. Sau khi từ biệt các ngươi, ta đi thẳng tới địa phận Tam túc, đêm ấy định tìm một ngôi miếu hoang ngủ đỡ, không ngờ lại trông thấy thi thể của Mộ Dung Phi ở cửa miếu. Vậy mà ta cứ yên trí hắn chết ở sau núi Chung Nam rồi, lúc này trông thấy xác hắn ở đấy, không khỏi kinh ngạc...

Vô Tâm thở dài liền đem những lời Tú Linh thuật lại, kể sơ qua cho người cụt tay nghe. Người cụt tay lắc đầu:

- À bên trong lại còn có một đoạn quanh quéo như vậy mà ta đâu có biết. Vì thế hôm ấy trông thấy xác Mộ Dung Phi, trong bụng không khỏi ngờ vực.

Vô Tâm nói:

- Hôm ấy chúng tôi sơ ý quá, quên không đem chôn hắn đi. Nhưng không biết các hạ tới đấy, cách đây đã bao lâu rồi?

Người cụt tay đáp:

- Ta tới ngôi miếu hoang vào đêm trăng tròn. Đêm ấy trăng sáng vằng vặc như ban ngày, ta đang cúi xuống xem kỹ xác hắn, chợt nghe phía xa có tiếng quần áo, bay phần phật, nghe tiếng gió cũng biết người sắp đi tới vũ công cũng khá cao, và không chỉ có một người.

Ông đưa bầu rượu lên nhấp một hơi, rồi tiếp:

- Ta không muốn sinh chuyện lôi thôi, bèn vội nấp vào một chỗ kín. Dưới bóng trăng trông rõ ba người mặc võ phục đen, sóng vai đi tới. Có lẽ họ cũng định vào miếu trú chân.

Vô Tâm buột miệng hỏi:

- Ba người ấy có lẽ là ba người đánh nhau với các hạ khi nãy chăng?

Người cụt tay chau mày nói:

- Chính đấy, nhưng trong khi ta nói chuyện, ngươi không được hỏi xen. Nếu ngươi cứ dúng mồm vào, ta sẽ không nói nữa.

Vô Tâm mỉm cười ngồi im, ông ta lại nói tiếp:

- Ba người trông thấy xác Mộ Dung Phi cùng kêu lên một tiếng, rõ ràng là họ có quen biết gã

kia. Sau đó họ xúm lại mai táng cho gã. Ta chợt nảy tính tò mò, muốn biết ba người kia là ai, và cũng muốn điều tra xem tại sao Mộ Dung Phi lại đến đây mà chết, lại cũng muốn tìm hiểu các người với bọn họ có thù oán gì, liền lập tức theo dõi họ. Hà hà, ba người kia vũ công đều vào hạng khá, vậy mà suốt dọc đường, không hề khám phá ra một kẻ tàn phế đang theo dõi.

Ba người ngày đi đêm nghỉ, hành tung cực kỳ bí mật, hình như không muốn gặp mặt ai. Nhưng mặc dầu họ đi đến chỗ hẻo lánh nào, cũng có người chờ đón liên lạc. Những người này hành động đều hết sức cẩn thận, tuy trong lúc vắng vẻ cũng ghé tai nhau thì thầm, ta cố lắng tai nghe, cũng chỉ loáng thoáng câu được câu chăng, không rõ ra là chuyện gì, thỉnh thoảng họ lại nhắc đến thằng bé họ Nhâm, hình như lần này họ sang phía tây, là cốt để đối phó với thằng bé ấy.

Vô Tâm kinh sợ nghĩ thầm: “Ba người này nhất định là người trong Nam Cung thế gia, không còn hồ nghi gì nữa. Có lẽ họ đã biết hết hành tung của mình, nên đi gấp tới đây để ngăn cản, không cho mình về nữa chăng.”

Người cụt tay vẫn tiếp tục kể:

- Ta tuy không biết thằng bé họ Nhâm là ai, nhưng nghe giọng lưỡi bọn này thì hình như chúng đối với gã họ Nhâm vừa giận vừa sợ. Ta bèn quyết định theo đến cùng, xem chúng thuộc về đảng phái nào. Nhưng lúc đó ta bất quá chỉ định đi xem cho biết, chớ tuyệt không có ý muốn gây chuyện với chúng. Bọn kia hình như cũng không có mục đích, chỉ đi quanh quẩn trong vòng năm ba dặm, tựa hồ muốn tìm kiếm vật gì, hay chờ đợi ai. Lúc nào cũng đề phòng cẩn thận như sắp sửa đánh nhau to, thậm chí lúc đi ngủ, chúng cũng cử người thay phiên nhau canh gác, không dám biếng nhác. Luôn trong mấy ngày như vậy, ta đã thấy sốt ruột, không ngờ giữa lúc ấy, người mà chúng chờ đợi đã đến thực.

Vô Tâm suýt buột miệng hỏi, nhưng chợt nhớ ra, lại vội vàng im miệng. Người cụt tay vẫn thủng thỉnh nói:

- Sáng sớm hôm ấy, ba người đã mua sẵn rượu ngon, gà béo, chờ đến gần chiều, mới đem đến một cái nhà gần bãi tha ma. Ta thấy thế biết chúng đã hẹn với người nào đến đó hội họp. Nhưng mãi tới hết giờ tý, vẫn chẳng thấy ma nào đến, ba người hình như đói quá, bụng réo ầm ầm, nhưng vẫn không dám đem rượu thịt ra ăn. Thấy tình huống đó, ta đoán người chúng đợi, tất phải là một nhân vật quan trọng, nên cũng cố nhịn đói khát, nằm phục trong xó tối, không dám cựa. Chờ một lúc khá lâu, quả nhiên có một bóng người phơi phới đi lại, người này mặc áo dài màu xám, trong khi đi vai không động, chân không co, tựa như cưỡi gió mà đến.

Lúc này gió đêm lạnh lẽo, trong bãi tha ma quạ kêu cú rúc, cái bóng người xuất hiện lúc ấy chẳng khác gì một bóng ma, người yếu vía trông thấy không khỏi rùng mình.

Người cụt tay ngừng lại lát, rồi lại tiếp:

- Lúc ấy ta chỉ muốn xem cho rõ cái mặt mũi cái bóng đó, vì trong giang hồ những người luyện khinh công tới bậc ấy chẳng được bao nhiêu. Nháy mắt đã thấy cái bóng đó tiến lại gần, ta chú ý nhìn thấy mặt hắn như chàm đổ, râu quai nón lởm chởm, trông còn dữ hơn mặt ác quỷ.

Nhưng khi nhìn kỹ, mới biết bộ mặt dữ đó chỉ là mặt người. Tuy nhiên trong cái tình thế nghiêm trọng như thế này mà hắn đeo mặt nạ đến, thật là một sự ra ngoài ý liệu của ta, cho đến bây giờ ta vẫn chưa hiểu rõ dụng ý của hắn làm thế để làm gì? Nếu là chơi đùa, thì không phải lúc, mà

nếu chỉ cốt che dấu bộ mặt thực, thì sao hắn không lấy một mảnh vải đen che đi, việc gì phải làm trò như thế?

Ông ta nói đến đấy, lại nâng bầu tu một hớp rượu rồi tiếp:

- Ba tên áo đen trông thấy người đeo mặt nạ đi vào, đều đứng bên khúm núm vái chào, cười nói:

- Lão tiên sinh đến sớm quá, vãn bối đã sửa soạn rượu thịt, mời lão tiên sinh thưởng thức vài chén cho ấm bụng.

Ta nghe chúng gọi người kia là "lão tiên sinh" mới biết họ không phải là người đồng phái. Cũng may lúc ấy đêm đã quá khuya, chúng không sợ ai nghe trộm, nên không cần nói nhỏ vì thế ta mới nghe được rõ lắm.

Người đeo mặt nạ hình như không thèm để ý đến thái độ cũng kính lễ phép của bọn kia, vừa bước vào chiếu rượu, đã ngồi ngay xuống,tay đũa tay bát ăn uống nhồm nhoàm, không khác gì một con ma đói, đã bảy ngày không được hột gì vào bụng báo hại những con sâu đói trong bụng ta đều nhao nhao lên phản đối, mà ba tên áo đen đứng cạnh lão cũng nuốt nước bọt ừng ực.

Vô Tâm thấy ông ta tả cảnh như thực, bất giác cũng mỉm cười, nhưng không dám chen lời. Người cụt tay vẫn thản nhiên nói tiếp:

- Lão ta ăn uống chán chê rồi, mới thò tay vào mình lấy ra một chiếc phong bì dán kín, đưa cho ba người rồi nói:

- Trong vòng ba ngày phải đem đi ngay, đừng để lỡ việc biết không?

Tiếng lão khàn khàn như tiếng vịt đực. Ba người kia kính cẩn đỡ lấy phong bì, sắc mặt đều lộ vẻ hớn hở. Chỉ tiếc gì mắt ta không trông thấy suốt được phong bì, nên không rõ bên trong họ viết gì.

Vô Tâm thất vọng thở dài một tiếng, chàng đoán phong thư ấy tất phải là then chốt quan hệ rất lớn đến vận mệnh của vũ lâm. Người cụt tay lại nói:

Người áo xám đưa phong thư cho bọn kia xong, lại nói: “Về nói với chủ nhân các ngươi rằng đây là một kế sách chỉ thị lần cuối cùng của lão gia, từ lần sau trở đi toàn do chủ nhân các ngươi tùy cơ hành sự, cuộc chiến đấu dù thắng dù bại, lúc này còn chưa xác định, nhưng vô luận thế nào, lão gia cũng không gặp mặt các ngươi nữa đâu. Các ngươi không cần phải tới đây nữa.”

Vô Tâm nghe tới đây, bất giác kinh sợ nghĩ thầm: “Nếu thế thì việc này Nam Cung phu nhân không phải là nhân vật chủ não, sau lưng mụ lại còn có một người ra chỉ thị cho mụ làm. Không biết người này với nhà Nam Cung thế gia có quan hệ thế nào? Và việc cơ mật đó là việc gì?”

Người cụt tay hình như không biết câu chuyện mình đang tự thuật có quan hệ trọng đại tới sự sống chết của vũ lâm thế nào, nên vẫn bình tĩnh kể:

Ba người nghe xong đều biến sắc mặt. Một người nói: "Chủ nhân chúng tôi đang hết lòng mong mỏi ở tiên sinh, sao bỗng dưng tiên sinh lại thoái lui nửa chừng?” Lão già cười nói: "Lão chủ nhân sở dĩ không nói ra được là vì việc này đã gần tới thời kỳ tỏ rõ, dẫu phía địch nhân còn có vài bí mật, chủ nhân ngươi chưa biết, nhưng hiện thời đã có người khác nói hết cho chủ nhân các ngươi nghe, không cần lão nhân gia phải phí tâm nữa.”

Vô Tâm nghe đến đây sợ toát mồ hôi, tự nghĩ: "Người khác là ai? Sao người ấy lại biết việc bí mật của ta?" Chàng còn đang suy nghĩ, người cụt tay lại nói tiếp:

Lão áo xám trầm ngâm một lát rồi lại nói: "Nhưng nếu sau này các ngươi có chuyện gì khẩn cấp muốn cầu báo ta, thì cứ lại địa chỉ này tìm lão." Nói xong lão lại thò tay vào mình lấy ra một mảnh giấy nhỏ, trong đó biên mấy chữ ý chừng là địa chỉ của lão. Ta đã định đi theo, nhưng khốn nỗi lão đi nhanh quá, biết có đuổi cũng không kịp, ta đành phải dùng tới hạ sách là tìm cách lấy lại phong mật thư ở trong mình bọn kia.

Dè đâu lúc ấy lai có hai bóng đen khác vùn vụt bay tới, thân pháp đều cực kỳ nhanh nhẹn, mà chức phận hình như cũng cao hơn ba người đến trước. Vừa đi đến nơi, họ liền bắt ba người kia trao họ những thư tín vừa rồi, lại ghé tai ba người kia thì thào dặn dò một lúc, mới cầm thư quay đi. Ta nghĩ nếu muốn đi theo hai người đó, chắc họ đã đi xa rồi.

Ông ta thở dài nói tiếp:

- Thế là ta chỉ đành giương mắt trừng trừng nhìn theo bọn họ đem theo hai lá thư bí mật đi, còn ba người kia cũng ngồi xuống ăn uống nốt chỗ cơm rượu còn thừa.

Vô Tâm cũng vò đầu bứt tai còn ý tiếc rẻ, biết rằng dịp tốt đã mất, sau này dù có muốn tìm ông già áo xám kia, chắc là còn khó hơn mò kim dưới đáy bể.

Hồi 43 - Vì Nghĩa Phận, Huy Quyền Can Thiệp

Người cụt tay than thở giây lâu, rồi lại tiếp:

- Ta không làm gì hơn đã đành tiếp tục theo hút ba người kia. Chiều hôm sau lại thấy hai người nữa đến hội họp, rồi đi thẳng tới đây. Trong khi đi đường, họ vẫn nhìn quanh ngó quẩn trông trước nhòm sau, hình như sợ bị người theo dõi. Ta tuy đã hết sức cẩn thận, mà khi vào tới cốc vẫn bị họ phát giác; thế là xảy ra cuộc ác chiến. May được cái là họ không hỏi lai lịch của ta, mà cũng không xưng danh, chỉ cắm đầu hùng hục đánh. Thoạt đầu ta giết chết ngay hai người, rồi sau đó mới bị ba người vây đánh.

Vô Tâm lẳng lặng ngồi nghe, chân tay lạnh toát, chàng không hiểu tại sao phe đảng Nam Cung thế gia lại tìm vào Tử cốc? Hay là những bí mật trong cốc đã bị họ biết hết cả rồi? Nếu như vậy thật là nguy hiểm.

Chàng còn đang nghĩ ngợi, chợt thấy người cụt tay vỗ đùi đét một tiếng, kêu rầm lên:

- Quên rồi! Quên rồi!

Vô Tâm ngơ ngác hỏi:

- Quên gì cơ?

Người cụt tay lắc đầu thở dài:

- Ta thật là hồ đồ, hồ đồ thái thậm! Tại sao ta không tóm cổ một tên áo đen, tra hỏi lai lịch của hắn thì biết ngay, chớ có khó gì đâu? Chả hơn là cứ ngồi đây mà đoán mò ư?

Nói xong lập tức nhảy vụt đi, Vô Tâm cũng chạy theo. Khi tới nơi, thì ra ba người đã chết cứng tự bao giờ, có lẽ vì họ bị điểm huyệt, huyết mạch không lưu thông được nên đều bị chết cóng cả.

Người cụt tay chỉ giậm chân đấm ngực, chửi mình là ngu ngốc, Vô Tâm sẽ nói:

- Các hạ thật không biết lai lịch bọn này ư?

Người cụt tay kêu lên:

- Cố nhiên, không biết, nếu biết ta còn phải hỏi làm gì nữa?

Vô Tâm cười nói:

- Ba tên này đều là môn hạ của Nam Cung thế gia, chủ nhân của họ chính là Nam Cung phu nhân, còn thằng bé họ Nhâm mà bọn chúng đang đi lùng chính là tại hạ.

Người cụt tay giật mình đứng ngây người ra, hình như đang bị xúc động mạnh. Một lúc lâu sau mới lên tiếng:

- Còn Nam Hải Mộ Dung Phi?

Vô Tâm đáp:

- Cũng là tụi chúng.

Người cụt tay cau mày nói:

- Nếu Mộ Dung Phi là người của Nam Cung thế gia thì sao lại định giết chủ nhân đời thứ năm của nhà Nam Cung thế gia?

Vô Tâm sững sờ hỏi:

- Ai là chủ nhân đời thứ năm của nhà Nam Cung?

Người cụt tay giận dữ quát:

- Nhà ngươi đừng có giả câm giả điếc? Nếu không vì hắn, tại sao ta lại cứu ngươi? Nếu không có hắn thì người đã chết từ đời nào rồi, sao ngươi chóng quên thế?

Vô Tâm lúc ấy mới chợt nhớ ra, liền buột miệng kêu:

- À, thì ra các hạ nói...

Người cụt tay cười nhạt:

- Phải, ta nói hắn, bây giờ ngươi mới nhớ ra ư?

Vô Tâm thở dài nói:

- Nhưng các hạ lầm rồi, người ấy đâu phải là chủ nhân đời thứ năm của nhà Nam Cung thế gia.

Người cụt tay tái mặt hỏi:

- Hắn không phải là chủ nhân đời thứ năm của nhà Nam Cung thế gia, thì tại sao lại học được môn vũ công bí truyền của nhà ấy?

Vô Tâm gượng cười nói:

- Việc này bên trong còn nhiều uẩn khúc, không tiện nói ra, các hạ đã có ơn cứu mạng cho chúng tôi, tôi cũng không muốn giấu. Nhưng trước khi thuật chuyện, tôi muốn thỉnh giáo các hạ một điều?

Người cụt tay nói:

- Mau nói đi!

Vô Tâm nghiêm sắc mặt nói:

- Các hạ quanh năm du hiệp giang hồ, tại sao không biết chuyện mấy năm gần đây nhà Nam Cung thế gia có xảy ra mấy việc rất lớn, làm chấn động toàn thể giới võ lâm?

Người cụt tay trầm ngâm một lát rồi nói:

- Việc này chính ta cũng không thể nói với ai được, nhưng bữa nay ta phá lệ nói cho ngươi biết, gần mười năm nay ta vẫn ở ẩn trong sơn cốc, không ra đến ngoài, nên mọi việc xảy ra trong

giang hồ, ta tuyệt không biết gì hết. Mãi đến mấy tháng gần đây, ta ở yên lâu quá lại muốn ra ngoài nhưng nếu không gặp các ngươi, ta cũng chẳng hỏi đến việc giang hồ làm gì.

Ông ta nói mấy câu đó bằng một giọng cực kỳ đau khổ, đủ hiểu nếu quá khứ của ông không có sự gì quá ư thương cảm thì sao lại chịu giam mình vào u cốc đằng đẵng mười mấy năm trời, không hỏi đến thế sự. Vô Tâm thở dài nói:

- Đã vậy tại hạ cũng xin nói thực người mà các hạ gặp ở Chung Nam dạo nọ, chỉ là cô gái cải dạng nam trang.

Người cụt tay nổi giận hét to:

- Nói láo! Nhà Nam Cung thế gia mấy đời độc tử, làm gì có con gái? Nếu bảo là nhà Nam Cung đem kỳ bí truyền cho người ngoài, thì càng lại là một sự không thể có được. Ngươi tưởng đánh lừa được ta đấy hả?

Vô Tâm chú ý nhìn ông ta gằn từng tiếng:

- Người con gái đó tuy không phải là chủ nhân đời thứ năm của nhà Nam Cung thế gia, nhưng cũng là quả phụ của nhà ấy.

Trong khi nói chàng vẫn theo dõi từng nét biến đổi trên khuôn mặt người đàn ông thần bí, mắt không dời nửa phút. Quả nhiên ông ta nghe tới đấy, sắc mặt đã tái xanh, lẩm bẩm một mình: “Quả phụ... quả phụ...” Thốt nhiên ông ta thét lên:

- Vậy thì chủ nhân đời thứ năm của nhà Nam Cung thế gia cũng chết rồi ư?

Vô Tâm gật đầu, ông ta lại quát:

- Nhưng... nhưng làm sao mà chết được?

Vô Tâm thủng thỉnh đáp:

- Một đêm mưa gió bị một tên cướp đường giết chết. Đối phương đều bịt mặt nên mãi tới bây giờ trong giang hồ vẫn chưa ai biết.

Người cụt tay thân thể run run, ánh mắt đầy vẻ oán độc đau đớn, tuy ngồi trong bóng tối mà Vô Tâm vẫn trông rõ rành rành. Một lúc sau, ông ta lại lẩm bẩm:

- Một vụ án không có đầu mối, lại thêm một vụ án không có đầu mối.

Vô Tâm gật đầu:

- Cái chết của mấy đời chủ nhân Nam Cung thế gia đều thành những vụ án không có đầu mối.Trong giang hồ ai cũng thương tiếc, có mong có ngày việc ấy được phơi bày ra ánh sáng... Có một điều rất lạ là Nam Cung phu nhân không những không chịu tương trợ mà trái lại còn...

Người cụt tay chợt quát to:

- Câm mồm!

Vô Tâm quả dừng lại không nói nữa. Người cụt tay chợt hỏi lại:

- Ngươi nói dối ta, người ấy là quả phụ nhà Nam Cung thật ư?

Vô Tâm gật đầu chưa kịp đáp, người cụt tay đã ngửa cổ lên trời cười ha hả:

- Coi con bé ấy đối với sự sống chết của ngươi, quan tâm đến thế, đủ hiểu giữa ngươi với nó sự quan hệ quyết không tầm thường.

Vô Tâm đỏ mặt lại cãi:

- Không... không....

Người cụt tay lại sầm mặt quát:

- Ngươi đã biết nó là vợ góa người ta, sao lại còn... còn đi với nó?

Vô Tâm cười gượng nói:

- Tại hạ chỉ cùng đi với Điền cô nương, dọc đường vẫn lấy lễ tương đãi, quyết không có điều gì xằng bậy.

Người cụt tay chọt chỉ vào mặt Vô Tâm chửi:

- Mẹ kiếp! Ngươi đã biết câu “Vườn dưa chữa dép” chưa? Nếu người ngoài biết các ngươi như thế, dù cho không có chuyện gì, cũng không ai tin được! Ngươi đã tự coi mình là người hiệp nghĩa, sao lại vô hình chung làm hại danh tiết của con người ta?

Vô Tâm bị ông ta mắng một thôi một hồi, không biết phân biện làm sao, bất giác buột miệng nói:

- Các hạ quan tâm đến việc nhà Nam Cung như vậy, lại biết cả ngón võ học bí truyền của Nam Cung thế gia, hoặc giả cũng có liên quan gì đến nhà ấy chăng?

Người cụt tay tái mặt quát:

- Những việc bất nhân bất nghĩa như vậy, ai trông thấy mà không nhúng mồm? Cứ gì lão phu? Vừa rồi ngươi đối với lão phu có chút ân tình, nhưng lúc này lão phu không thể không cho quân ác nô thất đức như ngươi một bài học!

Nói chưa dứt lời, ông ta đã quăng con dao dài đi, bàn tay chìa ra, năm ngón tay cong lên, trong bóng đêm trông chẳng khác gì một con độc long ở trong đám mây mù nhe nanh giơ vuốt xông ra.

Vô Tâm biết vũ công của ông ta cao không biết đến đâu mà lường, bèn không dám sơ suất, vội nghiêng người né tránh miệng thì kêu to:

- Chúng ta là bạn không phải là thù, các hạ không nên quá nóng.

Người cụt tay chẳng nói chẳng rằng, một chân cứ nhảy lên thoăn thoắt, nháy mắt đã phóng ra hai chiêu, chiêu thức không những quái dị phiền phức, chưởng phong phơi phới như bông non bay trong gió loạn, thân hình chuyển động, tấn tốc dị thường. Nhân vì ông ta chỉ có một chân, thế đứng không được vững vàng, nên phải dùng thân pháp cực kỳ tấn tốc để bổ khuyết cho chỗ thiếu xót.

Vô Tâm nghĩ thầm: “Người này nghe ta nói Điền Tú Linh là quả phụ nhà Nam Cung liền trở mặt ngay. Có lẽ ông ta chính là “người ấy” chăng? Nếu không thì sao lại dễ giận thế?”

Lúc này chưởng phong của đối phương đã giăng bủa đầy trời, tuy rằng hư nhiều thực ít, nhưng cũng đủ khiến cho người ta không biết đấu mà lường. Vô Tâm đánh chỉ đứng vững như trái núi lấy bất biến mà ứng vạn biến.

Chàng thấy chưởng thế của Người cụt tay chưa đến mà một luồng gió mạnh kinh hồn đã buốt lạnh tới xương tủy, nên càng phải đề phòng nghiêm mật. Mãi tới lúc này chàng cũng không có ý muốn chống lại đối phương nên không phóng chiêu ra.

Ông già tuy chỉ có một tay nhưng trong lúc phóng chiêu trông tưởng như có trăm ngàn cánh tay cùng khua múa một lúc. Thốt nhiên ông ta quát to một tiếng, tung chân đá vào giữa ngực Vô Tâm.

Vô Tâm tuyệt không ngờ ông ta chỉ có một chân mà dám thi triển chiêu thức hung hiểm như "xuyên tâm thoái" tất phải có công lực kinh người. Phương pháp đó làm cho đối phương không còn lối nào mà tránh. Vô Tâm trong lúc bất ngờ, dẫu có tài trời, mà đứng giữa khoảng đất chật hẹp này cũng khó lòng xoay trở, nhưng nếu cứ liều lĩnh hứng đòn, thì chắc chắn sẽ phải bị thương. Chàng đã không muốn bị thương song trong lúc thảng thốt cũng chưa biết đối phó cách nào.

oOo

Trong Đại tân quan, phụ cận thành Bảo kê, có một thị trấn nhỏ gọi là Điền gia tập.

Thị trấn này tuy nhỏ, nhưng rất có tiếng, nhân vì những vị hào sĩ vũ lâm trong địa phận Thiểm Tây sau khi quy ẩn phần nhiều hay về đấy định cư. Anh hùng tuy già nhưng cũng không cam tịch mịch, mới tụ tập các bạn cố tri vào một chỗ, để khi nhàn rỗi, có người tâm sự cho khuây.

Cuối phố lớn trong trấn, có một tửu quán gọi tên Kim bồn cư, bán thịt bò và rượu trắng, địa phương tuy giản lậu, rượu thịt tuy không ngon nhưng ba chữ "Kim bồn cư" chính hợp với tỳ vị những vị anh hùng trở về cảnh Kim bồn tẩy thủ lúc tàn niệm, vậy nên sự làm ăn rất phồn thịnh, trong quán thường thường không có bàn trống.

Một hôm gió bấc hun hút, giá lạnh như cắt, trong Kim bồn cư cũng đầy những người.

Mấy chiếc bàn vuông lớn, khách hầu hết là các vị hào sĩ quy ẩn ở trong Điền gia tập, duy trong một chiếc bàn con kê sát góc quán, có một người mặc áo bào xám, ngồi quay mặt vào vách, cúi gầm mặt xuống ăn miến, trên bàn còn đặt một gói hành lý, rõ ràng là khách vừa từ phương xa tới.

Thực khách trong quán tuy toàn là những bậc đầu râu tóc bạc, nhưng mỗi lần có dịp gần nhau, nhất là khi đã chếnh choáng hơi men, thôi thì rượu vào lời ra, cười nói ồn ào như vỡ chợ, hào khí buổi thiếu thời vẫn không suy giảm.

Chính giữa lúc cuộc chuyện đang nồng, chợt thấy một ông già râu tóc trắng như cước từ ngoài cửa quán hấp tấp bước vào. Ông ta tuy tuổi đã khá cao, nhưng thân thể vẫn còn tráng kiện, da dẻ hồng hào, sắc mặt lúc này có vẻ hớt hải.

Mọi người trông thấy ông vào, đều nhao nhao chào hỏi, mời ngồi, một người hỏi:

- Trông Điền đại ca hớt hải thế kia, chắc lại mới nghe được tin gì lạ phải không?

Vị Điền đại kha uống luôn ba chén rượu đầy rồi mới thở khà một tiếng, đưa mắt nhìn khắp mọi người nói:

- Một tin động trời, một tin kinh hoàng! Tôi vừa nghe thấy phải vội tới đây báo cáo với các vị ngay, không dám chậm nửa phút.

Mọi người kinh sợ cùng nhìn trừng trừng vào mắt ông già. Ông ta thì thào ra vẻ bí mật:

- Hôm nay thằng con lớn tôi vừa cho tôi hay một tin, tin này hiện thời trong giang hồ còn chưa ai biết, các vị nghe xong chớ có tiết lộ nhé.

Mọi người cùng đáp:

- Đại kha cứ nói đi.

Ông già họ Điền ngập ngừng giây lát rồi hạ giọng thì thào:

- Vị anh hùng mà anh em mình vẫn thường nhắc đến luôn ấy mà, ông ta chết rồi, chết ở sau núi Chung Nam, cách đây chừng độ vài ba hôm.

Tức thì mấy câu hỏi cùng tung ra một lượt:

- Ai? Ai? Vị anh hùng nào?

Một người vội hỏi:

- Ai? Người ấy là ai? Đại kha thử nói rõ xem nào?

Ông già họ Điền đằng hắng một tiếng rồi nói:

- Người ấy là Nhâm Vô Tâm.

Câu nói ấy vừa thốt ra khỏi miệng ông già, người mặc áo xám từ nãy vẫn ngồi ngoảnh mắt vào tường, tựa hồ như hơi rùng mình, mấy người kia cũng đều tái mặt kêu lên:

- Nhâm Vô Tâm? Làm sao mà chết? Ai giết? Có đúng thật không? Điền đại kha nghe lầm chăng?

Mỗi người một câu nhao nhao cật vấn. Ông già họ Điền sầm mặt đáp

- Tôi nghe rõ lắm, không thể sai được, họ còn nói là bênNam phương hiện đang vì việc này mà gây thành những chuyện long trời lở đất, náo loạn tơi bời. Bọn thủ hạ Nhâm Vô Tâm bấy nay vẫn che nanh giấu vuốt, chưa tới thời cơ, chưa dám vọng động, vậy mà khi nghe thấy tin đều tức giận, điên lên, cơ hồ không nhịn nổi,... nhưng rồng không đầu, còn làm gì được? Ôi, ho... ọc... ho... ọc....!

Ông ta ho khan vài tiếng rồi lặng im không nói gì nữa.

Không khí trong quán lúc này đột nhiên trở nên trầm tịch nặng nề, mọi người chỉ đưa mắt trông

nhau, không ai thốt lên một tiếng.

Người mặc áo bào xám ngoảnh mắt vào tường nên không ai trông rõ sắc diện, nhưng cứ trông bàn tay cầm đũa của ông ta run lẩy bẩy, cũng đủ biết cái tin dữ ấy đối với ông ta còn quan trọng hơn đối với bọn kia nhiều.

Một lúc lâu mới có người rụt rè lên tiếng:

- Cái tin này đã chắc đâu là đùng? Biết đâu chẳng bọn thầy trò bênNam... tự bày ra để làm loạn nhân tâm?

Điền ông lắc đầu thở dài:

- Không, tin này đích xác lắm..., không thể lầm được, chỉ vì tôi không tiện nói rõ tên người.

Vừa nói đến đấy, chợt nghe tiếng người áo xám sừng sộ quát:

- Một tin quan trọng như vậy, sao ngươi đang nói nửa chừng lại thôi?

Tiếng hắn hét vang như sấm, làm cho cốc chén trên bàn cũng rung lên thành tiếng, mọi người đều cảm thấy như bị xé màng tai.

Mấy người này đều là những tay giang hồ lão luyện, thấy thế biết ngay người áo xám tất phải là một cao thủ võ lâm, nội lực thâm hậu, liền đưa mắt nhìn nhau, sắc mặt tái mét.

Ông già họ Điền lẳng lặng hồi lâu rồi sẽ hỏi:

- Các hạ là ai? Tại sao lại quan tâm đến việc ấy?

Người mặc áo xám không hề quay lại, chỉ sẵng giọng đáp:

- Ta muốn ngươi nói, ngươi cứ nói, hà tất phải hỏi căn vặn.

Ông già họ Điền sầm mặt nói:

- Ta không nói là không nói, ngươi làm gì được ta?

Người áo xám thốt nhiên cười hà hà, ấn hai tay xuống bàn, tức thì cả người lẫn ghế đều bay lên.

Mọi người chỉ thấy hai tai ù ù, cặp mắt hoa lên, Người áo xám đã bay qua đầu thực khách, cả người lẫn ghế rơi đánh sầm một tiếng xuống chiếc bàn lớn, người vẫn ngồi yên trên ghế, dưới ánh đèn chỉ thấy ông ta mặt vàng như nghệ, hai mắt sáng quắc, khiến không ai dám nhìn thẳng.

Đó chính là một ngón khinh công tuyệt thế, ít thấy trong giang hồ, mấy ông già trông thấy đều lắc đầu lè lưỡi, tự biết mình không phải địch thủ.

Người áo xám mắt sắc như dao, trừng trừng nhìn vào mặt Điền đại kha nói gằn từng tiếng:

- Câu chuyện này đầu đuôi ra sao? Ngươi có nói hay không thì bảo?

Ông già luống cuống lùi lại mấy bước lắp bắp:

- Tin... tin ấy là của con trai lão nói... nó... nó...

Người áo xám hỏi bằng một giọng gay gắt:

- Hiện giờ nó ở đâu? Ta muốn nói chuyện với nó một lát.

Ông ta mặt mũi tuy xấu xí, song giọng nói oai nghiêm như một ông tướng ra lệnh. Ông già họ Điền cúi đầu nói sẽ:

- Khuyển tử vừa về nhà được một lúc, lại vội hấp tấp đi ngay rồi.

Người áo xám cau mày hỏi:

- Đi ngay? Đi đâu?

Điền ông sắc mặt nhợt như tờ giấy, ấp úng không nói nên lời, Người áo xám lại càng hỏi dồn, luồng nhãn quang sáng chói cứ nhìn trừng trừng vào mặt ông già không chớp.

Giữa lúc ấy chợt có một người nói to:

- Điền đại kha không muốn nói, thì để tôi nói đỡ, con đại kha là Tam ban bổ đầu trong phủ Long Môn.

Người áo xám cười nhạt:

- Người trong công môn, sao lại biết những việc bí ẩn trên giang hồ? Nếu các ngươi không chịu nói thật, thì chớ trách ta vô lễ.

Điền ông biết thế không giấu được, bèn khẽ thở dài đáp:

- Chẳng giấu gì các hạ, thằng con bất thành tài của tôi đã lăn lộn trong giới giang hồ bao lâu, mà chẳng làm nên được trò trống gì, bây giờ nó ở bên phủ Tây an, làm nghề gánh thuê cho người ta, chớ có phải là công sai, công siết gì đâu! Tôi có thằng con như vậy, thật cũng xấu hổ nên chẳng dám nói với ai.

Người áo xám vẫn lắc đầu tỏ vẻ không tin:

- Nếu là dân lao động, thì lại càng không biết chuyện giang hồ lắm!

Ông già ngập ngừng nói:

- Núi Chung Nam sau cơn biến cố, thây tích như rừng, các vị đạo gia trên Huyền diệu quan xuống núi mướn một bọn dân phu khiêng quan tài, trong số đó có cả thằng con lão. Quan tài của Nhâm đại hiệp chính mắt cháu trông thấy. Nó còn gặp rất nhiều nhân vật võ lâm lên núi hỏi thăm tin tức của Nhâm đại hiệp. Chính miệng vị chưởng môn chân nhân cũng nói là Nhâm đại hiệp đã chết. Không lẽ một vị chưởng môn danh cao trọng vọng như vậy lại còn nói sai à? Vì thế lão hủ dám quyết tin ấy hoàn toàn chính xác.

Người áo xám nghe đến đây, thân hình đã run lẩy bẩy, lặng ngắt không nói nửa lời. Một lát sau mới từ từ đứng lên, khóe mắt hình như đã long lanh ngấn lệ.

Thốt nhiên nghe phía ngoài cửa có tiếng người cười nhạt:

- Gia gia tôi già lão, nói năng không được minh bạch, muốn hỏi gì cứ hỏi tôi này?

Mọi người đều giật mình quay ra. Người áo xám quát:

- Ai? Vào đây!

Tức thì bức rèm cửa vén cao lên, rồi một gã thanh niên mặc áo đen ung dung bước vào.

Đó là một người thân hình cao lớn, cử chỉ nhanh nhẹn, mày rậm mắt sáng, diện mạo hung ác, trông không có vẻ gì là dân lao động. Người áo xám ngạc nhiên nghĩ thầm: “Tên này rõ ràng là một tay có ngoại công rất cao, sao cha hắn lại bảo hắn làm nghề gánh mướn? Hừ!” Ông ta quay lại hỏi ông già:

- Có phải lệnh lang đó không?

Ông già gật đầu:

- Đó chính là khuyển tử Điền Uy.

Người áo xám lại hỏi gã thanh niên:

- Ngươi trông thấy quan tài của Nhâm tướng công ở đâu?

Điền Uy đáp:

- Sau khi hắn chết, quan tài được tên thư đồng đem đi đây mất, không ai biết cả.

Người áo xám lại hỏi:

- Tại sao Nhâm tướng công chết? Và chết vì tay ai?

Điền Uy cười nói:

- Hắn vì theo đuổi một đứa con gái, nên bị mấy người cùng đi với hắn là Bách Nhẫn thiền sư và Huyền Chân đạo trưởng tiếp tay nhau đánh cho một chưởng chết tốt!

Hắn nói chưa dứt lời, mọi người đều kinh sợ, buột miệng kêu lên một tiếng. Người áo xám tái mặt quát:

- Quân nô tài khốn nạn, dám bịa chuyện vu khống cho người! Ngươi là ai?

Điền Uy ngửa cổ lên trời cười sằng sặc nói:

- Ngươi không phải là Bách Nhẫn, cũng chẳng phải là Huyền Chân, tại sao biết Nhâm Vô Tâm không bị giết vì tay họ?

Người áo xám nổi giận quát:

- Quân này to gan thật!

Nói xong thốt nhiên giơ tay khóa chặt mạch môn Điền Uy. Điền Uy vội nhảy tránh ra xa ba thước, cười một cách đanh ác nói:

- Hôm nay ngươi đừng hòng sống mà ra khỏi đây!

Hắn giơ cao hai tay lên gọi to:

- Các anh em vào cả đây!

Tiếng quát chưa dứt, đã nghe phía ngoài nổi lên những tiếng bình bình, các cửa sổ lớn đều bật tung ra, rồi một bọn bảy tám tên mặc võ phục đen, bịt mặt, nhảy qua cửa sổ xông vào, thân pháp cực kỳ nhanh nhẹn.

Mọi người đều kinh hồn hoảng vía, mặt cắt không còn hột máu, nhất là Ông già họ Điền càng run bần bật lắp bắp nói không ra hơi:

- Uy... Uy nhi, mày làm cái gì thế?

Điền Uy cười nhạt:

- Việc này không can gì đến gia gia, các vị lui cả ra ngoài kia.

Ông già họ Điền còn muốn nói nữa, người áo xám đã cười khẩy:

- Con ngươi là tay sai của Nam Cung thế gia, ngươi còn chưa biết à?

Ông già trợn mắt nhìn Điền Uy run run hỏi:

- Thật thế à?

Điền Uy chưa kịp đáp, người áo xám đã cười nhạt nói:

- Hắn cố ý nói lộ tin ấy ra, mục đích chỉ cốt để do thám xem ai là phe đảng của Nhâm Vô Tâm, chớ làm gì có chuyện thật như vậy.

Điền Uy cười một cách gian ác:

- Lão thất phu đoán tài thật!

Ông già họ Điền giận run lên, trỏ tay vào mặt Điền Uy thét lớn:

- Đồ... đồ súc sinh! Mày đã làm chó săn cho nhà Nam Cung, lại đem bố mày ra làm công cụ do thám.

Điền Uy cũng giận dữ quát trả:

- Ừ, thế đã sao nào?

Ông già giận quá, râu tóc dựng ngược, hét vang như sấm:

- Đồ khốn nạn nhận giặc làm cha! Ta cũng liều mạng già này với mày.

Ông ta vừa hầm hầm xông tới, từ chợt một gã bịt mặt ở ngoài nhảy vào túm lấy cổ tay ông giằng ra quát:

- Bỏ ra!

Gã bịt mặt co chân đá hất ông già ra khỏi cửa tiệm, miệng thét:

- Ta nể mặt con lão, hãy tạm tha cho một lần, cút!

Ông già trong lúc bất ngờ, bị một cái đá bằng trời giáng, không chống cự nổi, thân hình lập tức theo đà chân của gã nọ hất văng ra ngoài cửa quán, rồi rơi bịch xuống đất.

Điền Uy vẫn làm lơ như không có chuyện gì xảy ra, mọi người vừa giận vừa sợ, một ông già ý chừng là bạn thân của ông lão họ Điền, chợt rút trong mình ra một lưỡi chủy thủ, trỏ vào mặt Điền Uy mắng:

- Điền đại kha sinh phải một thằng nghiệt tử như mày, Hồ lão này cũng lấy làm nhục thay! Ta quyết thay mặt cha mày, cho mày một bài học.

Nói dứt lời, chân đã bước sấn lên, cầm lưỡi chủy thủ đâm vào ngực của Điền Uy. Điền Uy chỉ sẽ nghiêng người tránh thoát. Hồ lão đâm hụt thân thể cũng bị chúi về phía trước. Ông ta vừa toan đứng thẳng dậy, cổ tay đã bị Điền Uy nắm lấy bóp thật chặt. Ông già đau quá, bàn tay dời ra, mũi chủy thủ tức thì rơi xuống đất đánh “xoảng” một cái.

Điền Uy thừa thế xô mạnh một cái, Hồ lão loạng choạng vài bước rồi ngã nằm sóng soài ra đất. Điền Uy cúi xuống nhặt mũi chủy thủ lên giơ tay bẻ gãy làm đôi rồi cười nhạt ném ra cửa. Tên bịt mặt đưa mắt nhìn khắp mọi người rồi nói:

- Ai không có phận sự ở đây thì đi về đi, đứng lẩn quẩn ở đây lỡ có què tay gãy chân lại oán!

Mấy cụ già tự liệu sức mình, không đương nổi tụi hung thần ác sát, dẫu có đứng đây cũng chẳng được ích gì, có khi còn bị chết oan, bèn đưa mắt cho nhau, rồi lũ lượt bước ra khỏi quán.

Người áo xám nãy giờ vẫn đứng một bên, đôi mắt long lanh, chú ý theo dõi hành động của tụi áo đen. Khi thấy tụi chúng đuổi bọn ông già đi, liền nghĩ thầm: “Tụi khát máu này sao bữa nay lại nhân từ như vậy? Có lẽ họ tưởng họ sắp thành công đến nơi, nên mới giả nhân giả nghĩa để thu phục nhân tâm chăng?”

Lúc này trong quán chỉ còn ông ta và tụi áo đen. Điền Uy nhìn ông, cười gằn nói:

- Nhâm Vô Tâm xuống suối vàng, đang buồn vì đường trường không bạn, bằng hữu mau đi theo hắn cho vui.

Người áo xám chợt ngửa cổ lên trời, cười ha hả:

- Nhâm Vô Tâm là một bậc kỳ tài khi nào lại bị chết về tay một lũ vô danh tiểu tốt như các ngươi? Ngươi che mắt ta sao nổi?

Điền Uy cười sằng sặc nói:

- Ngoài miệng tuy ngươi vẫn nói là không tin, kỳ thực trong bụng tin lắm, nếu không thì sao vừa rồi lại kinh hoàng đến thế? Thôi bây giờ ngươi biết điều thì xưng danh hiệu ra để các vị thái gia đưa ngươi về cực lạc mát mẻ.

Gã áo đen nói:

- Nói chuyện với hắn làm gì cho phí lời! Cứ đánh chết đi là xong. Dằng dai mãi, lỡ đồng bọn của hắn kéo đến, lại thêm phiền phức.

Người áo xám quát:

- Chỉ cần một mình lão phu cũng đủ trị nổi lũ chuột nhắt các ngươi! Cần gì phải nhờ ai giúp sức!

Gã áo đen chợt quát to một tiếng, giơ tay ra hiệu cho đồng bọn, tức thì bọn người đứng xung quanh đều rút binh khí kéo ồ lên, vây Người áo xám vào giữa.

Gã áo đen ra lệnh cho thủ hạ tấn công, còn mình và Điền Uy thì lùi ra cửa, vừa nghe ngóng động tĩnh bên ngoài vừa lược trận.

Thấy bọn áo đen cầm binh khí xông vào, chiêu thức của họ đều kỳ quỷ vô cùng, khác hẳn với lộ số thông thường thấy trong vũ lâm, có điều người nào cũng nhanh nhẹn, rõ ràng là những nhân vật đã thành danh trong giang hồ.

Người áo xám vũ công đã vào bậc siêu thần nhập thánh, một mình đứng giữa bọn võ lâm cao thủ, bốn phía giáp công, tuy không dám nắm chắc phần thắng, nhưng trong phút chốc cũng không thể thua được. Ông ta dùng chiêu thức "Thất thập nhị đại tiểu cầm nã thủ" xen lẫn cả chiêu "Không thủ nhập bạch nhận" thi triển thần công "Đại ưng trảo lực" khiến cho hơn mười món võ khí của quân địch không món nào tới được gần người.

Thoáng chốc đã hết ấy chục chiêu mà gã bịt mặt lộ vẻ sốt ruột, chợt quát to một tiếng, xông vào vòng vây, tả quyền hữu chưởng, tấn công tới tấp như mưa rào, nháy mắt đã phóng luôn được ba chiêu, nhanh hơn luồng chớp.

Người áo xám tay không chống với hơn mười mấy món binh khí cũng đã thấy khó khăn, nay lại thêm gã bịt mặt, tình thế càng trở nên nguy hiểm. Chợt gã thét lên:

- Trúng này!

Hai tay gã cùng đánh ra một lúc, chưởng ảnh biến ảo linh động, không ai trông rõ hắn đánh vào đâu.

Người áo xám kinh sợ, đồng thời lại thấy phía sau, và hai bên tả hữu có ba luồng gió ào ào ập tới, trước sau năm mặt tấn công, toàn những ngón đòn chí tử. Trước tình thế ấy dù người có vũ công cao đến đâu, cũng khó lòng tránh thoát.

Giữa lúc tình huống mười phần nguy hiểm, Người áo xám chợt cúi rạp xuống, đổi chưởng thành quyền, mỗi quyền vạch ra nửa vòng cũng, tống ra luôn năm quyền, chống lại năm mặt. Điền Uy đứng ngoài buột miệng kêu:

- Quyền pháp giỏi tuyệt!

Gã bịt mặt cất tiếng cười ha hả, nhảy tới bên Điền Uy. Điền Uy ngạc nhiên hỏi:

- Mình đã thắng thế, sao không đánh dấn lên, mà hạ hắn đi cho rồi?

Gã bịt mặt cười một cách đắc chí:

- Cứ để mặc bọn kia đối phó cũng xong, bản toạ chỉ cốt làm cho hắn phải thò ngón vũ công bản môn của hắn ra là đủ.

Điền Uy hỏi:

- Ngón quyền vừa rồi là vũ công của hắn đấy à?

Gã bịt mặt gật đầu.

- Đó chính là quyền pháp chấn sơn "Phục hổ la hán quyền" thế mà không biết, đồ ngốc.

Điền Uy kinh sợ hỏi:

- Nếu vậy người này là môn hạ của thiếu lâm hay sao?

Gã bịt mặt cười ha hả:

- Phái Thiếu Lâm tuy rất đông nhân tài nhưng những người luyện được "Phục hổ la hán quyền" tới công lực đó, cũng chỉ có độ vài ba người. Tên này không phải là Bách Đại thì cũng là Bách Nhẫn.

Mấy câu sau cùng hắn nói thật to, y như quát hỏi Người áo xám. Người áo xám thấy hắn đã nhận ra lai lịch của mình, hơi tái mặt liền quát:

- Nghiệt chướng! Để ta cho các ngươi nếm thủ đoạn Thất thập nhị tuyệt nghệ của phái Thiếu lâm.

Nói dứt lời quyền chiêu chợt biến đổi, chớp mắt đã phóng được bảy chiêu, chỉ nghe tiếng quyền phong vù vù, quyền thế mở rộng, sức mạnh như bạt núi băng ngàn, quả có cái uy quyền như Chư thiên la hán hàng long phục hổ.

Gã áo đen cười khanh khách nói:

- Các anh em ráng lên, hãy bắt sống lấy thằng trọc ấy cho ta, dừng để hắn chạy thoát.

Tức thì mười mấy món binh khí kết thành một màn kim khí, ánh sáng loang loáng vây chặt lấy Người áo xám.

Người áo xám tức giận điên cuồng, chiêu thức để lộ nhiều chỗ trống, thốt nhiên một lưỡi hổ truỳ đâm trúng vào bả vai, máu tuôn ra như suối.

Gã áo đen đứng ngoài còn cố tìm lời châm chọc, chế diễu, Người áo xám giận lắm quát lên một tiếng, nhưng tiếng quát chưa ra khỏi miệng, chợt nghĩ: “Hắn cố tình khiêu khích cho mình tức giận, mất hết bình tĩnh ứng phó, sao mình lại mắc mưu hắn?” Nghĩ vậy liền cố bình tĩnh ứng phó, lờ như không nghe thấy những câu nhục mạ của đối phương. Qua hết mười chiêu, quả nhiên đã hơi vững thế.

Nhưng lúc này vết thương của ông ta đã rát như phải bỏng, đau buốt dị thường, cánh tay trái xoay trở rất khó khăn. Gã bịt mặt lại kêu to:

- Thằng trọc đã bị thương ở vai trái rồi, các anh em cố lên, cứ nhè vào phía trái hắn mà đánh.

Nói xong hắn cướp lấy hai cái bút trong tay một tên thủ hạ, nhanh như cắt ném vào phía trái đối phương. Người áo xám tuy đã hết sức né tránh nhưng các món võ khí khác lại tới tấp đưa tới, chỉ một chút sơ ý, lại bị trúng một chiêu nữa.

Chỉ trong phút chốc suốt từ vai trái xuống đến cánh tay ông ta, đã ướt đầm những máu, chỉ còn sót lại cánh tay phải gắng gượng chống đỡ, nhưng tình thế đã mười phần nguy ngập.

Người áo xám quả vẫn cố ý chờ đợi một người nhưng tới giờ phút này vẫn chưa thấy người đó xuất hiện. Ông nghiến răng cố phẫn lực đánh thẳng một quyền về phía trước, nghĩ thầm: "Ta có chết cũng không khi nào chịu để các ngươi bắt được." Ông chợt ngửa cổ hú lên một tiếng dài, rồi giơ quyền lên định đập vào Thiên linh cái.

oOo

Nói về Nhâm Vô Tâm thấy người cụt tay phi chân lên đá, chàng đã không muốn đỡ đòn, lại cũng không còn cách gì tránh thoát.

Người cụt tay đã đặt chân lên ngực Vô Tâm, nội lực tu vi của ông ta thật kinh nhân, gót chân vừa chạm vào ngực chàng, mà lực đạo còn ghìm lại chưa phát, thân thể của ông ta cũng dựa vào một điểm chân lực đó mà đứng vững trên không.

Vô Tâm thấy thế kinh hoàng vô cùng, biết rằng mình chỉ hơi động đậy một tý, là nội lực từ trong gót chân của ông ta tuôn ra, dù mình có bản lĩnh tày trời, cũng khó lòng thoát khỏi tan gan nát ruột, bèn chỉ đành nín thở đứng yên.

Hai người cùng lẳng lặng ghìm nhau một lúc lâu, Vô Tâm mồ hôi chảy ra như suối, chàng cố định tâm thần, mỉm cười nói:

- Nếu tiền bối muốn hỏi điều gì, xin cứ điểm huyệt tại hạ, rồi hãy nói sau cũng được.

Hồi 44 - Chính Khí Cứu Cao Tăng

Người cụt tay thấy chàng ở trong tình huống ấy mà vẫn còn dám mở miệng nói năng, bất giác cũng kinh ngạc, nghĩ thầm: “Tên này to gan thật.” Ông ta nghĩ vậy, liền bỏ chân xuống, quát:

- Ta không điểm huyệt ngươi, ngươi làm gì được ta?

Vô Tâm mỉm cười nói:

- Tiền bối khó khăn lắm mới bắt được tại hạ, nay lại thả ra, chẳng cũng thất sách lắm ru?

Người cụt tay giận dữ quát:

- Vừa rồi ngươi cứu ta, tuy ta không chịu ơn, nhưng cũng tha cho ngươi một lần.

Vô Tâm lại cười nói:

- Tiền bối thử nghĩ kỹ xem, vừa rồi tiền bối đá một chân lên, tại hạ thừa sức chống lại, mà sao tại hạ không chống?

Người cụt tay ngẩn người ra một lát, rồi nói:

- Vì ngươi làm những việc trái với lương tâm, nên trong bụng mới khiếp sợ.

Vô Tâm vẫn cười nói:

- Nếu quả tại hạ ăn năn xấu hổ, thì hà tất còn phải chờ tiền bối hạ thủ, mà đã bó tay chịu trói từ nãy rồi!

Người cụt tay chưa biết nói sao, Vô Tâm lại tiếp:

- Tại hạ sở dĩ không chống lại là vì tại hạ không muốn hại tiền bối, và cũng biết là tiền bối không hại tại hạ.

Người cụt tay cười ha hả:

- Ta đang giận không xé xác được ngươi ra làm năm bảy mảnh, vậy mà ngươi còn dám tin là ta không muốn hại ngươi!

Vô Tâm gật gù nói:

- Tiền bối không muốn hại tại hạ là vì hai lý do...

Người cụt tay ngơ ngác hỏi:

- Lý do gì? Nói mau!

Vô Tâm mỉm cười:

- Một là vì tiền bối không thấy Điền cô nương đi với tại hạ, nên lo rằng Điền cô nương đã bị lạc vào tay đồng đảng của Nhâm mỗ, vậy nên ném chuột còn sợ vỡ đồ dùng. Tiền bối rõ ràng quan

tâm tha thiết đến Điền cô nương nhưng lại không muốn cho ai nhìn thấu tâm sự, mới mượn cớ để nổi cơn lôi đình. Vì thực ra tiền bối trông thấy người ta giết người còn mặc kệ, lẽ nào vì một chuyện nhỏ mọn thế này mà phải bận tâm?

Chàng phân tích thật hợp tình hợp lý, nhưng người cụt tay vẫn giận dữ quát:

- Nói láo! Còn lý do thứ hai là gì?

Vô Tâm cười nói:

- Lý do thứ hai là... trong bụng tiền bối vẫn còn có sự ngờ vực, chưa dám quyết đoán, nên muốn nhờ tại hạ dò xét hộ.

Người cụt tay vẫn quát ầm ầm:

- Ta có việc gì ngờ vực, thì sao không dò thám lấy, việc gì phải cần đến nhà ngươi?

Vô Tâm lắc đầu:

- Việc bí mật ấy tiền bối dò xét không ra đâu... Vả lại việc này trừ tại hạ, thì trên đời này cũng không ai dò xét nổi.

Người cụt tay hỏi:

- Việc bí mật gì?

Vô Tâm nói dằn từng tiếng:

- Việc bí mật của Nam Cung thế gia!

Mấy câu nói đó hình như đã đánh trúng tâm lý người cụt tay. Ông ta hơi rùng mình, nhưng chỉ thoáng qua một phút, lại cười ha hả:

- Nhà Nam Cung thế gia với lão phu tuyệt vô quan hệ. Lão phu muốn biết việc bí mật của họ làm gì?

Vô Tâm nói:

- Tiền bối đã biết môn võ công bí truyền của Nam Cung thế gia, lại hết sức tha thiết đến việc Điền cô nương, do thế tại hạ dám quyết là tiền bối không những có quan hệ đến nhà Nam Cung thế gia mà thôi, lại rất có thể còn là người trong Nam Cung thế gia nữa.

Chàng nói đến đấy, đôi mắt sáng quắc lại nhìn chăm chăm vào mặt người cụt tay. Người cụt tay sắc mặt tái mét, cười gượng nói:

- Ngươi càng nói lại càng vô lý, nếu ta là người nhà Nam Cung thế gia thì việc gì còn phải dò xét việc bí mật trong nhà Nam Cung thế gia nữa? Người thử nói rõ cho ta nghe xem nào!

Vô Tâm thủng thỉnh nói:

- Nhân vì... nhân vì năm xưa trong Nam Cung thế gia có một vị, không biết là chủ nhân đời thứ nhất hay đời thứ nhì nhà Nam Cung thế gia, bữa kia có chút việc tối ư bí mật phải đi đến một nơi nào đó mà hành tung và địa điểm chỉ có một mình Nam Cung phu nhân biết. Không ngờ khi

ông ta đến nơi đó, chợt bị mấy tay võ lâm cao thủ, bịt mặt vây đánh. Mấy người này chẳng những đã không chịu thổ lộ tên tuổi lai lịch, mà đối với ông ta chúng còn tỏ ra căm giận thấu xương, quyết giết cho kỳ được mới nghe. Ông ta võ công tuy cao, nhưng vì cô thế bất địch chúng, nên bị hãm vào tuyệt địa.

Người cụt tay hỏi bằng một giọng run run:

- Ngươi kể chuyện... chuyện cổ tích đấy à?

Vô Tâm nói:

- Tại hạ nói đây toàn là sự thực. Vả trong nhà Nam Cung thế gia từ chủ nhân đời thứ nhất, cho đến đời thứ năm đều gặp cảnh ngộ đó, người mà tại hạ nói đấy là một người may mắn nhất, đã từ trong tay thần chết chuồn ra được.

Trong khi nói, mắt chàng vẫn luôn luôn theo dõi nét mặt của người cụt tay, thủng thỉnh kể tiếp:

- Ông ta thật là cửu tử nhất sinh, thân và tâm đều bị thương rất nặng, đến nỗi biến thành tàn phế. Ông vẫn băn khoăn không hiểu tại sao hành tung của mình lại bị tiết lộ, tuy ông ngờ cho Nam Cung phu nhân nhưng lại không dám điều tra, đành chỉ ngày đêm đau khổ một mình.

Người cụt tay thốt nhiên ôm lấy mặt, kêu to:

- Ngươi... ngươi đừng nói nữa...

Vô Tâm vẫn điềm nhiên nói tiếp:

- Việc này không liên can gì đến tiền bối, tại sao tiền bối lại không muốn nghe?

Người cụt tay thân hình hơi run run, lẳng lặng không nói. Vô Tâm nhìn ông ta một lúc, lại tiếp:

- Tiền bối có sự gì đau khổ, sao không thành thực nói thẳng ra? Tiền bối có phải là vị chủ nhân Nam Cung thế gia đã may mắn thoát chết ấy không?

Người cụt tay ngập ngừng một lát, rồi hỏi:

- Nhâm Vô Tâm, ngươi đã...

Ông vừa nói tới đấy, chợt nghe đầu góc u cốc phía bên có tiếng gọi thật to:

- Nhâm tướng công! Nhâm tướng công ở đây à?

Giọng nói vừa cao vừa trong, tỏ vẻ mừng rỡ vô cùng. Vô Tâm vội đáp:

- Ai đấy? Nhâm mỗ đây!

Chợt thấy người cụt tay quát to một tiếng, rồi quay mình chạy ra cửa cốc, thân pháp nhanh như luồng điện. Vô Tâm dẫu có muốn nhảy ra ngăn lại cũng không kịp, bất giác buột miệng kêu rầm lên:

- Giữ lại, giữ ông ta lại! Đừng để chạy mất!

Lúc này phía ngoài quả nhiên có một người xăm xăm chạy tới, chắn ngang trước mặt người cụt

tay. Người cụt tay gầm lên một tiếng, vung tay phóng ra một chưởng. Trong bóng tối tuy không trông rõ bộ vị xuất chưởng ở chỗ nào, nhưng cứ nghe tiếng chưởng phong vù vù, cũng đủ rõ là lực đạo mạnh lắm.

Nhưng người đứng phía ngoài võ công cũng rất cao, chỉ nghe tiếng cũng liệu nhận được bộ vị, bèn lập tức huy chưởng lên đón đỡ.

Hai chưởng vừa va vào nhau, chỉ nghe "binh" một tiếng, hai người cùng giật mình kinh sợ, và cùng không ngờ rằng chưởng lực của đối phương lại hùng hậu đến thế. Nhưng người cụt tay thân hình chỉ hơi ngừng lại một chút, rồi lại tung mình chạy đi như bay, còn người kia thì lảo đảo lùi lại phía sau mấy bước, rồi va ngay vào bức vách đá ngã ngồi xuống đất.

Khi Vô Tâm ra đến nơi thì người lạ đang lổm ngổm bò dậy, miệng còn lẩm bẩm:

- Ai mà có cái chưởng lực ghê gớm thế?

Vô Tâm nghe rõ tiếng ông ta, bất giác giật mình kêu to:

- Phải Bách Đại đại sư đấy không? Sao lại đến đây?

Quả nhiên là Bách Đại thật. Ông không trả lời câu hỏi của Vô Tâm, lại hỏi lại:

- Người vừa rồi là ai vậy? Bần tăng nghĩ không ra trong võ lâm có nhân vật nào mà chưởng lực kinh hồn đến thế?

Vô Tâm thở dài nói:

- Đại sư tới đây thật không may, nếu chỉ chậm một giờ nữa thì tại hạ đã có thể nói rõ được lai lịch của người ấy cho đại sư nghe rồi.

Bách Đại ngạc nhiên hỏi:

- Sao lại lạ thế?

Vô Tâm nói:

- Tại hạ đang gạn hỏi lý lịch hắn, thì đại sư tới. Thế là hắn bỏ chạy. Nếu tại hạ đoán không lầm thì phen này người ấy xuất hiện trên giang hồ, trong võ lâm tất lại được xem nhiều trò vui.

Bách Đại vội hỏi:

- Tướng công đoán hắn là ai?

Vô Tâm nói:

- Tại hạ đoán hắn là chủ nhân một đời nào trong Nam Cung thế gia, nhưng không rõ là vào đời nào!

Bách Đại chợt biến sắc mặt hỏi:

- Thật thế à? Nhưng nếu đã biết hắn là chủ nhân Nam Cung thế gia là đủ rồi, cần gì phải biết hắn thuộc về đời nào?

Vô Tâm tỏ vẻ tiếc rẻ cười nói:

- Cần lắm chứ! Nếu biết hắn là chủ nhân đời thứ mấy trong Nam Cung thế gia, thì tại hạ có thể gỡ được một mối ngờ từ bao lâu nay. Hơn nữa, nếu hắn nói cho mình nghe lai lịch của hắn, thì hắn cũng có thể cho mình biết những sự bí ẩn về cái chết của cha con ông cháu mấy đời nhà hắn. Nhưng thôi, không nói chuyện ấy nữa. Tại hạ hôm nay thật ra chết đi sống lại, không ngờ lại còn gặp đại sư. Không biết đại sư đi đâu mà lại đến đây?

Bách Đại gượng cười đáp:

- Bần đạo cứ yên trí là tướng công đã chết rồi, nên mới đến đây.

Vô Tâm chợt nhớ những chuyện xảy ra mới rồi, bèn mỉm cười nói:

- Trong này lạnh quá, ta ra ngoài kia nói chuyện đi.

Hai người ra khỏi trường cốc, tưởng như bước sang một thế giới khác hẳn. Vô Tâm hỏi:

- Sao đại sư lại đi có một mình? Còn lệnh sư huynh và Huyền Chân đạo trưởng đâu?

Bách Đại thở dài nói:

- Từ hồi có tin tướng công chết, tình thế đã trở nên đại loạn. Tệ sư huynh và Huyền Chân đạo trưởng cũng mất hết liên lạc.

Vô Tâm thấy Bách Đại quần áo lôi thôi, hình dung tiều tuỵ, trong áo hình như có băng bó vết thương. Đôi mắt cũng không được trong sáng như mọi khi, biết rằng ông ta chắc vừa trải qua một biến cố, bèn cười nói:

- Đại sư hãy ngồi nghỉ một lát, rồi nói chuyện sau cũng được!

Bách Đại theo lời, ngồi xuống bên gốc cây nghỉ, nhưng sắc mặt hình như vẫn có vẻ hoảng hốt không yên. Một lúc lâu mới thở dài nói:

- Từ hồi tướng công đi xa, chúng tôi hai người kết bạn cùng đi. Sau nhận thấy trong giang hồ có rất nhiều người hình tích khả nghi, bọn chúng tôi vì cớ nhân số ít ỏi, nên phải chia nhau mỗi người một ngả, để dễ hành động. Tuy nhiên những sự liên lạc giữa chúng tôi vẫn không bao giờ gián đoạn.

Hồi ấy trong giang hồ bề ngoài vẫn êm ả như thường. Cho tới một hôm... Hôm ấy tôi và Huyền Chân đạo trưởng hẹn gặp nhau trong quán rượu ở một thị trấn nhỏ, gọi là quán Kim bồn cư, vì cớ trong những địa phương như vậy thường tình cờ nghe được nhiều tin tức, lại có thể tránh được tai mắt đối phương. Không ngờ...

Rồi ông thuật hết những chuyện tao ngộ ở Kim bồn cư cho Vô Tâm nghe.

Vô Tâm chỉ cau mày lẳng lặng ngồi nghe. Bách Đại đại sư ngừng một chút, rồi lại tiếp:

- Lúc đó bần tăng thấy Huyền Chân đạo trưởng chưa tới nên đã quyết định tự sát, để khỏi lọt vào tay lũ chuột nhắt cho chúng làm nhục. Không ngờ chỉ trong nháy mắt đã nghe phía ngoài Kim bồn cư có những tiếng nổ dậy trời, rồi ba bề bốn bên không biết ám khí ở đâu, cứ nhắm bọn người áo đen bay vào tới tấp.

Vô Tâm nghe đến đấy, chợt mỉm cười nói:

- Đó chắc là các vị bằng hữu võ lâm quy ẩn trong thôn không chịu nổi những thủ đoạn tàn bạo của nhà Nam Cung thế gia, nên mới nổi lòng công phẫn, triệu tập bọn người trong thôn đến cứu viện cho đại sư, chứ gì?

Hồi 45 - Thần Quyền Kinh Ác Quỷ,

Bách Đại đại sư than rằng:

- Tướng công liệu việc đúng lắm! Ta nhận thấy trong số ám khí tung ra đó, có đủ các loại mũi tiêu sắc, tên nỏ, đạn, phi đao, luôn cả đá, gạch ngói nữa. Đủ thứ!

Nói tới đây, Bách Đại mỉm cười rồi tiếp:

- Thủ đoạn phóng ám khí của họ tuy chẳng cao siêu lắm, nhưng đều là những tay từng lăn lộn giang hồ, nên cũng khá mạnh, và chuẩn xác hơn người thường. Giả như chỉ có vài chục ngọn ám khí thôi thì bọn người áo đen kia có thể đối phó lại dễ dàng. Nhưng số ám khí phóng ra quá nhiều, lại liên tiếp không ngớt. Ngoài ra đàn bà con nít trong làng còn hò hét trợ oai, có kẻ vác cả chậu vỡ, bát vỡ, thanh la, khua đập ầm ầm lên... Ái chà!

Nhâm Vô Tâm bật cười mà rằng:

- Thanh thế thực là kinh người!

Bách Đại cũng cười:

- Thanh thế ấy quả thực hãi người! Bần tăng tuy qua lại trên chốn giang hồ lâu rồi, vậy mà cũng chưa từng thấy như thế bao giờ... Bọn áo đen tuy là những tay "giết người không chớp mắt", vậy mà trước tình thế ấy cũng hoảng vía, đâm ra luống cuống. Tên chúa trùm thấy vậy, tuy có gầm thét như sấm, nhưng cũng chẳng thể hạ lịnh giết hết đàn bà con nít đi.

Nhâm Vô Tâm vỗ tay cười ầm lên:

- Lý thú thực! Không ngờ bọn bảy mươi hai tay Địa Sát của Nam Cung thế gia mà cũng chịu bó tay trước tụi đàn bà con nít, đủ thấy lực lượng quần chúng thật kinh khủng.

Bách Đại đại sư nói:

- Bần tăng thấy vậy, vừa kinh ngạc vừa tức cười. Chợt nghe bên ngoài nhiều người giục giã bần tăng mau chạy đi. Họ nói: "Khỏi lo! Bọn áo đen chẳng dám giết hết cả làng này đâu! Hãy chạy đi cho mau!" Nghe nói vậy, bần tăng hết sức cảm kích, bèn thừa lúc rối loạn, phá vòng vây thoát ra ngoài! Ái chà! Nếu như ở thôn xóm khác thì làm gì mà có những người hào khí và đoàn kết đã cứu được bần tăng như ở thôn xóm đó... Nếu ở chỗ khác thì... khỏi phải nói, thì lúc này bần tăng còn đâu mà gặp được tướng công nữa!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Ở hiền gặp lành! Câu nói ấy quả thực đúng!

Bách Đại thở phào một cái, nói tiếp:

- Ra khỏi vòng vây rồi, điều thứ nhất nghĩ tới là việc Nhâm tướng công sống chết ra sao. Khốn nỗi trên chốn giang hồ dù ai có phong thanh biết đến việc "Nam Cung thế gia" hoặc nghe ai hỏi

đến "Nhâm Vô Tâm" thì họ cũng đều "kín miệng như bình đóng nút". Dẫu có biết tin tức gì cũng chẳng ai dám nói ra.

Nghe nói vậy, Nhâm Vô Tâm không khỏi lo ngại. Không phải lo ngại vì lời đồn "Nhâm Vô Tâm sống hay chết". Chàng lo phiền vì thấy rằng trên giang hồ, người ta tránh không muốn nói đến ba chữ "Nhâm Vô Tâm"! Như vậy đủ tỏ rằng trong một thời gian ngắn thôi mà thế lực của Nam Cung thế gia đã bành trướng khá lẹ trong làng võ lâm! Đủ thấy rằng bề ngoài tuy chưa phát động mà bề trong họ đã ngấm ngầm bố trí gấp, trong khi đó thì về phía mình chưa phát triển bố trí gì cả. Rõ ràng là mình bị lạc hậu xa quá.

Chợt lại nghe Bách Đại nói:

- Việc thứ nhì khẩn cấp là Huyền Chân đạo trưởng đã ước hẹn với bần tăng. Vậy mà tại sao vẫn chưa thấy tới? Đạo trưởng tuy là võ sĩ phái Huyền Môn, nhưng coi trọng lời nói, coi thường sống chết! Trừ phi có sự trở ngại lớn lao, quyết không bao giờ thất ước!

Ông chép miệng thở dài rồi tiếp:

- Bần tăng đi tìm kiếm đó đây, chẳng những không thấy tung tích, mà luôn cả tệ sư huynh cũng đột nhiên mất đứt liên lạc. Chao ôi! Chỉ tại bọn ta phân tán, ngày thường còn có ghi dấu hiệu ngầm để tiện liên lạc. Nhưng gần đây không tìm ra ám hiệu để lại, bần tăng đâm ra hoang mang. Nhất là một khi cáo biệt với Nhâm tướng công rồi thì âm tín bị cắt đứt. Chợt nhớ tới Nhâm tướng công từng nói về con đường tắt đi tới chỗ "Tử Cốc", bần tăng vội vã mò tới. Có ngờ đâu là vì tánh lỗ mãng, làm kinh động bọn người quan hệ kia, khiến họ tẩu thoát mất dạng.

Ngày thường Bách Đại vốn là tay tính tình hào phóng. Vậy mà lúc này phải thốt lên lời than thở buồn nản, đủ biết là sự thế như thế nào! Còn Nhâm Vô Tâm thì cúi đầu, chau mày, không nói nửa lời. Bách Đại lại nói:

- Giờ đã gặp tướng công đây, vậy thì điều lo lắng lúc này là tung tích của Huyền Chân đạo trưởng với sư huynh của bần tăng. Họ tuy là những tay võ nghệ thượng đẳng trong võ lâm, nhưng về lịch duyệt giang hồ thì chưa có gì. Trong khi tới đâu cũng là cạm bẫy, lừa lọc, tránh sao khỏi...

Nhâm Vô Tâm nói:

- Tại hạ vừa nói rằng "Ở hiền gặp lành". Bách Nhẫn đại sư với Huyền Chân đạo trưởng đều là người đức trọng, dù gặp việc dữ cũng hoá việc lành.

Bách Đại đại sư nói:

- Vô luận là thế nào, bần tăng đã gặp được Nhâm tướng công thì mọi việc đều do tướng công chủ định. Bần tăng tạm yên lòng!

Thấy đại sư hết sức tín nhiệm ở mình, Nhâm Vô Tâm cảm thấy trách nhiệm mình càng nặng, bất giác chép miệng lẩm bẩm nói một mình:

- Chỉ tại mình quá sơ ý, coi thường! Nếu như mình không bị thương thì có phải là... Ối chà!

Nói tới đây, hình ảnh Trần Phượng Trinh với bộ mặt xanh nhợt, thần thái mơ hồ với đôi mắt lạ lùng lại hiện ra trước mặt chàng. Kế đó đến hình ảnh Điền Tú Linh với cái nhìn tình tứ, với dáng

điệu thanh tú đáng thương và nhất là bộ điệu đau khổ khi nàng bị ngăn giữ lại ở ngoài thạch thất, lần lượt diễn hiện ra.

Thấy chàng đột nhiên không nói, Bách Đại đại sư lại tiếp:

- Từ nay mọi hành động của bần tăng đều do Nhâm tướng công điều khiển.

Nhâm Vô Tâm trấn tĩnh lại, mỉm cười mà rằng:

- Đại sư quá khiêm tốn! Hai chữ "điều khiển" tại hạ không dám nghĩ tới!

Bách Đại lớn tiếng mà rằng:

- Điều khiển cũng được! Mà chẳng điều khiển thì cũng được! Việc đến thế này, ruột gan bần tăng rối loạn rồi. Nhâm tướng công bảo ta nhảy vào nước hay lăn vào lửa ta cũng làm.

Lúc thì xưng ta, lúc thì xưng là bần tăng, giọng nói vô cùng phẫn khích.

Thấy vậy Nhâm Vô Tâm không dám khiêm nhượng nữa, bèn nghiêm nét mặt lại mà rằng:

- Đại sư nhận định đúng lắm! Việc đã gấp rút như bây giờ, quyết không chậm trễ được nữa. Trong đó có ba việc khẩn cấp như lửa cháy ngang mày rồi! Việc thứ nhất là trước hãy tìm kiếm cho được lệnh sư huynh cùng Huyền Chân đạo trưởng. Vì đã tới kỳ quyết chiến rồi, chúng ta không thể thiếu hai người ấy được!

Bách Đại gật đầu nói:

- Tướng công nói phải lắm! Chẳng những thế, nếu sư huynh của bần tăng có điều gì chẳng lành xảy tới thì bần tăng không muốn sống một mình để trở về Thiếu Lâm nữa!

Nhâm Vô Tâm thở dài, nói tiếp:

- Việc thứ hai là, khi trước hồi còn đi đó đi đây, tại hạ từng bố trí nhiều nơi bí mật. Đại để như ở trong hang bí mật nọ mà có những tay Thần Y bậc nhất trên đời này, đó chỉ là một trong nhiều hang bí mật khác mà thôi. Lâu lắm tại hạ chưa có dịp liên lạc với họ, vậy thì giờ đây cũng phải kịp tìm đến mới được.

Bách Đại đại sư nói:

- Phải đó! Việc đó không thể trễ được!

Nói tới đây, ông chợt nghĩ đến một việc, bèn hỏi:

- Nếu như họ nghe thấy tin tướng công đã chết rồi, thì họ sẽ ra sao?

Nhâm Vô Tâm rùng mình, la lên:

- Ái chà! Hỏng mất! Nếu họ tin rằng tại hạ đã chết rồi thì... thì sẽ sinh ra nhiều biến cố...!

Bách Đại đại sư lẩm nhẩm nói:

- Mình nghe tin Nhâm tướng công chết cũng đâm ra chán ngán, đã toan liều mạng đánh nhau với bọn Nam Cung thế gia. Nay bọn họ mà nghe tin chẳng lành, hẳn là họ cũng sẵn sàng thí

mạng lắm!

Vội nghĩ sang việc khác, cất tiếng hỏi:

- Vậy thế còn việc thứ ba là việc gì?

Nhâm Vô Tâm buồn rầu nói:

- Tức là việc Điền Tú Linh cô nương. Nếu như chẳng may lọt vào tay Nam Cung thế gia thì khỏi phải nói, đại sư cũng rõ kết quả sẽ tàn khốc đến thế nào?

Bách Đại hỏi:

- Điền cô nương, phải chăng là... cùng đi với tướng công tới. Tại sao đến thất lạc được?

Nhâm Vô Tâm thở dài:

- Việc nàng lìa khỏi đây, tại hạ không sao... giữ được. Có điều rằng nếu như bị rơi vào tay Nam Cung thế gia thì chẳng những suốt đời tại hạ ân hận, mà nhiều bí mật của bọn ta sẽ bị Nam Cung thế gia biết rõ.

Bách Đại đại sư nói:

- Cả ba việc cùng khẩn cấp cả! Vậy thì chúng ta phải đi ngay! Còn đứng đây làm gì?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đại sư vừa mới bôn ba ngàn dặm. Vậy hãy nghỉ ngơi cho...

Bách Đại đại sư ngắt lời, nói luôn:

- Việc hệ trọng như vậy, dù có mỏi mệt đến chết cũng không dám trì trệ, khiến lỡ làng hết thảy!

Nhâm Vô Tâm mừng rỡ, nói:

- Có được tấm lòng sốt sắng như đại sư, thì lo gì việc lớn chẳng thành!

Dứt lời, chàng hăng hái đứng phắt lên, ngửa mặt nhìn trời, nghĩ ngợi giây phút rồi nói:

- Vậy thì trước hết chúng ta tìm đến vùng "Kim bồn cư", một là có thể xem xét coi Huyền Chân đạo trưởng có để lại dấu hiệu gì chăng, hai là cũng nên biết tình hình dân cư ở đó yên nguy ra sao, sau vụ đại sư được giải vây thoát khỏi...

Chàng chụp lên đầu chiếc mũ nhỏ bằng da, thế là hai người tất tả xuống núi, mua thêm một bộ đồ mặc xấu xí.

Bữa ấy, mặt trời đã gác núi, bảng lảng hoàng hôn, chính là lúc kẻ lữ hành kết thúc một ngày hành trình, tìm vào nhà trọ. Nhưng hai người vì sốt ruột, bèn cứ gấp bước tiếp tục lên đường.

Cho tới lúc mờ sáng, hai người đã đi được hai trăm dặm. Nhâm Vô Tâm nói:

- Chúng ta không nên hao phí sức quá. Lỡ có việc gì xảy tới thì còn sức đâu đối phó. Vậy cũng phải kiếm nhà trọ, trước là ăn uống, sau là tắm rửa, nghỉ ngơi.

Bách Đại đại sư nói:

- Cần gì khách sạn. Gặp toà miếu hoang, nơi huyệt động nào đó, nghỉ ngơi cũng được!

Nhâm Vô Tâm mỉm cười mà rằng:

- Hang động hay toà miếu cổ, đều là chỗ mà Nam Cung thế gia rất chú ý. Cho nên tốt hơn hết là tìm nhà trọ. Nơi đó đông người ra vào, ít ai để ý đến mình.

Bách Đại đại sư than rằng:

- Bần tăng thực không nghĩ ra điều ấy!

Nhâm Vô Tâm nghiêm trọng nét mặt lại, nói:

- Chúng ta phải hết sức đề phòng. Nếu gặp kẻ khả nghi thì phải hạ thủ trước là hơn!

Bình nhật chàng nói năng ôn nhã, nét mặt lúc nào cũng đầy "xuân phong hoà khí". Lần này chàng nói với giọng gay gắt quyết liệt, vì chàng biết rằng Bách Đại đại sư đầy lòng từ bi bác ái, tính lại hào phóng. Hai điểm ấy rất dễ bị bọn Nam Cung thế gia lợi dụng, nên phải dặn dò Bách Đại như vậy. Về phần Bách Đại thì từ lúc này một niềm vâng vâng dạ dạ theo ý chàng. Hai người sau đó liền tìm vào khách sạn tạm nghỉ.

Ngày thì nghỉ, đêm ra đi, hai bữa sau đã tới địa phận Kim bồn cư. Lúc đó mặt trời hầu như gác núi, nhà nào nhà nấy đều lo nấu ăn, khói từ mái nhà tuôn lên mù mịt.

Hai người nhận thấy một khu nọ, nhà cửa liền hàng như răng lược, lạ một điều là trên nóc mái không có khói tuôn lên, luôn cả tiếng gà kêu chó cắn cũng không!

Bách Đại đại sư nói:

- Coi tình hình kia, có vẻ như là...

Nhâm Vô Tâm nói:

- Chúng ta xét đoán vội vàng quá! Hãy vào tận nơi coi.

Hai người lúc đó đã thay mặc áo dài bằng vải thô, đầu đội nón, chụp xuống quá nửa mặt.

Bách Đại rảo bước đi lên trước. Vào tới bên trong thị trấn rồi thì bước chân ông ta bỗng chậm hẳn lại, có vẻ nặng nề khó nhọc, mặt tái xanh hẳn đi! Nguyên vì trước kia, nơi tiểu trấn này đông đúc náo nhiệt. Vậy mà lúc này thì vắng tanh, và đường lối dường như được chùi rửa nhẵn bóng lên.

Nhâm Vô Tâm cùng Bách Đại, đại để cũng nghĩ rằng: "Nơi đây vì sao mà quét rửa sạch sẽ thế này? Phải chăng là... họ lau rửa những... vết máu?"

Nhìn hai bên đường, nhà nào nhà nấy đóng cửa im ỉm và trong mười nhà thì tới năm, sáu nhà, ngoài cửa có treo màn tang bằng sô gai! Tai nghe, ngoài tiếng gió thổi vào màn tang phần phật thì bốn bề yên lặng như tờ...

Chợt nghe thoảng có tiếng than khóc. Hai người vội tìm đến. Nhưng vừa tiến lên độ mười bước thì tiếng khóc đã im bặt. Bách Đại sốt ruột đưa tay định gõ cửa thì Nhâm Vô Tâm kịp ngăn lại

mà rằng:

- Coi tình hình thế này thì đại sư vừa rồi đoán đúng. Ở đây có tai họa lớn. Nhưng việc xảy ra rồi, ta nên bàn kỹ đã. Bằng cách nào khiến cho kẻ còn sống đỡ phần đau xót, kẻ chết rồi được an ủi nhắm mắt. Nếu lúc này ta lỗ mãng, đã vô ích cho công việc và chỉ thêm phần đau xót cho người sống thôi.

Nghỉ một chút, chàng lại hỏi:

- Sau khi đại sư đi khỏi đây, làng xóm này hẳn là nhiều kẻ bị giết. Ấy mà...

Chàng bỗng ngừng lại, tai chợt nghe thấy gì lạ, vội nắm tay Bách Đại giật mạnh một cái. Hai người cùng nhảy phóc lên đỉnh nóc, nép mình sau mái. Thấy Bách Đại còn ngơ ngẩn, Nhâm Vô Tâm sẽ nói:

- Đại sư lưu ý nghe trên con đường chúng ta đi tới đây có gì lạ!

Bách Đại đại sư nín thở, lắng tai... Một lúc sau nhận ra tiếng vó ngựa phi, lại một lát rõ ràng là đoàn người ngựa đi vào trong xóm. Chỉ loáng cái, có tiếng người hò hét, lẫn tiếng vó ngựa và tiếng chân đi rậm rịch. Bách Đại đại sư nghĩ thầm:

- Có lẽ là bọn lữ khách, con buôn gì đó. Có gì mà Nhâm Vô Tâm phải quá cẩn thận đến thế!

Vừa nghĩ đến đây, nhìn ra đoàn người đã tiến đến đầu xóm. Họ nhìn trước sau một chút đoạn nối đuôi nhau kéo vào bên trong.

Bách Đại giật mình, nhận ra đi đầu là bốn người cao lớn, ăn vận đồ đen, vai lồng đòn gánh. Cứ hai người gánh một chiếc rương coi có vẻ nặng trĩu lưng xuống. Theo sau là bốn người to lớn cũng vận đồ đen, khiêng một chiếc kiệu. Nóc kiệu màu lục, rèm buông chung quanh, không rõ nhân vật nào ngồi bên trong.

Sau kiệu là bốn đại hán đi bộ, cũng ăn vận đồ đen, lưng đeo dao dài. Ngoài ra còn hai người ăn vận đen, có vải che mặt, dáng cao mà gầy, mỗi người cưỡi một con ngựa sắc đen nhánh, đi kèm hai bên kiệu.

Gần lúc hoàng hôn, mà một tiểu trấn lặng lẽ giữa những màn tang buông rủ, đột nhiên có một toán người ngựa như thế tiến vào, thực khiến ai gan dạ mấy cũng phải kinh hoàng, ớn cả xương sống!

oOo

Bọn người ngựa tiến vào đến giữa đường lớn thì dừng lại. Bốn đại hán lập tức đặt hai chiếc rương xuống. Người cưỡi ngựa phía bên trái vụt nhảy xuống đất, thân pháp lẹ làng không thể tả được.

Hắn tới trước chiếc kiệu, sẽ sẽ nói mấy câu. Người trong kiệu hình như cũng dặn bảo điều gì đó!

Đại hán quay đi, tiến lên mấy bước rồi cất tiếng:

- Xin kính chào các vị phụ lão huynh đệ trong thị trấn này! "Võ Lâm Đệ Nhất Gia" Nam Cung thế gia tới thăm quý vị!

Tiếng nói của đại hán rõ ràng, tuy không nói to mà vang vang tuôn đi, khắp xóm xa gần đều có thể nghe rõ hết.

Nhâm Vô Tâm có một đặc khiếu là bất luận tiếng ai nói, hễ nghe qua một lần đều có thể nhớ mãi. Chàng nhận ngay ra tiếng nói ấy là Hoàng Phủ Thiếu Hồng.

Hai bên đường đều cửa đóng then gài lặng ngắt như tờ. Bách Đại đại sư thấy vậy, nghĩ thầm:

- Phải chăng mọi người trong xóm đều đi hết cả rồi?

Đại hán áo đen, đứng yên lặng ôm tay quyền đưa lên ngang cằm. Đợi một lúc lâu, không thấy có gì lạ, hắn lại cất giọng trịnh trọng nhắc lại câu hắn vừa nói, khác nào như một du khách tới thăm hỏi một người bạn vậy.

Lần này hắn vừa dứt tiếng, thì đột nhiên từ khoảng cuối con đường lớn có tiếng cánh cửa mở ra, rồi từ trong khuôn cửa sổ có tiếng hỏi:

- Võ Lâm Đệ Nhất Gia! Hừ! Các người lại... Các ngươi lại tới đây làm gì... nữa?

Tiếng nói như nghẹn tắt, đầy bi phẫn, uất hận!

Nhâm Vô Tâm và Bách Đại đại sư nghĩ thầm rằng:

- Nam Cung thế gia đã tạo nên thảm trạng như vầy rồi, nay còn trở lại làm gì? Phải chăng định giết cho hết mọi người ở đây đi?

Chợt lại nghe Hoàng Phủ Thiếu Hồng nói:

- Vừa rồi trong tệ phái có vài kẻ vô lại, đã gây nên tai họa cho quý thị trấn đây! Bản phái Nam Cung phu nhân hay tin đó, lấy làm ân hận, vội gấp đường tới đây, trước là tạ lỗi cũng quý vị, sau gọi là có chút lễ vật kính dâng quý vị, tạm để tỏ lòng kính ý của toàn thể mấy trăm đệ tử chúng tôi đối với quý thị trấn.

Giọng hắn nói hết sức khẩn thiết ân cần! Bách Đại nghe vậy cười nhạt nghĩ rằng:

- Rõ thật là giọng ác miêu khóc chuột già! Với hai chiếc rương kia, thử hỏi bồi thường được chăng?

Vừa nghĩ tới đây, thì Hoàng Phủ Thiếu Hồng đã mở chiếc rương phía tay trái ra. Bên trong toàn là bạc nén dùng lụa trắng gói từng đĩnh lại. Hắn giơ tay vẫy một cái. Bốn đại hán khác chạy tới, mỗi người mỗi tay cầm ước mười phong bạc nén, tiến đến trước cửa những nhà có treo màn tang, quăng một gói bạc xuống trước thềm kêu “choang... choang choang”. Rõ ràng là mỗi phong bạc ấy khá nặng. Hoàng Phủ Thiếu Hồng lại cất tiếng vang vang lên:

- Chúng tôi không dám làm kinh động quý vị. Trước thềm đã đặt số tiền bồi thường, chỉ xin quý vị bớt nỗi đau xót lúc này, để còn lo chôn cất tang chay cho kẻ chết!

Hắn chưa dứt lời thì đầu đường cuối đường, đâu đâu cũng nghe tiếng cửa mở, rồi hàng trên mười cái bóng người thảy đều ăn bận sô gai chạy ra. Họ đầy vẻ bi phẫn, mắt ngầu tia máu, trợn mắt nghiến răng, nhìn Hoàng Phủ Thiếu Hồng.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng ôm tay quyền, vừa toan cất tiếng nói, thì một người trong bọn kia bỗng

cúi xuống, lượm một gói bạc, lớn tiếng quát rằng:

- Ai thèm khát tiền bạc hôi tanh vấy máu của tụi bay!

Dứt lời, người ấy tận lực ném đi mạnh như tia lửa xẹt "choảng" một tiếng. Gói bạc nặng từ cách xe ngoài hai trượng rớt thẳng dưới chân Hoàng Phủ Thiếu Hồng.

Liền đó, một trận mưa "bạc đĩnh" ném đi, giữa những tiếng chửi rủa la ó của dân chúng.

Chỉ thấy Hoàng Phủ Thiếu Hồng y nhiên không tỏ vẻ tức giận. Hắn chỉ mỉm cười rằng:

- Quý vị, việc gì mà giận dữ vậy!

Hắn cúi xuống lượm gói bạc đầu tiên rớt ở dưới chân. Kế đó đặt gói bạc lên lòng bàn tay rồi tay kia thoăn thoắt đón bắt lấy những gói bạc ném tới, gói nọ gói kia chồng chất lên nhau, loáng cái đã thành chồng cao như hình ngọn tháp.

Chợt có tiếng quát giật lên:

- Còn đây nữa!

Hoàng Phủ Thiếu Hồng hơi chìm bàn tay xuống một cái. Một gói bạc thét gió bay tới, vừa vặn nằm thon lỏn trên đỉnh ngọn tháp trong tay hắn. Ngọn tháp đứng ngay ngắn trong lòng bàn tay, không chút rung động, đủ thấy là công phu chưởng lực họ Hoàng thực là cao siêu, mạnh vô cùng. Hắn cất tiếng cười mà rằng:

- Chúng tôi đã thành tâm đem lễ tới đây! Lẽ nào lại thu về!

Vừa nói hắn quay người đi một vòng. Chỉ thấy hai tay hắn vung lên sáng loáng. Một trận mưa lóa mắt, hai chục gói bạc đã tung ném đi, tiếng rớt "loảng xoảng", tất cả lại y nguyên được ném trả về đúng chỗ cũ trên mỗi thềm nhà. Sức ném đã đành là mạnh, sức mắt chuẩn xác, tài ném trúng như vậy, quả là kinh nhân. Đến Nhâm Vô Tâm cùng Bách Đại cũng phải thán phục là tuyệt kỹ.

Chợt lại nghe tiếng hắn cười và nói:

- Ngoài số bạc ấy ra, bản môn chủ nhân còn có một vật này nữa! Xin kính tặng quý vị!

Giơ tay ngoắt một cái, miệng hắn ra lệnh:

- Khiêng chiếc rương kia lại đây!

Một tiếng "dạ" rân lên. Lập tức hai đại hán khác khiêng chiếc rương phía tay mặt tới, mở nắp ra. Một mùi nồng nặc, và khí nóng xông lên như than tro. Mọi người còn đương kinh ngạc chưa rõ là cái gì ở bên trong, thì Hoàng Phủ Thiếu Hồng đã quát lên:

- Trút cả ra! Còn đợi làm gì!

Hai đại hán kia "dạ" một tiếng, cúi xuống ôm lấy phía đáy rương, dốc ngược lên một cái. Hàng chục trái tròn tròn lớn bằng trái dưa hấu, lăn lông lốc trên mặt đất rồi ngừng lại.

Mọi người định thần nhìn lại.

Ai cũng giơ tay ôm ngực, lè lưỡi xanh mặt lên. Hơn mười cái đầu lâu, ngoại trừ da mặt đỏ hầm như rạm đen lại, thì hai mắt lồi ra như hai con ốc nhồi, tỏ ra rằng trước khi chết họ bị phẫn hận, tức tối đến cực điểm, nên nét mặt mới hiện ra khủng khiếp như thế.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng cất giọng bình thường, thong thả nói:

- Các vị có nhận ra những đầu lâu này là ai đó chăng?

Nhiều người tuy đã từng lăn lộn giang hồ, nhưng trong lúc lòng đương kinh ngạc chưa kịp nhận ra ai, thì Hoàng Phủ Thiếu Hồng đã cúi xuống, lượm một chiếc đầu lâu, nâng cao quá đầu, xoay một vòng tròn, lớn tiếng hỏi:

- Các vị nhận ra ai đây?

Một người trong xóm, đứng gần đó nhất, la lên:

- Phải... Phải chăng là con trai của Điền Thất ca?

Hoàng Phủ Thiếu Hồng mỉm cười gật đầu:

- Đúng rồi! Đầu lâu của Điền Uy đây!

Hắn vừa nói vừa cười, tới đây bỗng giật giọng nói to lên:

- Nhưng vì hắn bất hiếu với cha mẹ, lại gây chuyện thị phi, làm hại bà con xóm làng. Hắn là kẻ bại hoại trong bản môn! Nam Cung phu nhân dù có khoan hồng đại lượng, thương hắn như con đẻ, như đồ đệ, nhưng quyết không để cho tên ác ôn ấy làm hại mọi người tàn sát làng xóm. Vì vậy phải chém cổ hắn đi và tạ tội với quý vị.

Thực là lời tuyên truyền đầy nhân nghĩa đạo đức. Ai mà chẳng phải tin.

Bách Đại cùng Nhâm Vô Tâm đưa mắt cho nhau. Cả hai cùng nhận thấy rằng sở dĩ Nam Cung thế gia phen này phải làm như vậy là để gột rửa cái tiếng ác, xấu từng đồn đại trên chốn giang hồ. Và để thu hút lòng người, gây lại lòng tin phục trong làng võ lâm. Nguyên xóm này, phần đông là những tay hào sĩ giang hồ trở về quy ẩn. Tiếng tăm họ không lẫy lừng lắm, nhưng họ thuộc đủ các môn phái, thì tin tức từ nơi đây lan truyền đi sẽ rất lẹ và sẽ được thiên hạ tin tưởng rằng Nam Cung thế gia từ nay biết cải hoá, và kỷ luật nghiêm ngặt là thế đó!

Bách Đại đại sư tức quá, nghiến răng lại, lẩm nhẩm:

- Mụ Nam Cung phu nhân này tàn ác và thâm độc còn hơn rắn! Mụ khéo xua đẩy thủ hạ phạm vào tội lỗi, rồi giết đi để mụ lấy tiếng tốt cho đồng đảng của mụ. Đáng thương cho bọn thủ hạ kia, bị mụ dùng làm vật hy sinh khi cần đến. Mà như tình hình đây, mấy ai biết được đó là mưu mẹo gian xảo của mụ.

Thực vậy! Coi lại mặt mũi những kẻ vừa rồi hăm hở từ trong nhà bước ra, nhưng vẻ hầm giận lúc nãy, vụt biến đi hết. Trái lại, có kẻ ra vẻ cảm động trước cử chỉ của bọn Nam Cung thế gia lúc này.

Chợt nơi rèm che bên kiệu hơi vén lên. Một bàn tay trắng muốt như bạch ngọc thò ra, năm đầu ngón tay búp măng sẽ vẫy!

Hoàng Phủ Thiếu Hồng vội chạy tới bên kiệu, khép nép sẽ nói mấy lời, bàn tay trắng nõn kia từ từ rụt lại rèm buông kín lại. Hoàng Phủ Thiếu Hồng thở phào một cái như trút được gánh nặng, từ từ quay về chỗ cũ!

Nhâm Vô Tâm kinh ngạc, nghĩ thầm:

- Người ngồi trong kiệu là ai? Phải chăng là Trần Phượng Trinh. Chức vị hẳn là cao hơn Hoàng Phủ Thiếu Hồng?

Chợt thấy Bách Đại đại sư như có ý nhảy vọt xuống. Nhâm Vô Tâm giật mình vội nắm giữ lại. Bách Đại với vẻ tức giận, dùng lối "Truyền âm nhập mật" nói vào lỗ tai chàng rằng:

- Những người kia bị Nam Cung thế gia tuyên truyền lừa bịp bị rơi vào cạm bẫy của chúng. Chúng ta lẽ nào ngồi yên. Phải vạch mặt chỉ tên, đả phá những âm mưu của chúng mới được.

Nhâm Vô Tâm cũng dùng "truyền âm nhập mật" trả lời:

- Đợi tụi chúng đi khỏi rồi, ta sẽ xuống đả phá âm mưu của chúng cũng chưa phải là muộn!

Bách Đại cau mày hỏi:

- Nếu như chúng cứ ở lỳ lại đây thì sao?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Xong việc là chúng đi, chớ ở lại để làm gì?

Chợt thấy một mụ già tóc đốm bạc tất tả chạy tới, đến giữa đường cái thì ngã nằm lăn ra.

Kế đó lại vùng dậy chạy lên vài bước vồ lấy cái đầu lâu của Điền Uy rồi chu chéo lên khóc:

- Con ơi! Uy ơi! Cha mày đã chết bỏ ta! Mày lại chết đi! Cả hai cùng bỏ ta! Thân già này biết nương tựa vào ai?

Hoàng Phủ Thiếu Hồng cúi xuống nói:

- Lão phu nhân ơi! Hà tất gì phải...!

Mụ già điên lên, vừa chửi vừa khóc:

- Bây giết cha nó rồi chưa đủ sao? Lại còn đang tâm giết luôn nó! Nó... nó chẳng phải là do tụi bay dạy dỗ huấn luyện như thế đó sao?

Vừa khóc, đột nhiên mụ đưa đầu chúc thẳng vào bụng Hoàng Phủ Thiếu Hồng. Hắn sẽ lách mình tránh khỏi. Mụ bị té nhào xuống đất, tay ôm lấy đầu lâu Điền Uy, khóc rống lên:

- Uy nhi a! Con vốn là đứa tốt! Chỉ vì bọn ác ôn này nó huấn luyện làm cho con biến thành ra đứa xấu!

Mụ khóc thê thảm, mọi người đều động lòng muốn sa nước mắt. Hoàng Phủ Thiếu Hồng tái mặt đi, lẩm bẩm nói một mình:

- Con mụ này! Phản tuyên truyền! Làm hỏng cả việc lớn của bọn ta!

Mụ già bỗng lăn đi hai vòng tới sát bên Hoàng Phủ Thiếu Hồng, đột nhiên ôm chặt lấy chân hắn, ghé miệng vào ngoạm chặt lấy.

Mụ tuy có tuổi nhưng răng còn tốt lắm, vả lại đương lúc căm hờn như điên, mụ nghiến hàm răng liều mạng cắn cho đã giận, răng mụ ngập hẳn vào trong thịt.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng bị miếng cắn bất ngờ, máu ra lênh láng. Hắn quát lên một tiếng "cút đi", đồng thời co chân tống mạnh một cái.

Mụ chịu sao nổi cái sức tống hàng ngàn cân đó. Miệng thét lên một tiếng, người bật ngửa ra, rớt xuống năm bên cạnh chiếc đầu lâu của Điền Uy.

Taymụ cố quờ quạng, ôm lấy chiếc đầu lâu của con mụ, mắt trợn lên nấc luôn một hồi, thế là tắt thở!

Sự tình biến đổi đột ngột, không ai cứu cấp kịp. Lập tức tiếng chửi rủa nổi lên từ khắp ngả. Hoàng Phủ Thiếu Hồng lớn tiếng giải thích:

- Xin quý vị chớ chửi rủa chúng tôi! Chẳng qua là mụ ấy cố ý, cố tình tự sát. Chúng tôi làm sao được!

Mọi người càng la mắng ầm lên:

- Câm mồm! Quân tàn bạo!

Hoàng Phủ Thiếu Hồng giang cả hai tay ra phân bua:

- Quý vị coi đó. Nam Cung thế gia tự động chém đầu cả người nhà đi, để rửa hờn cho quý vị!

Mọi người cùng la ó:

- Câm mồm đi! Chẳng qua là để che mắt thiên hạ, tỏ ra rằng đó là bọn hạ cấp làm bậy! Kỳ thực bọn hạ cấp toàn là làm theo lệnh của tụi thượng cấp chúng bay. Việc vở lỡ ra, không thể bưng bít được, và để gây lại niềm tin tưởng với mọi người, chúng bay đem đổ tội cả lên đầu hạ cấp, bắt chúng làm vật hy sinh. Quân khốn kiếp! Nếu quả thực mày có nhân nghĩa, thì sao còn giết luôn cả Điền đại tẩu!

Một đại hán áo đen từ nãy giờ vẫn ngồi yên trên mình ngựa, mắt thô lố nhìn mọi người không chớp, tới bây giờ mới cất giọng lạnh lùng mà rằng:

- Không cần nói lắm mà! Tụi họ đã chẳng biết phải quấy, thì thôi, ta sẽ có cách khác!

Tiếng hắn nói như tiếng ma trong nhà mồ phát ra. Mọi người cảm thấy lạnh gáy. Đột nhiên, họ đều im bặt, không dám la ó nữa! Bách Đại và Nhâm Vô Tâm giật mình và nghĩ:

- Phải chăng cách khác đây là ý nói dùng võ... lực!

Chợt người áo đen cỡi ngựa lại lạnh lùng nói tiếp:

- Trong thôn này còn lại năm mươi chín người kể cả người lớn, con nít. Vậy thì làm luôn cả một mẻ cho... quang sạch đi...!

Hắn nói một giọng tự nhiên, coi sáu chục mạng như không đáng một cắc vậy!

Nguyên trước, thôn này có trên ba trăm người. Sau cuộc biến loạn tàn sát vừa rồi, quá nửa bỏ đi, thêm vào đó gần trăm người chết. Giờ đây còn vài chục mạng. Thấy rằng bọn Nam Cung thế gia biết đích xác số người còn lại là năm mươi chín thôi, như vậy rõ ràng là chúng có ý định giết sạch cả đi, cho nên mọi người đều sợ hãi run bắn cả lên.

Bách Đại nghiến răng sẽ nói:

- Không thể nhẫn nại hơn nữa! Nếu chúng ra tàn sát thì bần tăng phải liều mạng!

Nhâm Vô Tâm chép miệng nói:

- Thì cũng không còn cách nào hơn được!

Chỉ thấy người áo đen từ trên lưng ngựa nhảy phắt xuống. Nhâm Vô Tâm cùng Bách Đại nín thở, chuẩn bị ra tay, mắt dõi theo mọi động tác của người áo đen.

Hắn quét ngang mắt một cái, hai tay giang ra, chân bước đều một, hai, ba bước!

“Binh” một tiếng rung chuyển cả đất, đôi cánh cửa của ngôi nhà nọ đương đóng kín, bị tung lên bắn ra tận giữa đường, rớt xuống “ầm ầm”. Hai con ngựa đứng đó hý lên một tiếng, phóng vó chạy mất. Hoàng Phủ Thiếu Hồng với người áo đen cùng giật mình tái mặt!

Có tiếng to lớn từ trong ngôi nhà nói ra:

- Nam Cung thế gia toàn là hạng lưu manh hiểm độc! Ai còn lạ gì tụi bay! Hết cứng rắn thì đến mềm, mềm không xong thì lại tàn sát! Phải biết rằng tụi ta chờ đợi bay ở đây từ lâu rồi!

Hoàng Phủ Thiếu Hồng quát hỏi:

- Ai trong đó?

Tiếng quát lên oang oang, rõ là những cao thủ võ lâm:

- Toàn là những tay chuyên môn đối đầu với Nam Cung thế gia!

Sự kiện biến chuyển đột ngột, Nhâm Vô Tâm sẽ nói:

- Đại sư à! Chúng ta hãy coi xem. Chưa nên ra tay vội!

Giữa lúc ấy, từ trong cửa, nối đuôi nhau trên mười người vọt ra ngoài, người nào người nấy tay lăm lăm cầm đao, bước đi uỳnh uỵch. Họ đều mặc áo dài trắng toát, mặt bịt khăn trắng chỉ lộ ra đôi mắt.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng bỗng ngửa mặt, cười ngất mà rằng:

- Tưởng là ai! Té ra vẫn là tụi ngươi!

Người áo đen cười nhạt:

- Đáng tức cười! Toàn là đồ xuẩn ngốc, giết mười năm cũng không hết được! Nhâm Vô Tâm thì xương thịt đã nát rời, trong khi tụi bay vẫn còn cố hy sinh vì hắn! Trên đời lắm kẻ ngu, nhưng chưa thấy ai ngu đến tột bậc như tụi bay!

Người đứng đầu trong bọn áo trắng có vẻ cố nhịn, mặt lạnh ngắt từ từ nói:

- Chúng ta vì làng võ lâm mà trừ diệt bọn tàn ác bại hoại như bọn ngươi đây! Nhâm tướng công dù chết rồi, nhưng chúng ta cứ nối chí người!

Bách Đại nghĩ thầm rằng:

- Phải chăng những tráng sĩ áo trắng kia là những anh hùng do Nhâm tướng công ngấm ngầm triệu tập? Chính họ tự nhận là nối chí Nhâm tướng công kia mà?

Trái lại, lúc đó Nhâm Vô Tâm thì ngẩn người ra. Chàng dùng lối truyền âm nói với Bách Đại:

- Lạ thật! Chính mình chưa nhận ra bọn áo trắng kia là ai. Vậy mà Hoàng Phủ Thiếu Hồng đã nói trắng ra là bọn mình? Vả lại nếu là người của mình thì đời nào lại để họ ăn vận đồng phục trắng, để dễ bị lộ tẩy ra sao?

Chàng chép miệng nói tiếp:

- Nếu tại hạ xét và đoán đúng thì hành động của bọn áo trắng hẳn là có âm mưu gì ở trong? Biết đâu! Biết đâu! Ái chà! Chẳng phải là một lối đặt bẫy gì đó của Nam Cung thế gia?

Hai người áo đen hình như có ý khiêu khích cho người áo trắng nổi giận lên để họ thừa dịp ra tay. Nhưng người áo trắng vẫn bình tĩnh, và nói:

- Việc đến thế này, nhiều lời cũng vô ích! Phải dùng võ lực mới được! Nhưng một chọi một, hay là quần đấu? Xin cho biết ý kiến!

Bách Đại chửi thầm:

- Đồ ngu ở đâu! Lại còn giở lề thói với quy tắc giang hồ ra với chúng!

Nhâm Vô Tâm lại truyền âm nói vào tai Bách Đại:

- Có vẻ đây cũng lại là trò đóng kịch chắc! Đơn đấu với quần đấu cái gì? Sao không lăn bừa vào đánh thí mạng, mà còn đặt điều kiện.

Chợt nghe người áo đen nói:

- Đã vậy, hai người chúng tôi xin lĩnh giáo bằng hữu.

Người áo trắng vén tay áo lên, cùng với một người đứng bên cùng tiến ra. Hoàng Phủ Thiếu Hồng cười mà rằng:

- Hai vị có thể nhường hai chúng tôi ra trước ba đòn chăng?

Bọn áo đen bên Nam Cung thế gia cười ồ cả lên. Bỗng lại nghe người áo trắng nói:

- Ba đòn thì không được! Chúng ta có thể nhường một đòn thôi!

Hoàng Phủ Thiếu Hồng ngửa mặt cười sằng sặc, nói:

- Anh em coi! Người ấy mà dám nhường ta một đòn! Gan thật!

Bọn Nam Cung thế gia lại cười ầm lên. Chiếc kiệu yên lặng, như không có người, chẳng nghe

có động tĩnh gì hết! Vụt cái Hoàng Phủ Thiếu Hồng tiến lên, tay trái mở, tay mặt nắm, tận lực đánh ra, trong khi người áo đen cũng vừa tiến vào. Tuy là tiến đến sau, mà người này lại hoá ra là ra tay trước cả Hoàng Phủ Thiếu Hồng. Đòn tuy trông tầm thường mà chí mạng.

Chỉ thấy cả hai người áo trắng cùng gò người một cái, thụt lùi đến ba thước, tránh đòn một cách thần diệu vô cùng. Người áo đen quát lên:

- A! Không ngờ hai thằng ngốc này mà cũng khá quá!

Cùng với tiếng quát ấy, cả hai người áo đen cùng nhào tới, bốn tay quyền, chưởng cùng ra, ăn nhịp nhau, một người đánh vào phía bên trái, một người đánh phía bên phải. Nhưng hai người áo trăng cũng phối hợp ra đòn rất thần kỳ. Người áo trắng bên tay mặt dùng tay trái đánh chéo đi, năm đầu ngón tay mặt nửa co nửa duỗi, tống ra phía ngoài, còn người áo trắng bên tay trái, thì tay mặt đánh chéo ra, tay trái tống ra phía trước. Hai người này ra đòn tuy có khác nhau một chút, nhưng chẳng những đã hoá giải đòn đối phương mà còn hoàn đòn lại, thực là đủ cả công lẫn thủ.

Bách Đại và Nhâm Vô Tâm cùng giật mình, vì nhận ngay ra đó là đòn của phái Thiếu Lâm! Cả Hoàng Phủ Thiếu Hồng với người áo đen cùng giật mình là lên:

- A! Té ra bằng hữu là môn hạ Thiếu Lâm!

Đó chính là đòn thứ sáu “Xuất trảo lượng si” trong mười hai lối sát thủ của Thiếu Lâm thần quyền, là quyền pháp “Bí truyền trấn sơn” mà ngoài vị Trưởng Lão giữ chùa ra, không ai được học. Vậy mà người áo trắng kia, biết dùng lối quyền ấy, vả nếu không tinh luyện vài chục năm thì không đem dùng nổi. Tới đây thì sự ức đoán của Nhâm Vô Tâm rằng họ bày kịch đóng trò có vẻ không đúng rồi!

Bốn người đấu nhau tới vài chục hiệp. Hai người áo trắng thì thủ thế vững vàng, kín đáo, bổ khuyết cho thế công có vẻ hơi yếu. So sánh ra võ nghệ họ cũng chẳng kém gì Bách Nhẫn đại sư! Hoàng Phủ Thiếu Hồng cùng người áo đen, tuy đòn ra hung mãnh, kỳ quái, nhưng vẫn không chiếm nổi thượng phong.

Nhâm Vô Tâm nghĩ mãi không đoán ra được là ai, bèn hỏi:

- Đại sư à! Hai người kia có phải là đệ tử Thiếu Lâm không? Ngoài đại sư cùng Bách Nhẫn, Bách Tường đại sư ra, thì Thiếu Lâm còn ai có được những ngọn đòn cao siêu bậc ấy!

Bách Đại đại sư thấy hai người áo trắng ra đòn như vậy, cũng giật mình, sẽ nói:

- Chẳng những hai người đúng là đệ tử Thiếu Lâm, trong số áo trắng ít ra còn có ba người nữa cũng là đồng đạo của bần tăng. Tổng số có đủ năm vị là Hộ Pháp của Đạt Ma Đường. Cho nên vừa rồi, trước khi giao thủ dù với bọn ác ma, mà năm vị ấy cũng giữ đúng quy luật giang hồ. Năm vị Hộ Pháp đều có mặt tại đây thì bần tăng tạm yên tâm. Hãy coi xem sự kiện biến chuyển ra sao, chưa cần ra mặt vội.

Trong một lúc, bốn người đã ác đấu qua mấy trăm hiệp, nhưng vẫn chưa phân thắng bại. Hai người áo đen dù đòn ra bí hiểm, nhiều ngón kinh nghiệm, nhưng bên áo trắng lại trầm ổn kín đáo, vô luận là đối phương tấn công mạnh như sấm, lẹ như chớp, mà đòn Thiếu Lâm chính tông chỉ nhẹ nhàng phát ra, lập tức hoá giải đi hết. Nhiều lúc Nhâm Vô Tâm thấy bên áo trắng hình

như bỏ qua những cơ hội có thể thừa cơ lấn đánh bên áo đen, dù thấy họ thận trọng, không mạo hiểm.

Bách Đại đại sư mỉm cười, nói:

- Bần tăng nhận ra, hai người áo trắng kia tức là hai sư huynh Bách Phù và Bách Huề. Nếu là sư huynh Bách Duy và Bách Hộ thì hai người áo đen kia khó mà đối phó lại được lâu như thế. A... ha! Tướng công coi kia, hai người áo đen có vẻ muốn chuồn và được thua đã rõ rồi đó...!

Nhâm Vô Tâm mỉm cười:

- Thoạt tiên, tại hạ ngờ rằng trong chiếc kiệu có thể là vị phu nhân nào đó của Nam Cung thế gia, và họ đều là tay võ nghệ cao cường. Nay xét ra, trong đó, có thể là một người con gái nào mà chẳng biết võ nghệ gì hết, vì nếu biết võ nghệ thì thể nào mà chẳng vén rèm lên để ngó coi trận đánh vô cùng hào hứng giữa những tay cao cường như cỡ này!

Chàng còn đương nói, bỗng thấy Hoàng Phủ Thiếu Hồng chợt tuôn ra ba đòn rất gấp, vụt cái hắn nhảy bắn trở lại sau đến tám thước, thò tay qua rèm kiệu, vẫy một cái. Hình như trong khi nhảy lùi lại thì trong tay hắn từ trong bọc lấy ra một vật gì luồn qua bức rèm. Không ai nhận ra kịp là vật gì cả! Duy chỉ nghe hắn sẽ quát lên rằng:

- Vô vật, vô ngã...

Tiếp theo, hắn còn nói gì nữa, nhưng tiếng nói rất nhỏ, người ngoài không nghe rõ. Chỉ thấy liền đó hắn nhảy phắt qua một bên hình như nhường lối cho người trong kiệu.

Nhâm Vô Tâm chợt nghĩ đến một sự kiện. Chàng giật mình, nói:

- Nguy to rồi!

Chàng vừa dứt tiếng thì tấm rèm kiệu đã vén lên, một cái thân hình nhỏ bé, mặt xanh xao trắng nhợt, đầu trùm khăn xanh, mình choàng áo lông đen, từ trong chiếc kiệu bay vọt ra ngoài đến hơn một trượng. Trong khi đó người áo đen và Hoàng Phủ Thiếu Hồng đều nhảy lánh hẳn ra phía bên xa nữa.

Nhâm Vô Tâm cùng Bách Đại đồng thốt lên:

- Tố Thủ Lan Cô! Lan Cô bàn tay trắng nuột!

Sắc da trắng xanh với đôi mắt mơ màng lạnh buốt như ngưng đọng hơi sương, bóng dáng yêu kiều, Lan Cô quả nhiên là đẹp, tuyệt đẹp đến cái độ ghê rợn cả người ta lên. Đã vậy mà thân hình nàng lẹ như khói, vèo một cái đã bay tới trước mặt hai người áo trắng tức là Bách Phù, Bách Huề đem theo một làn gió thơm mê hồn phách. Bách Phù, Bách Huề cùng cảm thấy một cái gì ghê rợn. Cả hai cùng quát to một tiếng, và mỗi người cùng phát ra một chưởng với sức mạnh kinh khủng, sập đá, gẫy cành, uy lực bạt sơn đảo hải dồn dập vào Lan Cô.

Chỉ thấy cái thân hình bé nhỏ ấy quay sang bên một vòng, chưởng phong của hai người tự nhiên tiêu biến đi đâu hết. Bách Phù, Bách Huề dù là trấn tĩnh đến đâu thấy thân pháp của nàng hết sức kỳ lạ, thảy đều giật mình, vội co tay lại định tống ra một chưởng thứ nhì nữa.

Chợt đâu, bóng tay áo lông đen phất lên, một bàn tay trắng muốt như ngọc, lạnh như băng

sương từ trong ống tay áo rộng của Lan Cô thò ra, một làn gió thơm theo tay nàng thoát đi. Tất cả bấy nhiêu động tác hiện ra như cái chớp nhoáng.

Nhâm Vô Tâm và Bách Đại cùng một lúc vung cánh tay ra và quát lớn:

- Hai sư huynh mau rút xa ra! Chớ dùng sức với nàng!

Nhưng đã hơi muộn. Bách Phù, Bách Huề vừa thoáng nhận ra tay nàng vung lên thì thân hình nàng đã như ma hiện giữa khoảng hai người rồi. Thực là kỳ tuyệt! Bọn Hoàng Phủ Thiếu Hồng từng đánh tới trên trăm hiệp mà không tài nào đòn vào sát được, trong khi Lan Cô với bàn tay trắng "tố thủ" chỉ một hiệp đã phá vỡ được quyền phong và thế thủ của đối phương!

Bách Phù, Bách Huề bị hãm ở cái thế muốn rút lui mà không kịp, đành phải tận dụng quyền và chưởng gấp rút đánh ra như mưa, như gió. Lạ một điều là, chưởng với quyền của hai vị cao tăng bậc nhất này, rõ ràng phát ra đã chạm tới áo nàng rồi, nhưng đột nhiên cả hai đều cảm thấy là tay mình như đấm vào mây, vào khói, như đụng chạm vào một cái bóng ma, tức là đấm không khí vậy thôi! Liền đó, bất thần Bách Phù thét lên một tiếng nhảy lùi về sau đến năm bộ, đồng thời Bách Huề tung mình bắn đi xa hơn một trượng, thân mình loạng choạng, lập tức té rụi xuống.

Bọn hơn chục người áo trắng cùng la rú cả lên. Trong bọn có vài ba người vừa nhún chân định nhảy ra thì loáng một cái như chớp, một bóng người áo tro đã hiện ra trước mắt. Bọn người áo trắng nhận ra là ai, đều reo lên:

- Bách Đại sư huynh!

Bách Đại vội nói giọng nghiêm trang:

- Các sư huynh đệ! Mau rút lui!

Tiếng Nhâm Vô Tâm ở phía sau truyền tới:

- Hãy nâng người bị thương lên, và chuẩn bị tuỳ thời rút lui.

Bách Đại cúi xuống, giơ tay vén mảnh vải che mặt hai người lên. Bộ mặt Bách Phù đại sư tuy rằng trắng bệch ra, nhưng chỉ là kinh hãi thôi, chưa bị thương. Còn Bách Huề đại sư thì máu ở mép trào ra, hơi thở khò khè, rất yếu. Nhận ra Bách Đại rồi, Bách Huề mỉm cười vừa sẽ thốt ra được một tiếng "Bách..." thế là đã ngất lịm đi!

Bách Duy đại sư đứng đầu trong năm vị Hộ Pháp Thiếu Lâm, lập tức lấy thuốc trị nội thương tra vào miệng Bách Huề, sau đó đưa mắt nhìn ra, thấy một thiếu niên thư sinh đương ngưng thần đứng chăm chăm trước mặt Lan Cô. Bách Duy cau mày hỏi:

- Để một mình vị thí chủ kia đối phó với con ma nữ ấy ư? Chỉ e...!

Bách Đại vội ngắt lời:

- Nếu người ấy mà không chống đối nổi, thì... bọn anh em ta dù có phụ lực vào cũng chẳng làm gì! Người ấy là... Nhâm Vô Tâm đó.

Bọn Thiếu Lâm cao tăng giật mình, đều chắp tay, nói:

- A di đà Phật! Chúng tôi giờ mới biết mặt. Nhâm tướng công té ra vẫn còn sống. Ngã Phật từ bi, che chở, đạo phái võ lâm sẽ thoát khỏi được mạt kiếp.

Về phía đệ tử Nam Cung thế gia, nghe nói thư sinh đó là Nhâm Vô Tâm, thì cũng đều kinh hãi! Họ chưa hề biết mặt chàng bao giờ, và chỉ nghe nói chàng đã chết rồi. Có người cho rằng có lẽ thư sinh đứng đó là giả mạo Nhâm Vô Tâm chăng? Nhưng ý đó chỉ thoáng loé lên rồi tắt liền, vì họ cũng nghĩ rằng nếu không phải là Nhâm Vô Tâm thì trong làng võ lâm có lẽ chẳng ai có gan dạ và tài năng dám... chống đối lại với Lan Cô!

Riêng Hoàng Phủ Thiếu Hồng và người áo đen thì biết chắc là Nhâm Vô Tâm chưa chết. Hoàng Phủ Thiếu Hồng cười nhạt và quát lên:

- Nhâm Vô Tâm à! Bỗng dưng mi lại tìm đường tới cửa tử!

Người áo đen cũng ré lên cười mà rằng:

- Ngươi chịu đựng nổi ba hiệp với Lan Cô, thì kể ngươi là tay cao cường! Ngươi là kẻ từng cưỡng gian nhiều phụ nữ. Trên giang hồ, nhiều người muốn lột da ăn thịt ngươi cho đã giận. Ngươi còn đợi gì một không tự tử đi. Vác mặt ra đầy làm gì cho bẩn mắt mọi người!

Thực ra thì hai người này cùng e ngại Lan Cô khó lòng thắng nổi Nhâm Vô Tâm. Sở dĩ họ cố ý mắng chửi cốt cho chàng phân tâm, nổi giận lên, để Lan Cô thừa cơ dễ hạ thủ. Bách Đại tức quá quát lên một tiếng toan nhảy ra, nhưng bị Bách Duy giữ lại mà rằng:

- Đang lúc Nhâm tướng công ngưng thần, xin chớ làm rối trí của tướng công!

Chỉ thấy đôi mắt chàng như điện, chăm chăm bắn mục quang vào mắt Lan Cô.Tay mặt chàng đưa ngang ngực, ngửa lòng bàn tay lên thành dương thủ, tay trái úp lòng bàn tay xuống thành âm thủ ngang nơi bụng, chân trái hơi gập lại giữ trọng tâm, đầu chân phải hơi mớm đất. Áo chàng gió phật phật bay nhưng người không nhúc nhích, hệt như pho tượng đá với cái tư thế muốn bay đi vậy. Mọi người thấy vậy đều tâm phục là một thế ổn định cả công lẫn thủ. Bách Duy đại sư thì nghĩ thầm rằng: “Giả như cả năm vị Hộ Pháp hợp lực lại cũng không phá nổi thế ấy của chàng. Trái lại, kẻ nào xông vào trước là kẻ ấy bị hạ ngay!”

Mọi người ngó sang phía Lan Cô. Hai tay nàng thu kín trong ống tay áo rộng. Đôi mắt mơ màng, bỗng quắc hẳn lên. Nguyên lai, tâm thần nàng như bị mê đi, bị một sức gì chi phối, nhưng riêng về công phu võ nghệ thì nàng chẳng hôn mê gì hết. Trái lại, ở nàng có một uy lực thần bí đặc biệt võ nghệ!

Hình như Lan Cô chưa tìm được cơ hội. Nàng như chờ đợi hễ chàng lãng trí đi, hơi phân tâm một chút là ra tay sấm sét.

Bọn Hoàng Phủ Thiếu Hồng đều lấy làm kinh ngạc, không hiểu vì sao khác với thường lệ, lần này Lan Cô chậm chạp không ra tay ngay.

Hai bên giữ nhau như vậy khá lâu. Mọi người có mặt đều nín thở chờ đợi. Coi bộ dạng Nhâm Vô Tâm hệt như pho tượng đá. Mọi người có cảm tưởng rằng chàng có thế đứng như vậy hàng tháng trời cũng không chuyển động. Ngay đến Bách Duy, một cao tăng từng tập lối “quay mặt nhìn vách” theo phương pháp Đạt Ma, vậy mà cũng tự nhận rằng không tài nào trấn tĩnh được đến thế.

Chợt thấy Hoàng Phủ Thiếu Hồng với người áo đen cũng cúi lượm gói bạc nén. Thình lình cả hai cùng tận lực ném ra. Hai gói bạc nén thét gió đánh thẳng vào lưng bên trái Nhâm Vô Tâm. Họ thừa biết là không đả thương nổi chàng, nhưng ném như vậy ít ra cũng khiến chàng phải lo tránh, và đó là một lối tạo cơ hội buộc chàng phân tâm để Lan Cô có thừ cơ hạ thủ.

Bọn Bách Duy thất kinh, dù la lên cũng chẳng kịp. Hai gói bạc ném xé gió vèo tới mạnh như sấm sét. Nhâm Vô Tâm vẫn đứng yên không động. Còn cách người chàng một gang tay, đột nhiên hai gói bạc như bị một sức phản đàn đánh bật trở lại "binh binh" hai tiếng chát chúa, một bức tường cách xa chàng hai trượng, bị đánh vỡ ra một mảng lớn.

Hai gói bạc vốn đã nặng, bị sức mạnh như thần của bọn Hoàng Phủ Thiếu Hồng ném đi, bỗng nhiên bị dội trở lại, thành ra một sức chuyển động quăng đi quật lại kinh hồn, đủ thấy phản trấn lực của Nhâm Vô Tâm là mạnh tuyệt luân. Thần tình một điều là chàng vẫn y nhiên không nhúc nhích, trong khi bọn Thiếu Hồng tái mét mặt lại.

Chợt đâu theo chiều gió phảng phất có tiếng nhạc lạ lùng, văng vẳng thê lương, khiến người nghe muốn đứt ruột.

Lan Cô rùng mình lên, thân hình hơi khom xuống, vụt cái lui tuốt về phía sau. Mọi người chỉ thấy như một cái bóng khoa múa lên trước mắt, thân hình nhỏ bé của nàng như biến đi đâu mất, duy nhận ra bức rèm lung lay, chiếc kiệu còn đó.

Chợt nghe tiếng người áo đen quát lớn:

- Nhâm Vô Tâm! Bữa nay tạm tha chết cho ngươi! Rồi sẽ biết...!

Dứt lời Hoàng Phủ Thiếu Hồng giơ tay vẫy một cái. Hai người ghé vai khiêng kiệu chạy bay, cả bọn đi về phía có tiếng nhạc véo von. Bách Đại ngẩn người ra, hỏi Nhâm Vô Tâm:

- Có đuổi bắt không?

Cùng với hai tiếng "... bắt không", chỉ thấy Nhâm Vô Tâm lảo đảo người, "huỵch" một tiếng, chàng té xiêu xuống, mặt trắng bệch, mồ hôi đổ giọt đầm đìa. Mọi người kinh hãi! Lúc đó mới hiểu rằng vừa rồi chàng đứng ổn tĩnh như Thái Sơn, kỳ thực là đã dùng kiệt lực rồi, nếu như Lan Cô chậm lại một phút thì thực nguy hại.

Chàng ngồi phệt xuống, không dám động cựa, lập tức điều hoà hơi thở, vận hành huyệt mạch. Mọi người chia nhau trấn giữ các mặt đề phòng bọn Nam Cung thế gia trở lại chăng? Một lúc sau, mặt chàng dần dần hồng nhuận lên, mở mắt thở phào một cái.

Bách Duy chắp tay niệm Phật hiệu rồi nói:

- Nếu không được đàn việc ngăn chận tụi chúng lại thì bọn tôi nguy mất. Ổn tĩnh như Thái Sơn, một thế thủ ấy quả nhiên diệu tuyệt kim cổ. Có vậy con nữ ma đầu mới bỏ chạy!

Nhâm Vô Tâm cười một cách đau khổ:

- Chẳng giấu chi các vị đại sư! Vừa rồi là một thế "Trời Đất cùng ra tro". Thực chẳng dám chắc là Lan Cô lại có ý e sợ. Nguyên đó là thế thủ vững chắc vô cùng. Nhưng gặp tay cao thủ như Lan Cô, thì nàng vẫn có thể phá được. Có điều rằng nếu nàng quyết phá thì cả đôi bên cùng phải chết, cho nên mới gọi là "Trời Đất cùng ra tro". Ngọn đòn này là của "Tử Cốc Nhị Kỳ"

truyền thụ cho tại hạ. Bữa đó người dặn rằng cứ yên trí dùng thử, không sợ, vì Lan Cô mà gặp đòn này, nàng quyết không dám liều mạng... đâu!

Bách Đại ngạc nhiên hỏi:

- Coi vậy một ngọn đòn ấy, ngoài tính cách thủ thế tuyệt vời kín đáo ra, phải chăng còn có ma lực gì thần kỳ khác?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đòn ấy, đối với bọn ta thì chẳng có ma lực thần bí gì hết, nhưng đối với Lan Cô thì nó có một sự kích thích tuyệt lớn, hoặc là làm xúc động đến mối đau thương thầm kín trong tâm lý, hoặc khêu gợi một hồi ức bí ẩn gì trong lòng nàng. Tâm trí nàng tuy đã bị người ta khống chế hoàn toàn rồi, nhưng tâm linh nàng một khi tiếp xúc với đòn ấy là bị khích động hoá ra ngần ngừ nghi ngại. Đủ thấy đòn ấy ảnh hưởng rất lớn về tiềm linh ý thức của nàng. Về điểm này, tại hạ có thể đoán chắc là... Vừa rồi, mặt nhìn mặt, tại hạ nhận thấy linh quang nơi mắt nàng loáng lên một cái hình như cố nhớ lại một sự kiện gì. Nhưng vì tâm trí nàng bị chi phối mê hoặc quá nặng nên linh quang đó chỉ loé lên một cái rồi tắt ngay. Nếu tại hạ xét đoán không lầm thì có một lần nào đó, nàng từng bị trọng thương bởi ngọn đòn ấy. Mà kẻ dùng ngọn đòn ấy đánh nàng, nhất định là có mối quan hệ rất lớn với nàng...

Chàng chép miệng, nói tiếp:

- Vừa rồi, trong tay Hoàng Phủ Thiếu Hồng hẳn là có cầm một vật gì có một ma lực thần bí có thể sai khiến Lan Cô. Trước khi nàng ra khỏi chiếc kiệu thì tay nàng thò ra ngoài bức rèm sẽ múa lên một cái. Lúc đó chúng ta nghĩ lầm cứ tưởng là nàng ra hiệu gọi Thiếu Hồng, thành thử tại hạ không đoán ra được là Lan Cô ngồi ở trong kiệu. Do đó, đủ thấy là nàng ngồi lâu trong kiệu, sốt ruột có ý ra tay ngay, nhưng Thiếu Hồng thấy rằng thời cơ chưa tới nên chạy tới đưa ra một vật gì đó đủ để chế ngự ngăn giữ nàng lại... Chao ôi! Việc đời nhiều cái ly kỳ. Cứ bề mặt nhận xét thì sai lầm hết!

Bách Duy đại sư chợt hỏi:

- Trong tay Hoàng Phủ Thiếu Hồng có giữ một vật gì đó, hẳn là có liên quan mật thiết với ngọn đòn "Trời Đất cùng ra tro"?

Nhâm Vô Tâm gật đầu trả lời:

- Chính thế! Đại sư nhận xét thực là tinh tế! Nếu tại hạ biết được ngọn đòn "Trời Đất cùng ra tro" là của ai sáng chế ra, và trong tay Hoàng Phủ Thiếu Hồng cầm là vật gì, nguyên là của ai, thì có thể có cách khôi phục thần trí Lan Cô trở lại sáng suốt. Rồi tự nàng sẽ nói ra những điều cực kỳ bí ẩn liên quan đến gia đình "Nam Cung thế gia"!

Bách Đại cau mày nghĩ ngợi. Một lúc sau lắc đầu mà rằng:

- Bần đạo lịch duyệt giang hồ trên bốn chục năm, chưa từng nghe nói có một ngọn đòn thần kỳ tinh mật và bí diệu như ngọn "Thiên Địa câu phần" ấy! Nếu như xưa kia, có ai từng sử dụng qua một lần rồi thì trên giang hồ đã đồn đại lên và không thể mai một đến nỗi ngày nay chẳng còn ai nhắc tới?

Hồi 46 - Ngán Nỗi Chưởng Môn Mà Thù Địch

Nhâm Vô Tâm than rằng:

- Lẽ nào trên giang hồ chưa từng có ai đã dùng qua ngọn đòn ấy!

Mắt chàng bỗng loé tinh quang lên:

- A! Phải chăng trên giang hồ từng đã có kẻ được thấy ngọn đòn ấy, nhưng... rồi họ đều bị chính ngọn đòn ấy tiêu diệt cả rồi...!

Bách Đại nghe nói lạnh cả người, la lên:

- Ấy! Cái ấy...!

Chỉ nói được thế thôi, cổ họng Bách Đại tưởng như tắt lại. Mọi người đều cảm thấy ớn xương sống lên!

Lúc ấy người trong xóm đã quét rửa đường lối sạch sẽ và có người mời bọn Nhâm Vô Tâm vào nhà dùng nước trà, tỏ ra ý cảm kích vô cùng.

Bách Huề đại sư bị thương rất nặng, hơi thở thoi thóp, dù đã dùng thuốc nổi tiếng của phái Thiếu Lâm, chẳng qua chỉ tạm giữ được khỏi chết ngay, trừ phi chính tay Lan Cô chữa cho, ngoài ra không có thuốc nào cứu trị nổi!

Về phần Nhâm Vô Tâm thì nghĩ rằng năm vị Hộ Pháp này chính là cột trụ của Thiếu Lâm, đáng lẽ phải ở lại chùa mà điều hành mọi công việc thì nếp sống của Thiếu Lâm mới khỏi bị xáo trộn. Còn chính Bách Nhẫn Chưởng môn đáng lẽ đích thân xuống núi mới phải, nay lại để cả năm vị Hộ Pháp cùng ra khỏi chùa thì vô lý quá! Nghĩ vậy, chàng thở dài mà rằng:

- Trong võ lâm hiện đương bị bọn ác ma quấy rối. Nhưng năm vị đại sư đây có trọng trách điều khiển sinh hoạt, lo việc an nguy cho toàn thể Thiếu Lâm, đáng lẽ không nên hạ sơn thì phải!

Bách Duy đại sư trố mắt ra, vội hỏi:

- Ủa lạ! Chúng tôi hạ sơn là vì Nhâm tướng công có giấy mời. Giấy mời lại do Điền Tú Linh cô nương thân hành đưa tới...!

Nhâm Vô Tâm choáng người lên:

- Tại hạ... có thơ mời... a! Điền cô nương lại thân hành đưa tới! A! Lạ thật! Đại sư lầm... lộn chăng? Nhất định là ta mắc mưu gian của họ rồi! Chẳng hay trong giấy mời nói những gì?

Bách Duy đại sư nói:

- Bức thư ấy, lão nạp không nhớ được hết! Duy có sư đệ Bách Huề vốn có tài Trạng Nguyên, hoặc giả có thể đọc cả lại chăng?

Vừa nói tới đây, thì Bách Huề đại sư bỗng mở to mắt ra. Thì ra, tuy bị trọng thương gần chết mà

ông ta vẫn tỉnh, để ý nghe mọi người nói chuyện. Tới đây ông ta giơ tay ra hiệu cho Nhâm Vô Tâm tới bên, đoạn cất tiếng run run nói:

- Trong bức thư, rất có thể là có một vài manh mối quan hệ… Lão nạp biết mình khó sống, vậy trước khi chết cũng cố thu tàn lực đọc lại cả bức thư đó, may ra có giúp ích gì cho sự cứu xét của chư vị chăng!

Ngừng một lúc, Bách Huề bắt đầu chậm rãi đọc lên từng chữ. Bức thư khá dài, tác giả tạm trích ra đây mấy đoạn chính yếu.

Kính gửi: Thiếu Lâm Bản viện, Đạt Ma Đường Hộ Pháp Đại Sư Phật tiền tổ giám

"… Từ sau khi Bách Nhẫn, Bách Đại đại sư quyết lấy tôn chỉ vệ đạo giáng ma, xuất hiện tuần thị giang hồ. Bách Tường đại sư Phật giá qua Tây Phương trở về cõi Niết bàn, thì Thiếu Lâm bản viện toàn do Đại sư bảo hộ, duy trì Thánh địa là nơi phát nguyên của thiên hạ võ học. Cho nên, trên giang hồ thảy đều minh cảm ơn đức của Đại sư.

Gần đây thế lực ác ma trên giang hồ ngày một bành trướng. Nhâm Vô Tâm tuy biết Đại sư Phật giá không dễ gì hạ sơn, nhưng dù sao cũng phải nhờ sức "giáng ma vệ đạo" của Đại sư giúp cho mới được. Vốn biết lòng Từ bi thương người giúp đời của Đại sư thực vô bờ bến, nên Nhâm Vô Tâm này mới cả gan, dám xin Đại sư tạm thời quyền biến, tay cầm dao trừ ma, xuất đạo giang hồ một phen để giúp đời, độ chúng sinh, thời may mắn cho thiên hạ vô cùng, mà Vô Tâm này cũng được nhờ ơn nhiều lắm!

Nếu như Đại sư quyết giúp cho việc này, dám xin Đại sư ăn vận lối áo bào trắng, mặt che bằng màng vải trắng, để phân biệt phải trái hẳn với lối y phục sắc đen của bọn "NamCung thế gia"…

GiangNamNhâm Vô Tâm kính gửi"

Bách Duy nghe xong, thở dài mà rằng:

- Lời trong thư thành thực khẩn thiết, cho nên ngay bữa sau đó bọn lão nạp tức tốc hạ sơn.

Chợt nghe Bách Phù đại sư gọi giật lên:

- Sư đệ! Bách Huề sư đệ…

Mọi người giật mình ngó lại, thấy Bách Huề từ từ duỗi tay chân ra, nhắm mắt lại. Bách Duy, Bách Vệ, Bách Hộ, Bách Đại cùng theo Bách Phù cùng quỳ cả xuống. Nhâm Vô Tâm cùng sáu người khác trong xóm cũng nhất tề quỳ theo. Tiếng tụng niệm đều đều nổi lên, trước còn quanh quẩn một khu nhỏ, sau lan dần khắp xóm, với khói hương trầm toả lên nghi ngút.

Đêm dần dần về khuya. Nhà nào nhà nấy điểm đèn và đóng cửa. Sau khi tụ tập ở một gian nhà nọ, Nhâm Vô Tâm với vẻ mặt nghiêm trọng cất tiếng nói:

- Bách Huề Đại sư đã về chầu Phật, nhưng công đức của Người còn ở lại. Chỉ riêng một bức thư Người đọc lại vừa rồi, cũng giúp tại hạ rõ được nhiều điểm bí mật đáng ngờ! Trước hết, tại hạ không khỏi ngờ rằng trong tình thế khẩn cấp và nguy hiểm này, đúng ra là phải giấu kín hành tung, vậy mà các vị Đại sư lại toàn mặc áo bào trắng, cố ý để lộ lai lịch hành tung ra! Giờ thì tại hạ thấy rõ đó là độc kế của Nam Cung thế gia. Nếu không thế thì giang hồ hào kiệt sẵn nhiều, bọn Nam Cung thế gia biết ai là kẻ đối đầu với họ, để mà… tận sát!

Bách Đại nghe ra, vỗ bàn, quát lên:

- A! Thực là kế âm độc! Nhưng... thiếu chi những tay anh hào hiệp sĩ trên giang hồ, vô luận là thế nào, chúng giết sao hết được!

Nhâm Vô Tâm nói tiếp:

- Cứ lời Hoàng Phủ Thiếu Hồng nói ra thì trừ các vị Đại sư ra, còn biết bao người khác bị trúng kế ấy và biết bao người đã chết vì thế. Lợi hại nhất là họ dùng cái lối một công hai việc cùng làm một lúc.

Ngừng một giây lát, chàng giải thích:

- Trước hết là theo lối đó, là họ có thể dẫn dụ các tay anh hùng tinh hoa của các phái đều lộ cả mặt ra để họ giết cho kỳ hết. Tự nhiên là các nơi trọng địa, gốc rễ các môn phái sẽ hết tay giỏi phòng giữ. Thế là họ có thể dùng sức mạnh, hoặc chiếm đóng, hoặc phá huỷ tan tành những cơ nghiệp hàng trăm ngàn năm để lại. Liền đó, họ có thể bắt buộc cả chín đại môn phái thần phục để họ đứng làm bá chủ võ lâm. Tệ hại hơn nữa là hành động của họ chuyến này làm tiêu hao thực lực của các môn phái, mà tên tuổi Thiếu Lâm, Vũ Đương sẽ vĩnh viễn bị tiêu trừ trên làng võ lâm từ đây.

Bách Duy hoảng người lên, vội nói:

- Vậy thì bọn lão nạp nên tức tốc trở về Thiếu Lâm, may ra còn cứu vãn được kịp! Nhâm tướng công có ý kiến gì, xin chỉ giáo cho!

Nhâm Vô Tâm lắc đầu nói:

- Lúc này ư? Chưa cần về ngay. Coi như việc Lan Cô có mặt bữa nay ở đây đủ biết là tụi chúng đã dốc cả sào huyệt, chia người đi du kích khắp nơi, đánh giết những kẻ đối đầu với chúng. Sau một thời gian nào đó, chừng nào tiêu hao gần hết lực lượng các môn phái rồi, chúng mới tập trung đánh vào căn cứ chính được. Vậy nên các Đại sư chưa cần về Thiếu Lâm. Trái lại, nên thừa dịp này thực lực chúng đương phân tán đi các ngả, chúng ta bố trí tìm cách phá vỡ lực lượng chúng đi!

Ngừng giây lát, chàng nói tiếp:

- Nếu các Đại sư trở về bây giờ, quyết không qua khỏi con mắt trinh sát của chúng. Có thể là chúng thu thập lực lượng dồn vào đánh căn cứ Thiếu Lâm trước tiên. Như vậy ta không chống lại được. Tốt hơn hết, ta cứ lờ đi như không biết mưu mô của chúng. Việc thứ nhất là do Thiếu Lâm đứng tên, gửi thiếp cho các đại môn phái, yêu cầu họ ngấm ngầm tập hợp những tay tinh nhuệ tới Thiếu Thất Tung Sơn. Với lực lượng ấy, dù bọn Nam Cung thế gia có tới đánh, cũng đủ đối phó. Bọn ta đây đồng thời lưu ý, nếu cần có thể quay về tiếp viện được. Duy có hai điểm chú ý – một là cấp tốc tiến hành ngay – hai là hết sức kín đáo. Thực lực chúng ta hơi yếu, nếu không gặp trường hợp bất đắc dĩ, quyết không đem sức ra chọi, tránh khỏi tan vỡ ngay lúc đầu.

Bách Đại đại sư nói:

- Nếu tập trung cả ở Thiếu Lâm thì bọn Nam Cung thế gia xoay ra tập kích căn cứ của tám môn phái kia, chẳng nguy hiểm lắm sao?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Căn cứ các môn phái khác bỏ trống, dù có bị tập kích cũng chỉ phá huỷ một số nhà cửa. Sau đó kiến trúc lại, còn hơn là bị hao tổn về sanh mạng. Huống chi, nếu bọn chúng kéo tới Vũ Đương sơn chẳng hạn, chỉ thấy những hang bỏ trống cả, thử hỏi chúng phá cái gì? Phá hang đá ư? Vả lại chúng thấy chẳng có ai hết, thì chưa chắc đã dám tiến vào sâu quá. Binh pháp nói "Hư hư, thực thực" là thế!

Bách Đại gật đầu khen phải, và hỏi mưu kế thứ nhì. Nhâm Vô Tâm nói:

- Kế thứ nhì là: Chúng ta triệu tập những cao thủ, tổ chức thành lực lượng khác, đi lùng kiếm chúng. Hễ gặp những lực lượng hơi yếu hơn là ta tiêu diệt ngay. Chúng nó chủ trương "lấy lớn nuốt bé". Giờ ta "ăn miếng trả miếng", lấy ngay lối của chúng mà đập lại chúng những đòn bất ngờ. Có điều rằng mưu kế và nhất là hành tung của ta phải giữ hết sức bí mật, nếu cần thì phải luôn luôn hoá trang một cách rất khéo mới được!

Bách Đại khen rằng:

- "Hư thực, thực hư". Gia Cát tái sinh bất quá cũng đến thế!

Nhâm Vô Tâm thở dài mà rằng:

- Nói vậy mà chưa chắc đã ăn thua gì! Không phải là tại hạ đa nghi... Gần đây tại hạ ngờ rằng Nam Cung thế gia mới có thêm một nhân vật nào đó rất lợi hại. Người này gian giảo đa mưu, hình như họ biết rõ cả tình hình bọn ta. Cho nên mọi hành động của Nam Cung thế gia, gần đây hầu như toàn là đúng tin, đánh trúng vào nhược điểm của ta.

Bách Đại nói:

- Như vậy bắt buộc tướng công phải trừ khử người ấy đi?

Nhâm Vô Tâm nhăn nhó cười mà rằng:

- Khổ nổi chưa biết người ấy là ai cả!

- Trước kia người đem phong thư giả mạo tới Thiếu Lâm chính là Điền Tú Linh cô nương. Vậy thì...

Nói tới đây, Bách Đại cau mày, bỗng đằng hắng lên một tiếng rồi ngưng lại.

Nhâm Vô Tâm hiểu ý, lắc đầu nói:

- Điền cô nương là kẻ bội phản Nam Cung thế gia. Dù nàng có hồi tâm trở về với họ, thì họ cũng chẳng dung tha nàng! Huống chi lại còn tin cẩn mà trao cho bày mưu kế sao? Tụi họ biết rằng Bách Duy đại sư chưa từng biết mặt Điền cô nương, bèn sai một người con gái nào đó giả mạo đưa thư... cũng chưa biết chừng! Việc khiến tại hạ lo lắng, chẳng riêng một mình Điền cô nương mà thôi!

Lúc đó Bách Duy đại sư đã viết xong tờ thiếp uỷ cho bọn đại đệ tử của La Hán Đường, ăn vận theo thường nhân, thân hành tống đạt cho các phái Vũ Đương, Nga Mi, Điểm Thương v.v... Bốn đệ tử, sau khi nghe căn dặn cẩn thận rồi, liền vâng lệnh ra đi ngay đêm hôm ấy.

Bốn đại đệ tử vừa ra khỏi cửa thì Nhâm Vô Tâm lập tức đứng lên, nói:

- Bách Đại, Bách Duy đại sư, xin cùng ra đi với tại hạ. Bọn Thiếu Hồng tuy rút lui rồi, nhưng quanh đây chúng còn đặt mai phục và trinh sát. Chúng ta phải yểm hộ cho bốn đệ tử và cũng là một dịp để tra xét bọn chúng động tĩnh ra sao. Còn ở gian nhà này, xin Bách Phù đại sư để ý trông coi!

Dứt lời, chàng tiến bước ra khỏi nhà. Bách Duy than rằng:

- Tướng công hành động cẩn thận như vậy, không ai sánh kịp!

Lập tức bốn cái bóng người thoăn thoắt len lỏi qua những bóng mái hiên, bóng cây như rắn quăng mình, như khói tuôn đi. Chỉ vài cái lao mình, nhảy vọt, họ đã nhận ra bóng dáng bốn đệ tử đương vùn vụt đi phía trước.

Bọn Nhâm Vô Tâm chia ra hai người đi phía tả, hai người lảng qua phía hữu, ngó trước nhìn sau. Một loáng sau vẫn thấy tứ bề yên tĩnh như thường. Bách Đại sẽ nói với Bách Duy:

- Nhâm tướng công cái gì cũng xuất sắc. Có điều là quá tự khiêm tốn! Bọn Nam Cung thế gia hồi nãy thoáng thấy bóng tướng công là chạy hết cả rồi, làm gì còn có mai phục... mà...

Chưa nói hết câu, đột nhiên thấy bóng hai đệ tử phía trước lẫn vào bụi cây mất dạng! Bách Đại cùng Bách Duy cau mày, kẻ trước người sau cùng vọt tới nơi, vừa ngơ ngác toan tìm kiếm, bỗng nghe có một giọng ông già từ lùm cây gọi ra:

- Bách... Đại... sư... đệ a!

Bách Đại giật bắn người, nhảy lùi lại hai bước, quát hỏi:

- Ai đó?

- Sư đệ... không nhận ra được tiếng ta nói... sao?

Từ trong lùm cây lại có tiếng nói ra.

Tiếp theo là tiếng lá sột soạt, hai người rẽ cành lá bước ra, mặt mũi tái xanh hẳn đi. Trong khi đó Bách Đại đã nhận ra được tiếng gọi kia rồi. Ông ta kinh hãi la lên:

- Sư huynh... Đại sư huynh... đó ư?

Vừa nói, Bách Đại vừa giang cánh tay ra, và nhào tới. Hai đệ tử Thiếu Lâm vội lánh ra nhường lối.

Phía ngoài bụi cây có vẻ um tùm, nhưng bên trong là một khoảng trống, rộng sáu bảy thước. Một lão tăng, áo bào màu tro, ngồi xếp chân bằng tròn, mắt nhìn xuống như kẻ đương nhập định.

Bóng trăng từ trên rọi xuống. Thân hình lão tăng loang loáng lên như có tia sáng bạc. Bách Đại nhận rõ là Bách Nhẫn đại sư, chính là đại sư huynh, vị Chưởng Môn Phương Trượng Thiếu Lâm bị mất tích từ lâu!

Bách Đại reo lên một tiếng, chạy lại. Bách Nhẫn sẽ hé mắt ra miệng hơi cười, sẽ nói:

- Lâu nay sư đệ vất vả quá! Lại đây cho ta nhận xem khí sắc sư đệ ra sao?

Bách Đại mừng quýnh lên, nói:

- Đệ vẫn mạnh khoẻ! Sư huynh... gần đây... sao tiều tuỵ thế?

Hai người bình nhật tánh tình hợp nhau, thân nhau hơn ruột thịt. Cách xa bao lâu, không rõ sống chết ra sao, nay bỗng lại gặp quá ư bất ngờ! Bách Nhẫn cầm tay Bách Đại rồi nói:

- Sư đệ! Chính sư đệ cũng tiều tụy nhiều lắm mà.

Bách Đại nghẹn ngào nói:

- Sư huynh yên lành trở về được, thế là chẳng riêng gì tiểu đệ mừng, mà luôn cả Nhâm tướng công cũng...

Vừa nói tới đây, bỗng thấy cổ tay bị bấm ghì lại. Từ bàn tay trở vào, bảy nơi huyệt lớn bị Bách Nhẫn kiềm chế rồi!

Bách Đại thất kinh, la lên:

- Sư huynh! Sao... lại...

Bách Đại vừa mới la lên thì Bách Duy ở phía sau đã như điện chớp ra tay luôn một hơi từ gáy Bách Đại trở xuống, liên tiếp điểm trúng mười ba huyệt đạo rồi. Đó toàn là những huyệt nặng lại thêm chỉ lực của Bách Duy mạnh kinh nhân. Lập tức Bách Đại hết chống cự, động cựa, nhưng tai còn nghe rõ tiếng Bách Nhẫn cất giọng lạnh lùng nói:

- Những kẻ chống đối lại Nam Cung thế gia,đều là tự tìm đến chỗ diệt vong cả. Sư đệ chớ trách là ta tàn độc...

Giọng nói lúc này đầy vẻ âm hiểm, độc địa, không còn chút gì là nhân từ hoà ái như Bách Nhẫn hồi trước nữa.

Bách Đại kinh hãi một phần, mà căm giận thì cả trăm phần vì không ngờ rằng vị Chưởng giáo Phương trượng cùng vị Hộ Pháp Trưởng lão của Thiếu Lâm tự từng nổi danh và được tôn trọng hàng mấy trăm năm nay, mà đến nỗi hàng phục, chịu làm tay sao cho “Nam Cung thế gia”?

oOo

Bách Đại đại sư trong lòng vô cùng bi thương, phẫn hận, nhưng vẫn kín miệng không nói ra nửa lời. Chỉ thấy Bách Nhẫn quay mặt đi, không thèm nhìn bộ mặt đau khổ của mình. Trái lại đôi mắt Bách Duy liếc nhìn Bách Nhẫn rồi gằn giọng hỏi:

- Sư huynh à! Lúc này kết quả tánh mạng nó đi chứ?

Bách Nhẫn cất giọng âm hiểm, nói:

- Trao nó cho ta! Sư đệ mau quay trở lại, đối phó với Nhâm Vô Tâm, vào bảo với hắn là...

Bách Duy nói tiếp vào:

- Bảo với hắn là... Bách Đại cùng tiểu đệ phát hiện ra có dấu hiệu mai phục, bèn chia nhau đuổi

theo. Cuối cùng Bách Đại đi tới đâu không rõ, tiểu đệ tìm kiếm không được, đành quay trở về…

Bách Nhẫn gật đầu, cười:

- Đúng thế! Sư đệ cứ nói thế! Nhâm Vô Tâm dù thông minh đến mấy, cũng không ngờ tới được. Hắn có ngờ đâu là kế hoạch với hành vi của hắn đều không qua được mắt bọn ta.

Bách Duy than rằng:

- Chỉ có Bách Huề sư đệ, vừa rồi bị chết, thực đáng tiếc!

Bách Nhẫn sầm nét mặt lại mà rằng:

- Nếu không hy sinh đi thì sao chiếm được lòng tin của Nhâm Vô Tâm. Cái chết ấy rất giá trị! Có gì ân hận, đáng tiếc đâu!

Bách Duy cúi đầu nói:

- Sư huynh nói vậy... nhưng đã chiếm được lòng tin của Vô Tâm rồi thì giết hắn đi, sao còn để hắn sống làm gì để hắn làm hại mọi người!

Bách Nhẫn giải thích:

- Hắn có tài, gần đây lại giao kết rất rộng, bè đảng khá lớn, sẵn sàng hành động. Trừ hắn ra, còn có Điền Tú Linh cũng lắm thủ hạ, chưa rõ chúng ẩn náu ở đâu. Nay nếu giết Vô Tâm đi thì làm sao tìm kiếm ra bè lũ của hắn để mà “nhổ cỏ cho hết rễ” được. Vì thế mà tạm để cho hắn sống.

Bách Duy than rằng:

- Nhâm Vô Tâm tuy là tài trí, so ra còn kém Điền cô nương xa. Chúng ta có được Điền cô nương, bày mưu đặt kế, quyết thắng ở ngoài ngàn dặm, thì lo gì không trừ hết được kẻ thù!

Bách Đại rùng mình, nghĩ thầm:

- Nhâm tướng công a! Trận cờ tính sai một nước thành thử tan vỡ thua trận. Yên trí rằng Điền cô nương quyết không dám trở về với Nam Cung thế gia, đó là một nước cờ tính sai quá. Có ngờ đâu, lúc này bao nhiêu dự liệu, kế hoạch của bọn mình đều bị bọn Nam Cung thế gia biết rõ cả rồi!

Bách Đại có biết đâu rằng Điền Tú Linh vì quá yêu Nhâm Vô Tâm nhưng không thoả mãn mà sinh ra quá giận. Yêu và giận khích phát tiềm lực của sinh mệnh, sinh ra quyết tâm phải chiến thắng Nhâm Vô Tâm bằng bất cứ giá nào khiến chàng phải đau khổ, phải hối hận.

Bách Duy cáo từ Bách Nhẫn rồi quay mình nhảy ra khỏi lùm cây, một mạch chạy trở về, đã thấy Nhâm Vô Tâm đương ngồi đợi. Bách Duy giả vờ ngơ ngác hỏi:

- Bách Đại sư huynh chưa trở về sao?

Nhâm Vô Tâm giật mình hỏi:

- Đại sư cùng đi một ngả với ông ta mà!

Bách Duy thuật lại đầu đuôi câu chuyện theo như lời Bách Nhẫn đã dặn. Bọn Bách Phù cũng vờ làm ra vẻ kinh hoàng. Kỳ thực thì trong lúc đó, duy có Nhâm Vô Tâm là lo ngại, nóng ruột. Bách Duy cau mày vờ hỏi:

- Tướng công vừa rồi đi, có nhận thấy gì lạ chăng?

- Thực lạ quá! Bọn Nam Cung thế gia xưa nay hành động hung tàn, gặp gì giết nấy cho kỳ hết mới thôi. Vậy mà bữa nay chưa chi đã bỏ đi, lại không có mai phục gì cả!

Bách Duy nói:

- Nhờ ơn Phật Tổ! Bọn họ không đặt mai phục thì Bách Đại sư huynh chỉ là lạc lối trong chốc lát sẽ trở về, khỏi lo!

Nhâm Vô Tâm chắp tay ra sau lưng, đi lại trong phòng. Chàng suy luận, không tin rằng Bách Đại bị lạc đường... Nhưng nếu không vì lạc đường thì sao trở về chậm thế! Có một điều mà chàng chẳng thể ngờ tới là ngay bên cạnh chàng lúc đó, bốn vị cao tăng Thiếu Lâm, với vẻ mặt từ bi, nghiêm trang đạo mạo, lại chính là một ổ phục binh gián điệp của Nam Cung thế gia, lúc nào cũng kiểm soát hành vi, nhìn rõ mưu kế của chàng và... họ muốn giết chàng lúc nào cũng được!

Trời đã hoe sáng, vẫn chưa thấy Bách Đại trở về! Nhâm Vô Tâm tuy đã hết sức mỏi mệt nhưng vẫn cố gắng không dám nằm nghỉ. Chàng đứng bên cửa sổ, mở ngực ra hít đầy không khí. Một vài phút sau, quay mình lại. Bọn Bách Duy, Bách Phù thấy rằng sắc da chàng tươi sáng, đôi mắt loang loáng thần quang, đều lấy làm kinh dị nghĩ rằng có lẽ anh chàng này đã luyện thành thân hình La Hán Kim cương thì mới chịu đựng nổi như vậy.

Chợt thấy chàng cười mà rằng:

- Căn cứ vào đởm lược với võ công, thì Bách Đại đại sư dù có gặp gì khó khăn cũng có thể vượt qua được. Biết đâu ông ta chẳng dò xét thấy manh mối gì lạ, mà trong vài bữa hoặc nửa tháng sẽ trở về báo tin tức. Ngoài ra như Huyền Chân đạo trưởng cùng Bách Nhẫn và Bách Đại Đa Sát Thủ, tạm thời tuy mất liên lạc, nhưng cả ba đều là những tay phi thường xuất chúng, biết đâu các vị ấy chẳng đã thâm nhập lẫn vào trong lòng phe địch, và sẽ thu hoạch được những kết quả với tài liệu phong phú.

Bốn nhà sư Thiếu Lâm cùng chắp tay niệm "Mô Phật" kỳ thực trong lòng cười thầm chàng là thằng ngốc!

Nhâm Vô Tâm nói tiếp:

- Các môn phái sẽ đến tụ hội ở Thiếu Lâm! Còn ở xóm này, chúng ta hãy lo đem những người còn lại tới một nơi an toàn khác tránh cho họ khỏi bị bọn Nam Cung thế gia trở lại tàn sát!

Vừa nói tới đây, chợt có tiếng bên ngoài cười lạnh lùng mà rằng:

- Những kẻ định chống đối Nam Cung thế gia thì làm gì còn có đất để an thân!

Nhâm Vô Tâm vọt đến bên cửa sổ, đẩy cánh cửa ra, trong khi miệng quát hỏi "Ai đó?" thì "bình" một tiếng, thân mình chàng đã lao qua phía cửa lớn ra ngoài rồi. Thoáng đưa mắt, chàng đã nhận thấy một người đứng trơ ra ở giữa đường cái. Và ngay lúc đó, người kia bỗng dưng vừa

quay tròn mình đi vừa đưa hai tay lên múa. Vừa quay vừa múa lẹ đến nỗi trong nháy mắt đã xoay đến vài chục vòng. Với sức mắt của Nhâm Vô Tâm mà cũng không nhận rõ thân hình mặt mũi của người kia thế nào. Chỉ biết rằng người kia có bộ tóc dài, cùng với tà áo xoè ra như hình chiếc dù đen vậy!

Chàng sửng sốt, không hiểu sao người kia vừa thấy chàng mà lại giở ngay ra cái trò múa may điên cuồng! Phải chăng là một lối múa để rải rắc chất phấn độc chi đó?

Lúc đó bọn Bách Duy cũng ra đến nơi, thảy đều tỏ vẻ kinh dị!

Nhâm Vô Tâm định làm cho người kia phải ngừng lại, bèn hít không khí, nín thở vọt mình đi liền. Thân mình chàng còn cách người kia chừng một trượng thì cảm thấy từ trong vòng xoay tròn kia phát ra một làn gió độc và có một áp lực vô hình cách biệt hẳn những gì ngoài phạm vi gió cuốn đó.

Rõ ràng là người kia vừa xoay múa, vừa phát cương khí ra, với một sức mạnh mà trong đời này hoạ chăng chỉ có vài người như Nam Cung phu nhân, Lan Cô, Bách Đại, Huyền Chân đạo trưởng là có được. Hắn không rắc thuốc độc, nhưng cứ xoay tròn mãi và phát nội lực ra để làm gì? Quả thực là kỳ dị, nếu không phải là điên khùng? Bí hiểm thật! Hắn là ai?

Vèo một cái, Nhâm Vô Tâm xuyên mình qua vòng gió lốc, vào vừa tầm, và lẹ làng dùng lối "Đại cầm nã pháp" chộp bắt lấy cổ tay người áo đen ấy. Nhưng người ấy lẩn tay lẹ như điện, và vòng quay càng gấp lên, chợt tả, chợt hữu, thoắt trước thoắt sau. Liên tiếp thi triển mấy chục đòn "Đại cầm nã pháp" hiệp cùng lối "Tay không lăn vào vòng gươm đao" mà chàng không tài nào chộp bắt được tay người kia. Chợt nghe Bách Duy quát lên:

- Bằng hữu là ai? Nếu cứ giở trò đó ra, chớ trách lão tăng can thiệp!

Người áo đen như tuồng không nghe thấy gì hết. Nhâm Vô Tâm hơi chột dạ, vội nhảy phắt ra ngoài mà rằng:

- Đại sư giúp cho một tay mới được! Bốn đại sư đứng bốn góc xa xa, cùng phát chưởng hãm bớt độ xoay của hắn lại, tại hạ sẽ bắt được hắn!

Lập tức Bách Duy, Bách Phù, Bách Hộ, Bách Vệ cùng nhảy ra bao vây và trái với chiều người xoay kia, tám cánh tay cùng phát chưởng đều đều. Không cần chưởng phong quá mạnh, tuy nhẹ thôi nhưng liên miên bất tuyệt, lập tức tạo ra một luồng gió trái chiều, khiến độ xoay đối phương chậm dần lại. Tóc hắn bị xõa xuống ngay, trùm kín cả mặt đi, trong khi Nhâm Vô Tâm lách mình một cái đã lọt vào sát bên, tay trái chộp đúng cổ tay hắn, tay mặt loáng cái điểm trúng một lúc bảy đại huyệt trước mặt sau lưng. Người hắn đứng đờ ra ngay, nhưng hai tay vẫn múa. Chàng rút lui khỏi rồi, thì người kia đột nhiên ngửa người té đánh "sầm" một cái, nằm thẳng cứng ra.

Bọn Bách Duy cùng ngừng tay và cùng Nhâm Vô Tâm chạy tới. Chàng vén tóc người kia ra, bỗng tái mặt, la lên. Bách Duy hỏi:

- Tướng công biết hắn không?

Chàng la lên:

- Biết... biết! Người này là... là Huyền Chân đạo trưởng, là Chưởng môn của Vũ Đương phái

hiện tại!

Thực là kinh kỳ, quái tuyệt. Địa vị tôn trọng, uy danh lừng lẫy như Chưởng môn của phái Vũ Đương mà lại có cử chỉ điên rồ như vậy. Nếu mắt không chứng kiến thì ai dám tin!

Mọi người xúm lại khiêng Huyền Chân đặt vào trong nhà nhưng chưa dám giải huyệt ngay vì sợ ông ta điên trở lại chăng?

Nhâm Vô Tâm lắc đầu hỏi:

- Đạo trưởng! Có nhận ra tại hạ chăng?

Huyền Chân trố mắt, hai con ngươi tưởng như muốn lồi ra được, thần khí mê cuồng, cổ họng nổi lên những tiếng như ú tắc nghe không rõ, trên trán mồ hôi toát ra, nhỏ giọt. Hình như đương chịu đựng một trận đau khổ hãi hùng cả về tinh thần lẫn thể xác. Bách Duy thở dài nói:

- Coi đó đủ thấy Huyền Chân đạo trưởng bị trúng thuốc độc của Nam Cung thế gia và tinh thần vừa bị kích thích, vừa bị chi phối. Nếu tướng công không giải ngay huyệt đạo ra thì rất tai hại...

Nhâm Vô Tâm buồn rầu nói:

- Vẫn biết thế! Nhưng vấn đề cần kíp là phải biết ông ta bị trúng loại độc gì thì mới cứu được. Ông ta hạ sơn lần này là do tại hạ mời. Nếu có làm sao thì tại hạ còn mặt mũi nào trông thấy Vũ Đương sơn đệ tử nữa. Vậy nên dù có nhiều việc hệ trọng, cũng đành bỏ đấy. Trước hãy lo bệnh cho Huyền Chân đạo trưởng đã. Chỉ khổ một nỗi là tại hạ không biết cách chữa, và không biết phép phân thân...!

Thấy chàng cuống lên, bọn Bách Duy mừng thầm, nhưng cũng cứ giả vờ lo lắng và bàn góp ý kiến. Bọn họ cho rằng dù có tìm ra thuốc nọ thuốc kia, cũng phải hàng tháng mới chữa được.

Vô Tâm nhăn nhó mà rằng:

- Biết rằng dù chẳng làm được nhưng cũng cứ làm cho hết sức người. Tại hạ trước hãy xét coi bệnh trạng của Huyền Chân, nếu không cứu nổi thì chiều nay sẽ vác ông ta tới chỗ có nhiều danh y tụ tập... Hẳn là có cách cứu chữa được. Các vị đại sư nghĩ sao?

Bách Duy vội nói:

- Bọn chúng tôi từ nay xin theo tướng công. Vô luận là phải nhảy vào lửa, nước cũng không quản!

oOo

Nghe bọn Bách Duy nói vậy, Nhâm Vô Tâm vô cùng cảm động. Liền đó vội ôm xốc Huyền Chân đạo trưởng lên đem vào nhà trong. Bách Duy nhìn theo sẽ lẩm nhẩm nói:

- Vô Tâm a! Ngũ phu nhân đã bày ra nhiều trò, khiến ngươi phải kiệt tâm, kiệt sức, sống dở chết dở... ngươi biết không?

Thực vậy, hết việc nọ đến trò kia khiến chàng đêm ngày quần quật lao khổ, dù là người sắt cũng phải quằn đi. Chàng có ngờ đâu một người trước kia yêu mê chàng như thế mà hoá ra căm thù chàng đến nỗi ấy! A! Xưa nay biết bao anh hùng hào kiệt chết vì tay đàn bà mà không biết. Đại

để phần nhiều cũng tương tự như trường hợp này!

Phòng ngoài, bốn vị cao tăng ngồi xếp bằng tròn, nhắm mắt, vận dụng công phu điều hoà hơi thở. Trong thôn, người qua lại, chuẩn bị hành trang, bỏ vườn bỏ đất quyết ra đi.

Chừng độ nấu chín nồi cơm, Bách Duy bỗng mở choàng mắt đứng phắt lên, nhìn mấy người trong thôn phái đến hầu trà nước, mà rằng:

- A! Lão nạp đi coi xét một lượt xem xung quanh có chi lạ, cốt lo cho quý vị khi dời khỏi đây khỏi phải gặp nguy hiểm khó khăn!

Mấy người kia càng cảm động, tạ ơn rối rít lên. Bách Duy chắp tay niệm Phật hiệu, đoạn bước ra ngoài, ống tay áo rộng phất lên, lẹ bước đi thẳng. Người trong thôn nhìn theo, thảy đều tấm tắc thán phục vị cao tăng quả là từ bi cứu nhân độ thế. Lại nhìn Bách Hộ, Bách Vệ, Bách Phù ba người này vẫn ngồi yên như bụt, vẻ mặt nghiêm túc. Rõ ràng là những cao tăng đạo hạnh hiểu thấu diệu đế cao siêu của nhà Phật rồi.

Lại nói chuyện Bách Duy ra khỏi xóm. Lúc đó trời đương nắng gắt, nhưng tứ bề yên lặng như tờ. Một lúc sau, lão đã tới chỗ bụi cây gặp Bách Nhẫn đêm trước. Lúc này Bách Nhẫn cùng hai đệ tử Thiếu Lâm không có đấy nữa, nhưng lão cũng lấm lét ngó trước nhìn sau cẩn thận, đoạn lẻn mình lánh vào trong. Cử chỉ thái độ của lão hệt như một thằng ăn trộm, một tên cướp đường vậy.

Vào trong rồi, mắt lão chăm chú tìm kiếm đó đây, thấy một ngọn cỏ kết thành hình chiếc "Như ý" chôn ngập một nửa xuống đất. Lão vội khoằm năm ngón tay lại cào bới đất lên, thấy có một chiếc ống sắt sắc đen dài bảy tấc. Lão cầm chặt hai đầu ống, vặn đi một cái. Vòng ốc ở giữa đoạn xoay đi, chiếc ống rời ra thành hai đoạn, trong chứa ba viên thuốc với một mảnh giấy. Lão giấu thuốc vào trong bọc, đoạn mở giấy ra coi, thấy vỏn vẹn có mấy chữ rằng:"Nội phủ có người tới đây. Cho gặp mặt. Thấy giấy này thì lập tức đi về phía đông."

Nét mặt lão hơi biến đổi, bỏ mảnh giấy vào miệng nhai nuốt đi, vặn hai đoạn ống sắt vào nhau chôn trả xuống đất. Lão ngẩng mặt nhìn trăng, nhận đúng phương hướng xong lập tức đi về hướng đông.

Nhưng vừa quay mình đi thì nhận ra có một vũng máu dưới đất. Lão cau mày, nghĩ thầm:

- Chắc là Bách Đại bị giết và chôn ngay tại đây rồi!

Tuy nghĩ vậy nhưng vẫn cứ phải vội vã ra đi, ước chừng thời gian đun sôi ấm nước, thấy sau lùm cây xa xa thoáng có bóng người, và có tiếng còi phát ra như tiếng chim kêu. Bách Duy nhô hai vai lên, quăng người đi gấp. Chỉ vài ba bước nhảy là đã tới nơi. Một người áo chẽn sắc đen ra liền. Bách Duy quát hỏi:

- Bằng hữu thuộc bộ vị nào?

Người áo đen trả lời:

- Khuyết Thiên Cang, Lập Địa Sát!

Bách Duy ôm tay quyền thi lễ, đưa mắt tứ phía thấy không có ai cả, bèn sẽ hỏi:

- Người của nội phủ tới đây là ai vậy? Hiện ở đâu?

- Xin theo tôi đi!

Vừa nói, người áo đen vừa quay gót chạy liền.

Bách Duy phóng bước theo sau. Một lát tới một nơi đền thờ Thổ Địa. Còn cách ngoài một trượng thì ngừng bước đi từ từ. Người áo đen cất tiếng nói:

- Thuộc hạ đã dẫn Ân tiền bối tới! Chờ đợi ra mắt!

Có tiếng đàn bà từ trong, nhỏ nhẹ nói ra:

- Xin mời vào!

Người áo đen quay lại, chắp tay hướng vào Bách Duy, cung kính nói:

- Xin mời!

Vừa nói, vừa né ra một bên.

Bách Duy tiến lên, tới khuôn cửa ngừng lại, khom mình nói:

- Vị phu nhân nào ở đây? Chẳng hay cho đòi tới có việc gì?

Tiếng cười từ trong đưa ra, và trả lời:

- Phu nhân không có đây! Tôi vâng lệnh tới đón tiếp Đại giá!

Dứt lời, một thân hình nhỏ nhắn, yểu điệu từ trong vọt ra.

Bách Duy nhận ra là một thiếu nữ, mày liễu lưng ong. Một nụ cười của nàng tươi hơn phù dung nở, đôi mắt liếc đưa như thu hút hồn phách người ta được. Nàng bỗng đưa tay bưng miệng cười "phì" một cái mà rằng:

- Nhìn! Nhìn gì mà kỹ vậy. Dễ chừng mặt người ta rỗ hoa chăng?

Bách Duy định thần lại, chắp tay lên ngực:

- A di đà Phật! Tuổi tác lão nạp ít nhất cũng ngang với ông tổ nội cô nương! Xin chớ có đùa cợt lão nạp!

Lão vẫn giữ vẻ cười trên mặt, nhưng giọng nói thì uy nghiêm khiến ai nghe cũng phải sợ. Nhưng thiếu nữ hình như chẳng chú ý đến lão nói gì hết! Nàng cười ngất, nói tiếp:

- Phu nhân cho biết rằng trước khi vào tu hành ở Thiếu Lâm thì đại sư vốn là tay chơi bời, phong lưu bậc nhất mà!

Bách Duy càng nghiêm giọng, nói:

- Vài chục năm sinh nhai nơi cửa Phật, nên tính tình lão nạp biến đổi hẳn, không như xưa nữa!

Thiếu nữ nói:

- Nói vậy tức là Đại sư đã hoàn toàn quy y Phật?

Nghe Bách Duy "hừ" một tiếng trong họng rồi lặng thinh, thiếu nữ cười và hỏi:

- Đại sư là đệ tử nhà Phật, sao không ở chùa tụng kinh mà lại tới đây làm việc cho Nam Cung thế gia...

Bách Duy đỏ mặt cười gượng:

- Từ trước, lão nạp thâu nhập vào hàng ngũ Thiếu Lâm chỉ là để làm việc do thám cho Nam Cung thế gia. Nay thời cơ đã tới, phải trở về làm việc, còn nói gì đến tụng kinh niệm Phật nữa.

Nàng cười ngặt nghẽo nói lấp đi:

- Hèn chi mà phu nhân nhà ta cứ hết lời khen lão là trung thành, là tay đắc lực bậc nhất. Hy sinh đi làm hoà thượng luôn mấy chục năm trời. A! Kể cũng là một sự kiện tuyệt vời... nhưng chẳng lẽ... hí... hí...

Nàng cười rũ rượi:

-... quên hẳn được cái món gái đẹp hay sao?

Dứt lời, thiếu nữ vừa cười, vừa lăn xả vào lòng Bách Duy.

... Một lúc sau, Bách Duy mới chợt nhớ đến sứ mệnh của mình là phải hội kiến Nam Cung phu nhân. Lão vội đẩy thiếu nữ ra và hỏi:

- Ta phải yết kiến phu nhân! Mau dẫn ta đi!

Thiếu nữ càng cười rũ rượi, nói:

- Ta là Liên Nhi, nhớ kỹ lấy!

Nàng giơ tay ấn mạnh vào mũi lão một cái, liếc mắt đưa tình và tiếp:

- Từ nay cứ tên ta mà gọi, nghe chưa! Nếu không vừa lòng Liên Nhi thì phải biết... Hí hí! Liên Nhi chỉ sẽ nói với phu nhân rằng người đã bị Thiếu Lâm đầu độc, say mê làm hoà thượng không muốn trở về với Nam Cung thế gia nữa! Lúc đó thì phải biết! Giờ theo ta đi!

Dứt lời nàng vọt mình chạy, Bách Duy theo sát phía sau, mũi lão hếch lên đón lấy hương trầm xạ từ phía trước đưa lại. Tứ bề đều hoang lương, không một bóng người. Chạy một quãng khá xa tới một khu tha ma mộ địa. Nơi đây nhà mồ đổ nát, chỗ thì quan tài lộ thiên đã mục nát, trơ rõ cả xương khô. Liên Nhi quanh lối này rẽ nẻo kia, len lỏi qua những hàng quan tài, nhà mồ, cả những lùm cỏ dại cao ngập đầu. Miệng nàng lúc nào cũng tủm tỉm cười.

Đột nhiên nàng quay bước chuyển ra phía bên, quanh co khuất khúc nhiều lần, tiến đến một khoảng đất cỏ được dọn dẹp quang đãng sẵn. Giữa đặt một chiếc bàn vuông, trên bàn la liệt rượu thịt, món ăn còn nóng. Liên Nhi quay lại, nói:

- Phu nhân thấy rằng người từ xa vất vả tới đây, nên sai sửa soạn các món để thết đãi người!

Nàng kéo tay Bách Duy bắt cùng ngồi xuống, đoạn nàng nâng bình bạc lên, rót đầy bốn ly rượu. Nàng nâng một ly lên mời:

- Chén rượu này là để chúc thọ Thái phu nhân. Uống đi!

Bách Duy đón lấy, uống một hơi cạn. Liên Nhi mời chén thứ nhì, mà rằng:

- Chén này để chúc cho bốn vị phu nhân khoẻ mạnh.

Bách Duy cám ơn nàng, vừa uống xong thì chén thứ ba đã tống đến mà rằng:

- Chén thứ ba là để chúc cho bản môn mọi việc thành công, uy bá thiên hạ. Uống ngay đi!

Rượu rất mạnh, Bách Duy uống cạn ba chén rồi, cảm thấy chếnh choáng. Thấy nàng liền tay nâng chén thứ tư lên, Bách Duy lắc đầu từ chối. Nhưng Liên Nhi đã ôm chặt lấy lão, dí chén vào tận miệng, cười khúc khích mà rằng:

- Chén thứ tư này là... là để...

Nói đến đây, nàng đỏ mặt lên, để môi vào tận tai lão, thì thầm:

-... Để làm gì biết không? A! Chưa nói lý do vội! Uống cạn xong mới nói cho biết!

Lão ngửa cổ lên, "ực... ực ực" liền một hơi, và chẳng rõ lúc đó là say quá hay bị ngộ gió, lão ôm chầm lấy Liên Nhi, rồi cả hai cùng ngã lăn ra, lăn lóc rũ rượi trên bãi cỏ nhung!

Giữa lúc trời đất điên đảo, say cuồng ấy, thì từ trong phía sau những lùm cây rậm rạp thấp thoáng có bóng người. Bốn đại hán áo đen chẽn khiêng một chiếc kiệu có rèm buông kín, chạy đi như bay. Một thiếu nữ áo xanh chạy ở phía trước kiệu, bóng dáng nhẹ nhàng, nhan sắc cũng chẳng kém gì Liên Nhi, chạy sộc tới chỗ bãi cỏ, đưa mắt nhìn quanh rồi nói:

- Ngũ phu nhân đã tới!

Liên Nhi giật mình, vội đẩy Bách Duy bắn ra xa. Lão bị lăn đi như trái cầu, lăn tới bên một gian nhà mồ. Đột nhiên có một người to lớn, áo chẽn đen tay nâng một thùng nước lạnh dốc ngược lên đổ chụp cả vào đầu lão! Bách Duy rùng mình, vụt tỉnh lại, vội đứng lên xốc lại sống áo, mặt mày kinh hãi, hổ thẹn! Chân không có dép, đứng trơ ra đó, trong khi Liên Nhi cũng cúi đầu, run bắn người lên.

Thiếu nữ áo xanh không thèm ngó Bách Duy. Nàng quắc mắt, nhìn Liên Nhi, đoạn cất giọng lạnh lùng mà rằng:

- Liên Nhi! Mày to gan thật! Biết trước phu nhân sắp tới mà dám... như vậy! Nếu phu nhân không tới thì mày... động trời đến thế nào!

Liên Nhi cúi gầm mặt nói:

- Cúc thư! Xin chớ... Chẳng qua là tại...

Vừa nói vừa đưa mắt nhìn Bách Duy:

-... Là tại lão cưỡng... hiếp...

Bách Duy rùng mình toát mồ hôi ra, cứng cả họng lại! Thiếu nữ áo xanh đưa mắt nhìn lão, "hừ" sẽ một tiếng lập tức quay mình chạy thẳng tới trước kiệu, chắp tay sẽ nói:

- Kính bẩm phu nhân! Bách Duy đại sư đã tới!

Bách Duy tái xanh mặt lại, vì lão không nghe rõ thiếu nữ áo xanh nói những gì. Chợt từ trong kiệu có tiếng nói:

- Ai là đại sư? Phải chăng đó là "Phấn Diện Hồ" Ân Trí, do bản phái sai đi lộn sòng vào hàng ngũ Thiếu Lâm từ ba mươi năm nay?

Thiếu nữ áo xanh nói:

- Dạ! Đúng thế!

Tiếng từ trong kiệu gọi ra:

- Ân Trí à! Ba chục năm rồi, lần đầu tiên ngươi được gọi về. Vậy mà đã dâm ô làm nhục nữ tỳ của bản môn rồi. Ngươi không sợ... bị tội... sao?

Bách Duy như bị kim đâm thấu ruột, mặt tái đi. Chợt từ trong kiệu, tiếng lanh lảnh lại cất lên gọi:

- Liên Nhi! Lại đây!

Liên Nhi run bắn người lên, quỳ xuống, đi bằng đầu gối tới trước kiệu, "dạ" một tiếng rồi rạp mình xuống. Tiếng lạnh lùng ghê rợn từ trong kiệu đưa ra:

- Ta sai mày đi đón tiếp hắn! Có sai mày đem cả xác thịt bố thí cho hắn đâu! Mày làm tổn hại danh dự, tiết tháo của "Nam Cung Nội phủ"! Tội mày quá lớn!

oOo

Liên Nhi phủ phục trước kiệu, cất tiếng run run, nói:

- Tội tỳ nữ đáng chết...

Bỗng cất tiếng khóc rống lên, nàng ôm lấy chân kiệu, nức nở nói tiếp:

- Nhưng vì... vì sức lão quá mạnh, võ nghệ cao cường, tỳ nữ liều mạng phản kháng lại... không được...! Hu... hu!

Càng khóc to hơn:

- Hu hu hu! Xin phu nhân xét cho... Hu... hu!

Bách Duy ức quá, không nén nhịn được, bật lên nói:

- A! Con khốn kiếp, hèn mạt! Vu khống... Vừa rồi mi...

Tiếng đàn bà lạnh lùng từ trong kiệu nói ra:

- Hừ! Phải chăng Liên Nhi thấy ngươi trẻ trung... hừ... lại đẹp trai... hừ... nên đã cưỡng hiếp ngươi... Ha ha! Lạ thiệt!

Như bị người dùng chưởng đập trúng quai hàm, Bách Duy vẹo cả họng đi, mặt tím lại, ấp úng

không nói được.

Người trong kiệu cười nhạt, ra lệnh:

- Liên Nhi! Mày biết nhận tội...! Hãy tạm lui ra xa... thực xa... đợi ta truyền bảo!

Đợi Liên Nhi đi khỏi rồi, trong kiệu lại có tiếng gọi:

- Ân đại hiệp!

Bách Duy giật nảy mình, kính cẩn thưa:

- Phu nhân gọi như vậy, kẻ thuộc hạ không xứng!

Lão chưa hết câu thì người trong kiệu đã thở dài, nói tiếp:

- Chao ôi! Trước đây ba chục năm, lúc ấy lão bị kẻ thù đánh trọng thương, mười phần chết cả mười, may được Tổ bà của ta cứu thoát. Lão nghĩ đến việc báo ơn, bèn tình nguyện lộn sòng vào Thiếu Lâm tự để hoạt động cung cấp biết bao tài liệu mật cho Nam Cung thế gia. Với công lao lớn như thế, ta đâu dám coi Ân đại hiệp là hàng thuộc hạ. Trái lại, Nam Cung thế gia cũng hết sức kín đáo, cho nên Ân đại hiệp mới được phái Thiếu Lâm tin cậy, mà làm đến chức Hộ Pháp của La Hán Đường. Đó là một nước cờ cao của bọn ta từ ba chục năm trước, hy vọng bọn ta có thể bá chủ võ lâm được.

Ngừng một giây, người trong kiệu lại thủng thẳng nói tiếp:

- Nghĩ mà tức cười! Vài chục năm trước, trên giang hồ ai cũng chỉ biết rằng "Phấn Diện Hồ" là tay ăn chơi phong lưu, nhưng có phong độ quân tử. Có ai ngờ rằng ngoài mặt quân tử mà lại làm những việc quá tiểu nhân như dụ dỗ gian dâm Như phu nhân là vợ của ân sư hắn, sau đó bức gian cả sư muội đến thành có chửa. Đến khi sư phụ biết, hắn (chỉ vào Bách Duy) lại hạ thuốc độc giết cả nhà sư phụ gồm mười ba mạng người...

Bách Duy tê tái cả người đi, nói:

- Việc trước đã qua, phu nhân nhắc lại làm gì!

Người trong kiệu, bất chấp hắn có nghe hay không, cứ lạnh lùng kể tiếp:

- Hạ thuốc độc rồi, còn sợ hồn họ về nhát, Phấn Diện Hồ bèn lấy dao phanh vằm thây họ ra, chẳng may bị bọn Giang Nam Tứ Kiệt là bạn của ân sư trông thấy, lập tứ vây lại đánh chém. Bị tới bảy vết thương nặng, mà ngươi còn trốn thoát được, nhưng bọn Tứ Kiệt theo riết đời nào tha cho ngươi! Giữa lúc tính mạng ngươi mười phần chết cả mười, thì ngươi được bà Tổ nhà ta, chẳng những cứu ngươi mà còn giết cả bọn Tứ Kiệt đi cho khỏi lộ chuyện. Không ngờ chữa chạy cho ngươi khỏi rồi, ngươi định chuồn thẳng. Nhưng bà tổ nhà ta đã sớm dè chừng, giữ được đủ chứng cớ là ngươi giết thầy học, gian dâm sư muội, nên bất đắc dĩ ngươi đành theo phục vụ cho Nam Cung thế gia nhà ta! Điều đó có đúng không?

Nàng thở dài một tiếng, lại tiếp:

- Nghĩ đến công lao khó nhọc của ngươi trong ba chục năm qua, nên Nam Cung thế gia ta vẫn đặc biệt ưu đãi, tôn trọng ngươi. Không ngờ... Chà... thực không ngờ bữa nay lần đầu được triệu về... mà ngươi lại giở trò đồi bại ra như thế!

Qua tấm rèm che, tất cả cử động cho đến sắc mặt Bách Duy thế nào, người ngồi trong kiệu đều rõ hết. Thấy lão tái nhợt người đi, chân tay mềm rũ, ngã quỵ xuống đất, người trong kiệu tiếp tục với giọng nói ôn hoà hơn:

- Tuy vậy mà ngươi vẫn là kẻ có công lơn với Nam Cung thế gia. Riêng một tay ngươi đã hoàn toàn huỷ diệt được chủ lực Tung Sơn Thiếu Lâm lừng danh thiên hạ. Sáu tay cao thủ như bọn Bách Nhẫn, Bách Đại, Bách Hộ v.v... đều bị ngươi hoặc dùng thuốc mê, hoặc giết đi, hoặc bị trọng thương. Ngươi đã giúp Nam Cung thế gia như thế, kể về tài trí thì ít ai theo kịp, chẳng những ta khâm phục mà bà Tổ ta cũng phải nhận ngươi là tay đắc lực bậc nhất!

Bách Duy có vẻ cảm động, ấp úng nói:

- Phu nhân biết cho như vậy, lão nạp được đội ơn! Công lao không dám nhận! Có điều rằng vừa rồi...

Tiếng người trong kiệu ngắt ngang đi:

- Vừa rồi... ngươi có điều lầm lỗi... Nhưng thôi... ta không kể, miễn là từ nay nhất tâm với Nam Cung thế gia, ăn ở đứng đắn lại chớ tái phạm nữa thì ta thề sẽ giữ kín không cho ai biết.

Bách Duy không cầu gì hơn nữa! Lão vừa cảm kích vừa mừng rỡ, vội sụp xuống rập đầu tạ ơn. Điều hắn lo nhất là danh với lợi. Hắn chỉ cầu sao sau này sẽ đứng làm Chưởng môn Phương trượng Thiếu Lâm tự, hoặc được chức vụ gì to hơn nữa, vì thế mới đem hết tâm lực làm tay sai cho Nam Cung thế gia. Nếu như hành vi từ trước hoặc câu chuyện vừa rồi bị truyền lan đi thì hắn hết chỗ sống!

Tiếng người trong kiệu càng xuống giọng êm dịu:

- Ngươi biết hối cải thì còn gì hơn nữa. Lần khác có việc cần ta sẽ cho Cúc Nhi cùng Liên Nhi tìm kiếm.

Ngừng một giây lát, lại nói tiếp:

- Nếu quả tình ngươi có tình ý với hai đứa ấy, sau này thành công rồi, ta sẽ cho chúng theo ngươi. Chúng là những tay cầm kỳ thi họa, không phải tầm thường đâu!

- Không dám! Đâu... dám... dám nghĩ đến thế!

Miệng tuy nói không dám nhưng mắt lão liếc ngang nhìn trộm, trong khi Liên Nhi làm điệu bộ nhún vai, nguẩy cả người đi, còn Cúc Nhi là thiếu nữ áo xanh, tuy vẻ mặt lạnh như tiền nhưng cũng liếc ngang mắt một cái khiến lão muốn xiêu vẹo cả người đi!

Người trong kiệu lại nói ra:

- Ân đại hiệp à! Trong bụng người nghĩ những gì, ta đều rõ cả. Khỏi phải khiêm tốn khách sáo nữa... Xin mời đứng lên ta có việc uỷ thác đây!

Ân Trí (tức Bách Duy) thở phào một cái nhẹ cả người đi. Lão vội tạ ơn, đứng lên, xỏ chân vào dép, xốc lại sống áo cho ngay ngắn. Đúng như lời người ngồi trong kiệu vừa nói, tâm lý lão lúc đó chỉ mong được uỷ thác cho những việc tối quan trọng để nỗ lực làm cho Nam Cung thế gia chóng thành sự nghiệp bá chủ. Lão hy vọng sẽ được quyền cao chức trọng, sẽ được cả... Liên

Nhi và Cúc Nhi... Nhiệt tâm lúc đó bốc lên nóng cả mặt, lão đứng ngay ngắn, chắp tay nói:

- Phu nhân! Có việc gì sai bảo chăng?

Tiếng người trong kiệu nói ra:

- Có chứ! Không dưng cho thỉnh nhà ngươi tới đây làm gì.

Tiếng cười se sẽ trong kiệu, rồi một bàn tay nhỏ nhắn, trắng nõn nà, tuyệt đẹp, từ trong kiệu sẽ lách rèm đưa ra:

- Đây là ba chiếc túi gấm, mỗi túi đều có ghi ngày giờ, kỳ hạn để mở ra coi. Trong túi có kế hoạch, cứ đúng hạn mà làm!

Bàn tay búp măng, nhỏ nhắn, trắng muốt như ngọc, đẹp tuyệt trần, người trong kiệu chính là Điền Tú Linh đệ Ngũ phu nhân. Thấy Ân Trí có vẻ sợ hãi cung kính, không dám nhìn lên, cũng không dám đưa tay ra đón lấy cẩm nang, Điền Tú Linh phì cười, gọi Cúc Nhi:

- Cúc Nhi à! Trao cái này và dẫn lối cho Ân tiên sinh ra khỏi đây!

Cúc Nhi "dạ" rồi đón lấy tấm cẩm nang trao cho Ân Trí. Lão kính cẩn vái một cái, đón lấy cẩm nang, đoạn theo chân Cúc Nhi đi trở ra.

Cúc Nhi đi trước, dẫn lão theo một lối khác với lối đi trước. Được một quãng, Cúc Nhi chợt quay mặt lại nhìn lão, nở một nụ cười sẽ nói:

- Đi lẹ bước lên một chút, gần lại đây nào.

Thấy lão tiến đến bên cạnh mình, Cúc Nhi sẽ hỏi:

- Tôi hỏi câu này, phải nói cho thật nhé! Đối với Ngũ phu nhân, lão thấy có những ấn tượng và cảm thấy ra sao?

Ân Trí gãi đầu sồn sột, nói:

- Lúc ban đầu, ta chỉ cảm thấy Ngũ phu nhân là một tay siêu quần tuyệt tục, nhưng sau ta có một ấn tượng khác nữa. Phu nhân là một vị tiên từ trên trời xuống.

Giơ tay cốc vào cái đầu trọc tếu của lão một cái nên thân, Cúc Nhi phì cười, mắng rằng:

- Ăn chay nói dối! Chưa thấy mặt mũi Ngũ phu nhân bao giờ mà dám tán dương là đẹp như thiên tiên! Nịnh hót xằng ở đâu!

Ân Trí thộn mặt ra, lẩm nhẩm mấy tiếng:

- Cái ấy... Điều ấy...

Rồi ngây thộn ra không nói thêm được nửa lời. Quả tình là lão chưa hề biết mặt, nhưng lão cứ cảm thấy người trong kiệu là tuyệt đại giai nhân. Giả thử Cúc Nhi có bảo là Ngũ phu nhân xấu như ma mút thì lão cũng chẳng tin. Thấy lão thộn mặt ra, Cúc Nhi lại gõ vào đầu lão đánh cốc một cái mà rằng:

- Tới đây đã biết lối ra chưa?

Thấy lão gật, Cúc Nhi nói tiếp:

- Vậy thì cút đi! Ta phải về kẻo phu nhân đợi.

Cúc Nhi giúi cho một cái, lão xiêu vẹo cả người đi. Bụng lão nghĩ lấy làm lạ rằng một nữ tỳ của phu nhân mà nội lực mạnh đến thế, đủ biết chủ nhân không phải là tay vừa. Lão nhìn theo ra ý thèm thuồng. Nếu chẳng phải là nữ tỳ của Nam Cung thế gia thì có lẽ lão đã bắt lại ăn sống nuốt tươi đi rồi.

Cúc Nhi đi được vài bước, bỗng quay lại gọi:

- Này! Này! Chớ quên nhé!

Lão ngẩn mặt ra hỏi:

- Quên cái gì?

Cúc Nhi vừa liếc vừa lườm mà rằng:

- Quên cái con khỉ! Quên cái đầu trọc tếu! Rõ ngớ ngẩn tệ!

Lão hiểu ý cười híp mắt lại nhìn theo Cúc Nhi vọt mình một cái, như con thỏ lẩn mình khuất trong bụi rậm biến mất.

Cúc Nhi loáng cái đã trở về tới chỗ cũ. Chợt thấy Liên Nhi cũng vừa chạy tới. Cả hai cùng phá lên cười.

Cúc Nhi đưa tay lên quệt vào má Liên Nhi mà rằng:

- Con đĩ non này! Suốt ngày chỉ tựa lan cau mơ nghĩ đàn ông. Bây giờ thì mi mãn nguyện rồi nhé!

Liên Nhi cười, đập Cúc Nhi một cái mà rằng:

- Phì! Còn mi thì không hả! Uý chà mãn nguyện! Thằng trọc ấy xương rắn như sắt, mà người nó thì... thì... phì! Hôi như chuột chù ấy... Tỷ thích thì nhường cho tỷ... ăn cả đi1

Trong kiệu có tiếng gọi ra:

- Thôi chớ có om xòm loạn lên! Liên Nhi, mi thì ông trời mới cho mi mãn nguyện được! Phải không?

Liên Nhi chân thật trả lời:

- Quả tình tiểu tỳ ghét lão trọc ấy! Tiểu tỳ nhờ phu nhân thương, chỉ mong sau này lấy được người chồng tương tự như... Nhâm Vô Tâm, võ nghệ cao cường, vẻ người anh...

Liên Nhi chưa kịp nói hết câu, thì trong kiệu có tiếng quát:

- Câm miệng! Quỳ xuống! Cúc Nhi đâu, cho nó mười chưởng nghe!

Liên Nhi sợ toát mồ hôi, vừa quỳ vừa kêu:

- Phu nhân! Phu nhân! Tiểu tỳ có nói gì...!

Liên Nhi vừa nói tới đây thì "bốp bốp, uỵch uỵch" mặt mày mình mẩy đã bị Cúc Nhi thẳng tay giáng xuống một hồi, bất kể Liên Nhi van kêu khóc ầm lên. Đếm đủ đòn rồi, trong kiệu mới có tiếng lạnh lùng nói ra:

- Môn hạ của Nam Cung thế gia đều phải có thái độ triệt để vâng lệnh như Cúc Nhi mới được. Kẻ nào cậy công tự tôn tự đại đều không thể tha thứ được. Cứ coi họ Ân vừa rồi, phải tuân theo mệnh lệnh không được cãi nửa lời. Bữa nay lần đầu phạt mày rất nhẹ thôi. Mày có ý cậy công, cầu thưởng, và nói năng nhiều lời có tư tưởng chống đối lệnh đã ban. Khôn hồn thì từ nay chớ dại dột như thế nữa mà mất xác, nghe không?

Liên Nhi lạy phục dưới đất, tạ ơn và thề xin hối cải.

Trong kiệu có tiếng thở dài và ra lệnh:

- Thôi! Quay trở về!

Bốn đại hán khiêng kiệu chạy như bay! Đoàn hộ vệ kẻ trước người sau, tản mát đi lẫn vào trong các lùm cây bụi cỏ...

Hồi 47 - Từ Ghen Hoá Ghét Thi Độc Kế

Lại nói chuyện Bách Duy (tức Ân Trí) như kẻ bị thu hút mất hồn vía, một mạch chạy bon đi, hồi lâu mới tỉnh ra, lúc đó đã trở về tới đầu tiểu trấn Điền gia trang. Chợt nhớ đến cẩm nang, vội ngừng bước lấy ra coi. Bao ngoài có mấy hàng chữ đề rằng:

"Dời khỏi đây một quãng ước bảy tám dặm, sau một hồi chạy như cuồng điên thì đầu óc tự nhiên tỉnh táo trở lại và nhớ đến cẩm nang, lấy ra coi. Để ý xem, hễ tứ bề vắng người thì hãy mở phong bì ra đọc."

Mới coi hết mấy hàng chữ trên, Bách Duy đã tái mặt, tim đập mạnh. Lão đưa mắt nhìn xung quanh, tưởng chừng như Điền phu nhân vẫn theo sau dò xét cho nên mới thấy rõ được mọi hành vi cử chỉ của lão như thế. Tới đây lão càng tâm phục Điền phu nhân như thần thánh. Lão theo lời dặn trên, lẩn mình vào chỗ khuất vắng, xé phong bì cẩm nang ra đọc:

"Nhâm Vô Tâm vốn là kẻ mưu trí đa nghi. Nhất là vì ngươi, sau khi gặp ta lâu, ước hai giờ đồng hồ mới trở về, tất nhiên là hắn căn dặn hỏi tra kỹ càng. Hắn là tay thông minh quá mức, cho nên hễ ngươi bịa đặt những gì hợp tình hợp lý thì hắn càng ngờ vực không tin đâu. Vậy ngươi phải bịa đặt ra những sự tình hoang đản kỳ dị, khiến hắn phải vắt óc suy nghĩ không tìm ra nguyên nhân thì hắn mới tin cho. Sở dĩ ta bày trò như việc Bách Đại mất tích, Huyền Chân phát điên với những việc ngươi đã làm, cốt khiến cho hắn rối loạn tâm trí, thiếu sáng suốt, có khi hắn đến phát cuồng cũng nên.

"Kỳ thực Huyền Chân chỉ là một tay nội công cao cường của Nam Cung thế gia ta hoá trang ra, và đã được Nhị phu nhân điểm huyệt làm cho khí mạch thác loạn đi. Vô Tâm sẽ chú ý đến việc điên cuồng, khí mạch thác loạn mà không ngờ đó là kẻ giả mạo Huyền Chân. Ngươi sẽ ngấm ngầm liên lạc, bàn mưu kế với tay giả mạo Huyền Chân đó.

"Vô Tâm sẽ lo lắng di cư số người còn lại của Điền gia thôn. Hắn sẽ lúng túng không biết đưa họ đi đâu lánh nạn để sinh sống. Lúc đó ngươi sẽ tình nguyện viết thơ giới thiệu họ tới ở một nơi viện lạc của Thiếu Lâm tại Tung Sơn. Dọc đường ta sẽ có người đón giữ họ và liệu cách thu thập họ.

"Đặc biệt chú ý: Nếu như ngươi trở về mà Vô Tâm không căn dặn tra hỏi gì hết thì lập tức phải tìm cách đem Huyền Chân giả cùng bọn Bách Hộ bốn người lén đi trốn ngay. Vì như vậy là bọn ngươi đã bị hắn nghi ngờ rồi đó."

Cẩm nang thứ nhất tới đây là hết. Bách Duy đọc xong sợ xanh cả mặt lại, trong bụng càng phục là Điền phu nhân quả nhiên tài trí sáng suốt hơn đời. Hắn cầm chiếc cẩm nang thứ nhì, đọc hàng chữ dặn ở phía ngoài rằng:

"Khi nào thấy một chiếc đèn lồng bằng giấy ngũ sắc thì mới được mở cẩm nang này ra coi. Nhưng nếu ở phía dưới chiếc đèn lồng không thấy có cái xác chết thì tức khắc đánh lửa đốt huỷ cẩm nang đi mà không được mở ra đọc."

Đọc hết lời dặn trên, Bách Duy lè lưỡi ra lúc lâu mới thụt vào được! Hắn vội cầm chiếc cẩm nang

thứ ba lên coi, ngoài túi có đề rằng:

"Khi nào Nhâm Vô Tâm thấy rằng hai mái tóc của hắn đã lốm đốm bạc thì hãy mở cẩm nang này ra đọc! Lúc đó tất nhiên là đương ở bên một khe nước. Nếu bên khe có người đương câu cá, thì ngươi nên liên lạc ngầm với người ấy. Trước hết ngươi tới hỏi người ấy một câu gì đó. Nhưng vô luận ngươi hỏi câu gì, người ấy chỉ trả lời bằng mấy tiếng vớ vẩn rằng: CẨM NANG DIỆU KẾ, LÊN TRỜI RỚT XUỐNG ĐẤT."

Đọc xong hết lời dặn, Bách Duy nghĩ lại rằng có lẽ phu nhân đã đặt người ngồi câu cá ở khắp các khe ngòi để liên lạc với mình chăng? Nghĩ tới đây, hắn cầm chiếc cẩm nang thứ nhất vò nhàu đi, bỏ vào miệng nhai xé nhỏ ra, đoạn đem chôn xuống đất, sau đó mới vội vã chạy về trong xóm.

Nhâm Vô Tâm quả nhiên đang chờ đợi lão, mặt đầy lo lắng.

Bách Duy vừa bước chân vào trong nhà, Vô Tâm mừng rỡ chạy lại ôm chầm lấy lão. Lúc đó mới nhận ra áo xống của lão còn ướt cả bùn đất đầy người. Chàng giật mình hỏi:

- Sao... sao đại sư lại ướt át và bùn đất như thế này?

Thấy thần sắc lão kinh hoàng, chàng vội kéo lão ngồi xuống, rót trà mời uống. Một lúc sau nghe chừng lão đã bớt thở và trấn tĩnh trở lại, chàng mới hỏi han sự tình xảy ra, có phải gặp "Lan Cô với bàn tay trắng nuột" chăng?

Biết rằng chàng rất sợ "Tố Thủ Lan Cô" Bách Duy cố vờ ra vẻ kinh dị, cất giọng run run, thuật lại rằng:

- Bần tăng khỏi đây, lập tức vừa đi vừa để ý dò xét, thấy tứ bề yên lặng mới yên trí tiếp tục công việc. Không ngờ tới một quãng cỏ dại um tùm, đột nhiên có một thiếu nữ tuyệt sắc vọt ra, giơ tay vừa cười vừa vẫy... Úi chao! Nàng có vẻ là thiên tiên, chớ người trần thì sao mà đẹp được đến thế.

Nói tới đây, liếc mắt thấy người lối xóm bu lại ở trước cửa để nghe ngóng tin tức, lão mừng thầm, vờ như không thấy họ, cứ tiếp tục nói:

- Bần tăng thấy lạ bèn hỏi nàng có việc gì? Nàng cười mà rằng "Có mấy đồ vật này ta muốn cho nhà chùa coi!" Bần tăng vội đề chân khí, quần tụ ở hai tay, chuẩn bị sẵn nếu hơi có gì khác là lập tức phát chưởng đập chết con yêu quái ấy đi liền. Ngay lúc đó, nàng đưa tay ra. Thoáng thấy vật ở tay nàng cầm, bần tăng như bị trúng phong, hai tay mềm ra, chân khí tiêu tan, cơ hồ muốn té xiêu người đi...

Vô Tâm vội hỏi:

- Vật gì mà ghê gớm đến thế?

Bách Duy mấp máy môi, mãi mới nói ra lời:

- Đó là... một chuỗi tràng hạt và... và độ điệp thông hành của...

Nhâm Vô Tâm tái người la lên:

- Của Bách Đại đại sư? Như vậy là Bách Đại đại sư... đã bị họ hại... hại rồi!

Bách Duy thở dài nói:

- Bần tăng quát lên một tiếng, vừa toan hỏi tại sao nàng có được các vật ấy thì thiếu nữ đã cười mà rằng: “Có người trao cho ta hai vật này, dặn rằng Nhà chùa cứ coi đây làm tin để rồi theo ta đi mà coi... Giờ nhà chùa khỏi phải hỏi ai trao cái này cho ta... Cứ theo ta, tới nơi sẽ rõ! Nếu không muốn tới coi thì thôi, ta đi đây!”

Ngừng một giây, lão nhìn Vô Tâm và hỏi:

- Xử vào tình thế ấy, tướng công có đi theo không?

Vô Tâm nói:

- Đi chớ! Không theo sao tìm ra manh mối!

Bách Duy gật đầu, nói tiếp:

- Nàng đi trước, bần tăng theo sau... không một giây phút nào không thận trọng đề phòng. Chừng một lúc sau, nàng dẫn đến một nơi... tha ma mộ địa...

Vô Tâm hỏi:

- Khinh công của nàng hẳn là...

Không đợi chàng hỏi hết lời, Bách Duy nói luôn:

- Khá lắm! Với cỡ tuổi mười bảy, mười tám thôi mà khinh công chẳng kém gì bần tăng!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Với tài khinh công ấy mà chạy bay một loáng tới nơi, hẳn là nơi đó cách đây ngoài một dặm đường.

Chàng vừa nói vừa quay ra nhìn bọn người trong xóm đương tụ hội trước cửa và hỏi:

- Xóm ta ở, cách đây một hai dặm có chỗ tha ma mộ địa nào chăng?

Mọi người cho biết rằng bãi tha ma ấy là của xóm làng bên cạnh và rộng tới hàng dặm vuông.

Bách Duy kể tiếp:

- Úi chao! Tới bãi tha ma rồi còn quanh co, len lỏi mãi mới đến một gian nhà mồ nọ, tường vách xiêu đổ, lộ ra một chiếc quan tài. Thiếu nữ cười khanh khách, chỉ tay vào chiếc quan tài mà rằng: “Người mà nhà chùa muốn gặp hiện ở trong này.” Thấy bần tăng giật mình rú lên, thiếu nữ cười ngặt nghẽo nói tiếp: “Nhà chùa không tin ư? Theo ta đây...” Vừa nói nàng vừa đưa tay lên ấn một cái vào một góc quan tài. Nắp quan tài tự nhiên chui tuột vào phía trong. Trong quan tài không có xác chết, té ra là cửa đi vào một con đường ngầm...

Người lối xóm nghe tới đây đều sợ rú cả lên. Nhâm Vô Tâm nói:

- Đó chỉ là một trong nhiều sào huyệt bí mật. Không nên vào đó.

Bách Duy trợn mắt, méo miệng nói tiếp:

- Đúng vậy! Bần tăng còn lưỡng lự, cân nhắc thì từ trong có tiếng Bách Đại sư huynh kêu gọi bần tăng phải vào ngay... Nhận đúng là tiếng sư huynh gọi tên bần tăng rất gấp, bần tăng vội nhảy sấn vào. Có tiếng thiếu nữ ở phía sau cười nói: "Thiếu Lâm đệ tử can đảm thiệt..." và đồng thời "sập" một cái, nắp quan tài phía sau đậy kín lại liền... Đường ngầm dưới đất không dài mấy, có chút ánh sáng từ trong một cánh cửa bằng đồng trước mặt chiếu ra. Bần tăng chỉ còn một nước tiến lên, tới nơi chưa dám tự ý đẩy cửa thì cánh cửa đột nhiên mở rộng. Ánh sáng chói loà đến nỗi phải nhắm mắt lại. Sau một cái chớp mắt, bần tăng định thần nhìn lại, nhận ra đây là một gian nhà tuyệt hoa lệ. Giữa bày một tiệc rượu và người ngồi đầu bàn chính là... Bách Đại sư huynh...

Nói tới đây, lão lè lưỡi ra một cái rồi tiếp:

- Nhưng sư huynh lúc này mặc áo gấm thêu, và trên đùi sư huynh là một... tuyệt sắc thiếu nữ... Ngồi kế bên là Hoàng Phủ Thiếu Hồng với hai mỹ nhân áo đen sắc mặt trắng xanh. Một trong hai thiếu phụ mặt lạnh như băng, tuy dự tiệc mà không thấy ăn uống gì hết. Mãi sau bần tăng mới hay, nàng là Tố Thủ Lan Cô!

Nhâm Vô Tâm rùng mình, vội hỏi:

- Tố Thủ Lan Cô cũng có ở đấy? Còn thiếu phụ kia..?

Bách Duy nói tiếp:

- Còn người kia ước độ ba chục tuổi, trong vẻ đẹp thần thánh lại có cốt cách uy nghiêm. Thiếu Hồng với sư huynh đều hết sức cung kính, kêu nàng là phu nhân...

Nhâm Vô Tâm nói:

- A! Chắc đó là đệ Tứ phu nhân Trần Phượng Trinh. Được ngồi cùng bàn với phu nhân tức là Bách Đại đại sư đã gia nhập vào hàng ngũ Nam Cung thế gia rồi! Chao ôi!

Bách Duy trợn mắt lớn tiếng:

- Và thế là một điều đại nhục cho Thiếu Lâm phái. Bần tăng không nén được giận, liền to tiếng mắng nhiếc. Bách Đại chẳng những không biết thẹn mà còn khuyên bần tăng nên theo về với họ, trong khi con yêu con ngồi trên đùi lão thì cố ý nhí nhảnh, làm nhiều cử chỉ bẩn mắt.

Nghe đến đây, Nhâm Vô Tâm hơi cau mày. Chàng nghĩ rằng: "Trần Phượng Trinh vốn là người nghiêm nghị. Nay dù tâm tình có biến đổi, nhưng lẽ nào có thể để cho ai làm trò bẩn thỉu ngay trước mắt, thì sau này còn ra hiệu lệnh cho ai được!"

Ý đó thoáng qua trong óc, nhưng chàng không lộ vẻ ngờ vực, cứ ngồi lặng nghe Bách Duy nói tiếp:

- Thấy như vậy vẫn không làm được bần tăng động lòng, con yêu con càng giở trò khêu gợi dâm đãng hơn nữa... Chà... Xin miễn nói ra sợ làm bẩn tai tướng công! Bách Đại lúc ấy bèn một mặt dụ dỗ, một mặt tỏ ý hăm doạ bần tăng. Biết rằng lúc này chỉ một câu trả lời cả quyết "không theo họ" là nguy đến tính mạng, bần tăng đứng ỳ ra đó, ra bộ ngần ngừ lưỡng lự. Kỳ thực là nghĩ kế thoát thân. Tưởng rằng bần tăng đã động tâm chuyển ý, đệ Tứ phu nhân bỗng cất tiếng hỏi:

- Ta hỏi câu này, nếu thành thực trả lời đúng sự thực thì ta ghi cho là có công lớn với bọn ta. Một là Điền Tú Linh hiện giờ ở đâu? Hai là Bách Nhẫn đại sư hiện ra sao?

Bần tăng đều trả lời là không biết chi hết. Thấy bần tăng trả lời thành thực, đệ Tứ phu nhân tỏ vẻ mừng rỡ, có lẽ cho rằng như thế là bần tăng quy thuận rồi. Trái lại bần tăng thì mừng thầm rằng nàng chưa dò ra được bí mật gì ở bần tăng, không khi nhờ đó mà bần tăng biết được hai việc rất can hệ là Điền phu nhân cùng Bách Nhẫn đại sư chưa bị họ bắt. Như vậy hai người chóng chày sẽ trở về với tướng công.

Nói tới đây, thấy Vô Tâm luôn miệng khen ngợi tài trí và sự tin tưởng ở hành động của lão. Bách Duy cười thầm, nghĩ bụng: "Đúng như cẩm nang đã dạy, câu chuyện láo khoét của mình thuật ra, một mặt che đậy được sự thực mình đã gia nhập hàng ngũ Nam Cung thế gia, một mặt làm cho chàng tin rằng Bách Đại đã theo hàng phe địch". Nghĩ thế rồi, Bách Duy đắc ý nói tiếp:

- Đương lo nghĩ cách thoát thân, thì vụt cái thiếu nữ lúc nãy dẫn đường tới cửa hầm, chợt hiện ra, chạy tới bên đệ Tứ phu nhân ghé tai thì thầm. Nhờ công phu hàng chục năm toạ tĩnh nên dù con nha đầu thì thầm mà bần tăng cũng nghe rõ cả. Nó thuật lại tình trạng của tướng công, từng cử chỉ hành động một cách rõ ràng, hệt như lúc nào nó cũng có mặt ở bên mình tướng công vậy!

Thấy Vô Tâm giật mình hỏi:

- Thật vậy ư?

Bách Duy vội chứng thực, nói tiếp:

- Nó biết rò rằng tướng công đã đem Huyền Chân đạo trưởng về cứu chữa! Nghe nó nói vậy, đệ Tứ phu nhân cười nhạt mà rằng: "Huyền Chân bị trúng chín mươi mốt thứ thuốc độc của ta rồi! Nhâm Vô Tâm dù có bản lĩnh tày trời cũng không cứu chữa lại được."

Thấy Vô Tâm giật mình biến sắc mặt, Bách Duy vội rỉ tai rằng:

- Coi đó, đủ thấy là bên mình tướng công lúc nào cũng có tai mắt chân tay của Nam Cung thế gia.

Thấy chàng tái mặt đi, Bách Duy thừa dịp nói thêm vào:

- Vô luận là gì, chúng ta phải dời khỏi đất này ngay tức khắc. Mà... ngoại trừ bọn Bách Hộ sư đệ ba người với bần tăng cùng Huyền Chân ra, thì những người khác không thể tin được. Vậy nếu hễ đem theo nhiều người đi là khó vượt qua được tai mắt nhà Nam Cung thế gia.

Nhâm Vô Tâm gật đầu tán thưởng:

- Đại sư bàn phải lắm!

Thấy Vô Tâm không chút nghi ngờ về câu chuyện bịa đặt của mình, Bách Duy mừng quá, mắt loang loáng đầy đắc ý. Vừa toan thôi thúc chàng lên đường ngay, chợt nghe dân cư lối xóm đứng ngoài cửa sổ, xôn xao lên, và có tiếng nhiều người hỏi:

- Nhưng... bằng cách nào đại sư thoát thân về được? Chúng tôi nóng lòng được nghe thuật lại, dù chỉ vắn tắt thôi!

- A! Xin lỗi... quên mất! Bần tăng xin... xin... kể lại!

Chính Vô Tâm, vì lo lắng, nên cũng quên không hỏi lại câu chuyện thoát thân ra sao! Bách Duy lúc đó quả thực là quýnh lên, nghe mọi người thúc giục, lão chưa biết trả lời ra sao. Lão nhắc đi nhắc lại nhiều lần mấy tiếng "Xin... xin kể! Bần tăng quên mất, xin... xin lỗi v.v..." Sở dĩ nhắc đi nhắc lại là để có thì giờ nghĩ, bịa đặt câu chuyên. Sự thực lúc đó mồ hôi trán đã toát ra, lão lo cuống lên. Chợt nhớ đến lời cẩm nang dặn rằng: "Chỉ những chuyện tuyệt vô lý, mới đủ khiến cho Vô Tâm nát óc suy nghĩ và phải tin là thực." Bách Duy liền ứng khẩu kể ra:

- Chao ôi!

Ngừng một giây, mới nói tiếp:

- Quý vị thử nghĩ coi, trừ khi có trời giúp thì được... còn cách nào thoát ra khỏi nơi hang hùm ấy! Thoạt tiên bần tăng lập mẹo, định giả vờ như mình bị mồi phú quý, rượu ngon gái đẹp làm mê hoặc, xin theo về với họ đã, sau sẽ thừa dịp nào đó chuồn đi báo tin bí mật cho Nhâm tướng công rõ. Làm được như vậy, tức là mình đã hạ một đòn "chí tử" đập vào đầu não họ.

Nhâm Vô Tâm vỗ tay khen:

- Kế ấy tuyệt diệu! Chỉ có đại sư là bậc chân tu mới làm nổi!

Bách Duy vội ngắt lời Vô Tâm:

- Nhưng nghĩ lại... Xin lỗi tướng công! Nghĩ lại, kế ấy không dùng được với nhà Nam Cung thế gia.

Vừa nói lão vừa giả vờ rùng mình lắc đầu:

- Quý vị thử nghĩ xem, họ có thể tin là mình thực lòng theo về với họ chăng? Mà dù họ có...

Nhâm Vô Tâm la to một tiếng, trố mắt ra nhìn rồi khen rằng:

- Đại sư quả thật là tinh tế, thận trọng! Dù họ có tin là đại sư thật lòng theo họ thì trước khi tin dùng cũng bắt đại sư uống một số thuốc độc khiến đại sư biến đổi hẳn tính tình, đâm ra mê muội, buộc phải thần phục họ thực sự. Như vậy thành ra "chơi đùa mà hoá thật". Nguy hiểm, nguy hiểm!

Bách Duy được thể, thuận miệng bịa ngay ra câu chuyện hoang đường kia, đúng như cẩm nang đã dạy:

- Thế rồi... giữa lúc tiến thoái lưỡng nan, đột nhiên từ bên trong nhà hầm... úi chao ôi! Nước... nước tuôn ra như Hoàng Hà vỡ đê, mạnh đến nỗi ngay lập tức mấy con nữ tiểu yêu bị té sấp xuống, tiếng bàn ghế, chén bát, với tiếng người kêu la rùm lên. Trầm tĩnh đến như bọn Hoàng Phủ Thiếu Hồng mà cũng cuống lên, kêu trời như bọng. Thần tình hơn nữa là nước không ngớt xối xả tuôn ra như sấm mà bọn chúng đều không biết bơi lội...

Ngừng một chút, đợi mọi người vỗ tay, giậm chân cười lên như phá rồi Bách Duy nói tiếp:

- Quý vị tưởng tượng xem, cảnh hỗn loạn lúc đó! Nháy mắt, nước lên ngang bụng rồi ngang ngực. Thế là...

- Thế là mạnh ai nấy chạy...

Người nghe cùng reo lên và...

- Và bần tăng là kẻ thoát ra trước tiên, vì bần tăng là tay bơi lội số một trong Thiếu Lâm... Cũng chẳng hiểu là do lối cống rãnh nào mà ra thoát, chỉ biết là lúc đó mình hụp xuống, lao mình đi theo dòng nước cuốn, và phải nhịn thở một hơi dài! Ra khỏi nhà hầm, nhìn đi ngó lại xem có bóng người nào là ân nhân đã phóng nước vào cứu sống mình chăng, nhưng chẳng thấy ai cả...

Nhâm Vô Tâm ra vẻ khoan khoái, nói:

- A! Hèn chi mà về tới đây, quần áo đại sư còn ướt át... Nhưng chỗ đại sư ra thoát đó, có gì lạ? Và là chỗ nào?

Bách Duy gãi gãi cái đầu trọc "sột sột" và nói:

- Chỉ nhận ra có một vệt ngấn nước ngoằn ngoèo từ trong đám cỏ dại cao quá đầu người, chảy tới chỗ mình đứng, tức là một khoảng bao la toàn là nhà mồ đổ nát. Bần đạo theo vệt nước lần mò vào trong biển cỏ dại, tới một chỗ khá xa, cũng toàn là mồ mả cả, thì vụt cái như có một bóng ma thoáng hiện ra. Chỉ nghe "sột soạt" vài ba tiếng cỏ động là bóng ma ấy biến mất. Cả một khoảng mồ mả, cỏ dại mênh mông, làm gì có giếng, cũng chẳng có khe ngòi... Vậy thì nước ở đâu ra! Giá như có khe, có giếng nữa thì bằng cách nào dẫn nước tới đường hầm kia được? Và ai đã dẫn nước... mà lại lẩn tránh không ra mặt...?

Nhâm Vô Tâm ngẩn mặt ra hỏi:

- Thế thì kỳ thật! Nơi thoát ra đó, và cả nơi nhà hầm, đại sư còn nhớ chỗ chăng?

Bách Duy lắc đầu thở dài:

- Trước hết là khi theo con yêu con tiến vào nhà hầm, bần tăng vô tình không để ý nhớ lối. Rồi khi thoát ra khỏi, vì quá chú ý vào việc theo vệt nước tiến vào rừng cỏ dại thành thử cũng không để ý nhận lấy lối ra ấy ở đâu. Nhất là ở tình trạng mười phần chết cả mười, lại là nơi bao la hàng mấy vạn nhà mồ xiêu đổ, thì chỗ nào cũng giống chỗ nào cả. Còn đầu óc nào mà nhận ra lối... Làm gì có đường có lối... Chỉ là một khoảng mênh mông, um tùm và đổ nát...

Nhâm Vô Tâm cau mày, hỏi:

- Ngoại trừ gian nhà hầm bí mật, đại sư đã có tới đó, còn nhận ra có gian nào hoặc cửa lối nào khác chăng?

Cứ mắt bần tăng được thấy thì không có gian hầm hoặc đường hầm nào khác.

Nhâm Vô Tâm lẩm nhẩm như suy nghĩ và nói một mình:

- Nếu như có vậy thì hẳn là nước bên trong còn ứ lại...

Bách Duy vội nói:

- Biết đâu chẳng có cửa ngõ, đường lối ngầm kín khác mà bần tăng không nhận ra được. Những tay như Thiếu Hồng và nhất là Tố Thủ Lan Cô, tuy có kinh hoàng chốc lát, nhưng đời nào họ chịu khốn trong đó!

Nhâm Vô Tâm gật đầu:

- Chắc là thế! Chẳng cần trở lại điều tra nữa! Huống chi, lỡ gặp Tố Thủ Lan Cô, thì chúng ta không... địch nổi!

Bách Duy cười thầm, vì lẽ nhắc đến "Tố Thủ" là đủ khiến chàng thụt lại, không dám ho he nữa. Chợt Vô Tâm lại hỏi:

- Đại sư hẳn đã biết rõ mặt mũi, thần sắc, nhất là đôi mắt Tố Thủ Lan Cô, có gì lạ đặc biệt chăng?

Câu hỏi quả tình khiến Bách Duy toát mồ hôi lạnh cả gáy.

Lão chưa hề biết mặt mũi Lan Cô, thì trả lời sao được. Nhưng nếu chậm trả lời thì sợ Nhâm Vô Tâm sinh nghi, lão ấp úng nói liều:

- Về thần sắc thì... thì khó tả ra được, nhất là trong nhà hầm lúc đó, dưới ánh đèn... Bần tăng chỉ... chỉ...

Vừa ấp úng nói tới đây thì "Huyền Chân" đạo trưởng từ trước vẫn nằm bẹp dí ở phòng bên, bỗng cười rú lên, vùng đứng dậy, hai mắt đỏ ngầu, bàn tay khoằm khoằm, như con chó dại sộc tới, chực vồ người để ngoạm. Bách Duy vờ ra vẻ khủng khiếp, la thất thanh:

- Hỏng to! Mau... mau... chết...

Nhâm Vô Tâm nhoài mình vươn tay một cái như điện chớp, chụp đúng mạch máu cổ tay "Huyền Chân", và gọi váng lên:

- Các đại sư mau giúp tại hạ một tay...

Chàng vừa nói vừa đẩy "Huyền Chân" vào nhà trong:

- Tại hạ lúc này đã kiệt sức rồi, không kìm giữ nổi người điên... Nhờ các đại sư canh chừng, coi giữ cẩn thận hộ cho...

Chàng vừa nói vừa thở.

Đương chuẩn bị không biết tả dung mạo Tố Thủ Lan Cô ra sao, lại được dịp tiếp xúc liền sát bên mình "Huyền Chân" để ngấm ngầm bàn mưu tính kế, Bách Duy mừng quýnh, nhảy vội lại giữ lấy tay "Huyền Chân", và gọi ầm lên:

- Các sư đệ mau vào cả trong này, mỗi người mỗi góc giường để ý canh chừng! Nếu thấy đạo trưởng phát điên lên nữa thì cũng nhẹ tay đàn áp, chớ hạ thủ quá nặng! Và chúng ta cũng cần để Nhâm tướng công nghỉ ngơi cho lại sức chứ!

Trao "Huyền Chân" cho bọn Bách Duy coi giữ rồi, Nhâm Vô Tâm cúi mình vái dài, nói câu "Cảm tạ" đoạn lập tức quay mình đi ra khỏi nhà. Bách Duy không dám theo ra dòm ngó, đành cùng bọn Bách Hộ ngồi xuống bốn bên đầu giường. Một lúc sau, Bách Duy đứng lên định đóng cửa lại, bỗng nghe "Huyền Chân" gọi lại, sẽ nói:

- Chớ đóng cửa mà nguy!

Bách Duy được biết lão là người của Nam Cung thế gia sai tới giả mạo làm Huyền Chân. Còn bọn Bách Hộ thì vẫn tưởng là Huyền Chân thật nên không khỏi giật mình. Chỉ thấy mặt mũi lão tỉnh táo như không, vẫn nằm bẹp đó, và tiếp tục nói với Bách Duy:

- Hắn là kẻ tinh tế! Mấy câu hắn hỏi vừa rồi, nếu ta không mau lẹ vờ nổi điên lên phá đám kịp thời thì đại sư bị lộ tẩy ra rồi... và chúng ta bị nguy cả. Nếu giờ ta đóng cửa lại mà hắn còn ở quanh quẩn đây, tất là phải để ý và càng ngờ vực. Giờ đây bốn người ngồi ra bốn góc giường, giả vờ để ý canh giữa ta. Và muốn nói gì thì cúi mặt xuống, dùng lối truyền âm nhập mật nói... chớ để bên ngoài họ thấy ta đương bàn chuyện với nhau.

Ngừng một lát, lão tiếp tục nói:

- Từ nay, mỗi lời mỗi cử động đều phải cẩn thận, chớ để hắn có thể nghi ngờ, lộ tích!

Nghe giọng nói có vẻ như ra mệnh lệnh, bọn Bách Duy biết lão là tay cao cấp của Nam Cung thế gia phái tới, nên chỉ “vâng dạ” tỏ ý cung kính. Lão nói tiếp:

- Ta chỉ là giả mạo Huyền Chân thôi! Nhưng ta là ai, chưa cần phải cho mọi người biết tên thực vội! Xin cứ gọi ta là đạo trưởng “Huyền Chân”!

Chép miệng và nói tiếp:

- Nghe câu chuyện vừa rồi, ta đoán rằng đại sư vừa gặp Ngũ phu nhân phải không?

- Dạ đúng thế!

Bách Duy lẩm nhẩm nói tiếp:

- Nhưng chỉ được nghe tiếng nói, chưa được thấy dung nhan!

- Ngũ phu nhân là bậc quyền hành rất lớn trong Nam Cung thế gia.

Huyền Chân (giả) gật đầu nói tiếp:

- Chắc chắn phu nhân đã dặn đại sư khi về cứ bịa chuyện hoang đường ra nói. Nhưng đáng tiếc là câu chuyện của đại sư bịa chưa thực hoang đường hoàn toàn. Theo ta nhận xét thì như việc mấy thiếu nữ khêu gợi nọ kia, dù đã bịa ra, kỳ thực là có phần nào thuật lại theo mắt thấy tai nghe. Không quên được hẳn những gì mắt thấy tai nghe, cho nên đã căn cứ phần nào vào đó rồi bịa thêm ra. Đó là một nhược điểm về tâm lý, khiến người nghe như ta có thể để ý nghi ngờ ngay... Cũng may là Nhâm Vô Tâm chưa được thông minh tới bậc đó, nên hắn không biết là mưu kế!

Bách Duy phục lăn ra. Quả tình vừa rồi, trong khi cố ý bịa đặt mà đầu óc hắn không quên được hình ảnh với những gì mà Liên Nhi và Cúc Nhi đã thi thố ra với hắn, cho nên dù có cố bịa mà trong đó vẫn có phần nào sự thực!

Huyền Chân (giả) lại hỏi:

- Ngũ phu nhân có dặn đại sư đưa bọn người còn lại của Điền gia trang di cư đi đâu không?

Thấy Bách Duy lè lưỡi gật đầu nói rằng có dặn, Huyền Chân (giả) bèn nói tiếp:

- Vậy đại sư phải đi ngay đi, chớ chậm trễ.

Bách Duy thấy lão đoán trúng thì sợ xanh mắt, vội "dạ dạ" lập tức đứng lên, chạy ra ngoài đường, thấy bọn dân xóm đã sửa soạn xong hành lý, sắp lên đường. Bách Duy thất kinh, hỏi:

- Các vị định đi về đâu? Và ai đã ra lệnh di cư?

Mọi người cùng nói:

- Nhâm tướng công cho biết rằng nơi đây bất an, phải đi về phía đông cách 500 dặm. Nơi đó là Tập Hiền Trang, chủ nhân là Lục đại hiệp, tính tình cổ quái, đầy nhiệt huyết. Có thể chúng tôi ở đó bốn, năm năm cũng chẳng lo thiếu thốn.

Bách Duy ngơ ngác hỏi:

- Nhâm tướng công đi đâu? Về phía nào?

Một ông già trả lời:

- Chỉ thấy từ trong nhà bước ra, tướng công có vẻ lo lắng lắm. Sau khi dặn mấy lời như trên, tướng công còn nói rằng: "Vì quá mệt mỏi, cần phải nghỉ ngơi suy nghĩ..." Nói thế rồi, tướng công vội vã đi về phía kia, (ông già giơ tay chỉ về phía bên). Chúng tôi chưa kịp hỏi đi đâu!

Thấy phía đó không phải là phía có bãi tha ma, Bách Duy mừng thầm, gật đầu than rằng:

- Tướng công quá vất vả! Phải nghỉ ngơi chứ!

Miệng nói vậy, chân chạy bon đi theo phía ông già vừa chỉ. Ông già nhìn theo bóng hắn đi xa rồi mới chép miệng sẽ sẽ nói:

- Tướng công tiên liệu như thần! Vị đại sư này quả nhiên căn dặn, gạn hỏi kỹ lưỡng quá.

oOo

Lại nói chuyện Nhâm Vô Tâm ra đi, đúng như phía ông già vừa chỉ. Ra khỏi xóm rồi chàng tìm một nơi có cây cối um tùm ngồi nghỉ ngơi, nhắm mắt dưỡng thần. Một lúc sau vùng đứng dậy đi vòng quanh xóm tìm tòi, nghe ngóng... Chợt nhận ra một khu bát ngát toàn là mồ mả, chàng liền vạch cỏ tiến vào trong. Quanh co một lúc, thoáng thấy trên đống cỏ hoang có một vật gì loang loáng dưới ánh trăng. Chàng cúi xuống nhìn. Đó là một chiếc bát lớn bằng bạc, úp miệng xuống mặt đất. Chàng ngạc nhiên vì tại sao nơi mồ hoang đây lại có của quý này, và càng kinh ngạc hơn nữa là khi lật chiếc bát lên, phía dưới toàn là vi cá nấu rồi. Tuy đã nguội, và nước dùng đã thấm hết xuống đất, mà hương vị còn thơm ngon, rõ ràng là món ăn chưa lâu quá một ngày.

Chàng liếc mắt nhìn chung quanh, thấy phía tay trái là một khoảng đất. Tuy có ít nhiều cành khô, lá úa rải rắc lung tung, nhưng nhận ra nơi đó được dọn dẹp sạch sẽ rồi mới bầy rắc cành khô ra để không ai ngờ là chỗ sửa soạn hội họp.

Chàng là người rất mực tinh tế, đoán ngay rằng khoảng đất ấy là nơi hội họp, yến tiệc. Nhưng vì một lẽ gì đó mà có sự xô xát đến ném tung cả bát đĩa đi, một bát vi cá bay ra tới chỗ chàng đứng.

Bao nhiêu ý nghĩ và suy đoán làm vẩn lộn đầu óc chàng. Phải chăng đây là một nơi Bách Duy

gặp bọn Nam Cung thế gia. Theo Bách Duy thuật lại thì là một gian nhà hầm chớ không lộ thiên như đây. Bách Duy nếu là gián điệp cho họ, thì cần gì họ phải đặt tiệc khoản đãi. Nhưng nếu họ muốn dụ dỗ Bách Duy theo về với họ, thì một bữa tiệc há đủ để nhử mồi một tay như Bách Duy.

Chàng suy luận một hồi lâu. Không hiểu lúc đó chàng đã tìm ra đầu mối gì chưa? Chỉ thấy mặt chàng lúc thì trắng nhợt, khi thì tái xanh lại. Bỗng chàng cúi xuống, hốt chỗ vi ca vào trong chiếc bát bằng bạc, lấy mảnh khăn gói lại, nhét vào trong bọc. Coi bộ hình như chàng nhận ra trong bát vi cá có đầu mối gì bí mật vậy.

Chợt tai nghe có tiếng chân người đi, Nhâm Vô Tâm lẹ như chớp, vọt mình tới nấp ở sau một ngôi nhà mồ ngó ra, thấy một bóng thiếu nữ đi trước, khinh công vào bậc cao thủ. Sau nàng là một đại hán to lớn, áo chẽn sắc đen, chân bước nặng nề, cố sức lắm mới theo kịp thiếu nữ.

Tới chỗ khoảng đất có cành khô rải rắc, hai người đứng lại. Chàng nhận ra thiếu nữ xinh đẹp như hoa. Nàng bỗng quay lại nhìn vào mặt người to lớn tới sau, gắt giọng nói:

- Hai mươi tám chiếc bát đĩa bằng bạc, chỉ còn lại hai mươi bảy chiếc. Nếu không phải ngươi đánh cắp thì còn ai vào đây mà lấy! Hừ! Không kiếm ra thì dù cô nương đây không muốn giết, chỉ sợ ngươi chẳng dám sống mà trở về…

Đại hán cất tiếng run run, lạy van:

- Cúc cô nương ơi! Tiểu nhân dù gan tày trời cũng chẳng dám đánh cắp!

Thiếu nữ quát giật lên:

- Câm miệng! Kiếm tìm mau!

Đại hán “dạ dạ” lom khom tìm kiếm đó đây. Nhâm Vô Tâm vừa kinh hãi, vừa mừng thầm. Chàng kinh hãi vì thấy bọn Nam Cung thế gia hành động rất kín đáo, dù là thiếu một chiếc bát cũng phải tìm kiếm cho ra. Chàng mừng thầm là vì theo Bách Duy thuật tả lại thì hẳn là lão đã từng trông thấy và gặp thiếu nữ này. Và đó là sự thật! Nay nếu tóm cổ thiếu nữ này, có thể điều tra ra nhiều điều bí mật!

Còn đại hán kia, sau một hồi tìm kiếm như điên như cuồng, mồ hôi ra ướt cả tóc, thở hồng hộc lên. Bỗng hắn quay lại, “uỵch” một tiếng, đâm thục hai đầu gối xuống, rập đầu kêu:

- Cúc… Cúc cô nương ơi! Tiểu nhân từ bao nhiêu năm qua, vô luận vào sinh ra tử, chưa từng có lầm lỗi! Xin cô nương nghĩ lại mà… cho!

Thiếu nữ trừng mắt, quát lên:

- A! Giỏi thiệt! Ngươi có ý kể công lao ra! Ngươi chưa thấy Ngũ phu nhân đối xử với tụi hay khoe công, cậy tài ra sao hả? Với hạng chó lợn như ngươi, cô nương đây giết đi chẳng bõ bẩn tay!

Trong khi đại hán rập đầu lạy đến tóe máu ra, thiếu nữ chắp tay ra sau quay hẳn lưng lại, thủng thỉnh nói:

- Đợi tới lúc ta quay đầu trở lại, nếu ngươi chưa chết, thì lúc đó… ái chà… Ngươi dù muốn hay

chết ngay cũng không được nữa... Khôn hồn biết điều tự xử trước đi!

Miệng nói, mặt ngẩng lên nhìn trời, thiếu nữ như tin chắc rằng đại hán kia không dám chạy trốn đâu!

Quả nhiên đại hán không dám bỏ chạy. Hắn chỉ ngẩng đầu nhìn, mắt đầy căm hờn oán hận. Bỗng hắn nghiến chặt hàm răng, méo xệch cả miệng đi, tay run run rút lưỡi dao găm bên mình, từ từ đưa lên cổ họng, quyết tự tử.

Bỗng mắt hắn sáng dội lên, tai vo ve nghe có tiếng ai nói:

- Việc gì ngươi phải tự sát! Sao dại vậy! Ngươi có quyền sống!

Hắn rùng mình một cái, thiếu chút nữa thì lưỡi dao găm rời khỏi tay! Hắn đưa mắt ngó quanh, chẳng thấy bóng ai hết.

Tiếng vo ve giống ong bay, rõ như rót vào tai.

- Ngươi có quyền sống! Cả quyết theo lời ta bảo thì sống! Nghe rõ chưa?

Hắn trố mắt ra, gật đầu, biết là có tay dị nhân dùng lối "truyền âm nhập mật" nói với hắn, và chỉ một mình hắn nghe rõ thôi. Tiếng vo ve lại tiếp tục với một sức hấp dẫn thúc đẩy kỳ mãnh.

- Coi kìa! Con bé quay lưng đi! Ngươi thừa cơ nhào tới ôm ngang lưng, quật nó xuống liền. Ta giúp cho một "chỉ phong" là nó hết cựa quậy. Khỏi sợ!

Hắn nhỏm người ngẩng đầu lên nhìn. Quả nhiên thiếu nữ vẫn giữ vẻ cao ngạo, quay lưng lại. Hắn hơi do dự... Bỗng trong màng tai nổi lên tiếng hô:

- Nhào vô! Một... hai... ba!

Hắn bị một ma lực kỳ cường thúc đẩy, sôi trào tâm huyết lên. Cùng với tiếng đếm "ba" vang lên trong óc, hắn lao mình đi như cái chớp, chỉ nghe "hụp" một cái, đôi cánh tay sắt đã quàng giữ đúng ngang eo thiếu nữ.

Thiếu nữ quát to một tiếng kịp đưa tay phất vào mặt đại hán:

- Mày muốn... chết!

Giữa lúc đó, một làn gió như một sợi dây rít gió tuôn đến đánh trúng huyệt "kỳ môn" nơi ngực nàng. Thiếu nữ chỉ kịp há miệng, chưa kịp kêu thành tiếng, người đã mềm nhũn ra như bún ngâm nước. Nàng té xiêu đi, đại hán cũng té theo, lộn đi hai vòng, đè dí nàng xuống. Lóp ngóp nhổm dậy, một tay vẫn ghì chặt ngang lưng, đại hán đưa tay lên dụi mắt, cơ hồ không tin đó là sự thật! Hắn đâm ra lúng túng, giết đi ư? Hắn không dám! Chẳng lẽ lại thả ra ư?

Giữa lúc vừa mừng vừa sợ, và e dè thì từ trên cao rót xuống một cái gói, đồng thời lỗ tai lại có tiếng vo ve rằng:

- Mở gói ra. Chia vật trong gói ra làm hai phần!

Hắn như người máy, vội mở gói ra, nhìn kỹ lại té ra là món vi cá, mùi thơm tho, ngon lành. Tiếng vo ve lại tiếp tục:

- Con bé bị ta cách không điểm huyệt rồi, hết làm hung! Chớ sợ! Vạch mồm nó ra, nhét nửa chỗ vi cá vào mồm nó, nhồi rõ sâu, bắt nó phải nuốt. Còn một nửa hà... hà... ngươi ăn đi... hà... hà!

Quả nhiên hắn theo lệnh, vạch miệng nàng ra tọng vi cá vào như nhồi lòng vịt vậy.

Hồi 48 - Cờ Sai Một Thế, Kế Độc Vô Song

Thiếu nữ bị tê liệt từ cổ trở xuống, cứng đờ người ra, nhưng đầu óc vẫn tỉnh. Nàng biết rằng phản kháng lại vô ích, đành há miệng ra nuốt đại đi. Đại hán thấy nàng nuốt một cách ngon lành liền cũng bắt chước bỏ chỗ vi cá còn lại vào miệng, nhai ngấu nghiến nuốt. Chừng một lát, hắn thấy khí nóng từ nơi bụng dưới đưa lên, thoáng cái tản khắp cả mình mẩy, bốc lên mặt. Hắn giật mình, cúi xuống ngó, thấy mặt thiếu nữ lúc nãy trắng xanh, mà giờ thì gò má đỏ ửng lên, đôi mắt lừ đừ nhìn hắn, như say sưa đắm đuối.

Quả tình hai người lúc đó thấy người nóng ran, dục hoả bốc lên ngùn ngụt. Hắn ôm chặt lấy thiếu nữ, nàng bị điểm huyệt cứ đờ người ra như gỗ.

Hắn lăm le định giải huyệt để nàng tỉnh lại nhưng bản lãnh còn thấp kém, làm sao giải huyệt nổi. Hắn vần xoay chê chán, đâm ra phát khùng lên, hết lật úp nàng xuống lại lật ngửa lên. Cuối cùng cáu quá, hắn ghé răng cắn vào vai, vào đùi, rồi đấm xuống thùm thụp. Nàng hình như không đau đớn gì cả, trái lại đôi mắt lim dim, có vẻ lấy làm dễ chịu thích thú là khác!

Ẩn mình nơi bóng tối, Nhâm Vô Tâm thấy vậy, bất giác thở dài nghĩ thầm:

- Bỏ thuốc vào món ăn, việc rõ ràng lắm rồi! Nhưng để thết ai? Phải chăng là để hại Bách Duy? Bách Duy phải chăng là môn hạ của Nam Cung thế gia? Đã là môn hạ thì cần gì phải dùng thuốc mê với thết tiệc? Nếu lão không phải là môn hạ Nam Cung thế gia thì sao lại bịa đặt câu chuyện, nói láo?

Bấy nhiêu nghi vấn dồn dập trong đầu óc, thực là khó giải đáp. Nhưng cũng từ bên trong những phức tạp đó, hầu như chàng tìm ra một vài manh mối.

Bỗng từ trong tối, một bóng thiếu nữ như bay tới. Dáng vẻ với khinh công cũng chẳng kém gì Cúc Nhi. Vừa thoáng thấy hai người đương ôm nhau lăn lộn dưới đất, thiếu nữ giật mình "ủa" lên một tiếng, nhưng kịp đưa tay lên bịt miệng lại, mắt lẹ như chớp liếc nhìn xung quanh một lượt. Bỗng nàng đưa hai tay lên vỗ "bốp bốp" hai tiếng. Cách đó ước hai mươi trượng xung quanh cũng nổi lên tiếng vỗ tay trả lời. Lập tức bốn bề đều có lửa bốc lên ở khoảng các nhà mồ, và thiếu nữ kia đã lẩn mình vào bóng tối. Liền đó, có hai đại hán áo đen chạy ra, mỗi người xách một thùng nước đổ chụp lên đầu hai người nằm dưới đất.

Đại hán cùng Cúc Nhi vụt tỉnh táo trở lại. Đại hán nhìn xung quanh, ra vẻ kinh hãi, vụt cái hắn la to lên một tiếng, cắm đầu chạy biến vào trong bóng tối. Liền đó nghe hắn rú lên một tiếng rùng rợn rồi im bặt đi. Rõ ràng là hắn đã bị đập chết!

Còn thiếu nữ tức Cúc Nhi mặt mũi cũng kinh hãi, tái đi, nhưng vẫn không động cựa được vì chưa được giải huyệt.

Mọi việc xảy ra trong giây phút. Nhâm Vô Tâm không ngờ rằng bọn Nam Cung thế gia điều động người lẹ đến thế, mà bốn bề tám mặt đều thấy gió thổi ào ào, ánh lửa loe loé, duy không thấy bóng người đâu cả. Đủ biết rằng nơi đây cực nguy hiểm, do những tay đầu não của Nam Cung thế gia như Tố Thủ Lan Cô điều khiển. Do sự truyền tin quá lẹ, dù chàng đi về phía nào

cũng không qua được con mắt họ. Với một mình Lan Cô, cũng đủ thấm mệt rồi, nếu lại thêm một hai tay cự phách nữa như Hoàng Phủ Thiếu Hồng thì chàng khó lòng trốn thoát.

Bỗng có tiếng còi rít lên liên tiếp. Vòng đai lửa dần dần thâu hẹp lại. Bóng hai người to lớn chạy tới chỗ đất trống khiêng thiếu nữ (tức Cúc Nhi) đem đi.

Ánh lửa chung quanh mỗi lúc một mạnh, rồi tiếng chân chạy qua lại huỳnh huỵch. Giữa một rừng biển toàn là mồ mả cây cỏ um tùm, sự kiện biến diễn thực kinh nhân động phách.

Nhâm Vô Tâm không khỏi lạnh gáy, chàng không thể cứ ẩn nấp mãi được, trong khi vòng đai lửa cứ thu hẹp dần lại.

Chàng trấn tĩnh tinh thần, đưa mắt nhận định bốn phía. Thấy góc phía đông, ánh lửa sáng rực, phía tây ánh lửa nhẹ nhất. Chàng nghĩ thầm, “Nơi ánh lửa yếu ớt nhất chính là nơi bố trí mai phục, mạnh nhất, nguy hiểm nhất”.

Lập tức chàng lượm một cục gạch ném về phía tây cách xa chỗ chàng đứng độ hai trượng. Kế theo, chàng liệng một khối gạch nữa ra ngoài bốn trượng.

Quả nhiên ánh lửa từ ba phía đông, nam, và bắc lập tức di động, tiếng chân huỳnh huỵch chạy đổ xô cả về phía tây là phía có gạch ném xuống.

Không để lỡ cơ hội, chàng thoát mình đi như thỏ chạy về phía đông. Phía này vừa một giây phút trước là nơi náo nhiệt nhất, thì lúc này yên lặng như tờ, không một ánh lửa.

Chàng thở phào một hơi! Chỉ cần đề khí vọt mình đi ba cái nữa là ra khỏi đống mồ hoang. Dù có truy binh tập nã cũng không sợ nữa. Nhếch vai một cái, chàng vọt người đi lẹ hơn lên. Trong khi chân chưa chạm đất, sửa soạn đề khí để vọt mình đi nữa, bỗng nghe có tiếng từ trong bóng tối gọi:

- Nhâm Vô Tâm! Người trúng kế ta rồi! Đứng lại!

Năm vệt xẹt sáng ngời như điện, cùng với tiếng hô “Đứng lại” thét gió bay tới, nhằm đánh vào sau lưng, trước ngực chàng.

Vô Tâm kịp đưa tay quơ một cái, thân hình hạ xuống liền.

Tiếng lạnh lùng từ trong bóng tối lại gọi ra:

- Nhâm Vô Tâm! Lúc này xung quanh ngươi đều có mai phục toàn những tay võ nghệ cao cường. Nếu ngươi định trốn chạy, lập tức có chín mươi đạo ám khí phát ra, hạ ngươi trong chớp mắt.

Tuy chẳng tin rằng có chín mươi đạo ám khí mai phục quanh mình, nhưng cũng biết rằng số ám khí của họ chẳng ít đây. Chàng lạnh ớn xương sống lên. Té ra vừa rồi, tiếng chân dồn dập di chuyển về ba phía kia, chỉ là hư binh, trong khi họ đã đoán trúng là chàng sẽ lẻn qua phía tây này. Thế mới thực là nước cờ dương đông kích tây của chàng đã cao, lại bị nước cờ hư hư thực thực của họ cao hơn, khiến chàng bị sa lưới. Có lẽ bình sinh chưa bao giờ chàng bị khủng bố, cảm thấy sống chết như lần này. Tiếng cười lạnh lùng từ bóng tối lại nổi lên mà rằng:

- Bách Nhẫn, Bách Đại, kể cả Bách Duy luôn luôn ở bên mình ngươi, cũng theo làm môn hạ của

Nam Cung thế gia cả rồi. Ngươi còn trơ trọi một mình, chống đối sao nổi. Phu nhân ta vì nghĩ rằng ngươi là một tay đại hảo hán, cho nên chưa nỡ giết đó thôi!

Chàng vẫn đủ trấn tĩnh để suy nghĩ:

- Nếu quả thật mấy anh em Bách Nhẫn đã theo họ thì đời nào họ lại tố cáo ra cho mình biết, rõ ràng đây là kế ly gián... Nhưng hiện giờ mình bị hãm vào vòng mai phục của họ. Biết là mình hết lối thoát, nên họ nói thực ra cho mà biết, cũng chưa biết chừng! A! Nguy hiểm thực, hư hư thật thật, khó lường thật.

Tiếng từ trong bóng tối lại nói ra:

- Vô Tâm à! Còn đợi gì nữa! Quy thuận theo Nam Cung thế gia đi!

Nghĩ ngợi một giây, chàng vụt cười lên mà rằng:

- Được lắm! Ta bằng lòng... quy thuận...!

Vừa nói,chàng vừa rảo bước tiến thẳng đến chỗ phát ra tiếng nói!

- Ngừng bước lại! Ngươi muốn nếm mùi ám khí chăng?

Chàng ngừng bước, cười trả lời:

- Tại hạ đã quy thuận rồi, chẳng lẽ cấm cả động cựa sao?

Tiếng từ trong tối nổi lên và có một vật ném ra rớt dưới chân chàng:

- Ngươi cho ta là tụi ngốc cả sao? Nếu thật bụng quy thuận, thì ngươi hãy uống hết gói thuốc này đã. Sẽ được đặc cách ưu đãi.

Chàng cúi lượm gói thuốc lên, nhét luôn vào túi, cười mà rằng:

- Muốn ta uống thuốc mê này ư? Dễ lắm, trước hãy hạ ta bằng ám khí... đi đã!

Vừa tiến thẳng vào nơi bóng tối, vừa nói tiếp:

- Lúc đó ta không còn sức phản kháng nữa, thì dù là mười bao thuốc ta cũng phải nuốt... Thế có tiện hơn không?

Cùng với hai tiếng “hơn không” cuối cùng từ miệng thốt ra thì thân hình chàng đã như lò xo nảy đi, vọt thẳng tới chỗ có tiếng nói phát ra, và tay mặt tống theo một chưởng!

Chàng định bụng rằng, sau khi phát chưởng thì phía sau lưng đã có tiếng cười, trả lời:

- Như thế chẳng tiện chút nào cả!

Chàng giật bắn người, tóc gáy dựng lên, quay lại nhìn. Xa xa, ánh lửa lập loè, nổi bật lên ba bóng người áo đen, người đứng trước rõ ràng là Tố Thủ Lan Cô, bên cạnh là Hoàng Phủ Thiếu Hồng. Đứng sau nàng, quay lưng trở lại, hai tay thu vào trong ống tay áo bào đen, tóc uốn lên bồng bồng, thân hình không cao lớn, không nhận ra nam hay nữ, điệu bộ có vẻ du nhàn.

Chàng hơi động tâm, nghĩ thầm không đoán ra người ấy à ai. Bóng dáng, bộ dạng có vẻ quen

quen, phải chăng đó là nhân vật chủ não của Nam Cung thế gia.

Chàng vận lực đề khí. Hễ thấy Lan Cô hơi phất tay áo lên, chàng phát chưởng đánh ra trước. Chợt nghe Hoàng Phủ Thiếu Hồng cất tiếng lạnh lùng nói:

- Nhâm Vô Tâm! Quay đầu ngó lại phía sau xem. Ngươi hãm vào tử địa rồi mà còn mê ngủ ư?

Chàng lặng yên không nhúc nhích, đôi mắt toé lửa nhìn thẳng vào ống tay áo Lan Cô. Hoàng Phủ Thiếu Hồng cười nhạt:

- Ngươi không có gan quay lại ngó một giây phút sao?

Thấy chàng y nguyên bất động, hắn cười gằn, nói tiếp:

- A! Ngươi không dám quay lại nhìn! Vậy để ta nói cho mà biết. Lúc này sau lưng ngươi có năm tay "đại... đại cao thủ" trong hàng bảy mươi hai vị Địa Sát. Trừ hai vị là tay chơi ám khí bậc nhất trên đời, thì ba vị kia đều là tay chưởng lực âm độc vô song. Vô luận là bị trúng một chưởng của một trong ba vị ấy, ngươi sẽ kêu gào đủ bảy ngày đêm rồi chết, không thuốc nào cứu nổi!

Nhâm Vô Tâm ớn lạnh xương sống. Bất kể là hắn nói thật hay nói dối, chàng cũng không dám quay đầu lại ngó. Tâm lý chàng nghĩ rằng dù cả năm người phía sau lên đánh chàng cũng chưa nguy hại bằng bị bàn tay trắng tinh của Lan Cô sẽ phất lên một cái!

Lan Cô vẫn đứng yên lặng, nhưng phía sau chàng đã có tiếng chân bước tới mỗi lúc một gần. Chàng chỉ cầu mong Lan Cô nhích tay áo trước là chàng tận lực phát chưởng ra. Nàng vẫn lặng như tờ. Chàng cảm thấy phía sau có hơi thở vào gáy, rõ ràng là người phía sau chỉ còn cách chàng vừa đúng tầm tay đánh. Tình thế khẩn trương, đầu óc chàng căng thẳng, hệt như con cá mắc trong lưới, mắt lưới cứ dần dần gò thắt lại.

Trời đã hoe hoe điểm sáng! Mấy lần chàng đã toan phát chưởng đánh Lan Cô trước, nhưng lại ngừng, vì lẽ nếu chàng hơi nhúc nhích thì Lan Cô phát chưởng đánh liền, cướp được thượng phong là chàng nguy!

Ánh bình minh đã rõ. Chàng vẫn đứng yên bất động, mà đối phương tức Lan Cô cũng bất động, cả bọn sau lưng cũng bất động. Hình như cả đôi bên cùng găng giữ nhau, chỉ đợi hễ đối phương hơi động là mình động... nghĩa là phản ứng sau mà hoá ra đòn mình tới trước.

Quả tình, nếu quần thảo nhau, thì cũng không mệt người mệt óc bằng đôi bên đều chăm chú rình miếng, chờ đợi. Huống chi trải bao ngày gian lao khổ tứ, lúc này chàng đã hầu kiệt sức rồi và mồ hôi đã thấm ướt cả áo ngoài. Giả như lúc đó Hoàng Phủ Thiếu Hồng cứ nhảy tới đẩy một cái là chàng té xiêu đi liền. Chàng lấy làm lạ, không hiểu sao đối phương còn chưa hạ thủ giết chàng hoặc bắt sống đem đi cho rồi!

Trời đã sáng rõ, có thể nhận ra tóc người vận áo bào dài lốm đốm hoa râm, vài cỡ trên dưới bốn chục tuổi. Người đó vẫn quay lưng lại. Chàng chỉ cảm thấy hình dạng ấy rất quen thuộc mà không đoán được là ai.

Chợt từ xa xa, trong đám nhà mồ xiêu vẹo, có bóng người mặc áo cà sa sắc tro hiện ra rồi thoát biến đi. Chàng giật mình đoán là có cứu tinh chăng? Chỉ cần hễ có ai làm cách gì khiến Lan Cô giật mình hay để ý ra chỗ khác là chàng thừa cơ thoát thân. Nhưng dù sao cũng là quá trễ vì lúc

đó chàng như cây đèn đã kiệt dầu rồi. Đầu óc loạn lên, mắt bỗng hoa đom đóm rồi tối sầm lại, “huỵch” một cái, chàng té xiêu ngay xuống!

Thấy vậy, Tố Thủ Lan Cô ré lên cười. Nàng đưa tay lên kéo mảnh vải che mặt xuống. Dưới ánh sáng ban mai, té ra nàng không phải là Lan Cô mà là Cúc Nhi giả dạng ra.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng bước tới, đưa tay điểm vào “huyệt mê” bên sườn chàng, đoạn ngửa mặt lên trời cười rằng:

- Nhâm Vô Tâm a! Ngươi dù tài giỏi cũng vẫn mắc mưu!

Cúc Nhi cười ngặt nghẽo, chỉ tay vào chàng mà rằng:

- Ngươi có ngờ đâu rằng Tố Thủ Lan Cô lúc này ở cách xa đây vào trăm dặm, đương đích thân diệt trừ vây cánh của ngươi.

Hoàng Phủ Thiếu Hồng cười ngất:

- Hà hà! Ngươi cũng chẳng ngờ đến rằng cả năm người ở phía sau lưng ngươi vừa rồi, chẳng ai chịu nổi một cái búng tay của ngươi. Nghe tiếng chân huỳnh huỵch đi tới sau, ai cũng biết tụi năm người ấy chẳng phải là tay võ nghệ cao cường gì cả. Nhưng vì ngươi quá thông minh nên mới đoán rằng họ là tay giỏi, nhưng cố làm ra bộ chân bước nặng nề để trộ người. Nếu là tay xoàng thì ai dám tiến đến gần ngươi trong vòng một hai thước! Hà... hà! Ngươi chết vì thông minh! Biết chưa!

Một trong bọn năm người cười mà rằng:

- Nói vậy chớ tụi chúng tôi năm người lúc đó đều sợ mất mật đi. Chỉ cần hắn quay đầu lại một cái là tụi tôi té hết.

Cúc Nhi cũng cười:

- Chẳng riêng các ngươi! Chỉ cần hắn giơ tay một cái là đủ khiến tôi té lăn ra. Có thể tắt thở liền là khác! Hí hí!

Hoàng Phủ Thiếu Hồng bật cười mà rằng:

- Tóm lại, mọi sự kiện, mưu kế đều do Ngũ phu nhân nghiên cứu rất đúng. Chà! Nhưng hết sức nguy hiểm và sát nút!

Người mặt áo bào tới lúc này mới từ từ quay mặt lại. Qua lần mạng mỏng che mặt, cũng có thể nhận ra đó là Điền Tú Linh. Nàng chưa tới hai mươi tuổi mà mái tóc đã hoa râm. Mới trong vòng nửa năm thôi, do ngày đêm uất hận và lo mưu kế, mà một tuyệt đại giai nhân đột nhiên già xọm đi tưởng chừng người bốn chục tuổi. Chợt Hoàng Phủ Thiếu Hồng hỏi:

- Bây giờ xử trí hắn... ra sao?

Điền Tú Linh ngẩng mặt, thở dài:

- Ta chưa giết hắn đi được!

Thấy mọi người ngạc nhiên, nàng vuốt mái tóc, nói tiếp:

- Sở dĩ ta khổ tâm bày ra mưu kế này, cốt là làm cho hắn dần dần hoá điên rồ, hắn sẽ hao mòn đi rồi chết, chớ không thể chết ngay được. Chết ngay! Chẳng hoá ra sung sướng lắm ru!

Ngừng một giây lại nói:

- Mưu này hết sức mạo hiểm. Trước hết làm cho hắn không rõ thực lực Nam Cung thế gia, sau là khiến hắn không dò ra hình tích của Lan Cô, vì Lan Cô là địch thủ đáng sợ của hắn. Chỉ hai điểm ấy thôi là đủ lắm rồi!

Miệng tuy nói vậy,kỳ thực nguyên nhân chính vẫn là để hả giận, và vẫn hy vọng một ngày kia Nhâm Vô Tâm hối lại và yêu nàng.

Cái bóng người khoác áo cà sa sắc tro tới đây mới hiện hẳn ra.

Điền Tú Linh không quay lại nhìn, nhưng cất tiếng hỏi:

- Ai đó? Bách Duy đại sư đó phải không? Xin lại đây!

Thấy lão “dạ” và tiến lại, Cúc Nhi nhoẻn miệng cười, liếc mắt đưa tình, khiến lão té xỉu đi được. Hoàng Phủ Thiếu Hồng cũng cười mà rằng:

- Đại sư bày mưu dẫn được Nhâm Vô Tâm tới đây! Khá thực!

Bách Duy ngạc nhiên nói:

- Hắn đi lúc nào tôi không hay biết. Vả lại còn cuống lên đi tìm kiếm hắn là khác.

Điền Tú Linh nói với Hoàng Phủ Thiếu Hồng:

- Ta hiểu rồi! Chẳng qua vì đại sư bịa câu chuyện hoang đường, không khéo, khiến Nhâm Vô Tâm ngờ vực, hắn bèn tự động tới đây điều tra, dò xét... Nay hắn đã có ý ngờ, vậy phải thế nào chứ? Chao ôi! Khó quá!

Bách Duy nghiến răng nói:

- Vậy chỉ còn cách giết hắn đi là hơn! Nếu không thì tại hạ không dám trở về nữa, vì sẽ bị hắn giết!

Điền Tú Linh hơi cau mày, cười nhạt:

- Ta đã nói rằng không thể giết ngay hắn! Có điều rằng Nam Cung thế gia tổn phí trên ba chục năm mới rèn luyện, đào tạo thành một tay trung kiên như đại sư. Nay nếu đại sư không dám về, chẳng cũng uổng phí mấy chục năm tâm huyết rồi.

Nàng cau mày cười, ra vẻ chua chát:

- Nhưng nếu đại sư chịu cho ta mượn một vật... thì... thì mọi việc trở nên êm đẹp vô cùng!

Bách Duy ngớ ngẩn hỏi:

- Phu nhân định mượn vật... gì?

Điền Tú Linh khoan thai tiến lại bên mình Bách Duy. Hương xạ thơm tho ngào ngạt từ người

nàng xông ra đủ khiến Bách Duy rạo rực ngây ngất đi rồi, huống chi nàng lại đưa bàn tay trắng muốt như ngọc, sẽ đặt lên cánh tay lão, sẽ sẽ vuốt ve rồi sẽ sẽ vỗ lên vai.

Bách Duy đỏ mặt, trống ngực đổ hồi, cúi đầu nhìn đôi bàn chân trắng nõn của nàng. Hắn cảm động sung sướng.

Nàng nhỏ nhẹ nói:

- Cho ta mượn... cái này.

Theo với hai tiếng "cái này" từ miệng nàng thốt ra, với hơi thở thơm tho khiến Bách Duy căng thẳng mạch máu, thì tay trái nàng lẹ như chớp điện đưa lên chộp đúng theo tay lão. "Rắc" một tiếng, cùng với tiếng Bách Duy thất thanh la lên, tay trái lão bị gẫy rời, thân hình lão đổ nhào xuống đất, nằm mê man như chết!

oOo

Chừng nửa giờ sau, Bách Duy hồi tỉnh, ngơ ngác nhìn, chỉ còn lại một mình. Cúc Nhi ngồi bên, đương vỗ về vuốt ve hắn. Hắn vừa sợ, vừa đau đớn, tức giận, cất tiếng run run nói:

- Điền... Điền phu nhân... quá... độc ác!

Cúc Nhi đưa bàn tay thơm tho vội bịt miệng hắn,và sẽ nói:

- Chớ... chớ nói thế! Chính là phu nhân thương lão đó!

Lão nhăn nhó rên:

- Úi chao đau! Thương... thương ta ư?

Cúc Nhi ghé miệng vào tận tay lão thì thầm thân mật:

- Anh này thực là thơ ngây tệ! Ngốc ở đâu! Không hiểu thâm ý của phu nhân sao? Đó là... khổ... khổ nhục kế!

Sẽ dí cho lão một cái chết điếng người, nàng cười nói tiếp:

- Đã là người đọc kinh sử rồi mà... mà còn không hiểu ư!

Bách Duy chợt hiểu ra, nhăn nhó, nói:

- A! Khổ nhục kế! Câu chuyện Vương Tá ở Thuyết Nhạc Hoàng Cái trong Tam Quốc Chí! Sao ta không biết? Cả hai cùng chặt cánh tay để lừa bịp đối phương! Nhưng phu nhân lúc nãy có dặn... gì không?

Thấy lão vừa nói vừa rên xiết, Cúc Nhi liền đặt một cái hôn lên gò má sần sùi của lão đoạn ghé tai thì thầm:

- Phu nhân nói rằng: "Lúc này anh bị khổ đôi chút. Nhưng đến ngày thành công thì... sẽ được bồi thường, ân thưởng xứng đáng."

Đặt thêm một cái hôn lên má bên kia của lão, Cúc Nhi cười tình, sẽ giúi lão một cái mà rằng:

- Biết chưa! Đồ ngốc!

Thấy lão cười, gật đầu, Cúc Nhi lại giúi cho cái nữa mà rằng:

- Ngốc! Giá có chặt cả hai tay, và luôn cả cái đầu trọc tếu này đi thì cũng đáng đời!

Lúc này lão quên cả đau nhức, và máu ở cánh tay vẫn rỉ ra. Giờ mới chợt nhớ ra, lão đòi Cúc Nhi băng bó lại.

Cúc Nhi lắc đầu, chỉ vào một người nằm gần đó, rồi nói:

- Nhâm Vô Tâm bị điểm huyệt, còn mê man nằm kia! Chừng lát nữa tỉnh dậy, hắn sẽ tự động cứu chữa, băng bó cho. Vậy ta đợi ở đây, chừng nào hắn gần tỉnh lại, sẽ giáng cho cái đầu trọc này một chưởng khiến ngất lịm đi!

Vừa nói nàng vừa dí ngón tay búp măng vào má lão, ra vẻ thương xót mà rằng:

- Tội nghiệp cho cái thân anh! Hiểu chưa?

Bách Duy cười híp mắt, gật đầu:

- Hiểu! Hiểu mà! Nàng đánh ta luôn mười chưởng, ta cũng xin vâng!

Cúc Nhi cười nũng nịu:

- Mười chưởng thôi à? Phải một trăm, một ngàn chưởng cho bõ ghét!

Chợt nàng nghiêm mặt lại, nói tiếp:

- Lát nữa, Nhâm Vô Tâm tỉnh lại, việc trước tiên là lo băng bó cho anh, sau đó hắn sẽ căn dặn hỏi han. Vì hắn có ý ngờ vực anh, nên sẽ hỏi han vớ vẩn tận đâu đâu, chớ không hỏi thẳng vào câu chuyện!

Nói tới đây, nàng chợt quay đầu lại nhìn Nhâm Vô Tâm, đoạn cúi xuống thì thầm dặn dò vào tận tai bắt đầu. Chỉ thấy Bách Duy luôn luôn gật đầu, mắt lão sáng lên như điên. Một lúc sau, dặn dò kỹ lưỡng rồi, nàng chúm môi son lại, hôn lão một cái, chép miệng nói:

- Nhâm Vô Tâm sắp tỉnh lại rồi! Thôi ta tạm biệt! Trước khi đi phải tặng anh một... chưởng cho ngất lịm đi! Chớ oán ta nhé!

Dứt lời, nàng giơ tay lên. Bách Duy ưỡn lưng, phồng ngực đón lấy mà rằng:

- Một trăm, một ngàn... chưởng.

Cúc Nhi cười tình, lườm lão một cái, miệng nói:

- Anh quả niên là bậc anh hùng! Như vậy gái nào mà chẳng yêu anh!

Cùng với hai tiếng “yêu anh” mới thốt ra nửa miệng, tay nàng giáng xuống ngực lão. “Huỵch” một tiếng, lão quần quại, trợn mắt, nằm đờ người ra.

Cúc Nhi vội đứng phắt lên, rút khăn tay lau chùi đôi môi son cẩn thận. Vẻ tình tứ, nũng nịu, yêu đương vừa rồi biến đi hết. Mặt quạu lại, mắt quắc lên, nàng co chân đá vào xác lão lăn đi mấy

vòng, nghiến răng rít lên tiếng mà rằng:

- Thằng chó chết! Thằng trọc ngu xuẩn! Một ngày kia mày sẽ biết tay cô nương này.

Dứt lời, quăng mình đi như rắn, lẩn vào trong đám mồ mả, cỏ dại, biến mất dạng.

Đến lượt Nhâm Vô Tâm chợt giật mình tỉnh lại, ngơ ngác bàng hoàng. Mặt trời lên cao, tứ bề lặng lẽ, toàn là mồ mả với cỏ hoang. Nhớ lại rõ ràng mình bị lọt vòng phục kích của Nam Cung thế gia. Trước mặt là Lan Cô hai bên giữ miếng hàng giờ, cuối cùng lực kiệt,mình ngã ra bất tỉnh. Nhưng tại sao... tại sao họ không giết mình mà lại bỏ đi cả!

Chàng nát óc nghĩ, không ra đầu mối. Một lúc sau, cố trấn định lại tinh thần, chàng vẫn nằm yên, nghe ngóng...

Chợt có tiếng rên khừ khừ ở phía bên. Chàng nhỏm dậy ngó tìm. Trong lùm cỏ, một thân hình mặc áo bào sắc tro, máu me đầm đìa, nhận ra là Bách Duy, miệng tuy rên mà coi bộ mê man chưa tỉnh.

Chàng rú lên một tiếng, chạy lại ôm xốc Bách Duy lên. Xé vạt áo mình ra băng bó cho lão. Xương cánh tay gần nơi bả vai lão bị gãy vụn ra, thương tích quá nặng. Trong khi băng bó, trăm ngàn câu nghi vấn dồn dập làm loạn óc chàng lên. Nếu bảo Bách Duy là tay sai của đối phương, thì sao họ lại đánh lão trọng thương đến thế này. Nếu lão không là gián điệp của họ, thì sao lão lại bịa câu chuyện quái đản để bịp chàng? Và tại sao lão có mặt ở đây v.v... Vì sao lão bị đánh v.v...

Một lúc sau, do công phu chàng chà xát, nắn bóp, giải huyệt, Bách Duy nhăn nhó, bừng mở mắt ra, rên lên từng hồi!

Quả nhiên đúng như Điền Tú Linh tiên liệu, đợi lão tỉnh hẳn rồi, chàng vội hỏi nguyên nhân và do ai hạ độc thủ.

Theo lời Thiếu Lâm dặn, Bách Duy bịa đặt lại câu chuyện lúc lão tìm đến nơi vừa lúc bọn Nam Cung thế gia đương vạch miệng chàng ra, nhồi vào một liều thuốc.

Nghe tới đây, Nhâm Vô Tâm tái mặt đi, mồ hôi vã ra. Thấy vậy, Bách Duy cười thầm, chép miệng nói tiếp:

- Chỉ tiếc rằng bần tăng tới trễ một chút.

Lão chép miệng, thở dài nhìn vào bên tay bị gãy.

- Nhưng dù đến sớm thì cũng chẳng...

Nhâm Vô Tâm vội hỏi:

- Đại sư có nhận ra hình dạng và màu sắc thuốc đó thế nào?

Bách Duy cuống lên, lắc đầu. Nhưng rồi lại nói:

- Hình như là sắc đen. À, không phải! Sắc vàng! Cũng không phải...

Một lúc lão nói ra đến tám màu sắc khác nhau.

Chàng lắng tai chú ý nghe, cuối cùng như chẳng để ý đến lão nói gì hết, vẻ mặt chàng buồn rầu thảm đạm.

Bách Duy ra vẻ lo ngại cho chàng, hỏi rằng:

- Tính ra ước chừng lúc này chất thuốc đã ngấm. Chẳng hay tướng công thấy trong người có gì khác chăng?

Nghe nhắc đến đó, chàng lại giật mình. Kiểm điểm lại thấy rằng thần trí ý nghĩ vẫn trong sáng. Chàng hơi yên tâm, ngồi xếp chân bằng tròn, vận hành khí huyết, điều dưỡng hơi thở. Thấy rằng mạch lạc lưu thông không có gì khác thường, bèn từ từ mở mắt đứng lên. Bách Duy cau mày hỏi:

- Có gì khác chăng?

Thấy chàng lắc đầu, lão hàm hồ nói tiếp:

- Chẳng lẽ họ cho uống thuốc bổ! Úi chà! Có thứ thuốc uống vào tới ba bốn ngày, hoặc vài ba tháng có khi vài năm sau chất độc mới phát!

Chàng chép miệng thở dài:

- Đúng thế! Càng chậm phát thì khi phát ra càng độc hại!

Làm bộ như chợt nghĩ ra điều gì, lão hớt hải nói:

- Nếu... nếu họ đã hạ thuốc độc cho tướng công thì hẳn chẳng tha gì bần tăng! Ôi thôi! Chỉ mong thuốc độc phát ngay để được chết sớm!

Nhâm Vô Tâm lẩm nhẩm nói:

- Có thể đúng thế đó! Đại sư cũng có thể trúng độc!

Nghĩ đến cánh tay Bách Duy bị lìa gãy, thì lòng ngờ vực đối với lão tự nhiên giảm đi hẳn. Dù trong lòng còn nhiều thắc mắc, nhưng cũng chẳng bụng dạ nào căn vặn hỏi tra thêm.

Mặt trời đã lên giữa đỉnh đầu rồi, chàng vội ôm xốc Bách Duy lên vai, chạy trở về, đem theo bao nhiêu kinh hoàng ám ảnh, nan giải đáp của một đêm đầy hãi hùng. Nhất là nghĩ đến liều thuốc độc bị họ nhét vào họng, không rõ bao giờ chất độc phát ra... Chàng ớn mình, mệt óc!

Về đến Điền gia thôn thì chàng đã thở dốc. Giữa ban ngày mà bốn bề lặng ngắt, nhà nào nhà nấy cửa đóng then gài. Bách Duy nằm ở trên vai chàng bật lên hỏi:

- Ủa! Họ chạy hết cả rồi! Sao không đợi tướng công về rồi hãy đi!

Nhâm Vô Tâm vừa thở, vừa nói một cách hờ hững:

- Vì cấp bách nên tại hạ nhủ họ cứ việc lên đường khỏi đợi chờ!

Bách Duy chỉ “a” một tiếng, trong bụng giận lắm, nhưng không dám nói ra.

Về tới ngưỡng cửa, chàng vội đẩy cửa bước vào. Bách Duy sợ bên trong đương bàn bạc gì, bị chàng trông thấy thì khốn, bèn vờ gọi lớn lên:

- Bách Hộ sư huynh ơi! Huyền Chân đạo trưởng khá không?

Trong nhà lặng như tờ, Nhâm Vô Tâm có vẻ lo ngại, còn Bách Duy biết trước, yên trí là chẳng có gì xảy ra được. Vì tụi họ là tay sai của Nam Cung thế gia cả. Và nếu như bên phe Nhâm Vô Tâm có ai định giở trò gì ra, thì một mình "Huyền Chân" cũng đủ đối phó lại rồi.

Nhâm Vô Tâm bước thẳng vào bên trong. Đưa mắt nhìn qua một cái, cả hai cùng tái mặt rú lên một tiếng.

Gian phòng nhỏ phía trong lênh láng máu đọng. Bách Hộ, Bách Phù, Bách Vệ đã biến thành ba cái thây không đầu. Duy một mình "Huyền Chân" đạo trưởng ngồi trên vũng máu tận góc phòng, tay cầm thanh gươm dài vấy máu, mặt mũi cũng đỏ lòm máu, đương ngửa cổ lên trời, nhăn răng ra cười. Rõ ràng là lão đã giết ba mạng kia trong một cơn điên phát đến cực độ.

Yên trí là lão nổi cơn điên mà giết người, nên Nhâm Vô Tâm tuy có sợ nhưng chẳng ngạc nhiên lắm. Chỉ có Bách Duy là kinh hãi, ngạc nhiên hết sức, vì hắn biết rằng Huyền Chân không điên. Nhưng... nếu không điên thì tại sao lại giết cả đồng bọn đi như thế?

Bị khích động quá đột ngột và quá mạnh, Bách Duy buột miệng quát lên hỏi:

- Mi điên hay sao? Sao lại giết cả... đi như vậy?

Nhâm Vô Tâm nổi giận, mắng Bách Duy:

- Huyền Chân vốn bị điên, không biết sao? Sao lại bỏ đây mà đi?

Bách Duy giật thót người, nghĩ thầm:

- Mình ngu quá! Hỏi Huyền Chân câu ấy ư? Suýt nữa thì lộ tẩy.

Nghĩ vậy lão yên lặng, mặt càng tái đi.

Thấy lão không nói gì, Nhâm Vô Tâm lại nghĩ rằng tại mình nóng nảy, mắng lão cho nên lão giận. Nghĩ thế rồi, chàng thở dài mà rằng:

- Ít lâu nay tại hạ quá lo nghĩ, tâm tính hoá ra thất thường, cục cằn. Xin đại sư chớ giận!

Bách Duy lúng túng, nói:

- Bần tăng quả thực có lỗi!

Nhâm Vô Tâm buồn bã nói:

- Đối với việc này, tại hạ cũng có trách nhiệm, không thể trách lỗi đại sư được!

Chàng lại đưa mắt tìm kiếm một lần nữa khắp các xó nhà, không thấy đầu lâu ba người đầu, trong khi ba cái xác chết vẫn ngồi ngay ngắn, hình như bị giết mà không kịp trở tay phản kháng gì hết. Chàng lấy làm lạ, hỏi Bách Duy:

- Với võ nghệ của ba vị đại sư, bị một kẻ điên giết mà không trở tay kịp hay sao? Có thể rằng trong lúc bất ngờ thì một người bị giết thôi. Nhưng đến người thứ nhì thì thừa thì giờ phản kháng hoặc ít nhất cũng kịp chạy thoát!

Bách Duy cau mày nói:

- Đúng thế! Tướng công mà còn không hiểu tại sao thì bần tăng cũng đến chịu... không nghĩ ra sao cả!

Tới đây, Nhâm Vô Tâm từ từ đặt Bách Duy nằm xuống. Chàng chắp tay sau lưng, đi quanh phòng nhận xét.

Bách Duy miệng tuy nói vậy, nhưng trong lòng thì nghĩ thầm rằng:

- Lão Huyền Chân không điên, vậy mà giết cả đồng bọn đi! A ha! Hoặc giả lão này làm gián điệp cho cả hai bên. Bất cứ đối với bên nào thắng bại, lão đều có lợi. Biết đâu chẳng phải lão giết bọn Bách Hộ đi là để được lòng tin của Nhâm Vô Tâm?

Nghĩ vậy lão sợ mướt mồ hôi ra. Lại ngó Nhâm Vô Tâm thấy lo sợ đến nỗi tia mắt mờ loạn ca lên. Quả tình là chàng kinh hoàng thực sự chứ không phải là giả tạo ra.

Chợt lão lại nghĩ:

- Hoặc giả Bách Hộ có cử động ngôn ngữ gì lộ ra là phản bội Nam Cung thế gia, có ý tiết lộ bí mật gì cho Nhâm Vô Tâm mà bị Huyền Chân khám phá kịp thời bèn giết đi? Nếu quả như thế thì mình cũng đỡ lo!

Lúc ấy, Nhâm Vô Tâm vừa đi vừa nói lảm nhảm:

- Còn ba cái đầu lâu! Tại sao không có ở đây?

Chính Bách Duy cũng nghĩ mãi về việc đó. Nghe chàng nói vậy, lão cũng nói góp:

- Thật là lạ! Phải chăng có... kẻ nào lấy đi! Trừ phi chính lão Huyền Chân nổi điên mà ăn đi... cả rồi!

Nhâm Vô Tâm cau mày nghĩ một lúc rồi nói:

- Ta phải ra ngoài tìm kiếm!

Nói rồi chàng vọt mình qua cửa sổ. Đợi bóng chàng khuất hẳn rồi, Bách Duy giơ tay ra hiệu cho Huyền Chân. Huyền Chân cũng giơ tay ra ám hiệu, Bách Duy hơi yên lòng, bèn thở dài nói:

- Đạo trưởng...!

Bỗng thấy "Huyền Chân" đưa tay lên bịt miệng ra hiệu bảo đừng nói, rồi lại giơ tay chỉ ba cái xác, liền đó lại cau mặt lắc đầu đặt ngón tay lên ngực vạch chéo một cái, cuối cùng miệng lão "hách" một tiếng, mở bàn tay ra hiệu chém phạt một cái. Bách Duy gật đầu. Hắn hiểu ý "Huyền Chân" cho biết là bọn Bách Hộ ba người không trung thành với Nam Cung thế gia, cho nên "Huyền Chân" giết đi.

Hiểu vậy rồi, Bách Duy đưa một ngón tay cái lên tỏ ý tán thưởng rằng: "Thà giết một ngàn kẻ vô tội, còn hơn lầm lỡ phóng thích một kẻ dù chỉ là đáng ngờ thôi." Nguyên vì bọn Bách Hộ sở dĩ phải theo mệnh lệnh của Bách Duy là vì tuân giữ quy luật nghiêm khắc của phái Thiếu Lâm đối với vị Chưởng môn là bậc tôn quý. Bọn Bách Hộ vì thế đành cứ nuốt hơi kín tiếng, thà rằng phải trái với lương tâm, phản bội Nhâm Vô Tâm, còn hơn là phản bội quy luật môn phái làm

thương tổ tính mạng của vị Chưởng môn. Cho nên bất cứ việc gì, bất cứ lúc nào, chỉ một mình Bách Duy lên tiếng nói, còn bọn Bách Hộ rất ít nói năng, thậm chí lúc cần, họ có thể hy sinh tính mệnh để cầu cho vị Chưởng môn được bình an. Còn Bách Duy sở dĩ chưa bắt họ uống"thuốc mê biến tính nết" là vì sợ rằng họ đâm ra si dại, có những cử chỉ khác thường, lộ hình tích, khiến Nhâm Vô Tâm nhận ra chân tướng cả bọn.

Chợt lại thấy "Huyền Chân" mỉm cười đưa tay lên bịt miệng.

Liền đó quả nhiên nghe có tiếng chân và Nhâm Vô Tâm đã về đến nơi. Lông mày cau lại, vẻ mặt trầm trọng, chàng nhìn Bách Duy, lắc đầu nói:

- Chẳng những chẳng thấy đầu lâu đâu cả, đến vết máu vệt chân cũng không... Ha hà... Ha ha ha!

Hình như chợt nghĩ tới một việc gì tức cười nên chàng phát ra một chuỗi cười như vậy. Bách Duy ngạc nhiên, toan hỏi vì sao lại cười. Bỗng thấy chàng đưa tay lên ôm mặt rồi nói:

- Bốn bề lặng ngắt, chỉ có mấy con chó... hoang. Mấy chiếc đầu lâu ấy đâu... phải chăng... phải chăng...

Thấy chàng vụt cười, vụt lại thảm đạm như muốn khóc, Bách Duy nghĩ thầm chắc hẳn mấy bữa liền tâm tình bị khích thích mạnh, đầu óc rối loạn, có lẽ chàng sắp hoá điên rồi. Nghĩ vậy, lão lấy làm cao hứng, càng phục mưu trí Điền Tú Linh, đồng thơi hơi có ý thương xót cho một tài trí như chàng, có thể từ này hoá ra một kẻ điên cuồng hoặc ngớ ngẩn.

Chợt có tiếng chó xa xa sủa lại. Nhâm Vô Tâm vụt đứng phắt lên:

- Ai đó? Kẻ... nào đó?

Bách Duy nói:

- Tướng công nghỉ ngơi! Để bần tăng cố gượng ra coi!

Chàng giật giọng quát:

- Không cần đến ngươi! Ta không có chân... hay sao?

Chưa dứt lời chàng đã nhảy vọt ra ngoài.

"Huyền Chân" nhảy vọt đến bên cửa, ngó qua ngó lại, yên trí là chàng đi xa rồi mới quay trở vào, nhìn Bách Duy lạnh lùng sẽ nói:

- Nhâm Vô Tâm nổi cơn điên lên rồi. Ngươi có thể yên tâm.

Bách Duy cười đắc ý.

- Mưu kế của Ngũ phu nhân tài tình thật. Tại hạ mừng quá.

"Huyền Chân" bỗng cất giọng âm trầm hỏi:

- Ta giết bọn Bách Hộ! Ngươi biết tại sao chưa?

Bách Duy nói:

- Chắc hẳn là vì...! Biết rồi... Tại hạ hiểu mà!

Thấy hắn cứ ấp a ấp úng, “Huyền Chân” quắc mắt lên, nói:

- Ngươi mà không hiểu thì... ai hiểu!

Bách Duy càng ấp úng, nói:

- Phải chăng các hạ đã nhận ra bọn họ có ý bội phản?

“Huyền Chân” nổi giận, nói:

- Đã biết thế sao không nói ra ngay. Định đổ trách nhiệm cho ai?

Bách Duy cúi đầu xuống nói:

- Tại hạ đâu dám...

Chợt nhớ ra rằng mình với “Huyền Chân” là ngang hàng, tại sao phải ra vẻ sợ hãi khép nép. Nghĩ vậy lão phấn chấn lên, ưỡn ngực ra phân trần:

- Huống chi dù tụi họ có ý phản đối, thì tại hạ cũng chẳng có trách nhiệm gì hết!

“Huyền Chân” càng nổi giận nói:

- Ngươi không có trách nhiệm ư? Nói vậy có lẽ trách nhiệm ở ta sao? Nếu như ta không kịp thời khám phá ra để lỡ hết việc.

Bách Duy gắt giọng, cãi lại:

- Ta dùng Bách Nhẫn làm con tin để uy hiếp bọn Bách Hộ phải trung thành với Nam Cung thế gia. Việc đó đã trình bày với Ngũ phu nhân rồi. Phu nhân đồng ý chưa nên bắt buộc họ uống “thuốc mê biến tính” vội, vì e rằng Nhâm Vô Tâm thấy họ vụt biến đổi tính nết mà đoán ra mưu gian chăng? Đó là nước cờ cao của Ngũ phu nhân. Ta đây có trách nhiệm gì?

“Huyền Chân” đưa mắt liếc một cái dài rồi nói:

- Dù đó là lệnh của Ngũ phu nhân, nhưng trên còn có Thái phu nhân!

Bách Duy cười nhạt nói:

- Tất cả mưu kế đều do Ngũ phu nhân chủ trương. Thái phu nhân từng ra lệnh tuyên bố như vậy. Các hạ không theo lệnh ấy sao?

“Huyền Chân” chớp chớp mắt, cúi đầu nói:

- Việc này quá liều lĩnh. Nếu như Bách Nhẫn...

Bách Duy trở nên hăng hái, cắt lời “Huyền Chân” đi:

- Bách Nhẫn thì sao? Lão đã bị thuốc mê làm biến tính, chỉ biết có tận trung với Nam Cung thế gia thôi. Dù bọn Bách Hộ có gặp mặt lão cũng chẳng sao...

Bị Bách Duy nói cho một hồi đến tắc khẩu lại. Huyền Chân kém lý, đành chịu lép, phất tay áo

ngồi xuống.Hai người đối diện nhau, yên lặng một lúc. Bỗng nghe có tiếng tà áo “phạch phạch” xé gió bay tới. Trong nháy mắt, có bốn bóng người áo màu lam, tay cầm gươm dài từ bốn phía cửa sổ vọt mình vào. Chẳng nói nửa lời, bốn thanh gươm múa lên nhằm đầu “Huyền Chân” mà phất. Bách Duy kinh hãi, thét lên:

- Ai..?

Vừa thốt ra được một tiếng “ai” thì cánh tay phải đã bị một bàn tay cứng như gọng kềm thép giữ chặt, không thoát ra được. Lúc đó “Huyền Chân” đã kịp thời đứng phắt dậy, tay áo rộng múa lên, né khỏi những lần kiếm quang loang loáng. Bốn người áo lam, kiếm pháp tuy chẳng cao siêu mấy nhưng cũng khá lanh lẹ. Một lần kiếm bao bọc xoay khắp bốn bề, một lần kiếm tấn công tới ngay, bốn thanh kiếm phối hợp với nhau, công thủ bủa vây không một kẽ hở. Bách Duy sợ run lên, không dám ngoảnh mặt lại phía sau, không đoán ra được kẻ đứng sau lưng mình là ai. Hắn chỉ mong lúc này Nhâm Vô Tâm kịp thời trở về.

Trong chốc lát, bọn người áo lam đã tuôn ra liên miên tới ba mươi sáu ngọn kiếm, khinh linh tuyệt xảo, kết hợp với nhau tưởng chừng như là một người mà đồng thời phóng ra bốn ngọn kiếm cùng một lúc.

Bách Duy chỉ nhận ra rằng kiếm pháp ấy có vẻ quen quen. Chợt nghĩ ra, lão quát lên:

- Những người kia phải chăng là đệ tử phái Vũ Đương? A! Có vẻ là Lưỡng Nghi kiếm pháp biến thành Tứ Tượng kiếm trận!

Tiếng người đứng sau lưng lão nói:

- Đúng thế! Họ đều là Tử Y đệ tử của Vũ Đương, ăn vận khác lối đi!

Bách Duy nhận ra người đứng sau nói là Nhâm Vô Tâm, tuy rằng tiếng nói có vẻ là tiếng kẻ mê loạn, hơi ngọng nghịu một chút. Bách Duy kinh hãi nghĩ thầm:

- Luật lệ của Vũ Đương nghiêm ngặt cũng như luật lệ của Thiếu Lâm. Đều coi vị Chưởng môn tôn quý như bậc thần minh. Huyền Chân dù thực có hoá điên chăng nữa thì bọn đệ tử cũng không thể ra tay đánh Chưởng môn bao giờ. Huống chi Tử Y đệ tử đều là những bậc tu hành thanh khiết, thì càng không có những hành vi đánh lại thầy như thế... A! Hoặc giả họ đã biết Huyền Chân là giả mạo, là tay sai của Nam Cung thế gia rồi! Mình bị trọng thương, lại bị sa vào trong tay Nhâm Vô Tâm rồi. Nếu quả hắn đã khám phá ra những bí ẩn của mình thì mình hết sống.

Nghĩ đến đó lão sợ toát mồ hôi ra. Ngó lại Tứ Tượng kiếm trận, tuy mỗi lúc đánh mỗi gấp, nhưng “Huyền Chân” vẫn đủ sức đối phó, có khi mũi kiếm chưa ra mà lão đã tiên cơ né trước rồi.

Bỗng nhiên Nhâm Vô Tâm buông hai tay ra, rồi nhảy vào trận chiến.

Vũ Đương tứ kiếm liền thu kiếm về, lùi xa ra mấy bước ôm thanh kiếm trước ngực rồi nhất tề quỳ cả xuống.

Bách Duy ngạc nhiên nghĩ bụng: “Bọn này hoá điên cả hay sao thế này? Tại sao lúc nãy kiêu ngạo thế, mà bây giờ lại khúm núm thế kia?”

Lúc này Vô Tâm đã nắm lấy cổ tay "Huyền Chân" rồi lật bàn tay phẩy vào "vựng huyệt" của hắn, xuất thủ nhanh như luồng chớp. Bọn tứ đại đệ tử Vũ Đương sắc mặt đều buồn rầu u uất, hướng vào "Huyền Chân" vái đi vái lại mãi rồi mới đứng lên, lại sụp quỳ xuống lạy Bách Duy, đồng thanh thưa rằng:

- Vũ Đương mạt học tham kiến tiền bối.

Nên biết Vũ Đương và Thiếu Lâm nguyên cùng một nguồn gốc, vì thế đệ tử Vũ Đương đối với các vị tiền bối Thiếu Lâm vẫn một mực tôn kính, mà đệ tử Thiếu Lâm đối với các vị tiền bối Vũ Đương cũng vậy.

Bách Duy vội vàng đáp lễ, trong bụng rất lấy làm ngờ, nghĩ bụng: "Xem đây đủ hiểu bọn họ chưa biết những sự bí ẩn bên trong, nhưng tại sao họ lại bắt "Huyền Chân" xuất thủ?" Vô Tâm lúc này đã bế "Huyền Chân" đặt lên giường. Bách Duy buột miệng hỏi:

- Bốn vị đã là đệ tử Vũ Đương, tại sao lại dám đánh Chưởng môn?

Một người trong bọn thở dài nói:

- Hồi bẩm tiền bối, bọn đệ tử thực quả không dám tin là Chưởng môn chân nhân đã hoá điên, mà lại không thể không tin được...

Nói tới đó, lại chỉ vào một vị đạo nhân trẻ, thân hình gầy gò, mặt vàng như nghệ, nhưng hai mắt sáng quắc như điện, nói tiếp:

- Diệu Vũ sư đệ của đệ tử đây đã đoán là rất có thể môn hạ của Nam Cung thế gia trá hình làm Chưởng môn chân nhân, để làm gian tế. Diệu Vũ sư đệ tuy vẫn được tiếng là "túi khôn" trong bọn, nhưng đệ tử vẫn không dám tin, vì thấy câu chuyện này quá hoang đường. Nhưng việc đã thế này, bọn đệ tử đành chỉ mong sao lời Diệu Vũ sư đệ đoán là đúng, thì tức là Chưởng môn chân nhân chưa hề bị tai hoạ gì... Ôi! Đó là những nỗi khổ tâm của bọn đệ tử, chắc tiền bối cũng lượng xét...

Bách Duy gật đầu. Người kia lại nói:

- Sở dĩ bọn đệ tử thốt nhiên xuất thủ với Chưởng môn mục đích chỉ cốt dò xem có phải thật là Chưởng môn chân nhân không? Đó cũng là theo kế của Diệu Vũ.

Diệu Vũ từ nãy vẫn ủ rủ cúi đầu lẳng lặng, lúc này mới ngẩng lên nói:

- Vì đệ tử trộm nghĩ người ta trong lúc thần trí mê muội cũng không thể sao quên được võ công hàng mấy chục năm rèn luyện, nhất là trong lúc bất ngờ bị người đánh lén. Thế nào cũng phải thi triển ngón võ công bản môn ra, như vậy thì thật giả sẽ biết ngay lập tức.

Bách Duy tái mặt vội hỏi:

- Thế... thế võ công bản môn của "Huyền Chân" đạo trưởng vừa rồi có đúng không?

Diệu Vũ cúi đầu nói:

- Chưởng môn chân nhân thần trí tuy hôn mê nhưng vẫn còn nhớ được tâm pháp của Vũ Đương... Kiếm trận của bọn đệ tử vừa rồi, trừ bản Chưởng môn dùng tâm pháp Vũ Đương để hoá giải đi thì được, còn người ngoài khó lòng phá nổi!

Bách Duy nghe xong thở phào một tiếng, như vừa trút được gánh nặng. Hắn đưa mắt nhìn “Huyền Chân” và nghĩ thầm: “Người này tài thật! Hắn giả mạo Huyền Chân quá hệt... lại còn lén học được cả kiếm thuật Vũ Đương nữa.”

Lúc ấy bốn đệ tử Vũ Đương đã xúm nhau lại, dùng thuốc bí truyền rắc lên chỗ cánh tay bị gãy của Bách Duy. Tức thời hắn thấy bớt hẳn đau khổ. Nhâm Vô Tâm thì cúi đầu, bù tóc ra, chẳng còn đâu là bộ dạng mạnh mẽ anh tuấn nữa. Còn “Huyền Chân” thì bị điểm vào huyệt mê ngất nên ỳ ra đó không chút động cựa. Bách Duy sốt ruột nghĩ thầm:

- Chẳng biết bao giờ họ sẽ giải huyệt cho Huyền Chân. Nếu lão cứ ngất lim đi thế này thì làm sao có thể thông tin tức của Nam Cung thế gia cho lão biết được. Nhưng cũng may là Vô Tâm đã biến thành hầu như là ngớ ngẩn, si độn. Chắc hắn cũng chẳng chịu đựng nổi bao lâu nữa... Nếu mình như hắn thì chỉ có cách chết sớm đi là... sướng hơn!

Bốn đệ tử Vũ Đương đều là tay cường tráng, lanh lẹ. Chỉ một loáng sau đã thâu dọn và chôn vùi xong thi thể bọn Bách Hộ đại sư.

Sau đó, Diệu Pháp sư huynh là kẻ trầm nghị nhất bọn, hỏi:

- Chưởng môn nhân thì như thế, Bách Duy đại sư bị trọng thương, vậy nếu muốn khởi hành thì phải có xe mới được.

Đệ tứ sư đệ là Diệu Quả lanh lẹ nói:

- Tiểu đệ xin đi kiếm xe.

Nhị sư huynh Diệu Không, miệng lúc nào cũng mỉm cười nói:

- Mình chỉ nên thuê cỗ xe không rồi tự mình đánh xe lấy thì hành trình mới giữ được kín đáo bí mật.

Thấy Diệu Quả “dạ” một tiếng chạy đi liền, tam sư huynh Diệu Vũ vội gọi lại mà rằng:

- Nơi đây vắng hết người rồi, sư đệ định tìm thuê xe ở đâu?

Diệu Quả ngẩn người ra ấp úng:

- Cái ấy... ấy...

- Vừa rồi khi bước chân vào trong xóm để ý thấy gian nhà thứ ba đầu con đường này vốn là nhà cho thuê xe, cả ngựa kéo. Sư đệ thử tới coi, xem có chiếc nào còn đủ cả bánh xe chăng!

Diệu Quả “dạ” rồi vọt mình đi luôn. Diệu Vũ nhìn theo nói:

- Có xe mà không có ngựa thì cũng chẳng đi nổi!

Diệu Không mỉm cười nói:

- Ý sư đệ muốn rằng ta đi kiếm hai con ngựa chứ gì? Được rồi!

Diệu Vũ cười nói:

- Bất cứ lúc nào sư huynh đều đoán biết trước được ý tiểu đệ.

Diệu Pháp vội ngăn lại:

- Hãy khoan! Đi kiếm ngựa ở đâu?

Diệu Không cười trả lời:

- Việc khẩn cấp thì phải quyền biến. Nếu cho phép quyền biến thì kiếm đâu cũng có ngựa!

- Chớ làm càn... làm bậy!

Diệu Pháp lắc đầu thở dài, nhưng tay thì ra hiệu, chẳng khác gì bảo rằng "Cũng được! Đi đi!"

Không được ra hiệu đến lượt thứ nhì, như cái chớp. Diệu Không đã ra khỏi cửa, biến dạng.

Diệu Không đi rồi, Diệu Pháp bèn chạy lại bên giường cúi nhìn "Huyền Chân" hồi lâu, rồi thở dài nói:

- Chẳng hay Nhâm tướng công có thể giải huyệt cho vị Chưởng môn của chúng tôi, để tránh cho...

Nhâm Vô Tâm nói:

- Chừng nào thần trí ông ấy chưa khôi phục thì chưa dám giải huyệt! Nếu giải huyệt mà ông ta điên lên, đánh giết kẻ khác cũng chưa can hệ bằng ông ta lại tự sát, thì Nhâm mỗ này sao yên được.

Diệu Pháp nói:

- Vãn bối biết rằng Nhâm tướng công lo giữ an toàn cho vị Chưởng giáo chân nhân của chúng tôi, nhưng...

Giơ tay chỉ vào "Huyền Chân" rồi nói tiếp:

- Vị Chưởng giáo của chúng tôi coi có vẻ đau khổ hết sức. Vãn bối dám hỏi Tướng công cho biết phép điểm huyệt của Tướng công có tổn hại gì đến sức khoẻ của kẻ bị điểm huyệt chăng?

Nhâm Vô Tâm trả lời:

- Không hề chi cả! Và nếu thần trí ông ta sáng suốt trở lại thì vẫn nghe hoặc thấy được mọi sự kiện...

Nói rồi, chàng để ý nhìn "Huyền Chân". Quả nhiên mặt lão ra vẻ đau đớn khổ cực, hình như có câu chuyện gì hết sức quan hệ muốn nói ra, phải nói ra ngay tức khắc. Nhưng vì thần trí lão vẫn hôn mê, dù là nói ra việc gì cũng chẳng ai thèm để ý. Thực có ngờ đâu rằng câu chuyện mà lão muốn nói ra lúc đó có quan hệ lớn lao với cả võ lâm, cục diện sẽ thay đổi ngay và Nhâm Vô Tâm cũng bớt được lo lắng, sầu khổ. Khốn nỗi, huyệt đạo bị bế tắc, lão nói làm sao thành tiếng.

Nhâm Vô Tâm thong thả nói:

- Nếu có xe cộ, thì khẩn cấp phải đưa "Huyền Chân" đạo trưởng đến chỗ các tay danh y của ta, lo chữa cho khỏi bệnh đã...

Giọng chàng khi rõ, khi không, có vẻ cố gắng lắm mới nói ra được mấy câu. Phải để ý lắm mớ nghe hiểu được.

Diệu Pháp ngấm ngầm thở dài, quay mặt đi có ý thương hại, kinh dị. Cả Bách Duy cũng có ý tiếc cho chàng là tay hảo hán, vì sa cơ mà đến nỗi mất hết tinh thần tráng chí.

Chợt nghe một tiếng hô to, một người vọt mình tới, chính là Diệu Quả, mặt mày hớn hở, nói:

- Sư huynh tôi liệu việc như thần! Gian hàng ấy quả nhiên có cỗ xe. Tuy rằng cũ kỹ nhưng hình như được sửa chữa, còn dùng được. Tôi đã lôi lại để trước cửa. Chỉ cần đợi ngựa nữa là khởi hành được!

Vừa nói vừa ngó quanh một lượt, rồi thở dài, nói tiếp:

- A! Nhưng ở đây làm gì có ngựa?

Diệu Vũ mỉm cười nói:

- Đã có nhị sư huynh đảm nhận, muốn có hai trăm con ngựa, cũng chẳng khó gì!

Bách Duy ra vẻ không tin, vừa toan hỏi ở đâu ra mà sẵn vậy thì tai nghe tiếng vó ngựa "lộp độp" mỗi giây mỗi gần hơn. Bách Duy trố mắt, lắng tai, vẻ mặt kinh dị.

Một chuỗi cười vang từ ngoài cửa, liền đó Diệu Không bước vào trong nhà, vẻ mặt với dáng bộ y nhiên như lúc ra đi,không có gì khác. Nhìn mọi người, hắn cúi mình, nói:

- May mắn! Không nhục sứ mệnh!

Dứt lời hắn quay mình trở ra ngoài, thoắt cái lại quay trở vào, cười mà rằng:

- Quả nhiên là hai con ngựa tốt!

Bách Duy giật mình nghĩ thầm:

-Tay này thực không ngờ là tài ba đến cỡ ấy!

Diệu Pháp hỏi:

- Đôi ngựa kiếm được ở đâu? Phải nói thực ra!

Giọng hỏi tuy nghiêm nghị nhưng vẻ mặt thì không chút giận dữ, hình như hắn đã thừa biết bằng cách nào Diệu Không kiếm ra được đôi ngựa ấy.

Diệu Không khom mình, cười nói:

- Vô luận là tiểu đệ kiếm ở đâu ra, miễn là chính đáng và hợp lý, trong bụng không xấu hổ, khỏi hối hận.

Diệu Pháp gật đầu khen "được"! Diệu Không, Diệu Quả nhìn nhau cười, và trong ánh mắt lờ đờ của Nhâm Vô Tâm hình như cũng hơi thoáng lẹ qua một nét cười.

Diệu Pháp ra lệnh:

- Đóng ngựa vào xe luôn... còn đợi gì!

Diệu Vũ, Diệu Quả cùng "dạ... dạ", quay trở ra, một loáng sau trở vào đợi lệnh.

Chỉ thấy Diệu Pháp khom mình, nói với Nhâm Vô Tâm:

- Vãn bối với Diệu Không sư đệ giong xe, Diệu Vũ với Diệu Quả sư đệ kèm hai bên để hộ vệ. Xin Nhâm tướng công nghỉ ngơi để dưỡng sức. Bên ngoài, vô luận là xảy ra việc gì, đã có anh em vãn bối lo liệu.

Nhâm Vô Tâm gật đầu, lập tức ôm xốc "Huyền Chân" lên chạy ra xe, trong khi Diệu Pháp lại khom mình nói với Bách Duy:

- Đại sư bị thương nặng, không nên cử động mạnh. Tam và tứ sư đệ nâng đỡ đại sư cho khéo đó!

Diệu Vũ, Diệu Quả "dạ dạ" rồi nâng đỡ Bách Duy ra xe. Bề ngoài chiếc xe có vẻ cũ kỹ, nhưng bên trong được bọn Diệu Vũ đã lau rửa sạch sẽ.

Nhâm Vô Tâm phủ phục ở trong góc thùng xe, nhắm mắt cúi đầu, không ai biết chàng thức hay ngủ. "Huyền Chân" nằm ở trong lòng chàng, vẻ mặt đau đớn khổ cực. Bách Duy ngồi bên, nghĩ thầm rằng: "Nếu như ở dọc đường đi mà Nhâm Vô Tâm cứ để yên không giải huyệt cho Huyền Chân thì sẽ ra sao?"

Xe chuyển bánh đã lâu. Coi bộ Nhâm Vô Tâm ngủ có vẻ mê mệt. Bách Duy vờ nhắm mắt, kỳ thực vẫn ti hí hé coi xem Nhâm Vô Tâm có cử chỉ động tĩnh gì chăng? Hắn cố đưa cánh tay phải ra, sẽ sẽ đặt ở gần sát mặt chàng.

Nhâm Vô Tâm chợt động hai vai. Bách Duy giật mình rụt tay lại, thì Nhâm Vô Tâm đã trở mình đi, quay mặt vào vách xe và ngủ ra vẻ say sưa lắm. Một lúc nữa thì chàng ngáy lên mỗi lúc mỗi lớn. Lại một lúc sau, Bách Duy sẽ sẽ dịch người lại sát bên "Huyền Chân", sẽ thì thầm vào lỗ tai lão:

- Có nghe ta nói đây không? Hãy thở mạnh lên ba tiếng làm hiệu.

Quả nhiên "Huyền Chân" thở lên ba tiếng dài. Bách Duy liền hỏi:

- Có điều gì muốn nói? Ta tạm giải huyệt cho nhé! Nhưng chỉ nên giải huyệt trong chốc lát thôi, và mỗi ngày giải huyệt một lần, xong câu chuyện lại bế huyệt trả lại vì e Nhâm Vô Tâm phát giác ra thì khốn to.

Dứt lời Bách Duy đưa tay phải ra điểm huyệt một cái trên mình "Huyền Chân".

Nhưng nếu Bách Duy mà biết ra rằng Huyền Chân trong xe lúc đó chẳng phải là Huyền Chân do Nam Cung thế gia phái đi làm gián điệp. Nếu lão biết rằng Huyền Chân này chỉ muốn được nói với Nhâm Vô Tâm một đôi lời thì dù cho chặt đầu Bách Duy đi, Bách Duy cũng chẳng dám giải huyệt ra cho Huyền Chân!

Hồi 49 - Cờ Thua Một Nước

Xe ngựa đi chừng nửa giờ, bàn tay Bách Duy luôn luôn đưa đi đưa lại trên mình "Huyền Chân", mắt vẫn liếc nhìn cử chỉ của Vô Tâm. Nhưng mặc dù hắn làm đủ mọi cách, vẫn không sao giải nổi huyệt đạo cho "Huyền Chân".

Bách Duy thở dài lẩm bẩm: "Không ngờ Vô Tâm lại có thủ pháp điểm huyệt độc môn thế này! Không biết làm thế nào giải được bây giờ?" Giữa lúc ấy chợt nghe "Huyền Chân" cũng thở dài một tiếng. Bách Duy hỏi:

- Ngươi có biết cách giải huyệt không? Có biết thì nói mau lên!

Hắn nói tới đấy mới chợt nhớ ra "Huyền Chân" đã bị điểm huyệt, còn nói thế nào được? Hắn lại tuyệt vọng thở dài, ruột gan nóng như lửa đốt, kỳ thật thì trong bụng "Huyền Chân" lúc ấy có lẽ còn bồn chồn hơn cả Bách Duy.

Ngày đi đêm nghỉ, không biết trải qua bao nhiêu lâu, Bách Duy đã thử nhiều lần, vẫn không sao giải được huyệt cho "Huyền Chân" mà vết thương của hắn tuy đã gần khỏi, nhưng còn một cánh tay vẫn không vận chuyển được như ý.

Anh em Diệu Pháp thì vì tuổi trẻ, sinh lực đang bồng bột, nên chưa biết lo, họ cho là họ có thể làm được hết mọi sự và ở trên đời không có việc gì là khó cả!

Vô Tâm được nghỉ ngơi mấy ngày, sắc diện đã bớt tiều tụy, nhưng thần trí vẫn còn lúc mê lúc tỉnh, có khi chàng ngồi ngây ra tới bốn năm giờ, đôi mắt đăm đăm nhìn qua cửa sổ, chẳng nói chẳng rằng.

Hôm ấy đã đi tới địa phận Dự Châu, Diệu Quả chợt trỏ tay về phía trước, cười nói:

- Lạ chưa kìa, ban ngày ban mặt, mà sao lại có người đi đường phải thắp đèn?

Diệu Không cười nói:

- Mỗi nơi có một phong tục lạ, mình không biết lại còn cười người ta!

Diệu Quả nói:

- Chiếc đèn ngũ sắc đẹp quá, trông như đồ chơi của trẻ con.

Bách Duy thấy nói là đèn ngũ sắc, bất giác giật bắn người lên, hắn vừa chợt nhớ tới trên chiếc cẩm nang thứ hai có đề rằng: "Lúc nào trông thấy chiếc đèn lồng bằng giấy ngũ sắc thì mở ra xem. Nhưng nếu dưới chiếc đèn không có xác người, thì phải đốt ngay cẩm nang đi."

Bách Duy tuy đã thuộc lòng mấy câu ấy, nhưng vẫn yên trí rằng gặp đèn lồng tất phải vào lúc đêm tối, nên khi nghe thấy Diệu Quả nói có người xách đèn lồng, hắn cũng không để ý. Lúc này hắn mới hốt hoảng, thò đầu ra cửa sổ hỏi:

- Đâu? Chiếc đèn lồng ngũ sắc đâu?

Diệu Quả ngoảnh lại cười nói:

- Vừa rồi có hai người xách đèn lồng, nhưng họ đã rẽ vào con đường nhỏ từ nãy rồi.

Bách Duy kinh sợ buột miệng hỏi:

- Dưới chiếc đèn lồng có cái xác chết nào không?

Diệu Quả ngơ ngác hỏi:

- Xác chết? Dưới đèn lồng thì phải có xác chết à?

Bách Duy tự biết lỡ lời, vội cười gượng lấp:

- Ta hỏi đùa đó thôi. Nhưng người xách đèn lồng hình dạng thế nào? Trạc độ bao nhiêu tuổi?

Bọn Diệu Pháp thấy hắn hỏi tỉ mỉ như vậy, đều lấy làm kinh ngạc. Diệu Quả sẽ đáp:

- Họ đứng xa quá nên trông không rõ, nhưng hình như tuổi cũng còn trẻ, quần áo đều màu đen, mặt mũi trông không rõ lắm.

Bách Duy cau mày nghĩ thầm: "Có lẽ đúng là người phía ta rồi!"

Diệu Vũ chợt hỏi:

- Tiền bối hỏi kỹ thế, hẳn đã nhận thấy sự gì lạ chăng?

Bách Duy chột dạ, gượng cười nói:

- Có gì lạ đâu? Ta cũng giống tính Diệu Quả hiền khế, hay tò mò, nên hỏi cho biết thế thôi!

Nói xong lại rụt đầu vào trong xe, nghĩ thầm: "Dưới ngọn đèn lồng không có xác người, theo lời dặn ta phải huỷ chiếc cẩm nang này đi. Nhưng hãy để thong thả đã, đừng hấp tấp mà lỡ việc."

Giữa lúc ấy, chợt nghe có tiếng vó ngựa rầm rập từ phía sau đưa lại, chốc lát đã vượt qua cỗ xe. Bách Duy trông theo chỉ kịp nhân thấy ba con ngựa, người ngồi trên ngựa đều mặc võ phục đen, và mỗi đầu ngựa đều treo một chiếc đèn lồng bằng giấy ngũ sắc.

Bách Duy còn đang ngẩn người suy nghĩ, đã nghe tiếng Diệu Quả kêu lên:

- Kìa kìa, lại thêm ba chiếc đèn lồng ngũ sắc nữa kìa!

Bọn Diệu Pháp lúc này đều đã linh cảm thấy những chiếc đèn lồng kia tất phải có ẩn ý gì, nhưng không hiểu những ẩn ý ấy có liên quan gì tới bọn mình không?

Diệu Vũ trầm ngâm một lát rồi nói:

- Ba người này với hai người ban nãy nhất định là đồng bọn. Không hiểu họ đi đâu mà cùng tỏ ra vội vã hấp tấp thế không biết?

Diệu Quả nói:

- Sư huynh có đoán ra bọn này là ai không?

Diệu Vũ đáp:

- Năm người này có nhiều chỗ giống nhau, xem thế đủ hiểu chắc họ đều là người của một môn phái bí mật nào, và môn phái ấy tất đang hội họp ở đâu, nên mới truyền lệnh cho đệ tử dùng đèn lồng làm biểu ký cầm tới dự hội.

Diệu Pháp nói:

- Nhưng từ khi xuất sơn đến giờ, ta chưa từng thấy nói trong giang hồ có môn phái nào dùng đèn lồng ngũ sắc làm biểu ký. Không khéo lại là đảng phái Nam Cung thế gia cũng nên?

Diệu Vũ lắc đầu:

- Không phải, theo sự nhận xét của tiểu đệ thì phái này chắc là mới thành lập, nhưng thế lực cũng lớn lắm. Vì thế mà bọn đệ tử đi đường không cần phải tránh tai mắt mọi người.

Diệu Không nói:

- Môn phái ấy đã không quan hệ gì tới mình, thì mặc người ta, hơi đâu mà xét đoán cho mệt?

Mọi người cười cười nói nói một hồi, không câu nào lọt ra khỏi ta Bách Duy. Hắn nghĩ thầm:

- Bọn đó nhất định là môn hạ của Nam Cung thế gia, không biết họ hội họp ở phía trước có việc gì? Hoặc giả cũng là vì việc Nhâm Vô Tâm chăng? Nếu không thì sao Ngũ phu nhân lại phải trao cẩm nang cho mình?

Cỗ xe vẫn tiếp tục đi lên, ước chừng thổi chín nồi cơm. Vô Tâm chợt gọi to:

- Quay về bên trái!

Diệu Pháp sẽ gò dây cương, chú ý nhìn về phía trước, chỉ thấy trên đường cái vết xe ngựa chi chít ngổn ngang, người đi đường cũng đông vui tấp nập, rõ ràng là đã sắp tới một thị trấn.

Bên trái có con đường nhỏ, cỏ tốt ngập đầu, che kín cả lối đi. Nếu không chú ý, tất không mấy ai biết. Diệu Pháp tuy đánh xe rẽ vào đó, nhưng bụng vẫn nghi hoặc, buột miệng hỏi:

- Phải con đường này không?

Vô Tâm gật đầu:

- Đúng rồi, ngươi sợ ta thần trí mê man, trỏ lầm đường chăng?

Diệu Pháp đỏ mặt nói:

- Không dám giấu tướng công, tại hạ sợ con đường vắng vẻ thế này, rất có thể chỉ là đường cụt?

Vô Tâm cười nói:

- Đường này ta nhớ rõ lắm, không thể sai được, đừng sợ!

Chợt chàng hạ thấp giọng, nói nhỏ:

- Ngươi có biết con đường này ăn thông tới đâu không?

Diệu Pháp lắc đầu:

- Xin tướng công chỉ rõ cho!

Vô Tâm nói:

- Hồi nọ tại hạ vì muốn đối phó với Nam Cung thế gia nên mới đón một số cao nhân về đây tương tụ. Bọn họ tuy phần đông không phải là người có võ nghệ, nhưng mỗi người đều có một sở trường riêng. Vì muốn tránh tai mắt Nam Cung thế gia, nên tại hạ mới phải chọn chỗ bí mật này cho họ trú ngụ. Con đường này chỉ là một trong những lối đi vào đó.

Diệu Pháp nghe chàng nói năng có đầu đuôi rành mạch, trong bụng cũng mừng thầm, liền nói:

- Tướng công lo xa nghĩ sâu, bọn vãn bối thật không sao theo kịp.

Xe ngựa càng vào sâu bên trong, đường đi càng khúc khuỷu gập ghềnh, bánh xe thỉnh thoảng lại bị cỏ dài quấn vào. Diệu Vũ, Diệu Quả đành phải xuống xe đi theo phía sau để gỡ cỏ.

Đang đi chợt nghe đánh “sầm” một tiếng, hình như xe đụng phải cái gì. Vô Tâm vội hỏi:

- Xem có phải bên đường có nửa cái bia đá không?

Diệu Pháp dừng xe lại. Diệu Vũ rảo bước đi lên, chợt giẫm chân nói:

- Bia đá đây rồi!

Vô Tâm lại hỏi:

- Mé bên trái có cái gò phải không?

Diệu Pháp đảo mắt nhìn quanh, rồi đáp:

- Có cái gò thật!

Vô Tâm mở cửa xe nhảy xuống, rồi nói với Bách Duy:

- Đại sư đi lại bất tiện, chi bằng hãy nằm trên xe mà nghỉ!

Bách Duy vội nói:

- Không sao! Bần tăng thương thế đã bớt, có thể đi theo tướng công được mà!

Nói xong cũng nhảy xuống xe. Diệu Không tình nguyện ở lại coi xe, còn tất cả mọi người đều theo Nhâm Vô Tâm đi về phía gò bên trái.

Đứng xa trông cái gò chỉ nhỏ bằng tí, nhưng lúc tới gần mới thấy sừng sững một toà, không kém gì trái núi nhỏ, trên gò chỉ toàn những thứ cây lăng nhăng đủ các loại, không có đường lên. Vô Tâm nói:

- Chúng ta đi vòng qua hết cái đồi này, tức là tới cửa bí mật vào động.

Diệu Quả nói:

- Đệ tử xin đi mở đường.

Nói xong xăm xăm đi lên trước, nhưng vừa qua chỗ đường vòng, thốt nhiên kêu lên một tiếng khủng khiếp, rồi bước lùi lại mấy bước. Bọn Vô Tâm đều sợ tái mặt, vội quát hỏi:

- Cái gì thế?

Diệu Quả mặt nhợt như tờ giấy, giơ tay chỉ về phía trước không nói được nên lời. Mọi người đều rảo bước tiến lên, bất giác cũng đều rú lên một tiếng, đứng dừng cả lại.

Thì ra họ vừa trông thấy trong bóng tối có hai câu sào dài, trên đầu sào treo hai chiếc đèn ngũ sắc, và bên cạnh hai chiếc đèn còn buộc lủng lẳng bốn năm chiếc đầu lâu, máu tươi hãy còn nhỏ giọt.

Dưới bãi cỏ, thẳng chỗ treo đầu người xuống, còn có bốn năm cái xác không đầu, nằm thành một dãy. Đủ hiểu là những người này chết chưa được bao lâu, có thể chỉ trước khi bọn này tới đó một lát.

Diệu Vũ chỉ tay lên một chiếc đầu lâu treo trên sào, run run nói:

- Cái... cái đầu kia chính là người ban nãy cưỡi ngựa vượt qua xe chúng mình.

- Diệu Vũ đạo huynh thử khám mấy cái xác xem họ chết về bị thương ở đâu? Và có thấy vật gì khả nghi không? Diệu Quả đạo huynh thì đi xét quanh đây xem quân địch đã đi xa chưa?

Chỉ trong phút chốc, có lẽ vì bị kích thích quá độ, nên tâm trí Vô Tâm đã trở lại bình tĩnh như thường. Chàng điều khiển công việc thật đâu ra đấy. Diệu Vũ tinh mắt nên sai đi khám thây. Diệu Quả nhanh chân nên phái đi dò địch. Hai người vâng lệnh đi rồi, chàng bảo Diệu Pháp:

- Còn đạo huynh nên ở lại đây, sách ứng cho các mặt. Nếu thấy gì lạ thì hú lên báo hiệu, tại hạ sẽ chạy đến ngay.

Diệu Pháp hỏi:

- Tướng công định đi đâu?

Vô Tâm buồn rầu đáp:

- Trong bí huyệt lúc này, quang cảnh không biết đã biến chuyển đến thế nào, tại hạ thử đi điều tra xem sao.

Diệu Pháp nói:

- Tướng công không nên mạo hiểm, xin cho đệ tử cùng theo để tiện tiếp ứng.

Vô Tâm chợt quay lại nhìn Bách Duy. Bách Duy hiểu ý nói:

- Tướng công cứ yên tâm đi đi. Bần tăng tuy tàn phế nhưng còn đủ sức đương nổi trọng trách.

Vô Tâm nói:

- Nếu thế tại hạ đành phải bái phiền đại sư vậy.

Nói xong lập tức cùng Diệu Pháp quay đi. Bách Duy thấy Diệu Quả đi đã lâu rồi, còn Diệu Vũ đương đang lúi húi khám xét tử thi, không để ý gì đến mình, bèn vội lẩn vào chỗ khuất mở cẩm

nang ra xem. Chỉ thấy trong cẩm nang có một mảnh giấy biên đặc chi chít những chữ. Thì ra đó là một tờ mật thư.

Trong thư đại ý nói rằng: "Nơi đây chính là một trong những sào huyệt của Vô Tâm, còn mấy tên xách đèn lồng làm ám hiệu lúc nãy bị giết ở dưới cây đèn kia toàn là phe đảng của Nhâm Vô Tâm bị người nhà Nam Cung thế gia mua chuộc làm nội ứng, và dẫn bọn môn hạ Nam Cung thế gia về bí huyệt giết đồng bọn.

Nhưng sau khi đã quét sạch sào huyệt của Nhâm Vô Tâm rồi, bọn môn hạ Nam Cung thế gia lại giết luôn cả mấy tên nội ứng nữa, vì sợ để chúng có ngày mang hoạ. Trong thư còn dặn Bách Duy kiếm cớ hạ cây đèn xuống, trong đèn có một cái ống ngang, ruột ống có mảnh giấy dặn dò kế hoạch, bảo Bách Duy chiếu theo kế đó mà làm. Còn Huyền Chân thì phải đi về phía đông cách đó ba dặm, tức khắc có người chờ liên lạc."

Bách Duy xem xong cẩm nang, thở phào một tiếng như vừa trút được gánh nặng. Thế là bao nhiêu sự nghi hoặc đã tháo gỡ được tất cả. Nhưng yên tâm một lúc, hắn lại lo không biết "Huyền Chân" bị điểm huyệt thế kia thì làm sao mà đi tới chỗ hẹn được? Hay để mình đi thay vậy?

Kế đó hắn thủng thỉnh bước tới bên Diệu Vũ, hỏi:

- Đạo huynh đã tìm thấy gì chưa?

Diệu Vũ chỉ vào mấy đồ vật để ngổn ngang dưới đất nói:

- Mấy vật này đều tìm được ở trong tử thi, toàn là vật dụng thường, không có gì lạ. Tiền bối coi thử xem.

Bách Duy cúi xuống xem chỉ thấy mấy mũi chuỷ, một ít tiền lẻ, mấy cái chìa khoá, mấy chiếc khăn tay nhỏ, ngoài ra không còn vật gì đáng để ý thật.

Hắn lại hỏi Diệu Vũ:

- Những vết thương chí mạng của họ ở đâu? Đạo huynh có tìm thấy không?

Diệu Vũ nói:

- Những cái xác này mới trông thì tưởng bọn họ bị một đao chém bay đầu, nhưng nếu để ý nhìn kỹ mới thấy là họ đều chết trước khi bị cắt đầu. Cứ xem chỗ vết thương kia máu chảy ít như vậy thì đủ rõ.

Bách Duy gật đầu khen phải. Diệu Vũ trầm ngâm một lát rồi lại nói:

- Việc này lạ lắm, đệ tử nói ra, chỉ sợ tiền bối lại buồn.

Bách Duy tái mặt, trống ngực đập thình thịch vội hỏi:

- Sao? Sao? Việc này có liên quan đến bần tăng à?

Diệu Vũ cúi xuống vạch vạt áo của một tử thi lên, nói:

- Tiền bối xem đây sẽ biết.

Bách Duy chú ý nhìn kỹ, chỉ thấy phía ngực bên trái, chỗ gần quả tim nạn nhân có dấu bàn tay tím đen, năm ngón tay in rõ rành rành, hình như đây là một công phu ngoại gia rất lợi hại.

Diệu Vũ đăm đăm nhìn Bách Duy, hỏi:

- Chưởng lực này là công phu của phái nào? Tiền bối có nhận ra không?

Bách Duy ngẩn người ra một lát rồi lẩm bẩm:

- Thiếu Lâm...

Diệu Vũ cau mày:

- Nếu tiền bối đã nhận ra, tất không phải đệ tử trông lầm. Đệ tử không ngờ chưởng lực "Phục ma kim cương" lại có cái uy lực khủng khiếp đến thế!

Bách Duy lẳng lặng một lúc rồi nói:

- Kim cương chưởng lực tuy lợi hại, nhưng không phải ai cũng luyện được tới trình độ này. Cứ xem những cái vết tím đen trên ngực nạn nhân đây đủ biết là hoả hầu của người này còn ở trên bần tăng.

Diệu Vũ kinh sợ hỏi:

- Ở trên đại sư? Hay là... hay là...

Bách Duy thở dài:

- Ngươi hà tất phải rụt rè... Trên đời này người luyện Phục ma kim cương chưởng tinh thuần hơn bần tăng chỉ có vài ba người. Bần tăng không nói ra, người khác cũng biết.

Diệu Vũ cúi đầu nói:

- Đệ tử không tin rằng Bách Nhẫn hoặc Bách Đại đại sư lại có thể bị nhà Nam Cung thế gia mua chuộc.

Bách Duy tỏ vẻ buồn bã nói:

- Bần tăng tuy không muốn tin, nhưng cũng không thể không tin được.

Diệu Vũ lẳng lặng giây lâu rồi nói:

- Nhưng chỗ kỳ quái, không những chỉ có thế. Đây đại sư trông!

Vừa nói vừa cúi xuống lật vạt áo của một nạn nhân khác ra, chỉ cho Bách Duy coi. Thì ra chỗ gần quả tim trên ngực người này cũng có một vết đen lớn bằng ngón tay, nhìn kỹ mới biết vết đen ấy chỉ là một lỗ thủng nhỏ, thịt bên trong đã thối nát, nhưng không thấy có máu.

Bách Duy tuy lịch duyệt giang hồ đã lâu, các môn võ công được trông đã nhiều mà lúc này thấy vết thương đó, cũng không khỏi sửng sốt bàng hoàng.

Giữa lúc ấy chợt nghe phía sau có một tiếng gọi nhỏ. Bách Duy quay lại, đã thấy Vô Tâm đi tới. Diệu Vũ hỏi:

- Tướng công có biết lai lịch môn võ công này không?

Vô Tâm cúi xuống nhìn kỹ một lúc rồi lắc đầu. Bách Duy nói:

- Vết thương này mới thoạt trông thì giống vết ám khí tẩm độc, nhưng bần tăng không dám quyết đoán là ám khí loại nào.

Diệu Vũ thở dài nói:

- Nếu là vết thương do ám khí gây nên, thì cũng chẳng lấy gì làm lạ.

Bách Duy vội hỏi:

- Có lẽ đạo huynh đã nhân ra không phải là ám khí ư?

Diệu Vũ lại mở vạt áo nạn nhân ra, nói:

- Xin các vị trông đây. Mảnh áo này tuy đầy những máu nhưng không có lỗ thủng. Nếu là ám khí, tất phải xuyên qua áo chứ?

Bách Duy gật đầu khen:

- Đạo huynh nhận xét tinh tế lắm, đây chắc là chỉ lực mà chỉ lực của người này tất đã luyện tới trình độ cách sơn đả ngưu, trích diệp thương nhân rồi. Người ấy ngoài Nam Cung phu nhân ra thì còn ai nữa?

Vô Tâm lắc đầu nói:

- Nam Cung phu nhân không khi nào lại thân hành tới chỗ này. Theo ý tại hạ thì rất có thể đám này do Tố Thủ Lan Cô cầm đầu!

Mọi người bất giác đều rùng mình yên lặng, không khí khủng khiếp như đang bao trùm lên đầu họ. Một lúc lâu, Bách Duy mới hỏi Vô Tâm:

- Tình cảnh trong bí huyệt ra sao, tướng công có tìm thấy dấu vết quân địch không?

Vô Tâm cau mày nói:

- Tình trạng trong động, tại hạ thật không muốn nhắc lại, nếu đại sư muốn biết, thì xin cứ vào hẳn trong đó mà xem. Diệu Pháp đạo huynh hiện còn đang liệu lý hậu sự, tại hạ không sao đứng nán lại được một phút nào nữa.

Diệu Vũ thấy chàng sắc mặt đã tái xanh, ngơ ngác như người mất vía, thì sợ quá, vội nắm lấy tay chàng, cười gượng nói:

- Đệ tử với tướng công thử dạo quanh khu này xem có thấy gì lạ không, đi!

Nói xong không cần đợi chàng trả lời, cứ cầm tay lôi đi xềnh xệch. Vô Tâm lúc này hình như không còn biết gì nữa, cứ để mặc cho Diệu Vũ muốn lôi đi đâu thì lôi.

Bách Duy chờ hai người đi khỏi, mới đưa mắt nhìn quanh bốn phía, sau khi đã yên trí là không có ai nhìn trộm, bèn đẩy đổ cây sào xuống, xé chiếc đèn lồng ra, quả nhiên thấy bên trong có cái ống nứa nằm ngang, hắn tháo cái ống, vừa định chẻ ra xem bên trong có chỉ thị gì, thì chợt

nghe tiếng quần áo bay phần phật từ xa đi tới.

Bách Duy hốt hoảng, vội giấu cái ống vào tay áo, rồi quay lại nhìn, thì ra là Diệu Quả. Hắn cố lấy giọng bình tĩnh hỏi:

- Đạo huynh có tìm thấy gì lạ không?

Diệu Quả mồ hôi đầm đìa trên trán, vừa thở vừa nói:

- Chẳng thấy gì cả, thật là phí công!

Bách Duy nói:

- Sao đạo huynh không chịu khó tìm kỹ xem, biết đâu chúng không nấp vào một chỗ kín đáo nào đó, đạo huynh chỉ đi lướt qua, làm sao mà thấy được?

Hắn biết tính Diệu Quả nóng nảy hấp tấp, nên mới nói như vậy. Quả nhiên Diệu Quả đứng ngẩn người ra, cười gượng:

- Tiền bối nói đúng, đệ tử quả chỉ xem qua thật.

Bách Duy nói:

- Vậy thì đạo huynh ở đây coi, để bần tăng đi tra lại một lượt xem sao.

Diệu Quả nói:

- Ai lại thế. Thôi để đệ tử đi xem lại vậy.

Miệng nói chưa dứt, thân hình đã bay xa tới mấy trượng. Bách Duy nhìn theo thấy hắn đi về phía đông, chợt nhớ lời dặn trong cẩm nang, bất giác sợ cuống lên, vội gọi:

- Đạo huynh đừng đi về phía đó, không có quân địch nấp ở đó đâu!

Diệu Quả dừng chân, ngạc nhiên hỏi:

- Sao tiền bối biết?

Bách Duy ngẩn người, ấp úng:

- Ừ, ta biết... biết chứ!

Hắn lúng túng không biết tìm câu gì nói cho xuôi, lại thấy Diệu Quả đôi mắt cứ nhìn vào mặt hắn chòng chọc, lại càng sợ toát mồ hôi, mãi một lúc mới lắp bắp:

- Chỉ vì... chỉ vì lão tăng thấy ba mặt kia đều có... có tiếng chim ráo rác, duy có mặt ấy thì không... nên đoán thế!

Diệu Quả chớp chớp mắt mấy cái, rồi nói:

- Thôi được! Để đệ tử đi sang lối khác vậy.

Nói xong quả nhiên thay đổi phương hướng, lập tức đi ngay.

Bách Duy trông thấy sắc diện của hắn, biết hắn đối với những lời giải thích của mình, hình như vẫn có vẻ bất mãn, thì sợ nửa chừng hắn lại hối mà quay về.

Lúc này bốn bề đã vắng vẻ không người. Bách Duy lại lấy chiếc ống nứa đập vỡ ra, bên trong quả có một mảnh giấy xanh cuộn tròn lại, bèn mở ra đọc.

Trong thư đại ý dặn Bách Duy và "Huyền Chân" phải liên thủ với nhau, luôn luôn theo sát bên cạnh Vô Tâm. Nếu có sự gì cần phải báo cáo, thì mỗi lần gặp miếu Thổ địa, sẽ viết thư gói vào một mảnh giấy trắng nhét xuống đáy bát hương. Nếu thấy trong bát hãy còn nén hương cháy dở thì dưới đĩa đèn tất có chỉ thị để sẵn ở trong cái ống đèn xanh, dặn hai người nhớ lấy ra mà xem v.v...

Bách Duy đọc một hơi hết bức thư, nghĩ thầm: "Hiện giờ "Huyền Chân" đã bị điểm huyệt nằm một chỗ, ta phải liên lạc với ai bây giờ?"

Điều làm cho hắn lo ngại hơn hết là Ngũ phu nhân đã giao mật giản cho hắn, sao lại còn bảo "Huyền Chân" đi một mình tới gặp người kia? Hay là Ngũ phu nhân còn có điều gì muốn giấu hắn, hoặc giả phu nhân lại sai "Huyền Chân" ngầm hại hắn chăng?

Nghĩ tới đây, hắn lại lạnh toát cả xương sống. Nói của đáng tội, hắn tuy là người của Nam Cung thế gia mà đối với những thủ đoạn tàn khốc của Nam Cung thế gia hắn vẫn phải luôn luôn đề cao cảnh giác, không dám lơ là.

Lúc này hắn không còn thì giờ suy nghĩ lâu nữa, bèn lập tức đề khí tung mình chạy như bay.

Ra khỏi đấy chừng ba bốn trượng, chỉ thấy bốn bề toàn là giống cỏ dại, cao tới ngang thắt lưng, hắn liền nằm rạp xuống bò dần đi.

Bò trong ruộng cỏ một lúc khá lâu, chợt nghe đâu đây có tiếng sột soạt như rắn bò lướt trên mặt cỏ. Bách Duy mừng lắm, liền dừng lại lắng tai nghe, thấy cái tiếng ấy mỗi lúc một gần. Hắn liền dồn tụ chân lực vào cánh tay phải, đề phòng.

Nhưng cũng ngay lúc ấy lại nghe tiếng quần áo bay phần phật từ xa đưa tới. Bách Duy nghĩ thầm: "Người này khinh công khá lắm, chắc Diệu Quả. Hắn đi do thám mà cứ lộ liễu như vậy, thì còn dò xét được gì nữa?"

Kế lại nghe đánh "vụt" một tiếng, một bóng người đã lướt qua đầu hắn mà đi, mỗi lúc một xa dần, còn cái tiếng rắn bò sột soạt vừa rồi, cũng dừng lại cách đó vài trượng.

Cách một lúc lâu, cái tiếng áo bay phần phật lúc nãy lại vùn vụt trở lại, và lướt qua đầu hắn một lần nữa, nhưng vẫn không biết là hắn ở trong đồng cỏ. Môn khinh công "thảo thượng phi" của người này thật đã cao hơn người một bực, mà cái tính vô ý vô tứ của y trên đời chắc cũng chỉ có một không hai.

Bách Duy lắc đầu than thầm: "Chẳng trách hắn tìm đi tìm lại mãi vẫn chẳng thấy gì, thì ra hắn tìm bằng cái lối đó."

Lúc này cái tiếng sột soạt lại nổi lên, thanh âm mỗi lúc một nhẹ, một chậm hơn, mà hình như không phải chỉ có một người.

Bách Duy nhìn quanh, thấy về mé tay trái có một vũng nước nhỏ bằng cái chậu tắm, hắn bèn

mon men bò tới, lăn xuống vũng nấp. Cũng may cái vũng ấy tuy nhỏ nhưng cũng sâu tới gần hai thước, nên cũng đủ cho hắn dung thân.

Hắn vừa dìm mình xuống nước xong, thì cái tiếng sột soạt ban nãy đã tiến lại gần, Bách Duy sẽ liếc mắt trông quả thấy hai cái bóng mặc võ phục đen đang bò dần tới, mặt mũi bị cỏ che khuất nên trông không được rõ.

Lúc này Bách Duy đã nhận ra hai người đó chính là môn hạ Nam Cung thế gia, đáng lý hắn không cần phải ẩn náu, nhưng vì hắn vẫn có một chút tư tâm, nên không muốn cho ai trông thấy.

Hai người bò tới cách vũng nước còn ba bốn thước thì dừng lại, đưa mắt nhìn quanh bốn phía ra ý tìm tòi, khi đã chắc chắn không có ai rồi, người đi trước mới giơ tay ra hiệu cho người đi sau. Người đi sau bèn lập tức bò lại gần, rồi cả hai cùng sóng vai nằm phục xuống bãi cỏ. Một người thì thầm nói:

- Thằng bé ấy ở trong động làm gì mà lâu thế? Báo hại chúng mình cứ phải nằm đây canh mãi.

Người kia nói:

- Chúng mình không những chỉ ở đây canh chừng bọn chúng, mà còn phải chờ một người...

Người nọ lại thì thào đáp lại:

- Tôi chỉ sợ là Bách Duy tiết lộ ra, nếu tên kia biết mình ở đây thì nguy lắm.

Người kia cười nói:

- Theo ý tiểu đệ thì Bách Duy mật lớn tày trời cũng không dám liều đến thế.

Người nọ cười nhạt:

- Nếu hắn không lớn mật sao dám lẻn vào Thiếu Lâm nằm vùng?

Người kia gật đầu:

- Huynh đài nói cũng có lý, nhưng Bách Duy từ trước vẫn một dạ trung thành với Nam Cung thế gia, nay sao bỗng dưng lại giở quẻ?

Gã nọ cười nhạt:

- Tin gì cái thằng lão tặc đó!

Gã kia lại nói:

- Nếu vậy thì sao Ngũ phu nhân còn tín nhiệm hắn?

Gã nọ lạnh lùng nói:

- Sao huynh đài biết là Ngũ phu nhân vẫn tin hắn? Hôm nay phu nhân sai chúng ta đến đây liên lạc với "Huyền Chân" là vì cớ gì? Chẳng lẽ huynh đài lại không biết hay sao?

Người kia lắc đầu, gã lại nói:

- Để tiểu đệ nói cho huynh đài nghe. Ngũ phu nhân bảo ta dặn “Huyền Chân” phải lưu ý tới hành động của Bách Duy. Khi nào xét thấy cần thiết thì phải dùng ngay “Mê tâm tán” của bản môn đổ cho hắn uống.

Bách Duy nghe tới đấy, tưởng chừng như bị một thùng nước lạnh dội suốt từ đỉnh đầu xuống, khắp người như nổi da gà. Hắn thật không ngờ mấy chục năm trời cúc cung tận tuỵ phục vụ cho Nam Cung thế gia để đổi lấy cái kết quả cay đắng như ngày nay.

Hắn tự vấn lương tâm thật chư làm điều gì đắc tội với nhà Nam Cung thế gia, không hiểu tại sao họ lại đối xử với mình như vậy?

Hắn còn băn khoăn chưa tìm được giải đáp, thì may sao gã áo đen cao lớn đã lên tiếng hỏi hộ hắn:

- Bách Duy tính tình dẫu xảo quyệt nhưng mấy năm nay hắn đối với Nam Cung thế gia nhà ta, thật đã hết lòng hết sức, tại sao Ngũ phu nhân vẫn còn ngờ?

Gã thấp bé lạnh lùng đáp:

- Hắn cùng bọn Nhâm Vô Tâm từ Điền gia thôn tới đây, dọc đường chỉ chúi vào một xó, không dám thò mặt ra ngoài. Vô Tâm thì đã đành rồi, nhưng còn Bách Duy thì vì cớ gì mà cũng dám ra mặt liên lạc với bọn ta? Trong đó tất phải có nguyên cớ!

Gã kia gật đầu, hắn lại tiếp:

- Bách Duy không ra mặt, cũng chẳng nói làm gì, nhưng còn “Huyền Chân” đã giả điên giả dại, sao cũng cả ngày núp ở trong xe? Có thể hắn đã bị Vô Tâm điểm huyệt, nhưng tại sao Bách Duy không giải huyệt cho hắn, và tìm cách cho hắn hoạt động? Xem đó đủ thấy việc này có nhiều bí ẩn đáng ngờ.

Gã cao lớn lẳng lặng một lúc rồi lại nói:

- Biết đâu không phải là do anh chàng đóng vai “Huyền Chân”...

Gã thấp bé vội ngắt lời:

- Không phải đâu, người ấy là kẻ thân tín của Thái phu nhân, đến Ngũ phu nhân còn phải kiêng nể, ta không nên phê bình. Riêng về phần Bách Duy còn hai điểm đáng ngờ nữa, ấy là ba gã Bách Hộ, Bách Phù, Bách Vệ từ hôm ở Điền gia thôn đến giờ bỗng dưng biết mất, vậy thì họ đi đâu?

Gã kia nói:

- Ừ nhỉ! Điều ấy tiểu đệ cũng đã nghĩ tới, mà không sao đoán ra được!

Gã nọ cười nhạt:

- Ba người ấy đều là tâm phúc của Bách Duy, tất nhiên họ được Bách Duy phái đi đâu vì việc cơ mật gì đó. Bách Duy đã không dám đem việc ấy trình với Ngũ phu nhân, thì đủ hiểu là hắn có gian ý.

Gã kia hình như lúc ấy mới tỉnh ngộ, bèn nói:

- À ra thế! Vậy thì Ngũ phu nhân định đối xử với hắn làm sao?

Gã nọ đáp:

- Cho tới hôm nay, phu nhân vẫn lờ như không biết gì hết, chỉ vì hắn tuy bội phản nhưng chưa có chứng cớ xác thực. Vả lại lúc này vẫn còn có nhiều việc cần phải lợi dụng hắn.

Bách Duy nghe tới đấy mới hiểu hết đầu đuôi, trong bụng vừa sợ vừa giận, nghĩ thầm: "Hừ, đã thế ta cần gì phải tận trung với họ, bất nhược ta giúp Nhâm Vô Tâm phản lại Nam Cung thế gia cho mà coi!"

Chợt lại nghe gã áo đen nói:

- Tuy nhiên ta cũng chẳng sợ gì hắn, vì hắn tuy gian hoạt, nhưng cũng không đến nỗi mù quáng. Cuộc chiến đấu lần này Nhâm Vô Tâm tất đã nắm chắc phần thua, hắn dù bội phản ta theo phe kia, cũng chẳng qua chỉ được một thời gian, rồi cũng chết. Hay nói một cách khác, dù Nhâm Vô Tâm có thắng đi nữa,nhưng hắn đã hãm hại Bách Nhẫn, bội phản sư môn, đó là một tội rất lớn. Chùa Thiếu Lâm môn quy xưa nay vốn đã rất nghiêm, dù hắn có công to đến đâu cũng không thể chuộc được hết tội. Lúc ấy Vô Tâm dẫu có thế lực tày trời cũng không cứu nổi hắn.

Bách Duy nghe hắn nói tới đấy, mồ hôi lại toát ra như tắm. Gã áo đen nói thực không sai, lúc này tình thế của hắn đã như cưỡi trên lưng hổ, tiếng cũng dở mà thoái cũng không xong.

Giữa lúc ấy chợt lại nghe tiếng quần áo bay phần phật từ xa đưa lại. Bách Duy chợt nảy ác ý, nắm lấy một nắm bùn, viên thành từng viên nhỏ.

Hắn ngẩng mặt trông lên đã thấy một cái bóng xám bay tới bên mình. Hắn cong ngón giữa và ngón tay cái thành vòng tròn, nhè nhẹ búng một cái... chỉ nghe "vút" một tiếng, viên bùn xé luồng không khí bay ra. Hắn vì không muốn lộ hình tích, lưng bàn tay để áp xuống mặt đất, nên viên bùn ném không trúng đích, nhưng cũng đủ làm cho người ta phải để ý.

Hai cái bóng đen giật mình vội nhỏm người lên trông ra bốn phía để dò xét, đồng thời cái bóng xám đang bay cũng dừng lại, rơi xuống ruộng cỏ. Người ấy chính là Diệu Quả.

Hai gã áo đen đã trông rõ bóng địch, vội nhảy lùi ra hơn một trượng, đứng thành thế ỷ giốc. Diệu Quả cũng vội rút thanh trường kiếm ra, cầm sẵn ở trong tay.

Ba người đứng trong ruộng cỏ gườm gườm nhìn nhau, chẳng khác gì ba con thú dữ rình mồi.

Một lúc không lâu, Diệu Quả đã sốt ruột, không sao dằn nổi, đã nắm chặt lấy đốc kiếm, tiến lên. Bách Duy thở dài than thầm: "Diệu Quả dại dột khinh địch như thế chỉ tự mua lấy cái chết."

Hắn lại quay mặt nhìn về phía kia, thấy người áo đen phía sau đã đứng cách vũng nước hắn nấp chỉ còn xa độ bốn thước, hai tay duỗi thẳng về phía trước, lưng cúi lom khom, năm ngón tay cong lên như móng ưng, nhỡn quang lóng lánh, thần tính cực kỳ hung ác. Người phía trước cũng đã đứng lên, lấy tấn để đợi nghênh địch.

Diệu Quả tay cầm trường kiếm, đôi mắt luôn luôn đưa đi đưa lại, hai chân hình như nặng tới ngàn cân, nên cứ bước dần từng bước một cách rất chậm chạp. Có lẽ hắn cũng còn e dè vì chưa biết rõ lực lượng của địch thủ.

Hai gã áo đen cũng bắt đầu di động thân hình, nhưng lúc nào cũng giữ một mực độ cách nhau như trước, đó chính là một bộ pháp đặc biệt, làm cho đối phương xuất thủ khó lòng trúng đích.

Diệu Quả chợt hú lên một tiếng, tức thì một luồng ánh sáng xanh lè phóng ra như một chiếc cầu vồng vắt ngang nền trời, nhằm thẳng người cao lớn đánh tới.

Thanh trường kiếm xé luồng không khí rít lên thành tiếng, kiếm phong tinh nhuệ, tấn tốc dị thường.

Gã áo đen không ngờ đối phương tuổi còn nhỏ mà kiếm pháp đã ghê gớm như vậy, trước hắn đã định dùng chiêu thức tay không bắt binh khí, nhưng lúc này lại không dám chỉ vội vàng lùi lại mấy bước, tránh thoát thế kiếm.

Diệu Quả đã định hạ đối phương ngay tức khắc, nên thanh kiếm trên tay luôn luôn rung động, luồng kiếm quang xanh biếc loang loáng tuôn ra, liên tiếp điểm vào mấy huyệt lớn ở hai bên cạnh sườn và sau lưng gã nọ.

Chỉ trong nháy mắt đó gã áo đen bé nhỏ đã lẻn đến phía sau lưng Diệu Quả. Hắn thấy đồng bạn bị nguy, nhưng vẫn chưa ra tay vội, hai cánh tay nửa co nửa duỗi, mười ngón tay xoè ra vây chặt lấy phía sau Diệu Quả.

Lúc này Bách Duy cũng đã len lén bò ra khỏi vũng nước giơ cánh tay lên tác thế, chuẩn bị xông vào.

Hắn thấy Diệu Quả sắp nguy đến nơi, nhưng lại không chịu ra tay ngay, hình như cố ý chờ cho Diệu Quả bị thương đã, rồi mới tiếp cứu thì phải?

Diệu Quả chỉ mải giết cho kỳ được người áo đen trước mặt, bao nhiêu tinh thần chuyên chú vào mũi kiếm, nên không đề phòng có kẻ rình đánh lén sau lưng.

Mà gã áo đen thấp bé cũng tuyệt đối không ngờ là trong bụi cỏ còn có một người nữa, cũng đang lăm lăm định đánh trộm mình.

Tình thế lúc này giống hệt như cái cảnh bọ ngựa bắt ve sầu, mà không dè rằng phía sau còn có con hoàng tước đang chờ sẵn.

Gã cao lớn gắng gượng chống đỡ được năm chiêu, vừa toan cất tiếng gọi đồng bạn tiếp cứu, thốt nhiên một luồng sáng xanh loé lên, rồi máu đỏ phun ra như mưa, gã chỉ kịp rú lên một tiếng, cả cái thân hình đồ sộ đã ngã ngửa xuống ruộng cỏ, tắt thở lập tức.

Nhưng cũng ngay lúc ấy, gã áo đen nấp sau lưng Diệu Quả vội giơ chưởng lên, mười đầu ngón tay của gã đã cắm vào hậu hối và bên sườn Diệu Quả, lực lượng ma chảo kinh hồn đó so với mười thanh đoản kiếm có lẽ còn bá đạo hơn.

Và đồng thời cánh tay của Bách Duy cũng ráng sức vung lên đập vào thiên linh cái của gã.

Gã áo đen chưa kịp rút tay về, vừa ngửa cổ lên cười được một tiếng, đã nghe phía sau có luồng kình phong ập tới. Trong lúc hốt hoảng, không kịp tránh né, chỉ gắng gượng quay lại, nhưng một chưởng của Bách Duy đã đập lên vai hắn đồng thời còn co một chân lên, đá hắn bắn xa ra mấy thước, luôn cả Diệu Quả cũng bị cuốn theo.

Bách Duy tuy bị thương mới khỏi, nhưng nội lực tu dưỡng mấy chục năm đâu phải tầm thường? Huống hồ hắn lại xúc thế từ lâu, nên một cái đá với một chưởng ấy sức mạnh đến thế nào đủ hiểu, gã áo đen có mình đồng da sắt cũng cũng không chịu nổi. Gã chỉ kịp kêu một tiếng, rồi thân hình cũng theo đà chân của Bách Duy bay tung lên, rồi rơi xuống đất, chết thẳng.

Từ lúc Diệu Quả rút kiếm ra cho tới lúc đó, thời gian bất quá chỉ trong khoảnh khắc, mà ba tay cao thủ võ lâm đã lần lượt gục ngã.

Bách Duy trống ngực đập thình thình đủ hiểu tâm hồn hắn đang kích thích tới cực điểm. Hắn biết hắn vừa làm một việc quá ư mạo hiểm, nếu chẳng may gã áo đen không chết, thì chuyến này không hiểu nhà Nam Cung thế gia sẽ hành tội hắn đến thế nào?

Hắn thở phào một tiếng đưa mắt nhìn khắp xung quanh, khi đã chắc chắn không ai, mới lấy ra một chiếc khăn tay, buộc chặt bàn tay lại, rồi kéo ba cái xác đặt ra ba góc, hình như tam giác.

Hắn nắm bàn tay cầm kiếm của Diệu Quả đâm vào gã thấp bé mấy nhát, che giấu vết thương bị chưởng lực của hắn đánh trúng, dàn thành một cảnh ác chiến giữa ba người và cùng đâm chết lẫn nhau.

Mọi việc vừa xong, hắn lại thò tay vào túi hai người áo đen khám kỹ một lượt, thấy trong mình người cao lớn có vài món đồ dùng lặt vặt và một hạt đào nhỏ bằng vàng đúc rất khéo, y như món đồ chơi của những nhà phú quý.

Bách Duy cũng không xem kỹ chỉ bỏ luôn vào túi, rồi lại khám tới người bé nhỏ. Trong mình người này ngoại trừ mấy món đồ vặt, còn có cái ngân bài mặt chính khắc một chữ “lệnh” bốn bên khắc ba mươi sáu ngôi sao, mặt trái cũng có hai chữ “Địa Sát” theo lối cổ triện. Xung quanh cũng khắc toàn ngôi sao, nhưng còn thêm một mảnh trăng lưỡi liềm nữa. Bách Duy nghĩ thầm: “À, thì ra tên này là người trong bảy mươi hai chức địa sát, thảo nào mà hắn hống hách như vậy. Nhưng không biết tên hắn là gì?”

Hắn lại cúi xuống xem kỹ lần nữa, thấy trong mình gã bé nhỏ còn có một chiếc bình ngọc, có lẽ là bình thuốc mê mà gã dự định sai “Huyền Chân” lén cho Bách Duy uống.

Cái làm cho Bách Duy chú ý nhứt là một phong thư rất dầy dán kín, trên không đề tên ai, chỉ đóng một cái dấu có chữ “lệnh” giống hệt cái dấu trên ngân bài.

Bách Duy ngần ngừ một lát rồi ghé răng cắn dấu phong bì định lôi phong thư ra xem. Chợt nghe phía xa có tiếng người gọi:

- Tứ sư đệ! Bách Duy đại sư!

Bách Duy giật mình, biết là Diệu Vũ đang đi tìm mình và Diệu Quả, bèn vội giấu phong thư vào trong bít tất. Tiếng gọi mỗi lúc một gần, đó chính là chỗ tinh tế của Diệu Vũ, nếu hắn cứ ngậm miệng mà đi thì dù có quân địch nấp trong bụi cỏ, cũng không sao dò ra được. Và nếu trong ruộng cỏ quả có quân địch thì chắc chắn Bách Duy và Diệu Quả đã bị hại rồi, dù hắn có im hơi lặng tiếng cũng khó lòng tránh khỏi con mắt đối phương và như thế thì chỉ làm cho đối phương có thì giờ chuẩn bị, nấp trong bóng tối đánh kẻ ngoài sáng thật dễ như trở bàn tay.

Đằng này hắn cứ vừa đi vừa gọi réo lên như thế, tuy rằng đả thảo kinh xà, nhưng cũng đủ làm cho đối phương kinh sợ, và nếu hai người kia chưa bị hại, thì nghe tiếng gọi tất phải thưa lên,

thế là đỡ mất công tìm kiếm.

Nhưng Diệu Vũ có ngờ đâu sự khôn ngoan của mình lại dùng không đúng chỗ. Vừa rồi Bách Duy đã lấy phong mật thư ra đọc, nếu hắn cứ len lén đi tới, thì thế nào cũng bắt đúng quả tang, Bách Duy hết đường chối cãi, đằng này chẳng những hắn đã đủ thì giờ giấu bức thư đi, lại còn kịp bố trí để che đậy tội lỗi. Hắn lại lăn mình xuống nước, nhưng có ý tỳ cánh tay cụt xuống trước cho vết thương vỡ ra, rồi nhắm mắt lại vờ ngất đi.

Tiếng gọi vừa dứt, lại nghe tiếng rẽ cỏ lào xào, rồi tiếp theo là một tiếng rú khủng khiếp của Diệu Vũ, thì ra hắn đã trông thấy xác sư đệ.

Hắn đứng lặng người như chôn xuống đất, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Mãi một lúc sau, hắn mới cố gắng định thần, bước tới bên gã áo đen cao lớn, vạch mấy vết thương của gã ra xem một cách rất tỉ mỉ.

Hắn cầm thanh kiếm trong tay Diệu Quả lên, lấy vạt áo chùi một chút máu dính trên mũi kiếm, đem so với máu gã áo đen, rồi gật gù nói một mình:

- Tên này quả bị lão Tứ giết thật, kể cũng không đến nỗi lỗ vốn!

Hắn lại cúi xuống xem kỹ thi thể của Diệu Quả, thấy trên xương sống của nạn nhân bị người dùng công phu “Ma chảo lực” đánh bầm tím nhiều chỗ, hắn cầm bàn tay người bé nhỏ lên coi, chỉ thấy bàn tay khô quắt, đen thui thủi trông giống bàn tay ma, mười đầu ngón tay dính đầy những máu, rõ ràng là Diệu Quả đã chết bởi những cái móng tay ấy.

Diệu Vũ oán hận đầy lòng, cặp mắt quắc lên như nảy lửa. Hắn chợt thét to một tiếng, co một chân lên đá phốc cái xác của gã thấp bé bắn xa mấy thước. Bách Duy từ nãy vẫn hé mắt trông trộm, thấy Diệu Vũ khám mấy cái thi thể kỹ quá, trong bụng đã hơi run, chỉ lo khi hắn thử tới máu gã thấp bé, thấy không có ở trên thanh kiếm của Diệu Quả, thì gian mưu của hắn bị bại lộ mất.

Nhưng may làm sao, Diệu Vũ chẳng những đã không xét xác gã cẩn thận như mấy cái xác kia,lại còn đá hắt đi chỗ khác, hắn mới thở phào một hơi, như vừa trút được gánh nặng. Đoạn lại rụt đầu chui vào vũng nước, chẳng quản mắt mũi, mồm miệng đều dính đầy bùn.

Hồi 50 - Cố Nhịn Đau, Bày Khổ Nhục Kế

Đứng sững một lúc lâu, Diệu Vũ lại thò tay vào mình từng người, tìm xem có thấy gì lạ không. Bách Duy thấy thế trống ngực lại đánh liên hồi.

Tìm mãi không thấy gì, Diệu Vũ lộ vẻ kinh ngạc, bèn từ từ đứng lên bới trong bụi cỏ xung quanh như muốn kiếm vật gì. Thốt nhiên hắn trông thấy vũng nước bèn vội nhảy bổ tới.

Bách Duy vẫn nằm yên không dám thở, chỉ nghe Diệu Vũ kêu lên một tiếng, dường như lấy làm kinh ngạc lắm.

Kế đó hắn lại thấy bị người xốc nách nhấc bổng lên bờ, đặt nằm trên bãi đất phẳng.

Diệu Vũ lấy tay sẽ lay vai hắn, vừa lay vừa gọi:

- Đại sư, tỉnh dậy, đại sư...

Bách Duy vẫn giả vờ thiêm thiếp, thốt nhiên hắn thấy Diệu Vũ thò tay vào mình hắn, như muốn tìm cái gì, hắn sợ quá vội kêu lên một tiếng, rồi cố gắng vùng dậy ngồi lên... Diệu Vũ ấn hắn nằm xuống, nói:

- Đại sư tỉnh hẳn chưa? Hãy nằm yên đừng cựa vội!

Bách Duy vẫn nhắm nghiền hai mắt, làm như vẫn còn mê sảng, kêu rầm lên:

- Buông ra... Diệu Quả đạo huynh mau tránh ra... lão tăng liều mạng với chúng... mau!

Lão dàn cảnh thật khéo, làm cho Diệu Vũ cũng tin là thật, ngậm ngùi nói:

- Đại sư, đệ tử đây mà! Diệu Quả bị ác tặc giết chết rồi...

Hắn nói đi nói lại mấy lần, Bách Duy hình như mới dần dần hồi tỉnh, bèn mở choàng mắt ra, ngơ ngác nhìn Diệu Vũ, lẩm bẩm nói:

- Ngươi là ai?

Vừa nói vừa lấy tay dụi mắt, dường như quên cả Diệu Vũ. Diệu Vũ buồn bã đáp:

- Đệ tử là Diệu Vũ... Diệu Vũ... Đại sư quên rồi ư?

Bách Duy đăm đăm nhìn hắn một lúc, rồi hình như đã hơi nhớ ra, gật gù lẩm bẩm:

- Diệu Vũ... ờ... phải rồi, ngươi đã đến đấy à? Tốt!

Diệu Vũ xé một mảnh vạt áo lau sạch những vết bùn trên mặt Bách Duy, rồi hỏi:

- Đại sư thấy trong mình thế nào?

Bách Duy chỉ lắc đầu, mặt mày nhăn nhó, như đang cố nhớ lại những việc đã qua. Một lúc khá lâu, hắn mới chợt hoảng hốt kêu lên:

- Diệu Quả đạo huynh đâu rồi? Có bị thương không? Đạo huynh đi tìm hắn đi, tôi không sao đâu! Đừng lo! Đi đi!

Diệu Vũ thấy hắn sốt sắng lo cho Diệu Quả như vậy thì cảm động lắm, nghẹn ngào không nói nên lời. Một lúc sau mới ứa nước mắt nói:

- Diệu Quả sư đệ tôi đã... đã...

Bách Duy trợn tròn đôi mắt, hỏi bằng một giọng run run:

- Sao? Sao? Diệu Quả đạo huynh làm sao? Hay... hay hắn bị quân thù sát hại rồi?

Diệu Vũ nước mắt ròng ròng, chỉ gật đầu không nói. Bách Duy dậm chân, nghiến răng rít lên:

- Quân khốn nạn, quân gian tặc! Mi trốn lên mây xanh bần tăng cũng quyết đuổi theo, băm vằm mi ra nghìn mảnh mới hả!

Diệu Vũ gượng cười nói:

- Hắn đã bị chết về tay sư đệ đệ tử rồi. Điều ấy đại sư khỏi lo. Bây giờ đại sư hãy ngồi nghỉ một lát cho lại sức, rồi sẽ cùng đệ tử về xe.

Bách Duy ngồi ngây ra một lát, chợt vò đầu bứt tai lầm bầm oán trách:

- Ngươi làm cái gì ở trong ấy mà tới bây giờ mới ra? Nếu ngươi ra sớm một chút thì đâu đến nỗi...

Diệu Vũ thở dài nói:

- Nhâm tướng công bảo anh em tôi nhặt hết những tử thi chôn vào một ngôi mộ, khỏi để thi thể của các vị võ lâm hiệp nghĩa phơi thây cho dòi bọ đục khoét, mãi tới bây giờ mới xong.

Bách Duy nghe nói cũng hơi động lòng, nghĩ thầm:

“Nhâm Vô Tâm đối với người chết mà còn giữ thuỷ chung chu đáo như vậy mà nhà Nam Cung thế gia thì dù đối với người sống cũng tàn khốc vô tình, coi như giẻ rách, thực cũng đáng buồn!”

Diệu Vũ lại nói:

- Trong khi đệ tử đi nhặt từng cái xác chết ghép lại cho đủ bộ, chợt lại phát hiện được một việc kinh hồn.

Bách Duy giật mình hỏi:

- Việc gì?

Diệu Vũ đáp:

- Nhân số trong bí động cả thảy có bảy mươi tám người mà chỉ tìm thấy có bảy mươi bảy cái xác. Còn một người nữa không biết đi đâu?

Bách Duy đôi mắt sáng lên, nói:

- Nhâm tướng công đã cùng với bảy mươi tám người ấy ở với nhau lâu ngày, bây giờ thiếu mặt ai

tất phải biết chứ?

Diệu Vũ thở dài:

- Đệ tử cũng hỏi thế, nhưng Nhâm tướng công không chịu nói, có lẽ Nhâm tướng công không muốn tiết lộ tên tuổi người ấy ra sợ bị Nam Cung thế gia phái người đi theo ám toán chăng?

Bách Duy lẳng lặng giây lâu rồi lại hỏi:

- Vừa rồi ngươi bảo mới phát hiện được một việc kinh hồn chỉ là việc ấy thôi sao?

Diệu Vũ do dự một lát rồi nói:

- Đệ tử đã xét nghiệm, nhặt mấy chục thi hài, thấy người nào cũng bị chém đầu mà chết, trông bề ngoài thì tưởng là họ chết trong một tình trạng y hệt như nhau, nhưng nếu xem kỹ thì lại khác hẳn.

Bách Duy vội hỏi:

- Khác ở chỗ nào?

Diệu Vũ đáp:

- Trong số những thi hài đó, phần nhiều máu đã đọng lại, tỏ ra họ chết ít nhất cũng được nửa giờ, ngoài ra còn có sáu cái thi thể, mãi tới lúc chúng tôi tìm thấy, máu hãy còn chảy ròng ròng. Mấy cái đầu lâu treo ở trên sào đèn cũng có máu chảy nhỏ giọt, chắc đại sư còn nhớ?

Bách Duy gật đầu:

- Đúng! Nhưng thế thì có gì là bí mật?

Diệu Vũ nói:

- Vì đại sư không lưu ý, nên mới cho là thường, để đệ tử nêu lên vài điểm này, chắc đại sư sẽ nhận ra ngay. Điểm thứ nhất – điều đáng ngờ của nó là ở chỗ mấy chục cái xác phần nhiều đều chết vào khoảng hơn nửa giờ trước đây, tuy có kẻ chết trước, người chết sau, nhưng thời gian không chênh lệch nhau lắm. Điều đó rất có thể là Nam Cung thế gia trong lúc bất ngờ, xuất lĩnh đại đội tấn công, làm cho mọi người trong bí động trở tay không kịp, lại vì có võ công hơi kém, nên đồng thời đều bị giết một lượt. Điểm thứ hai – sáu cái xác còn chảy máu kia, ít nhất cũng chết sau bọn người kia nửa giờ. Nếu sáu người đó toàn là tay cao thủ, có thể cầm cự được lâu hơn thì đã đành, đằng này nghe Nhâm tướng công nói thì sáu người đó võ công có thể kém nhất trong động, vậy thì tại sao họ lại chết sau bọn kia tới nửa giờ?

Bách Duy gật gù:

- Ờ! Điều ấy kể cũng hơi lạ.

Diệu Vũ nói:

- Điểm cốt yếu của việc này chính là ở chỗ nửa giờ cách biệt đó. Không có lý nào bọn Nam Cung thế gia giết xong mấy chục người kia, rồi lại thốt nhiên nghỉ tay nửa giờ, hoặc là bỏ đi đâu nửa giờ? Vậy trong nửa giờ ấy, họ làm gì?

Diệu Vũ càng nói càng say sưa hăng hái, tựa như đang tranh luận một vấn đề gì. Bách Duy ngẫm nghĩ một lát, dường như đã hơi đoán rõ chân tướng, nhưng ngoài mặt vẫn làm bộ ngơ ngác, lẩm bẩm một mình:

- Ừ nhỉ! Lạ quá! Lạ quá!

Diệu Vũ lại nói:

- Lại nữa, mấy chục người chết trước, thi thể đều ở trong bí động, mà sáu người chết sau lại ở ngoài động, nếu bảo là mấy người ấy trốn ra khỏi động rồi mới bị giết thì cũng vô lý, vì trước tình thế ấy, người trốn ra được tất phải có võ nghệ cao cường, đằng này lại trái ngược hẳn. Cứ xét ba điểm khả nghi đó, đủ thấy việc này còn nhiều bí ẩn rắc rối. Đại sư kinh nghiệm phong phú, kiến thức hơn người, chắc đã đoán ra rồi chứ?

Bách Duy lắc đầu cười gượng:

- Bần tăng già nua ngu tối, làm sao mà phán đoán được? Đạo huynh thông minh tinh tế, hà tất phải nhún mình!

Diệu Vũ do dự một lát, rồi nói:

- Đệ tử đoán mãi, cũng chỉ giải thích được một cách gượng ép, không dám quyết là đúng hay sai. Đệ tử cho là sáu người kia tất đã cấu kết với Nam Cung thế gia từ lâu, nên khi tiết lộ căn động bí mật này cho bọn kia biết, và tình nguyện làm nội ứng cho họ.

Bách Duy giật mình, buột miệng hỏi:

- Đạo huynh có tìm được chứng cứ gì không?

Diệu Vũ lắc đầu:

- Nếu có chứng cứ thì việc gì còn phải xét đoán nữa?

Bách Duy đằng hắng một tiếng rồi nói:

- Nếu họ đã làm nội ứng cho nhà Nam Cung thế gia thì sao lại còn bị giết?

Diệu Vũ nói:

- Vì nếu nhà Nam Cung thế gia để sáu người ấy lại, thì thế nào cũng có ngày bị họ mưu phản, cũng như họ đã mưu phản Nhâm Vô Tâm hôm nay, nên họ giết đi để trừ hậu hoạn. Và đó cũng chính là thủ đoạn của Nam Cung thế gia xưa nay.

Bách Duy nghe xong lạnh toát cả người, nghĩ bụng nếu hắn không huỷ phong mật thư vừa rồi, thì nhất định lúc này hắn đã ngờ cho Diệu Vũ nhặt được ở đâu mà xem trộm.

Diệu Vũ lẳng lặng giây lâu, lại nói:

- Đại sư há không nghe câu: "Thỏ chết chó bị phanh thây, chim kia đã hết cung này để chi?" hay sao? Giống cái thủ đoạn của nhà Nam Cung thế gia cũng tàn khốc như thế đấy! Hôm nay làm một kẻ tay chân đắc lực của Nam Cung thế gia, ngày mai rất có thể chết dưới mũi kiếm của họ!

Bách Duy chỉ cảm thấy chân tay lạnh toát, mấy câu cảm khái của Diệu Vũ khác nào như cốt để cảnh cáo hắn.

Hai người cùng im lặng một lúc. Diệu Vũ chợt hỏi:

- Bây giờ xin đại sư nói cho đệ tử biết tại sao Diệu Quả lại bị bọn thuộc hạ Nam Cung thế gia giết?

Bách Duy thở dài nói:

- Nhâm tướng công và các vị vừa đi khỏi một lát, bần tăng chợt thấy đau bụng, bèn tìm một chỗ vắng vẻ để đi cầu. Không ngờ giữa lúc đó chợt nghe từ phía xa xa có tiếng binh khí va chạm nhau. Bần tăng xong việc, vội vã chạy tới. Khi tới chỗ cỏ rậm liền nằm phục xuống mà bò. Bò được một lúc, chợt nghe phía trước mặt có tiếng người nói. Bần tăng vội nằm sát xuống đất lắng tai nghe, nhưng tiếng nói nhỏ quá, nên chẳng nghe thấy gì hết, chỉ biết là hình như họ đang bàn luận việc gì thì phải.

Bần tăng đang áp tai xuống đất, cố nghe cho rõ, không dè một cái bóng từ đâu đã lướt qua đỉnh đầu, kèm theo tiếng quần áo bay phần phật.

Bần tăng đoán chắc người ấy là lệnh sư đệ, chưa kịp tìm cách báo động, thì hắn đã bay xa tới hơn một trượng, và đi thẳng tới phía có người mai phục.

Hắn ngừng một lát như cố nén xúc động, rồi lại tiếp:

- Bần tăng còn đang luống cuống, không biết làm cách gì cản kịp, thì mấy mũi ám khí đã từ trong bụi cỏ bay ra, nhưng lệnh sư đệ cũng không phải tầm thường, mấy mũi ám khí đó cũng chẳng làm gì nổi hắn. Nhưng chân khí của hắn đã bị tán ra, thân hình liền rơi ngay xuống bãi cỏ.

Trong bãi cỏ có hai tên mặc áo đen, thấy lệnh sư đệ rơi xuống, bèn lập tức chia ra hai phía, trong hai tên có một tên võ nghệ hơi cao, nếu lệnh sư đệ tấn công ngay tên ấy thì không đến nỗi. Bất đồ hắn lại nhắm vào tên kém, dốc toàn lực ra mà đánh, tên võ công đứng ngoài được rảnh tay bèn thừa thế tập kích vào sau lưng hắn.

Diệu Vũ sẽ rùng mình. Bách Duy lại kể tiếp:

- Bần tăng thấy thế, sợ quá, không còn kịp nghĩ tới sự an nguy của mình nữa, vội xông ngay ra tiếp cứu. Nhưng trong lúc hốt hoảng quên phứt đi mất là cánh tay trái của mình đã không làm gì được, cả nửa mình bên phải hoàn toàn bỏ trống, rất dễ bị quân địch tấn công. Quả nhiên vừa giơ tay lên đã bị gã nọ xoay mình phóng ra một chưởng, thế là từ đấy không còn biết gì nữa.

Diệu Vũ nghe xong, trầm ngâm giây lát, rồi thở dài:

- Đại sư đã tận lực giúp tiện sư đệ, dẫu không cứu được nhưng cũng đủ tỏ ra đại sư là một bực hiệp nghĩa nhân tâm, đệ tử thực muôn vàn cảm kích.

Bách Duy nói:

- Đã là bạn đồng chí tất phải có bổn phận cứu giúp lẫn nhau. Đạo huynh nói chi đến hai chữ "cảm kích"?

Diệu Vũ nói:

- Nhâm tướng công chắc đang chờ ta, bây giờ để đệ tử đưa đại sư về trước.

Bách Duy nói:

- Vết thương của bần tăng còn đau lắm, thế nào cũng phải nhờ đạo huynh vực về, nhưng còn thi hài của lệnh sư đệ...

Diệu Vũ nói:

- Đệ tử hãy đưa đại sư về trước, rồi sẽ đem thi hài tiểu sư đệ về sau.

Bách Duy nói:

- Theo ý bần tăng, thi hài để ở đây, không người canh giữ, lỡ bị dã thú tha đi thì phiền. Bất nhược đạo huynh hãy đem thi hài lệnh sư đệ về trước, rồi hãy ra đón bần tăng cũng được.

Diệu Vũ nói mãi, hắn cũng nhất định không nghe, đành phải vâng lời, bế pháp thể Diệu Quả về trước.

Bách Duy chờ Diệu Vũ đi khỏi, lạilấy phong thư ban nãy ra xem. Trong thư đại ý tóm tắt như sau:

"... Sau khi gặp "Huyền Chân" lại phải ngầm theo dõi xe Nhâm Vô Tâm. Lần này rất có thể hắn sẽ tới Hồi Thanh Cốc ngoài thôn Tam Tính. Trong thôn có ngôi miếu Thổ địa và trong bát hương có để sẵn mật lệnh. Cứ theo đó mà thi hành, không cần phải liên lạc với cấp trên vội. Các việc cứ tự ý mà làm."

Bách Duy đọc xong, vo tròn mảnh giấy vứt xuống vũng nước.

Giữa lúc ấy chợt nghe trong bụi cỏ lại có tiếng sột soạt. Bách Duy sợ quá vội quay lại nhìn, thì vừa gặp một con mắt cũng đang nhìn mình chòng chọc.

Bách Duy chỉ thấy xương sống lạnh toát, bất giác rùng mình một cái. Thốt nhiên nghe tiếng nói một ông già từ trong bụi rậm đưa ra:

- Người ngồi đó có phải là môn hạ Thiếu Lâm núi Tung Sơn tên gọi Bách Duy không?

Bách Duy run run hỏi:

- Ngươi là ai? Sao lại biết tên bần tăng?

Trong bụi lại nghe có tiếng cười khanh khách, rồi một ông già bộ mặt đầy sẹo, tóc tai bù xù, chột mắt, cụt một bên chân và một bên tay, mình mặc áo rách, tay chống gậy trúc cũng theo tiếng cười nhảy vụt ra.

Bách Duy giật mình kinh sợ, vội bước lùi lại hai bước. Ông già cụt tay toét miệng ra cười, hai hàm răng nhọn hoắt trắng nhỡn nhe ra như muốn cắn ai.

Hai người trừng mắt nhìn nhau một lúc, chợt người cụt tay rảo bước tiến lên, giơ bàn tay đầy lông lá đập vào vai Bách Duy.

Bách Duy hoảng hốt toan kêu lên, nhưng cổ họng như tắt lại không sao thốt lên thành tiếng. Không ngờ người cụt tay chỉ sẽ vỗ nhẹ lên vai hắn, thở dài nói:

- Đáng tiếc, đáng tiếc, cánh tay này hỏng mất rồi, không sao cứu được nữa.

Bách Duy thấy người cụt tay nói năng hoà nhã, đôi mắt cũng dịu lại, không lạnh lùng như ban nãy, mới hơi yên tâm, liền hỏi:

- Tiền... tiền bối muốn chỉ giáo điều gì?

Người cụt tay chợt lại sầm mặt, nói như gắt:

- Ngươi muốn tra hỏi lai lịch lão phu à?

Bách Duy vội nói:

- Đệ... đệ tử đâu dám...

Người cụt tay nói:

- Ngươi hà tấtphải hỏi lai lịch lão phu. Lão phu là bạn chứ không phải là thù, ngươi cứ yên trí.

Bách Duy ấp úng:

- Dạ, dạ...

Người cụt tay thủng thỉnh nói:

- Vết thương ở cánh tay ngươi tuy không thể cứu được nữa, nhưng ngươi đã vì các bạn võ lâm đồng đạo mà bị thương, lão phu sẽ có cách bồi thường, rồi đây, nếu có dịp lão phu sẽ truyền cho ngươi “chưởng pháp độc tý”.

Bách Duy vừa sợ vừa mừng, luôn miệng cảm ơn. Lão cụt tay chợt nghiêm giọng hỏi:

- Nhâm Vô Tâm độ này có được mạnh không?

Bách Duy thở phào một tiếng như vừa trút được một gánh nặng, nghĩ thầm: “À, thì ra lão quen Nhâm Vô Tâm.” Rồi cung kính thưa rằng:

- Nhâm tướng công gần đây công việc bận lắm, nhưng thân thể vẫn được khang kiện.

Người cụt tay cặp mắt long lanh nói:

- Ngươi chớ nói với hắn là có gặp ta nghe không? Ta không muốn giáp mặt hắn lúc này.

Bách Duy lúng túng:

- Đệ tử xin nhớ!

Lão cụt tay lại nói:

- Ngươi về bảo Vô Tâm phải giải huyệt cho Huyền Chân ngay, hiểu chưa?

Bách Duy ngạc nhiên, nhìn lão một lúc, rồi hỏi:

- Huyền Chân đã bị loạn trí, tiền bối muốn giải huyệt cho hắn làm gì?

Người cụt tay nổi giận nói:

- Lão phu bảo ngươi như thế, tất phải có lý do, ngươi có biết tuân lệnh, còn hỏi lôi thôi làm gì?

Bách Duy ngập ngừng:

- Nhưng... nhưng tiền bối đã không cho đệ tử nói là có gặp tiền bối, thì nếu Nhâm tướng công hỏi vì cớ gì phải giải huyệt ngay cho Huyền Chân, đệ tử biết trả lời thế nào?

Người cụt taycau mày nói:

- Ngươi ngần ấy tuổi đầu, mà không biết tìm cách gì bảo Nhâm Vô Tâm giải huyệt cho Huyền Chân, còn phải đợi lão phu dạy nữa hay sao?

Bách Duy cười một cách khổ sở:

- Nhưng... nhưng bần tăng...

Người cụt tay lại quát:

- Thôi im đi! Ngươi cứ bảo Nhâm Vô Tâm giải huyệt xong, tự khắc Huyền Chân sẽ nói rõ cho hắn nghe.

Bách Duy rất lấy làm ngạc nhiên, không hiểu tại sao ông già kỳ dị này cứ nhất định bắt Vô Tâm giải huyệt cho Huyền Chân để làm gì? Dụng ý của ông ta ở chỗ nào? Còn đang băn khoăn nghĩ ngợi, chợt lại nghe ông già nói:

- Ngươi không bảo được Nhâm Vô Tâm thì tự mình giải lấy không được hay sao?

Bách Duy lắc đầu:

- Vô Tâm điểm huyệt bằng một thủ pháp riêng, đệ tử làm sao mà giải nổi?

Người cụt tay nói:

- Khó gì? Để ta truyền cho ngươi cách giải.

Bách Duy khấp khởi mừng thầm, vội quỳ xuống xin thụ giáo. Người cụt tay hình như đã chuẩn bị từ trước, bèn lấy trong mình ra một mảnh giấy gấp thành ba góc, nói:

- Đây là thủ pháp điểm huyệt riêng của Vô Tâm, một người có căn cơ võ công như ngươi, chỉ luyện chừng ba giờ là thuộc.

Bách Duy vội khom lưng tiếp lấy nói:

- Đa tạ tiền bối!

Ông già chợt lắng tai nghe ngóng rồi nói:

- Có người tới! Thôi ta đi... nhớ đừng cho ai biết cuộc gặp gỡ hôm nay nhé!

Nói vừa dứt lời, người đã đi khỏi một quãng xa. Bách Duy mừng như vớ được của báu vội cất

mảnh giấy vào bọc, rồi nghiêm trang ngồi đợi.

Chỉ trong thoáng chốc Diệu Vũ quả đã trở lại, nói với Bách Duy:

- Nhâm tướng công chờ đã lâu, chúng ta nên về đi thôi!

Bách Duy gật đầu, Diệu Vũ nghiêng mình xin lỗi, rồi cắp ngang lưng lão chạy đi như bay.

Cỗ xe ngựa lúc này cũng đã vào tới trong động. Mọi người thấy Bách Duy về, đều xúm lại hỏi thăm. Diệu Pháp chợt quỳ xuống đất, rập đầu ba lượt, nói:

- Tệ sư đệ nhờ ơn đại sư thành toàn, Diệu Pháp này xin đa tạ.

Vừa nói vừa ứa nước mắt. Bách Duy vội vái đáp lại, mọi người cùng than thở bùi ngùi.

Vô Tâm đưa mắt nhìn thi hài Diệu Quả, thở dài nói:

- Cái chết của Diệu Quả đạo huynh đã làm cho Nhâm Vô Tâm đau đớn. Lại còn việc Huyền Chân đạo trưởng... Ôi! Vô Tâm này còn mặt mũi nào đối với vong hồn các vị tiền bối Vũ Đương?

Diệu Pháp nói:

- Môn hộ Vũ Đương tuy gặp nhiều bất hạnh, nhưng đệ tử Vũ Đương nếu có thể vì giang hồ nêu cao chính nghĩa mà chết, thì lại là một đại hạnh trong cái bất hạnh của phái Vũ Đương.

Giọng nói sang sảng, như tiếng dùi ngọc gõ chuông vàng, làm cho Bách Duy cũng phải sinh lòng kính sợ.

Nhâm Vô Tâm lắc đầu thở dài:

- Nhưng mà...

Diệu Pháp ngẩng đầu, cất cao giọng nói:

- Nhưng nếu tướng công chỉ biết tự trách tự thẹn, tự diệt chí khí, không chịu phấn khởi cố gắng, khiến cho nhà Nam Cung thế gia không cần phải đánh cũng thắng, thì bọn đệ tử Vũ Đương chúng tôi dẫu chết cũng không nhắm được mắt!

Còn nếu tướng công không lấythế làm nản chí, phấn lực tự cường, hăng hái cùng quân thù quyết một còn một mất thì anh em chúng tôi dẫu phải chết tới mấy mươi kiếp cũng được ngậm cười chín suối!

Mấy câu chính nghĩa từ nghiêm của Diệu Pháp đã làm cho Vô Tâm toát mồ hôi trán, chàng run sợ cúi đầu nói:

- Đạo huynh lấy đại nghĩa trách mắng, Vô Tâm này đâu dám không tuân.

Diệu Pháp lúc ấy mới tươi cười, đứng lên nói:

- Vậy thì tốt hơn hết là chúng ta phải dời khỏi đây tức khắc. Lúc này đâu phải là lúc chỉ ngồi trông nhau mà thở ngắn than dài.

Diệu Vũ hỏi:

- Chúng ta nên đi đâu bây giờ? Xin Nhâm tướng công ra lệnh.

Nói xong nhảy lên xe cầm lấy dây cương trong tay Diệu Không rồi quay lại nói to:

- Xin mời các vị lên xe, để Diệu Vũ đánh xe đưa các vị đi.

Mọi người lần lượt lên xe. Diệu Pháp buộc pháp thể Diệu Quả vào gầm xe, rồi nhảylên sau cùng. Vô Tâm chỉ về phía đông nói:

- Đi lối này! Tôi không tin rằng nhà Nam Cung thế gia có thủ đoạn thần thông phá huỷ được hết những bí huyệt của chúng ta.

Vừa ngồi yên đâu đấy, Bách Duy chợt hỏi Diệu Pháp:

- Đạo huynh sao không tìm một ngôi đất tạm an táng pháp thể Diệu Quả đạo huynh, còn định đưa đi đâu nữa?

Diệu Pháp nói:

- Tự vì Nam Cung thế gia một ngày chưa diệt thì thi thể sư đệ tôi cũng một ngày chưa chôn! Nếu Nam Cung thế gia có thể giết hết bốn anh em tôi, chúng tôi cũng tình nguyện phơi thây hoang dã, hoá làm du hồn lệ quỷ, chống đối họ đến cùng!

Bách Duy cảm thấy lạnh người, cúi mặt không dám trông lên. Diệu Pháp đôi mắt đỏ ngầu, ngửa mặt lên trời nói tiếp:

- Nếu trời xanh có mắt, sau này tụi giặc Nam Cung thế gia bị chu diệt, tôi sẽ đem thi hài Diệu Quả sư đệ chôn ngay ở trước mặt quần hào, cử hành một tang lễ cực kỳ trọng thể quang vinh, để cho các bọn vô sỉ trí thức nông cạn cam tâm làm tôi tớ cho nhà Nam Cung thế gia mở to mắt ra mà coi, cho chúng biết rằng nhưng người vì chính nghĩa mà chiến đấu, vì chính nghĩa mà chết, sự hy sinh sẽ còn giá trị tới bực nào!

Bách Duy chột dạ, trong bụng càng bứt rứt không yên, không biết Diệu Pháp nói câu ấy là cốt nói với mình hay nói với ai.

Ánh sáng yếu ớt chiếu vào trong xe, "Huyền Chân" vẫn nằm yên không động đậy, chẳng khác nào một người chết rồi. Bách Duy quả không nói cho Vô Tâm nghe câu chuyện gặp người cụt tay, chỉ thỉnh thoảng lại lén mở tờ giấy dạy cách giải huyệt ra nghiên cứu.

Hai hôm sau Bách Duy đã thuộc lòng cách giải huyệt độc môn của Vô Tâm. Nhưng lúc này hắn lại không muốn giải nữa.

Lý do vì hắn rất băn khoăn không hiểu người cụt tay muốn giải huyệt cho Huyền Chân hay là có dụng ý gì? Chẳng lẽ ông già ấy lại không biết rằng "Huyền Chân" đã điên cuồng rồ dại, nếu giải huyệt ra, thì chỉ có hại cho Vô Tâm chớ không được ích gì hay sao?

Bao nhiêu lần hắn giơ tay định giải huyệt cho "Huyền Chân" rồi lại vội bỏ tay ngay xuống, trong bụng ngổn ngang trăm ngàn mối mâu thuẫn, mà không biết nói với ai.

Sang đến ngày thứ tư, Vô Tâm càng ngày càng lộ vẻ bồn chồn lo lắng, nhiều lúc ai muốn nói gì,

chàng cũng chẳng buồn nghe.

Buổi chiều hôm ấy, Diệu Pháp chợt chỉ tay về phía trước nói:

- Phía trước mặt kia là trấn Sa Kỳ, ra khỏi đấy là đồng bằng Trung Châu, chúng ta nên đi phía nào?

Vô Tâm giật mình, coi bộ như người đang mê chợt tỉnh, ngập ngừng hỏi:

- Trước mặt là trấn Sa Kỳ ư?

Diệu Pháp gật đầu, Vô Tâm lại lặng im không nói gì nữa. Sau đó một lát, Diệu Pháp lại phải hỏi:

- Bây giờ xe cứ đi thẳng ư?

Vô Tâm ngơ ngác một lúc, rồi cười gượng:

- Đừng đi thẳng, quay lại...

Diệu Pháp cau mày hỏi:

- Đi quá rồi hay sao mà phải quay lại?

Vô Tâm vẫn điềm nhiên đáp:

- Quay sang phía Nam Thiệu, tới núi Phục Ngưu.

Bách Duy và Diệu Pháp chỉ đưa mắt nhìn nhau, lắc đầu. Kế đó cỗ xe lại quay lại, đi về phía núi Phục Ngưu. Sáng sớm hôm sau, xe đã lên tới sườn núi.

Đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy bốn bề núi non trùng điệp, ngọn nọ tiếp ngọn kia, liên miên bất tuyệt. Vào tới trong núi, dân cư đã thấy thưa dần, quá chút nữa, chỉ còn lác đác một vài nóc nhà của những người kiếm củi, nằm dựa ven sườn núi, mấyđám khói trắng từ trong những căn nhà ấy bốc lên tới lưng chừng rồi tản ra bốn phía, ngoài đường không thấy ai qua lại.

Xe ngựa càng đi càng thấy gập ghềnh, bốn bề càng thấy vắng vẻ, mãi tới một chỗ xung quanh toàn những núi cao vòi vọi, không có lối đi.

Diệu Pháp thò đầu vào xe hỏi:

- Đây đã hết đường đi rồi, làm thế nào?

Trên môi Nhâm Vô Tâm mới thoáng nở một nụ cười héo hắt, thủng thỉnh đáp:

- "Sơn cùng thuỷ tận ngờ không lối, liễu ám hoa minh lại một làng." Ấy chính là cái chỗ thần bí của căn động này là ở hai chữ "không lối" ấy.

Diệu Pháp lúc này mới tươi tỉnh, nghĩ thầm: "Chỗ này quả kín đáo thật. Nhà Nam Cung thế gia cù có tài tiên tri, cũng quyết không thể tìm ra được."

Nghĩ đến đấy tinh thần lại trở nên phấn chấn, bèn nhảy xuống xe dắt ngựa đi lên. Đi ước nửa giờ nữa thì tới trong cùng hang núi. Vô Tâm chợt mở cửa xe, thò đầu ra nói:

- Đỗ lại!

Diệu Pháp quát to một tiếng, rồi ghìm ngựa lại. Vô Tâm đưa mắt nhìn khắp xung quanh một lượt, rồi thốt nhiên ngửa cổ lên trời, hú một tiếng thật dài.

Tiếng hú cao vút lên tới mây xanh, tiếng thứ nhất vừa dứt, lập tức có những tiếng hồi âm ở các vách núi vọng lại, vang vang tưởng như có hàng trăm ngàn người núp ở sau bốn dãy núi đồng thanh hoạ lại tiếng hú của Vô Tâm.

Bách Duy buột miệng hỏi:

- Hồi Thanh Cốc?

Vô Tâm mỉm cười gật đầu:

- Chính là Hồi Thanh Cốc!

Hồi thanh qua lại mãi không ngừng, ước chừng nguội chén nước trà, đâu đây mới khôi phục được yên tĩnh.

Vô Tâm nhảy lên nóc xe, đặt tay lên miệng gọi to:

- Nghĩa kỳ... phấp phới... Nghĩa kỳ... phấp phới...

Tức thì lại có cả trăm ngàn tiếng từ bốn phương dội lại:

- Nghĩa kỳ... phấp phới... Nghĩa kỳ... phấp phới...

Chờ một lúc lâu, âm thanh mới lắng dịu. Vô Tâm vẫn đứng trên mui xe, lắng tai nghe ngóng.

Lúc này tiếng vang đã dứt hẳn, nhưng bốn phía chỉ nghe tiếng gió thổi rì rào, tiếng lá bay xào xạc, ngoài ra không còn nghe thấy gì khác nữa.

Vô Tâm sắc mặt càng lúc càng trở nên trầm trọng, lông mày càng cau díu lại. Chàng sốt ruột, lại bắc loa tay lên miệng gọi lại:

- Nghĩa kỳ... phấp phới... Nghĩa kỳ... phấp phới...

Nhưng âm vang đã dứt, mà bốn bề vẫn yên lặng như tờ, không hề có phản ứng, mồ hôi trên trán Vô Tâm đã bắt đầu đọng lại thành giọt, từ từ chảy xuống gò má.

Bọn Diệu Pháp và Bách Duy đều đoán bốn chữ "Nghĩa kỳ phấp phới" tất là tín hiệu Vô Tâm vẫn dùng để liên lạc với những người trong bí động. Nhưng nếu trong động vẫn bình yên vô sự thì từ nãy đến giờ nghe tiếng Vô Tâm gọi, tất thế nào cũng phải chạy ra chứ?

Cứ xem qua tình hình đó, đủ thấy rằng nơi đây hẳn đã có biến cố gì vừa mới xảy ra.

Mọi người đang hồi hộp ngóng chờ, chợt thấy Vô Tâm nhảy xuống đất, thân hình nhẹ như con én vùn vụt lao về hẻm núi phía tây.

Diệu Pháp kinh sợ kêu lên:

- Nhâm tướng công, thong thả chờ chúng tôi với!

Nói chưa dứt lời, đã cùng Diệu Vũ, Diệu Không băng mình nhảy theo.

Lúc này Vô Tâm đã nhảy lên một tảng quái thạch trên đỉnh núi, mặc cho bọn Diệu Pháp kêu gọi hết hơi, chàng cũng lờ như không nghe tiếng.

Bọn Diệu Pháp đuổi tới chân núi, nhìn lên đỉnh núi đã không thấy Vô Tâm đâu nữa. Diệu Vũ nói:

- Ở đấy chắc có bí đạo, chúng ta lên mau!

Nói dứt lời, cả ba người cùng thoăn thoắt leo lên, thoáng chốc cũng mất hút vào phía sau mỏm núi.

Còn lại một mình Bách Duy bồi hồi bên xe, đưa mắt nhìn quanh bốn phía, rồi lẩm bẩm: “Nếu đây là thôn Tam Tính, thì miếu Thành Hoàng ở đâu?”

oOo

Lúc này bọn Diệu Pháp đã vào tới con đường bí đạo, ngửng mắt trông lên chỉ thấy hai bên vách núi cao sừng sững, bên trên có một kẽ hở đủ trông thấy trời xanh, hình thế thực là hiểm ác.

Ba người nối đuôi nhau rón rén đi lên. Diệu Không quay lại nói với hai người đi sau:

- Nhâm tướng…

Hai tiếng đó vừa thốt ra khỏi miệng, cả ba người bất giác chợt giật mình kinh sợ. Thì ra tiếng nói của Diệu Không tuy nhỏ, nhưng hồi âm lại ầm ầm như sấm dậy, phóng tiếng nói lên cao gấp mười lần.

Diệu Không im bặt không dám nói nữa. Một lúc sau Diệu Vũ mới hạ thật thấp giọng như người nói thầm:

- Chỗ này hiểm trở quá, nếu Nam Cung thế gia cho người mai phục trên đỉnh núi kia mà lăn gỗ đá xuống thì chúng ta dù có bản lĩnh tày trời cũng không hòng thoát chết.

Đi được một lát, Diệu Không chợt dừng chân lại hỏi:

- Sư huynh có ngửi thấy gì không?

Diệu Pháp cau mày chum mũi hít một hơi dài, bất giác cũng tái mặt run run nói:

- Quái lạ! Hay là Nhâm tướng công làm sao rồi?

Diệu Vũ lúc này cũng vừa ngửi thấy mùi máu tanh tanh, theo chiều gió thoang thoảng đưa lại.

Ba người đưa mắt nhìn nhau, rồi chẳng nói chẳng rằng, cùng cắm đầu chạy miết. Chạy được một quãng, Diệu Không đã trông thấy bóng Nhâm Vô Tâm đứng sừng sững phía trước mặt, không động không cựa, tuy trông bộ dạng như người mất hồn, nhưng không hề bị thương, lúc ấy mới thở ra một hơi dài nhẹ nhõm.

Mãi lúc tới gần mới nhận ra trước mặt Vô Tâm có đến hơn mười cái xác nằm chồng chất lên nhau, máu me đầm đìa, cực kỳ thê thảm.

Bọn Diệu Pháp trông thấy đống tử thi, bất giác đều rùng mình kinh sợ, hai mắt hoa lên, mặt mày xây xẩm, chỉ chực buồn nôn.

Ba người vội quay mặt đi, cố trấn tĩnh tinh thần, rồi vừa đằng hắng, vừa bước lại phía Vô Tâm.

Vô Tâm ngẩng đầu nhìn ba người bằng một cặp mắt ngơ ngác mất hồn, tựa hồ như không nhận ra là ai. Diệu Pháp sợ hãi, rụt rè gọi:

- Nhâm tướng công... Nhâm tướng công....

Nhâm Vô Tâm trên môi chợt thoáng hiện nụ cười, hỏi:

- Các vị cũng tới đấy à? Tốt.

Rồi lại ngây mặt ra nhìn đống tử thi.

Diệu Pháp nhìn theo hướng mắt chàng, thì ra chàng đang đăm đăm nhìn vào một chiếc hộp bằng gỗ tử đàn, để trên đống hài cốt.

Chiếc hộp đặt chính giữa đống xác chết, rõ ràng là cố ý để cho Nhâm Vô Tâm xem, mà Vô Tâm thì cứ đứng ngây ra nhìn, không dám mở.

Diệu Vũ xé mảnh vạt áo buộc vào bàn tay, định cầm chiếc hộp lên xem, không ngờ vừa đưa tay ra, đã bị Vô Tâm kéo lại. Diệu Vũ cười gượng nói:

- Đằng nào ta cũng phải mở ra xem bên trong đựng cái gì, sao tướng công lại giữ lại?

Vô Tâm cười một cách buồn bã:

- Tôi cũng có tay, hà tất phải phiền đạo huynh?

Diệu Vũ không dám nói gì nữa, chỉ lẳng lặng lui ra. Diệu Pháp liền cầm mảnh vạt áo ở tay Diệu Vũ đưa cho Vô Tâm. Vô Tâm cầm lấy buộc vào bàn tay mình.

Hồi 51 - Mạo Nguy Hiểm Tra Xét Mật Kiện

Nhâm Vô Tâm cúi xuống cầm chiếc hộp gỗ đàn lên, ngần ngừ một lúc, rồi từ từ mở ra.

Diệu Pháp, Diệu Không, Diệu Vũ đều nín thở, hồi hộp, sáu luồng nhỡn tuyến đều đổ dồn vào chiếc hộp, chỉ sợ bên trong là ám khí, hoặc thuốc độc gì chăng?

Không ngờ khi nắp hộp mở ra, chỉ thấy bên trong vẻn vẹn có một cuốn sách nhỏ, bằng giấy xuyến chỉ màu vàng.

Dưới ánh sáng lờ mờ, thấy trên bìa sách có một dòng chữ đề rằng: "Nam Cung thế gia nhiếp tâm mê hồn thuật chi bí". Bên cạnh mười một chữ đó, còn có một hàng chữ nhỏ, viết rằng: "Hà sóc Thốn Tâm Tẩu đem bảy đệ tử `Thốn tâm môn' cùng bọn Chu Khả Pháp, Lâm Chính, Ngộ Mộng Tử gồm mười một đồng đạo khổ công nghiên cứu suốt năm, may có sở đắc, kính xin chép lại đây."

Bọn Diệu Pháp tuy không mấy khi ra chỗ giang hồ, nhưng cũng biết Hà sóc Thốn Tâm Tẩu là một ông già đã chín mươi bảy tuổi. Bắt đầu từ năm mười bảy tuổi, ông ta tiếp chưởng môn hộ "Thốn tâm môn" đến nay, chỉ chuyên tâm nhất chí nghiên cứu bí quyết "Nhiếp Tâm Thuật", ngày đêm không nghỉ. Bí quyết cương thi quyền của "Ngôn gia môn" đất Thần Châu cũng bị ông ta phá được.

Diệu Pháp đọc xong dòng chữ nhỏ, liền sẽ hỏi:

- Đệ tử nghe người ta nói là Thốn Tâm Tẩu và bảy đệ tử trước đây hai năm, thốt nhiên mất tích có lẽ là họ được tướng công đón về đây chăng?

Vô Tâm gật đầu, sắc mặt đầy vẻ đau khổ. Bọn Diệu Pháp đăm đăm nhìn đống tử thi, run run hỏi:

- Vậy thì đây là... đây là...

Vô Tâm thủng thỉnh đáp:

- Đây chính là thi hài Thốn Tâm Tẩu và bảy môn hạ ông ta.

Ba người nghe xong, bất giác cùng cảm thấy lạnh toát cả người, không sao ngăn nổi hai hàng nước mắt. Vô Tâm thò mấy ngón tay run run vào hộp, định nhấc cuốn sách ra. Diệu Vũ vội kêu:

- Nhâm tướng công, đừng... không được..

Vô Tâm dừng tay, ngoảnh lại nhìn, ra ý hỏi. Diệu Vũ nói:

- Cuốn sách này đã khám phá ra những sự bí mật của Nam Cung thế gia, thì sao họ không huỷ ngay đi, mà lại để cho ta tìm thấy? Có phải rõ ràng là vô lý không? Mà trên đời đại phàm những sự vô lý, bên trong tất phải có âm mưu...

Diệu Pháp gật đầu nói tiếp:

- Tam đệ nói rất phải. Cuốn sách này chính là cái mồi để nhử người ta. Nhâm tướng công cũng nên cẩn thận.

Vô Tâm cười một cách đau khổ:

- Tại hạ không phải là không biết thế, nhưng mắt đã được trông thấy cái chìa khoá mở chiếc cửa bí mật mà bao nhiêu năm nay, không một giờ khắc nào không lao tâm khổ trí tìm tòi, suy xét, có lẽ nào lại bỏ qua không cầm?

Diệu Vũ nói:

- Theo ý đệ tử thì cuốn sách này chỉ có cái bìa là thật, tướng công hà tất phải xem.

Vô Tâm nói:

- Ngộ lỡ bên trong toàn là bí quyết thật, mà ta bỏ qua không xem, có phải là ôm hận nghìn đời không?

Diệu Vũ cười nói:

- Vậy thì lại càng khó lắm, trừ phi người trong Nam Cung thế gia đều hoá điên cả thì không kể.

Vô Tâm nói:

- Biết đâu trong Nam Cung thế gia có người chợt thấy lương tâm phát hiện, không nỡ để công đạo võ lâm do thế mà chìm đắm, nên mới lấy trộm bí cấp để giữa chỗ mà hắn biết chắc chắn bọn ta sẽ đi qua?

Diệu Vũ sửng sốt, lẩm bẩm nói một mình:

- Mong rằng như thế.

Vô Tâm lại tiếp:

- Lại nữa, biết đâu không có một bực võ lâm dị nhân nào vì muốn ngầm giúp mình, mới đánh cắp cuốn sách này ở trong Nam Cung thế gia, đem bỏ ra đây, cho ta trông thấy?

Ba người nghe chàng nói cũng có vẻ hợp lý, bèn đưa mắt nhìn nhau. Diệu Pháp gật đầu nói:

- Cũng có thể.

Vô Tâm bèn không do dự gì nữa, lập tức cầm cuốn sách và mở ra, bọn Diệu Pháp cũng xúm lại xem.

Lúc ấy chính là lúc mà Bách Duy đứng ngoài sơn cốc đứng bồn chồn nóng nảy như con kiến bò trên miệng chén nước nóng.

Thốt nhiên hắn ngửi thấy một mùi gì khen khét như mùi lửa cháy theo chiều gió đưa lại, rõ ràng là có ai đốt cái gì ở đâu đây. Bách Duy giật mình vội quay đầu nhìn về phía có mùi đó, chỉ thấy từ trong núi đá có một luồng khói bốc lên, không đoán cũng biết trong núi tất có đường vào.

Bách Duy lập tức cài chặt cửa xe lại, rồi tung mình chạy về phía đó.

Ngọn núi này hình thể rất cheo leo hiểm trở, Bách Duy khinh công cũng khá cao, nên chỉ vài lần nhô lên hụp xuống thì đã xông tới đầu ngọn khói.

Luồng khói tuy đặc nhưng Bách Duy nhờ có nội công thâm hậu, nên mục lực vẫn tinh tường, còn trông rõ chỗ luồng khói bốc lên là sau một khóm mây, dây mây quấn chằng chịt, nếu không có đám khói đặc thì không ai có thể trông thấy bên trong còn có một khe núi.

Bách Duy dồn chân lực vào tay trái, rồi vơ lấy nắm dây mây leo sang. Vạch bụi mây ra đã thấy một khe núi vừa đủ để một người chui lọt.

Càng vào trong, khói lại càng dày đặc, làm cho Bách Duy không sao mở mắt ra được, đành cứ bước lần đi, tay vịn vào vách đá.

Đi khoảng chừng nguội hai chén nước trà, chỉ thấy vách đá càng đi lên càng nóng, dần dần không thể vịn tay được nữa. Bách Duy biết rằng đây đã gần đến chỗ đám cháy.

Hắn đang lo lắng không biết nên vịn vào đâu mà ra khỏi khe núi, thốt nhiên thấy hơi thở đã dễ dàng, thì ra luồng khói lúc này đã loãng, đám cháy có lẽ đã tắt, nhưng hơi nóng vẫn còn lưu trên vách đá!

Lại quá một lúc nữa, Bách Duy mới từ từ mở được mắt ra, nhưng trong khe núi không có ánh mặt trời, bóng sáng cực kỳ ảm đạm, không sao nhìn ra xa được.

Bách Duy rảo bước tiến lên, chợt thấy một luồng ánh sáng từ trong đám khói chiếu thẳng vào mắt, thì ra đã tới cửa hang.

Hắn lao mình nhảy vụt ra ngoài, đảo mắt nhìn quanh, chỉ thấy địa thế nơi mình đứng rất cao, bốn mặt đều có ngọn núi bao bọc, mà đám cháy vừa rồi là một căn nhà gỗ.

Lúc này ngọn lửa tuy đã tắt, nhưng trong những cây cột gỗ vẫn còn những tia lửa bắn ra lách tách. Bách Duy cúi đầu nhìn xuống phía dưới, mới biết đó chính là một xóm nhỏ.

Trong xóm chỉ rải rác mấy căn nhà, nhưng cách kiến trúc rất tinh nhã, tường gạch cột đỏ, dựng tản mác khắp bốn phía, chính giữa xóm có một dòng nước từ rặng trúc ngoằn ngoèo bò vào, không biết chảy tới tận đâu.

Trước cửa mỗi nhà đều có một chiếc cầu nhỏ, lan can sơn đen, sàn cầu sơn xanh, nổi bật giữa đám lá cây xanh biếc. Thật là một nơi phong cảnh hữu tình.

Bách Duy đứng ngắm một lúc, bất giác than thầm:

“Nơi đây rõ ràng là Đào Nguyên thế ngoại, cách tuyệt trần hoàn. Chắc là chỗ ở của vị cao nhân nào ngày trước. Không hiểu tại sao Vô Tâm lại chọn làm nơi bí mật để tụ tập anh tài?”

Lúc này trong xóm đều yên lặng như tờ, cả bọn Nhâm Vô Tâm cũng không thấy bóng dáng. Bách Duy đắc ý nghĩ thầm: “Có lẽ chính Nhâm Vô Tâm cũng không ngờ xóm này lại còn một con đường bí mật đi thông sang nữa.”

Chợt hắn lại nhận ra một con đường nhỏ, quanh co lượn tới chỗ nhà cháy. Hắn chột dạ nghĩ bụng: “Hay căn nhà cháy kia là miếu Thành Hoàng cũng nên?” Nghĩ tới đấy, hắn vội rảo bước đi vào đám lửa tàn, mặc cho khói lửa vẫn còn xông lên một mùi khét lẹt.

Hắn trông thấy kèo cột trong nhà đã cháy đen thui, nhưng trong gian chính vẫn còn ngôi tượng bằng đất sét, tuy những nét son tô điểm bên ngoài đã bị lửa đốt đen sì, nhưng còn nhận rõ đai cân tề chỉnh, chính là pho tượng Thành Hoàng. Bách Duy giậm chân kêu:

- Khổ quá!

Miếu Thành Hoàng đã cháy, thì tờ mật lệnh của Nam Cung thế gia còn tìm sao được nữa? Không biết trong tờ mật lệnh có lệnh mật gì? Có liên can gì đến mình không?

Hắn băn khoăn một lát, rồi lại chợt hốt hoảng nghĩ thầm: “Ngôi miếu này nhất định bị người nhà Nam Cung thế gia đốt. Nhưng sao họ đã để mật lệnh ở đây mà lại còn đốt đi? Hay là... hay là họ đã biết được người được phái tới đây lấy mật lệnh bị ta giết chết rồi chăng?”

Hắn nghĩ tới đấy, mồ hôi lại toát ra như tắm, chân tay run lẩy bẩy, cơ hồ đứng không vững.

Hắn run sợ một lúc, lại cố định thần kiểm điểm lại mọi việc mình làm, thấy rằng không còn chỗ nào sơ hở, có thể lộ tẩy được. Thế thì vì cớ gì mật lệnh bị huỷ?

Hắn suy đi nghĩ lại mãi vẫn không sao tìm được giải đáp, đành đứng lên tìm một chỗ kín đáo nấp, chờ bọn Nhâm Vô Tâm xuất hiện.

oOo

Đây nói về Nhâm Vô Tâm, sau khi đắn đo một lúc, mới quả quyết mở cuốn sách giấy vàng ra xem.

Sáu luồng nhỡn tuyến của ba anh em Diệu Pháp cũng đều chiếu thẳng vào những dòng chữ ngay ngắn mềm mại trên trang sách nhỏ, quả nhiên đều nói về bí thuật nhiếp tâm. Chỉ đáng tiếc một điều là câu nào quan trọng cũng đều bị máu bôi bẩn cả.

Trên mỗi trang giấy ít nhất cũng có tới mười mấy chỗ bị bôi bẩn, trông giống như cái bộ mặt cười một cách đanh ác của Nam Cung phu nhân.

Nhâm Vô Tâm uất ức, ném cuốn sách xuống đất, nghiến răng nói:

- Mấy năm tâm huyết, phút chốc thành không. Từ nay trở đi chắc không còn hy vọng khám phá ra những sự bí ẩn của Nam Cung thế gia nữa!

Bọn Diệu Pháp trong bụng cũng đau đớn bàng hoàng, nhưng vì thấy Vô Tâm buồn quá, nên phải cố nén. Diệu Vũ gượng cười nói:

- Trên đời đã có người tìm được sự bí mật trong thuật “Nhiếp Tâm” của Nam Cung thế gia, thì tất cũng có người thứ hai tìm được. Tướng công đừng vội nản!

Vô Tâm ngửa mặt lên trời, thở dài:

- Ai là người thứ hai? Và hiện giờ người ấy ở đâu?

Diệu Pháp vội nói lảng:

- Thôi, đứng đây mãi cũng vô ích. Ta thử vào trong này xem có thấy gì lạ không?

Nhâm Vô Tâm gật đầu, rồi vượt qua đám tử thi đi lên. Bọn Diệu Pháp cũng vội chạy theo.

Đi một quãng nữa, hai bên vách núi đã mở rộng dần, rồi tới một con đường ngoằn ngoèo ăn thông xuống chân núi.

Dưới chân núi toàn những rào tre nhà lá, dòng nước quanh co, trông rõ ra cảnh tượng thái bình yên ổn, không ai dám ngờ nơi đây vừa xảy ra một cuộc chém giết kinh hồn, máu tuôn thành vũng.

Diệu Pháp thở dài nói:

- Tôi vẫn tưởng đến đây đã là sơn cùng thuỷ tận, không ngờ lại còn một nơi tiên cảnh Đào nguyên thế này! Không hiểu trước kia Nhâm tướng công làm thế nào mà tìm được?

Vô Tâm nói:

- Thôn Tam Tính nguyên là đất tránh loạn của ba họ Tần, Bạch, Điền. Trưởng bối của ba họ nhà ấy ngày xưa cũng đều là danh nhân trong võ lâm, đến lúc về già mới khám phá thế tình về đây sửa sang mảnh đất này làm nơi cư ngụ. Sau ba vị chết đi, con cháu họ đang thời trai tráng không cam tịch mịch, nên chỉ ba năm sau đều bỏ đi hết, chỉ còn để một người lão bộc ở lại trông coi. Giòng dõi ba họ đó sau này có kẻ bị quân thù giết, có kẻ quên cả dĩ vãng, chỉ còn một vị công tử tên gọi Tần Vũ, hãy còn lưu lạc trong giang hồ.

Chàng ngừng một lát rồi lại nói:

- Tần Vũ hồi nhỏ bị cha quản thúc rất nghiêm. Nên khi lạc bước hồng trần, thấy cảnh thế giới phồn hoa, không khỏi mê hồn choáng mắt. Tuy đã tự kiềm chế, mà rút cuộc vẫn xa ngã và vòng tửu sắc, đến nỗi nghèo xác nghèo xơ, một lỗ cắm dùi không có.

Diệu Pháp than rằng:

- Nhưng hạng thiếu niên như thế trên đời này thiếu gì?

Lúc này ba người đã xuống tới chân núi, Vô Tâm tiếp tục kể:

- Sau hồi hắn bèn nghĩ cách đem bán khu đất này đi. Các vị thử nghĩ một nơi tuyệt cốc thế này, chỉ trừ bọn mấy ông già chán đời, còn ai hoá dại tìm vào đây mà ở? Huống hồ đất đã không có văn tự, chứng khoán, mua bán toàn nói miệng không, vả ai là người chịu tin một kẻ ăn mày lại có cái sản nghiệp lớn đến thế này? Nên mặc dù hắn muốn nói khôn nói khéo thế nào cũng không ai chịu bỏ tiền ra mua.

Diệu Vũ hỏi:

- Thế chắc tướng công mua, phải không?

Vô Tâm gật đầu. Diệu Vũ lại cau mày nói:

- Đệ tử liều lĩnh dám đánh bạo hỏi tướng công một câu.

Vô Tâm nói:

- Đạo huynh cứ hỏi:

Diệu Vũ nói:

- Đất này dùng làm nơi ẩn dật cho các vị cao nhân thì thật là kín đáo hợp cảnh, nhưng nếu dùng làm một căn cứ bí mật để chống đối với nhà Nam Cung thế gia, đệ tử e rằng chưa đủ.

Vô Tâm thoáng hiện một nụ cười buồn bã nói:

- Tại hạ mua xong, liền dùng danh nghĩa một vị thượng nhân đất này, kiếm lấy ba nhà nghèo, cũng là họ Điền, họ Tần, và họ Bạch. Bọn họ nghèo quá, không còn cách gì sinh sống nữa, tại hạ mới mua cho họ đủ các thứ dụng cụ làm ăn, và lương thực để họ ở đây lại bắt họ đào một cái hầm bí mật ở bên dưới những căn nhà kia.

Diệu Vũ cười nói:

- Tướng công lo liệu thật chu đáo, không ai ngờ bên trong tuyệt cốc lại còn có bí huyệt, và càng không ngờ là tướng công lại dùng ba nhà thường dân làm bức bình phong che chở.

Vô Tâm nói:

- Ba nhà ấy toàn là những người thật thà có thể tin được. Không biết bây giờ họ ra sao? Ôi!

Nét mặt chàng chợt lộ vẻ đau đớn, thở dài:

- Hồi mới tới đây, họ sống cũng vất vả lắm. Nhưng hồi này đã ung dung rồi. Tại hạ rất ăn năn vì đã lôi cuốn họ vào những chuyện cừu thù chém giết trong võ lâm. Phen này nếu họ bị chết bởi độc thủ của Nam Cung thế gia thì thật là tại hạ đã hại họ!

Trong khi nói, bốn người đã đi tới dãy nhà bên trong hàng tre trúc, bốn bề vẫn im lìm, không hề nghe có tiếng động. Diệu Vũ vội đổi sang chuyện khác, nói nhỏ:

- Đệ tử và tướng công vào trước, xem động tĩnh như thế nào đã.

Bách Duy nấp trong đám gạch ngói cháy, chờ một lúc quả thấy bọn Vô Tâm đi đến. Hắn ngần ngừ không biết có nên ra mặt, hay nên lẻn về xe. Giữa lúc ấy hắn chợt trông thấy trong đống ngói có một vật gì hơi óng ánh vàng.

Bách Duy vội cúi xuống, lom khom bò gần lại, lấy một đoạn gỗ cháy dở, khều ra xem, thì ra là một cái lư hương bằng đồng, miệng lư úp chụp xuống đất, thân lư tuy đã bị lửa hun đen sì, nhưng vì chất đồng tốt, nên không những không bị chảy ra, mà còn một vài chỗ sắc đồng chưa biến nên bị ánh mặt trời chiếu vào, còn trông thấy óng ánh.

Bách Duy chợt lại động lòng, bèn cầm que củi bới hết tro ra, rồi sờ tay vào xem, thấy chiếc lư tuy vẫn còn hơi nóng, nhưng không đến nỗi bỏng tay. Hắn cầm tay lư nhấc lên, tàn hương bay tản ra bốn phía, trong lòng lư quả nhiên có một cái ống bằng đồng.

Loại ống đồng này hắn đã được trông thấy nhiều lần, nên không cần đoán cũng biết ngay là vật của Nam Cung thế gia thường dùng để bí mật liên lạc với các thuộc hạ.

Bách Duy vừa sợ vừa mừng, trống ngực đập thình thịch. Hắn phải ngồi yên một lúc cho định thần, rồi mới từ từ mở nắp ống ra, quả nhiên trong ống có một mảnh giấy, vẫn là loại giấy dùng để truyền mật lệnh mọi ngày.

Hắn hồi hộp mở giấy ra đọc, trong giấy đại ý nói rằng:“Bọn Nhâm Vô Tâm chắc lúc này đã tới,

hoặc sắp tới, phải cẩn thận kẻo lộ tung tích, và cần chú ý theo dõi hành động của từng người trong bọn, nhất là Bách Duy…”

Bách Duy tái mặt, cười nhạt một tiếng, rồi lại tiếp tục đọc:“Ba sư đệ của Bách Duy có đi theo bọn đó không? Hình trạng “Huyền Chân” có gì khác không? Đó là hai điểm cần phải chú ý đặc biệt. Khi xong việc nhớ viết ngay báo cáo cho vào chiếc ống đồng này, đặt trả về chỗ cũ. Nhớ lấy!”

Từ đây trở xuống đều viết bằng bút son, có lẽ là cốt để người đọc đặc biệt chú ý:

“… Đêm rằm tháng này, đi lên phía trước khoảng chừng trăm dặm, có một cái quán gọi là Quán Truyền Thanh. Sang canh ba, ngươi đến dưới gốc hoè ngoài cửa quán sẽ có một người mặc áo xanh quần đỏ cầm đèn lồng vuông, đi qua đi lại ba lượt, chờ khi nào hắn đi thẳng ngươi sẽ đi theo, nhưng không nên hỏi han gì cả.

Đi chừng một hai dặm (không nhất định). Bao giờ thấy gã cầm đèn đốt đèn đi, thì tức là đã tới địa điểm đích xác. Ngươi phải lập tức hạ thủ giết ngay tên ấy đi, không được chần chừ.”

Đọc đến đây, Bách Duy chợt cảm thấy lạnh toát xương sống, trán râm rấp mồ hôi, lão cố nén xúc động, hồi hộp đọc tiếp:

“Xong rồi ngươi dẫm lên đống tàn tro, sẽ đọc mấy câu này: “Người đời khó tìm thuốc bất tử, Thần tiên trong Cốc có phúc lịnh.” Đọc đi dọc lại tới lần thứ bảy, trong bóng tối sẽ có người lên tiếng hỏi ngươi là ai, ngươi nhớ trả lời “Người bất tử”. Người ấy sẽ chỉ bảo cho ngươi các việc cơ mật. Có chỗ nào không hiểu, ngươi phải hỏi lại cho kỹ, rồi ghi tất cả vào một mảnh giấy, không được bỏ sót một chữ, và cần nhất là không được tò mò rình xem mặt người ấy…”

“Sau đó chờ tới canh năm, sẽ có người mặc áo xanh quần đỏ từ phía đông đi lại, tay xách chiếc lồng chim, trong lồng có một con bồ câu. Ngươi hãy giết ngay người ấy đi, rồi đem mảnh giấy ghi lời người bí mật buộc vào chân chim, thả cho nó bay đi. Việc này rất quan trọng, không nên coi thường. Đây là lệnh!”

Bách Duy đọc một hơi hết tờ mật lệnh, mới ngửa cổ lên trời thở ra một hơi dài. Trong bụng bồi hồi, ngổn ngang trăm mối.

Điều làm cho hắn thắc mắc nhất là tại sao chiếc lư hương lại nằm úp chụp dưới đất? Trong khi miếu bị thất hoả, bàn thờ khám thờ đều cháy thành than, chiếc lư đồng tại sao không bị chảy ra mà lại chỉ bị xém đen một vài chỗ? Xem thế đủ hiểu là trước khi miếu thất hoả, chiếc lư đã bị lật xuống đất rồi, lửa chỉ cháy ở trên cao, nên lư vẫn còn nguyên vẹn.

Nhưng có lý gì trước khi đốt miếu, thủ phạm lại còn cẩn thận đặt chiếc lư xuống đất rồi mới phóng hoả? Vậy thì ai để chiếc lư xuống đấy?

Việc này chỉ có thể suy luận được rằng: Trước khi thất hoả, trong miếu tất đã xảy ra một cuộc ẩu đả dữ dội, bàn thờ khám thờ, đều bị đạp đổ nên chiếc lư mới bị lật úp xuống đất.

Cách suy luận như vậy, nghe chừng có vẻ hợp lý, nhưng trước khi miếu cháy, ai đã đánh nhau ở đây?

Hắn nghĩ mãi vẫn không sao tìm ra manh mối, lại cầm que củi bới đi bới lại trong đám gạch ngói

vụn. Hắn lật từng viên gạch bới từng đống tro, không một chỗ nào bỏ sót.

Tới khi hắn nhấc cây xà ngang lớn cháy đen ở góc miếu lên, rồi bới đống ngói vụn bên dưới ra, bất giác giật mình. Thì ra hắn đã trông thấy một cái tử thi bị cháy xém, mình mẩy đen thui nằm vùi ở dưới đống ngói.

Tử thi đã bị cháy hết quần áo, mặt mũi không còn rõ hình thù, nhưng cứ trông cách hắn nằm ngay ngắn, chân tay duỗi thẳng, cũng đủ hiểu là hắn bị chết trước khi miếu thất hoả. Bách Duy lại cúi xuống tìm quanh quẩn một hồi, tình cờ bới ngay được một chiếc thẻ đồng, nằm lẫn trong đám tro tàn.

Chiếc thẻ tuy đã dúm dó không còn nguyên hình, nhưng còn có thể nhận ra là vật của "Ba mươi sáu Địa sát" môn hạ của Nam Cung thế gia. Thì ra gã này là một nhân vật trong bọn Địa Sát, nhưng sao gã lại bị giết? Và ai đã giết gã?

Hắn ngồi thừ ra suy nghĩ lại đem chắp nối những mẩu chuyện xảy ra mấy hôm gần đây, rồi luận rằng:

- Rất có thể Nam Cung thế gia chưa biết người được phái đến đây lấy mật lệnh đã bị giết, nhưng vì cớ cẩn thận, nên lại phái thêm tên này tới đây để giám sát. Còn người giết tên giám sát này chắc chỉ là ông già cụt tay.

Vì theo hắn chỉ có ông già cụt tay mới có bản lĩnh hạ nổi tên Địa sát của Nam Cung thế gia rồi lại bỏ đi một cách bí mật như vậy. Cho tới giờ phút này hắn vẫn yên trí ông già cụt tay là người bảo hộ bí mật của Nhâm Vô Tâm.

Trận đấu diễn ra tất phải mười phần kịch liệt, nên bát hương bàn thờ mới đổ lỏng chỏng như vậy.

Người cụt tay đã biết căn miếu đó là chỗ lui tới hoạt động của bọn môn hạ Nam Cung thế gia, lại cũng nhân muốn thiêu huỷ thi thể gã kia bèn phóng hỏa đốt miếu cho tuyệt tích.

Hắn càng nghĩ càng thấy lập luận của mình là vững chắc, và tính mệnh của hắn cũng nhờ thế mà được an toàn, nếu hắn đến sớm một chút, mà gặp tên Địa sát của nhà Nam Cung thế gia thì giờ này chắc chắn đã đầu lìa khỏi xác.

Nghĩ đến đấy hắn lại rùng mình hú vía, càng đáng mừng hơn nữa là tình cờ hắn lại biết được bao nhiêu chuyện bí mật trong tờ mật lệnh, mà không còn phải lo lộ chuyện.

Bọn Vô Tâm, Diệu Pháp đã vào tới xóm, thấy nhà cửa đều còn nguyên vẹn, đồ đạc bàn ghế nhà nào cũng vẫn tề chỉnh, ngay ngắn không một dấu vết gì tỏ ra là có sự xáo trộn di chuyển.

Chỉ lạ một điều là bốn bề đều yên lặng như tờ không có một tiếng gà kêu chó cắn, không khí chết chóc khủng bố như đang bao trùm khắp cả mọi nơi.

Bọn Vô Tâm lần lượt đi vào từng nhà, có nhà vừa bưng mâm cơm lên mà chưa kịp so đũa, có nhà trên bàn còn để manh giấy nghiên mực hình như chủ nhân đang viết dở câu đối, lại có nhà còn bày bàn cờ đánh dở, cuộc cờ đã gần tàn, đang thành cái thế dùng pháo đánh xe. Rõ ràng là cuộc biến cố xảy ra bất thình lình, làm cho mọi người trở tay không kịp.

Lúc này cơm canh đã nguội, bút mực đã khô, bàn cờ cũng đã bị phủ bằng một lớp bụi mỏng, mà

người ăn cơm, đánh cờ, viết câu đối không biết đã đi đâu?

Vô Tâm đứng sững như pho tượng gỗ, đôi mắt còn long lanh ngấn lệ, bọn Diệu Pháp cũng lặng lẽ cúi đầu.

Một lúc lâu Vô Tâm mới thở dài, uể oải bước vào lớp sân trong, bọn Diệu Vũ cũng đi theo.

Địa thế trong sân tuy nhỏ, nhưng đình đài lầu các cũng có quy mô. Vô Tâm bước thẳng tới phía bờ ao, nước ao xanh biếc mà trong leo lẻo. Chàng cau mày cúi xuống cầm tảng đá nhỏ bên phải bờ ao, lật đi lật lại, tức thì nước ao từ từ chảy ra ngoài.

Diệu Vũ kinh sợ kêu lên:

- À, ra động bí mật lại ở dưới ao à? Nếu vậy thì kín đáo thật! Đệ tử thật không sao ngờ tới!

Vô Tâm cười buồn bã:

- Thế mà nhà Nam Cung thế gia lại biết mới thần tình chứ?

Lúc này nước ao đã cạn hết, Vô Tâm cúi xuống thò tay vào lòng ao nhấc tảng đá vuông lên, tức thì bên trong lộ ra một con đường bí mật.

Đường đi vừa tối vừa lạnh, ẩm thấp vô cùng. Diệu Vũ nói:

- Nếu Nam Cung thế gia đặt mai phục ở đây thì sao?

Vô Tâm cười gượng nói:

- Nếu họ định giết tôi thì chắc họ không phải đợi tới bây giờ.

Diệu Vũ ngạc nhiên, quay lại nhìn hai vị sư huynh, thì cũng vừa hay gặp hai người đang đưa mắt nhìn mình. Ba người hình như cùng chung một ý nghĩ: “Câu ấy cũng có lý, nếu Nam Cung thế gia muốn giết Nhâm tướng công thì thiếu gì dịp, hà tất phải đợi tới hôm nay. Nhưng thế là vì cớ gì?”

Trong lòng họ đều nảy ra một mối nghi ngờ, nhưng không dám nghĩ xa hơn nữa, mà cũng không dám nói ra. Sau khoảnh khắc nhìn nhau, rồi lại cùng cúi gầm đầu xuống.

Lúc này Vô Tâm đã đi vào địa đạo, ba người đều lần lượt nhảy theo.

Bên trong quả nhiên không có mai phục, mà cũng không thấy động tĩnh. Đi được một quãng, đã trông thấy ánh đèn le lói đưa ra.

Thì ra trong địa thất có rất nhiều những ngọn đèn đồng gắn trên vách đá, lúc này dầu chưa cạn hết, nhưng ánh sáng cũng rất yếu.

Dưới ánh sáng lờ mờ, đã trông rõ bàn ghế đồ đạc trần thiết trong nhà vẫn đều y nguyên bất động. Không thấy thi hài, mà cũng không thấy vết máu. Nhưng trên bức tường trước mặt lại có một hàng chữ lớn viết bằng máu tươi:

“Nhâm Vô Tâm, ngươi còn mặt nào đối với ai nữa!”

Nét chữ đã nguệch ngoạc, nhất là mấy chữ cuối cùng lại càng ngoằn ngoèo khó đọc, đủ hiểu là

nét chữ của người sắp chết. Tuy chỉ có vài chữ sơ sài, mà trong đó bao hàm bao nhiêu niềm oán độc đau khổ.

Vô Tâm đứng trước mấy chữ đó, thân thể cứng đờ như pho tượng gỗ. Nước mắt chàng đầm đìa hai bên gò má, tưởng như trên đời không còn hoạ sĩ nào có thể miêu tả được hết những nỗi thống khổ của chàng lúc bấy giờ.

Bọn Diệu Pháp thấy trạng thái của chàng, trong bụng cũng bồi hồi thương cảm, tia lửa nghi ngờ vừa nhen nhúm lên đã tắt ngấm.

Ba người đứng lặng hồi lâu, Diệu Pháp chợt đằng hắng một tiếng, sẽ nói:

- Lẽ ra người ấy phải hiểu rằng việc này không phải lỗi của Nhâm tướng công, sao lại đi viết những dòng chữ ấy làm gì cho thêm tội!

Vô Tâm nghẹn ngào nói:

- Điều ấy cũng không nên trách hắn. Nếu tôi là hắn, tôi cũng viết thế.

Diệu Vũ chợt cau mày hỏi:

- Việc này có thực Nhâm tướng công không đáng trách không?

Từ hồi quen biết đến giờ, bất cứ ngôn ngữ hoặc cử chỉ Diệu Vũ đối với Vô Tâm lúc nào cũng tỏ ra hết sức cung kính, lễ phép. Nay thốt nhiên nói mấy câu vừa rồi, rõ ra giọng căn vặn nghi ngờ, nhưng Vô Tâm hình như không để ý, chỉ thủng thỉnh đáp:

- Chuyện bí động trước bị tai nạn, tuy ra ngoài ý liệu của mọi người, nhưng nghĩ cho cùng thì còn có thể giải thích được.

Diệu Vũ hỏi:

- Giải thích thế nào?

Vô Tâm thở dài nói:

- Vì những phần tử trong bí huyệt, có kẻ tốt người xấu, không đều. Trong đó còn có tụi tiểu nhân, lúc đầu tuy vui lòng quy thuận, nhưng sau thấy bên ta yếu thế, lại sinh dị tâm,được điều ấy khó lòng tránh khỏi. Còn ở đây chỉ toàn là những bực cao sĩ có khí tiết thanh cao, quyết không khi nào lại thay lòng đổi dạ, đầu hàng Nam Cung thế gia. Và căn động bí mật này làm ở dưới đáy nước, dẫu có người biến tâm cũng khó lòng che được mắt người ngoài mà ngầm thông tin tức cho Nam Cung thế gia được. Điều ấy thật là khó hiểu!

Diệu Vũ nhấn mạnh:

- Phải, thật là khó hiểu!

Giọng nói mỗi lúc một thêm gay gắt. Vô Tâm vẫn không để ý, chỉ lẩm bẩm:

- Sự việc như thế, nên người ta ngờ tôi cũng không có gì đáng trách. Ôi! Ngay đến chúng ta còn không thể đoán ra là vì cớ gì Nam Cung thế gia lại biết những việc trong căn động bí mật này, huống hồ các vị bằng hữu quanh năm ở dưới đáy hồ làm sao có thể tưởng tượng nổi việc bí mật

vì đâu tiết lộ ra ngoài? Vì người biết chỗ bí mật này chỉ có một mình tôi!

Diệu Vũ sắc mặt càng trầm trọng, dằn mạnh từng tiếng:

- Thật chỉ có một mình tướng công biết thôi à?

Vô Tâm thở dài:

- Trừ tại hạ và những người ở trong bí huyệt này.

Diệu Vũ ánh mắt long lanh nói:

- Những người ở trong mấy ngôi nhà tranh trên kia, tất nhiên cũng phải biết nơi đây có bí huyệt, biết đâu họ không tiết lộ ra ngoài?

Vô Tâm cười gượng:

- Ba nhà ấy, già trẻ lớn bé bất quá cũng chỉ có bảy người, mà bảy người ấy có ba điều có thể làm chứng là không đời nào họ đi theo Nam Cung thế gia!

Diệu Vũ đăm đăm nhìn chàng ra ý hỏi. Vô Tâm lại tiếp:

- Trước khi vào cốc, họ đã bị Nam Cung thế gia tàn hại đủ điều, vậy nên họ thù oán Nam Cung thế gia cũng không kém gì chúng ta. Và bảy người tính nết đều hiền lành thật thà, không bao giờ hỏi đến những việc võ lâm, mà cũng không biết võ nghệ. Họ không biết ta là phe chống đối với nhà Nam Cung thế gia, vậy nên dù họ có muốn báo cáo, họ cũng chẳng biết báo cáo thế nào1

Diệu Vũ lại hỏi:

- Còn lý do thứ ba?

Vô Tâm lẳng lặng giây lâu rồi lại tiếp:

- Trước khi vào cốc, bọn họ đều đã biến thành kẻ tàn tật, hàng ngày đi lại còn khó khăn thay, huống hồ còn làm thế nào mà bò ra khỏi cốc được?

Diệu Vũ rùng mình, cúi gầm đầu xuống, sắc mặt lộ vẻ đau đớn ngượng ngùng. Vì hắn rất hối hận là hắn đã có bắt buộc Vô Tâm phải nói ra một việc mà có lẽ chàng đã chôn xuống tận đáy lòng, không muốn nghĩ tới, mà lại càng không muốn nói ra.

Nhân đó, hắn đem ba điểm do Vô Tâm tường thuật liên tiếp trước sau mà tìm thấy một điểm bí mật.

Vô Tâm ngẩng lên, đăm đăm nhìn hắn, hỏi:

- Ngươi đã hiểu chưa?

Diệu Vũ cúi đầu đáp:

- Tôi hiểu rồi!

Vô Tâm mắt vẫn không dời mặt hắn, hỏi:

- Như thế có phải bảy người ấy tuyệt không ai có khả năng báo cáo việc bí mật phải không?

Diệu Vũ đáp:

- Phải!

Diệu Pháp, Diệu Không đưa mắt nhìn nhau, chẳng hiểu hai người nói với nhau mấy câu ấy là có ngụ ý gì.

Nhưng sau khi nghĩ ngợi một lúc, họ chợt hiểu ra, tự nghĩ: "Nghe giọng lưỡi Nhâm Vô Tâm có lẽ hắn sai người mạo xưng Nam Cung thế gia, tàn hại bọn ba nhà kia, trước khi họ vào cốc, để cho bọn kia thù hận Nam Cung thế gia vĩnh viễn không bao giờ quên được chăng?"

Họ thật không ngờ một người trung hậu thành thật như Nhâm Vô Tâm, mà lại có thể có những thủ đoạn tàn khốc vô tình như thế được?

Nhưng suy đi nghĩ lại, họ lại thấy rằng từ xưa đến nay, những người muốn lập đại công đại nghiệp, nếu muốn đạt mục đích, nhiều khi bất đắc dĩ phải dùng tới những thủ đoạn tàn nhẫn, không thể tránh được. Vả lại Vô Tâm tuy làm cho bọn dân nghèo kia trở nên tàn tật, nhưng chàng đã phải đền bù bằng cách đảm bảo cho họ một cuộc đời no ấm yên vui, như vậy tưởng cũng đủ chuộc được một phần tội lội.

Diệu Vũ trầm ngâm một lát, rồi lại hỏi:

- Tướng công có chắc những sự bí mật ở đây trừ tướng công và mấy người trong này ra, thì không còn ai biết nữa chăng?

Nhâm Vô Tâm do dự một lát, rồi ngập ngừng nói:

- Trong Tử Cốc còn có hai người nữa, biết rõ việc này.

Diệu Vũ vội hỏi:

- Hai người ấy là ai?

Vô Tâm lạnh lùng đáp:

- Đó là hai vị ân sư của tại hạ.

Diệu Vũ ngẩn người, chưa kịp nói, Vô Tâm lại tiếp:

- Người bắt tại hạ phải quyết tâm tranh đấu với Nam Cung thế gia đến kỳ cùng, chính là hai vị lão nhân gia đó, giúp tại hạ tiền bạc, chiêu tập trợ thủ, khiến tại hạ có đủ lực lượng tranh đấu với Nam Cung thế gia cũng là hai vị lão nhân đó. Vậy thì không khi nào hai vị đó lại giúp Nam Cung thế gia chống lại chúng ta.

Chàng thở dài một tiếng rồi lại tiếp:

- Tôi nghĩ nát óc, cũng không sao biết được ai là người đã đem việc bí mật ở đây tiết lộ ra ngoài? Bây giờ thực quả tôi cũng không tin được tôi thì làm sao còn dám trách người khác không tin mình nữa?

Mấy câu sau cùng, chàng nói bằng một giọng cực kỳ đau đớn, thật là anh hùng mạt lộ, ngày hết

đường cùng dẫu có tài năng cũng đành thúc thủ.

Đây nói về Bách Duy giấu tờ mật lệnh vào áo xong xuôi, lại xé một mảnh áo lót mình, lấy cái que cháy dở, viết lên mảnh áo mấy dòng như sau:

"... Nhâm Vô Tâm đã vào Hồi Thanh Cốc, đi theo có bốn đệ tử phái Vũ Đương, Huyền Chân, Bách Duy, ngoài ra lại còn có hai người mặc áo vải thường, hình như đều đã bị thương, trông xa giống như Bách Hộ, Bách Vệ trong La Hán Đường chùa Thiếu Lâm, nhưng không dám chắc lắm..."

Viết đến đấy, hắn rung đùi mỉm cười, cắn bút nghĩ ngợi một lúc, rồi lại viết tiếp:

"... Bách Duy vết thương hình như nặng lắm, không những cánh tay đã thành tàn tật, đi đứng cực kỳ vất vả, người ấy dẫu có ý muốn phản ta, cũng không đáng ngại."

"Huyền Chân thì hình như đã bị Vô Tâm điểm huyệt, nhưng lại hình như cố làm ra thế, lúc nào cũng thấy hắn nằm bẹp ở trong xe không thò mặt ra ngoài, còn Vô Tâm lúc thì tỏ ra phấn khởi, lúc lại tỏ ra ủ rũ, chẳng ai hiểu hắn thực tình hay giả cách, duy có mấy vị đạo nhân trẻ thì người nào cũng hoạt bát lanh lẹ, sức lực dồi dào, trông có vẻ toàn là những tay lợi hại cả."

Hắn viết xong lại đọc đi đọc lại mấy lượt xem còn sơ sót điều gì chăng? Rồi mới lấy chiếc bài đồng ra bôi than lên rồi đặt vào góc mảnh áo, ráng sức ấn thật mạnh, làm thành cái dấu, rồi cuộn tròn nhét vào ống đồng, nhồi trả vào lư hương để nguyên như cũ.

Khi hắn quay ra thì thấy bọn Vô Tâm đã ra khỏi hàng rào tre, hắn hốt hoảng vội bò rạp xuống lẻn thật nhanh về xe, hơi thở hồng hộc.

Một lúc lâu hắn vừa định thần thì bọn Vô Tâm cũng vừa ra tới. Mọi người lại lên xe đi. Bách Duy thấy sắc mặt Vô Tâm và bọn Diệu Pháp đều tỏ vẻ trầm trọng ưu tư, nên cũng không dám hỏi.

Đi được một quãng, Diệu Không đang đánh xe ngựa chợt quay lại hỏi:

- Tướng công định đi đâu bây giờ?

Vô Tâm mỉm cười buồn bã:

- Ở đây chỉ có một con đường, chúng ta đã không thể lùi lại phía sau, thì tất chỉ còn cách tiến lên phía trước, đằng nào cũng không thể lựa chọn được nữa, hà tất phải hỏi.

Diệu Không đưa mắt cho Diệu Vũ, Diệu Pháp lắc đầu thở dài, rồi ra roi cho ngựa chạy thẳng.

Đi mãi tới lúc trời tối, mọi người liền tìm vào quán trọ nghỉ ngơi. Vô Tâm thốt nhiên cười nói:

- Các vị làm gì mà mặt người nào cũng như đi đưa đám cả thế này?

Diệu Pháp cũng gượng cười nói:

- Có sao đâu! Đi cả ngày bôn ba nhọc mệt, nên không ai muốn nói chuyện đó thôi!

Vô Tâm lắc đầu:

- Theo ý tôi quyết không phải là vì cớ ấy.

Diệu Pháp cúi đầu nói:

- Việc đã thế này, đệ tử cũng không dám dối mình dối người. Thực ra đệ tử chỉ nghĩ rằng: Hiện thời chúng ta đã hết chỗ nương thân, và cũng không ai chịu giúp chúng ta nữa, chi bằng ta liều mạng xấn vào Nam Cung thế gia quyết chiến một trận, dù có chết, cũng được lưu danh thiên cổ. Và cái chết của chúng ta biết đâu lại không lôi cuốn được hùng tâm của các bạn giang hồ đồng đạo?

Nói tới đấy, lại thở dài một tiếng, cúi đầu không nói tiếp nữa. Diệu Không, Diệu Vũ tuy không nói ra, nhưng xem thái độ thì hình như cũng tán thành ý kiến của Diệu Pháp.

Vô Tâm lẳng lặng giây lâu rồi thủng thỉnh nói:

- Đạo huynh nói dẫu phải, nhưng ta đã nằm gai nếm mật cho tới bây giờ, sao bỗng dưng lại nhắm mắt làm liều, để mất bao nhiêu công lao khó nhọc từ trước?

Diệu Pháp nói:

- Nhưng...

Vô Tâm tinh thần chợt trở nên phấn chấn, ngắt lời nói:

- Vả Nam Cung thế gia dù có phá huỷ hai sào huyệt bí mật của ta, nhưng vẫn còn một chỗ, họ không thể nào phá hết.

Bọn Diệu Pháp cùng buột miệng hỏi lên một lúc:

- Ở đâu cơ?

Vô Tâm mỉm cười đáp:

- Ở trong khu vực tỉnh Hà Nam.

Diệu Vũ trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Khu vực Hà Nam là căn bản sở tại của Nam Cung thế gia. Lũ môn hạ tay sai của họ rải rác khắp nơi, chúng ta đến đó, có khác gì chui đầu vào hang hổ? Hai nơi kia hắn còn phá được, huống hồ là một nơi ở ngay sát vách họ, họ sợ gì mà không dám phá?

Vô Tâm lại mỉm cười nói:

- Địa phương này không những ở địa hạt Hà Nam, mà còn ở ngay bên cạnh Nam Dương là khu vực của Nam Cung thế gia nữa kia.

Thấy mọi người đều ngơ ngác tỏ vẻ không hiểu, Vô Tâm lại nói:

- Các người có biết trong võ lâm có hai vị thần y, một là Cù Thức Biểu và một là Thi Thuý Phong không?

Diệu Pháp cau mày nói:

- Bọn đệ tử cũng có nghe tiếng đã lâu, nhưng võ công của hai vị ấy làm sao đương nổi Nam Cung thế gia?

Vô Tâm cười nói:

- Các đạo huynh hà tất phải lo, tôi đã nói hai vị tiền bối ấy tuy ở trong hang hổ, mà thế còn vững hơn núi Thái Sơn.

Nói xong chàng liền đem câu chuyện bọn Cù Thức Biểu luyện thuốc trong bí động, bị nhà Nam Cung thế gia phái người đến phá, rồi mình phải dàn nghi trận để đánh lừa bọn đó ra sao. Sau hết chàng còn đem cả chuyện Điền Tú Linh cải trang theo mình lên Tử Cốc thuật lại từ đầu chí cuối cho mọi người nghe.

Mấy người nghe xong đều tỏ vẻ kính phục. Diệu Pháp nói:

- Điền cô nương thật là bực nữ trung nhân kiệt, tiếc rằng bọn đệ tử không được gặp mặt.

Nhắc đến Tú Linh, Vô Tâm lại cảm thấy một mối bâng khuâng buồn bã, bất giác chàng cúi mặt, lẳng lặng ngồi yên.

Diệu Vũ nói:

- Không biết Điền cô nương hiện nay ở đâu? Nếu tìm thấy nàng, ta lại được thêm một tay giúp việc đắc lực.

Vô Tâm cười một cách buồn bã:

- Tôi cũng không rõ, chỉ cầu trời cho nàng được khoẻ mạnh bình yên, nếu không thì tôi cũng không tránh được sự trách phạt của lương tâm.

Bọn Diệu Pháp đưa mắt nhìn nhau, họ cùng đoán ngầm là giữa Vô Tâm với Tú Linh tất đã có một đoạn lịch sử chua cay, nhưng không ai dám hỏi.

Trong bọn chỉ có Bách Duy là hiểu rõ hiện nay Điền Tú Linh ở đâu, nhưng hắn không nói. Vả trong bụng hắn lại càng băn khoăn ngờ vực, không hiểu tại sao Vô Tâm đối với Tú Linh như vậy, mà nàng lại tỏ ra thù oán chàng đến thâm nhập cốt tuỷ, là vì cớ gì?

Lúc này mọi người đều mải theo đuổi một ý nghĩ riêng, nên không ai buồn nói chuyện. Một lúc lâu, Diệu Pháp chợt lên tiếng:

- Không ngờ Thi lão tiền bối lại có thuật dịch dung tài tình như vậy? Trong giang hồ hiện thời không thiếu gì người biết dịch dung, nhưng chắc không ai bằng ông ta?

Vô Tâm nói:

- Nghe đồn trong nhà Nam Cung thế gia cũng có mấy tay chuyên môn dịch dung tài lắm...

Vừa nói tới đấy, chàng chợt giật mình tái mặt, hình như vừa nghĩ tới một chuyện gì ghê gớm. Diệu Vũ vội hỏi:

- Tướng công nghĩ gì thế?

Vô Tâm đưa mắt nhìn "Huyền Chân", cau mày đáp:

- Huyền Chân đạo trưởng đã dịch dung thành một văn sĩ, mặt mũi xanh bủng như người ốm, tại

sao bây giờ lại ăn mặc thế kia? Hay là... hay là...

Diệu Vũ cũng chột dạ, vội hỏi:

- Hay là vị “Huyền Chân đạo trưởng” này chính là người của Nam Cung thế gia dịch dung, cho đi theo mình làm gian tế chăng?

Diệu Pháp, Diệu Không đều giật mình kinh sợ. Diệu Vũ lại nói:

- Hèn nào mà hắn giả vờ điên cuồng, cốt làm cho không ai dám đến gần, thì ra hắn sợ người ta nghe giọng nói mà biết là hắn giả mạo chăng?

Vô Tâm ngửa mặt lên trời cười một cách đau khổ.

- Chết cười ơi là chết cười! Một việc dễ hiểu đến thế mà mãi bây giờ mình mới biết...

Chàng đứng phắt dậy, bước rảo tới bên giường “Huyền Chân”. Bách Duy lúc này đã sợ đến cực điểm, vội quay mặt đi, không dám nhìn nữa.

Nhâm Vô Tâm đã từng dịch dung, nên đã hơi biết cách phá. Lúc này chàng đã tụ chân lực vào lòng bàn tay, khiến cho bàn tay nóng như hòn than rồi áp vào má “Huyền Chân”. Làm như vậy nếu mặt người gắn bằng sáp, thì sẽ bị chảy ra ngay lập tức.

Nhưng bàn tay chàng đã xoa đi xoa lại trên mặt “Huyền Chân” mấy lần, mà trông làn da của hắn vẫn không có gì đổi khác.

Bách Duy không sao dằn nổi tò mò, cũng liếc mắt trông trộm, thấy tình hình như vậy, không khỏi sửng sốt bàng hoàng. Diệu Pháp vội hỏi:

- Tướng công, sao lại thế? Hay chính là “Huyền Chân” đạo trưởng thật?

Vô Tâm cũng ngẩn người ra, rụt tay lại thủng thỉnh nói:

- Đúng rồi, không phải Huyền Chân giả!

Bách Duy vừa sợ vừa mừng, xúc động quá đến nỗi ngã ngồi xuống ghế. Hắn tuy mừng thoát nạn, nhưng cũng không khỏi ngạc nhiên vì sự tình biến đổi quá đột ngột. Hắn tự nhủ: “Đúng rồi! Huyền Chân này là Huyền Chân thật... nhưng sao lại thực? Rõ ràng hắn đã giả điên, rõ ràng hắn là gian tế của Nam Cung thế gia, nhưng sao bây giờ hắn lại là Huyền Chân thực? Thế là cái gì?”

Bọn Vô Tâm thì chỉ cho là mình đoán lầm, nên cũng không lấy gì làm ngạc nhiên lắm. Phút chốc phòng trọ lại yên lặng như tờ, không một ai lên tiếng. Một lát chợt nghe tiếng Diệu Pháp nói:

- Tướng công có thể giải huyệt đạo cho chưởng môn đệ tử một lát được không?

Bách Duy nghe tới đấy, chợt lại giật bắn người như bị sét đánh, vội lắng tai nghe. Chỉ thấy Vô Tâm đáp:

- Huyền Chân đạo trưởng thần trí đang bị hôn mê, giải huyệt lúc này chỉ e sinh biến.

Diệu Pháp nói:

- Tướng công đừng ngại, chưởng môn đệ tử tỉnh dậy, nếu có điều gì đệ tử xin chịu trách nhiệm. Bọn đệ tử thực không nỡ trông thấy người cứ suốt ngày nằm trên giường, sống chẳng ra sống, chết chẳng ra chết, nói không được, cựa không xong thế kia!

Vô Tâm thở dài nói:

- Thủ pháp điểm huyệt của tại hạ tuyệt không hại gì cho người bị điểm, nhưng đạo huynh đã nói thế, tại hạ cũng xin chiều lòng.

Diệu Pháp cả mừng nói:

- Đa tạ tướng công!

Bách Duy sợ quá run bắn người lên đến nỗi chén nước trà cầm ở trên tay rơi xuống đất vỡ tan ra mà cũng không biết.

Vô Tâm cau mày hỏi:

- Đại sư làm sao thế?

Bách Duy ấp úng:

- Không... không sao cả.

Vô Tâm đã nâng Huyền Chân dậy, từ từ giơ tay lên. Bách Duy vội tiến lên một bước, chỉ đợi Vô Tâm hạ tay xuống là hắn sẽ dốc toàn lực đánh một chưởng giết chết Huyền Chân để diệt khẩu.

Vì hắn nghĩ nếu để Huyền Chân tỉnh dậy nói rõ gian mưu của hắn ra thì hắn cũng chết, thà rằng trừ ngay đi, hoạ chăng còn có hy vọng thoát được, cũng chưa biết chừng.

Không ngờ giữa lúc ấy, Vô Tâm chợt quay lại nói:

- Phiền đại sư trông hộ ngoài cửa một chút, vì lỡ Huyền Chân đạo trưởng tỉnh dậy, nổi cơn điên chạy ra cửa làm phiền người khác, thì đã có đại sư ngăn hộ.

Bách Duy ngẩn ngừ một lát, lại chợt nghĩ: “Ta định giết Huyền Chân chưa chắc đã giết được, chi bằng nhân dịp canh cửa, chờ Huyền Chân tỉnh dậy rồi sẽ chuồn đi, chừng ấy Vô Tâm dẫu có muốn đuổi theo cũng khó!” Nghĩ vậy liền vội đáp:

- Được. Được để tôi ra!

Ra tới cửa, hắn chỉ đứng chân trong chân ngoài, thỉnh thoảng lại ngó lại, chờ xem động tĩnh.

Vô Tâm lập tức giơ tay đập thật nhanh vào mấy huyệt “Trung cực đại huyệt” bên dưới đan điền, “Thiên tăng đại huyệt” bên dưới yết hầu, và “Thiên tĩnh đại huyệt” ở hai bên đầu vai.

Vừa giải huyệt xong, Huyền Chân lập tức vươn vai, thở ra một hơi dài, nhưng cặp mắt vẫn ngây ngô như người mất hồn.

Vô Tâm và bọn Diệu Pháp cùng xúm lại bên giường, đề phòng Huyền Chân nổi cơn điên bất thình lình, thì sẽ kịp thời đối phó.

Huyền Chân ngơ ngác một hồi, rồi thốt nhiên cất tiếng cười sằng sặc.

Ông ta cười mãi, cười mãi, cười đến chảy cả nước mắt nước mũi, cười đến ôm bụng lăn lộn ra giường, hình như có chuyện gì tức cười quá đáng, không sao chịu nổi. Bọn Vô Tâm đều đã đoán trước nên không ai lấy làm lạ, chỉ có Bách Duy là kinh hoảng hết sức, vì hắn đã biết rõ Huyền Chân không điên, vậy thì tại sao hắn lại có cái trạng thái kỳ lạ như vậy? Hay là hắn giả vờ? Mà giả vờ như thế để làm gì? Vô Tâm nắm lấy cổ tay Huyền Chân bắt mạch, chợt cau mày lẩm bẩm: “Ơ hay! Sao lại lạ thế này?”

Bách Duy buột miệng hỏi:

- Lạ gì? Cái gì mà lạ?

Vô Tâm quay lại nói:

- Đại sư lại đây mà xem.

Bách Duy do dự một lát, rồi cũng thủng thỉnh bước tới bên giường.Vô Tâm nói:

- Đại sư thử coi xem Huyền Chân đạo trưởng bây giờ với Huyền Chân hôm nọ có chỗ nào khác nhau không?

Bách Duy chột dạ, cúi xuống làm bộ xem xét một lúc, rồi gượng cười nói:

- Bần tăng không thấy gì khác cả.

Vô Tâm nói:

- Trông bề ngoài thì không có gì khác thật, chẳng trách đại sư không nhận ra cũng phải. Có điều là bệnh điên cũng giảm đi chút ít.

Bách Duy không hiểu Vô Tâm nói thế là có ý gì, chỉ đành gật đầu đáp cho xuôi:

- Có thể!

Diệu Vũ chợt hỏi:

- Tướng công nhận thấy khác nhau ở chỗ nào?

Vô Tâm do dự một lúc rồi nói:

- Hồi đó tôi coi bệnh Huyền Chân đạo trưởng, thấy bát mạch rối loạn, mạch tượng rất kỳ dị, bình sinh chưa thấy mạch ai lạ thế bao giờ. Tôi tuy đã kiệt tâm tận lực, mà rút cuộc cũng đành chịu, không tìm ra căn bệnh. Nhưng hôm nay mạch của đạo trưởng tự nhiên lại trở nên đình trệ không thông, y như người có điều gì uất ức lâu ngày tích lại thành điên, so với mạch tháng trước, tuyệt không giống nhau tí nào, không hiểu tại sao lại biến đổi nhanh đến thế?

Bách Duy nghe nói trong bụng mừng thầm, vội nói:

- Thế thì càng hay chớ sao? Huyền Chân đạo huynh mạch lý đã điều hoà, chỉ cần tĩnh dưỡng ít lâu, sức khoẻ và tinh thần sẽ dần dần khôi phục, thiết tưởng cũng là một điều đáng mừng.

Vô Tâm lắc đầu nói:

- Mạch lý tuy đều, nhưng trong bụng tích uất đến nỗi hoá điên, thì căn bệnh cũng khó chữa lắm. Chỉ trừ mấy vị thần y trong bí động vẫn còn được an toàn, cùng gia công cứu chữa thì hoạ may.

Nghe giọng nói của chàng, đủ hiểu là chàng đối với sự an nguy của bọn danh y Cù Thức Biểu cũng không dám tin tưởng cho lắm. Bọn Diệu Vũ đều cúi đầu im lặng, thậm chí có người còn đưa tay áo lên gạt nước mắt.

Riêng có Bách Duy trong bụng lại khấp khởi mừng thầm. Hắn biết chỗ ở của bọn Cù Thức Biểu đã do Nhâm Vô Tâm và Điền Tú Linh thiết kế bảo toàn. Nay Tú Linh đã ra mặt chống đối với Vô Tâm, thì chỗ bí mật ấy còn che mắt nàng sao nổi?

Mà bọn Cù Thức Biểu đã bị hại, thì Huyền Chân đạo trưởng sẽ bị điên rồ vĩnh viễn, những sự bí mật của hắn từ nay cũng không còn lo bị ai phát giác ra nữa, há chẳng phải là một điều đáng mừng hay sao?

Bách Duy tuy đắc ý, nhưng ngoài mặt vẫn cố làm bộ thở ngắn than dài, ra điều đau khổ.

Sáng hôm sau, Bách Duy ngủ dậy, chợt cảm thấy tinh thần phấn chấn, bèn thừa lúc mọi người đang bận rộng thu xếp hành lý, lão thủng thỉnh bước ra sân chơi.

Thốt nhiên hắn trông thấy ba gã đại hán mặc võ phục đen, lưng đeo trường kiếm, hấp tấp từ trong mái tây đi ra, dáng điệu cực kỳ nhanh nhẹn. Bách Duy không thích giáp mặt các nhân vật võ lâm bèn nấp vào sau một cây cột lớn.

Trong bọn có một gã da hơi vàng, lông mày dài gần tới tóc mai, đôi mắt sáng quắc, chân chưa bước xuống thềm miệng đã bô bô:

- Chủ quán đâu? Sắp ngựa cho ta, mau lên!

Một tên tửu bảo vội vàng chạy ra, khom lưng hỏi:

- Ba vị đại gia đi ngay bây giờ à?

Gã đại hán quắc mắt quát to:

- Ta bảo ngươi sắp ngựa từ bao giờ, sao bây giờ còn phải hỏi?

Tửu bảo luôn miệng “dạ dạ”, vừa toan quay đi, gã kia chợt gọi giật lại: “Lại đây!”

Tửu bảo run sợ quay lại hỏi:

- Đại... đại gia truyền gì ạ?

Gã mặt vàng hạ giọng hỏi:

- Ngươi có biết Truyền Thanh Quán ở đâu không?

Tửu bảo vội cười nịnh đáp:

- Cứ theo đường cái lớn đi thẳng, tức là Trạm Truyền Thanh. Từ đây tới đấy còn phải đi mất khoảng chừng nửa ngày đường nữa.

Gã mặt vàng lại vẫy tay nói:

- Thôi đi mau lên!

Tửu bảo vội vã quay đi. Bách Duy nghe ba chữ "Trạm Truyền Thanh" chợt động lòng nghĩ thầm: "Trạm Truyền Thanh" nào? Hay là địa điểm nhà Nam Cung thế gia phái người tiếp mật lệnh tới đó? Nhưng các nhân vật võ lâm kép nhau tới Trạm làm gì?"

Ba gã đại hán xách hành lý bước xống sân, một gã mày rậm mắt tròn vừa đi vừa cười nói:

- Đại kha bữa nay coi có vẻ nóng ruột dữ. Có lẽ muốn lấy người con gái ấy làm vợ thật chăng?

Gã đại hán mặt vàng thản nhiên đáp:

- Cố nhiên!

Một người vừa cao vừa gầy lắc đầu nói:

- Có bé họ Liên dù đẹp như tiên, cũng chẳng qua chỉ là một con nha hoàn của nhà Nam Cung thế gia, địa vị xứng với đại kha sao được?

Bách Duy đã quay về phòng, nghe thấy câu ấy lại vội đứng lại, lắng tai nghe. Lại thấy gã áo vàng cười nhạt nói:

- Có phải ta thấy con bé ấy đẹp mà muốn lấy làm vợ đâu?

Gã mắt tròn cười nói:

- Đại kha còn có dụng ý gì nữa, sao không nói toạc ngay ra cho anh em cùng nghe, việc gì phải úp mở?

Gã mặt vàng đưa mắt nhìn quanh, không thấy ai, liền sẽ nói:

- Ta chỉ định tìm lối tiến thân, kết mối thân tình với nhà Nam Cung thế gia mà thôi, còn chuyện vợ con không quan hệ.

Gã cao gầy cau mày nói:

- Ba anh em mình đang ở ngoài vòng cương toả, tự do tự tại bao nhiêu. Sao bỗng dưng đại kha lại muốn kết thân với nhà Nam Cung thế gia, để mua lấy sự phiền não?

Gã mặt vàng nói:

- Nhị đệ nghĩ thế là lầm, nhà Nam Cung thế gia ngày nay danh tiếng hiển hách, có kém gì một vị đế vương trong võ lâm. Anh em mình muốn làm nên nghiệp lớn, mà không đầu thân vào nhà Nam Cung thế gia thì còn đầu vào đâu? Vả Nam Cung thế gia bề ngoài tuy nói là kén rể cho cô ả họ Liên, bên trong biết đâu không nhân cơ hội mà chiêu mộ anh hùng thiên hạ, kén một nhân vật xuất sắc để cùng họ sát cánh tranh bá đồ vương!

Nói tới đó, ba người đã ra tới cửa ngoài. Bách Duy kinh ngạc nghĩ thầm: "Thế là nghĩa gì? Nhà Nam Cung thế gia lại sắp giở trò gì đây?" Hắn nảy tính tò mò muốn theo ra cửa xem nhưng đã nghe tiếng chân ngựa lộp cộp đi xa rồi.

Bách Duy vừa toan quay về phòng, đã thấy tửu bảo bước tới bên, cười hỏi:

- Đại gia cũng sắp đi bây giờ sao?

Lúc này Bách Duy đã cải trang làm người thường, nên tên tửu bảo không biết là sư. Bách Duy gật đầu nói:

- Chúng ta cũng đi bây giờ, nhưng không vội lắm. Ta muốn hỏi thăm ngươi một việc.

Tửu bảo nói:

- Lão gia cứ hỏi.

Bách Duy nói:

- Những vị giang hồ hảo hán vừa rồi đi đâu mà có vẻ hấp tấp thế?

Tửu bảo cười nói:

- Lão gia chắc hẳn đã biết trong võ lâm có một nhà danh giá vào bực nhất, gọi là Nam Cung thế gia chứ?

Bách Duy gật đầu:

- Có, ta có biết! Thế sao cơ?

Tửu bảo gãi tai nói:

- Nhà Nam Cung thế gia tuy năm đời đều là quả phụ, nhưng người nào cũng rất giỏi võ nghệ. Nghe đâu vị lão thái thái nhà ấy chính là một nhân vật thần tiên, có thể giơ tay tung ra một đạo kiếm quang, lấy đầu người như bỡn.

Bách Duy ngẫm nghĩ cười thầm, nói:

- Ừ, ta cũng nghe người ta đồn như vậy.

Tửu bảo nói:

- Có đúng thế không? Người ta còn nói không những mấy vị quả phụ võ nghệ cao cường, đến bọn nha hoàn cũng đều đẹp như Hằng Nga tiên tử, tài mạo song toàn cả.

Bách Duy sốt ruột hỏi gắt:

- Ta hỏi ngươi cần gì sao ngươi không trả lời, mà cứ nói dài dòng mãi?

Tửu bảo nhăn nhở cười:

- Chuyện gì cũng phải có đầu có đuôi mới được chứ? Số là...

Gã ho “họ..oc... họ... ọc” rồi tiếp:

- Mấy bữa nay Thái phu nhân nhà Nam Cung thế gia tự nhiên lại động lòng từ bi, muốn kén chồng cho mấy chị nha hoàn...

Bách Duy cau mày hỏi:

- Kén chồng cho nha hoàn, thì việc gì mà kinh động đến cả các vị hảo hán giang hồ như vậy.

Tửu bảo cười hì hì:

- Nguyên do thế này: Thái phu nhân cho người truyền tin đi các nơi là bất cứ quan, quân, dân đẳng ai cũng có thể ứng tuyển được hết. Người nào tốt số được ả nha đầu của bà ta vừa mắt, thì không những đã được vợ đẹp, lại còn được một số hồi môn kếch xù nữa. Lão gia thử tưởng tượng một món bở như vậy, ai mà không ham?

Bách Duy gật gù:

- À, ra vì thế mà bọn hảo hán giang hồ mới tấp nập đổ xô cả về Trạm Truyền Thanh để ứng tuyển phải không?

Tửu bảo lắc đầu:

- Nào phải chỉ có một Trạm Truyền Thanh? Số nha đầu của Nam Cung thế gia gả chồng lần này có tới gần mười cô nên họ chia ra làm mười địa điểm kén rể. Nhưng nghe đâu có nha hoàn họ Liên ở Trạm Truyền Thanh này, võ công đã cao, người cũng tuyệt đẹp, nhất là đôi con mắt to, mỗi khi cô ta liếc thì "Ôi chao chao... núi cũng phải đổ, thành cũng phải nghiêng". Vì thế mà hai hôm này các bằng hữu võ lâm kéo về Trạm Truyền Thanh còn đông hơn nước chảy!

Bách Duy trầm ngâm một lát rồi nói:

- Từ đây tới Trạm Truyền Thanh phải đi lối nào?

Tửu bảo nói:

- Cứ thẳng đường cái mà đi, sẽ tới trạm, trước cửa trạm có cây hoè vừa to vừa cao, dễ nhận lắm!

Bách Duy lại chợt nhớ tới lời dặn trong tờ mật lệnh, bèn gật đầu lẩm bẩm:

- Đúng rồi, chính là cây hoè ấy!

Tửu bảo đưa mắt nhìn Bách Duy một lượt, rồi cười nói:

- Có lẽ lão gia cũng cao hứng muốn thử thời vận chăng? Kể thì cũng hay! Nhưng nghe đâu điều kiện kén rể của họ cũng hắc búa lắm thì phải, tuy họ không hạn chết tuổi tác, giàu nghèo, nhưng lại cần người văn võ kiêm toàn, và ít nhất cũng có đôi chút tiếng tăm trong giang hồ mới hợp cách!

Bách Duy cười nói:

- Ta ngần này tuổi đầu rồi, còn mơ tưởng gì những chuyện ấy? Ta muốn đến Trạm Truyền Thanh chẳng qua cũng chỉ cốt xem cho biết, ngoài ra chẳng có ý gì cả.

Thốt nhiên nghe phía sau có một giọng lạnh lùng cất lên:

- Cuộc vui ấy thiết tưởng chúng ta không nên xem thì hơn!

Bách Duy giật mình quay lại, thì ra Vô Tâm đã đứng phía sau mình từ lúc nào.

Tửu bảo thấy vẻ mặt và giọng nói của Vô Tâm, biết chàng có ý khó chịu, bèn vội len lén chuồn

thẳng.

Bách Duy cười ngượng nghịu:

- Tướng công đã nghe rõ chuyện rồi chứ? Không biết Nam Cung thế gia định giở cái trò “thi võ kén rể” này, là có dụng ý gì vậy?

Vô Tâm cau mày đáp:

- Việc này tuy chỉ là việc tầm thường, nhưng đã do nhà Nam Cung thế gia nêu lên, thì tất phải có thêm ý.

Bách Duy nói:

- Vì thế bần tăng mới muốn tới Trạm Truyền Thanh để xem xét xem sao.

Vô Tâm lắc đầu một cách quả quyết:

- Không, chúng ta tuyệt đối không nên đến đó!

Bách Duy ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao?

Vô Tâm nói:

- Bỗng dưng họ bày ra câu chuyện kén chồng cho tỳ nữ, làm náo động giang hồ, ý nghĩa tất nhiên không phải chỉ giản dị có thế? Trong khi ta chưa khám phá ra được âm mưu của chúng ở chỗ nào, tuyệt đối không nên mạo hiểm. Vả lại chúng ta có đến xem, chẳng qua cũng chỉ trông thấy những gì họ trưng bày bề ngoài chớ làm sao có thể dò xét được những cái ẩn bí bên trong của họ?

Bách Duy muốn đến Trạm Truyền Thanh mục đích cốt làm theo lời dặn trong tờ mật lệnh, tìm hiểu những chuyện bí mật của Nam Cung thế gia, chớ hắn có thiết gì xem thí võ. Nay thấy Vô Tâm cứ nhất quyết gạt đi, hắn lấy làm bực mình lắm, nhưng vẫn cố nài:

- Trạm Truyền Thanh mấy hôm nay hào kiệt bốn phương tụ họp đông như kiến cỏ, mình đi lẩn vào đám đó, làm sao họ biết được? Vả lại dù chưa dò được những bí ẩn bên trong, thì ít nhất cũng được xem những cái phô bày bên ngoài, may ra có thể nhận đó mà xét đoán được thâm ý của họ.

Vô Tâm lắc đầu nói:

- Không được! Người thi rất đông, nhưng chẳng ai qua mắt được bọn Nam Cung thế gia. Không những vậy họ còn ghi tên tuổi từng người vào danh sách của họ. Mình muốn dò xét, đâu phải chuyện dễ!

Bách Duy ấp úng hỏi:

- Nhưng nếu... nếu tướng công với bần đạo không... không...

Nhâm Vô Tâm nghiêm trọng nét mặt mà rằng:

- Ý tại hạ đã quyết! Sau khi nghĩ kỹ, chắc đại sư cũng cho lời ta nói là phải…

Dứt lời chàng quay mình đi luôn. Ngó theo bóng chàng đi vào trong cửa rồi, Bách Duy vừa tức vừa sốt ruột. Việc bí mật thông tin tức với người của Nam Cung thế gia ở Trạm Truyền Thanh rất là hệ trọng. Nếu như đêm tối mai tức là kỳ trăng tròn mà không tới kịp Trạm Truyền Thanh thì cơ hội tốt qua mất, không đời nào lại có được nữa. Bách Duy đứng ngây người ra nghĩ ngợi một hồi lâu. Chợt phía trước mặt, một cánh cửa sổ hé mở, Diệu Pháp thò đầu ra. Đôi mắt hắn ngầu đỏ nhìn thấy Bách Duy, hắn cười gượng mà rằng:

- Đại sư đã dậy! Khoẻ mạnh chứ!

Bách Duy cười, hất cằm chào lại:

- Khoẻ mạnh!

Chợt nhớ ra một việc, một lão loáng lên, vội bước lại phía cửa sổ. Diệu Pháp thấy bộ dạng lão hơi khác, buột miệng hỏi:

- Đại sư có việc gì chỉ giáo chăng?

Bách Duy trầm giọng nói:

- Có! Đạo huynh có thể mở cửa để bần tăng qua nói chuyện không?

Vừa dứt câu thì cánh cửa mở rộng ra. Diệu Không đã đứng giữa cửa, mỉm cười nói:

- Xin mời đại sư qua đây.

Bách Duy đưa mắt nhìn, thấy trong phòng chỉ có Diệu Pháp và Diệu Không, còn Diệu Vũ không có đấy. Lão yên dạ, nghĩ thầm:

- Diệu Vũ vắng mặt thì ta càng dễ thi hành kế hoạch.

Nghĩ tới đây, lão đưa tay đóng ập cánh cửa lớn và nói:

- Còn cửa sổ nữa. Yêu cầu đạo huynh gài lại cho.

Thấy vẻ mặt lão thần bí, với cử chỉ như vậy, sư phụ còn đương e dè thì Bách Duy đã bước tới tự động đóng gài cửa sổ lại. Diệu Không cau mày chưa kịp hỏi thì Bách Duy đã nói:

- Câu chuyện hết sức can hệ, bí mật, hãy nghe bần tăng lần lượt trình bày.

Ba người cùng ngồi xuống. Bách Duy luôn luôn đưa mắt nhìn hai người rồi mới đem câu chuyện vừa rồi ra thuật lại.

Diệu Pháp, Diệu Không đều biến nét mặt. Một lúc sau Diệu Pháp nói:

- Nam Cung thế gia thay đổi phương châm. Bên trong hẳn có mưu kế gì thần kỳ… thực khó đoán ra được.

Nói tới đây, Diệu Pháp vùng đứng lên, đi đi lại lại trong phòng mấy lượt, đột nhiên dừng lại, ngửa mặt lên trời thở dài mà rằng:

- Theo đệ tử nghĩ thì đại sư cùng đệ tử nên tới Trạm Truyền Thanh bí mật dò xét, hoặc giả có thể tìm ra được điều gì chăng?

Bách Duy mừng thầm, nhưng còn vờ hỏi Diệu Không:

- Chẳng hay đạo huynh nghĩ sao?

Diệu Không trầm ngâm một phút rồi nói:

- Tuy rằng nguy hiểm, nhưng cũng không còn cách nào khác hơn. Huống chi lúc này anh hùng các nơi đều tụ tập cả ở Trạm Truyền Thanh. Chúng ta lẫn lộn vào số đông chắc không bị lộ tẩy.

Bách Duy đã đánh trúng tâm lý và lòng nhiệt huyết thanh niên. Quả nhiên Diệu Không đã nghĩ ngợi như thế và đồng ý ngay. Đột nhiên Bách Duy "a" lên một tiếng, thở dài mà rằng:

- Đáng tiếc! Chỉ đáng tiếc...

Cố nhiên là Diệu Pháp cùng Diệu Không cùng ngạc nhiên hỏi tại sao? Bách Duy lại thở dài, cúi đầu như nói một mình:

- Đáng tiếc! Nhâm tướng công quyết là không đồng ý...

Diệu Pháp, Diệu Không cùng yên lặng. Một lúc sau, Diệu Không cười gượng mà rằng:

- Nhâm tướng công cẩn thận, tinh tế. Quyết không để chúng ta làm liều lĩnh như thế. Chúng ta kể ra cũng khá nông nổi.

Bách Duy cười nhạt nói:

- Cẩn thận, tinh tế cái gì. Tình thế như vầy mà còn cứ cẩn thận. Nam Cung thế gia định ra tay thì bọn ta hết đường sống!

Thấy hai người ngó nhau, lặng ngắt, Bách Duy ghé gần lại, gằn từng tiếng nói:

- Cuộc chiến tranh chưa từng có trong làng võ lâm ngày nay, ngày từ lúc đầu đã phân ra mạnh với yếu tố rõ rệt. "Trung Nguyên Tứ Quân Tử" với "Đường môn thế gia trong đất Thục" đều là những tay danh vọng, vậy mà đã bị hại trước tiên. Kế đó Nhâm tướng công, tuy là bậc kỳ tài, cố vãn hồi sự suy sụp, nhưng sức cũng không chống lại lâu hơn được nữa. Biết sao bây giờ? Chúng ta tận lực tham gia vào nhưng đôi bên lực lượng đã quá chênh lệch, lại thêm hai lần thảm hại ở Âm sơn và Hồi Thanh Cốc, thực đã kiệt lực không ngóc đầu lền được nữa.

Ngừng một giây phút, lão gay gắt giọng nói tiếp:

- Theo ta xét, bất luận là thế nào, nếu cứ giữ nguyên tình trạng này thì chỉ có mà chết mòn đi hết. Duy chỉ còn một lối chơi một đòn bất ngờ là có thể cứu nguy và hy vọng thắng là khác. Nếu cứ cẩn thận quá, bỏ lỡ cơ hội là hết đời!

Bị lão khích động và thúc đẩy mạnh, Diệu Pháp, Diệu Không tuy vẫn ngồi yên không nói, nhưng vẻ mặt ra ý tán đồng.

Một hồi sau, Diệu Pháp sẽ thở dài nói bâng quơ:

- Không định kế hoạch sẵn thì...

Bách Duy mắm môi nói:

- Kế hoạch à! Thiên biến vạn hoá, hãy biết rằng tới Trạm Truyền Thanh đã. Tuỳ việc xảy ra mà đối phó. Ngồi nhà hoạch định, đoán phỏng chỉ là lối hủ nho, hỏng việc! Phải thế không?

Thấy hai người ấp úng vâng dạ, Bách Duy bèn mạnh dạn nói với giọng cương nghị hơn:

- Hai vị đã nhận rằng bần tăng nói là phải, như vậy tức là nhận rằng Nhâm tướng công đã lầm lẫn. Rút lại là không thể theo mệnh lệnh của Nhâm tướng công, là người thần trí đã hôn mê, hơi sức đã kiệt rồi. Ôi! Đáng thương thay! Nhưng tình thế bắt buộc phải quyền biến, miễn là có lợi cho vận mệnh toàn thể võ lâm!

Diệu Pháp bóp chặt hai tay vào nhau, trịnh trọng nói:

- Việc này quan trọng quá lớn. Xin cho đệ tử chúng tôi nghĩ kỹ đã.

Một lúc sau Diệu Không ngập ngừng nói:

- Đại sư muốn rằng chúng tôi... đối với Nhâm tướng công! Chao ôi! Chúng tôi thực không nỡ!

Bách Duy quát lên:

- Không nỡ... ư? Để mặc cho võ lâm đồng đạo muôn kiếp không khôi phục được nữa sao? Đằng nào khinh, trọng?

Diệu Pháp, Diệu Không cùng hỏi:

- Theo ý đại sư nên như thế nào?

Bách Duy nhấn mạnh:

- Từ nay chúng ta hành động đều tự ý tác chủ. Quyết không chịu để Nhâm tướng công ra lệnh sai khiến. Đó là bất đắc dĩ. Hai vị nghĩ sao?

Diệu Pháp thở dài, buồn rầu nói:

- Đại cuộc đã hỏng. Cân nhắc nặng nhẹ thì cũng chỉ còn có cách ấy!

Quay lại hỏi Diệu Không:

- Sư đệ nghĩ thế nào?

Diệu Không nói:

- Đại kha đã quyết. Tiểu đệ đành cũng xin theo.

Bách Duy mừng thầm. Chợt Diệu Pháp nghiêm giọng nói:

- Nhưng còn.. Tam sư đệ... Có đồng ý chăng?

Bách Duy cau mặt lo ngại. Diệu Không gật đầu, thong thả nói:

- Đệ tử có thể thuyết phục hắn! Đại sư cứ yên tâm!

Ngừng một chút, như nhớ ra một điều, bèn cất giọng nghiêm trọng hỏi:

- Việc đã đành phải như thế, nhưng còn đối với Nhâm tướng công... Đại sư đối đãi ra sao?

Bách Duy thấy vẻ mặt hai người ngưng đọng, bèn đằng hắng nói:

- Nhâm tướng công vốn là tay hiệp cốt, nhân tâm. Nay dù đã biến ra đến thế nào, chúng ta cũng phải cư xử ăn nói cho lễ độ!

Thấy vẻ mặt hai người hoà hoãn, Bách Duy mới yên dạ, bèn nói:

- Giờ chúng ta lấy lời lẽ ôn tồn nói với Nhâm tướng công, yêu cầu tướng công nghỉ ngơi tĩnh dưỡng. Mọi việc xin uỷ cho người khác tạm thời điều khiển. Chớ làm cho tướng công quá xúc động!

Quay sang nhìn Diệu Pháp rồi nói tiếp:

- Xin uỷ cho Diệu Pháp đạo huynh dùng lời uyển chuyển nói với tướng công!

Thấy Diệu Pháp lắc đầu, xua tay, Bách Duy bèn nói với Diệu Không:

- Vậy thì Diệu Không đạo huynh đảm nhận việc này.

Diệu Không giãy nãy lên, không nhận và còn nói:

- Giết chết ngay đệ tử cũng không dám. Vả chăng ý kiến này chính do đại sư nêu lên, thiết tưởng...

Bỗng cánh cửa bị đẩy toang ra, Bách Duy giật bắn người lên. Một người vừa bước vào, chưa qua khuôn cửa đã lớn tiếng mà rằng:

- Việc ấy khó gì mà không dám nói. Nếu ai cũng ngại nói thì đệ tử xin đảm nhận.

Mọi người nhìn ra là Diệu Vũ. Bách Duy tái mặt đi, vội hỏi:

- Đạo huynh đã lén nghe hết câu chuyện chúng ta bàn rồi ư?

Thấy Diệu Vũ "dạ" gật đầu, Bách Duy càng đổ quạu:

- Tại sao không vào đây cùng bàn bạc mà lại nấp ở ngoài nghe lén?

Diệu Vũ thản nhiên nói:

- Đệ tử tới đã lâu. Nghe biết bên trong đương bàn bạc việc bí mật mà không có ai canh gác bên ngoài, quả thực là quá coi thường. Nếu như ai, hoặc lại chính Nhâm tướng công chợt tới thì sao?

Bách Duy định quở hắn, không ngờ bị hắn phê bình trách lại đến cứng họng ra. Một vài giây sau, lão cười gượng mà rằng:

- Bần tăng quả thật sơ ý! Xin thành thật cảm tạ đạo huynh!

Diệu Vũ cười nói:

- Không dám!

Chép miệng thở dài:

- Tình thế đến như vậy không còn cách gì hơn. Đệ tử chính sẵn có ý ấy, chưa dám đem bàn đó thôi!

Bách Duy mừng rỡ, vừa nói vừa vỗ tay:

- Tuyệt diệu! Bần tăng biết chắc là đạo huynh tán thành mà!

Diệu Vũ nói:

- Không nên chậm trễ! Đệ tử xin nói ngay với Nhâm tướng công! Nhưng đại sư và sư huynh cũng phải giải thích thêm vào!

Thế là Diệu Vũ dẫn đầu, Bách Duy, Diệu Pháp, Diệu Không theo sau, tới chỗ Nhâm Vô Tâm ở. Thấy chàng ngồi bên giường Huyền Chân, đương thừ mặt ra.

Diệu Pháp chép miệng, hỏi:

- Chẳng hay bao giờ tướng công chuẩn bị lên đường?

Chợt nhớ ra rằng hỏi như vậy thì có khác gì mọi việc vẫn do Nhâm Vô Tâm làm chủ cho lệnh! Như vậy là trái hẳn với mục đích câu chuyện định nói ra lúc nãy. Biết mình lỡ lời, Diệu Pháp hỏi lên mấy tiếng vội lùi lại đứng vào bên góc phòng.

Nhâm Vô Tâm quay lại, đôi mắt lờ đờ mất tinh thần, quét ngang một cái. Thấy chàng tiều tuy, bọn Bách Duy có ý hổ thẹn, đều cúi đầu xuống. Chợt nghe chàng thở dài rồi nói:

- Lẽ ra khởi hành rồi! Thấy các vị quá mệt mỏi nên chưa dám... đành thư hoãn lại.

Thấy chàng quên mình mà chỉ lo thay cho người, cả bọn cùng cảm thấy lúng túng cứ cúi gầm mặt xuống. Một hồi lâu, Bách Duy sốt ruột quá, bèn dịch gần lại bên Diệu Vũ, sẽ nắm áo giật ra hiệu.

Diệu Vũ sẽ đằng hắng, cười với vẻ ngượng nghịu, rồi cất tiếng:

- Bọn đệ tử chúng tôi dù có khó nhọc, xong cũng chỉ chừng nào thôi! Vậy mà bất cứ công việc lớn nhỏ, đều do tướng công phải lo liệu để ý. Ôi chao! Tướng công mới quả thực là vất vả quá sức!

Nhâm Vô Tâm lẩm nhẩm nói:

- Vất vả... quá sức! Thật vậy, quá... mệt... mỏi! Nhưng... nhưng biết sao được. Trừ phi chết thì chịu... Còn sống ngày phút nào thì còn phải...

Tiếng chàng nhỏ dần và thở gấp.

Diệu Vũ thở dài nói:

- Vì làng võ lâm mà hy sinh, cúc cung tận tuỵ xưa nay chưa từng có ai được như tướng công. Nhưng chẳng hay cứ tận tuỵ tranh đấu đến... bao giờ? Bao giờ kết liễu.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười:

- Năm mười tháng hay vài chục năm xá kể chi! Còn tranh đấu được ngày nào thì cứ tranh đấu!

Diệu Vũ nói:

- Nhưng cuộc tranh đấu chưa kết thúc mà tướng công đã quỵ xuống thì sao? Cứ tình trạng sức khoẻ của tướng công hiện thời, có thể bất cứ lúc nào cũng quỵ xuống được. Xin tướng công nghĩ kỹ điểm ấy. Hậu quả sẽ ra sao?

Chàng buồn thảm trả lời, ngẩng đầu nhìn Diệu Vũ, một lúc sau lại nhìn Diệu Pháp, bỗng trầm giọng cất tiếng hỏi:

- Có thể như thế lắm. A! Các vị có câu chuyện gì muốn nói chăng?

Diệu Vũ "dạ". Hắn ấp úng một chút, đánh bạo thưa:

- Đệ tử cùng Bách Duy đại sư, sau khi bàn bạc kỹ rồi, đều thấy rằng tướng công... cần phải tĩnh dưỡng một thời gian. Trong thời gian tĩnh dưỡng đó, tướng công chỉ nên...

Nhâm Vô Tâm hơi run người lên, vội giơ tay lắc, cắt đứt lời Diệu Vũ đi:

- A! Các người muốn rằng vô luận là việc gì, ta cũng không ngó ngàng tới sao?

Diệu Vũ cúi gầm mặt xuống nói:

- Dạ! Đó là đệ tử thành thực lo thay cho sức khoẻ của tướng công. Vì đã tới lúc cực kỳ quan hệ...

Nhâm Vô Tâm vụt cái đứng dậy, da mặt đương xanh nhợt bỗng ửng hồng lên, nhìn mọi người một lúc rồi chậm rãi nói từng tiếng:

- Các người muốn nói gì? Ta đã hiểu cả rồi. Khỏi phải nói nữa! Các người cho rằng ta không đủ tài sức chỉ huy mọi việc, vì gần đây ta luôn luôn bị thất bại! A! Điều đó không thể trách các người được.

Chàng hổn hển thở gấp, nghiến răng nói tiếp:

- Ta đã hủy hoại cả cơ nghiệp do ta gây dựng lên. Ta tự nhận không còn đủ uy tín lãnh đạo các vị nữa. Từ nay về sau, bất luận việc gì, ta sẽ không định đoạt.Quyền chỉ huy sẽ ở trong tay các người!

Dứt lời, chàng ngồi phệt xuống, hai tay ôm đầu, mặt cúi gầm! Bách Duy không ngờ rằng câu chuyện kết thúc thuận tiện một cách lẹ làng như thế. Tuy có chút thương xót thay cho chàng, một thiếu niên anh hùng bị nước đường cùng, đành thúc thủ, nhưng lại mừng thầm mưu mẹo của mình đã đạt. Bọn Diệu Pháp cũng bùi ngùi rơi lệ. Diệu Pháp lẩm bẩm nói:

- Về tình trạng sức khoẻ, tướng công phải lui bước, dưỡng sức. Nhưng bất quá chỉ là tạm thời thôi!

Diệu Không, Diệu Vũ cùng nói:

- Thực vậy! Một khi sức khoẻ và tinh thần tướng công khôi phục rồi thì xin tướng công lại đảm đương mọi việc như cũ! Trừ tướng công ra, không ai đảm nhận nổi gánh nặng này...

Nhâm Vô Tâm mỉm cười. Lòng chàng chua xót, vụt cái đứng lên giơ tay đẩy cánh cửa sổ ngó ra. Bên ngoài mưa phùn phơi phới như tơ bay, càng khiến kẻ có tâm sự não ruột buồn hơn.

- Ôi! Mưa gió tơi bời! Không một tiếng gà gáy, chó cắn! Giang hồ mưa gió, biết bao giờ... tạnh!

Nhâm Vô Tâm lầm nhầm than thở, lòng rạo rực lên, mắt loang loáng, đột nhiên đôi hàng lệ nhỏ xuống. Chàng không quay đầu lại cho nên bọn Diệu Pháp không biết chàng đương khóc.

Bách Duy sốt ruột, đằng hắng một cái, cất tiếng hỏi:

- Chẳng hay tướng công... rồi sẽ rút lui về đâu?

Diệu Pháp bỗng biến sắc mặt, nói chặn đi:

- Rút lui về đâu? Sao đại sư lại hỏi thế? Lẽ nào chúng ta để tướng công một mình thui thủi ra đi!

Diệu Không lớn tiếng nói:

- Trong khi dưỡng sức, dù là tướng công không nên bận tâm lo nghĩ hỏi han mọi việc, nhưng cũng cần phải luôn luôn ở gần chúng ta để chúng ta tiện coi sóc.

Bách Duy cười gượng:

- Xin chớ hiểu lầm ý bần tăng! Chính là sợ tướng công bỏ đi, không ai trông nom săn sóc... đó thôi!

Nhâm Vô Tâm đưa tay gạt thầm nước mắt, quay lại nói:

- Tại hạ mong được ở gần bên các vị! Nhưng... nhưng các vị thì luôn luôn bôn ba... hoạt động! Dù tại hạ chẳng còn là chủ động, song le vẫn không tránh được lo lắng. Như vậy sao gọi là tĩnh dưỡng.. Vậy nên...

Nói tới đây sẽ đưa mắt thấy mọi người thất sắc, chàng từ từ nói tiếp:

- Nếu các vị thật tâm muốn tại hạ được nghỉ ngơi, thì tại hạ phải tự ý rời xa các vị.

Diệu Pháp kinh hãi hỏi:

- Tướng công... quyết định xa chúng tôi?

Vô Tâm thở dài:

- Tại hạ đã nói rằng sự việc bất đắc dĩ phải như thế...

Quay lại nhìn Huyền Chân, thở dài nói tiếp:

- Các vị lăn mình vào trong cuộc thảm chiến, không còn hơi sức đâu săn sóc kẻ khác. Vậy nên tại hạ sẽ đem Huyền Chân đạo trưởng đi theo. Vì lẽ đạo trưởng là do tại hạ mời, vô luận là thế nào, phải do tại hạ đem ông ta đến chỗ có danh y săn sóc. Sau đó... nếu đạo trưởng sớm lành mạnh, tại hạ sẽ cùng đạo trưởng trở lại đây... chờ đợi các vị. Trái lại... nếu bệnh tình không giảm thì tại hạ sẽ đem đạo trưởng đi khắp chân trời góc bể, kiếm cho kỳ được danh y mới thôi!

Bách Duy bỗng gay gắt giọng mà rằng:

- Tướng công nghĩ lầm rồi! Nếu như bệnh tình đạo trưởng không giảm thì tướng công sẽ không bao giờ trở lại đây sao? Bần tăng tuy chẳng phải là đệ tử đường nhưng thấy Huyền Chân đạo trưởng như vậy, cũng phải đau lòng.

Tới đây lão đưa mắt cho bọn Diệu Pháp, rồi nói tiếp:

- Tuy nhiên cân nhắc nặng nhẹ, lợi hại, thì vô luận là bệnh tình đạo trưởng ra sao, nội trong một tháng cũng phải trở về đây đã. Bất quá chỉ trong vòng một tháng là đại cuộc biến đổi. Lúc đó chúng tôi cần có tướng công chủ trì mọi việc. Còn bệnh tình đạo trưởng sẽ lo sau!

Kể ra Bách Duy bàn như vậy là chánh đáng quang minh. Kỳ thực thì lão không muốn Huyền Chân khôi phục thần trí, vì sợ âm mưu của lão bị bại lộ. Lão tin chắc một trăm phần trăm là các danh y trong bọn Địch đại hiệp đều bị Nam Cung thế gia giết sạch cả rồi! Nếu như chàng đem Huyền Chân đi khắp đó đây, lỡ ra gặp tay thánh y chữa được cho Huyền Chân tỉnh táo trở lại, sẽ nói hết bí mật của lão ra thì nguy.

Bọn Diệu Pháp có hiểu đâu thâm mưu của Bách Duy. Thấy lão khẩn khoản như vậy lại cho là phải, bèn đồng thanh nói:

- Đại sư nói phải lắm! Phải coi việc công là hệ trọng. Xin tướng công chấp thuận!

Nhâm Vô Tâm nghĩ ngợi một lúc rồi nói:

- Cũng đành phải như thế vậy! Nhưng xin Bách Duy đại sư chấp thuận cho một điều này.

Thấy Bách Duy hơi giật mình nhưng trấn tĩnh ngay lại, chàng nói tiếp:

- Tại hạ dời khỏi đây rồi, xin đại sư thay thế tại hạ, đảm nhiệm chủ trương mọi việc.

Bách Duy mừng rơn lên, nhưng làm ra bộ rụt rè, nói:

- Chết nỗi! Tài sức bần tăng gánh vác sao nổi trọng trách!

Nhâm Vô Tâm ôn tồn nói:

- Lâm nguy không loạn! Tuỳ cơ ứng biến! Phi đại sư không ai đương nổi!

Thấy Bách Duy còn ra vẻ khiêm tốn, Diệu Pháp lớn tiếng nói:

- Nếu được đại sư chỉ huy, anh em tôi xin nhất nhất tuân lệnh!

Vừa nói vừa cầm chén trà lên, bóp một cái vỡ vụn ra mà rằng:

- Ai trái lệnh sẽ như chiếc chén này...

Nhâm Vô Tâm gật đầu khen phải. Bách Duy thở dài nói:

- Các vị cả quyết như vậy! Bần tăng còn dám nói gì nữa!

Nhâm Vô Tâm liếc mắt một cái, nghiêm giọng mà rằng:

- Vậy ngay từ phút này, để tránh cho khỏi bị ảnh hưởng vì sự có mặt của tại hạ, xin mời bốn vị qua nhà bên bàn việc!

Bách Duy nghĩ ra điều gì, vừa toan nói, thì bọn Diệu Pháp đã quay mình đi ra. Còn Nhâm Vô Tâm thì ngồi xuống, ngẩn mặt ra nhìn Huyền Chân đạo trưởng. Bách Duy đành lặng lẽ theo bọn kia đi ra.

Về tới nhà bên, Bách Duy còn vờ vẫn thở ngắn than dài. Một hồi lâu, mới trở lại điểm chính, trầm giọng mà rằng:

- Bần tăng tuy được các vị đồng thanh đề cử. Nhưng bất cứ việc gì phải có họp bàn với nhau, thảo luận, quyết định đã. Ý kiến một người thì có hạn. Góp lại mới tránh khỏi thiếu sót.

Ngưng một lúc, Bách Duy nêu câu hỏi đầu tiên:

- Bữa nay, sau khi lìa khỏi đây, chúng ta đi về đâu?

Diệu Vũ hăng hái nói:

- "Phong Vân Tế Hội" nơi Trạm Truyền Thanh! Tới đó chứ còn đâu nữa.

Thấy ba người kia cùng tỏ ý tán thành, Bách Duy cả mừng. Không còn nghi ngờ gì nữa, mưu kế của mình quyết phải thành công!

Hồi 52 - Học Nghề Trộm Cướp Lẻn Vào Hang Hùm

Bách Duy cùng bọn Diệu Pháp bàn định xong rồi, trở lại chỗ Nhâm Vô Tâm ở, chỉ thấy gian nhà trống, Nhâm Vô Tâm cùng Huyền Chân đạo trưởng đều biến mất, trên bàn để lại mảnh giấy với hàng chữ:

"Tháng sau vào tuần trăng tròn, sẽ đợi ở đây."

Tuy chỉ có mười chữ vắn tắt, bọn anh em Diệu Pháp coi thấy cũng phải bùi ngùi nhỏ nước mắt. Bách Duy dù lòng dạ thâm độc, cũng cảm thấy bâng khuâng. Diệu Không thở dài, nói:

- Nhâm tướng công sao mà đi... vội vã thế! Không đợi...

Bách Duy thấy anh em Diệu Pháp ngậm ngùi thương cảm, đứng ngây cả ra đó, vội lên tiếng nhắc:

- Nhâm tướng công đi rồi, nhưng một tháng sau ta lại hội ngộ. Ba vị chớ quá bi thương. Phải hăng hái hoạt động và nhất là không để phí thời giờ. Chúng ta tức khắc lên đường tới Trạm Truyền Thanh, chớ lỡ cơ hội.

Diệu Vũ hô to lên:

- Sửa soạn... Đi liền!

Mọi người lập tức sửa soạn hành trang, trả tiền phòng, hỏi thăm đường lối rồi vội vã ra đi.

Dọc đường, Diệu Pháp với Diệu Không đều uất ức không vui. Thấy vậy, Bách Duy cũng phải làm ra bộ trầm lặng buồn ngán. Duy có Diệu Vũ thì trái lại, có vẻ hào hứng hăng hái.

Trên đường tới Trạm Truyền Thanh bữa nay, tuy có xe ngựa qua lại, nhưng nhận ra thì những tay võ lâm hào kiệt chỉ có loáng thoáng thôi, chớ không đông đúc như mọi người tưởng tượng. Bách Duy ngạc nhiên hỏi:

- Đêm nay có phải là mười lăm, trăng tròn không?

Diệu Vũ trả lời:

- Trăng tuy tròn, nhưng mới là bữa mười bốn.

Bách Duy thắc mắc hỏi lại:

- Có đúng là mười bốn chăng?

Diệu Vũ nói:

- Đệ tử nhớ đúng lắm!

Một phút sau bỗng hỏi lại:

- Đại sư thắc mắc như thế, hẳn là có hẹn gặp gỡ ai bữa rằm chăng?

Bách Duy giật mình gượng cười:

- Bần tăng chỉ vì lo nghĩ, quên cả ngày tháng nên hỏi đó thôi!

Chợt nhận ra nơi đây là một thôn trấn đông đúc bên một dòng khe nước trong vắt có một trang viện rộng lớn, có nhà ngói, cửa sơn mới, rõ ra vẻ một nhà giàu có lớn. Để ý nhận kỹ trang viện đó rồi, Bách Duy chợt ra lệnh dừng xe lại mà rằng:

- Đêm nay chúng ta nghỉ lại đây. Mai khởi hành sớm thì buổi trưa có thể có mặt ở Trạm Truyền Thanh rồi!

Lão chỉ cần tới Trạm Truyền Thanh đúng bữa mười lăm dể dò xét cho ra điều bí mật, ngoài ra chẳng cần chi hết. Diệu Pháp không hiểu ý định ấy, nên hỏi:

- Đại sư có ý muốn biết nơi Trạm Truyền Thanh động tĩnh ra sao, thì đêm nay tới thẳng đó, chớ nán lại ở đây làm gì?

Bách Duy nói:

- Ở lại đây nghỉ ngơi thì trưa mai tới đó mới có sức để hoạt động. Huống chi ở đây đêm nay cũng có việc. Khuya tối sẽ bàn.

Đêm hôm ấy ở nơi điếm trọ, Bách Duy khêu đèn rất nhỏ, ra ngoài ngó coi thấy bốn bề lặng lẽ, bèn trở vào đóng kín các cửa lại đoạn sẽ nói với mọi người:

- Chúng ta phải ăn vận theo lối các tay hào kiệt võ lâm thì mới lộn sòng vào Trạm Truyền Thanh được. Nhưng hiện giờ còn bao nhiêu tiền?

Vừa nói vừa đưa mắt hỏi Diệu Không là người giữ tiền.

Diệu Không vừa cười vừa nhăn nhó:

- Còn đủ mười lạng, chưa đủ để sắm đồ mặc cho một người thôi. Đừng nói là sắm sửa cho cả bốn người. Nếu không sắm đồ mặc thì số tiền còn đây, hoặc giả đủ ăn trong vài ba ngày.

Bách Duy nói:

- Ta có cách! Ban chiều khi tới xóm này ta để ý tới một trang viện tường gạch, mái ngói, rõ ra vẻ nhà giàu có. Vậy thì còn lo gì...

Diệu Pháp giật mình hỏi:

- Ủa! Ý đại sư muốn rằng chúng ta biến thành anh chàng Thời Thiên trong Thuỷ Hử, hay là... bôi nhọ mặt đi, vào ăn cướp. Chúng tôi dù sao cũng là đệ tử Vũ Đương...

Bách Duy cất giọng lạnh lùng:

- Nếu sợ như vậy thì chúng ta cứ việc ăn vận thế này mà vào Trạm Truyền Thanh. Để cho bọn Nam Cung thế gia tóm cổ cả lũ, giết đi là hết sự nghiệp.

Thấy mọi người lắc đầu, thở dài, lão cười gằn nói tiếp:

- Cổ nhân nói, muốn làm nên việc lớn thì chẳng quản các tai tiếng nhỏ. Câu nói thực chí lý. Vả do kinh nghiệm từ ngàn xưa, các đế vương, các danh tướng, thử hỏi trước khi thành sự nghiệp, mấy ai không từng là thằng ăn cắp, là trộm, giặc...

Bị lão thuyết cho một hồi, chứng cớ xác thực có trong sử sách, Diệu Pháp cứng họng ra không nói được gì.

Một lúc sau, Diệu Không thở dài mà rằng:

- Đại sư nói đúng...

Bách Duy khoa tay, cắt ngang lời:

- Huống chi bọn hương thân, phần nhiều là cường hào, là ác bá. Lấy của chúng thì có hại gì đến đạo đức...

“Chát” một tiếng, chén ly nhảy lên. Diệu Vũ đột nhiên vỗ mạnh xuống bàn mà rằng:

- Đúng rồi! Chúng ta lấy của bất nghĩa ấy làm cho cái công việc cứu vãn hội kiếp võ lâm này, chính là anh hùng thủ đoạn, hào kiệt sự nghiệp. Nếu hai sư huynh cứ do dự chẳng hoá ra bình sinh chỉ học cái bã giả của cổ nhân thôi ư?

Thấy Diệu Pháp, Diệu Không đều hoà dịu mặt lại chớ không có vẻ gân guốc lên như trước nữa, Diệu Vũ lại tiếp luôn:

- Hai sư huynh lặng yên như vậy, hẳn cũng đã thấy lời Đại sư bàn là phải. Vậy đêm nay nên thế nào? Xin Đại sư ra lệnh.

Bách Duy đưa mắt nhìn ba người rồi cất tiếng:

- Vừa rồi bần tăng nhận xét địa thế và tình hình nơi trang viện. Tuy phía xa xung quanh bao bọc không kín đáo nhưng đại khái toà nhà chính quay mặt về phía nam, cổng lớn hướng về nam, hai bên đông và tây đều có cổng nhỏ. Thông thường thì từ hai cổng nhỏ nầy, một ngả thông với vườn hoa, một ngả thông xuống nhà bếp.

Diệu Pháp nói:

- Đệ tử nhận ra rằng cánh cửa bên đông, nước sơn đen bóng, còn cánh cửa bên tây hơi có ám khói. Vậy chắc là cửa bên đông đi vào hoa viên, còn cửa kia là lối xuống bếp.

Bách Duy mỉm cười gật đầu:

- Đạo huynh nhãn lực hơn người, và tinh tế hết sức. Chúng ta chia ra hai người lẻn vào trong, hai người gác ngoài tiếp ứng.

Diệu Vũ góp ý:

- Chúng ta đứng gác ở ngoài cửa phía đông, nơi đây có nhiều cây, lại có giả sơn dễ ẩn hình.

- Sao bằng nấp ở gần nhà bếp, nơi chứa củi. Không nên vớ vẩn ở hoa viên, vì đó là nơi bọn người nhà, đầy tớ trai gái họ thường hay lén lút, vụng trộm.

Ngừng một chút Bách Duy bỗng hỏi:

- Nhưng còn... nơi phòng ngủ của trang chủ ở đâu, anh em có ai biết không? Nơi để tiền của, họ hay để ở bên chỗ nằm...

Diệu Pháp nói:

- Đệ tử biết sao được phòng ngủ của họ ở đâu?

Bách Duy cười, nói;

- Không khó gì. Bần tăng đã có vài chục năm kinh nghiệm về nghề cường đạo, nên có thể... Các vị cứ theo cách thế này mà làm...

Lão ghé vào tận tai mỗi người, lão thì thầm dặn dò.

Bốn người đi tới trang trại vào khoảng gần cuối canh hai. Trời tối như mực, có hai ba ngọn đèn gió le lói soi những bóng cây rậm rì. Hai người đi về phía đông, hai người đi về phía tây, loáng cái đã vượt cổng vào trong...

Nửa giờ sau bên trái nhà bếp đột nhiên bốc khói rồi lửa sáng rực. Tiếp theo là tiếng người kêu gọi nhau: “Cháy, cháy lớn!”

Trang trại náo động cả lên, kẻ chạy đi, người chạy tới, tán loạn kinh hoàng. Một người lớn tuổi, có vẻ là quản gia la to lên:

- Các người mau tới cứu hoả! Ta đi kiếm viên ngoại!

Nói rồi vội vã chạy về phía sau viện. Giữa lúc đó có hai cái bóng người nấp trên nóc nhà nhảy xuống, theo sau lão quản gia.

Ngay lúc đó, từ một gian nhà phía sau có người đẩy cửa thò đầu ra, cất tiếng hỏi:

- Trương Nghi đó ư? Có việc gì thế?

Quản gia Trương Nghi vừa la vừa run:

- Cháy... Cháy to!

Hai tiếng “cháy to” vừa thoát ra khỏi miệng quản gia thì từ trong khuôn cửa, một mụ đứng tuổi, béo lùn, tay ôm một đứa con nhỏ, đã chạy xộc ra ngoài, la thất thanh:

- Cháy! Ối làng nước ơi, cháy. Mau cứu... cứu hỏa.... cứu...

Mụ la đến đứt cả hơi, người run lên cầm cập. Theo chân mụ là một người đàn ông bụng phệ miệng tuy nói cứng:

- Việc gì phải kêu khóc! Bình tĩnh... bình tĩnh!

Kỳ thực thì nước mắt lão đã chạy quanh và sợ run lên. Hai người dắt nhau theo quản gia chạy về phía nhà bếp!

Hai bóng người từ trong tối lập tức vọt ra nhào vô trong phòng. Trong phòng vang lên mấy

tiếng ầm ầm như phá phách rồi có tiếng như lục soát tìm kiếm.

Phía ngoài mọi người đổ xô cả xuống bếp để cứu hoả. Một lát sau, hai bóng người từ trong phòng bước ra, trên lưng đều đeo một bọc lớn, khá nặng. Họ ngang nhiên vừa đi vừa nói chuyện.

Tiếng Diệu Không nói:

- Kể ra chúng ta vơ vét... khá nhiều quá!

Diệu Vũ cười nói:

- Phì! Đại sư sẽ chê trách chúng ta là còn non tay cho mà coi! Nếu là đại sư thân hành vào đây thì phải biết!

Diệu Không nói:

- Nếu là Nhâm tướng công thì quyết không bao giờ có cái thủ đoạn “gà gáy, chó trộm” như thế này.

Diệu Vũ nói:

- Đúng thế! Tướng công là bậc chính nhân quân tử mà! Có điều lạ rằng Bách Duy đại sư nếu quả là bậc cao tăng từ nhỏ đã vào chùa Thiếu Lâm tu hành thì sao lại có lối hành động với những kinh nghiệm trộm cướp tài tình như bữa nay! Nếu không phải chân tu đạo hạnh thì sao làm được đến chức Đường chủ La Hán Đường!

Diệu Không chép miệng nói:

- A! Nghĩ kỹ ra thì lạ thật! Phải chăng trước khi vào Thiếu Lâm, đại sư vốn là tay cường đạo?

Diệu Vũ giơ tay che miệng:

- Suỵt! Chớ có hỏi han hoặc nhắc đến việc ấy trước mặt đại sư. Nghe không? Giờ chúng ta thoát lên nóc nhà rồi ra phía trước!

Hai người nhảy vọt lên nóc gian nhà chính, xuống sân phía trước, thoắt cái đã ra khỏi trang viện. Lập tức, một hiệu còi dài nổi lên, hai hiệu còi ngắn đáp lại. Bốn cái bóng người tìm đến với nhau, hợp thành một bọn kéo về nhà trọ.

Sáng hôm sau, bọn Bách Duy lên đường sớm đi về phía Trạm Truyền Thanh. Ra khỏi nhà trọ chừng hai mươi dặm, họ cho xe vào tuốt một khu rừng rậm, sửa soạn trang hoàng lại chiếc xe, trông cực kỳ hoa lệ. Bốn người thay đổi y phục, kẻ áo bào, người áo chẽn, toàn là gấm, vóc thượng hạng. Diệu Vũ đóng vai kẻ giong xe, nhưng cũng ăn vận bảnh bao, lót tay bằng một vuông lụa tía, cầm chiếc roi ngựa khoa tít lên, cho xe ra khỏi rừng theo đường lớn tấn phát như bay.

Chỉ một giờ sau đã thấp thoáng thấy bóng mấy gốc hoè nơi Trạm Truyền Thanh, lớn tới mấy người ôm, cao như cột cờ, cành lá xoè ra như chiếc tán vĩ đại.

Còn cách ngoài trăm trượng, Bách Duy sốt ruột, từ trong xe thò đầu ra ngó nhìn mấy gốc hoè, thở phào một cái như trút bớt gánh nặng trên vai đi. Đêm nay, ở dưới mấy gốc cây hoè kia, lão

cần dò xét cho ra một sự kiện đại bí mật.

Lúc này còn là buổi sáng. Vậy mà trong Trạm Tuyền Thanh cũng đã ầm ĩ tiếng người. Trên con đường nhỏ lát bằng đá xanh hai bên la liệt các hàng quán bày các món ăn uống. Mỗi bàn ăn, mỗi gian quán đều có năm, ba người, hình dáng to lớn hung hãn, ăn uống chuyện trò. Họ không cần phải trả tiền ăn, vì họ đều là người của Nam Cung thế gia, được phái tới để đón tiếp bốn phương hào kiệt, mà các quán ăn đều do Nam Cung thế gia đài thọ.

Dưới gốc hoè, bốn năm mụ đàn bà áo xanh, tóc điểm hoa râm, ăn vận mộc mạc, nhưng mắt sáng như sao, vẫn có vẻ uy nghi tôn quý. Trước mặt họ là một chiếc bàn dài, bày bút, mực, giấy. Người ít tuổi nhất cầm bút thoăn thoắt viết, còn bốn mụ kia thì ngồi yên, không động cựa, cũng chẳng ngước mắt lên nhìn ngó chung quanh.

Còn cách hơn mười trượng tới dãy quán ăn, bọn Bách Duy đã đánh hơi thấy mùi rượu thịt. Nhận kỹ ra thì các gian quán tuy sơ sài, xong các món ăn đều tươm tất vào hạng trân hào mỹ vị cả. Từ trong cửa xe ngó ra, Bách Duy cau mày, nói:

- Trạm Truyền thanh, ai ngờ lúc này lại giống như một đại tửu quán. Bực thật.

Sở dĩ lão bực mình vì nghĩ rằng dưới gốc hoè đấy, đêm nay có việc bí mật. Vậy mà Nam Cung thế gia lại bày quán rượu chè huyên náo ngay tại đây thì còn gì là bí mật nữa. Diệu Pháp không hiểu ý lão, bèn hỏi:

- So sánh võ nghệ, kén rể, tất nhiên phải náo nhiệt. Nhưng không hiểu vì lẽ gì chúng ta cũng có thể tới chứng kiến được.

Diệu Không nói:

- Nam Cung thế gia bày trò chiêu rể, chỉ có hại không có lợi. Huyên náo lắm càng may cho chúng ta, có gì mà Đại sư phải bực tức.

Không thể nói tâm sự thực ra được, Bách Duy cười gượng mà rằng:

- Bần tăng quen sống yên tĩnh. Tới chỗ quá huyên náo thì cảm thấy khó chịu đó thôi. A, quên!

Ngừng một giây, lão mỉm cười và tiếp:

- Từ nay chúng ta phải gọi nhau bằng anh em. Quen miệng cứ tự xưng là bần tăng không được.

Xe đã từ từ chạy chậm lại. Bỗng có tiếng người to lớn, vận áo đen từ bên đường nhảy ra ngăn giữ lại. Diệu Vũ giả vờ nổi giận, giơ roi quát:

- Buông ra! Định làm gì vậy?

Một người đầu bịt khăn đen, có thêu chỉ vàng, trầm giọng nói:

- Chúng tôi là môn hạ của Nam Cung thế gia. Nếu các vị là khách qua đường, thì xin đi vòng qua lối khác.

Mặt vác lên, có vẻ như đầy tớ nhà quan cậy thần cậy thế, Diệu Vũ nói:

- Các chú không có mắt sao. Trông người với xe cộ thế này mà bảo là khách qua đường sao..?

Đại hán kia quắc mắt lên, lớn tiếng:

- Các bạn tới phó hội ư? Vậy càng phải xuống xe tại đây, đi bộ vào trong phủ chúng tôi ghi tên trước đã.

Anh em Diệu Vũ đều giật mình, nghĩ thầm:

- Hú vía! Đúng như đại sư tiên liệu. Nơi đây kiểm soát kỹ thiệt.

Bụng nghĩ vậy, Diệu Vũ vờ hỏi:

- Ghi tên ư? Ghi tên làm cái gì?

Chợt có tiếng khẽ quát "Xa phu im đi!" Bách Duy ở trong xe nhảy ra, bộ dạng uy nghiêm rõ ra phết một tay giang hồ hào kiệt. Diệu Pháp, Diệu Không theo sau, tuy bề ngoài cố giữ bộ điệu, dáng vẻ là những tay tên tuổi trong làng võ, kỳ thực thì trong bụng lo nơm nớp chỉ lo bị lộ tẩy. Còn Diệu Vũ thì "dạ dạ" cúi đầu, làm bộ rụt rè, đứng né ra một bên.

Bách Duy tiến lên, ôm tay quyền vẻ mặt trang nghiêm, nở một nụ cười mà rằng:

- Người giong xe của ta không hiểu quy cũ. Ông bạn xin bỏ qua cho.

Đại hán vội thi lễ, nói:

- Trang chủ quá khách khí. Tôi đâu dám.

Thấy đại hán kêu Bách Duy là "Trang chủ", Diệu Vũ tức cười, xong lại nghĩ mà phục thầm:

- Một thầy chùa mà đóng giống hệt vẻ một trang chủ. Khà! Khà!

Nghĩ vậy, Diệu Vũ càng thêm ngờ vực về lai lịch của lão.

Chỉ thấy Bách Duy cười ha hả mà rằng:

- Phải lắm! Được lắm! Chúng ta có thể tới kia ghi tên chăng?

Đại hán nói:

- Xin mời trang chủ! Đó là quy cũ của Thái Phu Nhân chúng tôi đặt ra, để phòng ngừa những kẻ lăng nhăng hỗn tạp vào. Tiểu nhân chỉ là vâng mệnh thi hành thôi.

Phía đằng kia, mụ đàn bà áo xanh vẫn như tuồng chẳng lưu ý đến mọi việc xảy ra. Kỳ thực thì mắt mụ như điện, khẽ chớp chớp là mọi sự tình đều lọt vào tầm mắt của mụ.

Chẳng đợi bọn Bách Duy tiến đến tận nơi, người đàn bà đứng tuổi từ nãy vẫn hý hoáy viết, vội đặt bút đứng dậy cười mà rằng:

- Các vị từ xa tới. Mà luật lệ ở đây làm phiền các vị. Tiện thiếp không được an tâm. Xong việc, chủ nhân tôi sẽ xin tạ lỗi.

Thấy người đàn bà nầy bất quá chỉ là hạng vú em, hoặc quản gia thôi, vậy mà nói năng đường hoàng. Ngay đến hạng chủ nhân các nhà khác, ăn nói cũng lịch sử đến thế thôi. Diệu Vũ có ý phục thầm Nam Cung thế gia là có khuôn phép.

Bách Duy ôm tay quyền nói mấy lời khiêm tốn. Các mụ áo xanh khác nhìn lão, mỉm cười. Mụ lớn tuổi nhất nói:

- Các vị đều là những bậc có danh vọng lớn trên giang hồ. Tiện thiếp trộm phép xin các vị cho biết đại danh để lưu vào sổ vàng danh dự.

Bách Duy mỉm cười thi lễ:

- Tại hạ tên Phùng Duy. Còn đây là Phùng Pháp, Phùng Không đều là cháu tại hạ. Bất quá chúng tôi chỉ là hạng vô danh trên làng võ lâm. Các đại nương quá khen ngợi.

Mụ đàn bà ngồi bên gật đầu, mở lẹ một cuốn sổ dày ra, nhìn vào mà rằng:

- Phùng lão anh hùng! Từ trước chưa dự hàng lục lâm.

Ngưng một giây, thấy Phùng Duy "dạ" một tiếng, mụ nói tiếp:

- Phùng lão anh hùng từ trước chưa làm nghề bảo tiêu, cũng không hề mở trường thâu đồ đệ.

Bách Duy nói:

- Dạ.. dạ... Nhà không giàu có nhưng nhờ trời con cháu được no ấm, nên chưa hề làm nghề minh phiêu hay ám phiêu. Nhất là võ nghệ chỉ biết có vài ba miếng nên càng không dám nhận thu đồ đệ.

Mụ kia lại hỏi:

- Phùng lão đại hiệp! Phải chăng ngươi từ Lương Châu tới?

Bách Duy chắp tay nói:

- Chúng tôi không phải người Lương Châu! Và cũng không hề tới vùng đó bao giờ.

Mụ gấp cuốn sổ lại, ngẩng đầu nhìn Bách Duy rồi nói:

- Phùng lão anh hùng không phải là hào kiệt trong hàng Hắc đạo, cũng không ở trong hàng Bạch đạo. Và cũng không có họ hàng thân thích trong hàng Phùng Khang thế gia, lại chưa từng có hành động gì tai tiếng...

- Dạ! Tại hạ chỉ là hạng vô danh trong làng võ.

Mụ đàn bà nhiều tuổi nhất hỏi:

- Ngô Tứ Nương ạ! Phùng lão anh hùng với khí phái võ công như kia mà lại không có tên tuổi trên giang hồ sao? Ngô Tứ Nương à! Đó là một sự lạ.

Chợt thấy Ngô Tứ Nương nở một nụ cười, thong dong nói:

- Lâu lắm không gặp mặt. Ba vị có lẽ quên không nhận ra tiện thiếp rồi.

Bách Duy giật mình, hỏi:

- A! Té ra Đại nương nhận biết tại hạ. Xin tha lỗi. Chẳng hay đã hân hạnh được gặp Đại nương tại đâu...?

Ngô Tứ Nương cười khanh khách mà rằng:

- Đạo trưởng là bậc quý nhân, lắm việc nên hay quên. Năm xưa, trên Võ Đương Sơn, tiện thiếp từng được gặp vài lần. Nay cho dù đạo trưởng ăn vận theo tục gia, cũng vẫn nhận ra được.

Thấy mụ gọi Bách Duy là đạo trưởng, Diệu Pháp và Diệu Không đều kinh ngạc, phục mụ là nhãn lực hơn người. Sau thấy mụ nói rằng đã gặp ở Võ Đương, hai người mới được yên lòng vì Bách Duy không phải là đệ tử Võ Đương. Nhưng tại sao mụ cũng nhận ra Bách Duy là kẻ tu hành cải trang.

Bách Duy cười, chắp tay nói:

- Đại nương nhớ lâu... thật. Nhưng còn sư cô, chẳng rõ hoàn tục từ hồi nào. Thực là đáng mừng.

Ngô Tứ Nương ngạc nhiên một chút, cười và hỏi:

- Đạo trưởng nói vậy, có lẽ nghĩ rằng tiện thiếp từng làm...

Bách Duy nói luôn:

- Từng làm ni cô! Nếu tại hạ từng làm Đạo sĩ thì Đại nương phải là ni cô.

Hai người cười ầm lên. Chỉ khổ cho Diệu Pháp, Diệu Không đều ngẩn ra vì không hiểu đó là sự thực, hoặc đó là sự ăn miếng trả miếng, bịa chuyện nói nhau chơi.

Ngô Tứ Nương phì cười mà rằng:

- Nói thực ra, hoặc giả tiện thiếp có nhận lầm chăng? Nhưng cứ khi phải như Phùng lão anh hùng mà nói rằng chẳng hề có hoạt động, lưu dấu vết gì trên giang hồ, thực khó tin được.

Bách Duy nói:

- Chẳng giấu gì đại nương, tại hạ vốn là dân đi hái Nhân sâm trên núi Trường Bạch, quanh năm sống chung với rắn độc, thú dữ, cho nên cũng phải có đôi ngón võ nghệ phòng thân. Duy chỉ có hai đứa cháu đây...

Giơ tay giới thiệu Diệu Pháp, Diệu Không:

-... chưa từng có hoạt động giang hồ. Chuyến này nếu không nhân cơ hội ngàn năm có một tại quý phủ, thì chúng tôi cũng không tới đây làm gì.

Nguyên bọn kiếm Nhân sâm trên núi Trường Bạch, trong bọn mười người thì có chín người là tay võ nghệ cao cường. Nhân Sâm lại là của quý, bán được nhiều tiền, cho nên họ đều là tay giàu có. Bọn Bách Duy đều ăn vận hoa lệ, xe cộ sang trọng như vậy, mà nhận là dân kiếm Nhân Sâm ở Trường Bạch thì không còn ai ngờ vực gì nữa.

Ngô Tứ Nương liếc mắt một cái, gật đầu:

- Có thể chứ! Nhưng... nếu bảo rằng chưa từng hành tẩu giang hồ vậy sao...

Mụ vừa cười vừa chỉ vào cánh tay cụt của Bách Duy:

- Sao lại có thương tích như kia...

Bách Duy thở dài, đỏ mặt nói:

- Ấy... chính vì tranh cướp nhau một củ lão Nhân Sâm mà đến thế. Tại hạ tuy chiếm được củ Nhân Sâm quý giá vô ngần nhưng ác hại bị cụt một bên tay.

Mụ đàn bà hình dung gầy gò, ngồi bên Tứ Nương, mặt mày nhăn nhó, bỗng đằng hắng lên một tiếng rồi hỏi:

- Các vị quanh năm ở Trường Bạch Sơn không đi đến đâu? Tại sao lại biết Nam Cung thế gia có mở hội?

- Hái sâm thì ở trong núi.... Nhưng chẳng lẽ hái để mà ăn. Tất nhiên là phải đi tìm người, trao cho họ đem bán ở các thị trấn lớn. Nhưng đặc biệt lần này, tại hạ xuống núi, đi xa vì hai lẽ: Một là tìm kiếm kẻ đã hạ thủ chặt cánh tay nầy của tại hạ. Hai là củ "Nhân Sâm ngàn năm" quý giá vô cùng không thể trao cho lái buôn được, tất phải đích thân đi bán. Nhân chuyến đi xa, mà được tin nơi đây có mở hội. Ngoài ra cũng vì tại hạ ở núi lâu năm, cảm thấy cô lậu, nhân dịp đem hai đứa cháu đi theo cho nó có dịp biết nơi thành thị.

Bách Duy chống chế, che đậy rất khéo. Diệu Pháp, Diệu Không, tuy ăn vận hoa lệ, nhưng vẫn có vẻ rụt rè, ngờ nghệch. Bộ dạng rõ ra kẻ chưa từng ra khỏi núi, chưa giao thiệp giang hồ bao giờ. Thành thử mấy mụ áo xanh kia đã có ý tin lời Bách Duy nói là thật.

Thấy họ có vẻ tin rồi, Bách Duy bèn nói tiếp:

- Phàm việc gì, đều có nhân nguyên cả. Lần này cho các cháu đi theo, ý muốn kiếm cho mỗi đứa một con vợ. May thay được tin Nam Cung thế gia mở hội chiêu thân kén rể, cho nên chẳng quản xa xôi, ngàn dặm tìm đến đây...

Mụ già tới đây mới nở một nụ cười, xin lỗi:

- Chúng tôi tra hỏi kỹ lưỡng quá. Xin quý vị miễn trách cứ.

Thấy Bách Duy nói: "Không dám", mụ giơ tay vẫy một cái gọi người nhà:

- Bay đâu! Bưng rượu tới.

Lập tức bốn đại hán áo đen khệ nệ khiêng một thôi la liệt các món ăn lại. Ngô Tứ Nương thân rót rượu mời.

Bách Duy tuy có tu hành vài chục năm, nhưng gần đây đã có vài lần phá giới, uống rượu ăn mặn rồi thì không nói làm gì. Chỉ khổ cho Diệu Pháp, Diệu Không, ăn chay từ nhỏ, nay trước một thôi rượu thịt đưa hơi lên nồng nàn, cơ hồ muốn phát lợm nôn được. Thành thử cứ lúng túng e sợ. Ngô Tứ Nương lại khéo mời:

- Nghe nói đàn ông ở Bạch Trường Sơn đều là tay tinh tráng, tửu lượng kinh nhân. Nay các vị không uống rượu. A! Phải rồi... có lẽ các vị quen dùng thứ rượu ngâm Nhân Sâm kia. Ở đây, tuy không sẵn Nhân Sâm, nhưng... rượu này đều là thứ kén tận Thiệu Hưng để dành từ lâu năm rồi.

Sợ mình bị lộ tẩy là nhà chùa chính cống, mọi người đều phải làm ra bộ thành thạo, nâng ly lên mời, ngửa cổ nhắm mắt uống ực xuống. Kỳ thực thì cả ba cũng cảm thấy rượu qua họng như đốt

cháy ruột gan lên được. Trong khi Ngô Tứ Nương thì cứ luôn tay rót mời rượu và còn ỡm ờ nói rằng:

- Các vị trừ phi là nhà chùa chính tông thì mới cữ rượu... ha ha... Ngay trong các môn phái, ngoại trừ Thiếu Lâm với Võ Đương ra, chưa từng nghe nói có môn phái nào lại cấm đệ tử uống rượu.

Câu nói tuy là bỡn cợt mà bên trong như có ý bảo cho ba người biết rằng nếu các người không biết uống rượu thì chín phần mười các người là đệ tử Thiếu Lâm hoặc Võ Đương rồi.

Bách Duy vội chống chế:

- Hà hà...! Tiên tổ chúng tôi từng có biên vào gia phả, nghiêm cấm con cháu không được uống rượu nếu chưa có vợ. Không hiểu tại sao lai nghiêm cấm như vậy.... Hà hà!

Vừa nói vừa quay lại nhìn Diệu Pháp, Diệu Không rồi tiếp:

- Nhưng bữa nay vì do việc hôn nhân, thì cũng nên phá lệ, uống chơi vài chén. Chứ có quá câu chấp vào gia pháp, nếu muốn thành công..... sau nầy trong họ nếu có ai trách, thì ta xin nhận... hết lỗi.

Nghe nói rằng “Nếu muốn thành công thì chớ quá câu chấp...” Diệu Không hiểu ý, vội cười mà rằng:

- Tiểu điệt... xin tuân lệnh.

Vừa nói vừa ngửa cổ nốc thẳng một hơi. Ngô Tứ Nương gật đầu mỉm cười nhìn Diệu Pháp:

- Vị tiểu anh hùng kia đã uống rồi. Còn vị này... đợi gì không uống.

Vừa nói vừa cầm ly rượu đầy đặt vào tay Diệu Pháp.

Diệu Pháp nghiến răng khó chịu, nhưng vẻ mặt vẫn phải giữ ôn hoà, đón lấy ly rượu. Tay hắn run lên lật bật, lúc đó tưởng chừng ly rượu nặng đến ngàn cân, hoặc trong rượu chỉ là thuốc độc. Tay run lập lập, vừa đặt lên môi thì “phì' một cái, hắn bị sặc, ly rượu thoát khỏi tay, “choang” một tiếng rớt xuống đất, vỡ vụn ra.

Bách Duy, Diệu Không giật nẩy mình, Diệu Pháp tái xanh mặt đi. Ngô Tứ Nương biến sắc, cười nhạt mà rằng:

- Thế là nghĩa lý gì? Tiểu anh hùng chẳng những coi thường chúng tôi, và cũng coi Nam Cung thế gia chẳng vào đâu cả.

Bốn tên đại hán áo đen, nổi giận, tay quyền nắm chặt nghiến răng trợn mặt, như bộ định nhào tới hành hung.

Diệu Pháp vừa thẹn vừa hãi, se sẽ ấp úng:

- Tại hạ chẳng phải là cố ý!

Ngô Tứ Nương cay cú gằn giọng:

- Hừm! Không cố ý! Kỳ thực là....

Mụ đàn bà nhiều tuổi nhất, nét mặt cau có, cất giọng mỉa mai:

- Không cố ý! Phải rồi! Kỳ thực là có nhiều kẻ từ nhỏ đi tu, quen ăn chay. Ngửi thấy đồ sào nấu rượu thịt là buồn nôn...

Bách Duy cười hềnh hệch, hỏi:

- Đại nương nói cho vui! Ai là kẻ đi tu chứ?

Mụ trả lời gọn lỏn như đập vào mặt Bách Duy.

- Ngươi!

Tiếng "Ngươi" vừa thoát ra khỏi môi mụ nọ, thì một chuỗi cười ròn rã nổi lên từ phía sau gốc hoè. Bốn đại hán ăn vận đồ gấm thêu, theo với tiếng cười, chạy lại, cúi mình thi lễ mà rằng:

- Phùng đại hiệp. Lâu lắm chưa có dịp thăm sức mạnh của đại thúc.

Bách Duy cười gượng, ậm à thi lễ. Kỳ thực lão chưa nhận ra bốn đại hạn này là ai. Chưa kịp hỏi han, thì bốn đại hán đã quay cả lại hướng vào Diệu Pháp. Người lông mày rậm, mắt tròn xoe, râu ria xồm xoàm giơ tay vỗ vai Diệu Pháp cười vang mà rằng:

- Từ độ chia tay ở Trường Bạch Sơn, thấm thoát nửa năm rồi. Không ngờ lại gặp nhau ở đây...

Thấy bọn Bách Duy ngạc nhiên, đờ mặt ra nhìn, họ vội nháy mắt ra hiệu ngầm và không rõ vô tình hay hữu ý, họ đứng chắn ngang, hình như để che khuất mắt mấy mụ đàn bà kia khỏi ngó thấy bộ mặt ngạc nhiên của bọn Bách Duy,

Đại hán râu xồm ngoảnh lại nhìn mụ áo xanh, rồi cười mà rằng:

- Phùng lão đệ của ta đây, vốn tính sợ rượu. Năm xưa, tại Trường Bạch Sơn bị người ta ép rượu, đến nỗi xảy ra biết bao chuyện rắc rối, tức cười... Không ngờ... ngoài ngàn dặm xa xôi, bữa nay tới đây cũng nhân câu chuyện uống rượu mà sinh chuyện...

Một đại hán khác cất tiếng oang oang lên nói:

- Ấy chính vì không uống rượu mà có người đã gán cái tên đẹp đẽ là "Dê rừng già" Hà... hà hà! Vì duy chỉ có " dê rừng" mới không biết uống rượu mà thôi...

Mọi người cười ầm cả lên. Bọn Bách Duy cũng ôm bụng cười. Diệu Pháp trong lòng nghi hoặc, ngẩn mặt ra nghĩ thầm:

- Họ giở trò gì? Họ nhận lầm chăng? Họ có ý che đậy cho bọn mình chăng? Nhưng mình có quen họ bao giờ.

Bách Duy thì phá lên cười và nháy mắt ra hiệu Diệu Không. Hiểu ý Diệu Không cũng lăn ra cười.

Mấy mụ đàn bà khẽ đưa mắt cho nhau, vẻ mặt trở nên hoà hoãn, vui vẻ ngay. Ngô Tứ Nương cười nói:

- Té ra "Tứ hổ" ở Trường Bạch có quen biết với ba vị đây?

Đại hán râu xồm hếch lông mày, so vai lên, nói:

- Chẳng những quen biết mà còn thân nhau như anh em ruột.

Một đại hán nói:

- Phùng gia hái sâm ở Trường Bạch Sơn vài chục năm nay. Ai mà chẳng được uống rượu sâm, với món lạp xưởng trứ danh của họ Phùng.

Một đại hán, mặt rỗ như tổ ong bầu, lại thêm mấy vết sẹo ở trán, nói góp:

- Họ Phùng chẳng những là bạn thân mà còn là ân nhân của ta.

Chỉ tay vào vết sẹo ở trán:

- Vết sẹo này nhớ mãi. Nếu không được họ Phùng kịp thời cứu cho... thì ôi thôi, hết sống...

Bọn Tứ Hổ ở Trường Bạch Sơn đã chứng thực sự việc ra như vậy thì mấy mụ đàn bà áo xanh kia còn gì mà chẳng tin là thật.

Đại hán mặt đầy sẹo còn nói thêm:

- Ở vùng Giang Nam, hoặc giả năm chữ "Họ Phùng Trường Bạch Sơn" không có tiếng tăm gì, nhưng ở khoảng Bạch Sơn và Hắc Thuỷ thì năm chữ ấy ai mà không biết.

Đại hán râu xồm tiếp thêm:

- Phùng lão đệ cùng các cháu mà sợ rượu như thế, nếu không phải là chỗ bạn bè, thì người lạ có lẽ tưởng lầm các người là hoà thượng hoặc đạo sĩ mất.

Ngô Tứ Nương cười, nói:

- Chúng tôi cũng ngờ như thế. Trong việc kén rể, không thể kén hoà thượng hoặc đạo sĩ được. Cho nên...

"Toạ Sơn Hổ' Ngô Đức cười hềnh hệch, nói:

- Vô luận là ai, chúng tôi đều có thể giao du bảo lãnh. Duy chỉ có bọn hoà thượng và đạo sĩ là thì chịu thôi.

Ngô Tứ Nương cười khanh khách nói:

- Chỉ sợ chính các nhà tu hành, họ cũng chẳng muốn ngao du với các người...

Bỗng có tiếng ồn ảo huyên náo từ phía đường lớn đưa tới. Mọi người ngó ra, thấy hơn mười nhà sư khoác áo cà sa màu vàng, nước da vàng ệch đương đứng xếp hàng ở nơi đầu đường. Bảy tám đại hán áo đen chặn giữ họ lại vì họ định xông vào nơi nhà Trạm Truyền Thanh.

Hai bên lời qua tiếng lại, tình hình gay go, cơ hồ sắp giở võ lực. Các tay võ lâm hào sĩ, nhiều người đã ném đũa chạy xô cả lại. Toạ Sơn Hổ cười toáng lên, nói:

- Lý thú.... Lý thú thực. Vừa nói đến hoà thượng thì có hoà thượng tới ngay...

Đại hán mặt rỗ nói:

- Coi bọn họ có vẻ là cũng Lạt Ma trong phái Hoàng gia Tây Tạng. Nhưng họ tới đây làm gì? Phá giới, lấy vợ chăng? Hà... hà...

Một vị Lạt Ma áo vàng, cất giọng trọ trẹ, lớn tiếng nói:

- Bọn tôi từ phía tây tới. Dù là Hoàng Cung, Đại nội cũng từng đi qua. Trạm Truyền Thanh là thế nào mà ngăn cấm chúng tôi qua lại?

Nghe giọng lưỡi ấy, rõ ràng họ là những tay từng lăn lộn giang hồ, duy có âm điệu trọ trẹ là chưa biến đổi được hẳn.

Ngô Tứ Nương hơi cau lông mày, nói:

- Bọn người nhà chúng tôi cơ hồ không đối phó nổi với lũ Đại Lạt Ma.

Quay lại nói với bọn Bách Duy:

- Xin lỗi các vị. Vừa rồi làm phiền chư vị. Lúc này lại có chút việc phải dàn xếp. Vậy yêu cầu Tứ Hổ Trường Bạch đây thay chúng tôi tiếp đãi chư vị.

Toạ Sơn Hổ Ngô Đức cười vang lên nói:

- Xin vâng! Việc tiếp đãi ba vị đây có anh em chúng tôi, còn các đại nương mau lo dàn xếp... Chậm trễ thì họ làm thành lớn chuyện mất.

Mụ đàn bà lớn tuổi nhất sẽ khom mình thi lễ nói rằng:

- Vậy chị em tôi xin lỗi.

Dứt lời, mấy mụ áo xanh vội vã quay đi về phia đầu đường.

Bọn Bách Duy thở phào một cái như trút được gánh nặng, và chẳng ai bảo ai, cùng trố mắt ra nhìn bọn Toạ Sơn Hổ, như muốn hỏi:

“Bốn vị là ai? Phải chăng biết rõ lai lịch bọn tôi mà có thể che chở cho khỏi bị lộ tẩy? Ai đã uỷ thác các vị giúp đỡ bọn tôi như vậy?”

Bách Duy chưa kịp nói ra thì Toạ Sơn Hổ đã cười và hỏi:

- Bốn vị có lẽ định ở lại ở lỳ lại đây để còn xem các trò náo nhiệt sao?

Bách Duy cười gượng, nói:

- Mình vừa thoát khỏi một trận náo nhiệt tơi bời, còn bụng dạ nào mà coi thiên hạ náo nhiệt nữa.

Ngô Đức đưa tay vuốt râu cười ầm lên mà rằng:

- Phải rồi! Vậy thế lúc này chưa chuồn đi, còn đợi gì?

Bách Duy hỏi:

- Chạy đi đâu?

Ngô Đức nói:

- Bọn ta đi trước dẫn lối. Nhớ đi theo sát. Chớ lạc nhau!

Bách Duy chớp chớp mắt, nói:

- Phải đó. Từ lúc này, chúng tôi chỉ biết theo bốn vị chỉ dẫn.

Câu nói của Bách Duy hàm hồ có nhiều ý nghĩa. Lão cất tiếng gọi Diệu Vũ mau tiến lại nhập bọn.

Đại hán mặt rỗ quay lại cười nói:

- Chúng ta là đồng bọn mà. Các vị chỉ biết rằng tụi tôi dẫn lối, có biết đâu rằng, phía trước lại có người dẫn lối cho tụi tôi.

Bách Duy hơi động lòng chột dạ, nghĩ thầm:

- Là đồng bọn...? Phía trước lại còn có người dẫn lối...? Ý phải chăng bốn người này trước kia đều là người của Nhâm Vô Tâm? Họ biết rõ lai lịch của mình nên mới giải thoát mình qua khỏi cơn khốn quẫn, bí tắt, cơ hồ sắp lộ tẩy...?

Lúc đó bốn bề, tiếng người ồn ào, cãi cọ. Bách Duy tuy ngờ vực muốn hỏi cho rõ hơn cũng không kịp. Nhờ bọn Ngô Đức bốn người đương tiến dẫn lối nên không bị ai ngăn trở gì hết.

Hai bên đường, nhà nào nhà nấy trương đèn kết hoa. Bên thềm mỗi nhà đều có một đại hán áo đen đứng như phỗng. Tiếng gọi là để đón khách khứa, kỳ thực là đứng đó để giám sát mọi người. Lạ một điều là dân lương thiện nơi đây đều kéo nhau đi đâu hết, và trong nhà không có bóng một người đàn bà con gái nào.

Khách khứa qua lại hình như giữ ý. Thường chỉ đưa mắt mỉm cười chào nhau. Cũng có nhiều kẻ gặp nhau, bộ mặt gườm gườm khó chịu, hình như kẻ thù với nhau vậy.

Trong số đông, có lẽ chỉ riêng bọn Diệu Vũ là tới đây với mục đích riêng, vì không cốt ý đua tài để được trúng tuyển làm chú rể.

Thấy bộ dạng hăm hở ghen tị nhau của mọi người, Diệu Vũ không khỏi tức cười, nghĩ thầm:

- Nam Cung thế gia đem mỹ nhân ra làm mồi nhử, không hiểu trông thấy quang cảnh như vậy thì trong lòng họ nghĩ gì?

Trong khi đó thì Toạ Sơn Hổ đi trước dẫn đường, sau ba lần quanh co chuyển chiết thì tiến thẳng vào một gian nhà chứa toàn gà, vịt. Khắp nơi, gian trên nhà dưới đều là lồng lớn bu nhỏ chồng chất lên nhau, chỉ để chừa ra một lối đi nhỏ. Tiếng gà "quác quác" tiếng vịt "cạc cạc", lại khổ một nỗi là mùi hôi xông lên cơ hồ ngạt thở.

Bách Duy cau mày, hỏi:

- Bốn vị huynh đài ở nơi đây ư?

Ngô Đức vừa đi vừa nói:

- Vâng! Chúng tôi ở một vài gian nhỏ tại phía sau. Vì nơi Trạm Truyền Thanh chỉ có hai khách sạn nhỏ đã bị Nam Cung thế gia trưng dụng để tiếp đón hào kiệt bốn phương rồi.

Bách Duy nhăn nhó kêu:

- Kể cũng lạ! Tại sao bốn vị lại chọn nơi đây để ở?

Ngô Đức mỉm cười, nói:

- Nơi đây chật hẹp, bẩn thỉu chứ gì? Chính vì thế mà chúng tôi đã chọn nơi đây! Chẳng nói thì các vị cũng hiểu tại sao?

Bách Duy "à" lên một tiếng, trong bụng nghĩ thầm, "Chắc bọn này tới đây để mưu đồ việc gì. Họ ở chỗ bẩn thỉu như đây, để che mắt thiên hạ, ít ai để ý tới. Vừa rồi, sở dĩ họ giúp mình thoát cuộc tra hỏi quẫn bách là vì họ nhận lầm mình là người phe cánh với họ. Đã vậy, ta cứ hàm hồ theo họ, nhân dịp dò xét xem họ định làm gì...?"

Nghĩ tới đây, chợt ngẩng lên nhìn thấy nét mặt Ngô Đức đầy vẻ ngờ vực, gờm gờm. Bách Duy vội nói:

- Chúng ta cũng nên cẩn thận. Chớ nói năng gì ở đây.

Sắc mặt Ngô Đức lại hoà hoãn, cười mà nói:

- Phải lắm! Có chuyên gì, vào hẳn bên trong kia sẽ nói...

Tám người len lỏi qua hết mấy gian đầy những lồng gà vịt rồi, quả nhiên phía sau là một cái sân nhỏ ẩm thấp. Có lẽ đây là nơi để thả gà vịt. Kế đó là vài gian nhà ngói, cũng cửa đỏ, ngói xanh, coi ra có vẻ sạch sẽ ngăn nắp.

Bọn Ngô Đức đợi mọi người vào hết rồi, liền đóng cửa cài hai lần then, cả cửa sổ phía sau cũng cài chốt cẩn thận.

Thở phào một cái như trút hết nỗi lo ngại, Ngô Đức nói:

- Bây giờ muốn bàn chuyên thì bàn, khỏi sợ ai dòm nom.

Nói rồi cả bốn đại hán đều đổ dồn mắt lại nhìn bọn Bách Duy. Chẳng biết vô tình hay hữu ý, bốn người đứng trấn giữ cả lối ra, vào.

Bách Duy biết rằng lúc này lỡ miệng nói ra nửa lời khiến họ ngờ vực thì nguy hiểm đến tính mạng. Nhưng chẳng lẽ câm miệng không nói sao? Nghĩ vậy, lão mỉm cười, bắt đầu bằng một câu xã giao, vô quan hệ:

- Bọn tại hạ may mắn được bốn vị giải thoát khỏi cuộc chất vấn cơ hồ lộ... Tại hạ lấy làm...

Ngô Đức nói chặn đi ngay:

- Xin huynh đài khỏi nhắc đến việc đó nữa. Chúng ta đã là đồng đạo thì...

Bách Duy đỏ mặt, cười và nói:

- Dám hỏi cao tính đại danh của bốn vị, để tiện việc...

Cả bốn đại hán đột nhiên biến sắc mặt. Đại hán mặt rỗ mắt quắc lên, bộ dạng hung hãn, quát lớn rằng:

- A! Té ra, luôn cả bọn ta là ai mà các vị cũng không biết sao?

Ngươi có sẹo đầy mặt càng hung hăng thét to:

- Thế có nghĩa là các bạn chẳng phải là bọn đã ước hẹn bọn ta tới đây.

Bốn đại hán cùng bước lên một bước, lăm con mắt gờm ghè, tám nắm tay cùng nắm chặt, sẵn sàng chơi nhau những đòn chí tử.

Bách Duy dù trấn tĩnh cũng không khỏi lúng túng. Chỉ một lời nói, một cử chỉ hớ hênh là sinh ra hậu quả chẳng lành. Giữa lúc đó Diệu Vũ từ phía sau đột nhiên tiến lên, cất giọng lạnh lùng, hỏi:

- Bọn ta cùng các bạn có hẹn nhau tụ họp ở đây hay không? Lẽ nào các bạn lại không biết?

Thấy bọn kia đưa mắt cho nhau có vẻ như thừa nhận rằng chính họ cũng chẳng hay biết gì cả, Diệu Vũ càng được thể hăng lên, quát to rằng:

- Các bạn đã chẳng nhận ra bọn ta, thì bọn ta cũng chẳng nhận ra các bạn. Các bạn đã không tin ở bọn ta thì sao ta có thể tin ở các bạn!

Bốn người kia đâm ra ngơ ngác, lúng túng. Ngô Đức dịu giọng nói:

- Nhưng! Nhưng anh em ta từng ra tay giúp... các bạn.

Diệu Vũ cười, nói tiếp:

- Không nhắc tới việc đó còn được. Hà hà.... Nhắc tới chuyện đó khiến ta sinh ra ngờ vực...!

Ngô Đức gắt giọng nói:

- Kỳ thực! Thế là thế nào? Chúng ta cứu các bạn khỏi cuộc chất vấn quẫn bách vừa rồi... Sao... sao?

Diệu Vũ so vai, ung dung nói:

- Các bạn đã không nhận ta bọn ta, đã không biết rằng bọn ta có phải là người ước hẹn với các bạn chăng, vậy mà dám ra mặt giúp, che đậy cho bọn ta. Tại sao lại có hành động ấy? Bọn ta buộc lòng phải nghi ngờ là các bạn đã cố ý sắp đặt, bày trò ra thế? Các bạn không giải thích rõ điều ấy ra thì không đời nào bọn ta lại thổ lộ gốc tích, hành tung ra cho các bạn rõ.

Đương ở cái thế bị hỏi vặn cơ hồ lộ tẩy, chỉ ra một cái câu lý sự cứng, Diệu Vũ đã xoay trái hẳn cục diện lại, thành cái thế “phản khách vi chủ” buộc bọn kia phải trả lời minh đã.

Bách Duy phải phục thầm và kính sợ tài biện bác ấy của Diệu Vũ.

Bốn anh em Ngô Đức bị hỏi ngây cả mặt ra. Họ châu đầu lại với nhau, thì thầm bàn bạc, Diệu Vũ quắc mắt lên thúc:

- Ủa! Các bạn không giải thích ra được ư? Chớ trách tại hạ phải vô lễ. Giải thích mau...

Ngô Đức quýnh lên, vội quay lại, nói:

- Đó là... là một bậc dị nhân tiền bối trong hàng võ lâm đã sai bọn ta tới đây, và có dặn rằng cứ việc tới đây, tự nhiên sẽ... sẽ có một số tăng lữ bắt liên lạc.

Bách Duy nghĩ thầm rằng bọn bốn người này chẳng qua là đồ lỗ mãng chưa lịch duyệt đời, chưa chi đã phụt hết cả ra... Nghĩ vậy bèn mạnh dạn, hỏi gấp:

- Yêu cầu nói rõ hẳn ra. Chớ nói giọng hàm hồ.

Ngô Đức vội giải thích:

- Vì rằng vị lão tiền bối ấy hành tung bí mật như ma, tính tình lại cổ quái, chỉ dặn bọn tôi vắn tắt vài lời liền đi thẳng. Bọn tôi không dám hỏi thêm gì cả.

Ngừng một giây, lại nói tiếp:

- Ngay như kế hoạch lần này, bọn tôi cũng chỉ biết vâng lệnh tới đây. Đến như các tăng lữ được lệnh tới đây thì tình hình họ thế nào, chúng tôi cũng chẳng rõ.

Nghe nói tới đây, Bách Duy chợt nhớ tới một lão dị nhân, nghĩ thầm rằng:

- Phải chăng ông già cụt một tay và cụt một chân ấy đã ra lệnh cho anh em họ Ngô tới đây.

Diệu Vũ lại hỏi:

- Vị lão tiền bối ra lệnh cho các bạn liên lạc cùng các tăng lữ, tất nhiên là có cho biết cả ám ngữ dùng làm hiệu riêng với nhau chứ. Các bạn đọc ám ngữ lên.

Câu hỏi ấy, chính là Ngô Đức lăm le định hỏi bọn Bách Duy, không ngờ lại bị Diệu Vũ lẹ miệng hỏi trước. Ngô Đức giật mình, lẩm nhẩm nói:

- Có! Có ám ngữ! Nhưng...

Người mặt rỗ từ nãy vẫn lặng thinh, bỗng lớn tiếng mà rằng:

- "Hoả Tiễn Truyền Thanh" đó là ám ngữ liên lạc của bọn ta.

Diệu Vũ lẹ mắt liếc nhìn bốn đại hán một cái. Nhận ra nét mặt Ngô Đức thoạt tiên có vẻ hơi giật mình, nhưng liền đó lại hơi nhếch mép mỉm cười.

Biết là họ cố ý nói sai đi, Diệu Vũ cười nhạt, nói:

- Nếu quả thực các bạn nhớ dùng bốn tiếng như thế, thì chớ trách bọn ta phải... ra tay...!

Vừa nói vừa đưa mắt cho Bách Duy. Cả hai cùng nắm tay quyền tiến lên một bước. Ngô Đức cuống lên vội phân trần:

- Chớ....! Chớ nóng nẩy! Bốn tiếng ấy chính là... là "Truyền Thanh Hoả Tiễn". Người anh em tôi cố ý nói đảo lộn thứ tự thành "Hoả Tiễn Truyền Thanh" là để thử xem các bạn có biết chăng...?

Diệu Vũ dịu nét mặt lại, nói:

- Có thế chứ!

Diệu Vũ chợt cau mày lại hỏi:

- Nhưng còn... việc này nữa cần giải thích rõ. Các bạn không quen biết bọn ta, tại sao vừa rồi lại ra mặt giải nguy cho ta. Bên trong có ẩn ý gì?

Đại hán mặt rỗ, đằng hắng rồi nói:

- Đó là do ý tôi. Bọn tôi tới đây đã hai ngày rồi mà chẳng gặp ai là tăng lữ cả. Chúng tôi sốt ruột. Nhị kha tôi bàn rằng, nếu có tăng lữ tới đây, thì hẳn là họ hoá trang đi, chớ đời nào lại để lộ tung tích. Chúng tôi bèn chia nhau đi dò xét. Quả nhiên tới bữa nay nhận ra bốn vị là tăng nhân... hoá trang.

Bọn Bách Duy thất kinh, vội hỏi:

- Bọn tôi ăn vận như thế này.... sao có thể nhận ra là tăng lữ?

Đại hán mặt rỗ phì cười, lắc đầu nói:

- Sao lại không nhận ra được! Này nhé, nếu quả là người đi hái sâm ở Trường Bạch Sơn thì hay tay sần sùi những vẩy chai, có đâu nhẵn nhụi như kia.

Vừa nói hắn vừa chỉ vào tay bọn Bách Duy:

- Và có một điểm này rất quan hệ: Bọn giang hồ như chúng tôi, khi đứng thì hai bàn chân cách hẳn nhau ra, khi ôm tay quyền thi lễ thì đứng thẳng người như cây cột. Các vị thì hơi khác. Khi đứng thói quen khép kín hai chân, ôm tay quyền thi lễ thì quen cúi đầu khom mình như lễ Phật. Tất cả các cử chỉ ấy tổng hợp lại mà xét, đủ nhận ra các vị là thầy chùa, không hơn không kém.

Bọn Bách Duy xanh mắt lên, đưa mắt cho nhau, thiếu một nước là phục lăn xuống sát đất.

Một phút yên lặng qua rồi, Diệu Vũ mới cười gượng nói:

- Không ngờ hoá trang của bọn tại hạ mà cũng bị các bạn nhận ra.

Đại hán mặt rỗ cười ha hả, đắc ý nói:

- Mấy con mụ áo xanh của Nam Cung thế gia, tuy có kinh nghiệm phong phú mà cũng chẳng nhận ra được điểm ấy. Huống chi họ còn bị bọn tại hạ xen vô làm lạc hướng, loạn ý nghĩ đi. Tuy nhiên, ta cũng chớ coi thường tụi họ. Họ còn lắm tay mưu kế kinh nhân, không công khai ra mặt. Vừa rồi chỉ là họ sơ suất một chút, hoặc trong một lúc thôi. Biết đâu rồi họ chẳng chợt nghĩ ra. Trừ phi có nhiều sự kiện dồn dập khiến họ quẩn trí.

Ngô Đức trái lại, cười ha ha lên mà rằng:

- Họ muốn cơ mưu thế nào, thì họ cũng vẫn chỉ là đàn bà, là thị mẹt. Thị mẹt mà cầm quyền, chủ mưu thì chỉ có mà... hà hà.... bất thành, thất bại.

Ngừng một giây, bỗng "A!" lên một tiếng, hắn nói tiếp:

- Quên mất! Tụi tôi xin tự giới thiệu: Tại hạ là Ngô Đức, được anh em vùng ngoại cửa quan gán cho cái hiệu là Tọa Sơn Hổ mà thực ra thì...hà...hà tài năng chưa xứng đáng với cái nhãn hiệu ấy.

Lão giơ hai tay chỉ đại hán mặt đầy sẹo:

- Còn đây là Nhị đệ của tại hạ, tước hiệu Đao Ba Hổ.

Chỉ đại hán mặt rỗ:

- Đây là Tam đệ Ngô Đạo, tước hiệu Kim Tiền Hổ và đây...

Chỉ người cuối cùng:

- Là Tứ đệ Ngô Nghĩa tước hiệu Quyển Mao Hổ.

Bọn Bách Duy đều cúi đầu thi lễ. Ngô Đức lại tiếp:

- Hà hà! Tụi tôi đã tự giới thiệu. Vậy xin các vị cũng cho tụi tôi biết cao tính đại danh.

Bách Duy ngần ngừ đưa mắt cho Diệu Vũ. Diệu Vũ đằng hắng rồi hỏi lảng qua việc khác.

- Còn vị Lão tiền bối từng ra lệnh cho các bạn. Chẳng hay họ tên là gì?

Ngô Đức nói:

- A! Các vị cẩn thận quá. Tới giờ mà hình như vẫn chưa tin bọn tôi sao? Chỉ đáng bực là vị tiền bối ấy hành vi qua bí mật, không chịu cho tụi tôi biết họ tên.

Bách Duy nói:

- Dù chẳng biết họ tên, thì cũng biết diện mạo, xin tả hình dong cho biết. Chả lẽ...

Bọn Ngô Đức đưa mắt cho nhau. Kim Tiền Hổ Ngô Nhân bật lên nói:

- A! Sao mà các vị... Có điều là tụi chúng tôi hoi quý tánh đại danh các vị, các vị không trả lời, lại xoay ra vặn hỏi chúng tôi chuyện khác?

Đao Ba Hổ Ngô Đạo cũng xen vào:

- Chính thế. Vả chăng nếu các vị đã y ước với vị lão tiền bối ấy mà tới đây, thì tự nhiên là phải biết diện mạo vị ấy thế nào? Vậy hãy tả cho tụi tôi coi xem có đúng không?

Linh trí tự nhiên nảy ra, Bách Duy chơi lối hàm hồi, tay phải ôm lấy cánh tay trái bị cụt, nói một cách mập mờ.

- Vị tiền bối ấy à!

Vừa nói vừa khẽ đưa mắt nhìn, thấy tụi kia ngó vào cánh tay mình, có ý như thừa nhận là đúng, lão bèn nói luôn:

- Có phần nào giống như... tại hạ!

Câu nói mập mờ, nếu vị tiền bối kia là "Độc Tý, Độc Cước" lão nhân thì quả thực có phần nào

đúng với Bách Duy một cánh tay bị cụt. Nếu không phải thế, thì câu nói kia có thể hiểu là chỉ về dáng dấp, tuổi tác, cao thấp, nước da mà thôi.

Thấy bọn Ngô Đức chẳng những không cãi lại mà còn ra vẻ đồng tình là khác. Bách Duy nắm chắc 100 phần 100 là đúng, bèn đặt tay lên đùi, nói tiếp:

- Nếu như cái này...!

Ý lão nói nếu như cái đùi này của tại hạ mà cụt nốt thì hai người hoàn toàn tàn tật như nhau.

Quả nhiên bọn Ngô Đức cùng phá lên cười, Ngô Đức vỗ tay nói:

- Đúng thế! Đúng rồi. Giờ chúng ta khỏi nghi ngờ nhau nữa.

Trong bọn duy có ba anh em Diệu Pháp cứ ngẩn ra, không hiểu tại sao Bách Duy lại biết hình dáng vị lão tiền bối kia mà nói ra đúng như thế.

Bách Duy nghĩ thầm: "Lão "Độc Tý, Độc Cước" này hẳn là có mưu đồ gì lớn cho nên mời cả đến các tay hảo hán từ ngoài quan ải. Bọn Ngô Đức nói là liên lạc với một số tăng lữ. Phải chăng là với các Lạt ma áo vàng vừa rồi, chớ Thiếu Lâm với Võ Đang lúc nầy thì hầu như hết người, không có lực lượng nữa. Mình chẳng qua mới khám phá ra một bọn Ngô Đức mà lực lượng đã đáng kể. Biết đâu lão Độc Tý chẳng còn bố trí bao nhiêu bọn khác nữa mà mình chưa khám phá ra. A! Lần này hết sức gay go, Nam Cung thế gia dễ gì đối phó kịp."

Nghĩ tới đây, Bách Duy cảm thấy rùng mình. Giữa mấy phe chống đối, quyết hạ nhau, có thể nói rằng Bách Duy là kẻ biết được nhiều bí mật của cả đôi bên, và lão vẫn có chủ trương bất cứ ai thắng hay bại, lão ở giữa thâu lợi. Vì vậy mà bao nhiêu bí mật lão biết, lão không tiết lộ cho Nhâm Vô Tâm và cho Nam Cung thế gia biết rõ. Nếu không thì chỉ nội trong một, hai bữa, Nam Cung thế gia có thể diệt tan chủ lực của Nhâm Vô Tâm, khiến chàng hoàn toàn bị cô lập, tự trói mình mà hàng phục rồi.

Địa vị Bách Duy tới lúc này đã biến thành hết sức trọng yếu và đó là điều mà Nam Cung thế gia lúc đầu cũng chẳng ngờ tới. Luôn cả Bách Duy cũng không ngờ là mình tới được đến thế. Lão ngẫn ngừ suy luận và tự nhủ thầm rằng:

- Nếu ta không khéo lợi dụng tình thế và cơ hội này thì là đứa ngốc. Chẳng những hỏng ăn mà còn mang họa là khác.

Lão định lợi dụng như thế nào. Thực ra lão đã dự tính sẵn rồi. Lập tức lão nghiêm giọng nói:

- Hai bên đã thành thực nói chân tướng của mình ra rồi, vậy ta có thể nói rõ kế hoạch của Độc Tý Độc Cước lão tiền bối ra cho các người rõ. Do lệnh của vị lão tiền bối, bần tăng đứng ra làm tay chủ não điều khiển kế hoach của Người. Vậy các vị phải tuyệt đối tin ở điểm ấy thì bần tăng mới bày tỏ công việc ra được.

Anh em Ngô Đức vội chắp tay, cùng thưa:

- Bọn chúng tôi hoàn toàn theo Đại Sư phân phó.

Bách Duy chơi đòn tâm lý độc đáo. Nhận rõ rằng bọn Ngô Đức do Độc Tý dị nhân sai tới, chỉ là để bắt liên lạc, còn kế hoạch ra sao họ tuyệt đối không biết. Nay Bách Duy lại biết cả kế hoạch

của Độc Tý, thì rõ ràng phải là tay quan hệ thay mặt Độc Tý để điều khiển tụi họ, không còn nghi ngờ gì nữa.

Bách Duy càng nói càng gằn giọng hơn:

- Các vị cần chú ý và hiểu rõ một điều này. Bần tăng tuy là kẻ chủ não thay thế Độc Tý tiền bối điều khiển kế hoạch, nhưng vì thân thế đặc biệt, nhiều trường hợp không tiện lộ ra mặt, cho nên mọi hành động đối ngoại, vẫn do các vị phụ trách liên lạc mà bần tăng chỉ ra lệnh cho các vị thôi.

Thấy mọi người "dạ dạ", Bách Duy nói tiếp:

- Lúc này đây, sẽ còn người người, nhiều bọn khác, cũng dùng cái khẩu hiệu "Truyền Thanh Hoả Tiễn" làm ám ngữ để liên lạc với các bạn. Lai lịch của họ rất phức tạp. Bần tăng đứng trong bóng tối sẽ ngầm ngầm điều tra xem họ có thật trung thành chăng. Vậy tạm thời các bạn chớ lộ cho ai biết về tung tích của bần tăng. Các bạn sẽ bảo họ mỗi người buộc một dải lụa màu vàng bên cánh tay để dễ nhận nhau.

Bọn Ngô Đức đều cúi đầu vâng lệnh. Bách Duy mỉm cười nói:

- Giờ thì các vị phải tản đi các nơi để bắt liên lạc ngay. Hà hà...Nếu cứ ở trong xó chuồng gà này thì ai biết mà tìm kiếm được.

Bọn Ngô Đức đều cười, ôm tay quyền thi lễ. Vừa toan quay trở ra, bỗng Ngô Nhân giơ tay ngăn cả lại, đoạn cất tiếng hỏi:

- Mải nói chuyện, quên hẳn một việc, Đại Sư pháp hiệu là gì, xin cho anh em biết để tiện xưng hô.

Bách Duy đưa mắt loáng một cái, trả lời gọn lỏn:

- Thiếu Lâm Bách Đại!

Bọn Ngô Đức cùng giật mình "A!" lên một tiếng, đưa mắt cho nhau rồi cùng khom mình thi lễ. Ngô Đức cung kính thưa:

- Anh em tôi, từ nhỏ mới chỉ được nghe đại danh của Đại Sư. Không ngờ bữa nay được gặp... lại được đặt dưới sự điều khiển của Đại Sư, thực là hân hạnh cho chúng tôi...

- Không dám! Chỉ mong các vị tận lực và tuyệt đối chớ đem tên hiệu bần tăng nói lộ ra.

Anh em Ngô Đức "dạ dạ" rối cả lên, lại thi lễ rồi quay đi.

Đợi họ đi xa rồi, Diệu Vũ mới hỏi:

- Coi vẻ bốn anh em họ thực thà, và không phải là kẻ đối địch với ta. Không hiểu sao Đại Sư lại không thành thực với họ?

Bách Duy cười nói:

- Hà hà! Ở tình thế nầy, chúng ta cẩn thận đề phòng một chút thì hơn. Lỡ ra...

Diệu Pháp lặng thinh, có ý định nói gì lại thôi. Diệu Không ấm ức không nín được, bèn hỏi:

- Chúng ta đến đây chỉ là để dò xét động tĩnh thôi. Nếu mà để đối phó với Nam Cung thế gia thì chưa phải lúc, chưa phải chỗ. Không hiểu sao Đại Sư vừa rồi bỗng đổi ý có vẻ như muốn ta tay hành động ngay tức khắc?

- Ra tay ư? Bọn nào ra tay chớ bọn ta có làm gì.

Ngưng một giây lão cười nhạt mà rằng:

- Nói đúng ra thì thế nầy: Nếu quả thực có sự tranh sát giữa họ với bọn Nam Cung thế gia thì bọ ta trước hết hãy lặng yên coi hai bên “long tranh hổ đấu”. Đợi khi nào cả hai cùng ốm lử cả ra, hoặc cả bọn chúng tử thương, là chúng ta ở giữa được lợi. Hiểu chưa? Nên biết rằng, vừa rồi chúng ta tuy qua mắt Nam Cung thế gia, nhưng tâm lý họ vẫn còn ngờ vực, ngấm ngầm dò xét ta. Nếu may mà hai bên có cuộc xung đột, rối bời cả lên, thì Nam Cung thế gia không còn sức đâu để ý đến bọn ta. Lúc đó là lúc ta hành động... thuận lợi.

Diệu Pháp có vẻ hậm hực từ nãy, giờ mới bật lên hỏi:

- Đã đành vậy... nhưng dù sao thì bọn Ngô Đức cũng là đồng đạo với ta. Lát nữa xảy ra sự gì, họ không đủ sức đối phó tất là đến lưu huyết. Sao Đại Sư không khuyên họ hãy nhẫn nại, bảo toàn lấy thực lực có lợi cho ta để có dịp tốt sẽ ra tay. Lúc này đây họ hành động hy sinh vô ích.

Bách Duy cười nhạt:

- Họ chỉ là hạng hữu dũng vô mưu, giữ họ lại vô ích chẳng bỏ lại tiết lộ bí mật. Thà rằng mặc họ...Dù họ thất bại thì bọn Nam Cung thế gia cũng bị thương tổn. Tóm lại là ta vẫn có lợi.

Diệu Pháp bất phục, vừa định nói nữa, thì Diệu Vũ đã hỏi:

- Đại Sư có thực quen biết vị lão tiền bối Độc Tý Độc Cước..?

Bách Duy cười toáng lên, nói:

- Chẳng qua là bắt bóng dè chừng phỏng theo điệu giọng của bọn Ngô Đức rồi tả ra. Đi đâu mà quen biết.

Diệu Vũ hỏi.

- Đại Sư bảo họ dùng dải lụa vàng cột ở cánh tay. Thiên hạ sẽ để ý thì sao?

- Bữa nay ở đây sẽ rối loạn tơi bời, ai mà để ý tới một giải lụa nhỏ ở nơi cổ tay họ. Duy chúng ta biết để ngấm ngấm dễ quan sát xem tui họ có đông không? Và tụi họ là những ai.

Diệu Vũ hình như định hỏi gì nữa, nhưng lại thôi, chỉ khẽ mỉm cười.

Bách Duy nói tiếp:

- Chúng ta tới đây để dò xét động tĩnh. Vậy cũng phải ra ngoài coi xem. Có điều ta nhận thấy rằng Diệu Pháp với Diệu Không đạo huynh, hình như có vẻ không tán...

Diệu Vũ cắt ngang lời đi mà rằng:

- Sao bằng cho đệ tử theo Đại Sư ra ngoài trinh sát. Hai sư huynh thì ở lại đây để hoặc như anh

em Ngô Đức có trở lại tìm kiếm, thông tin tức gì chăng?

Mọi người y kế. Bách Duy cùng Diệu Vũ tức khắc đi trở ra.

Trên các đường qua lại, cả ở các quán ăn, người cũng thưa vắng hẳn đi. Bách Duy cau mày nói:

- Có biến cố gì xảy ra vậy?

- Để tiểu nhân tiến lên nghe ngóng xem.

Diệu Vũ khẽ nói xong, chạy đi liền.

Hắn đi một lúc, quay trở lại, khẽ lôi Bách Duy tới chỗ kín rồi nói:

- Vừa rồi, quả nhiên bọn Lạt Ma sinh chuyện. Họ một mực đòi vào trong xóm. Hai bên cãi cọ, lại không hiểu ngôn ngữ của nhau. Bọn Lạt Ma nổi hung, một tăng nhân đã dùng "Mật Tông Đại Thủ ấn" đạp cho một đại hán chết quay ra không kịp ngáp. Tứ phía quần hùng nhao nhao cả lên, có người muốn vào can thiệp, nhưng... nhưng thực là kỳ lạ. Thấy bọn đàn bà áo xanh... cứ điềm nhiên không giận, không đối phó lại, thành thử quần hùng cũng không can thiệp vào được.

Bách Duy nói:

- A! Dưới mắt mọi người mà Nam Cung thế gia chịu nhẫn nhục đến thế ư?

Diệu Vũ nói tiếp:

- Dạ! Cứ như tiểu nhân xét đoán thì một là bọn Lạt Ma mười phần kinh nhân, vả có ý ra oai nên càng hung mãnh. Còn bọn đàn bà áo xanh, tự biết không địch nổi, nên đành chịu.

Bách Duy nói:

- Hoặc giả thế chăng. Mật Tông Đại Thủ ấn cùng với Đại Bát Nhã Kim Cang chưởng của Thiếu Lâm đều là Phục Ma Chưởng Pháp, có thể các núi, đập chết hổ của Thiên Môn. Bọn đàn bà áo xanh há dám chống lại. Nhưng sau rồi ra sao?

- Bọn Nam Cung thế gia, một mặt sai khiêng người chết đi chôn, một mặt... úi cha! Không thể ngờ được... Họ ân cần mời bọn Lạt Ma vào quán thết trà, bánh. Quần hào xôn xao, người thì cho là chuyện tức cười, kẻ thì cho là thể nào cũng khó yên được, thể nào Nam Cung thế gia chẳng có dự bị đối phó, vì ít ra nơi đây cũng là phần lớn chủ lực của Nam Cung.

Bách Duy nói:

- Hẳn là bọn Lạt Ma có mưu toan gì nên mới cố tình bất chấp nguy hiểm, xông vào nơi người ta đương kén rể này.

Diệu Vũ mỉm cười:

- Chính thế! Họ thừa biết những mụ áo xanh hẳn là cố ý hoãn binh để kịp thi hành độc kế. Nhưng họ bất chấp, có lẽ là họ nhân mưu kế của Nam Cung, được dịp tiến vào hẳn bên trong đã, để làm việc động trời chăng? Tiểu nhân nghĩ vậy mà thiên hạ quần hùng cũng nghĩ vậy. Vì thế tất cả đều hả hê ăn uống, kéo nhau tới quán tiếp tân để coi. Do thế mà các ngả đường đều

vắng hết bóng người.

Bách Duy cười nói:

- Đạo huynh điều tra khá thật. Thoáng chốc đã biết rõ các việc.

Diệu Vũ cười tít đi mà rằng:

- Chỉ cần nghe thiên hạ thuật sơ lược, rồi mình suy rộng thêm ra, hà hà...

- Nhưng... quán tiếp tân chính thức họ đặt ở đâu?

Vừa hỏi tới đây, thì về phía nẻo quặt bên trái vẳng nghe có tiếng ồn ào, lẫn tiếng hò la. Diệu Vũ nói:

- Quán tiếp tân hẳn là ở nơi có tiếng ồn ào đó.

Bách Duy vừa đi vừa nói:

- Lúc này, thiên hạ quần hùng đương tụ họp ở đây. Bọn Nam Cung hẳn chưa dám giở trò quá độc ác. Nhưng chẳng rõ họ có cách gì để đối phó với bọn Lạt Ma?

Diệu Vũ nói:

- Nếu chỉ dùng võ lực thôi thì lúc này ở Trạm Truyền Thanh, các cao thủ của Nam Cung thế gia chưa đủ chống lại bọn Lạt Ma. Huống chi, dù có nhiều người, lúc này họ cũng chưa dám công nhiên cậy đông mà đàn áp bọn Lạt Ma, vì còn sợ thiên hạ chê cười dị nghị. Nhưng bữa nay rõ ràng là họ bị bọn Lạt Ma chơi cho một đòn rồi. Bọn Lạt Ma có thể tự ý ra vào, không ai cấm nổi. Chẳng rõ Nam Cung thế gia sẽ giở trò gì ra. Trừ phi...

Hồi 53 - Mượn Dao Giết Người

Diệu Vũ hình như vừa nghĩ tới một việc gì cực kỳ khủng khiếp, nên nói tới đấy thốt nhiên, rùng mình im bặt. Bách Duy vội hỏi:

- Trừ phi làm sao?

- Trừ phi hiện giờ Lan Cô có mặt ở đây thì không kể.

Bách Duy cũng cảm thấy lạnh toát xương sống, lẩm bẩm:

- Nếu Lan Cô ở đây thì Nam Cung thế gia hà tất phải dùng thủ đoạn gì nữa? Vả lại bọn Lạt Ma kia cũng khó lòng sống sót mà ra khỏi nơi đây.

Hai người ra tới đầu phố, đã thấy trước cửa toà lâu đài cũ, người từ bốn phía đổ dồn về đông như nêm cối. Thì ra toà nhà này nguyên trước là nha môn Dịch thừa trong Trạm Truyền Thanh, nên trước cửa có một bãi đất trống rất rộng, hai bên trồng mấy chục gốc ngô đồng, người đi xem lúc này đã ngồi kín bên các cành cây, không còn chỗ nào chen lọt.

Bọn Bách Duy còn đang thu tìm chỗ lách vào, đã nghe tiếng những người đứng phía trong xôn xao bàn tán, phê bình sắc đẹp của Liên cô nương. Diệu Vũ nói:

- Nữ chủ nhân đã ra mặt, nhưng có lẽ vì chưa có cao thủ, nên tới bây giờ vẫn chưa có ai thách đấu với bọn Lạt Ma.

Giữa lúc đó chợt nghe trên toà lầu cao, có một giọng nói oang oang như tiếng chuông đồng cất lên, làm cho những tiếng ồn ào thốt nhiên im bặt, mọi người đều chăm chú lắng tai nghe.

- Các vị bằng hữu chú ý! Chú ý!

Im lặng một lát, tiếng nói lại cất lên:

- Xin các vị anh hùng hào kiệt bốn phương nghe đây. Bữa nay bỗng dưng có mấy tên tăng nhân ngoại bang vô cớ đến đây sinh sự, đánh người bị thương, làm như vậy, không những đã khinh thường nhà Nam Cung thế gia tôi, mà ngay cả các vị bằng hữu vũ lâm Trung Nguyên ta, cũng bị họ coi bằng nửa con mắt...

Mấy câu nói khích của hắn quả nhiên có kiến hiệu, mới nghe tới đó trong đám quần hùng đã lập tức nổi lên những tiếng xôn xao bàn tán, tiếng nói vẫn đều đều tiếp:

- Hành động của bọn họ tuy không thể tha thứ được, nhưng nhà Nam Cung thế gia chúng tôi mấy chục năm nay tuyệt đối không muốn nhúng tay vào những chuyện đổ máu, vì thế hôm nay cũng không thể vì việc này mà phá bỏ lệ cũ.

Diệu Vũ cười khẩy một tiếng, chưa kịp nói gì, thì bốn phía nổi lên những tiếng la ó rầm rầm, nhiều người đã nhấp nhổm định xông vào bọn Lạt Ma.

Bọn Hoàng Y Lạt Ma vẫn điềm nhiên như không như không nghe tiếng. Một lát sau tiếng la ó

đã lắng dần, giọng nói lại tiếp:

- Nhà Nam Cung thế gia chúng tôi xưa nay tuy vẫn không thích nhờ sức người ngoài, nhưng vì đây là một thịnh hội chiêu thân, không thể nào không nhường các vị bằng hữu vũ lâm so tài cao thấp. Vậy nên bọn tăng nhân kia bữa nay tự nhiên dẫn xác tới đây, chính là một dịp rất tốt, để các vị dùng họ làm cái bia sống khảo thí võ công. Vậy xin mời các vị cứ việc nỗ lực thi tài. Duy có một điều tôi xin nói trước là chúng ta đừng nên cậy mạnh hiếp yếu mà mang tiếng cho đạo nghĩa võ lâm Trung Nguyên. Còn ngoài ra hậu quả thế nào, Nam Cung thế gia tôi xin cáng đáng hết.

Tiếng nói vừa dứt, quần hào đã nhao nhao vỗ tay reo hò:

- A, hay lắm, hay lắm! Ý kiến hay! Hoan hô! Hoan hô!

Ngoài này Bách Duy và Diệu Vũ đưa mắt nhìn nhau lắc đầu. Bách Duy nói:

- Cái kế mượn dao giết người nguy hiểm thật!

Tiếng la hét vừa dứt, làn sóng người lại cuồn cuộn kéo vào tiền sảnh, Diệu Vũ và Bách Duy cũng len vào theo.

Vào tới bên trong, mới trông thấy bọn Hoàng Y Lạt Ma đứng xoay lưng vào nhau, thành một vòng tròn. Thái độ đều tỏ ra rất bình tĩnh. Quần hào hình như cũng khiếp đảm vì cái khí thế lẫm nhiên của bọn họ, nên miệng tuy hò hét om sòm, mà rút cục vẫn không ai dám ra tay trước.

Cửa tiền sảnh đã mở rộng, một gã đại hán mặc võ phục đen mặt vàng như nghệ đứng ngoài cùng mấy người đàn bà áo mặc áo xanh đứng giữa, cuối cùng mới tới hơn mười tên trai tráng cũng mặc áo đen, chắp tay đứng xếp thành một hàng dài.

Trên một chiếc ghế bằng gỗ tử đàn phủ gấm đỏ đặt giữa trung ương, có một vị nữ lang tuyệt sắc, tóc cuốn lồng bồng như mây rối, trâm thoa đều nạm ngọc, sáng chói như sao sa.

Diệu Vũ đoán vị nữ lang ấy chắc là Liên cô nương, còn gã đại hán mặt vàng, có lẽ là người có cái giọng nói oang oang lúc nãy. Diệu Vũ chú ý nhìn kỹ mới biết bộ mặt của hắn chỉ là mặt nạ, chế bằng da người rất khéo. Chàng vừa quay lại định nói cho Bách Duy hay. Không ngờ chợt nhận thấy Bách Duy đang đăm đăm nhìn Liên cô nương, sắc mặt tái nhợt, thờ thẫn như mất hồn.

Diệu Vũ vừa toan cất tiếng gọi, chợt nghĩ thế nào lại thôi, nhưng hai con mắt vẫn luôn luôn theo dõi cử chỉ của Bách Duy trong bụng không khỏi băn khoăn ngờ vực.

Bách Duy ngẩn ngơ một lúc, rồi như người đang cơn mơ chợt tỉnh, vội lùi dần về phía sau, nấp vào sau lưng một gã đàn ông cao lớn, hình như sợ ai trông thấy. Diệu Vũ ngạc nhiên nghĩ thầm:

"Trông bộ tịch Bách Duy thì hình như hắn với Liên cô nương là người quen cũ, nhưng tại sao hắn phải trốn tránh? Vả Liên cô nương ở trong nhà Nam Cung thế gia từ bé, làm sao mà quen hắn được?"

Chàng tuy nghi ngờ, nhưng ngoài mặt vẫn làm ra vẻ thản nhiên, lách dần về phía Bách Duy, mắt vẫn không dời quan sát từng cử chỉ của hắn.

Diệu Vũ có biết đâu rằng Liên cô nương chính là Liên Nhi, thủ hạ của Ngũ phu nhân, mà trước kia đã có một lần làm cho Bách Duy phải thần hồn điên đảo.

Câu chuyện mê hồn xảy ra bữa đó Bách Duy đã khắc sâu vào tâm khảm, vĩnh viễn không quên. Không dè hôm nay tình cờ lại gặp mặt người xưa, trách gì hắn chẳng phải bàng hoàng sửng sốt. Trong khi đó chợt lại nghe tiếng người đàn ông mặt vàng cười nhạt nói:

- Huynh đệ vẫn yên trí rằng trong các vị võ lâm bằng hữu đây tất không thiếu gì cao thủ, nào ngờ... hắc... hắc... Các vị làm cho huynh đệ thất vọng quá chừng... hắc hắc...

Trong đám quần hào nghe mấy câu mỉa mai đó, nhiều người đã đỏ mặt tía tai, chưa kịp ai lên tiếng, chợt lại nghe Liên Nhi cất tiếng cười khanh khách nói:

- Không khéo tôi đành phải lấy mấy ông Hoàng Y Lạt Ma kia mất thôi.

Câu nói vừa dứt, trong đám đông người đã có đến hơn hai mươi đại hán hùng hổ xông lên. Và cũng trong lúc ấy chợt một người trong bọn Lạt Ma quát to:

- Thong thả!

Tiếng quát chẳng khác gì tiếng lệnh vỡ, lại giống như tiếng sói tru, làm cho mấy chục người toan xông lên, lại hoảng hồn dừng cả lại.

Kế đó một vị Lạt Ma rời hàng ngũ bước ra, người này gầy bé loắt choắt, mặt sát tới xương, khi đi thì cái đầu lắc la lắc lư, tưởng như sắp rơi, nhất là tấm áo cà sa vàng khoác trên mình lão, trông càng như không có gì ở bên trong, bị gió bay tung lên, phấp phới như là cờ trước gió.

Vậy mà cái thân hình nhỏ thó ấy, lại có thể quát lên những tiếng lệnh vỡ vừa rồi, thực là một sự tối ư vô lý. Quần hào có lẽ còn kinh ngạc hơn là tức cười, nên đứng trước khung cảnh khôi hài đó, không hề thấy một ai nhếch mép.

Vị Lạt Ma chẳng nói chẳng rằng, thủng thỉnh bước tới bên gốc hoè, rồi dừng lại vén tay áo lên. Mọi người đều chăm chú theo dõi cử chỉ của lão, lúc này mới nhận ra hai cánh tay lão đen sì, khô khẳng như que củi, tưởng chừng chỉ bẻ nhẹ một cái cũng gãy, nhưng hai bàn tay của lão thì lại to một cách kinh khủng, không xứng với thân thể chút nào, nhất là lòng bàn tay đỏ như son tàu, lại càng làm cho mọi người chú ý.

Diệu Vũ nói nhỏ với Bách Duy:

- Có lẽ một chưởng đánh chết người vừa rồi là do bàn tay này cũng nên?

Bách Duy nói:

- Công phu Mật Tôn Đại Thủ ấn, ta chỉ nghe nói, chớ chưa trông thấy bao giờ. Trông lòng bàn tay hắn đỏ thế kia, không biết có phải là công lực "Chu Sa Thủ" không?

Trong khi ấy lão Lạt Ma đã giơ cao bàn tay, quát to một tiếng, nhằm thân cây hoè phóng ra một chưởng.

Mọi người ai cũng yên trí cây hoè bị một chưởng ấy thân cây tất phải gẫy răng rắc, lá cây tất phải rụng lả tả. Mấy người đứng gần cây hoè, bất giác cũng đều tránh giạt ra xa.

Không ngờ một chưởng phóng ra cây hoè vẫn đứng im phăng phắc, không hề rung chuyển tý nào, còn lão Lạt Ma cũng thủng thỉnh quay về chỗ cũ.

Quần chúng đều ngơ ngác, không hiểu như thế là nghĩa lý gì. Im lặng một lúc lâu, thốt nhiên có tiếng cười ha hả. Có người chế diễu:

- Ngỡ là công phu ghê gớm thế nào, làm mình suýt chết khiếp. Té ra...hì...hì...

Người thì kêu:

- Công phu đó dù là đứa trẻ lên ba cũng đã được mẹ dạy rồi, hà tất phải đem ra loè người lớn.

Tiếng cười nói nhao nhao như vỡ chợ, thậm chí có người còn tự nhủ: "Nếu biết bản lĩnh của hắn non thế, thì vừa rồi cứ ra tay trừ khử hắn đi cho xong!"

Lão Lạt Ma gầy vẫn nghiêm trang đứng yên, sắc mặt không tỏ vẻ tức giận, mà cũng không tỏ vẻ thẹn thùng, duy có gã đại hán mặt vàng thì chẳng những không cười, mà gã còn mở to đôi mắt ra ý kinh ngạc vô cùng. Bách Duy thở dài nói:

- Không ngờ hào kiệt vũ lâm Trung Hoa càng ngày càng suy tàn đến thế. Tới giờ phút này mà vẫn hoàn toàn có mắt như mù.

Diệu Vũ cũng ngậm ngùi than thở. Lúc này quần hào đã vững tâm, không coi bọn Hoàng Y Lạt Ma vào đâu nữa, tức thì lại xô đẩy nhau tiến lên, ai cũng muốn ra tay trước, kẻo sợ người khác tranh mất công đầu. Gã đại hán thấy tình hình như vậy chỉ bĩu môi tỏ vẻ khinh bỉ, rồi quay mặt đi, không thèm nhìn đến nữa.

Thốt nhiên nghe trong đám đông có tiếng người kêu lên một cách hoảng hốt:

- Kia kia, các người trông kìa, cái cây...

Mọi người giật mình cùng quay lại nhìn, quả thấy cây hoè vừa rồi xanh tốt như thế, mà mới trong khoảnh khắc đã trở nên héo rũ, lá cây trước kia nguyên màu xanh ánh vàng, lúc này hầu hết đều biến thành màu tro xám, đang thi nhau rụng lá trút xuống gốc cây, cành cây thì cứ từ từ ngã xuống, thân cũng đã bắt đầu khô cạn.

Quần hào đều rùng mình kinh hãi, trợn mắt há mồm không nói lên được một tiếng. Diệu Vũ tuy vẫn biết lão Lạt Ma gầy kia tất có một chưởng lực kinh hồn, nhưng thật không ngờ lại ghê gớm đến bực ấy.

Quần hào sợ quá, bỏ chạy tán loạn, bao nhiêu hùng khí vừa rồi đều biến đâu mất hết. Lão Lạt Ma lúc này mới thủng thẳng lên tiếng:

- Các vị bằng hữu đừng sợ, bọn bần tăng tới đây chỉ cốt để đối phó với nhà Nam Cung thế gia, các vị với chúng tôi chỉ là bạn, không có thù oán gì nhau, hà tất phải gây chuyện đổ máu. Các vị nên đi về đi là hơn.

Quần hào nghe nói mới hơi yên tâm, tuy không xô nhau chạy nữa, nhưng cũng không dám đến gần, chỉ đứng xa xa mà ngó.

Sau một lat yên lặng, Liên Nhi chợt giơ tay ra hiệu, gã đại hán mặt vàng tức thì bước xuống thềm, đôi mắt gườm gườm nhìn lão Lạt Ma gầy, chân vẫn đều đều bước.

Bọn Hoàng Y Lạt Ma đưa mắt cho nhau, rồi dồn tụ chân khí, chờ sẵn. Nhưng giữa lúc ấy, chợt trong đám đông có tiếng kêu:

- Cháy cháy! Bà con ơi! Cháy cháy!

Mọi người kinh hoàng ngẩng nhìn lên, quả thấy nóc nhà phía đông bốc lên một ngọn lửa đỏ rực, khí thế cực kỳ mãnh liệt. Mấy người trọ trong căn nhà ấy đều sợ hãi cuống cuồng, ba chân bốn cẳng chạy về cứu ngựa và hành lý, không ai còn bụng dạ nào chờ xem cuộc quyết đấu nữa.

Trong khi bọn người trọ ở gian nhà khác đang lấy làm hú vía vì phòng mình không việc gì, thì bất đồ nóc nhà phía tây lại thấy bốc lên một luồng khói đen dầy đặc, rồi kế tiếp đó, gian phía bắc, gian phía nam, đồng thời cũng phát hoả. Lửa cháy ngất trời, khói đen mù mịt, thế là toàn trường náo loạn nhốn nháo như ong vỡ tổ, tiếng la hét xen lẫn tiếng ngựa hý, tiếng gạch ngói nổ lốp bốp, tiếng lửa réo ù ù nghe thực vô cùng khủng khiếp.

Bách Duy và Diệu Vũ bị làn sóng người xô đi dồn lại không biết chạy đi đâu, đành cứ đứng chết trân một chỗ.

Nhìn lên trước cửa nhà dịch quán, đã thấy bọn Liên Nhi và mấy người dũng sĩ áo đen cũng biến đâu mất hút. Diệu Vũ giậm chân phàn nàn:

- Vụ hoả hoạn này thật kỳ quá! Đại sư có biết ai gây ra không?

Bách Duy đáp:

- Trừ bốn anh chàng mãn hán ra thì còn ai nữa. Có lẽ họ đã ước hẹn với bọn Lạt Ma từ trước là khi nào thấy có nguy thì phóng hoả để tiếp ứng cũng nên!

Hắn nói xong lại đưa mắt nhìn quanh, thấy mọi người đều đã chạy hết, liền kéo tay Diệu Vũ nói:

- Thôi, chúng ta cũng chạy ngay đi thôi, chậm chân thì e…

Nói chưa dứt lời, chợt nghe phía sau có tiếng gọi:

- Phùng lão anh hùng, đừng đi vội!

Bách Duy giật mình quay lại, đã thấy Ngô Tứ nương đem theo bốn tên đại hán và gã mặt vàng đang rảo bước đi tới.

Bách Duy cố trấn tĩnh, bước lên đón, cười hỏi:

- Đại nương có việc gì dạy bảo?

Ngô Tứ nương khép tà áo thi lễ, mỉm cười duyên dáng:

- Ban nãy vì quá vội vã, nên không được thừa tiếp lão anh hùng. Tiện thiếp rất lấy làm áy náy. Nay may sao đã dẹp yên được những chuyện vô vị, tiện thiếp gọi là có chén rượu nhạt kính thỉnh lão anh hùng và cũng là để tạ tội một thể.

Bách Duy trống ngực đập thình thịch, gượng cười nói:

- Nhưng… nhưng lúc này dang phát hoả…

Ngô Tứ nương vẫn tươi cười nói:

- Lửa cháy đã có người cứu, lão anh hùng hà tất phải bận tâm.

Bách Duy muốn từ chối, nhưng không biết nói thế nào đành phải cúi đầu tỏ ý tuân lệnh. Diệu Vũ cười nói:

- Lão gia cứ yên tâm đi uống rượu, đê tiểu nhân đi thẳng báo cho hai vị thiếu gia rõ.

Thật ra Diệu Vũ cũng muốn nhân dịp này chạy đi tìm Diệu Pháp và Diệu Không, bàn tính xem nên đối phó với Bách Duy như thế nào. Bất đồ Ngô Tứ nương gạt đi:

- Việc thông tri cho hai vị thiếu hiệp đã có đệ tử của tôi đảm nhiệm, quý khách không phải bận tâm. Bọn tiện thiếp đã đặt thêm một tiệc ở nhà ngang, mời quý khách uống một bữa cho thật say.

Diệu Vũ kinh sợ, gượng cười nói:

- Tiểu... tiểu nhân đâu dám!

Ngô Tứ nương sầm mặt lại nói:

- Chủ nhân đã nhận lời rồi, sao ngươi còn từ chối!

Diệu Vũ đưa mắt nhìn ngang, thấy gã đại hán mặt vàng đang lừ lừ tiến lại phía mình. Bách Duy vội ho khan một tiếng, nói to:

- Đại nương đã ban ơn! Ngươi không được từ chối!

Diệu Vũ bất đắc dĩ cúi đầu nói:

- Tiểu nhân xin tuân lệnh!

Lúc ấy Ngô Tứ nương mới tươi cười, chắp tay mời Bách Duy đi lên. Diệu Vũ cũng bị hai tên đại hán đi kèm hai bên, đưa vào dịch quán.

Đoàn người vào tới cửa, Bách Duy đi theo Ngô Tứ nương rẽ sang dãy hành lang bên trái, còn hai gã đại hán lại đưa Diệu Vũ vào dãy hành lang bên phải.

Quanh co một lúc vào tới hậu viên. Ngô Tứ Nương đưa Bách Duy tới trước cửa một toà tịnh xá, xung quanh bao bọc toàn một loại cây ngô đồng cành lá rườm rà xanh tốt, bóng cây rủ xuống che kín cửa sổ, phong cảnh thanh nhã vô cùng.

Nhưng trong bóng ngô đồng rậm rạp vẫn luôn luôn thấp thoáng bóng người, đủ hiểu rằng xung quanh tịnh xá vẫn có mai phục, ai đã vào đây nếu không có lệnh chủ nhân, cũng khó lòng thoát ra.

Trong nội thất đã bày một tiệc rượu cực kỳ lịch sự, chén đũa thìa bát đều thuộc loại sang quí. Ngô Tứ Nương mời Bách Duy ngồi lên trên, rót rượu ân cần mời mọc, Bách Duy nâng chén, chỉ thấy hương rượu dâng lên thơm ngát, rõ ràng là thứ rượu quý lâu năm, nước rượu trong vắt, không có qua một chút vẩn đục.

Ngô Tứ Nương cầm chén rượu của mình lên uống trước để tỏ ra là rượu không có thuốc độc, Bách Duy cũng theo phép lịch sự, ngửa cổ uống một hơi cạn chén.

Nhưng rượu vừa nuốt khỏi cổ, Bách Duy chợt tái mặt quát to:

- À, ngươi dám...

Ngô Tứ Nương đã đứng phắt dậy, miệng cười khanh khách, nhảy ra khỏi phòng, khoá trái cửa lại, Bách Duy cũng đứng dậy toan chạy theo, nhưng lại ngã ngồi xuống đất, chân tay run lẩy bẩy, sắc mặt nhợt như tờ giấy trắng.

Thì ra hồ rượu đó có hai ruột, thứ rượu Ngô Tứ Nương uống là rượu thường, còn thứ rượu Bách Duy uống trong ngầm bỏ độc dược, nên vừa uống khỏi cuống họng, hắn đã thấy một luồng hơi nóng từ dưới đan điền cuồn cuộn dâng lên.

Hắn lại nhận thấy cái cảm giác hôm nay cũng y hệt như cái cảm giác hôm ở trong ngôi mộ hoang, hắn uống chén rượu do tay Liên Nhi rót, bất giác sợ run lên, mồ hôi vã ra như tắm.

Lúc này sức thuốc tuy chưa phát, nhưng Bách Duy đã như con chim phải cung, trông thấy cành cung đã run cầm cập, đến nỗi đầu óc gần như mê đi, chân tay mềm nhũn, lửa dục mỗi lúc một tăng.

Thốt nhiên nghe có tiếng cười khanh khách, dòn như tiếng vàng reo, từ bên ngoài cửa đưa vào, cánh cửa từ từ hé ra một khe hở rồi một bàn tay trắng nõn như ngọc, luồn qua khe hở đưa vào, Bách Duy run run hỏi:

- Ai?

Tiếng cười lại khanh khách nổi lên:

- Con người vô lương tâm kia, quả không nhận ra tiếng ta chăng?

Giọng cười nửa như mừng, nửa như giận, rồi một khuôn mặt khả ải, chan chứa phong tình, đã hiện ra trước mặt Bách Duy.

Không nói cũng biết, thiếu nữ đó chính là Liên Nhi, một người mà Bách Duy vừa yêu vừa sợ, và ngày đêm mơ tưởng không nguôi.

Bách Duy tuy đã biết trước là thế nào nàng cũng ra mặt, nhưng giờ phút này cũng không tránh khỏi được quả tim đập như trống trận, ấp úng nói không ra hơi. Liên Nhi cúi mặt xuống, cặp mắt đong đưa, mỉm cười nói:

- Ngươi hãy nhắm mắt lại đi!

Bách Duy cổ họng khô bỏng, quả nhiên theo lời nhắm chặt mắt lại. Giữa lúc đó chợt nghe tiếng cánh cửa từ từ khép lại, kế đó là tiếng chân bước nhè nhẹ, rồi một làn hương thoang thoảng xông thẳng vào mũi. Bách Duy không chịu nổi tò mò, liền sẽ hé mở mắt trông trộm.

Bất đồ, hắn vừa mở mắt, chợt tưởng như bên tai nổ "bình" một tiếng, rồi một luồng máu nóng xông thẳng lên đầu. Thì ra trước mặt hắn lúc này, thân thể Liên Nhi chỉ còn che bằng một mảnh da mỏng, Bách Duy trống ngực đập thình thịch, mặt ngây như cán tàu, miệng thở hổn hển. Liên Nhi lại cười khanh khách:

- Đồ quỷ yêu, trông trộm người ta...

Vừa cười vừa uyển chuyển bước tới bên cạnh Bách Duy. Tức thì một làn hương thơm lại ngào ngạt xông lên.

Hồi 54 - Mê Hồn Lạc Phách, Thú Thực Chân Tình

Bách Duy lồng ngực phập phồng, giơ hai tay ra đỡ. Liên Nhi lùi lại tránh, cười nói:

- Chúng ta chỉ nói chuyện, cấm không được dùng tay. Nói chuyện xong sẽ hay.

Bách Duy nghiến răng hỏi:

- Chuyện gì?

Liên Nhi lại cười khach khách:

- Ta hỏi câu gì, ngươi trả lời câu ấy, nhưng không được nói dối. Xong rồi, xong rồi thì...

Nói đến đấy thốt nhiên ngưng bặt. Bách Duy mặt đỏ như gấc chín, run run nói:

- Được, được, nàng cứ hỏi đi.

Liên Nhi đôi mắt lẳng lơ, cười tình:

- Tôi muốn biết mấy hôm nay ngươi đi những đâu? Trả lời đi.

Bách Duy đáp:

- Tôi phụng mệnh đi theo Nhâm Vô Tâm, hắn đi đâu, tôi đi đấy.

Liên Nhi lúc này đã đổi giọng, sẵng tiếng hỏi:

- Sao hôm nay Nhâm Vô Tâm không cùng đi với ngươi?

Bách Duy đáp:

- Vô Tâm còn mắc đưa Huyền Chân đi chữa bệnh, nên sai tôi tới đây.

Liên Nhi sầm mặt nói:

- Đành vậy, nhưng sao ngươi lại phải cải trang, để định lừa ta chăng?

Bách Duy đáp:

- Vô Tâm bắt tôi cải trang, tôi phải cải trang, Vô Tâm tuy không có đây, nhưng đã có người khác giám sát tôi thay hắn, tôi chỉ hơi sơ ý một chút là bao nhiêu công lao trước đều mất hết.

Liên Nhi gật đầu nói:

- Ừ, người nói cũng có lý.

Giữa lúc ấy Ngô Tứ Nương chợt đẩy cửa bước vào, ghé tai Liên Nhi nói nhỏ:

- Tên này trả lời lưu loát như vậy, chỉ sợ không đúng.

Liên Nhi cười nói:

- Trông bộ tịch hắn như người mất hồn thế kia, khi nào còn dám nói dối.

Kỳ thực Bách Duy dẫu uống lầm mê dược, nhưng may biết sớm, nên đã dùng nội lực chặn bớt dược lực, không cho phát tác. Tuy nhiên ngoài mặt hắn vẫn làm ra vẻ điên đảo say mê, là chỉ cốt cho Liên Nhi khỏi nghi ngờ, rút cục thì Liên Nhi dù tinh khôn vẫn còn thua Bách Duy một bực.

Ngô Tứ Nương đưa mắt nhìn Bách Duy, rồi lại nháy nháy Liên Nhi, cười một cách tinh quái, mở cửa đi ra. Bách Duy lại làm ra vẻ sốt ruột giục:

- Nào hỏi gì thì hỏi mau lên, dàng dềnh mãi.

Liên Nhi cười một cách lẳng lơ, nói:

- Làm gì mà nóng ruột thế? Vô Tâm sai ngươi lại đây có âm mưu gì không?

Bách Duy nói:

- Hắn chỉ bảo tôi lại đây nghe ngóng động tĩnh thôi. Lúc này hắn đã nửa điên nửa cuồng, còn nghĩ ra mưu kế gì nữa?

Liên Nhi cười nói:

- Vô Tâm điên thật à? Nếu thế thì tốt lắm. Ngũ phu nhân mà nghe được tin ấy, chắc phải cao hứng.

Bách Duy hỏi dò:

- Ngũ phu nhân có ở đây chăng?

Liên Nhi lắcđầu. Chợt lại cười nói:

- Các ngươi tới đây đã không có âm mưu gì, thì sao lại câu kết với bọn Trường Bạch Tứ Hổ?

Bách Duy chột dạ, vội nói:

- Chúng tôi có hẹn ước gì với bọn Tứ Hổ đâu, chẳng qua chỉ ngẫu nhiên gặp nhau ở đây đó thôi.

Liên Nhi nói:

- Vậy thì tại sao họ lại ra sức giúp ngươi? Xem chừng mấy người ấy có vẻ chịu nghe lời người lắm mà.

Bách Duy nói:

- Bọn họ tuy không phải là đồng đảng với Nhâm Vô Tâm, nhưng lại rất ghét Nam Cung thế gia, vì thế nên cố ý tới đây quấy rối. Họ tưởng tôi là Bách Đại thiền sư, nên hết sức cung kính lễ phép. Nhưng bọn ấy toàn là đồ vũ phu thô xuẩn chẳng có gì đáng sợ.

Liên Nhi mỉm cười gật đầu, kế lại hỏi:

- Kẻ phóng hoả vừa rồi, ngươi có biết là ai không?

Bách Duy đáp:

- Tôi không biết, nhưng dám chắc chín phần mười là do bọn Tứ Hổ gây ra. Theo chỗ tôi biết thì những người buộc tay bằng dải lụa vàng, toàn là đồng đảng của họ.

Liên Nhi gật gù cười nói:

- Có lý lắm.

Tiếp đó lại nguýt Bách Duy một cái, õng ẹo nói tiếp:

- Không ngờ ngươi vẫn còn trung thành với Nam Cung thế gia. Ngũ phu nhân vẫn có bụng chờ ngươi, chuyến nầy để tôi sẽ giải thích cho phu nhân rõ. Nhưng sau này nếu được đắc chí, ngươi chờ quên công tôi nhé.

Bách Duy cúi đầu nói:

- Nếu vậy thì ơn ấy bần tăng xin minh tâm khắc cốt, vĩnh viễn không bao giờ dám quên.

Liên Nhi cười khanh khách, đôi mắt lẳng lơ nhìn Bách Duy, rồi thủng thỉnh đứng lên, đi lại phía giường ngủ.

oOo

Diệu Pháp, Diệu Không từ trước đến giờ vẫn ngồi chờ ở dãy phòng Cầm điếm, trong hậu viện. Hai người tính khí đều trầm tĩnh nhẫn nại, nếu đổi thử là Diệu Vũ, tất cả đã chạy ra từ lâu rồi.

Không biết thời gian qua bao nhiêu lâu, chợt nghe phía ngoài có tiếng người kêu thất hoả. Diệu Không vội bảo Diệu Pháp:

- Chúng ta ra xem đi.

Diệu Pháp chỉ lắc đầu, Diệu Không không biết làm sao được đành phải ngồi im. Lúc này ngọn gió ngoài cửa sổ đưa vào đã hơi nong nóng, rõ ràng là đám cháy xẩy ra ở gần đây. Bên ngoài thì tiếng kêu la hò hét mỗi lúc một náo loạn om xòm, Diệu Không sốt ruột nói:

- Sao tự nhiên lại phát hoả như vậy? Hoặc giả việc này có liên quan đến anh em họ Ngô chăng?

Diệu Pháp đáp:

- Đúng!

Diệu Không chẳng biết nói gì nữa, đành lại ngồi im. Một lát sau, tiếng là hét bên ngoài đã dịu, gió nóng cũng bớt dần. Diệu Không lẩm bẩm nói một mình:

- Quái lạ! Bách Duy Đại Sư và Tam sư đệ sao mãi thế này vẫn chưa thấy trở về?

Diệu Pháp vẫn ngồi yên, chẳng rằng chẳng nói, đôi mày cau díu lại, hình như trong bụng đang lo lắng chuyện gì. Diệu Không tuy tức bực nhưng cũng không dám nói ra. Chỉ đành ngây mặt nhìn ra ngoài cửa sổ.

Thốt nhiên nghe ngoài sân có tiếng gà vịt kêu quang quác, Diệu Không mừng lắm, nói:

- A, họ đã về.

Nói dứt lời đã thấy Ngô Nhân đẩy cửa bước vào, sắc mặt hớn hở, quần áo đầy những tro than, vạt áo bên trái cũng bị cháy mất một miếng lớn, cổ tay trái còn buộc một cái dải lụa vàng rộng bằng hai ngón tay.

Hắn vừa bước vào, đã đảo mắt nhìn khắp gian nhà, khẽ hỏi:

- Hai vị có trông thấy bọn anh em tôi đâu không?

Diệu Không lắc đầu:

- Từ nãy chúng tôi vẫn ngồi chết khô ở đây, chẳng những không trông thấy lệnh huynh đệ mà cả gia thúc và xá đệ cũng không thấy đâu cả.

Diệu Pháp lúc này mới lên tiếng:

- Bốn vị cùng đi với nhau, sao bỗng dưng lại thất lạc?

Ngô Nhân nhướng mày cười nói:

- Cuộc hoả hoạn vừa rồi, hai vị có biết do đâu mà ra không? Đó chính là công trình của anh em tôi đó. Chúng tôi chia nhau mỗi người đi một phía, và đồng thời cùng phóng hoả một lúc. Tuy không đốt cháy được hết toà Truyền Thanh dịch, nhưng cũng đủ làm cho bọn Nam Cung thế gia phải kinh hồn hoảng vía.

Hắn nói xong lại cười ha hả, tỏ vẻ khoái chí vô cùng. Diệu Pháp sẵng giọng nói:

- Kế của các hạ tuy hay, nhưng Trạm Truyền Thanh này nguyên là tư sản của những người dân lương thiện, không biết Nam Cung thế gia đem lợi rử họ, hay lấy thế lực đe doạ họ mà mượn làm quán chiêu thân? Nhưng họ có mượn cũng chỉ trong một thời gian, rồi lại hoàn lại nguyên chủ, nay các vị tự nhiên phóng hoả đốt đi, có phải là bao nhiêu công trình mồ hôi nước mắt của mấy người dân vô tội, chỉ trong phút chốc đã biến thành tro bụi không?

Mấy câu nói đó, không khác gì một gáo nước lạnh hắt vào mặt Ngô Nhân, làm cho những nét hớn hở đắc ý trên mặt hắn thốt nhiên tan biến mất cả. Diệu Pháp lại nói:

- Vả chăng lúc này các hạ tuy an nhiên vô sự, nhưng lệnh huynh, lệnh đệ chưa thấy một ai trở về, biết đâu là không bị bọn Nam Cung thế gia chộp cổ rồi?

Ngô Nhân giật mình, tái mặt nói:

- Ờ nhỉ! Để tôi phải đi tìm họ mới được.

Hắn chưa kịp quay ra thì cánh cửa phòng đã hất tung, rồi một bọn bốn năm người xầm xầm bước vào, người đi đầu chính là Ngô Đạo.

Ngô Đạo sắc mặt cũng tươi cười hớn hở, bọn đi sau có một ông già râu tóc bạc phơ, mặt đầy nếp nhăn, và một chàng thiếu nhiên diện mạo tuấn tú, hình dạng hơi hao hao giống ông già, có vẻ như là cha con.

Còn hai người kia, một người da đen, một người da trắng, tuổi đều vào cỡ ba bốn mươi, thân

hình lực lưỡng khoẻ mạnh. Tất cả bốn người mặt mũi đều đầy những than tro.

Vào tới phòng, Ngô Đạo đã vội vàng chạy ra khép hai cánh cửa sổ lại. Ngô Nhân kinh ngạc, cau mày hỏi:

- Nhị ca, bốn người này là ai thế? Sao nhị ca lại đưa họ vào đây?

Ngô Đức quay lại, mỉm cười nói:

- Bốn vị bằng hữu đây quý tính cao danh là gì, chính ngu huynh cũng chưa biết.

Câu trả lời làm cho bọn Diệu Pháp và Ngô Nhân cùng đứng ngẩn người ra, chưa biết nói thế nào, thì một người đàn ông đã chắp tay thưa rằng:

- Bọn chúng tôi gặp vị huynh đài đây ở trong đám cháy, trong lúc vội vàng quả chưa kịp thông danh tính. Lẽ ra chúng tôi cũng không dám đường đột vào đây, là vì vị huynh đài này có nói việc cơ mật muốn cùng chúng tôi bàn tính, nên chúng tôi mới đi theo.

Ngô Đạo vội cười nói:

- Huynh đài đừng lầm, Tam đệ tôi ăn nói tuy lỗ mãng chỉ vì vì hắn chưa hiểu rõ nguyên do, để lát nữa tôi sẽ bắt hắn xin lỗi.

Gã thiếu niên mặt trắng lạnh lùng nói:

- Không dám, chỉ xin các hạ giải thích giùm cho một câu là đủ.

Ngô Đạo lúc này mới quay lại nói với mọi người:

- Vừa rồi, trong lúc lửa cháy lớn, tại hạ vẫn đứng bên cạnh xem, thấy trong bọn chữa cháy có bốn vị đây, trông bề ngoài thì tưởng là đến cứu hoả, nhưng kỳ thực thì ngược lại.

Hắn ngừng lại một chút rồi lại mỉm cười tiếp:

- Thì ra tiếng rằng cứu hoả, các vị ấy lại ném thêm những vật bắt lửa vào, nếu ai cũng chữa lửa theo kiểu ấy thì ngôi trạm Truyền Thanh này hẳn đã cháy hết từ lâu.

Ông già chợt vuốt râu cười nói:

- Không ngờ huynh đài tinh mắt đến thế. Chúng tôi vẫn tưởng việc mình làm kín đáo lắm, không ngờ lại bị huynh đài khám phá được.

Ngô Đạo cười hì hì nói:

- Bốn vị làm thế, rõ ràng là cố ý đối đầu với Nam Cung thế gia, mà tại hạ đây lại là kẻ tử thù của Nam Cung thế gia, vì thế nên không nề đường đột, thỉnh các vị lại đây, để tính kế đối phó với kẻ thù chung.

Gã trung niên cười nói:

- À ra thế. Nếu vừa rồi các hạ bảo trước, có phải đỡ sinh chuyện hiểu lầm không? Bây giờ chúng ta đã là bạn đồng chí với nhau, vậy tối nay phải hợp sức lại, làm cho họ phải thất điên bát đảo một phen mới thoả.

Ngô Đạo gật đầu nói:

- Đó chính là chủ ý của tại hạ.

Nói xong lại chỉ dải lụa vàng đeo trên tay, tiếp:

- Phàm là bạn đồng đạo với ta, ai cũng đeo trên tay một dải lụa vàng, để tránh khỏi lầm lẫn.

Gã trung niên nói:

- Xin huynh đài ra lệnh, anh em tôi chỉ biết tuân theo.

Ngô Đạo mỉm cười, nói:

- Huynh đệ làm sao đảm đang nổi trọng nhiêm. Chủ trì việc này đã có Bách Đại Đại Sư chùa Thiếu Lâm.

Bốn người đều giật mình, vội hỏi:

- Bách Đại Đại Sư ở đây à? Thế thì may quá, chúng tôi vẫn khát mộ đại danh Người từ lâu, chẳng hay hiện thời Người ở đâu? Nhờ các hạ giới thiệu giùm cho một tiếng.

Ngô Đạo đưa mắt nhìn Diệu Pháp, hỏi:

- Sao giờ này còn chưa thấy Đại Sư trở về?

Diệu Pháp chưa kịp trả lời, đã thấy tiếng gõ cửa cộc cộc, tiếp theo là người gọi:

- Tam đệ mở cửa mau.

Ngô Nhân mừng rỡ chạy ra mở cửa, quả thấy Ngô Đức và Ngô Nghĩa đã đưa một bọn hơn mười người ồ ạt kéo vào. Thì ra là bọn Hoàng Y Lạt Ma.

Mọi người trông thấy bọn Lạt Ma đều lộ vẻ vui mừng. Vị Lạt Ma bé nhỏ chắp tay vái chào mọi người, mỉm cười nói:

- Được gặp các vị cao nhân, bọn bần tăng rất lấy làm hân hạnh.

Quần hào đều cung kính thi lễ, mời ngồi. Căn phòng bé nhỏ lúc này đã chật ních những người, ai nấy tinh thần đều trở nên phấn chấn, chỉ còn thắc mắc vì nỗi mãi chưa thấy “Bách Đại Đại Sư” về. Diệu Pháp đứng lên nói:

- Các vị hãy ngồi đây chờ một chút, để anh em tôi xin đi tìm.

Nói xong lập tức cùng Diệu Không quay ra. Ra tới ngoài đường, thấy người đi lại lũ lượt, ai nấy hình như đều quên hết những chuyện lộn xộn vừa rồi, nhiều người còn chuếnh choáng hơi men, bá cổ nhau vừa đi vừa hát, cười nói ồn ào.

Nhưng cái cảnh tượng nhiệt náo đó cũng không che hết được bầu không khí nghiêm trọng ẩn vào ở bên trong, tất cả những chố kín đáo như sau cánh cửa, góc sân, góc đường đều thấp thoáng có bóng người áo đen đi đi lại lại canh chừng.

Diệu Không khẽ nói:

- Thế này mà anh em họ Ngô vẫn tự lấy làm đắc ý. Họ có ngờ đâu hành tung của họ vừa rồi đã làm cho nhà Nam Cung chú ý đề phòng. Lúc này chúng canh gác nghiêm ngặt thế kia, khó lòng làm gì nổi. Nếu họ không tự lượng, cứ làm bừa đi, e chỉ uổng tống tính mệnh, mà chẳng ích lợi gì cho đại sự... Chỉ tức một nỗi tới giờ phút nầy ta vẫn chưa thấu rõ gan ruột Bách Duy, mà cũng chẳng biết là nên tìm cách can ngăn bọn này đi, hay là cứ để mặc cho họ muốn làm gì thì làm?

Diệu Pháp ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Dù sao ta cũng nên ngăn bọn họ đi là hơn, nếu để họ bị tiêu diệt thì mình cũng thiệt mất một phần lực lượng...

Nói chưa dứt lời, chợt nghe "veo" một tiếng, một viên đá cuội nhỏ bằng hạt đậu xanh đã xé luống không khí bay tới.

Viên đá ném vào một khoảng không, còn cách chỗ Diệu Không đứng chừng một thước, đủ hiểu người ném đá không có ý định ám toán, mà chỉ cốt làm cho hai người chú ý.

Diệu Không giật mình, vội quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một người đội mũ rơm, mặc áo choàng đen, giơ tay vẫy vẫy, rồi lập tức quay mình đi ngay.

Người này đội mũ sụp xuống tận mắt, và kéo cổ áo quàng che lấp cả cằm, nên Diệu Pháp và Diệu Không không trông thấy rõ mặt mũi, tuy nhiên họ đều nhận thấy cái bóng dáng đó có vẻ rất quen thuộc.

Diệu Pháp cau mày nói:

- Tên này gọi chúng ta ra làm gì? Có lẽ hắn là người của Nam Cung thế gia, định như ta ra chỗ vắng để ám hại chăng?

Diệu Không run sợ nói:

- Nếu vậy thì ta đừng ra là hơn.

Hai người còn đang dùng dằng chưa biết quyết định thế nào, thì người kia đã dừng chân lại vẫy lấy vẫy để, xem chừng như có vẻ sốt ruột. Diệu Pháp cau mày nói:

- Người này trông dáng quen lắm, biết đâu không phải là người bọn ta có việc cơ mật báo cáo? Hoặc giả chính là Nhâm tướng công cũng nên? Đi, chúng ta cứ ra xem thế nào đã.

Nói xong, kéo tay Diệu Không đi theo. Cũng may lúc đó có mấy người đàn ông say rượu, chân nam đá chân xiêu, cười nói bô bô đi tới, lôi cuốn sự chú ý của bọn quân canh, thành ra bọn Diệu Pháp lẩn tránh được dễ dàng.

Người mặc áo choàng đen thấy hai người đi theo, liền rảo bước chạy ra phía ngoài trạm Truyền Thanh. Diệu Pháp và Diệu Không cũng vội vã đuổi theo. Khi vừa tới gần, Diệu Không khẽ lên tiếng hỏi:

- Bằng hữu có phải họ Nhâm không?

Người kia ho một tiếng, rồi đột nhiên quay phắt lại giơ hai tay vịn vào hai người, đầu hơi ngả xuống, miệng nói lảm nhảm:

- Ngon... rượu ngon quá. Hôm nay tối ngày, ta không say, rót thêm ba chén nữa đi.

Tiếng nói lè nhè, rõ ra người đã say đến độ không biết trời đất là gì nữa. Thì ra lúc ấy có một gã áo đen từ xa đi tới, nhìn người mặc áo choàng một lượt, rồi cau mày, vòng ra lối khác mà đi. Diệu Không gật gù cười mỉm, thầm phục người áo choàng nhanh trí.

Ba người đi một quãng nữa, đã trông thấy cây hoè lớn trước cửa trạm Truyền Thanh. Bên ngoài, các vũ lâm hào sĩ bọn năm bọn ba vẫn tấp nập kéo tới, mà người ngồi dưới gốc hoè tra hỏi tên họ và biên sổ, đã đổi thành ba người đàn ông mặc áo dài, nhưng mỗi lần gió lật tà áo lên, người ta còn trông thấy rõ bộ võ phục họ mặc ở bên trong. Do đó mới biết bọn tay chân nhà Nam Cung không phải chỉ có một số mặc võ phục đen như người ta tưởng.

Giữa lúc ấy, chợt một gã đại hán áo đen chạy ra đón đầu ba người, hỏi:

- Các vị định ra ngoài trấn chăng?

Diệu Không giật mình, gượng cười nói:

- Chúng tôi muốn đi chơi một lát có được không?

Gã áo đen nói:

- Hành động của các vị quý khách, bọn tiểu nhân đâu dám can thiệp. Nhưng tiệc yến đã dọn rồi, tệ chủ nhân chính đang mời rượu tiếp chuyện quan khách, nếu không có việc gì cần, thì ba vị không nên đi là hơn.

Câu nói của hắn tuy lễ phép, nhưng giọng nói như ra lệnh. Người mặc áo choàng cười ha hả nói:

- Mời rượu... ha ha, tốt tốt.... Chúng ta lại uống thêm vài chén nữa... ha ha...

Diệu Không chợt nghĩ ra một kế, vội cười nói:

- Ông bạn tôi đây đã quá say rồi, tôi định đưa ra ngoài kia chơi một lát cho tỉnh rượu rồi lại về. Để ở trong này ông ấy cứ nói năng lảm nhảm, ngộ lỡ xúc phạm đến các vị vũ lâm bằng hữu, thì phiền quá.

Gã áo đen chú ý nhìn người say rượu một lát, rồi ngập ngừng nói:

- Đã vậy, các vị đi chơi một chút cũng được, nhưng nhớ đừng có đi xa.

Nói xong tránh ra một bên nhường lối, bọn Diệu Pháp vội rảo bước đi ra, trong khi đó người mặc áo quàng đen vẫn không ngớt lảm nhảm đòi uống rượu.

Khi đã ra khỏi trạm Truyền Thanh một quãng khá xa, ba người tìm vào một chỗ vắng vẻ, Diệu Pháp, Diệu Không lại đưa mắt cho nhau, cùng buột miệng gọi:

- Nhâm tướng công...

Tức thì người mặc áo choàng đen đứng thẳng người lên hấp tấp hỏi:

- Nhâm tướng công đâu?

Hai người cùng sửng sốt bước lùi lại mấy bước, trừng mắt nhìn kỹ, chỉ thấy người ấy lột chiếc mũ rơm, để lộ bộ mặt ra, thì té ra là Diệu Vũ.

Diệu Pháp sầm mặt nói:

- Lúc này mà ngươi còn thì giờ bày trò đùa ư?

Diệu Vũ gượng cười nói:

- Diệu Vũ lớn mặt đến đâu, mà dám bày trò đùa với hai vị sư huynh?

Diệu Pháp vẫn gay gắt hỏi:

- Thế là nghĩa gì? Bách Duy Đại Sư đâu?

Diệu Vũ thở dài nói:

- Cục diện biến đổi quá rồi, đêm nay không chắc chúng ta đã được an toàn...

Rồi chàng thuật lại câu chuyện xảy ra ở trước cửa nhà nghênh tân, và những sự nhận xét của mình về Bách Duy cho hai người nghe. Diệu Pháp và Diệu Không nghe xong thẩy đều tái mặt.

Yên lặng một lúc, Diệu Pháp chợt thở dài nói:

- Theo chỗ tôi biết, Bách Duy quả đúng là một trong bốn vị hộ pháp chùa Thiếu Lâm, còn cái cớ hắn liên kết với nha đầu nhà Nam Cung thế gia, thì thật là một sự không thể tưởng tưởng nổi.

Diệu Không cũng nói:

- Vả hắn ra khỏi chùa Thiếu Lâm là đi theo Nhâm tướng công ngay, còn lúc nào mà cấu kết với Nam Cung thế gia nữa? Còn nếu bảo hắn bị dược vật làm mê mất bản tính, thì cứ coi ngôn ngữ cử chỉ của hắn ngày thường, tuyệt đối không có vẻ gì là mê lẫn. Điều ấy cũng quyết không thể có được.

Diệu Vũ khẽ nói:

- Ta chỉ biết sau khi hắn vào chùa Thiếu Lâm, còn trước đó hắn làm người việc gì có ai biết được đâu? Rất có thể hắn là người của Nam Cung thế gia phái tới chùa để làm gian tế, chờ ngày khởi sự để làm nội ứng cho họ?

Diệu Pháp, Diệu Không đều rùng mình kinh sợ, và cùng nhận thấy Diệu Vũ đoán có lý. Một lát sau Diệu Pháp chợt hỏi:

- Tam đệ theo hắn vào trạm Truyền Thanh, rồi sự thể ra sao?

Diệu Vũ đáp:

- Vừa vào tới quán, tôi bị ngay mấy tên tráng đinh nhà Nam Cung lôi tuột về phía trong hậu viên. Đó là một căn nhà có lẽ bỏ hoang đã lâu. Trong phòng đã bầy sẵn một tiệc rượu trông cũng khá phong thể. Chúng ép tôi uống rượu. Tôi phải vờ làm ra vẻ ngốc nghếch, mặc cho chúng muốn làm trò gì thì làm. Trong khi ấy thì Bách Duy ở đâu không rõ.

Diệu Không cau mày thở dài:

- Không ngờ đường đường một vị Hộ Pháp Thiếu Lâm mà lại là gian tế của Nam Cung thế gia? Tình hình nầy ta phải đi tìm ngay Nhâm tướng công để trù hoạch mưu kế vãn cứu đại cuộc mới được.

Diệu Pháp nói:

- Sư đệ nói có lý, người gánh vác trọng trách lúc nầy trừ Nhâm tướng công ra thì không còn ai nữa.

Diệu Vũ lắc đầu nói:

- Theo ý tiểu đệ thì trạm Truyền Thanh đêm nay tất có đại chiến, bọn anh em họ Ngô đều là người của ta, sau nầy khi nào chúng ta quyết một trận thư hùng với nhà Nam Cung, thì những người ấy chính là chiến hữu đắc lực của ta. Nếu đêm nay ta bỏ mặc họ hy sinh thì thật uổng quá.

Diệu Pháp tái mặt nói:

- Đúng rồi, Bách Duy giả mạo Bách Đại đại sư ra lệnh cho họ lúc nào xử sự phải đeo một dải luạ vàng trên cổ tay bên trái. Nếu hắn quả là người của Nam Cung thế gia, thì bọn tay sai cứ chiếu theo kế hoạch đó, chộp cổ tất cả ngần ấy người, còn chệch đi đâu được nữa?

Diệu Vũ nói:

- Vì thế tiểu đệ mới nghĩ là chúng ta cần phải tìm kế cứu họ ra ngay mới được. Những chỗ khả nghi của Bách Duy thực quá quan trọng. Dạo này chúng ta thất bại luôn luôn, rất có thể là do tên ấy? Vậy tiểu đệ muốn nhờ nhị sư huynh lập tức quay về lối cũ tìm Nhâm tướng công mới ông ta chủ trì đại cuộc để kịp thời cứu vãn tình thế.

Diệu Không gật đầu lia lịa:

- Phải lắm, sư đệ nói phải lắm, ngu huynh xin đi ngay bây giờ. Nhưng còn Bách Duy? Nếu hắn biết ta đã rõ bộ mặt thực của hắn...

Hồi 55 - Trạm Truyền Thanh, Thi Mưu Đấu Trí

Diệu Vũ quả quyết nói:

- Sư huynh cứ yên tâm, hắn dẫu khôn ngoan quỉ quyệt, nhưng trước khi Nhâm tướng công đến đây, tiểu đệ cũng quyết đấu trí với hắn một phen, cho hắn biết tay đệ tử Võ Đương là lợi hại.

Diệu Không đưa mắt nhìn Diệu Pháp, Diệu Pháp thở dài nói:

- Đại nghĩa trước mắt không cho phép ta được do dự. Sư đệ cần đi ngay cho được việc.

Diệu Không cúi đầu nói:

- Tiểu đệ xin tuân lệnh!

Nói xong lập tức quay mình đi luôn. Diệu Pháp ngẩng mặt lên nhìn mặt trăng rồi nói:

- Thời gian đã muộn, ta phải về ngay gặp anh em Ngô thị mới được, kẻo tới lúc việc xảy ra rồi muốn cứu cũng không kịp nữa.

Diệu Vũ thò tay vào mình lấy ra hai dải lụa vàng đưa cho Diệu Pháp một chiếc, còn một chiếc buộc vào cổ tay mình. Diệu Pháp ngạc nhiên hỏi:

- Đây là quỉ kế của Bách Duy, sao ta lại...

Vừa nói tới đây chợt nghĩ ra, bèn lẳng lặng buộc dải lụa vào tay, đoạn cùng Diệu Vũ thủng thỉnh bước về dịch quán.

Vừa tới gần cổng, chợt thấy hai gã áo đen nhảy ra, mỉm cười nói:

- Vị anh hùng này đã tỉnh rượu chưa?

Diệu Vũ giơ tay giữ chiếc nón rơm đội trên đầu, đôi mắt mấp máy lè nhè nói:

- Đa tạ bằng hữu! Tại hạ muốn giải rượu bằng rượu nên lại muốn uống thêm vài chén nữa.

Gã áo đen chợt thấy hơi rượu nồng nặc xông vào mũi, suýt nữa buồn nôn, vội nhăn mặt lùi lại mấy bước, gượng cười nói:

- Vân Yến đã bắt đầu, chủ nhân tôi sai tôi đi mời các quan khách. Còn một vị nữa đâu rồi?

Diệu Vũ nheo mắt hỏi:

- Cả thảy có mấy con đường đi vào trong trạm?

Thốt nhiên trước mắt hoa lên, gã áo đen mặt vàng như sáp đại biểu cho Nam Cung thế gia sáng nay không biết từ đâu đã lù lù hiện ra. Hắn vỗ vai Diệu Vũ cười ha hả:

- Vị anh hùng này làm tại hạ đi tìm khốn khổ!

Diệu Vũ giật mình kinh sợ, thấy hắn giơ chưởng lên, tưởng là hắn cao hứng, tùy ý vỗ vào vai

mình, sự thật thì hắn đã dồn tụ sẵn sức mạnh bên trong, vội giơ tay lên đỡ, hàm hồ hỏi:

- Tìm tôi ư?

Cái đỡ ấy trông bề ngoài cũng chỉ nhẹ nhàng hờ hững mà kỳ thực là chiêu thức tinh diệu trong Miên chưởng của Võ Đương. Nhưng đối phương ý không ở chổ đó, hắn trông thấy dải lụa vàng trong tay Diệu Vũ liền rụt ngay tay về cười nói:

- Ban sáng tiểu anh hùng bỏ tiệc đi trốn, làm cho tệ chủ nhân trách phạt bọn người hầu thậm tệ, bây giờ tiệc tối đã bắt đầu, mời hai vị nhập tiệc.

Diệu Vũ nghĩ: “Tên này như đã biết rõ lai lịch của mình.” Bèn cũng thuận đà “ừ” ào một câu, rồi kéo Diệu Pháp theo gã đi vào. Vừa tới cửa trạm, đã nghe bên trong tiếng cười nói ồn ào như vỡ chợ.

Người đàn ông đưa hai người đến đây rồi vái chào lui ra. Diệu Vũ, Diệu Pháp ngang nhiên bước vào nội sảnh. Trong sảnh đèn sáng rực rỡ như ban ngày, hơn một trăm bàn tiệc người đã ngồi chật kín, quan khách phần nhiều nghiêng đầu rỉ tai, thì thào bàn tán. Thấy hai người vào cũng không ai buồn để ý.

Diệu Vũ mắt sáng như sao nhìn quanh một lượt, rồi đột nhiên xăm xăm đi thẳng vào bàn tiệc chính giữa, cúi xuống gọi một người: “Ngô huynh...” rồi ngầm đưa tay trái lên để lộ miếng vải vàng, thì thầm nói tiếp:

- Tình thế đã biến, Ngô huynh nên thông tin cho các anh em, bảo họ bỏ chiếc vải vàng này xuống.

Ngô Nhân kinh ngạc vội hỏi:

- Có phải huynh đài vâng lệnh của Bách Đại đại sư chăng?

Diệu Vũ nghĩ thầm: “Nếu ta nói rõ Bách Duy là gian tế của quân địch thì sợ mọi người nổi lòng căm phẫn làm náo loạn lên sẽ hỏng việc lớn, chi bằng hãy giấu đi cho êm chuyện”.

Bèn khẽ gật đầu nói:

- Bách Đại đại sư sai tôi chuyển cáo các vị hãy bỏ hết những dải lụa vàng đi, và cả bốn chữ “Thanh truyền hỏa tiễn” cũng đã bị quân địch biết hết cả rồi không nên dùng nữa.

Ngô Nhân đưa mắt nhìn Bách Duy ngồi ở phía xa rồi thì thào đáp lại:

- Nhờ huynh đài đáp lại với Đại sư: Từ giờ Ngọ đến giờ Tý đã có sáu, bảy người y theo tín hiệu tìm đến liên lạc với bọn tôi, trong số có rất nhiều vị danh tiếng lừng lẫy ẩn cư đã lâu ngày... Đêm nay, thế nào chúng tôi cũng phải cho họ một trận.

Diệu Vũ kinh sợ nghĩ bụng: “Không biết vị cao nhân tiền bối nào mà có tài xách động được nhiều hảo thủ như vậy?. ”

Giữa lúc ấy, chợt nghe một người có giọng sang sảng nói to:

- Liên cô nương, các vị bằng hữu ngồi đây, phần nhiều đều không quản xa xôi ngàn dặm tìm tới chỉ muốn chiêm ngưỡng phong thái của các vị phu nhân trong Nam Cung thế gia. Chẳng biết

tiệc yến đêm nay, có vị nào ra mặt không?

Toàn trường nghe xong câu ấy đều nín thinh, lắng nghe trả lời. Chỉ thấy Liên nhi cầm chén rượu giơ cao lên mỉm một nụ cười duyên dáng nói:

- Thái phu nhân tôi không quen cảnh náo nhiệt nên hôm nay không có xuống đây.

Nàng nói xong lại cầm chén rượu chuyển từ tay trái sang tay phải, đôi mắt đong đưa, động tác cực kỳ mỹ lệ.

Chợt nghe trong bàn tiệc có người tặc lưỡi khen:

- Đẹp quá! Thật là thiên tiên giáng thế!

Ngô Nhân vừa nghe lọt tai câu ấy, lập tức quay phắt lại trừng mắt nhìn.

Người nói đó là một gã đại hán mặt vàng. Hắn nói xong cũng tự biết lỡ lời vội im bặt, chợt thấy Ngô Nhân trừng mắt nhìn mình, mặt gã lại lạnh như tiền, cũng trợn mắt nhìn trả.

Bọn Trường Bạch Tứ Hổ vốn tính hung hăng đã quen thấy thế giận lắm, anh nào cũng hoa tay mím miệng, chỉ chực gây sự. Diệu Vũ kinh sợ, vội ấn vai Ngô Nhân xuống, chú ý nhìn gã mặt vàng, thì ra chính là anh chàng cùng trọ với mình mấy hôm trước.

Trong khi đó, người hỏi Liên nhi vừa rồi lại lên tiếng:

- Nam Cung Thái phu nhân không đến đã đành, nhưng còn các vị kia chắc thế nào cũng có một vị tới?

Chợt lại nghe giọng trong trẻo của một người đàn bà nói tiếp:

- Phải đấy! Dù đây là một cuộc thí võ kén chồng thì cũng phải có trưởng bối ra mặt chứ? Chẳng lẽ cô nương lại tự đứng ra đính hôn, làm mối hay sao?

Câu nói vừa dứt, lập tức trong đại sảnh nổi lên những tiếng cười rúc rích. Cử tọa đều quay lại nhìn người vừa mới nói, chỉ thấy đó là một phu nhân tuổi đã hơi cao, mặt tròn như trăng rằm ngồi trên bàn tiệc bên cạnh bàn của Liên nhi và cũng là một vị nữ khách độc nhất trong bữa tiệc đó.

Có một số người biết mặt vị nữ khách đó bèn ghé tai nhau thì thào: “Đường lão thái. ”

Liên cô nương sầm nét mặt lại, đăm đăm nhìn Đường lão thái, mắt lộ sát khí, nhưng chỉ trong thoảng chốc lại cười khanh khách nói:

- Tôi tuy phụng mệnh Thái phu nhân chủ trì hội “chiêu thân” này, nhưng sở dĩ gọi là “chiêu thân” chẳng qua chỉ là để tuyển mấy vị anh hùng trong võ lâm hào kiệt. Còn việc hôn nhân, nếu vị nào không chê hèn mọn xin thân hành đến Nam Dương cầu thân với Thái phu nhân tôi…

Nói đến đây lại đưa mắt nhìn khắp cử tọa tươi cười nói:

- Cuộc hội họp hôm nay tuy rằng do tiểu nữ tự chủ trì, nhưng trừ Thái phu nhân ra còn các vị khác rất có thể sẽ kịp thời đến đây tiếp đãi các vị anh hùng cũng nên.

Thốt nhiên có tiếng một ông già thủng thỉnh nói:

- Lão phu nghe đồn đêm nay Nam Cung thế gia có mười nha đầu, chia ra mười nơi kén chồng và mười địa điểm ấy ở rải rác trong các vùng Nam, Bắc Đại Giang hai bên bờ sông Hoàng Hà, các vị phu nhân nếu trong một đêm muốn đi khắp các nơi đó e rằng đến gẫy chân mất?

Mấy câu nói ấy tuy hợp lý, nhưng Liên nhi tuy là nha đầu mà lại là nha đầu nhà Nam Cung thế gia nên xưa nay mắt ả vẫn để chốc ngôi, có coi các nhân vật hào kiệt võ lâm vào đâu? Lúc này đứng trước công chúng bị người công nhiên miệt thị, trong bụng lấy làm oán giận vô cùng. Cả đến Ngô tứ nương, Hứa nhị nương nghe nói cũng phải tức thay.

Mấy người đàn bà cũng trừng mắt nhìn người vừa nói, thấy đó là một ông già râu dài quá ngực, áo quần rách rưới lôi thôi như kẻ hành khất, bất giác lại tức bực. Ngô tứ nương liền sẵng tiếng nói:

- Cuộc chiêu thân này là chuyện vui mừng của bọn thanh niên, ông đã già vậy cũng phải tự biết giữ gìn, sao lại ăn nói bậy bạ, không sợ bị tống cổ ra hay sao?

Ông già lạnh lùng đáp:

- Lão phu chỉ lo không sống mà ra khỏi đây, nếu chỉ bị tống cổ đuổi đi thì còn gì đáng mừng hơn nữa!

Ngô tứ nương nổi giận nói:

- Lão thất phu kia! Ai mời ngươi đến đây? Trong rượu có thuốc độc hay sao mà ngươi dám nói lăng nhăng như vậy? Hay là cốt ý gây rối phá hoại cuộc vui mừng này?

Thấy cục diện đã quá căng thẳng, gã đại hán mặt vàng chỉ sợ lỡ mất dịp may hiếm có bèn vội đứng lên nói lảng sang chuyện khác:

- Liên cô nương! Đêm đã sang canh ba, chúng tôi đã được ban thưởng cơm no rượu say, ai cũng muốn biết cô nương sẽ dùng phương pháp nào để đánh giá cao thấp những người đến cầu thân?

Bách Duy thấy nói đã sang canh ba, lại chợt nhớ đến lời dặn vội vàng đứng lên, len lén đi ra khỏi tiệc.

Lúc này, cử tọa ai cũng chú ý lắng nghe Liên cô nương tuyên bố phương pháp chiêu thân, nên không ai để ý đến Bách Duy. Duy chỉ có Diệu Vũ từ lúc vào tiệc đến giờ luôn để mắt ngầm xem hành động của lão. Khi thấy lão đứng lên cũng vội vàng đứng lên theo. Diệu Pháp thấy thế cũng đứng lên ra nốt.

Ra tới cửa, Bách Duy ngoảnh lại trông thấy hai người, vội vàng nói nhỏ:

- Đêm nay cao thủ đông lắm, các vị không nên dời khỏi đây, lỡ xảy ra chuyện gì còn kịp thời cứu ứng. Tôi đã bắt liên lạc được với một vị cao nhân đang ngầm xách động chiến cuộc đêm nay, thế tất phải ra họp mặt. Nhưng đã giao hẹn cả hai không được đem người đi theo, sợ lộ chuyện. Vậy xin hai người hãy quay lại. Lát nữa ta sẽ nói chuyện sau.

Nói xong lập tức quay đi. Diệu Vũ nghĩ thầm: “Bao nhiêu mưu cơ của Nhâm tướng công đã bị bại lộ bởi tay người này, bây giờ vị cao nhân nào đó lại tưởng hắn là người tốt, toan bàn việc cơ mật với hắn, thật là nguy hiểm!”

Chàng vội nghĩ ra một kế, vội chạy theo nói nhỏ:

- Đại sư! Đệ tử cũng vừa gặp vị tiền bối ấy, người mời đại sư lại họp mặt.

Bách Duy chột dạ, nghiêm nét mặt hỏi:

- Ngươi gặp vị tiền bối nào? Phải biết việc này quan hệ trọng đại, đừng có oan gia lại ngỡ thân gia mà chui đầu vào lưới quân địch!

Diệu Vũ chợt nhớ câu chuyện Bách Duy nói với anh em Ngô thị sáng nay bèn nói bừa:

- Vị tiền bối ấy chỉ có một chân và một tay...

Nói xong, không đợi Bách Duy trả lời quay lại nói với Diệu Pháp:

- Sư huynh đứng đây, cứ theo lời dặn của vị tiền bối ấy mà làm. Để tiểu đệ đưa đại sư đi...

Diệu Pháp còn đang do dự, Bách Duy và Diệu Vũ đã ra tới cửa trạm. Mấy tên đại hán trông thấy Bách Duy đều cung kính nhường lối.

Hai người lẳng lặng, chẳng ai nói với ai một câu, chỉ cắm đầu rảo bước đi nhanh. Ra tới cửa trấn, Bách Duy nóng lòng sốt ruột tự nghĩ: "Đã gần tới canh ba rồi mà tên nhải ranh này cứ ám quẻ mình mãi làm lỡ cả việc lớn!" Hắn bực tức đưa mắt nhìn Diệu Vũ, rồi lại nghĩ tiếp: "Tên này ranh mãnh tinh quái lắm, nếu cứ để hắn bên mình thì thế nào hắn cũng làm hư việc của ta, chi bằng nhân lúc hắn có một mình ở đây thủ tiêu hắn đi cho rảnh."

Nghĩ vậy, trong bụng thấp thỏm chỉ chực ra tay. Diệu Vũ liếc thấy mặt hắn bừng bừng sát khí, thì cả sợ vội bước lùi lại hai bước nói:

- Vị tiền bối ấy chẳng khác gì con thần long ẩn hiện bất thường. Có lẽ hắn nấp đâu gần đây cũng nên? Đại sư thử nhìn xem.

Bách Duy nghe nói cũng giật mình, vội ngẩng đầu nhìn quanh bốn phía. Chợt trông thấy một người cầm chiếc đèn lồng đang từ phía xa đi lại. Lúc này, trăng sáng vằng vặc như ban ngày mà còn có người phải thắp đèn lồng đi đường thật là một điều tối ư vô lý. Diệu Vũ càng thêm nghi hoặc, trong bụng còn có lẽ bồn chồn hơn cả Bách Duy.

Một lát sau người xách đèn lồng tới gần, thủng thỉnh bước qua gốc hòe. Bách Duy chú ý nhìn, thấy đó là một người đàn ông trung niên, mình mặc áo đỏ quần xanh, quả đúng như lời dặn trong tờ mật lệnh.

Bách Duy ruột nóng như lửa đốt, nghĩ bụng: "Nếu để Diệu Vũ tham gia vào việc này thì việc mình có liên quan đến nhà Nam Cung thế gia tất phải bại lộ, mà đuổi hắn đi cũng không xong, thì chỉ giết đi là ổn thỏa." Nhưng lão lại lo Diệu Vũ vốn tính khôn ngoan quỉ quyệt, nếu lỡ đánh hụt thì thế nào cũng bị hắn chạy trốn mất.

Diệu Vũ thấy tình hình đã nguy vội nắm chặt lấy đốc kiếm, mắt đăm đăm nhìn cánh tay phải của Bách Duy, định bụng hễ thấy hắn giơ tay lên thì trước hết hãy tìm cách đon đả rồi sẽ liệu sau.

Lúc này, người cầm đèn lồng đi được một quãng đã quay trở lại. Khi qua chỗ hai người đứng, đầu vẫn cúi gầm xuống, hình như không biết có người đang chú ý nhìn mình, dáng điệu giống như một anh chàng ngốc.

Diệu Vũ chợt mỉm cười nói:

- Người này thái độ kỳ lạ, có lẽ là người của Nam Cung thế gia chăng?

Bách Duy cười một cách âm hiểm:

- Theo ta đoán thì người này chính là vị tiền bối cao nhân sai đến đón chúng mình đó.

Diệu Vũ làm bộ hoảng nhiên tỉnh ngộ nói:

- Có lẽ, vậy chúng ta hãy theo hắn mau lên.

Bách Duy gật đầu, cả hai cùng vội vàng đuổi theo gã xách đèn. Diệu Vũ cố ý nhường Bách Duy đi trước cách một quãng chừng hơn một trượng.

Người xách đèn lồng trước còn đi nhanh, sau cứ từ từ chậm lại, hình như sắp tới địa điểm. Bách Duy quay lại, thấy Diệu Vũ vẫn lẽo đẽo theo sau trong bụng giận đến cực điểm, nghĩ lúc này mà không giết hắn đi còn đợi đến bao giờ?

Diệu Vũ thấy Bách Duy quay lại vội nhảy tránh sang vệ đường. Bách Duy biết hắn đã đề phòng, không thể ám toán được bèn quyết định thẳng tay đối phó. Miệng cười một cách nanh ác nói:

- Diệu Vũ đạo huynh! Vị tiền bối không muốn cho chúng ta đi hai người, vậy bây giờ làm sao?

Diệu Vũ tinh mắt biết trong khi nói, hắn đã ngầm vận công lực, bèn vội lùi lại phía sau rút phắt thanh kiếm ra. Bách Duy cười lạt nói:

- Đạo huynh muốn động thủ với lão tăng hay sao?

Diệu Vũ hoành kiếm ngang ngực cười đáp:

- Đệ tử đâu dám! Đệ tử chỉ có mấy câu nếu không nói ra được thì chẳng khác gì như cái xương mắc ngang cuống họng, khó chịu vô cùng.

Bách Duy cười nhạt nói:

- Đạo huynh muốn nói gì cứ nói đi, bần tăng xin lãnh giáo.

Diệu Vũ hất hàm chỉ gã xách đèn lồng nói:

- Đệ tử đã nhìn kỹ, người này nhất định là thủ hạ của Nam Cung thế gia. Đại sư không nên để hắn lừa.

Bách Duy cười một cách độc ác:

- Đúng thế, hắn chính là thủ hạ Nam Cung thế gia...

Vừa nói vừa bước lại gần Diệu Vũ, Diệu Vũ đã nhảy lùi lại phía sau hơn một trượng, cười nhạt hỏi:

- Nếu thế thì đại sư cũng là thủ hạ của Nam Cung thế gia chăng?

Bách Duy gật đầu đáp một cách thản nhiên:

- Đúng thế! Trước khi vào chùa Thiếu Lâm, lão tăng đã là hạ thuộc của Nam Cung thế gia. Chỉ tiếc rằng ngươi biết đã quá muộn, bây giờ có hối cũng không kịp.

Diệu Vũ cười một cách ngạo mạn:

- Đại sư lầm rồi, việc này đệ tử đã biết lâu nhưng đệ tử vẫn muốn chính miệng đại sư nói ra cho chắc chắn.

Vừa nói vừa dồn công lực vào thanh trường kiếm, lưỡi kiếm luôn luôn rung động ánh thép sáng ngời. Bách Duy "hứ" một tiếng, thấy Diệu Vũ sắp lùi nữa liền bất thình lình xông lên, giơ chưởng đánh xuống.

Diệu Vũ quát to một tiếng, múa thanh kiếm lên một vòng ánh kiếm sáng loáng, bao phủ khắp một vùng trước ngực. Đồng thời hai chân đạp mạnh, nhảy lùi về phía sau.

Chỉ nghe đánh "bịch" một tiếng, chưởng lực mạnh như gió bão của Bách Duy đã va mạnh vào màn kiếm của Diệu Vũ đẩy chàng lùi xa ra sau sáu, bảy thước, thanh kiếm suýt nữa tuột ra khỏi tay.

Diệu Vũ ngầm đề chân khí cho lưu chuyển khắp bát mạch trong mình một lượt, cảm thấy trong ngực hơi tưng tức, biết rằng mình đã bị thương nặng.

Bách Duy lại giơ tay lên cách không, đánh ra một chưởng. Diệu Vũ biết thế không địch nổi, bèn tụ chân lực vào hai chân rồi bất thình lình nhảy vụt về phía sau.

Bách Duy chỉ cười khanh khách, Diệu Vũ thì mồ hôi vã ra như tắm, chân vẫn theo đà tiến của Bách Duy mà lùi dần.

Đột nhiên chàng thét to một tiếng, ánh kiếm lấp loáng, đã liên tiếp phóng ra được ba chiêu.

Ba chiêu đó là tinh túy của kiếm pháp Võ Đương, thế kiếm nhẹ nhàng mau lẹ, kỳ ảo khôn lường. Chỉ tiếc là công lực của Diệu Vũ hãy còn non quá, Bách Duy chỉ thuận tay phóng ra ba chiêu là hóa giải được hết.

Diệu Vũ phóng hết ba chiêu lập tức thoái bước, nhìn về phía sau Bách Duy kêu lớn:

- Lão tiền bối mau giúp đệ tử một tay, bắt lấy tên gian tế này.

Bách Duy giật mình toan quay đầu lại, nhưng chợt nghĩ ra đây chỉ là mẹo của Diệu Vũ, bật cười khanh khách nói:

- Mưu mẹo của trẻ con mà cũng dám hù ta à?

Chợt nghe "bịch" một tiếng, ngẩng lên đã thấy người xách đèn lồng bỗng dưng ngã lăn xuống đất, ngọn đèn bị bốc lửa cháy ngùn ngụt.

Bách Duy sợ hãi vội quay lại nhìn, Diệu Vũ thừa thế vội giở thuật khinh công chạy đi như bay. Nhưng giữa lúc ấy thoáng một bóng người lướt qua trước mắt rồi một luồng tiềm lực nặng như hòn núi rớt thẳng xuống đầu.

Diệu Vũ hoảng hốt vội uốn lưng, né người sang một bên tránh thoát. Kế lại nghe tiếng Bách Duy cười khanh khách nói:

- Không ngờ đệ tử của phái Võ Đương chỉ là đồ bị thịt!

Nói chưa dứt lời, chợt nghe phía sau lưng có tiếng người lạnh lùng đáp lại:

- Ai bảo đệ tử Võ Đương chỉ là đồ bị thịt? Bần đạo muốn thỉnh giáo người ấy!

Bách Duy hoảng sợ giật hẳn người lên, vội xoay người nhảy ra xa hơn một trượng.

Dưới ánh trăng sáng, chỉ thấy một người búi tóc theo kiểu đạo sĩ, vai đeo trường kiếm đứng sừng sững như một tòa núi.

Diệu Vũ thoạt đầu còn đứng ngẩn người ra, sau đó mới mừng rỡ cuống cuồng reo to:

- A! Sư phụ!

Thì ra người đó chính là Huyền Chân đạo trưởng. Ông cười nhạt một tiếng hiền từ đáp:

- Con tốt lắm! Có những môn hạ như con sư phụ cũng cảm thấy được an ủi.

Bách Duy đã trấn tỉnh được tâm thần, đưa mắt ngó quanh bốn phía, khi thấy không còn ai nữa mới hơi yên tâm, nghĩ bụng: “May mà Nhâm Vô Tâm không có ở đây, nếu không thì thật nguy quá. ”

Huyền Chân đạo trưởng hình như đọc được những ý nghĩ của hắn bèn vuốt râu mỉm cười nói:

- Bách Duy! Ngươi thử ngó lại phía sau xem ai đứng đó?

Bách Duy chợt thấy lạnh toát xương sống vội quay đầu lại, quả thấy một chàng thiếu niên mặc áo lam, mặt đẹp như ngọc đang đứng chắp hai tay ra sau lưng, cách chổ hắn đứng không đầy một thước.

Bách Duy hồn vía lên mây, nghĩ bụng: “Đại thế đã hỏng, đành phải giữ lấy toàn mạng vậy.” Đoạn hắn nằm phục xuống, lăn đi mấy vòng chuồn ra xa. Diệu Vũ vội kêu lên:

- Hắn định trốn kìa!

Chàng thiếu niên đó chính là Nhâm Vô Tâm, thấy thế chỉ mỉm cười, chỉ chuyển mình một cái đã đứng chắn ngay trước mặt Bách Duy. Bách Duy cuống quá vội vung tay lên, nhắm giữa ngực chàng phóng ra một chưởng.

Nhâm Vô Tâm khẽ mỉm cười giơ ba ngón tay lên, nhẹ nhàng điểm vào cổ tay Bách Duy. Bách Duy kêu rú lên một tiếng, cổ tay như bị rắn cắn vội rụt về nhưng cánh tay đã mềm nhũn. Nhâm Vô Tâm bước lên một bước, dùng ngón tay giữa và ngón tay trỏ điểm vào hai mắt Bách Duy.

Bách Duy đã sợ đến cực điểm, vội giơ tay phải lên dùng chiêu “Tử xách phục lung” là chiêu tuyệt nghệ của Thiếu Lâm bắt lấy cổ tay Nhâm Vô Tâm. Nhâm Vô Tâm hạ thấp cánh tay xuống, Bách Duy đã thấy cổ tay đau đớn liền buột miệng kêu rầm lên, buông thõng cánh tay xuống.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Bách Duy! Đã đến nước này ngươi nên biết điều một chút là phải.

Bách Duy mồ hôi ướt đẫm trán, vừa lùi lại phía sau vừa run run hỏi:

- Ngươi muốn gì?

Nhâm Vô Tâm đáp:

- Ngươi bảo ta nên làm thế nào? Giết ngươi thì không đủ rửa giận mà tha ngươi thì không hợp tình lý? Ta cũng không biết phải xử ngươi thế nào cho phải.

Huyền Chân đạo trưởng lên tiếng:

- Những người như ngươi không bằng cầm thú, để sống ở đời chỉ làm hại thiên hạ.

Nói dứt lời, liền rút thanh trường kiếm cầm lăm lăm trên tay.

Bách Duy hoảng hốt, vội lùi lại hai bước kêu to:

- Khoan đã! Phái Thiếu Lâm và các ngươi hợp tác với nhau, ta là đệ tử Thiếu Lâm, dẫu có tội cũng phải giao cho Thiếu Lâm phân xử. Các ngươi tự tiện dùng tư hình thế này sao phải phép đối với đồng đạo?

Nhâm Vô Tâm nổi giận cười nhạt:

- Bách Nhẫn đại sư đâu?

Bách Duy chột dạ, vội lấp liếm:

- Ta tuy chưa biết chưởng môn sư huynh hiện đang ở đâu, nhưng trong chùa còn có trưởng lão hộ pháp, các ngươi phải đưa ta về chùa cho các trưởng lão hộ pháp xử trí.

Huyền Chân đạo trưởng giận dữ quát:

- Ngươi có thật là đệ tử phái Thiếu Lâm không?

Bách Duy vẫn nói cứng:

- Phải hay không chỉ có chưởng môn phái Thiếu Lâm nhận định, người ngoài không thể tác chủ được.

Diệu Vũ thấy Huyền Chân đạo trưởng và Nhâm Vô Tâm ngần ngừ không quyết, liền bước lên thưa rằng:

- Sư phụ! Trong trạm truyền thanh lúc này không thiếu gì cao thủ, chính là một thời cơ rất tốt cho chúng ta chiêu lập đồng đạo phản kích địch nhân. Người này dẫu chết đi sống lại hàng trăm lần cũng chưa đủ chuộc tội. Xin sư phụ và Nhâm tướng công phải quyết định cho mau mới được.

Huyền Chân đạo trưởng gật đầu, đưa mắt nhìn Nhâm Vô Tâm. Nhâm Vô Tâm mỉm cười, chợt giơ tay chỉ một cái, điểm vào "Cự khuyết huyệt" trên quả tim của Bách Duy.

Chỉ nghe Bách Duy "hự" một tiếng, thân hình run bắn lên, chỉ trong khoảnh khắc lão đã cảm thấy khắp mình đau như kim châm, đầu xương gãy răng rắc.

Nhâm Vô Tâm cười nhạt nói:

- Thủ pháp “Phân thân xúc cốt” của ta có thể nói là trong võ lâm chưa từng trông thấy. Chỉ trong chốc lát nữa, thân thể ngươi sẽ co rúm lại còn bằng nửa thước, ta có thể giấu ngươi vào trong túi vải được…

Nói chưa dứt lời, Bách Duy đã ngã nhào xuống đất lăn lộn không ngừng, mặt mũi đều ứa máu rên la thảm thiết. Thầy trò Huyền Chân đạo trưởng tuy căm giận Bách Duy thấu cốt, nhưng khi trông thấy thế cũng phải quay mặt đi không dám nhìn. Nhâm Vô Tâm cũng không nỡ trông thấy thảm cảnh đó đang định phóng một chưởng kết liễu cho xong, chợt nghe Bách Duy kêu lên: “Nhâm… Nhâm tướng công.”

Nhâm Vô Tâm nhấc một chân lên đá Bách Duy lên không, lộn đi mấy vòng rồi lại ngã ngồi xuống đất. Bách Duy thở phì phò như trâu, mặt mũi méo mó, cơ hồ bất thành nhân dạng. Nhâm Vô Tâm quát:

- Trước khi vào phái Thiếu Lâm, tên tục ngươi là gì? Có hỗn hiệu không?

Bách Duy vừa thở vừa nói:

- Họ Âu tên Trí, tước hiệu Phấn diện hổ.

Nhâm Vô Tâm lại hỏi:

- Bách Nhẫn đại sư sống hay chết?

Bách Duy vội đáp:

- Còn sống, nhưng đã quy hàng Nam Cung thế gia.

Nhâm Vô Tâm giơ chân lên định đá nữa:

- Nói láo!

Bách Duy run sợ nói:

- Chưởng môn sư huynh chắc là uống lầm mê dược của Nam Cung phu nhân nên mới cam tâm đầu hàng. Việc đó không can gì đến tôi.

Huyền Chân đạo trưởng hỏi:

- Còn ngươi có bị uống lầm thuốc mê không?

Bách Duy do dự một lát rồi nói:

- Năm đó tôi vâng mệnh Nam Cung phu nhân vào chùa Thiếu Lâm làm dọ thám, chẳng qua là trong lúc hồ đồ gây ra lầm lỡ, thực không phải là tại uống thuốc mê.

Nhâm Vô Tâm lại hỏi:

- Lúc đó Bách Đại đại sư đâu?

Bách Duy thản nhiên đáp:

- Tôi và chưởng môn sư huynh đồng mưu chế phục Bách Đại đại sư, chính tay chưởng môn bắt

hắn.

Huyền Chân đạo trưởng lắc đầu than:

- Đường đường một phái Thiếu Lâm mà phút chốc bị tiêu diệt về tay ngươi. Phật Tổ linh thiêng khi nào lại tha thứ cho những kẻ phản bội như ngươi.

Nhâm Vô Tâm lạnh lùng hỏi:

- Ngươi ra ngoài hành động thì nghe lệnh ai chỉ huy?

Bách Duy không cần nghĩ ngợi, lập tức trả lời:

- Ngũ phu nhân Điền Tú Linh!

Nhâm Vô Tâm giật bắn người lên, từ từ quay lại lẩm bẩm: "Hèn gì ta nghĩ mãi mà không ra là ai."

Điều mà chàng cần hỏi Bách Duy chỉ có câu đó, mối nghi ngờ ám ảnh chàng, làm cho chàng tan gan nát ruột bao lâu nay, chỉ trong chốc lát đã gỡ lần ra được hết.

Chàng chắp tay ra sau lưng, đi đi lại lại một lúc, chợt quay lại nói:

- Bách Duy! Ngươi đã thẳng thắng cung khai, gỡ cho ta bao nhiêu nỗi thắc mắc từ trước đến giờ nên ta tha cho ngươi khỏi chết. Ngươi đi đi!

Bách Duy mừng rỡ, vừa toan đứng lên bỏ chạy nhưng còn sợ là Nhâm Vô Tâm lừa gạt nên chưa dám, chỉ ngước mắt nhìn mọi người.

Nhâm Vô Tâm nói với Huyền Chân đạo trưởng:

- Một phen giang hồ biến loạn, bao nhiêu tinh anh của phái Thiếu Lâm đã dần dần mất cả, tại hạ mưu sự không thành cũng không chối được lỗi. Bách Duy tội ác đã đầy, dẫu chết cũng chưa đủ chuộc tội, nhưng tại hạ quả không còn mặt nào để giết hắn.

Chàng thở dài rồi nói tiếp:

- Người này chịu không nổi cực hình, phun ra hết những điều bí mật của Nam Cung thế gia, Nam Cung phu nhân tất không khi nào chịu tha thứ. Vả hắn đã thành người tàn phế, nghĩ lại công đức của phái Thiếu Lâm, thiết tưởng đạo trưởng cũng nên mở lượng từ bi, mặc cho hắn tự sinh tự diệt là hơn cả.

Huyền Chân đạo trưởng nhìn cánh tay gãy của Bách Duy ngậm ngùi nói:

- Nhâm tướng công nói có lý, bần đạo xin tuân lệnh.

Ông lại hỏi Bách Duy:

- Ngươi có biết người xách đèn kia vì sao mà chết không?

Bách Duy đứng lên, cúi đầu đáp:

- Theo ý tôi đoán, thì có thể hắn chết vì thứ thuốc độc định giờ của Nam Cung phu nhân.

Bách Duy nói xong, nét mặt chợt lộ vẻ ăn năn, ngượng nghịu. Huyền Chân đạo trưởng thở dài nói:

- "Thỏ chết chó cũng giết luôn, chim bay đã hết cung còn để chi". Ôi! Cái thói quen của các tay kiêu hùng từ xưa đến nay đều thế cả. Cái chết của người này chính là một tấm gương vàng. Đại sư tài trí hơn người, cũng nên tỉnh ngộ mới phải.

Bách Duy đỏ mặt tía tai cúi đầu nói:

- Đa tạ đạo trưởng chỉ điểm cho mê muội, đệ tử đã biết hối lỗi, nguyện sẽ đem tấm thân này cứu lấy hai vị sư huynh đang bị giam hãm trong Nam Cung thế gia. Dù thành hay bại cũng xin lấy cái chết để đền tội.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Hay lắm! Thế mới thật là anh hùng, thật là hào kiệt. Vừa rồi tại hạ hơi lỗ mãng, mong đại sư bỏ qua cho.

Nói đến đây, chàng liền giơ tay ấn vào huyệt "linh đài" sau lưng Bách Duy dồn một luồng nhân lực nóng bỏng vào thân thể lão, Bách Duy rùng mình, vội vận khí từ đan điền đi ra các mạch.

Chỉ trong phút chốc, da thịt lão dần dãn ra, chân tay lại cử động được như cũ. Nhâm Vô Tâm mới thu tay về, Bách Duy vội bái tạ quay đầu bước đi.

Ba người cùng đưa mắt nhìn theo, Diệu Vũ vội nói:

- Theo ý đệ tử thì Bách Duy chưa chắc đã thật tâm hối cải.

Nói chưa dứt lời đã nghe tiếng giày ở phía sau, ba người cùng giật mình quay lại, trông thấy Bách Duy đang hấp tấp chạy ngược trở lại. Huyền Chân đạo trưởng ngạc nhiên hỏi:

- Đại sư trở lại có việc gì vậy?

Bách Duy không trả lời, đột nhiên quì xuống trước mặt Nhâm Vô Tâm, lạy lấy lạy để, vừa lạy vừa nói:

- Bách Duy đáng chết! Vừa rồi đã dám lừa dối Nhâm tướng công.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Đại sư đứng lên! Có chuyện gì xin cứ cho biết!

Bách Duy vẫn quì dưới đất, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi, ngập ngừng nói:

- Bách Duy vâng theo lệnh của Ngũ phu nhân canh ba đêm nay theo người xách đèn lồng đến một nơi nghe người chỉ thị kế hoạch rồi ghi lấy và cho chim bồ câu đưa đi...

Kế đó, hắn thuật lại cho mọi người nghe những lời dặn dò trong tờ mật lệnh. Nhâm Vô Tâm nghe xong chỉ cúi đầu im lặng, chẳng nói chẳng rằng. Bách Duy ngừng một lát rồi nói:

- Người ấy thật là thần bí và những mưu mô của hắn tất cũng quan trọng lắm. Nhâm tướng công không nên...

Nhâm Vô Tâm chợt ngẩng đầu lên cười ha hả nói:

- Xin đại sư hãy đứng lên, tại hạ còn có chuyện muốn nói!

Bách Duy theo lời, từ từ đứng dậy, dáng điệu tỏ ra hết sức cung kính. Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Đại sư làm môn hạ cho nhà Nam Cung thế gia đã lâu, đã biết rằng vũ khí của họ ngoài võ công, dược vật, mỹ sắc ra, lại còn có những mưu mẹo giảo quyệt, cố làm ra vẻ thần bí để lòe người ta, khiến cho không ai dám manh lòng kia khác. Sau lưng Nam Cung thế gia còn có người giật dây, điều lạ không phải là không thể có được, nhưng việc này đại sư vâng lệnh truyền đi việc cơ mật, chỉ là do Điền Tú Linh cố ý dàn cảnh. Nếu quả có người chỉ thị cơ mưu thật thì hoặc giả đó chính là Điền Tú Linh cũng nên, đại sư không nên để cho họ lừa.

Bách Duy nghe xong lạnh toát cả người, lẩm bẩm: “Có lẽ việc trọng yếu như vậy tại sao các vị phu nhân không thân hành đi lấy mà lại giao cho người ngoài?”

Hắn lại thở dài nói tiếp:

- Tài trí của Nhâm tướng công còn gấp trăm Bách Duy, vậy mà Bách Duy còn mơ màng muốn đánh bại tướng công để chiếm đoạt địa vị, thật là không biết tự lượng, ngu xuẩn vô cùng.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Chưa chắc! Đại sư chẳng qua là người trong cuộc nên không được sáng suốt, chứ tại hạ đã chẳng bao nhiêu lần bị bại về tay đại sư đấy ư?

Bách Duy lạy sụp xuống đất, dập đầu cồm cộp. Nhâm Vô Tâm xua tay nói:

- Đại sư làm gì thế?

Bách Duy run run nói:

- Bần tăng chỉ xin Nhâm tướng công nể mặt phái Thiếu Lâm tha mạng cho một lần. Nếu tướng công không hỏi đến lỗi trước, bần tăng nguyện đem chút hơi tàn vì thương anh kiệt mà tận tâm tận lực để chuộc tội.

Huyền Chân đạo trưởng cũng nói đỡ:

- Nhâm tướng công! Chúng ta cũng nên nghĩ đến vị cao tăng đã tử nạn là Bách Tường đại sư mà mở cho hắn một con đường sống.

Nhâm Vô Tâm thở dài, vụt giơ tay lên đập vào bối tâm Bách Duy, Bách Duy rùng mình tiến lên một bước. Nhâm Vô Tâm nói:

- Nói thật cho ngươi biết, nếu ngươi không trở lại thì lúc này đã chết ở dọc đường rồi.

Bách Duy ngập ngừng nói:

- Bần tăng cũng đoán thế!

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Ngươi là người giả dối đa nghi, vậy nên ta phải đành lấy cái đạo của ngươi để trị ngươi vậy.

Giữa lúc ấy chợt trong trạm Truyền thanh nổi lên một tiếng hú thật dài. Huyền Chân đạo trưởng cau mày nói:

- Tiếng hú đưa đi xa như thế, ngoài vị cao nhân đó ra, tài của ai mà có cái công lực ghê gớm như vậy?

Diệu Vũ nói:

- Tiếng hú ngắn dài hình như có ý muốn cầu cứu?

Nhâm Vô Tâm liền nói:

- Thôi ta đi!

Nhâm Vô Tâm nói xong, kéo tay Huyền Chân đạo trưởng rồi cả ba cùng trổ thuật khinh công chạy như bay về trạm, để mặc Bách Duy đứng ngơ ngẩn bên đường.

Hồi 56 - Còn Mất Chỉ Bằng Treo Sợi Tóc

Đang đi Diệu Vũ chợt chỉ tay về phía trước nói:

- Cứ theo con đường ngang mé tay trái này là tới Trạm Truyền Thanh, sư phụ và tướng công cứ đi trước, đệ tử sẽ tới ngay.

Nói xong rẽ sang lối khác. Vô Tâm và Huyền Chân rảo bước tiến nhanh, nháy mắt đã tới đầu con đường ngang. Chợt thấy Diệu Không từ trong thềm một nhà hàng phố nhảy ra, thì thào nói:

- Sư phụ và tướng công mau đi theo đệ tử.

Nói xong, nhảy lên nóc nhà, nằm xuống mái ngói mà bò. Hai người cũng vội nhảy theo. Trước cửa nha môn lúc này có tới mấy ngàn người tụ họp. Chỉ nghe văng vẳng từ phía xa có tiếng một người con gái đang nói léo xéo, nhưng vì xa quá nên chẳng nghe rõ gì cả.

Ba người bò tới nóc một toà nhà đối diện cửa nha môn, đã thấy một người đàn ông, thân thể khôi ngô, râu quai nón, cụt một bên chân và một bên tay đã nằm phục ở đó từ lúc nào.

Người đàn ông vừa trông thấy Vô Tâm, mừng như người vớ được cứu tinh, sẽ cất tiếng gọi: “Lão đệ...”

Vô Tâm cũng mừng rỡ reo: “Lão tiền bối...” chợt nhận thấy đôi mắt ông ta sáng quắc, đang đăm đăm nhìn về phía trước. Vô Tâm nhìn theo, chỉ thấy trong quảng trường người đứng chia ra làm ba nhóm, một nhóm bên đông, một nhóm bên tây, còn bọn người nhà Nam Cung thế gia thì đứng cả ở trên thềm.

Người đang nói là một thiếu phụ, thân hình hơi dong dỏng cao, mặt mũi thanh tú, phía sau có hai người con gái, người đứng bên trái tuổi hãy còn nhỏ, dung mạo tuyệt đẹp, mình mặc áo xanh, người đứng bên phải đầu bịt khăn xanh, mình khoác áo choàng đen, chân đi giầy đen đế mỏng, mặt còn phủ một lớp sương mù trắng loãng, trông tưởng như một u hồn, vừa từ cõi xa xăm hiện về. Bọn Liên Nhi và Ngô Tứ nương đều đứng phía sau ba người ấy.

Huyền Chân đạo trưởng rùng mình nói:

- Trên mặt Lan Cô phủ một làn khói trắng, không biết đó là loại võ công gì?

Người cụt tay chợt hỏi:

- Còn thiếu nữ áo xanh kia là ai?

Vô Tâm đáp:

- Đó là Diệp Sương Y, con gái Diệp Trường Thanh, hiện giờ là thị tỳ cho Tứ phu nhân.

Thiếu phụ đứng giữa chính là Tứ phu nhân Trần Phượng Trinh. Nàng đưa mắt nhìn khắp mọi người một lượt, rồi nói:

- Các vị đây đều là bực hảo hán lịch lãm giang hồ, kiến văn sâu rộng, tất phải biết câu: “Có thức

thời vụ mới là tuấn kiệt". Vậy nên mau mau quyết định, ai tình nguyện quy thuận Nam Cung thế gia, xin đứng về phía tây cho.

Một ông già hói đầu đứng bên phía đông giận dữ thét lớn:

- Phu nhân đừng nói nhiều lời, chúng ta không phải là đồ tham sống sợ chết. Nam Cung thế gia có thủ đoạn tàn ác nhất, thâm độc nhất cứ việc đem ra mà thi hành...

Phượng Trinh nói:

- Bạch Đại tiên sinh đừng vội nóng! Thiếp vì thể lòng hiếu sinh của Thượng Đế, không nỡ tàn hại sinh linh, nên mới thành tâm khuyến cáo. Các vị nên nghĩ cho kỹ, lấy trứng chọi đá, có ích gì chăng?

Huyền Chân giật mình nói nhỏ:

- Bạch Đại tiên sinh? Có phải là người đứng đầu trong Cái Bang Ngũ Lão, mà đã thoái ẩn mấy chục năm nay rồi không?

Vô Tâm vừa gật đầu, chợt lại thấy trong đám đông người, có hai ông già mặc áo gấm rảo bước đi sang phía tây. Bọn người phía đông thấy thế đều nổi lòng công phẫn, chửi rủa om xòm. Một người có cái giọng to như tiếng chuông nói rằng:

- Long Môn Song Cẩu ý chí không kiên, anh em xông vào đánh chết đi!

Hai ông già ấy đã nổi tiếng là Long Môn Song Kiệt, lúc này chợt lại biến thành "Song Cẩu". Phượng Trinh nói to:

- Mỗi người đều có chí riêng, xin các vị yên tĩnh cho.

Một lúc lâu, tiếng ồn ào mới ngớt, hai ông già áo gấm khiếp vì uy thế quần hào, vội lẩn vào trong đám người phía tây mất dạng.

Bạch Đại tiên sinh thốt nhiên giơ cánh tay nói to:

- Xin các vị hãy rút binh khí ra khỏi vỏ. Ai có ám khí gì cũng lấy ra cầm sẵn ở tay.

Đường lão thái cũng quát lớn:

- Sinh tử tồn vong chỉ một trận này, xin các vị đừng nên vì lòng nhân từ mà do dự...

Trong phút chốc, cung đã giương, kiếm đã rút ra khỏi võ, tình thế hết sức khẩn trương. Huyền Chân đạo trưởng vội nói:

- Tình hình này Nam Cung thế gia tất sai Lan Cô xuất trận tàn sát, chúng ta phải xuống ngay để chặn đường cho quần hào rút lui mới được.

Vô Tâm vừa toan tung mình nhảy xuống, người cụt tay vội nắm lấy nói:

- Lão đệ hãy tìm cách dụ Trần Phượng Trinh ra ngoài trấn, còn Lan Cô cứ để mặc ta ứng phó.

Vô Tâm sửng sốt chưa kịp hỏi, đã thấy Phượng Trinh quay lại định ra lệnh cho Lan Cô. Vô Tâm hoảng hốt vội hú lên một tiếng dài, băng mình nhảy xuống.

Phượng Trinh giật mình quay lại. Đồng thời trong đám đông người ở hai bên tả hữu cũng có những tiếng kêu “Nhâm Vô Tâm”.

Phượng Trinh cố gắng định thần, mỉm cười hỏi:

- Nhâm tướng công phong thái hơn xưa, chắc là quý thể đã bình phục?

Vô Tâm chắp tay cười nói:

- Đa tạ phu nhân hỏi thăm, tôi chỉ đau xoàng. Hiện thời đã khoẻ hẳn.

Phượng Trinh chỉ tủm tỉm cười, đưa mắt nhìn lên nóc nhà, chỗ chàng vừa nhảy xuống, nói:

- Thiếp vẫn biết có cao nhân ẩn nấp đâu đây, không ngờ lại có cả Nhâm tướng công ở trong đó. Còn vị nào nữa, xin tướng công mời cả xuống đây, cho tiện thiếp được bái kiến.

Vô Tâm mỉm cười, quay lại giơ tay vẫy. Chợt thấy mé sau nóc nhà nhảy xuống ba bóng người. Đó là Huyền Chân đạo trưởng, và Diệu Không, Diệu Vũ. Phượng Trinh sợ hãi, đăm đăm nhìn Huyền Chân, hỏi:

- Đạo trưởng có phải là Chưởng giáo chân nhân phái Vũ Đương không?

Huyền Chân đạo trưởng cười ha hả, nói:

- Bần đạo chính là Huyền Chân đây!

Phượng Trinh kinh sợ nghĩ thầm: “Người này thần khí thanh sảng, rõ ràng là Huyền Chân. Cả Vô Tâm tinh thần sung túc thế kia, đâu phải người có bệnh? Công lao của Tú Linh không khéo lại thành nước lã ra sông mất!” Trong bụng nàng nửa mừng nửa sợ, nét mặt luôn luôn biến đổi, lẳng lặng không nói gì nữa.

Vô Tâm đưa mắt nhìn Lan Cô, thấy đôi mắt của nàng vẫn mơ mơ màng màng như bao bọc bởi một làn thuỷ tụ, dưới bóng trăng trông càng lắng vẻ huyền bí kinh hồn. Chợt lại nghe tiếng Phượng Trinh hỏi:

- Còn vị cao nhân nào ở trên kia, sao còn chưa ra mặt?

Vô Tâm gượng cười nói:

- Phu nhân nói ai? Tôi không hiểu!

Phượng Trinh nói:

- Vừa rồi tôi đang định hạ lệnh sai Lan Cô hội chiến với chư vị anh hùng, chợt nghe có người hú lên một tiếng thật dài báo động. Tiếng hú nội lực rất hùng hồn, cao thấu tới mây xanh. Nếu không phải là tay cao thủ hãn thế thì làm sao có được cái công lực ấy? Vậy mà thiếp mời đi mời lại mãi, vị cao nhân ấy cũng nhất định không chịu hiện thân, thế là thế nào?

Vô Tâm thản nhiên nói:

- Phu nhân thử cho người đi tìm khắp bốn phía xem.

Phượng Trinh đáp:

- Một vị cao nhân tuyệt thế nếu không chịu hiện thân, thì bọn tục tử phàm phu kia làm sao tìm ra được?

Vô Tâm nói:

- Vậy thì phu nhân nên thân hành đi tìm lấy.

Phượng Trinh đáp:

- Thiếp chủ trì đại cuộc, đâu dám dời ra khỏi đây nửa bước.

Vô Tâm cau mặt nghĩ thầm: “Xem chừng ta cũng khó lòng dụ được nàng ra khỏi trấn!” Lại nghe Phượng Trinh thở dài nói:

- Tướng công đã có ý thoái thác, tiện thiếp cũng không dám ép. Nhưng cục thế hôm nay liễu kết thế nào, xin tướng công cho biết.

Vô Tâm nghiêm nghị hỏi:

- Nếu chúng tôi không quy hàng Nam Cung thế gia, thì phu nhân sẽ hạ lệnh cho Lan Cô ra trận quyết đấu với quần hào chớ gì?

Phượng Trinh cau mày, bùi ngùi nói:

- Đó là lệnh dụ của Tổ bà, quân lệnh nghiêm ngặt, thiếp không dám trái.

Chợt nghe Bạch Đại tiên sinh nói lớn:

- Nhâm tướng công, tôi không tin sức mấy trăm người tụ lại mà không tiêu diệt nổi một người con gái đã mất trí hay sao?

Đường lão thái cũng cương quyết nói:

- Tất cả cùng liều mạng tiêu diệt bằng được “người độc” ấy đi. Thì nhà Nam Cung thế gia còn dựa vào đâu mà tác ác được nữa?

Quần hào đều nhao nhao phụ hoạ, tiếng hò hét rầm rầm như sấm dậy, sát khí đằng đằng, đao gươm lấp lánh, khí thế cực kỳ hùng dũng.

Phượng Trinh nói:

- Nhâm tướng công, tính mệnh của bọn người này toàn bằng một lời nói của tướng công mà quyết định. Tướng công đã biết võ công của Lan Cô thế nào rồi đó, không nên để hối về sau!

Vô Tâm tự nghĩ: “Nếu tất cả mấy trăm người cùng nỗ lực tử chiến, may ra cũng có thể trừ được Lan Cô. Nhưng mấy trăm người kia cũng khó lòng thoát chết. Chừng ấy bên ta đã mất gần hết tinh nhuệ, mà nhà Nam Cung thế gia thì vẫn còn ba mươi sáu Thiên Cang, và bảy mươi hai Địa Sát, đại bộ phận còn án binh chưa động, ta muốn chống đối với họ, không biết còn phải chờ bao nhiêu lâu nữa?”

Còn đang nghĩ ngợi, chợt nghe có tiếng nói nhỏ như tiếng muỗi rót vào tai:

- Lan Cô đã luyện thân thể thành kim cương bất hoại, trên đời này không có ai có thể giết được nàng đâu!

Vô Tâm biết tiếng nói đó là của Phượng Trinh, bèn nhướng cao lông mày tỏ ý không tin. Kế lại nghe tiếng vừa rồi cất lên:

- Tướng công đừng ngờ, Lan Cô là do Tổ bà bồi dưỡng nên, vậy mà công lực như bà cũng còn không giết nổi Lan Cô. Bên tướng công tuy đông người, nhưng chẳng qua chỉ là da thịt, chịu sao nổi được một chưởng.

Quần hào thấy Vô Tâm cứ đứng ngây người, không nói thì cho rằng chàng đã bị khiếp đảm vì uy danh của Lan Cô, nên người thì lên tiếng khích lệ, người thì cổ võ, người thì chê trách, om xòm như vỡ chợ. Bạch Đại tiên sinh nói to:

- Nhâm tướng công, bọn lão hủ độn thế đã mấy chục năm. Vì tướng công đưa thư triệu tới, nên Cái Bang Ngũ Lão chúng tôi vội vã thu xếp hành trang phó ước. Nếu nay tướng công lâm trận rụt rè, chẳng kẻo làm chúng tôi thất vọng.

Nhâm Vô Tâm nghe xong mấy câu thống trách, bất giác sợ toát mồ hôi, đang không biết phân biệt làm sao. Đường lão thái lại bước lên cười nhạt nói:

- Nhâm tướng công quý thể khiếm an, hãy nên nghỉ ngơi một lát. Việc ở đây đã có chúng tôi liệu lý.

Vô Tâm ấp úng nói:

- Xin lão thái hãy nghe tại hạ một câu...

Đường lão thái bĩu môi nói:

- Nếu tướng công định khuyên lão thân đầu hàng Nam Cung thế gia thì không cần phải mở miệng.

Giữa lúc ấy chợt nghe có tiếng người kêu to:

- Phái Vũ Đương xưa nay tiếng tăm vẫn lừng lẫy võ lâm, sao lúc này Huyền Chân đạo trưởng không lên tiếng cho một câu?

Huyền Chân đạo trưởng sửng sốt đưa mắt nhìn Vô Tâm. Ông biết Vô Tâm sở dĩ không dám hành động liều lĩnh, tất phải có duyên cớ gì, tự mình cũng không sao giải thích nổi.

Ngô Nhân sốt ruột, đảo mắt nhìn khắp bốn phía, thốt nhiên kêu to:

- Bách Đại đại sư đâu rồi? Sao tới lúc này còn chưa ra mặt?

Cái tiếng "Bách Đại đại sư" hành hiệp trượng nghĩa, trong đám giang hồ không mấy người không biết, nên khi nghe Ngô Nhân gọi, quần chúng lại reo ầm lên, nhiều người còn lên tiếng gọi theo.

Vô Tâm từ bé đến giờ, chưa hề bị lâm vào trường hợp khó xử như thế bao giờ. Trong lúc bối rối, chàng không sao nghĩ ra được cách gì để giải quyết cho ổn thoả. Giữa lúc ấy chợt có tiếng quát to:

- Trần Phượng Trinh có thủ đoạn gì thì cứ giở hết ra, kẻo lại trách là chúng ta cậy đông người bắt nạt.

Phượng Trinh ngẩng đầu lên trông thấy người vừa nói câu đó chính là Bạch Đại tiên sinh, bèn cau mày đáp:

- Bạch Đại tiên sinh đừng coi thường mà gây ra mối tranh chấp. Nếu không thì khó lòng ngăn được một trường kiếp nạn tày trời!

Đường lão thái nổi giận, vung tay lên, tức thì một bóng đen loằng ngoằng như luồng điện phóng ra. Quần hào thấy thế đều đồng thanh reo ầm lên, chỉ trong phút chốc, luồng sóng người từ phía đông ào ạt đổ xô lên thềm nhà địch quân.

Trần Phượng Trinh tái mặt, giơ ống tay áo phất mạnh, gạt đám độc sa của Đường lão thái, bay tản ra bốn phía. Rồi lập tức xoay mình, cánh tay ngọc khoa đi khoa lại trước mặt Lan Cô, miệng lẩm nhẩm đọc mấy câu ám ngữ.

Chỉ thấy tấm áo choàng đen phấp phới, thân hình Lan Cô đã như luồng gió tà tà bay vào đám đông, chân tay đều thu gọn trong tấm áo choàng, hình thái phiêu hốt, giống như một cái bóng ma.

Bọn người nhà Nam Cung thế gia lúc này đều đã lùi cả về phía sau. Vô Tâm sợ cuống lên, vội nhảy ra giang hai tay chắn không cho lớp người phía dưới tiến lên, miệng thì quát:

- Đứng cả lại! Tất cả đứng lại!

Tiếng quát của chàng nghe như tiếng sét đánh lưng trời, khiến cho mọi người đều cảm thấy đau chói màng tai. Nhưng đám người đứng hàng đầu lúc này đã như mũi tên đặt trên dây cung, không thể không bắn được. Bọn Cái Bang Ngũ Lão tâm ý tương thông, đồng thời cùng hét lên một tiếng và phóng ra một chưởng.

Tức thì một trận chưởng phong như băng ngàn bạt núi lao táp vào mặt Lan Cô, uy lực mãnh liệt kinh hồn. Cùng trong lúc ấy, Đường lão thái cũng phóng ra một nắm ám khí “Diệt thần tinh mang”. Mỗi chiếc chỉ nhỏ bằng một sợi lông trâu. Loại ám khí này bà chỉ dùng trong những trường hợp đặc biệt. Đồng thời vị Hoàng Y Lạt Ma bé nhỏ cũng thi triển công phu “Mật tôn đại thủ ấn”, dốc hết toàn lực phóng ra một chiêu.

Bấy nhiêu cao thủ tiếp tay nhau cùng đánh, lực lượng hung mãnh tuyệt vời. Dẫu người có vũ công đệ nhất đương thời cũng quyết không thể chống đỡ nổi. Không ngờ tấm thân hình bé nhỏ của Lan Cô chỉ sẽ nghiên đi một chút, rồi lại vùn vụt tiến lên, những mũi ám khí “Diệt thần tinh mang” ném vào mặt và người nàng, lại tự bật ra một bên. Quần hào thấy thế đều hoảng hốt đứng ngẩn người ra.

Thốt nhiên trong tấm áo choàng đen vươn lên một cánh tay trắng nõn như ngọc, khoa đi khoa lại, tức thì một luồng gió nhẹ nhàng theo cánh tay bay ra.

Nói thì chậm, nhưng kỳ thực tình trạng biến chuyển lúc ấy còn nhanh hơn luồng chớp. Vô Tâm vừa quát dứt lời, thì phía quần hào đã bắt đầu ra tay, và Lan Cô cũng đã trả đũa.

Vô Tâm vừa giận vừa sợ, không quản sống chết, vội dùng chiêu “Thiên địa câu phần” là một

chiêu tuyệt nghệ của chàng đón đầu đánh tới.

Chợt nghe có nhiều tiếng rú thảm thiết và những tiếng "hự hự" kế tiếp nổi lên. Nhâm Vô Tâm, Bạch Đại tiên sinh, và vị Hoàng y Lạt Ma đều vội vàng lùi lại hai bước, xô phải bọn người sau lưng, ngã dúi cả vào một chỗ. Đồng thời mấy người như Âu Dương Đình, anh em Đinh thị, Đường lão thái, và Triệu Liệt Bàn đều bị bắn tung lên, rơi ra xa tới hai trượng.

Việc xảy ra chỉ trong nháy mắt, nên bọn người đi sau không biết, vẫn vô tình ào ạt tiến lên. Vô Tâm vừa đứng vững hai chân, lại lập tức quát vang lên như sấm:

- Lùi lại, lùi lại mau!

Chàng chợt thấy cổ hơi nong nóng, liền khạc ra được một búng máu tươi. Giữa lúc ấy lại nghe có tiếng quát:

- Tránh ra, tránh cả ra!

Rồi một luồng gió ào ào như bão cũng vừa cuốn tới. Trong nháy mắt tình thế chiến trường đã biến đổi một cách bất ngờ. Quần hào vừa rút lui được mấy bước, lại đứng sững cả lại. Mấy người hăng hái xông lên hàng đầu lúc nãy, lúc này miệng cũng đều câm như hến, không dám nho nhoe. Một đám đông hàng ngàn người mà đều im lặng như tờ, không hề có một tiếng động.

Vô Tâm tay trái quài ra phía sau, ấn mạnh vào bối tâm, tay phải đưa ra phía trước, xa xa chụp lấy thân hình Lan Cô. Đồng thời một người đàn ông cụt một tay và một chân, mặt trùm mảnh khăn đen, ngón tay đặt trước ngực luôn luôn khuyên thành một đường tròn. Hai người bốn con mắt sáng như điện, đăm đăm nhìn vào mặt Lan Cô không chớp. Và hai lòng bàn tay cũng như úp chụp lấy nàng, thần tình hết sức ngưng trọng, làm cho bọn người xung quanh đều hồi hộp nín thở.

Lan Cô đứng cách hai người chừng tám, chín thước, hai tay giấu trong chiếc áo choàng, đôi mắt mơ màng. Lúc này tự nhiên nàng sáng quắc như điện, cứ trông tấm áo choàng luôn luôn rung động, đủ thấy cô ta có thể muốn ra tay lúc nào cũng được.

Thốt nhiên Trần Phượng Trinh lăn mình nhảy tới, đứng bên Lan Cô, tay phải đặt hờ lên ngực nàng, rồi quay lại hỏi người cụt tay:

- Các hạ là ai? Sao mãi bây giờ mới xuất hiện? Và tại sao không dám cho mọi người thấy mặt?

Người đàn ông làm như không nghe tiếng, chẳng nói gì cả. Phượng Trinh lại hỏi:

- Ngón "Hỗn nguyên vô cực thuỷ" là một môn bí học của nhà Nam Cung thế gia chúng tôi, từ xưa đến nay chỉ truyền cho con trai, không truyền cho con dâu. Tôi tuy chưa luyện qua, nhưng cũng biết rõ thế chưởng.

Nói đến đây, giọng nàng chợt run run:

- Các hạ là ai? Nếu không phải là thân thích của Nam Cung thế gia thì sao lại sử dụng được chưởng thức đó?

Người cụt tay vẫn giả câm giả điếc, mặc nàng muốn hỏi gì thì hỏi. Phượng Trinh càng lúc càng bị kích động, nàng không biết làm thế nào, đành quay lại hỏi Vô Tâm:

- Nhâm tướng công, vị anh hùng này là ai?

Vô Tâm lắc đầu:

- Tại hạ cũng không biết. Phu nhân cứ hỏi lấy thì hơn.

Phượng Trinh sửng sốt một hồi, rồi lại hỏi người cụt tay:

- Các hạ nếu quả là có bà con với Phượng Trinh, thì xin nói rõ cho biết, kẻo tiện thiếp vì không biết mà lỡ xúc phạm tới bực trưởng bối chăng?

Diệp Sương Y đứng trên thềm thấy tình hình như vậy, vội bước rảo tới bên Phượng Trinh, ghé tai nói nhỏ:

- Phu nhân nên làm thế này...

Phượng Trinh chợt động sắc mặt, nhìn người cụt tay hỏi:

- Vị anh hùng này có phải là Tằng tổ ông của Phượng Trinh không?

Nàng vừa hỏi vừa đăm đăm nhìn thẳng vào mặt người cụt tay. Chờ một lúc không thấy phản ứng, lại hỏi:

- Các hạ có phải là Tổ Ông của Phượng Trinh chăng?

Người đàn ông vẫn lẳng lặng, chẳng nói chẳng rằng. Phượng Trinh lại hỏi:

- Hay người là công công của Phượng Trinh?

Nàng nói tới đấy mắt đã rướm lệ, giọng đã hơi nghẹn ngào. Lúc này không những bọn người trong Nam Cung thế gia hồi hộp đến cực điểm, mà quần chúng cũng ngơ ngác, hoang mang, quên cả thực tại.

Người cụt tay tâm thần hình như đã hơi rối loạn, bàn tay đặt trước ngực cũng không còn giữ nguyên được thế cũ nữa. Nhưng Lan Cô lại không thấu hiểu tình huống đó, đôi mắt hung dữ của nàng đăm đăm nhìn bàn tay run run của Phượng Trinh chắn hờ trước ngực, nhấp nhổm chỉ muốn xông ra.

Phượng Trinh nghẹn ngào hỏi:

- Các hạ có phải là Nam Cung Nghị, phu quân của Phượng Trinh chăng?

Người đàn ông thốt nhiên khóc oà lên, đưa bàn tay ôm lấy mặt rồi vùng chạy đi như một người điên.

Phượng Trinh đứng lặng người đi, sắc mặt tái nhợt, nước mắt tuôn như suối, thờ thẫn trông theo bóng người đàn ông mỗi lúc một xa dần. Chợt nghe tiếng Diệp Sương Y kêu to:

- Phu nhân! Đuổi theo!

Phượng Trinh lúc này mới bàng hoàng như người đang mê sực tỉnh, lập tức băng mình chạy theo, vừa chạy vừa gọi:

- Nghị kha! Nghị kha!

Tiếng gọi chưa dứt, người đã bay xa tới mấy chục trượng.

Vô Tâm kinh ngạc, tự nghĩ: “À, thì ra người này là Nam Cung Nghị, đệ tứ chủ nhân của Nam Cung thế gia! Nhưng sao lại lưu lạc đến nỗi này?” Chàng còn đang mải suy nghĩ, chợt nghe Diệp Sương Y kêu thất thanh:

- Nhâm Vô Tâm!

Chàng giật mình vừa ngẩng đầu lên, đã thấy một bóng đen xông tới trước mặt, rồi một bàn tay thon nhỏ, trắng muốt như ngọc phóng ra, nhanh hơn luồng chớp.

Vì việc Nam Cung Nghị làm phân tán sự chú ý của mọi người, không ngờ Phượng Trinh thốt nhiên bỏ đi, Lan Cô không bị khống chế, bèn lại xông lên tấn công Vô Tâm, khí thế cực kỳ dũng mãnh.

Vô Tâm hoảng hốt, không kịp suy nghĩ, vội ngã mình xuống sát mặt đất chuồn ra, nhưng trong lúc ấy, chợt nghe nhiều tiếng rú thảm thiết nổi lên. Năm người đứng phía sau chàng đã bị bắn tung lên trời rồi rớt phịch xuống đất, máu tươi phun ra như mưa, chết ngay lập tức.

Huyền Chân đạo trưởng sợ hãi, vội rút kiếm ra, nhằm Lan Cô đánh tới. Một vị Hoàng Y Lạt Ma thân hình vừa khô vừa gầy cũng nhảy ra, thét vang như sấm, năm ngón tay cong lên như chiếc thúng, úp chụp lấy Lan Cô.

Tay phải ông ta tấn công định, tay trái lại nắm chặt lấy tay phải của một vị Lạt Ma khác. Vị Lạt Ma này cũng lại nắm cánh tay một vị nữa. Tất cả hơn mười vị Lạt Ma, người nọ nắm tay người kia, dùng phép Mật tôn “Thiên du tiếp mệnh” hợp lực chống địch.

Chỉ thấy Lan Cô xoay mình một cái, cánh tay vừa vung lên đã cướp ngay được thanh bảo kiếm, còn Huyền Chân đạo trưởng lại bật lùi về phía sau mấy bước.

“Vút” một tiếng, cánh tay trắng nõn của Lan Cô phóng luôn một chưởng vào bàn tay của vị Lạt Ma, chỉ nghe “hự hự” liên thanh, rồi mười mấy vị Lạt Ma giống như một con rồng vàng lật nhào cả xuống đất.

Vô Tâm thấy thế, lại thét vang lên như sấm:

- Tránh ra, chạy mau không chết cả bây giờ!

Rồi chàng vung hai tay lên xông tới. Bạch Đại tiên sinh cũng bị thương như Vô Tâm, thấy Lan Cô hung dữ quá, không ai đương nổi, máu nóng sôi lên bèn cũng cúi đầu húc vào Lan Cô.

Ông ta đã luyện được công phu “Du đầu quán đỉnh”, một khi đã húc đầu vào ai, thì dù đối phương mình đồng da sắt cũng không sao chống nổi. Nhưng Lan Cô chỉ nhẹ nhàng vung tay đập vào sau gáy Bạch Đại tiên sinh, luồng chưởng phong âm những phóng ra từ trước đã nhằm giữa ngực Vô Tâm đánh tới.

Vô Tâm vội quát to:

- Các vị trốn mau!

Rồi chàng né người tránh thoát chưởng phong của Lan Cô, đồng thời cũng phóng ra một chưởng.

Chỉ nghe “bình” một tiếng, đầu Bạch Đại tiên sinh đã bị vỡ ra, ngã lăn xuống đất chết giấc.

Chiêu “Chư tiêu bàn đạo” của Vô Tâm phóng ra vừa rồi, chính là một chưởng pháp huyền diệu nhất trong sở học của chàng. Tay phải đánh lên không, tay trái đánh vào vai Lan Cô. Nhưng chàng chợt cảm thấy bàn tay hơi run, rồi một luồng sức mạnh âm nhu đưa ngược từ cánh tay lên, lập tức cánh tay mất hết tri giác, buông rơi hẳn xuống.

Huyền Chân đạo trưởng đã vớ được một thanh kiếm của người khác, liền gạt mọi người ra kêu to:

- Người con gái này không thể lấy sức địch nổi, các vị đạo hữu hãy nên mau mau trốn đi!

Quần hào đã có ý muốn quyết liều một chết, nhưng thấy Lan Cô khí thế hùng dũng quá, võ công như Bạch Đại tiên sinh và Nhâm Vô Tâm còn không đương nổi, huống hồ người khác? Tuy nhiên họ cũng không chịu rút lui, còn muốn ở lại để đợi dịp.

Bọn Hoàng Y Lạt Ma đã bị thương rồi vẫn còn xông lên. Cái Bang Ngũ Lão còn có tứ lão cũng hăng hái sấn vào. Vô Tâm đã xả mệnh ngăn cản, rốt cuộc trong tứ lão lại chết thêm mất anh em họ Đinh. Thốt nhiên lại nghe tiếng Ngô Nhân kêu:

- Chúng ta đánh không lại “người độc” thì trước hết hãy giết cho hết một lũ chó lợn môn hạ của Nam Cung thế gia đi đã!

Nói xong cầm dao xăm xăm bước lên thềm. Quần hùng đang giận dữ đầy lòng, nghe Ngô Nhân nói đều reo ầm lên chạy theo, ào ào như một luồng thác cuốn.

Lan Cô võ công tuy cao, nhưng trí khôn đã mất, không biết ứng biến, thấy tình hình thay đổi một cách bất ngờ, bất giác ngẩn người ra, chân tay cũng vì thế trở nên luống cuống.

Bọn Vô Tâm, Huyền Chân, và mười mấy vị Lạt ma đều là những tay võ học uyên thâm, thấy thế không dám bỏ lỡ cơ hội, cùng đồng thời giơ chưởng phóng ra.

Lan Cô sắc mặt có vẻ sợ hãi, cầm thanh kiếm cướp được của Huyền Chân, nhằm chưởng thế của Vô Tâm chém tớ, còn chiêu thức của các người khác thì mặc kệ không lý gì đến.

Lan Cô một mình chống cả ba mặt cường địch, mà vẫn không hề nao núng. Chợt nghe “soạt” một tiếng, Vô Tâm thân pháp hơi chậm một chút, bị Lan Cô túm lấy cổ áo xé toang ra, mảnh áo bị gió bay tung lên, để phơi cả ngực ra ngoài. Huyền Chân đạo trưởng kinh sợ vội kêu:

- Nhâm tướng công chạy đi, còn giữ tấm thân hữu dụng về sau...

Nói chưa dứt lời, đã thấy Lan Cô thần tính chợt biến, rồi như một người điên, tay trái xua lấy xua để, gạt bọn Huyền Chân lùi ra xa, tay phải nhanh như chớp nắm lấy Vô Tâm. Vô Tâm kinh sợ, tay trái dùng chiêu “Tiên kiếm trảm long” chém mạnh vào uyển mạch của Lan Cô, tay phải dùng chiêu “Phật tại tâm đầu” nhằm ngực Lan Cô đánh tới.

Hai chiêu ấy uy lực hung mãnh dị thường, nhưng Lan Cô hình như không còn biết gì nữa, tay phải nắm lấy cổ tay trái Vô Tâm, còn tay trái thì lại nắm lấy cổ tay phải của chàng, không còn ra

chưởng pháp gì cả.

Vô Tâm thấy thế mừng lắm, vội hạ thấp chưởng thế xuống, nhanh như chớp đánh ra.

Chỉ nghe một tiếng rú kinh hoàng, bàn tay của Vô Tâm đã in lên ngực Lan Cô, đánh bật nàng lên khỏi mặt đất, bay xa tới tám thước, rơi xuống trước mặt Triệu Liệt Bàn.

Lan Cô thần tính đã biến đổi một cách đột ngột, thương tích tuy hình như không nhẹ, nhưng hai tay vẫn khư khư nắm chặt lấy cổ tay Vô Tâm, nhất định không buông.

Triệu Liệt Bàn quát to một tiếng, giơ tay phóng một chưởng vào lưng Lan Cô. Lan Cô lập tức ngã chúi xuống. Nhâm Vô Tâm bị nàng nắm mất uyển mạch, công lực đã mất, đành phải theo đà tay của nàng xô đi kéo lại, không chống cự được nữa.

Huyền Chân đạo trưởng thấy thế vội rút kiếm xông lên. Vị Hoàng Y Lạt Ma cũng đánh bồi thêm một chưởng. Lan Cô kéo Vô Tâm nhảy xa ra tới ba trượng. Huyền Chân kêu to:

- Các vị mau đuổi theo, đừng để Lan Cô trốn mất!

Nhưng Lan Cô đã buông tay phải ra, “soạt” một tiếng, lại xé thêm một mảnh vạt áo của Vô Tâm, hai mắt sáng quắc, trừng trừng nhìn vào dưới vú bên trái của chàng.

Trong thoáng chốc, thân thể nàng bỗng run lẩy bẩy, trên khuôn mặt bao phủ một lớp sương mù, chợt ánh lên những nét nghi ngờ, sợ hãi. Vô Tâm thấy mình cởi trần trùng trục, bất giác vừa sợ vừa thẹn, bèn rút mạnh tay phải về, vung chưởng đánh ra.

Lan Cô hình như thốt nhiên gặp một chuyện gì cực kỳ nghi nan khó giải, nên cứ đứng đờ người như ngây như dại, đến nỗi không biết là Vô Tâm đang phóng chưởng đánh mình. Vô Tâm đã giơ tay lên, chợt nhận thấy thần tính của Lan Cô có vẻ khác lạ, vội dừng tay lại, không dám đánh nữa.

Bọn Huyền Chân đạo trưởng cũng vừa ồ ạt kéo tới, kẻ kiếm người đao đều nhằm cả vào Lan Cô mà đánh. Chợt nghe Diệp Sương Y quát:

- Dừng lại!

Bọng Huyền Chân cũng vừa kịp nhận thấy Lan Cô và Vô Tâm đang đối mặt nhìn nhau, ngây người như hai pho tượng, chẳng nói chẳng rằng, thì đều sửng sốt đứng ngẩn người ra, không tiến lên nữa.

Diệp Sương Y cũng vừa chạy tới, thấy tình hình như vậy cũng kinh ngạc, không hiểu ra sao. Thốt nhiên nàng trông thấy mé dưới vú bên trái của Vô Tâm có một nốt đo đỏ lớn bằng đồng tiền, mà đôi mắt mất thần của Lan Cô thì cứ đăm đăm ngó vào chỗ ấy.

Trong óc Diệp Sương Y chợt loé lên một tia sáng, liền nhẹ nhàng hỏi:

- Lan Cô có biết cái nốt đỏ ấy không?

Lan Cô không đáp. Sương Y lại hỏi:

- Hắn họ Nhâm, tên gọi Vô Tâm... Nhâm Vô Tâm. Lan Cô có quen không?

Lan Cô vẫn lẳng lặng, mặt lộ vẻ đăm chiêu. Bao nhiêu cặp mắt xung quanh đều đổ dồn cả vào mình nàng. Trong ánh sáng lờ mờ của buổi sớm tinh sương, đây đó đều im lìm như một cõi chết.

Thốt nhiên Vô Tâm mở to mắt, dịu giọng đọc:

-Thị nhâm thị phụ, Ngã nhâm ngã liễn, Vô phạm vô ẩn, Tâm tang tâm niên!

Quần chúng nghe chàng đọc, đều ngẩn người ra, không ai hiểu là chàng nói câu gì. Một vị Lạt Ma sẽ hỏi Huyền Chân:

- Đạo trưởng có biết Nhâm tướng công nói câu ấy là ý thế nào không?

Huyền Chân nghĩ một lát rồi nói:

- Hai câu đầu là chữ ở trong Kinh Thi, có ý làôm, làcõng. Hai câu sau là chữ trong Lễ Ký, nói về cái lễ học trò thờ thầy. Bốn câu này ghép làm một, hình như lời của một người dặn dò sư phụ trông nom một đứa trẻ con, lại dặn dò đứa trẻ phải hiếu thuận với sư phụ...

Vị Lạt Ma nói:

- Bốn câu đó lời lẽ ôn tồn tha thiết, ý tứ lại uyển chuyển thê lương, nhất định phải là lời một người đàn bà, mà rất có thể là mẹ của đứa bé?

Huyền Chân gật đầu khen phải. Lúc này Diệp Sương Y thấy Lan Cô vẫn đứng ngây người ra, không động, bèn nhắc lại mấy câu của Vô Tâm:

-"Thị nhâm thị phụ, Ngã nhâm ngã liễn, Vô phạm vô ẩn, Tâm tang tâm niên." Lan Cô có nghe thấy bốn câu văn ấy bao giờ không?

Mọi người đều nín thở, hồi hộp chờ nghe động tĩnh. Một lát sau mới thấy Lan Cô đôi môi mấp máy, lẩm bẩm nói một mình như người mê ngủ. Mọi người lắng tai nghe thì ra nàng đang nhẩm lại mấy câu thơ đó.

Hồi 57 - Biến Đổi Cơ Trời

Nhâm Vô Tâm sắc mặt nhợt nhạt, mồ hôi vã ra như tắm, thân thể run run. Đột nhiên Lan Cô như vừa bừng tỉnh cơn mê, kinh sợ kêu lên: "Nhâm Vô Tâm!"

Nhâm Vô Tâm lạnh toát cả người, hai chân mềm nhũn sụp quỵ xuống đất. Lan Cô giơ tay ôm lấy vai chàng, ấp úng gọi:

- Nhâm Vô Tâm! Nhâm Vô Tâm!

Rồi từ trong mắt bồ câu từ từ tuôn rơi hai dòng lệ rớt xuống má Nhâm Vô Tâm. Nhâm Vô Tâm nước mắt cũng tuôn rơi như suối.

Hai người khóc lóc một hồi, Nhâm Vô Tâm đột nhiên đứng dậy ôm choàng lấy Lan Cô khóc không thành tiếng.

Toàn trường im phăng phắt ngoài tiếng nức nở của Nhâm Vô Tâm ngoài ra không còn nghe thấy gì nữa.

Thời gian lặng lẽ trôi đi một lúc khá lâu, chợt nghe có người kêu lên một tiếng kinh hoàng, quần hào ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy mái tóc mây xanh biếc của Lan Cô đang từ từ chuyển sang màu xám, rồi lại từ màu xám chuyển biến thành bạc phơ. Chỉ trong nháy mắt, một thiếu nữ đã biến thành một bà già. Và Nhâm Vô Tâm đau đớn kêu lên: "Mẹ!"

Tiếng gọi ai oán đau thương đó chẳng khác gì tiếng sét đánh lưng trời làm cho Lan Cô giật mình bừng tỉnh. Bao nhiêu những nỗi buồn vui, hờn giận của người đời trong nháy mắt đã hằn lên nét mặt của Lan Cô tạo thành những vết da nhăn nheo, nhăn nhúm. Nhâm Vô Tâm vẫn nghẹn ngào gọi: "Mẹ! Mẹ!"

Lan Cô nhắm mắt lại, hai dòng nước mắt vẫn từ từ lăn qua gò má chảy xuống dưới cằm rồi nhỏ xuống gương mặt khao khát tình mẹ của Nhâm Vô Tâm.

Lại một lúc nữa, Lan Cô mở to mắt đăm đăm nhìn Nhâm Vô Tâm một cách hiền từ âu yếm, bao nhiêu vẻ hung dữ thần bí vừa rồi đã tan biến mất. Lan Cô bây giờ và Lan Cô cách đây một giờ đã hoàn toàn thành hai người khác hẳn.

Lan Cô dùng tay trái vuốt tóc Nhâm Vô Tâm, tay phải chỉ về phương Tây nói:

- Hài tử, mau tiến thẳng về Nam Dương, phá "Mê hồn lao" cứu những kẻ vô tội bị hại, đồng thời hủy diệt cả Nam Cung thế gia báo thù cho những người đã khuất và rửa hận cho mẹ.

Nhâm Vô Tâm thấy Lan Cô hình như có ý muốn bỏ đi bất giác sợ cuống lên, vội nói:

- Mẹ đừng bỏ con. Chúng ta cùng đi Nam Dương một thể nghe mẹ.

Lan Cô lắc đầu nói:

- Mẹ còn có việc cần, con cứ yên tâm đi đi. Đã có biết bao nhiêu tay cao thủ, đồng đạo võ lâm

đây giúp đỡ, mẹ cam đoan thế nào con cũng thành công.

Nhâm Vô Tâm càng lo sợ cuống quít, năn nỉ:

- Xin mẹ hãy ở lại với con vài ngày, cho con được thỏa lòng khao khát.

Lan Cô lắc đầu cười gượng:

- Mẹ đi với con không tiện...

Nói đến đây đột nhiên quay lại quát:

- Ai dám chạy trốn?

Mọi người nhìn lên, thấy Diệp Sương Y và bọn người nhà Nam Cung thế gia đang lùi dần về phía sau hình như có ý muốn bỏ trốn. Âu Dương Đình vội quát:

- Chúng ta động thủ mau, đừng để họ bỏ trốn.

Nói xong xông lên trước, quần hào đều reo ầm lên chạy theo. Diệp Sương Y kinh sợ vội cầm kiếm xông lên đối đầu Âu Dương Đình đánh tới. Chợt lại nghe tiếng Diệu Vũ kêu lên:

- Hai vị sư huynh mau mau đi theo tiểu đệ.

Diệu Pháp, Diệu Không từ từ tiến lên, cả ba cùng nhằm gã đại hán mặt vàng xông tới. Bọn anh em Ngô Nhân thì vây lấy Tứ Nương và Liên Nhi. Quần hào ào ạt kéo vào vây bọn Nam Cung thế gia vào giữa.

Chợt nghe một tiếng rú khủng khiếp, một ông già áo xanh vung kiếm đã chém đứt cánh tay phải của Hứa Nhị Nương, máu tươi phun ra như suối.

Nhâm Vô Tâm vội kêu lên:

- Xin các vị lưu ý, chúng ta lấy nhân nghĩa hành sự, đừng nên giết hại quá nhiều sinh mạng, chỉ nên bắt sống là hơn.

Lan Cô mỉm một nụ cười hiền từ nói:

- Việc ở đây con tự đảm đang lấy. Mẹ đi đây!

Nói xong thân hình đã nhanh như một luồng chớp nhảy ra xa hơn một trượng, đoạn quay lại vẫy tay nói:

- Bất cứ lúc nào con nhớ đến mẹ là mẹ cũng sẽ ở bên con.

Dứt lời, chớp mắt đã không thấy đâu nữa. Nhâm Vô Tâm sửng sốt đứng ngây ra một lúc. Chợt nghe phía sau có những tiếng la hét om sòm, chàng bỗng giật mình nhớ tới nhiệm vụ, bèn vội vàng xông vào đâm chém nhau, hai tay vung lên, đi đến đâu người ngã đến đó.

Chỉ trong chốc lát, bọn người nhà Nam Cung thế gia đã nằm la liệt khắp mặt đất, chỉ còn sót lại mấy người như: Diệp Sương Y, Liên cô nương và gã đại hán mặt vàng là vẫn còn đứng vững được ở giữa vòng vây.

Tình thế chiến trường đã rõ, Âu Dương Đình mới chợt nhớ đến bọn người bên phía Tây lúc này đã trốn đâu mất quá nửa, liền chỉ tay vào một gã con trai mặt mũi trắng trẻo, gọi to:

- Ngũ đệ đâu? Ra đánh chết tên dâm tặc kia cho ta.

Triệu Liệt Bàn dạ một tiếng to rồi săm săm đi tới, Ngô Nhân kêu gầm lên:

- Bọn ấy toàn là những thằng chó chết, anh em xúm lại đánh chết hết đi.

Lại có những tiếng hét khác reo ầm lên phụ họa:

- Phải đấy! Đánh chết hết đi!

Tức thì đám đông lại ào ào kéo về phía Tây, khí thế cực kỳ hung mãnh. Bọn người phía Tây đều là những phường hiếu sắc, hâm mộ quyền thế. Lúc này tuy thấy bọn tay sai của Nam Cung đã bị đánh giết tơi bời nhưng vẫn nuôi một hy vọng là thế nào Nam Cung thế gia cũng phái viện binh tới, và mắt trông Liên Nhi vẫn còn đó, ảo mộng chưa tan vẫn chưa chịu chạy.

Bây giờ đột nhiên lại thấy quần hào ào ạt kéo đến, ai nấy đều hồn vía lên mây, tay chân luống cuống, mặt mày xanh mét, hoảng hốt đâm đầu bỏ chạy.

Triệu Liệt Bàn hét vang như sấm, chỉ chạy vài bước là đã đuổi kịp chàng thiếu niên mặt trắng, lập tức phóng ra một chưởng. Chỉ nghe một tiếng "huỵch", gã thiếu niên đã vỡ óc ra làm ba bốn mảnh, lập tức chết ngay, miệng chưa kịp rú lên một tiếng.

Bọn Trường Bạch Tứ Hổ và Quan Đông Phá Thất Tiên đã xông vào trong đám đông người, vung quyền múa chưởng đấm đánh tơi bời. Tiếng gầm thét, kêu khóc vang trời dậy đất.

Huyền Chân đạo trưởng thấy thế trong bụng không nỡ nên nói với Âu Dương Đình:

- Bọn người kia tuy khả ố đáng ghét, nhưng nếu giết hết đi thì e quá tàn nhẫn. Các hạ nên triệu lệnh đệ và các vị bằng hữu về, tha cho chúng một lần để chúng tự hối cải là hơn.

Âu Dương Đình đưa mắt nhìn ra thấy thây người nằm ngổn ngang khắp mặt đất, mà bọn Triệu Liệt Bàn thì đã đuổi ra tới ngoài trấn, liền lập tức tụ khí vào đan điền, hú lên một tiếng thật dài.

Thừa lúc mọi người không ai để ý, gã đại hán mặt vàng vội lao mình nhảy về phía Tây Bắc.

Âu Dương Đình vội quát: "Chạy đi đâu?" Rồi nhanh như cắt nhảy tới đón đầu đánh ra một chưởng. Gã mặt vàng cũng vung tay đón đỡ, chỉ nghe "binh" một tiếng, Âu Dương Đình thân hình hơi lảo đảo, còn gã mặt vàng thì bị lùi về phía sau quát to.

Âu Dương Đình quát to:

- Ta bảo ngươi biết điều thì đứng yên một chỗ, ngươi có nghe thấy không?

Gã áo vàng đưa mắt nhìn quanh bốn phía thấy toàn là những cặp mắt sáng như điện đều đăm đăm chiếu vào mặt mình, biết có chạy cũng không thoát, đành lại quay đầu lủi thủi bước về.

Lúc này bọn người đuổi theo quân địch đã lục tục trở về. Quần áo người nào cũng đầy máu nhưng sắc mặt thảy đều hớn hở như cánh quân vừa toàn thắng, kéo vào chia ra hai bên tả hữu.

Nhâm Vô Tâm tiến lên một bước nói với gã đại hán mặt vàng:

- Các hạ là ai? Xin bỏ tấm mặt nạ ra cho mọi người thấy mặt.

Gã đại hán lạnh lùng đáp:

- Vô danh tiểu tốt, hà tất phải phô bày tấm mặt thật ra làm gì.

Nhâm Vô Tâm nghiêm nghị nói:

- Không nên xúc phạm tới lòng đang căm phẫn của quần hào, các hạ phải nên biết điều một chút.

Gã đại hán đáp:

- Muốn giết muốn mỗ tùy ý, tại hạ quyết không ân hận gì hết.

Âu Dương Đình giận dữ hét lớn:

- Đồ chuột nhắt ngu xuẩn, ngươi muốn giở chứng à?

Nói xong giơ tay phóng ra một chưởng. Gã đại hán né người tránh thoát, tay trái lại vươn lên nắm lấy uyển mạch đối phương, tay phải chia ra những ngón tay rắn như mũi kích đánh vào trọng huyệt “kỳ môn” của Âu Dương Đình. Khí thế nhanh như điện, dũng mãnh dị thường.

Triệu Liệt Bàn thấy thế nhảy sấn vào nói:

- Đánh nhau với lũ chuột này làm chi cho mất thì giờ, sao không liễu kết hắn đi cho rồi.

Vừa nói vừa nhằm gã mặt vàng đánh ra một chưởng. Gã mặt vàng xoay người giơ chưởng đón, miệng còn cười nhạt:

- Cái Bang Ngũ Lão danh tiếng lẫy lừng, không ngờ chỉ toàn là đồ tiểu nhân, cậy đông thủ thắng.

Triệu Liệt Bàn lạnh lùng đáp:

- Nếu ngươi là hảo hán đã chẳng phải giấu mặt đi.

Nói vừa dứt lời lại phóng thêm một chưởng. Âu Dương Đình quát to:

- “Nằm xuống.”

Gã mặt vàng chưa kịp hóa giải chưởng phong của Triệu Liệt Bàn đã thấy sau lưng tê dại, kình lực mất hết, lập tức ngã xuống đất.

Triệu Liệt Bàn tay trái lôi hắn dậy, tay phải lột chiếc mặt nạ ra. Quần hào đứng chung quanh bất giác đồng thanh kêu lên một tiếng kinh hoảng.

Thì ra gã đại hán đó vầng trán vào đôi mắt đã có nếp nhăn, râu tóc đều cạo nhẵn, mắt sáng như điện, ức chừng tuổi vào khoảng bảy mươi.

Huyền Chân đạo trưởng rẽ mọi người ra, tiến lại gần nhìn kỹ một lúc rồi kinh sợ hỏi:

- Các hạ có phải là Thượng Tam Đường không?

Người đàn ông mặt đỏ tưng bừng, nhắm nghiền mắt lại chẳng nói chẳng rằng. Tức thì bọn người đứng xung quanh đều nghiêng đầu ghé tai xì xào bàn tán, có kẻ còn thốt ra những tiếng thở dài, chép miệng cảm thán ngậm ngùi.

Cũng nên biết là Thượng Tam Đường giao du rất rộng, tính tình hòa nhã, không hề cạnh tranh với ai nên trong võ lâm vẫn được nhiều người kính mến. Lúc này đột nhiên thấy ông ta biến thành môn hạ Nam Cung thế gia ai mà không sửng sốt?

Âu Dương Đình trừng mắt quát to:

- Thượng Tam Đường! Ngươi còn nhận ra lão phu không?

Thượng Tam Đường mở mắt ra, nhắm mắt lại lạnh lùng đáp:

- Sao không nhớ!

Âu Dương Đình nổi giận nói:

- Vậy tốt! Thần trí ngươi vẫn còn tỉnh táo phải không?

Thượng Tam Đường chỉ hững hờ đáp:

- Cố nhiên!

Triệu Liệt Bàn nổi giận đùng đùng, hét vang như sấm:

- Vậy mà ngươi cam tâm làm khuyển mã cho Nam Cung thế gia à?

Thượng Tam Đường lạnh lùng nói:

- Việc đã thế này nói cũng vô ích. Nếu các ngươi nghĩ tình cố cựu thì ban cho một nhát, lão hủ cảm kích vô cùng.

Âu Dương Đình lạnh lùng cười nói:

- Chết đâu mà dễ thế.

Nói xong giơ tay lên, Nhâm Vô Tâm vội giữ lại nói:

- Xin lão tiền bối bớt giận, tại hạ còn muốn hỏi hắn vài câu.

Âu Dương Đình lẳng lặng đứng tránh qua một bên.

Nhâm Vô Tâm nói với Thượng Tam Đường:

- Thượng lão tiền bối! Theo tại hạ đoán thì lão tiền bối sở dĩ phải đầu hàng Nam Cung thế gia chỉ là sự vạn bất đắc dĩ, có một tâm sự riêng không thể nói ra được, phải không?

Thượng Tam Đường mở mắt nhìn Nhâm Vô Tâm một lúc, đột nhiên thở dài nói:

- Lão hủ chẳng có ẩn tình gì đâu, chẳng qua là bị điểm vào bốn bí huyệt mất hết trí nhớ...

Nói đến đây chợt im bặt, khóe mắt từ từ chảy ra hai giọt lệ nóng hổi. Nhâm Vô Tâm chắp tay vái Âu Dương Đình rồi nói:

- Tại hạ cả gan, dám xin lão tiền bối tha cho người này.

Âu Dương Đình do dự một lúc rồi nói:

- Tướng công đã bảo, lão hủ đâu dám không thuận.

Nói xong lập tức giơ tay giải huyệt cho Thượng Tam Đường, đoạn lạnh lùng nói:

- Ta nghĩ tình ngươi trước kia tiếng tăm cũng không đến nổi xấu nên tạm tha cho một lần. Nếu ngươi thật lòng hối cải thì nên đem những bí mật của Nam Cung thế gia nói cho mọi người biết.

Thượng Tam Đường cười khẩy nói:

- Nếu hỏi những việc cơ mật trong nhà Nam Cung thế gia thì nên Diệp Sương Y cô nương, họa chăng còn biết được chút đỉnh. Chớ lão hủ chẳng có gì phụng cáo được cả.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Nam Cung phu nhân âm trầm thâm độc, nếu không phải là người cực kỳ thân cận tất không thể biết được những bí ẩn của mụ. Lão tiền bối không cần phải hỏi nữa.

Âu Dương Đình nhìn Thượng Tam Đường nói:

- Thôi tha cho ngươi, bước!

Nhâm Vô Tâm chắp tay vái chào nói:

- Người ta không ai là không có lỗi, nếu biết kịp thời cải hóa thì lại trở thành người hay. Lão tiền bối tiền đồ trân trọng.

Thượng Tam Đường đỏ mặt chắp tay thi lễ nói:

- Đa tạ tướng công tha chết.

Rồi lập tức đi ngay. Vừa xuống khỏi thềm chợt nghe "binh" một tiếng, mọi người đều giật mình trông theo, thì ra ông ta đã lấy tay đập vào thiên linh cái cho vỡ óc ra mà chết.

Quần hào ai cũng sửng sốt bàng hoàng, đứng lặng giây lâu không ai nói được tiếng nào.

Một lát sau, Huyền Chân đạo trưởng mới bảo Diệu Vũ:

- Thượng Tam Đường với ta là chỗ quen biết cũ, nay đến lúc tuổi già lại bị chết một cách thê thảm như vậy kể cũng đáng thương. Ngươi nên ra chợ mua một cỗ quan tài tốt để mai táng cho ông ta kẻo tội nghiệp.

Diệu Vũ vâng lệnh quay đi. Âu Dương Đình cũng sai Triệu Liệt Bàn liệu lý hãn sự cho anh em họ Đinh, rồi hỏi Nhâm Vô Tâm:

- Còn hai người con gái này tướng công định xử trí thế nào?

Nhâm Vô Tâm chỉ vào Diệp Sương Y nói:

- Thiếu nữ này là con gái Diệp Trường Thanh, một trong bốn vị Quân tử Trung Nguyên, ta nên

nghĩ tình ông ta mà tha cho nàng.

Huyền Chân đạo trưởng than rằng:

- Nam Cung thế gia đã dùng mọi thủ đoạn hiếp bách các nhân vật võ lâm giúp chúng làm ác. Nếu ta không phân đen trắng nhất khái đem giết cả đi thì giết đến bao giờ mới hết? Và rất có thể giết lầm người vô tội nữa. Vậy nên theo ý bần đạo, thà ta tha lầm trăm người còn hơn giết oan một người.

Âu Dương Đình nói:

- Hai vị đã chủ trương như vậy, lão hủ còn biết nói gì hơn nữa.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười, vẫy tay bảo Diệp Sương Y:

- Cô nương đi đi thôi!

Diệp Sương Y nhướng cao đôi mày lạnh lùng hỏi:

- Các ngươi không có câu gì cần hỏi ta ư?

Nhâm Vô Tâm đáp:

- Chúng tôi đã nhất định tha cho cô nương thì cũng không muốn bắt cô nương phải cung khai. Nói nhiều làm gì vô ích.

Diệp Sương Y mỉm cười quay ngoắt đi ngay. Nhâm Vô Tâm nói với theo:

- Cô nương không nên trở về Nam Cung thế gia nữa, nếu không thì e tính mạng khó toàn.

Diệp Sương Y chẳng nói chẳng rằng, chỉ cắm đầu thoăn thoắt bước đi, chớp mắt đã mất hút.

Âu Dương Đình lắc đầu nói:

- Người con gái này tính nết thật cổ quái kỳ dị.

Huyền Chân đạo trưởng nói:

- Đại phàm những người đã qua tay Nam Cung phu nhân huấn luyện, tính tình đều biến thành lặng lẽ thâm trầm, khác hẳn người thường.

Ngô Đức nói:

- Nhâm tướng công! Ta không nên coi Liên Nhi như những đứa a đầu tầm thường. Thị chuyên dùng sắc đẹp để gây sóng gây gió, con bài ấy mới thật nguy hiểm, ta không nên tha.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Tại hạ vẫn định giữ thị lại để hỏi cung vì nữ tỳ này là người hầu cận Ngũ phu nhân tất biết nhiều điều bí mật.

Lúc này Liên Nhi đã bị chàng điểm huyệt nằm ở dưới đất.

Huyền Chân đạo trưởng lại hỏi:

- Còn bọn gia nhân kia định xử trí thế nào?

Nhâm Vô Tâm đáp:

- Bọn này võ công tầm thường giết cũng vô ích, chi bằng cứ để mặc họ. Khi nào tỉnh lại, họ tự động muốn đi đâu thì đi.

Âu Dương Đình nói:

- Việc này không quan trọng lắm. Điều cần thiết là bây giờ ta phải quyết định ngay việc đối phó với Nam Cung thế gia mới được.

Nhâm Vô Tâm ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Theo ý tại hạ thì nhân lúc này Nam Cung thế gia vừa bị thua một trận liểng xiểng, ta nên thừa kế kéo xuống Nam Dương phá tan sào huyệt của chúng ra, khiến cho chúng không kịp đề phòng, như thế mới là thượng sách.

Ngô Đức tán thành:

- Nhâm tướng công nói phải đấy. Chúng ta nên lập tức đi ngay, khiến cho địch trở tay không kịp, hết giở trò gì được nữa.

Quần hào cũng đều nhiệt liệt hưởng ứng. Nhâm Vô Tâm đưa mắt nhìn mấy người bị thương rồi nói:

- Nhưng còn Bạch Đại tiên sinh, Đường lão thái và các vị cao tăng bị thương chưa khỏi...

Vị Lạt Ma đứng đầu nhảy lên cười nói:

- Tướng công đừng lo, chúng tôi tuy bị thương nhưng khi nào tới Nam Dương tức thì khỏi bệnh.

Nhâm Vô Tâm cảm kích hỏi:

- Xin đại sư cho biết pháp hiệu và người đối với Ma Ca pháp vương như thế nào?

Vị Lạt Ma nói:

- Bần tăng là Âm Ca. Ma Ca pháp vương là sư huynh của bần tăng.

Nhâm Vô Tâm ngậm ngùi nói:

- Các vị đại sư vì việc của võ lâm Trung Nguyên, không quản xa xôi ngàn dặm tới đây, tại hạ không biết lấy gì báo đáp cho xứng.

Âm Ca đại sư cười ha hả nói:

- Cùng là một phái võ lâm, tướng công đừng nên khách sáo. Bần tăng còn muốn hỏi thăm tướng công có biết sư huynh bần tăng ở đâu không?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Lệnh sư huynh theo lời tại hạ ủy thác hiện đang ẩn cư tại vùng phụ cận Nam Dương để nghiên

cứu một loại võ công của Nam Cung thế gia. Chúng ta tới đó chắc sẽ gặp mặt.

Chàng nói xong lại giải huyệt cho hai tên nữ tỳ nhà Nam Cung, dặn trông nom cho Liên Nhi. Tới giờ Mùi, chàng và quần hào lục tục lên đường, kéo sang Nam Dương.

Bạch Đại tiên sinh vì vết thương quá nặng nên phải thuê một chiếc nhuyễn kiệu do hai tên phu cáng đi, còn Đường lão thái ngồi trên kiệu đã có mấy tên nữ tỳ phục dịch. Tất cả hơn một trăm người chia làm bảy nhóm rầm rộ lên đường.

Đêm ấy, quần hào đều ngủ ngoài cánh đồng, đem lương khô ra ăn. Trong khi ăn, Đường lão thái chợt nói với Nhâm Vô Tâm:

- Lệnh đường bị khốn trong nhà Nam Cung đã lâu, đối với việc đánh phá Nam Cung thế gia tất phải có cao kiến?

Nhâm Vô Tâm gật đầu nói:

- Chúng ta cứ theo lộ trình đã định mà tiến, đợi vài hôm nữa tại hạ khỏi vết thương sẽ tìm gia mẫu vấn kế.

Chàng ngừng một lát lại tiếp:

- Các vị tiền bối tính xem cuộc quyết chiến này ta có nên gởi thiếp mời các môn phái khác và các vị anh hùng trong võ lâm cùng hợp sức quyết một trận thư hùng với Nam Cung thế gia không?

Bạch Đại tiên sinh nói:

- Nhâm tướng công nghĩ thế rất phải. Như thế bên ta có thể nắm chắc phần thắng lại vừa có thể nêu cao được ý nghĩa cuộc chiến đấu vì đạo nghĩa võ lâm.

Quần hào đều tán thành. Kế đó mọi người đều liên danh ký vào giản thiếp, sai người truyền đi khắp nơi mời các vị giang hồ hảo hán tới ngày rằm tháng ấy sẽ tới Nam Dương hội họp.

Kế nghị xong, Nhâm Vô Tâm sai hai tên nữ tỳ nhà Nam Cung vực Liên Nhi ra, giải khai huyệt đạo cho nàng.

Liên Nhi ngầm vận chân khí, hoạt động chân tay rồi đứng phắt lên cười nói:

- Tướng công tha cho tất cả mọi người, chỉ giữ riêng một tiểu tỳ, tiểu tỳ rất lấy làm hân hạnh.

Nhâm Vô Tâm sầm nét mặt nói:

- Ngươi dùng sắc đẹp gây sóng gió, tội nặng hơn người khác nhiều, vì thế ta còn phải nghiêm trị để làm gương cho kẻ khác.

Liên Nhi mỉm cười duyên dáng đáp:

- Những việc làm của tiểu tỳ đều là do lệnh của Tứ phu nhân, tiểu tỳ là kẻ dưới không có quyền tự chủ. Tướng công định trừng phạt e không được công bằng.

Đường lão thái nổi giận nói:

- Con tiện tỳ này mồm mép xảo lắm, nếu tướng công không có gì cần hỏi để lão thân cho nó một trượng, đập chết cho rồi.

Liên Nhi vênh mặt lên cười nhạt, không thèm trả lời. Đường lão thái giận quá vung gậy lên đánh xuống. Liên Nhi chỉ "hừ" một tiếng, nhảy ra xa năm thước tránh khỏi. Thật ra thị vẫn yên trí Nhâm Vô Tâm không bao giờ giết thị nên cứ nhởn nhơ không hề sợ hãi, miệng còn cười nói:

- Nhâm tướng công có gì muốn hỏi xin cứ hỏi đi. Nếu không thì tiểu tỳ cũng có mấy câu muốn bẩm với tướng công.

Nhâm Vô Tâm cười một cách lạnh lùng:

- Những điều bí ẩn của Nam Cung thế gia, tôi chỉ không biết có một điều. Mà điều ấy chính ngươi cũng không thể biết được. Vì thế ta không còn việc gì hỏi nữa, ngươi có nói ta cũng không muốn nghe.

Liên Nhi ngẩn người hỏi:

- Còn điểm bí ẩn gì tướng công cứ hỏi, may ra tiện tỳ biết được cũng nên.

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- "Tỉnh tửu thang" chế bằng vật gì ngươi biết không?

Liên Nhi sửng sốt một lát rồi nói:

- Điều đó thì đến Tam, Tứ, Ngũ phu nhân còn không biết huống hồ là tỳ nữ.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Vì thế mà ta mới bảo ngươi đừng nói nhiều chi cho vô ích.

Vừa nói vừa thủng thỉnh bước đến gần bên Liên Nhi. Liên Nhi sợ hãi bước lùi lại hai bước nói:

- Tướng công định làm gì tôi?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Ta nghĩ ngươi chỉ vâng theo lệnh mà hành động nên tha cho không giết, nhưng phải hủy bỏ võ công của ngươi để từ nay ngươi không tàn ác nữa.

Liên Nhi tái mặt nói:

- Phá bỏ võ công người ta là thất đức. Người anh hùng không khi nào dùng thủ đoạn khắc bạc đó. Thà tướng công giết tiểu tỳ đi còn hơn.

Nhâm Vô Tâm nói:

- Đó là ý kiến riêng của ngươi. Ta đã có cách.

Nói xong giơ một ngón tay lên định điểm huyệt Liên Nhi.

Liên Nhi sợ quá vội nhảy chéo sang một bên kêu to:

- Tướng công với Ngũ phu nhân tôi là chỗ quen biết cũ, tiểu tỳ lại là người thân tín của Ngũ phu nhân, tướng công đối đãi với tiểu tỳ như vậy còn mặt mũi nào trông thấy Ngũ phu nhân.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười lạnh lùng nói:

- Ngũ phu nhân của ngươi đã tàn sát bao nhiêu đồng chí của ta làm cho chúng tôi phải thất điên bát đảo cơ hồ ngóc đầu không nổi. Ta đang định tìm nàng để hỏi tội, còn tình nghĩa gì nữa.

Dứt lời chỉ nghe "vút" một tiếng, một luồng chỉ phong cực kỳ lanh lẹ đã xé làn không khí bay ra. Liên Nhi mặt mày tái nhợt nhảy vội về phía sau mấy bước, hai bên thái dương và chân tóc đã thấy ướt đẫm mồ hôi.

Huyền Chân đạo trưởng trong bụng không nỡ, thở dài nói:

- Nhâm tướng công! Người con gái này tuổi còn thơ dại không biết gì, lại còn bị người trên sai khiến...

Diệu Vũ ngồi sau lưng Huyền Chân đạo trưởng vội giật tay áo sư phụ một cái thật mạnh. Huyền Chân đạo trưởng ngạc nhiên quay lại.

Diệu Vũ nói nhỏ:

- Với thân thủ của Nhâm tướng công, nếu muốn hủy bỏ võ công của con nha đầu kia thì chỉ cần vẫy tay một cái đã đủ làm cho ả khó lòng thoát khỏi...

Huyền Chân đạo trưởng chợt tỉnh ngộ mới thôi không nói nữa. Liên Nhi tránh thoát được luồng chỉ phong của Nhâm Vô Tâm, giận dữ nói:

- Tướng công thật là người can trường thiết thạch, không có một chút tình cảm nào. Chẳng trách Ngũ phu nhân tôi giận tướng công thấu xương cũng phải.

Nhâm Vô Tâm nhanh như cắt, nắm lấy uyển mạch của Liên Nhi hỏi:

- Ta với Tú Linh không phải bạn bè thân thiết hà cớ gì nàng giận ta thấu xương? Nói mau!

Liên Nhi cười nhạt, lạnh lùng nói:

- Hừ! Tướng công bị thương gần chết, phu nhân tôi không quản hiểm nguy đưa tướng công đi xa xôi ngàn dặm, dọc đường hết sức nuôi nấng chăm nom, không ngại hiểm nguy, không từ gian khổ lại còn suýt nữa bị nhục mà chết. Vậy mà bây giờ tướng công hoàn lại được những gì? Hừ! Hừ! Không bạn bè thân thích, sao mà đuổi ra nhanh quá thế?

Nhâm Vô Tâm trống ngực đập thình thịch nghĩ thầm: "À! Thì ra nàng giận ta chỉ vì thế."

Chàng ngẩng đầu lên nói:

- Ta tưởng nàng vẫn còn ẩn tích trong Tử Cốc, biết đâu nàng đã trở về Nam Cung thế gia trở mặt chống ta.

Liên Nhi lại cười lạt:

- Nói đùa! Nàng liều chết bội phản lão phu nhân, không tiếc danh tiết, không tránh hiềm nghi, có lẽ chỉ vì cớ để vào Tử Cốc để ẩn cư hay sao?

Nhâm Vô Tâm tỏ vẻ hoài nghi nói:

- Nàng đã bội phản trở về mà Nam Cung phu nhân chẳng những không giết lại còn trao cho trọng trách, cái độ lượng khoan hồng ấy, ta tin một người như Nam Cung phu nhân nhà ngươi không thể có được.

Liên Nhi nói:

- Sao mà tướng công nghĩ giản dị như thế? Lão phu nhân tôi không phải tâm địa bồ tát thì làm sao có thể tha thứ một cách dễ dàng như vậy?

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Thế thì vì cớ gì?

Chàng cố làm ra vẻ trấn tĩnh nhưng không sao dấu được cái sắc mặt xám nhạt và lồng ngực phập phồng thở gấp.

Liên Nhi đáp:

- Ngũ phu nhân oán hận đầy lòng, nhưng nàng cũng không muốn chết một cách oan uổng bèn lại trở về Nam Cung thế gia tự thú. Trước mặt các vị trưởng bối, nàng tình nguyện uống một liều thuốc độc. Thứ thuốc độc này uống vào chỉ một năm sau là chết. Tính đến hôm nay, nàng chỉ còn sống được thêm ba tháng nữa thôi.

Nhâm Vô Tâm thở dài nói:

- Nàng cố sống thêm một năm nữa để báo thù ta, kể ra ta cũng không nên oán trách nàng. Nhưng nàng giận ta thì chỉ giết một mình ta là đủ, sao lại lạm sát những kẻ vô tội? Đó là một tội đại ác không thể tha thứ được. Dù nay ta có tự tay giết nàng cũng không đủ tạ tội với các vị hảo hán dưới suối vàng.

Liên Nhi cười nhạt lạnh lùng nói:

- Ngũ phu nhân cũng đã từng thề thế nào cũng phải giết bằng được tướng công thì thôi. Nếu không thì làm sao tướng công còn sống đến bây giờ?

Nhâm Vô Tâm cau mày ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Lẽ ra ta sẽ điểm vào một bí huyệt trên mình ngươi cho ngươi hết làm mưa làm gió, nhưng nay nghĩ lại, việc gì cũng có thiên công dàn xếp, ta cũng chẳng phải cần độc ác với ngươi.

Nói đến đây, chàng chợt thò tay vào túi lấy ra một phong thư đưa cho Liên Nhi rồi tiếp:

- Ngươi cầm phong thư này giao cho Ngũ phu nhân hoặc lão phu nhân ngươi, hay nếu có điều gì không tiện thì xé đi cũng được.

Hồi 58 - Hiệu Triệu Quần Hùng, Đột Nhập Ngục Thất

Thấy lần phong bì có nhiều dấu xi và dấu sáp gắn, Liên Nhi biết là bức thư quan hệ, ngần ngừ, nhăn nhó nói:

- Nếu tỳ nữ ngấm ngầm trao thư này cho Ngũ phu nhân tức là tỳ nữ phản bội Lão phu nhân. Nếu đem dâng lên cho Lão phu nhân tức là phản bội Ngũ phu nhân...!

Nhâm Vô Tâm cười nhạt:

- Vậy thì mi cứ tự tiện xé vụn ra, chẳng đưa cho ai cũng được!

Liên Nhi nhăn nhó nói:

- Thơ của Ngũ phu nhân mà tự ý huỷ đi ư? Phu nhân biết thì khốn to.

Ngừng một giây, nàng nói tiếp:

- Tướng công có biết đâu rằng, từ chỗ yêu thương không được hoá ra giận, thì tính tình Ngũ phu nhân đã biến đổi đáng sợ, ghê gớm hơn cả Thái phu nhân.

Nhâm Vô Tâm quát to rằng:

- Nam Cung thế gia sát hạt võ lâm. Mi có biết rằng gần đây thêm bao nhiêu người chết oan nữa!

Thấy chàng nổi giận, Liên Nhi vội cất phong thư nơi tay áo, cúi đầu thi lễ, vội quay mình đi. Nhâm Vô Tâm gọi:

- Đem cả hai con nha đầu kia đi!

Liên Nhi mỉm cười, quay lại, giơ tay vẫy một cái, đem theo hai đứa đầy tớ gái, vội vã ra đi. Đường lão thái tức giận nói:

- Hừ! Tụi đàn bà, từ già đến trẻ ở Nam Cung thế gia không một đứa nào là lương thiện.

Huyền Chân đạo trưởng mỉm cười nói:

- Diệp Sương Y chưa phải là người của Nam Cung thế gia!

Đường lão thái cười nhạt, nói chặn lại:

- A đầu ấy à? Trước khi vào với Nam Cung thế gia từng công bố rằng: Ai có thể báo được thù cha cho nó thì nó sẽ lấy người ấy! Vậy mà tới nay luôn cả với nhà ta, nó cũng coi như khách lạ!

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Đường lão thái ơi! Lệnh lang giờ ở đâu? Sao không cùng đi với lão thái?

Đường lão thái hậm hực nói:

- Hừ! Vì con tiểu nha đầu ấy mà nó theo đi về miền đông. Lão theo tìm... chẳng thấy tăm hơi đâu!

Nhâm Vô Tâm giật mình hỏi:

- Ủa! Nguy hiểm quá! Lệnh lang một mình tiến vào sào huyệt Nam Cung thế gia hay sao?

Đường lão thái chép miệng nói:

- Hoặc giả thế! Đã một lần được chư vị cứu thoát, nay nếu lại lọt vào nữa, thì đành mặc... trời!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Không để thế được! Ngày mai chúng ta gấp lên đường sớm tới Nam Dương!

Đường lão thái nói:

- Đa tạ tướng công! Nhưng chúng ta đều bị thương nặng cả rồi! Đi rút gấp ngay có khác gì đi tới chỗ chết!

Nhâm Vô Tâm thở dài, cúi đầu. Hàng ngày chàng lo lắng biết bao nhiêu công việc, lại thêm câu chuyện rắc rối về Điền Tú Linh, khiến tâm linh chàng càng rối loạn, người già sút hẳn đi đến mười tuổi.

Mọi người đều bị thương, lại thêm sau một ngày đi đường trường, ai cũng nhọc mệt. Nói chuyện vãn một lúc, sau đó ai nấy đều ngồi nhắm mắt vận công, điều hoà hơi thở.

Ngồi như vậy đến quá nửa đêm, trong màng tai Nhâm Vô Tâm chợt vo ve có tiếng gọi:

- Tâm nhi! Mẹ gọi con đây! Mẹ ở cách xa độ trăm trượng về phía đông nam. Sẽ sẽ, chớ làm kinh động mọi người!

Nhâm Vô Tâm mừng rỡ, lập tức lén bước ra đi về phía đông nam.

Một bà lão, đầu trùm mảnh sa mỏng màu xanh, lộ ra mái tóc trắng, mình choàng tấm áo che gió bằng lông màu đen, nét mặt từ ái êm đềm như ánh dương xuân. Dưới ánh trăng sáng, vẻ người thiên nhiên phong vận. Vừa thoáng trông thấy, Nhâm Vô Tâm sẽ rú lên một tiếng “Mẹ!”, chạy tới ôm choàng lấy bà lão. Lòng chàng thổn thức, nước mắt trào ra.

Bà lão đưa bàn tay trắng muốt như ngọc, đẹp tuyệt trần, xoa lên đầu Nhâm Vô Tâm, sẽ cất tiếng dịu dàng nói:

- Mẹ con ta hãy ra xa hẳn đây một quãng nữa để nói chuyện, khỏi làm náo động mọi người!

Nhâm Vô Tâm sẽ “dạ”. Lập tức mẹ con dắt nhau đi về phía trước. Lại một quãng nữa, bà lão ngừng bước, đưa ống tay áo lên lau nước mắt chàng, và sẽ nói:

- Con trai gì mà tầm thường vậy! Coi mẹ có khóc đâu, sao con khóc?

Nhâm Vô Tâm thổn thức nói:

- Thân thế con, có nhiều điều chưa tỏ rõ...

Bà lão kéo con vào lòng, âu yếm nói:

- Con muốn rõ, mẹ sẽ nói cho biết. Lúc này nói ra, làm loạn óc. Mẹ con được gặp nhau, thế là Trời thương, Phật độ lắm rồi!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Con có nhiều việc cần hỏi mẹ, xin mẹ chớ xa con!

Bà lão cười nói:

- Dù ở nơi góc biển chân trời, nội trong một ngày, mẹ cũng trở về tìm con. Bữa nay mẹ từ Nam Dương về đây.

Chàng giật mình hỏi:

- Mẹ dò xét sào huyệt Nam Cung thế gia?

Nét mặt bà lão thoảng qua vẻ lo hãi, nhưng rồi lại cười mà rằng:

- Con cứ yên tâm! Mẹ rất cẩn thận! Mẹ con ta quyết không thua trận nữa đâu!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Con đương chuẩn bị cùng một số bạn thân liên hiệp gửi thiếp mời thiên hạ anh hùng, quyết một trận sống chết với Nam Cung thế gia. Ý mẹ nghĩ sao?

Bà lão hất hàm cười:

- Con quyết chí làm thì cứ làm. Mẹ sẽ ngấm ngầm giúp sức kỳ cho đến khi san bằng Nam Cung thế gia, bắt Trình Ngọc Ngạc nghiền xương mụ ra thành hôi tro mới thôi!

Bà lão nói với vẻ mặt ôn hoà, nhưng lại có giọng kiên quyết, hình như bên trong nung nấu toàn là cừu hận. Nhâm Vô Tâm ngạc nhiên hỏi:

- Trình Ngọc Ngạc? A! Phải chăng là...

Bà già nói, vẻ mặt đau đớn:

- Là vợ Nam Cung Minh. Không nhắc đến mụ nữa để khỏi... sôi tiết!

Nói xong, bà lão lấy ở túi ra một chiếc bình ngọc. Mở nút dốc ra một viên thuốc bọc sáp, hai ngón tay sẽ bóp một cái, lần sáp tách ra, một hương thơm ngát xông lên. Bà lão đặt viên thuốc vào miệng Nhâm Vô Tâm mà rằng:

- Nuốt đi để chóng hồi sức. Bạch Đại tiên sinh cùng những người khác bị mẹ đánh trọng thương cũng có thuốc đây. Khỏi lo!

Đợi chàng nuốt xong viên thuốc rồi, bà lão lại lấy ra một chiếc hộp thuốc lớn trao cho chàng, dặn để chữa cho các người khác. Nhâm Vô Tâm đón lấy hộp thuốc và hỏi:

- Trong có một ngày mà mẹ kiếm đâu ra nhiều thứ thuốc vậy?

Bà lão cười nói:

- Đó là thủ đoạn trộm cướp. Con chớ bắt chước. Giờ đây, ngồi xuống vận công, cho chất thuốc thêm hiệu quả!

Nhâm Vô Tâm "dạ"! Ngồi xếp bằng chân, vận nội khí xung động sức thuốc. Bà già ngồi bên, đặt bàn tay mặt lên giữa lưng chàng, đưa nội lực truyền qua. Hai mẹ con hợp lực hành công, lại thêm viên thuốc do thứ lão nhân sâm, hà thủ ô ngàn năm, luyện với linh chi trên núi Tuyết Sơn, nên chỉ chốc lát công hiệu như thần. Nội thương đã hết, thần khí sáng suốt gấp trăm lúc thường. Nhâm Vô Tâm bừng mở mắt ra, nói:

- Giờ mẹ giải thích cho con...

Bà lão cười mà rằng:

- Trước hết hãy cởi khuy áo ngực, để mẹ nhận lại dấu ấn trên ngực con hồi lọt lòng!

Chàng cau mày nói:

- A! Mẹ sợ rằng con là... giả mạo sao?

Bà lão mỉm cười, tự ý cởi khuy ngực chàng. Một dấu như hình chữ "Tâm" nổi hiện ra. Bà lão chỉ vào ngực chàng cất giọng đầm ấm nói:

- Khi sanh con ra, mẹ nghĩ rằng mẹ khó sống. Nhân thế mới cố thu sức lại, vạch một dấu chữ "Tâm" trên ngực con. Vì mẹ nghĩ rằng, sau khi chết đi không nhớ được diện mạo con. Với cái dấu này dù mẹ có mù cả hai mắt, cũng nhận ra con được!

Chàng nghẹn ngào nói, nước mắt chan hoà:

- Lòng mẹ thương con thực là vô cùng. Con chưa báo đáp lại được chút nào!

- Tên tuổi con vang lừng thiên hạ, để tiếng tốt cho cha mẹ. Thế là chí hiếu! Chẳng hay tới giờ con đã có ý trung nhân chưa?

Nhâm Vô Tâm lắc đầu nói:

- Chưa ạ!

Nghĩ tới Ngũ phu nhân Điền Tú Linh, chàng bất giác chua xót, thở dài.

Bà già nói:

- Trai tài thì lo gì không có vợ! Việc gì phải thở dài!

Chàng hơi đỏ mặt, bèn thuật lại câu chuyện rắc rối với Điền Tú Linh. Bà già cười nhạt mà rằng:

- Thế là cái gì? Yêu mà bị cự tuyệt, thế là trở mặt thù hằn. Con khỏi nghĩ ngợi đến việc ấy. Lần khác gặp, mẹ sẽ giết nó đi.

Nhâm Vô Tâm rùng mình, sẽ mỉm cười, nói:

- Mẹ chớ bận lòng. Xin để con xử trí lấy việc này.

Bà già nói:

- Chớ bị nó lừa gạt. Chẳng kể rằng nó là hạng gái goá! Riêng một điểm rằng mục đích không đạt được mà nó quay ra phá hoại, làm bậy, đủ thấy đó không phải là vì tình chân chính! Con chớ bị mắc cạm bẫy của nó.

Nhâm Vô Tâm nghĩ thầm rằng nếu mẹ chàng mà quyết ý giết nàng thì nàng khó thoát chết. Nghĩ vậy bèn cười mà rằng:

- Thư của con đã gửi cho nàng, đòi nàng phải gặp mặt để giải quyết dứt khoát việc này. Đại trượng phu há thất tín với ai! Nếu mẹ giết nàng thì sự giải quyết của con vẫn không bao giờ dứt khoát được! Mẹ nghĩ có phải thế không? Đến như việc hôn nhân của con, thì sau này tuỳ mẹ lo liệu cho, con quyết không trái ý mẹ!

Bà già nở một nụ cười mãn nguyện, nói:

- Có thế mới được! Mẹ bằng lòng lắm.

Chợt quay lại nhìn xa xa, bà la lên một tiếng, sẽ nói:

- Có người kìa!

Nhâm Vô Tâm giật mình ngó theo, quả thấy có bóng người thấp thoáng, len lách qua các bụi cây đi về phía các quần hào ở. Chàng nghĩ thầm, công phu võ nghệ của mẹ chàng quả nhiên cao siêu hơn chàng nhiều lắm!

Bóng người kia lướt đi lẹ như rắn. Mẹ con Nhâm Vô Tâm ngồi sau một khối đá lớn nên người kia không hay biết. Bà già cau mày nói:

- Đó là người của Nam Cung thế gia!

Nhâm Vô Tâm nhận kỹ rồi nói:

- Nàng là Diệp Sương Y, con gái Diệp Trường Thanh đứng đầu trong hàng Trung Nguyên Tứ Quân Tử.

Bà già chép miệng hỏi:

- Trong khoảng một hai chục năm trở lại đây, mẹ không hay biết gì về các nhân vật võ lâm. Trung Nguyên Tứ Quân Tử là... thế nào?

- Bốn vị cao ngạo ẩn dật. Phẩm cách vang lừng thiên hạ, võ nghệ cao siêu. Vậy mà tới nay bị sung vào số ba mươi sáu vị Thiên Cang của nhà Nam Cung thế gia.

Ngừng một giây, chàng nói tiếp:

- Còn Diệp Sương Y là con dâu chưa cưới của Đường gia. Nàng quyết tâm cứu cha, nên chẳng từ nguy hiểm, tìm vào sào huyệt Nam Cung thế gia...

- Thực đáng khen, đáng phục! Tiếc rằng còn kém thông minh.

Bà già nói tới đây, bỗng ngừng lại nhìn về phía trước:

- Kìa! Nàng đã trở ra...!

Chàng nhìn theo. Quả nhiên Diệp Sương Y quay trở ra, đưa mắt ngó quanh như tìm kiếm gì. Mẹ chàng cười, sẽ nói:

- Con bé kháu khỉnh quá! Xứng đôi với... con! Kìa nó ngó trước nhìn sau... A! Hoặc là nó kiếm tìm con... Con thử tới đó coi...!

Chàng nói:

- Con bé hay lôi thôi lắm lời! Con chịu thôi...

- Không lắm lời, sao gọi là đàn bà con gái! Đi... mau!

Vừa nói bà già vừa đẩy mạnh chàng một cái.

Nhâm Vô Tâm phì cười, theo tay mẹ đẩy, vọt người đi như mũi tên.

Diệp Sương Y lanh mắt, nhận ra Nhâm Vô Tâm, nàng ngừng lại đợi.

Nhâm Vô Tâm lên tiếng hỏi:

- Đêm hôm tới đây, hẳn là cô nương định kiếm... Đường lão thái thái?

Diệp Sương Y nói với giọng thản nhiên lạt lẽo:

- Kiếm Đường lão thái thái thì có ích lợi chi!

Chàng mỉm cười, chợt nhớ tới lời mẹ khen về chí khí nàng đáng kính phục, bèn nghiêm nét mặt lại mà rằng:

- Nam Cung thế gia là kẻ thù chung của võ lâm! Nếu cần giúp sức, cô nương cứ cho biết, tại hạ xin nỗ lực vì trách nhiệm chung!

Diệp Sương Y buồn thảm nét mặt, nói:

- Gia phụ bị giam trong nhà giam "Mê hồn", thần trí hôn mê. Việc đó tướng công có biết không?

Chàng nói:

- Chẳng những biết chuyện mà tại hạ còn mắt thấy nữa.

- Trong bảy mươi hai Địa Sát, phần nhiều là tự nguyện theo vào phục vụ. Một số ít thì bị họ điểm huyệt, bị kiềm chế. Còn ba mươi sáu vị Thiên Cang thì toàn là bậc cao cường của võ phái, nhưng đều bị độc dược làm mê loạn thần trí, không tự chủ hành động được mà phải theo mệnh lệnh của Nam Cung phu nhân. Trung Nguyên Tứ Quân Tử, Thiếu Lâm Bách Nhẫn, Bách Đại đều thuộc số đó!

Chàng nói:

- Việc đó tại hạ có biết. Nhưng không tường tận như cô nương.

Diệp Sương Y nói:

- Chỉ có hai lối có thể cứu tỉnh lại những ai bị điểm huyệt đến thần trí hôn loạn! Một là “Tỉnh thần thang” cho uống. Hai là bậc võ công siêu phàm nhập thánh như thân mẫu tướng công. Chỉ cần bụng nghĩ tới đâu là huyệt đạo ấy hoặc được mở ra, hoặc được bịt lại mà không cần vận công dùng sức chi cả.

Chàng nói:

- Cô nương hiểu biết rộng! Xin cứ chỉ giáo cho!

Diệp Sương Y “hừ” một tiếng, lạnh lùng mà rằng:

- Tướng công là lãnh tụ võ lâm nghĩa hiệp. Một quyết định của mình là quan hệ đến sinh mệnh và thành bại. Ta là đàn bà con gái, võ nghệ và tài trí kém cỏi. Nay tướng công hỏi ý kiến ta, khác nào hỏi thăm đường kẻ thù...!

Nhâm Vô Tâm nghe nói, lạnh toát cả gáy. Chàng vội ôm tay quyền đưa lên ngang cằm thi lễ, cung kính mà rằng:

- Cô nương vì quyết chí cứu lệnh nghiêm, hy sinh mình để làm nô tỳ cho Nam Cung thế gia, tại hạ rất khâm phục. Cô nương bấy lâu nay khuất mình ở với Nam Cung thế gia, hẳn đã lưu tâm tra xét, biết được nội tình và nhiều điều bí mật của họ. Sở dĩ tại hạ yêu cầu cô nương chỉ giáo cho vì rằm tháng sau có cuộc hội tập ở Nam Dương để ấn định ngày quyết chiến. Những điều chỉ giáo của cô nương sẽ vô cùng quan hệ đến sự thắng bại...

Diệp Sương Y hỏi:

- Đối với những kẻ chẳng may bị đối phương làm cho mê hồn, mất trí, tướng công có cách gì giải quyết? Tới ngày đó, đối phương sẽ huy động cả ba mươi sáu vị Thiên Cang ra trận thì sao? Họ đều là kẻ bị đối phương làm hôn mê, mất trí, chỉ cần đối phương ra lệnh thì dù là cha mẹ, vợ con họ, họ cũng đánh giết. Lúc đó một là tướng công cùng mọi người vươn cổ chịu chết, hai là tướng công sẽ tàn sát họ đi.... nếu tướng công đủ lực lượng!

Nhâm Vô Tâm nghĩ thầm, “Cô nàng này đáo để lắm, ta thử nói khích cô ấy xem sao.” Nghĩ vậy, bèn cười mà rằng:

- Bất đắc dĩ thì phải dùng thủ đoạn quyết liệt. Lúc đó không còn câu nệ tiểu tiết nữa. Miễn là cứu được làng võ lâm thoát khỏi kiếp vận.

Diệp Sương Y rùng mình, giây phút sau thở dài nói:

- Làng võ lâm là ai? Phải chăng chỉ có phe mình mới là võ lâm? Ta cứ nghĩ rằng tướng công là bậc kỳ nam tử. Nay xét ra lối giải quyết ấy, chính là đưa võ lâm vào vòng mạt kiếp. Nếu không thì cũng là oán thù liên miên bất tuyệt, sao gọi là giải thoát cho “toàn diện võ lâm” được! Chao ôi! Ta rất lầm, vì cứ tin ở tướng công là bậc đại anh hùng, hào kiệt! Chẳng qua chỉ là hạng có hư danh mà thôi!

Nói xong, mắt nàng chớp chớp, giọt lệ chạy quanh. Bỗng nhiên nàng oà lên khóc thật, nhún gót quay mình, chạy thẳng...!

Liền ngay đó, mẹ Nhâm Vô Tâm chạy tới hỏi han sự tình.

Chàng nói:

- Cứ luận điệu nàng nói, thì có ý thúc đẩy con phải lẻn vào sào huyệt Nam Cung thế gia, đánh cắp cho được thuốc "Tỉnh thần" cứu tỉnh lại những người bị hãm trong nhà giam "Mê hồn" đã, sau đó... mới nói đến việc quyết chiến, nếu cần!

Mẹ chàng cau mặt, lắc đầu nói:

- Khó lắm! Khó lắm! "Tỉnh thần thang" là tính mệnh, là nguồn sinh lực của Trình Ngọc Ngạc. Nó giữ luôn ở bên mình nó, làm sao lấy được! Tuy nhiên, không phải vì khó mà không bàn định! Giờ quá khuya rồi, con nên về nghỉ ngơi lấy sức. Đêm mai sẽ bàn...!

Nhâm Vô Tâm vội giữ mẹ lại mà rằng:

- Việc không nên trễ! Con đã lành mạnh, có thể tiến hành mọi việc tức khắc.

Mẹ chàng chép miệng thở dài:

- Lúc này các bạn của con đã trở dậy cả rồi. Mẹ phải lánh mặt họ, vì... bình sinh mẹ giết người nhiều quá. Dù là hành động vô tâm, mất trí, nhưng cũng tổn hại đến uy tín của con!

Chàng vội ngắt lời me:

- Mẹ chớ nghĩ thế! Đã do Vô Tâm, mất trí thì trong lòng không có gì đáng thẹn, mà trái lại họ còn kính trọn mẹ là khác.

Ngừng một giây, chàng nói tiếp:

- A! Đã vậy mẹ con ta cứ hợp sức tiến hành việc này, không cần họ biết.

Mẹ chàng lắc đầu nói:

- Mẹ con đơn độc hành động vẫn hay và thuận tiện, nhưng là công việc chung, thì cũng phải báo tin cho các bạn con biết mới được.

Chàng nói:

- Vậy thì xin mẹ đợi ở đây một chút. Con quay về nói chuyện với anh em, rồi tức khắc trở lại.

Dứt lời, chàng quay gót đi liền. Lúc đó quần hào đã trở dậy. Chàng trao hộp thuốc cho Bạch Đại tiên sinh, kế đó ngỏ lời định đi Nam Dương tìm cách cứu những người bị hãm trong sào huyệt của Nam Cung thế gia. Bọn Huyền Chân đạo trưởng tuy biết là hành động ấy quá mạo hiểm, nhưng cũng tin rằng với tài sức hai mẹ con chàng mà cùng tiến hành một việc thì thiên hạ vô địch thủ. Nghĩ vậy, nên không ai ngăn cản. Nhâm Vô Tâm liền uỷ cho mọi người việc gửi thiếp đi triệu tập giang hồ, ước hẹn ngày và nơi tập họp. Kế đó chàng quay trở lại, đón mẹ cùng lên đường.

Hai người khinh công đều vào bậc thánh thủ. Trong một ngày đêm đã tới một thôn trang nhỏ ngoài thành Nam Dương. Cả xóm có chừng trên mười nhà phần lớn là dân nghèo. Tới trước một ngôi nhà nhỏ, lợp ngói, Nhâm Vô Tâm giơ tay gõ vào phía trên khuôn cửa mấy cái. Một lát bên trong có ánh đèn le lói. Có tiếng một người già hỏi ra:

- Đêm hôm, ai gọi đó?

Chàng trả lời:

- Nhâm Vô Tâm, người mặc áo dài sắc lam đây!

Bên trong "a!" lên một tiếng, cánh cửa mở ra. Một người lạ, tóc hoa râm, giơ cao cây đèn, ngó nhìn chàng có vẻ sợ hãi rụt rè. Nhâm Vô Tâm cũng e ngại, cau mày nhìn. Một vài giây sau, chàng giơ một ngón tay chỉ vào bên ngực mình. Người kia lập tức lùi ra bên nhường lối. Chàng mời mẹ tiến vào bên trong. Người kia lập tức đóng cửa lại.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười hỏi:

- Tại hạ xin lỗi, chưa nhận ra tiền bối là... ai?

- Lão hủ họ Ngụy...

Ông già hơi ngừng một chút, nói tiếp:

- Hiện nay lối cải trang, cải cả diện mạo rất tài tình. Xin phép để lão hủ sờ nắn khuôn mặt coi có đúng chăng.

Vừa nói lão vừa đưa bàn tay khẳng khiu lên sờ nắn mặt, cuối cùng sờ nắn ngực chàng rồi cười mà rằng:

- Đúng là Nhâm tướng công rồi. Lão hủ là Quan Đông Thần Y Nguỵ Tử Lương. Vì lão hủ cải diện hoá trang nên cảm thấy không nhận ra được.

- Lão tiền bối cẩn thận như vậy là phải lắm.

Chàng quay lại chỉ vào mẹ và giới thiệu:

- Đây là bậc tôn trưởng của tại hạ.

Nguỵ Tử Lương cúi chào và nói:

- Lão hủ xin dẫn lối.

Giơ cao cây đèn lên đi trước, hai người theo sau, qua một cửa ngách vào gian phòng bên, Nguỵ Tử Lương tới bên một chiếc tủ áo, mở cánh cửa ra, bên trong treo sống áo. Lão sờ soạng, bấm nút, nghe có tiếng động, đáy tủ lật lên lộ ra một cửa đi xuống hầm có ánh đèn le lói. Phía dưới có tiếng hỏi:

- Lương huynh! Có việc gì vậy?

Nguỵ Tử Lương trả lời:

- Nhâm tướng công đã tới!

Tiếng bên trong reo lên:

- A! Xin mời xuống đây! Chậm một ngày nữa thì Ma Cà Pháp Vương phải đi tìm tướng công.

Nhâm Vô Tâm lần từng bậc đá đi xuống. Mẹ chàng theo sau. Đáy tủ áo đóng lại. Đây là một

nhà hầm rất lớn, bốn bề có cửa thông qua các phòng bí mật khác. Dưới ánh đèn sáng trưng, hai ông già râu tóc bạc phơ, áo bào rộng đứng đón ở cuối bậc thềm, mỗi bên lại có một đồng tử buông tay đứng thẳng, đầu cúi hẳn xuống. Bốn bên cửa ngách mở rộng, có trên mười ông già vào cỡ sáu, bảy mươi chạy ra.

Nhâm Vô Tâm vội vã đi gấp, nắm cánh tay hai ông già trước thềm, cảm động reo lên:

- Cù lão tiền bối! Thi lão tiền bối... đều khang kiện!

Hai ông già cùng nói:

- Gần đây tin đồn sóng gió, toàn là tin bất lợi cho tướng công. Chúng tôi nóng lòng sốt ruột. Nhưng không thể bỏ dở công việc nơi đây để đi tìm tướng công được...

Nhâm Vô Tâm vội cảm tạ hai ông già, và quay ra hàn huyên với trên mười ông lão kia. Chợt có một người to lớn từ phía trước chạy lại, mình khoác áo Lạt Ma vàng, miệng cười hớn hở. Nhâm Vô Tâm vội tiến lên, vòng tay thi lễ mà rằng:

- Pháp Vương, ngài vất vả quá! Tại hạ vô cùng cảm kích!

Ma Cà Pháp Vương cười ha hả, nói:

- Tướng công vắng mặt lâu quá! Khiến ta mong chết đi được!

Nhâm Vô Tâm vội xin lỗi, kế đó giới thiệu mẫu thân với mọi người.

Chàng chỉ giới thiệu là mẫu thân chàng, nếu như lại nói rõ tên là Lan Cô ra thì có lẽ lúc đó mọi người đều chết khiếp cả đi được. Đột nhiên hai tiểu đồng sắc lam chạy tới, cùng lạy rập đầu sát đất mà rằng:

- Chúng cháu là Hiệp Nhi và Tông Nhi, xin bái kiến sư tổ mẫu và sư phụ.

Mẹ chàng ngạc nhiên, sẽ hất hàm hỏi. Chàng thưa:

- Hai đứa cùng mồ côi. Con đem về nuôi, chưa có danh phận thầy trò gì cả.

Mẹ chàng cau mày, nghĩ một lúc rồi hỏi:

- Ta có gặp chúng nó ở đâu chăng?

- Mẹ chưa gặp chúng bao giờ!

Ngưng một chút, chàng nói tiếp:

- Con nuôi bốn đứa đặt tên là Hiệp, Nghĩa, Truyền, Tông. Nhưng Nghĩa với Truyền chẳng may đều qua đời rồi!

Bà già chợt nhớ ra rằng, chính mình đã đánh chết hai đứa nhỏ. Bà cảm thấy buồn khổ vô cùng, bèn đưa tay xoa đầu Hiệp và Tông mà rằng:

- Sư phụ chúng mi bận rộn luôn luôn, thì giờ đâu truyền thụ võ nghệ cho chúng mi. Hãy đứng cả dậy! Khi khác ta sẽ truyền thụ công phu cho.

Hai đứa mừng rỡ, vội rập đầu làm lễ rồi đứng ra một bên, nhường lối cho mọi người tiến vào gian phòng rộng lớn phía bên. Nơi đây là phòng thí nghiệm, một bên toàn là chai lọ, lò, đỉnh, một bên là giá để sách. Ma Cà Pháp Vương hỏi:

- Coi thần sắc tướng công tuấn lãng, tráng kiện hơn xưa. Hẳn là có tin gì đáng mừng hoặc sự quyết thắng đã nắm trong tay!

Chàng trả lời:

- Chưa có gì là toàn thắng cả! Tuy nhiên tình thế đã sáng sủa ra nhiều, nhiều nghi vấn được giải đáp. Duy còn một điều là quyết chiến, lấy võ lực định sống còn!

Cù Thức Biểu cau mày hỏi:

- Còn mụ Lan Cô độc ác... thì sao?

Mẹ Nhâm Vô Tâm kịp nói chặn ngang đi:

- Mụ Lan Cô chết rồi!

Thấy mọi người có vẻ không tin, bà nói tiếp luôn:

- Chính tay lão đã giết mụ đi!

Nhâm Vô Tâm nói thêm vào:

- Võ nghệ của mẫu thân tại hạ còn cao siêu gấp mười lần tại hạ. Cho nên mới...!

Mẹ chàng nói tiếp:

- Việc đó các vị khỏi lo ngại nữa! Duy còn vấn đề sẽ phải đối phó với ba mươi sáu vị Thiên Cang, bảy mươi hai tay Địa Sát của Nam Cung thế gia!

Nghe nói vậy, mọi người lặng yên, chỉ sẽ đưa mắt cho Cù Thức Biểu. Cù Thức Biểu ngẫm nghĩ một chút, thong dong nói:

- Chúng tôi gần đây xoay quanh vấn đề "kinh" và "huyệt". Mới tìm ra được bốn huyệt can hệ là ở giữa trán nơi "Tâm đầu huyệt", ở "Á huyệt" dưới óc một tấc, ở phía lưng đối thẳng với "Linh đài huyệt" và ở con trai thì huyệt "Toản tâm" bên phải, ở con gái thì huyệt "Toản tâm" bên trái. Nếu vận dụng nội gia chỉ pháp, cùng một lúc điểm bít cả bốn nơi huyệt ấy lại thì bao nhiêu ký ức ở con người đều mất hết, không còn nhớ được việc gì, không nhận ra được người thân thích, nhưng... về võ nghệ và sức mạnh thì trái lại, tăng gia lên gấp bội! Nhờ có Ma Cà...!

Ma Cà Pháp Vương vội lên tiếng:

- Nói ra thì cũng đáng thẹn! Thoạt tiên phải lẻn vào trong nhà ngục ở Tràng An, Lạc Dương, thí nghiệm vào trên người tên tử tù. Mỗi lần điểm huyệt như thế là toi một mạng, vì khó lòng mà có thể điểm trúng cả bốn huyệt cùng một lúc, và nếu hơi nặng tay, không đều tay, hoặc nhẹ tay quá cũng đủ toi một mạng.

Mẹ Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Bọn tù nhân không biết võ nghệ. Đem họ ra thí nghiệm không đúng!

Ma Cà Pháp Vương nói:

- Chính thế! Vì vậy, trước đây nửa tháng, lão nạp phải tới địa hạt Khai Phong, rình mõ mãi mới tóm được mấy tên thủ hạ của Nam Cung thế gia về thí nghiệm, nhưng hiệu quả chưa tốt đẹp lắm. Lão nạp định vào tận sào huyệt đối phương, bắt lấy vài tay cao cường của họ. Nhưng làm như vậy, e rằng lộ liễu quá, có hại đến mọi hoạt động khác của tướng công chăng?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Nam Cung thế gia khoe khoang rằng tìm ra được bốn đại huyệt thần kỳ lắm, không thuộc vào hệ thống kinh mạch...

Mẹ chàng cười mà rằng:

- Họ dùng thủ pháp điểm vào các huyệt “Tâm kinh”, “Linh đài”, “Toản tâm” và “Âm giao”, bất quá cũng thuộc vào ba mươi sáu đại huyệt lớn mà thôi! Họ nói là thần kỳ, chính ra chỉ là bịp bợm tuyên truyền mà thôi.

Mọi người, trừ Nhâm Vô Tâm, đều kinh dị, không hiểu sao công việc bí mật như vậy của đối phương mà bà già này biết rõ.

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Cù lão tiền bối! Thuốc giải mê của lão tiền bối ra sao?

Cù Thức Biểu nói:

- Kết quả có vẻ lạ lùng! Chúng tôi chế ra được ba thứ thuốc khác hẳn nhau, vậy mà kết quả lại giống nhau. Không hiểu sao lại thế!

Lão cất tiếng gọi:

- Hiệp Nhi! Tông Nhi! Vác đồ thí nghiệm ra đây!

Hai đồng tử “dạ dạ” chạy qua cửa phòng bên. Giây lát sau, chúng lần lượt khiêng ra ba người đàn ông, người nào cũng cứng đờ ra như cái thây chết được hai ngày rồi. Ma Cà Pháp Vương tiến lên, nói với mọi người:

- Lão nạp xin thí nghiệm nghề mọn.

Dứt lời, lão đưa tay đập liên tiếp hai chưởng lên mình ba cái thây kia. Đoạn lùi lại ngồi xuống ghế. Một phút sau, cả ba cái thây cùng mở bừng mắt ra, kế đó cùng vùng cả đứng lên một lượt. Mắt họ mất thần, trố ra nhìn ngó Ma Cà Pháp Vương. Ma Cà Pháp Vương chỉ dẫn cho mọi người rõ:

- Người đứng mé bên phải là tay tướng cướp ở vùng Tề, Lỗ, hai người kế bên là thủ hạ của Nam Cung thế gia. Họ đều mất hết ký ức, thì dù nhảy vào nước sôi lửa nóng, hoặc bảo họ giết cả cha mẹ, vợ con, luôn cả tự sát, họ cũng nghe theo! Hà hà!

Không nỡ để mắt nhìn thấy cái tình trạng “con người mất trí” tới cái độ ấy, Nhâm Vô Tâm vội giục:

- Xin Pháp Vương cho uống thuốc giải mê ngay đi!

Pháp Vương gật đầu, lấy trong túi ra ba chiếc bình nhỏ, màu sắc khác nhau! Giơ tay vẫy một cái, đại hán râu xồm đứng bên hữu lập tức bước lại gần. Pháp Vương há miệng ra. Đại hán cũng há hốc miệng ra. Pháp Vương sẽ vẫy tay, một ít nước màu đỏ trong bình theo tay vọt ra vào miệng đại hán. Hắn nuốt xuống đánh ực một cái. Đến lượt hai người sau, Pháp Vương không cần giơ tay vẫy ra hiệu. Hình như trong bụng Pháp Vương nghĩ sao thì họ đều làm theo như ý Pháp Vương đương nghĩ. Loáng cái, cả hai lần lượt được Pháp Vương cho uống thuốc ở hai chiếc bình xanh và đen. Thuốc "Tỉnh thần hồi ức thang" này tuy không giống như của Nam Cung thế gia, nhưng hiệu lực thần tốc! Phút chốc cả ba người cùng lao đao, hai tay ôm lấy đầu, thở hổn hển. Mọi người nhận ra rằng, riêng đại hán râu xồm, vì công phu võ nghệ còn kém nên bị sức thuốc quật cho lao đao, té xuống liền. Còn hai người kia chỉ bị lảo đảo, chệnh choạng vài bước, rồi đứng vững được và ký ức đồng thời khôi phục lại ngay. Hai người ngơ ngác nhìn quanh gian phòng, đều lộ vẻ kinh ngạc. Chợt người áo đen phía bên trái lùi bật lại hai bước, miệng la lên:

- Nhâm Vô Tâm...!

Người đứng giữa tuy cũng là thủ hạ Nam Cung thế gia, nhưng chưa từng gặp chàng bao giờ. Bất quá hắn cũng có nghe người ta nhắc nói đến chàng nhiều lần thôi. Lúc này, thần trí vừa khôi phục, chợt nghe đồng bạn nói lên ba tiếng "Nhâm Vô Tâm", hắn vội nhìn lên, bỗng quay phắt mình đâm đầu chạy.

Tiếng Tông Nhi quát lên:

- Trở lại!

Và lẹ như tên bay, nó vươn mình một cái đã vượt qua mặt đại hán, tay mặt đưa ra gạt một cái.

Bị cái gạt ấy, đại hán kia quay người đi nửa vòng, loạng choạng lộn trở về nguyên chỗ. Mẹ Nhâm Vô Tâm cười và khen:

- Đứa nhỏ khá quá! Một ngọn "Bát vân kiến nhật" dùng rất đúng.

Quay lại nói với mọi người:

- Công việc thí nghiệm thế là thành tựu, đều nhờ ở công đức các vị đã hy sinh tận tụy. Giờ đây, trời chưa sáng, xin để cho Tâm nhi đem thuốc giải mê đi để cứu mọi người. Chúng ta có thể quyết định một trận cuối cùng, càng sớm càng hay, để Pháp Vương cùng các vị lão tiên sinh đây trở về quê quán. Riêng về phần lão đây, hà... hà, đã có tính toán sẵn là nếu cần thì lão cùng mụ già Nam Cung phu nhân, cả hai cùng chết... Miễn là "thiên hạ thái bình" hà... hà!

Nhâm Vô Tâm hơi tái mặt đi, nhưng vội trấn tĩnh ngay lại và nói:

- Hiệp Nhi, Tông Nhi! Đem ba người này giam lại. Xong việc sẽ thả ra.

Hai đồng tử "dạ dạ" cùng phát chưởng, giơ tay điểm huyệt. Ba đại hán theo tay té xuống, bị hai đứa lần lượt vác lên vai đem qua phòng bên. Cù Thức Biểu trao ba bình thuốc giải mê cho Nhâm Vô Tâm. Ma Cà Pháp Vương mỉm cười nói:

- Lão nạp ngứa ngáy tay chân, ý muốn cùng đi với Nhâm tướng công!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Được Pháp Vương giúp cho thì còn gì hơn!

Cù Thức Biểu cười nói:

- Lão hủ cũng cảm thấy ngứa nghề! Chỉ tiếc là không biết võ nghệ! Hà hà! Đành chịu!

Mọi người cười vang cả lên. Liền đó mẹ con Nhâm Vô Tâm cùng Ma Cà Pháp Vương từ biệt mọi người, lên đường.

oOo

Nam Cung thế gia được gọi là Võ Lâm Đệ Nhứt Gia, đóng dinh ở một góc nhọn Độc sơn ngoài thành Nam Dương. Hàng vạn gốc bạch dương như tơ mành, bao trùm che kín những toà kiến trúc bao la hùng vĩ.

Bọn Nhâm Vô Tâm, lẹ như khói thoảng, lướt đi trên làn đồng cỏ hoang vu. Chỉ một lát sau đã tới phía ngoài rừng bạch dương.

Trăng sáng vằng vặc. Nhưng khinh công của ba người đều cao cường, nên cứ vững tâm tiến thẳng vào bên trong. Bà già, mẹ Nhâm Vô Tâm đưa tay dắt tay con, tiến lên trước. Ma Cà Pháp Vương theo sát nút. Nhờ mẹ Nhâm Vô Tâm thong thạo đường lối, và khinh công tuyệt đỉnh không chút gió động, cho nên quanh co, len lỏi, vừa tránh hết các ổ mai phục, canh gác, lại không chút tiếng động, cho nên đối phương không hay biết.

Một hồi sau, Ma Cà Pháp Vương cảm thấy đuối sức, mồ hôi thoát ra, bất đắc dĩ phải vận công công thở phào tiếp khí. Không ngờ chỉ có vậy thôi mà áo bào lập tức quạt gió “phạch phạch” nổi lên mấy tiếng. Lập tức mấy tay cao thủ nấp trong ổ mai phục đã lắng tai, để ý. Họ đều hướng theo phía có tiếng động.

Bà già lập tức rời tay con ra, rồi như một cái bóng ma lượn quanh lại một vòng. Thực là quái dị! Tám tay cao thủ ở các ổ phục kích, hầu như đồng thời bị điểm trúng huyệt đạo, té lăn cả ra, không ai kịp trở tay hoặc lên tiếng.

Ma Cà Pháp Vương thấy thủ pháp “Cách không đả huyệt” tuyệt diệu đến thế, bất giác thất kinh, bèn dùng lối “truyền âm nhập mật”, vo ve như ong bay, hỏi vào tai Nhâm Vô Tâm rằng:

- Trung Nguyên võ lâm đã có một bậc siêu phàm nhập thánh như Tôn lệnh đường thì Nam Cung thế gia sao có thể hoành hành được?

Câu hỏi giản dị mà khiến chàng khó trả lời. Mẫu thân chàng chính là Lan Cô, người đã gây ra muôn vàn khủng khiếp, trước kia bị Nam Cung thế gia chi phối. Đó là điều bí mật, chưa thể giải thích ngay được. Chàng trầm ngâm, sẽ trả lời:

- Theo gia mẫu nói thì võ công của Nam Cung phu nhân ngang tay với mẫu thân tại hạ. Cho nên không thể nói trước việc quyết thắng!

Chợt bà già dùng truyền âm nhập mật, nói:

- Thời giờ chẳng còn mấy nữa! Chúng ta phải lẹ lên!

Dứt lời, bà già nắm tay chàng dẫn đi. Ma Cà Pháp Vương thận trọng theo sau. Dưới ánh trăng, chiếc cổng lớn sơn đen với tấm biển lớn "Võ Lâm Đệ Nhất Gia" đã hiện rõ. Phía sau là lâu đài đình tạ, không thấy có ánh đèn lửa chi hết!

Bà già lại vo ve nói vào tai hai người:

- Qua cổng là bắt đầu sự canh phòng của ba mươi sáu vị Thiên Cang. Không rõ họ ở cả đây hay một phần ở lại nhà giam. Vậy hai người lẻn vào nhà giam thử giải mê cho số người trong đó. Nếu hành tung lỡ bị bại lộ, thì tức khắc chạy ra phía này, có ta ở đây cầm chân mụ già Nam Cung phu nhân. Tiện dịp ta sẽ đánh cắp luôn cả thuốc "Tỉnh thần thang" của mụ!

Nhâm Vô Tâm nói:

- Mẹ cũng nên cẩn thận! Việc báo thù không nên quá gấp!

- Được rồi! Mẹ cốt trọng ở việc lớn! Việc riêng tư sá kể!

Bà già ngừng một giây rồi nói tiếp:

- Chú ý! Chớ để cho ba mươi sáu vị Thiên Cang vây khốn, thì hết đường thoát!

Dứt lời, chỉ loáng như cái bóng, bà già đã biết mất.

Hồi 59 - Giữa Phút Mê Hồn, Chạm Trán Thù Nhân

Nhâm Vô Tâm cùng Ma Cà Pháp Vương vượt cổng vào trong. Chợt có tiếng bà già dùng lối "Phân âm nhập mật" vo ve gọi vào tai. Hai người cùng nghe rõ:

- Coi chừng! Sau dãy giả sơn có người rình nấp!

Hai người giật mình vội ngừng bước. Qua lùm liễu xanh, chỉ thấy bóng cây um tùm, ngoài ra không thấy gì khác. Hai người đưa mắt cho nhau, tự thẹn rằng võ công của mình còn kém bà già xa lắm. Một lúc sau, mới phát giác ra sau giả sơn có người. Nghe hơi thở ra của người ấy rất nhẹ mà dài, tưởng chừng như bất tuyệt, rõ ràng là một tay nội công rất cao siêu.

Đợi một lát, một trận gió thổi qua, cành lá rung động, xào xạc. Nhâm Vô Tâm thừa dịp sẽ giật tay Ma Cà Pháp Vương. Hai người như hai lằn khói bay tới sau một gốc hoè lớn, thoắt cái đã cùng vượt qua dãy tường cao vào trong sân mé bên. Hai người nép mình vào tường, đưa mắt cho nhau, cùng ra vẻ khâm phục, kinh hãi!

Nơi đây không những phòng ốc, lầu các, cổng ngách trùng điệp, mà đường lối, cửa ngõ đều có vị trí đặt theo phương hướng của "kỳ môn độn giáp biến hoá". Lại thêm từng quãng một có đặt cơ quan, cạm bẫy, ổ canh, hào hiệu. Cũng may là Nhâm Vô Tâm đã từng có lần đi ngang qua đây, thuộc lối, khinh công của hai người đều cao siêu, cho nên len lỏi vào được tới chỗ nhà giam "Mê hồn". Hai người ngừng bước, vận công điều khí. Chợt Nhâm Vô Tâm giật mình sẽ nói:

- Hành tung của chúng ta bị lộ rồi! Họ cố ý mặc cho ta vào tới đây, chính là lừa ta vào bẫy. Ở đây bố trí như lưới trời, võng đất, trừ mẹ tôi thuộc lối, thêm khinh công lẹ như vô hình tuyệt tích thì mới tránh được mắt họ.

Ma Cà Pháp Vương nói:

- Phải chăng Lệnh đường đã ra tay chế phục các ổ phục kích? Dù chẳng thế nữa thì càng hứng thú. Lão nạp ở Thiên Trúc chưa gặp địch thủ. Lần này nếu gặp hung hiểm, càng thêm hào hứng, dẫu mất mạng cũng khoái!

Nhâm Vô Tâm cười, giơ tay mời:

- Đại sư cao hứng như thế, thực là thú vị! Vậy thì chúng ta cứ tiến!

Vào con đường hầm xây bằng đá, tối đen như mực. Tuy nhiên với con mắt tinh luyện, hai người vẫn nhìn thấy được mọi vật. Đi một lúc, tới chỗ tận cùng, thì lại chia ra làm hai ngả. Nhà giam "Mê hồn" ở cuối con đường phía bên trái. Nhâm Vô Tâm toan tiến thẳng tới nhà giam, nhưng chợt phát giác ra rằng, ở đường bên phải, ẩn hiện có hai cái bóng người ăn vận áo dài. Hai người lập tức nép mình vào vách đá.

Quãng đường lặng ngắt. Hai cái bóng kia cứ đứng yên không chút động cựa. Sự yên lặng tới quá lớn, gây nên một không khí ghê sợ, khủng bố trong đường hầm. Ma Cà Pháp Vương truyền âm

nói:

- Có vẻ chúng ta bị lừa vào cạm bẫy thực sự!

Nhâm Vô Tâm cũng dùng lối truyền âm trả lời:

- Họ yên lặng như vậy, hẳn là đã có người ngầm chỉ huy các ổ mai phục. Hai người kia có vẻ là nội gia cao thủ trong bọn Thiên Cang. Chúng ta phải đồng loạt... ra tay!

Hai người kia đứng nép vào vách, vốn là chỗ kín đáo. Không ngờ bị Nhâm Vô Tâm và Pháp Vương nhận ra, vả lại dùng lối "phản khách vi chủ" chiếm tiên cơ, lẹ như chớp điện, vọt tới đánh trước. Trong khi bất ý, hai người kia chỉ kịp đưa tay đánh bừa ra một chưởng. Ma Cà Pháp Vương võ công cao, gan mật lớn, tay trái quèo ra chặt mạnh vào cổ tay hắn, tay mặt dựng lên, thi triển "đại thủ ấn" công phu của phái Mật Tông định tống một quả đấm vào giữa nắm tay của người thứ hai...

Giữa lúc hai nắm tay sắp chọi vào nhau ấy thì Nhâm Vô Tâm từ phía sau vọt đến. Lẹ như chớp điện, chàng luồn qua nách Ma Cà Pháp Vương, cánh tay vượn buông ra, thi triển "cầm nã pháp" đi trước nắm tay Pháp Vương mà chộp vào cổ tay người thứ hai. Thực là một đòn xuất kỳ! Sở dĩ chàng làm như vậy là tránh cho hai nắm tay của hai người khỏi chọi vào nhau, sợ rằng phát ra tiếng động dậy đất sẽ lôi cuốn toàn bộ số Thiên Cang kéo tới bủa vây thì khốn to.

Trong đường hầm tối, hai bên giao tranh, phần nhiều là nghe gió để phân biệt vị trí với đòn của đối phương. Người mặc áo bào kia, yên trí là hai nắm tay sẽ chọi vào nhau, không ngờ vụt một cái dưới nách Ma Cà Pháp Vương bỗng lại thò ra một cánh tay nữa chộp tới. Hắn giật mình, vội chùn vai thâu chưởng lại. Chỉ nghe "soạt" một tiếng, ống tay áo của hắn đã bị ngón tay của Nhâm Vô Tâm vạch phải, xé đứt ra một nửa.

Trong đêm tối đột nhiên rít lên một tiếng còi tuy tiếng không lớn nhưng chói tai, rùng mình lên được. Hai người áo dài kia thừa cơ nhảy vọt ra ngoài ba trượng, nhẹ nhàng không chút tiếng động.

Ma Cà Pháp Vương nói:

- Tiếng còi ấy từ đâu phát ra? Tựa hồ như để điều khiển hai tên áo dài nơi đây.

- Tại hạ nghe như nó từ trong "Mê hồn lao" phát ra. Vậy ta còn đợi gì một không tìm vào đó.

Nói xong, chàng liền đi về phía bên trái. Ma Cà Pháp Vương nói:

- Lão nạp là Pháp Vương của Thiên Trúc, địa vị và danh phận cao quý. Vậy mà đêm hôm lại đi lén lút thế này ư? Nay hành tung đã bị đối phương phát giác rồi, thì cứ việc công khai đường hoàng mà làm. Tướng công có đem theo mồi lửa đó không?

Nhâm Vô Tâm cười và nói to lên:

- Tại hạ không dắt theo mồi lửa. Nếu có thì đã bật lửa lên từ nãy kia rồi!

Chàng vừa dứt lời thì trước mặt bỗng có ánh sáng loé ra ngay. Một thiếu nữ áo sắc tía, nhan sắc xinh đẹp, tay giơ cao ngọn đuốc, xuất hiện ở cuối lối đi cách ba bốn trượng. Sau lưng nàng là cánh cổng sắt nhà giam. Nàng đứng đó như vẻ soi đường, đón tiếp khách.

Nhâm Vô Tâm vọt lên trước. Thấy nét mặt nàng lạnh như băng đá, chàng cười và hỏi:

- Tại hạ là Nhâm Vô Tâm, xin cô nương cho biết quý tánh danh?

Thiếu nữ lặng yên không trả lời, nhưng má hơi đỏ lên. Ma Cà Pháp Vương nghĩ bụng cười thầm rằng: “Chàng công tử phong tư tài mạo tuyệt vời, hé miệng cười là duyên dáng, hèn chi cô ả kia chẳng... đỏ mặt động tâm.” Vừa nghĩ tới đó thì cánh cửa nhà lao Mê hồn tự động rít lên, hé ra chừng hơn hai gang rồi ngừng lại.

Nhâm Vô Tâm vốn là tay “gan mật trùm cả người”, không chút do dự, sẽ ra hiệu cho Ma Cà Pháp Vương rồi cất bước tiến vào liền.

Ma Cà Pháp Vương mỉm cười, rộng bước tiến theo.

Đợi Nhâm Vô Tâm vào qua cánh cổng rồi, thiếu nữ bỗng quay mình ngăn Pháp Vương lại. Pháp Vương cười hà hà nói:

- Chúng tôi hai người cùng là khách. Tại sao cô nương biệt đãi...

Thiếu nữ cất giọng lạnh lùng nói chặn đi:

- Đại sư là cao tăng nước ngoài! Cớ sao can thiệp vào việc Trung Nguyên nội bộ chúng tôi?

Chưa kịp trả lời, bỗng nghe tiếng cửa sắt chuyển động khép lại. Pháp Vương nghĩ bụng “Hỏng to rồi...! Một người bị nhốt bên trong, một người ở ngoài...” Không cần biện bác gì nữa, Pháp Vương vươn mình, qua đầu thiếu nữ, cánh tay to lớn đưa ra, đẩy mạnh một cái. Cánh cửa nặng hàng mấy ngàn cân, bị một sức đẩy mạnh bằng mấy chục tấn, theo tay mở rộng ra liền. Thiếu nữ thất kinh tái mặt, nhưng chỉ nửa giây phút trấn tĩnh trở lại, nhoẻn miệng cười, dịu dàng giọng và hỏi:

- Nghe đồn Thiên Trúc có Du Già thuật, không sợ gươm, đao, nước, lửa. Đại sư là cao tăng Thiên Trúc, hẳn là tinh thông phép đó...

Chưa dứt lời, nàng đưa bó đuốc dí vào ngực Pháp Vương. Hai người cách nhau chỉ một thước. Cánh tay Pháp Vương lúc đó đương với qua đầu nàng để đẩy cánh cửa, nên không kịp đề phòng, áo cà sa bằng tơ, bắt lửa cháy luôn. Pháp Vương nghe nói, thực là cười dở, khóc dở, một tay vẫn giữ cánh cổng cho khỏi đóng lại, miệng thì giải thích:

- Lão nạp không sợ lửa... Nhưng... hà hà! Cô nương chớ thiêu trụi cả y phục của lão nạp đi... ha ha! Thì khó coi lắm...!

Thiếu nữ vừa giật mình, vừa đỏ mặt lên. Lập tức đứng xa ra một chút, đưa ngọn đuốc dụi vào bộ râu xồm của Pháp Vương. Một quái tượng hiện ra: ngọn lửa liếm chòm râu, tàn lửa toé ra như sao đóm, trông rõ cả thớ thịt, vậy mà râu không hề gì cả!

Thiếu nữ thất kinh “ủa” lên một tiếng. Pháp Vương đề chân khí, phì ra một chuỗi cười. Lửa trên áo cà sa, luôn cả ngọn đuốc lập tức bị tắt ngấm, cả một khu vực chìm vào đen tối. Quả tình lúc đó, thiếu nữ định đánh lén ra một đòn thọc nách, nhưng chợt lại nghĩ, lão cao tay một tay giữ cánh cửa mà vẫn cười nói tự nhiên được thì công lực của lão siêu phàm dễ gì tập kích nổi lão.

Pháp Vương thấy Nhâm Vô Tâm tiến vào nhà giam rồi im lặng, khác nào như cục đá chìm

xuống biển, bèn gọi to lên:

- Tướng công! Nhờ tướng công tống cổ con tiểu nha đầu này đi!

Tiếng chàng truyền ra:

- Đại sư không nên quá từ bi! Cho nó một chưởng là xong chuyện!

Pháp Vương nói:

- Không phải là vấn đề từ bi! Chỉ e anh em võ lâm chê cười cho...!

Thiếu nữ khen ầm lên:

- Chí lý! Ma Cà Pháp Vương là bậc tiền bối, địa vị cao quý mà lại giang tay đánh đập một... một thiếu nữ yếu...

Hai tiếng "yếu ớt" chưa ra khỏi môi son, thì ngón tay ngọc của nàng đã như mũi dùi thép đâm thục vào "kỳ môn huyệt" của Pháp Vương.

Ma Cà Pháp Vương cười nói:

- Té ra nha đầu cũng biết lão nạp là ai rồi!

U môn kỳ huyệt ở dưới vú một tấc rưỡi. Bị điểm trúng thì chết ngay không kịp ngáp. Thiếu nữ ra tay lẹ, điểm rất trúng, không ngờ da thịt lão dầy, lại nhuyễn như bông gòn, ngón tay nàng ngập lút hẳn vào. Nàng vội rút ra những tay như bị ăn rễ vào, không tài nào thoát. Thiếu nữ vung tay trái lên, định ra một chưởng, nhưng mới nửa vời đã cảm thấy kiệt lực, mềm cả gân xương, tự nhiên tay buông thõng xuống.

Chợt bên trong có tiếng con gái trong trẻo nói:

- Nhâm Vô Tâm! Tới bước này, ngươi hãy giở lối côn đồ, võ phu ra một chút xem sao!

Nhâm Vô Tâm trả lời:

- Một chọi một, ngươi địch không nổi ta! Nói chi đến du côn với côn đồ!

Nàng cười nhạt nói:

- Hừ! Việc đời biến hoá, biết đâu liệu trước được. Nếu ngươi tự tin là thắng thì sao còn phải thêm người giúp sức. Ngươi nghĩ lại xem, nếu ở đây đặt mai phục, thì dù ngươi có thêm một tay giỏi vào giúp sức nữa, cũng là uổng... thôi!

Nhâm Vô Tâm cười vang lên, gọi vọng ra ngoài:

- Cảm phiền Pháp Vương trấn giữ nơi cửa vào! Khỏi cần vô đây!

Pháp Vương nghĩ thầm:

- Tướng công lúc nào cũng có thái độ phong lưu. Ở ngay trong ổ địch mà cũng rắc rối... lôi thôi!

Nghĩ tới đây, tay mặt lão thu lại, quay mình đi, vận khí sẽ phềnh bụng ra một cái đẩy bật thiếu nữ ra xa đến bảy tám bước, may ôm được một cái cột, khỏi té. Nàng sợ run bắn người lên,

nhưng vì chưa có lệnh chủ nhân, nên không dám bỏ trốn.

Chợt "ầm" một tiếng, cửa nhà giam đóng ập lại. Pháp Vương giật mình, vội nhảy tới dùng cả vai tận lực đẩy ra. Nhưng phía trong then chốt tự động cài rồi, dù sức voi cũng không lay chuyển nổi...!

Nhà giam đây là một toà nhà rộng lớn, tứ bề toàn là đá, với từng hàng từng dãy quan tài. Giữa nhà là một cái ao, hơi nước lạnh buốt xông lên. Cánh cửa sắt đóng ập lại, lập tức có ánh loé ra. Một nữ lang tuyệt sắc, tóc buộc bằng giải lụa trắng mỏng, mình mặc áo trắng, tay cầm mồi lửa giơ lên châm vào ngọn đèn gắn trên vách.

Nàng cử chỉ ung dung, khoan thai đi quanh một vòng, châm lửa vào mấy chục ngọn đèn, trong chốc lát, toà nhà đá sáng trưng hẳn lên.

Nhâm Vô Tâm đứng dựa vào cánh cửa nhìn theo gót sen yểu điệu, bóng dáng thướt tha. Chàng đương mỉm cười, bỗng hơi cau mày, bật lên nói:

- A! Điền cô nương!

Thiếu nữ nói chặn lời chàng đi:

- Ta là vợ goá Nam Cung Thọ! Kêu ta là Ngũ phu nhân mới đúng!

Nàng nói giọng lạnh lùng, lại bận toàn đồ trắng mỏng, khiến chàng có cảm giác như đứng gần chỗ băng đá, môi chàng tự nhiên cứng lại, nụ cười duyên dáng vụt biến mất. Đợi nàng bước tới bên bờ ao, vén tay áo, cánh tay trắng muốt thò xuống ao, kéo lên một chuỗi xích sắt mỗi vòng lớn bằng hột trứng ngỗng. Tay mặt rút ra một lưỡi dao găm đặt lên dây xích cứa ngang một cái. Chỉ nghe một tiếng rít lên, dây xích bị cắt ngang, một phần thụt chìm xuống ao, phần còn lại trên tay dài độ hơn một thước.

Nhâm Vô Tâm cười nói:

- Ha ha! Ngươi định trói ta bằng dây xích...?

Chưa dứt câu hỏi thì từ trên nóc nhà có vật gì lăn ầm ầm, loáng cái tiếng động như sấm, rung chuyển dậy đất.

Pháp Vương ở ngoài hỏi:

- Nhâm tướng công a! Tiếng chi dữ vậy?

Ngũ phu nhân lạnh lùng nói:

- Giữa đỉnh đầu xuống kia!

Chàng cảm thấy một luồng gió mạnh áp xuống đầu, vội vọt mình nhảy bắn qua một bên, tai nghe "ầm" một tiếng, đất rung như uốn mình lên. Một khối sắt nặng bằng mấy chục ngàn cân rớt xuống bịt kín cả cổng nhà giam. Chàng tái mặt, hai tay lẹ như chớp chộp lấy vai Điền Tú Linh và hỏi:

- Nói mau! Định giở trò gì?

Nàng không phản kháng, vẻ mặt trấn tĩnh, giọng càng lạnh lùng:

- Chốc lát, đường hầm sụp đổ, lối ra bị tắt. Nhà giam này bị chôn vùi dưới đất sâu. Dù bậc Đại la Kim tiên cũng đành bó tay...

Nhâm Vô Tâm vội đề khí, gọi ra phía ngoài!

- Ma Cà Pháp Vương! Mau thoát ra khỏi đường hầm!

- Ngươi dù có kêu đến vỡ phổi, phía ngoài cũng chẳng nghe tiếng. Hơi sức đâu lo thay cho người! Hãy lo cho bản thân đã!

Chàng nổi giận, lật bàn tay tát "bốp" một cái. Năm đầu ngón tay in đỏ lên trên má Điền Tú Linh. Nàng không cau mày, thản nhiên đưa nốt má bên kia mà rằng:

- Ngươi cứ đánh đi! Bất quá cả hai đứa rồi sẽ chôn xác nơi đây! Chẳng cũng tịch lắm sao! Vậy đánh nữa đi, cho vui!

Nói tới đây, nỗi lòng xúc động, nàng nấc lên một tiếng, nước mắt trào ra, từng chuỗi hạt châu lóng lánh, lăn trên đôi má phấn. Chàng tức quá, gằn giọng gắt:

- Điên hay sao? Nói mau!

Tiếng động mãnh liệt, long trời chuyển đất. Cả toà nhà đá rung lên, nước ao phọt sóng, hàng mấy chục chiếc quan tài bật nắp, xô lăn đi ra một phía. Điền Tú Linh như không để ý gì đến những biến cố ấy. Đôi mắt nhung mơ màng như thơ như mộng, nàng lẩm nhẩm nói:

- Hồi tưởng lại lần ấy... chúng ta bôn ba hàng vạn dặm. Anh bị trọng thương, gần chết. Em hầu hạ thuốc thang như thế nào nhỉ? Vậy thì... một cái tát có ý nghĩa gì... Em chỉ mong anh... tát... tát nữa...!

Nhâm Vô Tâm bấm chặt tay xuống, rung mạnh vai nàng rồi trầm giọng mà rằng:

- Tú Linh à! Ta đâu có sợ chết! Khổ một nỗi ta còn mẹ già, thân thế lai lịch ta ra sao, thực ta chưa rõ, trên giang hồ còn lắm việc chưa kết liễu, khiến ta chết đi mà không nhắm được mắt.

Nước mắt chan hoà đầy mặt, nàng lắc đầu nói:

- Muộn quá rồi! Đường hầm sụp đổ! Đằng nào thì cũng chết! Nhưng em chỉ cầu được chết do một chưởng của anh... Đánh đi!

Nhâm Vô Tâm lạnh tái cả mặt đi, hàm răng đập vào nhau. Đột nhiên chàng cúi xuống lượm lưỡi dao găm lên, đặt vào tay nàng mà rằng:

- Chắc chắn là chết ở đây! Được lắm! Vậy xin nàng đâm cho ta một nhát, rút nhẹ được phiền não trong lòng...!

Tay cầm lưỡi dao, mắt nàng nhìn vào lồng ngực thở căng lên của chàng. Chàng hăng hái chỉ tay vào ngực, nói:

- Đâm vào đây! Mau! Chậm trễ, ta nổi hung lên sẽ đập nàng chết không kịp ngáp!

Nàng thẩn thức nói:

- Em giết anh đi! Anh giết em đi! Bất quá cũng vậy mà thôi, có gì khác đâu! Đằng nào chúng ta cũng chôn xác nơi đây!

Chàng gay gắt nói:

- Sớm chết! Sớm được đầu sanh! Giết mau!

Cầm con dao, dí sát tận ngực chàng, nàng thong dong nói:

- Từ sau khi lìa khỏi nơi Tử Cốc, không biết bao phen em quyết ý mổ bụng anh ra, để coi xem có tim, gan hay không!

- Ta là kẻ không tim, gan chi hết! Nhiều lời, mất thì giờ! Đâm mau!

Vừa nói chàng vừa nhô hẳn ngực ra.

Điền Tú Linh giật mình "a" lên một tiếng, lưỡi dao rớt xuống đất kêu loảng xoảng:

- Anh này nói giọng... tức khí...!

Chàng nghiến răng, giơ tay lên định tát, thấy nước mắt nàng chan hoà đầy mặt như đoá hoa lên đầm đìa giọt mưa, tay chàng bỗng mềm ra, từ từ buông xuôi xuống. Chàng nghĩ thầm:

- Thôi rồi! Thế là hỏng...! Đại trượng phu coi chết như không...! Cớ sao... phụ bạc với...!

Nghĩ tới đây, bỗng nhiên tay chàng vươn ra, nắm chặt lấy cánh tay nàng, bốn mắt nhìn nhau không chớp. Cả hai cùng nghẹn ngào, thổn thức.

Hai người cùng ngồi xệp xuống đất... Một hồi lâu, chàng sẽ gọi:

- Tú Linh à! Anh khát nước quá! Uống nước ao này được chăng?

Nàng gục đầu vào ngực chàng sẽ nói:

- Nước ao uống ngọt! Nhưng biết đâu Lão phu nhân ở đây chẳng đã cho thuốc độc vào rồi!

Chàng cười nói:

- Đằng nào cũng chết! Uống chớ sợ gì!

- Em khóc thêm một trận! Đủ nước mắt cho anh giải khát!

Thấy chàng gật đầu, nàng phì cười, vùng đứng lên, chạy tới bên ao, vọc hai bàn tay lấy nước nếm thử, rồi quay lại gọi:

- Ngọt lắm! Uống được! Không chết đâu! Lại đây...!

Hai tay nàng lại vục xuống lấy nước.

Nhâm Vô Tâm chạy tới, cúi đầu uống một ngụm nước trong tay nàng. Nàng hỏi:

- Có ngọt... có thơm không?

Kỳ thực thì nước sặc mùi bùn hôi, cũng chẳng ngọt gì. Uống vào khỏi họng muốn nôn ra, nhưng

chàng cố nuốt, đoạn cười mà rằng:

- Ngọt lắm... Thơm lắm!

Nàng cười, vục thêm nước vào tay đưa lên:

- Uống ngụm nữa cho đã đời...!

Chàng vừa cười, vừa uống thêm một ngụm nữa:

- Thực ra thì...

Nàng hỏi:

- Thì sao?... Nói mau!

Chàng vội nuốt, vừa sặc, vừa nói:

- Thì... thì... nước chẳng thơm ngon gì... Hoạ chăng chỉ có... bàn tay ấy thơm... mà thôi!

Một cái “cốc” bằng trời giáng xuống đầu chàng, nàng lườm và nói:

- Nước hôi thế mà cũng... uống! Có độc đấy...!

Hai người ôn tồn quấn quýt một hồi. Chợt nhớ ra mình đương ở nhà giam, chàng hỏi:

- Tú Linh à! Có thật nơi đây không còn lối nào khác để ra chăng?

Nàng chớp chớp mắt nói:

- Không còn lối nào khác! Anh có oán em không?

Chàng thở dài:

- Tới nước này, nói chi đến oán hận! Chà! Chí lớn chưa thành, thân chết tốt. Bước cùng nghĩ lại xót xa lòng!

Điền Tú Linh nghe nói, bỗng oà lên khóc:

- Trước kia em căm hận, chỉ muốn giết anh đi! Nhưng nghĩ lại, chỉ muốn cả hai cùng chết! Ai ngờ... anh... anh đã đổi... đổi ý... Biết vậy thà...

Nàng gục đầu vào ngực chàng:

-... Thà một mình em chết... chớ không nỡ hại... hại anh.

Chàng sẽ vuốt mái tóc nàng, sẽ thở dài:

- Té ra yêu với giận chỉ là một lý...

Chàng mỉm cười nói tiếp:

- Thôi khóc mà chi! Nước mắt người đẹp... anh không chịu nổi...!

Tuy đeo cái tên gọi là một góa phụ, kỳ thực thì Điền Tú Linh với Nam Cung Thọ chưa hề sống

với nhau là vợ chồng. Thế mà Nhâm Vô Tâm với Điền Tú Linh bữa nay là lần đầu tiên trong đời được thưởng thức cái hương vị ái tình.

Nàng bỗng gạt làn tóc mây, ngẩng mặt lên hỏi:

- A! Anh nói đi! Nếu như vạn nhất, chúng ta ra khỏi nhà giam này, thì anh còn yêu em nữa chăng?

Chàng cười trả lời:

- Anh không phải là kẻ giả dối! Trước kia anh có điều không tốt đối với em, nhưng chưa hề lừa dối em!

Nàng nguẩy vai, nói:

- Em chỉ hỏi anh có yêu hay không?

Chàng xác định:

- Đã yêu rồi thì sống chết không đổi!

Điền Tú Linh hỏi:

- Anh có thể... có thể lấy em làm vợ chăng?

Chàng ấp úng nói:

- Về lễ giáo thì... không thể được!

- Không có gì là trái với lễ giáo cả! Ngay từ nhỏ Nam Cung Thọ coi em như cừu thù. Em chưa từng lấy ai! Người ta chụp lên đầu lên cổ em cái danh nghĩa là quả phụ!

Chàng cười một cách đau khổ rồi tiếp:

- Em nói phải lắm! Chỉ đáng tiếc là chúng ta không ra khỏi đây nữa thì muôn việc đều... uổng cả!

Nàng oà lên khóc:

- Em chỉ hỏi anh "có lấy em không?" Thế thôi!

Chàng vội gật đầu, lau nước mắt cho nàng và nói:

- Nhất định lấy! Ra khỏi đây, nếu xong được mọi việc, chúng ta sẽ đưa nhau đi sống ở một nơi hẻo lánh, luôn cả việc võ nghệ cũng không bàn nhắc đến nữa.

Mắt sáng lên như điện, nàng nở một nụ cười sung sướng, vội nắm tay chàng lôi kéo đi mà rằng:

- Chúng ta hãy mau dò xét xem, còn lối nào ra thoát chăng?

Hai người đi tới chỗ cổng sắt, chàng dồn nội lực vào đôi cánh tay, lay đẩy khối sắt nặng hàng mấy vạn cân. Khối sắt đứng ỳ ra không nhúc nhích.

- Để em thử coi phía ao nước xem!

Nói rồi nàng chạy tới bên ao, vén đôi ống tay áo lên, thò tay xuống mò khoắng. Nhâm Vô Tâm thì lần theo vách đá, đưa tay lên gõ, lắng tai nghe xem có chỗ nào rỗng bên trong không.

Một hồi lâu, hai người bỗng ngừng tay, bốn con mắt nhìn nhau thất vọng... Điền Tú Linh bỗng khóc oà lên, nhào vào lòng chàng, nức nở mà rằng:

- Em muốn sống! Không thể để anh chết được!

Chàng mỉm cười, nói với giọng thản nhiên:

- Yêu thì muốn cho sống! Ghét thì muốn cho chết! Thiên hạ sự đâu có thể muốn sao được vậy! Thôi! Chớ khóc! Hãy bình tĩnh nghe đây! Nhà ngục này do ai xây cất?

Nàng trả lời:

- Không rõ! Chỉ biết rằng nó ăn ngầm vào lòng núi. Trừ lối cổng sắt có đường hầm thì không còn lối nào khác.

Chàng vừa nói vừa đưa tay vuốt má nàng:

- Ăn ngầm trong núi? Thế có nghĩa là với sức đôi ta không thể nào phá ra nổi! Nếu như chính Nam Cung Lão phu nhân mà muốn cứu em ra thì phải mất bao nhiêu thời giờ mới khai thông được con đường hầm ra.

- Đường hầm khá dài, nay đổ sập cả rồi. Nếu muốn khai quật lên để có lối vào, thì phải nhiều người và lâu chừng mười bữa nửa tháng. Trong khi đó thì chúng ta chết khô cả rồi... còn gì!

Ngưng một vài giây, nàng lắc đầu nói tiếp:

- Em đã uống thuốc độc của Lão phu nhân rồi! Nếu bà ấy lại biết rằng chúng ta đã hoà hợp với nhau, tất nhiên là giết ngay em đi... Còn nói chi đến bà ấy sẽ cứu em ra khỏi đây!

Chàng mỉm cười nói:

- Toà nhà đá này kiến trúc khá kỳ! Có độc một lối vô, mà cửa lại gài đóng từ phía trong. Phải chăng chủ nhân định dùng để... tự sát?

Nàng nói:

- Đúng thế! Lão phu nhân từng nói rằng Nam Cung thế gia gây nên nhiều kẻ thù oán quá. Nếu một khi thất bại thì chỉ còn một đường cùng là rút lui vào đây. Nhờ ở lối kiến trúc với máy móc bí mật, có thể chơi một đòn cuối cùng là làm sập đổ cả xuống cho cả hai bên cùng chết!

Chàng phá lên cười:

- Ha... ha! Em chưa được bà ấy cho phép dùng nơi đây và việc tự sát với giết anh. Vậy mà dám tự tiện dùng trước ư? Đến lượt bà ấy cần tự sát cùng với kẻ thù thì sao? Hết chỗ... rồi! Ha ha... ha!

Điền Tú Linh khóc tru tréo lên:

- Tới bước đường cùng... hết sống... mà anh còn vui cười gì!

Chàng cười sằng sặc:

- Ha ha! Người ta nói "Chết dưới bông hoa đẹp thì cũng sướng một kiếp"! Anh nay có chết cũng đáng đời!

Hào tình, hùng khí, coi chết như không, bồng bột lên trong chốc lát. Chợt nghĩ đến mẹ già không rõ bị nguy hiểm ra sao? Nếu biết rằng chàng chết ở đây, thì mẹ chàng đau khổ!

Nghĩ vậy, chàng trở lại buồn thảm. Hai người lặng lẽ nhìn nhau qua lần nước mắt... Chừng một giờ sau, hai người mỏi mệt, cùng lăn ra ngủ... Lại nửa giờ... một giờ... Bỗng nhiên bức vách đá từ từ hé. Một bà già, vẻ mặt từ ái, mình khoác áo lông đen hiện ra. Nhâm Vô Tâm mừng quá, vội chạy lại, rú lên:

- Mẹ!

Mẹ chàng sẽ đặt tay lên môi ra hiệu bảo lặng im, và nắm lấy tay chàng kéo đi. Chàng cuống lên, nói:

- Còn Tú Linh cô nương? Con phải...

Chàng vừa há miệng định kêu gọi Tú Linh dậy thì mẹ chàng đẩy mạnh một cái. Chàng chỉ kịp quay đầu lại nhìn, thì cửa ngầm trên vách đá đã đóng ập lại, tai chỉ nghe tiếng mẹ chàng nói:

- Nó là một quả phụ của Nam Cung thế gia! Ta phải tránh xa thì hơn!

Đường hầm tối như đêm. Mẹ chàng lôi kéo chàng đi, quanh co khúc chiết, qua bao nhiêu ngả bí mật. Một hồi lâu như bay trên mây khói, chợt có ánh sáng trước mặt. Chàng nhận ra đã qua hết đường hầm rồi. Tai nghe tiếng người xôn xao, rồi tiếng hoan hô, tiếng gọi "Nhâm Vô Tâm... Nhâm tướng công..." dậy lên như sóng...

... Trên một bãi rộng, người đứng chen nhau đông như kiến. Đưa mắt một cái, chàng nhận ra ngay một số những nhân vật võ lâm chính yếu: Ma Cà Pháp Vương, Tam Lão trong Cái Bang, Đường lão thái, Huyền Chân đạo trưởng xuất lãnh toàn thể phái Vũ Đương. Ngoài ra lại có Tứ Hổ trong phái Trường Bạch, Phá Vân Thất Tiên vùng Quan Đông, Thiếu Lâm, Nga Mi, Côn Lôn, Thanh Thành v.v... đủ mặt chín môn phái lớn của võ lâm.

Về phía bên Nam Cung thế gia có Trình Ngọc Ngạc phu nhân, Nhị phu nhân, và Tam phu nhân Thường Tố Ngọc, ba mươi sáu vị trong hàng Thiên Cang, bảy mươi hai vị trong hàng Địa Sát. Tất cả ăn vận áo bào dài sắc đen, đầu và mặt đều trùm tấm the mỏng đen, đầy vẻ thần bí khủng bố.

Phía sau những hàng người đứng trên là một rừng người kể có hàng ngàn, hàng vạn đều là nhân vật võ lâm.

Tiếng hoan hô rầm cả hang núi, bỗng nhiên chấm dứt. Trong nháy mắt, rừng người dẹp ra, nhường một lối đi cho mẹ con Nhâm Vô Tâm tiến lên. Rồi Huyền Chân đạo trưởng bước ra đón tiếp, cất lớn tiếng mà rằng:

- Xin mời Tướng công đăng đàn tuyên ngôn. Mọi người đương phẫn khích cực độ... cơ hồ...

Nhâm Vô Tâm gật đầu, thung dung bước lên một bước, cung kính cúi đầu chào mọi người, đoạn

quay sang vòng tay thi lễ với Nam Cung Lão phu nhân, rồi lớn tiếng nói:

- Lão phu nhân! Tự mình tạo thành kiếp nạn giang hồ, làm khích động lòng công phẫn của giới võ lâm! Bữa nay giải quyết ra sao, đều do ở một lời của Lão phu nhân định đoạt!

Nam Cung phu nhân vênh mặt lên, lạnh lùng mà rằng:

- Ân với oán trong võ lâm, không giải quyết bằng lời nói được. Chỉ có một lối giải quyết là "mạnh thì sống, yếu phải chết..."

Ba chữ"yếu phải chết" vừa nói ra, lập tức tiếng la hét nổi lên như sấm. Có tiếng quát:

- Trình Ngọc Ngạc! Chớ nói càn. Thiếu Lâm ta quyết đạp tan sào huyệt của ngươi thành đất phẳng!

- Ngươi hãm hại Chưởng môn phái Nga Mi ta... thì phải...

Tiếng Diệu Vũ thét lên, lẫn với tiếng nhiều người la hét:

- Không cần lôi thôi nhiều lời! Đập chết mụ Nam Cung phu nhân đi đã!

Vụt cái, từ trong rừng người vọt ra một thiếu nữ tuyệt sắc, chỉ tay vào mặt Nam Cung phu nhân:

- Trình Ngọc Ngạc! Mau thả Trung Nguyên Tứ Quân Tử ra. Diệp Sương Y này quyết liều mạng với ngươi!

Dứt lời, trường kiếm vung lên chém xuống.

Trình Ngọc Ngạc quát lên, gậy tre đánh ra:

- Nhãi con! Muốn chết!

Cả một rừng người dao động. Thiên Cang, Địa Sát xông ra ứng chiến với chín môn phái võ lâm. Nhâm Vô Tâm vừa đánh gạt vừa la lên:

- Xin quý vị hãy ngừng tay! Còn phải nói chuyện nhiều!

Tiếng chàng lạc đi trong tiếng quần hào la hét lẫn với tiếng gươm, đao v.v... xung kích. Bỗng có một tiếng rú rùng rợn. Một chiếc đầu lâu có trùm mảnh the đen từ lưng chừng trời rớt xuống, máu tươi đầy mặt chàng. Chàng giật mình, bỗng thấy nơi gáy mình bị Nhị phu nhân chộp đúng. Chàng thét lên một tiếng, đề khí vận công bế huyệt, đồng thời hai cánh tay văng trở lại... Chợt bên tai có tiếng Điền Tú Linh thất thanh gọi, chàng bừng mắt ra, ngơ ngác ngó quanh. Chỉ thấy Điền Tú Linh đương léo nhéo:

- Tâm kha! Mê hoảng chi... mà la hét dữ vậy! Làm em hết hồn...!

Chàng uể oải thở dài:

- Ôi! Một ác mộng! Đại huyết chiến...!

Chợt nhận ra hai má nàng đỏ cháy lên, hơi người nóng rực, chàng giật mình hỏi:

- Điền muội! Thấy trong người... ra sao? Chất độc... phát rồi chăng?

Đôi mắt say sưa, nàng nhìn vào tận mặt chàng, nở một nụ cười thắm thiết, sẽ nói vào tận tai:

- Em cũng vừa qua một giấc mộng...! Chúng ta ẩn cư ở một nơi... sơn thuỷ hữu tình... làm lễ tổ tiên...

Nói tới đây nàng đỏ mặt lên như gấc, im bặt mất.

Nhâm Vô Tâm mỉm cười, gật đầu hỏi:

- Sau đó... sao nữa? Nói nốt đi!

- Không nói nữa! Mắc cỡ quá!

Vừa nói vừa nhéo cho chàng một cái cháy thịt, nói lảng ra chuyện khác:

- A! Em thấy đói rồi! Đói quá!

Chợt nhớ ra rằng chính mình lừa chàng vào nơi tử địa này, hiện giờ kiếm đâu ra một miếng ăn đỡ lòng, chưa nói gì đến sự chết chóc, nguy hiểm sẽ tới. Nàng hối hận, thút thít khóc.

Nhâm Vô Tâm đưa tay áo lên chùi nước mắt nàng, sẽ nói:

- Khỏi lo! Có cái ăn rồi! Hì hì!

Nàng cuồng lên, ghì chặt lấy chàng:

- Thật à? Đâu?

Chàng phá lên cười, chỉ tay nói:

- Kìa! Trong đống quan tài kìa, làm gì mà chẳng tìm được vài cái xác... khô!

Lộn ruột, điên tiết, nàng nổi giận đấm thật sự:

- Đến nước này mà còn khôi hài... giễu cợt à? Hu... hu!

Nàng khóc rống lên.

Kỳ thực thì chàng chỉ cần trấn tĩnh trong chốc lát bằng cách vui cười để đầu óc sáng suốt, may ra có tìm thấy được gì khác hơn, để thoát khỏi nơi nhà tù chăng. Mặc nàng đánh đấm, cấu véo, trong khi chàng đưa mắt nhận xét thấy rằng đống quan tài bên vách tay mặt, chiếc đổ nghiêng, chiếc lật úp, nắp quan tài đều bật mở, hoặc rớt hẳn ra ngoài. Duy có một chiếc vẫn nguyên vẹn, nắp như đóng chặt.

- Tú Linh à! Chiếc quan tài nguyên vẹn. Hẳn là bên trong..?

Chàng giơ tay chỉ và hỏi:

- Tới coi xem!

Nàng vùng dậy, chạy tới, hai tay nâng nắp quan tài lên. Bỗng tái nhợt mặt, tay nàng cứng ra, nắp quan tài buông xuống đánh “ầm”, miệng rú lên:

- Lão... lão...

Rồi chỉ kịp quay mình, chạy trở lại núp vào sau lưng chàng

Liền đó "phình" một tiếng, nắp quan tài bật lên, rớt xuống đánh "ầm". Một mụ già, tóc bạc, lưng hơi gù, sắc mặt nhợt nhạt, ăn vận đồ đen, tay chống gậy trúc, vụt đứng phắt lên. Trông vẻ mụ ốm yếu, duy đôi mắt sáng như điện, lạnh như băng đá, liếc đưa một cái. Nhâm Vô Tâm cảm thấy rùng mình rởn tóc gáy, tai chàng nghe rõ tiếng hàm răng Điền Tú Linh đập vào nhau. Trong khi mụ già chống đầu gậy nhảy ra ngoài quan tài xuống đất thì chàng kịp lấy lại bình tĩnh, nghĩ thầm rằng đằng nào cũng chết, tận lực chơi nhau một trận rồi chết chẳng là thống khoái hơn sao. Chàng vòng tay thi lễ, mỉm cười rồi đĩnh đạc cất tiếng:

- Lão phu nhân! Lâu không gặp! Người mạnh giỏi chứ?

Trình Ngọc Ngạc hỏi:

- Không dám! Lệnh đường đâu?

Chàng hỏi:

- Ủa! Té ra Lão phu nhân ở trong nhà này từ lâu?

Mụ trả lời:

- Lão thân tới đây trước, đã một ngày một đêm.

Nhâm Vô Tâm giật mình, sự thể giữa chàng với Tú Linh đều lọt vào trong tai mắt mụ. Chợt nghĩ ra một điều, chàng cười hỏi:

- Lão phu nhân hẳn là đã do một lối nào khác vào đây, ngoài lối cổng sắt?

Mụ lạnh lùng trả lời:

- Cố nhiên là vậy! Nhưng đối với ngươi thì phải coi như là chỉ có một, lối qua cổng sắt thôi!

Chàng vừa nói vừa quay lại ngó Điền Tú Linh:

- Tại hạ không coi sống chết là gì hết!

Nước mắt ràn rụa, cất giọng run cầm cập, Điền Tú Linh nói:

- Tôi... tôi có biết lối nào khác... khác đâu!

Mụ cười nhạt nói:

- Mi biết rõ ràng... Còn khéo vờ vĩnh chi!

Không cần che giấu e lệ gì nữa, nàng nắm tay chàng, nức nở nói:

- Tâm kha! Em thực không biết lối nào khác để ra thoát... Tổ... tổ bà cốt làm cho anh nổi giận... để anh sẽ ra tay giết... em!

Chàng mỉm cười:

- Em lùi hẳn ra một bên! Để anh dễ nói chuyện với Lão phu nhân...! Cấm em không được nói

xen vào...!

Điền Tú Linh ngoan ngoãn "dạ" một tiếng, lùi ra một bên. Nam Cung phu nhân mặt nhợt ra, bỗng cười nhạt mà rằng:

- Nhâm Vô Tâm! Ngươi tự coi là tay nghĩa hiệp! Vậy mà lại tới đây quyến dụ một quả phụ! Ha ha! Không sợ thiên hạ phỉ nhổ cho??

Chàng đỏ mặt, giơ tay vẫy một cái và nói:

- Tại hạ kính trọng phu nhân là bậc võ lâm tiền bối nên không tiện dùng câu vô lễ đáp lại! Cục diện bữa nay không thể yên lành kết liễu xong xuôi được. Chúng ta hãy đối thoại về mọi tình tiết ân oán giang hồ, sau đó xin dùng võ công quyết sống chết!

- Ngươi tin rằng võ nghệ của ngươi đối phó với ta được mấy hiệp?

- Dù chẳng đối phó được, cũng xin gắng gượng thừa phụng. Duy còn vài câu chuyện ngờ vực trong lòng, dù chết cũng không nhắm mắt.

Mụ nheo lông mày, hất hàm hỏi:

- Vấn đề gì? Nếu ngươi thành khẩn cầu xin, thì hoặc giả lão thân cũng thương tình giải thích cho.

Chàng cung kính vái dài một cái rồi nói:

- Lão phu nhân! Do nguyên nhân nào mà Người lại đem hết tâm trí ra, gây thành oán hận, thù địch với toàn thể võ lâm?

Mụ hơi giật mình. Tia mắt loáng lên rọi vào mắt chàng rồi cất tiếng:

- Mấy đời con cháu Nam Cung thế gia liên tiếp bị người ta giết hại. Chết không được minh bạch. Lão thân quyết tâm báo thù cho con cháu!

Nghe nói vậy, Điền Tú Linh sốt tiết lên, môi mấp máy định nói, chợt nghĩ lại, bèn im bặt. Nguyên vì trước kia ở trong Tử Cốc, nàng từng có thấy Nam Cung Thọ. Trong cái tình trạng khủng bố, lại ở một gian nhà đá tối như mực như hồi xưa, nàng như sống trong mộng, nghĩ lại đầy ngờ vực. Vả lại nàng với Nam Cung Thọ từ nhỏ vốn coi nhau như thù nghịch, mà nay thì đã đem mối tình nồng nàng và là tình yêu đầu tiên trút cả vào cho Nhâm Vô Tâm, cho nên không muốn thừa nhận Nam Cung Thọ, một người chồng hão huyền ấy, hiện còn sống trên đời này. Nghĩ vậy nên nàng đành im lặng. Chợt nghe Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Lão phu nhân! Người có bao giờ ngờ cho một người hoặc một phái nào trong làng võ lâm, có ý mưu hại Nam Cung thế gia qua mấy đời rồi chăng?

Mụ trả lời gọn lỏn:

- Lão thấy rằng tất cả các môn phái đều khả nghi hết!

Thấy chàng ngớ ra, có vẻ không phục, mụ bèn giải thích:

- Có gì lạ! Danh vọng cao, lắm người thù ghét! Năm chữ "Võ Lâm Đệ Nhứt Gia", ai qua cổng

cũng phải xuống ngựa, cởi bỏ khí giới, lại thêm ba vật báu của Nam Cung thế gia, đó là nguyên do khiến cho thiên hạ thù ghét, thèm muốn!

Dù chỉ là lời ức đoán, vô bằng cớ, nhưng dễ gì lúc này có thể đả kích, cãi cọ với mụ được. Một phút lặng lẽ, chàng đưa mắt nhìn quanh, nghĩ thầm: "Nơi đây có cửa lối bí mật, đến Tú Linh cũng không hay biết, đủ thấy bên trong còn nhiều tình tiết bí ẩn nên mụ mới kiến trúc như vậy". Chợt ý nghĩ chuyển sang một hướng khác, chàng cao giọng hỏi:

- Xin hỏi Lão phu nhân việc này: Cháu của phu nhân là Nam Cung Nghị vẫn còn sống. Phu nhân từng hỏi ông ta xem ai đã mưu hại ông ta chưa?

Mụ trả lời:

- Lão được tin rằng cháu lão gần đây có xuất hiện ở Trạm Truyền Thanh. Vì nó chưa trở về đây nên chưa hỏi được xem ai đã mưu hại nó.

Chàng gằn giọng nói từng tiếng:

- Lão phu nhân hẳn cũng thừa biết vì sao cháu của Người chưa muốn trở về!

Liếc mắt thấy trên mặt mụ hơi thoáng hiện ra vẻ kinh ngạc, lập tức những ngờ vực của chàng từ bao nhiêu tháng qua hầu như được giải đáp, chàng bèn cười nhạt, nói tiếp:

- Theo như tại hạ xét thì luôn cả cháu dâu của Lão phu nhân, tức là Tứ phu nhân từ nay cũng không quay trở về đây nữa!

Nghe tới đây, mụ rùng mình, mặt nổi gân lên, năm ngón tay mặt vươn ra chộp một cái. Điền Tú Linh chỉ kịp rú lên một tiếng "Tâm kha!" trong khi Nhâm Vô Tâm đã vọt mình lùi lại sau, và quát lên:

- Phu nhân bị xúc động như vậy, phải chăng vì giác ngộ ra rằng đã làm nhiều việc trái lương tâm?

Mụ định xông tới chộp cái nữa, chợt ngừng lại, trầm giọng mà rằng:

- Ngươi căn cứ vào đâu mà đoán rằng vợ chồng nó không trở về đây nữa?

Chàng lớn tiếng nói:

- Nam Cung Nghị từng xuất hiện hoạt động từ lâu rồi. Duy Lão phu nhân không biết đó thôi! Tứ phu nhân với Nam Cung Nghị rất thương yêu nhau. Nay vợ chồng được tái ngộ thì còn về đây làm chi... để rồi... lại bị...

Mụ gân cổ lên nói:

- A! Lấy gà thì theo gà! Lấy chó tất là theo chó! Có gì là lạ? Nam Cung Nghị đã nói gì với ngươi, cứ nói thật cả ra. Chớ tìm cách hỏi vặn, đấu trí với ta.

- Nam Cung Nghị là bậc hào hiệp. Vô luận là thế nào, ông ta không nói rõ việc tư riêng bí ẩn của Lão phu nhân ra đâu!

Mụ cười nhạt:

- Nói cái gì? Nó dám nói ư?

Chàng phì cười:

- Không dám nói ra! Hà hà! Nhưng... dám đối đầu lại với Lão phu nhân!

Mụ thản nhiên nói:

- Con cháu bất hiếu. Đó là điều chẳng may cho gia đình. Nhưng có quan hệ gì đến ai đâu... mà...

Chàng nghiêm mặt nói:

- Lão phu nhân! Căn cứ vào một việc ấy, tại hạ tìm ra ba điểm kết luận...

Ngừng một giây, thấy mụ rùng mình, hất hàm giục nói, chàng liền tiếp:

- Điểm thứ nhất, theo tại hạ nhận xét, thì mấy đời con cháu Nam Cung thế gia đều chẳng phải là máu mủ của Lão phu nhân!

Mụ rùng mình, chọc mạnh đầu gậy xuống đất, quát lên hỏi:

- Điểm thứ nhì?

Chàng chỉ tay vào mặt mụ:

- Mấy đời con cháu của Nam Cung thế gia... chẳng phải do ai giết... Mà chính là do Lão phu nhân giết.

Mụ giận đỏ ngầu mắt. Điền Tú Linh rú lên. Mụ chỉ tay vào mặt chàng, hét lớn:

- Còn điểm thứ ba... Nói mau... rồi chết!

Chàng dồn nội lực ra hai tay, thận trọng đề phòng, đoạn ung dung nói:

- Điểm này giản dị lắm! Lão phu nhân tạo thành cuộc tàn sát, gây thù địch với toàn thể võ lâm, chẳng phải vì con cháu mà báo thù đâu. Đó là sự dụng ý... Và dụng ý ấy để làm gì...? Hà hà... Xin Lão phu nhân giải thích cho...!

Chỉ thương hại Điền Tú Linh, chứng kiến cuộc đối thoại giữa hai người. Nàng là tay thông minh, nghe tới đâu hiểu ngay tới đó. Khỏi phải tả sự kinh dị của nàng lúc đó tới bậc nào. Nàng trố mắt há hốc miệng ra trong khi Nam Cung phu nhân giận dữ đến dựng đứng cả tóc mai lên. Bỗng mụ ngửa mặt lên trần, phát ra một chuỗi cười như điên cuồng, âm ba chấn động như muốn rung chuyển cả toà nhà đá.

Điền Tú Linh cuống lên, chạy tới sau lưng chàng và giục:

- Tâm kha! Chúng ta chạy... chạy mau!

Chàng vừa nói vừa cười:

- Chúng ta không biết lối. Vả lại, nếu Lão phu nhân không chịu... thì ta cũng hết nghề chạy!

Bỗng nghe mụ trầm giọng, cười gằn mà rằng:

- Lão thành thật phục ngươi là thông minh, tài trí. Ngươi hãy nói cho thực! Bằng cách nào ngươi có được ba điểm kết luận ấy?

- Hỏi như vậy tức là Lão phu nhân thừa nhận ba điểm ấy?

Thâm tâm mụ nghĩ rằng chỉ lát nữa, Nhâm Vô Tâm chết là đem theo hết bí mật đi. Mụ cần biết rõ hơn về manh mối sự hiểu biết của chàng, trước khi chàng chết. Nghĩ vậy, mụ gật đầu:

- Lão hoàn toàn thừa nhận đó!

Nhâm Vô Tâm cũng thừa biết ý mụ. Chàng đã coi sự chết như chơi nên càng bình thản, nói:

- Thoạt tiên, tại hạ cũng tin rằng con, cháu mấy đời liền của Nam Cung thế gia bị người ngoài giết hại. Duy chỉ có cách tóm cổ được bọn chủ mưu, đem nộp cho Lão phu nhân thì mới tránh được cuộc tàn sát ghê gớm cho võ lâm. Nhưng... tìm kiếm, tra xét hoài mà không ra hung phạm. A! Nhưng rồi nghĩ kỹ lại, với tài năng, công phu võ nghệ của Lão phu nhân, dù có kẻ mưu hại cũng chỉ có thể hại được một đời con, hoặc một đời cháu của Lão phu nhân, làm gì có chuyện liên tiếp sát hại đời con, đời cháu, đời chắt của Lão phu nhân được!

Nam Cung phu nhân trắng nhợt cả mắt, trố ra nhìn chàng, đoạn lại cười phá lên mà rằng:

- Đúng thế! Đó là một chỗ sơ ý của ta khiến ngươi lần ra đầu mối. Mấy chục năm qua rồi, không ai nghĩ tới. Giờ ngươi tìm ra được...!

Nghe chàng và mụ nói tới đây, Điền Tú Linh sợ lạnh toát người, mắt hoa lên, té xỉu xuống. Chàng vội đỡ lấy, đem nàng đặt nằm trên một chiếc nắp quan tài, đoạn quay trở lại:

- Tại hạ chưa dám tin ngay ở lý luận ấy của tại hạ! Nhưng dần dần được biết rằng, liên tiếp hai đời con cháu của Nam Cung thế gia đều bị sát hại ở trường hợp có việc phải đi xa, khi đi khỏi nhà, cô độc một thân, một mình. Đã vậy mà kế tiếp đời cháu, đời chắt cũng đều bị ám sát, hoặc mất tích, và cũng trong trường hợp ấy. Hành tung ấy, nếu là việc công, là công khai thì việc bị giết tất phải rung động cả giới võ lâm lên! Việc ra đi ấy nếu là việc tư, tất phải giữ bí mật, và mỗi lần, một phòng bị gắt hơn. Với thế lực của Nam Cung thế gia, thừa sức đề phòng, thừa sức giữ bí mật. Vậy tại sao người ngoài biết được để hạ sát như thế!

- A! Ngươi thông minh thật! Không ai theo kịp, khá quá! Hà hà... há há...

Mụ cười rũ rượi, rùng rợn như ma quái, bỗng tiến lên hai bước ngó vào mắt chàng hỏi:

- Ngươi nói hết chưa? Hí... hi hi... há há... hà hà...

Tự biết rằng không địch nổi mụ, chàng chỉ còn lối kéo dài thời gian ra được phút nào hay phút đó:

- Chưa hết!

Chàng cười nhạt, ung dung nói, trong khi kín đáo quần tụ nội lực vào hai tay.

- Cuối cùng, trên đường tới Tử Cốc, ngẫu nhiên gặp Nam Cung Nghị. Tại hạ đột nhiên thêm mối ngờ vực. Tại sao bậc tiền bối ấy lại lưu lạc ở ngoài, nỡ để Tổ mẫu, mẹ già thương tâm, vợ đẹp ở nhà phải đứt ruột...! Tới đây, tại hạ dám quyết đoán rằng thủ phạm giết hại Nam Cung

thế gia chính là Lão phu nhân. Nhưng, con hổ, con rắn dù độc ác cũng không ăn thịt con bao giờ. Rút lại, chỉ còn một lẽ rằng tất cả những kẻ bị hại, bị mất tích, đều không phải là máu mủ của Lão phu nhân!

- Ngươi nói đúng lắm!

Tay mụ run run lên và nói tiếp:

- Khỏi nói thêm nữa!

Đôi lông mày lưỡi kiếm dựng đứng, mắt chàng quắc lên mà rằng:

- Lão phu nhân phải giải thích rõ ràng ra! Nếu không, Nhâm Vô Tâm này quyết không chịu đâu!

- Lão không tin rằng ngươi không chịu...

Vừa nói, mụ vừa đưa gậy lên như sắp đập xuống, bỗng nhiên đổi ý, lại chống gậy xuống, cười lên khanh khách mà rằng:

- Được lắm! Mối hận của lão ứ lại ở cuống họng, ở đầu trái tim như xương ngạnh mắc ngang cổ từ mấy chục năm qua! Giờ đây, thổ lộ ra hết, hoặc giả cũng dễ thở trong chốc lát chăng?

Hồi 60 - Taytrắng San Bằng Sát Kiếp

Nam Cung lão phu nhân nghẹn ngào ngửa cổ trọn mắt, đưa tay lên vuốt ngực rồi thở phì một cái. Đúng là cái thở dài uất kết. Hơi thở tuy nhỏ nhưng rất dài, liên miên cơ hồ bất tuyệt, thê lương, rợn óc, tưởng có thể nát đá, rũ tầm...!

Giữa lúc ấy, Điền Tú Linh chợt tỉnh lại, vừa chạy đi vài bước bỗng cảm thấy rợn óc, vội lùi ngay trở lại. Chỉ nghe Nam Cung phu nhân trầm giọng nói:

- Nhâm Vô Tâm ạ! Hai vị kỳ nhân ở Tử Cốc ngươi biết là thế nào chăng? Thiết tưởng khỏi cần ta giải thích!

Nhâm Vô Tâm nhếch lông mày lên nói:

- Đó là hai vị ân sư của tại hạ.

Nam Cung phu nhân bĩu môi nói:

- Phì! Là ân sư của ngươi? Nói mà không biết thẹn.

Nhâm Vô Tâm đỏ mặt giải thích:

- Thái Ất Thượng Nhân truyền thụ võ công cho tại hạ, hai vị lão nhân lại là quyến thuộc tình duyên, thì tại hạ... phải là...

- Hai vị lão nhân đã không có danh nghĩa vợ chồng, cũng chưa hợp lực truyền thụ đệ tử, ngươi nhận quàng sao được? Nói thật cho ngươi rõ, Nam Cung Minh là học trò của Thái Ất Thượng Nhân, còn ta đây là học trò của Thiên Tâm Thần Lão.

Nhâm Vô Tâm kinh ngạc, nghĩ thầm rằng: "Thái Ất là đàn ông, Thiên Tâm là đàn bà, đó là hai kỳ nhân ở Tử Cốc! Nếu vậy thì chàng và vợ chồng Nam Cung là đồng môn và cũng là ngang hàng, mà đó là điều mà chàng chưa từng bao giờ nghe nói và không ngờ đến."

Nam Cung phu nhân lạnh lùng kể tiếp:

- Bảy, tám chục năm xưa, hai vị kỳ nhân ấy là đôi tình nhân. Cả hai cùng tu luyện thượng thừa công phu nên không kết thành vợ chồng. Nhưng... nhưng hai đệ tử nam nữ của hai vị ấy đã kết thành một mối duyên... khắng khít...! Hai đệ tử ấy chính là Nam Cung Minh và Trình Ngọc Ngạc.

Nói đến đây mụ chép miệng thở dài rưng rưng nước mắt:

- Nào ngờ trời sinh biến động. Sau khi Nam Cung Minh đánh bại hết anh hùng thiên hạ, đoạt được cái danh dự "Thiên hạ đệ nhất gia" rồi thì có một đứa con gái xinh đẹp thọc... gậy..., phá tan hạnh phúc của gia đình Nam Cung.

Nhâm Vô Tâm cau mày vội hỏi:

- Người con gái ấy là ai?

Như không nghe thấy câu hỏi của Nhâm Vô Tâm, mụ cứ tiếp tục thuật với giọng đầy chua chát và gay gắt:

- Nó... nó là môn hạ của phái Tuyết Sơn mình vận đạo bào, sử dụng một ngọn phất trần sắc bạc, trên giang hồ gọi nó là Ngân Phất Tiên Tử...!

Nhâm Vô Tâm biến sắc mặt đi nói:

- A! Mấy chục năm trước đây, tất cả hơn sáu chục mạng của Đệ tứ đại phái Tuyết Sơn đột nhiên bị giết trong một đêm, đó là...

Mụ thở dài chép miệng:

- Đó là... đó là do ta hạ thủ. Đó là việc đã 72 năm qua. Úi chao! Tiếc là ta đã xếp đặt cẩn thận, một phen ra tay là đã tận diệt phái Tuyết Sơn, vậy mà lại sơ ý để sống sót một đứa nhỏ chưa đầy một tuổi, đến nỗi về sau gây nên câu chuyện quái gở mụ quả phụ Đệ Ngũ đệ đồng đường...

Nhâm Vô Tâm nghĩ thầm, mụ này tàn ác hết sức, nhân hỏi:

- Đứa nhỏ chưa đầy một tuổi đó là con ai?

Mụ nhếch mép cười nhạt:

- Nó là nghiệt chủng của Nam Cung Minh và Ngân Phất Tiên Tử đẻ ra. Lão quyết ý nhổ cỏ thì nhổ cả rễ. Không ngờ khi sắp ra tay thì Nam Cung Minh cướp giữ được đứa nhỏ rồi.

Chàng cười nhạt nói:

- Mụ giết đã hơn sáu mươi mạng rồi. Thiên Tâm Thần Lão dù không trách phạt, nhưng ân sư của ta quyết không dung thứ cho mụ.

Ký ức trở lại với chuyện xưa, mụ ấm ức nói:

- Đúng thế! Thái Ất Thượng Nhân đã quyết ý giết ta, nhưng sư phụ đều cho rằng lầm lỗi là do Nam Cung Minh phụ bạc ta mà gây nên. Ta có cái tội quá ghen, nhưng nếu vì thế mà giết ta thì phải giết Nam Cung Minh trước đã...!

Chàng vội hỏi:

- Lão phu nhân còn sống đến nay thì hẳn là ân sư cũng chưa trừng trị Nam Cung Minh...?

Mụ giải thích:

- Đâu có yên đi một cách dễ dàng thế được! Thái Ất Thượng Nhân đời nào chịu giết Nam Cung Minh trước, nhưng cũng tống cổ hắn đi và cũng truyền rằng trừ phi hắn lấy được đầu ta thì mới được cho về núi...! Sự thật thì hắn có cần kíp phải trở về núi với thầy hắn đâu. Hắn chỉ muốn báo thù cho cái con đĩ đê tiện kia thôi, cho nên đã từng giao đấu với ta suốt một ngày một đêm bất phân thắng bại. Võ nghệ hắn có thể thắng được anh hùng thiên hạ chứ sao thắng nổi ta. Hai vị Thái Ất và Thiên Tâm thuở đó đương thời hăng hái và ganh khi. Thấy đồ đệ bất phân thắng bại, Thái Ất Thượng Nhân tức khí liền ra đi, bỏ sư phụ ta một mình ở lại Tử Cốc. Sư phụ ta cũng tranh khi, không chịu trừng phạt ta mà chỉ ân cần dặn ta muôn vàn không được giết hại đứa con

nhỏ một tuổi đó. Từ đó hai vị lão nhân không hề gặp mặt nhau nữa...!

Chàng thở dài nói:

- A! Té ra chính vì phu nhân mà hai lão nhân gia đã đấu khí nhau đến nỗi không nhìn mặt nhau nữa.

Mụ thản nhiên nói:

- Không nhìn mặt nhau thì đã sao? Chẳng lẽ vì vậy mà giảm đi mấy tuổi thọ sao?

Chàng uể oải nói:

- Không thể thế được. Hai vị từng sống bên nhau cả trăm năm...rồi.

Rồi chàng đột nhiên hỏi sang câu khác:

- Tuyết Sơn đã bị giết đến thế, lẽ nào võ lâm chẳng ai là kẻ trượng nghĩa can thiệp sao?

Nam Cung phu nhân cười khanh khách lên mà rằng:

- Ta chưa lộ diện trên giang hồ nên không ai biết được mặt mũi cùng võ công ta ra sao? Ai có bằng chứng biết ta là thủ phạm của cuộc đồ tể đã qua? Tuyết Sơn phái lại ở tít ngoài biên thùy, không giao thiệp gì với các nhân sĩ Trung Nguyên. Còn Nam Cung Minh với con đĩ đê tiện kia chỉ là ngấm ngầm hoạt động hết sức kín đáo bí mật. Hai thầy trò ta không đem câu chuyện tuyên bố ra ngoài thì ai dám ngờ gì ta. Vì thế mà ta không bị lộ tẩy...!

Chàng hỏi:

- Nam Cung sư huynh đời nào lại chịu yên bỏ qua?

Mụ chua xót giọng nói tiếp:

- Đời nào chịu bỏ qua! Từ đó trở đi hắn với ta ngoài mặt là đôi vợ chồng thân thiết, kỳ thật là hai kẻ thù không đội trời chung. Cả hai cùng ngấm ngầm luyện tập võ công. Và cứ sau một thời gian khổ luyện, Nam Cung Minh lại đem những ngón mới luyện được ra tận lực thi thố với ta. Ha ha! Và chính ta cũng không ngừng luyện tập tinh tiến cho nên không hề bị thua hắn lần nào. Rút cuộc, cho đến khi chết, hắn vẫn chưa được chút mãn nguyện...!

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Ủa! Nói vậy tức là Nam Cung huynh vì quá uất hận mà chết?

Mụ gật đầu nói:

- Lão ấy ngậm hờn mà chết! Chết rồi thì mọi cừu hận đều hết. Lão chết đi bỏ lại một mình ta cô đơn không chịu nổi.

Nhâm Vô Tâm nghĩ thầm rằng vì ghen tuông mà mụ giết sạch cả phái Tuyết Sơn đi. Xét nguồn gốc thì vì do sự quá yêu Nam Cung sư huynh, nhưng vì khéo quá hóa vụng khiến cho Nam Cung Minh tức khí mà chết. Lúc này, mụ đau khổ hết sức.

Nghĩ tới đó, chàng lại nghĩ đến việc Điền Tú Linh vì quá yêu mà thành thù hận, bất giác cảm

khái, thở dài một tiếng.

Nam Cung phu nhân kể tiếp:

- Khi Nam Cung Minh đã chết, đứa con trai của Ngân Phất Tiên Tử đã lớn lấy tên là Nam Cung Vọng. Ta tuân lời sư phụ không có ý giết nó lại còn cưới vợ cho và coi nó như con ruột. Ai ngờ, khi nó biết rõ thân thế không phải là con ruột của ta và còn biết rằng ta là cừu nhân, lại biết rằng võ nghệ của ta lợi hại, nó đành ẩn nhẫn trong lòng, mà ngoài mặt càng tỏ vẻ hiếu thuận với ta...! Như thế cho tới ngày con nó ra đời, Nam Cung Vọng từng nói rằng không muốn cho con hắn tập võ nghệ mà chỉ mong sao con hắn hiếu thuận với tổ mẫu, vì thế mới đặt tên cho nó là “Hiếu” và ta cũng tin ở lòng thành thật ấy.

Đến đây mụ bỗng “hừ” lên một tiếng:

- Hừ! Một hôm, Nam Cung Vọng nói với ta muốn đem vợ con lên Bắc Nhạc để lễ bái cầu phước thọ cho ta. Nghĩ rằng đã nuôi dạy nó mấy mươi năm và nó cũng đã yên trí ta là mẹ ruột, vợ nó lại là học trò cưng của ta nên ta không nghi ngờ gì hết...!

Nhâm Vô Tâm hỏi:

- Mục đích là muốn thoát ly gia đình Nam Cung thế gia, muốn cao chạy xa bay?

Mụ lắc đầu nói:

- Hà chỉ giản dị như thế! Vợ chồng cha con nó đi khỏi nhà độ chừng nửa đường, bị trên mười tay cao cường, mặt bịt khăn đen đổ ra vây đánh. Đầy tớ bị giết sạch, vợ chồng nó bị thương nặng, đứa con nhỏ trên tay bị chưởng làm xung động cũng thoi thóp gần chết...

Nhâm Vô Tâm vội hỏi:

- Phải chăng bí mật xưa tiết lộ, có kẻ báo thù cho phái Tuyết Sơn?

Mụ lắc đầu nhăn mặt kể tiếp:

- Hừ! Lặng yên nghe ta nói! Ngươi xét đoán sao nổi! Hoàn toàn là một sự bố trí dàn cảnh, đến ta cũng mắc mưu. Con nó chưa được một tuổi, ngoắc ngoải gần chết, dù thuốc thánh cũng không cứu vãn được. Ta đành vận công đem chân khí truyền sang cho đứa bé... Như thế sau nửa ngày tiêu phí nội lực, thân ta hầu như ngọn đèn cạn dầu... lao đao... ngồi cũng không vững! Vậy mà tên hèn mạt ấy cũng không dám ra tay giết ta ngay. Chữa chạy cho con nó rồi, nguyên khí của ta đã kiệt sinh ra miệng khô, cổ ráo, ta phải dùng một thang thuốc đại bổ khí và vội vàng nốc nửa bình nước trà giải khát sinh tâm mà không ngờ rằng trong đó đã có thuốc độc. Tới lúc đó, tên hèn mạt bất thình lình rút ở bên mình ra một lưỡi đoản kiếm, nghiến răng lại đâm vào ngực ta.

Nói đến đây mụ phanh làn áo che ngực, lộ ra hai cái sẹo lớn, lắc đầu nói:

- Nếu như nó không quá tàn ác mà không thẳng tay lụi một nhát lút chuôi gươm thì khỏi sinh chuyện. Nó cố tình hành hạ ta bằng cách rạch một nhát gươm rồi kể ra một tội...! Giữa lúc nó rạch xong nhát gươm thứ hai và sắp kể thêm một tội nữa thì vợ hắn kịp chạy tới... Vợ nó được ta nuôi nấng từ nhỏ, lại là học trò trung thành của ta, thấy vậy vội tới can thiệp cản trở. Qua lại vài lời, hai đứa nổi nóng lên đánh lộn nhau. Thừa cơ hội ngàn năm một thuở ấy, ta dùng hết hơi

còn lại cướp lối chạy ra, tới gian nhà bí mật, đóng ập ngay cửa sắt lại. Nó đuổi tới nơi ra sức phá cửa nhưng không phá nổi. Biết rằng khả năng của ta rất lợi hại, trong giây lát có thể trong giây lát vận công tạm kiềm hãm chất độc không cho phát ra và khôi phục công lực sẽ giết hắn dễ như trở bàn tay. Nam Cung Vọng lập tức vơ vét đánh cắp cuốn "Võ công bí cấp" cùng một số thuốc bí truyền rồi cuốn gói ra đi. Hà hà! Hắn có ngờ đâu ta đuổi theo kịp. Với một chưởng cách không, ta kết liễu tính mạng hắn và lấy lại các đồ bị mất.

Nhâm Vô Tâm thở dài nói:

- Nhị phu nhân tuy là đồ đệ của lão phu nhân, nhưng lão phu nhân đã giết chồng của nàng đi, há chẳng...

Mụ lắc đầu nói:

- Chẳng sao cả! Chồng nó đã quyết tâm giết nó, vợ chồng thế là đã tuyệt tình nghĩa rồi. Ta giết đi há phải tàn ác...

Chàng vặn hỏi:

- Đứa nhỏ... sao? Lại còn Nam Cung Nghị, Nam Cung Thọ, lão phu nhân cũng mưu hại nốt?

Cất giọng chua xót, vẻ mặt thểu não, mụ nói:

- Ta với nàng dâu ta nuôi Nam Cung Hiếu, lấy vợ cho nó là Thường Tố Ngọc, những mong bao nhiêu oán thù từ bao nhiêu đời tới đó được tiêu tan. Ai ngờ...

Nói đến đây, mụ bỗng gay gắt giọng, quắc mắt lên:

- Mỗi lần có câu chuyện ra khỏi nhà, liền bị nguy hại không tìm ra...

Nhâm Vô Tâm nổi giận quát to:

- Bịp bợm! Nhân nghĩa giả! Ngoại trừ mụ là Trình Ngọc Ngạc ra, không ai hại con cháu Nam Cung thế gia cả...!

Nam Cung phu nhân gầm lên một tiếng, xô bộ vào đập một gậy. Nhâm Vô Tâm điên tiết tránh sang bên, hai tay cùng tống ra, dùng một ngọn "Đảo lộn âm dương" đánh lại. Chỉ nghe "soạt" một cái, tay trái mụ đã xé toang một ống tay áo của chàng và đồng thời hoàn đòn lại. Chàng giật mình, vọt người tới phía sau một cỗ quan tài, cười nhạt mà rằng:

- Trình Ngọc Ngạc! Ngươi nuôi đứa con để rồi lại giết nó, trồng sâu mối oan thù, vấy máu qua suốt năm đời. Nhâm mỗ biết rõ nguyên nhân rồi...!

Mụ trợn mắt hỏi:

- Nguyên nhân nào? Ở đâu?...

Cùng với hai tiếng "ở đâu" do mụ thốt ra thì Nhâm Vô Tâm đã vọt mình như mũi tên đến trước, đoạn cười mà rằng:

- Thất ý trong tình trường đâm ra điên cuồng, giết người trả thù cho đã hận, và lấy đó làm thích khoái!

Biết trước rằng câu nói đó đánh trúng vào ruột gan mụ. Thừa lúc tinh thần mụ bị kích động choáng lên, chàng tập hợp công lực tập kích liền. Một đòn ấy của chàng phát ra hết sức mạnh như sấm sét, há dễ ai chống đỡ lại kịp. Trong không đầy một phần mười của cái chớp mắt, chỉ thấy đầu gậy của Nam Cung phu nhân bật lên, rồi như một màn sương tỏa ra bao kín lấy mụ. Nhâm Vô Tâm tận lực công phá cũng không tài nào vượt qua bức màn gậy của mụ. Đột nhiên, cùng với tiếng cười của mụ xé tan không khí, ba làn gậy liền cùng một lúc đánh ra kỳ ảo, lanh lẹ khiến chàng muốn ngộp thở, chỉ còn một lối là quăng mình nhảy ra xa, tới nấp sau một cái quan tài. Mụ nhếch mép cười gằn, nói:

- Vụ án đầy bí mật và máu này, từ trước đến giờ chỉ riêng một mình ta hiểu biết mà thôi. Nay lại thêm cả ngươi cũng biết nữa, vậy đó là điều đại bất hạnh cho ngươi. Ngươi đã hết hy vọng sống rồi...!

Nói tới đây, mụ chợt nhớ đến Điền Tú Linh hiện có mặt tại đây, hiện đã nghe hết bí mật của mụ. Mụ cười lên sằng sặc, vươn tay ra một cái, tay trái thộp cổ nàng từ góc tường lôi ra, tay mặt vung gậy lên nhằm đầu nàng bổ xuống. Điền Tú Linh sợ chết lặng người, nhắm mắt lại, tai phảng phất nghe tiếng chàng quát lớn:

- Hãy khoan!...

Mụ ngừng tay, cười lạnh lùng quay lại hỏi:

- Ngươi có ý van cầu ta chăng?

Nhâm Vô Tâm nói:

- Ta muốn hỏi mụ câu này, Thiên Tâm Thần Lão hiện còn sống, lẽ nào tha thứ, dung túng cho mụ càn rỡ giết người như thế...

Mụ vểnh mặt lên cười:

- Nếu không dung túng thì sư phụ đã trừng trị ta từ lâu rồi. Tới lúc này sư phụ ta không nói năng gì tức là Người không có ý quản thúc ta. Nghe chưa?

Từ khi ra đời đến giờ, Nhâm Vô Tâm chưa lần nào gặp trường hợp và đối thủ lợi hại như vậy. Không đủ sức chống lại, không biết đường nào trốn thoát. Chàng quẩn lên, chỉ còn một cách là dềnh dang kéo dài thời gian ra để giữ cho tính mạng chàng và Điền Tú Linh thêm chút nào hay chút ấy. Tuy nhiên, ngoài mặt vẫn phải giữ vẻ trấn tĩnh, chàng cười hỏi:

- Theo ý mụ có nghĩa là sư phụ mụ cố ý dung túng...

Mụ gân cổ lên nói:

- Chẳng những dung túng mà còn khuyến khích nữa là khác. Hà hà! Ngươi có thể tưởng tượng được rằng cho tới bây giờ, sư phụ ta mỗi khi luyện được thêm một ngón, một môn gì lạ, lập tức sai người tới bí mật truyền thụ thêm cho ta.

Nhâm Vô Tâm choáng cả người lên, tưởng chừng như gieo mình xuống vực sâu vạn trượng. Thấy mắt mụ tóe hung quang, sắp giáng xuống đầu Điền Tú Linh một đòn, chàng hoảng lên la lớn:

- Ta hiểu ý của Thiên Tâm Lão Nhân rồi.

Mụ ngừng tay quay lại hỏi:

- Ngươi hiểu... hiểu sao?

Chàng cố ý trì hoãn, thong dong từng lời từng tiếng:

- Như mụ đã thừa rõ. Ân sư ta với Thần Lão thoạt tiên là đôi bạn tình sống với nhau thành quyến thuộc thần tiên. Mụ giết hại cả môn phái Tuyết Sơn rồi lẽ ra ân sư ta tự tay đập chết mụ đi nhưng lại không làm thế và chỉ bức bách sư phụ mụ phải tự tay trừng phạt, đó là vì một lẽ khác.

Mụ ngạc nhiên hỏi:

- Vì một lẽ khác?... Vì sao?

Chàng cười và tiếp:

- Chẳng riêng vì một lẽ khác! Mà còn cố ý chỉ trích Thần Lão không biết dạy học trò. Thần Lão tức nhiên là nổi giận tức khí...!

Mụ bĩu môi hỏi:

- Tức khí thì sao?

Chàng nói:

- Vì tức khí mà tranh chấp, lâu ngày cũng êm đi. Ý niệm về phải trái lâu ngày sẽ tỏ rõ, tự nhiên là Thần Lão sẽ hối hận để rồi sẽ tự ý xử trí câu chuyện.

Mụ la to lên:

- À! Nhưng sư phụ ta chẳng xử trí gì hết!

Chàng ôn tồn nói:

- Có xử trí mà. Chỉ tại mụ ngu muội không nhìn ra những điểm khéo léo, cao siêu ở bên trong đó thôi.

Mụ giật giọng hỏi:

- Khéo léo, cao siêu ở chỗ nào?

- Binh pháp dạy rằng: “Muốn bắt, hãy thả. Muốn cướp lấy, hãy cho đi.” Mụ có hiểu cái lý ấy chăng?

Thấy mụ nhăn nhó lắc đầu, chàng nói tiếp:

- Thực ra Thiên Tâm Thần Mẫu đã hối hận và có ý tự tay mình giết Trình Ngọc Ngạc đi. Nhưng nếu như thế sẽ thành ra là chịu kém nước đối với ân sư ta sao? Do lẽ đó mới nảy ra cái kế “định bắt lấy thì trước khi đó hãy thả lỏng đã” thành thử chẳng những dung túng cho học trò làm ác, mà còn tiếp tục bí mật dạy thêm võ nghệ, chỉ dẫn đường lối nọ kia. Cốt ý là trêu tức, chọc cho

ân sư ta nổi giận mà giết mụ đi. Ân sư ta giết mụ, tức là Thần Lão khỏi mang tiếng giết học trò, và đồng thời đã hơn nước ân sư ta ở điểm... tranh khi đó! Nghe chưa?

Nam Cung phu nhân hơi rùng mình, quát lên rằng:

- Nói nhảm...! Nói bậy...! Câm...!

Nhâm Vô Tâm cười nói tự nhiên, giải thích thêm:

- Mụ thử nghĩ xem! Với võ công của mụ, lại thêm 36 vị Thiên Cang và 72 vị Địa Sát nữa, thử hỏi trừ hai vị Thái Ất và Thiên Tâm tiền bối ra, còn ai làm gì nổi mụ nữa!

Vừa nói tới đây, bỗng có tiếng ai vang vang, không rõ từ đâu phát ra:

- Thằng nhãi con! Ngươi kể lỗi, trách nhiếc ta sao?

Nam Cung phu nhân và Nhâm Vô Tâm cùng tái mặt, ngơ ngác, ngó trước nhìn sau. Những vẻ gay go, hung hăng sát khí trên mặt hai người, trong nháy mắt đều biến đi sạch.

Nhâm Vô Tâm giật mình, đứng ngây ra, kế đó hai đầu gối bỗng gập lại, quỳ thụp xuống, chắp tay nói:

- Thần Lão tiền bối! Người... giáng... giáng lâm!

Toà nhà đá hầu như rung chuyển. Ba người bên trong cùng trống ngực nổi lên, mặt tái nhợt cả đi. Nam Cung phu nhân chạy lẹ tới góc tường. Chưa ai nhận ra mụ có động tác gì lạ, bỗng nước trong ao sôi réo lên, một phút sau rút đi hết, trông thấy đáy. Mụ chọc mạnh đầu gậy xuống, tiếng răng bánh xe rít lên, khối đá ở dưới di động sang bên, hiện ra một cửa hang tròn, sâu thăm thẳm, lặng như tờ. Nam Cung phu nhân lưỡng lự một phút, bỗng quỳ thụp đầu gối xuống, hai tay chắp lại, cất giọng run run nói:

- Đệ tử Ngọc Ngạc cung nghênh ân sư giáng lâm!

Lại một phút yên lặng, hãi hùng! Đột nhiên từ cửa hang một người đàn bà ăn vận đồ trắng bước lên. Nhâm Vô Tâm ngạc nhiên, nhận ra Đệ Tam phu nhân Thường Tố Ngọc.

Vẻ mặt thểu não, đầy đau khổ, thất vọng, oán hận, Thường Tố Ngọc uể oải bước chân, tiến ra. Tia mắt mụ đầy hờn uất như tránh không muốn nhìn Tổ bà Nam Cung phu nhân đương khép nép quỳ ở bên bờ ao. Theo sau là một bà già mình khoác áo lông đen. Vừa ra khỏi cửa hang, bà già đưa bàn tay nõn nà như ngọc ra, kéo Nhâm Vô Tâm đứng lên. Chàng vừa mừng vừa hãi, sẽ reo lên:

- Mẹ! Còn... Thiên Tâm Thần... Lão... tiền bối đâu?

Bà già mỉm cười sẽ vuốt ve mái tóc chàng. Nam Cung phu nhân đợi lâu không thấy trong hang có gì khác nữa, bèn mọp người xuống lễ, cất giọng kêu vang:

- Sư phụ mở lòng thương... Đệ tử là Ngọc Ngạc....

Bỗng nghe bà già lạnh lùng nói:

- Thiên Tâm Thần Lão ở hang Tử Cốc, không có mặt đây. Mụ kêu ai là sư phụ?

- A!

Nam Cung phu nhân chợt tỉnh ra, quay lại nhìn, quát giật lên:

- Lan Cô... Ngươi...!

Lan Cô, tức là bà già vừa ở dưới hang lên, cười nhạt mà rằng:

- Đúng thế! Vừa rồi là tiếng ta nói từ dưới hang. Hồi nãy ý hẳn mụ đã nặng tai nên mới nghe lầm ra tiếng sư phụ của mụ....

Nhâm Vô Tâm và mụ Nam Cung phu nhân đều thất kinh hết hồn. Mụ Nam Cung phu nhân vừa thẹn vừa tức, mặt đỏ tía lên, mắt ngầu lửa.

Tố Thủ Lan Cô vừa đưa tay gạt, vừa quát lên:

- Tâm nhi! Né xa ra....

Nhâm Vô Tâm như máy lò xo bật tung người ra xa tới sáu, bảy thước, đồng thời đề khí, dồn sức ra hai tay, phòng bị. Giữa lúc đó, mụ Nam Cung phu nhân bỗng hú một tiếng, tay áo phất đi, người bốc lên cao, hàng trăm ngọn gậy trúc xé gió, ào ào táp xuống đầu Lan Cô, khí thế hung hãn như sét nổ, sấm rền, vang động rung chuyển cả toà nhà đá. Võ nghệ siêu quần như Vô Tâm, Tố Ngọc, Tú Linh dù đã vận công phòng bị, mà cũng bị sức ép dồn không khí làm cho choáng váng, ngộp thở.

Dưới cái tình thế kinh hoàng cấp bách ấy, chỉ thấy Lan Cô sẽ "hừ" một tiếng. Tố Thủ tức là bàn tay nuột nà đẹp nõn như ngọc phất lên toàn thân quay tròn, tà áo bằng lông tung bay, vù một cái như một màn khói đen nhằm thẳng đầu mụ Nam Cung phu nhân chụp xuống. Điền Tú Linh bưng miệng, rú lên một tiếng. Trong con mắt một tay võ nghệ cao cường như nàng, nhận ra rằng màn khói đen ấy có sức mạnh như cả ngọn Thái Sơn rớt xuống... mà bất cứ vật gì ở dưới cũng tức thời biến ra chất bụi phấn, chất tương bùn với nước... Quả nhiên mụ Nam Cung phu nhân theo đó, thân mình lộn đi, rớt xuống đất, nhưng đồng thời ngọn gậy trúc của mụ khoa tít lên một vòng, gạt hẳn làn khói đen sang một bên... Mọi người định thần nhìn lại, thấy Tố Thủ Lan Cô và mụ Nam Cung phu nhân đã đứng cách xa nhau gần một trượng, bốn con mắt đương toé hào quang ra như lửa rọi thẳng vào nhau.

Nhâm Vô Tâm toát mồ hôi ra. Mọi người đều kinh hoàng, không hiểu bằng cách nào mụ Nam Cung phu nhân hóa giải được ngọn "Thái Sơn áp đỉnh" của Lan Cô, đồng thời cũng không nhận ra Lan Cô đã vận dụng cách gì thoát khỏi lằn gậy như sấm sét điên cuồng của mụ Nam Cung phu nhân.

Một hai phút lặng lẽ, đầy hãi hùng, sát khí...! Nam Cung phu nhân bỗng "khịt khịt" mũi, nhếch mép, trầm giọng, hỏi:

- Lan Cô! Ngươi tự tin rằng thắng nổi ta sao?

Lan Cô lạnh lùng trả lời:

- Cả hai cùng chết! Cái đó ta đã cầm chắc. Như vậy không thành vấn đề.

Mụ Nam Cung phu nhân "hừ" một tiếng, mặt đầy sát khí, quay lại nhìn Thường Tố Ngọc:

- Mày dẫn nó qua lối đường bí mật vào đây?

Tố Ngọc thản nhiên nói:

- Đó là mẹ chồng cháu dẫn tới đây! Cháu tuy được tin cậy nhưng từ trước vẫn không biết nhà lao này lại có lối bí mật ấy!

Mụ Nam Cung phu nhân hỏi:

- Mẹ chồng mày đâu? Sao không tới gặp mặt ta?

Tố Ngọc nói:

- Mẹ chồng cháu xuất lãnh bọn Thiên Cang Địa Sát, canh giữ lối đường hầm, phòng xa có kẻ tẩu thoát chăng?

Mụ thét hỏi dồn:

- Ai? Phòng xa... ai tẩu thoát? Ai... ai... ai?

Tố Ngọc thủng thẳng nói:

- Cháu không biết! Tổ bà thừa hiểu rồi, còn hỏi làm chi!

Tố Thủ Lan Cô cất giọng lạnh lùng, nói:

- Trình Ngọc Ngạc! Tội ác mi quá nặng, quá rõ rồi cho nên mọi người đều phản bội mi! Mi nên tự động xử trí đi, chết đi để tạ lỗi với thiên hạ!

Mụ Nam Cung phu nhân mặt xám ngắt lại như thép lạnh, tay run run, thọc đầu gậy xuống vỉa ao, ngập sâu tới hai thước, đá vụn với lửa toé lên, Thường Tố Ngọc càng trấn tĩnh, thong dong nói:

- Mẹ chồng cháu và cháu cùng bị Lan Cô uy hiếp, bắt dẫn lối vào đây. Vừa rồi Tổ bà cùng Nhâm Vô Tâm đã nói những gì, mọi người đều nghe rõ cả!

Mụ Nam Cung phu nhân rít giọng nói:

- Nghe rõ cả thì làm cái thá... gì!

Thường Tố Ngọc ung dung giải bày:

- Cháu như người trong ác mộng tỉnh ra. Bao nhiêu ngờ vực từ mấy chục năm, giờ mới sáng tỏ.

Bao nhiêu gân xanh trên mặt mụ Nam Cung phu nhân đều nổi lên, "hự" một tiếng trong họng, mụ tiến lên hai bước, đầu gậy của mụ chĩa vào người Tố Ngọc:

Tố Thủ Lan Cô quát lên:

- Mụ chớ cậy mạnh! Có ta đây!

Nam Cung phu nhân tức ứa máu mép ra. Biết rằng thân pháp với thủ pháp của Lan Cô tuyệt vời thiên hạ, không dễ trị nổi, mụ đành cười mát và hỏi:

- Tố Ngọc à! Mi quyết tính bội phản ta... sao?

Tố Ngọc cứ điềm đạm nói:

- Cháu có thể là phản bội, cũng có thể là không phản bội. Nhưng mẹ chồng cháu thì nhất định là phản bội rồi! Còn cháu là phận nàng dâu, để giữ trọn đạo hiếu, nên chỉ biết theo lệnh mẹ chồng.

Nàng chép miệng thở dài:

- Trong trời đất, còn cừu hận nào lớn hơn thù giết cha! Khốn thực nhưng đã mấy ai thực là hiếu tử! Ngoài ra còn một mối thù khó quên được, ấy là thù giết con!

Mụ Nam Cung phu nhân rùng mình, rợn tóc gáy, nhưng vẫn giữ vẻ trấn tĩnh:

- Nam Cung Nghị chưa chết mà! Còn Nam Cung Thọ thì chưa ai thấy thi thể. Có lẽ là còn sống...

Mụ múa tay lên nói.

Thường Tố Ngọc vẫn đều đều và dịu giọng:

- Thằng Nghị là con tôi, chưa chết! Thằng Thọ là cháu tôi, tức là đã cách một đời, tôi không đứt ruột đẻ ra, cho nên dù Thọ có chết mà mối đau thương hoặc giả tôi còn chịu đựng nổi. Vì vậy mà tôi nói rằng tôi có thể hoặc phản bội, hoặc không phản bội. Nam Cung Hiếu là chồng tôi! Cái thù giết chồng, nếu như tôi đành tạm gác ra một bên, nhưng còn mẹ chồng tôi, đối với cái thù con đứt ruột đẻ ra mà bị giết thì sao... Cho nên mẹ chồng có phản bội, chỉ là lẽ dĩ nhiên.

Mụ Nam Cung phu nhân cười sằng sặc lên nói:

- Những việc ta làm thì mi rõ sao được! Nhưng mẹ chồng mi thì biết từ lâu rồi kia mà! Sao giờ mới...

Tố Ngọc nói:

- Mẹ chồng tôi dù có biết, cũng cố nén nhịn, vì không đủ sức phản kháng.

Mụ nghiến răng hỏi:

- Ha ha! Giờ đây mẹ chồng mi đủ sức rồi chăng?

- Cây ngọc quyết "nhiếp tâm" dùng để sai khiến bọn Thiên Cang và Địa Sát hiện ở trong tay mẹ chồng tôi, tức là mẹ chồng tôi có đủ sức chống đối lại với bất cứ ai.

Nghe nói tới đây, mụ Nam Cung phu nhân ngửa mặt lên trời cười rít lên như ngựa hý. Một hồi lâu, như trút được phần nào căm hờn oán độc sang mọi người, mụ bỗng giơ tay ra lệnh cho Tố Ngọc và nói:

- Đi kiếm mẹ chồng mi, bảo mụ tới đây gặp ta, có câu chuyện muốn nói!

Tố Ngọc vừa lắc đầu vừa nói:

- Tổ bà với mẹ chồng tôi là tình thầy trò. Mẹ chồng tôi không thể tới đây vì không nỡ để mắt

phải trông thấy cái cảnh Tổ bà thân tàn danh bại!

Mụ gay gắt nói:

- Mày quên rằng mày đã uống “Trấn hồn đan” rồi sao? Nếu ta định cho chúng bay chết thì dễ như trở bàn tay!

Thấy mụ so vai bĩu môi, Tố Ngọc cứ đều giọng nói tiếp:

- Chúng cháu nhớ lắm! Nhưng mẹ chồng cháu tin rằng Tổ bà không giết mẹ con cháu đâu! Mẹ chồng cháu bảo rằng Tổ bà tuổi gần một trăm rồi, trừ mẹ con cháu ra thì trong đời này ai cũng là kẻ thù, không ai thân thích cả. Nếu giết mẹ con cháu đi thì Tổ bà sẽ sống trơ trọi. Tổ bà sẽ cô độc linh đinh, thê lương tịch mịch trong cảnh già, như vậy thì Tổ bà dù có sống, kỳ thực thì thê thảm hơn là chết, cho nên không dám giết mẹ con cháu đâu!

Nghe tới đây, Nam Cung phu nhân cảm thấy đầu óc quay cuồng, chết lặng cả người! Mụ “hú” lên một tiếng, người lảo đảo chực té xiêu, vội chống gậy mới gượng giữ đứng được.

Tố Thủ với Vô Tâm sẽ đưa mắt cho nhau. Tới lúc này, hai người mới thấy rằng Tố Ngọc quả là một nhân vật lợi hại, mà mỗi lời bà là thủng thẳng, ôn tồn, nói ra là có tác dụng mãnh liệt hơn là phóng từng mũi tên bắn vào gan ruột mụ Nam Cung phu nhân. Một, hai phút lặng lẽ...

Mụ Nam Cung phu nhân bỗng nghẹn giọng nói:

- Tố Ngọc! Mau đi kiếm mẹ chồng mày tới! Phải biết rằng, chúng bay cố tình bức bách cho ta chết, thì ta càng quyết tâm muốn sống cô độc, dù phải có khổ với tuổi già, chớ không chịu chết trước bay đâu!

Tố Ngọc sẽ lắc đầu, ngọt ngào giọng:

- Mẹ chồng cháu bảo rằng bữa nay thể nào Tổ bà cũng phải vĩnh biệt cõi đời này.

Thấy mụ hất hàm hỏi, ra ý ngờ vực, Tố Ngọc lạnh lùng nói tiếp:

- Vì trước hết là Tổ bà không thắng nổi Lan Cô...

Mụ bĩu môi nói:

- Phi! Tụi bay biết sao được công phu của Lan Cô cao siêu tới bậc nào!

- So sánh về nội lực thì Tổ bà với Lan Cô ngang tay nhau! So về võ nghệ, Lan Cô tham bác rất rộng tới bậc “lửa lò biến thành xanh”, hơn Tổ bà một bậc. Nhưng Tổ bà lại luyện được một vài công phu tuyệt độc hơn Lan Cô. Tóm lại, nếu tận lực tranh đấu, thế tất là “cả hai cùng đưa nhau xuống âm phủ”!

Mụ ngẩn ngơ hỏi:

- Rồi sao? Thế nào nữa mày nói luôn đi?

Tố Ngọc nói như người giảng sách:

- Thánh Khổng dạy rằng:“Việc người còn chưa tường tận, sao dám bàn đến chuyện ma quỷ”. Hiện giờ, trước mắt sẽ ra sao, cháu chưa biết hết. Tạm nói rằng nếu hai người tận lực đấu nhau

thì cả hai cùng xuống âm phủ. Sau đó, xuống âm phủ rồi, còn đấu nhau nữa chăng? Câu hỏi ấy ngay đến Tổ bà với Lan Cô cũng chẳng trả lời được! Giờ đây cháu nói ra, chỉ là nguỵ luận. Thánh Khổng mà nghe thấy, thì người sẽ mắng cho....!

Lan Cô, Vô Tâm cùng phì cười, đều phục Tố Ngọc là ăn nói mềm mỏng, lý luận sâu sắc. Tài tình nhất là Tố Ngọc cứ êm ả, dãi dằng, nói với giọng rí rỏm mà không hề nhếch mép cười!

Nam Cung phu nhân nhếch lông mày lên, nói:

- Thế à? Mày nói có lý! Nhưng bà mày đây chỉ cần chết sau chúng mày một chút!

Tố Ngọc trầm giọng lại:

- Hoặc giả thế! Nhưng mẹ chồng cháu nói hiện trong tay giữ hết then chốt máy móc của nhà giam "Mê hồn" rồi, nếu cần mẹ chồng cháu chỉ bấm nút một cái thì bất kể thiện ác, phải trái đều chết hết! Kể cả cháu cũng có trong số đó. Cháu nay đã ngoài năm chục tuổi rồi, có chết cũng chẳng non yểu!

Ngừng một vài giây, Tố Ngọc lại tiếp:

- Mẹ chồng cháu cũng nói rằng sẽ tự vẫn chết sau khi Tổ mẫu chầu trời, để báo đáp công ơn Tổ mẫu nuôi dạy. Còn như cháu, thực ra cũng mong sống thêm vài tuổi nữa, một là để trông nom cho thằng Nghị và con Phượng Trinh, ngoài ra cũng cố tìm kiếm xem thằng Thọ còn sống chăng! Nhưng nếu Tổ bà quyết ý giết cháu, thì cháu cũng vui lòng theo hầu sát bên Tổ bà ở chín suối...!

Mụ Nam Cung phu nhân cười khanh khách rồi nói:

- Như vậy là tụi bay đã có ý phản bội ta từ lâu, đã bàn kỹ lâu rồi!

Tố Ngọc nói:

- Thoạt tiên, cháu chỉ ngờ vực thôi! Lâu lâu mới rõ ra là con cháu Nam Cung thế gia đều do tay Tổ bà mưu hại! Nhưng bên trong còn nhiều điều nghiêm trọng khó hiểu mà thân nhau như mẹ chồng con dâu cũng chưa dám đem ra bàn, vì lỡ ra một ly chút là nguy hiểm đến tính mạng.

Ngừng một chút, Tố Ngọc lại nói thêm:

- Đêm qua, khi Tổ bà tiến vào trong nhà giam này, kế đó Điền Tú Linh tiến vào theo, rồi đến đường hầm trấn động sụp xuống. Cháu đoán rằng hẳn còn có lối bí mật khác nữa thông tới đây. Giữa lúc đó Lan Cô vụt tới định bắt cháu để tra hỏi đường lối vào nhà giam. Xin thú thực lúc đó cháu thầm nghĩ rằng thằng Nghị đã xuất hiện ở Trạm Truyền Thanh rồi, Tổ bà định giết nó. Việc không thành, Tổ bà quyết thi hành kế khác để giết cho kỳ được. Nay muốn cứu thằng Nghị, trừ phi Tổ bà chết đi... là hết chuyện! Vì nghĩ thế cho nên cháu mặc tình để Lan Cô bắt cháu mà không chút phản kháng!

- Sau đó...?

Mụ nghẹn hơi chỉ hỏi được hai tiếng rồi im.

- Cháu cứ nghĩ rằng dù là tánh mạng cháu ở trong tay Lan Cô, nhưng mẹ chồng cháu cũng có thể hy sinh cả cháu đi mà không chịu chỉ dẫn cho Lan Cô biết lối bí mật vào đây. Thực không

ngờ, mẹ chồng cháu, vì lo cứu lấy tánh mạng thằng Nghị, nên tức khắc chỉ đường dẫn lối... không chút do dự...

Mụ thở dài nói:

- A! Tụi bay đã coi chết như bỡn thì tài sức như ta cũng không cưỡng ép được...

Tố Ngọc thản nhiên nói:

- Chính thế! Nếu như Tổ bà không tin, không đành lòng, thì xin trước hết hãy giết cháu đi!

- Không sớm thì muộn... Vội chi!

Cùng với hai tiếng "vội chi" thoát ra chưa khỏi kẽ mép thì cây gậy trúc của mụ như đạn xé gió, loang loáng chụp phăng lên đầu Tố Thủ Lan Cô. Mụ như con sư tử điên, với cái lối "chuông trống bất thần khua lên đồng loạt" lăn xả tới liều mạnh chỉ tấn công, không phòng thủ, khiến Lan Cô lâm vào cái tình trạng "sấm rền tám phía, không kịp bưng tai". Võ nghệ như Lan Cô khinh linh tuyệt thủ, đôi bàn tay trắng muốt biến hoá thần kỳ, thân mình như dã hạc, nhân vân phiêu hốt quái dị, vậy mà đã mất tiên cơ, trở tay không kịp cũng luôn luôn phải lùi bước.

Nhâm Vô Tâm hoảng lên, nghĩ bụng, tình thế này phải chơi cái lối "cậy đông uy hiếp". Lập tức thét to một tiếng, xé bộ vào, phát ra một chưởng, uy lực kỳ cùng, đập vào ngang lưng mụ.

Lan Cô vội quát giật lên, đồng thời hai tay cũng phát chưởng ra như sấm sét:

- Tâm nhi! Tránh ra!

Kỳ thực là mụ Nam Cung phu nhân đã có dự toán. Mụ vờ vịt làm ra điên cuồn, đánh thục mạng, mà tai mụ rất linh dị. Thoáng bắt gió, biết là Nhâm Vô Tâm đã tập kích, và mụ chỉ cần có thế! "Vèo" một cái, lằn gậy quét ngang về phía sau, biến ra hàng mấy chục ngọn cây phản kích. Nhâm Vô Tâm tài nghệ siêu quần đến bậc nào cũng phải vọt mình nhảy ngang sang bên để thoát, trong khi bàn tay "Tố Thủ" đã dính tới áo mụ rồi, chỉ thấy mụ quay tròn mình đi, rồi nhoáng một cái như cái bóng lọt vào trong cửa hang tròn giữa ao.

Nhâm Vô Tâm giật mình, quát lên:

- Trốn đâu thoát!

Vừa quát vừa lao mình vào theo.

Nhưng Lan Cô còn lẹ gấp bội chàng. Như bóng theo hình cái nút, "Tố Thủ" phất lên, chưởng phong ập đánh vào lưng mụ.

Nam Cung phu nhân cười ré lên, đột nhiên quay lại, tay trái như điện chộp đúng lấy cổ tay Nhâm Vô Tâm, tay mặt kịp vứt bỏ gậy, đưa ra đánh chặn thế chưởng của Lan Cô. Chỉ nghe "bình" một tiếng. Tuy đã có chuẩn bị, nhưng vì mụ phân lực ra giữ tay Vô Tâm nên bị chưởng lực Lan Cô dồn đánh quá mạnh. Mụ lảo đảo lùi lại tới năm bước, thiếu chút nữa thì té xấp xuống, nhưng tay mụ vẫn xiết chặt lấy cổ tay Vô Tâm. Lan Cô tức quá, xô bộ vào, vung chưởng lên toan đánh, chợt nhận ra tay mụ vẫn nắm chặt cổ tay con mình và còn kéo chàng ra phía trước để "đỡ đạn" là khác. Mụ quát lên "ngừng tay!" Kỳ thực thì chẳng quát lên, Lan Cô cũng kịp thời ngừng tay lại rồi!

Nam Cung phu nhân đắc ý, vểnh mặt cười khanh khách:

- Công lực, võ nghệ giữa ta với ngươi, ngang nhau! Nhưng... nhưng ngươi có chịu nhận là mưu trí ngươi còn kém ta một nước?

Lan Cô ức quá, gắt lên:

- Ngươi muốn làm gì?

Mụ cười nanh ác, nói

- Cháu dâu ta nói thế mà đúng. Nỗi thống khổ không gì bằng mẹ thấy con bị người ta sắp quật chết! Thằng Nhâm Vô Tâm đây là bậc thiếu niên anh hùng, đến ta đây còn có lúc cảm thấy là thua kém nó. Nếu giờ bị ta quật chết, chắc cũng đáng tiếc....!

Nhâm Vô Tâm mỉm cười nói:

- Ta khuyên mụ chớ uổng phí tâm cơ, xảo trá. Tình thế bữa nay, dù mẹ con ta có bỏ qua không trừng trị mụ, thì con dâu với cháu dâu mụ cũng không thể nào tha thứ cho mụ được! Sao bằng quyết đấu một trận rồi cùng chết...!

Mụ lạnh lùng nói:

- Trước khi ta chết thì ta cũng đập chết ngươi đã.

Điền Tú Linh lúc đó cũng vừa theo vào trong cửa động. Thấy vậy liền nức nở khóc:

- Tổ bà bà! Xin buông tha... chàng ra!

Mụ cười một cách nanh ác, hỏi:

- Mày! Muốn gì?

Điền Tú Linh ấp úng nói:

- Cháu có ý khẩn cầu cho... Tổ bà bà.

Mụ nhún vai nói:

- Tốt lắm! Mày thử khẩn cầu... coi!

Lập tức nàng thoăn thoắt chạy tới trước mặt Thường Tố Ngọc. Nhâm Vô Tâm khó chịu quá, vừa toan cất tiếng ngăn cản thì Tú Linh đã thụp quỳ xuống nói:

- Tổ bà...!

Mắt Tố Ngọc bỗng quắc lên, mặt đầy sát khí, giơ tay gạt đi mà rằng:

- Cầu xin ở ta vô ích! Kiếm Nhị phu nhân mà thỉnh cầu!

Lan Cô đột nhiên quát lên và cất bước đi:

- Để ta thân hành đi!

Nhâm Vô Tâm cười mà rằng:

- Nam Cung lão phu nhân mà thoát khỏi bữa nay thì quyết không tha thứ cho Nhị và Tam phu nhân. Nhị phu nhân đã phản bội thì mụ sẽ kết thúc đời Nhị phu nhân bằng một nhát đao.

Tố Thủ Lan Cô vừa nói vừa đưa tay chộp lấy cổ tay Tố Ngọc:

- Đúng thế!

Tố Ngọc hơi giật mình, nhưng trấn tĩnh liền và hỏi:

- Lan Cô! Định làm gì vậy?

Lan Cô nói:

- Đi cầu với Nhị phu nhân! Nếu người buông tha Trình Ngọc Ngạc ra thì Trình Ngọc Ngạc cũng buông tha con ta ra!

Thường Tố Ngọc lắc đầu:

- Nhâm Vô Tâm nói phải lắm! Chúng ta đừng si tưởng sống mà. Sao bằng tận lực quyết đấu một trận rồi chết cả cho sướng khoái!

Lan Cô lạnh lùng nói:

- Tình mẫu tử, ruột đứt lòng đau. Ta hãy tận lực ta đã.

Nói rồi cất bước đi liền, lôi cả Tố Ngọc đi theo. Tố Ngọc vội nói:

- Chớ hấp tấp! Vì một khi chúng ta tiến sâu vào đường ngầm này rồi mà mẹ chồng tôi bấm nút máy thì cả toà nhà đá phía sau sập xuống liền, đố ai sống sót!

Lan Cô giật mình đưa mắt nhìn Nam Cung phu nhân, thấy gân mặt mụ giật giật lên, mặt tái nhợt đi. Mụ cười gượng, nói:

- Có thể lắm! Có điều rằng, một đằng ta giết ngay thằng Tâm đây, thà ta cùng chết một nút với tụi bay còn hơn!

Lan Cô nghĩ thầm rằng "Mụ già này có vẻ run rồi! Tức là Tố Ngọc đã không nói dối... Nhưng...."

Chợt nghe mụ gọi:

- Lan Cô à! Lão đây dù chỉ còn một chút hơi thở thôi, thì cũng quyết không bó tay chịu chết một mình đâu! Có điều rằng thằng Tâm này còn trẻ trung mà chết thì đáng tiếc! Vậy ngươi hãy cố gắng kêu cầu cho hết đạo làm mẹ đi....!

Nhâm Vô Tâm bỗng dùng lối "truyền âm nhập mật" vo vo như tiếng muỗi bay, nói vào tai Lan Cô:

- Mẹ ơi! Mẹ hãy nhìn xa xét rộng hơn nữa! Mẹ cùng với Tố Ngọc hoả tốc ra khỏi đường ngầm ngay đi. Mặc Nhị phu nhân bấm nút cơ quan cho toà nhà sập xuống, con vui lòng cùng mụ Nam Cung vùi xác tại đây!

Thấy mẹ lắc đầu nhìn nơi cửa hang, có ý ngần ngại không biết tiến lui ra sao, chàng thở dài, bất giác nhớ đến một việc, bèn lại dùng “truyền âm nhập mật” hỏi:

- Mẹ ơi! Cha con tên huý là gì? Hiện còn sống chứ?

Lan Cô hơi rùng mình, liền đó cũng dùng lối “truyền âm” trả lời:

- Cha của con là Nhâm Thiên Hoa, vừa khi học thành nghệ hạ sơn thì gặp ta. Lúc đó trên giang hồ chưa ai biết tên tuổi cha con. Còn mẹ đây thì thành danh rất sớm, và hơn cha con đến mười lăm tuổi. Mẹ biết thuật “trụ nhan” cho nên nhan sắc lúc nào cũng như con gái đôi mươi. Sau cuộc kết hôn, đến năm sau thì sanh hạ ra con. Theo phép luyện tập “thượng thừa công phu” thì không nên có thai nghén. Cho nên sau khi sanh hạ con rồi, nguyên khí bị thất tán, mẹ chỉ còn thoi thóp thở.

Mụ Nam Cung phu nhân chợt hỏi:

- Mẹ con bàn bạc gì với nhau thế?

Nhâm Vô Tâm gắt lên:

- Bàn chuyện riêng! Mụ hỏi làm gì?

Lan Cô tiếp tục nói bằng lối truyền âm:

- Cha con là kẻ si tình. Thấy ta sắp chết, liền dùng phương pháp “khóa mạch tắt khí” phong toả các kinh mạch của ta lại, khiến ta liên miên như người ngủ, không tỉnh lại. Nhờ vậy mà giữ được chân khí khỏi tiêu tan, không chết mà nhan sắc cứ trẻ trung mãi. Khác một điều là kinh mạch một khi đã phong toả rồi, nếu như mở ra thì lập tức phải chết!

Nam Cung phu nhân không hiểu hai mẹ con nói gì với nhau, đợi lâu sốt ruột bèn hỏi:

- Nói gì mà nhiều vậy? Mẹ con vĩnh biệt nhau chăng?

Lan Cô lườm mụ một cái, cất to giọng nói với con:

- Tâm nhi à! Hồi mẹ còn trẻ, có một vài phen phạm vào sát giới. Trừ cái đó ra thì mẹ vốn là người thanh bạch!

Mụ Nam Cung phu nhân cười nhạt, nguýt dài một cái và tiếp:

- Ta đây cũng là hạng thanh bạch! Ngoài trừ việc gây nên sát kiếp!

Lan Cô cười nhạt, nói:

- Mụ là hạng nhơ nhớp, bẩn thỉu! Chết sớm đi cho rảnh!

Mụ gân cổ lên nói:

- Lão đây không con cái, trơ thân cụ, không phiền luỵ máu mủ gì hết. Chết sớm hay muộn cũng vậy.

Lan Cô “hừ” một tiếng, quay sang nói với Nhâm Vô Tâm:

- Cha con vì quá đau thương mà chết sớm. Di thể của Người! Chao ôi! Thôi, không nên nói ra, vì e kẻ thù sẽ tìm cách huỷ hoại thi thể của Người!

Mụ cười một cách nanh ác:

- Quả có thế! Thôi ta đi, đợi gì nữa!

Lan Cô giận dữ nói:

- Mụ đi trước đi!

Mụ cười nhạt, giơ tay:

- Ngươi đi lên trước đi!

Lan Cô không sao được, quay lại nhìn con rồi nắm tay Tố Ngọc, lôi đi. Nam Cung phu nhân cũng vội vã dẫn Nhâm Vô Tâm theo sau. Mụ không dám chậm trễ vì sợ toà nhà sập xuống. Điền Tú Linh thì đầm đìa nước mắt, đi sau cùng.

Đường hầm tối đen như mực, lạnh lẽo rợn người. Mọi người chân tuy bước lẹ mà vẫn lắng tai nghe ngóng, không rõ Nhị phu nhân ở đâu, chỉ sợ đường hầm sập thì chết hết.

Sự yên tĩnh tuyệt đối trong con đường hầm quanh co, như kéo dào cảm giác kinh hoàng, chết chóc của mọi người. Một hồi lâu, trước mặt thấy có ánh sáng ban ngày, biết rằng đã đi hết đường hầm, mọi người càng gấp bước chạy vội thoát ra ngoài. Như trút được phần nào kinh hãi, người nào người nấy thở phào, ngơ ngác nhìn.

oOo

Phía trước là một toà nội viện, mỗi bề rộng chừng năm mươi thước. Giữa khoảng nền cao, một bà già đầu tóc trắng như bạc, mặt xanh xao, nhưng không có một nét nhăn trên làn da, mình khoác áo bào đen, ngồi trên chiếc ghế bành bằng gỗ tử đàn. Bà già hơi cúi nhìn xuống, thành thử không ai thấy rõ tinh quang đôi mắt ra sao, duy chỉ nhận rõ đôi môi khép kín, xa trông như một nét chỉ đặt ngang dưới mũi, tiêu biểu cho một ý chí kiên quyết, can trường, cố chấp tuyệt đối.

Có bốn người đứng hầu sát bên. Phía tay mặt là Nhị phu nhân, đầu tóc bạc phơ. Phía tay trái là Nam Cung Nghị cụt một tay với một chân, rồi đến Tứ phu nhân Trần Phượng Trinh, đứng bên là một thanh niên tuấn tú, cỡ hai chục tuổi.

Trên bậc thềm phía ngoài, chia ra tả hữu hai bên, sắp hàng lố nhố hơn một trăm người, áo bào đen, đầu mặt trùm mảnh the đen. Đó là toàn số 36 vị Thiên Cang, 72 vị Địa Sát.

Thoáng thấy bóng dáng bà già ngồi trên ghế, Nhâm Vô Tâm đã nhận ra là ai rồi. Chàng giật mình! Một sức mạnh tự nhiên dồn lại, chàng giật phăng tay ra khỏi tay mụ Nam Cung phu nhân, rồi người như cái máy quỳ thụp ngay xuống rập đầu nói:

- Tâm nhi tham bái... Thần Lão tiền bối!

Tự nhiên Lan Cô cũng rời tay ra không giữ tay Thường Tố Ngọc. Tố Ngọc lúc đó cũng ước đoán hiểu bà già là ai rồi, lập tức hai đầu gối khép lại quỳ mọp người xuống.

Điền Tú Linh đi sau cùng, ra khỏi đường hầm thấy mấy người kia quỳ xuống thì cũng quỳ theo. Chợt ngó thấy chàng thiếu niên đứng bên cạnh Trần Phượng Trinh, nàng giật mình, buột miệng la lên:

- Thọ....!

Nghe tiếng Tú Linh la, Nhâm Vô Tâm ngạc nhiên quay lại ngó nàng. Bà già ngồi trên ghế giữa nội viện, tuy mắt vẫn như lim dim nhìn xuống, kỳ thực thì dù là một con muỗi bay ở xa ra, bà ấy cũng biết được đó là con muỗi đực hay muỗi cái. Chỉ nghe bà ta sẽ "hừ" một tiếng, Nhâm Vô Tâm giật bắn người, vội cúi đầu quay mặt đi không dám nhìn ngó Tú Linh nữa.

Bọn người vừa ra khỏi đường hầm đều lần lượt quỳ xuống trừ một mình Lan Cô. Mụ Nam Cung phu nhân vì quá kinh hãi và xúc động nên cứ đứng thộn ra, một vài phút sau mới thụp xuống rập đầu hành lễ.

Tới đây, bà già mới từ từ ngước mắt nhìn Lan Cô, rồi trầm giọng nói:

- Tiểu Ma nữ! Gan dạ trùm trời! Dám giả mạo tiếng nói của ta, để trộ nạt đồ đệ ta! Hừ!

Nhâm Vô Tâm biết tánh nết của mẹ vốn cao ngạo. Lo rằng một cử chỉ, một lời nói của mẹ có thể khiến bà già kia nổi giận chăng, chàng vội dùng lối truyền âm nhập mật mà rằng:

- Mẹ ơi! Bà ấy là Thiên Tâm Thần Lão! Tuổi ngoài một trăm rồi! Mẹ nên nhường nhịn một vài phân!

Trầm ngâm một chút, Lan Cô hơi khom mình rồi nói:

- Con tôi may mắn được Thần Lão thương. Tôi rất cảm kích.

Thiên Tâm Thần Lão lạnh lùng, nói:

- Vừa thoáng thấy con mụ là lửa giận của ta bốc lên rồi! Thương gì mà thương! Còn như mụ thì ma tánh đã xẹp, nhưng cường ngạo tánh vẫn còn! Đáng tức cười!

Lan Cô ung dung nói:

- Đó là tánh trời, khó đổi. Rất may là con tôi được làm đồ đệ Thái Ất Thượng Nhân! Còn phần tôi thì chưa từng thâu nhận ai làm đồ đệ, cho nên thâm tâm tôi cũng được an ủi phần nào vì chừa từng đem độc hại nơi mình truyền nhiễm sang cho ai....

Nói đến tánh trời khó đổi! Tỏ rõ Lan Cô không chịu nước lép với cả Thần Lão! Một mặt đưa Thái Ất Thượng Nhân ra để chặn họng Thiên Tâm, vì nếu như Nhâm Vô Tâm có làm điều gì lầm lỗi là do Thái Ất (chồng của Thiên Tâm) đã giáo dục, đào luyện thành. Nói rằng mình chưa nhận ai làm đồ đệ, chưa đem cái dở, cái độc hại ở mình truyền sang cho ai, tức là chê trách Thiên Tâm đã đào luyện nên một tay tàn ác như Nam Cung phu nhân để di hại cho mọi người.

Nhâm Vô Tâm tái mặt đi. Chỉ sợ câu nói của mẹ mình làm cho Thần Lão nổi hung, sinh ra chém giết thì khốn.

Chỉ thấy Thiên Tâm Thần Lão hơi cười, rồi nói:

- Học trò ta tuy có gây nên nhiều tội ác, nhưng dù sao cũng đã để cho mụ (giơ tay chỉ Lan Cô)

vẫn sống gần hai chục năm qua rồi! Vả mẹ con mụ được tụ họp, hưởng phước đoàn viên. Mụ nên cảm kích học trò của ta mới phải!

Sợ mẹ mình lại nói ngang ngạnh điều gì ra, Nhâm Vô Tâm vội vã rập đầu nói chặn cả lời mẹ đi:

- Thần Lão tiền bối dạy chí lý! Thần Lão tiền bối dạy phải lắm! Cháu....

Chợt nghe "hừ" một tiếng, Thiên Tâm Thần Lão ra lệnh:

- Tất cả né sang một bên.

Nhâm Vô Tâm vội đứng dậy dắt mẹ lui về bên. Tố Ngọc với Tú Linh cùng vái xuống rồi đứng lên. Nam Cung phu nhân ngẩng mặt nhìn sư phụ, trong lòng sợ hãi, không biết tiến đến lui ra sao!

Thiên Tâm gằn giọng nói:

- Ngọc Ngạc! Ta nghĩ rằng mày sống như vậy đã quá nhiều.... quá nhiều lắm rồi!

Nam Cung phu nhân run giọng, cúi đầu nói:

- Dạ! Đệ tử biết tội!

Thiên Tâm Thần Lão nói tiếp luôn:

- Ta muốn gia ân cho mày! Tiếc rằng ta cũng chẳng sống bao lâu nữa, nên không thể lưu mày lại, e rằng di độc!

Nam Cung phu nhân rền rĩ kêu:

- Sư phụ! Sư phụ! Nếu định giết đệ tử thì sao... không giết ngay từ... nhưng năm xưa...

Thần Lão lạnh lùng nói:

- Đó là điều rất lầm lỗi của ta!

Nam Cung phu nhân cuống lên, vừa khóc vừa la:

- Tội đệ tử đáng chết! Nhưng chết ở dưới tay sư phụ thì đệ tử không nhắm được... mắt!

Từ giọng lạnh lùng biến sang giọng bí mật:

- Thế à! Ta không tin rằng trừ ta ra, số người có mặt tại đây không ai giết nổi mày!

Vừa nói vừa đưa mắt nhìn Tố Thủ Lan Cô.

Lan Cô cười nhạt, nói:

- Thần Lão vừa dạy rằng Nam Cung phu nhân có ơn to với mẹ con tôi. Vậy mẹ con tôi đâu dám giết một vị là cao đồ của Lão tiền bối.

Câu nói của Lan Cô khiến Nam Cung phu nhân lạnh ớn cả óc, rõ ràng là chê trách và lên án Thần Lão không quyết tâm giết đồ đệ.

Thiên Tâm vờ như không nghe tiếng, sẽ đưa mắt nhìn Nhâm Vô Tâm. Chàng nghĩ thầm, đến như Thái Ất mà còn tránh không muốn tự tay giết học trò của tình nhân nữa là mình. Nghĩ vậy chàng tảng lờ ngoảnh mặt ngó đi chỗ khác.

Thiên Tâm quay sang bên cạnh bảo với Nhị phu nhân:

- Tụi mày đều là hàng dưới! Không nên phạm thượng! Hãy hỏi xem trong hàng Thiên Cang Địa Sát có ai muốn ra tay chăng?

Nhị phu nhân cúi đầu nói:

- Thưa! Nhưng người ấy đã mất hết ký ức, không nói năng được vì cấm khẩu. Thiết nghĩ không ai... ra tay được....

Thần Lão gật đầu, nhìn Nam Cung phu nhân rồi nói:

- May mắn cho mày! Vậy là ta có thể tạm để cho mày...

Thần Lão định nói “tạm để cho mày... sống”, nhưng vì trong bụng hơi thẹn, ngập ngừng chưa kịp nói ra, thì bỗng có tiếng một thiếu nữ, quát lên:

- Khoan đã! Có tôi đây để giết nó!

Mọi người choáng cả lên, vội nhìn ra! Một thiếu nữ áo xanh, nhan sắc tuyệt trần, tay xách bảo kiếm từ nóc viện bay vụt xuống, lẹ như gió. Thần Lão hơi nheo mắt, hỏi Nhị phu nhân:

- Con bé kháu khỉnh quá! Nó là học trò ai vậy?

Nhị phu nhân chỉ tay vào người đứng thứ năm trong hàng 36 vị Thiên Cang:

- Người đứng kia họ Diệp, tên Trường Thanh, đứng đầu Trung Nguyên Tứ quân tử. Còn người con gái này là Diệp Sương Y, con gái của Trường Thanh. Nàng quyết tâm cứu cha nên từ lâu đã bí mật xin vào làm tỳ nữ cho Trần Phượng Trinh!

Thần Lão gật đầu, cười:

- Chí và hạnh đều đáng khen lắm! Đởm khí càng đáng phục!

Bỗng hất hàm, lớn tiếng hỏi:

- Diệp Sương Y! Võ nghệ mi được bao nhiêu mà dám nghĩ đến việc giết đồ đệ của ta?

Mặt lạnh như sương, Diệp Sương Y tay lắc lắc thanh bảo kiếm, giơ lên.

Thần Lão cười nhạt hỏi:

- Đủ giết chăng?

- Tiền bối uổng mang danh là thế ngoại cao nhân! Đối với một tên nghiệt đồ làm hại nhân gian, đã không dám tự tay giết đi. Nhưng còn võ công của nó, lẽ nào lại không thâu hồi về ư?

Lời Diệp Sương Y như đanh như thép, mắt nàng quắc lên như muốn phun ra lửa. Thiên Tâm Thần Lão tím mặt lại, có vẻ lúng túng.

Một tia hy vọng sống thoát vừa loé lên trong thâm tâm của Nam Cung phu nhân, bỗng bị Diệp Sương Y dập tắt liền. Mụ ức quá, nếu không ở trước mặt sư phụ thì chỉ một cánh tay của mụ cũng đủ đập cho nàng nát ra như bùn. Đột nhiên Thần Lão cất giọng rắn như thép, lạnh như tiền, rít răng, nói:

- Diệp Sương Y! Ta tình nguyện thâu hồi võ công của học trò ta, mặc tình cho mày giết nó! Nhưng...

Bà gằn từng tiếng nói:

- Nhưng cái thù giết đồ đệ ta ấy, ta quyết phải báo...!

Diệp Sương Y ngạc nhiên, gật đầu:

- Lẽ ấy tự nhiên! Giết người thường mạng! Diệp Sương Y này, võ nghệ dù kém, nhưng gan dạ chẳng kém. Không trốn chạy đâu!

- Được lắm!

Chưa dứt tiếng, Thần Lão vụt đứng lên! Không ai kịp nhận rõ động tác ra sao đã thấy bà già tới trước mặt Nam Cung phu nhân, và tay phải đặt lên đúng nơi thóp phía trên trán của mụ. Một tiếng “rú” rùng rợn nổi lên, Nam Cung phu nhân quay đi một vòng, ngã lăn ra, người run bắn lên, mặt xám lại như tro.

Vẻ mặt Thần Lão lúc đó so ra còn đau khổ hơn Nam Cung phu nhân. Thần Lão thâu tay về, lùi lại hai bước. Trên dưới trong ngoài lặng lẽ như tờ!

Một lúc sau, Thần Lão mới nói:

- Sương Y! Còn đợi gì nữa! Hạ thủ mau!

Diệp Sương Y hơi ngạc nhiên, nghĩ thầm:

- Việc đến nước này! Đến đây hay đến đó!

Nàng nghiến chặt hàm răng, bỗng thọc tay vào tận lần áo trong của Nam Cung phu nhân, lấy ra một chiếc bình bằng ngọc, có đề chữ “Tỉnh tửu thang” tức là thuốc bí truyền giải mê, khôi phục lại ký ức. Tay cầm chiếc bình, mắt ngắm nhìn, bụng nghĩ nếu như thuốc này mà khôi phục được ký ức cho cha và mọi người thì cũng nên sinh phúc tha chết cho mụ Nam Cung phu nhân. Nàng hơi do dự, miệng mấp máy định nói gì lại thôi!

Bỗng nhiên Thần Lão đưa tay vẫy một cái, chiếc bình ngọc thoát khỏi tay Sương Y. Thần Lão đón cầm lấy, mỉm cười nói!

- Tốt lắm! Ta sẽ cứu tỉnh bọn Thiên Cang Địa Sát, rồi thả cả đi!

Diệp Sương Y cao giọng nói:

- Khoan đã! Đợi tôi giết Nam Cung phu nhân, Thần Lão báo thù, giết tôi xong rồi sẽ cứu tỉnh các người kia sau. Như vậy sẽ tránh khỏi một cuộc tranh chấp thứ ba, đổ máu vô ích!

Thần Lão nói:

- Một mình ngươi làm thì một mình ngươi chịu! Can gì đến các người kia! Ngươi cứng đầu cứng cổ vừa chứ!

Diệp Sương Y như không để ý đến Thần Lão nói. Nàng cúi đầu nhìn Nam Cung phu nhân mà rằng:

- Lúc này mụ là phế nhân! Nếu ta giết mụ thì không đáng là anh hùng! Nhưng nếu để mụ sống thì bao nhiêu oan hồn bị mụ giết uổng, không sao nhắm mắt được… Chao ôi….!

Nam Cung phu nhân lúc đó hết hy vọng sống, gay gắt giọng mà rằng:

- Mi không dám giết ta, ấy là sợ sư phụ ta báo thù! Mi là đồ tham sống sợ chết!

Diệp Sương Y nghĩ thầm:

- Cố nhiên là sư phụ mi không để ta sống!

Nghĩ vậy, mặt nàng thảm đạm, đưa mắt nhìn Nhâm Vô Tâm. Chàng rùng mình nghĩ thầm rằng, nếu luận về đởm khí, phách lực và lòng nghĩa hiệp, thật mình còn thua nàng. Đột nhiên thấy nàng cau mày, cất giọng trầm nghị:

- A! Người khác dám chết! Lẽ nào ta lại…!

Lưỡi gươm loáng lên một cái như chớp, đâm thẳng một nhát!

Một tiếng rú lên, mũi gươm xuyên suốt qua ngực Nam Cung phu nhân, máu tươi phun ra giữa những tiếng rú theo của mọi người. Thực không ai ngờ rằng Thần Lão đứng ngay bên cạnh mà lại để mặc không cứu Nam Cung phu nhân.

Vụt cái lưỡi gươm của Diệp Sương Y lại loáng lên. Tay nàng lật một cái đưa thẳng mũi gươm vào cổ! Nàng tự sát! Mọi người lại rú lên, hàng mấy trăm con mắt bị hoa lên… chỉ thấy đánh nhoáng một cái lẹ hơn chớp, cổ tay nàng bị bàn tay Thần Lão chộp giữ, không cựa được!

Diệp Sương Y đỏ mặt lên, quát hỏi:

- Ta giết người thì ta đền mạng! Còn muốn gì nữa!

Thiên Tâm Thần Lão cười mà rằng:

- Lão chỉ có một mình nó là đồ đệ, nay bị ngươi đâm chết. Ngươi đền mạng bằng cách tự sát ư? Không được! Chưa đủ để đền mạng cho học trò ta!

Diệp Sương Y thản nhiên buông tay cho thanh gươm rớt xuống đất kêu “xoảng xoảng”, đoạn vươn cổ lên đợi…

Thần Lão cười khanh khách, nói:

- Hạ chỉ dễ dàng quá, lẽ chuyện thế thôi ư? Ha ha! Ta phải hành hạ, đầy ải ngươi kỳ cho tới khi hai tay ta buông xuôi, hai mắt ta nhắm lại… Ha… ha…

Nhâm Vô Tâm thấy Thần Lão dụng ý độc ác quá vừa toan tiến lên để can, ngăn mụ chớ quá tàn nhẫn. Chợt có tiếng vo ve như ong bay, nói vào tai rằng:

- Không có chuyện hành hạ đâu! Con bé kia sẽ là nàng dâu họ Đường! Hà... hà... Mụ Thần Lão định thâu nó làm đồ đệ, truyền thụ công phu võ nghệ cho, tức là thay thế kẻ hương khói đèn nhang sau này. Vậy mặc họ với nhau, con hãy dời khỏi đầy mau... chớ lôi thôi dính líu vào việc riêng người ta...!

Nhâm Vô Tâm nhận rõ là tiếng của ân sư Thái Ất Thượng Nhân. Chàng ngơ ngác nhìn quanh, không thấy bóng ân sư đâu cả. Chợt mắt chàng tiếp xúc với mắt Điền Tú Linh. Bốn tia mắt giao nhau, nảy điện! Chàng cảm thấy rùng mình...

Tiếng Thái Ất Thượng Nhân lại nổi lên, vi vu như rót vào tâm não chàng:

- Súc sinh kia! Đó là vợ Nam Cung Thọ, từng có cưới xin đàng hoàng! Mày dám quyến rũ nó chăng?

Chàng đưa mắt nhìn Nam Cung Thọ, lại nhìn Thiên Tâm Thần Lão, tự nhiên cảm thấy lạnh toát cả người. Vội nắm lấy tay mẹ kéo đi, chạy quáng chân lên cổ!

Tiếng Thần Lão quát gọi:

- Nhâm Vô Tâm! Quay trở lại!

Hình như không nghe tiếng Thần Lão gọi, Nhâm Vô Tâm đương chạy, bỗng kéo tay mẹ nhảy phóc lên nóc mái. Tố Thủ Lan Cô ngạc nhiên hỏi:

- Vô Tâm à! Con sợ hãi cái gì... chứ?

Chàng bủn rủn cả người! Thực ra chàng không sợ Thiên Tâm Thần Lão! Chàng có nghe thấy tiếng Thần Lão gọi đâu! Thực ra lúc đó tâm hồn chàng vang vang lên, phảng phất như có tiếng Điền Tú Linh và Diệp Sương Y đương gọi theo... Chàng cảm thấy ớn lạnh óc!

Nghe tiếng mẹ hỏi, chàng giật mình, ấp úng nói:

- Mẹ! Mẹ dắt con...! Con bải hoải cả tay chân rồi, không chạy được nữa...! Chạy... mau...!

Tố Thủ Lan Cô kinh hãi, không hiểu vì sao con mình bỗng hoảng hốt đến như thế.

"Mẫu tử tình thâm", thấy con cuống lên cầu cứu, Tố Thủ Lan Cô vội nắm chặt lấy tay con, bất giác gia tăng bước chân. Trong nháy mắt, hai mẹ con buông mình đi như gió, như chớp... biến dạng...!

===HẾT===